Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại !

V.I. LÊ-NIN

Toàn tập

14

V.I. LÊ-NIN

TOÀN TẬP

Tập
14

Tháng Chín 1906 - tháng Hai 1907

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
Hà Nội - 2005

Những tác phẩm của V. I. Lê-nin trong tập này in theo bản dịch
của Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội

© Nhà xuất bản Tiến bộ, 1979

Л $\frac{10\ 102—119}{016(01)—80}$ 904—79 0101020000

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Khẳng định chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam hành động là vấn đề có tính nguyên tắc đối với cách mạng Việt Nam; là bước phát triển về nhận thức và tư duy lý luận của Đảng ta trong công cuộc đổi mới, quyết tâm xây dựng đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Những thành tựu mọi mặt do công cuộc đổi mới đất nước mang lại trong những năm qua thật đáng trân trọng và khích lệ, đồng thời đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân phải tiếp tục nghiên cứu, phát triển lý luận cách mạng khoa học của chủ nghĩa Mác - Lê-nin để giải quyết những vấn đề thực tiễn đang đặt ra trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước trong giai đoạn hiện nay.

Với tinh thần đó, việc tìm hiểu, nghiên cứu có hệ thống và vận dụng sáng tạo những tư tưởng, những tinh hoa của chủ nghĩa Mác - Lê-nin là vô cùng quan trọng và cấp thiết đối với chúng ta hiện nay.

Đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu lý luận của đông đảo bạn đọc, đặc biệt là của các nhà hoạch định chính sách, các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu, giảng viên và sinh viên các trường đại học, nhân dịp kỷ niệm 135 năm ngày sinh của Vlađimia Ilích Lê-nin (22-4-1870 - 22-4-2005), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản Bộ sách quý ***V. I. Lê-nin - Toàn tập*** gồm 55 tập và 2 tập Tra cứu.

Bộ sách *V. I. Lê-nin - Toàn tập* ra mắt bạn đọc lần này được xuất bản theo đúng nguyên bản của Bộ *V. I. Lê-nin - Toàn tập,* tiếng Việt, do Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, hợp tác với Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, xuất bản vào những năm 70-80 thế kỷ XX.

* *
*

Tập 14 của Bộ sách ***V. I. Lê-nin - Toàn tập*** bao gồm các tác phẩm được V. I. Lê-nin viết trong giai đoạn từ tháng Chín năm 1906 đến tháng Hai năm 1907.

Nội dung chính của tập 14 là những tác phẩm trong đó Lê-nin đã phát triển và cụ thể hoá sách lược bôn-sê-vích trong cuộc vận động bầu cử để bầu Đu-ma nhà nước II và phê phán gay gắt sách lược cơ hội chủ nghĩa của những người me-sê-vích. Nội dung những tác phẩm chính trong tập này được phân tích khá toàn diện trong phần *Lời tựa* in ở đầu sách, do Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin (Liên Xô) viết cho lần xuất bản bằng tiếng Việt.

Phần *Phụ lục* và các *Bản chỉ dẫn* (với những số trang tương ứng của phần nội dung trong tập) ở cuối sách được trình bày hết sức khoa học và chuẩn xác; đây là phần tra cứu rất bổ ích, góp phần làm sáng tỏ nhiều vấn đề trong nội dung tác phẩm, giúp bạn đọc hiểu sâu sắc hơn tư tưởng của V. I. Lê-nin.

Chú thích cuối trang bằng dấu (*) là của V. I. Lê-nin; Chú thích bằng chữ số Arập ([1]) là của Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Liên Xô (trước đây).

Hy vọng Bộ sách sẽ là tài liệu nghiên cứu và tham khảo bổ ích cho bạn đọc.

Tháng 7 - 2005
NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

LỜI TỰA

Tập 14 trong V. I. Lê-nin Toàn tập gồm những tác phẩm do Người viết từ tháng Chín 1906 đến tháng Hai 1907.

Đặc điểm của tình hình chính trị hình thành ở Nga trong thời gian này là: cách mạng tiếp tục thoái trào và thế lực phản cách mạng triển khai cuộc tấn công. Sau khi giải tán Đu-ma I và đè bẹp các cuộc khởi nghĩa tháng Bảy ở Xvê-a-boóc-gơ và Crôn-stát, chính phủ Nga hoàng tăng cường đàn áp, thành lập các toà án quân sự-dã chiến để trừng trị những công nhân và nông dân cách mạng. Các lực lượng thống nhất của thế lực phản động nắm chính quyền và thế lực phản động tư sản tập trung tấn công trước hết là vào giai cấp vô sản và đội tiên phong cách mạng của nó — đảng bôn-sê-vích. Bọn tư bản mở cuộc tấn công quyết liệt vào giai cấp công nhân bằng cách thực hiện giãn thợ hàng loạt. Sự đình trệ trong công nghiệp, việc chính phủ truy bức công nhân đã làm cho phong trào bãi công giảm xuống. Trong ba tháng cuối năm1906, con số những người bãi công giảm xuống còn 63 nghìn, chỉ bằng 13% con số những người bãi công trong quý hai cùng năm đó. Đồng thời trong phong trào nông dân cũng bắt đầu có hiện tượng đi xuống: trong thời gian từ tháng Năm đến tháng Tám, số huyện có phong trào là 250, nhưng từ tháng Chín đến tháng Chạp chỉ còn có 72.

Cách mạng dân chủ- tư sản thoái trào nhưng chưa hoàn toàn bị dập tắt hẳn. Quần chúng lao động ở Nga đứng dậy đấu tranh, giờ đây vừa rút lui vừa chiến đấu. Trong hoàn cảnh phức tạp của cách mạng thoái trào, vẫn có sự phục hồi lẻ tẻ của phong trào cách mạng , công nhân và nông dân vẫn có những hành động toan tính chặn bước lùi lại. Lê-nin, những người bôn-sê-vích coi những điều kiện thay đổi đó là một sự yên lặng tạm thời trước khi có cao trào cách mạng mới.

Trong thời gian này, để tránh sự truy lùng của chính phủ Nga hoàng, Lê-nin sống ở Phần-lan và tiến hành một khối lượng công tác to lớn trong việc lãnh đạo đảng. Người hướng dẫn công việc của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua, giữ mối liên hệ với các ban chấp hành khác, phát biểu trong các hội nghị và các cuộc họp của đảng, lãnh đạo báo chí bôn-sê-vích bất hợp pháp và hợp pháp.

Tập này mở đầu bằng bài báo "Chiến tranh du kích", trong bài báo này, khi phân tích kinh nghiệm của cuộc cách mạng ở Nga, Lê-nin đã tổng kết những hình thức khác nhau của phong trào cách mạng— từ những cuộc bãi công kinh tế lẻ tẻ của công nhân đến cuộc bãi công chính trị toàn Nga, từ đấu tranh hoà bình trong nghị trường đến khởi nghĩa vũ trang của quần chúng. Trong tác phẩm này Lê-nin nêu lên những luận điểm quan trọng nhất mà mỗi người mác-xít phải lấy làm kim chỉ nam khi xem xét vấn đề các hình thức đấu tranh cách mạng. Lê-nin chỉ ra rằng chủ nghĩa Mác không giới hạn phong trào cách mạng ở một hình thức nhất định nào đó, mà thừa nhận những hình thức đấu tranh hết sức khác nhau; sở dĩ hình thức đấu tranh có muôn hình nghìn vẻ là do phong trào cách mạng và sự giác ngộ chính trị của quần chúng ngày càng phát triển, tình hình kinh tế và chính trị ngày càng trở nên gay gắt hơn. Lê-nin đã phát triển một luận điểm mác-xít quan trọng về sự cần thiết phải có một quan niệm lịch sử cụ thể khi xem xét vấn đề

hình thức đấu tranh. Nhân đó, Lê-nin đã phân tích một cách sâu sắc về chiến tranh du kích, coi đó là một trong những hình thức đấu tranh vũ trang của giai cấp vô sản. Lê-nin phê phán nghiêm khắc thái độ của những người men-sê-vích đối với chiến tranh du kích, những người này, cũng như bọn cơ hội chủ nghĩa Tây Âu, tuyên bố chiến tranh du kích cách mạng là chủ nghĩa vô chính phủ, là chủ nghĩa Blăng-ki, là chủ trương khủng bố, là hành động của những cá nhân riêng lẻ tách rời quần chúng, những hành động phá hoại phong trào công nhân. Lê-nin nhấn mạnh rằng chiến tranh du kích không có gì giống với chủ trương khủng bố, rằng tiến hành cuộc chiến tranh đó không phải là những phần tử trí thức-âm mưu mà là những công nhân chiến đấu có tổ chức. Vạch trần bản chất tư sản tự do chủ nghĩa của sự đánh giá của những người men-sê-vích đối với chiến tranh du kích, Lê-nin đã chỉ ra rằng những người men-sê-vích mưu toan làm cho Đảng dân chủ-xã hội từ bỏ việc lãnh đạo cuộc đấu tranh du kích; rằng phá hoại phong trào cách mạng không phải là những cuộc đấu tranh du kích mà là tính vô tổ chức, sự không biết lãnh đạo các cuộc đấu tranh đó. Lê-nin viết rằng cần phải học cách chiến đấu. Đồng thời, Người cũng báo trước rằng đảng của giai cấp vô sản không bao giờ được coi chiến tranh du kích là phương tiện đấu tranh duy nhất hoặc chủ yếu, chiến tranh du kích phải phục tùng các hình thức đấu tranh khác. Bài "Chiến tranh du kích" của Lê-nin có một ý nghĩa lớn đối với phong trào công nhân quốc tế, đối với các đảng vô sản đang đấu tranh cho độc lập dân tộc và dân chủ.

Mùa hè năm 1906 chính phủ Nga hoàng giải tán Đu-ma nhà nước I vì Đu-ma đó không đáp ứng được những điều mong muốn của chính phủ, và công bố quyết định là sẽ triệu tập Đu-ma II trong thời gian gần nhất. Trong hoàn cảnh mới, những người bôn-sê-vích đã quyết định tham gia Đu-ma II để lợi dụng diễn đàn của Đu-ma nhằm mục đích

cổ động cách mạng và vạch trần chế độ chuyên chế và giai cấp tư sản phản cách mạng.

Vấn đề thái độ của Đảng dân chủ-xã hội cách mạng đối với đấu tranh nghị trường có một ý nghĩa đặc biệt. Việc nghiên cứu toàn diện vấn đề này là một cống hiến rất lớn của Lê-nin vào lý luận của chủ nghĩa Mác. Trong nhiều bài báo được đưa vào tập này, và đặc biệt trong tác phẩm "Đảng dân chủ-xã hội và những hiệp nghị tuyển cử", Lê-nin giải thích rằng những người bôn-sê-vích thừa nhận sự cần thiết phải sử dụng hình thức đấu tranh nghị trường, đồng thời bắt hình thức đó phải phục tùng những lợi ích chung của phong trào công nhân và những nhiệm vụ đặc biệt của giai cấp vô sản trong cách mạng, dùng đấu tranh nghị trường làm phương tiện giáo dục chính trị cho quần chúng và vạch trần chính sách của chế độ chuyên chế và của giai cấp tư sản. Khác với các nhà nước Tây Âu, ở Nga không có hiến pháp, chế độ đại nghị chưa được xác lập, toàn bộ chính quyền vẫn nằm trong tay chính phủ Nga hoàng. Vì thế Lê-nin nhấn mạnh rằng trong điều kiện của chế độ chuyên chế không thể giành chính quyền trong tay địa chủ và giai cấp tư sản bằng con đường nghị viện được. Nhiệm vụ của những người bôn-sê-vích là giải thích cho công nhân và nông dân hiểu rõ rằng hình thức chủ yếu vẫn như trước kia là cuộc đấu tranh cách mạng của đông đảo quần chúng nhân dân. Những người bôn-sê-vích thẳng tay vạch trần "thói ngu ngốc nghị trường" của những người men-sê-vích là những kẻ cho rằng chế độ đại nghị là phương tiện đấu tranh chính trị duy nhất và chủ yếu trong mọi điều kiện.

Lê-nin đã dạy đảng phải nghiêm túc tính đến xu hướng của tất cả những lực lượng hoạt động trong chính trị để xác định đúng đắn sách lược của mình. Sự thay đổi trong mối tương quan giữa các giai cấp trong tiến trình cách mạng, hoàn cảnh phức tạp của cuộc đấu tranh trong Đu-ma

đòi hỏi Đảng dân chủ-xã hội phải xác định thật rõ thái độ của mình đối với các đảng không phải vô sản. Trong các bài báo "Thử phân loại các chính đảng ở Nga", "Người ta chuẩn bị một cuộc đảo chính mới!", "Bỏ phiếu trong cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua như thế nào?" và những bài khác, Lê-nin đã chỉ ra sự phân bố lực lượng giai cấp được hình thành do kết quả của cách mạng, những khuynh hướng thực tế và những lợi ích của các giai cấp và các đảng khác nhau. Khi đánh giá một cách khoa học đặc điểm giai cấp của các chính đảng lớn nhất ở Nga, Lê-nin đặc biệt nhấn mạnh vai trò đặc biệt của Đảng dân chủ-xã hội cách mạng, một đảng công nhân duy nhất; đứng về thành phần lẫn về quan điểm vô sản hết sức kiên định của đảng ấy mà xét, thì chỉ có nó mới là đảng của giai cấp vô sản giác ngộ và chiến đấu, chỉ có nó mới bảo vệ lợi ích của những người lao động.

Lê-nin đã dành một phần lớn trong các tác phẩm để đánh giá các đảng "lao động" (Nhóm lao động, Đảng xã hội chủ nghĩa-cách mạng, Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân). Lê-nin chỉ ra rằng ở một nước tiểu tư sản và nông dân như nước Nga, sự hình thành tất nhiên của những đảng "lao động" tiểu tư sản không ổn định về mặt tư tưởng và tính chất bấp bênh về mặt chính trị của những đảng đó phản ánh địa vị bấp bênh của giai cấp tiểu tư sản. Những đảng như vậy vốn có xu hướng muốn hoà lẫn người vô sản với người sản xuất nhỏ, làm lu mờ sự khác biệt về mặt giai cấp của họ và chỉ dựa vào nông dân. Phần lớn những người thuộc các đảng "lao động" đã đứng lên đấu tranh chống địa chủ và chế độ chuyên chế Nga hoàng vì ruộng đất, vì dân chủ, nhưng đấu tranh một cách do dự, dễ bị ảnh hưởng của giai cấp tư sản quân chủ-tự do chủ nghĩa. Những đảng "lao động" không đủ sức thành lập nổi một tổ chức có tính chất quần chúng và tương đối vững chắc, không thể hành động độc lập được. Khi nêu lên rằng kết cục của cách mạng ở Nga tuỳ thuộc phần lớn vào

hành vi chính trị của những người sản xuất nhỏ, Lê-nin rất coi trọng sách lược đúng đắn của đảng vô sản đối với các đảng tiểu tư sản, kêu gọi những người bôn-sê-vích tìm mọi cách tác động vào các đảng ấy theo tinh thần vô sản.

Lê-nin hết sức vạch mặt bọn dân chủ-lập hiến — đảng của giai cấp tư sản quân chủ-tự do chủ nghĩa, một đảng đã tìm cách phá hoại sự thống nhất của các lực lượng dân chủ cách mạng và tiêu diệt cách mạng. Lê-nin chỉ ra rằng người dân chủ-lập hiến — đó là một phần tử trí thức tư sản điển hình và một tên địa chủ tự do chủ nghĩa, tất cả mọi cố gắng của người đó đều nhằm duy trì vĩnh viễn các trật tự tư sản, chặn đứng cách mạng bằng cách câu kết với chế độ quân chủ. Chính sách phản bội, phản cách mạng của những người dân chủ-lập hiến, những kẻ vẫn kêu gào một cách giả dối về "tự do dân chủ" nhưng lại bí mật thoả thuận với chính phủ Nga hoàng, đã được xác định hẳn trong quá trình cách mạng. Lê-nin viết: "Sự đàn áp của toà án quân sự-dã chiến của Xtô-lư-pin và những "cải cách" dân chủ-lập hiến, đó là hai tay của cùng một tên áp bức" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 12, tr. 98). Lê-nin cho rằng nhiệm vụ quan trọng nhất của giai cấp vô sản là vạch trần một cách không thương tiếc chủ nghĩa dân chủ giả dối của bọn dân chủ-lập hiến, những kẻ "có học thức" phản bội cách mạng Nga đó. Lê-nin chỉ ra rằng ở tất cả các nước tư bản, không trừ một nước nào, bọn con buôn chính trị tư sản luôn luôn lừa dối nhân dân; trước ngày bầu cử chúng đưa ra những khẩu hiệu và cương lĩnh cấp tiến nhưng rồi ngay hôm sau ngày bầu cử chúng lại quên ngay. Chúng tự xưng là "những người tự do chủ nghĩa, những người tiến bộ, những người dân chủ và thậm chí "những người cấp tiến-xã hội chủ nghĩa", *chỉ cốt* thu được nhiều phiếu và đánh lừa nhân dân" (tập này, tr. 184).

Lê-nin đã đánh giá một cách chính xác cặn kẽ về các đảng cánh hữu — Đảng tháng Mười và phái Trăm đen.

Người chỉ ra rằng người đảng viên tháng Mười điển hình — đó là một tên tư sản đầu cơ trục lợi cỡ lớn, người ấy không phải là nhà tư tưởng của xã hội tư sản, mà là người chủ trực tiếp của xã hội đó. Là những kẻ có liên quan trực tiếp nhất trong chế độ bóc lột tư bản chủ nghĩa, bọn tháng Mười vứt bỏ mọi yêu cầu riêng của bọn dân chủ-lập hiến về "dân chủ". Việc bảo vệ sự thống trị không hạn chế của chính quyền Nga hoàng đã cố kết chúng với bọn Trăm đen — những kẻ thù công khai của nhân dân. Lê-nin viết: bọn Trăm đen là những kẻ bảo vệ trực tiếp chính phủ của những toà án quân sự-dã chiến, chúng đấu tranh hết sức mình để duy trì sự tối tăm, dốt nát và đần độn của nhân dân Nga. Quá trình thành lập và hoạt động của các chính đảng ở Nga đã xác nhận một cách rực rỡ luận điểm mác-xít về tính chất phản nhân dân của các đảng tư sản-địa chủ.

Nội dung chủ yếu của tập này là những tác phẩm, trong đó Lê-nin phát triển và cụ thể hoá sách lược bôn-sê-vích trong cuộc vận động bầu cử để bầu Đu-ma nhà nước II và phê phán gay gắt sách lược cơ hội chủ nghĩa của những người men-sê-vích. Những tác phẩm ấy gồm có các bài "Về các khối liên minh với Đảng dân chủ-lập hiến", "Chính phủ đã giả tạo Đu-ma như thế nào và những nhiệm vụ của Đảng dân chủ-xã hội", "Tình hình chính trị và những nhiệm vụ của giai cấp công nhân", "Các đảng tư sản và đảng công nhân có thái độ như thế nào đối với cuộc bầu cử Đu-ma?", cuốn sách nhỏ "Đảng dân chủ-xã hội và cuộc bầu cử Đu-ma", ""Hãy nghe lời phán xét của một tên ngu xuẩn"... (Trích bút ký của một nhà chính luận dân chủ-xã hội)" và các bài khác. Trong các bài này, Lê-nin đã chỉ ra rằng cuộc vận động bầu cử phản ánh rõ ràng hai đường lối sách lược: đường lối cách mạng và đường lối cơ hội chủ nghĩa. Những người bôn-sê-vích cho rằng nhiệm vụ của mình trong cuộc vận động tuyển cử là giải

thích cho quần chúng hiểu những luận điểm có tính chất cương lĩnh của đảng về sự cần thiết phải đấu tranh lật đổ chế độ Nga hoàng. Sách lược về Đu-ma của những người bôn-sê-vích là nhằm giành bá quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản trong cuộc đấu tranh dân chủ chung. Những người bôn-sê-vích cho rằng nguyên tắc chỉ đạo việc tham gia cuộc vận động bầu cử là bảo vệ tính độc lập hoàn toàn về mặt tổ chức và tư tưởng của đảng của giai cấp vô sản cách mạng. Lê-nin coi một chính sách thẳng thắn, có nguyên tắc là phương tiện tốt nhất để thu hút một cách thực sự vững chắc sự đồng tình và lòng tin của quần chúng đối với Đảng dân chủ - xã hội. Chỉ có bằng tính độc lập, tính kiên định và tính kiên quyết của mình, giai cấp vô sản mới có thể tranh thủ được phái dân chủ tiểu tư sản không vững chắc và nghiêng ngả về phía mình.

Trong khi bảo vệ tính độc lập hoàn toàn của đảng trong cuộc bầu cử Đu-ma, Lê-nin đồng thời đưa ra sách lược "khối liên minh phái tả", sách lược thoả hiệp tạm thời, trong thời gian bầu cử và ngay trong Đu-ma, với phái lao động và xã hội chủ nghĩa - cách mạng là những đảng phái lúc đó tranh thủ được những tầng lớp đông đảo nông dân và tiểu tư sản thành thị có tinh thần cách mạng. Với việc thực hiện sách lược "khối liên minh phái tả", những người bôn-sê-vích đã đề ra nhiệm vụ giải phóng các phần tử dân chủ ở nông thôn và thành thị khỏi ảnh hưởng của giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa và nhiệm vụ lãnh đạo phong trào quần chúng nhân dân. Tư tưởng của Lê-nin về "khối liên minh phái tả" xuất phát từ sự đánh giá chung tính chất và động lực của cuộc cách mạng 1905-1907, cuộc cách mạng dân chủ - tư sản do giai cấp vô sản tiến hành trong sự liên minh với nông dân, cô lập giai cấp tư sản. Trong các bài "Giai cấp vô sản và người đồng minh của mình trong cách mạng Nga", "Nhiệm vụ của đảng công nhân và nông dân", Lê-nin đã chỉ ra rằng việc củng cố khối liên minh công nông

phải là cơ sở của sách lược bầu cử của những người bôn-sê-vích.

Lê-nin rất chú ý đến các vấn đề thực hiện một cách đúng đắn, kiên trì về mặt nguyên tắc sách lược "khối liên minh phái tả" trong cuộc bầu cử Đu-ma II. Trong giai đoạn đầu của cuộc bầu cử, những người bôn-sê-vích không được có bất kỳ hiệp nghị nào với các đảng khác. Lê-nin nhấn mạnh rằng hoạt động của đảng vô sản trước quần chúng, trong cuộc bầu cử, cần phải có tính độc lập. Những người bôn-sê-vích có thể có những hiệp nghị cục bộ chỉ trong giai đoạn thứ hai của cuộc bầu cử (trong các hội nghị của những người được uỷ nhiệm và đại biểu cử tri) để phân chia số ghế và chỉ với những đảng thừa nhận tính tất yếu của khởi nghĩa vũ trang và đấu tranh cho nền cộng hoà dân chủ. Luận chứng về chính sách của những người bôn-sê-vích đối với các đảng dân tuý hoặc các đảng "lao động", Lê-nin nhấn mạnh một cách kiên quyết rằng những hành động chung với các đảng này cần phải loại bỏ mọi khả năng có bất cứ hành động nào đi trệch cương lĩnh và sách lược bôn-sê-vích, rằng nội dung chính trị và tư tưởng của hiệp nghị phải là việc bảo vệ trước sau như một các mục tiêu xã hội chủ nghĩa, lập trường giai cấp kiên định của đảng vô sản.

Về sau, vào năm 1920, khi phân tích và tổng kết kinh nghiệm của đảng bôn-sê-vích, trong cuốn "Bệnh ấu trĩ "tả khuynh" trong phong trào cộng sản", Lê-nin nêu lên tính mềm dẻo trong sách lược của những người bôn-sê-vích, việc họ biết lợi dụng mọi khả năng, dù là hết sức nhỏ bé, để "có được một bạn đồng minh mạnh về số lượng, dù đó là bạn đồng minh tạm thời, bấp bênh, có điều kiện, ít chắc chắn và ít đáng tin cậy" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 41, tr.69).

Trong các tác phẩm in trong tập này, Lê-nin từng bước vạch trần sách lược phản bội, cơ hội chủ nghĩa của những

người men-sê-vích trong thời kỳ bầu cử Đu-ma nhà nước II. Lê-nin chỉ ra rằng sách lược của những người men-sê-vích xuất phát từ chỗ không tin tưởng vào sức mạnh của giai cấp công nhân và quần chúng lao động trong nông dân, không tin tưởng vào thắng lợi của cách mạng Nga. Những người men-sê-vích tham gia Đu-ma không phải để đấu tranh nhằm mở rộng hơn nữa cuộc cách mạng mà để làm công tác "lập pháp" trong Đu-ma, coi Đu-ma là một cơ quan có thể hạn chế, kiềm chế chính phủ Nga hoàng. Trong cuộc vận động bầu cử, họ bảo vệ sự liên minh với những người dân chủ-lập hiến, viện lẽ có nguy cơ là các đảng Trăm đen sẽ được tăng cường. Lê-nin đã bóc trần toàn bộ tính chất vô căn cứ của lý lẽ của những người men-sê-vích về sự cần thiết phải liên minh với những người dân chủ-lập hiến. Cuộc vận động bầu cử đã chứng minh rõ ràng rằng các đảng phái hữu không có uy tín trong quần chúng nhân dân lao động. Nói về sức mạnh và sức sống của ảnh hưởng tư tưởng của thế lực phản động đối với quần chúng thì ảnh hưởng của bọn dân chủ-lập hiến có nhiều sức mạnh và sức sống hơn so với ảnh hưởng của bọn Trăm đen. Vì vậy, để đập tan trong thực tế thế lực phản động, Lê-nin đã chỉ rõ, đảng của giai cấp vô sản cách mạng cần phải giải phóng quần chúng khỏi ảnh hưởng tư tưởng của Đảng dân chủ-lập hiến.

Lê-nin vạch trần mưu toan của những người men-sê-vích muốn làm lu mờ sự khác biệt căn bản về mặt giai cấp giữa các nhiệm vụ của giai cấp vô sản và giai cấp tư sản quân chủ-tự do chủ nghĩa trong cuộc vận động bầu cử. Người chỉ rõ rằng khi đưa những người dân chủ-lập hiến vào Đu-ma, những người men-sê-vích không những không đấu tranh với nguy cơ Trăm đen mà trái lại còn xoá mờ ý nghĩa thực tế của nguy cơ này. Sách lược của những người men-sê-vích trong thời gian bầu cử Đu-ma nhà nước II là sự tiếp tục sách lược của họ ủng hộ những

người dân chủ-lập hiến trong Đu-ma I, tại đó bọn dân chủ-lập hiến đã làm trụy lạc quần chúng bằng những ảo tưởng lập hiến, đưa ra khẩu hiệu thành lập nội các Đu-ma, tức là nội các dân chủ-lập hiến. Lê-nin nhận định rằng việc những người men-sê-vích ủng hộ khẩu hiệu nội các dân chủ-lập hiến, cũng như việc bảo vệ các liên minh trực tiếp với Đảng dân chủ-lập hiến, là sự từ bỏ đấu tranh cách mạng, chuyển sự lãnh đạo cách mạng vào tay giai cấp tư sản quân chủ-tự do chủ nghĩa. Chính sách của những người men-sê-vích, — Lê-nin viết, — không phải là chính sách chiến đấu, "đó là một trò chơi lập hiến, là thói ngu ngốc nghị trường" (tr. 147).

Trong các tác phẩm in trong tập này, Lê-nin đã vạch trần một cách sâu sắc bản chất thực sự của chủ nghĩa cơ hội, vạch trần những nét điển hình và đặc trưng của nó. Lê-nin viết: "Chủ nghĩa cơ hội là sự hy sinh những lợi ích cơ bản và lâu dài của đảng cho những lợi ích nhất thời, tạm thời và thứ yếu của đảng" (tr. 47). Các tác phẩm của Lê-nin nhằm chống lại chủ nghĩa cơ hội, đang giúp cho các đảng cộng sản và công nhân vạch trần thực chất của chủ nghĩa xét lại hiện đại và tiến hành đấu tranh chống mọi biểu hiện của chủ nghĩa đó.

Trong tập này có bản báo cáo và các bài phát biểu của Lê-nin tại Hội nghị II Đảng công nhân dân chủ-xã hội Nga ("Hội nghị I toàn Nga") họp vào tháng Mười một 1906 tại Tam-mếc-pho cũng như tại các hội nghị đại biểu đảng bộ Pê-téc-bua; những bài đó vạch cho ta thấy rõ cuộc đấu tranh ngoan cường của đảng bôn-sê-vích cho sách lược và chính sách mác-xít trong cuộc vận động bầu cử Đu-ma II chống đường lối cơ hội chủ nghĩa của những người men-sê-vích. Đa số các đại biểu tại Hội nghị II Đảng công nhân dân chủ-xã hội Nga không phải do các tổ chức đảng địa phương bầu ra mà do Ban chấp hành trung ương men-sê-vích lựa chọn. Điều đó giải thích vì sao

những người men-sê-vích chiếm ưu thế trong hội nghị. Lê-nin phát biểu tại hội nghị để bảo vệ đường lối bôn-sê-vích, chống sự thoả hiệp với những người dân chủ-lập hiến. Để đối lập với nghị quyết men-sê-vích được hội nghị thông qua, Lê-nin đã thay mặt 14 đại biểu dự hội nghị đưa ra "Ý kiến đặc biệt". Văn kiện này có ý nghĩa như một cương lĩnh bôn-sê-vích, trong đó trình bày một cách vắn tắt những nhiệm vụ cơ bản và khẩu hiệu của Đảng dân chủ-xã hội cách mạng trong cuộc vận động bầu cử. Lê-nin đề nghị giải thích cho nhân dân thấy rõ sự bất lực hoàn toàn của Đu-ma trong việc thực hiện những yêu sách cơ bản của công nhân và nông dân và thấy rõ là không thể giành được tự do chính trị chừng nào quyền lực thực tế còn nằm trong tay chính phủ Nga hoàng. Trong "Ý kiến đặc biệt" của những người bôn-sê-vích có nhấn mạnh rằng: chỉ có thể lật đổ được chế độ chuyên chế bằng con đường khởi nghĩa vũ trang. Trong các bài "Về các khối liên minh với Đảng dân chủ-lập hiến" và "Cuộc đấu tranh chống những đảng viên dân chủ-xã hội dân chủ-lập hiến hoá và kỷ luật của đảng" Lê-nin đã lên án nghị quyết men-sê-vích về việc lập khối liên minh với những người dân chủ-lập hiến và chỉ ra rằng nghị quyết đó càng phơi bày rõ rệt bộ mặt của những người men-sê-vích là cánh cơ hội chủ nghĩa trong đảng công nhân.

Vào tháng Giêng 1907, Lê-nin đã đọc báo cáo tại Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành phố và tỉnh Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ-xã hội Nga; hội nghị này phải giải quyết vấn đề về các hiệp nghị tuyển cử trong cuộc bầu cử Đu-ma nhà nước II. Tin chắc rằng hội nghị sẽ bác bỏ việc lập khối liên minh với Đảng dân chủ-lập hiến, những người men-sê-vích đã bỏ hội nghị. Tuy thế hội nghị vẫn tiếp tục công việc. Trong bài phát biểu của mình, Lê-nin đã phê phán kịch liệt sách lược cơ hội chủ nghĩa của những người men-sê-vích và nhấn mạnh sự cần thiết phải thỏa

hiệp tạm thời với các đảng "lao động" để tổ chức quần chúng đấu tranh chống bọn Trăm đen và bọn dân chủ-lập hiến vì sự phát triển hơn nữa của cách mạng.

Trong các tập sách mỏng "Đảng dân chủ-xã hội và cuộc bầu cử Đu-ma", "Cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua và sự giả dối của 31 người men-sê-vích", trong các bài báo "Cuộc vận động bầu cử của đảng công nhân ở Pê-téc-bua", "Cuộc vận động bầu cử của Đảng dân chủ-xã hội ở Pê-téc-bua", "Kháng nghị của 31 người men-sê-vích" và các tác phẩm khác, Lê-nin đã vạch trần hoàn toàn các hành động phá hoại tổ chức và chia rẽ của những người men-sê-vích. Lê-nin chỉ ra rằng mục đích của việc những người men-sê-vích rời bỏ hội nghị là để không phục tùng đa số của đảng bộ Pê-téc-bua, tiến hành sự chia rẽ ngay trước ngày bầu cử và bằng cách đó được rảnh tay lập khối liên minh với Đảng dân chủ-lập hiến. Hành vi phản bội của những người men-sê-vích đã đáp ứng đúng nguyện vọng của giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa muốn chia rẽ đảng công nhân và tăng cường ảnh hưởng của nó trong cuộc vận động bầu cử.

Việc tham gia Đu-ma là một sách lược phức tạp, đi vòng quanh hơn việc tẩy chay, nó đòi hỏi một công tác to lớn về tổ chức và tư tưởng trong quần chúng, đòi hỏi phải có phản ứng nhạy bén trước tất cả mọi thủ đoạn chính trị và bầu cử của chế độ chuyên chế và của các chính đảng khác. Lê-nin dạy những người bôn-sê-vích làm thế nào để giáo dục quần chúng một cách tốt hơn, dễ hiểu hơn và nhanh hơn, nâng cao nhận thức của họ, phát triển tính độc lập của họ. Để chứng minh được vai trò tiên phong của giai cấp vô sản trong cách mạng, — Lê-nin viết trong cuốn sách mỏng "Đảng dân chủ-xã hội và những hiệp nghị tuyển cử", — nếu chỉ trình bày học thuyết xã hội chủ nghĩa và lý luận chung của chủ nghĩa Mác không thôi thì chưa đủ. Muốn thế, cần biết chứng minh trên thực tế, trong việc phân tích những vấn đề mà quần chúng quan

tâm, rằng đảng viên của đảng công nhân là những người triệt để hơn, đúng đắn hơn, kiên quyết hơn và khéo léo hơn tất cả trong việc bảo vệ lợi ích của cách mạng cho đến thắng lợi hoàn toàn của nó. Lê-nin dạy những người dân chủ-xã hội phải nói trong cuộc vận động bầu cử, trước nhân dân lao động, một cách giản dị và rõ ràng, kiên quyết vứt bỏ "những thuật ngữ đao to búa lớn cao siêu", những từ nước ngoài, những khẩu hiệu đã học thuộc, có sẵn nhưng còn khó hiểu đối với quần chúng; biết giải thích không lan man, với những sự kiện và con số trong tay, các vấn đề của chủ nghĩa xã hội và các vấn đề cách mạng. Những lời chỉ giáo của Lê-nin về các hình thức và phương pháp công tác giải thích trong quần chúng có một ý nghĩa bức thiết đối với hoạt động thực tiễn của các đảng công nhân mác-xít.

Những người bôn-sê-vích đã mở đầu cuộc vận động bầu cử rộng lớn vào Đu-ma bằng các văn kiện của Lê-nin — "Dự thảo lời kêu gọi các cử tri" và truyền đơn "Bầu ai vào Đu-ma nhà nước?", in vào tháng Mười một 1906 dưới hình thức phụ trương cho báo "Người vô sản". Các văn kiện này đã nêu lên, dưới một hình thức hết sức ngắn gọn, phổ thông và sắc bén về chính trị, đặc điểm của các chính đảng đang đấu tranh trong cuộc bầu cử Đu-ma, nói rõ mục đích và nhiệm vụ thực sự của các đảng đó. Tờ truyền đơn "Bầu ai vào Đu-ma nhà nước?" được soạn ra dưới hình thức các câu hỏi và các câu trả lời, là mẫu mực tuyệt vời về việc nên giải thích như thế nào cho ngắn gọn, dễ hiểu về những vấn đề phức tạp của đời sống chính trị cho quần chúng. Truyền đơn đã kêu gọi bầu cho những người dân chủ-xã hội; nó được phổ biến rộng rãi và đã góp phần to lớn vào việc làm cho những người bôn-sê-vích thu được thắng lợi trong cuộc bầu cử vào Đu-ma.

Một số bài báo in trong tập này đã được dành vào việc tổng kết cuộc vận động bầu cử ở Pê-téc-bua; cuộc vận động này đã diễn ra hết sức gay gắt ở thủ đô và, theo

lời của Lê-nin, cuộc vận động là "... một giai đoạn lớn và riêng biệt trong lịch sử cách mạng Nga" (tr. 472). Trong các bài "Cuộc bầu cử trong đoàn tuyển cử công nhân ở Pê-téc-bua", "Ý nghĩa của các cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua", "Kết quả cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua" và các bài khác, Lê-nin đã chỉ ra rằng cuộc bầu cử Đu-ma II đã xác nhận sự đúng đắn của sách lược cách mạng của những người bôn-sê-vích. Trong thời kỳ bầu cử, bản chất thực sự và thực chất của các đảng tư sản bộc lộ rõ hơn bất cứ lúc nào trước đây. Cuộc bầu cử Đu-ma đã đem lại thắng lợi cho sách lược "khối liên minh phái tả". Mặc dù gặp nhiều trở ngại trong cuộc cổ động trước ngày bầu cử, nhưng Đảng dân chủ - xã hội cách mạng, được phái lao động và những người xã hội chủ nghĩa-cách mạng ủng hộ, vẫn có thể làm cho một số lớn cử tri thoát khỏi ảnh hưởng của Đảng dân chủ-lập hiến. Ở Pê-téc-bua khối liên minh phái tả chiếm được 25% tổng số phiếu. Xét về mặt thành phần mà nói, Đu-ma II tả hơn Đu-ma I. Nhưng chính sách phản bội của bọn men-sê-vích, sự phản bội của chúng đối với giai cấp công nhân đã làm cho khối liên minh phái tả ở Pê-téc-bua không giành được thắng lợi hoàn toàn.

Sách lược của Lê-nin trong cuộc vận động bầu cử Đu-ma II là mẫu mực của sách lược mới, sách lược cách mạng, mác-xít về đấu tranh nghị trường, nó vũ trang cho giai cấp vô sản Nga và các nước khác kinh nghiệm kết hợp các hình thức đấu tranh hợp pháp và bất hợp pháp, trong nghị trường và ngoài nghị trường, để đoàn kết tất cả các lực lượng dân chủ cách mạng nhằm mục đích làm cho cách mạng phát triển và giành được thắng lợi.

Các tác phẩm được công bố trong tập này thấm sâu tư tưởng đấu tranh nhằm củng cố đảng mác-xít cách mạng, nhằm làm cho những nguyên tắc tư tưởng và tổ chức của đảng được trong sạch, nhằm thống nhất đội ngũ của đảng. Chỉ ra mối liên hệ lô-gích giữa sách lược cơ hội chủ nghĩa

của những người men-sê-vích và chủ nghĩa cơ hội của họ trong các vấn đề tổ chức, Lê-nin đã vạch trần kế hoạch men-sê-vích triệu tập cái gọi là "đại hội công nhân" với sự tham gia của những người dân chủ-xã hội, những người xã hội chủ nghĩa-cách mạng và bọn vô chính phủ chủ nghĩa để thành lập một "đảng không đảng phái" rộng rãi. Trong các bài "Sự khủng hoảng của chủ nghĩa men-sê-vích", "Tư tưởng tiểu tư sản trong các giới cách mạng", "Nhận xét về tờ "Người dân chủ-xã hội" số 1", "Về việc triệu tập đại hội bất thường của đảng" , "Đại hội công nhân và sự hợp nhất với những người xã hội chủ nghĩa-cách mạng", Lê-nin đã nghiêm khắc lên án chủ trương triệu tập "đại hội công nhân", coi đó là âm mưu cơ hội chủ nghĩa nhằm hoà tan đội ngũ tiên tiến của giai cấp công nhân vào trong môi trường tiểu tư sản. Lê-nin viết: hành động như những người men-sê-vích, như thế có nghĩa là muốn cho trong đảng vô sản đầy dẫy bọn phi-li-xtanh nhu nhược, nhút nhát, không tin ở mình và mất tinh thần mỗi khi tình hình diễn biến có lợi cho thế lực phản động, biến người tiểu thị dân thành hạt nhân của đảng. Lê-nin chỉ ra rằng mục đích của những người men-sê-vích là mong muốn hợp pháp hoá đảng bằng cách gạt ra khỏi cương lĩnh của đảng những yêu sách cách mạng quan trọng nhất, cải tổ đảng theo kiểu các đảng xã hội chủ nghĩa cải lương Tây Âu. Lê-nin đã viết về sách lược của những người men-sê-vích: "Đối với họ, hoạt động hợp pháp, tuy nhỏ mọn, buồn tẻ, nghèo nàn, nhưng yên ổn, thì còn hơn là sự kế tiếp dồn dập của những cơn bão táp cách mạng và của những cơn điên cuồng phản cách mạng" (tr. 60). Ngay lúc đó Lê-nin đã nhìn thấy trong tư tưởng men-sê-vích chủ trương triệu tập "đại hội công nhân", có mầm mống của "chủ nghĩa thủ tiêu" tương lai, có mầm mống của sự phản bội công khai đó của những người men-sê-vích. Đối lập lại kế hoạch men-sê-vích thành lập "đảng không đảng phái", Lê-nin đã

đưa ra khẩu hiệu mở rộng hơn nữa Đảng dân chủ-xã hội chủ yếu là kết nạp những thành phần vô sản và hoàn toàn chỉ dưới ngọn cờ tư tưởng của chủ nghĩa Mác, Người đã bảo vệ những nguyên tắc của một đảng cách mạng độc lập của giai cấp công nhân. Bọn men-sê-vích than phiền rằng thanh niên chiếm ưu thế trong đảng của giai cấp công nhân. Lê-nin coi lời than phiền đó là biểu hiện của chủ nghĩa theo đuôi, là nguyện vọng của những người men-sê-vích muốn có không phải một "đảng tiên phong" mà là một đảng hậu đội nặng nề chậm chạp. Lên-nin nhấn mạnh rằng chỉ có đảng của những người cách tân dũng cảm, đấu tranh quên mình chống lại "cái thối nát cũ", bác bỏ sự bái phục giáo điều mù quáng trước những khuôn sáo đã lỗi thời, mới là đảng của giai cấp vô sản cách mạng.

Lê-nin đặc biệt lưu ý những người bôn-sê-vích đến ý nghĩa của sự thống nhất hành động của giai cấp vô sản, đến kỷ luật đảng và đến việc củng cố đảng về mặt tổ chức. Kỷ luật đảng — Lê-nin giải thích — đòi hỏi phải đấu tranh không khoan nhượng về mặt tư tưởng chống bọn cơ hội chủ nghĩa. Chỉ có một kỷ luật được xây dựng trên sự tự do thảo luận và phê bình mới xứng với đảng dân chủ của giai cấp tiên tiến.

Trong những điều kiện hiện nay, khi bọn xét lại một lần nữa nên ra "những lý luận" men-sê-vích chống lại vai trò lãnh đạo của các đảng mác-xít-lê-nin-nít, chống lại những nguyên tắc của Lê-nin trong việc xây dựng đảng, thì kinh nghiệm lịch sử về cuộc đấu tranh của những người bôn-sê-vích nhằm bảo vệ và củng cố đảng có một ý nghĩa đặc biệt đối với các đảng cộng sản và công nhân tất cả các nước.

Sách lược Đu-ma cơ hội chủ nghĩa của Ban chấp hành trung ương men-sê-vích và tư tưởng thủ tiêu chủ nghĩa trong chủ trương triệu tập "đại hội công nhân" đã bị tuyệt đại đa số các tổ chức đảng địa phương lên án kịch liệt. Tình hình trong nội bộ đảng đòi hỏi phải triệu tập ngay

lập tức đại hội đảng. Bất chấp sự phản kháng của Ban chấp hành trung ương, cuộc cổ động cho việc triệu tập đại hội đã được mở rộng đến mức ngay hồi tháng Mười, quyết nghị của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua về sự cần thiết phải triệu tập đại hội đã được sự ủng hộ của nhiều tổ chức đảng lớn nhất: Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va, Ban thường vụ khu của các tổ chức dân chủ-xã hội vùng Trung tâm nước Nga, Ban lãnh đạo trung ương của Đảng dân chủ-xã hội Ba-lan và Lít-va, Ban chấp hành trung ương tổ chức dân chủ-xã hội miền Lát-vi-a. Tán thành triệu tập đại hội còn có các ban chấp hành: Bri-an-xcơ, Cuốc-gan, Min-xcơ, Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt, Ôm-xcơ, U-ran và các ban chấp hành khác. Do sức ép của các đảng bộ địa phương, Hội nghị II Đảng công nhân dân chủ-xã hội Nga ("Hội nghị I toàn Nga") đã quyết định — mặc dù trong hội nghị những người men-sê-vích chiếm đa số — triệu tập đại hội vào ngày 15 (28) tháng Ba 1907.

Trong báo cáo đọc tại Hội nghị đại biểu đảng bộ Pê-téc-bua về vấn đề vận động bầu cử Đu-ma và sách lược Đu-ma (tháng Hai 1907) trong bài "Về việc triệu tập đại hội bất thường của đảng" và trong các tác phẩm khác, Lê-nin đã triệt để bảo vệ các nguyên tắc trong đảng về tập trung dân chủ, đã kiên trì biện hộ cho sự cần thiết phải triệu tập một cách bất thường đại hội của đảng. Nhiệm vụ quan trọng nhất của đại hội là xác định những nhiệm vụ cơ bản của giai cấp vô sản và đảng của nó, vạch ra sách lược thống nhất của Đảng dân chủ-xã hội trong giai đoạn hiện nay của cách mạng dân chủ-tư sản. Bất kỳ sự chậm trễ nào trong việc triệu tập đại hội mới của đảng, như Lê-nin đã chỉ ra, "hiện nay, không những là vi phạm trực tiếp toàn bộ tinh thần và toàn bộ ý nghĩa của tổ chức dân chủ của đảng, mà còn cản trở một cách hết sức nguy hiểm cuộc đấu tranh trong Đu-ma và cuộc đấu tranh cách mạng chung sắp tới của giai cấp vô sản" (tr. 83).

Trong tập này cũng có cả lời tựa của Lê-nin viết cho bản in tiếng Nga những bức thư của C.Mác gửi L. Cu-ghen-man. Trong lời tựa Lê-nin chỉ ra ý nghĩa to lớn về mặt lý luận và chính trị của những bức thư của Mác. Việc nghiên cứu những bức thư lần đầu được công bố bằng tiếng Nga này đã tạo điều kiện cho những người dân chủ-xã hội Nga tìm hiểu kỹ hơn những luận điểm quan trọng nhất của chủ nghĩa Mác về các vấn đề đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản. Trong các bức thư đó của Mác, những người bôn-sê-vích đã tìm thấy nhiều điều chỉ dẫn quan trọng, có thể vận dụng được vào những nhiệm vụ trực tiếp của cách mạng Nga. Lê-nin sử dụng những bức thư của Mác như một vũ khí lý luận trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội của những người men-sê-vích. Người chỉ cho thấy là Mác, vào thời kỳ đen tối nhất đối với phong trào công nhân, đã nhìn thấy trước được rằng cách mạng đang đến gần và biết nâng cao trình độ giác ngộ của giai cấp vô sản lên đến mức nhận thức được những nhiệm vụ cách mạng tiên tiến. Lê-nin gọi sự đánh giá của Mác về Công xã Pa-ri — Mác đánh giá Công xã Pa-ri là biểu hiện sáng kiến lịch sử của quần chúng — là "đỉnh cao nhất" trong những bức thư gửi cho Cu-ghen-man. Lê-nin đem những lời nói đầy nhiệt tình cách mạng của Mác về chủ nghĩa anh hùng của công nhân Công xã đối lập với sự thiếu tin tưởng của những người men-sê-vích vào sức mạnh của cách mạng. Những người men-sê-vích Nga, — Lê-nin viết, — cần phải học tập ở Mác "lòng tin tưởng vào cách mạng, cái bản lĩnh biết kêu gọi giai cấp công nhân bảo vệ đến cùng những nhiệm vụ cách mạng trực tiếp của mình, tinh thần kiên quyết không dung những lời than vãn uỷ mị khi cách mạng tạm thời thất bại" (tr. 483-484). Lê-nin nhấn mạnh rằng thái độ của Mác đối với cách mạng thể hiện rõ ràng đặc điểm của chủ nghĩa Mác — sự thống nhất giữa lý luận cách mạng với đường lối cách mạng, sự

thống nhất khăng khít giữa lý luận và thực tiễn của cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản.

Chỉ có những người bôn-sê-vích — những đại biểu và những nhà tư tưởng của giai cấp vô sản cách mạng — mới đấu tranh kiên quyết và dũng cảm dưới các khẩu hiệu cách mạng. Lê-nin viết: "Chúng ta sẽ tự hào là *những người đầu tiên* đi vào con đường khởi nghĩa và là *những người cuối cùng* ra khỏi con đường đó, nếu như con đường khởi nghĩa, trên thực tế, không thể tiến hành được" (tr. 221). Tổng kết kinh nghiệm đấu tranh cách mạng, Lê-nin đánh giá cao tinh thần chủ động anh dũng của công nhân và nông dân Nga trong cách mạng 1905 - 1907; các tác phẩm của Người quán triệt một niềm tin vô hạn vào sức mạnh của giai cấp công nhân Nga, vào sự sáng tạo cách mạng của giai cấp công nhân Nga và sự tất yếu của thắng lợi. Lê-nin viết: "Giai cấp công nhân Nga đã từng chứng minh và sẽ còn chứng minh nhiều lần rằng họ có khả năng "xông lên chọc trời"" (tr. 491).

* *
*

Tập 14 còn có nhiều tác phẩm mới công bố lần đầu: báo cáo, diễn văn kết thúc và các bài phát biểu của Lê-nin tại Hội nghị II Đảng công nhân dân chủ-xã hội Nga ("Hội nghị I toàn Nga"). Trong tập này, lần đầu tiên đăng toàn văn "Ý kiến đặc biệt" do Lê-nin đưa ra tại hội nghị, bài "Đại hội công nhân và sự hợp nhất với những người xã hội chủ nghĩa-cách mạng" và báo cáo của Lê-nin tại Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành phố và tỉnh Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ-xã hội Nga họp vào tháng Giêng 1907.

Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lê-nin
trực thuộc Ban chấp hành trung ương
Đảng cộng sản Liên-xô

CHIẾN TRANH DU KÍCH

Đảng ta và quần chúng công nhân rất chú ý đến vấn đề hoạt động du kích. Chúng tôi đã nhiều lần nói lướt qua vấn đề này, và bây giờ chúng tôi có ý định, như đã hứa trước, trình bày quan điểm của chúng tôi một cách hoàn chỉnh hơn[1)]

I

Xin khởi sự từ đầu. Khi xét vấn đề hình thức đấu tranh, thì mọi người mác-xít đều phải đề ra những yêu cầu cơ bản gì? Thứ nhất, chủ nghĩa Mác khác với tất cả những hình thức nguyên thuỷ của chủ nghĩa xã hội ở chỗ là nó không gắn chặt phong trào vào một hình thức đấu tranh duy nhất nhất định nào cả. Nó thừa nhận những hình thức đấu tranh khác nhau nhất và không "bịa đặt" ra những hình thức đó, mà nó chỉ khái quát, tổ chức,làm cho những hình thức đấu tranh của các giai cấp cách mạng đang xuất hiện một cách tự phát trong tiến trình của phong trào trở thành tự giác. Hoàn toàn thù địch với mọi công thức trừu tượng, mọi lời chỉ dẫn giáo điều, chủ nghĩa Mác đòi hỏi phải chú ý đến cuộc đấu tranh *quần chúng* đang diễn ra, tức là cuộc

1) Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 13, tr. 458.

đấu tranh càng luôn luôn đẻ ra nhiều phương pháp mới và hết sức khác nhau về phòng ngự và tấn công, khi mà phong trào càng phát triển, trình độ giác ngộ của quần chúng càng tăng và những cuộc khủng hoảng về kinh tế và chính trị càng gay gắt. Vì vậy, chủ nghĩa Mác tuyệt đối không từ chối bất cứ một hình thức đấu tranh nào. Không bao giờ nó lại tự hạn chế ở những hình thức đấu tranh có thể có và đang tồn tại chỉ trong một lúc nào đó; nó thừa nhận rằng, khi tình hình xã hội thay đổi thì *tất nhiên* sẽ xuất hiện những hình thức đấu tranh mới mà những người hoạt động trong thời kỳ đó chưa hề biết đến. Về phương diện đó, chủ nghĩa Mác đã *học tập*, có thể nói là ở thực tiễn của quần chúng; nó không hề có tham vọng *dạy* quần chúng những hình thức đấu tranh mà "các chuyên gia thích hệ thống" ngồi trong phòng giấy nặn ra. Chẳng hạn Cau-xky, khi xem xét những hình thức của cách mạng xã hội đã nói là chúng ta biết rằng cuộc khủng hoảng sắp tới sẽ đem lại cho ta những hình thức đấu tranh mới mà hiện nay chúng ta không thể lường trước được.

Thứ hai, chủ nghĩa Mác đòi hỏi nhất định phải có quan điểm *lịch sử* khi xét vấn đề hình thức đấu tranh. Đặt vấn đề đó ra mà không xét đến hoàn cảnh lịch sử cụ thể, tức là không hiểu những điều sơ đẳng về chủ nghĩa duy vật biện chứng. Trong những thời kỳ khác nhau của sự tiến triển kinh tế, tuỳ những điều kiện khác nhau về chính trị, văn hoá dân tộc, sinh hoạt v. v., mà những hình thức đấu tranh này khác nổi lên hàng đầu, trở thành những hình thức đấu tranh chủ yếu; do đó, đến lượt mình, những hình thức đấu tranh thứ yếu,phụ cũng biến đổi theo. Không xem xét tỉ mỉ hoàn cảnh cụ thể của một phong trào nhất định, trong giai đoạn phát triển nhất định của nó, mà cứ muốn thừa nhận hoặc phủ nhận một phương thức đấu tranh nhất định, như vậy là hoàn toàn rời bỏ lập trường mác-xít.

Đó là hai nguyên tắc lý luận cơ bản mà chúng ta phải tuân theo. Lịch sử chủ nghĩa Mác ở Tây Âu đã cho chúng ta vô số thí dụ chứng minh những điều đã nói trên. Hiện nay phái dân chủ-xã hội châu Âu đều coi chế độ đại nghị và phong trào công đoàn là những hình thức đấu tranh chủ yếu; trước kia, phái đó đã thừa nhận hình thức khởi nghĩa và lại hoàn toàn sẵn sàng thừa nhận hình thức đó sau này khi tình hình thay đổi, — trái với ý kiến của phái tư sản tự do, thuộc loại như Đảng dân chủ-lập hiến[1] Nga và phái "Vô đề"[2]. Trong những năm 1870-1880, phái dân chủ-xã hội không thừa nhận hình thức tổng bãi công là một liều thuốc bách bệnh đối với xã hội , là một phương pháp lật đổ ngay tức khắc giai cấp tư sản bằng con đường phi chính trị, nhưng phái dân chủ-xã hội hoàn toàn thừa nhận hình thức bãi công chính trị của quần chúng (nhất là sau khi đã có kinh nghiệm ở Nga hồi 1905) là *một* trong những phương thức đấu tranh cần thiết trong những điều kiện *nhất định*. Phái dân chủ-xã hội thừa nhận những hình thức chiến đấu bằng chướng ngại vật ở đường phố hồi những năm 40 thế kỷ XIX; đến cuối thế kỷ XIX, vì những hoàn cảnh nhất định, nên họ đã phủ nhận hình thức đấu tranh đó; và sau khi đã có kinh nghiệm Mát-xcơ-va rồi, kinh nghiệm mà theo lời C. Cau-xky nói, đã tạo ra một chiến thuật mới là chiến đấu bằng chướng ngại vật, thì phái dân chủ-xã hội lại tỏ ra hoàn toàn sẵn sàng xét lại quan điểm nói trên và lại sẵn sàng thừa nhận hình thức chiến đấu bằng chướng ngại vật là thích đáng

II

Chúng ta đã xác định những nguyên lý chung của chủ nghĩa Mác, bây giờ chúng ta nói đến cách mạng Nga. Chúng ta hãy nhớ lại tiến trình lịch sử của những hình thức

đấu tranh mà cuộc cách mạng ấy đã sản sinh ra. Thoạt đầu là những cuộc bãi công kinh tế của công nhân (1896-1900), rồi đến những cuộc biểu tình chính trị của công nhân và sinh viên (1901-1902), những cuộc nổi dậy của nông dân (1902), những cuộc bãi công chính trị đầu tiên của quần chúng phối hợp dưới nhiều hình thức với các cuộc biểu tình (như ở Rô-xtốp năm 1902, những cuộc bãi công mùa hè 1903, ngày 9 tháng Giêng 1905), cuộc tổng bãi công chính trị quy mô toàn quốc với những hình thức chiến đấu bằng chướng ngại vật ở một số nơi (tháng Mười 1905), hình thức chiến đấu bằng chướng ngại vật được áp dụng phổ biến cùng với hình thức khởi nghĩa vũ trang (tháng Chạp 1905), đấu tranh hoà bình ở nghị viện (tháng Tư - tháng Sáu 1906), những cuộc khởi nghĩa cục bộ trong quân đội (tháng Sáu 1905-tháng Bảy 1906), những cuộc khởi nghĩa cục bộ của nông dân (mùa thu 1905-mùa thu 1906).

Đứng về phương diện hình thức đấu tranh nói chung mà xét thì tình hình đến mùa thu 1906 là như vậy. Hình thức đấu tranh "trả miếng" của chế độ chuyên chế là những cuộc tàn sát do bọn Trăm đen tổ chức, từ vụ Ki-si-nép hồi mùa xuân 1903 cho đến vụ Xết-lê-txơ hồi mùa thu 1906[3]. Trong suốt cả thời kỳ đó, việc bọn Trăm đen tổ chức những cuộc tàn sát và đánh đập những người Do-thái, sinh viên, những người làm cách mạng và công nhân giác ngộ, đã phát triển không ngừng, ngày càng tinh xảo hơn, kết hợp những hành động bạo ngược của bọn bị mua chuộc với những hành động bạo ngược của quân đội Trăm đen, thậm chí dùng cả đến pháo binh trong các làng mạc và thành thị phối hợp với sự điều động những đội quân đàn áp và các đoàn xe lửa đàn áp, v.v..

Bối cảnh chính của tình hình là như vậy. Trên bối cảnh đó, nổi lên rõ cái hiện tượng mà bài này nghiên cứu và nhận xét, — hiện tượng đó đương nhiên chỉ là một cái gì cục bộ, thứ yếu và phụ. Hiện tượng đó là gì? hình thức của

hiện tượng đó là gì? nguyên nhân phát sinh ra hiện tượng đó là gì? nó đã xuất hiện lúc nào và đã lan rộng đến mức độ nào? ý nghĩa của nó trong tiến trình chung của cách mạng như thế nào? nó có những quan hệ gì với cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân do Đảng dân chủ-xã hội tổ chức và lãnh đạo? Đó là những vấn đề mà hiện nay chúng ta phải đề cập đến sau khi đã mô tả bối cảnh chung của tình hình.

Hiện tượng mà chúng ta đang quan tâm là cuộc đấu tranh *vũ trang*. Cuộc đấu tranh đó là do những cá nhân và những nhóm nhỏ tiến hành. Trong số những cá nhân và những nhóm đó, có bộ phận thì thuộc những tổ chức cách mạng, có bộ phận (và phần *lớn* trong một số địa phương của nước Nga) thì lại không thuộc một tổ chức cách mạng nào cả. Cuộc đấu tranh vũ trang nhằm hai mục đích *khác nhau* , mà chúng ta cần phải phân biệt *thật rõ ràng :* thứ nhất, cuộc đấu tranh đó nhằm mục đích thủ tiêu những cá nhân riêng lẻ như những tên chỉ huy và nhân viên trong cảnh sát và quân đội, thứ hai, nhằm tịch thu tiền bạc của chính phủ lẫn của tư nhân. Những số tiền đã tịch thu được, một phần dùng vào những nhu cầu của đảng, một phần dùng đặc biệt để mua vũ khí và chuẩn bị khởi nghĩa, còn một phần dùng nuôi các chiến sĩ đang tiến hành cuộc đấu tranh đó. Những khoản tước đoạt lớn (như khoản tước đoạt ở Cáp-ca-dơ được hơn 200 000 rúp, ở Mát-xcơ-va được 875 000 rúp)[4], trước hết chính là đã dùng vào những nhu cầu của các đảng cách mạng ; có những món tước đoạt nhỏ thì trước hết và đôi khi chỉ toàn dùng để nuôi sống "những người đi tước đoạt". Có một sự thật là hình thức đấu tranh này chỉ phát triển và phổ biến rộng rãi vào năm 1906, nghĩa là sau cuộc khởi nghĩa tháng Chạp. Cuộc khủng hoảng chính trị trầm trọng đến chỗ biến thành cuộc đấu tranh vũ trang, và nhất là cảnh nghèo khổ, đói rét và thất nghiệp trong nông thôn

và thành thị càng trầm trọng thêm, đó là những nguyên nhân quan trọng trong số những nguyên nhân đã gây ra cuộc đấu tranh đó. Hình thức đấu tranh xã hội đó là hình thức mà những phần tử lang thang không nghề nghiệp, những phần tử lưu manh và những nhóm vô chính phủ thường thích dùng và thậm chí *chuyên* dùng. Về các hình thức đấu tranh "trả miếng" của chế độ chuyên chế, ta có thể kể: thiết quân luật, động viên tân binh, những vụ tàn sát của bọn Trăm đen (Xết-lê-txơ) và những toà án quân sự - dã chiến.

III

Thường thường thì người ta nhận định cuộc đấu tranh đó như sau: đó là chủ nghĩa vô chính phủ, chủ nghĩa Blăng-ki[5], đó là dùng trở lại thủ đoạn khủng bố, đó là những hành động của những cá nhân thoát ly quần chúng, làm bại hoại tinh thần của công nhân, làm cho các tầng lớp rộng rãi trong nhân dân mất cảm tình với công nhân, làm tan rã phong trào và làm tổn hại đến cách mạng. Qua các sự biến thuật lại trên báo chí hàng ngày, chúng ta rất dễ tìm thấy những thí dụ xác nhận sự nhận định đó.

Nhưng những thí dụ đó có tin được không? Để kiểm tra điều đó, chúng ta hãy xét một vùng mà hình thức đấu tranh nói trên phát triển *cao nhất :* miền Lát-vi-a. Đây là những lời mà tờ "Thời mới"[6] (ngày 9 và 12 tháng Chín) đã phàn nàn về hoạt động của Đảng dân chủ-xã hội Lát-vi-a. Đảng công nhân dân chủ-xã hội Lát-vi-a (một bộ phận của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga) phát hành tờ báo của mình[7] thường xuyên mỗi kỳ 30 000 số. Trong mục thông báo, tờ báo đó đưa ra những danh sách bọn gián điệp mà bất cứ một người lương thiện nào cũng đều có nghĩa vụ phải tiêu diệt. Những kẻ hợp tác với cảnh sát đều bị tuyên bố là "kẻ thù của cách mạng" và đáng

phải xử tử, ngoài ra toàn bộ tài sản của chúng còn bị tịch thu nữa. Người ta yêu cầu nhân dân chỉ nộp tiền cho Đảng dân chủ - xã hội khi nào có biên lai đóng dấu của tổ chức. Trong bản báo cáo vừa qua của đảng, trong số 48 000 rúp thu nhập trong năm thì có 5600 rúp của chi bộ Li-ba-va nộp để mua vũ khí, số tiền đó là tiền đã tước đoạt được. — Đương nhiên là tờ "Thời mới" đã gào thét chống lại "pháp chế cách mạng" đó, chống lại "chính phủ đáng sợ" đó.

Không ai dám gọi hoạt động đó của những người dân chủ - xã hội Lát-vi-a là chủ nghĩa vô chính phủ, là chủ nghĩa Blăng-ki, là chủ trương khủng bố cả. Vì sao vậy ? Vì rằng ở đây, người ta *thấy rõ* mối liên hệ giữa hình thức đấu tranh mới với cuộc khởi nghĩa đã nổ ra hồi tháng Chạp, cũng như với cuộc khởi nghĩa sắp nổ ra. Đối với toàn thể nước Nga, mối liên hệ đó chưa được rõ ràng như thế, nhưng nó vẫn tồn tại. Không thể nghi ngờ gì nữa, cuộc đấu tranh "du kích" đã được mở rộng chính là từ tháng Chạp, và có liên quan với tình trạng ngày càng trầm trọng của cuộc khủng hoảng không những về kinh tế mà cả về chính trị nữa. Chủ trương khủng bố trước kia ở Nga là do những người trí thức âm mưu tiến hành; hiện nay, cuộc đấu tranh du kích thường thường là do những chiến sĩ công nhân hay là do những công nhân thất nghiệp tiến hành. Những kẻ sính dùng những lời sáo rỗng thì nghĩ ngay đến chủ nghĩa Blăng-ki và chủ nghĩa vô chính phủ, nhưng trong tình hình khởi nghĩa biểu hiện rõ ràng như vậy ở miền Lát-vi-a thì những danh từ được học thuộc lòng đó hiển nhiên là không thích hợp.

Căn cứ vào những thí dụ đó ở Lát-vi-a thì thấy rõ là việc chúng ta rất thường quen phân tích chiến tranh du kích mà lại tách rời khỏi tình hình khởi nghĩa, như vậy thì thật là hoàn toàn sai lầm, không khoa học và không có quan điểm lịch sử. Cần phải chú ý đến tình hình đó, phải

nghĩ đến những đặc điểm của thời kỳ ở giữa những hành động khởi nghĩa lớn, phải hiểu rằng trong tình hình như thế thì nhất định sẽ sinh ra những hình thức đấu tranh nào, và không nên chỉ nói cho xong chuyện bằng những danh từ thuộc lòng được chọn sẵn, mà những người dân chủ - lập hiến cũng như phái "Thời mới" vẫn thường dùng như: chủ nghĩa vô chính phủ, hành động cướp bóc, hành động lưu manh!

Người ta bảo rằng những hoạt động du kích phá hoại công tác của chúng ta. Chúng ta hãy áp dụng lập luận đó vào tình hình đã diễn ra sau tháng Chạp 1905, vào thời kỳ những cuộc tàn sát của bọn Trăm đen và lệnh thiết quân luật. Trong thời kỳ *như thế*, cái gì đã phá hoại phong trào nhiều hơn: ngồi im không kháng cự hay đấu tranh du kích có tổ chức? Các đồng chí hãy so sánh miền trung nước Nga với các vùng biên khu ở phía Tây, như Ba-lan và miền Lát-vi-a, mà xem. Rõ ràng là ở các vùng biên khu phía Tây thì cuộc chiến tranh du kích được mở rộng hơn và phát triển cao hơn. Và cũng rõ ràng là phong trào cách mạng nói chung và phong trào dân chủ - xã hội nói riêng đã *bị phá hoại* ở miền trung nước Nga *nhiều hơn* là trong các vùng biên khu phía Tây nước Nga. Tất nhiên không phải vì thế mà chúng ta lại có ý kết luận rằng *nhờ có* chiến tranh du kích mà phong trào dân chủ - xã hội ở Ba-lan và ở Lát-vi-a ít bị phá hoại hơn. Không phải thế. Chúng ta chỉ nên kết luận rằng chiến tranh du kích không có tội gì về việc phong trào công nhân dân chủ - xã hội ở Nga bị phá hoại hồi 1906.

Người ta thường hay viện cớ tính đặc thù của những điều kiện dân tộc. Nhưng viện cớ như thế chỉ làm cho chỗ yếu của cái lý lẽ đang thịnh hành lộ ra đặc biệt rõ ràng mà thôi. Nếu quả vấn đề là ở những điều kiện dân tộc, thì tức là vấn đề không phải ở chủ nghĩa vô chính phủ, chủ nghĩa Blăng-ki, chủ nghĩa khủng bố — tức là những

tật xấu của toàn bộ đế quốc Nga và thậm chí chỉ riêng của nước Nga thôi — mà ở chỗ khác. Thưa các ngài, các ngài hãy xem xét chỗ khác đó *một cách cụ thể*! Khi đó các ngài sẽ thấy rằng ách áp bức dân tộc hoặc những đối kháng dân tộc không giải thích được gì hết, vì những cái đó vẫn luôn luôn tồn tại trong các vùng biên khu phía Tây, còn đấu tranh du kích thì chỉ mới xuất hiện trong thời kỳ lịch sử hiện nay mà thôi. Có nhiều vùng, trong đó vẫn còn áp bức và đối kháng dân tộc, nhưng không hề thấy có đấu tranh du kích và đôi khi đấu tranh du kích lại phát triển ở ngay những vùng không có áp bức dân tộc. Phân tích cụ thể vấn đề đó thì sẽ thấy rằng vấn đề ở đây không phải là áp bức dân tộc, mà lại là những điều kiện để khởi nghĩa. Đấu tranh du kích là một hình thức không thể tránh khỏi trong thời kỳ mà phong trào quần chúng đã thực sự đi tới bước khởi nghĩa và khi có những khoảng thời gian cách nhau tương đối dài giữa những "trận đánh lớn" của cuộc nội chiến

Phong trào bị phá hoại không phải là do hoạt động du kích, mà là do đảng còn non yếu không có khả năng *nắm lấy* những hoạt động đó. Chính vì thế những lời nguyền rủa mà ở nước ta, người Nga chúng ta, thường hay đổ lên đầu hoạt động du kích, thì xảy ra song song với những hoạt động du kích bí mật, ngẫu nhiên, vô tổ chức đã thực sự phá hoại đảng. Nếu không hiểu nổi những hoàn cảnh lịch sử nào đã làm nảy sinh ra cuộc đấu tranh đó, thì chúng ta cũng không thể trừ bỏ được những mặt xấu của nó. Nhưng dù sao thì cuộc đấu tranh vẫn cứ diễn ra. Cuộc đấu tranh đó là do những nguyên nhân kinh tế và chính trị mạnh mẽ gây nên. Chúng ta không có khả năng thủ tiêu được những nguyên nhân đó và thủ tiêu được cuộc đấu tranh đó. Khi chúng ta than phiền về cuộc chiến tranh du kích thì tức là chúng ta than phiền về sự non yếu của đảng ta trong công cuộc khởi nghĩa.

Điều mà chúng tôi nói về sự phá hoại tổ chức thì cũng có thể dùng để nói về việc làm bại hoại tinh thần. Tinh thần bị bại hoại không phải do chiến tranh du kích, mà là do *tình trạng không có tổ chức,* tính chất vô trật tự, tính chất không đảng của các hoạt động du kích. Cứ oán trách và nguyền rủa hoạt động du kích, thì chúng ta không thể nào thoát khỏi tình trạng bại hoại tinh thần *hoàn toàn hiển nhiên* đó, vì những lời oán trách và nguyền rủa đó hoàn toàn không thể ngăn chặn được một hiện tượng do những nguyên nhân sâu xa về kinh tế và chính trị gây ra. Có người sẽ cãi lại rằng: nếu như chúng ta không có khả năng ngăn chặn được một hiện tượng không bình thường và làm bại hoại tinh thần thì đó cũng không phải là một lý do để cho *đảng* chuyển sang dùng những phương pháp đấu tranh không bình thường và làm bại hoại tinh thần. Nhưng lời phản đối đó là của một anh tư sản tự do chủ nghĩa thuần tuý chứ không phải là của một người mác-xít, vì một người mác-xít không thể coi, *một cách chung chung*, cuộc nội chiến hoặc chiến tranh du kích, tức là một trong những hình thức của nội chiến, là một hiện tượng không bình thường và làm bại hoại tinh thần được. Người mác-xít đứng trên lập trường đấu tranh giai cấp, chứ không phải đứng trên lập trường hoà bình xã hội. Trong những thời kỳ nhất định của những cuộc khủng hoảng kinh tế và chính trị gay gắt, cuộc đấu tranh giai cấp sẽ phát triển thành một cuộc nội chiến thật sự, nghĩa là thành một cuộc đấu tranh vũ trang giữa hai bộ phận trong nhân dân. Trong những thời kỳ như thế thì người mác-xít *có trách nhiệm* đứng về quan điểm nội chiến. Chủ nghĩa Mác hoàn toàn không thừa nhận bất cứ sự buộc tội nào về mặt đạo lý đối với cuộc nội chiến đó.

Trong thời kỳ nội chiến, đảng lý tưởng của giai cấp vô sản là một *đảng tham chiến.* Điều đó tuyệt nhiên không thể chối cãi được. Chúng ta hoàn toàn thừa nhận rằng đứng

về quan điểm nội chiến mà xét thì người ta có thể chứng minh và sẽ chứng minh được một hình thức nội chiến nào đó, trong một lúc nào đó, *là không thích hợp*. Chúng ta hoàn toàn thừa nhận sự phê bình các loại hình thức nội chiến, xem những hình thức ấy có *thích hợp về mặt quân sự* hay không, và chúng ta hoàn toàn đồng ý rằng trong vấn đề *đó* thì tiếng nói quyết định phải là tiếng nói của những người công tác thực tiễn của Đảng dân chủ - xã hội trong từng địa phương khác nhau. Nhưng căn cứ vào nguyên tắc của chủ nghĩa Mác, chúng ta tuyệt đối yêu cầu đừng có dùng những lời nói khuôn sáo và nhàm tai về chủ nghĩa vô chính phủ, chủ nghĩa Blăng-ki và chủ trương khủng bố để trốn tránh không phân tích những điều kiện của nội chiến, và yêu cầu đừng có đem những biện pháp vô lý, mà một tổ chức nào đó của Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan[8] đã áp dụng vào một lúc nào đó trong việc hoạt động du kích, để dọa chúng ta khi phải quyết định xem nói chung, những người dân chủ - xã hội có nên trực tiếp tham gia cuộc chiến tranh du kích hay không.

Đối với những lời viện cớ cho rằng chiến tranh du kích phá hoại phong trào thì chúng ta phải nhận xét với một tinh thần phê phán. *Bất cứ* một hình thức đấu tranh mới nào mà bao hàm những nguy cơ mới và những sự hy sinh mới, thì đều nhất định sẽ "phá hoại" những tổ chức chưa được chuẩn bị để tiến hành hình thức đấu tranh mới đó. Những tiểu tổ tuyên truyền cũ của chúng ta đã bị phá hoại khi chuyển sang công tác cổ động. Sau đó những uỷ ban của chúng ta cũng đã bị phá hoại, khi phải chuyển sang tiến hành những cuộc biểu tình. Bất cứ một hoạt động quân sự nào trong bất cứ một cuộc chiến tranh nào cũng đều gây nên một sự phá hoại nhất định trong hàng ngũ những người chiến đấu. Nhưng quyết không thể vì thế mà kết luận rằng không nên chiến đấu. Chỉ nên kết luận rằng phải *học tập* chiến đấu. Chỉ có thế thôi.

Khi tôi thấy những người dân chủ - xã hội tự kiêu tự mãn nói rằng: chúng ta không phải là bọn vô chính phủ, không phải là bọn ăn cắp, cũng không phải là quân cướp bóc, chúng ta cao hơn tất cả bọn đó kia, chúng ta bác bỏ chiến tranh du kích, thì tôi tự hỏi: chẳng biết những người đó có hiểu họ đã nói gì không? Trong toàn quốc đang diễn ra những cuộc xung đột vũ trang và những cuộc chiến đấu giữa chính phủ của bọn Trăm đen với quần chúng. Đó là hiện tượng tuyệt đối không thể tránh được trên bước phát triển hiện nay của cách mạng. Nhân dân đã phản ứng lại hiện tượng đó một cách tự phát và không có tổ chức, — và chính vì thế mà rất thường phản ứng dưới những hình thức vụng về và *không tốt*, — cũng bằng những cuộc xung đột vũ trang và những trận tấn công có vũ trang. Tôi hiểu rằng vì tổ chức của chúng ta non yếu và thiếu chuẩn bị, nên tại một địa phương nào đó, trong một lúc nào đó, đảng chúng ta có thể không lãnh đạo cuộc đấu tranh tự phát *đó.* Tôi hiểu rằng vấn đề đó phải do những cán bộ công tác thực tiễn ở địa phương giải quyết, rằng cải tạo những tổ chức non yếu và chưa được chuẩn bị cũng không phải là một việc dễ dàng. Nhưng khi tôi nghe thấy một nhà lý luận hay một nhà chính luận của Đảng dân chủ - xã hội, đáng lẽ phải lấy làm buồn bực khi thấy tình trạng thiếu chuẩn bị đó thì lại lắp lại một cách tự cao tự mãn và dương dương tự đắc như anh chàng Nác-txít[1)] những câu học thuộc lòng trong thời niên thiếu của họ về chủ nghĩa vô chính phủ, chủ nghĩa Blăng-ki, chủ trương khủng bố, thì tôi thật đau lòng thấy học thuyết cách mạng nhất trên thế giới đã bị làm nhục đến như thế.

Người ta nói: chiến tranh du kích làm cho giai cấp vô

1) Nác-txít — theo thần thoại cổ Hy-lạp là một chàng trai tuấn tú thích ngắm hình ảnh của mình in trên mặt nước; tên của chàng trai đó trở thành từ đồng nghĩa với người tự yêu bản thân mình.

sản giác ngộ gắn với những kẻ nghiện ngập bị sa đọa, những kẻ vô lại. Đúng thế. Nhưng từ đó chỉ có thể kết luận rằng đảng của giai cấp vô sản không bao giờ được coi chiến tranh du kích là một phương thức đấu tranh duy nhất hay thậm chí là phương thức đấu tranh chủ yếu; rằng phương thức đấu tranh đó phải phục tùng những phương thức đấu tranh khác, nó phải thích ứng với những phương thức đấu tranh chủ yếu và nó phải được ảnh hưởng có tính chất giáo dục và tổ chức của chủ nghĩa xã hội nâng lên thành một phương thức cao thượng. Nếu không có điều kiện *cuối cùng* đó thì trong xã hội tư sản *tất cả* những phương thức đấu tranh, không trừ một phương thức nào, đều làm cho giai cấp vô sản gắn với đủ mọi tầng lớp phi vô sản, ở bên trên hoặc ở bên dưới giai cấp vô sản, và nếu bỏ mặc cho phát triển tự phát thì tất cả những phương thức đấu tranh đó đều mòn mỏi, bị biến chất và thoái hóa đi. Những cuộc bãi công, mà bị bỏ mặc cho phát triển tự phát, thì sẽ thoái hoá thành những "Alliances" — những thoả hiệp giữa công nhân với chủ xưởng *chống lại* người tiêu dùng. Nghị viện trở thành một nhà thổ, trong đó một bầy con buôn chính trị tư sản đem bán buôn và bán lẻ những "tự do của nhân dân", "chủ nghĩa tự do", "dân chủ", chủ nghĩa cộng hoà, chủ nghĩa chống giáo quyền, chủ nghĩa xã hội và những hàng thường dùng khác nữa. Báo chí thì thoái hoá thành mụ trùm nhà thổ có thể tiếp đón ai cũng được, thành một công cụ làm đồi bại quần chúng, nó phỉnh hót một cách bỉ ổi những bản năng thấp hèn của đám quần chúng v. v. và v. v.. Đảng dân chủ - xã hội không có phương thức đấu tranh vạn năng nào khả dĩ dùng một bức vạn lý trường thành mà ngăn cách được giai cấp vô sản với các tầng lớp ở trên hay ở dưới nó một chút. Đảng dân chủ - xã hội, tuỳ từng thời kỳ mà dùng những phương thức đấu tranh khác nhau, bằng cách *luôn luôn* áp dụng những phương thức đấu tranh đó với những điều

kiện tư tưởng và tổ chức đã được xác định *một cách chặt chẽ**.

IV

Những hình thức đấu tranh trong cuộc cách mạng Nga so với những cuộc cách mạng tư sản ở châu Âu thật là hết sức muôn màu muôn vẻ. Năm 1902, Cau-xky phần nào đã dự đoán được điều đó, khi ông ta quả quyết rằng cuộc cách mạng sắp tới (ông ta nói thêm : *có lẽ* trừ nước Nga ra) sẽ là một cuộc đấu tranh giữa hai bộ phận của nhân dân hơn là một cuộc đấu tranh giữa nhân dân với chính phủ. Ở Nga, chúng ta thấy rằng hình thức đấu tranh *thứ nhất* đó chắc chắn còn rộng hơn là ở trong các cuộc cách mạng tư sản Tây Âu. Bọn thù địch cách mạng của chúng ta không đông lắm trong nhân dân, nhưng khi cuộc đấu tranh càng gay go thì chúng càng có tổ chức và được các tầng lớp phản động trong giai cấp tư sản giúp đỡ. Vì

* Người dân chủ – xã hội thường trách những người bôn-sê-vích là có thái độ nhẹ dạ và thiên vị đối với hoạt động du kích. Cho nên không phải là vô ích nếu nhắc lại rằng trong bản dự án nghị quyết về hoạt động du kích (trên tờ "Tin tức của Đảng"[9], số 2 và bản báo cáo của Lê-nin về đại hội[10]) một *bộ phận* những người bôn-sê-vích ủng hộ hoạt động du kích đã thừa nhận hoạt động đó với những điều kiện sau đây: tuyệt đối cấm không được "tước đoạt" tài sản tư nhân và cũng không khuyến khích "tước đoạt" tài sản nhà nước mà chỉ *được làm như vậy* trong trường hợp *có sự kiểm soát của đảng* và đem tài sản đó *dùng vào các nhu cầu của khởi nghĩa*. Những hoạt động du kích dưới hình thức khủng bố được *khuyến khích* để chống lại những tên ác ôn của chính quyền và chống lại những phần tử *tích cực* trong bọn Trăm đen, nhưng với điều kiện là: 1) phải chú ý đến tâm trạng của quảng đại quần chúng; 2) phải chú ý đến những điều kiện của phong trào công nhân ở một địa phương nhất định; 3) phải chăm lo sao cho đừng hao phí lực lượng của giai cấp vô sản một cách vô ích. Giữa nghị quyết đã được Đại hội thống nhất thông qua với bản dự án nghị quyết này, cũng *chỉ có một điều* khác nhau về mặt thực tiễn là nghị quyết đó không thừa nhận thủ đoạn "tước đoạt" tài sản nhà nước.

vậy, trong một thời đại *như thế*, trong thời đại nổ ra những cuộc tổng bãi công chính trị toàn dân thì hoàn toàn tự nhiên và nhất định là *khởi nghĩa* không thể mang trở lại hình thức những hành động riêng lẻ như cũ, những hành động hạn chế trong một khoảng thời gian rất ngắn và trong một địa phương rất nhỏ hẹp. Hoàn toàn tự nhiên và nhất định là khởi nghĩa sẽ mang những hình thức cao hơn và phức tạp hơn của một cuộc nội chiến kéo dài, bao trùm cả nước, nghĩa là của một cuộc đấu tranh vũ trang giữa hai bộ phận trong nhân dân. Người ta không thể tưởng tượng được một cuộc chiến tranh thuộc loại đó mà lại không phải là một loại những trận chiến đấu lớn, không nhiều lắm, cách nhau từng khoảng thời gian tương đối dài, và trong những khoảng thời gian đó thì thường có vô số các cuộc xung đột vũ trang nhỏ. Nếu vậy — và chắc chắn là như thế — thì Đảng dân chủ - xã hội nhất thiết phải đề ra cho mình nhiệm vụ lập ra những tổ chức có khả năng cao nhất về mặt lãnh đạo quần chúng cả trong những trận chiến đấu lớn ấy và trên một mức độ nào đó, cả trong các cuộc xung đột vũ trang nhỏ. Trong thời đại mà cuộc đấu tranh giai cấp trở nên trầm trọng đến mức biến thành một cuộc nội chiến, thì Đảng dân chủ - xã hội phải tự đề ra cho mình nhiệm vụ là không những chỉ tham gia mà còn phải giữ vai trò lãnh đạo trong *cuộc nội chiến đó* nữa. Đảng dân chủ - xã hội phải giáo dục và chuẩn bị những tổ chức của mình để các tổ chức đó thực sự tỏ ra là một *bên tham chiến*, không hề bỏ lỡ bất cứ một cơ hội nào để gây tổn thất cho kẻ thù.

Dĩ nhiên, đó là một nhiệm vụ khó khăn. Không thể hoàn thành nó trong chốc lát được. Nếu trong quá trình nội chiến, toàn thể nhân dân được giáo dục lại và học hỏi trong đấu tranh, thì các tổ chức của chúng ta cũng phải được giáo dục, phải cải tổ lại theo đúng kinh nghiệm để có đủ khả năng làm tròn nhiệm vụ đó.

Chúng ta không hề mảy may có tham vọng ép các cán bộ thực tiễn phải tuân theo một hình thức đấu tranh nào đó được đặt ra, và thậm chí không có tham vọng ngồi trong phòng giấy mà giải quyết vấn đề tác dụng của hình thức này hay hình thức kia của cuộc chiến tranh du kích trong tiến trình chung của cuộc nội chiến ở Nga. Chúng ta không hề coi việc đánh giá cụ thể những hoạt động du kích nào đó là một vấn đề *xu hướng* của Đảng dân chủ - xã hội. Nhưng theo chúng tôi thì nhiệm vụ của chúng ta là phải ra công góp phần vào việc đánh giá cho đúng, *về mặt lý luận*, những hình thức đấu tranh mới do cuộc sống đề ra, cũng như phải thẳng tay đả phá những công thức sẵn có và những thiên kiến cản trở không cho những công nhân giác ngộ đề ra một cách đúng đắn vấn đề mới mẻ và khó khăn, và tìm ra những biện pháp đúng đắn để giải quyết nó.

"Người vô sản", số 5, ngày 30 tháng Chín 1906

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

NGƯỜI TA CHUẨN BỊ MỘT CUỘC ĐẢO CHÍNH MỚI!

Bức thư của Gu-tsơ-cốp gửi Tơ-ru-bê-txơ-côi[11] đã được báo chí chính trị nước ta — nếu người ta có thể gọi như vậy đối với những báo luồn cúi và một số ít báo tự do chủ nghĩa đang sống sót — nói đến từ lâu và hiện nay, trong chừng mực nào đấy, vẫn còn được nói đến. Thật vậy, bức thư ấy có một ý nghĩa nhất định. Nó đánh dấu một bước tiến lớn trong sự phát triển của xu hướng phản cách mạng trong các tầng lớp rộng rãi thuộc giai cấp đại tư sản Nga. Đối với các tầng lớp đó, cuộc bãi công chính trị tháng Mười[12] đóng vai trò một bước ngoặt quyết định. Ngay sau ngày 17 tháng Mười[13], bọn đại tư sản đã nói: "đủ rồi!". Chính vì thế một điểm độc đáo — và rất đặc trưng — của cách mạng Nga là những phần tử đại tư sản đã lấy ngày công bố bản tuyên ngôn lập hiến để đặt tên cho đảng của họ; họ đã đứng về phía chính phủ Nga hoàng, chính phủ này đã chủ trương làm cho hiến pháp mới thích ứng với chế độ chuyên chế. Tháng Mười, chính là cái mốc thắng lợi bộ phận duy nhất mà cách mạng Nga cho đến nay đã giành được. Ở nước ta, đảng của giai cấp đại tư sản phản cách mạng được gọi là Đảng tháng Mười[14].

Những mâu thuẫn giai cấp của cách mạng Nga được biểu lộ rõ trong sự so sánh đầy mâu thuẫn đó. Quan điểm mác-xít về cách mạng hiện nay ở Nga đã giải thích điều đó. Đó là cách mạng tư sản. Dẫu sao cuộc cách mạng này

cũng đã dọn đường cho sự phát triển rộng hơn và nhanh hơn của chủ nghĩa tư bản. Cho rằng sự thắng lợi hoàn toàn của nông dân cách mạng trong cuộc đấu tranh của họ để giành lại ruộng đất là thắng lợi của "nguyên tắc lao động" và là bước quá độ sang "xã hội hoá", thì đó chỉ là một ảo tưởng tiểu tư sản. Nhưng việc dọn đường tất nhiên cho chủ nghĩa tư bản có thể tiến hành theo hai con đường lớn. Việc biến đổi nước Nga nông nô thành một nước tư sản có thể xảy ra trong những điều kiện bảo đảm cho quần chúng nông dân và vô sản có được phúc lợi tối đa có thể tưởng tượng được trong chế độ tư bản chủ nghĩa. Việc biến đổi này cũng có thể xảy ra trong những điều kiện bảo đảm nhiều hơn hết những lợi ích của những giai cấp hữu sản, tức là của bọn địa chủ và tư bản. Cho đến nay cách mạng nước ta đang đi theo con đường thứ hai. Và nếu cuộc cách mạng đó không giành được một thắng lợi lớn nào nữa thì điều không thể nghi ngờ gì là những người chấp hành di chúc của cách mạng Nga sẽ là bọn tư sản phản cách mạng, các đảng viên tháng Mười, cũng giống như người chấp hành di chúc của cuộc cách mạng nửa vời năm 1848 ở Đức là tên gioong-ke Bi-xmác.

Ông Gu-tsơ-cốp không phải là một người hoàn toàn ngu xuẩn. Ông đã hình dung trước cái vui sướng là sau khi cách mạng hoàn toàn thất bại, ông sẽ nắm tay lái chính phủ và đem kết hợp "chủ nghĩa tự do" tư sản, chủ nghĩa tự do đầu cơ - con buôn với sự đàn áp quân sự cảnh sát khốc liệt chống lại "quần chúng bên dưới" đang bất bình. Là một nhà kinh doanh tư sản có đầu óc thực tế và không có nguyên tắc tư tưởng, ông Gu-tsơ-cốp đã nắm được tình hình chính trị thực tế hơn nhiều nhà triết học và những kẻ nói suông trong giới trí thức tư sản nước ta. (L'ignorance est moins éloignée de la vérité que le préjugé! — ngu dốt thì còn gần sự thật hơn là thành kiến.) Ông Gu-tsơ-cốp kéo xuống tận đất những lý tưởng tư sản của Đảng dân chủ - lập hiến. Về phương diện này, điều đặc biệt đáng chú ý là đoạn sau đây trong bức thư của ông mà báo chí nô lệ ở nước ta đã không đánh giá được đầy đủ:

"Hiện nay điều không còn nghi ngờ gì nữa, — Gu-tsơ-cốp viết cho Tơ-ru-bê-txơ-côi, — là sự thắng lợi của cách mạng hay thậm chí tình trạng gay gắt mới của cuộc khủng hoảng cách mạng đều sẽ chôn vùi quyền tự do chính trị vừa mới giành được của chúng ta, cũng như những phần văn hoá và phúc lợi còn lại của chúng ta".

Đứng trên quan điểm lợi ích của bọn tư bản và địa chủ thì đó là sự đánh giá rất đúng và rất trúng về tình hình chính trị hiện nay. Ông Gu-tsơ-cốp đi thẳng vào điểm chủ yếu. Mấu chốt của tình hình chính trị hiện nay thực sự là ở chỗ liệu chúng ta có sẽ gặp *một tình trạng gay gắt mới của cuộc khủng hoảng cách mạng* không. Ông Gu-tsơ-cốp, cám ơn ông về sự thẳng thắn! Chúng tôi hoàn toàn hiểu rằng các giáo sư và các nhà ngoại giao tư sản trên báo "Ngôn luận" không ưa thích tính quả quyết, sự thẳng thắn, tính nhanh nhẹn, tính tiến công và sau hết, xin bỏ quá cho lời nói tầm thường, tài "nói bừa" của ông, nhưng chúng tôi, những người xã hội chủ nghĩa, chúng tôi rất khâm phục cái tài ấy. Nó giúp ích cho chúng tôi.

Vậy, ai muốn đặt vấn đề tình hình chính trị hiện nay một cách nghiêm túc thì phải xác định hoàn toàn rõ thái độ của mình đối với *một tình trạng gay gắt mới của cuộc khủng hoảng cách mạng.* Ông Gu-tsơ-cốp đã làm như vậy. Với toàn bộ bức thư của mình, ông hàm ý tuyên bố: "Tôi phản đối". Tôi muốn tất cả phải phục tùng lợi ích của cuộc đấu tranh chống tình trạng gay gắt đó, phục tùng lợi ích của việc đè bẹp tất cả những gì có thể dẫn tới tình trạng đó. Lý do rất rõ. Tình trạng gay gắt mới sẽ có nguy cơ làm cho *cách mạng thắng lợi*, sự thắng lợi này đến lượt nó sẽ lại đe doạ các "phần còn lại" về... tài sản địa chủ của các ngài Gu-tsơ-cốp, Rô-ma-nốp, Xtô-lư-pin và của toàn thể

bọn sát nhân khác, đe dọa các "phần còn lại" của những đặc quyền tư sản có thể dùng làm thành luỹ chống lại những cuộc đấu tranh mới của giai cấp vô sản, nói tóm lại là đe doạ các "phần phúc lợi còn lại *của chúng ta*" (của bọn Gu-tsơ-cốp, Rô-ma-nốp, Xtô-lư-pin).

Ông Gu-tsơ-cốp lập luận đúng, đúng hơn và triệt để hơn nhiều so với những đảng viên dân chủ - lập hiến là những người giờ đây đang la lớn chống lại ông ta và là những người mà đại diện là bọn Vi-nô-gra-đốp, Xtơ-ru-vê, I-dơ-gô-ép. Béc-đi-a-ép và Mi-li-u-cốp, đã nghìn lần khóc than về sự chôn vùi "tự do và văn hóa" trong tương lai, một khi "thế lực điên rồ tự phát" thắng lợi.

Và những nhà cách mạng cũng nên học tập ở phái phản động cách đặt một cách triệt để vấn đề về tình hình chính trị hiện nay, *tức là* về "một tình trạng gay gắt mới của cuộc khủng hoảng cách mạng". Nhờ có kinh nghiệm thu được từ năm vĩ đại của cuộc đại cách mạng Nga, tình trạng gay gắt đó sẽ nhất định có nghĩa là một hành động rộng rãi hơn nữa của quần chúng. Từ cuộc bãi công tháng Mười qua cuộc khởi nghĩa tháng Chạp[15], qua Đu-ma hoà bình và qua việc giải tán nó[16], kinh nghiệm ấy dẫn đến một cuộc khởi nghĩa vũ trang toàn Nga mang tính chất tấn công, được cuộc bãi công với tính cách là một phương sách đấu tranh phụ và thứ yếu, ủng hộ.

Chính phủ đang làm cho toàn bộ chính sách của nó thích ứng với tình trạng gay gắt mới mà mọi người đang chờ đợi đó của cuộc khủng hoảng cách mạng. Không nghi ngờ gì nữa, chính phủ đã có chủ tâm không ấn định ngày bầu cử Đu-ma mới; nó muốn dành cho nó quyền tự do hành động để mưu toan, trong trường hợp cuộc đấu tranh toàn dân trở thành hết sức gay gắt, dùng biện pháp ấn định ngày bầu cử một cách bất ngờ để phân nhỏ cuộc đấu tranh này. Cũng không nghi ngờ gì nữa rằng hiện nay chính phủ cũng đứng trên quan điểm ấy khi nó hết sức chú ý

nghiên cứu vấn đề xét xem có triệu tập Đu-ma mới không và *có giữ lại luật bầu cử cũ không*. Và đối với vấn đề đó, Đảng dân chủ - xã hội càng ít được quyền có thái độ thờ ơ.

Chính phủ đang đứng trước tình trạng khó xử: cố gắng một lần nữa triệu tập Đu-ma trên cơ sở luật bầu cử hiện hành, bằng cách tăng cường đàn áp, gây áp lực đối với các cử tri và tổ chức bọn Trăm đen, hay là sửa đổi luật bầu cử *trước khi* triệu tập Đu-ma mới, nhằm đảm bảo chắc chắn một Đu-ma "có thể làm việc được" tức là một Đu-ma Trăm đen. Sự phản động của giai cấp địa chủ, những thắng lợi của bọn địa chủ Trăm đen trong các hội đồng địa phương, sự bất bình đang tăng lên một cách rõ rệt trong nhân dân, tất cả những cái đó trực tiếp chỉ ra cho chính phủ thấy phải huỷ bỏ tức khắc luật bầu cử hiện hành, phải hạn chế quyền bầu cử theo tinh thần thụt lùi từ Đu-ma Vít-te quay về Đu-ma Bu-lư-ghin[17], thậm chí tồi tệ hơn nữa, hoặc chỉ triệu tập Đu-ma II gồm những đại biểu của các hội đồng địa phương. Bọn luồn cúi trong làng báo nước ta đã để lộ ra rằng trong những "giới cao cấp", tức là trong nhóm gian thần, có những kế hoạch như vậy, và chúng đang chuẩn bị cơ sở bằng cách chứng minh rằng chính phủ chuyên chế có "quyền" ban hành luật bầu cử mới không cần thông qua Đu-ma.

Chúng ta hãy xét xem trong những "phương hướng" ấy của chính sách của chính phủ, thì phương hướng nào chắc có thể là được áp dụng hơn. "Pháp chế" lập hiến, sự thận trọng về chính trị, thái độ trung thực đều yêu cầu duy trì đạo luật bầu cử ngày 11 tháng Chạp[18]. Như các bạn đã biết, đó là tất cả những lý do "lý tưởng" mà bọn Rô-ma-nốp và Pô-bê-đô-nốt-txép thường không thèm đếm xỉa đến. Và nghĩ rằng những kẻ từ đầu đến chân đều đầy máu và bùn, những kẻ, trong cuộc đấu tranh cuối cùng, tuyệt vọng đang bênh vực những quyền lợi chủ nô của chúng, lại dựa vào những lý do như vậy, thì quả thật là

lố bịch. Nghĩ rằng bè lũ Nga hoàng e ngại "pháp chế" trong khi chúng không ngần ngại ban hành vẫn cái đạo luật ngày 11 tháng Chạp ấy và đạo luật ngày 20 tháng Hai[19], v. v., và không ngần ngại cả đến vi phạm hoàn toàn "luật pháp" trong lúc này, nghĩ như vậy thật là lố bịch. Không, tất cả những lý do đó đều nông cạn!

Dư luận của châu Âu ư? Cần phải vay tiền ư? Đó là nhu cầu bức thiết nhất. Và tư bản châu Âu chỉ cấp tiền khi "trật tự" được bảo đảm. Nhưng "trật tự" ấy sẽ như thế nào, — tư bản chẳng hề để ý đến, và thậm chí trật tự mà người ta thấy ở nghĩa địa cũng làm cho tư bản có thiện cảm hơn. Mà một Đu-ma dân chủ - lập hiến thứ hai (hoặc là, xin Thượng đế xét soi, hoặc là một Đu-ma tả hơn!) thì hứa hẹn những sự tố giác mới về tình trạng tài chính, hứa hẹn một sự "mất trật tự" mới! Không, chính xét về mặt vay tiền châu Âu, thì chính phủ hoàn toàn có lợi khi huỷ bỏ luật bầu cử hiện nay để bảo đảm có được một Đu-ma Trăm đen, một Đu-ma sẽ thông qua mọi khoản tiền vay mượn mà người ta muốn.

Đương nhiên, không nên quên rằng thật ra vì những nguyên nhân kinh tế và chính trị rất sâu sắc nên một sự thoả hiệp giữa chính phủ chuyên chế với giai cấp tư sản quân chủ-tự do chủ nghĩa là điều *tất yếu.* Sự thất bại của mưu toan thoả hiệp đầu tiên thông qua Đu-ma I vẫn hoàn toàn không có nghĩa và không thể có nghĩa là tất cả các mưu toan như vậy đều sẽ bị thất bại — mà những mưu toan như vậy sẽ còn được tiến hành rất và rất nhiều lần nữa. Nhưng hiện nay quyết không thể cho rằng (và chính phủ chuyên chế cũng không thể cho rằng) chính là thông qua Đu-ma dân chủ - lập hiến mà rất có thể có được sự thoả hiệp.

Những người cách mạng học tập kinh nghiệm của cách mạng, nhưng chính phủ chuyên chế cũng học tập kinh nghiệm đó và họp tập rất chăm chú. Rất ít hy vọng rằng

Đu-ma sắp tới thiên hữu hơn là Đu-ma trước nếu như luật bầu cử hiện nay vẫn được thi hành và mọi người đều thấy rõ điều đó. Ngày triệu tập Đu-ma II rơi đúng vào cuối mùa đông, vào lúc mà thông thường, nạn đói, nạn thất nghiệp, nỗi cùng khổ của quảng đại quần chúng nhân dân lên tới cực độ. Những đảng tả hơn Đảng dân chủ - lập hiến lúc ấy chắc chắn so với trước đó, sẽ rất ít khả năng bị giai cấp tư sản quân chủ - tự do chủ nghĩa chi phối; họ sẽ có nhiều khả năng hơn để tiến hành những hoạt động chính trị độc lập cương quyết và tích cực. Không! Chúng ta không nên ảo tưởng, chúng ta không nên hình dung kẻ thù hoàn toàn không thông minh, đần độn, thiếu suy nghĩ chín chắn. Chúng ta nên tin rằng "những hiệp sĩ về tư tưởng và hành động" của chính phủ Trăm đen, hiện nay, đang dốc hết sức để làm cho không thể tái diễn kinh nghiệm của một Đu-ma dân chủ - lập hiến.

Việc giải tán Đu-ma đã chứng tỏ cho chính phủ thấy rằng một cuộc khởi nghĩa tức khắc, rộng khắp và toàn dân đã không xảy ra. Coup d'état (đảo chính) được chuẩn bị lặng lẽ và bí mật đã được các "giới cao cấp" ưa thích. Các giới này đang nhớ rất rõ cái mà họ cho là một cuộc tấn công có kết quả và táo bạo vào cách mạng. Ngày nay họ không thể không trù tính một cuộc tấn công tương tự khác sẽ được tiến hành *trước* để phòng ngừa "một tình trạng gay gắt mới của cuộc khủng hoảng cách mạng". Triều thần của Nga hoàng là những nhà quân sự. Chuyển sang tấn công và giữ quyền chủ động trong hành động quân sự, — họ hiểu rất rõ ưu thế của chiến lược đó. Sợ một cuộc khởi nghĩa ư? Nhưng, trong một chừng mực nào đó, cuộc khởi nghĩa đó là không tránh khỏi: những cuộc bãi công của công nhân, những cuộc khởi nghĩa của binh sĩ và nông dân *đã chứng minh* điều đó trong suốt một năm. Một Đu-ma dân chủ - lập hiến thứ hai sẽ tạo ra một tình hình còn lợi hơn nữa cho cuộc khởi nghĩa nhân dân: chính sách của

"phái tự do dã chiến" sẽ hoàn toàn thất bại, dân chúng sẽ mệt mỏi vì những cuộc đàn áp, v. v., v. v.. Nếu "một tình trạng gay gắt mới của cuộc khủng hoảng cách mạng" nhất định xảy ra, thì *chúng ta* phải tấn công đầu tiên, — I-gna-chi-ép nói như vậy, chắc chắn là nói như vậy. Và I-gna-chi-ép sẽ tấn công: ngay trước ngày bầu cử, Nga hoàng sẽ huỷ bỏ đạo luật bầu cử ngày 11 tháng Chạp và sẽ ban hành một đạo luật mới nhằm *bảo đảm* thành phần Trăm đen cho Đu-ma.

Chúng ta không có tham vọng làm những nhà tiên tri và tính được tất cả những kết cục có thể có được của tình hình chính trị rất phức tạp hiện nay. Song Đảng dân chủ - xã hội có nhiệm vụ cân nhắc kỹ lưỡng những xu hướng của tất cả các lực lượng chính trị đang hoạt động để chỉ đạo sách lược của mình một cách hợp lý. Việc cân nhắc đó dẫn đến một kết luận không thể bác bỏ được: hỡi công nhân! hãy chờ đón chính phủ ban hành một đạo luật bầu cử Trăm đen đúng vào thời gian bầu cử! Hỡi nông dân! hãy biết rằng chính phủ đang trù tính thay đổi cách thức bỏ phiếu để làm sao cho *không* một đại biểu nông dân nào, *không* một phần tử nào thuộc phái lao động *được* vào Đu-ma!

Chúng ta không nên để chính phủ làm cho chúng ta bất ngờ. Chúng ta phải tiến hành công tác cổ động kiên quyết nhất trong quần chúng để giải thích rõ nguy cơ đang đe dọa, — chúng ta phải làm tiêu tan lòng tin ngây thơ vào tính chất vững chắc của luật bầu cử như là một thiết chế "lập hiến", — chúng ta phải tiêu diệt mọi ảo tưởng lập hiến, — chúng ta phải nhớ đến những tấm gương của các cuộc cách mạng châu Âu trong đó luật bầu cử luôn luôn thay đổi, — chúng ta phải gắng sức giải thích rõ rằng cuộc khủng hoảng đang trở nên gay gắt trong lúc này không phải là cuộc khủng hoảng nghị viện, không phải là cuộc khủng hoảng lập hiến mà là cuộc khủng

hoảng cách mạng, nó chỉ sẽ được giải quyết bằng sức mạnh, nó chỉ sẽ được cuộc khởi nghĩa vũ trang thắng lợi chấm dứt mà thôi.

"Người vô sản", số 5, ngày 30 tháng Chín 1906

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

VỀ VẤN ĐỀ CHIẾN TRANH DU KÍCH[20]

Chúng tôi coi nghị quyết này là đúng về nguyên tắc và nhận thấy rằng nó nhất trí với những luận điểm mà chúng tôi đã phát triển trong bài "Chiến tranh du kích". Chúng tôi chỉ có ý đề nghị một vài điều sửa đổi và bổ sung thứ yếu cho chính văn bản của nghị quyết. Trong điểm 3 về những lý do, chúng tôi sẽ nói : "cách mạng chưa đủ sức *trong thời gian hiện nay*", v. v.. Trong phần thực sự là nghị quyết, chúng tôi có ý bổ sung thêm điểm không thừa nhận những sự "tước đoạt", theo đúng với nghị quyết của đại hội, sau đó bổ sung thêm điểm chỉ ra rằng những hoạt động du kích nhất thiết phải phù hợp với tâm trạng của quần chúng rộng rãi và những điều kiện của phong trào công nhân. Vả lại, rõ ràng rằng các đồng chí ở Mát-xcơ-va coi đó là điều hiển nhiên.

"Người vô sản", số 5,
ngày 30 tháng Chín 1906

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

THỬ PHÂN LOẠI CÁC CHÍNH ĐẢNG Ở NGA

Như mọi người đều biết, Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã né tránh nhiệm vụ phân tích theo quan điểm giai cấp những chính đảng ở Nga và nhiệm vụ xác định thái độ của giai cấp vô sản đối với những chính đảng ấy. Việc xác nhận chung đối với nghị quyết Am-xtéc-đam[21], không phải là cái gì khác mà là một hình thức né tránh. Song, cách mạng đòi hỏi chúng ta ngày càng khẩn thiết áp dụng phương pháp mác-xít và lý luận mác-xít vào việc làm sáng tỏ quá trình hình thành các đảng, một quá trình sâu sắc và cực kỳ đáng chú ý, hiện đang tiếp diễn ở Nga, vì những lý do dễ hiểu, nhanh hơn và mạnh hơn ở bất kể nơi nào khác.

Đương nhiên, quá trình này còn lâu mới kết thúc được và còn chưa đem lại những kết quả hoàn toàn vững chắc nào. Nhưng trong xã hội tư bản chủ nghĩa, quá trình đó *không bao giờ* có thể kết thúc, và những kết quả của nó chỉ có thể trở thành "vững chắc" nếu như cách mạng, với tính cách là một sự phá huỷ hoàn toàn tất cả thượng tầng kiến trúc chính trị cũ, không phát triển nữa. Vì vậy chúng ta hoàn toàn không thể hoãn nhiệm vụ phân tích những đảng tư sản; nhất là, không nghi ngờ gì nữa, một mặt, thời kỳ tự do tháng Mười và mặt khác thời kỳ Đu-ma I, đều đã đưa lại những kết quả *to lớn* mà người ta không thể không chú ý đến được. Và cuộc đấu tranh cách mạng

công khai, dưới hình thức bãi công, khởi nghĩa, v. v., cũng như cuộc vận động bầu cử mới sẽ đòi đảng ta phải xác định rõ ràng và rành mạch thái độ của mình đối với các đảng khác, nhưng điều đó chỉ có thể làm được trên cơ sở một sự phân tích khoa học, tức là một sự phân tích về mặt giai cấp.

Chúng ta bắt đầu kể những chính đảng ít nhiều quan trọng (hay đúng hơn là *các kiểu** đảng) tuần tự từ "hữu" đến "tả". 1) Liên minh nhân dân Nga[25], Đảng quân chủ[26], v. v.. 2) Đảng pháp chế. 3) Đảng tháng Mười. 4) Đảng canh tân hoà bình[27]. 5) Đảng cải cách dân chủ[28]. 6) Đảng dân chủ - lập hiến. 7) Đảng của những người tự do tư tưởng[29], phái cấp tiến[30], phái "Vô đề", v. v.. 8) Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân[31]. 9) Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng[32]. 10) Phái tối đa[33]. 11) Đảng dân chủ - xã hội — phái men-sê-vích và phái bôn-sê-vích. Chúng ta không kể phái vô chính phủ vì gọi họ (có lẽ là cả phái tối đa) là một chính đảng thì sẽ là một điều quá mạo hiểm.

Từ cái chuỗi nhiều màu sắc ấy nổi lên rõ rệt *năm kiểu* chính đảng chủ yếu trong nước ta: 1) phái Trăm đen; 2) Đảng tháng Mười; 3) Đảng dân chủ - lập hiến; 4) phái lao động và 5) Đảng dân chủ - xã hội. Sự đúng đắn của việc phân loại ấy đã được chứng minh bằng việc phân tích tính chất giai cấp của các đảng ấy.

Chắc chắn rằng cần phải tách Đảng dân chủ - xã hội

* Chúng ta nói đến *các kiểu* đảng, thứ nhất, vì không thể chạy theo tất cả những cách chia vụn vặn, vả lại những cách chia đó cũng không quan trọng (chẳng hạn sự khác nhau giữa Đảng công nghiệp-tiến bộ[22] hay Đồng minh dân chủ - lập hiến[23] với Đảng pháp chế[24] là không đáng kể); thứ hai, sẽ là điều sai lầm nếu chỉ tính đến những đảng thành lập chính thức và bỏ qua một số trào lưu chính trị đã hoàn toàn hình thành. Chỉ cần một sự thay đổi đôi chút nhỏ nhặt trong bầu không khí chính trị cũng đủ để cho những trào lưu đó, trong vài tuần, sẽ có hình thức các *chính đảng*.

thành một kiểu riêng. Đó là kiểu chính đảng của toàn châu Âu. Ở Nga, đó là đảng *công nhân* duy nhất, là đảng của *giai cấp vô sản* cả về thành phần của nó lẫn về quan điểm vô sản hết sức kiên định của nó.

Sau nữa, điều cũng hiển nhiên là cần phải tách *phái lao động* thành một kiểu riêng. Phải xếp vào đó "Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân", Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng chính cống và, sau hết, phái tối đa. Tất cả các đảng đó về mặt lý luận đều đứng trên quan điểm "nguyên tắc lao động". Tất cả các đảng đó đều có khuynh hướng đoàn kết và liên hợp những người vô sản với những người tiểu sản xuất thành một "Nhóm lao động" mà thôi. Họ tìm cách dựa chủ yếu vào nông dân. Và Đu-ma nhà nước, trong đó phần lớn các đại biểu nông dân đã tạo thành Nhóm lao động[34], thực tế đã chứng minh rằng những khuynh hướng ấy đã đi đến chỗ (ít nhiều) thực sự đặt được cơ sở cho tổ chức chính trị của nông dân.

Tuy vậy, những chính đảng kiểu ấy được hình thành kém rõ ràng và kém hoàn chỉnh hơn nhiều so với Đảng dân chủ - xã hội. Về hình thức, không có chính đảng của phái tối đa, mặc dù sự phân liệt của họ với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng là một việc đã rồi, việc này đã được những hoạt động sách báo và những hành động khủng bố độc lập của họ chứng minh. Tại Đu-ma nhà nước, Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng không thành lập đảng đoàn; họ hoạt động nấp sau *một bộ phận* phái lao động. "Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân" cũng chỉ mới được chuẩn bị thành lập, mặc dù trên báo chí đảng đó đã không những hành động liên kết với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng thuần túy mà còn hành động hoàn toàn độc lập nữa; tại Đu-ma, các thủ lĩnh của đảng đó đôi khi cũng đã hành động cùng với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, và đôi khi cũng đã hành động độc lập nữa. "Những biên bản của Đại hội I Đảng xã hội chủ nghĩa -

cách mạng" (Pa-ri, 1906) cũng chỉ rõ rằng những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân ấy hành động như một "*nhóm*" riêng biệt, độc lập với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Tóm lại, trong phe ấy, chúng ta thấy: (1) một đảng bí mật (Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng) hoàn toàn không thể lập ra một tổ chức ít nhiều có tính chất quần chúng và ít nhiều vững chắc, — không thể hành động độc lập dưới lá cờ của nó, cả trong Đu-ma nhà nước cũng như trên báo chí trong thời kỳ tự do; (2) một đảng hợp pháp đang được *chuẩn bị thành lập* (Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân), đảng này, tại đại hội Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng (tháng Chạp 1905) đã hành động như một nhóm riêng biệt, nhưng cho đến nay, đã không thể ngay cả bắt đầu thành lập một tổ chức có tính chất quần chúng và thường thường trên báo chí cũng như ở Đu-ma nhà nước đã hành động liên kết với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng.

Sau hai thời kỳ tự do tương đối (thời kỳ "tháng Mười" và thời kỳ "Đu-ma") phái lao động vẫn chưa hình thành là một chính đảng, sự thật đó, dĩ nhiên, không phải ngẫu nhiên mà có. Không thể chối cãi được rằng đó là do giai cấp tiểu tư sản (nhất là ở nông thôn) ít có khả năng tổ chức hơn so với giai cấp vô sản. Không thể chối cãi được rằng những bất đồng về tư tưởng của phái lao động cũng phản ánh hoàn cảnh cực kỳ bấp bênh của người tiểu sản xuất trong xã hội hiện đại: cánh cực hữu của phái lao động ("Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân" do bọn Pê-sê-khô-nốp cầm đầu) không khác mấy so với Đảng dân chủ - lập hiến, bởi vì nó gạt bỏ khỏi cương lĩnh cả chế độ cộng hòa lẫn yêu sách về toàn bộ ruộng đất; cánh cực tả của phái lao động, phái tối đa, chẳng khác mấy so với phái vô chính phủ.

Hai thái cực ấy, có thể nói, vạch rõ biên độ dao động chính trị của giai cấp tiểu tư sản lao động. Về mặt kinh tế, hoàn toàn có thể giải thích được rằng chính giai cấp tiểu tư sản cũng bấp bênh như vậy. Không nghi ngờ gì nữa,

sắp tới đây, cách mạng Nga sẽ làm tăng thêm hơn là làm bớt đi tính bấp bênh ấy. Nhưng khi ghi nhận và giải thích tính bấp bênh ấy, đương nhiên chúng ta không được quên ý nghĩa chính trị to lớn của những đảng như kiểu phái lao động. Tự do thật sự về chính trị sẽ tăng cường *chính* những đảng *ấy nhiều hơn hết*, vì trong điều kiện không có tự do chính trị, thì khả năng tổ chức của họ yếu hơn là khả năng tổ chức của giai cấp tư sản và cũng yếu hơn là khả năng tổ chức của giai cấp vô sản. Mặt khác, trong một nước chủ yếu là tiểu tư sản và nông dân như nước Nga, thì việc hình thành những đảng tiểu tư sản hoặc "lao động", dao động về tư tưởng và bấp bênh về chính trị, nhưng lại rất đông đảo, là điều hoàn toàn không tránh khỏi.

Trong một nước như nước Nga, kết cục của cách mạng tư sản phụ thuộc trước hết vào hành động chính trị của những người tiểu sản xuất. Giai cấp đại tư sản sẽ phản bội, đó là điều không còn nghi ngờ gì nữa (nó đã phản bội đến hai phần ba). Giai cấp vô sản sẽ là chiến sĩ trung thành nhất, sau tháng Mười và tháng Chạp, đối với công nhân Nga, điều đó thậm chí cũng không cần phải chứng minh nữa. Còn giai cấp tiểu tư sản, thì chính là nhân tố khả biến có thể quyết định kết cục. Vì vậy những người dân chủ - xã hội phải đặc biệt chú ý theo dõi những dao động chính trị hiện nay của giai cấp tiểu tư sản giữa chính sách trung thành ươn hèn của Đảng dân chủ - lập hiến và cuộc đấu tranh cách mạng dũng cảm và không khoan nhượng. Và đương nhiên, không những phải theo dõi quá trình ấy mà còn phải ra sức, trong phạm vi có thể, gây ảnh hưởng đến quá trình ấy theo tinh thần vô sản.

Chúng ta hãy tiếp tục. Đảng dân chủ - lập hiến phải được tách thành một kiểu riêng biệt, đó là điều không thể nghi ngờ gì cả. Đảng cải cách dân chủ ở bên phải họ, đảng của những người tự do tư tưởng, phái cấp tiến, v. v., ở bên trái họ, chỉ là những chi nhánh hoàn toàn không đáng

kể. Đối với thời đại chính trị hiện nay, Đảng dân chủ - lập hiến là một loại hình chính trị độc lập. Người ta thấy rõ nó khác với phái lao động. Người điển hình thuộc phái lao động, đó là người nông dân giác ngộ. Người đó có khuynh hướng câu kết với chính thể quân chủ, có khuynh hướng trở lại an phận trên mảnh đất nhỏ *của mình*, trong khuôn khổ chế độ tư sản, nhưng giờ đây người đó đang dồn sức đấu tranh chống bọn địa chủ để giành ruộng đất, đấu tranh chống nhà nước nông nô để giành dân chủ. Lý tưởng của người đó là xóa bỏ sự bóc lột; chỉ có điều là người đó hiểu sự xóa bỏ ấy theo kiểu tiểu tư sản và do đó *trên thực tế* khuynh hướng của người đó không phải là đi đến đấu tranh chống mọi sự bóc lột mà chỉ là đấu tranh chống sự bóc lột của bọn địa chủ và của bọn tài chính lớn. Người đảng viên dân chủ - lập hiến là người trí thức tư sản điển hình và thậm chí một phần là địa chủ theo phái tự do. Câu kết với chính thể quân chủ, kìm hãm cách mạng, đó là khuynh hướng chủ yếu của người đó. Hoàn toàn không có năng lực đấu tranh, người đảng viên dân chủ - lập hiến chỉ là một tên mối lái thật sự. Lý tưởng của người đó là duy trì mãi mãi sự bóc lột tư sản, nhưng dưới những hình thức đã được điều chỉnh theo những quy tắc của nền văn minh và của chế độ đại nghị. Lực lượng chính trị của người đó là sự liên hợp đại bộ phận những người trí thức tư sản, một bộ phận không thể thiếu được đối với bất kỳ xã hội tư bản chủ nghĩa nào, nhưng dĩ nhiên là hoàn toàn không có khả năng gây một ảnh hưởng đôi chút quan trọng nhằm làm thay đổi thật sự chế độ của xã hội ấy.

Người đảng viên tháng Mười điển hình, không phải là người trí thức tư sản, mà là nhà đại tư sản. Người đó không phải là nhà tư tưởng của xã hội tư sản mà là người chủ trực tiếp của xã hội ấy. Quan tâm một cách trực tiếp nhất đến sự bóc lột tư bản chủ nghĩa, người đó coi thường mọi lý luận, không cần gì đến những người trí thức, vứt

bỏ mọi yêu cầu "dân chủ" vốn có của các đảng viên dân chủ - lập hiến. Đó là nhà tư sản chuyên xoay xở. Như người đảng viên dân chủ - lập hiến, người đó cũng tìm cách câu kết với chính thể quân chủ, nhưng người đó hiểu sự câu kết đó không phải là chế độ chính trị này nọ, không phải là chế độ đại nghị, mà là sự thỏa hiệp của vài nhân vật hay vài người lãnh đạo với nhóm gian thần, nhằm làm cho người viên chức Nga vụng về, ngu độn và dễ bị mua chuộc theo kiểu châu Á, trực tiếp phục tùng giai cấp tư sản cầm quyền. Người đảng viên tháng Mười là người đảng viên dân chủ - lập hiến vận dụng vào cuộc sống thực tế những lý luận tư sản của mình. Người đảng viên dân chủ - lập hiến là người đảng viên tháng Mười mơ ước, vào lúc nhàn rỗi không bóc lột công nhân và nông dân, về một xã hội tư sản lý tưởng. Người đảng viên tháng Mười còn phải học hỏi đôi chút những kiểu cách của chế độ nghị trường và tính giả nhân giả nghĩa về chính trị cùng cái trò chủ nghĩa dân chủ. Người đảng viên dân chủ - lập hiến còn phải học hỏi đôi chút tài đầu cơ của giai cấp tư sản, — và cả hai sẽ hợp nhất với nhau, sẽ hợp nhất với nhau một cách tất yếu và không tránh khỏi, hoàn toàn không phụ thuộc vào chỗ chính ngay "Đảng canh tân hòa bình" hiện nay có thực hiện được hay không sự hợp nhất đó vào chính lúc này.

Nhưng chúng ta không nói đến tương lai làm gì. Nhiệm vụ của chúng ta là học để hiểu biết hiện tại. Trong điều kiện bè lũ gian thần nắm giữ toàn quyền trong tay, thì hoàn toàn tự nhiên là chỉ nguyên những câu nói dân chủ của các đảng viên dân chủ - lập hiến và sự đối lập của họ "trong nghị viện", *trên thực tế* cũng có lợi hơn nhiều cho những phần tử tả hơn họ. Điều cũng tự nhiên là người đảng viên tháng Mười, rõ ràng là thù địch với những phần tử ấy, đã bực bội mà tách khỏi người đảng viên dân chủ - lập hiến và ủng hộ (tại cuộc bầu cử Đu-ma I) những phần tử Trăm đen của chính phủ.

Phái Trăm đen tạo nên một kiểu cuối cùng trong các chính đảng ở nước ta. Họ không muốn "hiến pháp ngày 17 tháng Mười" như các ngài cánh Gu-tsơ-cốp, mà họ muốn bảo vệ và chính thức khôi phục lại chế độ chuyên chế. Quyền lợi của họ là bảo tồn tất cả mọi cái nhơ nhớp, ngu dốt, tham nhũng nảy nở dưới chính quyền chuyên chế của nhà vua được sùng bái. Cái đoàn kết họ lại là cuộc đấu tranh điên cuồng để bảo vệ những đặc quyền của nhóm gian thần, để có thể, như trước kia, cướp bóc, cưỡng bức và bịt miệng toàn thể nước Nga. Việc bảo vệ bằng bất cứ giá nào chính phủ Nga hoàng hiện nay đã làm cho họ luôn luôn đoàn kết chặt chẽ với Đảng tháng Mười, và vì vậy khi nói về những phần tử thuộc Đảng trật tự hợp pháp người ta khó mà phân biệt được trong con người họ đâu là người theo phái Trăm đen và đâu là đảng viên tháng Mười.

Như vậy, cách mạng Nga đã làm lộ rõ trong một thời gian ngắn nhất nhiều kiểu chính đảng lớn, tương ứng với tất cả các giai cấp chủ yếu trong xã hội Nga. Chúng ta có đảng của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa giác ngộ; các đảng của giai cấp tiểu tư sản cấp tiến hay là có những khuynh hướng cấp tiến và trước hết là đảng của giai cấp tiểu tư sản nông thôn, tức là của nông dân; các đảng tư sản tự do chủ nghĩa; các đảng tư sản phản động. Việc những tổ chức chính trị không hoàn toàn tương ứng với những nhóm kinh tế và xã hội chỉ thể hiện ở chỗ đứng đối diện với hai nhóm sau này không phải là hai mà là ba đảng phái chính trị: Đảng dân chủ - lập hiến, Đảng tháng Mười và phái Trăm đen. Nhưng điều đó đã được những đặc điểm tạm thời của thời kỳ hiện nay giải thích rất rõ: hiện nay là lúc cuộc đấu tranh cách mạng đã trở nên hết sức gay gắt, và là lúc trên thực tế, hết sức khó phân biệt việc bảo vệ chế độ chuyên chế với việc bảo vệ chế độ quân chủ bằng bất cứ giá nào, là lúc việc phân nhóm theo dấu hiệu kinh tế (tán thành chủ nghĩa tư bản tiến bộ và tán thành chủ nghĩa tư bản phản

động) xen kẽ, một cách tự nhiên với việc phân nhóm về chính trị (ủng hộ chính phủ hiện nay và chống lại nó). Nhưng sự giống nhau giữa Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng tháng Mười là quá rõ ràng và chắc không ai có thể phủ nhận sự hình thành tất nhiên của một đảng tư sản tự do chủ nghĩa "thực tế" và to lớn.

Kết luận: quá trình hình thành những chính đảng tại Nga xác nhận một cách hùng hồn nhất lý luận của chủ nghĩa Mác.

P. S. Bài này viết trước khi có sự phân liệt trong "Liên minh ngày 17 tháng Mười". Hiện nay việc Si-pốp rút lui và việc đảng tự do ôn hòa sắp thành lập (Đảng tháng Mười phái tả, Đảng canh tân hòa bình và Đảng dân chủ - lập hiến phái hữu) khiến có thể dứt khoát quy tất cả những chính đảng ở Nga lại thành bốn kiểu cơ bản như ở mọi nước tư bản chủ nghĩa.

"Người vô sản" số 5, ngày 30 tháng Chín 1906

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

NHẬN XÉT VỀ TỜ "NGƯỜI DÂN CHỦ - XÃ HỘI"[35], SỐ 1

Bài báo nhan đề "Những hoạt động du kích" đăng trên tờ "Người dân chủ - xã hội", số 1 (*cơ quan* của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga), mà chúng tôi vừa mới nhận được, xác nhận đúng hơn hết điều mà chúng tôi đã viết trên tờ "Người vô sản"[36], số 5, về tính chất rập khuôn và sự thiếu quan điểm lịch sử trong những nghị luận tầm thường đang được lưu hành về đề tài ấy[1)]. Tác giả công kích kịch liệt hành vi cướp bóc, chủ nghĩa vô chính phủ, chủ nghĩa Blăng-ki, chủ nghĩa Tơ-ca-stép[37], hành vi cướp đường ("bọn cướp đường" theo bản dịch tồi từ tiếng Đức), công kích kịch liệt hoàn toàn như phái tự do đang làm. Phái tự do đã trung thành với mình khi họ bác bỏ *mọi* cuộc đấu tranh vũ trang chống chính phủ, vin cớ rằng đó là "vô chính phủ". Người dân chủ - xã hội nào trên lời nói không bác bỏ hình thức đấu tranh ấy, nhưng trong thực tế không dùng *quan điểm đó* để phân tích vấn đề thì trên thực tế đã đứng trên lập trường chủ nghĩa tự do. Đây là một ví dụ điển hình. "Trong chừng mực các đảng cách mạng tự mình bênh vực tình trạng vô chính phủ, thì họ sẽ chuốc lấy sự căm giận của các giai cấp tư sản và tiểu tư sản và do đó tiếp tay cho phái phản động". Như vậy thì hoặc là bênh vực cuộc đấu tranh

1) Xem tập này, tr. 1 - 16.

vũ trang *vô chính phủ,* hoặc là hoàn toàn tách ra khỏi cuộc đấu tranh vũ trang! Theo tác giả, không có lối thoát nào khác. Tác giả *không thừa nhận* cuộc đấu tranh vũ trang tiến hành có tổ chức, có kế hoạch, có tính tư tưởng, có ý nghĩa giáo dục chính trị. Sự lựa chọn của tác giả nghèo nàn làm sao!

"Một trong những kiểu hoạt động du kích của những người cách mạng: tước đoạt những tài sản tư nhân và công cộng, đã bị thực tế cuộc sống thủ tiêu rồi". Nhưng các đồng chí ạ, đó là một lời nói dối trắng trợn! Các đồng chí không thể không biết đến những tổ chức *men-sê-vích* là những tổ chức *sau* Đại hội thống nhất, đã tham gia, trực tiếp hay gián tiếp, vào việc tước đoạt những tài sản công cộng, vào việc "*sử dụng" chiến lợi phẩm*, v. v.. Khi một người dân chủ - xã hội nói một đằng và làm một nẻo, thì điều đó đã hoàn toàn xấu rồi. Cái đó dẫn đến tính giả nhân giả nghĩa. Tình trạng này là do hoặc lương tâm xấu (chúng tôi bác bỏ cách giải thích này) hoặc lý luận thiếu chín chắn và rời rạc.

Trên tờ "Người dân chủ - xã hội", đồng chí Ác-xen-rốt bực tức trả lời bài bút ký của chúng tôi đăng trên tờ "Người vô sản"[1)], số 1. Một cột rưỡi chữ nhỏ đầy những thắc mắc, những lời la ó, những lời quả quyết, những điều quở trách chúng tôi bởi vì chúng tôi đã nói rằng việc đồng chí đó tuyên truyền cho đại hội công nhân là một hành động "giấu" đảng. Ác-xen-rốt không thể hiểu được điều đó có nghĩa gì. Đồng thời đồng chí đó viết: "Trong một ngày rất gần đây tôi *sẽ tận dụng* khả năng (khả năng mà tôi có) để đưa vấn đề đại hội công nhân *lên vũ đài*

1) Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 13, tr. 462.

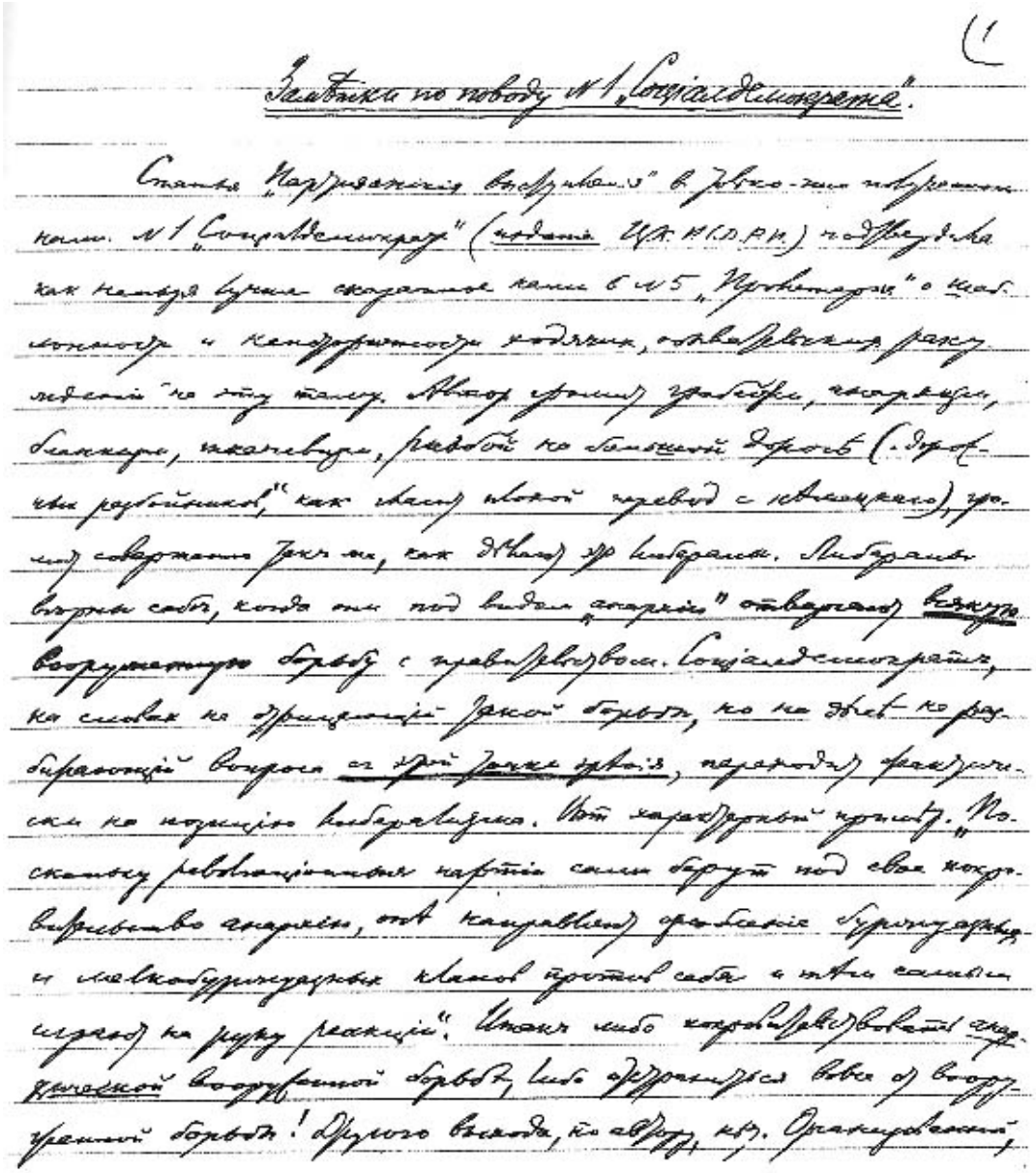

Trang đầu bản thảo của V.I.Lê-nin "Nhận xét về tờ "Người dân chủ - xã hội", số I". - 1906

Ảnh thu nhỏ

tranh luận chính trị" (do chúng tôi viết ngả). Đó đúng là điều đáng lẽ phải làm từ lâu! Cần phải *bắt đầu* "đưa vấn đề lên vũ đài tranh luận *chính trị*" chứ không thì thầm trong nhóm nhỏ. Lúc đó sự tuyên truyền của đồng chí sẽ chính đáng về mặt nguyên tắc đảng, sẽ công khai, xứng đáng với giai cấp cách mạng. Lúc đó báo chí tư sản sẽ không thể gieo rắc sự rối loạn trong Đảng dân chủ - xã hội và làm mất uy tín của đảng bằng cách đăng những bút ký giật gân về những lời thì thầm trong nhóm nhỏ và bằng cách làm nảy sinh hàng nghìn thắc mắc. Rất tiếc rằng ngay cả trong "bức thư gửi ban biên tập" vừa chậm, vừa rất dài đó, Ác-xen-rốt vẫn *lẩn tránh* thực chất của vấn đề và không hề *mảy may nói* cho biết đồng chí đề nghị cụ thể đại hội nào, ngày nào họp, triệu tập trên nguyên tắc nào, ai triệu tập, nhằm chính mục đích gì. Ác-xen-rốt dùng những câu rỗng tuếch như sau để lẩn tránh: công việc chuẩn bị đại hội sẽ có tác dụng đem lại sinh khí cho Đảng dân chủ - xã hội "chính trong chừng mực mà việc chuẩn bị đó sẽ thấm nhuần nội dung thật sự dân chủ - xã hội, tức là trong chừng mực mà những lợi ích của các nhóm nhỏ và những tính toán phe phái sẽ bị những vấn đề và những nhiệm vụ chính trị - xã hội có liên quan trực tiếp đến lợi ích sống còn của giai cấp công nhân gạt đi".

Xin đồng chí tha thứ cho! Đó chính là một sự rỗng tuếch bọc ngoài bằng những từ rất quan trọng. Công tác chuẩn bị đại hội sẽ đem lại sinh khí cho Đảng dân chủ - xã hội chính trong chừng mực công tác đó sẽ thật sự dân chủ - xã hội! Thật là mới mẻ và thông minh. Những vấn đề và những nhiệm vụ chính trị - xã hội phải gạt đi "những tính toán phe phái", mà những quan niệm khác nhau về những vấn đề và những nhiệm vụ ấy chính là đã chia rẽ đảng thành những phe phái! Thật là vòng luẩn quẩn!

Và ngay ở đây, Plê-kha-nốp phỉ báng một cách thô bỉ và tầm thường những lý do của cuộc đấu tranh cho đại

hội đảng đồng thời cũng tâng bốc một cách thô bỉ như vậy cái "ý tốt" của Ác-xen-rốt yêu cầu triệu tập "*càng sớm càng tốt*" một đại hội công nhân . Một công tác thật sự dân chủ - xã hội đem lại sinh khí cho Đảng dân chủ - xã hội. Phải, phải... liệu có thể có ý nghĩ nào tốt hơn không?

Trong bài xã luận của tờ "Người dân chủ - xã hội", chúng tôi đọc: "Lúc này cũng như sau Đại hội II, hai phái (bôn-sê-vích và men-sê-vích) cũng có thể đông như nhau" và ở dưới nữa một chút, lại đọc thấy: "Lúc này cũng như sau Đại hội II, hai phái đều có ảnh hưởng như nhau trong đảng". Dụng ý của tác giả rất rõ ràng. Trong bài xã luận của "cơ quan" chính thức "của Ban chấp hành trung ương", dụng ý của tác giả có một ý nghĩa quan trọng. Đảng của giai cấp công nhân phải biết chính xác các "phái" của mình gồm những ai và lực lượng của chúng như thế nào. Vậy căn cứ vào đâu mà cho rằng chúng đều ngang nhau?

Chỉ có một trong hai điều: hoặc tác giả chỉ nói đến bộ phận của đảng ở Nga (cộng thêm Cáp-ca-dơ), hoặc tác giả đem nhập vào đó những người Ba-lan, Lát-vi-a và phái Bun[38]. Nếu theo cách giải thích đầu tiên, thì có nghĩa là tác giả thừa nhận sự tăng lên rất lớn của "phái đa số" do "phái thiểu số" giảm đi sau Đại hội IV (Đại hội thống nhất), bởi vì gần 13 000 đảng viên bôn-sê-vích và khoảng 18 000 đảng viên men-sê-vích đã có đại biểu tại đại hội. Nhưng không thể giải thích như thế, vì từ hơn một tháng nay, tất cả các đảng dân chủ - xã hội của các dân tộc đã hợp nhất với Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Vậy phải theo cách giải thích thứ hai. Trong trường hợp này, rõ ràng là tác giả tính cả những người Ba-lan và Lát-vi-a vào số những người bôn-sê-vích và tính *phái Bun vào số những người men-sê-vích*. Nếu người ta lấy

những con số của những đại hội vừa qua của các đảng dân chủ - xã hội của các dân tộc — khoảng 40 000 người Ba-lan và Lát-vi-a và gần 33 000 người theo phái Bun — thì thật vậy, người ta có hai phái xấp xỉ ngang nhau.

Nhưng, người ta tự hỏi, xếp phái Bun về phía những người men-sê-vích thì có đúng không? Dĩ nhiên, nếu Ban chấp hành trung ương khẳng định điều đó thì chúng ta phải tin Ban chấp hành trung ương. Nhưng cần phải giải thích ý nghĩa của sự phân chia đó. Về mặt sách lược, sự phân chia đó không được toàn bộ những nghị quyết mới đây của phái Bun chứng thực. Do đó, phải lấy lập trường *tổ chức* của phái Bun để giải thích. Rõ ràng là cơ quan của Ban chấp hành trung ương coi việc phái Bun không yêu cầu triệu tập một đại hội bất thường như một *sự thật*. Khi người ta muốn thay đổi thật sự chính sách của đảng trên toàn bộ, nói cách khác là chính sách của Ban chấp hành trung ương, thì phải yêu cầu triệu tập đại hội; nếu người ta không yêu cầu triệu tập đại hội tức là người ta chẳng muốn thật sự thay đổi chính sách của đảng, — đấy là thực chất của dòng tư tưởng đó.

Cái luận cứ này không thể bắt bẻ được và chúng tôi cho rằng nghĩa vụ của chúng ta là phải giúp tất cả những tổ chức của đảng ta hiểu rõ và đánh giá đúng đắn điều đó. Thực ra, trong một tổ chức dân chủ, sự trung lập hầu như không thể có được và cự tuyệt hành động thường có nghĩa là hành động. Kết quả của một "hành động" như thế là hiển nhiên. Cơ quan của Ban chấp hành trung ương tuyên truyền những tư tưởng mơ hồ nhất về "đại hội công nhân" và trong sách lược, đứng trên lập trường men-sê-vích một cách rõ ràng và triệt để. Những "khẩu hiệu" của Ban chấp hành trung ương vào thời kỳ Đu-ma và sau khi Đu-ma bị giải tán đã chỉ cho chúng ta thấy khá đầy đủ rằng điều đó có nguy cơ đem lại những hậu quả như thế nào cho toàn đảng trong trường hợp tiến hành vận động bầu

cử hay trong trường hợp đưa ra những lời kêu gọi hành động mới. Do "sự cự tuyệt không hành động" của mình hiện nay, phái Bun, trên thực tế, đã tự biến thành kẻ a tòng với sách lược và chính sách men-sê-vích của Ban chấp hành trung ương.

Viết vào đầu tháng Mười 1906

In lần đầu năm 1931 trong Văn tập Lê-nin, t. XVI

Theo đúng bản thảo

NGƯỜI CẤP TIẾN NGA THÔNG MINH SAU SỰ VIỆC!

Báo "Đồng chí"[39] ngày 20 tháng Chín đăng "cuộc hội đàm" đầy ý nghĩa giữa một đảng viên dân chủ - lập hiến với một nhà chính trị nào đó tả hơn (phải chăng là một phần tử phái lao động?) và nhà chính trị này bày tỏ quan điểm của một cộng tác viên của báo ấy, ông V. V. Kh—ốp. Người cấp tiến khiển trách người đảng viên dân chủ - lập hiến như sau:

"Hay là trái ngược lại?" — người cấp tiến hỏi người đảng viên dân chủ - lập hiến khi người này cho rằng chỉ tin chắc vào quyền lợi của mình mới có thể tạo nên sức mạnh. "Phải chăng sức mạnh đem lại lòng tin vào tính bất khả xâm phạm của quyền lợi?" "Hoạt động của đảng ông... tôi coi như hành vi theo kiểu Đôn Ki-sốt về chính trị... Ông đã nhấn mạnh đến những điều bịa đặt"... "Lỗi là tại những ảo tưởng lập hiến của ông... Điều ông đã nói và cách nói của ông đã tạo nên một niềm tin quá đáng vào tính vạn năng của Đu-ma. Nhưng điều đó đã không góp phần vào việc tập hợp những lực lượng xã hội... Mỗi lần nghe ông nói trong Đu-ma hoặc ở bên ngoài Đu-ma, tôi luôn luôn mong rằng ông đừng xem Đu-ma như một cơ quan lập hiến nữa mà coi nó chỉ là một cơ quan của ý chí xã hội đấu tranh với một ý chí khác... Tình hình đòi hỏi trước hết phải tổ chức những lực lượng của mình... Đu-ma đáng lẽ phải cố gắng hết sức để tự tạo ra bộ máy mà luật pháp đã không cho nó... Ông phát hiện ra cái gót chân A-si-lơ của ông, đó là những ảo tưởng lập hiến... Tôi bao giờ cũng

chỉ thấy rằng những điều bịa đặt lập hiến đã ăn sâu vào đảng của ông... Tôi chửi mắng (các ông, những đảng viên dân chủ - lập hiến) vì các ông đã không còn cảm thấy mình đứng ở phía những người đang đấu tranh nữa, mà đã thành người thủ tiêu cuộc đấu tranh. Nhân thể nói thêm là các ông đã đề nghị điều mà ở các nước khác chỉ có được do kết quả của một cuộc chiến đấu giữa những phía hữu quan" .

Phải chăng, đó là những lời nói hết sức có ý nghĩa? Nhưng anh chàng theo phái Béc-stanh[40] chất phác của chúng ta đã uổng công "đưa ra" một đảng viên dân chủ - lập hiến vốn rất ngu xuẩn để đánh bại hắn trong một "cuộc hội đàm". Dẫu sao cũng có những người thông minh hơn. Có những người chăm chú theo dõi sách báo men-sê-vích và nhất là những bài của Plê-kha-nốp. Một đảng viên dân chủ - lập hiến thuộc loại này có thể trả lời người tiếp chuyện mình một cách khác.

Người ấy có thể nói: thưa ông cấp tiến rất thân ái! Qui prouve trop, ne prouve rien. Ai chứng minh quá nhiều thì người đó chẳng chứng minh gì cả. Hẳn là ông đã đứng trên quan điểm riêng của ông mà chứng minh *quá* nhiều. Phải chăng chính ông đã ủng hộ chúng tôi trong cuộc bầu cử vào Đu-ma và chính ông đã đấu tranh với phái tẩy chay đó sao? Thế mà, cuộc bầu cử *đã đề ra nghĩa vụ*. Cuộc bầu cử đó *hoàn toàn* do cái mà giờ đây ông gọi là những "ảo tưởng lập hiến" chi phối (gớm! gớm! người ấy có thể đã đọc quá nhiều tác phẩm bôn-sê-vích chăng?). Thế mà, thưa ông cấp tiến rất mực thân ái, tôi có thể chỉ ra cho ông một đoạn như vậy — và không phải chỉ một đoạn! — trong tờ báo của chính ông, tờ "Đồng chí", trong đó ông (có lẽ không phải đích thân ông mà những người cùng tư tưởng với ông) đã cam đoan với người tiểu tư sản Nga dễ tin rằng những vị bộ trưởng độc ác sẽ phải từ chức nếu Đảng "tự do nhân dân" thắng lợi trong cuộc bầu cử. Cái gì? Thế nào? Thưa ông cấp tiến thân ái, ông đã

quên cái đó rồi chăng? Nhưng chúng tôi nhớ điều ấy, chúng tôi nhớ rất rõ. Thưa ông bạn rất đáng kính, không thể tham gia bầu cử nếu không hứa sẽ trung thành, nếu không thề nguyền là chỉ đấu tranh theo những phương pháp hợp hiến. Còn chúng tôi, đảng tự do nhân dân, chúng tôi chỉ hứa để nhằm mục đích duy nhất là thực hiện những lời hứa đó!

Ông nói chúng tôi quá tin vào tính vạn năng của Đu-ma và điều đó đã không góp phần vào việc tập hợp những lực lượng của "bản thân" chúng tôi ư? Nhưng ông hãy đọc, lạy trời, những gì mà Plê-kha-nốp, một tác giả nhất định có uy tín đối với ông, đã viết. Vì rằng, cuối cùng, chính các ông và các người cùng tư tưởng với các ông — chứ hoàn toàn không phải là những đảng viên dân chủ - lập hiến — thích tuyên bố trong các cuộc nói chuyện thân mật rằng nói đúng ra, các ông hoàn toàn là, hoàn toàn là những người dân chủ - xã hội và các ông sẽ có thể tự xưng như thế nếu... nếu Đảng dân chủ - xã hội chấp thuận hoàn toàn quan điểm của Plê-kha-nốp. Nhưng có phải Plê-kha-nốp đã nói tại Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga rằng chỉ những người vô chính phủ mới có thể lớn tiếng về những ảo tưởng lập hiến không? Có phải Plê-kha-nốp đã đề xuất một nghị quyết trong đó Đu-ma chẳng những được gọi là một *chính quyền* — và tên gọi ấy đã được Đại hội thống nhất của Đảng dân chủ - xã hội thông qua!! — mà còn là một chính quyền "do bản thân Nga hoàng sáng lập ra và đã được luật pháp phê chuẩn" không? Có phải Plê-kha-nốp đã viết trong cơ quan ngôn luận đáng kính của những người men-sê-vích — và các ngài trong báo "Đời sống chúng ta"[41], các ngài đã luôn luôn khen ngợi những xu hướng ấy của những người men-sê-vích! — rằng công tác cơ bản trong Đu-ma có một giá trị tuyên truyền hết sức lớn không? Và các ngài đã hoan nghênh Plê-kha-nốp, trên báo chí các ngài đã khâm

phục "sự dũng cảm" của Plê-kha-nốp (đúng! đúng! các ngài đã nói đúng như vậy!) trong cuộc đấu tranh chống "chủ nghĩa Blăng-ki"! Thế mà, từ đó đến nay, theo nghĩa đúng của từ này, các ngài vẫn chưa đi mòn đôi giày của các ngài thì các ngài lại đã mắc phải những sai lầm tai hại của chủ nghĩa Blăng-ki!!

Nếu người đảng viên dân chủ - lập hiến tự bênh vực mình như thế thì sự tự vệ của người đó có thể chuyển thành sự tấn công, và người cấp tiến sẽ bị đánh bại hoàn toàn...

Người cấp tiến đó, với hành động du kích hiện nay của mình chống lại những ảo tưởng lập hiến, làm cho chúng ta nhớ lại nhân vật của một chuyện cổ dân gian đã la lớn lên khi thấy đám ma đi qua: "tôi chúc các người luôn luôn có đám mà đưa". Thật thế, hãy suy nghĩ kỹ: lúc nào thì cuộc đấu tranh chống những ảo tưởng lập hiến là quan trọng, cần thiết, tất yếu? Rõ ràng là vào lúc mà những ảo tưởng ấy đã nảy nở nhiều và đã có thể gây tác hại, và thật sự đã gây tác hại *rộng rãi* bằng cách cám dỗ những "tên nhãi nhép của thế giới này". Nói cách khác, vào lúc mà, đối với đông đảo quần chúng, đã có thể và *đã phải* xem như chúng ta đã có một hiến pháp, nhưng trên thực tế thì chúng ta không có hiến pháp nào cả. Lúc đó, chính là vào thời kỳ bầu cử Đu-ma I và trong thời gian họp Đu-ma I tức là từ tháng Ba đến tháng Sáu 1906. Chính lúc ấy, những ảo tưởng lập hiến đã gây tác hại *rộng rãi*. Song, hồi đó, những ảo tưởng này chỉ bị những người dân chủ - xã hội bôn-sê-vích đi ngược trào lưu, liên tục đấu tranh chống lại. Hồi đó các ngài Kh—ốp và những cộng tác viên khác của tờ "Đời sống chúng ta" *đã ủng hộ* những ảo tưởng ấy, "đấu tranh" với những người bôn-sê-vích và mắng nhiếc họ là đã phê phán kịch liệt những đảng viên dân chủ - lập hiến.

Bây giờ Đu-ma đã bị giải tán. Những người dân chủ - lập hiến đã bị đánh bại. Không một ai cho là đã có hiến

pháp. Hiện giờ, thậm chí những loài vật không cao quý lắm cũng đều có thể chơi xỏ những đảng viên dân chủ - lập hiến ("Tôi chửi mắng họ" — xem "cuộc hội đàm") và cứ trong mỗi câu nói lại nguyền rủa những ảo tưởng lập hiến. Này, các ngài cấp tiến ạ! Lời nói có đúng lúc thì mới hay!.

Cái gương của ngài Kh—ốp và đồng bọn cho chúng ta thấy một cách bổ ích rằng những kẻ tưởng mình là những nhà chính trị thông thái và thậm chí là những nhà tự do tư tưởng hay những người cấp tiến, đã xuôi theo trào lưu một cách không cưỡng nổi và không có tư tưởng, nhu nhược và bất lực, như thế nào. Vào tháng Ba-tháng Sáu 1906, họ đã ủng hộ những ảo tưởng lập hiến, họ đã gọi Đu-ma là một chính quyền, họ đã theo đuôi Đảng dân chủ - lập hiến , họ đã nhăn mũi lại tỏ ý kinh tởm khi chúng ta nghiêm khắc phê phán đảng này là một đảng hợp mốt vào lúc bấy giờ. Tháng Chín 1906, họ "chửi mắng" Đảng dân chủ - lập hiến và "đấu tranh" chống những ảo tưởng lập hiến mà không thấy rằng họ lại bị lạc hậu, rằng ngày nay làm như thế chưa đủ, cần phải trực tiếp kêu gọi đi tới một hình thức nhất định (do sự phát triển lịch sử trước đây quyết định) của cuộc đấu tranh cách mạng.

Xem gương của các ngài ấy thì giới trí thức Nga, giới sản sinh ra vô số những con người nhu nhược như vậy, cuối cùng rồi cũng hiểu được toàn bộ tác hại của chủ nghĩa cơ hội, đó là điều tốt. Ở ta, người ta đã lầm khi thường coi lời nói đó là một "lời chửi mắng đơn thuần" mà chẳng nghĩ gì đến ý nghĩa của nó. Người cơ hội chủ nghĩa không phản lại đảng mình, không phản bội đảng, không rời bỏ đảng. Người đó tiếp tục phục vụ đảng một cách thành thực và nhiệt tình. Nhưng điểm đặc biệt và có tính chất điển hình của người đó là người đó dễ mềm yếu trước những xúc động chốc lát, người đó không thể chống lại những cái hợp mốt, người đó có tính thiển cận và tính nhu nhược

về chính trị. Chủ nghĩa cơ hội là sự hy sinh những lợi ích cơ bản và lâu dài của đảng cho những lợi ích nhất thời, tạm thời và thứ yếu của đảng. Khi mới nhận thấy một sự phát triển nào đó của công nghiệp, một sự thịnh vượng tương đối của thương nghiệp, một sự hoạt động sôi nổi đôi chút của phái tự do tư sản, người cơ hội chủ nghĩa đã vội kêu lên: đừng làm cho giai cấp tư sản sợ hãi, đừng tránh xa nó, hãy gác sang một bên những "câu rỗng tuếch" về cách mạng xã hội ! Khi Đu-ma vừa mới họp và khi "gió xuân" lập hiến- cảnh sát vừa mới thổi, thì người cơ hội chủ nghĩa đã gọi Đu-ma là một chính quyền , đã vội vã nguyền rủa việc tẩy chay "có hại" và vội vã tung ra khẩu hiệu ủng hộ yêu cầu lập một nội các Đu-ma, tức là một nội các dân chủ – lập hiến . Nhưng làn sóng xẹp xuống, thì người cơ hội chủ nghĩa lại bắt đầu, cũng vẫn thành thực và cũng vẫn không đúng lúc như trước kia, bắt đầu "chửi mắng" Đảng dân chủ – lập hiến và nguyền rủa những ảo tưởng lập hiến.

Không một chính sách kiên định nào xứng đáng với một giai cấp thật sự cách mạng, và dẫn đến một cách kiên quyết, qua tất cả những sai lệch và dao động nhỏ, việc chuẩn bị một cuộc chiến đấu quyết định, dũng cảm và đầy hy sinh chống kẻ thù, lại có thể thực hiện được khi mà những tư tưởng như vậy của những người trí thức vẫn còn thống trị. Chính vì thế giai cấp vô sản giác ngộ phải biết tỏ ra có tinh thần phê phán đối với những người trí thức đứng về phía mình, và phải học đấu tranh không khoan nhượng chống chủ nghĩa cơ hội trong chính trị.

"Truyền tin đời sống", số 12, ngày 18 tháng Mười 1906
Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản đăng trên tạp chí "Truyền tin đời sống"

VỀ NHỮNG KẾT QUẢ CỦA ĐẠI HỘI ĐẢNG DÂN CHỦ – LẬP HIẾN[42]

Chúng tôi đã nhiều lần vạch rõ rằng cuộc đấu tranh của chế độ chuyên chế chống lại cách mạng vô sản - nông dân nhất định phải đánh vào cả phái đối lập tự do. Nếu giai cấp vô sản im lặng thì chính phủ của bọn sát nhân tất nhiên sẽ không bỏ qua cơ hội bóp chết ngay cả Đảng dân chủ - lập hiến. Hiện nay nó đang đàn áp Đảng canh tân hoà bình. Thậm chí đối với Đảng tháng Mười hiện nay nó cũng không đặc biệt nhân từ gì. Và nếu sự xét xử của các toà án quân sự - dã chiến làm tạm thời im tiếng súng lục và tiếng bom nổ và làm ngừng hẳn tiếng hô cổ điển "giơ tay lên!", — thì điều đó, đương nhiên, hoàn toàn không đảm bảo được rằng Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng canh tân hoà bình, cuối cùng, sẽ lại có được sự yên ổn hằng mong muốn của một cuộc đấu tranh công khai, hợp hiến.

Người ta có thể sẽ nghĩ rằng do sự phản động cuồng bạo nên các giới lãnh đạo phái đối lập tự do đã bị đẩy hẳn về phía tả. Việc giải tán Đu-ma đã căn bản làm tiêu tan những ảo tưởng lập hiến. Giờ đây, không một cộng tác viên nào của báo "Đồng chí" hay báo "Bưu cục thủ đô"[43] lại không hiểu điều đó. Báo chí dân chủ - lập hiến (toàn bộ báo chí ở các tỉnh và một phần rất lớn ở thủ đô) đều bị đình bản, đại hội bị cấm, địa vị hợp pháp của đảng họ bị thủ tiêu, tất cả những người đã ký tên vào bản kêu gọi

Vư-boóc-gơ[44] đều bị đưa ra toà xét xử, tất cả những điều đó dường như buộc những người dân chủ - lập hiến phải từ bỏ chủ trương tổ chức dư luận xã hội và cuối cùng phải áp dụng chủ trương tổ chức các lực lượng xã hội. Sau nữa, dường như nếu những người lãnh đạo Đảng dân chủ - lập hiến không có đủ quyết tâm dũng cảm để rút lui một cách kiêu hãnh vào bí mật, thì đội ngũ của họ lập tức, ngay tại chỗ sẽ rời bỏ các thủ lĩnh ấy.

Đại hội Đảng dân chủ - lập hiến đã chứng tỏ rằng những tính toán ấy đều sai. Dù sao đi nữa trong lúc này là sai. Đại hội đã phê chuẩn, đúng là một cách không vui lòng lắm, chính sách "giẫm chân tại chỗ", hay nói cho đúng hơn, lệnh "bất động" do Ban chấp hành trung ương đưa ra đại hội. Đại hội đã thông qua một nghị quyết về tổ chức các lực lượng xã hội, nhưng lại là một nghị quyết hoàn toàn trống rỗng, quyết không ràng buộc ai phải hành động gì cả, thậm chí cũng hoàn toàn không chỉ rõ sự nghiệp mà vì nó và trong đó có thể và cần phải tổ chức những lực lượng xã hội ấy. Đại hội đã thông qua — đành rằng với một đa số tương đối không đáng kể — điều 4 nổi tiếng của nghị quyết có tính chất sách lược chủ trương rằng đảng phải thụ động chống lại sự phản kháng thụ động đang nảy nở một cách tự phát trong các tầng lớp nhân dân bên dưới và đã được đề ra trong bản kêu gọi Vư-boóc-gơ. Đại hội đã kết thúc như là đại hội của một "Đảng tự do nhân dân" thống nhất và không thể chia cắt.

Không còn nghi ngờ gì nữa, tình hình nhất định phải như vậy. Giờ phân liệt của Đảng dân chủ - lập hiến chưa điểm. Nếu những mâu thuẫn giai cấp đã làm cho những tầng lớp đông đảo của giai cấp đại tư sản vĩnh viễn biến thành thế lực phản cách mạng rõ ràng, thì những mâu thuẫn ấy vẫn chưa có thời gian để phân hoá đầy đủ những tầng lớp đông đảo trong giai cấp trung và tiểu tư sản là giai cấp đã bỏ phiếu ủng hộ Đảng dân chủ - lập hiến trong

cuộc bầu cử. Hiện nay chưa có những dấu hiệu khách quan nào tỏ ra rằng đứng trước cách mạng, giới tiểu tư sản ở các tỉnh đã lâm vào cái nỗi khiếp sợ tư sản hiện đang lan tràn mạnh mẽ trong bọn "đao phủ nhân đạo chủ nghĩa" kiểu Gu-tsơ-cốp.

Sự phân hoá ấy đang phát triển mau lẹ. Dĩ nhiên, bản thân những thủ lĩnh của Đảng dân chủ - lập hiến cũng không hề tin rằng cái *liên minh* hỗn tạp "tự do nhân dân" do họ lập ra sẽ chịu nổi sự thử thách của cuộc đấu tranh xã hội - chính trị đang ngày càng gay gắt.

Không còn nghi ngờ gì nữa, trong cuộc cách mạng Nga, nhất định phải có một giới hạn có tính chất quyết định, mà vượt quá giới hạn ấy, thì liên minh đó sẽ tuyệt đối không tránh khỏi phân liệt. Giới hạn đó sẽ tới và sẽ bị vượt qua khi nào dòng thác khởi nghĩa của giai cấp vô sản - *nông dân* sẽ lôi cuốn hẳn những tầng lớp đông đảo nhất của giai cấp tiểu tư sản và một bộ phận giai cấp tư sản *lớp trung* ở thành thị theo mình. Lúc đó, chỉ có lúc đó thôi, trong liên minh to lớn của đảng dân chủ - lập hiến, thực tế chỉ còn lại tầng lớp tư sản hạng trung có của là tầng lớp mà không nghi ngờ gì nữa, ngay từ lúc lọt lòng, số phận đã quyết định là rút cục sẽ cùng ông Gu-tsơ-cốp chia sẻ những nỗi khiếp sợ tư sản của ông. Lúc đó cái bóng ma cách mạng dân tộc sẽ tiêu tan, cái bóng ma ấy hiện nay còn khá mạnh, nó đang ngăn trở không cho phép nhiều người đánh giá đúng tác dụng sáng tạo thật sự lớn lao của các mâu thuẫn giai cấp trong cuộc cách mạng Nga. Đạt đến giới hạn ấy, chính đảng lớn, xây dựng trên cơ sở tổ chức *dư luận* xã hội, sẽ trở thành một cái gì đã từ lâu không hợp thời nữa, còn tất cả những phần tử trong phong trào quần chúng thật sự, bất luận là phái tả hay phái hữu thì cho rằng lực lượng, lực lượng vật chất thuần tuý, không những có tác dụng phá hoại mà có cả tác dụng sáng tạo nữa, không có tác dụng này thì dĩ nhiên cách mạng không thể thật sự

hoàn thành được. Nhưng ở nơi nào mà lực lượng vật chất đã nắm được những quyền tối cao rồi, thì ở đó sẽ không còn có chỗ cho sự độc quyền lãnh đạo của giai cấp tư sản - dân chủ - lập hiến nữa. Tất cả cuộc đấu tranh trước kia của chúng ta đều chứng minh điểm này; không cần phải là nhà tiên tri cũng có thể đoán trước rất đúng là: nếu xảy ra một cao trào cách mạng mới thì tình hình tương tự cũng sẽ lại phát sinh. Người dân chủ - lập hiến chỉ là người tham gia "hợp pháp" vào việc chia quả thực của cách mạng, — và cũng chỉ thế thôi.

Vì vậy, những thủ lĩnh nào của Đảng dân chủ - lập hiến đã đề nghị thừa nhận rằng bản kêu gọi Vư-boóc-gơ chỉ là một sai lầm do tính bốc đồng, vì bản kêu gọi đó đã *trực tiếp* kêu gọi dùng sách lược phản kháng thụ động, thì về khách quan, họ nói đúng. Bởi vì trong tình hình đấu tranh căng thẳng hiện nay, không có mà cũng không thể có một sự phản kháng thụ động nào có tính chất quần chúng mà không trực tiếp chuyển thành một cuộc tiến công tích cực. Ông Xtơ-ru-vê hoàn toàn có lý khi nói rằng phương pháp đấu tranh văn minh đó (xin biết cho rằng nó đối lập với phương pháp thuần tuý cách mạng, tiến công) chỉ có thể dùng để chống lại một chính phủ gồm những người văn minh, một chính phủ lập hiến thôi. Chỉ mới có những triệu chứng quần chúng không chịu nộp thuế, không chịu đi lính thì bè lũ Xtô-lư-pin đã phái những đội quân bình định đến — điều đó, có ai còn hoài nghi, dù chỉ trong giây phút, được không? Và khi đó ai là người ngăn cấm dân chúng chuyển sang đấu tranh tự vệ, tấn công tích cực với vũ khí trong tay?

Và bản kêu gọi Vư-boóc-gơ, ngay cả khi được ký theo tinh thần thuần tuý dân chủ - lập hiến, nhiều lắm cũng chỉ là một sự đe doạ chuyển sang tấn công nhằm đe doạ chính phủ, chứ hoàn toàn không phải là một khẩu hiệu thực tiễn. Và các ngài thuộc cánh Mi-li-u-cốp và Xtơ-ru-vê, trong

trường hợp này, hoàn toàn không chịu trách nhiệm về sự ngây thơ chính trị của những đảng viên dân chủ - lập hiến nào ở các tỉnh coi bản kêu gọi đó như một khẩu hiệu thực tiễn. Số phận của bản kêu gọi tại các tỉnh đã chứng minh điều đó. Các báo chí bị khủng bố đã nói rất ít và rất mập mờ về số phận của bản kêu gọi đó, nhưng những điều nói trong các báo chí đó dường như chỉ cho chúng ta thấy rằng Đảng "tự do nhân dân", với tư cách là một chính đảng, đã ra sức thực hành nguyên tắc phản kháng thụ động mà bản kêu gọi trên đã đề ra đối với chính ngay bản kêu gọi đó. Như vậy, đại hội đã chỉ có thể củng cố thêm lập trường ấy của Đảng dân chủ - lập hiến. Thiểu số trong đại hội hết sức phản đối việc đó, cuối cùng đã phải chịu và ở lại trong đảng.

Tuy vậy, từ vùng xa xôi của nước ta, hàng ngày, những tin tức truyền về nói rằng chủ trương phản kháng thụ động đã được quần chúng nhân dân hưởng ứng. Không nộp thuế, không đi lính, tẩy chay chính quyền, đã bắt đầu trở thành một khẩu hiệu thực sự thực tiễn. Không ai không nhận thấy những thiếu sót lớn về mặt tổ chức trong đó phong trào ấy đang phát triển. Không ai không công nhận là trong phong trào ấy khó tránh khỏi những sự hỗn loạn. Nhưng sự hỗn loạn đó sẽ tạo ra trật tự — trật tự cách mạng, giai đoạn cao nhất của các cuộc bùng nổ hỗn loạn và tự phát của nhân dân. Bây giờ đây, lòng căm hờn sôi sục trong quần chúng nhân dân dưới sức ép mãnh liệt của hiến pháp quân sự - dã chiến, không thể không bùng nổ, và thật ra, đang bùng nổ lúc thì ở nơi này lúc thì ở nơi khác dưới hình thức đấu tranh vũ trang công khai. Chúng ta chưa có tài liệu dùng làm căn cứ để có thể dự đoán một cách thật đúng rằng, vào thời gian bắt lính và thu thuế, nhất định sẽ nổ ra cuộc khởi nghĩa toàn dân, dù là dưới hình thức phản kháng thuần tuý thụ động thôi, nhưng chắc chắn là những cuộc đấu tranh như thế sẽ xảy ra. Và

Đảng dân chủ - lập hiến kịp thời tránh ra. Qua lời một nữ uỷ viên trung ương đảng là bà Tước-cô-va, đại hội Đảng dân chủ - lập hiến đã tuyên bố như sau: "Lương tâm không cho phép chuẩn y cuộc thí nghiệm nguy hiểm ấy".

Nhưng viện đến lương tâm, dĩ nhiên, cũng vẫn không làm thay đổi được sự việc. Nếu các sự biến đang phát triển nói lên, ngay cả với một sự chính xác toán học, sự thắng lợi sắp tới của cách mạng nhân dân thì các giới lãnh đạo của Đảng dân chủ - lập hiến cũng sẽ không vì thế mà thay đổi thái độ của họ. Toàn bộ quá khứ của Đảng dân chủ - lập hiến đều đã chứng minh điểm này, và những cuộc đàm phán với bọn sát nhân về những ghế bộ trưởng đã là đỉnh cao nhất trong lịch sử của Đảng dân chủ - lập hiến; so với bản kêu gọi Vư-boóc-gơ, những cuộc đàm phán đó, về mặt khách quan, có tính chất tiêu biểu hơn nhiều đối với Đảng dân chủ - lập hiến. Và một trong những đại biểu có uy tín nhất của đảng đó, giáo sư Grê-đê-xcun cho chúng ta biết điều ấy một cách rất chính xác ("Ngôn luận", số 180)[45], ông nói: "Chúng ta đã cùng sống với nhân dân nước ta, chúng ta đã chia sẻ với họ những cơn sóng gió". Nhưng đó chỉ là thời kỳ của "tuổi trẻ nhiệt tình và sôi nổi"; còn bây giờ đã đến "tuổi trưởng thành, nhẫn nại và kiên trì". Còn cái đảm bảo cho sự trưởng thành ấy là cuộc vận động bầu cử, sự trả lời của Đu-ma — dưới hình thức một cương lĩnh hành động — đáp lại bài diễn văn của Nga hoàng.

Đảng dân chủ - lập hiến đã không bao giờ chia sẻ và đã không thể chia sẻ với nhân dân những "cơn sóng gió", vị giáo sư đáng kính của chúng ta chỉ muốn nói cho hay mà thôi. Nhưng Đảng dân chủ - lập hiến, mà tiêu biểu là đại hội đảng, cũng vẫn chưa ngả về phía hữu. Nó đứng nguyên ở chỗ cũ. Như trước đây, đảng này có ý đồ chỉ tham gia vào cuộc khủng hoảng cách mạng hiện nay trong chừng

mực mà cuộc khủng hoảng cách mạng đó có thể biến thành cuộc khủng hoảng *thuần tuý nghị viện*.

Chúng ta chỉ có thể hoan nghênh tính chất dứt khoát, rõ ràng trong các nghị quyết của đại hội về vấn đề đó. Dĩ nhiên, đại hội này ắt phải làm thất vọng lớn đối với những người cho rằng bản kêu gọi Vư-boóc-gơ là sự "bắt đầu ngả về phía tả" của Đảng dân chủ - lập hiến và là triệu chứng rõ rệt đánh dấu tính chất dân tộc của cách mạng Nga.

Khi tuyên bố rằng đại hội quan niệm cách mạng chỉ là đấu tranh nghị trường, đại hội, do đó, đã dứt khoát đặt ra trước quảng đại quần chúng thuộc phái dân chủ vấn đề đấu tranh công khai nhằm nắm lấy chính quyền. Toàn bộ quá trình cách mạng Nga đã nói rõ là phái dân chủ sẽ giải đáp vấn đề ấy không phải theo kiểu của những người dân chủ - lập hiến. Và Đảng dân chủ - xã hội phải chuẩn bị thế nào để đến khi có sự giải đáp đó thì dân nghèo thành thị và nông thôn sẽ thấy chính Đảng dân chủ - xã hội là người lãnh đạo tự nhiên của họ trong thời kỳ cách mạng.

"Người vô sản", số 6, ngày 29 tháng Mười 1906

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

TƯ TƯỞNG TIỂU TƯ SẢN TRONG CÁC GIỚI CÁCH MẠNG

Một trong những đặc điểm đánh dấu những thời kỳ phản cách mạng là tư tưởng phản cách mạng được truyền bá rộng khắp chẳng những dưới hình thức thô lỗ và công khai mà cả dưới hình thức tế nhị hơn, tức là dưới hình thức tâm lý tiểu tư sản phát triển trong các đảng cách mạng. Với tên gọi này, trong cuốn sách nhỏ "Những chính đảng ở Nga" mới xuất bản, đồng chí Mác-tốp muốn liên kết Đảng dân chủ - xã hội với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Chúng tôi hy vọng một lần khác sẽ trở lại cuốn sách lý thú này của Mác-tốp là người đã phê phán những đảng viên dân chủ - lập hiến một cách thẳng thắn và minh bạch ít thấy trên sách báo men-sê-vích, nhưng đồng thời lại đã phân loại các chính đảng ở nước ta một cách hoàn toàn không đúng, không mác-xít, và để lộ sai lầm cơ bản của chủ nghĩa men-sê-vích là đã liệt những đảng loại Đảng tháng Mười vào những đảng "phái giữa".

Nhưng điều này chỉ là nhân tiện mà nêu qua thôi. Hiện nay, điều làm cho chúng tôi chú ý là một số cái mới khác trong sách báo của Đảng dân chủ - xã hội và Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Chúng tôi có ý vạch ra những biểu hiện lớn nhất, hay nói cho đúng hơn, những phản ánh của tâm trạng phản cách mạng trong các giới đó. Sau khi cuộc khởi nghĩa tháng Chạp thất bại, biểu hiện lớn nhất của tâm trạng phản cách mạng trong phái dân chủ là sự trở mặt

của những người dân chủ - lập hiến, họ đã vứt bỏ khẩu hiệu triệu tập quốc hội lập hiến, và, trên các trang của tạp chí "Sao Bắc đẩu"[46] và các loại báo chí tương tự, họ đã phỉ báng và làm nhục bằng mọi cách những người tham gia khởi nghĩa vũ trang và những nhà tư tưởng đề xướng khởi nghĩa vũ trang. Sau ngày Đu-ma bị giải tán và phong trào tháng Bảy[47] của nhân dân bị thất bại, thì biểu hiện mới của tâm trạng phản cách mạng trong các phái dân chủ là việc cánh hữu của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng tách khỏi đảng này và sự thành lập Đảng "xã hội chủ nghĩa nhân dân", nửa dân chủ - lập hiến. Sau cao trào lớn lần thứ nhất vào tháng Mười - tháng Chạp, những người dân chủ - lập hiến đã thoát ly khỏi phái dân chủ chiến đấu và có tinh thần chiến đấu. Sau cao trào nhỏ lần thứ hai vào tháng Năm - tháng Sáu, những đảng viên Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân cũng rời bỏ phái dân chủ.

Trên báo "Người vô sản" số 4, chúng tôi đã phác qua những nét cơ bản của bộ mặt tư tưởng - chính trị của những đảng viên Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân[1]). Bắt đầu từ đó, họ đã hoạt động hoàn toàn chính thức, họ đã công bố cương lĩnh của Đảng "lao động (xã hội chủ nghĩa nhân dân)" — cương lĩnh này là sự cải biến cương lĩnh của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, từ chỗ có tính chất cách mạng thành cương lĩnh có tính chất cơ hội chủ nghĩa, tiểu tư sản - hợp pháp, — họ đã công bố danh sách các ủy viên ban tổ chức của đảng mới. Thật thế, trong 17 uỷ viên của ban tổ chức này (gồm các ông An-nen-xki, En-pa-chi-ép-xki, Mi-a-cô-tin, Pê-sê-khô-nốp, v. v.) chỉ có mỗi *một* cựu đại biểu Đu-ma thuộc "Nhóm lao động", ông Cri-u-cốp, là giáo viên trường trung học phổ thông và là một nhà văn - chính luận. Trong số những người sáng

1) Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 13, tr. 495 - 508.

lập đảng lao động mới, không thấy có tên của một nhân vật nào ít nhiều nổi tiếng trong "phái lao động" *chân chính!* Không lấy làm lạ rằng một vài người gọi những đảng viên Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân là những phần tử tự nhận là phái lao động. Không lấy làm lạ rằng các báo chí đã đưa tin tức về nhiều đảng lao động khác đã được thành lập. Báo "Đồng chí" cho biết rằng ông Xê-đen-ni-cốp, — dĩ nhiên, vì sự hoạt động trong Đu-ma, ông này là "người thuộc phái lao động" nổi tiếng và được nhân dân biết rất nhiều hơn ông Cri-u-cốp, là người hoàn toàn không ai biết đến, — đã lập ra Đảng *lao động nhân dân*. Trong một cuộc họp rất đông người mà báo "Đồng chí" đã tường thuật lại, ông Xê-đen-ni-cốp đã bảo vệ quan điểm của mình một cách thẳng thắn và rõ ràng, mà không có tham vọng mang danh hiệu là một người xã hội chủ nghĩa, đồng thời giương cao lá cờ "chính thể quân chủ dân chủ". Cũng theo báo trên thì thái độ rõ ràng và thẳng thắn của người thuộc phái lao động trong giới nhân dân đã làm cho một người khác thuộc phái lao động trong giới nhà báo, ông Mi-a-cô-tin, hết sức tức giận, ông này đã lên tiếng phản đối để bảo vệ những quan điểm của Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân.

Những chi tiết về cuộc tranh luận trong nội bộ gia đình đó thì chúng tôi không quan tâm. Điều quan trọng đối với chúng tôi là vạch ra cho được những biểu hiện khác nhau của các khuynh hướng cơ hội chủ nghĩa trong những người nguyên là đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng và trong một số người thuộc "phái lao động". Về mặt này, ông Pê-sê-khô-nốp là người "tiến bộ" (trong những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, có "những người canh tân tiến bộ" táo bạo hơn chúng ta nhiều) hơn ai hết. Tạp chí "Của cải nước Nga"[48] số tháng Chín đã chứng minh rằng ông ta ngày càng tiến xa hơn nữa trên con đường của mình từ bỏ những người cách mạng mà đi theo những người dân

chủ - lập hiến. Ông ta cố xoá nhoà sự khác nhau giữa thuật ngữ cách mạng "giành lấy" với thuật ngữ dân chủ - lập hiến "lấy được". Hồi tháng Tám, ông ta đã "chứng minh" là quyết không thể giành lấy toàn bộ tự do và ruộng đất, thì ngày nay ông ta lại chứng minh là quyết không thể "từ các tầng lớp dưới của xã hội mà giành lấy tự do". Ce n'est que le premier pas qui coûte[1)], hoặc là nói theo lối Nga: chén rượu đầu khó nuốt trôi, chén thứ hai còn hơi cay miệng, những chén sau chỉ uống một hơi là hết. Trên các trang của một tạp chí hợp pháp, nhà [chính luận] dân chủ - lập hiến mới đả kích tư tưởng khởi nghĩa vũ trang và tư tưởng thành lập chính phủ cách mạng lâm thời, nhưng tất nhiên là ông ta không gọi thẳng tên các sự việc, không dẫn ra toàn văn bản tuyên ngôn của các đảng cách mạng mà ông ta "bác bỏ"; ông ta xuyên tạc và giản đơn hoá trên báo chí hợp pháp những ý kiến của những người bảo vệ tư tưởng khởi nghĩa và tư tưởng thành lập chính phủ cách mạng lâm thời trên các báo chí không hợp pháp. Thực tế, không phải vô cớ mà các ngài đảng viên Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân đã hợp pháp hoá đảng họ! Dĩ nhiên, họ hợp pháp hoá đảng họ không phải để bảo vệ tư tưởng khởi nghĩa, mà để bác bỏ tư tưởng đó!

Trong sách báo dân chủ - xã hội, tờ tuần báo "Sự nghiệp của chúng ta"[49] xuất bản ở Mát-xcơ-va là biểu hiện mới quan trọng phản ánh tâm trạng phản cách mạng. Sách báo của Đảng dân chủ - lập hiến đã làm rùm beng về "bước tiến bộ" mới và to lớn ấy của phái men-sê-vích; — bước tiến bộ của họ, như mọi người đều biết, là từ bỏ những người cách mạng, mà đi theo những người dân chủ - lập hiến. Báo "Ngôn luận" đã đăng một bài ca tụng đặc biệt; báo "Đồng chí" đã thuật lại một cách phấn khởi những tư tưởng chủ yếu của tờ "Sự nghiệp của chúng ta" báo

1) Vạn sự khởi đầu nan

"Ngôn luận" lặp lại ý kiến của báo "Đồng chí", báo "Đồng chí" đã viện dẫn báo "Ngôn luận" để xác nhận lập trường của mình; tóm lại, cả cái tầng lớp văn minh gồm những trí thức phản bội cách mạng Nga đang hân hoan một cách khác thường. Thậm chí báo "Ngôn luận" cũng đã có thể biết được rằng đứng đầu tờ "Sự nghiệp của chúng ta" là những người men-sê-vích nổi tiếng, các ngài Ma-xlốp, Tsê-rê-va-nin, Grô-man, Va-len-ti-nốp.

Chúng tôi chẳng rõ những tin tức của báo "Ngôn luận" có đúng hay không, mặc dù báo đó vẫn luôn luôn tự nhận là am hiểu mọi công việc thuộc nội bộ phái men-sê-vích. Nhưng chúng tôi biết rõ bài xã luận của Tsê-rê-va-nin đăng trong số 1 tờ "Sự nghiệp của chúng ta". Đây là đoạn văn làm cho các đảng viên dân chủ-lập hiến rất vui thích, và là đoạn đáng được trích dẫn:

"Nếu giai cấp vô sản tìm cách, như một số người đề nghị, cùng nông dân tiến hành đấu tranh vừa chống lại chính phủ vừa chống lại giai cấp tư sản nhằm triệu tập một quốc hội lập hiến có đầy đủ quyền lực và có tính chất toàn dân, thì thật là vô lý và điên rồ" (tr. 4). "Cần đòi triệu tập cho kỳ được một Đu-ma mới". Nội các phải do phái đa số trong Đu-ma lập ra. "Trong điều kiện nông dân hiện nay còn hoàn toàn vô tổ chức, hoàn toàn thất học, thì khó mà hy vọng nhiều hơn nữa" (tr.6). Như các đồng chí thấy đấy, điều đó thật thành thực... đến cực độ. Đồng chí Tsê-rê-va-nin trong khi vẫn đứng trong hàng ngũ đảng cách mạng, đã ngả về hữu nhiều hơn so với ông Pê-sê-khô-nốp là người đã lập ra một "đảng hợp pháp" mới. Ông Pê-sê-khô-nốp *còn chưa* từ bỏ khẩu hiệu triệu tập quốc hội lập hiến và *vẫn tiếp tục* phê phán tính chất không đầy đủ của yêu sách đòi có một nội các do Đu-ma lập ra.

Vì không muốn xúc phạm đến các độc giả của chúng tôi, dĩ nhiên là chúng tôi sẽ không bác bỏ lập trường của Tsê-rê-va-nin. Hơn nữa ông ta cũng đã trở thành cái "trò cười"

cho tất cả những người dân chủ-xã hội không phân biệt phái nào rồi. Nhưng chúng tôi xin độc giả suy nghĩ hết sức nghiêm túc đến những nguyên nhân vì sao một người men-sê-vích có tiếng tăm và có trách nhiệm lại biến thành một người thuộc phái tự do quá dễ dàng như vậy. Lên án và gạt bỏ cái "cực đoan", cái "quá trớn" của chủ nghĩa cơ hội đang đập vào mắt mọi người, điều đó chẳng khó khăn gì. Trái lại, điều quan trọng hơn là vạch ra được nguồn gốc của những sai lầm làm cho người dân chủ-xã hội phải xấu hổ. Chúng tôi đề nghị các độc giả hãy suy nghĩ kỹ xem sự khác nhau giữa Tsê-rê-va-nin với Ban chấp hành trung ương của chúng ta có thật sự sâu sắc hơn là sự khác nhau giữa Xê-đen-ni-cốp với Pê-sê-khô-nốp không?

Thực chất bên trong các khuynh hướng của "bộ bốn" đó chỉ là một. Những người thuộc loại tiểu tư sản hẹp hòi thiển cận đều đã chán ngán cách mạng. Đối với họ, hoạt động hợp pháp, tuy nhỏ mọn, buồn tẻ, nghèo nàn, nhưng yên ổn, thì còn hơn là sự kế tiếp dồn dập của những cơn bão táp cách mạng và của những cơn điên cuồng phản cách mạng. Trong nội bộ các đảng cách mạng, khuynh hướng ấy được biểu hiện ở lòng mong muốn cải tạo các đảng ấy. Hãy để những người tiểu tư sản làm hạt nhân cơ bản của đảng: "đảng phải *có tính chất quần chúng*". Đả đảo hoạt động bất hợp pháp, đả đảo những hoạt động bí mật làm trở ngại đến bước "tiến bộ" hợp hiến! Cần phải hợp pháp hoá các đảng cách mạng cũ. Muốn vậy, cần phải sửa đổi căn bản cương lĩnh của các đảng đó theo hai hướng cơ bản: chính trị và kinh tế. Phải từ bỏ yêu sách thành lập nước cộng hoà và tịch thu ruộng đất, phải từ bỏ việc trình bày một cách hoàn toàn rõ ràng, dứt khoát, và cụ thể mục tiêu xã hội chủ nghĩa, phải xem chủ nghĩa xã hội như "một viễn cảnh mất hút trong xa xăm" đúng như ông Pê-sê-khô-nốp đã diễn đạt một cách duyên dáng có một không hai.

Đó là những khuynh hướng mà các đại biểu của "bộ bốn" ấy đã biểu lộ trong những cơ hội khác nhau và dưới những hình thức khác nhau. Chính thể quân chủ dân chủ của Xê-đen-ni-cốp; — bước "tiến bộ" của Đảng lao động "xã hội chủ nghĩa nhân dân" từ phái lao động sang hàng ngũ dân chủ-lập hiến; — việc Tsê-rê-va-nin thủ tiêu cuộc đấu tranh cách mạng nhằm đòi triệu tập quốc hội lập hiến; đại hội công nhân của Ác-xen-rốt và Plê-kha-nốp ; khẩu hiệu "ủng hộ Đu-ma" do Ban chấp hành trung ương chúng ta đưa ra; nghị luận đăng trên số 1 của tờ "Người dân chủ - xã hội" cũng do Ban chấp hành trung ương đó xuất bản, nói về tính bảo thủ của hoạt động bí mật và của công tác bí mật, và về tính chất tiến bộ của bước chuyển sang "cách mạng tư sản có tính chất toàn dân", — tất cả những cái đó đều là những biểu hiện của cùng một khuynh hướng cơ bản chung, tất cả những cái đó đều là cùng một dòng tư tưởng tiểu tư sản đang ngóc đầu dậy trong các đảng cách mạng.

Đứng trên quan điểm hợp pháp hóa đảng, làm cho đảng "đến gần" với quần chúng, thoả hiệp với Đảng dân chủ-lập hiến, xích lại gần với cách mạng tư sản có tính chất toàn dân, Tsê-rê-va-nin đã tuyên bố một cách *hoàn toàn lô-gích* rằng cuộc đấu tranh nhằm triệu tập quốc hội lập hiến là "vô lý và điên rồ". Trên báo "Người vô sản", số 1 chúng tôi đã vạch ra rằng[1]: Ban chấp hành trung ương chúng ta đã tự mâu thuẫn với mình một cách không thể tha thứ được khi tuyên truyền liên minh với giai cấp tư sản hạng trung, với bọn sĩ quan, v. v., trong những bức thư nổi tiếng của Ban chấp hành trung ương "Thư gửi các tổ chức đảng" (số 4 và 5) và đồng thời lại đưa ra khẩu hiệu triệu tập quốc hội lập hiến, khẩu hiệu mà các phần tử đó

1) Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 13, tr. 437- 457.

không thể chấp nhận được. Về phương diện này, Tsê-rê-va-nin tỏ ra nhất quán hơn và lập luận xác đáng hơn hay là chân thực hơn, thẳng thắn hơn so với các ngài Pê-sê-khô-nốp hay so với Ban chấp hành trung ương chúng ta. Tờ báo "Người dân chủ-xã hội", cơ quan của Ban chấp hành trung ương, nếu không phải là hoạt đầu, thì cũng tỏ ra kém thông minh lạ thường khi một mặt, công kích "tất cả những cái làm cho giai cấp vô sản đi trệch khỏi phong trào của toàn dân", "làm cho giai cấp vô sản bị cô lập về mặt chính trị", và mặt khác, lại ủng hộ khẩu hiệu triệu tập quốc hội lập hiến, và nói: "cần phải chuẩn bị khởi nghĩa".

Hãy lấy đại hội công nhân làm ví dụ. Mới đây (ngày 6 tháng Mười), tờ "Đồng chí", báo của Đảng dân chủ-lập hiến, cuối cùng đã tiết lộ bí mật của đại hội này. Đây là điều mà theo tờ báo đó, "một trong những lãnh tụ kỳ cựu nhất của Đảng dân chủ-xã hội, người đã đưa ra vấn đề đại hội công nhân" trong bản báo cáo do ông đọc gần đây đã nói: "Họ (các thành viên của "đại hội công nhân") có thể thông qua toàn bộ cương lĩnh của Đảng dân chủ-xã hội với, có lẽ, một vài sửa đổi, và khi đó, đảng sẽ từ bí mật chuyển ra công khai". Sự việc đã quá rõ ràng. Các lãnh tụ kỳ cựu nhất không tiện nói thẳng ra là họ muốn sửa đổi cương lĩnh của đảng, nhằm làm cho đảng chuyển sang địa vị hợp pháp. Ví dụ như: bỏ yêu cầu thành lập chế độ cộng hoà, bỏ yêu cầu triệu tập quốc hội lập hiến, không nhắc đến chuyên chính xã hội chủ nghĩa của giai cấp vô sản, nói thêm rằng đảng chỉ dùng những thủ đoạn hợp pháp để tiến hành đấu tranh mà thôi (như chủ trương trong bản cương lĩnh của Đảng dân chủ-xã hội Đức trước khi có đạo luật đặc biệt[50]), v. v.. "Các lãnh tụ kỳ cựu nhất" mơ ước rằng: "*Khi đó đảng sẽ từ bí mật chuyển ra công khai*"; bấy giờ, sẽ chuyển được hẳn tình trạng bất hợp pháp "có tính chất bảo thủ", từ hoạt động cách mạng, từ hoạt động bí mật sang hoạt

động hợp pháp, lập hiến "tiến bộ". Đó chính là thực chất được che giấu một cách bẽn lẽn của đại hội công nhân. Đại hội công nhân chính là một liều thuốc mê mà các lãnh tụ kỳ cựu nhất đã kê đơn cho "các người bảo thủ" thuộc Đảng dân chủ-xã hội để giúp họ chịu đựng không đau đớn cuộc giải phẫu mà các ngài Pê-sê-khô-nốp đã tiến hành đối với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Khác nhau chỉ là ở chỗ các ngài Pê-sê-khô-nốp là những người thực tế, thạo việc và biết mình đi đến đâu; còn về các lãnh tụ kỳ cựu nhất của chúng ta thì không thể nói như thế. Các lãnh tụ đó không hiểu được rằng trong tình hình chính trị hiện nay, đại hội công nhân chỉ là chuyện phiếm; một khi, tình hình ấy đã biến đổi theo chiều hướng của cao trào cách mạng thì cái mà đại hội công nhân đem lại hoàn toàn không phải là sự thắng lợi của tính hợp pháp tiểu tư sản- bình an, nếu như việc mở rộng Đảng dân chủ - xã hội cách mạng sẽ không làm cho đại hội công nhân lúc đó trở thành thừa; nhưng nếu tình hình hiện nay biến đổi theo chiều hướng phe phản động thắng lợi hoàn toàn và vững chắc thì lúc đó đại hội công nhân sẽ có thể *cắt xén* cương lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội đến mức mà ngay Ác-xen-rốt cũng phải hoảng sợ.

Báo chí dân chủ - lập hiến hết sức ủng hộ chủ trương triệu tập đại hội công nhân, điều đó cũng hoàn toàn dễ hiểu, vì báo chí đó đánh hơi thấy trước những khuynh hướng tiểu tư sản và cơ hội chủ nghĩa của chủ trương đó. Không phải vô cớ mà ông Poóc-tu-ga-lốp, — một đảng viên dân chủ - lập hiến nhưng lại tự cho mình là một người xã hội chủ nghĩa không đảng phái, — lại khoái trá với "lập trường sáng suốt" của Ác-xen-rốt, lại phụ hoạ theo luận điệu của Ác-xen-rốt khi ông ta, với thái độ miệt thị, coi đảng là một "tổ chức nhóm" (một "nhóm" có 10-15 vạn đảng viên, nghĩa là theo quy mô châu Âu thì, trong tuyển cử, có từ một triệu đến một triệu rưỡi phiếu bầu!) và hỏi với vẻ mặt

quan trọng: "giai cấp tồn tại là vì đảng hay đảng tồn tại là vì giai cấp?". Chúng tôi cũng đưa ra một câu hỏi cho các nhà văn tư sản để trả lời cho câu hỏi uyên thâm đó: cái đầu tồn tại là vì cái bụng hay cái bụng tồn tại là vì cái đầu?

Cuối cùng, hãy lấy những lập luận của báo "Người dân chủ - xã hội", cơ quan của Ban chấp hành trung ương mà xét. Lại cũng ông Poóc-tu-ga-lốp đã nắm vững được thực chất của những lập luận này, đã dẫn chứng một đoạn xứng đáng được nổi tiếng không kém so với những lời tuyên bố của Tsê-rê-va-nin. "Họ (phái men-sê-vích) hết sức cổ vũ cho sự chuyển biến không tránh khỏi của cuộc đấu tranh cách mạng bí mật của những người trí thức đang dựa vào các tầng lớp tiên tiến trong giai cấp vô sản, thành cuộc cách mạng tư sản có tính chất toàn dân". Ông Poóc-tu-ga-lốp bình luận: "Trước đây không bao lâu, những sự đe doạ như vậy (? lỗi in nhầm chăng? những tư tưởng như vậy?) đều dứt khoát bị coi là những tà thuyết thuộc nguồn gốc "dân chủ - tư sản". Hiện nay, "phái dân chủ tư sản" không còn gì để bổ sung cho những nhận xét ấy nữa".

Ông Poóc-tu-ga-lốp nói đúng. Trước đây không lâu, bây giờ và mãi mãi sau này, bao giờ thì lập luận của tác giả bài xã luận trong báo "Người dân chủ - xã hội" cũng đã, đang và sẽ được coi như là sản phẩm của tư tưởng dân chủ - tư sản. Thật vậy, hãy suy nghĩ một chút đến lập luận ấy. Đấu tranh bí mật có thể biến thành đấu tranh công khai; đấu tranh của những người trí thức có thể biến thành đấu tranh của nhân dân hay đấu tranh quần chúng; đấu tranh của các tầng lớp tiên tiến trong một giai cấp có thể biến thành đấu tranh của cả giai cấp, nhưng, nói đấu tranh cách mạng bí mật có thể biến thành cách mạng tư sản có tính chất toàn dân, thì chỉ xằng bậy. Ý nghĩa thực tế của lập luận này là đem quan điểm của phái dân chủ tư sản thay cho quan điểm của giai cấp vô sản.

Tác giả bài xã luận của báo "Người dân chủ - xã hội"

viết: "Hai năm nội chiến đã tạo ra ở nước ta cuộc cách mạng dân tộc. Đó là sự thực...". Đó không phải là sự thực mà chỉ là câu nói trống rỗng. Nghiêm khắc mà nói, cuộc nội chiến ở Nga chưa tới hai năm. Tháng Chín 1904, chưa hề xảy ra cuộc nội chiến nào. Mở rộng quá đáng khái niệm nội chiến chỉ có lợi cho những người coi thường những nhiệm vụ *đặc biệt* của đảng công nhân trong thời kỳ nội chiến *thực sự*. Trước ngày 17 tháng Mười 1905, cách mạng Nga có tính chất toàn dân nhiều hơn so với hiện nay. Chỉ cần nêu lên việc bọn địa chủ chuyển sang hàng ngũ của phái phản động cũng đủ rõ. Chỉ cần nhớ lại sự thành lập các đảng phản cách mạng kiểu "Đảng tháng Mười" và sự tăng cường rõ ràng những khuynh hướng phản động của Đảng dân chủ - lập hiến vào mùa hè năm 1906 so với phái "Giải phóng" vào mùa hè năm 1905, cũng đủ rõ. Cách đây một năm, phái "Giải phóng" chưa nói và cũng không thể nói đến chấm dứt cách mạng. Xtơ-ru-vê đã đứng về phía cách mạng. Mà nay thì Đảng dân chủ - lập hiến nói thẳng ra rằng mục đích của họ là chấm dứt cách mạng.

Như vậy thì đem biến cuộc đấu tranh cách mạng bí mật thành cuộc cách mạng tư sản có tính chất toàn dân, trên thực tế, sẽ đưa đến cái gì? Đưa đến chỗ coi nhẹ hay làm lu mờ những mâu thuẫn giai cấp đã được quá trình cách mạng Nga vạch rõ. Đưa đến chỗ làm cho giai cấp vô sản từ người chiến sĩ tiên phong tiến hành chính sách cách mạng *độc lập* biến thành vật phụ thuộc của bộ phận có ảnh hưởng lớn nhất trong phái dân chủ tư sản, của một bộ phận có tham vọng nhiều hơn hết muốn đại diện cho những nguyện vọng "của toàn dân". Do đó, dễ hiểu được vì sao phái tự do tư sản đã phải nói rằng: chúng tôi chẳng còn gì để bổ sung vào cái đó, chúng tôi hoàn toàn đồng ý, chủ trương của chúng tôi đúng là biến cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản thành cuộc đấu tranh của toàn dân. Biến thành cuộc đấu tranh của toàn dân (hay nói là

biến thành cuộc cách mạng của toàn dân, thì cũng thế) có nghĩa là lấy những cái gì có tính chất chung cho Đảng dân chủ - lập hiến và những đảng khác có khuynh hướng tả hơn, và thừa nhận những cái chung đó là bắt buộc; rồi gạt bỏ tất cả những cái còn lại, coi như những cái "làm cho giai cấp vô sản bị cô lập về mặt chính trị". Nói một cách khác tức là đi theo yêu cầu của Đảng dân chủ - lập hiến, bởi vì bất cứ yêu cầu khác nào cũng đều không phải là "của toàn dân". Từ đó tự nhiên nảy sinh ra những khẩu hiệu của chủ nghĩa cơ hội nửa vời trong Đảng dân chủ - xã hội: "ủng hộ Đu-ma như là cơ quan chính quyền có khả năng triệu tập quốc hội lập hiến" hoặc ủng hộ Đu-ma như là "đòn bẩy để giành quốc hội lập hiến" ("Người dân chủ - xã hội" số 1). Cũng từ đó lại có cái khẩu hiệu của chủ nghĩa cơ hội triệt để trong Đảng dân chủ - xã hội: đấu tranh nhằm triệu tập quốc hội lập hiến là vô lý và điên rồ, vì yêu cầu triệu tập quốc hội lập hiến "làm cho giai cấp vô sản bị cô lập về mặt chính trị" và yêu cầu đó vượt ra ngoài phạm vi "cách mạng tư sản có tính chất toàn dân", v. v..

Những người dân chủ - xã hội cách mạng cần phải lập luận một cách khác. Đáng lẽ dùng những câu quá chung chung và rất dễ dàng bị giai cấp tư sản xuyên tạc, về "cách mạng tư sản có tính chất toàn dân" thì chúng ta cần phải phân tích địa vị cụ thể của các giai cấp và của các đảng nhất định trong từng thời kỳ cách mạng khác nhau. Năm 1900 và năm 1901, tờ "Tia lửa" cũ[51] và tạp chí "Bình minh"[52] đã hoàn toàn có lý khi nói Đảng dân chủ - xã hội là người tiêu biểu cho tư tưởng giải phóng toàn dân, là người chiến sĩ tiên phong đã thu hút về phía mình toàn thể nhân dân cho đến cả các thủ lĩnh của phái quý tộc tự do. Lúc đó, nói như vậy là đúng, vì trong chính sách của chính phủ không có và tuyệt đối không có điểm nào có thể thoả mãn được yêu cầu của phái tự do tư sản ôn hoà nhất.

Điều đó đã được cuộc bãi công toàn Nga tháng Mười chứng minh, vì lúc ấy, cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản đã thành trung tâm thu hút bất cứ phái tự do tư sản nào, ngay cả phái ôn hoà nhất.

Sau ngày 17 tháng Mười, tình hình đó đã thay đổi và phải thay đổi. Giai cấp tư sản quân chủ - tự do chủ nghĩa (đồng chí Mác-tốp đã sai lầm khi gọi nó là "tự do - dân chủ"[53]) đã phải đứng lên bảo vệ chính thể quân chủ và chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ, đứng lên bảo vệ trực tiếp (đảng viên tháng Mười) hoặc gián tiếp (đảng viên dân chủ - lập hiến), vì những thắng lợi về sau của cách mạng đã uy hiếp một cách nghiêm trọng và trực tiếp những thiết chế thân yêu ấy của chúng. Với bước tiến triển của cách mạng, với những nhiệm vụ cách mạng ngày càng tăng thì thành phần các giai cấp và các tầng lớp nhân dân có khả năng tham gia vào cuộc đấu tranh để hoàn thành những nhiệm vụ ấy, cũng thay đổi, ai quên điểm này, thì kẻ đó sẽ phạm sai lầm nghiêm trọng. Giai cấp vô sản tiến lên chủ nghĩa xã hội thông qua cách mạng tư sản. Bởi thế, trong cách mạng tư sản, giai cấp vô sản phải động viên và thu hút các tầng lớp nhân dân ngày càng có tinh thần cách mạng tham gia đấu tranh cách mạng. Năm 1901, giai cấp vô sản đã thức tỉnh phái tự do trong các hội đồng địa phương. Ngày nay, vì điều kiện khách quan, nhiệm vụ chủ yếu của giai cấp vô sản là thức tỉnh tầng lớp nông dân cách mạng, giáo dục họ, thu hút họ tham gia đấu tranh, ra sức giải phóng họ khỏi mọi sự giám hộ về tư tưởng và chính trị không những của những người dân chủ - lập hiến thuần tuý mà cả của những phần tử thuộc phái lao động theo kiểu Pê-sê-khô-nốp nữa. Nếu cách mạng có thể giành được thắng lợi, thì đó *chỉ là* nhờ giai cấp vô sản đã liên minh với tầng lớp nông dân thật sự cách mạng, chứ không phải với tầng lớp nông dân cơ hội chủ nghĩa. Bởi vậy, nếu chúng ta nói một cách nghiêm túc rằng chúng ta chủ trương

cách mạng (chứ không phải chỉ chủ trương lập hiến), nếu chúng ta nói một cách nghiêm túc đến "cao trào cách mạng mới" thì chúng ta phải đấu tranh kiên quyết chống lại mọi âm mưu muốn vứt bỏ hoàn toàn khẩu hiệu triệu tập quốc hội lập hiến hay hạ thấp khẩu hiệu đó, bằng cách nhất thiết phải thêm Đu-ma vào đó (Đu-ma với tư cách là một cơ quan chính quyền có khả năng triệu tập quốc hội lập hiến, hoặc Đu-ma với tư cách là đòn bẩy để giành quốc hội lập hiến, v. v.), bằng cách thu hẹp những nhiệm vụ của giai cấp vô sản đến những giới hạn của cuộc cách mạng dân chủ - lập hiến hay đến những giới hạn của cái gọi là cách mạng tư sản có tính chất toàn dân. Trong quần chúng nông dân, chỉ có phú nông và trung nông mới sẽ nhất định trở thành cơ hội chủ nghĩa, và sau đó, thậm chí trở thành phản động nữa. Nhưng đó chỉ là thiểu số trong nông dân thôi. Nông dân nghèo cùng với giai cấp vô sản là tuyệt đại đa số trong nhân dân, trong dân tộc. Trong cách mạng tư sản, cái đa số *ấy có thể* giành được thắng lợi và sẽ giành được thắng lợi hoàn toàn, *tức là giành được toàn bộ tự do và toàn bộ ruộng đất*, và thực hiện tới mức tối đa phúc lợi vật chất có thể đạt được của công nhân và nông dân trong xã hội tư bản chủ nghĩa. Có thể gọi — nếu các anh muốn — cuộc cách mạng đó của đại đa số trong dân tộc là cách mạng tư sản có tính chất toàn dân, nhưng ai cũng biết rõ rằng ý nghĩa thông thường của những từ đó hoàn toàn khác hẳn, rằng ý nghĩa thực sự của những từ đó trong lúc này là ý nghĩa theo cách giải thích của Đảng dân chủ - lập hiến.

Chúng tôi là những người dân chủ - xã hội "bảo thủ" theo ý nghĩa là chúng tôi chủ trương áp dụng sách lược cách mạng cũ. "Giai cấp vô sản phải tiến hành cách mạng dân chủ tới cùng, bằng cách lôi kéo đông đảo quần chúng nông dân theo mình, để bằng sức mạnh mà đè bẹp sự phản kháng của chế độ chuyên chế và làm tê liệt tính không kiên định của giai cấp tư sản" ("Hai sách lược")[1)]. Điều đó đã được

viết vào mùa hè năm 1905. Hiện nay, yêu cầu đấu tranh lớn hơn, nhiệm vụ khó khăn hơn, cuộc chiến đấu sắp tới gay gắt hơn. Cần làm tê liệt tính không kiên định của toàn thể giai cấp tư sản, kể cả những phần tử tư sản trí thức, kể cả tầng lớp tư sản nông dân. Cần phải lôi kéo vào giai cấp vô sản những quần chúng nông dân nghèo khổ có khả năng tiến hành đấu tranh cách mạng kiên quyết. Đấy không phải là những nguyện vọng của chúng tôi, mà là những điều kiện khách quan *sẽ đề ra* trước "cao trào cách mạng mới" *chính* những nhiệm vụ cao cả *ấy*. Giai cấp vô sản giác ngộ phải hoàn thành đến cùng nghĩa vụ của mình.

P. S. Khi chúng tôi được đọc bức thư của đồng chí Mác-tốp đăng trên tờ "Đồng chí" thì bài này đã gửi đến nhà in rồi. Trong vấn đề liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, L. Mác-tốp đã từ bỏ Tsê-rê-va-nin. Điều đó rất tốt. Nhưng, điều lạ lùng và vô cùng đáng buồn là L. Mác-tốp lại *không từ bỏ* sự phát hiện này của Tsê-rê-va-nin: "đấu tranh nhằm triệu tập một quốc hội lập hiến là vô lý và điên rồ", mặc dù theo tờ "Đồng chí" số 73 mà Mác-tốp đã viện dẫn, ông *không thể không biết* sự phát hiện đó. Phải chăng cả Mác-tốp cũng đã tiến đến trình độ của Tsê-rê-va-nin?

"Người vô sản", số 6, ngày 29 tháng Mười 1906

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

---

1) Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 11, tr. 114.

BÀI PHÁT BIỂU CỦA MÁC-TỐP VÀ CỦA TSÊ-RÊ-VA-NIN TRÊN BÁO CHÍ TƯ SẢN[54]

CÂU CHUYỆN VỀ MỘT SỐ NGƯỜI DÂN CHỦ - XÃ HỘI ĐÃ LỢI DỤNG NHƯ THẾ NÀO CÁC BÁO TƯ SẢN, CÁC BÁO DÂN CHỦ - LẬP HIẾN, NHƯ LOẠI TỜ "ĐỒNG CHÍ", VÀ, THÔNG QUA TỜ BÁO NÀY VÀ TỜ "CON ĐƯỜNG MỚI"[55] ĐỂ LOAN TRUYỀN NHỮNG TIN TỨC KHÔNG ĐÚNG VỀ ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI CÁCH MẠNG. — BÁC BỎ. — ĐÁNH GIÁ. — KẾT LUẬN.

THÔNG QUA BÁO CHÍ TƯ SẢN, L. MÁC-TỐP TRUYỀN BÁ NHỮNG ĐIỀU KHÔNG ĐÚNG SỰ THẬT

Ngày 12 tháng Mười, tờ báo tư sản dân chủ - lập hiến "Đồng chí" (số 85) *đã đăng lại*, không có một sự giải thích thêm nào, những lời của một tờ báo dân chủ - lập hiến khác, tờ "Con đường mới": "Chúng ta ("Con đường mới") không thể không thừa nhận rằng khi đòi phải có một khối liên minh thường xuyên với phái cực tả (bức thư của ông Mác-tốp cho chúng ta biết điều này), họ (những người bôn-sê-vích) đã là những người triệt để hơn ông Mác-tốp".

Như vậy, tờ "Con đường mới" đã trực tiếp viện dẫn L. Mác-tốp để chứng thực lời thông báo xuyên tạc của mình về những người bôn-sê-vích.

Cần phải khôi phục lại những sự thật.

Trên tờ báo "bôn-sê-vích" "Người vô sản" số 1, trong bài "Bàn về tẩy chay" (tr. 3) có nói: "Chúng ta sẽ triệu tập Đại hội V của đảng; trong đại hội đó chúng ta sẽ quyết định rằng trong *trường hợp có bầu cử*, phải có sự thỏa thuận về bầu cử cùng với phái lao động trong vài tuần lễ (nếu không triệu tập Đại hội V của đảng, thì không thể nào có cuộc vận động bầu cử thống nhất, mà quyết nghị của Đại hội IV thì lại tuyệt đối cấm "liên minh với các đảng khác"). Khi đó, chúng ta sẽ đánh bại hoàn toàn bọn dân chủ - lập hiến"[1)].

Đó là *tất cả* những gì hiện có trong các sách báo dân chủ - xã hội mà chúng tôi được biết về thái độ của những người bôn-sê-vích đối với các hiệp nghị tuyển cử. Rõ ràng là tờ "Con đường mới" đã bị L. Mác-tốp đánh lạc hướng. *Không bao giờ* những người bôn-sê-vích lại đòi cho kỳ được, thậm chí lại nhắc đến "một khối liên minh thường xuyên với phái cực tả". Đó là điểm thứ nhất. Điểm thứ hai: những người bôn-sê-vích yêu cầu rằng quyết nghị của đại hội lần trước phải được đại hội mới *xem xét lại* trước khi "liên minh" *với bất cứ ai*. Những người *sợ* triệu tập một đại hội mới của Đảng công nhân dân chủ - xã hội mà im hơi lặng tiếng trước việc này thì thật là không đúng. Những báo chí tư sản — cung cấp cho độc giả những tin tức dối trá, hoặc gây nên ấn tượng sai lầm rằng Đảng dân chủ - xã hội tựa hồ như *không* chính thức cấm *mọi* liên minh — mà cũng im hơi lặng tiếng như vậy trước việc này, thì thật là không đúng.

Điểm thứ ba: L. Mác-tốp, người thường viết trên các báo tư sản, đã gợi ra cho độc giả qua tờ báo dân chủ - lập hiến "Đồng chí", một cách cố ý, hoặc là vì sơ suất, hoặc

1) Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 13, tr. 432.

là vì ngu ngốc, cái ý là những người bôn-sê-vích cũng đồng ý liên minh ngay cả ở giai đoạn *thấp* của cuộc bầu cử, nghĩa là trong thời gian cổ động *trước quần chúng*, còn chính bản thân L. Mác-tốp thì cho rằng chỉ có "những hiệp nghị riêng biệt ở giai đoạn cao trong chế độ tuyển cử nhiều cấp của chúng ta" mới hợp lý.

L. Mác-tốp *không có tài liệu nào cả* để khẳng định như vậy. Thông qua báo chí tư sản, L. Mác-tốp đã truyền bá *những điều không đúng sự thật*, vì những người bôn-sê-vích đã đề nghị liên minh với các đảng khác *chỉ* ở giai đoạn cao, và *chỉ* với phái lao động, và chỉ trong vài tuần lễ, và *chỉ với sự cho phép của Đại hội V.*

Để truyền bá *những điều không đúng sự thật*, là những điều rất dễ lan rộng trong quần chúng, trong tình hình các báo chí dân chủ - lập hiến có xu hướng, như mọi người đều biết, đồng tình với những người men-sê-vích và rất vui lòng đăng lại tất cả những gì mà những người này muốn bịa đặt về những người bôn-sê-vích, — L. Mác-tốp đã dùng lối truyền đạt lại "*một cách rút ngắn*" những quan điểm của tờ "Người vô sản". Tuy rằng năm hàng chữ in đầy đủ nói trên chứa đựng tất cả những quan điểm đó, L. Mác-tốp vẫn thấy cần phải *rút ngắn* nữa, và hơn nữa *thuật lại theo kiểu của chính mình.* Bởi thế, độc giả nhận thấy rằng lối truyền đạt lại một cách rút ngắn của L. Mác-tốp là *một sự xuyên tạc hoàn toàn.*

Trong năm hàng chữ của tờ "Người vô sản", vấn đề hầu như mới được lướt qua. Ở đó, đặc biệt không hề nói đến những cấp, những giai đoạn thấp hay cao của cuộc bầu cử. Có thể, có người do đó mà bác lại tôi rằng tôi cũng chẳng có tài liệu gì để khẳng định là trong năm hàng chữ đó không có nói đến những hiệp nghị ở giai đoạn đầu? Nhưng chỉ có những kẻ muốn bắt bẻ câu chữ và bóp méo ý nghĩa rõ rệt của lập luận của người khác, mới có thể bác lại tôi như vậy.

Không nghi ngờ gì nữa, vấn đề bàn đến trong năm hàng chữ chưa được trình bày đầy đủ, nhưng liệu tinh thần chung của bài báo và toàn bộ nội dung của nó, có cho phép giải thích những điều chưa nói theo ý nghĩa rộng (đối với những hiệp nghị) chứ không theo ý nghĩa hẹp không?

Ngay cả "câu chữ" của đoạn trích (nếu không "cắt xén" nó à la[1)] L. Mác-tốp) cũng hoàn toàn bác lại cách giải thích rộng, vì bất cứ người nào biết chút ít về cuộc bầu cử cũng đều hiểu rằng hiệp nghị trong giai đoạn *đầu không thể* chỉ hạn chế trong "vài tuần lễ", mà yêu cầu *nhiều tháng*. Chỉ cần vạch ra rằng ở Pê-téc-bua *ngay từ bây giờ* người ta đã nói rõ tên các đảng muốn lập khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến trong cuộc bầu cử, *ngay từ bây giờ* người ta đã dự đoán sự phân phối ước chừng các ghế đại biểu của thành phố Pê-téc-bua giữa Đảng dân chủ - lập hiến và các đảng ấy. Người ta nói rằng cuộc bầu cử dự định tiến hành vào ngày 17 tháng Chạp. Trong hai tháng trước đây, những người thực sự muốn liên minh với nhau ở giai đoạn thấp của cuộc bầu cử, đã bắt đầu, trực tiếp hay thông qua những người trung gian, thỏa thuận với nhau. Sau nữa, hãy chú ý đến toàn bộ thời gian của bản thân cuộc bầu cử, hãy tính thời gian cần thiết cho *đảng* quyết định vấn đề, truyền đạt những chỉ thị *của đảng* từ trung ương đến toàn nước Nga — như thế các đồng chí sẽ thấy rõ rằng một hiệp nghị giữa các đảng ở giai đoạn thấp của cuộc bầu cử sẽ đòi hỏi *nhiều tháng*, còn trong "vài tuần lễ" thì chính là chỉ có thể liên minh ở giai đoạn cao thôi, tức là tiến hành phân phối các ghế, sau khi tranh cử, trên cơ sở tính toán lực lượng qua cuộc đầu phiếu trực tiếp của các cử tri.

Cuối cùng, vì có người buộc tôi phải phát biểu ý kiến

1) — theo kiểu

về vấn đề này trên báo chí, tôi cũng thấy là không tiện từ chối không nói rõ quan điểm của cá nhân tôi. Trong tình hình chính trị hiện nay, tại Đại hội V, tôi sẽ bảo vệ những quan điểm dưới đây: ở giai đoạn thấp của cuộc bầu cử, Đảng dân chủ - xã hội nhất thiết không thể lập khối liên minh hay ký kết hiệp nghị với bất cứ một đảng nào khác. Trong thời gian bầu cử, hoạt động của chúng ta trong quần chúng cần phải tuyệt đối độc lập. Ở giai đoạn cao, có thể có những hiệp nghị với phái lao động, chỉ riêng về vấn đề phân phối theo tỷ lệ các ghế đại biểu, đồng thời chúng ta cần làm cho những phần tử thuộc phái lao động không đảng phái "*biến thành*" có đảng phái, bằng cách đem đối lập phái dân chủ tư sản cách mạng với bọn cơ hội chủ nghĩa trong phái lao động đó và những người nửa dân chủ - lập hiến ("Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân" v. v.).

MÁC-TỐP VÀ TSÊ-RÊ-VA-NIN

Trên tờ "Đồng chí", L. Mác-tốp đã bác lại Tsê-rê-va-nin là người đã nói đến hiệp nghị với Đảng dân chủ - lập hiến. Hôm nay cũng trên tờ "Đồng chí", Tsê-rê-va-nin giải thích điều "hiểu lầm". Từ những lời giải thích này, người ta thấy rằng trong tạp chí "Sự nghiệp của chúng ta" số 1, Tsê-rê-va-nin, đúng ra, vẫn chưa hề nói thật rõ có chấp nhận hay không những hiệp nghị ở giai đoạn thấp hay ở giai đoạn cao. Kỳ thực, ông ta chủ trương *chấp nhận* những hiệp nghị *ở giai đoạn thấp ở nông thôn cũng như ở thành thị*. Tsê-rê-va-nin chấp nhận hiệp nghị với những đảng nào? Ông ta không nói đến. Đối với ông ta (có lẽ cũng như đối với Mác-tốp) thì giữa giai cấp tư sản cách mạng và giai cấp tư sản cơ hội chủ nghĩa, giữa Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng với Đảng dân chủ - lập hiến, giữa những phần tử thuộc phái lao động loại "33 người"[56] của Đu-ma với những phần tử thuộc phái lao động loại "Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân", v. v., cũng chẳng có gì khác nhau cả. Hơn nữa, Tsê-rê-va-nin thậm chí còn chấp nhận cả việc *bỏ phiếu cho những ứng cử viên tư sản ở giai đoạn thấp mà không cần có hiệp nghị!*

Như vậy, lập trường của Tsê-rê-va-nin đã hoàn toàn rõ ràng. Người đảng viên men-sê-vích đó chẳng những là một người men-sê-vích nổi tiếng (như báo chí tư sản chứng nhận) mà còn là một người men-sê-vích có trách nhiệm, và ngoài ra lại là chủ bút tạp chí ra hàng tuần "Sự nghiệp của chúng ta", đã tán thành bất cứ khối liên minh nào, thậm chí tán thành cả việc những người dân chủ - xã hội bỏ phiếu cho những ứng cử viên tư sản. Vậy những người bôn-sê-vích đã hoàn toàn và tuyệt đối đúng khi họ nói rằng những người men-sê-vích đã biến giai cấp công nhân thành tay sai của giai cấp tư sản quân chủ - tự do chủ nghĩa và đã hạ thấp Đảng dân chủ - xã hội xuống làm kẻ phụ họa cho Đảng dân chủ - lập hiến.

Vậy mong rằng hiện nay chẳng còn ai hiểu lầm nghĩa thực của cái khẩu hiệu men-sê-vích thông thường: ủng hộ *Đu-ma*, với tư cách là cơ quan, hay là đòn bẩy, hay là công cụ, v. v. của cách mạng. Để ủng hộ cách mạng, phái men-sê-vích ủng hộ "Đu-ma" nói chung. Và để ủng hộ Đu-ma nói chung, họ sẵn sàng bỏ phiếu, ngay cả khi không có hiệp nghị , cho những ứng cử viên của Đảng dân chủ - lập hiến là đảng muốn đình chỉ cách mạng!

Hãy nhớ đến những người xã hội chủ nghĩa Pháp như loại Min-lơ-răng, Vi-vi-a-ni, Bri-ăng là những người, đứng đầu là Clê-măng-xô, hiện đang đàng hoàng lãnh đạo một nước Pháp cực kỳ tư sản, hiện đang đưa quân đội đi đàn áp những người bãi công, v. v.. Để ủng hộ chủ nghĩa xã hội, họ kêu gọi mọi người ủng hộ chế độ cộng hòa nói chung, chế độ cộng hòa đúng là chế độ cộng hòa. Để ủng hộ

chế độ cộng hòa, họ bỏ phiếu, bất kể có hiệp nghị hay không, cho những con buôn chính trị tư sản tầm thường, cho bọn cơ hội chủ nghĩa. Và vì vậy, họ dần dần và không ngừng đã đi đến chỗ hoàn toàn tự biến thành chính những kẻ tán thành tầm thường sự áp bức của giai cấp tư sản.

Tsê-rê-va-nin và đồng bọn đã lao vào con đường rộng lớn sẵn mở!

Còn Mác-tốp? Ông ta phản đối những hiệp nghị ở giai đoạn thấp. Ông ta bác lại Tsê-rê-va-nin. Điều đó rất đáng mừng. Nhưng... nhưng hãy xem, ông ta bác lại Tsê-rê-va-nin *như thế nào*. Bất kỳ nhà chính trị thông minh nào bao giờ cũng buộc sách lược tuyển cử của mình phục tùng sách lược chính trị chung của mình. Nhờ báo chí dân chủ - lập hiến sẵn lòng giúp đỡ, sách lược của Tsê-rê-va-nin giờ đây đã được mọi người biết: "Nếu giai cấp vô sản tìm cách, như một số người đề nghị, cùng nông dân tiến hành đấu tranh vừa chống lại chính phủ vừa chống lại giai cấp tư sản nhằm triệu tập một quốc hội lập hiến có đầy đủ quyền lực và có tính chất toàn dân, thì thật là vô lý và điên rồ". Luận điểm nổi tiếng đó của Tsê-rê-va-nin cũng *đã được trích đăng* trên tờ "Đồng chí", trong số mà L. Mác-tốp "đã trả lời". Và khi bác bỏ sách lược tuyển cử của Tsê-rê-va-nin, L. Mác-tốp chẳng hề *có một lời nào* phản đối luận điểm cơ bản ấy của *toàn bộ* sách lược chính trị của Tsê-rê-va-nin.

Trong hai người đó, ai là kẻ triệt để hơn? Ai đứng vững hơn? Ủng hộ Đu-ma hay ủng hộ cách mạng? Ủng hộ Đu-ma nói chung — có nghĩa là: ủng hộ Đảng dân chủ - lập hiến — có nghĩa là: phản đối việc triệu tập quốc hội lập hiến. Ủng hộ cách mạng — có nghĩa là: chỉ ủng hộ một bộ phận nhất định của Đu-ma và trong những điều kiện nhất định — có nghĩa là: phản đối Đảng dân chủ - lập hiến có nghĩa là: hiện nay nếu vứt bỏ hay thậm chí làm yếu khẩu hiệu triệu tập quốc hội lập hiến đi thì thật là vô lý và điên rồ.

NHỮNG NGƯỜI DÂN CHỦ - XÃ HỘI TRÊN CÁC BÁO TƯ SẢN

Người dân chủ - xã hội có được phép tham gia các báo tư sản không?

Không. Những lý do về mặt lý luận và thể diện về mặt chính trị cũng như thực tiễn của các đảng dân chủ - xã hội châu Âu đều chống lại sự tham gia đó. Mọi người đều biết, mới đây trong một đại hội của Đảng dân chủ - xã hội Đức, vấn đề đó đã được nêu lên và được thảo luận[57]. Mọi người đều biết rằng các đồng chí Đức chúng ta *lên án nghiêm khắc* sự tham gia của những người dân chủ - xã hội vào báo chí tư sản, kiên quyết đấu tranh nhằm làm cho đảng của giai cấp vô sản cách mạng, cả trong lĩnh vực này, cũng không chấp nhận những khối liên minh cũng như những hiệp nghị, mà giữ vững tính độc lập, nhằm làm cho những tác giả của đảng công nhân, *trên thực tế* chứ không phải chỉ trên lời nói, phải có tổ chức, phải chịu sự giám sát, — nói tóm lại, phải có tính đảng nghiêm ngặt.

Ở nước Nga chúng ta, chúng ta có quyền xa rời những quy tắc ấy không?

Người ta phản đối chúng ta và bảo rằng, bao giờ cũng có thể có ngoại lệ ngoài quy tắc. Điều đó không còn phải tranh cãi nữa. Người ta không thể lên án một người đi đày đã có ý nhờ đến một tờ báo nào đó. *Đôi lúc*, thật khó mà lên án một người dân chủ - xã hội khi họ viết cho một đề mục phụ trên một tờ báo tư sản để kiếm sống. Có thể biện hộ cho việc đăng một bài cải chính gấp và liên quan đến những việc cụ thể, v. v., v. v..

Nhưng hãy xem sự việc đã xảy ra như thế nào ở nước ta? Mượn cớ cải chính những "hiểu lầm" do tạp chí "Sự nghiệp của chúng ta", cơ quan *của Đảng dân chủ - xã hội* gây ra, L. Mác-tốp đã viết trên tờ báo của Đảng dân chủ -

lập hiến gần hai cột dài, trình bày rất thản nhiên những quan điểm của một số người dân chủ - xã hội này, tranh luận với một số người dân chủ - xã hội khác, bóp méo những quan điểm của những người dân chủ - xã hội không vừa ý với mình, mà không hề lo lắng tí nào về sự thích thú mà mình đem lại cho tất cả những kẻ thù của giai cấp vô sản, do sự "liên minh" của mình về mặt viết sách báo với Đảng dân chủ - lập hiến. Các báo chí của Đảng dân chủ - lập hiến vớ lấy bài của L. Mác-tốp đã đăng trên báo chí dân chủ - lập hiến, cổ động ầm ĩ cho bài đó, tự mình lại thêm thắt một cái gì đó vào những điều bịa đặt của Mác-tốp về những người dân chủ - xã hội cách mạng và thân mật vỗ vai Mác-tốp ("Ngôn luận") v. v.. Tsê-rê-va-nin hoàn toàn bị cám dỗ. Nếu Mác-tốp đã bác bỏ trên báo "Đồng chí" những điều "hiểu lầm" mà Tsê-rê-va-nin đã tạo ra và đồng thời đã nói đến biết bao nhiêu sự việc và rất nhiều điều khác thì tại sao Tsê-rê-va-nin cũng trên báo "Đồng chí" ấy lại không thử bác bỏ những điều "hiểu lầm" do Mác-tốp gây ra? Và nhân tiện, tại sao người ta không nắm lấy ngay cơ hội ấy để thảo luận trên báo chí dân chủ - lập hiến (trên báo chí dân chủ - xã hội sẽ là điều hổ thẹn!) vấn đề xét xem những người xã hội chủ nghĩa có nên hay không, ngay cả khi không có hiệp nghị, bỏ phiếu cho những ứng cử viên tư sản*?

Thế là các báo dân chủ - lập hiến đã mở ra một mục đặc biệt: trao đổi bài vở theo kiểu gia đình giữa những người cơ hội chủ nghĩa trong Đảng dân chủ - xã hội. Vì trong việc trao đổi bài vở đó người ta nói đến sự chấp nhận những khối liên minh với Đảng dân chủ lập hiến và cả việc bỏ phiếu cho Đảng dân chủ - lập hiến nữa, nên những đảng viên dân chủ - lập hiến sẵn sàng dành một

* Ph. Đan đã chuyển đến báo "Đồng chí" thậm chí không phải để bác bỏ những "hiểu lầm" mà đơn thuần là để làm như những người khác.

góc cho những người dân chủ - xã hội "tiến bộ" không nơi nương tựa, đã từ bỏ những quy định "bảo thủ" của Đảng dân chủ - xã hội cách mạng.

Bọn tướng viết báo men-sê-vích chơi trò hai mặt ở nhà họ. Trong phòng khách danh dự, họ nói chuyện với những ngài cao thượng về vấn đề liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, và nhân đó, kể lể những giai thoại về những người dân chủ - xã hội cách mạng. Còn ở nhà bếp, — trên một tờ báo công nhân nào đó, hay trong một xuất bản phẩm của Đảng dân chủ - xã hội, hay trong một truyền đơn, họ lại nói với công nhân về một "đại hội công nhân ngoài đảng" và giải thích cho công nhân thấy rằng đấu tranh đòi triệu tập quốc hội lập hiến là vô lý và điên rồ. Mong rằng những công nhân hãy chờ đợi và nhẫn nại một chút: khi cuộc tranh luận giữa những người dân chủ - xã hội về vấn đề những khối liên minh giữa những người xã hội chủ nghĩa với giai cấp tư sản kết thúc trên báo dân chủ - lập hiến "Đồng chí", thì những công nhân cũng sẽ nhận ra được điều gì đó... Và theo cách xử thế của một nhân vật của Tuốc-ghê-nép[58], những người ủng hộ đại hội công nhân của chúng ta đang gửi thư tới tấp cho báo "Đồng chí", nhắc đi nhắc lại mãi rằng đảng của họ là đảng của những người trí thức...

Chẳng lẽ những công nhân dân chủ - xã hội lại không can thiệp để chấm dứt những điều quá quắt xấu xa đó ư? Chẳng lẽ toàn thể đảng viên đảng ta nói chung lại làm ngơ trước việc này ư?

Viết sau ngày 13 (26) tháng Mười 1906

Nhà xuất bản "Sự nghiệp vô sản" in thành sách riêng vào tháng Mười 1906 tại Pê-téc-bua

Theo đúng bản in trong sách

VỀ VIỆC TRIỆU TẬP ĐẠI HỘI BẤT THƯỜNG CỦA ĐẢNG

Trong hai số báo "Người dân chủ - xã hội" do Ban chấp hành trung ương xuất bản, có đăng hai bài của Plê-kha-nốp và Mác-tốp phản đối việc triệu tập một đại hội bất thường. Các bài báo được viết với giọng tức giận, phẫn nộ, có nhiều lời chua chát, bực bội, bóng gió cá nhân, ngờ vực, đến nỗi người ta tức khắc cảm thấy sống lại cái không khí của thời kỳ hết sức tồi tệ cãi vã nhau giữa những người lưu vong. Khi cho đăng trên báo *của mình* hai bài ấy và *chỉ* hai bài đó bàn về đại hội, Ban chấp hành Trung ương đảng ta rõ ràng là ở vào tình thế rất khó coi. Thực vậy, hãy nghĩ xem: nội các có trách nhiệm của đảng công nhân được tổ chức theo tinh thần dân chủ đã hoàn toàn nổi giận, thiếu bình tĩnh khi nói đến tiến hành cổ động cho một đại hội mới! Nhưng điều đó rõ ràng là không xứng đáng, các đồng chí ạ. Chính là vì các đồng chí tức giận và chửi bới về vấn đề cổ động cho việc thẩm tra lại quyền ủy nhiệm *của các đồng chí* và sách lược *của các đồng chí* nên các đồng chí đã tự lên án mình một cách nghiêm khắc nhất. Người nào đó tán thành triệu tập đại hội mà thích chơi ác thì họ không thể cầu mong gì hơn là được thấy in lại và truyền bá rộng rãi những bài báo của Plê-kha-nốp và Mác-tốp!

Người ta hỏi vì sao những người chỉ có thể nói với cái giọng hờn giận và hầu như tấm tức lại nhân danh Ban

chấp hành trung ương lên tiếng phản đối đại hội? Vì hai sự việc cơ bản buộc người ta phải cổ động cho đại hội mới, đã quá ư rõ ràng và đơn giản. Một sự việc liên quan đến thành phần của đảng; việc thứ hai liên quan đến sách lược của đảng.

Trong kỳ Đại hội thống nhất, về thành phần, đảng ta có 13 000 đảng viên bôn-sê-vích và 18 000 đảng viên men-sê-vích. Ban chấp hành trung ương và hơn nữa, ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương, đại biểu cho ý chí của 18 000 đảng viên. Hiện nay, 14 000 người Lát-vi-a, 26 000 người Ba-lan và 33 000 người thuộc phái Bun đã gia nhập đảng*. Trong bài xã luận, báo "Người dân chủ - xã hội" (số I), đã thừa nhận hai lần và thừa nhận một cách hoàn toàn quả quyết rằng hiện tại số người của hai phái trong đảng xấp xỉ bằng nhau. Ý kiến này hiển nhiên là căn cứ vào chỗ những người Ba-lan và những người Lát-vi-a được xếp vào hàng ngũ bôn-sê-vích và những người thuộc phái Bun vào hàng ngũ men-sê-vích. Ta cứ cho rằng xếp những người thuộc phái Bun vào hàng ngũ men-sê-vích là đúng. Thậm chí như thế thì người ta thấy rõ có một hiện tượng quá ư không bình thường là Ban chấp hành trung ương, gồm hầu hết là đảng viên men-sê-vích, lại đại diện cho *toàn* đảng chúng ta (Ban chấp hành trung ương có bảy đảng viên men-sê-vích, ba đảng viên bôn-sê-vích, một người Lát-vi-a, hai người thuộc phái Bun; một người Ba-lan đại diện cho Cơ quan ngôn luận trung ương; trong lúc thảo luận mọi vấn đề chính trị, còn có năm đảng

* Căn cứ theo những tin tức tuồng như của Ban chấp hành trung ương, báo "Đồng chí" ngày 11 tháng Mười đưa ra những số liệu mới, nhưng những số liệu này cũng không thay đổi những tỉ lệ cơ bản. Theo những số liệu đó, số lượng đảng viên của đảng ta hiện nay là gần 150 000 người. Trong đó có gần 33 000 người bôn-sê-vích, 43 000 người men-sê-vích, 13 000 người Lát-vi-a, 28 000 người Ba-lan và 33 000 người thuộc phái Bun.

viên men-sê-vích là năm biên tập viên của Cơ quan ngôn luận trung ương tham gia với tư cách đại biểu có quyền biểu quyết).

Còn về sách lược, trong năm - sáu tháng sau đại hội, đảng đã trải qua hai thời kỳ quan trọng trong cuộc cách mạng của chúng ta: thời kỳ Đu-ma và thời kỳ "nội các quyết định giải tán Đu-ma". Sách lược Đu-ma của Ban chấp hành trung ương chúng ta quy lại là ủng hộ toàn bộ Đu-ma (dân chủ - lập hiến) nói chung. Biểu hiệu cao nhất của sách lược ấy là khẩu hiệu ủng hộ lời yêu cầu và việc bổ nhiệm một nội các Đu-ma (tức là một nội các dân chủ - lập hiến). Đa số trong đảng đều đã không thừa nhận sách lược ấy và khẩu hiệu ấy, — đó là sự thật. Trong thời kỳ Đu-ma, Đảng dân chủ - xã hội *đã đấu tranh* với sách lược của Ban chấp hành trung ương *của mình*. Bình luận sự thật ấy và nói đến ý nghĩa của nó, là thừa.

Sau đó, sau khi Đu-ma bị giải tán, Ban chấp hành trung ương đã tán thành tổ chức những cuộc kháng nghị cục bộ của quần chúng. Khẩu hiệu của sách lược chung là: ủng hộ Đu-ma với tư cách là cơ quan chính quyền có nhiệm vụ triệu tập quốc hội lập hiến. Và một sự kiện lịch sử rõ ràng nữa là đảng đã không chấp nhận, với tuyệt đại đa số, cả khẩu hiệu cụ thể lẫn sách lược chung của Ban chấp hành trung ương của mình. Và người nào đã đọc kỹ báo "Người dân chủ - xã hội" số 1 và số 2, thì người ấy không thể không nhận thấy rằng trong đó, người ta đã bênh vực, biện hộ và luận chứng cho sách lược chung ấy (ủng hộ Đu-ma với tư cách là đòn bẩy để triệu tập quốc hội lập hiến; những người dân chủ - lập hiến là giai cấp tư sản thành thị, tiến bộ hơn so với nông dân, v. v.).

Do đó rõ ràng là trong trường hợp vận động bầu cử Đu-ma mới, đảng sẽ phải đấu tranh chống những khẩu hiệu của Ban chấp hành trung ương về vấn đề Đu-ma, và trong trường hợp những hành động cách mạng sắp đến thì sẽ có

sự phân tán lực lượng và sự phá hoại tổ chức đấu tranh, vì Ban chấp hành trung ương chưa đại biểu cho ý chí của đại đa số đảng viên trong đảng. Như thế có nghĩa là hiện nay, bất kỳ sự chậm trễ nào trong việc triệu tập đại hội mới của đảng, không những là vi phạm trực tiếp toàn bộ tinh thần và toàn bộ ý nghĩa của tổ chức dân chủ của đảng, mà còn cản trở một cách hết sức nguy hiểm cuộc đấu tranh trong Đu-ma và cuộc đấu tranh cách mạng chung sắp tới của giai cấp vô sản.

P. S. Các số 3 - 5 của báo "Người dân chủ - xã hội" phát hành sau khi bài bình luận ngắn này được viết, càng chứng thực thêm tất cả những điều nói trên. Trong vấn đề các khối liên minh tuyển cử, phái men-sê-vích đã hoàn toàn bị chia rẽ, và Ban chấp hành trung ương của họ dao động giữa Mác-tốp và Tsê-rê-va-nin. Mác-tốp đã công khai bác lại Tsê-rê-va-nin. Plê-kha-nốp chạy sang cộng tác với một tờ báo dân chủ - lập hiến để ủng hộ Tsê-rê-va-nin. Bài xã luận trên số 4 báo "Người dân chủ - xã hội" chứng minh rằng Ban chấp hành trung ương đã chuẩn bị đưa ra một lần nữa những khẩu hiệu của mình chống lại đảng: ủng hội Đu-ma nói chung và ủng hộ yêu cầu bổ nhiệm một nội các Đu-ma.

"Người vô sản" số 7, ngày 10 tháng Mười một 1906

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

NGƯỜI TA VIẾT LỊCH SỬ NHƯ THẾ NÀO...

Đây là chuyện cũ: về việc tẩy chay Đu-ma nhà nước. Trên báo "Người dân chủ - xã hội" số 3, một đồng chí men-sê-vích viết về vấn đề ấy như thế này (bài báo nhan đề "Tình thế hay lập trường?"):

"Khi lịch sử đem lại cho chúng ta dự án Đu-ma Bu-lư-ghin, chúng ta, xuất phát từ lập trường nguyên tắc chung của chúng ta, đã đề nghị tổ chức các cuộc bầu cử tự phát song song vào Đu-ma nhân dân, đối lập với Đu-ma Bu-lư-ghin mà chúng ta không được phép vào. Nhưng từ sau khởi nghĩa tháng Chạp, khi chúng ta đã..."

Hãy chờ một chút, nhà sử học đáng kính, — một phút thôi! Ngài đã nhảy qua những sự kiện từ dự án Bu-lư-ghin đến khởi nghĩa tháng Chạp, — như thế vẫn chẳng sao cả, đó chỉ là một bước nhảy về niên đại. Nhưng khi ngài nhảy qua sách lược và "lập trường nguyên tắc" của ngài, thì không phải như vậy, ít ra đó là một bước nhảy... ngoại giao. Ngài *chỉ* đề nghị "những cuộc bầu cử tự phát" ư? Đu-ma Bu-lư-ghin đối với ngài *chỉ* là một nơi mà ngài "không được phép vào" ư? Như vậy có nghĩa là ngài muốn vì Đu-ma nhân dân của ngài mà tẩy chay Đu-ma Bu-lư-ghin ư? hay là không đếm xỉa đến nó ư? Nhưng chẳng phải là ngài lúc ấy đã tiến hành đấu tranh chống những người tẩy chay nào đó hay sao? Chẳng phải ngài đã ráo riết chủ trương tham gia tích cực cuộc vận động bầu cử sắp tới vào Đu-ma Bu-lư-ghin sao? chẳng phải ngài đã yêu

cầu đảng ủng hộ những phần tử tự do phái tả và những phần tử khác trong cuộc bầu cử đó sao? Làm sao ngài đã quên tất cả những điều đó?

"Từ sau khởi nghĩa tháng Chạp, khi chúng ta đã"... Hãy chờ một chút, ngài còn bỏ sót một chi tiết nhỏ. Nước Nga đã tẩy chay Đu-ma Bu-lư-ghin, còn Đu-ma nhân dân, đến nay vẫn chưa có... Thế thì, liệu ngài có thừa nhận sách lược trước đây của ngài là sai không? Không đâu, nhiều lần ngài đã tuyên bố với những người tẩy chay rằng sách lược của ngài đối với Đu-ma Bu-lư-ghin rất đúng, và chỉ tại cách mạng ngăn trở không cho nó phát huy tất cả sự rực rỡ của nó... Giờ đây, đã nhớ lại *mọi điều đó* thì ngài hãy tiếp tục viết lịch sử của ngài.

"Nhưng từ sau khởi nghĩa tháng Chạp, khi chúng ta đã đứng trước sự kiện triệu tập Đu-ma Vít-te mới, chúng ta đề nghị tham gia bầu cử ở giai đoạn đầu, vì chúng ta tính đến hai khả năng: hoặc việc chúng ta tham gia sẽ gây nên một cao trào cách mạng, cao trào này sẽ quét sạch Đu-ma Vít-te... "

Hãy chờ một chút, nhà sử học đáng kính, hãy chờ một chút, ngài làm sao thế? "Việc chúng ta tham gia *sẽ gây nên* một cao trào cách mạng"... Không đâu, chắc là ngài nói đùa thôi! Ngài đã luôn luôn tố cáo những người bôn-sê-vích là đã đánh giá quá cao lực lượng của họ một cách ngây thơ, — còn ngài thì nghiêm túc nói rằng một cao trào cách mạng — và cao trào nào! — "cao trào này sẽ quét sạch"... v. v., — có thể *xảy ra* do "việc chúng ta tham gia". Không, đương nhiên, như thế không nghiêm túc đâu.

Tóm lại: "... hoặc việc chúng ta tham gia sẽ gây nên một cao trào cách mạng, cao trào này sẽ quét sạch Đu-ma Vít-te và lập ra một cơ quan đại diện thuận lợi hơn cho chúng ta; hoặc cao trào cách mạng không xảy ra ngay tức khắc — và khi đó chẳng những chúng ta sẽ có khả năng vào Đu-ma, mà chính là tình hình thực tế khách quan sẽ buộc

chúng ta tham gia Đu-ma, giống như tình hình trước đây đã xảy ra tại khu Lê-phoóc-tô-vô ở Mát-xcơ-va".

Xin lỗi! Nhưng tôi nhớ hồi đó ngài không nói tý gì đến giả thuyết thứ hai thì phải?

Nhà sử học của chúng ta trả lời: thật thế, chúng tôi chẳng nói đến chuyện ấy đâu.

"Đành rằng trong cuốn sách do ban biên tập thống nhất xuất bản, chúng ta đã tuyên bố rằng chúng ta không đề nghị bỏ phiếu trực tiếp cho các ứng cử viên vào Đu-ma. Nhưng chúng ta đã làm như vậy, chúng ta đã tự bó tay trước chỉ vì mục đích thỏa hiệp, vì chúng ta hy vọng đạt đến một hiệp nghị nào đó với những người tẩy chay, nhằm định ra một sách lược thống nhất. Về phần chúng ta, đó là "chủ nghĩa cơ hội", cụ thể là một sự thích ứng tự giác với những quan điểm lạc hậu và thiển cận của những đồng chí - tẩy chay, và chúng ta thành thực hối lỗi về điều đó".

Thì ra như thế! Các ngài nói một đường, nghĩ một nẻo. Và các ngài đã nói như thế trước giai cấp vô sản, trước toàn thể nhân dân cách mạng... Và các ngài "hối lỗi" về điều đó! Nhưng các ngài có nhớ câu cách ngôn: "Một lần nói láo, già đời chẳng ai tin" không nhỉ? Liệu có phải sự "hối lỗi" của các ngài cũng do việc các ngài muốn "thích ứng" với những quan điểm "lạc hậu" hay "thiển cận" của những người nào đó gây nên hay không? Đâu là giới hạn của "chủ nghĩa cơ hội" ấy, của những sự "thỏa hiệp" ấy? Đối với tất cả các khẩu hiệu của các ngài, cần có thái độ như thế nào, vì các ngài tuyên bố rằng khẩu hiệu của các ngài về một trong những vấn đề sách lược hết sức quan trọng không được chân thành? Hiện nay, có người có thể cho rằng các ngài tự xưng là những người dân chủ - xã hội, chẳng qua chỉ nhằm "thích ứng với những quan điểm lạc hậu và thiển cận" của giai cấp vô sản cách mạng mà thôi.

Không tôi phải bênh vực các ngài. Trong cuộc luận chiến hăng say, các ngài đã hết sức tự vu khống mình. Các ngài đã là những người tẩy chay chân thành tại cuộc bầu cử ở giai đoạn ba, cũng như chúng tôi là những người tẩy chay chân thành ở mọi giai đoạn. Nhưng tất cả chúng ta đều đã là *những người tẩy chay*. Nebst gefangen, nebst gehangen. Cùng bị bắt, cùng bị treo cổ. Hiện nay các ngài muốn "treo cổ" chúng tôi vì chúng tôi là những người tẩy chay. Nhưng như thế, thưa các đồng chí thân mến! Các ngài cũng phải treo cổ các ngài: các ngài cũng phạm tội, các ngài ạ. Các ngài nói: "Nhưng chúng tôi đã hối lỗi rồi!". Được, điều đó thật ra có thể giảm bớt tội cho các ngài. Nhưng điều đó không biện hộ cho các ngài được, và cũng không miễn cho các ngài khỏi hình phạt. Đúng thế, đáng lẽ treo cổ các ngài thì người ta sẽ dùng roi quật các ngài. Các ngài muốn như thế không?

Còn về phần chúng tôi, chúng tôi không hề hối lỗi. Chúng tôi đã nói và hiện giờ vẫn nói: tẩy chay hay không tẩy chay, cái đó không phải là vấn đề nguyên tắc, mà là vấn đề thích hợp hay không thích hợp. Tẩy chay Đu-ma I là thích hợp. Việc tẩy chay ấy đã cho quần chúng nhân dân thấy rõ sự đánh giá của giai cấp vô sản, dưới một hình thức sinh động cụ thể, về Đu-ma như là một cơ quan bất lực không đủ sức giải quyết những vấn đề căn bản của cách mạng. Ngày nay, việc giải tán Đu-ma cũng như mọi việc tiếp sau đều xác minh sự đánh giá ấy. Quần chúng nhân dân thấy rõ giai cấp vô sản ở đây cũng đã là lãnh tụ đương nhiên của họ trong cách mạng, vì giai cấp vô sản đã báo trước cho họ rằng những ảo tưởng lập hiến là vô ích. Tẩy chay đã làm chính phủ phải chú ý và tập trung lực lượng vào đó và vì vậy đã giúp cho phái đối lập tư sản thu được thắng lợi trong bầu cử. Tẩy chay đã đoàn kết được quần chúng vô sản rộng rãi trong một hành động phản kháng có tính chất cách mạng. Ý nghĩa cổ động và ý nghĩa tổ chức của nó rất lớn.

Tẩy chay đã làm được một việc lớn — nhưng việc đó, nó đã làm *xong rồi*. Việc đánh giá Đu-ma đã được tiến hành,

những ảo tưởng về Đu-ma đã bị đánh một đòn quyết định — vì vậy không cần phải làm lại như thế nữa. Bây giờ có tiến hành tẩy chay cũng không phân tán được lực lượng của chính phủ — chính phủ, dĩ nhiên là đã hiểu biết bài học của cuộc bầu cử trước rồi. Công tác cổ động và tổ chức có thể được thực hiện trong lúc tham gia bầu cử không kém hơn trong khi tẩy chay — nếu như luật bầu cử sẽ không trở nên tồi hơn nhiều. Trong trường hợp này, có thể lại phải tiến hành tẩy chay. Cũng có thể chúng ta phải lo đến việc khác hơn là cuộc bầu cử, nếu như những trận chiến đấu cách mạng lớn lại xảy ra.

Vì vậy, trong tương lai, tẩy chay vẫn còn là vấn đề xét lúc nào thì thích hợp, lúc nào thì không thích hợp. Nhưng *lúc này* chúng ta chưa thấy có căn cứ đầy đủ để tiến hành tẩy chay.

Ai cảm thấy mình phạm tội, thì người ấy có thể ăn năn hối lỗi. Nhưng khi ăn năn hối lỗi thì người ấy cứ làm tội làm tình *mình* chứ đừng làm tội làm tình người khác. Xuyên tạc lịch sử và vu khống trong cơn sám hối, — thậm chí vu khống cả bản thân mình nữa, — là điều hoàn toàn không nên.

"Người vô sản", số 7,
ngày 10 tháng Mười một 1906

Theo đúng bản đăng trên
báo "Người vô sản"

BỔ SUNG CHO BÀI BÁO "ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI VÀ CUỘC VẬN ĐỘNG BẦU CỬ"[59]

Bài này được viết xong lúc mà báo "Đồng chí" đã đăng "Thư ngỏ gửi các công nhân giác ngộ" của G. V. Plê-kha-nốp. Trong thư ấy, Plê-kha-nốp, "lựa chiều" giữa cánh tả của giai cấp tư sản và cánh hữu của Đảng dân chủ - xã hội, đã đoạn tuyệt hoàn toàn với những nguyên tắc của đảng dân chủ - xã hội cách mạng quốc tế và những quyết nghị của Đại hội thống nhất của đảng. Đại hội đó đã chính thức nghiêm cấm bất luận khối liên minh nào với các đảng tư sản. Trong các hội nghị của đảng, người vô sản giác ngộ, có tổ chức, đều coi mọi khối liên minh với giai cấp tư sản là "phản bội sự nghiệp của giai cấp vô sản". Trong bài đăng trên báo "Đồng chí" và trong thư gửi các tổ chức đảng, L. Mác-tốp đứng trên quan điểm bôn-sê-vích, tức là quan điểm triệt để cách mạng và kiên quyết chống lại mọi khối liên minh ở giai đoạn thứ nhất. Mác-tốp viết: "Về vấn đề thứ nhất (vấn đề những "liên minh" hoặc thỏa hiệp trong quá trình bầu cử), tôi đề nghị, *căn cứ theo nghị quyết của đại hội,* giữ vững *tính chất độc lập hoàn toàn* của sự tham gia của chúng ta vào cuộc bầu cử *ở giai đoạn thứ nhất,* nghĩa là lúc chúng ta đứng phát biểu trước quần chúng". Cách đặt vấn đề như vậy hình như đối với Plê-kha-nốp là biểu hiện của "sự không khoan nhượng đã bị hiểu sai đi". Plê-kha-nốp viết: "Ở đâu mà chúng ta không nắm chắc phần

thắng cho ứng cử viên của chúng ta thì *chúng ta cần phải thỏa hiệp với các đảng khác muốn đấu tranh chống chế độ cũ ở nước ta"**. Khi thừa nhận thỏa hiệp với các đảng tư sản như thế, bất chấp nghị quyết của đại hội, Plê-kha-nốp, với "sự sáng suốt về chính trị" của mình, đã thấy trước những trường hợp mà chúng ta sẽ không cần thỏa hiệp như thế. Ông viết: "Ở đâu mà chắc chắn chúng ta có thể *làm cho ứng cử viên của riêng chúng ta được bầu* * thì chúng ta có thể và cần phải hành động *độc lập* đối với những đảng khác". Kỳ lạ thay, "sự sáng suốt về chính trị ấy! Khi chúng ta chắc chắn là làm cho ứng cử viên của chúng ta được bầu thì chúng ta sẽ tiến hành riêng một mình. Khi chúng ta thấy không chắc lắm thì sẽ yêu cầu sự giúp đỡ của những kẻ... "muốn đấu tranh chống chế độ cũ", hoặc chúng ta sẽ giúp đỡ những kẻ "muốn" như thế làm cho ứng cử viên của họ được bầu. Nhưng khi những kẻ "muốn đấu tranh" đó đã chắc chắn là làm cho những ứng cử viên của họ được bầu thì ông Plê-kha-nốp ơi, ông cộng tác viên của các báo dân chủ - lập hiến, ông có nghĩ rằng họ sẽ tìm cách thỏa hiệp với chúng ta không? Nếu nói đến những thoả hiệp, thì bất kỳ nhà chính trị non trẻ nào cũng sẽ thấy rõ rằng các thỏa hiệp chỉ cần thiết trong những trường hợp đảng không nắm chắc là bằng lực lượng của bản thân mình có thể làm cho các ứng cử viên của mình được bầu. Nhưng đối với chúng ta, ngay cả trong những trường hợp ấy, chúng ta cũng phản đối bất kỳ sự thỏa hiệp nào. Vậy mà G. V. Plê-kha-nốp, với tư cách là người bảo hộ chân chính cho tự do, lại đã đánh chuông cảnh cáo trên báo "Đồng chí" của Đảng dân chủ - lập hiến, và kêu gọi tập hợp tất cả mọi người "muốn đấu tranh"... Tất cả những ai "muốn" thì cứ đến! Giai cấp vô sản đang đấu tranh, các ông thì "muốn" đấu

* Do Plê-kha-nốp viết ngả.

tranh! Tuyệt thật... Nếu người vô sản cho như thế là chưa đủ thì đương nhiên, anh ta là "kẻ thù của tự do".

Vậy là, dần dà, từng bước một, nhà lãnh tụ của những người men-sê-vích, được Đảng dân chủ - lập hiến yêu chuộng, đã quên những lời mình nói sau khi Đu-ma bị giải tán, và rơi xuống hàng của... Tsê-rê-va-nin... Với "tính lanh lợi, tinh thần xung kích và tài ước đoán" vốn có của mình, Plê-kha-nốp đã ngả theo phái cực hữu trong cánh hữu của đảng ta. Mác-tốp thì còn ở xa đằng sau; báo "Người dân chủ - xã hội" phải vất vả mới đuổi kịp nhà lãnh tụ tư tưởng của mình. Và còn nữa, sau khi nghị luận khá dài về tính chất giai cấp của cuộc vận động bầu cử của chúng ta, cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành trung ương đưa ra cho chúng ta một hệ thống phức tạp những sự thỏa hiệp, dựng lên một cái thang nhờ đó mà Đảng dân chủ - xã hội sẽ bước xuống trình độ Đảng dân chủ - lập hiến. Trước hết báo "Người dân chủ - xã hội " đề nghị một hành động độc lập, tức là một hành động có tính giai cấp ở nơi mà chúng ta có khả năng thu được thắng lợi; còn ở nơi không có khả năng thu được thắng lợi thì chúng ta liên hiệp với những đảng tư sản "muốn cùng với chúng ta triệu tập quốc hội lập hiến"; nếu các đảng đó không muốn triệu tập quốc hội lập hiến — như thế càng dở hơn — (đấy là bậc thang cuối cùng, bậc thứ ba, phản giai cấp và phản dân chủ) — chúng ta cũng vẫn liên hiệp với họ. Làm thế nào Ban chấp hành trung ương do đại hội bầu ra để thực hiện những nghị quyết của đại hội, lại đi đến vi phạm những nghị quyết đó — đó là điều bí mật của nó. Sự thật thì hiện nay trước mắt chúng ta đang diễn ra một cảnh tượng nhục nhã nhất đối với Đảng dân chủ - xã hội, khi trong ban biên tập của cùng một cơ quan ngôn luận trung ương, cùng một cơ quan chỉ đạo có "con tôm đi giật lùi".., lại có "con thiên nga tìm cách tung bay lên trời", khi trong một vấn đề hết sức quan trọng đối với chúng ta,

như vấn đề sách lược bầu cử, chẳng những ở trong đảng, mà thậm chí cả trong đảng đoàn "lãnh đạo"không có sự thống nhất về tư tưởng, không có sự thống nhất về hành động. Một đảng xã hội chủ nghĩa nào ở một nước nào, trừ đảng có tính chất cơ hội chủ nghĩa nhất, lại có thể tha thứ sự đồi trụy chính trị ấy? Và điều đáng chú ý là chính tất cả những con tôm, những con cá măng và những con thiên nga ấy, những Mác-tốp và Plê-kha-nốp bài bác lẫn nhau đó, chính họ đang mở một chiến dịch ác liệt để chống lại việc triệu tập một đại hội bất thường của đảng, một đại hội bức thiết hơn bao giờ hết đối với chúng ta hiện nay.

"Người vô sản", số 7, ngày 10 tháng Mười một 1906

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI VÀ NHỮNG HIỆP NGHỊ TUYỂN CỬ [60]

"Viết vào nửa cuối tháng Mười 1906

Nhà xuất bản "Tiến lên" in thành sách riêng vào tháng Mười một 1906 tại Pê-téc-bua

Theo đúng bản in trong sách

Vấn đề vận động bầu cử Đu-ma II là vấn đề mà hiện nay đảng công nhân hết sức quan tâm đến. Đồng thời người ta đặc biệt chú ý nhiều đến vấn đề các "khối liên minh", tức là vấn đề các hiệp nghị tuyển cử, thường xuyên hoặc tạm thời, giữa Đảng dân chủ - xã hội với các đảng khác trong các cuộc bầu cử. Các báo chí tư sản, dân chủ - lập hiến — cả tờ "Ngôn luận" lẫn tờ "Đồng chí", cả tờ "Con đường mới" lẫn tờ "Con mắt"[61], v. v. — đều tìm đủ cách để thuyết phục công nhân về sự cần thiết phải có "khối liên minh" (hiệp nghị tuyển cử) giữa Đảng dân chủ - xã hội và Đảng dân chủ - lập hiến. Một số người dân chủ - xã hội men-sê-vích tán thành những khối liên minh ấy (Tsê-rê-va-nin trên tạp chí "Sự nghiệp của chúng ta" và trên báo "Đồng chí"), một số người khác lại phản đối (Mác-tốp trên báo "Đồng chí"). Những người dân chủ - xã hội bôn-sê-vích phản đối những khối liên minh ấy và chỉ cho phép tiến hành, ở những giai đoạn cao của cuộc vận động bầu cử, những hiệp nghị riêng biệt về việc phân phối số ghế căn cứ vào tỷ lệ số phiếu mà các đảng cách mạng và các đảng đối lập đã thu được trong cuộc bầu cử ở giai đoạn đầu.

Bây giờ, chúng ta thử trình bày vắn tắt những cơ sở của quan điểm thứ hai đó.

I

Đảng dân chủ - xã hội cho rằng chế độ đại nghị (việc tham gia các hội nghị đại biểu) là một trong những biện pháp huấn luyện, giáo dục và tổ chức giai cấp vô sản thành một đảng độc lập của giai cấp, là một trong những biện pháp đấu tranh chính trị nhằm giải phóng công nhân. Quan điểm mác-xít ấy làm cho Đảng dân chủ - xã hội khác hẳn một mặt với phái dân chủ tư sản, và mặt khác với những người vô chính phủ chủ nghĩa. Phái tự do tư sản và phái cấp tiến tư sản coi chế độ đại nghị là phương pháp "tự nhiên", duy nhất bình thường và duy nhất hợp pháp để quản lý những công việc của nhà nước nói chung; họ phủ nhận đấu tranh giai cấp và tính giai cấp của chế độ đại nghị hiện đại. Giai cấp tư sản đem hết sức, dùng mọi biện pháp và tìm mọi lý do để bưng bít công nhân, làm cho công nhân không nhận thấy chế độ đại nghị đã bằng cách nào trở thành công cụ áp bức của giai cấp tư sản, và làm cho công nhân không nhận thức được ý nghĩa có điều kiện về mặt lịch sử của chế độ đại nghị. Những người vô chính phủ chủ nghĩa cũng không biết đánh giá chế độ đại nghị về mặt ý nghĩa lịch sử xác định của nó, và, nói chung, họ cự tuyệt biện pháp đấu tranh ấy. Bởi vậy, ở Nga, Đảng dân chủ - xã hội kiên quyết đấu tranh chống cả chủ nghĩa vô chính phủ và chống cả sự cố gắng của giai cấp tư sản muốn thông qua sự câu kết với chính quyền cũ trên địa hạt nghị viện để *chấm dứt* hết sức nhanh chóng cuộc cách mạng. Đảng dân chủ - xã hội đưa toàn bộ hoạt động nghị viện của mình phục tùng hoàn toàn và tuyệt đối những lợi ích chung của phong trào công nhân và những nhiệm vụ đặc biệt của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng dân chủ - tư sản hiện nay.

Từ đó, trước hết, rút ra kết luận rằng trong cuộc vận động bầu cử Đu-ma, sự tham gia của Đảng dân chủ - xã hội mang tính chất hoàn toàn khác so với sự tham gia của những đảng khác. Khác với các đảng này, chúng ta không thừa nhận cuộc vận động ấy có một ý nghĩa độc lập tự tại hoặc thậm chí một ý nghĩa chủ đạo nào. Khác với họ, chúng ta làm cho cuộc vận động ấy phải phục tùng lợi ích của cuộc đấu tranh giai cấp. Khác với họ, chúng ta đưa ra cho cuộc vận động ấy không phải khẩu hiệu thực hành chế độ đại nghị để tiến hành những cải cách nghị viện, mà là khẩu hiệu đấu tranh cách mạng nhằm triệu tập quốc hội lập hiến, hơn nữa đây là đấu tranh bằng những hình thức cao nhất, được rút ra từ sự phát triển lịch sử của những hình thức đấu tranh trong mấy năm gần đây *.

II

Từ tình hình nói trên về những hiệp nghị tuyển cử, có thể rút ra kết luận gì? Trước hết, nhiệm vụ chủ yếu và cơ bản của chúng ta là phải nâng cao sự giác ngộ giai cấp và phát triển tổ chức giai cấp độc lập của giai cấp vô sản là giai cấp duy nhất triệt để cách mạng và là lãnh tụ duy nhất có thể có được của cuộc cách mạng dân chủ - tư sản thắng lợi. Vì vậy cho nên giữ vững tính độc lập giai cấp trong toàn bộ cuộc vận động bầu cử và trong toàn bộ cuộc vận động bầu cử Đu-ma là nhiệm vụ chung trọng yếu

---

* Ở đây, chúng ta không nêu lên vấn đề tẩy chay, vì điều đó không thuộc đề tài của cuốn sách này. Chúng ta chỉ cần ghi nhận rằng không thể đánh giá vấn đề đó nếu bỏ qua hoàn cảnh lịch sử *cụ thể*. Việc tẩy chay Đu-ma Bu-lư-ghin đã *thành công*. Việc tẩy chay Đu-ma Vít-te đã là cần thiết và *đúng đắn*. Đảng dân chủ - xã hội cách mạng phải là *người đầu tiên* dấn mình vào con đường đấu tranh quyết định nhất và trực tiếp nhất, và là *người cuối cùng* dùng đến những biện pháp đấu tranh quanh co. Dùng phương thức cũ để tẩy chay Đu-ma Xtô-lư-pin là không thể được, và đó sẽ là điều sai lầm sau kinh nghiệm của Đu-ma I.

nhất của chúng ta. Như thế không phải là gạt bỏ những nhiệm vụ khác, những nhiệm vụ cục bộ, nhưng những nhiệm vụ này bao giờ cũng phải phục tùng nhiệm vụ nói trên và phù hợp với nó. Cái tiền đề chung ấy đã được lý luận của chủ nghĩa Mác cũng như toàn bộ kinh nghiệm của đảng dân chủ - xã hội quốc tế xác minh, nó phải là xuất phát điểm của chúng ta.

Người ta có thể nghĩ rằng những nhiệm vụ đặc biệt của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng Nga sẽ đảo ngược lại ngay lập tức cái tiền đề chung đó. Cụ thể là, giai cấp đại tư sản đã phản bội cách mạng (Đảng tháng Mười) hoặc đã đặt mục đích cho mình là dùng hiến pháp để ngăn chặn cách mạng (Đảng dân chủ - lập hiến); cách mạng chỉ có thể thắng lợi trong điều kiện giai cấp vô sản được sự ủng hộ của bộ phận tiên tiến nhất và giác ngộ nhất trong quần chúng nông dân mà địa vị khách quan của họ thúc đẩy tới chỗ đấu tranh, chứ không phải tới chỗ câu kết; tới chỗ hoàn thành cách mạng chứ không phải tới chỗ làm yếu cách mạng. Do đó, — có thể kết luận — trong suốt cả thời kỳ bầu cử, nhất thiết phải có những hiệp nghị giữa Đảng dân chủ - xã hội với phái dân chủ nông dân.

Nhưng tuyệt đối không thể rút ra kết luận như trên từ cái tiền đề hoàn toàn đúng đắn cho rằng sự thắng lợi hoàn toàn của cuộc cách mạng của chúng ta chỉ có thể đạt được dưới hình thức chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân. Còn cần phải chứng minh rằng trong suốt cả thời kỳ bầu cử, một khối liên minh với phái dân chủ nông dân là điều có thể được và có lợi, xét về mặt các quan hệ đảng phái hiện nay (hiện nay ở nước ta, không phải chỉ có một mà đã có nhiều đảng khác nhau đại diện cho phái dân chủ nông dân) và xét theo quan điểm chế độ bầu cử hiện nay. Còn cần phải chứng minh rằng khi liên minh với một đảng này hay đảng kia, chúng ta nói lên được và bênh vực được những

lợi ích của nông dân thật sự cách mạng tốt hơn là khi giữ vững tính độc lập hoàn toàn của đảng ta trong việc phê bình các đảng dân chủ - nông dân *nào đó*, trong việc đem những phần tử này của phái dân chủ nông dân *đối lập với những* phần tử khác. Xuất phát từ tiền đề cho rằng giai cấp vô sản là hết sức gần gũi với nông dân cách mạng trong cuộc cách mạng hiện nay, "đường lối" chính trị chung đặt ra cho Đảng dân chủ - xã hội nhất định phải như sau: cùng với phái dân chủ nông dân chống lại "phái dân chủ" phản bội của giai cấp đại tư sản (Đảng dân chủ - lập hiến). Nhưng, có phải vì thế mà *trong lúc này* phải liên minh tuyển cử với Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân hay với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng không? Người ta chưa thể khẳng định điều đó nếu chưa phân tích được sự khác nhau giữa các đảng *ấy* với nhau và giữa họ với Đảng dân chủ - lập hiến, nếu chưa phân tích được chế độ bầu cử nhiều cấp *hiện nay*. Từ đó, chúng ta trực tiếp và *tuyệt đối* chỉ rút ra được một kết luận: trong bất kỳ trường hợp nào trong cuộc vận động bầu cử, chúng ta cũng quyết không thể chỉ đem đối lập một cách đơn thuần và trừu tượng giai cấp vô sản với phái dân chủ tư sản nói chung. Trái lại, chúng ta phải tập trung tất cả sự chú ý vào sự khác biệt rõ rệt đã rút ra được từ những *tài liệu lịch sử* của cuộc cách mạng chúng ta, giữa giai cấp tư sản quân chủ - tự do chủ nghĩa với giai cấp tư sản dân chủ cách mạng, nói một cách cụ thể hơn, giữa Đảng dân chủ - lập hiến, Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Chỉ có bằng sự phân biệt ấy chúng ta mới xác định được với một độ chính xác cao nhất các "bạn đồng minh" gần gũi nhất với mình. Đồng thời, một là, chúng ta cũng không được quên rằng Đảng dân chủ - xã hội cần theo dõi như theo dõi một kẻ địch *bất cứ* bạn đồng minh *nào* trong phái dân chủ tư sản. Hai là, chúng ta sẽ còn đặc biệt phân tích

xem làm như thế nào có lợi hơn đối với chúng ta: ràng buộc chúng ta bằng một liên minh *chúng với* đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân nào đó (chẳng hạn) hay giữ vững tính độc lập hoàn toàn để luôn luôn có thể, trong giờ phút quyết định, phân chia "phái lao động" không đảng phái thành những người cơ hội chủ nghĩa (lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân) và những người cách mạng (xã hội chủ nghĩa - cách mạng) và đem những người sau *đối lập* với những người trước, v. v..

Như vậy, lý do về tính chất vô sản - nông dân của cuộc cách mạng của chúng vẫn chưa cho phép kết luận là cần phải có những hiệp nghị với một đảng dân chủ - nông dân nào đó, ở một giai đoạn nào đó của cuộc bầu cử Đu-ma II. Lý do đó tuyệt đối còn chưa đầy đủ ngay cả để hạn chế tính độc lập của giai cấp vô sản trong cuộc bầu cử nói chung, ấy là chưa nói đến phủ nhận tính độc lập đó.

III

Để tiến gần hơn nữa tới việc giải quyết nhiệm vụ của chúng ta, chúng ta cần phải trước hết xem xét sự phân nhóm chủ yếu về mặt đảng phái trong cuộc bầu cử Đu-ma II, và thứ hai, đi sâu vào những đặc điểm của chế độ bầu cử hiện nay.

Giữa các đảng phái thường có những hiệp nghị tuyển cử. Những loại đảng phái chủ yếu nào sẽ tiến hành đấu tranh trong cuộc bầu cử? Không nghi ngờ gì nữa, so với thời kỳ bầu cử Đu-ma I, bọn Trăm đen sẽ lại càng đoàn kết với nhau chặt chẽ hơn. Đảng tháng Mười và "Đảng canh tân hòa bình" sẽ hoặc là đi theo bọn Trăm đen, hoặc là đi theo Đảng dân chủ - lập hiến hoặc là (và điều này là chắc chắn hơn cả) ngả nghiêng giữa bọn Trăm đen và Đảng dân chủ - lập hiến. Vô luận thế nào, nếu coi Đảng tháng

Mười là "đảng phái giữa" (như L. Mác-tốp đã nhận định trong cuốn sách mới: "Những chính đảng ở Nga") thì đó là một sai lầm căn bản: trong cuộc đấu tranh *thực tế*, cuộc đấu tranh sẽ phải quyết định dứt khoát kết cục của cuộc cách mạng chúng ta, thì *Đảng dân chủ - lập hiến* là *phái giữa*. Đảng dân chủ - lập hiến là một đảng có tổ chức, đứng độc lập trong cuộc bầu cử và hơn nữa lại say sưa với những thắng lợi đã giành được trong kỳ bầu cử Đu-ma I. Nhưng, kỷ luật của đảng ấy không có gì là nghiêm ngặt, sự đoàn kết nhất trí của họ cũng không có gì là vững chắc. Những người dân chủ - lập hiến cánh tả không hài lòng với sự thất bại ở Hen-xinh-pho[62] và họ đang dỗi. Một bộ phận của bọn họ (trước đây không lâu ông A-lếch-xin-xki ở Mát-xcơ-va) đã đi theo Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân. Trong Đu-ma I, người ta thấy có những người dân chủ - lập hiến "rất cá biệt" thậm chí đã ký tên vào bản dự án do 33 người thảo ra về vấn đề xóa bỏ mọi chế độ tư hữu ruộng đất (Ba-đam-sin, Dúp-tsen-cô, Lô-giơ-kin). Như vậy người ta có thể hy vọng tách ra khỏi "phái giữa" đó dù chỉ một bộ phận rất nhỏ và đưa nó sang phái tả. Đảng dân chủ - lập hiến cảm thấy rất rõ cái yếu của họ trong quần chúng nhân dân (mới đây báo "Đồng chí" của họ đã phải thú nhận điểm đó[63]) và họ sẽ sẵn lòng liên minh với phái tả. Không phải vô cớ mà các báo dân chủ - lập hiến đã vui vẻ dành nhiều cột báo cho các đảng viên dân chủ - xã hội Mác-tốp và Tsê-rê-va-nin để tranh luận vấn đề liên minh giữa Đảng dân chủ - xã hội với Đảng dân chủ - lập hiến. Đương nhiên chúng ta sẽ không bao giờ quên và sẽ làm cho quần chúng hiểu, trong thời gian vận động bầu cử, rằng những người dân chủ - lập hiến đã không thực hiện những lời cam kết của họ trong Đu-ma I, họ đã ngăn trở phái lao động, đã chơi cái trò lập hiến v. v., v. v., thậm chí làm thinh không nói đến "bốn nguyên tắc"[64], thậm chí đề ra những dự luật tàn khốc, v. v..

Tiếp sau là "phái lao động". Những đảng loại này, tức là những đảng tiểu tư sản và chủ yếu là những đảng nông dân, bao gồm "Nhóm lao động" *không đảng phái* (mới đây đã họp đại hội của họ), Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân và Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng ("Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan" và các đảng tương tự khác đều ít nhiều phù hợp với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng). Chỉ có những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng là những người cách mạng và những người bảo vệ chế độ cộng hòa có đôi chút triệt để và kiên quyết. Những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân là những người cơ hội chủ nghĩa tệ hại hơn phái men-sê-vích của chúng ta nhiều; đúng ra mà nói, đó là những người nửa dân chủ - lập hiến. Có lẽ là "Nhóm lao động" không đảng phái có nhiều ảnh hưởng hơn hai đảng ấy trong quần chúng nông dân, nhưng thật khó mà xác định được mức độ kiên quyết của tính chất dân chủ của họ, tuy rằng không nghi ngờ gì cả, họ tả hơn những người dân chủ - lập hiến và hình như là thuộc vào hàng ngũ phái dân chủ cách mạng.

Đảng dân chủ - xã hội, mặc dầu trong nội bộ có những điểm bất hòa, là đảng duy nhất tham gia bầu cử với tinh thần kỷ luật triệt để, là đảng duy nhất có cơ sở giai cấp hoàn toàn rõ rệt và chặt chẽ, là đảng duy nhất đã liên hiệp tất cả những đảng dân chủ - xã hội của tất cả các dân tộc ở nước Nga.

Nhưng làm thế nào để ký một liên minh chung với phái lao động được trong tình hình các đảng thuộc kiểu đó có *thành phần* như đã nói trên? Bảo đảm của phái lao động *không đảng phái* là ở chỗ nào? Liệu một đảng có thể liên minh với những người không đảng được không? Chúng ta làm sao mà biết rằng ngày mai đây các ngài A-lếch-xin-xki lại sẽ không từ bỏ Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân, mà quay sang Đảng dân chủ lập hiến không?

Rõ ràng là *không thể* có một hiệp nghị có tính đảng *thật sự* với phái lao động. Rõ ràng rằng trong bất cứ trường hợp nào, chúng ta cũng không thể giúp cho những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân cơ hội chủ nghĩa thống nhất với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng có tinh thần cách mạng, mà chúng ta phải phân chia họ ra và đối lập họ với nhau. Rõ ràng là trong trường hợp có sự tồn tại của Nhóm lao động không đảng phái, chúng ta giữ vững tính độc lập hoàn toàn nhằm ảnh hưởng đến họ theo tinh thần tuyệt đối cách mạng thì về mọi mặt sẽ có lợi hơn là bó tay mình và xóa nhòa sự khác biệt giữa phái quân chủ và phái cộng hòa, v.v.. Đối với Đảng dân chủ - xã hội, sự xóa nhòa ấy *hoàn toàn không thể tha thứ được*, và chỉ riêng với lý do đó chúng ta cũng phải gạt bỏ một cách vô điều kiện những khối liên minh đi, một khi sự phân nhóm các đảng phái — sự phân nhóm *đã có rồi* — đã hợp nhất những người thuộc phái lao động không đảng phái, những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng.

Nói cho đúng, họ có thể hợp nhất được không và họ có thật sự hợp nhất không? Chắc chắn là họ có thể hợp nhất được, vì họ có cùng một cơ sở giai cấp là tiểu tư sản. Trên thực tế, họ đã hợp nhất với nhau trong Đu-ma I, cũng như trên báo chí vào thời kỳ tháng Mười, cũng như trên báo chí vào thời kỳ Đu-ma và trong những cuộc bỏ phiếu của giới sinh viên (si licet parva componere mag-nis — nếu có thể đem việc nhỏ mà ví với một việc lớn). Thật vậy, đây là dấu hiệu không đáng kể, nhưng so với những dấu hiệu khác thì lại là tiêu biểu: trong những cuộc bỏ phiếu của giới sinh viên "tự trị", thường thường ba danh sách được đem cọ xát với nhau, danh sách của Đảng dân chủ - lập hiến, danh sách của khối liên minh giữa phái lao động, Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân, Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan, và sau hết danh sách của Đảng dân chủ - xã hội.

Theo quan điểm của giai cấp vô sản, tính chất rõ ràng trong sự phân nhóm các đảng phái về mặt giai cấp là điều quan trọng hơn cả, và hiển nhiên là ảnh hưởng một cách độc lập đến phái lao động không đảng phái (hoặc dao động giữa Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân và Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng) thì có lợi hơn là tìm cách ký kết hiệp nghị với những người không đảng phái. Những tài liệu về *các đảng* tự nhiên buộc chúng ta đi đến kết luận này: ở giai đoạn thấp, trong khi tiến hành cổ động trước quần chúng, tuyệt đối không ký kết hiệp nghị nào cả; ở các giai đoạn cao, trong lúc phân phối số ghế, cần ra sức đánh bại Đảng dân chủ - lập hiến bằng một hiệp nghị riêng giữa Đảng dân chủ - xã hội với phái lao động, và đánh bại Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân bằng một hiệp nghị riêng giữa Đảng dân chủ - xã hội và Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng.

Người ta sẽ phản đối chúng ta: trong khi các anh, những người bôn-sê-vích, mắc bệnh không tưởng không thể sửa chữa được, các anh mơ tưởng đánh bại Đảng dân chủ - lập hiến, thì toàn thể các anh sẽ bị bọn Trăm đen đánh bại, vì các anh sẽ phân tán phiếu bầu! Đảng dân chủ - xã hội, phái lao động và Đảng dân chủ - lập hiến liên hiệp lại làm một, có lẽ sẽ đánh bại tơi bời bọn Trăm đen; nhưng do hành động riêng lẻ, các anh có thể làm cho kẻ thù chung dễ thu được thắng lợi. Cứ giả định rằng trong 100 phiếu bầu, bọn Trăm đen chiếm được 26 phiếu, phái lao động và Đảng dân chủ - lập hiến 25 phiếu, và Đảng dân chủ - xã hội 24 phiếu. Nếu không có khối liên minh giữa Đảng dân chủ - xã hội, phái lao động và Đảng dân chủ - lập hiến thì ứng cử viên của bọn Trăm đen sẽ trúng cử.

Ý kiến phản đối trên thường được người ta coi trọng, bởi vậy cần được phân tích kỹ. Muốn thế, tất phải xem xét chế độ bầu cử *hiện hành* tức là chế độ bầu cử hiện nay của nước Nga.

IV

Ở nước ta, cuộc bầu cử Đu-ma không phải là trực tiếp mà qua nhiều cấp. Trong điều kiện cuộc bầu cử có nhiều cấp, chỉ có phân tán phiếu bầu trong giai đoạn thấp mới là nguy hiểm. Chỉ ở lúc bỏ phiếu đợt đầu, chúng ta mới không rõ phiếu bầu sẽ phân ra như thế nào; chỉ khi cổ động trong quần chúng, chúng ta mới hành động "một cách mò mẫm". Ở giai đoạn cao, khi các đại biểu đi bỏ phiếu, trận chiến đấu chính đã kết thúc, chỉ còn lại việc phân bổ số ghế theo những hiệp nghị riêng giữa các đảng *đã biết* con số chính xác các ứng cử viên của mình và số phiếu thu được.

Giai đoạn bầu cử thấp là giai đoạn bầu ra những đại biểu cử tri ở các thành thị, những đại biểu theo tỷ lệ một cho mười hộ ở nông thôn và những người được ủy nhiệm trong các đoàn tuyển cử công nhân.

Ở các thành thị, trong từng đơn vị bầu cử (khu bầu cử, v. v.) chúng ta phát biểu trước đồng đảo quần chúng cử tri. Nguy cơ phân tán phiếu bầu chắc chắn là có. Chắc chắn rằng ở các thành thị, các đại biểu cử tri của bọn Trăm đen có thể trúng cử ở một nơi nào đó *chỉ* vì không có một "khối liên minh phái tả", chỉ vì Đảng dân chủ - xã hội, chẳng hạn, giành được một phần phiếu bầu của Đảng dân chủ - lập hiến. Người ta còn nhớ rằng ở Mát-xcơ-va, Gu-tsơ-cốp đã được khoảng gần 900 phiếu, Đảng dân chủ - lập hiến được gần 1400 phiếu. Chỉ cần người đảng viên dân chủ - xã hội giành được 501 phiếu của người đảng viên dân chủ - lập hiến cũng đủ để Gu-tsơ-cốp thắng lợi. Chắc chắn là đám người phi-li-xtanh sẽ tính đến cái thủ đoạn giản đơn đó, họ sẽ sợ phiếu bầu bị phân tán, và chỉ vì thế, sẽ sẵn sàng bỏ phiếu cho người ôn hòa nhất trong phái đối lập. Kết quả là sẽ sinh ra tình trạng mà ở nước Anh người ta gọi là tuyển cử "tam giác", khi những tiểu thị dân không bỏ phiếu cho người xã hội chủ nghĩa, để khỏi mất

những phiếu bầu cho người thuộc phái tự do và do đó không để cho người thuộc phái bảo thủ thắng lợi.

Có biện pháp gì để phòng ngừa nguy cơ này? Chỉ có một biện pháp: hiệp nghị ở giai đoạn thấp, nghĩa là đưa ra *danh sách chung* các đại biểu cử tri, trong đó các đảng xác định con số những ứng cử viên của mình căn cứ vào một hiệp nghị, *trước lúc tranh cử*. Tất cả các đảng đã ký kết hiệp nghị lúc đó, mới kêu gọi toàn thể quần chúng cử tri bỏ phiếu cho danh sách chung đó.

Bây giờ chúng ta hãy phân tích lý do tán thành và lý do phản đối biện pháp ấy.

Lý do tán thành: mỗi đảng có thể tiến hành cổ động theo những nguyên tắc đảng chặt chẽ của mình. Mặc cho Đảng dân chủ - xã hội muốn phê bình Đảng dân chủ - lập hiến trước mặt quần chúng bao nhiêu cũng được, miễn là họ nói thêm rằng: tuy vậy Đảng dân chủ - lập hiến vẫn khá hơn so với bọn Trăm đen, và chúng tôi đồng ý đưa ra một danh sách chung.

Lý do phản đối: danh sách chung sẽ mâu thuẫn hiển nhiên với toàn bộ chính sách giai cấp độc lập của Đảng dân chủ - xã hội. Khi đưa ra trước quần chúng danh sách chung của Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng dân chủ - xã hội, chúng ta sẽ không tránh khỏi làm lu mờ hết sức tính chất rõ ràng của sự phân định giai cấp và chính trị. Chúng ta sẽ làm tổn thương đến ý nghĩa có tính nguyên tắc và cách mạng chung của cuộc vận động của chúng ta để bảo đảm cho phái tự do được một ghế trong Đu-ma! Đáng lẽ chúng ta buộc chế độ đại nghị phải phục tùng chính sách giai cấp, thì chúng ta lại buộc chính sách giai cấp phải phục tùng chế độ đại nghị. Chúng ta tự tước bỏ khả năng đánh giá lực lượng *của chúng ta*. Chúng ta mất cái lâu dài và vững chắc trong mọi cuộc bầu cử: nâng cao sự giác ngộ và tăng cường sự đoàn kết nhất trí của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa. Chúng ta được cái tạm thời, có điều kiện và bấp bênh: ưu thế của Đảng dân chủ - lập hiến đối với Đảng tháng Mười.

Vì sao chúng ta lại tạo mối nguy cho công tác giáo dục xã hội chủ nghĩa kiên định? Phải chăng vì có nguy cơ của những ứng cử viên Trăm đen? Nhưng tất cả các thành phố nước Nga gộp chung lại chỉ cử có 35 đại biểu vào Đu-ma trong số 524 đại biểu (Xanh Pê-téc-bua: 6; Mát-xcơ-va: 4; Vác-sa-va và Ta-sken: mỗi nơi 2; còn 21 thành phố khác: mỗi nơi 1). Như thế, vô luận thế nào, bản thân các thành phố cũng không thể làm thay đổi ít nhiều căn bản bộ mặt của Đu-ma. Sau đó, không thể chỉ đứng trên phương diện đơn thuần số học mà suy tính được khả năng phân tán của số phiếu bầu. Cần phải nghiên cứu xem khả năng chính trị ấy có lớn lắm không. Sự nghiên cứu ấy chứng tỏ rằng ngay cả trong kỳ bầu cử Đu-ma I, bọn Trăm đen cũng chỉ là một thiểu số không đáng kể, và những trường hợp như trường hợp của "Gu-tsơ-cốp" mà chúng ta đã nói ở trên chỉ là ngoại lệ. Căn cứ theo những tài liệu trên tờ "Truyền tin của Đảng dân chủ - lập hiến"[65] (số 7, 19/IV, 1906), trong 20 thành phố đã cử ra 28 đại biểu vào Đu-ma, thì trong số 1761 đại biểu cử tri có 1468 đảng viên dân chủ - lập hiến, 32 người thuộc phái tiến bộ và 25 người không đảng phái. Đảng tháng Mười có 128 người, Đảng công thương có 32 người và phái hữu có 76 người, tổng cộng là 236 đại biểu phái hữu, chiếm non 15%. Trong 10 thành phố, *không một* người phái hữu nào trúng cử đại biểu cử tri; trong 3 thành phố, phái hữu trúng cử không quá 10 đại biểu cử tri (trong số 80) cho mỗi nơi. Trong điều kiện ấy mà từ bỏ cuộc đấu tranh cho những ứng cử viên của giai cấp mình, vì lo sợ quá đáng trước bọn Trăm đen thì có hợp lý không? Ngoài tính chất không kiên định về nguyên tắc, chính sách ấy phải chăng còn mang tính chất thiển cận ngay cả đứng trên quan điểm thực tiễn hẹp mà nói?

Người ta có ý kiến bác lại chúng tôi: nhưng còn khối liên minh với phái lao động chống lại Đảng dân chủ - lập hiến thì sao? Nhưng chúng tôi đã vạch ra những đặc điểm về quan hệ đảng phái trong phái lao động, những đặc điểm đã làm cho khối liên minh ấy là không nên có và *không thích hợp*. Ở những thành phố mà dân cư công nhân tập trung hơn hết, chúng ta quyết không bao giờ được từ bỏ, *trừ trường hợp hết sức cần thiết*, việc đưa ra những ứng cử viên hoàn toàn độc lập của Đảng dân chủ - xã hội. Mà trường hợp hết sức cần thiết đó thì lại không có. Số ứng cử viên của Đảng dân chủ - lập hiến hay của phái lao động (nhất là thuộc loại Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân!) dầu ít đi một chút hay nhiều hơn một chút, điều đó cũng chẳng có ý nghĩa chính trị quan trọng nào cả, bởi vì bản thân Đu-ma nhiều lắm cũng chỉ có thể có vai trò phụ thuộc và thứ yếu thôi. Giữ vai trò chính trị quyết định trong việc xác định kết quả cuộc bầu cử vào Đu-ma, chính là nông dân, chính là những hội nghị đại biểu cử tri ở tỉnh chứ không phải những hội nghị đại biểu cử tri ở thành phố*. Trong các hội nghị đại biểu cử tri ở tỉnh,

* Đương nhiên các thành phố nhỏ, thông qua các đại hội thành phố, cũng ảnh hưởng đến thành phần hội nghị bầu cử của tỉnh. Đảng dân chủ - lập hiến và những người thuộc phái tiến bộ cũng đã chiếm được ưu thế hoàn toàn ở đây: ví dụ như trong 571 đại biểu cử tri của các đại hội thành phố có 424 đảng viên Đảng dân chủ - lập hiến và những người thuộc phái tiến bộ, 147 người thuộc phái hữu ("Truyền tin của Đảng dân chủ - lập hiến", số 5, 28/III, 1906). Ở một vài thành phố, đương nhiên, những sự khác nhau lại rất lớn. Trong tình hình đó, trong đại đa số trường hợp, có thể chúng ta sẽ phải độc lập đấu tranh với Đảng dân chủ - lập hiến, mà không sợ phiếu bầu ngẫu nhiên bị phân tán và không để mình phụ thuộc vào một đảng không phải dân chủ - xã hội nào cả. — Về vấn đề khối liên minh ở giai đoạn thấp của cuộc bầu cử, trong đoàn tuyển cử công nhân, chắc chưa có một đảng viên dân chủ - xã hội nào muốn bàn đến thật nghiêm túc. Điều đặc biệt cần thiết trong quần chúng công nhân là tính độc lập hoàn toàn của Đảng dân chủ - xã hội.

chúng ta sẽ thực hiện, được tốt hơn và chắc chắn hơn nhiều, việc liên minh chính trị cùng phái lao động để chống lại Đảng dân chủ - lập hiến mà không mảy may vi phạm đến những nguyên tắc nghiêm ngặt, so với việc liên minh đó ở giai đoạn thấp của cuộc bầu cử ở nông thôn. Bây giờ chúng ta sẽ bàn đến cuộc bầu cử ở nông thôn.

V

Mọi người đều biết, ở các thành phố lớn, các chính đảng được tổ chức tốt, nên tại một vài nơi đã bỏ đi một giai đoạn bầu cử. Theo đạo luật thì cuộc bầu cử có hai cấp. Nhưng trên thực tế, bầu cử có lúc là trực tiếp hay gần như trực tiếp, bởi vì những người đi bầu biết rất rõ tính chất các đảng phái tham gia tranh cử, và trong vài trường hợp họ biết cả *những người* mà các đảng định đưa vào Đu-ma. Trái lại, ở nông thôn, có rất nhiều cấp bầu cử, những cử tri lại quá phân tán, các đảng gặp quá nhiều trở ngại trong việc phát biểu công khai, vì thế mà cuộc bầu cử Đu-ma I đã tiến hành rất là "bưng bít" và cuộc bầu cử Đu-ma II cũng sẽ như vậy. Nói một cách khác, ở đây, thường thường và thậm chí cả trong đa số trường hợp, công tác cổ động của các đảng sẽ nói về các đảng nói chung và vì sợ cảnh sát nên *cố ý* không nêu tên các nhân vật. Những nông dân (và không phải chỉ những nông dân) cấp tiến và cách mạng sẽ cố ý dùng biệt danh không đảng phái để che giấu mình. Tại cuộc bầu cử đại biểu theo tỷ lệ một cho mười hộ ở nông thôn, điều sẽ có tầm quan trọng quyết định là ứng cử viên phải được mọi người biết, phải được các cử tri tín nhiệm, và những lời phát biểu theo quan điểm dân chủ - xã hội *của người đó* phải gây được sự đồng tình. Ở đây, chúng ta có rất ít đảng viên dân chủ - xã hội biết dựa vào tổ chức đảng *ở địa phương*. Nhưng, những người dân chủ - xã hội được sự đồng tình của dân chúng ở nông thôn có thể nhiều hơn rất nhiều so với mức người ta có thể

nghĩ căn cứ theo những tài liệu về các chi bộ cơ sở của đảng chúng ta.

Những nhà lãng mạn tiểu tư sản, loại như những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân, mơ tưởng một đảng xã hội chủ nghĩa công khai trong điều kiện chế độ hiện nay, không hiểu được rằng sự tín nhiệm và sự đồng tình đối với một đảng bất hợp pháp được tăng cường như thế nào do tinh thần chiến đấu kiên định, không biết thỏa hiệp của nó và đồng thời do tổ chức không thể bị ai tóm bắt được của nó, tổ chức này tác động đến quần chúng hoàn toàn không phải chỉ thông qua những đảng viên của đảng. Một đảng bất hợp pháp, thật sự cách mạng, đã được tôi luyện trong lửa chiến đấu, đã từng quen với những sự khủng bố của bọn Plê-vê và không hề hoảng sợ trước những biện pháp nghiêm ngặt của bọn Xtô-lư-pin, có thể trong thời kỳ nội chiến gây ảnh hưởng rộng rãi đối với quần chúng hơn cả bất kỳ đảng hợp pháp nào lao vào "con đường hoàn toàn lập hiến" "một cách ngây thơ, ấu trĩ".

Những người dân chủ - xã hội đã vào đảng cũng như chưa vào đảng sẽ có nhiều cơ hội giành thắng lợi trong kỳ bầu cử đại biểu theo tỷ lệ một cho mười hộ và người được ủy nhiệm. Để thắng trong giai đoạn bầu cử ấy ở nông thôn, thì khối liên minh với phái lao động hay một danh sách chung không quan trọng lắm. Một mặt ở đó những đơn vị bầu cử quá nhỏ. Mặt khác, những người thuộc phái lao động thực sự tuân theo kỷ luật của đảng hoặc ít nhiều gần gũi với tính đảng sẽ rất hiếm. Đảng tính nghiêm ngặt của những người dân chủ - xã hội, việc họ tuyệt đối phục tùng một đảng đã đứng vững trong tình trạng bất hợp pháp trong suốt bao nhiêu năm, đã phát triển tới 100 - 150 nghìn đảng viên trong tất cả các dân tộc, đã là một đảng duy nhất trong số các đảng cực tả có thể lập ra tại Đu-ma I một đảng đoàn trực thuộc đảng, đảng tính ấy sẽ là một sự chứng thực và một sự bảo đảm to lớn trước mắt tất cả những người không

hề sợ tiến hành cuộc đấu tranh quyết định, hết lòng mong muốn có cuộc đấu tranh đó, nhưng lại không hoàn toàn tin cậy ở sức mình, lại sợ nắm quyền chủ động và hoạt động công khai. Chúng ta cần lợi dụng bằng mọi cách mặt có lợi của tính đảng nghiêm ngặt, "không hợp pháp" ấy, và việc làm giảm cái mặt có lợi đó dù chỉ chút ít thôi bằng bất kỳ một liên minh thường xuyên nào cũng sẽ là điều hoàn toàn không có lợi đối với chúng ta. Về phương diện này, chỉ có những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng mới có thể là đối thủ có đảng tính như vậy và có tinh thần kiên quyết, triệt để cách mạng như vậy của chúng ta. Nhưng, trên cơ sở đảng tính thực sự, có thể cùng họ liên minh trong giai đoạn *đầu* của cuộc bầu cử ở nông thôn, điều đó chỉ là một ngoại lệ: chỉ cần xem xét những điều kiện thực tế và cụ thể của cuộc bầu cử ở nông thôn, thì sẽ thấy rõ điều đó*. Chừng nào những nông dân cách mạng - không đảng phái sẽ hành động mà không muốn gia nhập một đảng nào, thì chừng đó chúng ta sẽ rất có lợi về mọi mặt trong việc gây ảnh hưởng với họ theo ý muốn của chúng ta: theo hướng đảng tính nghiêm ngặt của chúng ta. Một liên minh, một công tác cổ động không có đảng tính, không thể gây trở ngại cho người đảng viên dân chủ - xã hội vì những nông dân cách mạng sẽ không bao giờ muốn gạt bỏ họ ra và mặt khác, họ lại được một nghị quyết của Đại hội thống nhất nói về sự ủng hộ phong trào nông dân cho phép họ hoạt động trong một liên minh cách mạng - không đảng phái. Do đó trong khi chúng ta giữ vững đảng tính của chúng ta, bảo vệ nó đến cùng, rút

* Đương nhiên, không phải là ngẫu nhiên mà trong Đu-ma I, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã hoàn toàn không thể hành động với tư cách là một đảng, và chính ra là họ không thể chứ không phải là họ không muốn. Trong Đu-ma, cũng như trong các trường đại học, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã xét thấy nấp sau phái lao động *không đảng phái* hoặc liên minh với phái đó thì có lợi hơn.

ra từ đảng tính toàn bộ lợi ích lớn lao về mặt tinh thần và chính trị, chúng ta đồng thời có thể thích nghi hoàn toàn với công tác trong giới nông dân cách mạng - không đảng phái, trong các liên minh, tiểu tổ và hội nghị của những người cách mạng - không đảng phái, với công tác dựa vào những mối liên hệ có tính chất cách mạng - không đảng phái, v. v.. Đáng lẽ lập một khối liên minh với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, là những người chỉ tổ chức được một phần rất nhỏ những nông dân cách mạng, một khối liên minh sẽ hạn chế và cản trở đảng tính nghiêm ngặt của chúng ta, thì chúng ta sẽ vận dụng thật rộng rãi hơn, thật tự do hơn cả lập trường của đảng chúng ta lẫn tất cả những điều lợi của công tác trong "phái lao động" không đảng phái.

Từ đó rút ra kết luận là trong giai đoạn thấp của cuộc vận động bầu cử ở nông thôn, tức là trong đợt bầu cử đại biểu theo tỷ lệ một cho mười hộ và người được ủy nhiệm (đôi khi trên thực tế chắc là bầu cử những người được ủy nhiệm được tiến hành ở giai đoạn *đầu*), chúng ta không cần một hiệp nghị tuyển cử *nào cả*. Số lượng những người có xu hướng chính trị rõ rệt và có thể được bầu là đại biểu theo tỷ lệ một cho mười hộ và người được ủy nhiệm lại quá ít, cho nên những người dân chủ - xã hội được nông dân tín nhiệm và kính trọng (nếu không có điều kiện này thì sẽ không thể có tư cách ứng cử nghiêm túc nào) — đều có nhiều khả năng được trúng cử hầu như *tất cả* trong các cuộc bầu cử đó mà không cần ký kết hiệp nghị nào với các đảng khác.

Rồi trong hội nghị những người được ủy nhiệm, người ta có thể dựa vào những kết quả chính xác của các cuộc tranh cử bước đầu nhưng sẽ quyết định tất cả. Ở đây, cái có thể được và cần thiết... dĩ nhiên không phải là những khối liên minh, không phải là những hiệp nghị chặt chẽ và cố định, mà là những hiệp nghị cục bộ về phân bố các ghế. Ở đây và hơn nữa, ở hội nghị những đại biểu cử tri bầu

các đại biểu vào Đu-ma, chúng ta phải cùng với phái lao động đánh bại Đảng dân chủ - lập hiến, cùng với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đánh bại Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân, v. v..

VI

Tóm lại, việc nghiên cứu chế độ bầu cử hiện hành chứng tỏ rằng những khối liên minh trong giai đoạn thấp của cuộc bầu cử đặc biệt không thích hợp tại các thành thị và cũng không cần thiết. Ở nông thôn, trong giai đoạn thấp (tức là ở thời kỳ bầu cử những đại biểu theo tỷ lệ một cho mười hộ và những người được ủy nhiệm) những khối liên minh là không thích hợp và cũng hoàn toàn vô ích. Vai trò chính trị quyết định thuộc về những hội nghị những người được ủy nhiệm cấp huyện và hội nghị đại biểu cử tri cấp tỉnh. Ở đây, tức là ở giai đoạn cao, những hiệp nghị cục bộ là cần thiết và có thể thực hiện được mà không đi tới sự vi phạm đảng tính mà chúng ta không muốn, vì cuộc đấu tranh trước quần chúng đã kết thúc, những hiệp nghị cục bộ không đòi hỏi người ta phải trực tiếp hay gián tiếp bảo vệ (hoặc có thể dung nạp được) tính phi đảng trước quần chúng; chính sách độc lập giai cấp nghiêm ngặt của giai cấp vô sản sẽ không vì thế mà có nguy cơ bị làm lu mờ một chút nào cả[*].

---

[*] Điều đáng chú ý là trong thực tiễn của phong trào dân chủ - xã hội quốc tế, đã có kinh nghiệm phân biệt giữa những hiệp nghị ở giai đoạn thấp và ở giai đoạn cao. Ở Pháp, cuộc bầu cử thượng nghị viện gồm hai cấp: những cử tri bầu ra những đại biểu cử tri (cấp tỉnh), rồi những người này bầu ra những thượng nghị sĩ. Những người dân chủ - xã hội cách mạng Pháp, tức là những người thuộc phái Ghe-đơ[66], không bao giờ dung nạp một hiệp nghị nào, một danh sách chung nào ở giai đoạn thấp, họ chỉ chấp nhận những hiệp nghị cục bộ ở giai đoạn cao, tức là để nhằm phân phối số ghế trong các hội nghị đại

Bây giờ chúng ta trước tiên hãy đứng trên phương diện hình thức, đứng trên phương diện có thể nói là số học mà xét xem những hiệp nghị tuyển cử cục bộ ở giai đoạn cao đó sẽ là thứ hiệp nghị gì.

Chúng ta hãy xem các đại biểu cử tri (và những người được ủy nhiệm là những người mà phần trình bày dưới đây cũng sẽ ám chỉ đến) được phân bổ với tỷ lệ đại khái như thế nào theo các đảng trong mỗi một trăm đại biểu cử tri. Để giành thắng lợi trong hội nghị các đại biểu cử tri, một ứng cử viên nhất định, trong 100 phiếu bầu, ít nhất cũng phải thu được 51 phiếu. Bởi thế quy tắc chung về sách lược của những đại biểu cử tri dân chủ - xã hội là: phải hết sức tranh thủ về mình số đại biểu cử tri dân chủ - tư sản gần gũi nhất với Đảng dân chủ - xã hội hay đáng được ủng hộ nhiều nhất, để cùng với họ đánh thắng những ứng cử viên khác, và như vậy để bảo đảm bầu được một phần là những đại biểu cử tri dân chủ - xã hội, một phần là những người *khá nhất* trong số những đại biểu cử tri dân chủ - tư sản *

Chúng ta đưa vài ví dụ đơn giản để giải thích quy tắc này. Giả định rằng, trong 100 đại biểu cử tri, bọn Trăm đen chiếm 49 người, Đảng dân chủ - lập hiến 40 người, Đảng dân chủ - xã hội 11 người. Đảng dân chủ - xã hội và Đảng

biểu cử tri cấp tỉnh. Bọn cơ hội chủ nghĩa, phái Giô-re-xơ [67], chấp nhận những hiệp nghị cả ở giai đoạn thấp.

* Để đơn giản hóa, chúng tôi đề nghị chỉ đơn thuần và hoàn toàn phân chia những đại biểu cử tri theo các chính đảng. Đương nhiên, trên thực tế còn có nhiều đại biểu cử tri không thuộc đảng nào. Do đó, nhiệm vụ của đại biểu cử tri dân chủ - xã hội là phải hiểu hết sức rõ bộ mặt chính trị của tất cả các đại biểu cử tri, nhất là của những đại biểu cử tri dân chủ - tư sản; và có thể hợp nhất các ứng cử viên của Đảng dân chủ - xã hội và các ứng cử viên tư sản đáng mong muốn nhất đối với Đảng dân chủ - xã hội thành một "đa số phái tả". Chúng tôi sẽ nói đến ở đoạn dưới về những dấu hiệu cơ bản để phân biệt những khuynh hướng của các đảng phái.

dân chủ - lập hiến cần phải có một hiệp nghị cục bộ với nhau để cho toàn bộ danh sách chung những đại biểu Đu-ma của mình được thông qua, đương nhiên là trên cơ sở phân phối theo tỷ lệ các ghế Đu-ma theo số đại biểu cử tri (nghĩa là trong ví dụ này, Đảng dân chủ - xã hội có thể được 1/5 tất cả các phiếu ủy nhiệm vào Đu-ma của toàn tỉnh, tức hai trong mười phiếu; Đảng dân chủ - lập hiến giành được 4/5, tức tám trong mười phiếu). Nếu Đảng dân chủ - lập hiến chiếm 49 người, phái lao động 40 người và Đảng dân chủ - xã hội 11 người, thì chúng ta cần cố gắng thỏa hiệp với phái lao động để đánh bại Đảng dân chủ - lập hiến, và để giành được cho mình 1/5 số phiếu ủy nhiệm, và phái lao động được 4/5. Trong tình hình ấy, chúng ta sẽ có khả năng tốt đẹp để kiểm tra tính triệt để và tính kiên quyết dân chủ của phái lao động: họ có ưng thuận đoạn tuyệt hoàn toàn với Đảng dân chủ - lập hiến không và, cùng với những đại biểu cử tri của đảng công nhân, đánh bại Đảng dân chủ - lập hiến hay không, hay là họ còn muốn "cứu nguy" cho một người dân chủ - lập hiến nào đó hoặc thậm chí, có thể, muốn lập khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến chứ không phải với Đảng dân chủ - xã hội. Chính ở đây, chúng ta sẽ có thể và phải thực tế vạch rõ và chứng minh cho toàn thể nhân dân thấy những người tiểu tư sản này hay những người tiểu tư sản kia ngả theo giai cấp tư sản quân chủ hoặc theo giai cấp vô sản cách mạng tới mức độ nào.

Trong ví dụ sau cùng, phái lao động có lợi rõ rệt khi liên minh với Đảng dân chủ - xã hội chứ không phải với Đảng dân chủ - lập hiến, vì lúc đó họ giành được 4/5 tổng số phiếu ủy nhiệm, còn trong trường hợp thứ hai, họ chỉ giành được 4/9 thôi. Cho nên những trường hợp ngược lại càng đáng chú ý hơn: chẳng hạn, Đảng dân chủ - lập hiến chiếm 11 người, phái lao động 40 người, Đảng dân chủ - xã hội 49 người. Trong trường hợp như vậy, một sự tính toán thô thiển sẽ đẩy phái lao động liên minh với Đảng dân chủ - lập

hiến — họ nói: như vậy "chúng ta" sẽ được nhiều ghế hơn trong Đu-ma. Nhưng sự trung thành có tính nguyên tắc với chủ nghĩa dân chủ và với lợi ích của quần chúng lao động thực sự, sẽ tuyệt đối đòi phải liên minh với Đảng dân chủ - xã hội, dù cho có phải hy sinh một số ghế ở Đu-ma. Những đại biểu của giai cấp vô sản cần hết sức chú ý đến tất cả những trường hợp như thế và giải thích ý nghĩa *nguyên tắc* của bài toán tuyển cử đó với những đại biểu cử tri và toàn thể nhân dân (cần phải công bố cho mọi người biết rõ kết quả các hiệp nghị ký kết trong hội nghị những người được ủy nhiệm và đại biểu cử tri).

Ngoài ra, trong ví dụ sau cùng, chúng ta cũng thấy rằng một sự tính toán thô thiển và những lý do về nguyên tắc sẽ có thể thúc đẩy Đảng dân chủ - xã hội đến chỗ làm phân hóa phái lao động. Giả định rằng nếu trong phái lao động có hai người xã hội chủ nghĩa - cách mạng hoàn toàn có lập trường đảng, thì chúng ta cần phải cố gắng hết sức để lôi kéo họ về với chúng ta và đánh bại với đa số 51 phiếu tất cả những đảng viên dân chủ - lập hiến và tất cả những phần tử khác trong phái lao động *kém tinh thần cách mạng hơn*. Nếu trong phái lao động có hai đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng và 38 đảng viên Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân, chúng ta sẽ có thể kiểm tra lòng trung thành của những đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng đối với lợi ích của chủ nghĩa dân chủ và của quần chúng lao động: chúng ta sẽ nói ủng hộ những người dân chủ cộng hòa chống lại những đảng viên Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân là những người sẵn sàng chấp nhận chế độ quân chủ, — ủng hộ việc tịch thu ruộng đất của địa chủ chống lại những đảng viên Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân là những người thừa nhận phải chuộc lại, — ủng hộ những người chủ trương vũ trang toàn dân chống lại những đảng viên Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân chấp thuận quân đội thường trực. Do đó,

chúng ta sẽ có thể thấy những đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng ưa thích ai: ưa thích những người xã hội chủ nghĩa - dân chủ - lập hiến* hay những người dân chủ - xã hội.

Như vậy chúng ta đã hiểu biết được khía cạnh và ý nghĩa nguyên tắc - chính trị của bài toán tuyển cử đó. Ở đây, nhiệm vụ của chúng ta là đem việc bảo vệ một cách hết sức kiên quyết và triệt để quan điểm của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa và lợi ích của sự thắng lợi hoàn toàn của cách mạng dân chủ - tư sản ở nước ta đối lập với việc chạy theo số ghế trong Đu-ma. Những người được ủy nhiệm và đại biểu cử tri của Đảng dân chủ - xã hội chúng ta, vô luận trường hợp và lý do như thế nào, cũng không được giấu giếm những mục đích *xã hội chủ nghĩa* của chúng ta và lập trường giai cấp nghiêm ngặt của đảng *vô sản* chúng ta. Nhưng chỉ lắp đi lắp lại từ "giai cấp" thôi, thì không đủ để chứng minh rằng giai cấp vô sản giữ vai trò tiền phong trong cuộc cách mạng *hiện nay*. Chỉ trình bày học thuyết xã hội chủ nghĩa của chúng ta và lý luận chung của chủ nghĩa Mác thì không đủ để chứng minh vai trò tiên tiến của giai cấp vô sản. Muốn thế thì trong khi phân tích những vấn đề bức thiết của cuộc cách mạng *hiện nay*, còn phải biết chứng minh *bằng thực tế* rằng những đảng viên đảng công nhân bảo vệ những lợi ích của cuộc cách mạng *ấy* và những lợi ích của sự thắng lợi *hoàn toàn* của nó với tinh thần triệt để nhất, đúng đắn nhất, kiên quyết nhất và khôn khéo nhất. Đó không phải là một nhiệm vụ

---

* Văn tập "Nước Nga giác ngộ"[68] gọi những đảng viên Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân như vậy. Tiện đây nói rõ là quyển một và quyển hai của văn tập đó đã làm cho chúng ta rất hài lòng. Các ông Tséc-nốp, Va-đi-mốp, v. v., đã đả kích *rất hay* cả Pê-sê-khô-nốp lẫn Ta-gơ-in. Những luận cứ đả kích Ta-gơ-in rất hay xét theo quan điểm lý luận về nền sản xuất hàng hóa, kinh qua chủ nghĩa tư bản, phát triển lên chủ nghĩa xã hội.

dễ dàng, cho nên chuẩn bị thực hiện nhiệm vụ đó là nghĩa vụ cơ bản và chủ yếu của mọi người dân chủ - xã hội tham gia cuộc vận động bầu cử.

Phân biệt những đảng phái và những màu sắc đảng phái trong các hội nghị những người được ủy nhiệm, đại biểu cử tri (và, dĩ nhiên, cả trong toàn bộ cuộc vận động bầu cử), đó sẽ là một việc nhỏ, nhưng không phải là một việc thực tiễn không bổ ích. Vả lại, trong sự việc này, cuộc sống sẽ kiểm nghiệm rất nhiều vấn đề đang tranh chấp và được Đảng công nhân dân chủ - xã hội hết sức quan tâm. Cánh hữu của đảng này, bắt đầu từ những người cơ hội chủ nghĩa cực đoan trong tạp chí "Sự nghiệp của chúng ta" cho đến những người cơ hội chủ nghĩa ôn hòa trong báo "Người dân chủ - xã hội", đều cố gắng bằng mọi cách xóa nhòa và xuyên tạc sự khác nhau giữa phái lao động và Đảng dân chủ - lập hiến, mà rõ ràng họ không thấy một hiện tượng mới và rất quan trọng là phái lao động đã phân chia thành những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân, xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những người có khuynh hướng theo những người này hay những người kia. Đương nhiên, lịch sử của Đu-ma I và lịch sử về sự giải tán của nó đã cung cấp được nhiều tài liệu, những tài liệu đòi hỏi tuyệt đối phải phân biệt Đảng dân chủ - lập hiến với phái lao động, những tài liệu chứng minh rằng tinh thần dân chủ của phái lao động triệt để và kiên quyết hơn. Cuộc vận động bầu cử Đu-ma II sẽ còn phải vạch rõ và chứng minh điều đó rõ ràng hơn, chính xác hơn, đầy đủ hơn và rộng rãi hơn nữa. Đúng như chúng ta đã gắng sức chứng minh qua nhiều ví dụ, *chính* cuộc vận động bầu cử sẽ *dạy* cho những người dân chủ - xã hội *phân biệt* đúng đắn giữa các đảng dân chủ - tư sản này hay các đảng dân chủ - tư sản khác và nó sẽ thực tế đánh đổ, hay nói cho đúng hơn, gạt bỏ cái ý kiến sai lầm lớn cho rằng Đảng dân chủ - lập hiến là đại biểu chủ

yếu, hay ít ra là đại biểu quan trọng cho phái dân chủ tư sản nước ta nói chung.

Còn cần vạch thêm rằng trong cả cuộc vận động bầu cử nói chung và trong việc ký kết các hiệp nghị tuyển cử ở giai đoạn cao, những người dân chủ - xã hội phải biết dùng những lời đơn giản và rõ ràng, những lời quần chúng dễ hiểu, kiên quyết gạt bỏ những thuật ngữ đao to búa lớn cao siêu, những từ mượn của nước ngoài, đã học thuộc, đã có sẵn, mà quần chúng chưa hiểu được, những khẩu hiệu, những định nghĩa và những kết luận mà quần chúng không biết được. Không được nói suông, không được hò hét suông, mà phải biết vận dụng những sự thật và những con số đã nắm chắc được để *giải thích* những vấn đề chủ nghĩa xã hội và những vấn đề cách mạng Nga hiện nay.

Đồng thời, hai vấn đề chủ yếu của cuộc cách mạng này sẽ được đặt ra một cách tự nhiên: vấn đề tự do và vấn đề ruộng đất. Trên hai vấn đề căn bản được toàn thể quần chúng quan tâm này, chúng ta cần phải tập trung công tác tuyên truyền thuần túy xã hội chủ nghĩa, — phân rõ quan điểm của người tiểu nghiệp chủ với quan điểm của giai cấp vô sản, — nêu rõ đặc điểm của các đảng đang đấu tranh để gây ảnh hưởng trong nhân dân. Bọn Trăm đen trong đó có cả Đảng tháng Mười đều phản đối tự do, phản đối trả lại ruộng đất cho nông dân. Bọn chúng muốn dùng *bạo lực*, dùng mua chuộc và lừa dối để *chặn đứng* cách mạng. Giai cấp tư sản quân chủ - tự do chủ nghĩa (Đảng dân chủ - lập hiến) *cũng* muốn dùng những nhượng bộ để *chặn đứng* cách mạng. Chúng *không muốn* đem lại cho nhân dân toàn bộ tự do, toàn bộ ruộng đất. Chúng muốn *duy trì* chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ bằng cách buộc phải nộp tiền chuộc lại và thiết lập các ủy ban ruộng đất địa phương, những ủy ban này không bầu theo đầu phiếu phổ thông, trực tiếp, bình đẳng và bỏ phiếu kín. Phái

lao động — tức là giai cấp tiểu tư sản, đặc biệt là giai cấp tiểu tư sản nông thôn — muốn giành được toàn bộ ruộng đất và toàn bộ tự do, nhưng họ đi tới mục đích ấy không kiên quyết, không tự giác và thiếu tự tin, họ ngả nghiêng giữa chủ nghĩa cơ hội của những người xã hội chủ nghĩa - dân chủ - lập hiến (những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân) biện hộ cho quyền lãnh đạo của giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa đối với nông dân và đề nó lên thành lý luận, và giữa chủ nghĩa không tưởng cho rằng việc chia bình quân dường như có thể thực hiện được trong nền sản xuất hàng hóa. Đảng dân chủ - xã hội cần phải triệt để đứng trên quan điểm của giai cấp vô sản, làm cho tính tự giác *cách mạng* của nông dân gột sạch ảnh hưởng của chủ nghĩa cơ hội của những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân và ảnh hưởng của chủ nghĩa không tưởng, chủ nghĩa không tưởng này không cho nông dân thấy rõ những nhiệm vụ thật sự cấp bách của cuộc cách mạng *hiện nay*. Và chỉ trong điều kiện cuộc cách mạng đó *hoàn toàn* thắng lợi, thì giai cấp công nhân cùng toàn thể nhân dân mới sẽ có thể *bắt tay vào* giải quyết có *hiệu lực*, mau chóng, dũng cảm, tự do và rộng rãi nhiệm vụ cơ bản của toàn thể nhân loại văn minh: giải phóng lao động khỏi sự áp bức của tư bản.

Chúng ta cũng sẽ chú ý đến vấn đề *thủ đoạn* đấu tranh trong cuộc vận động bầu cử và trong việc ký kết hiệp nghị cục bộ giữa các đảng. Chúng ta sẽ giải thích rõ quốc hội lập hiến là gì và tại sao Đảng dân chủ - lập hiến lại sợ quốc hội đó. Chúng ta sẽ chất vấn những người tư sản tự do chủ nghĩa, những người dân chủ - lập hiến, xem họ dự định bảo vệ và *độc lập thực hiện* những biện pháp nào để không ai có thể đối xử với những đại biểu của nhân dân như người ta đã "đối xử" với các đại biểu "khóa I". Chúng ta sẽ nhắc nhở những người dân chủ - lập hiến và giải thích rõ với đông đảo quần chúng cái thái

độ phản trắc - đê tiện của những người dân chủ - lập hiến đối với những hình thức đấu tranh từ tháng Mười đến *tháng Chạp* năm ngoái. Chúng ta sẽ hỏi tất cả những người ứng cử xem họ có định đem toàn bộ hoạt động của họ trong Đu-ma *phục tùng* hoàn toàn những lợi ích của cuộc đấu tranh *ở bên ngoài Đu-ma*, phục tùng hoàn toàn những lợi ích của phong trào rộng khắp của nhân dân để giành ruộng đất và tự do không. Chúng ta phải lợi dụng cuộc vận động bầu cử để tổ chức cách mạng, tức là tổ chức giai cấp vô sản và những phần tử *thật sự* cách mạng của phái dân chủ tư sản.

Đó là nội dung *tích cực* cần phải tìm cách đưa vào toàn bộ cuộc vận động bầu cử, và nói riêng, vào việc ký kết các hiệp nghị cục bộ với các đảng khác.

VII

Chúng ta kết luận.

Điểm xuất phát của sách lược tuyển cử chung của Đảng dân chủ - xã hội phải là tính độc lập hoàn toàn của chính đảng giai cấp của giai cấp vô sản cách mạng.

Chỉ trong trường hợp hết sức cần thiết và trong những điều kiện đặc biệt hạn chế, thì mới có thể không theo nguyên tắc chung đó.

Những đặc điểm của chế độ bầu cử ở nước Nga và của các nhóm chính trị trong tuyệt đại đa số quần chúng nhân dân, tức là nông dân, không tạo ra sự cần thiết tuyệt đối ấy ở giai đoạn thấp của cuộc vận động bầu cử, tức là trong cuộc bầu cử những đại biểu cử tri tại các thành phố lớn, những đại biểu theo tỷ lệ một cho mười hộ, những người được ủy nhiệm ở nông thôn. Ở các thành phố lớn không có sự cần thiết đó, bởi vì ở đó điều quan trọng trong cuộc bầu cử *hoàn toàn* không phải là số ghế đại biểu trong Đu-ma, mà là hoạt động của những người dân chủ -

xã hội trước các tầng lớp nhân dân rộng rãi nhất, tập trung nhất và do địa vị của họ "sẵn sàng theo Đảng dân chủ - xã hội nhất".

Ở nông thôn, do ý thức chính trị của quần chúng chưa phát triển, do trình độ chính trị của họ chưa trưởng thành, do dân cư sống phân tán và thưa thớt, tất cả những điều đó cùng với những điều kiện bên ngoài của cuộc bầu cử, đã làm cho các tổ chức không đảng phái (và cả các tổ chức cách mạng — không đảng phái), những đoàn thể, nhóm, hội nghị, quan điểm và khuynh hướng, có một sự phát triển đặc biệt. Trong những điều kiện như vậy, thực hiện sự liên minh ở giai đoạn thấp là hoàn toàn vô ích. Giữ vững đảng tính nghiêm ngặt về tất cả các phương diện, là điều đúng đắn nhất và hợp lý nhất đối với những người dân chủ - xã hội.

Như vậy, luận điểm chung về sự cần thiết phải thực hiện liên minh giữa giai cấp vô sản và nông dân cách mạng sẽ dẫn đến chỗ chỉ thừa nhận những hiệp nghị cục bộ (chẳng hạn: liên minh với phái lao động chống lại những người dân chủ - lập hiến) ở giai đoạn cao của chế độ bầu cử, tức là trong hội nghị những người được ủy nhiệm và đại biểu cử tri. Những đặc điểm của những sự phân hóa chính trị trong nội bộ phái lao động đã yêu cầu chúng ta giải quyết vấn đề như thế.

Trong tất cả những hiệp nghị cục bộ đó, những người dân chủ - xã hội phải phân biệt hết sức rõ các đảng dân chủ - tư sản và các sắc thái riêng biệt của các đảng đó, xét về mức độ triệt để và kiên quyết của chủ nghĩa dân chủ của họ.

Nội dung tư tưởng và chính trị của cuộc vận động bầu cử và của các hiệp nghị cục bộ sẽ là việc làm sáng tỏ học thuyết của chủ nghĩa xã hội và những khẩu hiệu độc lập của Đảng dân chủ - xã hội trong cuộc cách mạng hiện nay về những nhiệm vụ của nó cũng như về những con đường và những biện pháp để hoàn thành những nhiệm vụ đó.

Cuốn sách nhỏ này đã được viết ra trước khi phát hành tờ "Người dân chủ - xã hội" số 5. Trước khi ra số báo đó, đảng ta đã có đầy đủ lý do để hy vọng rằng Ban chấp hành trung ương đảng ta tuyệt đối sẽ không tán thành những hiệp nghị ở giai đoạn thấp với các đảng tư sản, những hiệp nghị không thể chấp nhận được đối với những người xã hội chủ nghĩa. Chúng ta đã buộc phải nghĩ như vậy, vì một đảng viên men-sê-vích có uy tín như đồng chí L. Mác-tốp đã tỏ thái độ *kiên quyết* phản đối *mọi* hiệp nghị ở giai đoạn thấp; đồng chí ấy tỏ thái độ như vậy không những trên tờ "Đồng chí", mà cả trong một bức thư (của Mác-tốp) nói về vấn đề chuẩn bị cuộc vận động bầu cử, được Ban chấp hành trung ương gửi cho tất cả các tổ chức.

Hiện nay, Ban chấp hành trung ương của chúng ta đã quay về phía Tsê-rê-va-nin hoặc ít ra đã dao động. Bài xã luận trong tờ "Người dân chủ - xã hội" số 5, *chấp nhận* những liên minh ở *giai đoạn đầu*, và hơn nữa, lại không nói cụ thể với những đảng tư sản nào! Bức thư được đăng ngày hôm nay (31 tháng Mười) của Plê-kha-nốp — là người đã chuyển sang một tờ báo dân chủ - lập hiến, tờ "Đồng chí", để bênh vực cho khối liên minh với những người dân chủ - lập hiến — chỉ rõ cho mọi người thấy Ban chấp hành trung ương đã dao động do chịu ảnh hưởng của ai. Như thường lệ, Plê-kha-nốp phát biểu như một nhà tiên tri; thốt ra những điều chung chung rất tầm thường; hoàn toàn bỏ qua những nhiệm vụ giai cấp của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa (chắc là để làm vừa lòng tờ báo tư sản đã tiếp rước đồng chí ấy) và thậm chí cũng không thử đề cập qua đến những tài liệu và lý do cụ thể.

Chẳng lẽ chỉ nguyên "lời nhắc nhở" đó từ Giơ-ne-vơ

đến, cũng đủ để cho Ban chấp hành trung ương chuyển từ Mác-tốp sang... Tsê-rê-va-nin ư?

Phải chăng nghị quyết của Đại hội thống nhất ngăn cấm mọi hiệp nghị với các đảng tư sản, sẽ bị Ban chấp hành trung ương, do đại hội đó bầu ra, phá hoại ư?

Cuộc vận động bầu cử đồng tâm nhất trí của Đảng dân chủ - xã hội đang bị một nguy cơ hết sức lớn đe dọa.

Những hiệp nghị ở giai đoạn đầu với các đảng tư sản đang đe dọa đảng công nhân xã hội chủ nghĩa, vì những hiệp nghị ấy làm tan rã đảng và phá hoại tính độc lập giai cấp của giai cấp vô sản.

Tất cả những người dân chủ - xã hội cách mạng hãy đoàn kết lại và tuyên bố tiến hành đấu tranh không thương xót chống sự rối loạn và sự do dự có tính chất cơ hội chủ nghĩa!

HỘI NGHỊ II
ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA ("HỘI NGHỊ I TOÀN NGA")[69]

3 - 7 (16 - 20) THÁNG MƯỜI MỘT 1906

"Ý kiến đặc biệt" đăng ngày 23 tháng Mười một 1906 trên báo "Người vô sản", số 8

Báo cáo và những bài phát biểu in lần đầu theo đúng biên bản: "Ý kiến đặc biệt" — theo đúng bản đăng ký trên báo

1
BÁO CÁO VỀ CUỘC VẬN ĐỘNG BẦU CỬ ĐU-MA NHÀ NƯỚC II

4 (17) THÁNG MƯỜI MỘT

Nghị quyết của các Ban chấp hành Pê-téc-bua và Mát-xcơ-va, của Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan và các đồng chí Lát-vi-a[70]

1. Chỉ vì giai cấp tư sản phản bội mà chúng ta phải chấp nhận cuộc đấu tranh trong vấn đề Đu-ma.

2. Phải lấy sự đối lập giữa đấu tranh cách mạng và đấu tranh "hòa bình" làm cơ sở của cuộc vận động bầu cử, phải chỉ rõ địa vị bá quyền của những người dân chủ - lập hiến là mối nguy hại như thế nào đối với phong trào giải phóng. Từ đó nảy ra vấn đề: liệu có thể cho phép thực hiện một sự liên minh với những người dân chủ - lập hiến (thỏa thuận trong giai đoạn đầu) được không.

3. Trong giai đoạn đầu, thông thường Đảng dân chủ - xã hội phải hành động một cách độc lập; trong trường hợp ngoại lệ — trong giai đoạn đầu, có thể thỏa thuận với các đảng thừa nhận quốc hội lập hiến, thừa nhận khởi nghĩa vũ trang và v. v.; trong giai đoạn thứ hai — thoản thuận có tính chất kỹ thuật, chỉ là để phân chia số phiếu ủy nhiệm theo tỷ lệ. Không có gì nguy hiểm hơn là nói với quần chúng: hãy cùng với chúng tôi bỏ phiếu cho những phần tử thỏa hiệp. Cru-sê-van nguy hiểm không phải ở chỗ nhân vật ấy có mặt ở Đu-ma, mà là ở chỗ hắn là một bộ phận nhỏ trong

tổ chức Trăm đen ủng hộ chính phủ. Vì một số ngoại lệ nhỏ riêng biệt mà các anh ủng hộ địa vị bá quyền của Đảng dân chủ - lập hiến và vi phạm toàn bộ lập trường có tính nguyên tắc của chúng ta (Cáp-ca-dơ, Mát-xcơ-va, Pê-téc-bua, Ba-lan không muốn thỏa thuận). Nếu bọn Trăm đen đắc cử, thì Đu-ma sẽ chỉ mang tính chất gay gắt hơn mà thôi. Tại sao các anh lại tin rằng trong trường hợp bọn Trăm đen đắc cử, chứ không phải những người dân chủ - lập hiến đắc cử, thì đó là lỗi tại những người dân chủ - xã hội, vì đã làm phân tán phiếu?

2
LỜI KẾT THÚC CUỘC THẢO LUẬN BẢN BÁO CÁO VỀ CUỘC VẬN ĐỘNG BẦU CỬ ĐU-MA NHÀ NƯỚC II

4 (17) THÁNG MƯỜI MỘT

Thỏa thuận trong cuộc bầu cử — đó là liên minh (do ut des[1)], các anh nói với quần chúng). Chúng tôi nói: đôi khi chúng tôi đi với giai cấp tư sản cách mạng, nhưng không bao giờ đi với giai cấp tư sản cơ hội chủ nghĩa và phản bội. Cuộc vận động bầu cử sẽ diễn ra giữa hai cực: 400 người dân chủ - lập hiến + 100 người dân chủ - xã hội (bằng con đường thỏa thuận) và 200 người theo phái Trăm đen + 250 người dân chủ - lập hiến + 20 hoặc 50 người dân chủ - xã hội (không có sự thỏa thuận). Đề cử người thỉnh cầu lẫn chiến sĩ — như vậy có nghĩa là đả kích lập trường của chính mình. Trong trường hợp thỏa thuận thì phái Trăm đen sẽ bị đánh bại, nhưng những người dân chủ - xã hội cũng sẽ bị đánh bại (về tinh thần).

---

1) — tôi cho để anh cho lại

3
PHÁT BIỂU TRONG CUỘC THẢO LUẬN CƯƠNG LĨNH HÀNH ĐỘNG CỦA PHÁI MEN-SÊ-VÍCH TRONG CUỘC VẬN ĐỘNG BẦU CỬ

6 (19) THÁNG MƯỜI MỘT

Tôi chỉ nói rằng trong cương lĩnh hành động có đối lập các phương pháp cách mạng với các phương pháp hòa bình và chỉ có thế thôi, phần còn lại không làm cho người ta thỏa mãn. Người ta không nói rõ là những người dân chủ - xã hội khác với các nhóm "lao động" khác (Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng) ở chỗ nào, như đã chỉ rõ trong tuyên bố của đảng đoàn dân chủ - xã hội trong Đu-ma[71]. Không có sự đối lập chủ nghĩa xã hội khoa học với chủ nghĩa xã hội tầm thường.

Người ta đã không nói rằng cần phải phân biệt lập trường của giai cấp vô sản với lập trường của người tiểu chủ, Bản cương lĩnh hành động không bảo vệ sự liên minh, nhưng nó là sự liên minh, bởi vì người tiểu tư sản cũng có thể ký tên vào đấy. Trong cương lĩnh hành động chúng ta không thể không nói về các đảng khác, vậy mà ở đây thì không hề đả động gì đến các đảng đó, mà chỉ nêu lên một cách mơ hồ: "kiên quyết hơn nữa", và . v. v..

4
NHỮNG LỜI PHÁT BIỂU VỀ VẤN ĐỀ TRIỆU TẬP "ĐẠI HỘI CÔNG NHÂN"

7 (20) THÁNG MƯỜI MỘT

1

Lê-nin nhấn mạnh rằng vấn đề "đại hội công nhân" là một vấn đề hóc búa và cần phải được thảo luận!

2

Lê-nin nêu lên việc báo chí tư sản đăng các bức thư của Plê-kha-nốp, Mác-tốp và những người khác, và chỉ ra rằng, chẳng hạn, Cô-xtơ-rốp đã không đưa ra đảng đoàn Đu-ma đề nghị (do Ban chấp hành trung ương đưa ra) về yêu sách nội các dân chủ - lập hiến, như thế là đã vi phạm kỷ luật của đảng, và đã hành động đúng. Bằng sự cổ động cho "đại hội công nhân" người ta đã chọc gậy vào bánh xe hoạt động của đảng. Chúng ta có cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành trung ương nhưng không có cơ quan ngôn luận trung ương, vì sao vậy? Đã có tiền rồi, tờ báo — cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành trung ương được xuất bản một cách đều đặn, nhưng lại không có tổ chức và do đó không có Cơ quan ngôn luận trung ương

5
Ý KIẾN ĐẶC BIỆT PHÁT BIỂU TẠI HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU TOÀN NGA CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA NHÂN DANH NHỮNG ĐẠI BIỂU DÂN CHỦ - XÃ HỘI BA-LAN, MIỀN LÁT-VI-A, XANH PÊ-TÉC-BUA, MÁT-XCƠ-VA, VÙNG TRUNG TÂM CÔNG NGHIỆP VÀ VÙNG PÔ-VÔN-GIE

Các đại biểu phái Bun đã đưa ra hội nghị một nghị quyết hầu như hoàn toàn nhắc lại nghị quyết Đại hội VII của phái Bun là thể hiện sự đánh giá về mặt lịch sử việc tẩy chay Đu-ma [72]. Các đại biểu hội nghị ký tên dưới đây đã bỏ phiếu trắng đối với nghị quyết này vì những nguyên nhân sau đây. Việc tách vấn đề *tại sao* chúng ta vào Đu-ma ra khỏi vấn đề chúng ta vào Đu-ma *bằng cách nào* là không đúng và không thể được. Thừa nhận việc tẩy chay là đúng có nghĩa là coi tính chất cơ bản của toàn bộ sách lược của chúng ta trong việc tham gia cuộc bầu cử hiện nay vẫn hoàn toàn như cũ, khi chúng ta tẩy chay Đu-ma I. Thừa nhận việc Đảng dân chủ - lập hiến chiếm đa số trong Đu-ma I là đã cản trở hoạt động của những phần tử cách mạng, nhưng đồng thời lại tán thành việc liên minh giữa Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng dân chủ - xã hội ở giai đoạn đầu của cuộc bầu cử, có nghĩa là phá vỡ những tiền đề chung của mình về

chính sách thực tiễn của mình. Thừa nhận và ủng hộ sự độc quyền của Đảng dân chủ - lập hiến trong việc cổ động trước quần chúng bằng cách đưa ra những danh sách chung và sau đó lên án sự độc quyền đó trong một nghị quyết bổ sung đặc biệt — có nghĩa là làm tổn hại một cách mạnh mẽ nhất toàn bộ sách lược và toàn bộ những nguyên tắc của Đảng dân chủ - xã hội cách mạng. Vì những lý do đó chúng tôi đưa ra trước toàn Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ý kiến đặc biệt sau đây.

"Sách lược tẩy chay Đu-ma nhà nước đã giúp cho quần chúng nhân dân đánh giá đúng đắn tình trạng không có quyền lực và vai trò không độc lập của cơ quan này, sách lược đó đã được tấn hài kịch của những hoạt động lập pháp của Đu-ma nhà nước và việc Đu-ma nhà nước bị giải tán, hoàn toàn chứng minh.

Nhưng hành vi phản cách mạng của giai cấp tư sản và sách lược thỏa hiệp của phái tự do Nga đã cản trở không cho việc tẩy chay có được thành công trực tiếp và buộc giai cấp vô sản phải chấp thuận cuộc đấu tranh chống bọn địa chủ và tư sản phản cách mạng cũng trên địa hạt cuộc vận động Đu-ma.

Cuộc đấu tranh đó ở ngoài Đu-ma và trong chính bản thân Đu-ma phải do Đảng dân chủ - xã hội tiến hành để nâng cao sự giác ngộ giai cấp của giai cấp vô sản, để tiếp tục vạch trần trước toàn dân những ảo tưởng lập hiến và để phát triển cách mạng.

Do tình hình đó và vì mục đích nói trên, Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga phải hết sức tích cực tham gia cuộc vận động Đu-ma hiện nay.

Những nhiệm vụ chủ yếu của Đảng dân chủ - xã hội trong cuộc vận động bầu cử và cuộc vận động Đu-ma là: thứ nhất, nói rõ cho nhân dân sự bất lực hoàn toàn của Đu-ma với tính cách là phương tiện để thực hiện những yêu sách của giai cấp vô sản và của giai cấp tiểu tư sản

cách mạng, đặc biệt là của giai cấp nông dân. Thứ hai, nói rõ cho nhân dân là không thể thực hiện được quyền tự do chính trị bằng con đường nghị viện chừng nào chính quyền thật sự vẫn ở trong tay chính phủ Nga hoàng, nói rõ sự cần thiết phải khởi nghĩa vũ trang, phải thành lập chính phủ cách mạng lâm thời và triệu tập quốc hội lập hiến được bầu ra trên cơ sở đầu phiếu phổ thông, trực tiếp, bình đẳng và bỏ phiếu kín. Thứ ba, phê phán Đu-ma I và nói rõ sự phá sản của phái tự do Nga, và nhất là nói rõ rằng nếu đảng quân chủ - tự do chủ nghĩa dân chủ - lập hiến giữ vai trò hàng đầu và vai trò lãnh đạo phong trào giải phóng, thì đối với sự nghiệp cách mạng sẽ nguy hiểm và có hại đến chừng nào.

Với tư cách là đảng giai cấp của giai cấp vô sản, Đảng dân chủ - xã hội, trong suốt cuộc vận động bầu cử và cuộc vận động Đu-ma, phải tuyệt đối độc lập, vô luận thế nào cũng không thể lẫn lộn ở đây những khẩu hiệu và sách lược của mình với các khẩu hiệu và sách lược của bất kỳ đảng đối lập hay cách mạng nào khác.

Vì thế, ở giai đoạn đầu của cuộc vận động bầu cử, tức là trước quần chúng, Đảng dân chủ - xã hội, theo quy tắc chung, phải hành động tuyệt đối độc lập và chỉ đưa ra những ứng cử viên của đảng.

Chỉ được phép thực hiện những ngoại lệ không theo quy tắc đó trong những trường hợp cực kỳ cần thiết, và chỉ riêng đối với những đảng nào chấp nhận hoàn toàn những khẩu hiệu cơ bản của cuộc đấu tranh chính trị trực tiếp của chúng ta, tức là những đảng nào thừa nhận sự cần thiết phải khởi nghĩa vũ trang và đấu tranh cho nền cộng hòa dân chủ. Đồng thời, những hiệp nghị như vậy không thể vượt khỏi việc đưa ra một bản danh sách chung những ứng cử viên và không được hạn chế một chút nào tính độc lập trong hoạt động tuyên truyền chính trị của Đảng dân chủ - xã hội.

Trong đoàn tuyển cử công nhân, Đảng dân chủ - xã hội hoạt động một cách độc lập tuyệt đối và không ký hiệp nghị với bất cứ đảng nào khác.

Ở các giai đoạn cao của cuộc bầu cử, tức là trong những hội nghị các đại biểu cử tri ở thành phố, hội nghị những người được ủy nhiệm và đại biểu cử tri ở nông thôn, sẽ cho phép có những hiệp nghị cục bộ nhưng chỉ là để phân bố tỷ lệ các ghế theo số phiếu bầu cho các đảng ký kết những hiệp nghị ấy. Đồng thời Đảng dân chủ - xã hội phân biệt về mặt tính kiên định và tính triệt để dân chủ những loại đảng cơ bản sau đây trong số các đảng tư sản: a) Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan và các đảng cộng hòa tương tự *; b) Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân và phái lao động kiểu tương tự **; c) Đảng dân chủ - lập hiến".

---

* Người ta có thể xếp vào đấy những người xã hội chủ nghĩa - phục quốc Do-thái[73].

** Người ta có thể xếp vào đấy một số những người dân chủ Do-thái. Chúng tôi không đủ thẩm quyền để xét những vấn đề ấy nếu không có sự giúp đỡ của những người dân chủ - xã hội Do-thái.

DỰ THẢO LỜI KÊU GỌI CÁC CỬ TRI

Các đồng chí công nhân và toàn thể công dân Nga! Thời gian bầu cử Đu-ma nhà nước sắp đến. Đảng của giai cấp công nhân, Đảng dân chủ - xã hội, kêu gọi tất cả các bạn tham gia bầu cử để giúp cho việc tập hợp những lực lượng có khả năng đấu tranh thực sự cho tự do.

Trong cuộc cách mạng của chúng ta, quần chúng nhân dân đấu tranh chống lại sự thống trị của bọn quan lại và cảnh sát, bọn địa chủ và tư bản, nhưng trước hết là chống chính phủ chuyên chế Nga hoàng. Quần chúng đấu tranh để giành ruộng đất và tự do, để đánh đổ bè lũ sát nhân và đao phủ, bè lũ này chỉ dùng cách mua chuộc, dối trá, bạo lực dã man, tù đày và những tòa án quân sự - dã chiến để đáp lại những yêu sách của hàng triệu và chục triệu người.

Với cuộc bãi công tháng Mười 1905, công nhân toàn nước Nga đã buộc Nga hoàng phải hứa ban bố tự do và những quyền lập pháp cho Đu-ma. Chính phủ Nga hoàng đã vi phạm những lời hứa đó. Luật bầu cử, có lợi cho bọn địa chủ và tư bản đã cắt xén những quyền của nông dân và công nhân. Những quyền của bản thân Đu-ma đã qui lại thành hầu như con số không. Nhưng điều đó vẫn chưa phải là chủ yếu. Điều chủ yếu là tất cả những quyền tự do và quyền lợi đều chỉ là những mảnh giấy lộn, bởi vì quyền lực thực tế, lực lượng thực tế vẫn hoàn toàn

nằm trong tay chính phủ Nga hoàng như trước. Không một Đu-ma nào có thể đem lại và sẽ đem lại cho nhân dân ruộng đất và tự do chừng nào quyền lực thực tế vẫn còn trong tay bọn sát nhân và đao phủ của tự do.

Chính vì vậy, những công nhân cách mạng cùng với đa số những chiến sĩ giác ngộ ở các tầng lớp nhân dân khác đang đấu tranh cho tự do, đã tẩy chay Đu-ma. Việc tẩy chay Đu-ma đã là một mưu toan không để cho bọn sát nhân nắm lấy việc triệu tập các đại biểu nhân dân. Việc tẩy chay Đu-ma đã là sự báo trước cho nhân dân đừng tin vào những mảnh giấy lộn, đã là sự kêu gọi nhân dân đấu tranh giành quyền lực thực sự. Tẩy chay đã không thắng lợi vì sự nghiệp giành tự do đã bị giai cấp tư sản tự do phản bội. Đảng tự do "nhân dân", Đảng dân chủ - lập hiến, cái đảng của bọn địa chủ tự do và bọn ba hoa tư sản "có học" đó, đã rời bỏ cuộc đấu tranh anh hùng do giai cấp vô sản tiến hành; đảng đó đã cho cuộc khởi nghĩa của nông dân và của một bộ phận ưu tú trong quân đội là điên rồ, và đã tham gia vào cuộc bầu cử do bọn sát nhân tổ chức. Do sự phản bội của giai cấp tư sản dân chủ - lập hiến, toàn thể nhân dân nhất thời buộc phải tính đến những luật pháp và cuộc bầu cử mà bọn sát nhân đã tổ chức, mà bọn sát nhân đã giả tạo, mà bọn sát nhân đã biến thành sự nhạo báng nhân dân.

Nhưng, tham gia bầu cử lúc này, chúng ta có thể và phải làm cho nhân dân thấy rõ sự cần thiết phải đấu tranh giành chính quyền, thấy rõ sự vô dụng của trò chơi lập hiến của Đảng dân chủ - lập hiến. Hỡi các công dân toàn Nga! Hãy suy nghĩ đến bài học mà Đu-ma I đã cho chúng ta!

Những chiến sĩ đấu tranh vì tự do và ruộng đất cho nông dân đã bị giết hại, bị đày ải, bị cầm tù. Tại Đu-ma, đa số đại biểu là đảng viên dân chủ - lập hiến.

Những phần tử tư sản tự do chủ nghĩa này sợ đấu tranh, sợ nhân dân; họ chỉ giới hạn ở những bài diễn văn và những đơn thỉnh nguyện; họ đã kêu gọi kiên nhẫn chờ đợi; họ đã cố gắng thỏa hiệp và câu kết với chính phủ của bọn sát nhân. Và khi thấy trước mắt không phải là những chiến sĩ đấu tranh mà là bọn tư sản quỵ lụy thì Nga hoàng đã tống cổ chúng vì những bài diễn văn không thích hợp.

Công nhân, nông dân và tất cả những người lao động! Đừng quên bài học lớn ấy! Hãy nhớ lại, vào mùa thu năm 1905, khi những công nhân cách mạng lãnh đạo nhân dân tiến hành đấu tranh, khi những cuộc khởi nghĩa của nông dân và binh lính giác ngộ liên hợp với cuộc bãi công của công nhân, với cuộc khởi nghĩa của công nhân, thì chính phủ đã phải nhượng bộ. Nhưng vào mùa xuân và mùa hạ năm 1906, khi giai cấp tư sản quân chủ - tự do chủ nghĩa, Đảng dân chủ - lập hiến, một đảng luôn luôn dao động giữa chính quyền của nhân dân và chính quyền của bọn sát nhân, lãnh đạo nhân dân thì các đại biểu đã không có được những nhượng bộ mà lại nhận được cái đá của bọn cảnh sát, bọn đã giải tán Đu-ma.

Việc giải tán Đu-ma chỉ rõ cho mọi người thấy những đơn thỉnh cầu của Đảng dân chủ - lập hiến đều vô dụng và vô hiệu như thế nào, và việc ủng hộ cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản là cần thiết như thế nào. Do cuộc bãi công tháng Mười, giai cấp công nhân đã giành được một lời hứa về quyền tự do. Giờ đây, giai cấp công nhân đang tập hợp lực lượng của mình để thông qua cuộc khởi nghĩa toàn dân mà thực sự giành quyền tự do từ tay kẻ thù, nhằm lật đổ chính phủ Nga hoàng, thiết lập chế độ cộng hòa, thiết lập chế độ bầu cử tất cả các cơ quan quyền lực trong nước không trừ một cơ quan quyền lực nào, và thông qua chính phủ cách mạng lâm thời mà triệu tập quốc hội lập hiến toàn dân trên cơ sở đầu phiếu phổ thông, trực tiếp, bình đẳng và bỏ phiếu kín.

Khi đấu tranh cho tự do, giai cấp công nhân muốn rằng tự do chẳng những chỉ phục vụ cho bọn nhà giàu và bọn quý tộc mà cả cho toàn thể nhân dân. Những công nhân cần có tự do để phát triển cuộc đấu tranh rộng rãi nhằm giải phóng hoàn toàn lao động khỏi ách tư bản, nhằm xóa bỏ mọi sự bóc lột giữa người với người, nhằm thiết lập chế độ xã hội chủ nghĩa. Chừng nào tư bản còn thống trị thì không có sự bình đẳng nào, ngay cả sự bình đẳng của những tiểu nghiệp chủ, của những nông dân trong việc sử dụng ruộng đất công của toàn dân, có thể cứu nổi nhân dân thoát khỏi cảnh nghèo khổ, nạn thất nghiệp và ách áp bức. Và chỉ có sự đoàn kết chặt chẽ của toàn thể công nhân với sự ủng hộ của quần chúng lao động, mới có thể lật đổ ách của tư bản đang đè nặng lên công nhân trong tất cả các nước. Trong xã hội xã hội chủ nghĩa, tự do và bình đẳng sẽ không phải là một sự lừa bịp; những người lao động sẽ không bị phân tán bởi nền sản xuất nhỏ cực kỳ manh mún; của cải do lao động chung tích lũy được sẽ phục vụ quần chúng nhân dân chứ không áp bức họ; sự thống trị của những người lao động sẽ chấm dứt mọi sự áp bức của bất kỳ dân tộc nào, tôn giáo nào hoặc của nam giới đối với nữ giới.

Các đồng chí công nhân và toàn thể các công dân Nga! Hãy lợi dụng cuộc bầu cử để tăng cường lực lượng cho những người đấu tranh thật sự cho tự do và cho chủ nghĩa xã hội, hãy lợi dụng cuộc bầu cử để làm sáng mắt mọi người, chỉ cho họ thấy những mục đích thực sự và tính chất thực sự của các đảng khác nhau!

Ngoài Đảng dân chủ - xã hội, tham gia bầu cử có ba đảng phái chủ yếu: phái Trăm đen, Đảng dân chủ - lập hiến và phái lao động.

Phái Trăm đen, đó là những đảng ủng hộ chính phủ. Họ ủng hộ chính thể quân chủ chuyên chế, chính quyền cảnh sát, ủng hộ việc duy trì toàn bộ ruộng đất của

địa chủ. Đó là: Đảng quân chủ, Liên minh nhân dân Nga, Đảng pháp chế, Đảng công thương, Liên minh ngày 17 tháng Mười, Đảng canh tân hòa bình. Tất cả những đảng ấy rõ ràng là những kẻ thù trực tiếp của nhân dân, rõ ràng là những kẻ bênh vực trực tiếp cho chính phủ của bọn sát nhân, cho chính phủ đã giải tán Đu-ma, cho chính phủ của những toà án quân sự - dã chiến.

Đảng dân chủ - lập hiến (hay "Đảng tự do nhân dân") là đảng chủ yếu của giai cấp tư sản quân chủ - tự do chủ nghĩa. Bọn tư sản tự do chủ nghĩa luôn luôn dao động giữa nhân dân và chính phủ của bọn sát nhân. Trên lời nói, chúng phản đối chính phủ; trên thực tế chúng sợ hơn hết cuộc đấu tranh của nhân dân; trên thực tế, chúng muốn thông đồng với chế độ quân chủ, tức là với bọn sát nhân, chống lại nhân dân. Các đảng viên dân chủ - lập hiến đã đề nghị trong Đu-ma những đạo luật tàn khốc chống báo chí và chống hội họp. Các đảng viên dân chủ - lập hiến, trong Đu-ma, đã phản đối việc chuyển giao vấn đề ruộng đất cho các ủy ban địa phương được bầu ra do đầu phiếu phổ thông, trực tiếp, bình đẳng và bỏ phiếu kín. Các đảng viên dân chủ - lập hiến là những địa chủ tự do chủ nghĩa, họ sợ nông dân tự giải quyết lấy vấn đề ruộng đất theo kiểu riêng của mình. Người nào không muốn chính quyền cảnh sát một lần nữa có thể giải tán những đại biểu nhân dân, người nào không muốn người ta buộc nông dân phải chịu những điều kiện chuộc lại ruộng đất sạt nghiệp như những điều kiện năm 1861[74], thì người đó phải đề phòng không để Đu-ma II lại sẽ là Đu-ma dân chủ - lập hiến.

Phái lao động là những đảng và những nhóm đại diện cho những lợi ích và quan điểm của các tiểu chủ, chủ yếu là của các tiểu nông. Đảng nhát gan nhất trong số những đảng ấy là "Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân"; nó hơn Đảng dân chủ - lập hiến một tí chút thôi.

Sau đó đến "Nhóm lao động" ở Đu-ma mà những đại biểu khá nhất như Ô-níp-cô, đã đi giúp đỡ nhân dân khởi nghĩa sau khi Đu-ma bị giải tán. Đảng cách mạng nhất trong số những đảng lao động là "Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng". Phái lao động có khuynh hướng kiên quyết — đôi khi đi đến cả khởi nghĩa — bảo vệ những lợi ích của quần chúng nông dân trong cuộc đấu tranh cho ruộng đất và tự do; nhưng trong toàn bộ hoạt động của họ, họ thường không tránh khỏi chịu ảnh hưởng của những người tư sản tự do chủ nghĩa và của những quan điểm tư sản. Người tiểu chủ do dự ở ngã ba đường trong cuộc đấu tranh vĩ đại trên phạm vi toàn thế giới của lao động chống tư bản: — hoặc cố gắng trở thành "một nhân vật" theo kiểu tư sản, tức là trở thành một ông chủ, hoặc cố gắng trở thành người hỗ trợ giai cấp vô sản lật đổ sự thống trị của giai cấp tư sản. Chúng ta, những người dân chủ - xã hội, chúng ta sẽ lợi dụng cuộc bầu cử để nói với quần chúng nông dân và với tất cả các bạn của nông dân: nông dân chỉ có thể giành được ruộng đất và tự do nếu họ hành động không phải bằng những đơn thỉnh nguyện mà bằng đấu tranh, nếu họ tin tưởng không phải vào Nga hoàng và vào những lời hứa của bọn tư sản tự do chủ nghĩa, mà vào sức mạnh của cuộc đấu tranh đồng tâm nhất trí, tay nắm chặt tay với giai cấp công nhân.

Đảng dân chủ - xã hội là đảng của giai cấp vô sản giác ngộ và đang tiến hành đấu tranh. Đảng ấy không tin vào bất cứ lời hứa nào của giai cấp tư sản, đảng ấy nhìn thấy lối thoát khỏi sự khốn cùng và sự nghèo túng không phải ở việc củng cố nền kinh tế nhỏ mà ở cuộc đấu tranh đoàn kết nhất trí của tất cả những người lao động vì chủ nghĩa xã hội.

Các đồng chí công nhân và tất cả các đồng chí đang làm công cho tư bản! Toàn thể các đồng chí đều đã nhận thấy rằng lúc mà chính phủ đã bóp chết những mầm mống

tự do thì giai cấp tư sản bắt đầu cướp đoạt của công nhân tất cả những thành quả của họ, lại bắt đầu tăng thời gian lao động, giảm lương, tăng phạt vạ, tăng cường mọi sự cưỡng bức, ăn hiếp hay sa thải những công nhân giác ngộ. Chỉ có giành được tự do thì công nhân và viên chức mới có thể bảo vệ được những thành quả chiếm được từ tay giai cấp tư sản, đạt được ngày làm 8 giờ, lương khá hơn và những điều kiện sinh hoạt dễ chịu. Và chỉ có lãnh đạo toàn thể quần chúng lao động tiến hành cuộc đấu tranh đoàn kết nhất trí, đồng tâm hiệp lực và dũng cảm hy sinh, thì giai cấp công nhân mới có thể giành được tự do thật sự cho toàn thể nhân dân.

Các đồng chí công nhân và toàn thể các công dân Nga! Hãy bỏ phiếu cho những ứng cử viên của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga! Đảng đó đấu tranh cho tự do hoàn toàn, cho nền cộng hòa, cho chế độ nhân dân bầu ra các viên chức. Đảng đó đấu tranh chống mọi áp bức dân tộc. Đảng đó đấu tranh cho toàn bộ ruộng đất trở về với nông dân mà *không phải mất một khoản tiền chuộc nào*. Đảng đó ủng hộ hết thảy yêu sách của thủy thủ và binh lính giác ngộ, đảng đó muốn tìm cách thay quân đội thường trực bằng toàn dân vũ trang.

Các đồng chí công nhân và toàn thể các công dân Nga! Hãy bỏ phiếu cho những ứng cử viên của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga!

"Người vô sản", số 8, ngày 23 tháng Mười một 1906

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

VỀ CÁC KHỐI LIÊN MINH VỚI ĐẢNG DÂN CHỦ - LẬP HIẾN

Những người men-sê-vích được phái Bun giúp sức, đã đưa ra thông qua tại Hội nghị đại biểu toàn Nga của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga một quyết định cho phép được liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến. Báo chí dân chủ - lập hiến mừng rỡ và truyền tin tốt lành đến khắp nơi trên thế giới, đồng thời đẩy nhẹ những người men-sê-vích làm cho họ tụt xuống thêm một bậc thang nữa và nhích thêm một ít nữa về phía hữu. Độc giả sẽ tìm thấy ở chỗ khác những nghị quyết của hội nghị, những ý kiến đặc biệt của những người dân chủ - xã hội cách mạng và dự thảo lời kêu gọi của họ gửi các cử tri[1]. Ở đây chúng tôi thử trình bày ý nghĩa chính trị chung và chủ yếu của những khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến.

Tờ "Người dân chủ - xã hội", số 6, và nhất là bài xã luận "Khối liên minh của phái cực tả" đã cung cấp một tư liệu tốt cho việc trình bày đó. Chúng ta hãy bắt đầu những đoạn đặc trưng nhất của bài ấy.

Người ta nói với chúng ta — tờ "Người dân chủ - xã hội" viết — rằng "những người men-sê-vích tự đặt cho họ nhiệm vụ là thúc đẩy toàn thể Đu-ma đi vào con đường cách mạng, đã rời bỏ lập trường ấy sau khi Đu-ma bị

1) Xem tập này, tr. 134 - 137, 138 - 144.

giải tán và đã liên minh với các đảng và các nhóm cách mạng; liên minh đó biểu hiện ở chỗ, một là công bố hai bản tuyên ngôn chung gửi quân đội và nông dân, hai là thành lập một ủy ban để phối hợp mọi hoạt động cho cuộc bãi công đã định trước. Việc viện dẫn một tiền lệ như vậy là do một sự hiểu lầm rất lớn mà có. Trong trường hợp này, đảng ta cùng với các đảng và nhóm cách mạng khác đã ký kết *không phải* một liên minh *chính trị*, mà là một hiệp nghị *chiến đấu* mà chúng ta đã luôn luôn cho là hợp lý và cần thiết".

Những chữ ngả là do tờ "Người dân chủ - xã hội" viết.

…Không phải là một liên minh *chính trị* mà là một hiệp nghị *chiến đấu*… Các đồng chí men-sê-vích, các đồng chí hãy nể chúa với chứ! Điều các đồng chí nói đó, chẳng những là vô nghĩa mà còn thật là ngu dốt. Chỉ có một trong hai điều: hoặc là các đồng chí hiểu liên minh chỉ là những hiệp nghị nghị viện, hoặc là không phải chỉ là những hiệp nghị nghị viện. Trong trường hợp thứ nhất, liên minh là một hiệp nghị chiến đấu để tiến hành chiến đấu trên lĩnh vực nghị viện. Trong trường hợp thứ hai, hiệp nghị chiến đấu là một liên minh chính trị, vì một "cuộc chiến đấu" không mang ý nghĩa chính trị thì không phải là một cuộc chiến đấu mà chỉ đơn thuần là một cuộc ẩu đả.

Các đồng chí trong Ban chấp hành trung ương! hãy chú ý đến các biên tập viên của mình; thật đấy, hãy chú ý đến họ, nếu không thì sẽ xấu hổ cho Đảng dân chủ - xã hội.

— Những lời lúng túng hồ đồ trình bày với độc giả trong cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành trung ương có phải là do một sự lầm lỡ giản đơn không? Có phải là do diễn tả vụng về không?

— Hoàn toàn không phải thế. Cái sai của tờ "Người dân chủ - xã hội" không phải là đã lầm lỡ, mà trái lại,

sở dĩ có sự lầm lỡ thì chính là vì cơ sở của mọi nghị luận và ngay cả toàn bộ lập trường của tờ "Người dân chủ - xã hội" là sai lầm nghiêm trọng. Sự kết hợp vô lý những từ: "*không phải* là một liên minh chính trị *mà* là một hiệp nghị chiến đấu"* chẳng phải là tình cờ, mà là sinh ra một cách tất yếu và không tránh khỏi từ "tính chất vô lý" cơ bản của chủ nghĩa men-sê-vích, tính chất vô lý ấy là: chủ nghĩa men-sê-vích không hiểu hiện giờ ở Nga cuộc chiến đấu trên địa hạt nghị viện phụ thuộc hoàn toàn và hết sức trực tiếp vào điều kiện và tính chất của cuộc chiến đấu đang diễn ra ngoài nghị viện. Nói cách khác: sự sai lầm có tính chất cá biệt không hợp lô-gích làm lộ rõ ra rằng những người men-sê-vích không có sự hiểu biết chung về toàn bộ vai trò và toàn bộ ý nghĩa của Đu-ma trong hoàn cảnh cách mạng hiện nay.

Đương nhiên, chúng ta sẽ không bắt chước những người men-sê-vích và lãnh tụ Plê-kha-nốp của họ trong những thủ đoạn mà họ dùng để luận chiến với chúng ta về vấn đề "cuộc chiến đấu" và "chính trị". Chúng ta sẽ không trách móc họ về chỗ họ là những lãnh tụ dân chủ - xã hội của giai cấp vô sản mà lại có thể ký kết một hiệp nghị chiến đấu *không có tính chất chính trị.*

Chúng ta chú ý đến vấn đề sau đây: sau khi Đu-ma bị giải tán, *tại sao* những người men-sê-vích chúng ta lại phải liên minh *chỉ* với các đảng và nhóm cách mạng? Đương nhiên không phải vì một người vô chính phủ thuộc phái Blăng-ki nào đó, gọi là Lê-nin, đã tuyên truyền điều đó từ lâu (và chỉ là do oán thù những người men-sê-vích). Những điều kiện khách quan *đã buộc* những người men-sê-vích, bất chấp mọi lý luận của họ, phải lập nên

* Trường hợp thật hết sức kỳ lạ! Những người men-sê-vích thường trách móc chúng ta là đem "cuộc chiến đấu" đối lập với "chính trị", chính *bản thân họ* thì lại xây dựng *toàn bộ nghị luận của họ* trên sự đối lập vô lý đó!

chính liên minh cách mạng chống Đảng dân chủ - lập hiến này. Những điều kiện khách quan, bất chấp ý muốn của những người men-sê-vích và *bất chấp ý thức* của họ, đã dẫn tới chỗ là sự phát triển biện chứng của cuộc chiến đấu hòa bình mang tính chất nghị trường tại Đu-ma I đã biến cuộc chiến đấu ấy, *trong vài ngày*, thành một cuộc chiến đấu không có chút gì là hòa bình và mang tính chất nghị trường cả. Liên minh chính trị ở ngoài ý thức của những người men-sê-vích (do bị Đảng dân chủ - lập hiến làm phép che mắt, họ không thể trông thấy rõ) và không được chính thức ký kết — *liên minh chính trị* biểu hiện sự nhất trí của những nguyện vọng và xu hướng chính trị trước mắt, sự nhất trí về những thủ đoạn đấu tranh cho những mục đích chính trị trước mắt, — cái "liên minh chính trị" không có ý thức đó, *do thực tế bắt buộc*, đã trở thành một "hiệp nghị chiến đấu". Và những nhà thông thái của chúng ta bối rối trước sự bất ngờ đó, sự bất ngờ không được dự tính trong những bức thư của Plê-kha-nốp ở vào thời kỳ Đu-ma I [57], đến nỗi họ đã kêu lên rằng: "*đó không phải* là một liên minh chính trị, *mà* là một hiệp nghị chiến đấu!".

Các đồng chí thân mến, chính sách của các đồng chí không ra gì cả, chính vì các đồng chí dự tính trước những hiệp nghị cho một "cuộc chiến đấu" *nào đó* không có gì là thực tế, hoàn toàn ảo tưởng, không có ý nghĩa quyết định và các đồng chí bỏ mất những điều kiện của một "cuộc chiến đấu" *nào đó* mà toàn bộ sự tiến triển của cách mạng Nga nhất định dẫn đến, cuộc chiến đấu thậm chí phát sinh từ những điều kiện mà mới thoạt nhìn, lại hết sức hòa bình, nghị viện, hợp hiến, — cuộc chiến đấu thậm chí phát sinh từ những điều kiện mà bọn Rô-đi-tsép tại Đu-ma đã ca ngợi trong những bài diễn văn của họ về nhà vua tôn kính và không chịu trách nhiệm.

Các đồng chí đã phạm phải chính cái sai lầm mà các đồng chí đã buộc tội không đúng cho những người bôn-sê-vích. Chính sách của các đồng chí không phải là chính sách chiến đấu. Cuộc chiến đấu do các đồng chí tiến hành không phải là cuộc chiến đấu thật sự chính trị; đó là một trò chơi lập hiến, là thói ngu ngốc nghị trường. Đối với "cuộc chiến đấu" mà những điều kiện ngày mai đây có thể yêu cầu thì các đồng chí áp dụng *một* đường lối hiệp nghị này, — đối với "chính trị", các đồng chí lại áp dụng một đường lối hiệp nghị khác. Vì vậy các đồng chí là vô dụng đối với "cuộc chiến đấu" cũng như đối với "chính trị", và chỉ có thể đóng vai trò tay sai của Đảng dân chủ - lập hiến.

Hiện giờ trong đảng ta, người ta tranh luận nhiều về ý nghĩa của từ "liên minh". Người này nói: liên minh, đó là một danh sách chung. Người khác đáp lại: không phải, liên minh, đó là một cương lĩnh hành động chung. Tất cả những cuộc tranh cãi ấy đều ngu xuẩn, có tính chất kinh viện. Các đồng chí gọi những liên minh là những hiệp nghị chặt chẽ hơn hoặc ít chặt chẽ hơn thì cũng tuyệt đối sẽ không thay đổi gì thực chất của vấn đề. Thực chất của cuộc tranh luận hoàn toàn không phải là ở chỗ liệu có chấp nhận những hiệp nghị chặt chẽ hoặc không chặt chẽ hay không. Kẻ nào nghĩ như thế thì bị sa lầy vào vấn đề kỹ thuật nhỏ bé và thấp hèn của chủ nghĩa nghị viện mà quên mất nội dung chính trị của kỹ thuật ấy. Thực chất của cuộc tranh luận là ở chỗ: *theo đường lối nào* giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa cần ký kết những hiệp nghị với giai cấp tư sản, những hiệp nghị không thể tránh được, nói chung, trong cuộc cách mạng tư sản. Những người bôn-sê-vích, giữa họ với nhau, có thể có những ý kiến khác nhau về những chi tiết: trong cuộc bầu cử, liệu có cần có những hiệp nghị với đảng này hay đảng kia của giai cấp tư sản cách mạng không? Nhưng thực chất của

cuộc tranh luận giữa những người bôn-sê-vích và men-sê-vích hoàn toàn không phải là ở chỗ đó. Thực chất của cuộc tranh luận bao giờ cũng là: trong cuộc cách mạng tư sản, liệu giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa phải đi đằng sau giai cấp tư sản quân chủ - tự do chủ nghĩa hoặc đi đằng trước giai cấp tư sản dân chủ cách mạng.

Bài "Khối liên minh của phái cực tả" chỉ cho chúng ta thấy, bằng vô số ví dụ nhỏ, tư tưởng của những người men-sê-vích luôn luôn đi lệch như thế nào khỏi thực chất chính trị của cuộc tranh luận để sa vào những chi tiết vô ích. Chính tác giả của bài này tuyên bố (tr. 2, cột 3) rằng sách lược của liên minh vừa là một cương lĩnh hành động chung vừa là một danh sách chung. Đồng thời, tác giả khẳng định rằng chúng ta ủng hộ một "liên minh" với phái lao động và Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, còn những người men-sê-vích thì ủng hộ không phải một liên minh, mà chỉ những "hiệp nghị cục bộ" với Đảng dân chủ - lập hiến. Các đồng chí thân mến, đó chính là những chuyện trẻ con chứ không phải là lập luận!

Các đồng chí hãy so sánh nghị quyết men-sê-vích đã được thông qua trong Hội nghị đại biểu toàn Nga và nghị quyết bôn-sê-vích. Đối với những hiệp nghị với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, nghị quyết men-sê-vích đặt ra những điều kiện chặt chẽ hơn là nghị quyết men-sê-vích đối với những hiệp nghị với Đảng dân chủ - lập hiến. Đó là điều không thể chối cãi được, vì, thứ nhất, phái bôn-sê-vích chỉ chấp nhận những hiệp nghị với các đảng đấu tranh cho chế độ cộng hòa và thừa nhận khởi nghĩa vũ trang là tất yếu, còn phái men-sê-vích lại chấp nhận những hiệp nghị với những "đảng dân chủ đối lập", nói chung. Điều đó có nghĩa là phái bôn-sê-vích đã dùng những dấu hiệu *chính trị* rõ rệt để xác định khái niệm giai cấp tư sản cách mạng, còn phái men-sê-vích thì đáng lẽ đưa ra một định nghĩa *chính trị* lại chỉ đưa ra một từ ngữ *kỹ thuật - nghị viện*. Chế độ cộng hòa và khởi nghĩa vũ trang là những phạm trù chính trị đã được xác định rõ ràng. Phái đối lập chỉ là một thuật ngữ nghị viện. Thuật ngữ đó rất không rõ ràng đến nỗi nó bao gồm cả những đảng viên Đảng tháng Mười, cả những đảng viên Đảng canh tân hòa bình và tất cả những người bất bình với chính phủ. Đành rằng cái chữ "dân chủ" thêm vào đó có đem lại một nhân tố chính trị, nhưng vẫn không rõ. Họ coi Đảng dân chủ - lập hiến là như vậy. Nhưng chính là không đúng. Gọi một đảng *quân chủ*, một đảng chấp nhận một thượng nghị viện, một đảng đề nghị những đạo luật tàn khốc về hội họp và báo chí, một đảng, trong lời phúc đáp diễn văn của nhà vua đã vứt bỏ yêu sách đầu phiếu trực tiếp, bình đẳng và kín, một đảng đã bác bỏ những ủy ban ruộng đất do toàn dân bầu ra, — gọi đảng ấy là "dân chủ" tức là *lừa bịp nhân dân*. Nói thế thật gay gắt, nhưng đúng. Phái men-sê-vích lừa bịp nhân dân khi nói với nhân dân về tinh thần dân chủ của Đảng dân chủ - lập hiến.

Thứ hai, phái bôn-sê-vích chỉ chấp nhận những hiệp nghị với phái cộng hòa tư sản trong những trường hợp "ngoại lệ". Phái men-sê-vích không yêu cầu rằng những liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến chỉ là trường hợp ngoại lệ.

Thứ ba, phái bôn-sê-vích dứt khoát cấm mọi hiệp nghị trong đoàn tuyển cử công nhân ("*với bất kỳ đảng nào khác*"). Phái men-sê-vích *cho phép có những khối liên minh ngay cả trong đoàn tuyển cử công nhân*, vì ở đây họ chỉ cấm những hiệp nghị với những nhóm và đảng "không đứng trên quan điểm đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản". Và chẳng phải ngẫu nhiên mà họ hành động như vậy, vì, tại hội nghị, một vài người men-sê-vích có ý thức giai cấp, có ý thức vô sản, đã phản đối cái công thức lố bịch ấy, nhưng đã bị đại đa số trong phái men-sê-vích đánh bại. Do đó có một cái gì hoàn toàn không

khẳng định và mơ hồ, nó mở rộng cửa cho mọi thứ chủ nghĩa phiêu lưu. Ngoài ra, lại đã có một ý nghĩa hết sức không xứng đáng đối với người mác-xít: tựa hồ một đảng khác với Đảng dân chủ - xã hội *có thể* được thừa nhận là "đứng trên quan điểm đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản".

Sau việc này, làm sao mà không coi những mưu toan của những kẻ muốn chứng minh rằng những người bôn-sê-vích chấp nhận một liên minh với giai cấp tư sản cộng hòa, với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, *chặt chẽ hơn* là liên minh của những người men-sê-vích với giai cấp tư sản quân chủ với Đảng dân chủ - lập hiến, làm sao mà không coi những mưu toan ấy ít ra cũng là những chuyện trẻ con??

Cái lập luận hoàn toàn dối trá về những liên minh ít nhiều chặt chẽ là để làm lu mờ vấn đề chính trị: những khối liên minh *với ai và nhằm mục đích nào* thì có thể chấp nhận được? Hãy lấy "Dự án cương lĩnh bầu cử" đăng trong tờ "Người dân chủ - xã hội" số 6, làm ví dụ. Tài liệu đó là một trong những đống tài liệu về chính sách men-sê-vích đã chứng minh sự tồn tại của liên minh *tư tưởng* giữa những người men-sê-vích với Đảng dân chủ - lập hiến. Nghị quyết của hội nghị về những "điểm sửa chữa" cần thiết cho dự án cương lĩnh bầu cử đã chứng tỏ rõ ràng điều đó[76]. Hãy nghĩ kỹ chỉ điều này: hội nghị Đảng dân chủ - xã hội đã buộc phải nhắc Ban chấp hành trung ương của họ rằng không được phép gạt bỏ khỏi xuất bản phẩm bất hợp pháp khẩu hiệu chế độ cộng hòa, rằng không nên chỉ hạn chế ở những lời chung chung mơ hồ về những đơn thỉnh cầu và về cuộc đấu tranh, mà cần phải đứng trên quan điểm của giai cấp vô sản để nêu rõ ràng tên và nói rõ đặc tính của các đảng khác nhau, rằng cần phải chỉ cho thấy khởi nghĩa là tất yếu, rằng cần phải nhấn mạnh tính chất giai cấp của Đảng dân chủ - xã hội! Phải nhắc nhở Ban chấp hành trung ương Đảng dân chủ - xã hội về sự cần thiết phải nhấn mạnh, trong lời kêu gọi bầu cử *đầu tiên* của đảng, tính giai cấp của đảng, — chỉ có sự không bình thường quá quắt và chỉ có sai lầm căn bản trong quan điểm của Ban chấp hành trung ương mới làm cho sự nhắc nhở trở thành cần thiết.

Người ta vẫn chưa biết liệu chúng ta sẽ có những hiệp nghị thực tế với Đảng dân chủ - lập hiến hay không và phạm vi của những hiệp nghị đó sẽ như thế nào. Nhưng hiệp nghị về tư tưởng, liên minh về tư tưởng đã có rồi: trong dự án cương lĩnh bầu cử, người ta đã xóa nhòa sự khác nhau giữa quan điểm của giai cấp vô sản và quan điểm của giai cấp tư sản quân chủ - tự do chủ nghĩa*. Ngược lại, trong dự thảo lời kêu gọi các cử tri của phái bôn-sê-vích, chúng ta thấy nêu rõ chẳng những sự khác nhau đó mà cả sự khác nhau giữa quan điểm của giai cấp vô sản và quan điểm của giai cấp những tiểu nghiệp chủ.

Trong vấn đề những liên minh bầu cử, chính cái mặt có tính nguyên tắc, có tính tư tưởng đó cần phải được đặt lên hàng đầu. Tất cả những mưu tính của phái men-sê-vích nhằm tự bào chữa đều vô ích: chúng ta — họ nói — sẽ giữ vững tính độc lập của chúng ta trong toàn bộ cuộc cổ động bầu cử, chúng ta sẽ không giảm bớt cuộc

---

* Sai lầm này của phái men-sê-vích không phải là sai lầm lần đầu. Trong lời tuyên bố nổi tiếng của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tại Đu-ma, họ đã mắc cũng chính cái sai lầm ấy. Lúc đó họ đã buộc tội phái bôn-sê-vích là có những tư tưởng của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, còn bản thân họ thì đã che giấu những sự khác nhau giữa quan điểm của Đảng dân chủ - xã hội và quan điểm của phái lao động, do đó báo chí xã hội chủ nghĩa - cách mạng trong thời kỳ Đu-ma đã gọi lời tuyên bố ấy của Đảng dân chủ - xã hội và sự ăn cắp những tư tưởng của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng! Trái lại, trong bản phản dự thảo tuyên bố tại Đu-ma của chúng ta, sự khác biệt của chúng ta với những người tiểu tư sản đã được nêu ra rõ ràng.

cổ động bầu cử đó chút nào và chỉ đến phút chót chúng ta mới điền tên những ứng cử viên của chúng ta vào danh sách của Đảng dân chủ - lập hiến!

Điều đó không đúng. Đương nhiên, chúng ta tin chắc rằng những người khá nhất trong phái men-sê-vích thành thực muốn như vậy. Nhưng vấn đề không phải ở những ước muốn của họ, mà ở những điều kiện khách quan của cuộc đấu tranh chính trị hiện nay. Những điều kiện ấy dẫn tới kết quả là *mỗi bước* của phái men-sê-vích trong cuộc vận động bầu cử của họ *đều nhiễm đầy* chủ nghĩa dân chủ - lập hiến và làm lu mờ quan điểm của Đảng dân chủ - xã hội. Chúng ta đã lấy dự án cương lĩnh bầu cử làm ví dụ để chứng minh điều đó; bây giờ chúng ta lại dùng rất nhiều tài liệu và lập luận khác để chứng minh nữa.

Lý do chủ yếu của phái men-sê-vích là nguy cơ Trăm đen. Cái sai đầu tiên và cơ bản của lý do đó là: không thể dùng sách lược dân chủ - lập hiến và chính sách dân chủ - lập hiến để đấu tranh chống lại nguy cơ Trăm đen được. Thực chất của chính sách ấy là *thỏa hiệp* với chính phủ Nga hoàng, *tức là* với phái Trăm đen đang đe dọa. Đu-ma I đã đủ để chứng tỏ rằng các đảng viên dân chủ - lập hiến đã không đấu tranh chống nguy cơ Trăm đen mà còn đọc những bài diễn văn ti tiện khó tưởng tượng được, nói rằng nhà vua — mà *tất cả mọi người đều biết y là thủ lĩnh của bọn Trăm đen* — là vô tội và không chịu trách nhiệm gì. Vì thế, khi đưa những đảng viên dân chủ - lập hiến vào Đu-ma, phái men-sê-vích chẳng những không đấu tranh chống nguy cơ Trăm đen, mà trái lại, còn bịt mắt nhân dân, làm lu mờ ý nghĩa thật sự của nguy cơ Trăm đen. Đấu tranh chống nguy cơ Trăm đen bằng cách bầu các đảng viên dân chủ - lập hiến vào Đu-ma, thật chẳng khác gì đấu tranh chống cuộc tàn sát bằng lời nói của tên đầy tớ Rô-đi-tsép: "thật là một điều hỗn xược nếu coi nhà vua là người chịu trách nhiệm về những vụ tàn sát"[77].

Cái sai thứ hai của lý do thường viện ra đó là: những người dân chủ - xã hội ngấm ngầm nhường cho những đảng viên dân chủ - lập hiến bá quyền lãnh đạo trong cuộc đấu tranh dân chủ. Tại sao, trong điều kiện các phiếu bị phân tán, và như vậy thì ứng cử viên Trăm đen thắng thế, *chúng ta* có thể sẽ phạm lỗi vì không bỏ phiếu cho người dân chủ - lập hiến, còn *người dân chủ - lập hiến* thì có thể sẽ không phạm lỗi vì đã không bỏ phiếu cho chúng ta?

— Chúng tôi là thiểu số, — những người men-sê-vích thấm sâu tinh thần chịu nhịn của Cơ-đốc giáo trả lời. — Đảng viên dân chủ - lập hiến đông hơn. Có thể nào các đảng viên dân chủ - lập hiến lại tự tuyên bố là những người cách mạng.

— Thật thế! Nhưng đó không phải là lý do để những người dân chủ - xã hội tự tuyên bố là những đảng viên dân chủ - lập hiến. Trong tình hình cuộc cách mạng tư sản chỉ được thực hiện nửa vời, thì không ở nơi nào trên thế giới người ta đã thấy và đã có thể thấy những người dân chủ - xã hội chiếm đa số so với phái dân chủ tư sản cả. Và *ở khắp nơi*, trong tất cả các nước, sự xuất hiện độc lập lần đầu tiên của Đảng dân chủ - xã hội trong cuộc vận động bầu cử thường được phái tự do tiếp đón bằng những lời gào thét và la ó, phái tự do này đã *buộc tội những người xã hội chủ nghĩa là đồng lõa với bọn Trăm đen*.

Cho nên chúng ta rất bình tĩnh khi nghe lời kêu la quen thuộc của phái men-sê-vích: chính là phái bôn-sê-vích đã đưa bọn Trăm đen vào Đu-ma. *Toàn thể* phái tự do cũng kêu như vậy đối với tất cả những người xã hội chủ nghĩa. Khi từ chối đấu tranh với Đảng dân chủ - lập hiến, các anh duy trì ảnh hưởng tư tưởng của đảng này đối

với đông đảo những phần tử vô sản và nửa vô sản có thể đi theo Đảng dân chủ - xã hội*. Ngày mai, nếu không phải là hôm nay, nếu các anh vẫn còn là người xã hội chủ nghĩa, các anh sẽ buộc phải độc lập đi vào cuộc chiến đấu dù cho nguy cơ Trăm đen như thế nào. Nhưng mà, hôm nay, đi được bước đúng đắn đó thì dễ dàng và cần thiết hơn là ngày mai. Tại Đu-ma III (nếu người ta triệu tập Đu-ma này sau Đu-ma II), các anh sẽ còn rất khó mà đoạn tuyệt với Đảng dân chủ - lập hiến, các anh sẽ còn vướng vít hơn nữa vào những mối quan hệ trái tự nhiên với những kẻ phản bội cách mạng. Còn nguy cơ Trăm đen *thật sự*, chúng tôi nhắc lại, hoàn toàn không phải ở những phiếu ủy nhiệm tại Đu-ma cho bọn Trăm đen mà là ở những vụ tàn sát và ở những tòa án quân sự - dã chiến. Các anh đang ngăn cản nhân dân đấu tranh chống lại nguy cơ thật sự ấy bằng cách dùng cái hỏa mù dân chủ - lập hiến để che mắt nhân dân.

Cái sai thứ ba của lý do thường viện ra đó là: người ta đánh giá không đúng Đu-ma và vai trò của nó. Trong một bài báo mỹ miều "Khối liên minh của phái cực tả", phái men-sê-vích đã phải thừa nhận, trái với những điều đoan chắc thông thường của họ, rằng thực chất của vấn đề không phải ở những hiệp nghị về kỹ thuật mà chính là ở những điểm khác nhau căn bản về chính trị của hai sách lược.

Chúng ta đọc trong bài báo ấy:

"Sách lược của "khối liên minh" đã được tính toán một cách tự giác hay không tự giác nhắm hình thành trong Đu-ma sau này một phái thiểu số cách mạng rất đoàn kết nhất trí, trong đó màu sắc dân

* Bản thân các đảng viên dân chủ - lập hiến bắt đầu thừa nhận rằng một *nguy cơ từ phía tả* (nguyên văn của báo "Ngôn luận" trong bản báo cáo về tỉnh Pê-téc-bua) đang đe dọa họ trong kỳ bầu cử. Các đảng viên dân chủ - lập hiến dùng những lời kêu gào của họ về nguy cơ Trăm đen, để dắt mũi phái men-sê-vích nhằm loại trừ nguy cơ từ phía tả!!

chủ - xã hội sẽ bị xóa đi và phái đó có thể sẽ tiến hành một cuộc chiến đấu có hệ thống chống phái đa số trong Đu-ma cũng như chống chính phủ, và khi thời cơ đến, sẽ lật đổ Đu-ma và tự tuyên bố thành lập chính phủ lâm thời. Sách lược của những hiệp nghị cục bộ là nhằm lợi dụng hết sức toàn thể Đu-ma, tức là đa số Đu-ma, để đấu tranh với chế độ chuyên chế trong khi vẫn giữ thường xuyên tại Đu-ma lập trường cực đoan của đảng đoàn dân chủ - xã hội độc lập".

Về vấn đề "màu sắc bị xóa đi", chúng ta đã chỉ rõ rằng chính là phái men-sê-vích đã có lỗi về điểm này, trong cuộc bầu cử tiến hành ở đoàn tuyển cử công nhân, cũng như trong việc chấp nhận một cách rộng rãi hơn những khối liên minh và cả trong việc đem chủ nghĩa dân chủ - lập hiến thay thế về mặt tư tưởng cho chủ nghĩa dân chủ - xã hội. Về vấn đề "tuyên bố" một chính phủ lâm thời, phái men-sê-vích cũng khẳng định một cách lố bịch như vậy, vì họ quên rằng vấn đề không phải ở lời tuyên bố mà ở toàn bộ tiến trình và ở sự thắng lợi của cuộc *khởi nghĩa*. Một chính phủ lâm thời nếu không phải là một cơ quan khởi nghĩa thì sẽ chỉ là một từ rỗng tuếch hoặc một chuyện phiêu lưu hão huyền.

Nhưng, về thực chất của vấn đề, phái men-sê-vích đã ngẫu nhiên nói ra một chân lý tuyệt đối đúng trong đoạn trích dẫn vừa nêu ra. Thật vậy, tất cả quy lại là liệu chúng ta *có hy sinh hay không tính độc lập* của Đảng dân chủ - xã hội trong cuộc vận động bầu cử để có một Đu-ma "hoàn toàn" theo phái tự do ("Đu-ma xét về toàn bộ")? Thật vậy, đối với phái bôn-sê-vích, điều quan trọng nhất là tính độc lập hoàn toàn của cuộc vận động bầu cử, tính dân chủ - xã hội hoàn toàn (chứ không phải nửa dân chủ - lập hiến) trong chính sách của chúng ta và trong đảng đoàn của chúng ta. Nhưng, đối với phái men-sê-vích, điều quan trọng nhất là có một Đu-ma hoàn toàn dân chủ - lập hiến với một số lớn những đảng viên dân chủ - xã hội nửa dân chủ - lập hiến được bầu vào Đu-ma. Người

ta hình dung hai loại Đu-ma: hoặc là 200 phần tử Trăm đen, 280 đảng viên dân chủ - lập hiến, 20 đảng viên dân chủ - xã hội; hoặc là 400 đảng viên dân chủ - lập hiến và 100 đảng viên dân chủ - xã hội. Chúng ta ưa một Đu-ma thuộc loại thứ nhất hơn và chúng ta coi là ấu trĩ nếu tưởng rằng người ta có thể tránh được nguy cơ Trăm đen bằng cách không để cho các phần tử Trăm đen vào Đu-ma.

Đối với chúng ta thì bất kỳ ở chỗ nào, trong cuộc đấu tranh bầu cử, trong cuộc đấu tranh tại Đu-ma cũng như trong những trận chiến đấu ở đường phố, chỉ có một đường lối: đó là cầm vũ khí trong tay. Bất kỳ ở đâu Đảng dân chủ - xã hội cũng cùng với giai cấp tư sản cách mạng chống lại bọn phản bội dân chủ - lập hiến. Thế mà phái men-sê-vích đang liên hợp với Đảng dân chủ - lập hiến để tiến hành cuộc đấu tranh "tại Đu-ma" (họ ủng hộ Đu-ma xét về toàn bộ cũng như một nội các dân chủ - lập hiến); nhưng, trong trường hợp khởi nghĩa, họ thay đổi chính sách của họ, và ký kết "*không phải* một liên minh chính trị, *mà* là một hiệp nghị chiến đấu". Cho nên một người bôn-sê-vích nào đó đã có lý khi nói tại hội nghị: bằng cách ủng hộ những khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, phái Bun đã lén lút đưa ra chủ trương ủng hộ một nội các dân chủ - lập hiến.

Điều chúng ta vừa trích dẫn, chỉ rõ một cách tuyệt vời những khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến đã biến đổi như thế nào những lời lẽ tốt đẹp trong nghị quyết men-sê-vích, nói về những khẩu hiệu trong cuộc vận động bầu cử thành những câu trống rỗng: "tổ chức những lực lượng của cách mạng trong nội bộ Đu-ma" (chứ không phải tổ chức một bộ phận phụ của Đảng dân chủ - lập hiến, bằng cách làm tan rã những lực lượng thực sự của cách mạng ư?), — "vạch trần sự bất lực của Đu-ma" (chứ không phải là che giấu sự bất lực của Đảng dân chủ - lập hiến trước quần chúng ư?), — "giải thích cho quần

chúng rằng mọi hy vọng vào kết cục hòa bình của cuộc đấu tranh sẽ là ảo tưởng" (chứ không phải tăng cường trong quần chúng ảnh hưởng của Đảng dân chủ - lập hiến là đảng đã gây nên những ảo tưởng ư?).

Và báo chí dân chủ - lập hiến đã đánh giá một cách xuất sắc ý nghĩa *chính trị* của những khối liên minh của phái men-sê-vích với Đảng dân chủ - lập hiến. Chúng ta đã nói ở trên: đi đằng sau phái tự do hay đi đằng trước những người cách mạng. Để chứng thực điểm đó chúng ta sẽ viện dẫn báo chí chính trị ở nước ta.

Liệu người ta có thể tìm thấy nhiều điều chứng thực có đôi chút nghiêm túc và có tính chất phổ biến rằng phái bôn-sê-vích đi đằng sau những người cách mạng tư sản và lệ thuộc vào họ không? Thật đáng tức cười khi nói đến điểm này. Toàn bộ báo chí Nga đã chỉ ra rất rõ và tất cả những kẻ thù của những người cách mạng đều đã thú nhận rằng chính là phái bôn-sê-vích đang theo đuổi một đường lối chính trị độc lập, lôi cuốn theo họ một vài nhóm và những phần tử cách mạng tư sản ưu tú.

Còn bọn cơ hội chủ nghĩa tư sản thì sao? Báo chí của họ gấp hơn mười lần báo chí của Đảng dân chủ - xã hội và Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng gộp lại. Và chính họ đang theo đuổi một đường lối chính trị độc lập, bằng cách biến những người men-sê-vích và những đảng viên Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân chỉ giản đơn thành những tay sai.

Toàn bộ báo chí dân chủ - lập hiến *chỉ* trích trong những nghị quyết của phái men-sê-vích các đoạn nói về những khối liên minh, họ *bỏ qua* "sự bất lực của Đu-ma", việc "tổ chức những lực lượng cách mạng trong nội bộ Đu-ma" và nhiều điều khác nữa. Đảng dân chủ - lập hiến không phải chỉ bỏ qua những điều đó, họ còn *thẳng thừng chửi rủa* những điều đó, lúc thì nói đến "những lời rỗng tuếch", lúc thì nói đến "tính không triệt để" của phái men-sê-vích, lúc

thì nói đến "tính không kiên định của những khẩu hiệu của chủ nghĩa men-sê-vích", lúc thì nói đến "ảnh hưởng tác hại của phái bôn-sê-vích đối với phái men-sê-vích".

Cái đó có nghĩa là gì? Cái đó có nghĩa là, bất kể ý muốn của chúng ta như thế nào, bất chấp những nguyện vọng của những người khá nhất trong phái men-sê-vích, đời sống chính trị đã hấp thụ *sự nghiệp dân chủ - lập hiến* của họ và vứt bỏ những *câu cách mạng suông* của họ.

Người dân chủ - lập hiến nhận sự giúp đỡ của phái men-sê-vích, thân mật vỗ vai Plê-kha-nốp — người đã tuyên truyền những khối liên minh — và lập tức la lên với một thái độ khinh bỉ, thô bạo, như một con buôn bội thực lợi nhuận cướp bóc được: cái đó chưa đủ đâu, thưa các ngài men-sê-vích! chúng ta còn cần phải có sự xích gần về tư tưởng nữa! (hãy xem những bài báo của tờ "Đồng chí" về bức thư của Plê-kha-nốp [78]), — cái đó chưa đủ đâu, thưa các ngài men-sê-vích, còn phải chấm dứt cuộc luận chiến của các ngài nữa, hay ít ra phải thay đổi giọng đi! (hãy xem trong tờ "Thế kỷ"[79] của những người dân chủ - lập hiến *cánh tả* bài xã luận về những nghị quyết của hội nghị chúng ta). Đấy là tôi không nói đến tới "Ngôn luận", tờ báo này đã thẳng thừng ngắt lời những người men-sê-vích luyến tiếc các đảng viên dân chủ - lập hiến và tuyên bố rằng: "chúng ta vào Đu-ma để *làm luật*", chứ không phải để làm cách mạng!

Những người men-sê-vích đáng thương! Plê-kha-nốp đáng thương! Những bức thư tình mà họ gửi cho các đảng viên dân chủ - lập hiến chắc chắn sẽ được đọc một cách vui thích, nhưng người ta còn chưa cho phép họ vượt quá phòng đợi.

Hãy xem lời phát biểu của Plê-kha-nốp đăng trên một tờ báo tư sản, tờ báo dân chủ - lập hiến "Đồng chí". Plê-kha-nốp đã được ông Prô-cô-pô-vích và bà Cu-xcô-va đón tiếp mừng rỡ như thế nào, và chính họ lại là những người mà Plê-kha-nốp, năm 1900, đã đuổi ra khỏi Đảng dân chủ - xã hội vì họ đã mưu toan đem quan điểm tư sản để làm đổi trụy đảng. Giờ đây Plê-kha-nốp đã chấp thuận sách lược của "Gredo"[1)] nổi tiếng của Prô-cô-pô-vích và của Cu-xcô-va, — và phái Béc-stanh gửi cho Plê-kha-nốp những cái hôn, và thốt lên một cách láo xược: chúng tôi, *những người dân chủ tư sản*, chúng tôi vẫn đã nói điều đó mà!

Nhưng Plê-kha-nốp, muốn được tiếp đón tại phòng đợi của Đảng dân chủ - lập hiến, đã phải *từ bỏ* trước quần chúng *những lời tuyên bố hôm qua của mình.*

Đây là những sự thật.

Trong tờ "Nhật ký"[80] số 6, tháng Bảy 1906, sau khi Đu-ma bị giải tán, Plê-kha-nốp đã viết rằng những đảng *tham gia* phong trào phải thỏa hiệp với nhau. Muốn cùng chiến đấu, phải *thỏa thuận với nhau trước*. "*Những đảng* thù địch với chế độ cũ của nước ta phải… thỏa thuận với nhau về tư tưởng cơ bản của sự tuyên truyền đó. Và sau khi Đu-ma bị giải tán, thì tư tưởng đó chỉ có thể là tư tưởng quốc hội lập hiến"…

… "*Chỉ là*" tư tưởng quốc hội lập hiến. Đó là kế hoạch liên minh chính trị và hiệp nghị chiến đấu của Plê-kha-nốp vào tháng Bảy 1906.

Năm tháng sau, đến tháng Mười một 1906, Plê-kha-nốp thay đổi đường lối hiệp nghị. Tại sao? Phải chăng từ đó đến nay, tương quan giữa các đảng yêu cầu triệu tập quốc hội lập hiến và các đảng không yêu cầu đã thay đổi?

Theo sự thừa nhận chung, Đảng dân chủ - lập hiến, từ đó đến nay, đã ngả nhiều hơn về phía hữu, Và Plê-kha-nốp *cộng tác* với báo dân chủ - lập hiến, *im không nói*

1) — tín điều, cương lĩnh, sự trình bày thế giới quan

đến quốc hội lập hiến, vì người ta cấm không được nói đến nó trong những phòng đợi của phái tự do.

Há chẳng phải rõ ràng là người đảng viên dân chủ - xã hội đó đã bị trượt hay sao?

Nhưng chưa hết. Cũng trong tờ "Nhật ký" số 6, Plê-kha-nốp đã *trực tiếp* nói đến Đảng dân chủ - lập hiến. *Lúc đó* (nhưng đã lâu, đã lâu lắm rồi!) Plê-kha-nốp đã giải thích rằng Đảng dân chủ - lập hiến không tin vào tư tưởng quốc hội lập hiến là vì quyền lợi có tính chất giai cấp. Lúc đó Plê-kha-nốp đã viết về Đảng dân chủ - lập hiến như thế này:

"Người nào viện lý do này hay lý do khác để từ chối tuyên truyền cho tư tưởng đó (tư tưởng quốc hội lập hiến), người đó sẽ chứng minh rõ ràng rằng, về thực chất, người ấy không tìm cách đáp lại một cách xứng đáng những hành động của ông Xtô-lư-pin và đồng bọn, rằng người ấy dù cho có ấm ức cũng phải *chịu đựng những hành động đó;* rằng người ấy phản đối những hành động đó *chỉ là trên lời nói, chỉ là cho có vẻ thôi*" (do chúng tôi viết ngả).

Hiện nay, cộng tác với báo dân chủ - lập hiến, Plê-kha-nốp đã bắt đầu tuyên truyền cho liên minh bầu cử bằng sự liên minh tư tưởng. Trong báo dân chủ - lập hiến, Plê-kha-nốp đã không muốn nói với nhân dân rằng Đảng dân chủ - lập hiến *chịu đựng* bè lũ Xtô-lư-pin, rằng họ phản đối *chỉ là cho có vẻ thôi*.

Tại sao Plê-kha-nốp, hồi tháng Mười một 1906, đã không muốn lặp lại điều mình đã nói hồi tháng Bảy 1906?

Đó là ý nghĩa của những khối liên minh "kỹ thuật" với Đảng dân chủ - lập hiến và đó là lẽ vì sao chúng tôi tiến hành một cuộc đấu tranh thẳng tay với những người dân chủ - xã hội chấp nhận những khối liên minh đó.

Nhưng, thưa các ngài dân chủ - lập hiến, liệu hân hoan có quá sớm chăng? Những người dân chủ - xã hội sẽ đi bầu mà không liên minh với ai cả tại Cáp-ca-dơ và U-ran, tại Ba-lan và miền Lát-vi-a, tại vùng trung tâm Mát-xcơ-va và có thể tại Pê-téc-bua.

Không có một khối liên minh nào với Đảng dân chủ - lập hiến ! Không một thỏa hiệp nào với những kẻ chịu đựng bè lũ Xtô-lư-pin!

"Người vô sản", số 8, ngày 23 tháng Mười một 1906

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

CUỘC ĐẤU TRANH CHỐNG NHỮNG ĐẢNG VIÊN DÂN CHỦ - XÃ HỘI DÂN CHỦ - LẬP HIẾN HÓA VÀ KỶ LUẬT CỦA ĐẢNG

Khi cho phép liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, những người men-sê-vích đã hoàn toàn lộ rõ bộ mặt thật của họ: họ là cánh cơ hội chủ nghĩa trong đảng công nhân. Chúng ta đang và phải tiến hành một cuộc đấu tranh tư tưởng rộng lớn nhất và không khoan nhượng nhất, để chống lại các khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến. Cuộc đấu tranh này, tốt hơn bất kỳ một biện pháp nào khác, sẽ giáo dục và tập hợp quần chúng của giai cấp vô sản cách mạng, quần chúng này trong cuộc vận động bầu cử *độc lập* (không phải chỉ trên lời nói, mà là trên thực tế, tức là không liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến) của chúng ta sẽ có được tài liệu mới để nâng cao sự giác ngộ giai cấp của mình.

Một vấn đề được đặt ra: làm thế nào để phối hợp cuộc đấu tranh tư tưởng không khoan nhượng này với kỷ luật đảng của giai cấp vô sản? Vấn đề đó phải được đặt thẳng ra và giải đáp ngay để không có *một* sự hiểu lầm *nào*, để không có một điều do dự nào trong chính sách thực tế của Đảng dân chủ - xã hội cách mạng.

Trước hết chúng ta hãy nghiên cứu khía cạnh nguyên tắc trong vấn đề này, sau đó chúng ta sẽ xét đến khía cạnh thực tế được tất cả chúng ta trực tiếp quan tâm.

Về mặt nguyên tắc, chúng ta đã xác định nhiều lần

quan điểm của chúng ta về tầm quan trọng của kỷ luật và khái niệm kỷ luật trong một đảng công nhân. *Thống nhất hành động, tự do thảo luận và phê bình*, đó là định nghĩa của chúng ta. Chỉ có kỷ luật như thế mới xứng đáng với đảng dân chủ của một giai cấp tiên tiến. Sức mạnh của giai cấp công nhân là ở tổ chức. Không tổ chức quần chúng thì giai cấp vô sản không là cái gì hết. Được tổ chức, giai cấp vô sản sẽ là tất cả. Tính tổ chức là sự thống nhất hành động, sự thống nhất trong hoạt động thực tiễn. Nhưng, tất nhiên, mọi hành động và mọi hoạt động chỉ có giá trị trong chừng mực những hành động và hoạt động đó làm cho giai cấp vô sản tiến lên, chứ không phải lùi lại, trong chừng mực những hành động và hoạt động đó đoàn kết giai cấp vô sản về tư tưởng, nâng cao, chứ không hạ thấp, làm trụy lạc và làm suy yếu giai cấp vô sản. Tính tổ chức không có nguyên tắc tư tưởng là một điều vô nghĩa, trên thực tế nó làm cho công nhân trở thành những tên tay sai đáng thương của giai cấp tư sản đang cầm quyền. Vì thế giai cấp vô sản không chấp nhận sự thống nhất hành động nếu không có tự do thảo luận và phê bình. Cho nên công nhân giác ngộ không bao giờ được quên rằng có những trường hợp vi phạm nguyên tắc một cách nghiêm trọng buộc phải cắt đứt mọi quan hệ về tổ chức.

Để cho nhà văn hấp tấp nào đó không bóp méo những lời của tôi, tôi xin từ cách đặt vấn đề một cách chung chung chuyển ngay sang cách đặt vấn đề một cách cụ thể. Khi những người dân chủ - xã hội cho phép liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, điều đó có yêu cầu phải cắt đứt hoàn toàn các quan hệ về tổ chức, tức là có yêu cầu phải có sự phân liệt hay không? Chúng tôi nghĩ rằng *không* và tất cả những người bôn-sê-vích đều nghĩ như vậy. Thứ nhất, những người men-sê-vích mới chỉ bước một cách chưa chắc chắn, chưa vững tin vào con đường chủ nghĩa cơ hội

thực tế en grand[1]). Bức thư mà Mác-tốp viết để từ bỏ Tsê-rê-va-nin, người đã chấp nhận liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, vẫn chưa ráo mực: Mác-tốp đã viết thư này vào thời kỳ mà ở Giơ-ne-vơ vẫn chưa đưa ra khẩu hiệu dân chủ - lập hiến [81]. Thứ hai, — đây là điều còn quan trọng hơn nhiều, — tình hình khách quan của cuộc đấu tranh do giai cấp vô sản đang tiến hành hiện nay ở Nga đã đẩy người ta với một sức mạnh không gì cản nổi tới những hành động kiên quyết *rõ rệt*. Liệu cách mạng sẽ có bước phát triển mạnh lên (như chúng tôi đã nghĩ) hay là sẽ hoàn toàn suy sụp đi (như một số người dân chủ - xã hội đã nghĩ nhưng không dám nói ra) hay không? Trong *cả hai* trường hợp, sách lược liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến chắc chắn sẽ tan vỡ hoàn toàn và điều đó sẽ xảy ra trong một tương lai không xa lắm. Cho nên, để khỏi mắc bệnh thần kinh của những người trí thức, chúng ta có *nhiệm vụ* phải giữ vững vào lúc này sự thống nhất của đảng, dựa vào tinh thần kiên nghị của giai cấp vô sản cách mạng, vào bản năng giai cấp lành mạnh của nó. Thứ ba, sau hết, thực tế trong cuộc vận động bầu cử hiện nay, quyết định về chủ trương liên minh của những người men-sê-vích và của Ban chấp hành trung ương không ràng buộc được các tổ chức địa phương và không ép buộc được toàn đảng ta chấp nhận cái sách lược nhục nhã về liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến.

Bây giờ chúng ta hãy xét vấn đề dưới mặt cụ thể của nó. Mức độ bắt buộc phải thi hành các quyết định của Hội nghị đại biểu toàn Nga của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và các chỉ thị của Ban chấp hành trung ương như thế nào? — và mức độ tự trị của các tổ chức địa phương của đảng như thế nào?

Các vấn đề chắc chắn sẽ gây ra những cuộc thảo

1) — trên quy mô lớn

luận liên miên trong đảng ta, nếu như bản thân hội nghị không giải quyết các vấn đề đó. Tất cả các đại biểu trong hội nghị đều đã nhất trí rằng các quyết định mà hội nghị đã thông qua là *không bắt buộc phải thi hành* và không ràng buộc ai cả, vì hội nghị là một cơ quan tư vấn, không có quyền quyết định. Các đại biểu không được bầu một cách dân chủ; họ được Ban chấp hành trung ương chọn trong số các tổ chức do Ban chấp hành trung ương chỉ định, với số lượng đại biểu do Ban chấp hành trung ương quy định. *Cho nên* những người bôn-sê-vích, những người Lát-vi-a và những người Ba-lan đã không mất thì giờ của mình tại hội nghị này để sửa lại quyết nghị men-sê-vích về liên minh, họ đã không thảo ra những biện pháp thỏa hiệp (như thừa nhận tẩy chay là đúng, *đồng thời* cho phép liên minh với giai cấp tư sản quân chủ!) mà đã đưa ra cương lĩnh hành động của mình, các khẩu hiệu của mình, sách lược vận động bầu cử của mình để trực tiếp *đối lập lại*. Chính thái độ như vậy của những người bôn-sê-vích là tuyệt đối cần thiết tại một hội nghị tư vấn, một hội nghị không thể thay thế mà chỉ chuẩn bị cho một đại hội, — không giải quyết vấn đề mà nêu vấn đề một cách rõ ràng hơn và chính xác hơn, — không che giấu, không làm lu mờ cuộc đấu tranh trong nội bộ đảng, mà chỉ đạo nó, làm cho nó hoàn chỉnh hơn và có tính tư tưởng hơn.

Chúng ta bàn tiếp. Các quyết định của hội nghị (với một số sửa đổi nào đó) trở thành những chỉ thị của Ban chấp hành trung ương. Mà chỉ thị của Ban chấp hành trung ương thì toàn đảng bắt buộc phải thi hành. Về vấn đề đang bàn thì các chỉ thị của Ban chấp hành trung ương có tính chất bắt buộc trong những phạm vi nào?

Tất nhiên là trong những phạm vi của các quyết định của đại hội và trong những phạm vi quyền tự trị đã được đại hội công nhận của các tổ chức địa phương của đảng. Về những phạm vi đó, các cuộc thảo luận lại sẽ có thể liên

miên và không được giải quyết (vì nghị quyết của Đại hội thống nhất cấm liên minh với các đảng tư sản trong cuộc vận động bầu cử), — nếu hội nghị đã không thông qua, *với sự đồng ý những người men-sê-vích, bôn-sê-vích và các ủy viên Ban chấp hành trung ương*, một trong các nghị quyết ít co giãn nhất. Không có những chia rẽ bè phái khi biểu quyết nghị quyết *này* — đó là một trong những điều bảo đảm quan trọng cho sự thống nhất và khả năng chiến đấu của đảng công nhân.

Đây là nguyên văn nghị quyết đó:

"Hội nghị tin tưởng rằng, trong những phạm vi của cùng một tổ chức, toàn thể các thành viên của tổ chức đó bắt buộc phải chấp hành tất cả các quyết định về vận động bầu cử do cơ quan có thẩm quyền của các tổ chức địa phương thông qua, trong những phạm vi của các chỉ thị *chung* của Ban chấp hành trung ương; *hơn nữa, Ban chấp hành trung ương có thể cấm các tổ chức địa phương đưa ra những danh sách không thuần túy dân chủ - xã hội, nhưng Ban chấp hành trung ương không được bắt buộc các tổ chức địa phương phải đưa ra những danh sách không thuần túy dân chủ - xã hội*"[82].

Những điều chúng ta nhấn mạnh ở đây sẽ tránh cho chúng ta những cuộc thảo luận liên miên và có thể hy vọng rằng cái đó sẽ giúp chúng ta tránh những sự va chạm ngoài ý muốn và nguy hiểm. Nhiều lắm thì những chỉ thị chung của Ban chấp hành trung ương cũng chỉ có thể thừa nhận rằng liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến là điều *có thể chấp nhận được*. Đồng thời tất cả những người dân chủ - xã hội, không phân biệt phe phái, đều đã tuyên bố rằng liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến vẫn là một điều gì không xứng đáng lắm, vì toàn thể chúng ta đã trao cho Ban chấp hành trung ương quyền ngăn cấm chứ không trao cho quyền ra lệnh liên minh.

Kết luận đã rõ ràng. Trước đảng có hai cương lĩnh hành động. Cương lĩnh thứ nhất là của 18 đại biểu của hội nghị, là những người men-sê-vích và những người thuộc phái Bun. Cương lĩnh thứ hai là của 14 đại biểu bôn-sê-vích, Ba-lan và Lát-vi-a. Các cơ quan có thẩm quyền của các tổ chức địa phương đều được hoàn toàn tự do lựa chọn, sửa đổi, bổ sung các cương lĩnh này hoặc thay bằng những cương lĩnh mới. *Sau* quyết định của các cơ quan có thẩm quyền, *toàn thể* chúng ta, những đảng viên, *phải hành động muôn người như một*. Một người bôn-sê-vích ở Ô-đét-xa sẽ phải bỏ vào hòm phiếu một lá phiếu mang tên một người dân chủ - lập hiến, mặc dù, thậm chí đối với một người bôn-sê-vích, đó là điều ghê tởm. Một người men-sê-vích ở Mát-xcơ-va sẽ phải bỏ vào hòm phiếu lá phiếu chỉ có tên những người dân chủ - xã hội, mặc dù trong thâm tâm người đó còn tơ tưởng đến Đảng dân chủ - lập hiến.

Nhưng các cuộc bầu cử vẫn chưa tiến hành vào ngày mai. Tất cả những người dân chủ - xã hội cách mạng hãy đoàn kết chặt chẽ hơn nữa và hãy tiến hành cuộc đấu tranh tư tưởng hết sức rộng rãi, hết sức không khoan nhượng chống lại các khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, những khối liên minh kìm hãm cách mạng, làm suy yếu cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản, làm bại hoại ý thức công dân của quần chúng!

"Người vô sản", số 8, ngày 23 tháng Mười một 1906

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

NHỮNG NGƯỜI DÂN CHỦ - XÃ HỘI ÁC-MA-VIA TIẾN HÀNH CUỘC VẬN ĐỘNG BẦU CỬ NHƯ THẾ NÀO?

Tại cuộc bầu cử Đu-ma I, những người dân chủ - xã hội Ác-ma-via đã liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến. Lúc bấy giờ tờ "Làn sóng"[83] đã nói đến vấn đề này và khiển trách gay gắt những người Ác-ma-via. Ban chấp hành trung ương đảng ta cũng đã viết thư cho họ, trách họ đã vi phạm những chỉ thị của Đại hội thống nhất.

Giờ đây các đồng chí Ác-ma-via, có lẽ, có kinh nghiệm thực tế về ý nghĩa của liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến. Ít ra, trong sách báo đảng mới nhất của họ, các đồng chí ấy chẳng những không tuyên truyền liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, mà ngược lại, đã nói *thẳng toàn bộ sự thật* về Đảng dân chủ - lập hiến. Chúng tôi không muốn bắt bẻ về hình thức văn học trong các xuất bản phẩm của các đồng chí Ác-ma-via, như vậy sẽ là nhỏ mọn. Chúng tôi chỉ sẽ nêu ra vài đoạn làm nổi bật sách lược của các đồng chí Ác-ma-via.

Trước mắt chúng tôi là tờ "Người vô sản Ác-ma-via"[84], số 1, do Ban chấp hành đảng bộ Ác-ma-via của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga xuất bản, đề tháng Mười 1906 và phát hành 5000 bản.

Trong bài xã luận chúng tôi đọc thấy:

"Mặc cho những đảng viên dân chủ - lập hiến, những thương nhân, những quan lại, những địa chủ, những người thuộc phái tự do múa may quay cuồng theo lệnh chính phủ, giai cấp vô sản quyết không khúm núm luồn cúi và thỏa hiệp".

Tiếp theo là một bài báo đặc biệt dành cho lời kêu gọi chuẩn bị cuộc bầu cử, trong đó có đoạn viết:

"Hãy siết chặt hàng ngũ, hãy đi bỏ phiếu, hãy giành lấy Đu-ma! Các ngài quý tộc dân chủ - lập hiến kia đã ngồi trên ghế bành nhung của cung điện Ta-vrích lâu quá rồi! Đã đến lúc những bàn tay chai của những công nhân tống cổ những tên ba hoa và ăn bám ấy ra ngoài!"

"Các đồng chí hãy nhanh chóng bảo đảm cho địa vị vô sản của mình tại Đu-ma, để biến phòng nói chuyện phiếm của Đảng dân chủ - lập hiến thành một chiến trường cách mạng chống lại tên đao phủ của nhân dân, cái chế độ chuyên chế đáng nguyền rủa".

Trong tờ truyền đơn "Gửi các cử tri", đề tháng Mười một 1906 và phát hành 3 000 bản, Ban chấp hành đảng bộ Ác-ma-via viết:

"Nhân dân đã hiểu rằng chỉ có bằng sức mạnh và quyền lực thì họ mới có thể giành lại được những gì mà chế độ chuyên chế cứng đờ không tự nguyện trả lại cho họ, những gì mà một Đu-ma dân chủ - lập hiến bất lực đã không thể mang lại cho họ... Chúng ta hãy thông qua nó, thông qua Đu-ma đó mà thực hiện cuộc cách mạng của chúng ta, chúng ta hãy thông qua các đại biểu của chúng ta, mà đưa sức mạnh của nhân dân vào cung điện Ta-vrích; và trong Đu-ma mới, thông qua các đại biểu của chúng ta, chúng ta hãy tự tay mình dựng lên một dàn lửa nóng bỏng cho ngọn lửa cách mạng và chúng ta hãy dùng hơi thổi mạnh mẽ của toàn thể nước Nga vô sản và cách mạng để thổi dàn lửa đó lên. Hãy vào Đu-ma mới, hãy vào Đu-ma mới!!

... Hỡi các đồng chí và các công dân! Đu-ma tương lai của chúng ta sẽ không phải là một Đu-ma Trăm đen, không phải là một Đu-ma dân chủ - lập hiến; Đu-ma đó sẽ là Đu-ma vô sản và nông dân, là Đu-ma có toàn quyền của chúng ta".

Chúng tôi xin nhắc lại rằng nếu bắt bẻ về hình thức hoặc về vài chi tiết trong những lời kêu gọi đó thì sẽ là nhỏ mọn.

Điều quan trọng là tinh thần. Điều quan trọng là chính sách độc lập của những người dân chủ - xã hội Ác-ma-via, những người đã đi qua được cái ngục rửa tội của sự liên minh với bọn khoác lác và ăn bám.

Các ngài trong báo "Ngôn luận" và "Đồng chí", các ngài trong báo "Thế kỷ" và "Tin tức nước Nga"[85], đấy, những hy vọng của các ngài đối với những người dân chủ - xã hội là như thế đó! Đấy, "nguy cơ từ phái tả" mà báo "Ngôn luận" đã nói lộ ra trong những ngày gần đây là như thế đó!

Hãy đấu tranh, hỡi toàn thể những người dân chủ - xã hội cách mạng! Hãy đấu tranh chống liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến! Các đồng chí men-sê-vích, cũng như các đồng chí Ác-ma-via, sẽ đi qua được cái ngục rửa tội của sự liên minh với giai cấp tư sản cơ hội chủ nghĩa và sẽ trở về với Đảng dân chủ - xã hội cách mạng.

"Người vô sản", số 8, ngày 23 tháng Mười một 1906

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

BẦU AI VÀO ĐU-MA NHÀ NƯỚC? [86]

HỠI CÁC CÔNG DÂN! HÃY LÀM THẾ NÀO CHO TOÀN THỂ NHÂN DÂN HIỂU RÕ CÁC ĐẢNG CHỦ YẾU ĐANG ĐẤU TRANH TRONG CUỘC BẦU CỬ Ở XANH PÊ-TÉC-BUA LÀ NHỮNG ĐẢNG NÀO VÀ MỖI ĐẢNG MUỐN GÌ?

BA ĐẢNG CHỦ YẾU NÀO?

Bọn Trăm đen, đó là: Liên minh nhân dân Nga, phái quân chủ, Đảng pháp chế, Liên minh ngày 17 tháng Mười, Đảng công thương, Đảng canh tân hòa bình.

Đảng dân chủ - lập hiến, đó là: Đảng tự do "nhân dân" hoặc Đảng "dân chủ" - lập hiến (thực tế là Đảng quân chủ - tự do chủ nghĩa), Đảng cải cách "dân chủ", phái cấp tiến, v. v..

Đảng dân chủ - xã hội. Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Đó là đảng của những công nhân giác ngộ trong tất cả các dân tộc ở nước Nga: Nga, Lát-vi-a, Ba-lan, Do-thái, Tiểu Nga, Ác-mê-ni-a, Gru-di-a, Ta-ta-ri-a, v. v..

BA ĐẢNG CHỦ YẾU BẢO VỆ NHỮNG LỢI ÍCH CỦA AI?

Bọn Trăm đen bảo vệ chính phủ Nga hoàng hiện nay, ủng hộ bọn địa chủ, bọn quan lại, ủng hộ một chính quyền cảnh

Đảng dân chủ - lập hiến bảo vệ những lợi ích của bọn tư sản tự do chủ nghĩa, của bọn địa chủ tự do chủ nghĩa, bọn thương

Đảng dân chủ - xã hội là đảng của giai cấp công nhân, bảo vệ những lợi ích của tất cả những người lao động và bị bóc lột.

sát, tòa án quân sự - dã chiến, các cuộc tàn sát.	nhân và bọn tư bản. Đảng dân chủ - lập hiến là đảng của những trạng sư, nhà báo, giáo sư tư sản, v. v..	

BA ĐẢNG CHỦ YẾU MUỐN GÌ?

Bọn Trăm đen muốn duy trì chế độ chuyên chế cũ, tình trạng nhân dân không có quyền gì, tình trạng bọn địa chủ, quan lại, cảnh sát hoàn toàn thống trị nhân dân.	Đảng dân chủ - lập hiến muốn chuyển chính quyền cho giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa. Chính thể quân chủ, duy trì các quyền lực cảnh sát và quân sự, phải bảo vệ quyền bóc lột của bọn tư bản đối với công nhân và nông dân.	Đảng dân chủ - xã hội muốn chuyển toàn bộ chính quyền vào tay nhân dân, tức là muốn một chế độ cộng hòa dân chủ. Những người dân chủ - xã hội cần có tự do hoàn toàn để đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội và giải phóng lao động thoát khỏi ách thống trị của tư bản.

BA ĐẢNG CHỦ YẾU MUỐN ĐEM LẠI CHO NHÂN DÂN NHỮNG QUYỀN TỰ DO NÀO?

Bọn Trăm đen không cho nhân dân một quyền tự do nào, một quyền lực nào. Toàn bộ chính quyền nằm trong tay chính phủ Nga hoàng.	Đảng dân chủ - lập hiến muốn quyền "tự do nhân dân" phải phục tùng, một là, thượng nghị viện, tức là phục tùng bọn địa chủ và tư	Đảng dân chủ - xã hội muốn có tự do hoàn toàn và toàn bộ quyền lực thuộc về nhân dân, thực hành chế độ bầu cử tất cả

Nhân dân được những quyền sau đây: nộp thuế, làm việc cho bọn giàu có, ngồi tù.	bản; hai là, chính thể quân chủ, tức là phục tùng Nga hoàng với cảnh sát và lực lượng quân sự vô trách nhiệm. Một phần ba quyền lực cho nhân dân, một phần ba cho bọn tư bản, một phần ba cho Nga hoàng.	các viên chức, giải phóng binh lính khỏi đời sống cực khổ của những doanh trại và thiết lập chế độ dân quân tự do.

BA ĐẢNG CHỦ YẾU NGHĨ NHƯ THẾ NÀO VỀ YÊU SÁCH RUỘNG ĐẤT CỦA NÔNG DÂN?

Bọn Trăm đen bảo vệ những lợi ích của bọn địa chủ - chủ nô. Không cho nông dân bất kỳ ruộng đất nào. Chỉ có những nông dân giàu mới có thể mua lại ruộng đất của bọn địa chủ theo sự thỏa thuận tự nguyện.	Đảng dân chủ - lập hiến muốn dùng biện pháp nhượng bộ để duy trì chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ. Họ đề nghị nông dân chuộc lại, sự chuộc lại này đã một lần làm cho nông dân bị phá sản vào năm 1861. Đảng dân chủ - lập hiến không đồng ý là vấn đề ruộng đất sẽ do các ủy ban địa phương được bầu ra trên cơ sở đầu phiếu phổ	Đảng dân chủ - xã hội muốn xóa bỏ chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ ở nước ta. Toàn bộ ruộng đất phải chuyển về tay nông dân và nhất định không có sự chuộc lại. Người giải quyết vấn đề ruộng đất phải là các ủy ban địa phương được bầu ra trên cơ sở đầu phiếu phổ thông, trực tiếp, bình đẳng và bỏ phiếu kín.

thông, trực tiếp, bình đẳng và bỏ phiếu kín, giải quyết.

BA ĐẢNG CHỦ YẾU CÓ THỂ ĐẠT ĐƯỢC NHỮNG GÌ NẾU TOÀN BỘ CUỘC ĐẤU TRANH CỦA HỌ THẮNG LỢI

Bọn Trăm đen dùng mọi thủ đoạn đấu tranh, có thể đạt tới chỗ bần cùng hóa hoàn toàn nhân dân và do những toà án quân sự - dã chiến và các cuộc tàn sát mà làm cho toàn bộ nước Nga chìm đắm hoàn toàn trong cảnh man rợ.

Đảng dân chủ - lập hiến, chỉ đấu tranh bằng những biện pháp "hòa bình", có thể đạt tới chỗ chính phủ của bọn sát nhân, với những nhân nhượng không đáng kể, mua chuộc được giai cấp đại tư sản và những nông dân giàu có, còn bọn ba hoa thuộc phái tự do thì sẽ bị tống cổ đi vì những bài diễn văn chưa đủ mức tôi tớ về nhà vua kính yêu, không chịu trách nhiệm, bất khả xâm phạm và lập hiến

Đảng dân chủ - xã hội, dùng mọi biện pháp đấu tranh, kể cả khởi nghĩa, có thể giành được, với sự giúp đỡ của nông dân giác ngộ và dân nghèo thành thị, tự do hoàn toàn và tất cả ruộng đất cho nông dân. Sau đó, trong điều kiện được tự do và với sự giúp đỡ của những công nhân giác ngộ trên toàn bộ châu Âu, những người dân chủ - xã hội Nga có thể tiến những bước nhanh lên chủ nghĩa xã hội.

HỠI CÁC CÔNG DÂN! TRONG CUỘC BẦU CỬ HÃY BỎ PHIẾU CHO CÁC ỨNG CỬ VIÊN CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA!

ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI VÀ CÁC ĐẢNG LAO ĐỘNG

Hỡi các công dân! Ai muốn tự giác tham gia cuộc bầu cử Đu-ma nhà nước trước hết cần phải hiểu rõ sự khác nhau cơ bản giữa ba đảng chủ yếu. *Bọn Trăm đen* ủng hộ những cuộc tàn sát và những hành vi bạo lực của chính phủ Nga hoàng. *Đảng dân chủ - lập hiến* ủng hộ những lợi ích của bọn địa chủ và bọn tư bản tự do chủ nghĩa. *Đảng dân chủ - xã hội* ủng hộ những lợi ích của giai cấp công nhân và của tất cả những người lao động và bị bóc lột.

Ai muốn tự giác bảo vệ những lợi ích của giai cấp công nhân và của tất cả những người lao động, thì cần phải biết đảng nào là đảng thật sự có khả năng bảo vệ những lợi ích đó một cách triệt để nhất và cương quyết nhất.

NHỮNG ĐẢNG NÀO LÀ NHỮNG ĐẢNG NHẬN TRÁCH NHIỆM BẢO VỆ NHỮNG LỢI ÍCH CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ CỦA TẤT CẢ NHỮNG NGƯỜI LAO ĐỘNG?

Đảng của giai cấp công nhân — Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga là đảng đứng trên quan điểm đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản.

Các đảng lao động, tức là các đảng đứng trên quan điểm của người tiểu nghiệp chủ:

Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng.

Đảng lao động (xã hội chủ nghĩa nhân dân) và phái lao động không đảng phái.

CÁC ĐẢNG NÀY TRÊN THỰC TẾ
BẢO VỆ NHỮNG LỢI ÍCH NÀO?

Những lợi ích của những người vô sản, những người mà điều kiện sinh hoạt của họ không để cho họ có một hy vọng nào trở thành người sở hữu, buộc họ phải mong muốn một sự biến đổi hoàn toàn tất cả các cơ sở của chế độ xã hội tư bản chủ nghĩa.

Những lợi ích của những người tiểu nghiệp chủ đang đấu tranh chống lại ách của tư bản, nhưng, do chính những điều kiện sinh hoạt của họ, họ rất muốn trở thành những người sở hữu, mở rộng cơ sở kinh doanh nhỏ của họ, làm giàu bằng thương nghiệp và thuê công nhân.

CÁC ĐẢNG NÀY QUYẾT TÂM ĐẾN MỨC ĐỘ NÀO
TRONG CUỘC ĐẤU TRANH VĨ ĐẠI TRÊN TOÀN THẾ GIỚI
CỦA LAO ĐỘNG CHỐNG TƯ BẢN?

Đảng dân chủ - xã hội không thể chấp nhận một sự thỏa hiệp nào giữa lao động và tư bản. Đảng này tổ chức những công nhân làm thuê nhằm tiến hành một cuộc đấu tranh không khoan nhượng chống lại tư bản, để xóa bỏ chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất và

Các đảng lao động mơ ước thủ tiêu sự thống trị của tư bản, nhưng do những điều kiện sinh hoạt của người tiểu nghiệp chủ, các đảng này không tránh khỏi do dự giữa một bên là cuộc đấu tranh cùng với những công nhân làm thuê chống lại tư bản và một bên là lòng mong muốn công nhân thỏa hiệp với tư bản bằng cách biến tất cả những người lao động thành các tiểu nghiệp chủ, được chia ruộng đất đều nhau hoặc có trái khoán, v. v..

thiết lập một xã hội xã hội chủ nghĩa.

CÁC ĐẢNG NÀY CÓ THỂ ĐẠT ĐƯỢC NHỮNG GÌ
KHI MỤC ĐÍCH CUỐI CÙNG CỦA HỌ
ĐƯỢC THỰC HIỆN HOÀN TOÀN?

Giai cấp vô sản giành được chính quyền và nền sản xuất tư bản chủ nghĩa biến thành nền sản xuất lớn tập thể và xã hội chủ nghĩa.

Sự phân chia đều toàn bộ ruộng đất giữa những người tiểu nghiệp chủ, những tiểu nông, điều này tất sẽ lại dẫn đến những cuộc đấu tranh giữa họ với nhau và sự phân chia thành người giàu và người nghèo, thành công nhân và tư bản.

TRONG CUỘC CÁCH MẠNG HIỆN NAY
CÁC ĐẢNG NÀY MUỐN GIÀNH TỰ DO
NHƯ THẾ NÀO CHO NHÂN DÂN?

Tự do hoàn toàn và toàn bộ quyền lực cho nhân dân, tức là một chế độ cộng hòa dân chủ, những viên chức được bầu ra; vũ trang toàn dân thay cho quân đội thường trực.

Tự do hoàn toàn và toàn bộ quyền lực cho nhân dân, tức là một chế độ cộng hòa dân chủ, những viên chức được bầu ra, vũ trang toàn dân thay cho quân đội thường trực.

Kết hợp chính thể dân chủ, tức là chủ quyền của nhân dân, với chính thể quân chủ, tức là với chính quyền Nga hoàng, cảnh sát và quan lại. Đó là một nguyện vọng cũng vô lý và một chính sách cũng phản bội như nguyện vọng và chính sách của bọn địa chủ tự do chủ nghĩa, của Đảng dân chủ - lập hiến.

CÁC ĐẢNG NÀY CÓ THÁI ĐỘ NHƯ THẾ NÀO
ĐỐI VỚI YÊU SÁCH VỀ RUỘNG ĐẤT CỦA NÔNG DÂN?

Đảng dân chủ - xã hội yêu cầu chuyển giao toàn bộ ruộng đất của địa chủ cho nông dân, không có một sự chuộc lại nào.	Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng yêu cầu chuyển giao toàn bộ ruộng đất của địa chủ cho nông dân, không có một sự chuộc lại nào.	Phái lao động yêu cầu chuyển giao toàn bộ ruộng đất của địa chủ cho nông dân, nhưng thừa nhận sự chuộc lại. Thừa nhận một sự chuộc lại làm bần cùng hóa nông dân là một chính sách cũng phản bội như chính sách của bọn địa chủ tự do chủ nghĩa, của Đảng dân chủ - lập hiến.

HỠI CÁC CÔNG DÂN! TRONG CUỘC BẦU CỬ HÃY BỎ PHIẾU CHO CÁC ỨNG CỬ VIÊN CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA!

In thành truyền đơn riêng dưới dạng phụ trương cho báo "Người vô sản", số 8, ngày 23 tháng Mười một 1906

Theo đúng bản in trong truyền đơn

LỜI GIẢI THÍCH MỚI CỦA PHÁP VIỆN TỐI CAO

Trong hoàn cảnh đấu tranh chính trị tương đối công khai, thực tế cuộc sống đã kiểm nghiệm hết sức nhanh chóng và hết sức rõ ràng mọi biện pháp sách lược. Có lẽ không phải tất cả các đại biểu tham dự Hội nghị đại biểu toàn Nga của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã kịp về đến địa phương mình và báo cáo cho các tổ chức của đảng biết vấn đề còn phải tranh luận, tức là vấn đề liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, đã được giải thích một cách hoàn toàn mới. Mà vấn đề đó hiện nay là trung tâm của tất cả các vấn đề chính trị nóng hổi.

Tại hội nghị của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, thậm chí không một đại biểu nào đã có ý nghĩ rằng những người dân chủ - xã hội lại có thể, dù là đôi chút, làm giảm nhẹ hoặc thậm chí, nói chung, thay đổi các khẩu hiệu sách lược độc lập của mình trong cuộc vận động bầu cử. Về mặt hình thức, trong nghị quyết do Ban chấp hành trung ương đảng đề nghị và đã được thông qua với 18 phiếu thuận và 14 phiếu chống (của những người bôn-sê-vích, những người Ba-lan, Lát-vi-a), tính độc lập hoàn toàn của cương lĩnh hành động và của các khẩu hiệu của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã được coi là quan trọng nhất. Tuyệt đối không thể chấp nhận bất kỳ liên minh tương đối thường xuyên nào với các đảng khác trên cơ sở "giảm nhẹ", vô luận như thế nào, bản cương lĩnh hành động của chúng ta. Và mọi sự tranh luận giữa cánh hữu và cánh tả của Đảng dân chủ - xã

hội đều chỉ đề cập đến một vấn đề là xét xem trên thực tế cánh hữu của Đảng dân chủ - xã hội có giữ lập trường nguyên tắc đó không? có mâu thuẫn với lập trường đó không khi chấp nhận liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến? xét xem sự phân biệt giữa các hiệp nghị về "kỹ thuật" và các hiệp nghị về tư tưởng có phải là giả tạo, hư cấu, thuần túy trên lời nói hay không?

Nhưng... trong đảng chúng ta, tức là trong "tổ chức" thực tế của đảng, có lẽ cũng có một cơ quan giống như một Pháp viện tối cao; có thể có khả năng biến đổi, nhờ có những lời giải thích của Pháp viện tối cao, các "luật pháp" của đảng, các quyết định của những cơ quan chính thức của đảng, thành những điều trái ngược lại. Một lời giải thích mới của Pháp viện tối cao về các quyết định của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đúng như đã dự đoán, đã từ Giơ-ne-vơ đến với chúng ta. Lời giải thích này đã được đăng trên tờ báo dân chủ - lập hiến "Đồng chí", dưới dạng "Thư ngỏ trả lời" (hoàn toàn theo lối của Lát-xan!) của G. Plê-kha-nốp cho một độc giả của tờ báo đó, độc giả này "tự cho mình không phải là một người tư sản, cũng không phải là một người dân chủ - xã hội"[87]. Người gần giống Lát-xan của đảng ta vội chạy đến giúp đỡ độc giả của một tờ báo trên thực tế là cơ quan của bọn phản bội Đảng dân chủ - xã hội.

Độc giả của tờ "Đồng chí" tiện thể hỏi Plê-kha-nốp rằng "theo ý Plê-kha-nốp thì cương lĩnh bầu cử chung của các đảng cánh tả và cực tả sẽ có thể là như thế nào". G. Plê-kha-nốp đã trả lời: "đối với câu hỏi này không có và không thể có câu trả lời nào khác ngoài câu này: *một Đu-ma có toàn quyền*".

"Không có và không thể có câu trả lời nào khác"... Câu đó của người gần giống Lát-xan của chúng ta chắc chắn sẽ trở thành câu nói "có tính chất lịch sử" ít ra là hiểu theo nghĩa của Gô-gôn. Trước đây, G. Plê-kha-nốp đã chiếu

cố nghe bản báo cáo nói về sự tồn tại của một Ban chấp hành trung ương nào đó của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; G. Plê-kha-nốp được biết rằng một hội nghị toàn Nga nào đó của đảng này đang họp, rằng Ban chấp hành trung ương và hội nghị đó đang thảo ra một bài trả lời cho các vấn đề mà chẳng những bà Cu-xcô-va và ông Prô-cô-pô-vích, cộng tác viên hiện nay của G. Plê-kha-nốp đều quan tâm, mà cả những người công nhân xã hội chủ nghĩa Nga cũng quan tâm. G. Plê-kha-nốp không chút lúng túng mà tuyên bố rằng: "không có *và không thể có* câu trả lời nào khác ngoài câu trả lời của tôi". Và câu nói vô cùng ân huệ đó được đăng trên một tờ báo dân chủ - lập hiến và đúng ngay lúc toàn thể nước Nga biết đọc đã biết một câu trả lời *khác* do *tất cả* những người đại diện cho các cơ quan địa phương và cơ quan trung ương của toàn Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đưa ra.

"Lịch sử" đó, đúng là thuộc loại những lịch sử trong đó Nô-dơ-đrép[88] đã nhiều lần làm nhân vật chính.

Nhưng chúng ta hãy bàn đến thực chất của câu trả lời có một không hai và không thể bắt chước được của G. Plê-kha-nốp, một con người không thể bắt chước được của chúng ta.

Trước hết, chúng ta thấy G. Plê-kha-nốp không chấp nhận ngay cả cái ý kiến cho rằng có thể có những hiệp nghị ở giai đoạn đầu, mà không cần có một cương lĩnh bầu cử chung. Đối với chúng ta, những người bôn-sê-vích, chúng ta rất thích quan điểm này. Công nhận điều này, G. Plê-kha-nốp đã giúp đỡ nhưng lại làm hại những người men-sê-vích. Chúng tôi đã thường xuyên nhấn mạnh tại hội nghị, trong các cuộc thảo luận của chúng ta với những người men-sê-vích và phái Bun cũng như trong tờ "Người vô sản", số 8[1)], rằng các hiệp nghị ở giai đoạn đầu sẽ không thể không làm

1) Xem tập này, tr. 152 - 154.

ảnh hưởng đến hành động của đảng ta trước quần chúng, vì vậy, các hiệp nghị này, bất chấp những ý muốn và những kế hoạch của chúng ta, sẽ không thể tránh khỏi mang màu sắc của một sự xích gần nào đó về tư tưởng, một sự làm lu mờ nào đó hoặc làm giảm sút hoặc làm suy yếu tính độc lập chính trị của Đảng dân chủ - xã hội. G. Plê-kha-nốp, với cái tài khéo léo thường có của mình và sự lịch thiệp của mình trong các công việc của đảng, đã ủng hộ cuộc tấn công của chúng ta chống lại những người men-sê-vích. Plê-kha-nốp đã thẳng thừng chấp nhận thậm chí một cái gì hơn những cái mà chúng ta nhấn mạnh: Plê-kha-nốp đã thú nhận về một *cương lĩnh hành động chung*, tức là về một liên minh *tư tưởng* trực tiếp với Đảng dân chủ - lập hiến.

Sự thật là không những trong nhà nước Nga mà cả ở trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, những lời giải thích của Pháp viện tối cao làm tổn hại đến những người mà những lời giải thích đó muốn ủng hộ.

Chúng ta bàn tiếp. Độc giả hãy suy nghĩ kỹ về ý nghĩa trực tiếp của khẩu hiệu thấm nhuần tinh thần "dân chủ - xã hội dân chủ - lập hiến hóa" của Plê-kha-nốp: "một Đu-ma có toàn quyền" và điều này không phụ thuộc vào thái độ của các đảng khác nhau đối với khẩu hiệu này. "Một Đu-ma có toàn quyền" có nghĩa là yêu cầu toàn bộ quyền lực cho Đu-ma. Nhưng cho Đu-ma nào? Tất nhiên cho một Đu-ma mà các đại biểu sẽ do những công nhân Nga bầu lên giờ đây, theo đúng đạo luật ngày 11 tháng Chạp và những lời giải thích của Pháp viện tối cao. Chính là G. Plê-kha-nốp đã đề nghị chúng ta đòi toàn bộ quyền lực cho Đu-ma *này*. Rõ ràng Plê-kha-nốp tin chắc rằng Đu-ma đó sẽ không phải là một Đu-ma Trăm đen, vì Plê-kha-nốp sẽ không thể yêu cầu toàn bộ quyền lực cho một Đu-ma Trăm đen. Đưa ra khẩu hiệu: "Một Đu-ma có toàn quyền" và đồng thời la lớn về nguy cơ nghiêm trọng của một Đu-ma Trăm đen, có nghĩa là tự đập lại mình. Điều đó có nghĩa là xác nhận ý kiến của những người bôn-sê-vích cho rằng trên thực tế không có nguy cơ nghiêm trọng của một Đu-ma Trăm đen, rằng Đảng dân chủ - lập hiến bịa đặt hoặc phóng đại, trong một số trường hợp, nguy cơ đó với những mục đích vụ lợi của họ, chính là để làm giảm trong những công nhân và trong toàn thể phái dân chủ - cách mạng lòng tin ở sức mạnh của bản thân mình, để tránh cho Đảng dân chủ - lập hiến cái "*nguy cơ từ phái tả*" đang thực tế đe dọa đảng đó. Bản thân tờ "Ngôn luận", cơ quan chính thức của đảng đó, đã thú nhận nguy cơ *ấy* trong bản báo cáo của Đảng dân chủ - lập hiến về tình hình vận động bầu cử ở tỉnh Pê-téc-bua.

Bây giờ chúng ta hãy bàn đến nội dung chính trị thực tế của khẩu hiệu của Plê-kha-nốp. Tác giả khẩu hiệu đó rất thích thú về khẩu hiệu của mình. Plê-kha-nốp viết: "Công thức chung này, dưới dạng đại số của nó, thể hiện hoàn toàn chính xác nhiệm vụ chính trị hiện đang đề ra một cách hết sức bức thiết cho phái tả và phái cực tả", đồng thời cho phép duy trì không cắt xén tính chất toàn vẹn của tất cả các yêu sách khác còn lại. "Đảng dân chủ - lập hiến không thể hình dung được một Đu-ma có toàn quyền như Đảng dân chủ - xã hội phải hình dung. Nhưng cả hai đều cần một Đu-ma có toàn quyền. Cho nên, cả hai đều có trách nhiệm đấu tranh cho Đu-ma đó".

Qua những lời nói trên của Plê-kha-nốp, rõ ràng là Plê-kha-nốp tự nhận thấy rằng khẩu hiệu của mình nhất định sẽ được Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng dân chủ - xã hội hiểu một cách khác nhau. Chỉ có một khẩu hiệu "chung" cho cả hai, nhưng Đảng dân chủ - lập hiến *không thể* "hình dung" được ý nghĩa của khẩu hiệu đó như Đảng dân chủ - xã hội.

Người ta sẽ tự hỏi: khi đó đưa ra một khẩu hiệu chung để làm gì? và nói chung, đưa ra trước quần chúng những khẩu hiệu và những cương lĩnh hành động là để làm gì?

Phải chăng là để giữ cái vẻ tốt bề ngoài? để che giấu một điều gì không nên giải thích cho quần chúng chăng? để

tiến hành, sau lưng nhân dân, thủ đoạn nghị viện hứa mang lại mọi điều lợi chăng? hoặc là để nâng cao sự giác ngộ giai cấp của quần chúng và thật sự giải thích cho họ những nhiệm vụ chính trị hiện nay của họ chăng?

Tất cả mọi người đều hiểu rõ rằng bọn con buôn chính trị tư sản, lúc nào cũng vậy và ở khắp mọi nơi, đều đưa ra trước nhân dân những khẩu hiệu, những chính cương và cương lĩnh hành động đủ các loại nhằm lừa bịp nhân dân. Bọn con buôn chính trị tư sản luôn luôn tự gọi mình, nhất là trước ngày bầu cử, là những người tự do chủ nghĩa, những người tiến bộ, những người dân chủ và thậm chí "những người cấp tiến - xã hội chủ nghĩa", *chỉ cốt* thu được nhiều phiếu và đánh lừa nhân dân. Đó là một hiện tượng chung cho tất cả các nước tư bản, không trừ một nước nào. Cho nên, phát biểu về những đại biểu tư sản, Mác và Ăng-ghen thậm chí đã nói — die das Volk vertreten und zertreten — rằng họ đại diện nhân dân và dùng quyền hạn đại biểu của mình để đàn áp nhân dân[89].

Và giờ đây, người đảng viên dân chủ - xã hội Nga "kỳ cựu nhất", người sáng lập ra đảng này, đối với cuộc vận động bầu cử đầu tiên mà toàn đảng tham gia, đã đề nghị một bản cương lĩnh hành động mà ông ta thừa biết rằng Đảng dân chủ - lập hiến sẽ giải thích theo một nghĩa này, Đảng dân chủ - xã hội sẽ giải thích theo một nghĩa khác! Thế là thế nào? Sao lại thế?

Vả lại, nếu Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng dân chủ - xã hội không thể hình dung được như nhau một Đu-ma có toàn quyền, thì điều đó có nghĩa là, trong quảng đại quần chúng nhân dân, người ta cũng sẽ không thể hình dung được như nhau về một Đu-ma có toàn quyền đó, vì Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng dân chủ - xã hội đại biểu cho những lợi ích nhất định của các giai cấp này hoặc của các giai cấp khác, những khuynh hướng và thành kiến nhất định của các giai cấp đó. Rõ ràng Plê-kha-nốp coi quan niệm của Đảng dân chủ - lập hiến về một Đu-ma có toàn quyền là không đúng, mà bất kỳ quan niệm không đúng nào về các nhiệm vụ chính trị đều có hại cho nhân dân. Do đó, Plê-kha-nốp đưa ra một khẩu hiệu dưới một hình thức *rõ ràng là* có hại cho nhân dân vì Plê-kha-nốp không giải thích và che giấu một quan niệm không đúng nào đó. Nói đơn giản và thẳng ra, điều đó có nghĩa là lừa dối công nhân và toàn thể nhân dân vì cái vẻ thống nhất bề ngoài giữa Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng dân chủ - xã hội.

Quan niệm của Đảng dân chủ - lập hiến về một Đu-ma có toàn quyền, không đúng ở chỗ nào? Plê-kha-nốp không nói một lời gì về điểm đó. Sự im lặng này chứng minh rằng, một là, Plê-kha-nốp đã lợi dụng cuộc vận động bầu cử (đưa ra một cương lĩnh bầu cử cũng đã là tiến một bước trong cuộc vận động bầu cử) không phải để nâng cao ý thức của nhân dân, mà làm mờ nó đi. Và hai là, sự im lặng đó làm mất đi mọi ý nghĩa đối với câu kết luận của Plê-kha-nốp: "Đảng dân chủ - lập hiến cũng như Đảng dân chủ - xã hội đều cần một Đu-ma có toàn quyền". Nói rằng hai đảng khác nhau đều cần cùng một điều mà họ lại quan niệm không giống nhau thì đó chỉ là một sự vô lý che đậy bằng những lời lắt léo! Nghĩa là không phải cùng một điều: bất kỳ một ai cũng thấy ngay được điều sai về lô-gích của Plê-kha-nốp. Có thể gọi cả chế độ quân chủ chuyên chế lẫn chế độ cộng hoà dân chủ bằng chữ "*a*", và nói rằng các đảng khác nhau được tự do đặt những trị số khác nhau cho công thức đại số chung này. Đó sẽ là lô-gích theo kiểu thuần túy Plê-kha-nốp hoặc, chính xác hơn, một lối ngụy biện theo kiểu Plê-kha-nốp.

Về thực chất, Plê-kha-nốp nói một điều *hoàn toàn trái sự thật* khi cho rằng dường như Đảng dân chủ - lập hiến cũng như Đảng dân chủ - xã hội đều cần một Đu-ma có toàn quyền, hoặc thậm chí cả hai đều cần một cơ quan đại diện nhân dân có toàn quyền, điều này Plê-kha-nốp luôn luôn nói tới ở phần hai của bài báo. Cơ quan đại diện nhân dân có toàn

quyền là quốc hội lập hiến, và ngoài ra quốc hội lập hiến không tồn tại cùng với nhà vua, mà sẽ được thành lập sau khi chính phủ Nga hoàng *bị lật đổ*. Nếu Plê-kha-nốp đã quên cái sự thật đơn giản đó, thì chúng ta sẽ khuyên Plê-kha-nốp đọc lại cương lĩnh của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và nhất là đoạn cuối cùng trong đó nói về chính vấn đề trên.

Đảng dân chủ - lập hiến không cần một cơ quan đại diện nhân dân thật sự có toàn quyền như vậy, cơ quan này sẽ nguy hiểm đối với họ và nguy hại đến những lợi ích mà họ đại diện. Cơ quan đó sẽ gạt bỏ chính thể quân chủ rất thân mến đối với họ và rất quý đối với cái túi của giai cấp tư sản. Cơ quan đó sẽ làm tiêu tan hy vọng của họ về tiền chuộc các ruộng đất của địa chủ. Điều này đúng đến nỗi *ngay cả* Plê-kha-nốp trong tờ "Nhật ký" của mình, số 6, cũng nói rằng Đảng dân chủ - lập hiến, theo đuổi những lợi ích giai cấp của họ, tỏ ra hoài nghi đối với tư tưởng về quốc hội lập hiến, rằng vì sợ quốc hội lập hiến, nên họ *chịu đựng* bè lũ Xtô-lư-pin.

Trong tờ "Người vô sản", số 8, chúng tôi đã trích dẫn các đoạn đó trên tờ "Nhật ký", số 6 của Plê-kha-nốp[1)], và nêu ra rằng hiện giờ, Plê-kha-nốp cần từ bỏ những lời tuyên bố trước đây của mình. Câu của Plê-kha-nốp: "cả Đảng dân chủ - lập hiến cũng cần một Đu-ma có toàn quyền" chính là *sự từ bỏ* những lời của mình đó.

Điều trái sự thật chủ yếu đó của Plê-kha-nốp sẽ dẫn đến, một cách tất nhiên theo lô-gích, hàng loạt những điều trái sự thật khác. *Điều trái sự thật* là cho rằng "cơ quan đại diện nhân dân có toàn quyền cũng là điều kiện tiên quyết để thực hiện tất cả... các yêu sách khác của tất cả các đảng tiên tiến", rằng "không có cơ quan đại diện đó, thì bất kỳ một yêu sách nào nói trên cũng sẽ không được thực hiện", rằng cuộc đấu tranh của các phái tả và cực tả chỉ sẽ bắt

1) Xem tập này, tr. 161 - 163.

đầu "khi có cơ quan đó" (cơ quan đại diện nhân dân có toàn quyền). Cơ quan đại diện nhân dân có toàn quyền là sự kết thúc của cách mạng, là tiến hành cách mạng đến cùng, là đưa cách mạng đến thắng lợi hoàn toàn. Nhưng Đảng dân chủ - lập hiến muốn chặn đứng cuộc cách mạng lại và muốn dùng những nhượng bộ nhỏ để chấm dứt cuộc cách mạng, và họ đã nói thẳng điều này. Bằng cách cố làm cho các công nhân và toàn thể nhân dân tin rằng Đảng dân chủ - lập hiến có khả năng đấu tranh đưa cách mạng đến thắng lợi hoàn toàn, Plê-kha-nốp đã ba lần lừa dối quần chúng nhân dân.

Plê-kha-nốp viết: "Hiện nay, chúng ta chỉ có ông Xtô-lư-pin là có toàn quyền". Chúng tôi không biết Plê-kha-nốp có nói lỡ lời ở đây không hoặc muốn bắt chước một lần nữa lời của Đảng dân chủ - lập hiến ("một Đu-ma có toàn quyền = một Đu-ma Nga hoàng với các bộ trưởng được Nga hoàng chỉ định trong phe đa số của Đu-ma"); hoặc giả Plê-kha-nốp chỉ muốn đánh lừa cơ quan kiểm duyệt? Xtô-lư-pin chẳng những không có toàn quyền mà hoàn toàn chỉ là một tên tay sai nhỏ nhen của Nga hoàng và của bè lũ triều thần Trăm đen. Nếu những điều được vạch trần ra ở Đu-ma về những vụ tàn sát không làm cho Plê-kha-nốp tin vào việc này, thì Plê-kha-nốp hãy đọc những lời của các báo tự do chủ nghĩa nói về ảnh hưởng cực kỳ to lớn của "Liên minh nhân dân Nga".

Plê-kha-nốp nói: "Hiện nay các đảng cánh tả và cực tả có nhiệm vụ cùng nhau hành động chống những người không muốn có một cơ quan đại diện nhân dân có toàn quuyền và, có thể, không muốn có cơ quan đại diện nhân dân nào cả".

Do đó, các đảng này cần phải hành động chống lại Đảng dân chủ - lập hiến là những người *không muốn* có một cơ quan đại diện nhân dân có toàn quyền.

Plê-kha-nốp đã tự đập lại mình rất trúng khi chỉ ra cho chúng ta thấy, dưới cái vẻ đấu tranh chống chủ nghĩa giáo điều,

một thí dụ về chủ nghĩa giáo điều giả nhân giả nghĩa tồi nhất. Nếu đứng trên quan điểm bè phái thì những người bôn-sê-vích có thể hài lòng về lời nói của Plê-kha-nốp, vì không thể nào hình dung được một đòn nào đánh mạnh hơn vào sách lược của những người men-sê-vích. Nhưng với tư cách là đảng viên của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thống nhất thì chúng tôi lại cảm thấy vô cùng xấu hổ trước lời nói của G. Plê-kha-nốp.

Cơ quan chính thức của Đảng dân chủ - lập hiến, tờ "Ngôn luận", đã trả lời Plê-kha-nốp một cách khiến cho những người ôn hòa nhất trong Đảng dân chủ - xã hội, giờ đây, có lẽ cũng hết những ảo tưởng cơ hội chủ nghĩa của họ. Câu trả lời thứ nhất của tờ "Ngôn luận" nằm trong bài xã luận của số 226 (ngày 25 tháng Mười một) trong đó người ta hoàn toàn chế giễu Plê-kha-nốp là đã chìa tay ra với họ; hơn nữa, lời chế giễu lại là của một người theo phái tự do, người đó chưa quên việc Plê-kha-nốp và các đồng nghiệp của Plê-kha-nốp đã đả kích chủ nghĩa cơ hội của phái tự do trên tờ *"Tia lửa"*. Chế giễu Plê-kha-nốp, cơ quan của Đảng dân chủ - lập hiến viết: "Và trong trường hợp này, ông Plê-kha-nốp cũng đã có những cố gắng xứng đáng với mọi sự quý mến và kính trọng để đẩy các đồng chí của mình đã ở lập trường cực hữu rồi tiến thêm một chút sang hữu nữa". Nhưng ... nhưng tuy vậy chúng ta vẫn phải phản đối lại.

Và lời phản đối của người dân chủ - lập hiến là một câu trả lời điển hình của người chủ xưởng cho người công nhân đến cầu xin hắn sau khi đã tách khỏi các đồng chí công nhân là những người đã cùng nhau đưa ra những yêu sách được cuộc bãi công làm hậu thuẫn. — Anh đến cầu xin tôi ư? Tốt lắm. Nhưng anh làm lợi gì cho tôi, nếu các bạn đồng nghiệp không biết điều của anh hành động không giống như anh? Anh làm lợi gì cho tôi nếu anh không nói hết tất cả những điều anh cần phải nói? Một Đu-ma có toàn quyền ư? Thế nào được! Anh nghĩ rằng tôi sẽ làm mất thanh danh của tôi

trước mắt những người bảo vệ trật tự chăng? Cần phải nói: một nội các do phe đa số trong Đu-ma lập nên. Khi đó chúng tôi sẽ đồng ý chấp nhận cùng với Đảng dân chủ - xã hội một cương lĩnh hành động chung!

Đó là nội dung bài trả lời của tờ "Ngôn luận", bài trả lời rải rác những lời chế nhạo tinh vi về "đại số học" ngây thơ của Plê-kha-nốp và về vấn đề Plê-kha-nốp ở trong ban lãnh đạo Đảng dân chủ - xã hội vào tháng Mười một 1904 (Plê-kha-nốp lúc bấy giờ là ủy viên ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương và là chủ tịch "Hội đồng" tối cao Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga), ban lãnh đạo này đã bác bỏ "hiệp nghị Pa-ri nổi tiếng" với phái dân chủ tư sản[90]. Tờ "Ngôn luận" mỉa mai: lúc ấy, chính là có một "ký hiệu đại số", cụ thể là "một chế độ dân chủ". Chúng tôi thì hiểu đó là chế độ quân chủ lập hiến. Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng muốn ký kết hiệp nghị thì hiểu đó là một chế độ cộng hòa dân chủ. Lúc ấy ông đã bác bỏ, thưa ông G. V. Plê-kha-nốp ạ! Bây giờ ông có khôn ngoan hơn chưa? Chúng tôi, những người dân chủ - lập hiến, xin thành thật khen ông, nhưng vì *sự nghiệp*, ông cần đi sang hữu hơn nữa.

Và tờ "Ngôn luận" đã công khai công nhận rằng Đảng dân chủ - lập hiến cũng đã lừa dối nhân dân khi đề ra khẩu hiệu "quốc hội lập hiến". Chúng tôi, những đảng viên dân chủ - lập hiến, đã muốn một quốc hội lập hiến với điều kiện "*duy trì được các đặc quyền* (tức là các quyền) *của nhà vua*", chứ hoàn toàn không phải là một quốc hội lập hiến cộng hòa. Lừa dối quần chúng như vậy, chúng tôi sẽ có lợi là chiếm được cảm tình của họ, nhưng đối với chúng tôi hiện nay mà chiếm được cảm tình của bè lũ gian thần của Nga hoàng thì càng quan trọng hơn. Vì thế chúng tôi nói: đả đảo khẩu hiệu "một Đu-ma có toàn quyền", một khẩu hiệu "nguy hiểm", "mập mờ", "vô hy vọng" và "mơn trớn những ảo tưởng cách mạng có hại". Chúng tôi yêu cầu những người dân chủ - xã hội lấy lại khẩu hiệu trước kia, khẩu hiệu của Ban chấp hành

trung ương: ủng hộ một nội các do phe đa số trong Đu-ma lập nên và "*với những hậu quả*" do khẩu hiệu này đẻ ra. Mà những hậu quả đó là không giảm bớt mà *tăng cường* (sic!) đa số của Đảng dân chủ - lập hiến tại Đu-ma.

Và trong tờ "Ngôn luận" số tiếp sau, một bài xã luận giải thích một cách đặc biệt cho bè lũ Nga hoàng Trăm đen (dưới hình thức là giải thích vấn đề cho Plê-kha-nốp) rằng Đảng dân chủ - lập hiến *không cần* một Đu-ma "có toàn quyền". Tuyên bố một Đu-ma có toàn quyền là làm một cuộc đảo chính. Đảng dân chủ - lập hiến quyết không bao giờ đi theo hướng này. "Chúng tôi, những đảng viên dân chủ - lập hiến, không hề mong muốn và không bắt buộc phải mong muốn một Đu-ma có toàn quyền". "Chẳng lẽ ông Plê-kha-nốp, bình thường sáng suốt đến thế, lại đã không thể rút ra được từ tiến trình của các sự kiện" bài học đó sao?

Đúng, Đảng dân chủ - lập hiến đánh rất trúng khi chế giễu sự sáng suốt thường có của Plê-kha-nốp. Từ toàn bộ tiến trình các sự kiện của cuộc cách mạng Nga, Plê-kha-nốp đã không rút ra được bài học để hiểu Đảng dân chủ - lập hiến. Plê-kha-nốp đã bị trừng phạt thật đáng đời, bị trừng phạt ở chỗ Đảng dân chủ - lập hiến đã khước từ một cách khinh miệt bàn tay mà một người dân chủ - xã hội muốn hành động độc lập đối với đảng và bất chấp ý muốn của đảng, đã chìa ra cho họ.

Bài trả lời của tờ "Ngôn luận" cho Plê-kha-nốp cũng có một ý nghĩa chính trị chung. Những đảng viên dân chủ - lập hiến ngả về hữu không phải là từng ngày mà là từng giờ. Họ không ngại ngùng mà nói rằng họ sẽ câu kết với chính thể quân chủ Trăm đen và sẽ đập tan "những ảo tưởng cách mạng có hại".

Chúng ta tin chắc rằng công nhân toàn nước Nga sẽ rút ra được cho mình không ít những điều bổ ích từ bài học đó. Họ không liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, mà sẽ tiến hành một cuộc vận động bầu cử độc lập, sẽ biết cách lôi kéo

về phía mình giai cấp tư sản cách mạng và đẩy hẳn bọn con buôn chính trị tư sản — bọn đã dùng những lời nói đẹp đẽ về "tự do nhân dân" để lừa dối nhân dân — vào cái hố những kẻ phản bội về chính trị!

"Người vô sản", số 9, ngày 7 tháng Chạp 1906

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

SỰ KHỦNG HOẢNG CỦA CHỦ NGHĨA MEN-SÊ-VÍCH

Tuyên truyền cho một đại hội công nhân không đảng phái và cho liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, điều đó, không nghi ngờ gì nữa, nói lên sự khủng hoảng nào đó trong sách lược của những người men-sê-vích. Chúng ta là những người phản đối về nguyên tắc toàn bộ sách lược của họ nói chung, nên chúng ta tất nhiên sẽ không thể tự mình quyết định xem sự khủng hoảng đó đã chín muồi đến mức độ nào để, có thể nói, lộ ra cho người ta thấy được. Đồng chí I-u. La-rin đã giúp chúng ta cuốn sách mới hết sức bổ ích của đồng chí: "Đảng công nhân mở rộng và đại hội công nhân" (Mát-xcơ-va, 1906, kho sách *thuộc* nhà xuất bản "Thế giới mới").

Đồng chí I-u La-rin thường phát biểu thay mặt đa số những người men-sê-vích. Đồng chí tự cho mình và hoàn toàn có quyền tự cho mình là người đại diện có trách nhiệm của chủ nghĩa men-sê-vích. Đồng chí đã công tác ở miền Nam, ở Pê-téc-bua trong một khu hết sức "men-sê-vích", khu Vư-boóc-gơ. Đồng chí đã là đại biểu tại Đại hội thống nhất. Đồng chí đã thường xuyên viết bài cho tờ "Tiếng nói lao động"[91] và "Tiếng vọng của thời đại"[92]. Tất cả những điều trên rất quan trọng để đánh giá quyển sách mà giá trị của nó là ở lòng chân thành chứ không phải ở tính lô-gích của tác giả, là ở những tin tức chứ không phải ở những nghị luận của tác giả.

I

Để nghị luận về sách lược, người mác-xít phải căn cứ vào sự đánh giá tiến trình khách quan của cách mạng. Những người bôn-sê-vích, như mọi người đều biết, đã cố gắng thực hiện điều đó trong nghị quyết mà họ đã trình bày tại Đại hội thống nhất về giai đoạn hiện nay[93]. Những người men-sê-vích đã tự mình rút bỏ nghị quyết của họ về vấn đề này. Đồng chí La-rin có lẽ cảm thấy không thể rút bỏ những vấn đề như vậy và cố gắng nghiên cứu tiến trình của cuộc cách mạng tư sản ở nước ta.

Đồng chí đó phân biệt hai thời kỳ. Thời kỳ thứ nhất, kéo dài trong suốt năm 1905, là thời kỳ phong trào quần chúng công khai. Thời kỳ thứ hai, bắt đầu từ năm 1906, — là sự chuẩn bị hết sức chậm cho "sự thắng lợi thực tế của sự nghiệp tự do", cho "sự thực hiện các nguyện vọng của nhân dân". Nông thôn, trong thời kỳ chuẩn bị này, giữ một vai trò cơ bản, và không có sự giúp đỡ của nông thôn thì "thành thị bị chia rẽ sẽ bị đánh tan". Chúng ta đang ở một thời kỳ "phát triển bên trong của cách mạng, mà bề ngoài thì có vẻ thụ động".

"Cái người ta gọi là phong trào ruộng đất thì đó là sự sôi sục liên tục không phát triển lên thành những mưu đồ tấn công tích cực ở khắp mọi nơi, đó là cuộc đấu tranh nhỏ với các nhà chức trách địa phương, với bọn địa chủ, đó là việc chậm nộp thuế, đó là những cuộc hành quân bình định, — tất cả những điều trên là con đường có lợi nhất cho nông thôn về mặt kinh tế, nếu không phải về mặt lực lượng của nó, là điều còn nghi ngờ, thì cũng về mặt những kết quả của nó. Không làm nông thôn hoàn toàn kiệt sức, đem lại cho nó, nói chung, nhiều sự dễ thở hơn là những thất bại, con đường này làm tan rã mạnh mẽ các chỗ dựa của chính quyền cũ, do đó tạo ra những điều kiện trong đó chính quyền cũ sẽ không tránh khỏi phải đầu hàng hoặc sụp đổ ngay từ

cuộc thử thách quan trọng đầu tiên, khi thời cơ đến". Và tác giả chỉ ra rằng trong vòng 2 - 3 năm, thành phần cảnh sát và quân đội sẽ thay đổi và gồm đầy những phần tử nông thôn bất bình; "các con của chúng tôi sẽ là những người lính", như một nông dân đã phát biểu với tác giả bài báo này.

Từ đó đồng chí La-rin rút ra hai kết luận. 1) Trong nước ta, "nông thôn không thể dịu đi được. Điều đã xảy ra ở Áo vào năm 48 sẽ không thể lặp lại ở nước ta". 2) "Cách mạng Nga không tiến theo con đường khởi nghĩa vũ trang của toàn dân theo đúng nghĩa của từ này, nó không giống như các cuộc cách mạng ở Bắc Mỹ hoặc ở Ba-lan".

Bây giờ chúng ta hãy xem xét những kết luận đó. Kết luận thứ nhất được tác giả dùng hình thức tiểu phẩm để luận chứng và đã được nêu lên một cách quá ư không chính xác. Tuy nhiên, về thực chất, tác giả không xa sự thật lắm. Kết cục của cuộc cách mạng chúng ta, thực ra, phụ thuộc nhiều nhất vào tính kiên định trong đấu tranh của hàng triệu quần chúng nông dân. Giai cấp đại tư sản ở nước ta sợ cách mạng hơn là sợ phái phản động. Giai cấp vô sản chưa đủ sức để chiến thắng một mình. Dân nghèo thành thị, so với giai cấp vô sản và nông dân, không có những lợi ích độc lập, cũng không là một yếu tố độc lập về mặt lực lượng. Vai trò quyết định sẽ thuộc về nông thôn không phải vì nông thôn lãnh đạo cuộc đấu tranh (không thể có vấn đề như vậy) mà vì nông thôn sẽ đảm bảo sự thắng lợi.

Nếu đồng chí La-rin suy nghĩ kỹ hơn về kết luận của mình, nếu đồng chí đối chiếu nó với toàn bộ quá trình phát triển tư tưởng của Đảng dân chủ - xã hội về cách mạng tư sản ở nước ta thì đồng chí ấy sẽ thấy đứng ngay trước một nguyên lý cũ của chủ nghĩa bôn-sê-vích mà đồng chí căm ghét: kết cục thắng lợi của cách mạng tư sản ở nước Nga chỉ có thể là chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân. Về thực chất, La-rin đã đi đến

chính quan điểm này. La-rin không dám công khai thú nhận quan điểm đó, chỉ là do đặc tính của những người men-sê-vích mà bản thân đồng chí đã phê phán, đó là: tư tưởng không quả quyết và nhút nhát. Chỉ cần so sánh lập luận của La-rin về vấn đề trên với những lập luận của tờ "Người dân chủ - xã hội" của Ban chấp hành trung ương cũng thấy rằng trong vấn đề này, La-rin nhích lại gần những người bôn-sê-vích. Quả là tờ "Người dân chủ - xã hội" đã đi tới chỗ nói rằng Đảng dân chủ - lập hiến là giai cấp tư sản thành thị không có tính chất đẳng cấp, giai cấp tư sản tiến bộ, phái lao động là giai cấp tư sản nông thôn có tính chất đẳng cấp và không tiến bộ! Tờ "Người dân chủ - xã hội" không thấy rằng trong Đảng dân chủ - lập hiến có những địa chủ và những người tư sản phản cách mạng, không thấy rằng trong phái lao động có phái dân chủ thành thị không có tính chất đẳng cấp (những tầng lớp dân nghèo thành thị)!

Chúng ta bàn tiếp. Nông thôn không thể dịu được. La-rin nói như vậy. La-rin có chứng minh điều này không? Không. La-rin đã không hề chú ý đến vai trò của giai cấp tư sản nông dân mà chính phủ mua chuộc một cách có hệ thống. La-rin đã không suy nghĩ kỹ đến vấn đề là những "sự dễ thở" mà nông dân đã giành được (giảm tô, "giảm bớt" quyền hành của bọn địa chủ và cảnh sát, v. v.), *đang đẩy mạnh* sự phân hóa nông thôn thành những tên giàu phản cách mạng và đông đảo những người nghèo khổ. Không nên căn cứ vào số ít tài liệu như thế mà khái quát rộng như vậy: nó sặc mùi khuôn sáo.

Nhưng người ta có thể chứng minh luận điểm: "nông thôn không thể dịu được", được không? Được và không. Được, nếu người ta phân tích những hậu quả có thể xảy ra với lý lẽ thật vững chắc Không, nếu người ta muốn coi những hậu quả có thể có là những hậu quả chắc chắn trong cuộc cách mạng tư sản đó. Không phải bằng một cái cân ở phòng thí nghiệm mà người ta sẽ xác định được sự thăng

bằng giữa các lực lượng phản cách mạng mới và các lực lượng cách mạng mới cùng đang lớn lên và xoắn xuýt với nhau ở nông thôn. *Chỉ có kinh nghiệm* mới vạch rõ được hoàn toàn điều đó. Cách mạng, theo nghĩa hẹp của nó, là một cuộc đấu tranh quyết liệt, và chỉ trong bản thân cuộc đấu tranh và trong kết quả của nó thì lực lượng thật sự của tất cả những lợi ích, tất cả những khuynh hướng, tất cả những mầm mống, mới biểu hiện ra và làm cho người ta nhận thức được hoàn toàn.

Nhiệm vụ của giai cấp tiên phong trong cuộc cách mạng là nhận thức một cách chính xác *phương hướng* của cuộc đấu tranh và lợi dụng *mọi* khả năng, *mọi* cơ hội thắng lợi. Giai cấp đó phải là *người đầu tiên* đi vào con đường trực tiếp cách mạng và là *người cuối cùng* ra khỏi con đường đó để đi theo những con đường khác, "tầm thường" hơn, "vòng quanh" hơn. Đồng chí La-rin, người hay nghị luận rất nhiều và (như chúng ta sẽ thấy dưới đây) rất thiếu thông minh về những hành động tự phát cũng như về hoạt động có kế hoạch, lại hoàn toàn không hiểu chân lý đó.

Chúng ta hãy chuyển sang kết luận thứ hai, nói về vấn đề khởi nghĩa vũ trang. Ở đây, La-rin, do tư tưởng nhút nhát, lại sai hơn nữa. Tư tưởng của La-rin quá lệ thuộc vào những ví dụ cũ: cuộc khởi nghĩa Bắc Mỹ và cuộc khởi nghĩa Ba-lan. Ngoài hai cuộc khởi nghĩa nói đó ra, La-rin không muốn biết gì về khởi nghĩa "theo đúng nghĩa của từ ngữ". Thậm chí La-rin còn nói rằng cuộc cách mạng ở nước ta không theo con đường khởi nghĩa vũ trang "hình thức"(!) và "chính thức" (!!).

Thật là kỳ lạ: một người men-sê-vích đã từng xứng đáng là tay hảo hán vì đã đấu tranh chống lại chủ nghĩa hình thức lại nói về khởi nghĩa vũ trang hình thức! Đồng chí La-rin, đồng chí hãy tự trách mình, nếu tư tưởng của đồng chí bị cái hình thức và cái chính thức trói buộc. Những người bôn-sê-vích đã và đang xem xét vấn đề một cách khác. Khá

lâu trước ngày khởi nghĩa, tại Đại hội III, tức là vào mùa xuân năm 1905, họ đã nhấn mạnh, trong một nghị quyết đặc biệt, *mối liên hệ giữa bãi công có tính chất quần chúng và khởi nghĩa*[94]. Những người men-sê-vích thích lặng lẽ bỏ qua vấn đề này. Họ đã sai lầm. Nghị quyết của Đại hội III đã thực tế chứng minh rằng chúng ta đã nhìn thấy trước, với mức độ gần đúng tối đa, những đặc điểm của cuộc đấu tranh của nhân dân vào cuối năm 1905. Và khi đó chúng ta đã quan niệm khởi nghĩa hoàn toàn không như "loại" đã xảy ra ở Bắc Mỹ hoặc ở Ba-lan, là nơi không thể có vấn đề bãi công có tính chất quần chúng.

Và, sau tháng Chạp, chúng ta đã nêu ra (dự thảo nghị quyết cho Đại hội thống nhất[95]) rằng từ bãi công đến khởi nghĩa những mối quan hệ đã biến đổi, chúng ta đã nêu ra vai trò của nông dân và quân đội, tình trạng thiếu những cuộc bùng nổ quân sự và sự cần thiết phải có sự thỏa thuận với các phần tử dân chủ cách mạng trong quân đội.

Và, trong thời kỳ Đu-ma, các sự biến đã khẳng định một lần nữa rằng, trong cuộc đấu tranh giải phóng nước Nga, khởi nghĩa là không thể tránh khỏi.

Lập luận như La-rin về khởi nghĩa hình thức là tỏ ra ngu dốt, — một sự ngu dốt hết sức không xứng đáng đối với một người dân chủ - xã hội, — ngu dốt ở chỗ không hiểu gì về lịch sử của cuộc cách mạng đang diễn ra, hoặc là tỏ ra xem thường lịch sử đó với các hình thức khởi nghĩa đặc biệt của nó. Luận điểm của La-rin nói: "cách mạng Nga không đi theo con đường khởi nghĩa" là nhạo báng các sự thật vì *cả hai* thời kỳ tự do ở nước Nga (thời kỳ tháng Mười và thời kỳ Đu-ma) chính là đã chứng minh rằng "con đường" *khởi nghĩa*, đương nhiên, không phải là con đường Mỹ và Ba-lan, mà là con đường Nga ở thế kỷ XX. Khi lập luận một cách "chung chung" về những ví dụ lịch sử của các cuộc khởi nghĩa ở những nước mà các phần tử thành thị hay nông thôn chiếm ưu thế, về Mỹ và Ba-lan, và khi không có một sự cố gắng nhỏ

xíu nào để đi sâu hoặc ít ra là để đề cập đến các đặc điểm của cuộc khởi nghĩa Nga, La-rin đã lặp lại sai lầm cơ bản của tư tưởng "không quả quyết và nhút nhát" của chủ nghĩa men-sê-vích.

Hãy xét kỹ luận điệu của La-rin về cuộc cách mạng "tiêu cực". Không còn nghi ngờ gì nữa, hoàn toàn có thể có những thời kỳ chuẩn bị lâu dài cho một cao trào mới, một cuộc tiến công mãnh liệt mới hay những hình thức mới của phong trào. Nhưng thưa các ngài, các ngài đừng làm những nhà học lý: các ngài hãy nhìn xem "sự sôi sục liên tục" đó ở nông thôn *song song* với "cuộc đấu tranh nhỏ", "những cuộc hành quân bình định" và *sự thay đổi* trong thành phần cảnh sát và quân đội có nghĩa là gì? Các ngài không hiểu những điều mà bản thân các ngài nói ra. Tình hình mà các ngài vẽ lên, chẳng qua chỉ là một cuộc *chiến tranh du kích* lâu dài, xen vào đó là một số *những cuộc bùng nổ của những cuộc khởi nghĩa của binh lính* ngày càng rộng lớn và đoàn kết hơn. Các ngài luôn luôn mắng nhiếc, lăng mạ "những người du kích", "những người vô chính phủ", "những người bôn-sê-vích - vô chính phủ - theo chủ nghĩa Blăng-ki", v. v., và bản thân các ngài thì đồng thời lại vẽ nên một bức tranh cách mạng theo kiểu bôn-sê-vích! Thành phần quân đội thay đổi, thay vào đấy là "những phần tử bất bình ở nông thôn". Như thế có nghĩa là gì? "Sự bất bình" đó của nông thôn, của những nông dân mặc áo thủy binh và áo bộ binh, liệu có thể không bộc lộ ra ngoài được không? Liệu nó có thể không bộc lộ không, nếu như trong khắp nước có "sự sôi sục liên tục" của nông thôn, nơi chôn rau cắt rốn của người lính? nếu như xảy ra trong khắp nước, một mặt là những "cuộc đấu tranh nhỏ", mặt khác là "những cuộc hành quân bình định"? Và vào thời kỳ xảy ra những cuộc tàn sát của bọn Trăm đen, những sự bạo ngược của chính phủ và những hành vi lăng mạ của cảnh sát, liệu có thể hình dung sự bất bình đó của những người lính bộc lộ dưới những hình thức *khác* là hình thức khởi nghĩa quân sự được không?

Trong khi nhắc lại câu nói của Đảng dân chủ - lập hiến ("cuộc cách mạng ở nước ta không đi theo con đường khởi nghĩa", chính *Đảng dân chủ - lập hiến* đã đưa ra câu này vào cuốn năm 1905; xem tờ "Tự do nhân dân"[96] của Mi-li-u-cốp), — thì chính bản thân đồng chí lại đồng thời chứng minh rằng một cuộc khởi nghĩa mới là không thể nào tránh khỏi: "chính quyền sẽ sụp đổ ngay từ cuộc thử thách quan trọng đầu tiên". Liệu đồng chí có nghĩ rằng, trong một phong trào nhân dân rộng lớn, phức tạp, muôn hình muôn vẻ, nếu không có một loạt thử thách sơ bộ không quan trọng và cục bộ, thì có thể có được một sự thử thách quan trọng đối với chính quyền không? rằng nếu không có một số cuộc bãi công cục bộ thì tổng bãi công có thể có được không? rằng nếu không có những cuộc khởi nghĩa nhỏ, xảy ra lẻ tẻ, đây đó, thì tổng khởi nghĩa có thể có được không?

Nếu trong quân đội, những phần tử nông thôn bất bình ngày càng nhiều lên, và nếu cách mạng nói chung tiến lên, thì như thế có nghĩa là không thể tránh khỏi một cuộc khởi nghĩa dưới hình thức một cuộc đấu tranh *quyết liệt nhất* chống lại các đội quân Trăm đen (bởi vì đồng chí đừng quên rằng bọn Trăm đen cũng tổ chức nhau lại và học tập! đồng chí đừng quên rằng có những phần tử xã hội mang cái tư tưởng Trăm đen một cách có ý thức!), một cuộc đấu tranh của nhân dân và của một bộ phận quân đội. Như thế có nghĩa là phải tự chuẩn bị, chuẩn bị cho quần chúng, chuẩn bị cho mình tiến hành cuộc khởi nghĩa có kế hoạch, đồng tâm nhất trí và có tính tiến công hơn; đó là điều có thể rút ra từ những tiền đề của bản thân La-rin, từ câu chuyện bịa đặt kiểu dân chủ - lập hiến của đồng chí ấy về cuộc cách mạng *tiêu cực* (??). Những người men-sê-vích, — La-rin thú nhận, — "đã vin vào tiến trình cách mạng Nga để giải thích những nỗi lo phiền riêng và sự chán nản của họ" (58). Đúng là như vậy! Tính tiêu cực là đặc tính của người trí thức tiểu tư sản, chứ không phải của cách mạng. Những người tiêu cực

là những người thừa nhận quân đội gồm đầy những phần tử nông thôn bất bình, thừa nhận sự sôi sục liên tục và cuộc đấu tranh nhỏ là không thể tránh khỏi, đồng thời họ đang tìm cách an ủi đảng công nhân, nhưng với một sự thật thà chất phác của I-van Phê-đô-rô-vích Spôn-ca[97]: "cách mạng Nga không đi theo con đường khởi nghĩa".

Nhưng "cuộc đấu tranh nhỏ" có nghĩa là gì? La-rin đáng kính, đồng chí thấy đó là "con đường có lợi nhất cho nông thôn về mặt những kết quả" chăng? Đồng chí ủng hộ ý kiến đó, mặc dù có những cuộc hành quân bình định; đối với đồng chí, những cuộc hành quân này cũng là con đường có lợi nhất, có phải không? Nhưng đồng chí có bao giờ suy nghĩ dù là trong giây lát xem cuộc đấu tranh nhỏ có gì khác so với cuộc chiến tranh du kích không? Chẳng có gì khác cả, đồng chí La-rin đáng kính ạ.

Với những ví dụ không có giá trị của đồng chí về Mỹ và Ba-lan, đồng chí đã không thấy những hình thức đặc biệt của cuộc đấu tranh do cuộc khởi nghĩa Nga đẻ ra, so với các cuộc khởi nghĩa kiểu cũ, cuộc khởi nghĩa này lâu dài hơn và ngoan cường hơn gồm có những khoảng thời gian dài hơn giữa các trận chiến đấu lớn.

Đồng chí La-rin đã hoàn toàn bị rối lên và không nói được ra đầu ra đuôi. Nếu cách mạng có những cơ sở ở nông thôn, nếu nó lan rộng và tìm thấy những lực lượng mới, nếu quân đội gồm những người mu-gích bất bình, nếu có sự sôi sục liên tục và cuộc đấu tranh nhỏ xảy ra và kéo dài ở nông thôn, thì điều đó có nghĩa là những người bôn-sê-vích rất có lý khi đấu tranh chống những ai muốn gạt bỏ vấn đề khởi nghĩa. Chúng ta hoàn toàn không tuyên truyền khởi nghĩa vào bất cứ lúc nào, trong bất kỳ điều kiện nào. Nhưng chúng ta yêu cầu rằng tư tưởng của một người dân chủ - xã hội không được không quả quyết và nhút nhát. Nếu đồng chí thừa nhận *những điều kiện* cho cuộc khởi nghĩa, — thì hãy thừa nhận

chính ngay cuộc khởi nghĩa, — thì hãy thừa nhận những nhiệm vụ đặc biệt của đảng về cuộc khởi nghĩa.

Khi gọi cuộc đấu tranh nhỏ là *"con đường có lợi nhất",* là hình thức đấu tranh có lợi nhất mà nhân dân cần phải tiến hành trong một thời đại đặc biệt của cuộc cách mạng ở nước ta, — và đồng thời không chịu thừa nhận những nhiệm vụ *tích cực* của đảng của giai cấp tiền phong trong "con đường có lợi nhất" đó, thì có nghĩa là không có khả năng suy nghĩ hoặc không muốn suy nghĩ một cách trung thực.

II

"Thuyết tiêu cực" — có thể gọi những lập luận của La-rin về cuộc cách mạng "tiêu cực" chuẩn bị cho "sự sụp đổ của chính quyền cũ khi có cuộc thử thách quan trọng đầu tiên" là như vậy. Và cái "thuyết tiêu cực" trên, sản phẩm tự nhiên của tư tưởng nhút nhát, thể hiện trong toàn bộ quyển sách của đồng chí men-sê-vích biết hối lỗi của chúng ta. Đồng chí hỏi: tại sao đảng ta có ảnh hưởng rất lớn về tư tưởng lại rất yếu về tổ chức? La-rin tự trả lời mình rằng không phải vì đảng ta gồm những người trí thức. Cách giải thích cũ kỹ "hình thức chủ nghĩa" (từ của La-rin) này của những người men-sê-vích chẳng có chút giá trị nào cả. Bởi vì, trong thời đại mà chúng ta đang sống, khách quan mà nói, không cần có một đảng khác và không có những điều kiện khách quan cho sự tồn tại của một đảng khác. Bởi vì đối với "chính sách hành động tự phát" là chính sách của giai cấp vô sản vào thời kỳ đầu của cách mạng thì chẳng cần có một đảng nào cả. Chỉ cần "một bộ máy kỹ thuật để phục vụ cho các lực lượng tự phát" và "những tình cảm tự phát", và để tiến hành công tác tuyên truyền và cổ động giữa hai đợt hành động. Đó không phải là một đảng theo nghĩa thường dùng ở châu Âu, mà là một "hội liên hiệp hẹp —120 nghìn trong số 9 triệu — của công nhân trẻ hoạt động bí mật"; công nhân có gia

đình thì ít; đại đa số là những công nhân ở ngoài đảng sẵn sàng tham gia hoạt động xã hội.

Hiện nay thời kỳ những hành động tự phát đã qua. Sự tính toán thay cho tình cảm bình thường. Thay thế "chính sách hành động tự phát" là "chính sách hành động có kế hoạch". Cần có một "đảng kiểu châu Âu", một "đảng hành động chính trị có kế hoạch khách quan". Thay thế cho một "đảng có tính chất là bộ máy", cần có một "đảng tiền phong" "trong đó tập hợp tất cả những gì có lợi cho sinh hoạt chính trị tích cực mà giai cấp công nhân có thể cung cấp được". Đó là bước chuyển sang "một đảng hành động theo kiểu châu Âu trên cơ sở tính toán". "Chủ nghĩa men-sê-vích chính thức, với những hành động thực tiễn do dự, nửa vời, với sự chán nản và không hiểu địa vị của mình" được thay thế bằng "chủ nghĩa hiện thực lành mạnh của đảng dân chủ - xã hội châu Âu". "Tiếng nói của nó vang lên đã khá rõ, và không phải là từ ngày hôm nay, qua miệng lưỡi của Plê-kha-nốp và Ác-xen-rốt, — những người, thật sự mà nói là, châu Âu duy nhất trong giới "man rợ" của chúng ta"… Và, đương nhiên khi tinh thần châu Âu đã thay thế sự man rợ thì những thắng lợi sẽ thay thế những thất bại. "Ở đâu tính tự phát chiếm ưu thế, thì ở đó những sai lầm về đánh giá, những thất bại trên thực tiễn là không thể tránh khỏi". "Ở đâu có thế lực tự phát thì ở đấy có chủ nghĩa không tưởng; ở đâu có chủ nghĩa không tưởng, thì ở đấy có thất bại".

Trong những lập luận đó của La-rin, cái đập vào mắt một lần nữa là sự không cân đối quá rõ ràng giữa cái hạt nhân rất nhỏ của một tư tưởng đúng đắn, mặc dù không phải là mới, và cái vỏ dày của một tư tưởng sai rõ ràng là phản động. Nhiều vị đắng mà ít mật ngọt.

Điều hoàn toàn không còn nghi ngờ gì nữa và không thể chối cãi được là chủ nghĩa tư bản càng phát triển, kinh nghiệm về một hoặc nhiều cuộc cách mạng tư sản cũng như kinh nghiệm về các cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đã bị

thất bại càng có nhiều, thì giai cấp công nhân ở tất cả các nước càng lớn lên, phát triển, được học tập, được huấn luyện và được tổ chức lại. Nói một cách khác: giai cấp công nhân đi theo hướng từ tính tự phát đến tính kế hoạch, — từ chỗ chỉ được hướng dẫn đơn thuần bởi tình cảm đến chỗ được hướng dẫn bởi địa vị khách quan của tất cả các giai cấp, từ những hành động tự phát đến cuộc đấu tranh kiên định. Tất cả những điều đó đều đúng. Đó là những chân lý cũng lâu đời như thế giới và được áp dụng ở Nga vào thế kỷ XX cũng như ở Anh vào thế kỷ XVII, ở Pháp vào những năm 30 của thế kỷ XIX và ở Đức vào cuối thế kỷ XIX.

Nhưng điều không may cho La-rin là đồng chí đó hoàn toàn không thể tiêu hóa được những tài liệu mà cuộc cách mạng ở nước ta cung cấp cho người dân chủ - xã hội. Sự đối lập giữa hành động man rợ Nga và tính kế hoạch châu Âu lôi cuốn hoàn toàn đồng chí đó như một bức tranh mới lôi cuốn đứa trẻ nhỏ. Khi nói lên cái điều hiển nhiên của tất cả các thời đại nói chung, La-rin không hiểu rằng việc áp dụng ngây thơ cái điều hiển nhiên đó vào thời đại đấu tranh cách mạng trực tiếp sẽ thông qua bàn tay đồng chí đó biến thành thái độ *phản bội* đối với cách mạng. Sẽ là một điều bi hài nếu lòng chân thật của La-rin không gạt bỏ được mọi sự nghi ngờ về vấn đề đồng chí đó đã phụ họa *một cách vô ý thức* với bọn phản bội cách mạng.

Những hành động tự phát của những người man rợ, hành động có kế hoạch của những người châu Âu… Đó là một công thức và một tư tưởng hoàn toàn dân chủ - lập hiến; đó là tư tưởng của bọn phản bội cách mạng Nga, khoái trá về "chế độ lập hiến", theo tinh thần của Mu-rôm-txép là người đã tuyên bố: "Đu-ma là một bộ phận của chính phủ" hoặc của tên tay sai Rô-đi-tsép, một kẻ đã la lớn rằng: "Thật là một điều hỗn xược nếu coi nhà vua là người chịu trách nhiệm về những vụ tàn sát". Đảng dân chủ - lập hiến đã cho ra cả một loạt sách báo của bọn phản bội (bọn I-dơ-gô-ép,

Xtơ-ru-vê, Prô-cô-pô-vích, Poóc-tu-ga-lốp et tutti quanti[1]), bọn này đã lăng mạ *hành vi điên cuồng của thế lực tự phát,* tức là lăng mạ cách mạng. Người tư sản tự do chủ nghĩa, như một con vật mà mọi người đều biết trong ngụ ngôn, không thể ngước nhìn lên và hiểu rằng chỉ nhờ có "hành động" của nhân dân thì chúng ta mới còn có một chút tự do.

Và La-rin với thái độ ngây thơ không có tinh thần phê phán, đã theo đuôi phái tự do. La-rin không hiểu rằng vấn đề do họ nêu lên có hai mặt: 1) cuộc đấu tranh tự phát đối lập với cuộc đấu tranh có kế hoạch với quy mô và những hình thức giống nhau; 2) thời đại cách mạng (theo nghĩa hẹp của từ đó) đối lập với thời đại phản cách mạng hoặc với thời đại "chỉ có tính chất lập hiến". Cái lô-gích của La-rin không đứng vững. Đáng lẽ đem bãi công chính trị tự phát đối lập với bãi công chính trị có kế hoạch, La-rin lại đem nó đối lập với sự tham gia có kế hoạch, chẳng hạn, vào Đu-ma Bu-lư-ghin. La-rin không đem đối lập khởi nghĩa tự phát với khởi nghĩa có kế hoạch mà lại đem nó đối lập với cuộc đấu tranh nghiệp đoàn có kế hoạch. Cho nên sự phân tích mác-xít của La-rin đã biến thành việc dùng luận điệu tiểu tư sản - tầm thường để tán dương phản cách mạng.

La-rin lắp bắp một cách khoái trá: đảng dân chủ - xã hội châu Âu là "một đảng hành động chính trị có kế hoạch khách quan". Thật là trẻ con! La-rin không nhận thấy rằng mình khoái trá về *"hành động"* đặc biệt hẹp mà những người châu Âu đã buộc phải đóng khung ở đó trong những thời đại không có đấu tranh cách mạng trực tiếp. La-rin không nhận thấy rằng mình đang khoái trá về tính kế hoạch của cuộc đấu tranh *hợp pháp* và mình đang lăng mạ tính tự phát của cuộc đấu tranh *giành chính sức mạnh và quyền lực* là những cái đang quyết định giới hạn của "hành động hợp pháp". Đáng lẽ so sánh cuộc khởi nghĩa tự phát của những người

1) — và tất cả những người khác

Nga vào tháng Chạp 1905 với những cuộc khởi nghĩa "có kế hoạch" của những người Đức vào năm 1849[98] và của những người Pháp vào năm 1871[99], La-rin lại so sánh cuộc khởi nghĩa của chúng ta với sự phát triển có kế hoạch của các công đoàn Đức. La-rin không so sánh cuộc tổng bãi công của những người Nga nổ ra một cách tự phát và bị thất bại vào tháng Chạp 1905 với cuộc tổng bãi công "có kế hoạch" *và cũng bị thất bại* của những người Bỉ vào năm 1902[100], mà lại đem so sánh với một bài diễn văn có kế hoạch của Bê-ben hay của Van-đéc-ven-đơ đọc tại quốc hội.

Vì vậy, La-rin không hiểu được sự tiến bộ có ý nghĩa lịch sử toàn thế giới trong cuộc đấu tranh có tính chất quần chúng của giai cấp vô sản, sự tiến bộ mà cuộc bãi công tháng Mười 1905 và cuộc khởi nghĩa tháng Chạp 1905 đã báo hiệu. Còn đối với sự *thoái bộ* của cách mạng Nga (thoái bộ *tạm thời,* theo quan điểm *riêng* của La-rin) được biểu hiện ở chỗ cần phải tiến hành một hành động chuẩn bị trong *khuôn khổ hợp pháp* (các công đoàn, các cuộc bầu cử, v. v.), thì La-rin lại cho đó là một sự *tiến bộ* từ hành động tự phát đến hành động có kế hoạch, từ tình cảm đến sự tính toán, v. v..

Cho nên đạo đức của một tên phản bội - dân chủ - lập hiến (không cần những "hành vi điên cuồng của thế lực tự phát": bãi công, khởi nghĩa, mà cần sự phục tùng có kế hoạch đối với các đạo luật của Xtô-lư-pin, và sự câu kết có kế hoạch với chế độ quân chủ Trăm đen) đã được đem thay thế cho đạo đức của người mác-xít cách mạng (không cần bãi công chính trị tự phát, mà cần bãi công chính trị có kế hoạch; không cần khởi nghĩa tự phát, mà cần khởi nghĩa có kế hoạch).

Không, đồng chí La-rin, nếu đồng chí đã thấm nhuần tinh thần của chủ nghĩa Mác chứ không phải chỉ những lời lẽ, thì đồng chí sẽ biết được sự khác nhau giữa chủ nghĩa duy vật biện chứng cách mạng và chủ nghĩa cơ hội của những nhà sử học "khách quan". Đồng chí hãy nhớ lại những điều Mác đã nói về Pru-đông[101] chẳng hạn. Người mác-xít không

loại bỏ cuộc đấu tranh trong khuôn khổ hợp pháp, chế độ nghị trường hòa bình, công tác có tính chất lịch sử được tiến hành "có kế hoạch" trong những giới hạn mà bọn Bi-xmác và Ben-ních-xen, Xtô-lư-pin và Mi-li-u-cốp đã quy định. Nhưng người mác-xít biết lợi dụng *bất kỳ cơ sở nào*, thậm chí biết lợi dụng cả cơ sở phản động để đấu tranh cho cách mạng, sẽ không hạ mình tới chỗ tán dương phái phản động và không bao giờ quên rằng cần phải đấu tranh để đảm bảo *một cơ sở hành động tốt nhất có thể có được*. Vì thế, người mác-xít là *người đầu tiên* nhìn thấy trước thời đại cách mạng sắp đến và bắt đầu thức tỉnh nhân dân, đánh chuông ngay vào lúc mà những tên phi-li-xtanh còn đang say sưa trong giấc ngủ của những tên tôi tớ trung thành của nhà vua. Vì thế người mác-xít là *người đầu tiên* đi vào con đường đấu tranh cách mạng trực tiếp, đi thẳng vào cuộc chiến đấu, vạch trần những ảo tưởng điều hòa của mọi phần tử trung gian về xã hội và chính trị. Vì thế người mác-xít là *người cuối cùng* rời khỏi con đường đấu tranh cách mạng trực tiếp, chỉ rời khỏi sau khi đã tận dụng hết mọi khả năng, sau khi không còn *một bóng dáng* hy vọng nào để đi đến đích bằng con đường ngắn hơn, sau khi việc kêu gọi quần chúng chuẩn bị bãi công, khởi nghĩa, v. v. rõ ràng là không còn có cơ sở nữa. Vì thế người mác-xít lấy khinh bỉ để trả lời đông đảo những tên phản bội cách mạng đang la lớn với người đó: chúng tôi "tiến bộ" hơn anh, chúng tôi đã rời bỏ cách mạng trước anh! chúng tôi là những người đầu tiên "phục tùng" hiến pháp quân chủ!

Đồng chí La-rin, chỉ có một trong hai điều. Hoặc là đồng chí nghĩ rằng đã không còn có cơ sở cho khởi nghĩa và cho cách mạng theo nghĩa chính xác của từ đó nói chung? Khi đó, đồng chí hãy nói rõ ràng và hãy chứng minh điều ấy cho chúng tôi bằng phương pháp mác-xít, bằng một sự phân tích về kinh tế, bằng một sự đánh giá các khuynh hướng chính trị của các giai cấp khác nhau, bằng một sự phân tích ý

nghĩa của các trào lưu tư tưởng. Đồng chí có chứng minh được không? Khi đó, chúng ta sẽ tuyên bố rằng tất cả những bài diễn văn về khởi nghĩa chỉ là những lời nói trống rỗng. Khi đó chúng ta sẽ nói: điều chúng ta đã thấy ở nước ta không phải *là* một cuộc đại cách mạng, mà là một sự đại lừa bịp. Các đồng chí công nhân! giai cấp tư sản và giai cấp tiểu tư sản (kể cả nông dân) đã phản bội và đã bỏ rơi các đồng chí. Nhưng trên cái cơ sở mà *chúng* đã tạo ra bất chấp những cố gắng *của chúng ta,* chúng ta sẽ làm việc ngoan cường, bền bỉ và kiên định cho một cuộc cách mạng *xã hội chủ nghĩa,* một cuộc cách mạng sẽ không nửa vời và nghèo nàn, sẽ không có nhiều lời trống rỗng và không nghèo sáng tạo như cuộc cách mạng tư sản!

Hoặc là đồng chí thật sự tin tưởng những điều mà đồng chí nói, phải không đồng chí La-rin? Đồng chí tin tưởng rằng cách mạng đang phát triển, rằng hàng loạt những cuộc đấu tranh nhỏ và một sự sôi sục ngấm ngầm đang chuẩn bị, qua vài ba năm, một đội quân mới gồm những người bất bình, và một "thử thách quan trọng" mới chăng? Đồng chí nghĩ rằng "nông thôn không thể dịu được" chăng? Khi đó, đồng chí phải công nhận rằng những "hành động" biểu hiện sức mạnh của sự phẫn nộ chung của toàn dân, chứ không phải sức mạnh của sự dã man lạc hậu; rằng nhiệm vụ của chúng ta là biến cuộc khởi nghĩa tự phát thành cuộc khởi nghĩa có kế hoạch, và để thực hiện sự biến chuyển đó thì phải làm việc kiên trì và bền bỉ hàng tháng dài, dù cho ngay cả hàng năm, chứ không phủ nhận khởi nghĩa như tất cả bọn I-u-đa.

Đồng chí La-rin, thái độ của đồng chí hiện nay chính là "lo phiền và chán nản", "không quả quyết và nhút nhát" trong tư tưởng; đồng chí đã đổ cho cuộc cách mạng ở nước ta mang tính tiêu cực của đồng chí.

Chính vì thế, và chỉ vì thế mà đồng chí đã hân hoan tuyên bố rằng tẩy chay là một sai lầm. Đó là sự hân hoan thiển cận và tầm thường. Nếu từ bỏ tẩy chay là "tiến bộ", thì

những đảng viên dân chủ - lập hiến cánh hữu trong báo "Tin tức nước Nga" đã đấu tranh chống tẩy chay Đu-ma Bu-lư-ghin, đã kêu gọi sinh viên "học tập chứ đừng làm loạn", lại là tiến bộ hơn hết. Chúng ta không thèm muốn cái tính chất tiến bộ đó của bọn phản bội. Chúng ta nghĩ rằng tuyên bố tẩy chay Đu-ma Vít-te (mà ba bốn tháng trước không ai tin rằng nó sẽ được triệu tập) là "một sai lầm" và *không nói gì* về sai lầm của những người kêu gọi tham gia Đu-ma Bu-lư-ghin, có nghĩa là đem "chủ nghĩa chủ quan" của một giáo sư quỵ lụy trước thế lực phản động thay cho chủ nghĩa duy vật của một chiến sĩ cách mạng. Chúng ta nghĩ rằng thái độ của những ai là kẻ *cuối cùng*, sau khi đã thực sự cố gắng dùng *đủ mọi biện pháp* trên con đường đấu tranh trực tiếp, mới tham gia Đu-ma, mới đi đường vòng, thì tốt hơn là thái độ của những người ngay từ đầu đã kêu gọi tham gia Đu-ma Bu-lư-ghin ngay đêm trước của cuộc khởi nghĩa nhân dân, cuộc khởi nghĩa đã quét sạch Đu-ma đó.

Người ta càng không thể tha thứ cho La-rin về một câu có tính chất dân chủ - lập hiến nói đến "sai lầm" của tẩy chay, vì đồng chí đó tỏ vẻ *chân thực* nhắc lại cho chúng ta thấy những người men-sê-vích *"đã bày đặt ra đủ mọi thủ đoạn khéo léo và khôn ngoan, từ nguyên tắc bầu cử và cuộc vận động của phái hội đồng địa phương đến việc dùng sự tham gia bầu cử với mục đích tẩy chay Đu-ma làm biện pháp để tập hợp đảng"* (57). Những người men-sê-vích đã kêu gọi công nhân tham gia bầu cử Đu-ma, nhưng bản thân họ lại không tin rằng có thể vào Đu-ma. Sách lược của những người đã không tin điều này và đã tẩy chay Đu-ma, của những người đã nói rằng người ta đánh lừa nhân dân khi tuyên bố Đu-ma là một "chính quyền" (những người men-sê-vích đã gọi Đu-ma như vậy, trước Mu-rôm-txép, trong nghị quyết của họ tại Đại hội thống nhất), của những người đã chỉ tham gia Đu-ma sau khi thấy giai cấp tư sản hoàn toàn từ chối tẩy chay trực tiếp và buộc chúng ta phải đi đường

vòng, nhưng không phải tham gia với mục đích như của những đảng viên dân chủ - lập hiến và theo phương pháp của họ, — sách lược đó liệu có đúng hơn không?

III

La-rin đem đối lập một đảng có tính chất là bộ máy với một đảng tiền phong, hay là một đảng của những chiến sĩ đấu tranh chống bọn cảnh sát với một đảng của những chiến sĩ chính trị tự giác, sự đối lập đó có vẻ sâu sắc và đầy tinh thần "thuần túy vô sản". Thật ra đó hoàn toàn là chủ nghĩa cơ hội trí thức, giống như sự đối lập mà phái "Tư tưởng công nhân" và phái A-ki-mốp[102] đã nêu ra trong những năm 1899 - 1901.

Một mặt, khi có những điều kiện khách quan cho một cuộc tấn công trực tiếp cách mạng của quần chúng, thì nhiệm vụ chính trị *cao nhất* của đảng là "phục vụ các thế lực tự phát". Đem đối lập công tác cách mạng *đó* với "chính sách", có nghĩa là hạ thấp chính sách thành những thủ đoạn con buôn chính trị. Có nghĩa là tán dương đường lối đấu tranh nghị trường, đặt đường lối này lên trên đường lối quần chúng hồi tháng Mười và tháng Chạp, —nói một cách khác, chính là chuyển từ quan điểm cách mạng vô sản sang quan điểm cơ hội chủ nghĩa kiểu trí thức.

Bất kỳ hình thức đấu tranh nào cũng đòi hỏi một kỹ thuật thích hợp và một bộ máy thích hợp. Khi do những điều kiện khách quan, hình thức đấu tranh chủ yếu là đấu tranh nghị viện thì, trong đảng, những đặc điểm của một bộ máy tổ chức ra để đấu tranh nghị viện tất nhiên phải được tăng cường. Ngược lại, khi những điều kiện khách quan làm nảy sinh cuộc đấu tranh của quần chúng dưới hình thức bãi công chính trị và khởi nghĩa của quần chúng thì đảng của giai cấp vô sản *phải* có những "bộ máy" để "phục vụ" cho *chính* các hình thức đấu tranh *đó,* và, hoàn toàn hiển nhiên

đó phải là những "bộ máy" đặc biệt, không giống các bộ máy nghị viện. Một đảng có tổ chức của giai cấp vô sản, khi thừa nhận có những điều kiện cho các cuộc khởi nghĩa nhân dân, mà không quan tâm gì đến một bộ máy thích hợp, sẽ là một đảng của những người trí thức ba hoa; các công nhân sẽ xa rời đảng đó để đi theo chủ nghĩa vô chính phủ hoặc chủ nghĩa cách mạng tư sản, v. v..

Mặt khác, thành phần của đội tiên phong lãnh đạo về chính trị của mỗi giai cấp, kể cả giai cấp vô sản, cũng do địa vị của giai cấp đó và hình thức đấu tranh chủ yếu của giai cấp đó quyết định. La-rin phàn nàn, chẳng hạn, rằng trong đảng ta, thanh niên công nhân chiếm ưu thế, rằng chúng ta có ít công nhân có gia đình và những công nhân có gia đình thường hay rời bỏ đảng. Những lời phàn nàn đó của một người cơ hội chủ nghĩa Nga làm cho tôi nhớ lại một đoạn của Ăng-ghen (có lẽ trong "Vấn đề nhà ở", "Zur Wohnungsfrage"). Phản đối ý kiến của một giáo sư tư sản tầm thường, một phần tử dân chủ - lập hiến Đức, Ăng-ghen đã viết: há chẳng phải trong đảng cách mạng của chúng tôi, thanh niên chiếm ưu thế là một điều rất tự nhiên sao? Chúng tôi là một đảng của tương lai, mà tương lai lại thuộc về thanh niên. Chúng tôi là đảng của những người cách tân, mà thanh niên lại luôn luôn thích đi theo những người cách tân. Chúng tôi là đảng đấu tranh quên mình chống lại chế độ cũ thối nát, mà thanh niên lại luôn luôn đi đầu trong cuộc đấu tranh quên mình.

Không, tốt hơn là chúng ta cứ để cho Đảng dân chủ - lập hiến lựa chọn những người già hơn 30 tuổi "đã mệt mỏi", những người cách mạng "khôn ngoan" và những tên phản bội của Đảng dân chủ - xã hội. Chúng ta sẽ luôn luôn là đảng của thanh niên của giai cấp tiền phong!

Và bản thân La-rin đã tự thú một cách thẳng thắn rằng vì sao đồng chí ấy lại tiếc đến như thế đối với những người đã có gia đình và mệt mỏi đấu tranh. Nếu thu hút một số lớn những người mệt mỏi như thế vào trong đảng, thì điều

đó sẽ làm cho đảng "khó vươn lên hơn và làm mất cơ sở của sự phiêu lưu về chính trị" (tr. 18).

Khá lắm, đồng chí La-rin tốt bụng ạ! Tại sao lại mưu mô và lừa dối mình như vậy? Điều mà đồng chí cần, không phải là một đảng tiên phong, mà là một *đảng hậu vệ* để cho khó mà vươn lên. Đó là điều cần phải nói thẳng!

… "Làm mất cơ sở của sự phiêu lưu về chính trị"… Cũng có những cuộc cách mạng bị thất bại ở châu Âu, cũng có những ngày tháng Sáu 1848, những ngày tháng Năm 1871, nhưng chưa hề có những người dân chủ - xã hội, những người cộng sản thấy nhiệm vụ của mình là phải tuyên bố rằng hành động của quần chúng trong cách mạng là "phiêu lưu". Muốn như vậy, cần phải ghi vào danh sách những người mác-xít cách mạng (hy vọng rằng đó là tạm thời) những người nhu nhược và nhát gan, những người không tin tưởng ở mình và mất tinh thần mỗi khi các sự kiện có một sự chuyển biến về phía phản động, nói tóm lại, những người tiểu tư sản Nga mà người ta gọi, xin thất lễ, là "giới trí thức".

… "Làm mất cơ sở của sự phiêu lưu"! Nhưng nếu như vậy, thì *người phiêu lưu* đầu tiên lại chính là La-rin, vì đồng chí đó nói "cuộc đấu tranh nhỏ" là con đường cách mạng *có lợi nhất,* vì đồng chí đó tìm cách *làm cho quần chúng* tin rằng *cách mạng đang phát triển,* rằng trong 2 - 3 năm, quân đội sẽ gồm những phần tử nông thôn bất bình, rằng "chính quyền cũ sẽ sụp đổ" nay mai "ngay khi có cuộc thử thách quan trọng đầu tiên"!

Nhưng xét theo một ý nghĩa khác, hết sức xấu hơn và nhỏ nhen hơn, La-rin cũng lại là người phiêu lưu. Đồng chí ấy là người bảo vệ đại hội công nhân và "một đảng phi đảng" (từ của La-rin!). Không cần Đảng dân chủ - xã hội, mà cần một "Đảng công nhân toàn Nga", sở dĩ nói là "công nhân" vì sẽ cần phải lấy vào đảng những người cách mạng tiểu tư sản, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, những người

xã hội chủ nghĩa Ba-lan, Khối xã hội chủ nghĩa Bê-lô-ru-xi-a[103], v. v..

La-rin là người sùng bái Ác-xen-rốt. Nhưng sự giúp đỡ của La-rin đối với Ác-xen-rốt là sự giúp đỡ làm hỏng việc. La-rin đã hết sức tán dương "nghị lực tuổi trẻ", "lòng dũng cảm chân chính có tính đảng" của Ác-xen-rốt trong cuộc đấu tranh cho đại hội công nhân, La-rin đã ôm hôn Ác-xen-rốt quá nhiệt tình đến nỗi… làm Ác-xen-rốt ngạt thở! "Tư tưởng" lờ mờ của Ác-xen-rốt về đại hội công nhân đã bị một người làm công tác thực tế thơ ngây và quá chân thật làm tiêu tan, người này, ngay lập tức, đã nói hết những gì cần phải giấu kín để bảo đảm sự tuyên truyền thắng lợi cho đại hội này. Đại hội công nhân—có nghĩa là "cất chiêu bài đi" (tr. 20, trong quyển sách của La-rin, chủ nghĩa dân chủ - xã hội đối với La-rin chỉ là một chiêu bài), có nghĩa là *hợp nhất với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng* và với các công đoàn.

Đúng đấy, đồng chí La-rin ạ! Cám ơn! Ít ra như vậy cũng là nói thực! Đại hội công nhân thật ra có nghĩa là tất cả những cái đó. Đại hội công nhân sẽ dẫn tới chính cái đó, thậm chí bất chấp cả ý muốn của những người triệu tập. Và chính vì thế mà đại hội công nhân giờ đây là một sự phiêu lưu cơ hội chủ nghĩa nhỏ mọn. Nhỏ mọn vì trong đó không có bất kỳ một tư tưởng rộng lớn nào mà chỉ có sự mệt mỏi của một người trí thức đã đấu tranh kiên trì cho chủ nghĩa Mác. Cơ hội chủ nghĩa — cũng là vì lý do đó, đồng thời cũng vì người ta muốn thu nhận vào đảng công nhân hàng nghìn những người tiểu tư sản hoàn toàn chưa xác định dứt khoát được lập trường. Đó là sự phiêu lưu vì, trong những điều kiện hiện nay, mưu toan đó sẽ không đem lại hòa bình, sẽ không mang lại một công tác tích cực, sẽ không bảo đảm sự hợp tác giữa những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những người dân chủ - xã hội mà La-rin có nhã ý dành cho vai trò "những tổ chức tuyên truyền trong một đảng rộng rãi" (tr. 40), mà chỉ có

thể mở rộng vô hạn cuộc đấu tranh, tăng thêm những sự bất đồng, những sự chia rẽ, sự hỗn loạn trong tư tưởng, sự tan rã trên thực tế.

Dự đoán rằng "phái giữa" của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, khi mà Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân và phái tối đa sẽ tách ra khỏi phái đó, *tất phải* đi với Đảng dân chủ - xã hội[1)], là một việc. Nhưng trèo lên cây táo để hái một quả chỉ mới sắp chín nhưng vẫn chưa chín hẳn, lại là một việc khác. Đồng chí đáng kính, hoặc giả đồng chí sẽ bị gãy cổ, hoặc giả đồng chí sẽ bị đầy bụng vì ăn quả xanh.

La-rin nêu "nước Bỉ" làm luận cứ — hoàn toàn giống như vào năm 1899 R. M. (tổng biên tập tờ "Tư tưởng công nhân") và ông Prô-cô-pô-vích (khi ông này còn có "những hành động tự phát" của một đảng viên dân chủ - xã hội và chưa "khôn ngoan" đến mức trở thành một đảng viên dân chủ - lập hiến "hành động có kế hoạch"). Trong quyển sách nhỏ của La-rin có kèm thêm rất cẩn thận một bản dịch rất cẩn thận điều lệ của Đảng công nhân Bỉ! Đồng chí La-rin tốt bụng đã quên chuyển vào nước Nga những điều kiện công nghiệp và lịch sử của nước Bỉ. *Sau* một loạt những cuộc cách mạng tư sản, *sau* hàng chục năm đấu tranh chống lại chủ nghĩa xã hội giả danh và tiểu tư sản của Pru-đông, *trước* một sự phát triển lớn mạnh, có lẽ cao nhất trên thế giới, của chủ nghĩa tư bản công nghiệp, đại hội công nhân và đảng công nhân ở Bỉ đã là bước quá độ từ chủ nghĩa xã hội phi vô sản lên chủ nghĩa xã hội vô sản. Ở Nga, trong cao trào cách mạng tư sản, một cuộc cách mạng sẽ *nhất định* đẻ ra những tư tưởng tiểu tư sản và những nhà tư tưởng tiểu tư sản, trong tình hình có "phái lao động" đang lớn lên trong các tầng lớp gần gũi giai cấp nông dân

1) Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 13, tr. 498 - 499.

và giai cấp vô sản, trong hoàn cảnh có Đảng công nhân *dân chủ - xã hội* đã tồn tại gần mười năm nay, thì đại hội công nhân là một sự bày đặt xấu xa, và sự hợp nhất với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng (ai biết họ gồm bao nhiêu người? có thể 30 nghìn, cũng có thể 60 nghìn — La-rin đã nói một cách ngây thơ như vậy) là một sự không tưởng của những người trí thức.

Đúng, đúng, lịch sử cũng biết cách mỉa mai! Từ năm này sang năm khác, những người men-sê-vích đã kêu lớn khắp nơi rằng những người bôn-sê-vích rất gần gũi với chủ nghĩa xã hội - cách mạng. Và giờ đây những người bôn-sê-vích từ chối đại hội công nhân *chính là vì* một đại hội như vậy sẽ xóa bỏ sự khác nhau giữa quan điểm của người vô sản và quan điểm của người tiểu nghiệp chủ (xem nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua[104] trong tờ "Người vô sản", số 3). Thế mà *người men-sê-vích* lại tán thành *sự hợp nhất với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng* khi bảo vệ tư tưởng đại hội công nhân. Đó là điều có một không hai.

La-rin tìm cách tự thanh minh: Tôi không muốn rằng đảng hòa vào giai cấp. Tôi chỉ muốn đội tiền phong, 900 nghìn trong số 9 triệu người, đoàn kết lại (tr. 17 và 49).

Chúng ta hãy lấy những con số thống kê chính thức của các nhà máy và công xưởng của năm 1903. Tổng số công nhân nhà máy và công xưởng là 1 640 406 người. Trong đó công nhân các nhà máy có trên 500 công nhân là 797 997 người; công nhân các nhà máy có trên 100 công nhân là 1 261 363 người. Con số công nhân các nhà máy lớn nhất (800 nghìn người) — hơi thấp hơn so với con số mà La-rin tính cho đảng công nhân hợp nhất lại với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng!

Như vậy, La-rin không hy vọng rằng ở Nga chúng ta — hiện đã có khoảng 150 - 170 nghìn đảng viên Đảng dân chủ - xã hội, trong tình hình có 800 nghìn công nhân ở các nhà máy lớn nhất, có các hầm mỏ lớn (chưa kể đến ở đây), có

một khối đông đảo những phần tử thuần túy vô sản trong thương nghiệp, trong nông nghiệp, trong giao thông vận tải, v. v., — La-rin không hy vọng rằng không bao lâu nữa chúng ta có thể giành được cho Đảng dân chủ - xã hội 900 nghìn *người vô sản* làm đảng viên?? Đó là một điều khủng khiếp, nhưng là sự thật.

Nhưng sự thiếu tin tưởng của La-rin chẳng qua chỉ là sự nhút nhát về tư tưởng của người trí thức.

Về phần chúng ta, chúng ta hoàn toàn tin rằng nhiệm vụ đó sẽ thực hiện được. Để đối lập lại hành vi phiêu lưu "đại hội công nhân" và "đảng phi đảng", chúng ta đã đưa ra khẩu hiệu: *mở rộng* gấp năm và gấp mười lần *Đảng dân chủ - xã hội* chúng ta, nhưng chỉ chủ yếu và *hầu như chỉ* với những phần tử thuần túy vô sản và chỉ dưới ngọn cờ tư tưởng của chủ nghĩa Mác cách mạng*.

Hiện nay, sau cuộc cách mạng vĩ đại một năm, với sự phát triển nhanh chóng của các loại đảng, giai cấp vô sản tách thành một đảng độc lập một cách nhanh chóng hơn bao giờ hết. Cuộc bầu cử Đu-ma sẽ giúp cho điều đó (đương nhiên là nếu không có những liên minh cơ hội chủ nghĩa với Đảng dân chủ - lập hiến). Những sự phản bội của giai cấp tư sản nói chung và của giai cấp tiểu tư sản nói riêng

* La-rin đề nghị đưa các công đoàn vào trong đảng, đó là điều vô lý. Điều đó sẽ thu hẹp phong trào công nhân và nền tảng của nó. Chúng ta sẽ luôn luôn tập hợp được một số công nhân lớn hơn nhiều cho cuộc đấu tranh chống bọn nghiệp chủ, hơn là cho cuộc đấu tranh chính trị của Đảng dân chủ - xã hội. Do đó (và mặc dù La-rin đã *sai lầm* khi khẳng định rằng những người bôn-sê-vích đã phát biểu chống lại các công đoàn không đảng phái), chúng ta tán thành các công đoàn không đảng phái như tác giả cuốn sách "gia-cô-banh" (theo ý kiến của những người cơ hội chủ nghĩa, đó là cuốn sách gia-cô-banh) "Làm gì?" đã tán thành *ngay từ năm 1902*[1)].

1) Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 6, tr. 142 - 143.

(những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân) sẽ góp phần củng cố Đảng dân chủ - xã hội cách mạng.

Chúng ta sẽ đạt được "lý tưởng" của La-rin (900 nghìn đảng viên) — chúng ta thậm chí sẽ vượt lý tưởng đó, bằng cách công tác kiên trì trên cũng con đường đó, chứ không phải bằng các hành vi phiêu lưu. Quả thật, bây giờ, cần phải mở rộng đảng bằng cách kết nạp những phần tử *vô sản*. Điều không bình thường là ở Pê-téc-bua chúng ta chỉ có 6 nghìn đảng viên (ở tỉnh Xanh Pê-téc-bua có 81 nghìn công nhân làm việc ở các nhà máy có 500 công nhân trở lên; tổng số công nhân là 150 nghìn công nhân); điều không bình thường là ở vùng Trung tâm công nghiệp, chỉ có 20 nghìn đảng viên (có 377 nghìn công nhân làm việc trong các nhà máy có 500 công nhân trở lên; tổng cộng có 562 nghìn công nhân). Cần phải *biết* kết nạp* công nhân vào đảng gấp năm hoặc gấp mười lần nhiều hơn trong những trung tâm như thế. Về điểm này, La-rin hoàn toàn và tuyệt đối đúng. Nhưng chúng ta không nên rơi vào tính nhút nhát và tính nóng nảy của người trí thức. Chúng ta sẽ đạt được mục đích đó bằng con đường *dân chủ - xã hội* của chúng ta, mà không có những hành vi phiêu lưu.

IV

Một "hiện tượng đáng mừng" duy nhất trong quyển sách nhỏ của đồng chí La-rin là đồng chí đó tích cực phản đối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến. Trong một bài khác của cũng số báo này, độc giả sẽ tìm thấy về vấn đề đó những trích dẫn

* Chúng tôi nói: "cần phải biết kết nạp" vì số lượng công nhân dân chủ - xã hội, không nghi ngờ gì nữa, đông gấp nhiều lần số đảng viên trong các trung tâm đó. Chúng ta có tư tưởng bảo thủ, cần đấu tranh chống tư tưởng đó. Cần phải biết lợi dụng, ở nơi thích hợp, những lose Organisationen, tức là những tổ chức *vô sản* tự do hơn, rộng rãi hơn, dễ tiếp xúc hơn. Khẩu hiệu của chúng ta là: *mở rộng* Đảng *công nhân dân chủ - xã hội,* phản đối đại hội công nhân không đảng phái, phản đối đảng phi đảng!

chi tiết có liên quan đến việc nhận định tất cả những dao động của chủ nghĩa men-sê-vích trong vấn đề quan trọng đó[105].

Nhưng điều mà chúng ta quan tâm ở đây chính là đặc điểm chung của chủ nghĩa men-sê-vích mà một nhân chứng "có uy tín" như đảng viên men-sê-vích La-rin đã nêu lên. Chính về vấn đề liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến mà La-rin đã lên tiếng phản đối *"chủ nghĩa men-sê-vích quan phương giản đơn hóa".* "Chủ nghĩa men-sê-vích quan phương", đồng chí đó viết, có thể mong muốn "liên minh tự sát với các địch thủ của Đảng dân chủ - xã hội trong phe tư sản". Chúng ta không biết liệu La-rin, khi bảo vệ quan điểm của mình chống lại quan điểm của Plê-kha-nốp, có thể tỏ ra có bản lĩnh hơn Mác-tốp hay không. Nhưng La-rin lên tiếng phản đối chủ nghĩa men-sê-vích "chính thức" và "quan phương" không phải chỉ về vấn đề liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến. "Tất cả những gì đang hấp hối, La-rin nói, chẳng hạn, về chủ nghĩa men-sê-vích, đều mang dấu vết của chủ nghĩa quan phương"!! (tr. 65). Chủ nghĩa men-sê-vích đang hấp hối nhường chỗ cho "chủ nghĩa hiện thực châu Âu". "Do đó, có tình trạng luôn luôn buồn phiền, tính nửa vời, thái độ không quả quyết của chủ nghĩa men-sê-vích" (tr. 62). Về những nghị luận về đại hội công nhân, La-rin viết như sau: "Người ta cảm thấy có cái gì chưa nói hết trong tất cả những nghị luận đó, một sự rụt rè trong tư tưởng, dường như người ta chưa quyết định nói thật to những điều gì mà người ta cảm thấy đã chín muồi trong lòng mình" (tr. 6) và v. v..

Chúng ta đã biết nguyên nhân của tình trạng khủng hoảng đó của chủ nghĩa men-sê-vích và nguyên nhân của sự thoái hóa đó của nó thành chủ nghĩa quan phương*: —người trí thức tiểu tư sản không tin chắc rằng có thể theo đuổi

* Lại một sự trớ trêu nữa của lịch sử! Từ năm 1903, những người men-sê-vích la lớn về "chủ nghĩa hình thức" và "chủ nghĩa quan liêu"

cuộc đấu tranh cách mạng; y sợ thừa nhận rằng cách mạng đã kết thúc; y sợ thừa nhận rằng phái phản động đã hoàn toàn thắng lợi. La-rin nói: "Chủ nghĩa men-sê-vích chỉ là sự buồn phiền nửa tự phát theo bản năng về đảng". Chúng ta nói: chủ nghĩa men-sê-vích là sự buồn phiền tự phát của người trí thức về một hiến pháp cắt xén và một pháp chế hòa bình. Chủ nghĩa men-sê-vích, đó là sự tán dương phái phản động, một sự tán dương tựa hồ là khách quan thốt ra từ trong hàng ngũ cách mạng.

Những người bôn-sê-vích, ngay từ đầu, trên những trang báo của tờ "Tiến lên"[106] xuất bản tại Giơ-ne-vơ (tháng Giêng - tháng Ba 1905), cả trong quyển "Hai sách lược" (tháng Bảy 1905) đã đặt vấn đề hoàn toàn khác. Không chút nào nghĩ nhầm về sự đối kháng giữa những lợi ích và những nhiệm vụ của các giai cấp khác nhau trong cuộc cách mạng tư sản, họ đã tuyên bố thẳng thắn vào lúc đó: có khả năng là cách mạng Nga kết thúc bằng một bản hiến pháp đẻ non[1)]. Là

của những người bôn-sê-vích. Từ đó bất kể lúc nào, họ cũng đã nắm giữ những đặc quyền "quan liêu chủ nghĩa" và "hình thức chủ nghĩa" trong toàn đảng. Và hiện giờ, một *đảng viên men-sê-vích* nhận thấy sự thoái hóa của chủ nghĩa men-sê-vích thành *chủ nghĩa quan phương*. Những người bôn-sê-vích đã không thể mong muốn gì hơn là được minh oan. La-rin không tìm chủ nghĩa quan phương của những người men-sê-vích ở chỗ nó bắt nguồn. Nguồn gốc của nó là chủ nghĩa cơ hội mà, dưới dạng chủ nghĩa châu Âu, Ác-xen-rốt và Plê-kha-nốp đã nhồi nhét cho những người men-sê-vích. Không có một dấu vết nào của chủ nghĩa châu Âu trong tư tưởng được biểu hiện ra và trong tập quán của người tiểu tư sản Thụy-sĩ. Nước Thụy-sĩ tiểu tư sản, đó là phòng đày tớ của châu Âu thực sự, châu Âu có những truyền thống cách mạng và có cuộc đấu tranh giai cấp gay gắt của quần chúng rộng rãi. Nhưng chủ nghĩa quan phương biểu hiện hoàn toàn rõ trong cách đặt vấn đề của Plê-kha-nốp về đại hội công nhân (đại hội công nhân đối lập với đại hội đảng); chính là để chống lại cách đặt vấn đề đó mà La-rin đã lên tiếng phản đối rất hăng hái và rất thành thực.

1) Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. II, tr. 29.

những chiến sĩ và những nhà tư tưởng của giai cấp vô sản cách mạng, chúng ta sẽ hoàn thành nghĩa vụ của chúng ta đến cùng; vượt qua tất cả những sự phản bội và những hành động hèn nhát của phái tự do, vượt qua tất cả những sự do dự, tất cả những sự nhút nhát và không quả quyết của những người tiểu tư sản, chúng ta sẽ giương cao những khẩu hiệu cách mạng của chúng ta, — chúng ta sẽ thật sự tận dụng đến cùng *tất cả* những khả năng cách mạng; — chúng ta sẽ tự hào là *những người đầu tiên* đi vào con đường khởi nghĩa và là *những người cuối cùng* ra khỏi con đường đó, nếu như con đường khởi nghĩa, trên thực tế, không thể tiến hành được. Và hiện nay, chúng ta hoàn toàn và hoàn toàn không thừa nhận rằng tất cả những khả năng và triển vọng của cách mạng đã cạn hết. Chúng ta thẳng thắn và công khai tuyên truyền cuộc khởi nghĩa và sự chuẩn bị kiên trì, bền bỉ, lâu dài cho cuộc khởi nghĩa đó.

Và khi nào chúng ta thừa nhận rằng cuộc cách mạng đã kết thúc thì chúng ta sẽ nói điều này thẳng thắn và công khai. Trước toàn thể nhân dân, chúng ta sẽ rút bỏ tất cả những khẩu hiệu cách mạng trực tiếp của chúng ta khỏi cương lĩnh hành động của chúng ta (ví dụ như khẩu hiệu quốc hội lập hiến). Chúng ta sẽ không tự lừa dối mình và lừa gạt những người khác bằng những lời ngụy biện giả đạo đức (như những lời ngụy biện của Plê-kha-nốp yêu cầu "một Đu-ma có toàn quyền" *cho Đảng dân chủ - lập hiến*[1)]. Chúng ta sẽ không biện hộ cho phái phản động, sẽ không gọi chủ nghĩa lập hiến phản động là cơ sở cho chủ nghĩa hiện thực lành mạnh. Chúng ta sẽ nói và sẽ chứng minh cho giai cấp vô sản thấy rõ rằng tất cả những sự phản bội của giai cấp tư sản và những sự do dự của bọn tiểu nghiệp chủ đã làm cho cuộc cách mạng tư sản thất bại và giờ đây giai cấp vô sản sẽ tự mình chuẩn bị và tiến hành một cuộc cách mạng

1) Xem tập này, tr. 182.

mới, cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Và vì thế, trên cơ sở cách mạng đi vào thoái trào, tức là trên cơ sở giai cấp tư sản hoàn toàn phản bội, chúng ta, trong bất kỳ trường hợp nào, cũng sẽ không ký kết bất kỳ liên minh nào chẳng những với giai cấp tư sản cơ hội chủ nghĩa, mà ngay cả với giai cấp tư sản cách mạng, — vì thoái trào của cách mạng có nghĩa là tinh thần cách mạng của giai cấp tư sản đã biến thành lời nói rỗng tuếch.

Vì thế chúng ta không hề cảm thấy bị xúc phạm vì những lời giận dữ mà La-rin rất hay nói với chúng ta, nói về một sự khủng hoảng sắp tới của chủ nghĩa bôn-sê-vích, nói rằng chủ nghĩa này đã hết hơi, rằng chúng ta luôn luôn chạy theo đuôi những người men-sê-vích, v. v.. Tất cả những mưu toan đả kích và châm chích đó chỉ làm chúng ta mỉm cười khoan dung.

Một vài cá nhân nào đó đã và sẽ tách khỏi những người bôn-sê-vích nhưng *không thể có* khủng hoảng trong xu hướng của chúng ta. Vì, ngay từ đầu, (xem "Một bước tiến, hai bước lùi"[1)]) chúng ta đã tuyên bố: chúng ta không lập ra một xu hướng đặc biệt "bôn-sê-vích" nào cả, trong mọi lúc và mọi nơi chúng ta chỉ bảo vệ quan điểm của *Đảng dân chủ - xã hội cách mạng.* Nhưng cho đến cách mạng xã hội, trong Đảng dân chủ - xã hội sẽ không thể tránh khỏi có một cánh cơ hội chủ nghĩa và một cánh cách mạng.

Chỉ lướt qua lịch sử của "chủ nghĩa bôn-sê-vích" cũng đủ để thấy rõ điều đó.

Năm 1903 - 1904. Những người men-sê-vích tuyên truyền chủ nghĩa dân chủ ở trong tổ chức. Những người bôn-sê-vích cho rằng đó là một câu nói suông của những người trí thức, cho đến khi đảng hành động công khai. Một đảng viên men-sê-vích ký tên là *Ra-bô-tsi, thú nhận* trong

1) Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 8, tr. 215 - 502.

quyển sách xuất bản tại Giơ-ne-vơ (năm 1905)[107] rằng trên thực tế, trong những người men-sê-vích không hề có chủ nghĩa dân chủ nào. Đảng viên men-sê-vích La-rin *thú nhận* rằng tất cả "những lời bàn tán của họ về nguyên tắc bầu cử" chỉ là một sự "bịa đặt", là một mưu toan "lừa dối lịch sử" và trên thực tế trong nhóm men-sê-vích, "nhóm Xanh Pê-téc-bua ngay hồi mùa thu 1905 vẫn chưa có nguyên tắc bầu cử" (tr. 62). Nhưng sau Cách mạng tháng Mười, những người bôn-sê-vích là *những người đầu tiên* tuyên bố ngay lập tức, trong tờ "Đời sống mới" [108], rằng chế độ dân chủ sẽ được *thực tế*[*1)] đưa vào trong đảng.

Cuối năm 1904. Cuộc vận động của phái hội đồng địa phương. Những người men-sê-vích chạy theo đuôi phái tự do. Những người bôn-sê-vích không phủ nhận (bất chấp những lời nói nhằm được nhắc đi nhắc lại thường xuyên) "những cuộc biểu tình được tổ chức tốt" trước phái hội đồng địa phương, nhưng phủ nhận "những lý lẽ tồi của một số nhà trí thức"*, những người này cho rằng có *hai* lực lượng (Nga hoàng và phái tự do) trên vũ đài đấu tranh, rằng hành động trước phái hội đồng địa phương là một cuộc biểu tình kiểu cao cấp. Hiện nay, bản thân đảng viên men-sê-vích La-rin thú nhận rằng cuộc vận động của phái hội đồng địa phương là một sự "bịa đặt" (tr. 62), rằng đó là "một thủ đoạn khéo léo và xảo quyệt" (tr. 57).

Đầu năm 1905. Những người men-sê-vích công khai và

* Trong tờ "Tiến lên", số 1, xuất bản ở Giơ-ne-vơ (tháng Giêng 1905) có một tiểu phẩm phê bình "kế hoạch về cuộc vận động của phái hội đồng địa phương" nhan đề: "Về những cuộc biểu tình được tổ chức tốt của những người vô sản và về những lý lẽ tồi của một số nhà trí thức"[2)]

1) Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 12, tr. 101 - 114.

2) Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 9, tr. 170 - 177.

thẳng thắn đặt vấn đề khởi nghĩa và sự chuẩn bị cho cuộc khởi nghĩa đó. Trong nghị quyết của Đại hội III, họ dự đoán rằng *bãi công sẽ kết hợp với khởi nghĩa.* Những người men-sê-vích tìm cách lẩn tránh, thoái thác những nhiệm vụ của cuộc khởi nghĩa, họ bàn suông về việc vũ trang cho quần chúng bằng nhu cầu bức thiết phải tự vũ trang.

Năm 1905, tháng Tám — tháng Chín. Những người men-sê-vích (Pác-vu-xơ trong tờ "Tia lửa" mới [109]) kêu gọi tham gia Đu-ma Bu-lư-ghin. Những người bôn-sê-vích kêu gọi tích cực tẩy chay Đu-ma đó và kêu gọi trực tiếp tuyên truyền khởi nghĩa.

Năm 1905, tháng Mười — tháng Chạp. Cuộc đấu tranh của nhân dân dưới hình thức bãi công và khởi nghĩa đã quét sạch Đu-ma Bu-lư-ghin. Đảng viên men-sê-vích La-rin thú nhận trong một bản tuyên bố bằng văn bản tại Đại hội thống nhất rằng những người men-sê-vích, trong thời kỳ cách mạng lên đến đỉnh cao, đã hành động như người bôn-sê-vích. Chúng ta, những người dân chủ - xã hội, đã tham gia vào các cơ quan mới phôi thai của chính phủ lâm thời bên cạnh và cùng với giai cấp tư sản cách mạng.

Đầu năm 1906. Những người men-sê-vích buồn phiền. Họ không tin Đu-ma và cũng không tin cách mạng. Họ kêu gọi tham gia bầu Đu-ma để tẩy chay Đu-ma (*La-rin,* tr. 57). Những người bôn-sê-vích thực hiện nghĩa vụ cách mạng của mình, làm tất cả những gì có thể làm được để tẩy chay Đu-ma II, một Đu-ma mà *không có một người nào* trong các giới cách mạng tin được.

Năm 1906, tháng Năm — tháng Sáu. Cuộc vận động Đu-ma. Việc tẩy chay đã thất bại vì giai cấp tư sản phản bội. Những người bôn-sê-vích tiến hành công tác cách mạng trên một cơ sở mới mặc dù là cơ sở kém thuận lợi. Trong thời kỳ Đu-ma, trước mắt toàn thể nhân dân, sách lược của chúng ta, của những người dân chủ - xã hội cách mạng, càng rõ ràng là khác sách lược của bọn cơ hội chủ nghĩa:

chúng ta phê phán Đảng dân chủ - lập hiến tại Đu-ma, chúng ta đấu tranh để giải phóng cho phái lao động thoát khỏi ảnh hưởng của Đảng dân chủ - lập hiến; chúng ta phê phán những ảo tưởng về Đu-ma; chúng ta tuyên truyền cho các nhóm cánh tả tại Đu-ma dịch lại gần nhau theo tinh thần cách mạng.

Năm 1906, tháng Bảy. Đu-ma bị giải tán. Những người men-sê-vích chạy ngược chạy xuôi, chủ trương tiến hành cuộc bãi công thị uy ngay tức khắc và những hành động cục bộ. Những người bôn-sê-vích phản đối. *La-rin, khi nói đến điều đó, hoàn toàn không nói gì đến thư kháng nghị của ba ủy viên Ban chấp hành trung ương đã được in cho các đảng viên.* La-rin đã nói không đúng sự thật về sự kiện đó. Những người bôn-sê-vích nên lên tính chất phi lý của cuộc biểu tình, họ chủ trương lui cuộc khởi nghĩa vào *một thời gian sau*[1)]. Những người men-sê-vích cùng với giai cấp tư sản cách mạng ký tên vào các lời kêu gọi khởi nghĩa.

Cuối năm 1906. Những người bôn-sê-vích thừa nhận rằng những sự phản bội của giai cấp tư sản buộc những người bôn-sê-vích phải đi đường vòng, phải tham gia Đu-ma. Đả đảo mọi liên minh! Đặc biệt là đả đảo các liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến! Những người men-sê-vích tán thành các liên minh.

Không, đồng chí La-rin ạ, chúng ta tuyệt nhiên không phải xấu hổ về cái quá trình đấu tranh như thế giữa cánh cách mạng và cánh cơ hội chủ nghĩa trong Đảng dân chủ - xã hội Nga!

"Người vô sản", số 9, ngày 7 tháng Chạp 1906

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

---

1) Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 13, tr. 409 - 411.

ĐẠI HỘI CÔNG NHÂN VÀ SỰ HỢP NHẤT VỚI NHỮNG NGƯỜI XÃ HỘI CHỦ NGHĨA - CÁCH MẠNG

(TIỂU LUẬN)

Như bạn đọc của chúng tôi đã biết qua số 9 của tờ "Người vô sản"[110] tác giả men-sê-vích I-u. La-rin, trong tập sách nhỏ của mình, đã phát biểu ý kiến tán thành một đại hội công nhân không đảng phái và tán thành việc Đảng dân chủ - xã hội hợp nhất với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, với Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan và, nói chung, với tất cả các đảng "xã hội chủ nghĩa". Đồng thời chính I-u. La-rin cũng chỉ ra rằng người ta không biết được số lượng đảng viên của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Theo lời ông ta, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cho rằng trong đảng của họ có tới 50 - 60 nghìn đảng viên. Trong khi coi đó có thể là một sự phóng đại, I-u. La-rin lại nói rằng số lượng đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng không thể dưới 30 nghìn.

Chúng ta không biết La-rin lấy ở đâu ra con số 50 - 60 nghìn. Ông ta không chỉ rõ căn cứ. Trong các sách báo của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng không thấy có những "số liệu" như vậy. Những biên bản — những tài liệu duy nhất được xuất bản toàn văn — của Đại hội I Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng (tháng Chạp 1905) *không có những* số liệu *nào* về con số đảng viên của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Những số liệu như vậy không thể có được, bởi vì ở Nga, ngoài Đảng dân chủ - xã hội ra chưa bao giờ lại có một đảng nào thực hiện việc toàn thể đảng viên bầu đại biểu đi dự đại hội đảng, và hơn nữa, lại thực hiện việc bầu đại biểu theo tỷ lệ với một số lượng đảng viên nhất định. Chỉ có Đảng dân chủ - xã hội là đã nhân danh Ban chấp hành trung ương của những người bôn-sê-vích tuyên bố nguyên tắc ấy vào tháng Mười một 1905 trên báo "Đời sống mới"[111], hơn nữa, Hội nghị toàn Nga của các tổ chức bôn-sê-vích họp vào tháng Chạp 1905[112] đã gồm có những đại biểu được bầu theo tỷ lệ 300 đảng viên bầu một đại biểu. Lần đầu tiên tại Đại hội thống nhất (Đại hội Xtốc-khôn) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, chế độ cử đại biểu theo các nguyên tắc trên đã được áp dụng trong toàn đảng, và yếu tố kiểm tra (ở một mức độ nhất định) là thành phần của Ban tổ chức triệu tập đại hội: hai phái đấu tranh với nhau, tức là những người bôn-sê-vích và những người men-sê-vích, đều có số đại biểu ngang nhau.

Như vậy là người ta vẫn hoàn toàn không biết La-rin lấy con số tối đa 50 - 60 nghìn ở đâu. Thông qua con số đó, (gần $^1/_3$ số đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga), ông ta muốn làm cho bạn đọc tưởng rằng trong trường hợp hợp nhất hai đảng thì ưu thế của những người dân chủ - xã hội so với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng sẽ được hoàn toàn đảm bảo. Trong một tiểu luận đăng trên tờ "Người vô sản", số 9, người ta đã nêu lên sai lầm của La-rin và đã chỉ ra rằng trên thực tế, đáng lẽ là trạng thái "hòa bình và công tác tích cực", thì sự hợp nhất kiểu đó sẽ chỉ làm tăng thêm những sự bất hòa, ấy là chưa nói đến việc không thể chấp nhận được sự hợp nhất ấy về mặt nguyên tắc. Một sự khẳng định đáng chú ý đối với lời nói của chúng tôi lúc ấy là bài báo của Lê-ông Rê-my đăng trên tờ báo xã hội chủ nghĩa Pháp L'Humanité"[113], số ra ngày 17 tháng Chạp 1906 (theo lịch mới). *Theo lời* kể lại của cơ quan ngôn luận *chính thức* ở nước ngoài của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, là tờ "Tribune Russe"[114], Lê-ông Rê-my cho biết rằng "Hội đồng" của Đảng xã hội

chủ nghĩa - cách mạng "tính rằng trong Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng có khoảng 150 000 đảng viên được tổ chức, và nếu giải thích khái niệm đảng viên rộng hơn đôi chút, — đấy là cách giải thích điều lệ của một số ban chấp hành khu, — thì con số đó là 200 000".

Để bạn đọc có thể xét đoán vì sao người ta có được con số buồn cười ấy, chúng tôi dẫn ra *tất cả* các số liệu về các vùng đưa ra trong bài báo của Rê-my. Tây - Bắc — 21 nghìn; Pô-vôn-gie — 14 nghìn ("và nếu tính tất cả những người tán thành cương lĩnh của đảng thì con số ấy là gần gấp đôi"); Bắc Cáp-ca-dơ — 21 nghìn; Da-cáp-ca-dơ — 17,9 nghìn; vùng Trung tâm — 26 nghìn (trong đó Mát-xcơ-va có 5 000. Điều kỳ lạ là những đồng chí của chúng ta ở Mát-xcơ-va cho đến nay vẫn chưa thể nhận thấy con số 5 nghìn ấy, ngay cả nhìn qua kính lúp); miền Bắc — 20 nghìn.

Chúng tôi đề nghị bạn đọc giải quyết vấn đề: ai đã tỏ ra khinh suất hơn — 1) những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, 2) La-rin hay là 3) Plê-kha-nốp và Ác-xen-rốt?

Nếu trong vấn đề hợp nhất với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, hai nhân vật sau lại cự tuyệt người ngưỡng mộ mình là I-u. La-rin thì tình hình không phải vì thế mà được cải thiện chút nào. Có điều chỉ cần suy nghĩ về sự phân biệt "các đại biểu của toàn thể nước Nga" với các công nhân công nghiệp và nông nghiệp, với cố nông hoặc những người làm công nhật và với nông dân, với những người làm nghề thủ công hoặc với thợ thủ công và với công nhân, v. v..

"Người vô sản", số 10, ngày 20 tháng Chạp 1906

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

GIAI CẤP VÔ SẢN VÀ NGƯỜI ĐỒNG MINH CỦA MÌNH TRONG CÁCH MẠNG NGA

Đó là đề mục của C. Cau-xky đặt cho chương cuối bài báo của mình "Những động lực và triển vọng của cách mạng Nga" đăng trên các số vừa mới ra của tờ "Neue Zeit"[115]. Cũng như các trước tác khác của Cau-xky, bài này chắc chắn sắp được dịch sang tiếng Nga. Tất cả những người dân chủ - xã hội nhất thiết phải biết đến bài báo này, — không phải vì có thể chờ đợi ở nhà lý luận mác-xít *người Đức* một lời giải đáp cho các vấn đề nóng hổi về sách lược *của chúng ta* (những người dân chủ - xã hội Nga sẽ là những người chẳng có giá trị gì nếu họ chờ đợi những lời giải đáp từ một nơi quá xa như vậy), — mà là vì Cau-xky nghiên cứu một cách hết sức lô-gích *các cơ sở* của toàn bộ sách lược dân chủ - xã hội trong cuộc cách mạng tư sản ở Nga. Đối với tất cả đảng viên đảng ta, đối với tất cả những công nhân giác ngộ bận rộn về công việc vụn vặt thường ngày, váng tai bởi những lời tuyên bố tầm thường của bọn viết văn tồi, vô nguyên tắc thuộc phái tự do tư sản, thì những tác phẩm như vậy của những người dân chủ - xã hội chín chắn, thông thái và có kinh nghiệm, thật đặc biệt quan trọng, những tác phẩm đó cho phép vươn lên trên những điều tầm thường hàng ngày, đi sâu vào các vấn đề căn bản của sách lược của giai cấp vô sản, thấy rõ hơn nữa những xu hướng nguyên tắc và chính ngay những phương pháp tư tưởng của các trào lưu khác nhau trong phong trào dân chủ - xã hội.

Bài báo mới nhất của Cau-xky đặc biệt quan trọng về mặt đó, vì nó tạo điều kiện cho chúng ta so sánh giữa *tính chất* của các vấn đề do Plê-kha-nốp nêu ra cho Cau-xky (trong số những người xã hội chủ nghĩa khác ở nước ngoài) và *phương pháp* mà Cau-xky sử dụng để giải đáp một vài vấn đề đó.

Plê-kha-nốp, — mà người đảng viên dân chủ - lập hiến Men-gu-nốp đã gọi rất đúng, ngày hôm nay (10 tháng Chạp) trong báo "Đồng chí", là "nhà lãnh tụ và nhà lý luận *trước đây* của Đảng dân chủ - xã hội Nga", — đã hỏi Cau-xky (1) về "tính chất chung" của cách mạng Nga: là cách mạng tư sản hay xã hội chủ nghĩa? (2) về thái độ của Đảng dân chủ - xã hội đối với phái dân chủ tư sản và (3) về sách lược của Đảng dân chủ - xã hội trong cuộc bầu cử vào Đu-ma.

Nhà lãnh tụ của bọn cơ hội chủ nghĩa Nga đã mong muốn được Cau-xky tán thành các liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến. Nhà lãnh tụ của Đảng dân chủ - xã hội cách mạng Đức đã đoán rằng người đặt ra các câu hỏi đã tìm cách gợi cho ông ta một lời giải đáp về những điều không được nêu lên một cách rõ rằng trong các câu hỏi trên; Cau-xky muốn trả lời Plê-kha-nốp bằng cách *giải thích* một cách điềm đạm, chi tiết theo cách viết của một nhà tuyên truyền, rằng một người mác-xít cần phải *nêu* các vấn đề cách mạng tư sản và về dân chủ tư sản nói chung như thế nào. Chúng ta hãy nghiên cứu kỹ hơn lời giải thích đó của Cau-xky.

Nếu coi cách mạng Nga là một phong trào nhằm lật đổ chế độ chuyên chế thì sẽ nông cạn. Cần phải thấy cách mạng Nga là sự thức tỉnh của quần chúng nhân dân rộng rãi đang tiến đến một hoạt động chính trị độc lập. Đó là tiền đề cơ bản của Cau-xky.

Đây là ý nghĩa của nó: nếu như phân tích các nhiệm vụ của Đảng dân chủ - xã hội mà chỉ giới hạn ở chỗ nêu ra mục đích là giành lấy tự do chính trị (bằng cách lật

đổ chế độ chuyên chế) và chỉ ra rằng nhiệm vụ đó là nhiệm vụ "chung" cho các giai cấp khác nhau thì sự phân tích đó sẽ là nông cạn. Cần phải xem xét tình hình của *quần chúng*, những điều kiện khách quan của cuộc sống của họ, sự khác biệt về giai cấp trong nội bộ họ, *nội dung thực tế* của quyền tự do mà họ mong muốn một cách *thiết thực*. Không nên từ những lời chung chung mà đi đến kết luận rằng lợi ích là nhất trí, không nên từ quyền "tự do chính trị" *nói chung* mà đi đến kết luận rằng các giai cấp khác nhau cần phải cùng nhau tiến hành cuộc đấu tranh, mà ngược lại, nên từ sự phân tích chính xác tình hình và lợi ích của các giai cấp khác nhau mà rút ra kết luận xem cuộc đấu tranh của họ cho tự do, những khát vọng về tự do của họ là nhất trí hoặc phù hợp với nhau (và liệu có phù hợp không?) đến mức độ nào và ở chỗ nào. Không nên lập luận theo kiểu các đảng viên dân chủ - lập hiến, theo kiểu phái tự do, không nên lập luận theo kiểu Prô-cô-pô-vích và đồng bọn, mà phải lập luận theo *quan điểm của chủ nghĩa Mác.*

Chúng ta tiếp tục. Nếu điểm xuất phát là những lợi ích của quần chúng thì cái mấu chốt của cách mạng Nga chính là vấn đề *ruộng đất.* Phán đoán cách mạng thất bại hoặc thành công không phải căn cứ vào bạo lực của chính phủ và những biểu hiện của "thế lực phản động" (điều mà những người dân chủ - xã hội dân chủ - lập hiến hóa hoàn toàn chú ý đến), mà phải căn cứ vào việc đánh giá tình hình quần chúng trong cuộc đấu tranh của họ để giành lại ruộng đất.

Nông nghiệp là cơ sở kinh tế quốc dân của nước Nga. Nông nghiệp đang bị suy sụp, nông dân bị phá sản. Thậm chí phái tự do (Cau-xky dẫn chứng các đảng viên dân chủ - lập hiến Pê-tơ-run-kê-vích và Ma-nu-i-lốp) cũng thú nhận điều đó. Nhưng Cau-xky không chỉ giới hạn ở chỗ vạch ra rằng *đó* là một quan điểm chung của phái tự do và của những người xã hội chủ nghĩa. Cau-xky không cho phép

mình từ đó rút ra kết luận như những người dân chủ - lập hiến đã làm: "vậy là những người dân chủ - xã hội phải ủng hộ những đảng viên dân chủ - lập hiến". Cau-xky lập tức chuyển sang phân tích *những lợi ích giai cấp* và chứng minh rằng phái tự do *nhất định* sẽ có thái độ nửa vời trong vấn đề ruộng đất. Thú nhận sự suy sụp của nông nghiệp nói chung, phái tự do không hiểu tính chất tư bản chủ nghĩa của nông nghiệp và một vấn đề được rút ra từ đó là vấn đề những nguyên nhân đặc biệt làm ngưng trệ chính sự phát triển tư bản chủ nghĩa, chứ không phải sự phát triển nào khác.

Và Cau-xky nghiên cứu một cách chi tiết một trong những nguyên nhân đặc biệt đó: sự thiếu tư bản ở Nga. Tư bản nước ngoài có tác dụng đặc biệt quan trọng ở nước ta. Điều đó làm chậm sự phát triển của nông nghiệp lên chủ nghĩa tư bản. Cau-xky kết luận: "Sự suy sụp của nông nghiệp, trong khi các lực lượng của giai cấp vô sản công nghiệp lớn mạnh lên, là nguyên nhân chủ yếu của cuộc cách mạng Nga hiện nay".

Như các đồng chí đã thấy, Cau-xky nghiên cứu tỉ mỉ và thận trọng tính chất đặc biệt của cuộc cách mạng tư sản ở Nga và không bỏ qua những nét đặc biệt của nó như những đảng viên dân chủ - lập hiến và những người dân chủ - xã hội dân chủ - lập hiến hóa đã làm bằng cách viện dẫn theo lối giáo điều "tính chất chung" của mọi cuộc cách mạng tư sản.

Sau đó Cau-xky phân tích cách giải quyết vấn đề ruộng đất. Cũng ở đây, Cau-xky không thỏa mãn với câu nói trống rỗng cũ rích của phái tự do: Đu-ma dân chủ - lập hiến cũng tán thành trao trả ruộng đất cho nông dân (xem các bài của Plê-kha-nốp). Không. Cau-xky chứng minh rằng, đối với nông dân, việc tăng thêm ruộng đất được chia sẽ không có nghĩa lý gì nếu không có một sự giúp đỡ lớn về tài chính. Chế độ chuyên chế không có khả năng giúp đỡ

một cách có hiệu quả cho nông dân. Nhưng còn phái tự do? Họ yêu cầu sự chuộc lại. Nhưng sự chuộc lại không thể không làm phá sản nông dân. "Chỉ có *tịch thu* các ruộng đất lớn" (do Cau-xky viết ngả) thì mới có thể tăng một cách đáng kể ruộng đất được chia của nông dân mà không đặt lên họ một gánh nặng mới. Nhưng phái tự do hết sức cương quyết phản đối việc tịch thu.

Cần phải bàn đến cái lập luận đó của Cau-xky. Người nào hiểu biết một cách chi tiết đôi chút những sắc thái khác nhau của các đảng trong các giới cách mạng Nga đều hiểu rằng chính trên vấn đề chuộc lại, bọn cơ hội chủ nghĩa trong *cả hai* đảng cách mạng chẳng những bị tiêm nhiễm phải quan điểm tự do chủ nghĩa, mà còn xuyên tạc Cau-xky. Những người men-sê-vích ở nước ta, tại Đại hội thống nhất cũng như ở nhiều cuộc họp ở Pê-téc-bua (chẳng hạn như Đan, trong những báo cáo về đại hội mà Đan đã trình bày trong dịp hè này trước các công nhân Pê-téc-bua) đã nêu lên rằng một điểm trong cương lĩnh ruộng đất đã được thông qua với sự giúp đỡ của những người bôn-sê-vích đòi nhất thiết phải đưa ra chủ trương tịch thu thay cho "chuyển nhượng" (xem dự án đầu tiên của Ma-xlốp) là sai lầm. Những người men-sê-vích ở nước ta đã nói rằng đó là một sai lầm, chỉ có phái cách mạng tầm thường mới có thể nhấn mạnh đến chủ trương tịch thu, rằng đối với cuộc cách mạng xã hội, chuộc lại hay không chuộc lại là một điều không quan trọng và họ đã dẫn chứng cuốn "Cách mạng xã hội" của Cau-xky, trong đó tác giả, khi đề cập đến cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa nói chung, đã giải thích rằng sự chuộc lại là có thể chấp nhận được. Những người men-sê-vích có khuynh hướng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân nửa dân chủ - lập hiến, cũng tìm ra những lý lẽ giống như vậy để biện hộ cho sự chuyển biến của họ theo chủ nghĩa tự do trong vấn đề chuộc lại (trong một số của "Tạp chí xã hội chủ nghĩa nhân dân[116]) và cũng đã viện dẫn Cau-xky.

Có lẽ Cau-xky không biết thái độ của những người men-sê-vích đối với vấn đề này như thế nào, cũng như không biết ý nghĩa của chính sách của những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân và của nhóm họ. Nhưng qua cách Cau-xky *nêu* vấn đề chuộc lại trong cuộc cách mạng Nga thì một lần nữa Cau-xky đã cho tất cả bọn cơ hội chủ nghĩa ở nước ta một bài học đích đáng. Cau-xky đã chỉ cho họ thấy không nên lập luận như thế nào. Không nên dựa vào những tiền đề *chung* về những mối quan hệ giữa chuộc lại và tịch thu trong các cuộc cách mạng khác nhau hoặc trong cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa nói chung, để kết luận là cần có sự chuộc lại *ở nước Nga trong những năm 1905 - 1906.* Cần phải hành động ngược lại. Cần phải xem những giai cấp nào ở nước Nga đã làm chúng ta nêu vấn đề chuộc lại một cách đặc biệt; qua những lợi ích của các giai cấp đó, cần phải rút ra ý nghĩa chính trị của vấn đề này trong cuộc cách mạng hiện nay và khi đó cần phải đánh giá những quan điểm của các đảng khác nhau về điểm này đúng hay sai đến mức độ nào.

Tất nhiên, bằng con đường này, Cau-xky đã không làm *lu mờ* sự khác nhau giữa phái tự do và phái cách mạng trong vấn đề chuộc lại (thế mà những người ủng hộ Plê-kha-nốp và những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân thì luôn luôn làm lu mờ), mà đã vạch ra được *mức độ sâu sắc* của sự khác nhau đó. Khi nêu lên những câu hỏi cho Cau-xky, Plê-kha-nốp đã che giấu sự khác nhau giữa phong trào "đối lập" với phong trào "cách mạng" bằng cách gạt bỏ những vấn đề cụ thể. Cau-xky đã vạch trần điều mà Plê-kha-nốp đã che giấu, đã đưa ra ánh sáng vấn đề quan trọng là vấn đề chuộc lại và đã chỉ cho Plê-kha-nốp thấy rằng không phải chỉ có bọn Trăm đen đấu tranh "theo phương thức của chúng" chống phong trào cách mạng của nông dân, *mà còn có phái tự do nữa.*

Cau-xky viết: "Nếu người ta không xóa bỏ quân đội thường trực, nếu người ta không ngừng xây dựng hải quân, nếu người ta không tịch thu toàn bộ tài sản của gia đình Nga hoàng và của các tu viện, nếu nhà nước không bị phá sản, nếu người ta không tịch thu các tổ chức độc quyền lớn (đường sắt, các nguồn dầu mỏ, các xí nghiệp mỏ, các nhà máy luyện kim, v. v.), còn nằm trong tay những tư nhân, thì người ta sẽ không biết lấy ở đâu những số tiền khổng lồ cần thiết cho nông nghiệp Nga, để đưa nền nông nghiệp đó ra khỏi tình trạng kinh khủng hiện nay của nó".

Các đồng chí hãy nhớ lại những lời thường hay nói của những người men-sê-vích về tính không tưởng và tính viển vông của những người bôn-sê-vích, hãy nhớ lại, chẳng hạn, các bài diễn văn của Plê-kha-nốp tại đại hội, nhân có yêu cầu kết hợp tính triệt để của các yêu cầu về ruộng đất với tính triệt để về chính trị (bãi bỏ quân đội thường trực, nhân dân bầu ra các viên chức, v. v.)[117]. Plê-kha-nốp đã chế giễu vấn đề xóa bỏ quân đội thường trực và vấn đề nhân dân bầu ra các viên chức! Tạp chí "Đời sống hiện nay"[118] của Plê-kha-nốp *tán thành* xu hướng của tạp chí "Sự nghiệp của chúng ta"; tạp chí đó gọi chủ nghĩa cơ hội chính trị là "chủ nghĩa duy vật chính trị" (??) và đem nó đối lập với "chủ nghĩa lãng mạn cách mạng".

Như chúng ta thấy, Cau-xky mặc dù thận trọng nhưng lại *đi xa hơn rất nhiều* so với người bôn-sê-vích cực đoan nhất và *đối với vấn đề ruộng đất* lại đưa ra những yêu cầu "không tưởng" hơn nhiều và "lãng mạn" hơn nhiều (theo quan điểm của người cơ hội chủ nghĩa)!

Cau-xky chẳng những yêu cầu tịch thu ruộng đất của bọn địa chủ và bãi bỏ quân đội thường trực, mà còn yêu cầu *tịch thu cả những tổ chức độc quyền tư bản chủ nghĩa lớn!*

Và ngay sau đoạn mà chúng tôi vừa nêu ở trên, Cau-xky đã chỉ ra một cách hoàn toàn nhất quán rằng: "Rõ ràng là phái tự do hoảng sợ trước những nhiệm vụ hết sức lớn lao, trước những thay đổi có tính chất hết sức quyết định trong những quan hệ hiện nay về tài sản. Về thực

chất thì họ muốn tiếp tục chính sách hiện nay và dùng những tư bản nước ngoài để giữ cho các cơ sở bóc lột nước Nga trở nên bất khả xâm phạm. Họ cương quyết ủng hộ quân đội thường trực là cái duy nhất, đối với họ, có thể bảo đảm trật tự và *bảo vệ cho họ những tài sản của họ...".*

Plê-kha-nốp phản đối: người ta đã có thái độ không công bằng đối với Plê-kha-nốp; Plê-kha-nốp chỉ hỏi Cau-xky về việc ủng hộ các đảng đối lập trong cuộc bầu cử vào Đu-ma, nhưng người ta trả lời không đúng vào vấn đề! Cuộc bầu cử vào Đu-ma và — bãi bỏ quân đội thường trực! Thật là một sự tùy hứng của một tư tưởng vô chính phủ viển vông, thật là một chủ nghĩa lãng mạn cách mạng chứ không phải là "chủ nghĩa duy vật chính trị" mà người cơ hội chủ nghĩa yêu cầu!

Nhưng để giải đáp cho vấn đề bầu cử vào Đu-ma, Cau-xky vẫn tiếp tục phê bình "một cách thiếu lịch thiệp" phái tự do. Cau-xky buộc tội phái tự do là muốn bóp nặn nhân dân Nga như trước đây, hàng tỷ rúp để chi cho quân đội và trả lãi cho các món tiền vay. "Họ (phái tự do) tưởng rằng chỉ cần có một Đu-ma cũng đủ để bằng phép mầu lấy từ dưới đất được hàng tỷ". "Cũng như chế độ Nga hoàng, phái tự do cũng có ít khả năng làm được điều này (thỏa mãn nông dân Nga)". Cau-xky đã dành một chương đặc biệt để nghiên cứu các quan hệ giữa phái tự do và đảng dân chủ - xã hội. Cau-xky nêu ra rằng ở Nga không có phái dân chủ tư sản kiểu cũ trong đó giai cấp tiểu tư sản thành thị chiếm một địa vị ưu thế. Khác với phương Tây, ở Nga, giai cấp tiểu tư sản thành thị "sẽ không bao giờ là chỗ dựa vững chắc cho các đảng cách mạng".

"Ở Nga, phái dân chủ tư sản không có một cơ sở vững chắc". Kết luận này của Cau-xky căn cứ vào sự phân tích địa vị đặc biệt của giai cấp tiểu tư sản trong các thành phố và có tính đến tình hình là sự đối kháng giai cấp

giữa bọn tư bản và giai cấp vô sản phát triển ở Nga vô cùng mạnh hơn so với những thời đại các cuộc cách mạng tư sản "kiểu cũ". Và ý nghĩa của kết luận đó rất lớn. Trọng tâm của toàn bộ "sự sửa đổi" mà Cau-xky đưa vào cách đặt vấn đề của Plê-kha-nốp, một sự sửa đổi ngang với một sự thay đổi tận gốc, chính là ở điểm đó.

Plê-kha-nốp, trong cách nêu các vấn đề, luôn luôn vận dụng *khuôn sáo cũ* của phái dân chủ tư sản và không đi xa hơn. Plê-kha-nốp dùng một từ cũ rích, hoàn toàn quên không xác định, trên cơ sở các tài liệu *Nga, mức độ, tính vững chắc,* v. v. của tinh thần dân chủ của các *tầng lớp khác nhau* hiện đang hoạt động ở Nga với tư cách là phái dân chủ tư sản. Công lao của Cau-xky là đã thấy được điều sai lầm cơ bản này của Plê-kha-nốp và đã thực tế giải thích *phương pháp* mà người ta cần phải áp dụng để thật sự hiểu phái dân chủ tư sản ở Nga. Và qua sự phân tích khéo léo của Cau-xky, từ một khuôn sáo cũ rích tầm thường, đã hiện lên đường nét của các lực lượng xã hội *sinh động* ở Nga: giai cấp tiểu tư sản thành thị, — giai cấp địa chủ hành động theo phái tự do trong phạm vi một xu, nhưng lại ủng hộ phái phản cách mạng Trăm đen cả một rúp, — bọn tư bản, sợ giai cấp vô sản như sợ lửa, — và sau hết, nông dân.

Vấn đề mơ hồ tức vấn đề thái độ đối với "phái dân chủ tư sản" (theo kiểu Pháp vào những năm 40 của thế kỷ vừa qua chăng?) không còn nữa. Đám mây đã bị xua tan. Và chính bọn Prô-cô-pô-vích, bọn Cu-xcô-va, bọn I-đơ-gô-ép, bọn Xtơ-ru-vê và bọn thuộc phái tự do khác ở nước ta đã dùng đám mây đó để che mắt nhân dân, và Plê-kha-nốp đã tiếp tay cho bọn đó. Xua tan mây mù của các khuôn sáo cũ, sự phân tích thật sự mác-xít đã chỉ cho chúng ta thấy rõ những mối quan hệ hoàn toàn đặc biệt của tinh thần dân chủ của các tầng lớp và phần tử khác nhau trong giai cấp tư sản Nga.

Nhờ có sự phân tích này, Cau-xky xác định mối quan

hệ đặc biệt giữa chủ nghĩa tự do ở Nga và tinh thần cách mạng của nông dân; mối quan hệ mà những người dân chủ - lập hiến cố ý che giấu và nhiều người dân chủ - xã hội mù quáng đã không thấy được! "Nông dân càng cách mạng thì bọn địa chủ lớn càng phản động, càng không còn là cột trụ của phái tự do như trước kia nữa, *các đảng tự do càng không vững vàng hơn nữa, các giáo sư và trạng sư tự do chủ nghĩa* ở thành phố càng nghiêng *về phía hữu* để khỏi bị mất hẳn mối quan hệ với chỗ dựa cũ". Quá trình này "chỉ có thể thúc đẩy nhanh sự phá sản của chủ nghĩa tự do".

Chỉ sau khi vạch rõ những nguyên nhân sâu xa của *sự phá sản ấy của chủ nghĩa tự do,* sự phá sản đã được nhận thấy trong cuộc cách mạng Nga hiện nay, thì Cau-xky mới chuyển sang trả lời trực tiếp các câu hỏi của Plê-kha-nốp. Trước khi trả lời ủng hộ hay không ủng hộ "phái đối lập" cần phải hiểu (Cau-xky giải thích) chỗ dựa giai cấp của "phái đối lập" ấy (hoặc là phái tự do Nga) là ở đâu, thực chất giai cấp của nó là gì và sự phát triển của cách mạng và của các giai cấp cách mạng có quan hệ như thế nào với địa vị và những lợi ích của phái tự do. Giải thích *điều đó* trước tiên, Cau-xky *trước hết* đã kết luận về sự phá sản của chủ nghĩa tự do; sau đó, *chỉ sau đó thôi,* Cau-xky mới đưa độc giả đi sâu vào vấn đề mà Plê-kha-nốp quan tâm: có cần phải ủng hộ phái đối lập tại cuộc bầu cử vào Đu-ma hay không? Cau-xky đã không cần trả lời hai phần ba các câu hỏi của Plê-kha-nốp, đó là điều chẳng có gì lạ lắm...

Ngược lại, các câu trả lời của Cau-xky, nếu không thỏa mãn được Plê-kha-nốp, thì cũng sẽ giúp cho đông đảo những người dân chủ - xã hội Nga suy nghĩ được đúng.

(1) Cách mạng ở Nga là cách mạng tư sản hay cách mạng xã hội chủ nghĩa?

Cau-xky nói: không nên nêu câu hỏi như thế. Đó là một khuôn sáo cũ. Đương nhiên, cách mạng Nga không phải là cách mạng xã hội chủ nghĩa. Không thể nói đến chuyên chính xã hội chủ nghĩa của giai cấp vô sản ("sự thống trị độc nhất" của giai cấp vô sản). Nhưng cuộc cách mạng đó cũng không phải là cách mạng tư sản vì *"giai cấp tư sản không phải là động lực của phong trào cách mạng hiện đại ở Nga".* "Ở chỗ nào mà giai cấp vô sản độc lập hành động, thì ở đấy giai cấp tư sản không còn là một giai cấp cách mạng nữa".

Và với một nghị lực vượt xa "sự thiếu lịch thiệp" thông thường của những người bôn-sê-vích khi họ phản đối phái tự do, Cau-xky tuyên bố rằng giai cấp tư sản nước ta sợ cách mạng hơn là sợ thế lực phản động; rằng giai cấp tư sản thù ghét chế độ chuyên chế, chính là vì chế độ đó đẻ ra cách mạng, rằng giai cấp tư sản muốn có tự do chính trị là *để chấm dứt* cách mạng! (Thế mà Plê-kha-nốp, trong các câu hỏi của mình, đã ngây thơ coi cuộc đấu tranh của phái đối lập chống lại chế độ cũ là đồng nhất với cuộc đấu tranh chống lại những âm mưu của chính phủ nhằm đè bẹp phong trào cách mạng!)

Câu trả lời đầu tiên đó của Cau-xky là một sự xác minh hùng hồn nhất *tất cả những nguyên lý cơ bản* của sách lược của chủ nghĩa bôn-sê-vích. Từ các tờ báo xuất bản ở Giơ-ne-vơ, "Tiến lên" và "Người vô sản", cho đến cuốn "Hai sách lược", những người bôn-sê-vích Nga đã *luôn luôn* dựa vào lý do là cánh hữu trong Đảng dân chủ - xã hội đã làm sai lệch ý niệm về "cách mạng tư sản", để tiến hành đấu tranh chống chủ nghĩa men-sê-vích. Chúng ta đã nói và đã chứng minh hàng trăm lần, căn cứ theo vô số lời tuyên bố của những người men-sê-vích, rằng nếu hiểu phạm trù "cách mạng tư sản" với nghĩa là thừa nhận địa vị ưu thế và vai trò lãnh đạo của giai cấp tư sản trong cách mạng Nga, thì như vậy là tầm thường hóa chủ nghĩa Mác. Thực hiện cách mạng tư sản, *bất chấp* tính hay nghiêng ngả của giai cấp tư sản, bằng cách *làm tê liệt* tính hay nghiêng ngả của giai cấp

tư sản: đó là công thức mà những người bôn-sê-vích đã để ra cho nhiệm vụ cơ bản của Đảng dân chủ - xã hội trong cách mạng.

Sự phân tích của Cau-xky đã làm cho chúng ta thật hoàn toàn hài lòng. Điều mà chúng ta mong muốn — bảo vệ lập trường của Đảng dân chủ - xã hội cách mạng chống lại chủ nghĩa cơ hội, nhưng tuyệt đối không tạo nên một xu hướng bôn-sê-vích "độc đáo" nào đó — đã được Cau-xky hoàn toàn xác nhận, và sự xác nhận này càng có giá trị hơn ở chỗ nó xuất phát từ việc trình bày *thực chất của vấn đề,* chứ không phải từ sự "tán thành" của một viên tướng đối với phái này hoặc phái kia.

(2) Cau-xky không những chỉ cho rằng *"rất có nhiều khả năng"* là trong *"tiến trình cách mạng, thắng lợi sẽ thuộc về Đảng dân chủ - xã hội",* mà còn tuyên bố rằng những người dân chủ - xã hội có trách nhiệm phải *"gây cho những người ủng hộ mình niềm tin tưởng vào thắng lợi,* vì không thể chiến đấu thắng lợi, nếu ngay từ trước đã khước từ sự thắng lợi".

Kết luận đó của Cau-xky là một sự xác minh lần thứ hai một cách tuyệt vời sách lược của chủ nghĩa bôn-sê-vích. Người nào biết ít nhiều về những sách báo của hai xu hướng trong Đảng dân chủ - xã hội, tất phải hiểu rằng những người men-sê-vích *đã làm mọi cách* để không thừa nhận khả năng và tính chất hợp lý của sự thắng lợi của Đảng dân chủ - xã hội trong cách mạng Nga hiện nay. Những người men-sê-vích, ngay từ hội nghị đại biểu của họ vào mùa xuân năm 1905 (tham gia hội nghị đó, ngoài các đại biểu khác, có Plê-kha-nốp và Ác-xen-rốt), đã thông qua một nghị quyết nói rằng Đảng dân chủ - xã hội *không* nên tìm cách giành lấy chính quyền. Và kể từ đó, tư tưởng cho rằng những người dân chủ - xã hội không thể có ý đồ giành *thắng lợi* cho Đảng dân chủ - xã hội trong cuộc cách mạng tư sản, đã là sợi chỉ *đỏ* (hoặc đen?) xuyên qua *tất cả* các

sách báo và *toàn bộ chính sách* của chủ nghĩa men-sê-vích.

Chính sách đó là chủ nghĩa cơ hội. *Thắng lợi* của Đảng dân chủ - xã hội trong cách mạng Nga hiện nay là điều *rất có thể được.* Chúng ta có nhiệm vụ gây niềm tin tưởng vào sự thắng lợi *đó* cho tất cả các người ủng hộ đảng công nhân. Không thể đấu tranh thắng lợi, nếu ngay từ trước đã khước từ sự thắng lợi.

Những chân lý giản đơn và rõ ràng đó, mà những lời ngụy biện và kinh viện của Plê-kha-nốp đã làm lu mờ, cần được toàn đảng ta suy nghĩ và quán triệt.

(3) Nghĩ rằng "tất cả các giai cấp và tất cả các đảng khao khát tự do chính trị chỉ có việc là phải cùng nhau hành động để giành lấy nó", có nghĩa là *"chỉ chú ý đến cái bề ngoài chính trị của sự kiện đang xảy ra".*

Đó là sự xác minh lần thứ ba đối với chủ nghĩa bôn-sê-vích. Không nên chỉ từ một dẫn chứng cho rằng Đảng dân chủ - lập hiến "đang đấu tranh theo phương pháp của họ cho tự do", mà đi đến kết luận là phải hành động chung với họ. Đó là điều sơ đẳng của chủ nghĩa Mác, và điều này chỉ bị Plê-kha-nốp, Ác-xen-rốt và những kẻ sùng bái họ làm lu mờ trong một thời gian thôi.

(4) Giai cấp nào là giai cấp có thể giúp giai cấp vô sản dân chủ - xã hội giành thắng lợi trong cuộc cách mạng hiện nay, có thể ủng hộ giai cấp vô sản và xác định các giới hạn của những sự cải cách được thực hiện ngay? Giai cấp đó, theo Cau-xky, là *nông dân. Chỉ* ở giai cấp đó mới có *"sự cộng đồng chắc chắn về lợi ích kinh tế"* "trong *suốt* thời kỳ cách mạng". "Sự cộng đồng về lợi ích của giai cấp vô sản công nghiệp và của nông dân là sức mạnh cách mạng của Đảng dân chủ - xã hội Nga và là khả năng cho sự thắng lợi của đảng đó, nhưng chính sự cộng đồng này lại quyết định giới hạn của khả năng lợi dụng thắng lợi đó".

Điều đó có nghĩa là: đây không phải là chuyên chính xã hội chủ nghĩa của giai cấp vô sản mà chính là chuyên

chính dân chủ của giai cấp vô sản và nông dân. Nói một cách khác, Cau-xky đã đưa ra một tiền đề cơ bản đã có từ lâu của toàn bộ sách lược của những người dân chủ - xã hội cách mạng, khác với những người cơ hội chủ nghĩa và cũng khác với "những kẻ quá say mê". Mọi sự thắng lợi thực sự và hoàn toàn của cách mạng chỉ có thể là một nền chuyên chính, Mác đã nói như vậy[119] và đương nhiên là Mác đã nghĩ đến chuyên chính (tức là một chính quyền không có gì hạn chế được) của quần chúng đối với một nhóm rất ít người, chứ không phải ngược lại. Nhưng, tất nhiên, điều quan trọng đối với chúng ta, không phải là cách trình bày này hoặc cách trình bày khác của những người bôn-sê-vích về sách lược của họ, mà là *thực chất* của sách lược đó mà Cau-xky đã *hoàn toàn* xác nhận.

Người nào muốn suy nghĩ, theo phương pháp mác-xít chứ không phải theo phương pháp dân chủ - lập hiến, về vai trò của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng của chúng ta, về "người đồng minh" có thể có được và cần thiết cho mình, — thì người đó phải có những quan điểm của Đảng dân chủ - xã hội cách mạng, chứ không phải của Đảng dân chủ - xã hội cơ hội chủ nghĩa về những cơ sở của sách lược vô sản.

Viết ngày 10 (23) tháng Chạp 1906

Đăng ngày 20 tháng Chạp 1906 trên báo "Người vô sản", số 10 *Theo đúng bản đăng trên báo*

VỀ MỘT BÀI BÁO ĐĂNG TRÊN CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA PHÁI BUN

Báo của chúng ta, trong điều kiện là một cơ quan bất hợp pháp, không có khả năng theo dõi ít nhiều đều đặn những cơ quan dân chủ - xã hội xuất bản ở Nga bằng các tiếng khác ngoài tiếng Nga. Thế nhưng nếu không có mối liên hệ chặt chẽ và thường xuyên giữa những người dân chủ - xã hội thuộc tất cả các dân tộc ở Nga thì đảng của chúng ta không thể trở thành một đảng thật sự cho toàn nước Nga được.

Cho nên chúng tôi tha thiết đề nghị tất cả các đồng chí biết tiếng Lat-vi-a, Phần-lan, Ba-lan, Do-thái, Ác-mê-ni-a, Gru-di-a và các thứ tiếng khác và tất cả các đồng chí nhận các báo dân chủ - xã hội xuất bản bằng những tiếng đó, giúp chúng tôi trong việc thông báo cho các độc giả Nga biết về tình hình phong trào dân chủ - xã hội và về các quan điểm sách lược của những người dân chủ - xã hội không phải là người Nga. Có thể giúp chúng tôi không những bằng cách gửi cho chúng tôi những bài tổng hợp tình hình các báo chí dân chủ - xã hội về một vấn đề nhất định (như những bài báo mà tờ "Người vô sản" đã đăng nói về cuộc bút chiến giữa những người dân chủ - xã hội Ba-lan và những đảng viên xã hội chủ nghĩa Ba-lan và về quan điểm của những người Lát-vi-a đối với cuộc chiến tranh du kích[120]), mà còn bằng cách gửi cho chúng tôi những

bản dịch các bài báo hoặc thậm chí những đoạn đặc biệt hay, trích ở một bài báo nào đó.

Cách đây không lâu, một đồng chí đã gửi cho chúng tôi bản dịch của một bài báo nhan đề: "Cương lĩnh vận động bầu cử", ký tên M. và được đăng trên tờ "Volkszeitung"[121], cơ quan ngôn luận của phái Bun, số 208 (ngày 16 tháng Mười một). Chúng tôi không có những tài liệu để nhận xét xem bài báo này thể hiện quan điểm của toàn bộ ban biên tập tới mức độ nào, nhưng dầu sao, nó cũng phản ánh những xu hướng nhất định trong những đảng viên dân chủ - xã hội Do-thái. Và đối với những người dân chủ - xã hội Nga chỉ quen đặt vấn đề theo quan điểm bôn-sê-vích hoặc men-sê-vích, thì biết được những xu hướng đó là điều rất cần thiết. Đây là bản dịch của bài báo đó:

"Nghị lực và ảnh hưởng mà đảng chúng ta có thể phát huy trong cuộc bầu cử, phụ thuộc trước hết vào tính rõ ràng và tính dứt khoát của lập trường và của các khẩu hiệu của chúng ta. Chúng ta đứng trước những vấn đề chính trị và xã hội quan trọng, và nhiệm vụ của chúng ta là phải nêu những vấn đề đó một cách rõ ràng và dứt khoát sao cho chỉ có thể có một câu trả lời duy nhất và câu trả lời đó phải chính là của chúng ta. Nếu lập trường của chúng ta chưa được xác định đầy đủ, thì khi đó không một bộ máy tổ chức đã được cải tiến nào có thể giúp chúng ta được. Ý nghĩa của bản cương lĩnh vận động bầu cử đã được lập trường rõ ràng của chúng ta xác định hoàn toàn.

Đại hội VII của phái Bun đã xác định trên những nét chung sách lược của chúng ta. Sách lược đó là như sau: việc giải tán Đu-ma đã cho các tầng lớp nhân dân rộng rãi thấy rõ rằng không có khả năng nào giành ruộng đất và tự do bằng những biện pháp hòa bình, rằng lối thoát duy nhất là khởi nghĩa vũ trang. Điều đó hoàn toàn không có nghĩa là cuộc bầu cử một Đu-ma mới sẽ thay đổi sách lược cách mạng thành một sách lược lập hiến - hòa bình; vì cuộc bầu cử đó được tiến hành trong điều kiện mọi người đều *nhận thức là cần thiết* phải có một sách lược cách mạng; người cử tri sẽ yêu cầu đại biểu của mình biến Đu-ma thành một cơ quan cách mạng của quần chúng nhân dân. Nhiệm vụ của chúng ta trong cuộc bầu cử là giải thích cho các cử tri tình hình đó, tình hình đòi hỏi phải biến bản thân cuộc bầu cử thành vũ đài đấu tranh nhằm động viên quần chúng nhân dân cách mạng.

Trong thời kỳ các cuộc họp của Đu-ma và hơn nữa từ ngày Đu-ma bị giải tán, đất nước đã có một bước tiến lên rất lớn về mặt nâng cao sự giác ngộ chính trị, nhờ đó các đảng cách mạng mới hy vọng thu được thắng lợi trong cuộc bầu cử. Trong cuộc bầu cử đầu tiên, người cử tri tiểu tư sản đã bỏ phiếu cho Đảng dân chủ - lập hiến, như vậy là đã tỏ ra cương quyết phản đối những hành động man rợ của chính phủ. Vẫn còn chưa bỏ được hết những ảo tưởng lập hiến của mình, người cử tri đó đã tin chắc rằng Đảng dân chủ - lập hiến sẽ mang lại cho anh ta ruộng đất và tự do. Sách lược của Đu-ma đã đập tan những ảo tưởng như vậy và làm cho người cử tri thấy rằng ruộng đất và tự do chỉ có thể giành được bằng đấu tranh, chứ quyết không thể bằng các biện pháp hòa bình. Vấn đề được đặt ra trước người cử tri là tiến hành đấu tranh như thế nào và ai có khả năng tiến hành cuộc đấu tranh này: Đảng dân chủ - lập hiến với chủ nghĩa đại nghị ngoại giao của họ, và nhiều lắm là với vũ khí "phản kháng thụ động" của họ, hay các đảng cách mạng với sách lược đấu tranh của họ. Rõ ràng là khi vấn đề được đặt ra trước các cử tri là làm thế nào để giành được tự do thật sự, thì họ thừa nhận rằng những người có khả năng tiến hành cuộc đấu tranh đó quyết không phải là các đảng lập hiến, mà là các đảng cách mạng.

Đảng dân chủ - lập hiến hiểu rõ điều đó và họ cố hết sức gạt bỏ tất cả những bài học mà thực tế cuộc sống đã mang đến cho họ; họ cố gắng làm giảm bớt những tiến bộ về giác ngộ chính trị của cả nước xuống mức giác ngộ vào thời kỳ trước cuộc bầu cử đầu tiên. Họ kêu lớn: "Không tiến lên nữa!", "hãy quên tất cả những bài học mà lịch sử đã dạy các người"; họ viết: nhiệm vụ của cuộc bầu cử mới là tạo ra những điều kiện chính trị trong đó Đu-ma I đã làm việc. Nhân dân phải cử vào Đu-ma những người đã chiếm đa số ở Đu-ma trước đây, và như vậy sẽ tạo ra một tình hình chính trị giống như tình hình thời kỳ mà lối thoát duy nhất là một nội các có trách nhiệm do đa số trong Đu-ma lập nên ("Ngôn luận" số 189). Báo "Ngôn luận" viết trong số 196: "Nếu nước Nga cần có một bản hiến pháp thật sự và một cơ quan đại diện nhân dân thật sự, thì nhân dân sẽ cử vào Đu-ma những người đại diện, là những người sẽ nhắc lại điều mà Đu-ma I đã bày tỏ trong lời phúc đáp của nó đối với bài diễn văn của nhà vua và sẽ làm những điều mà người ta đã không cho phép thực hiện tại Đu-ma I". Bất giác người ta tự hỏi điều gì sẽ xảy ra nếu Đu-ma II cũng không được "phép" làm những điều mà Đu-ma I đã dự định thực hiện. Đảng dân chủ - lập hiến trả lời câu hỏi này rằng "chính phủ sẽ phải nhượng bộ trước ý chí cương quyết, đã được các cử tri bày tỏ một cách hòa bình và hợp pháp" ("Ngôn luận" số 195). Đảng dân chủ -

lập hiến hoàn toàn hiểu rằng sức mạnh của họ dựa trên cơ sở những ảo tưởng lập hiến và vì thế họ cố gắng hết sức làm cho các cử tri tiêm nhiễm cái quan điểm đã chiếm ưu thế vào thời gian trước cuộc bầu cử đầu tiên, làm cho họ tin tưởng vào sức mạnh vạn năng của "ý chí cương quyết, đã được các cử tri bày tỏ một cách hòa bình và hợp pháp". Sức mạnh của các đảng cách mạng không phải là ở sự tin tưởng của các cử tri "vào sức mạnh vạn năng của ý chí cương quyết, đã được các cử tri bày tỏ một cách hòa bình và hợp pháp", mà hoàn toàn ngược lại là ở thái độ hoài nghi của họ đối với cái sức mạnh kia và ở sự hiểu biết rõ ràng của họ về tính tất yếu của cuộc đấu tranh cách mạng.

Do đó, nhiệm vụ của chúng ta đối với cử tri là nêu ra trước người đó, dưới hình thức kiên quyết nhất, câu hỏi sau đây: anh có muốn đa số của Đu-ma sắp tới lại giống đa số của Đu-ma trước đây, với một sách lược nhu nhược không thể đạt được điều gì không; anh có muốn Đu-ma sắp tới sẽ chỉ "lắp lại" những điều mà Đu-ma I đã nói, hay Đu-ma mới này không nên chỉ có những lời nói suông vô ích mà phải áp dụng những biện pháp đấu tranh có hiệu quả hơn không. Đu-ma mới này có nên "đưa đến tình hình chính trị" hồi tháng Sáu và tháng Bảy là tình hình đã không mang lại một kết quả gì, hay Đu-ma mới phải tiến lên một bước trên con đường thắng lợi thật sự của nhân dân không.

Vấn đề này phải là cương lĩnh hành động của chúng ta trong cuộc tranh cử. Cần phải tạo ra xung quanh Đảng dân chủ - lập hiến một bầu không khí hết sức hoài nghi về khả năng họ đạt được ruộng đất và tự do; cần phải cương quyết thẳng tay phê phán phương pháp đấu tranh của họ, tức là phương pháp phản kháng thụ động mà họ đã nghĩ ra tại Hen-xinh-pho và cần phải vạch rõ cho nhân dân thấy toàn bộ sự bất lực, toàn bộ tính không vững chắc của các phương pháp đấu tranh của họ.

Chỉ với điều kiện tất yếu như vậy, thời kỳ Đu-ma II mới tiến được một bước so với thời kỳ Đu-ma I".

Sau khi đọc kỹ bài báo này, chúng tôi thấy nó phản ánh khá chính xác các quan điểm mà đoàn đại biểu phái Bun đã phát biểu tại Hội nghị đại biểu toàn Nga vừa qua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Người ta biết rằng đoàn đại biểu phái Bun đó một mặt đã cùng với những người men-sê-vích bỏ phiếu chấp nhận liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến và mặt khác cùng với những người bôn-sê-vích đã

yêu cầu sửa đổi một cách căn bản "dự án cương lĩnh bầu cử" của Ban chấp hành trung ương (bổ sung khẩu hiệu chế độ cộng hòa, nêu vấn đề khởi nghĩa, đánh giá các đảng một cách chính xác, đề nghị sửa chữa nhằm giải thích rõ hơn nữa bản chất giai cấp của Đảng dân chủ - xã hội, v. v.: xem nghị quyết của hội nghị về "đề nghị sửa chữa" cương lĩnh hành động, trong tờ "Người vô sản" số 8[122]).

Bài báo của đồng chí M. mà chúng tôi vừa nêu *hình như* do một người bôn-sê-vích viết, vì ở đây chúng tôi chỉ thấy bàn tay trái của phái Bun, còn bàn tay phải lại nấp dưới những bài báo biện hộ cho các liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến.

Dù sao thì phái Bun cũng nhìn các liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến không giống như những người men-sê-vích. Ví dụ của họ chứng minh đặc biệt rõ ràng một ngạn ngữ nổi tiếng: Si duo faciunt idem, non est idem, — "khi hai người cùng làm một sự việc, thì đó không còn là cùng một sự việc nữa". Giữa hai người đó có sự khác nhau nhất định và sự khác nhau này không thể không biểu hiện trong cách họ làm cùng một sự việc, trong các phương pháp của họ, trong kết quả của "cùng sự việc ấy" của họ, v. v.. Các liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, đối với những người men-sê-vích không giống như đối với phái Bun. Đối với những người men-sê-vích, các liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến hoàn toàn nằm trong sách lược chung của họ; đối với phái Bun thì không như vậy. Cho nên những bài báo đại loại như bài chúng tôi vừa dẫn ra biểu lộ rất rõ tính không triệt để và không kiên quyết của phái Bun là những người hôm trước đã thực hiện tẩy chay, hôm nay lại biện hộ cho việc tẩy chay Đu-ma Vít-te và đồng thời lại thừa nhận có thể cho phép liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến. Đối với những người men-sê-vích, các liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến biểu hiện một cách tự nhiên và không úp mở là những liên minh

tư tưởng. Đối với phái Bun, các liên minh đó chỉ đóng vai trò những liên minh "kỹ thuật".

Nhưng chính trị có tính lô-gích khách quan của nó, không phụ thuộc vào những dự tính của cá nhân này hay cá nhân khác, của đảng này hay đảng khác. Người thuộc phái Bun giả định rằng liên minh sẽ chỉ có tính chất kỹ thuật, nhưng các lực lượng chính trị trong cả nước lại làm cho liên minh đó thành liên minh tư tưởng. Sau khi chúng ta thấy Đảng dân chủ - lập hiến biến vui mừng khoái trá trước quyết nghị men-sê-vích của hội nghị, sau khi chúng ta đọc trong tờ "Đồng chí" bức thư của Plê-kha-nốp, nổi tiếng theo tinh thần của Ê-rô-xtơ-rát, nói về một "Đu-ma có toàn quyền", thì việc chứng minh các điều nói trên có lẽ là không cần thiết nữa.

Hãy suy nghĩ một chút về lời khẳng định của tác giả bài báo: ""Đảng dân chủ - lập hiến hoàn toàn hiểu rằng sức mạnh của họ dựa trên cơ sở những ảo tưởng lập hiến và vì thế họ cố gắng hết sức làm cho các cử tri tiêm nhiễm" các ảo tưởng này.

"Sức mạnh của Đảng dân chủ - lập hiến dựa trên cơ sở những ảo tưởng lập hiến"... Điều đó có đúng không và thật ra điều đó có nghĩa là gì? Nếu là không đúng, nếu sức mạnh của Đảng dân chủ - lập hiến dựa vào chỗ họ là những người đại biểu xuất sắc của phái dân chủ tư sản trong cách mạng tư sản Nga thì đường lối sách lược chung của chủ nghĩa men-sê-vích, hoặc của cánh hữu trong Đảng dân chủ - xã hội, là đúng. Nếu là đúng, nếu sức mạnh của Đảng dân chủ - lập hiến không phải là ở sức mạnh của phái dân chủ tư sản mà ở sức mạnh của các *ảo tưởng* của nhân dân, thì đường lối sách lược chung của chủ nghĩa bôn-sê-vích, hoặc của cánh tả trong Đảng dân chủ - xã hội, là đúng.

Trong cách mạng tư sản, người đảng viên dân chủ - xã hội quyết không thể không ủng hộ phái dân chủ tư sản, — đó là luận điểm cơ bản của Plê-kha-nốp và những người cùng chí hướng với Plê-kha-nốp; và từ luận điểm đó, họ kết luận *trực tiếp và ngay tức khắc* rằng phải ủng hộ Đảng dân chủ - lập hiến. Nhưng chúng tôi nói: tiền đề thì đúng, nhưng kết luận thì chẳng ra gì, vì còn cần phải nghiên cứu xem những đảng nào hoặc những xu hướng nào, hiện nay, là *lực lượng* của phái dân chủ tư sản *thực sự có khả năng đấu tranh.* Xét theo quan điểm mác-xít tức là xét theo một sự phân tích duy nhất khoa học thì cả Đảng dân chủ - lập hiến, cả phái lao động, cả Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, đều là "phái dân chủ tư sản". "Sức mạnh" của Đảng dân chủ - lập hiến không phải là sức mạnh chiến đấu của quần chúng nhân dân tư sản (nông dân, giai cấp tiểu tư sản thành thị), không phải là sức mạnh kinh tế và tài chính của giai cấp bọn địa chủ (bọn Trăm đen) và của giai cấp bọn tư bản (Đảng tháng Mười): đó là "sức mạnh" của những người trí thức tư sản không hợp thành một giai cấp *độc lập* về kinh tế và, do đó, không đại biểu cho một lực lượng chính trị *độc lập* nào; như vậy đó là một "sức mạnh" *bị tiếm đoạt*, phụ thuộc vào ảnh hưởng của những người trí thức tư sản đối với các giai cấp khác, trong chừng mực mà các giai cấp này chưa kịp tự mình hình thành một hệ tư tưởng chính trị độc lập rõ rệt, trong chừng mực mà các giai cấp này phục tùng sự lãnh đạo tư tưởng của những người trí thức tư sản; đó trước hết là "sức mạnh" của những *ý kiến sai lầm* về thực chất của dân chủ và về phương pháp đấu tranh cho dân chủ, những ý kiến mà những người trí thức tư sản truyền bá và gieo rắc trong quần chúng nhân dân tư sản.

Phủ nhận điều đó có nghĩa là bị mê hoặc một cách ngây thơ trẻ con bởi những danh từ rất kêu: "đảng tự do nhân dân", có nghĩa là nhắm mắt trước những sự thật mà ai cũng biết là Đảng dân chủ - lập hiến không được quần chúng, không được số lượng có tác dụng quyết định của những phần tử địa chủ và tư bản ủng hộ.

Thừa nhận điều đó có nghĩa là thừa nhận rằng *nhiệm vụ trước mắt* của đảng công nhân là đấu tranh chống lại ảnh hưởng của Đảng dân chủ - lập hiến đối với nhân dân, — thừa nhận cuộc đấu tranh đó hoàn toàn không phải vì chúng ta đã mơ tưởng một cuộc cách mạng tư sản không có phái dân chủ tư sản (điều ngu xuẩn mà những người dân chủ - xã hội cánh hữu đã gán cho chúng ta), mà vì Đảng dân chủ - lập hiến *ngăn cản* phái dân chủ tư sản phát triển và biểu lộ *sức mạnh thật sự* của mình.

Đảng dân chủ - lập hiến gồm một thiểu số địa chủ ở Nga (đa số địa chủ là Trăm đen), một thiểu số các nhà tư bản (đa số những người này là đảng viên Đảng tháng Mười) và một đa số là đông đảo các nhà trí thức tư sản. Do đó mà chính sách của Đảng dân chủ - lập hiến đã gây được ấn tượng có sức quyến rũ những nhà chính trị ấu trĩ và những chính khách già nua bất lực, do đó mà có sự ồn ào rùm beng sự hân hoan của họ trước những thắng lợi rẻ tiền, do đó mà có sự thống trị của họ trong các báo tự do chủ nghĩa, trong khoa học tư sản, v. v.. Và do đó mà có sự *giả tạo* của cái đảng đang làm đồi trụy nhân dân bằng việc tuyên truyền một cách phản bội sự thỏa hiệp với chế độ quân chủ, — nhưng không có một lực lượng nào để đạt được trên thực tế một thỏa hiệp nào đó.

Đảng dân chủ - lập hiến không phải là phái dân chủ tư sản, mà là hiện thân của sự phản bội của giai cấp tư sản đối với nền dân chủ, — cũng như, chẳng hạn, những người xã hội chủ nghĩa - cấp tiến Pháp hoặc phái tự do - xã hội Đức không phải là những người xã hội chủ nghĩa trí thức, mà là hiện thân của sự phản bội của những người trí thức đối với chủ nghĩa xã hội. Cho nên nếu muốn ủng hộ phái dân chủ tư sản, thì phải vạch trần tất cả sự giả tạo về chủ nghĩa dân chủ giả hiệu của Đảng dân chủ - lập hiến.

Cho nên phái Plê-kha-nốp đã làm hại hết sức lớn đến cách mạng và đến sự nghiệp của giai cấp công nhân, khi

không ngớt kêu với chúng ta rằng cần phải đấu tranh chống thế lực phản động, chứ không phải chống Đảng dân chủ - lập hiến!

Các đồng chí thân mến! Toàn bộ sự thiếu suy nghĩ của các đồng chí chính là ở chỗ các đồng chí không hiểu ý *nghĩa* cuộc đấu tranh của chúng ta chống lại Đảng dân chủ - lập hiến. Mấu chốt và thực chất của cuộc đấu tranh đó là ở chỗ nào? Phải chăng ở chỗ những đảng viên dân chủ - lập hiến là những người tư sản? Đương nhiên là không phải. Chính là ở chỗ những đảng viên dân chủ - lập hiến là những người nói suông về dân chủ, là những kẻ phản bội phái dân chủ chiến đấu.

Tiếp theo: Đảng dân chủ - lập hiến có ảnh hưởng đến quần chúng nhân dân, đến quần chúng nhân dân dân chủ - tư sản không? Tất nhiên là có và ảnh hưởng của họ rất rộng, vì họ có rất nhiều tờ báo, v. v. và . v.. Vậy thì hãy thử nghĩ xem: liệu có thể kêu gọi quần chúng nhân dân dân chủ - tư sản đấu tranh chống thế lực phản động được không nếu *không vạch mặt* những lãnh tụ tư tưởng hiện nay của quần chúng đó, những người *làm hại* đến sự nghiệp dân chủ tư sản? Các đồng chí thân mến, điều đó quyết không thể được.

Đấu tranh chống thế lực phản động có nghĩa trước hết là tách quần chúng khỏi ảnh hưởng tư tưởng của thế lực phản động. Nhưng sức mạnh và sức sống của ảnh hưởng tư tưởng của "thế lực phản động" đối với quần chúng, hoàn toàn không phải ở ảnh hưởng của bọn Trăm đen, mà *chính là ở ảnh hưởng của Đảng dân chủ - lập hiến.* Đó không phải là một điều khác thường. Bọn Trăm đen là kẻ thù công khai và tàn bạo, chúng có thể đốt, giết, đập phá tan hoang, nhưng không thể nào thuyết phục được ngay cả một mu-gích dốt nát nhất. Còn Đảng dân chủ - lập hiến thì *thuyết phục* được cả người mu-gích lẫn người tiểu tư sản, và thuyết phục cái gì? thuyết phục rằng nhà vua là không chịu trách

nhiệm, rằng có thể dùng phương pháp hòa bình (tức là vẫn để chính quyền cho nhà vua) để đạt được tự do, rằng việc chuộc lại do bọn địa chủ ngầm bố trí, là phương thức chuyển giao ruộng đất có lợi nhất đối với nông dân, v. v. và v. v..

Vì vậy, quyết không thể thuyết phục được người mu-gích ngây thơ cũng như người tiểu tư sản ngây thơ để họ thấy cần phải tiến hành một cuộc đấu tranh nghiêm túc, nếu không phá tan được ảnh hưởng của những lời đẹp đẽ và hệ tư tưởng của Đảng dân chủ - lập hiến đối với họ. Và kẻ nào nói rằng "cần phải đấu tranh chống thế lực phản động, *chứ không phải* chống Đảng dân chủ - lập hiến", thì kẻ đó chưa hiểu các nhiệm vụ *tư tưởng* của cuộc đấu tranh, kẻ đó coi thực chất của cuộc đấu tranh không phải là thuyết phục quần chúng, mà là tác động về mặt thể chất, kẻ đó hiểu một cách tầm thường cuộc đấu tranh: họ nghĩ rằng "hãy đánh" thế lực phản động, còn "đánh" Đảng dân chủ - lập hiến thì không nên.

Đương nhiên, khi chúng ta sẽ đánh với vũ khí trong tay, thì chúng ta không đánh những đảng viên dân chủ - lập hiến, thậm chí cũng không đánh những đảng viên Đảng tháng Mười, mà *chỉ* đánh chính phủ và các tên tay sai trực tiếp của nó, — và khi chúng ta thật sự đánh bại bọn đó thì những đảng viên dân chủ - lập hiến — miễn là người ta trả tiền cho họ — sẽ hết sức ủng hộ phái dân chủ cộng hòa, cũng như hiện nay họ đang hết sức ủng hộ phái dân chủ quân chủ (vì lương bổng cho các giáo sư, hay vì tiền thù lao cho các luật sư). Nhưng muốn thực sự đánh bại thế lực phản động thì cần phải làm cho quần chúng thoát khỏi ảnh hưởng tư tưởng của Đảng dân chủ - lập hiến là những người đã trình bày một cách giả dối trước quần chúng những nhiệm vụ và thực chất của cuộc đấu tranh chống thế lực phản động.

Chúng ta hãy trở lại với phái Bun. Hiện nay há chẳng phải họ có thể thấy rằng các liên minh "kỹ thuật" với Đảng dân chủ - lập hiến mà *họ* đã chấp nhận, trên thực tế *đã trở thành* một công cụ mạnh mẽ nhằm củng cố lòng tin tưởng đối với Đảng dân chủ - lập hiến (chứ không nhằm tạo ra một bầu không khí hoài nghi) trong quần chúng nhân dân hay sao? Chỉ có những người mù mới có thể không thấy điều đó. Liên minh tư tưởng của tất cả những người dân chủ - xã hội men-sê-vích, trong đó có phái Bun, với Đảng dân chủ - lập hiến là một sự thật, còn những bài báo như bài của đồng chí M. là những điều mơ ước tốt đẹp nhưng ngây thơ, không tưởng.

"Người vô sản", số 10,
ngày 20 tháng Chạp 1906

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

CHÍNH PHỦ ĐÃ GIẢ TẠO ĐU-MA NHƯ THẾ NÀO VÀ NHỮNG NHIỆM VỤ CỦA ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI

Chính phủ Nga hoàng không ngừng "tiến hành công việc" giả tạo Đu-ma. Để dè trước cho những người tiểu thị dân Nga nhẹ dạ đừng có say mê những ảo tưởng lập hiến, chúng tôi đã viết ngay trước khi bắt đầu có sự giả tạo này ("Người vô sản", số 5, ngày 30 tháng Chín 1906), rằng một cuộc đảo chính mới đang được chuẩn bị, cụ thể là: đạo luật bầu cử ngày 11 tháng Chạp 1905 sẽ được sửa đổi *trước ngày* bầu Đu-ma II. "Cũng không nghi ngờ gì nữa, — chúng tôi đã viết vào lúc đó, — rằng hiện nay chính phủ hết sức chú ý nghiên cứu" vấn đề xét xem "có giữ lại đạo luật bầu cử cũ không"[1)].

Đúng, chính phủ Nga hoàng đã nghiên cứu, đang nghiên cứu, có lẽ, thậm chí đã nghiên cứu sâu vấn đề đó. Nó thiên về việc dùng lời giải thích của Pháp viện tối cao để thay đổi đạo luật bầu cử[123]. Hiện nay nó đang dùng những biện pháp mới để hạn chế tự do cổ động (nếu còn có thể hạn chế tự do ở Nga *nữa*) và gian lận trong cuộc bầu cử. Gần đây, một *chỉ thị* đã được ban hành, cấm phát các bản danh sách cử tri cho những đảng chưa được hợp pháp hóa[124]. Việc đóng cửa các báo chí ngày càng trở thành những biện pháp của tòa án quân sự - dã chiến. Những cuộc bắt bớ được

1) Xem tập này, tr. 21.

tăng cường. Những cuộc lục soát, vây ráp đã xảy ra; rõ ràng là người ta muốn tìm được tên các đại biểu cử tri và những cử tri có tiếng tăm để "trừ bỏ" cả hai loại người đó. Tóm lại, theo lời nói ý nhị của người Nga, cuộc vận động bầu cử đang ở vào lúc sôi nổi nhất.

Chính phủ sẽ đi đến giới hạn nào khi dùng những biện pháp tòa án quân sự - dã chiến để giả tạo Đu-ma, điều này không ai có thể biết được. Tại sao chính phủ không bắt giam các đại biểu cử tri trong ngày bầu cử và cả ngay *sau cuộc bầu cử*? Luật pháp — từ ngu xuẩn này hiện vẫn còn được duy trì ở Nga! — nói đến quyền bất khả xâm phạm của các đại biểu Đu-ma, nhưng về quyền bất khả xâm phạm của các đại biểu cử tri thì không nói tới. Ngay từ cuộc bầu cử Đu-ma I, báo chí nước ta đã có nhận xét này. Lúc ấy "Vít-te đã bỏ lỡ cơ hội", — bọn Trăm đen của Nga hoàng đã nghĩ như vậy; nhưng trên thực tế, sau cuộc khởi nghĩa tháng Chạp, lúc đó, chính phủ vẫn còn quá yếu để có thể tấn công tuyến công sự thứ hai của cách mạng. Nhưng hiện giờ phái phản cách mạng đã tập hợp được các lực lượng của nó và đang hành động hoàn toàn theo đúng quan điểm của nó bằng cách hủy bỏ hiến pháp (chỉ có những đảng viên dân chủ - lập hiến ngây thơ mới có thể tin vào hiến pháp). Phái phản động không phải cùng một phường với bọn Ba-la-lai-kin[125] tự do chủ nghĩa. Đó là những người hành động. Qua kinh nghiệm, chúng thấy và hiểu rằng tự do tối thiểu ở Nga nhất định sẽ dẫn đến một cao trào cách mạng. Vì thế chúng *buộc phải* càng ngày càng thụt lùi, càng ngày càng phá hoại hiến pháp tháng Mười, càng ngày càng siết chặt và bịt kín lại cái van chính trị đã hơi bị hở.

Phải có đầu óc ngu độn tột cùng của người đảng viên dân chủ - lập hiến Nga hay của nhà trí thức tiến bộ không đảng phái thì mới kêu ầm ĩ nhân việc này về sự điên rồ của chính phủ và thuyết phục chính phủ đi theo con đường hợp hiến. Chính phủ *không thể hành động khác được* vì

chính phủ bảo vệ chính quyền của Nga hoàng và ruộng đất của bọn địa chủ chống lại một áp lực từ dưới, hiện nay còn ẩn núp, bị nén xuống nhưng chưa bị tiêu diệt. Và chúng ta sẽ nói với chính phủ: các ngài cứ làm! hãy siết chặt hơn nữa cái đinh ốc, hãy bịt kín lại các van đã hơi bị hở. Trong khi các van hơi bị hở, không khí mới mẻ đã làm cho nhiệt trong nồi hơi tăng lên. Khi các ngài bịt thật kín các van lại thì nó sẽ bị nổ tung và đó chính là điều chúng tôi mong muốn hơn cả. Nhiệm vụ của chúng tôi là lợi dụng hết sức rộng rãi trước quần chúng nhân dân sự cổ động tuyệt diệu của Xtô-lư-pin, và những lời giải thích tuyệt diệu của Xtô-lư-pin về "thực chất của hiến pháp".

Nhưng chính ở đó xuất hiện cái hố sâu ngăn cách sách lược của giai cấp tư sản quân chủ - tự do chủ nghĩa với sách lược của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa. Đảng dân chủ - xã hội tuyên truyền cuộc đấu tranh, sử dụng tất cả các bài học của lịch sử để giải thích với nhân dân rằng cuộc đấu tranh là không thể tránh khỏi, đảng đang chuẩn bị cho cuộc đấu tranh đó, tăng cường công tác cổ động cách mạng để trả lời cho sự tăng cường của thế lực phản động. Phái tự do không thể tuyên truyền cuộc đấu tranh vì họ sợ đấu tranh. Để trả lời cho sự tăng cường của thế lực phản động, họ than thở về hiến pháp, những lời than thở làm đồi trụy ý thức của nhân dân, và họ tăng cường chủ nghĩa cơ hội của họ. Phái tự do hành động giống như Xê-đen-ni-cốp thuộc phái lao động đã miêu tả điều này với chúng ta một cách thật đúng, thật sinh động tại cuộc mít-tinh ngày 9 tháng Năm tại cung Pa-ni-na[126]. Khi người ta thóa mạ một người thuộc phái tự do, hắn kêu lên: đội ơn Thượng đế, họ không đánh tôi. Khi người ta đánh hắn, thì hắn lại cám ơn Thượng đế vì hắn đã không bị giết. Và khi hắn bị giết thì hắn cảm ơn Thượng đế là đã giải thoát linh hồn bất tử của hắn khỏi cái vỏ trần gian có thể bị thối rữa.

Khi bè lũ Trăm đen Xtô-lư-pin dọa nạt những đảng viên dân chủ - lập hiến và mở chiến dịch chống lại tinh thần cách mạng của những đảng viên đó, thì các đảng viên này kêu lên là: không đúng, chúng tôi không phải là những người cách mạng, chúng tôi là những người có thiện ý! Đả đảo lời kêu gọi Vư-boóc-gơ, đả đảo những liên minh với phái tả, đả đảo khẩu hiệu "một Đu-ma có toàn quyền" do một người hữu nhất trong cánh hữu của Đảng dân chủ - xã hội, Plê-kha-nốp, đưa ra, đả đảo những ảo tưởng cách mạng có hại! Chúng tôi vào Đu-ma để làm luật. Khi bè lũ Trăm đen tuyên bố rằng Đảng dân chủ - lập hiến vì không phải là một đảng hợp pháp, nên sẽ không được nhận bản danh sách cử tri thì các đảng viên dân chủ - lập hiến than vãn: điều đó "làm thay đổi cách đặt vấn đề các hiệp nghị" (xã luận báo "Ngôn luận" ngày 13 tháng Chạp)! Điều đó "làm tăng thêm tác dụng của đảng đối lập duy nhất đã được hợp pháp hóa, Đảng canh tân hòa bình". "Khi đã có những hiệp nghị thì cần phải coi trọng cái đó"! Nhưng khi một đại biểu cử tri dân chủ - lập hiến, do luồn lọt mà chui được vào bản danh sách của Đảng canh tân hòa bình, sẽ bị cảnh sát bắt giam, thì các đảng viên dân chủ - lập hiến sẽ cảm ơn Thượng đế rằng người ta đã không hoàn toàn tước mất của chúng ta bản hiến pháp. Đảng duy nhất không nguy hiểm chút nào là Đảng tháng Mười, các kỵ sĩ pháp luật ở nước ta lúc đó sẽ nói như vậy, — và chẳng phải là chúng tôi đã luôn luôn tuyên bố rằng chúng tôi ủng hộ Đạo dụ ngày 17 tháng Mười ư?

Các đồng chí men-sê-vích nghĩ như thế nào về điểm này? Liệu có cần vội vàng triệu tập một hội nghị mới của đảng và tuyên bố rằng người ta sẽ chấp nhận những hiệp nghị với Đảng canh tân hòa bình và cả với Đảng tháng Mười nữa không? Vì chính những đảng viên tháng Mười cũng muốn "một nửa tự do", như Plê-kha-nốp quá hổ thẹn đã luận chứng ngày hôm nay (14 tháng Chạp) trong tờ báo của những người nguyên là dân chủ - xã hội![127].

Không phải ngẫu nhiên mà vấn đề Đảng canh tân hòa bình lại được Đảng dân chủ - lập hiến đưa ra. Vấn đề đó đã được đặt ra trước đây, trước khi có những chỉ thị về các bản danh sách cử tri. Và thậm chí những đảng viên dân chủ - lập hiến cánh tả của tờ "Đồng chí" (mà bọn bông lơn gọi là "những người hầu như xã hội chủ nghĩa") ngay ngày 5 tháng Chạp, trong tờ báo của mình, đã xếp Đảng canh tân hòa bình vào những đảng tiến bộ và cho rằng có sáu đảng tiến bộ (Đảng dân chủ - lập hiến, Đảng dân chủ - xã hội, Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân, Đảng cải cách dân chủ và Đảng canh tân hòa bình). Cũng trong tờ "Đồng chí" này, những người nguyên là dân chủ - xã hội trút sự công phẫn dữ dội của mình lên bản áp phích, phụ trương của tờ "Người vô sản" số 8[1)], nói về ba đảng*chủ yếu*. Các bạn của Plê-kha-nốp đã la lên rằng xếp Gây-đen vào những phần tử Trăm đen, đó là "thiếu lương tâm về chính trị"!

Chúng tôi rất vui mừng buộc bọn phản bội Đảng dân chủ - xã hội phải bênh vực một đảng viên Đảng tháng Mười trước đây, người mà, sau khi Đu-ma bị giải tán, đã phản đối lời kêu gọi Vư-boóc-gơ và nói về một nội các thành lập có Xtô-lư-pin.

Nhưng, để bênh vực người đảng viên Đảng tháng Mười, các ngài cộng tác viên của Plê-kha-nốp, các ngài cần phải khéo léo hơn một chút! Mọi người đều biết rằng tại cuộc bầu cử đầu tiên, các đảng viên Đảng tháng Mười (trong đó có Gây-đen và Si-pốp) đã liên minh với bọn Trăm đen. Các ngài sẵn sàng quên điều đó vì đảng đã đổi tên chăng? Nhưng, cũng ở trang đó (trang 4) báo "Đồng chí", ngày 5 tháng Chạp, chúng ta đọc thấy trong "Liên minh ngày 17 tháng Mười" có một khuynh hướng tán thành một hiệp nghị với Đảng "canh tân hòa bình" và khuynh hướng này thậm chí chiếm

1) Xem tập này, tr. 172 - 179.

ưu thế trong phân bộ Pê-téc-bua của liên minh. Nhưng, ở phía dưới một chút, chúng ta được biết rằng "ban lãnh đạo trung ương của hội liên hiệp nhân dân Nga" chấp nhận liên minh với Đảng tháng Mười; vì thế tờ "Đồng chí" không coi những đảng viên Đảng tháng Mười là phái lập hiến.

Tốt quá, có phải thế không? Chúng tôi từ chối không coi những đảng viên Đảng tháng Mười là phái lập hiến vì bọn Trăm đen chấp nhận liên minh với Đảng tháng Mười. Nhưng chúng tôi gọi những đảng viên Đảng canh tân hòa bình là phái tiến bộ, mặc dù các đảng viên Đảng tháng Mười chấp nhận liên minh với họ.

Ôi các con cá lành canh tinh khôn[1)] trong "giới trí thức" tiến bộ lừng danh của chúng ta!

Phái cấp tiến trí thức bênh vực các đảng viên Đảng canh tân hòa bình, cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng dân chủ - lập hiến quay về phía canh tân hòa bình ngay sau khi có chỉ thị về bản danh sách cử tri, tất cả những cái đó đều là những thí dụ điển hình của sách lược tự do chủ nghĩa. Chính phủ đi một bước về phía hữu, còn chúng tôi thì đi những hai bước về phía hữu! Thế là chúng tôi lại vẫn là hợp pháp và hòa bình, lịch thiệp và trung thành, sẽ thích nghi ngay cả khi không có bản danh sách cử tri, sẽ luôn luôn thích nghi với những hành vi đê tiện!

Điều này đối với giai cấp tư sản tự do dường như là một chính sách hiện thực. Giai cấp đó tự hào về chủ nghĩa hiện thực luồn cúi này (như một người dân chủ - xã hội đã nói rất đúng), cho đó là đỉnh cao của thái độ lịch thiệp về chính trị và của sách lược khôn ngoan về ngoại giao. Thật ra đó chẳng những là một sách lược ngu xuẩn nhất và phản bội nhất, mà còn là một sách lược hoàn toàn không

1) Con cá lành canh tinh khôn là điển hình một kẻ phi-li-xtanh nhát gan trong chuyện ngắn của nhà văn châm biếm Nga M. Ê. Xan-tư-cốp - Sê-đrin.

mang lại kết quả gì, một sách lược mà nhờ đó những người dân chủ - lập hiến Đức, — từ bọn ba hoa ở Phranpho[128] đến phái dân tộc - tự do chủ nghĩa[129] luồn cúi trước Bi-xmác, — đã củng cố, trong hơn nửa thế kỷ sau cuộc cách mạng tư sản, chính quyền nhà nước nằm trong tay bọn gioong-ke (bọn địa chủ phản động, bọn Đo-re, bọn Bu-la-txen, nói một cách khác, bọn Pu-ri-skê-vích Đức) và nắm trong tay một "chế độ độc tài quân phiệt được khoác dưới bộ áo nghị viện"[130].

Đã đến lúc các đảng viên men-sê-vích của chúng ta bị mê hoặc bởi cái chính sách dân chủ - lập hiến đó và đang bắt chước nó, cũng phải hiểu rằng chính sách hiện thực duy nhất, theo ý nghĩa tốt chứ không phải theo ý nghĩa tầm thường của từ ngữ, là chính sách của chủ nghĩa Mác cách mạng. Đối với những quỷ kế và những sự tráo trở của phái phản động, cần phải đáp lại không phải bằng cách nghiêng về phía hữu, mà cần phải đẩy sâu hơn nữa và rộng rãi hơn nữa công tác tuyên truyền cách mạng trong quần chúng vô sản, cần phải nâng cao tinh thần đấu tranh cách mạng có tính giai cấp và phát triển các tổ chức giai cấp cách mạng. Như vậy và chỉ có như vậy thì các đồng chí mới tăng cường được lực lượng của các chiến sĩ duy nhất có khả năng hành động chống lại phái phản động, dù cho những quỷ kế và những sự tráo trở của phái này là như thế nào đi nữa. Nhưng nếu các đồng chí hướng sách lược của các đồng chí về phía hữu để đáp lại những mánh khóe phản động của chính phủ, thì các đồng chí sẽ chia rẽ và làm suy yếu lực lượng duy nhất có khả năng đấu tranh, lực lượng của các giai cấp cách mạng, các đồng chí làm lu mờ ý thức cách mạng của họ bằng cái hào nhoáng bề ngoài của những "mánh khóe" của bọn con buôn chính trị.

Lúc đầu, những người men-sê-vích đã chống lại các hiệp nghị với Đảng dân chủ - lập hiến. Mác-tốp đã lên án những hiệp nghị. I-u. La-rin đã công phẫn gạt bỏ những hiệp nghị.

Thậm chí Ni—c. I.—xki cũng không tán thành những hiệp nghị. Dưới ảnh hưởng của những của những lời giải thích của Pháp viện tối cao (của hai Pháp viện tối cao phản động của chúng ta ở Giơ-ne-vơ và ở Pê-téc-bua), Mác-tốp và đồng bọn đã ngả về phía hữu. Họ tán thành liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, nhưng không muốn hữu hơn Đảng dân chủ - lập hiến. Thượng đế hãy phù hộ cho họ! Với các đảng "dân chủ đối lập" (nghị quyết của Hội nghị toàn Nga, được thông qua với 18 phiếu thuận và 14 phiếu chống, theo đề nghị của Ban chấp hành trung ương), nhưng không đi xa hơn!

Nhưng giờ đây Đảng dân chủ - lập hiến lại quay lại với Đảng canh tân hòa bình. Và các đồng chí men-sê-vích, các đồng chí cũng như vậy chứ? Để đáp lại những lời giải thích của Pháp viện tối cao, các đồng chí đã liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến; khi người ta không cho các đồng chí những bản danh sách cử tri, thì các đồng chí có liên minh với Đảng canh tân hòa bình không? Nhưng nếu chính phủ bắt giam các đại biểu cử tri, thì các đồng chí sẽ còn làm gì nữa??

Việc các đồng chí từ chối không tiến hành công tác tuyên truyền cách mạng thật sự trong quần chúng đã là một sự thật. Các đồng chí đã không đấu tranh chống lại những ảo tưởng về con đường hòa bình và chống các đảng viên dân chủ - lập hiến đang truyền bá những ảo tưởng này. Các đồng chí chỉ lo về nguy cơ Trăm đen. Còn những "mánh khóe tinh vi" của các đồng chí trong vấn đề các bản danh sách chung với các đảng viên dân chủ - lập hiến đã được xây dựng trên bãi cát. Các đồng chí đã làm suy yếu nội dung thực tế của công tác dân chủ - xã hội cách mạng trong quần chúng; còn cái lợi của những mánh khóe đó của việc đầu cơ chính trị sẽ không đến tay các đồng chí, thậm chí có thể cũng không đến tay Đảng dân chủ - lập hiến, thậm chí có thể cũng không đến tay Đảng canh tân hòa bình mà sẽ đến tay Đảng tháng Mười! Người ta đã giả

tạo Đu-ma thì các đồng chí đã giả tạo sách lược của Đảng dân chủ - xã hội cách mạng để đáp lại sự giả tạo đó; không phải làm như vậy mà các đồng chí sẽ cải tiến được Đu-ma; không phải làm như vậy mà các đồng chí sẽ củng cố được chủ nghĩa xã hội và sẽ làm cho cách mạng tiến lên.

Chính sách của chủ nghĩa thực dụng vô nguyên tắc là chính sách không thực tế nhất.

Giai cấp công nhân cần phải đáp lại việc giả tạo Đu-ma, không phải bằng cách làm giảm đi, mà là tăng cường công tác tuyên truyền cách mạng của mình và bằng cách tách khỏi những người dân chủ - lập hiến là những kẻ phản bội thảm hại, trong cuộc vận động bầu cử của mình.

Viết ngày 14 (27) tháng Chạp 1906

Đăng ngày 20 tháng Chạp 1906 trên báo "Người vô sản", số 10 *Theo đúng bản đăng trên báo*

TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ VÀ NHỮNG NHIỆM VỤ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN

Sau khi Đu-ma bị giải tán, chính phủ đã kìm hãm sự căm phẫn của nhân dân toàn quốc chỉ bằng thủ đoạn khủng bố quân sự. Các biện pháp an ninh đặc biệt được tăng cường, các cuộc bắt bớ liên tiếp, các tòa án quân sự - dã chiến, các cuộc hành quân bình định, tất cả những cái đó, không thể gọi là gì khác hơn là thủ đoạn khủng bố quân sự.

Chính phủ đã thử sức mạnh của mình bằng cách dùng thủ đoạn quân sự này để trấn áp phong trào giải phóng. Nếu như chúng tôi có đủ sức mạnh, tuyệt nhiên chúng tôi sẽ không triệu tập Đu-ma, chúng tôi sẽ thỏa mãn ngay lập tức các nguyện vọng của Liên minh nhân dân Nga và của các đảng Trăm đen "người Nga chân chính" khác. Nếu chúng tôi chưa có đủ sức mạnh, chúng tôi sẽ triệu tập Đu-ma một lần nữa, chúng tôi sẽ cố gắng sửa đổi đạo luật bầu cử, chúng tôi cố gắng đảm bảo một Đu-ma Trăm đen hoặc kiềm chế một Đu-ma dân chủ - lập hiến. Chính phủ đã lập luận như vậy.

Sức mạnh quân sự nhằm trấn áp cách mạng một cách không thương tiếc, ít ra cho đến nay, chỉ đủ để, thông qua những lời giải thích của Pháp viện tối cao, bất chấp cả luật pháp, tước quyền bầu cử của hàng nghìn và hàng chục nghìn công nhân, nông dân không có của, nhân viên đường sắt. Những khó khăn về tài chính của chính phủ

ngày càng trầm trọng. Lúc này, chính phủ chưa vay nợ được. Sự phá sản không sao tránh khỏi đang đe dọa. Trong nước, chính phủ không thể dựa vào một đảng nào, nó do dự giữa bè lũ vô lại (tự cho mình là những người Nga chân chính) và các đảng viên Đảng tháng Mười. Thậm chí nó cũng không thể hoàn toàn nhất trí với các đảng viên Đảng tháng Mười.

Cuộc vận động bầu cử Đu-ma II bắt đầu trong những điều kiện như vậy. Người tiểu thị dân lo sợ. Các tòa án quân sự - dã chiến làm y kinh hoàng. Y chịu ảnh hưởng của những luận điệu của chính phủ khoác lác rằng Đu-ma sẽ ngoan ngoãn. Y không vững lòng và sẵn sàng tha thứ cho Đảng dân chủ - lập hiến tất cả những sai lầm, sẵn sàng vứt bỏ tất cả những bài học mà Đu-ma I đã dạy và sẵn sàng bỏ phiếu cho những đảng viên dân chủ - lập hiến, chỉ vì lo sợ bọn Trăm đen trúng cử.

Về phía người tiểu thị dân, thái độ đó rất dễ hiểu. Người tiểu thị dân không bao giờ xuất phát từ thế giới quan vững chắc, từ những nguyên tắc của một sách lược hoàn chỉnh có tính đảng. Y luôn luôn trôi theo trào lưu, buông mình một cách mù quáng theo tâm trạng. Y không biết nghị luận cách nào khác hơn là đem một đảng ôn hòa nhất trong những đảng thuộc phái đối lập, đối lập với bọn Trăm đen. Y không có khả năng suy nghĩ độc lập về kinh nghiệm của Đu-ma I.

Nhưng điều tự nhiên đối với người tiểu thị dân thì sẽ là điều không thể tha thứ được đối với một người có đảng phái và là điều hoàn toàn mất thể diện đối với người dân chủ - xã hội. Thật vậy, hãy lắng nghe những lý lẽ của những người dân chủ - xã hội đang kêu gọi các công nhân xã hội chủ nghĩa *bỏ phiếu cho các đảng viên dân chủ - lập hiến* (chỉ cho các đảng viên dân chủ - lập hiến thôi, ở nơi mà những người dân chủ - xã hội hoàn toàn từ chối không thể cử người ứng cử của mình, hoặc bỏ phiếu cho một đảng viên dân chủ - lập hiến nào đó đứng cùng với

Trang đầu của tuần báo "Lao động gian khổ" số 1, ngày 24 tháng Chạp 1906, với bài xã luận của V. I. Lê-nin "Tình hình chính trị và những nhiệm vụ của giai cấp công nhân"
Ảnh thu nhỏ

một đảng viên dân chủ - xã hội nào đó khi có một bản danh sách chung, thì cũng thế thôi). Cái mà các anh nghe thấy chỉ là một điệp khúc, một tiếng kêu sợ hãi và thất vọng chứ không phải là những lý do: miễn là bọn Trăm đen không trúng cử! tất cả hãy bỏ phiếu cho các đảng viên dân chủ - lập hiến! hãy lập những bản danh sách chung với các đảng viên dân chủ - lập hiến!

Một người dân chủ - xã hội, đảng viên của đảng công nhân, không thể hạ mình xuống trình độ đó của người tiểu thị dân. Người đó cần phải trả lời rõ ràng những lực lượng xã hội thật sự nào đang tiến hành cuộc đấu tranh, ý nghĩa thật sự của một Đu-ma nói chung và của Đảng dân chủ - lập hiến đã chiếm ưu thế trong Đu-ma I nói riêng là gì. Kẻ nào muốn nghị luận về chính sách hiện nay của giai cấp vô sản nhưng lại chưa suy nghĩ về tất cả những vấn đề trên, kẻ đó sẽ không bao giờ có thể đi đến những kết luận ít nhiều đúng đắn.

Cuộc đấu tranh tiến hành hiện nay ở Nga là để giành cái gì? Để giành tự do, tức là để đại biểu nhân dân chứ không phải để chính phủ cũ nắm chính quyền nhà nước. Để giành ruộng đất cho nông dân. Chính phủ đem hết sức mình để chống lại những ý đồ đó, để bảo vệ chính quyền của nó, ruộng đất của nó (vì những địa chủ giàu nhất lại là những nhân vật có danh vọng cao nhất và có địa vị cao nhất trong nhà nước). Chống lại chính phủ là những công nhân và quần chúng nông dân nghèo, và đương nhiêu cả những dân nghèo thành thị mà người ta không thể nói riêng ra được, vì họ không có lợi ích riêng khác với những lợi ích cơ bản của giai cấp vô sản và nông dân.

Các giai cấp trên, các địa chủ và giai cấp tư sản, có thái độ như thế nào đối với cuộc đấu tranh? Lúc đầu, trước ngày 17 tháng Mười, phần lớn các giai cấp này theo xu hướng tự do chủ nghĩa, tức là họ đã đồng tình với tư tưởng tự do, thậm chí đã giúp đỡ, bằng cách này hay cách

khác, cho cuộc đấu tranh của các công nhân. Giai cấp tư sản đã bất bình với chế độ chuyên chế và cũng đã yêu cầu cho mình được tham gia những công việc của nhà nước. Giai cấp tư sản tự do cho họ là dân chủ, tức là tán thành tự do của nhân dân để tìm trong nhân dân sự ủng hộ cho những ý đồ của họ. Nhưng, sau ngày 17 tháng Mười, giai cấp tư sản đã hài lòng về những điều đã đạt được, tức là về sự tham gia của bọn địa chủ và tư bản vào công việc của nhà nước và về những lời hứa hẹn về tự do của chính quyền cũ vẫn đứng vững. Giai cấp tư sản, sợ hãi trước cuộc đấu tranh độc lập của giai cấp vô sản và nông dân, đã tuyên bố: cách mạng như thế, xin đủ rồi!

Trước ngày 17 tháng Mười, đã có một đảng tư sản tự do chủ nghĩa rộng rãi, đảng của phái hội đồng địa phương, họ đã họp những đại hội nổi tiếng trong điều kiện nửa hợp pháp và đã xuất bản ở nước ngoài tạp chí "Giải phóng"[131]. Sau ngày 17 tháng Mười, những người tham dự đại hội phái hội đồng địa phương đã phân liệt: những nhà kinh doanh tư sản chủ nghĩa và bọn địa chủ lớn hơn hoặc bọn địa chủ kinh doanh theo phương pháp phong kiến, đã tham gia Đảng tháng Mười, tức là đã chuyển thẳng sang phía chính phủ. Một bộ phận khác, đặc biệt là những trạng sư, những giáo sư và những người trí thức tư sản khác thành lập Đảng dân chủ - lập hiến Đảng này cũng quay lại chống cách mạng, cũng hoảng sợ trước cuộc đấu tranh của công nhân, cũng tuyên bố: xin đủ rồi! Nhưng đảng này đã và đang muốn chấm dứt cuộc đấu tranh bằng những biện pháp tinh vi hơn, bằng những nhượng bộ nhỏ cho nhân dân, bằng cách cho nông dân chuộc lại ruộng đất. v. v.. Đảng dân chủ - lập hiến đã hứa tự do cho nhân dân và ruộng đất cho nông dân với điều kiện là nhân dân bầu vào Đu-ma các ứng cử viên dân chủ - lập hiến. Những người dân chủ - xã hội đã hiểu rõ điều đó là lừa bịp nhân dân, nên họ đã tẩy chay Đu-ma. Nhưng những nông dân dốt nát và những người tiểu thị dân hoảng

sợ, tuy vậy, vẫn bầu những đảng viên dân chủ - lập hiến vào Đu-ma. Những đảng viên dân chủ - lập hiến đáng lẽ đấu tranh cho tự do, thì từ trên diễn đàn Đu-ma, lại kêu gọi nhân dân bình tâm và lại tìm cách có được những ghế bộ trưởng trong chính phủ Nga hoàng. Và Đu-ma đã bị giải tán vì những bài diễn văn không làm vừa lòng chính phủ và vì những người dân chủ - xã hội và những nghị sĩ mạnh dạn hơn đã từ diễn đàn Đu-ma kêu gọi nhân dân và yêu cầu nhân dân tiếp tục đấu tranh.

Hiện nay, thậm chí những người mù quáng nhất hay dốt nát nhất cũng cần phải hiểu Đảng dân chủ - lập hiến là một đảng như thế nào. Đó không phải là đảng của những chiến sĩ nhân dân mà là của những tên tư sản đi xin xỏ, những tên mối lái con buôn. Những công nhân và nông dân giác ngộ chỉ sẽ có thể đạt được những mục đích của mình khi quần chúng không còn tin tưởng ở Đảng dân chủ - lập hiến nữa, khi quần chúng thấy cần thiết phải tiến hành cuộc đấu tranh độc lập. Cho nên bầu cho những đảng viên dân chủ - lập hiến hoặc tuyên truyền việc bầu cho họ, có nghĩa là làm giảm bớt sự giác ngộ của quần chúng, làm suy yếu sự đoàn kết và sự quyết tâm đấu tranh của quần chúng.

Hiện nay, một nhiệm vụ hoàn toàn khác đang đề ra trước những công nhân giác ngộ. Để chống lại sự hoang mang và đầu óc trống rỗng của người tiểu thị dân, họ phải tiến hành một công tác tuyên truyền xã hội chủ nghĩa, triệt để, kiên định, nghiêm chỉnh trong cuộc vận động bầu cử.

Nhiệm vụ trước mắt của những công nhân giác ngộ là giải thích cho toàn thể quần chúng của giai cấp vô sản và cho tất cả những người đại diện tiên tiến của nông dân rằng cuộc đấu tranh thật sự là như thế nào và địa vị thực tế của các giai cấp khác nhau trong cuộc đấu tranh đó là như thế nào.

Trong tiến trình của cuộc cách mạng ở nước ta, công nhân đã tiến nhiều hơn so với tất cả các giai cấp khác.

Toàn thể quần chúng công nhân, hiện nay, đều hướng về Đảng dân chủ - xã hội. Về mặt này, một công tác cương quyết hơn, rộng lớn hơn đương nhiên là cần thiết, nhưng công tác đó đã được hướng theo con đường đã vạch sẵn. Tiến hành công tác trong nông dân là quan trọng hơn hết và khó khăn hơn hết. Nông dân là một giai cấp tiểu nghiệp chủ. Đó là một giai cấp ở trong những điều kiện rất ít thuận lợi hơn những công nhân để đấu tranh vì tự do và vì chủ nghĩa xã hội. Nông dân không được tập trung trong những xí nghiệp lớn, ngược lại họ bị phân tán trong những cơ sở kinh doanh riêng lẻ nhỏ. Nông dân không thấy trước mắt mình một kẻ thù công khai, rõ rệt, duy nhất — như công nhân thấy tên tư bản. Bản thân họ, một phần là những tiểu nghiệp chủ và những người tư hữu; vì thế họ bao giờ cũng theo đuôi giai cấp tư sản, muốn bắt chước giai cấp nay, mơ ước phát triển và củng cố sở hữu bé nhỏ của mình, họ không nghĩ đến đấu tranh chung với giai cấp công nhân chống lại giai cấp bọn tư bản.

Chính vì thế ở khắp các nước toàn thể quần chúng nông dân nghèo bao giờ cũng tỏ ra ít kiên định hơn những công nhân trong cuộc đấu tranh vì tự do và vì chủ nghĩa xã hội. Chính vì thế cả ở nước Nga chúng ta, mặc dù tất cả những bài học về sự phản bội của Đảng dân chủ - lập hiến, các đại biểu nông dân tại Đu-ma, phái lao động, vẫn chưa thể thoát khỏi ảnh hưởng của giai cấp tư sản tự do, thoát khỏi những quan điểm của chúng, những thành kiến của chúng, những thủ đoạn chính trị của chúng — những thủ đoạn dường như là khéo léo, tinh vi bao gồm những "mánh khóe" hay ho nhưng thật ra chỉ là những thủ đoạn ngu xuẩn, vô ích và xấu hổ đối với bất kỳ một chiến sĩ chân chính nào.

Hỡi những công nhân giác ngộ! Hãy lợi dụng cuộc vận động bầu cử để làm cho nhân dân hoàn toàn sáng mắt ra! Các bạn đừng để cho những người có thiện ý nhưng nhu

nhược và không kiên định thuyết phục, những người đó đang kêu gọi các bạn lập các bản danh sách chung với các đảng viên dân chủ - lập hiến và cùng với các đảng viên dân chủ - lập hiến đề ra những khẩu hiệu chung nhằm làm lu mờ ý thức của quần chúng. Hãy nhận xét có phê phán những lời kêu ca, gào thét và hoảng sợ đang được lưu hành về nguy cơ Trăm đen. Nguy cơ thật sự và căn bản đối với cách mạng Nga là trình độ lạc hậu của quần chúng nông dân, là tính không kiên định của họ trong đấu tranh, là sự không hiểu biết của họ về toàn bộ sự trống rỗng và tất cả những hành vi phản bội của phái tự do tư sản. Hãy đấu tranh chống nguy cơ đó, hãy nói tất cả sự thật một cách công khai và cho đến cùng với toàn thể quần chúng nhân dân; bằng cách này, các bạn sẽ làm cho họ thoát khỏi những lời dài dòng rỗng tuếch của các đảng viên dân chủ - lập hiến và lôi kéo họ ủng hộ những người dân chủ - xã hội. Bằng cách đó, và chỉ bằng cách đó, các bạn mới có thể chiến thắng nguy cơ Trăm đen thật sự. Và không một lời giải thích nào của Pháp viện tối cao, không một án tử hình nào, không một vụ bắt giam nào có thể tước đoạt của quần chúng một công tác *như vậy*, công tác nâng cao sự giác ngộ công dân và sự giác ngộ giai cấp của quần chúng, công tác tổ chức quần chúng để thực hiện những nhiệm vụ đấu tranh độc lập, chứ không phải để thực hiện những nhiệm vụ đấu tranh giai cấp tư sản tự do.

"Lao động gian khổ", số I, ngày 24 tháng Chạp 1906

Theo đúng bản đăng trên tuần báo "Lao động gian khổ"

NHIỆM VỤ CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN VÀ NÔNG DÂN[132]

Vùng Pô-vôn-gie là một trong những trung tâm lớn của phong trào nông dân. Một nhiệm vụ đặc biệt cấp bách được đặt ra cho đảng công nhân tại vùng này là: thực hành một chính sách giai cấp độc lập của giai cấp vô sản, đồng thời luôn luôn giải thích cho quần chúng nông dân rằng họ chỉ có thể giành được ruộng đất và tự do, nếu họ đoạn tuyệt với những thủ lĩnh cổ truyền của họ là bọn địa chủ dân chủ - lập hiến tự do chủ nghĩa và đứng về phía giai cấp vô sản cách mạng.

Cuộc vận động tranh cử của đảng công nhân phải hoàn toàn phụ thuộc vào chính nhiệm vụ đó. Chính vì vậy mà trong vùng Pô-vôn-gie những liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến là đặc biệt nguy hại và nói chung không thể thừa nhận được, do lập trường nguyên tắc của Đảng dân chủ - xã hội với tư cách là đảng của giai cấp vô sản đang tiến hành cuộc đấu tranh giai cấp. Để chứng minh rõ hơn luận điểm đó, chúng ta lấy trường hợp một đại biểu nông dân vùng Pô-vôn-gie trong Đu-ma I làm ví dụ. Đại biểu này là ông I. Gin-kin, thuộc phái lao động, đại biểu của tỉnh Xa-ra-tốp.

Hiện nay ông Gin-kin thuộc phái lao động viết cho báo "Đồng chí", cơ quan của Đảng dân chủ - lập hiến ở Pê-téc-bua, và biện hộ cho những liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến. Nhưng hãy xem ông ta biện hộ cho những liên minh đó *như thế nào.* Trên báo "Đồng chí" ra ngày 17 tháng Chạp, ông

đã tả cuộc bầu cử vào Đu-ma I tại tỉnh Xa-ra-tốp. Do bản năng đúng đắn của những người lao động và bị bóc lột, nông dân đã chọn những đại biểu cùng giới với mình, mà không tín nhiệm bọn địa chủ tự do chủ nghĩa và bọn trạng sư tư sản. Khi tất cả các đại biểu cử tri tỉnh họp lại để tuyển lựa đại biểu vào Đu-ma, thì người ta thấy khoảng hai phần năm đại biểu cử tri là nông dân.

(Tôi xin nói rõ: trong tổng số 150 đại biểu cử tri tỉnh Xa-ra-tốp có 64 người là nông dân, 51 người là địa chủ và 35 người là dân thành thị. Ông Gin-kin nói 152 đại biểu cử tri, chắc là tính cả đoàn tuyển cử công nhân vào nữa.)

Trong tỉnh đó, các đại biểu cử tri nông dân đã chạm trán vào những người dân chủ - lập hiến "có tiếng" như ông N. N. Lvốp, "người có quan hệ với Ban chấp hành trung ương Đảng dân chủ - lập hiến". Trong số những đại biểu cử tri của những thị trấn, có những người tả hơn so với các đảng viên dân chủ - lập hiến. Và hầu như tự nhiên, một liên minh phái tả được hình thành rất nhanh: "hội liên hiệp những người lao động", mầm mống của Nhóm lao động sau này trong Đu-ma.

Giữa liên minh đó với các đảng viên dân chủ - lập hiến đã có cuộc mặc cả với nhau về các ghế trong Đu-ma. Các đảng viên dân chủ - lập hiến đòi chiếm $^2/_3$ số ghế, "những người lao động" cũng đòi số ghế tương tự cho mình. Hai bên không thỏa thuận được với nhau. Các đảng viên dân chủ - lập hiến không tin ở lực lượng và ở sự đoàn kết nhất trí của hội liên hiệp những người lao động. Tuy vậy tại hội nghị tranh cử vừa qua, những ứng cử viên của hội liên hiệp đã thu được *từ 78 đến 89 phiếu* trong số 152 phiếu. "Các ứng cử viên chính của Đảng dân chủ - lập hiến được từ 50 đến 67 phiếu".

Lúc đó Đảng dân chủ - lập hiến đầu hàng. Họ cam chịu chỉ có một thiểu số đại biểu của đảng họ trong Đu-ma. "Ban chấp hành hội liên hiệp những người lao động đã

nhận bầu cho hai ứng cử viên đứng dưới lá cờ của Đảng dân chủ - lập hiến, là N. N. Lvốp và X. A. Cốt-li-a-rép-xki. Thật đáng chú ý — ông Gin-kin viết tiếp — là những ứng cử viên này vừa thu được 59 và 67 phiếu, thì trong cuộc bỏ phiếu lại, mỗi người đã được 111 phiếu".

Vâng, thật là một việc rất và rất đáng chú ý. Nhưng tiếc thay ông Gin-kin thuộc phái lao động không hiểu được *ý nghĩa* của các sự việc mà ông đã đưa ra.

Hãy nghĩ xem: hội liên hiệp những người lao động phái tả có từ 78 đến 89 phiếu trong tổng số 152 phiếu, tức là *đa số* phiếu, lại đã đưa N. N. Lvốp vào Đu-ma! Và vì lý do đó mà ông Gin-kin, người thuộc phái lao động, đứng ra bênh vực những liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến.

Anh em công nhân và nông dân, anh em có biết N. N. Lvốp là ai không? Là một tên địa chủ, một trong những người sáng lập ra "Hội liên hiệp giải phóng", tức là một trong những người sáng lập ra Đảng dân chủ - lập hiến. Hắn là thủ lĩnh quý tộc trong bảy năm. Trong Đu-ma, hắn thuộc cánh cực hữu của Đảng dân chủ - lập hiến. Nói cách khác, không những hắn đã chống lại những đại biểu công nhân dân chủ - xã hội và những người thuộc phái lao động, mà thậm chí hắn còn cho rằng toàn bộ Đảng dân chủ - lập hiến đã tiến quá nhiều về phía tả! Hắn cho rằng những đạo luật ác nghiệt của Đảng dân chủ - lập hiến về vấn đề hội họp và báo chí đã có tính chất quá tự do, và biện pháp chuộc lại có tính chất làm phá sản mà bọn địa chủ dân chủ - lập hiến đã đề nghị với nông dân, là một cải cách quá rộng lượng đối với nông dân. Đảng dân chủ - lập hiến muốn bán ruộng đất cho nông dân theo một giá công bằng, với điều kiện là giá đó phải do một số đại diện nông dân và địa chủ ngang nhau cộng thêm các đại diện của chính phủ quy định. Một nông dân, một địa chủ, một sĩ quan cảnh sát, phải chăng đó là biểu hiện tốt đẹp của tinh thần công lý của Đảng dân chủ - lập hiến? Nhưng ngài địa chủ Lvốp lại cho rằng tỷ lệ đó là có tính chất quá tự do. Ngài địa chủ hẳn còn muốn rằng trong các ủy ban ruộng đất địa phương, con số cảnh sát phải nhiều hơn nữa.

Và vì thế nên tại Đu-ma, ngài Lvốp đã đọc những bài diễn văn *chống lại* yêu sách của nông dân đòi ruộng đất. Trong thời gian Đu-ma họp, ngài Lvốp đã luồn cửa sau, gặp bọn quyền thế đương thời để kiếm chức vị béo bở tại các bộ cho bọn địa chủ tự do chủ nghĩa, với điều kiện là "kìm chế" phái lao động và những người dân chủ - xã hội trong Đu-ma. Ngài địa chủ tự do chủ nghĩa Lvốp mà phái lao động bầu vào Đu-ma là như thế đấy. Và sau khi Đu-ma bị giải tán, ngài địa chủ Lvốp lại thương thuyết với Xtô-lư-pin để được tham gia nội các của Xtô-lư-pin!!

Để có thể ăn nói với Xtô-lư-pin được tự do hơn, Lvốp đã rời bỏ Đảng dân chủ - lập hiến và thành lập đảng tước đoạt hòa bình. *Hiện nay Đảng dân chủ - lập hiến đang liên minh với đảng ấy.* Báo "Đồng chí", trong đó ông Gin-kin đang viết bài, gọi đảng ấy là đảng tiến bộ chứ không phải là đảng Trăm đen!

Nhưng điều quan trọng đối với chúng ta là Lvốp đã là đảng viên dân chủ - lập hiến khi được bầu vào Đu-ma. Điều quan trọng là ngài địa chủ dân chủ - lập hiến ấy đã phản bội nông dân một cách đê tiện nhất, bằng cách chống lại những yêu sách của nông dân tại Đu-ma, và bằng cách mặc cả, thậm chí sau khi Đu-ma bị giải tán, với những kẻ đã bắn giết và đánh đập hàng loạt nông dân, đã kiếm một chức vị béo bở trong nội các.

Những địa chủ dân chủ - lập hiến được phái lao động bầu vào Đu-ma là như thế đấy!

Chúng ta cứ cho rằng ông Gin-kin và những người khác thuộc phái lao động *lúc bấy giờ* chưa biết Lvốp là một kẻ như thế nào. Chúng ta cứ cho rằng ông Gin-kin và đồng bọn đã *nhầm lẫn*. Người ta không trừng phạt một sự nhầm lẫn.

Thôi được. Nhưng, ngày nay, ông Gin-kin làm sao lại có thể không biết rằng bọn địa chủ dân chủ - lập hiến như Lvốp đã từ phía "tự do của nhân dân" bỏ chạy sang cái nội các quân sự - dã chiến của Xtô-lư-pin? Ông Gin-kin biết thế mà *vẫn cứ* khuyên phái lao động và những công nhân dân chủ - xã hội liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến là đảng của bọn địa chủ tự do chủ nghĩa và của bọn trạng sư tư sản.

Lvốp là tên dân chủ - lập hiến phản bội điển hình, là tên đại diện điển hình cho đảng của bọn địa chủ thuộc phái tự do.

Gin-kin là điển hình của người không giác ngộ và không kiên định trong phái lao động; y lết theo đuôi bọn địa chủ "tự do chủ nghĩa", y không biết cách giác ngộ nông dân, y cũng không biết thắng ngay cả khi y chiếm được đa số, y không biết kêu gọi nông dân tiến hành một cuộc đấu tranh độc lập.

Toàn thể công nhân giác ngộ và toàn thể những người dân chủ - xã hội vùng Pô-vôn-gie hãy lấy cái ví dụ về Lvốp và Gin-kin mà giáo dục nhân dân.

Hỡi anh em công nhân! Anh em có muốn góp phần đưa vào Đu-ma những người dân chủ - lập hiến như tên địa chủ Lvốp là kẻ hôm nay thì thao thao bất tuyệt về tự do cho nhân dân, nhưng ngày mai lại chạy sang phía Xtô-lư-pin không?

Nếu anh em không muốn thế, thì anh em hãy bác bỏ mọi liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, với cái đảng đó của bọn địa chủ "tự do chủ nghĩa". Anh em hãy kêu gọi nông dân ủng hộ Đảng công nhân dân chủ - xã hội, chứ không phải ủng hộ Đảng dân chủ - lập hiến.

Hỡi anh em nông dân! Anh em có muốn lại đưa vào Đu-ma bọn địa chủ "tự do chủ nghĩa" như tên dân chủ - lập hiến Lvốp là tên, trước khi bầu Đu-ma, đã hứa trời hứa biển với anh em, nhưng một khi đã được vào Đu-ma rồi, lại đề nghị thông qua bọn quan chức do chính phủ của bọn địa chủ chỉ định mà định ra giá công bằng cho ruộng đất của địa chủ

không? Anh em có muốn giao cho bọn địa chủ tự do chủ nghĩa hay bọn trạng sư tư sản nhiệm vụ biện hộ cho những yêu sách của nông dân không?

Nếu anh em không muốn thế, thì anh em hãy bầu cho những người dân chủ - xã hội, tức là cho đảng công nhân. Không ở một nơi nào trên thế giới, Đảng công nhân dân chủ - xã hội lại phản bội lợi ích của những người nông dân lao động, bị phá sản, túng thiếu và bị bóc lột. Trong tất cả các nước, giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa đã luôn luôn lừa dối nông dân đang đấu tranh giành ruộng đất và tự do, cũng chẳng khác gì hiện nay bọn dân chủ - lập hiến loại Lvốp đang lừa dối nông dân ở nước ta.

Ngoài một đảng công nhân mạnh, giác ngộ và luôn giữ vững quan điểm giai cấp của mình, thì không có và không thể có một phương tiện đấu tranh nào khác để chống lại tính không kiên định của phái lao động. Chỉ có sát cánh với công nhân giác ngộ, nông dân mới có thể giành được ruộng đất và tự do.

28 tháng Chạp 1906

Đăng lần đầu ngày 21 tháng Giêng 1935 trên báo "Công xã Vôn-ga", số 19
Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản thảo

LỜI TỰA CHO BẢN DỊCH TIẾNG NGA CUỐN SÁCH NHỎ CỦA V. LIẾP-NẾCH: "KHÔNG MỘT THỎA HIỆP NÀO, KHÔNG MỘT HIỆP NGHỊ TUYỂN CỬ NÀO!"

Cuốn sách nhỏ của Liếp-nếch, được giới thiệu với độc giả chúng ta qua bản dịch ra tiếng Nga, có một ý nghĩa đặc biệt trong lúc này, ngay trước ngày bầu cử Đu-ma II, khi vấn đề các hiệp nghị tuyển cử đang được đảng công nhân và dư luận của giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa hết sức quan tâm.

Chúng tôi sẽ không dừng lại ở đây để nói đến ý nghĩa chung của cuốn sách này. Về vấn đề đó, độc giả cần tham khảo trước tác của Ph. Mê-rinh về lịch sử phong trào dân chủ - xã hội Đức và nhiều tác phẩm khác của các đồng chí Đức chúng ta để thấy rõ ý nghĩa đó và hiểu đúng một vài đoạn nào đó của cuốn sách, có thể bị sai đi nếu không đặt vào hoàn cảnh nào và vì sao những điều ấy đã được nói đến.

Điều quan trọng đối với chúng tôi ở đây là nêu ra những *phương pháp* nghị luận của Liếp-nếch. Điều quan trọng là nêu rõ Liếp-nếch *đã đề cập đến* vấn đề các hiệp nghị như thế nào, để giúp độc giả Nga tự mình giải quyết được vấn đề các liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến mà hiện nay chúng ta đang quan tâm.

Liếp-nếch hoàn toàn không phủ nhận rằng những hiệp nghị với các đảng đối lập tư sản là "có ích" để có được

những "ủy nhiệm thư nghị viện" cũng như để lôi kéo một "bạn đồng minh" (tuồng như là đồng minh) nhằm chống lại kẻ thù chung, chống lại phái phản động. Nhưng tài năng chính trị thật sự và chủ nghĩa dân chủ - xã hội giàu kinh nghiệm của người đảng viên xã hội chủ nghĩa Đức lão thành biểu hiện ở chỗ ông *không giới hạn* ở những suy xét trên. Liếp-nếch phân tích xem người "bạn đồng minh" có phải là kẻ địch giấu mặt hay không và nếu chấp nhận một kẻ địch giấu mặt vào hàng ngũ của mình thì sẽ là một nguy cơ lớn. Người bạn đồng minh đó có thật sự tiến hành đấu tranh chống kẻ thù chung không và tiến hành đấu tranh như thế nào? Cái lợi của các hiệp nghị về mặt tăng thêm số lượng ủy nhiệm thư nghị viện liệu có gắn với cái hại đối với những nhiệm vụ lâu dài hơn và sâu sắc hơn của đảng vô sản không?

Chúng ta chỉ cần lấy ba vấn đề mà tôi vừa nêu ra và xét xem, chẳng hạn, người biện hộ cho các hiệp nghị của những người dân chủ - xã hội Nga với Đảng dân chủ - lập hiến là Plê-kha-nốp *liệu có hiểu* ý nghĩa của ba vấn đề đó không? Chúng ta sẽ thấy rằng Plê-kha-nốp nêu vấn đề các hiệp nghị một cách cực kỳ hẹp hòi. Đảng dân chủ - lập hiến muốn đấu tranh chống phái phản động, vậy thì... chúng ta hãy có những hiệp nghị với Đảng dân chủ - lập hiến! Plê-kha-nốp không thể đi xa hơn điều đó; Plê-kha-nốp cho rằng phân tích vấn đề sâu hơn nữa là giáo điều. Một người dân chủ - xã hội quên những yêu cầu của chính sách dân chủ - xã hội đến như vậy, đã gần gũi và cộng tác với những tên phản bội Đảng dân chủ - xã hội như bọn Prô-cô-pô-vích và các nhà chính luận khác của tờ "Đồng chí", điều đó không lấy gì làm lạ. Thậm chí những người tán thành trên nguyên tắc những tư tưởng của một người dân chủ - xã hội như vậy, tức là những người men-sê-vích, hoặc im lặng một cách lúng túng mà không dám nói thật to điều mình nghĩ về Plê-kha-nốp và từ bỏ Plê-kha-nốp trong các cuộc

họp của công nhân, hoặc trực tiếp chế giễu Plê-kha-nốp như phái Bun trong tờ "Volkszeitung" và tờ "Diễn đàn của chúng ta"[133], như thế cũng không lấy gì làm lạ.

Liếp-nếch dạy chúng ta rằng trong bất kỳ bạn đồng minh nào thuộc giai cấp tư sản, người dân chủ - xã hội cũng phải biết phát hiện những mặt nguy hiểm và không được che giấu những mặt đó. Nhưng ở nước ta, những người men-sê-vích lớn tiếng kêu lên rằng không nên đấu tranh chống những người dân chủ - lập hiến, mà phải đấu tranh chống nguy cơ Trăm đen! Sẽ có lợi như thế nào cho những hạng người như thế nếu họ suy nghĩ kỹ đến những lời nói này của Liếp-nếch: "Những hành vi bạo lực ngu xuẩn và tàn bạo của các chính khách cảnh sát, đạo luật chống lại những người xã hội chủ nghĩa — một đạo luật tàn ác, đạo luật chống lại những đảng tuyên truyền cách mạng — chỉ có thể gây nên trong chúng ta một sự thương hại khinh bỉ; nhưng khi một kẻ địch đến chìa tay với chúng ta để có một hiệp nghị tuyển cử và định len lỏi vào hàng ngũ của chúng ta như một người anh em và một người bạn thì chính kẻ địch này và *chỉ có hắn là chúng ta cần phải sợ*".

Như các bạn đã thấy, Liếp-nếch cũng nêu ra những hành vi bạo lực của cảnh sát và những đạo luật tàn ác. Nhưng dù sao Liếp-nếch đã không ngần ngại nói với công nhân: điều đáng sợ không phải là kẻ địch đó, mà là một hiệp nghị tuyển cử với một người bạn giả dối. Tại sao Liếp-nếch nghĩ như vậy? Vì Liếp-nếch luôn luôn cho rằng sức mạnh của các chiến sĩ chỉ là sức mạnh thực sự khi nó là sức mạnh của quần chúng công nhân *giác ngộ*. Nhưng, các hành vi bạo lực và các đạo luật tàn ác không làm suy đồi ý thức của quần chúng, — làm suy đồi ý thức đó là những người *bạn giả dối* của công nhân, là bọn tư sản tự do chủ nghĩa, bọn này đã dùng những lời nói rỗng tuếch

về đấu tranh, để *đánh lạc hướng* quần chúng khỏi cuộc đấu tranh chân chính. Những người men-sê-vích nước ta và Plê-kha-nốp không hiểu rằng cuộc đấu tranh với những người dân chủ - lập hiến là cuộc đấu tranh nhằm làm cho trong ý thức của quần chúng công nhân không còn có những ý nghĩ và những thành kiến giả dối của bọn dân chủ - lập hiến về việc kết hợp quyền tự do của nhân dân với chính quyền cũ.

Liếp-nếch đã hết sức nhấn mạnh cái nguy cơ lớn đó về những người bạn giả dối so với những kẻ thù công khai, đến mức phải nói: "thi hành đạo luật mới chống lại những người xã hội chủ nghĩa sẽ ít tác hại hơn là dùng những hiệp nghị tuyển cử để làm lu mờ đối kháng giai cấp và những ranh giới của các đảng".

Hãy dịch câu này của Liếp-nếch ra ngôn ngữ chính trị ở Nga vào cuối năm 1906: "một Đu-ma Trăm đen sẽ ít tác hại hơn là dùng những hiệp nghị tuyển cử với Đảng dân chủ - lập hiến để làm lu mờ đối kháng giai cấp và những ranh giới của các đảng". Nếu Liếp-nếch đã viết câu đó, thì những lời gào thét man rợ của những người bỏ hàng ngũ chủ nghĩa xã hội để chạy sang hàng ngũ phái tự do và trở thành cộng tác viên của tờ "Đồng chí" và các báo tương tự, sẽ như thế nào! Trong các cuộc họp của công nhân và trong các xuất bản phẩm men-sê-vích chúng ta rất thường được nghe những lời "lên án" những người bôn-sê-vích vì có những ý kiến tương tự, cũng như Liếp-nếch đã bị lên án như vậy (tr. 54 trong cuốn sách này). Nhưng những người bôn-sê-vích, cũng như Liếp-nếch trước đây, sẽ ít sợ những lời gào thét và những lời lên án đó. Chỉ có những người dân chủ - xã hội tồi tệ mới có thể nói với thái độ khinh thường về sự tại hại mà phái tự do, phản bội tự do của nhân dân, đã gây ra cho quần chúng công nhân, khi tìm cách liên kết với họ bằng những hiệp nghị tuyển cử.

Nhân tiện, chúng ta nói đến hành vi phản bội đó của phái tự do. Những người cơ hội chủ nghĩa ở nước ta, trong đó có Plê-kha-nốp, la lớn rằng bây giờ mà ở nước ta vẫn còn nói đến hành vi phản bội của phái tự do, thì thật là thiếu lịch thiệp. Plê-kha-nốp thậm chí đã viết cả một cuốn sách để dạy những công nhân xã hội chủ nghĩa thiếu lịch thiệp phải lễ phép đối với những người dân chủ - lập hiến. Những ý kiến của Plê-kha-nốp thiếu độc đáo đến mức độ nào, những lời rỗng tuếch của Plê-kha-nốp đã được ngay bọn tư sản tự do chủ nghĩa Đức nhắc lại đến mức độ nào, cuốn sách của Liếp-nếch đã chỉ rất rõ điều đó. Hóa ra là Plê-kha-nốp đã dùng bài ngụ ngôn cho trẻ con về con chó sói và anh chăn cừu làm con "chủ bài" chống lại những người dân chủ - xã hội cách mạng, tức là dùng *chính cái bài* ngụ ngôn mà những người cơ hội chủ nghĩa Đức đã thử dùng để làm Liếp-nếch sợ hãi: họ nói rằng mọi người đã quen nghe anh kêu mãi: "có chó sói! có chó sói!" đến nỗi khi chó sói đến thật thì chẳng ai còn tin lời nói của anh nữa. Liếp-nếch đã trả lời rất đúng cho nhiều người Đức có những tư tưởng như Plê-kha-nốp hiện nay: "dù sao những lợi ích của đảng cũng được những người thận trọng bảo vệ không kém những kẻ hay nhạo báng".

Chúng ta hãy xét đến vấn đề thứ hai mà chúng tôi đã nêu trên đây: giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa nước ta, tức là Đảng dân chủ - lập hiến, có thật sự đấu tranh chống lại nguy cơ Trăm đen không và họ đấu tranh như thế nào? Plê-kha-nốp không biết nêu lên vấn đề đó và không biết giải quyết vấn đề đó bằng cách phân tích cẩn thận chính sách của Đảng dân chủ - lập hiến trong nước Nga cách mạng. Từ "khái niệm chung" về cách mạng tư sản, Plê-kha-nốp, vi phạm những điều sơ đẳng của chủ nghĩa Mác, đã rút ra thái độ cụ thể của những người dân chủ - xã hội Nga đối với Đảng dân chủ - lập hiến, chứ không phải từ việc nghiên cứu các đặc điểm thực tế của cách mạng tư sản

Nga mà rút ra một khái niệm chung về những mối quan hệ với nhau giữa giai cấp tư sản, giai cấp vô sản và nông dân trong nước Nga hiện đại.

Liếp-nếch dạy chúng ta lập luận một cách khác. Khi người ta nói với Liếp-nếch rằng giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa đấu tranh chống phái phản động thì Liếp-nếch đã trả lời bằng cách phân tích giai cấp đó đấu tranh *như thế nào.* Và Liếp-nếch đã chứng minh trong cuốn sách này và trong rất nhiều bài báo khác rằng phái tự do Đức (hoàn toàn giống như Đảng dân chủ - lập hiến ở nước ta) "phản bội tự do", rằng họ thông đồng với bọn "gioong-ke" (bọn địa chủ) và bọn tăng lữ" và trong thời kỳ cách mạng họ không có khả năng trở thành những người cách mạng.

Liếp-nếch nói: "Từ lúc giai cấp vô sản bắt đầu hành động với tư cách là một giai cấp độc lập, tách khỏi giai cấp tư sản và vì những lợi ích của mình mà thù địch với giai cấp tư sản, thì *giai cấp tư sản không còn là dân chủ nữa".*

Nhưng những người cơ hội chủ nghĩa ở nước ta, đúng là khinh thường sự thật, coi các đảng viên dân chủ - lập hiến (thậm chí trong các nghị quyết của các hội nghị đại biểu Đảng dân chủ - xã hội) là những người dân chủ, mặc dù Đảng dân chủ - lập hiến đã vứt bỏ chế độ dân chủ trong cương lĩnh của mình, công nhận thượng nghị viện v. v., mặc dù Đảng dân chủ - lập hiến đã đưa ra ở Đu-ma nhà nước những dự luật tàn ác chống lại các cuộc hội họp và đã phản đối việc thành lập mà không có sự thỏa thuận của các nhà cầm quyền, những ủy ban ruộng đất địa phương trên cơ sở đầu phiếu phổ thông, trực tiếp, bình đẳng và bỏ phiếu kín!

Liếp-nếch đã hoàn toàn có lý khi chỉ trích việc dùng từ cách mạng làm một lời nói trống rỗng. Khi Liếp-nếch nói về cách mạng, thì ông thật sự tin tưởng cách mạng, — ông thật sự phân tích tất cả mọi vấn đề và tất cả mọi biện pháp

của sách lược, chẳng những trên quan điểm lợi ích trước mắt, mà còn trên quan điểm lợi ích căn bản của toàn bộ cách mạng. Liếp-nếch cũng như những người dân chủ - xã hội cách mạng Nga, đã phải sống qua những thời kỳ quá độ gian khổ từ cuộc đấu tranh cách mạng trực tiếp đến một hiến pháp nghèo nàn, nhục nhã, phản động một cách đê tiện. Liếp-nếch đã biết thích ứng với những thời kỳ quá độ gian khổ đó, đã biết làm việc cho giai cấp vô sản trên bất kỳ địa hạt nào, dù đó là địa hạt xấu nhất. Nhưng đồng thời Liếp-nếch đã không hân hoan khi phải rời bỏ cuộc đấu tranh chống lại một hiến pháp đê tiện để hoạt động ngay trên cơ sở hiến pháp ấy, và không chế nhạo những ai đã làm *mọi cách* để ngăn cản *sự xuất hiện* của một "hiến pháp" như vậy. Đối với Liếp-nếch, "sự thận trọng" không phải là mau mau đá hậu một cái vào cuộc cách mạng đang thoái trào (tuy chỉ là tạm thời thoái trào) và mau mau thích ứng với một hiến pháp cắt xén. Không, nhà cách mạng lão thành cho rằng "sự thận trọng" của một lãnh tụ vô sản là ở chỗ chỉ chuyển sau tất cả bọn tư sản nhút nhát và nhu nhược, sang địa hạt "thích ứng" với cái gì được sản sinh ra từ những thất bại tạm thời của cách mạng. Liếp-nếch nói: "Một chính sách thực tế buộc chúng ta phải thích ứng với những thiết chế của xã hội mà chúng ta đang sống; nhưng mỗi một bước tiến mới trên con đường thích ứng với chế độ xã hội hiện đại, đối với chúng ta, rất là vất vả và *chỉ được* tiến hành với một *sự thận trọng rất cao.* Điều này đã khiến cho chúng ta bị tứ phía chế giễu rất nhiều. *Nhưng người nào sợ đi theo cái dốc này thì dầu sao cũng là một đồng chí đáng tin cậy hơn kẻ nhạo báng sự thận trọng của chúng ta".*

Các đồng chí công nhân đã tẩy chay Đu-ma Vít-te, các đồng chí hãy nhớ lấy những lời vàng ngọc đó. Các đồng chí hãy luôn luôn nhớ lại những lời đó khi bọn mọt sách đáng thương, trước mặt các đồng chí, sẽ chế nhạo những người đã tẩy chay Đu-ma, mà quên rằng, dưới khẩu hiệu

tẩy chay Đu-ma Bu-lư-ghin, phong trào nhân dân đầu tiên (phong trào duy nhất cho đến nay, nhưng không phải là phong trào cuối cùng, chúng tôi tin chắc như vậy) đã bùng lên chống lại những cơ quan *tương tự*. Những tên phản bội dân chủ - lập hiến hãy cứ tự hào là những người đầu tiên tự nguyện nằm rạp xuống dưới những đạo luật của thế lực phản cách mạng. Giai cấp vô sản giác ngộ sẽ tự hào là đã đứng vững lâu hơn tất cả mọi người, đã giương thật cao ngọn cờ và đã đi vào chiến đấu công khai, — sẽ tự hào rằng họ chỉ ngã xuống trước những đòn nặng nề trong trận đánh, rằng lâu hơn ai hết họ đã có những mưu toan nổi dậy và đã kêu gọi nhân dân nổi dậy một lần nữa, đã kêu gọi quần chúng xông vào kẻ thù và bóp chết nó.

* *
*

Sau hết, chúng ta hãy chuyển sang vấn đề thứ ba và là cuối cùng trong những vấn đề mà chúng tôi đã nêu ra. Các hiệp nghị bầu cử có làm hại đến cái đặc biệt quý báu đối với chúng ta là: "sự thuần khiết của các nguyên tắc" của Đảng dân chủ - xã hội không? Than ôi! Về vấn đề này, thực tế chính trị Nga đã trả lời, đã trả lời bằng những sự thật làm xấu hổ những công nhân giác ngộ.

Những người men-sê-vích đã cam kết trong các nghị quyết của họ, đã thề thốt trong các cuộc họp rằng họ sẽ chỉ tán thành những hiệp nghị kỹ thuật, họ sẽ tiếp tục cuộc đấu tranh tư tưởng chống lại Đảng dân chủ - lập hiến; rằng họ sẽ không vì lẽ gì, không vì lẽ gì mà nhượng bộ một chút nào trong lập trường dân chủ - xã hội của họ, trong những khẩu hiệu thuần túy vô sản của họ.

Và điều gì đã xảy ra? Không ai khác mà chính Plê-kha-nốp đã đến chầu chực ở các tòa báo của Đảng dân chủ - lập hiến để sau đó đề xuất cho nhân dân một khẩu hiệu "trung gian", không phải một khẩu hiệu dân chủ - lập hiến,

không phải một khẩu hiệu dân chủ - xã hội, mà là một cái gì đó sẽ làm hài lòng tất cả mọi người và không làm mếch lòng ai cả: "một Đu-ma có toàn quyền". Không cần nói rằng khẩu hiệu đó thật đúng là lừa bịp nhân dân, che mắt nhân dân, — chỉ cốt để đạt được hiệp nghị với bọn địa chủ thuộc phái tự do mà thôi! Nhưng các đảng viên dân chủ - lập hiến đã đuổi cổ Plê-kha-nốp một cách khinh bỉ, những người dân chủ - xã hội đã quay lưng lại trước Plê-kha-nốp, kẻ thì bối rối, người thì công phẫn. Plê-kha-nốp bây giờ chỉ còn lại một mình và đang trút ra tất cả những bực dọc của mình bằng cách chửi rủa những người bôn-sê-vích là "những người theo chủ nghĩa Blăng-ki", chửi rủa các nhà chính luận của báo "Đồng chí" là "không khiêm tốn", những người men-sê-vích là những người kém ngoại giao, tóm lại, chửi rủa mọi người trừ bản thân mình! Plê-kha-nốp đáng thương, những lời thẳng thắn và rõ ràng, tự hào và gay gắt của Liếp-nếch về điều tác hại có tính nguyên tắc của các hiệp nghị đã đánh trúng vào Plê-kha-nốp một cách tàn nhẫn như thế nào!

Còn "đồng chí" Va-xi-li-ép (từ nhà bếp ở Thụy-sĩ cũng ngó đến cách mạng), viện dẫn trực tiếp lời của Plê-kha-nốp, đã đề nghị trong báo "Đồng chí" (ngày 17 tháng Chạp) rằng điều đơn giản nhất là giải tán Đảng dân chủ - xã hội và hợp nhất tạm thời — chỉ tạm thời thôi! — với phái tự do. Đúng, Liếp-nếch đã nói không lầm rằng trong đảng ở nước ông, vị tất đã có một người nào có ý muốn không theo "các nguyên tắc của đảng". Vấn đề không phải là những ý muốn, mà là những kết quả không thể tránh được mà một đảng đã phạm sai lầm *nhất định* phải đi tới. Những ý muốn của Plê-kha-nốp cũng hết sức tốt: hòa thuận với Đảng dân chủ - lập hiến chống lại nguy cơ Trăm đen, — và kết quả là một sự nhục nhã hoàn toàn, một điều thật sự xấu xa đối với Đảng dân chủ - xã hội.

Các đồng chí công nhân, các đồng chí hãy đọc cuốn sách nhỏ của Vin-hem Liếp-nếch một cách cẩn thận hơn và các đồng chí hãy kiểm tra chặt chẽ hơn những ai khuyên các đồng chí ký kết những hiệp nghị với Đảng dân chủ - lập hiến, những hiệp nghị rất tai hại cho giai cấp vô sản và cho sự nghiệp tự do!

Tháng Chạp 1906 *N. Lê-nin*

In năm 1907 trong cuốn sách nhỏ do nhà xuất bản "Đu-ma mới" xuất bản ở Pê-téc-bua

Theo đúng bản in trong cuốn sách nhỏ

LỜI TỰA CHO BẢN DỊCH TIẾNG NGA CUỐN SÁCH NHỎ CỦA C. CAU-XKY: "NHỮNG ĐỘNG LỰC VÀ TRIỂN VỌNG CỦA CÁCH MẠNG NGA"

Những công nhân Nga tiên tiến, từ lâu, đã biết C. Cau-xky là một nhà trước tác *của họ,* một người không những chỉ biết lập luận và giải thích học thuyết của chủ nghĩa Mác cách mạng mà còn biết áp dụng học thuyết đó một cách tài tình, với một sự phân tích cẩn thận các sự kiện, vào những vấn đề phức tạp và rối ren của cách mạng Nga. Và hiện nay, khi sự chú ý của những người dân chủ - xã hội đôi lúc hầu như hoàn toàn bị thu hút bởi những lời huyên thuyên không có tư tưởng của những tên Pê-tơ-ru-sca[1)] thuộc phái tự do và bởi những người dù muốn hay không, phụ họa với họ, khi những chi tiết nhỏ nhặt về kỹ thuật "nghị viện" che giấu trước mắt nhiều người những vấn đề nguyên tắc của cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản, khi tâm trạng chán nản xâm chiếm ngay cả những người đáng kính, làm giảm bớt những khả năng nhận thức và chính trị của họ, thì hiện nay điều hết sức quan trọng đối với tất cả những người dân chủ - xã hội ở Nga là chăm chú nghe những ý kiến của Cau-xky về những vấn đề cơ bản của cách mạng Nga. Và thậm chí vấn đề không hẳn là nghe ý kiến của Cau-xky mà là xem Cau-xky nêu

1) Pê-tơ-ru-sca là tên một nô bộc trong tác phẩm của nhà văn Nga Gô-gôn "Những linh hồn chết". Đó là nhân vật đọc sách một cách máy móc, không cần biết nội dung.

vấn đề như thế nào, — vì Cau-xky không đến nỗi nhẹ dạ để nói ba hoa về những vấn đề cụ thể mà mình chưa biết được nhiều về sách lược Nga, Cau-xky không đến nỗi dốt nát trong những vấn đề nước Nga để lảng tránh bằng những điều chung chung hoặc bằng cách nhắc lại không phê phán những lời kêu la hợp mốt nhất.

Cau-xky trả lời các vấn đề mà Plê-kha-nốp đã nêu lên với nhiều người xã hội chủ nghĩa nước ngoài. Và khi trả lời cho những vấn đề đó, hoặc đúng hơn, khi chọn trong số các vấn đề được đặt ra một cách ngu ngốc, những vấn đề *có thể* đem ra trao đổi bàn bạc giữa những người xã hội chủ nghĩa ở tất cả các nước mà có lợi cho sự nghiệp, Cau-xky bắt đầu thanh minh rất khiêm tốn. "So với các đồng chí *Nga* tôi cảm thấy mình là một *người học trò* khi bàn đến vấn đề nước Nga". Sự khiêm tốn này không phải là sự khiêm tốn giả dối của "một vị tướng" trong Đảng dân chủ - xã hội, một vị tướng bắt đầu từ chỗ làm bộ làm tịch theo lối tiểu tư sản để kết thúc bằng hành động lỗ mãng của một người võ biền. Không. *Thật ra* Cau-xky đã *chỉ* trả lời những câu hỏi mà sau khi nghiên cứu, Cau-xky có thể *giúp* cho những người dân chủ - xã hội Nga có đầu óc suy nghĩ trong việc họ độc lập phân tích những nhiệm vụ cụ thể và những khẩu hiệu trước mắt. Cau-xky đã không muốn làm một vị tướng chỉ huy: bên trái quay hoặc bên phải quay! Cau-xky đã thích giữ thái độ của một đồng chí ở xa, nhưng lại suy nghĩ nhiều và chỉ cho chúng ta thấy rằng bản thân chúng ta phải tìm câu trả lời bằng cách nào.

Plê-kha-nốp hỏi Cau-xky, thứ nhất về "tính chất chung" của cách mạng Nga: cách mạng tư sản hay cách mạng xã hội chủ nghĩa? Thứ hai về thái độ của Đảng dân chủ - xã hội đối với phái dân chủ tư sản. Thứ ba về sự ủng hộ của Đảng dân chủ - xã hội đối với các đảng thuộc phái đối lập trong cuộc vận động bầu cử Đu-ma.

Mới thoạt nhìn, những câu hỏi đó đã được lựa chọn

rất "tinh vi". Nhưng không phải vô cớ mà một câu cách ngôn Nga đã nói: "Quá tinh vi thì lại hay gãy". Thực thế, người nào biết và chú ý đến ít nhiều những câu hỏi đó thì người đó sẽ thấy ngay một *sự giả tạo...* tinh vi. Đó là sự giả tạo, thứ nhất là ở chỗ chúng ta có trước mắt một điển hình siêu hình học mà Plê-kha-nốp thích nói một cách khoa trương chống lại nó, nhưng lại không thể vứt bỏ nó ra khỏi những nghị luận cụ thể lịch sử của mình. Thứ hai, sự giả tạo là ở chỗ người đặt câu hỏi tìm thấy cách đẩy một cách giả tạo người được hỏi vào một ngõ cụt hết sức hẹp. Chỉ có hoàn toàn ngây thơ, có thể nói là trong trắng trong các vấn đề chính trị mới có thể không nhận thấy rằng Plê-kha-nốp chủ tâm bắt đầu đi từ xa và nhẹ nhàng thúc đẩy người được hỏi biện hộ cho... những liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến!

Thúc đẩy một người đối thoại ngây thơ biện hộ cho những liên minh với một đảng nhất định, nhưng lại không nói tên đảng đó; — nói về phong trào cách mạng, nhưng lại không phân biệt phái dân chủ tư sản cách mạng với phái dân chủ tư sản đối lập; — nói bóng gió rằng giai cấp tư sản "đấu tranh" *theo phương thức của họ,* tức là khác với giai cấp vô sản, nhưng lại không nói thẳng và rõ ra là trên thực tế các phương thức khác nhau ở chỗ nào; — dùng nghị quyết Am-xtéc-đam làm mồi bẫy người nói chuyện với mình như bẫy một con chim sẻ, tưởng rằng như vậy sẽ *che giấu* không cho người nước ngoài biết nội dung thực sự của các vấn đề đang được tranh luận trong Đảng dân chủ - xã hội Nga; — xuất phát từ *một câu rỗng tuếch* chung chung mà đề ra những luận điểm cụ thể về một sách lược xác định trong một trường hợp xác định, về thái độ đối với các đảng khác nhau trong phái dân chủ tư sản, về "tính chất chung" của cách mạng, chứ không phải xuất phát từ một sự phân tích chính xác những tài liệu cụ thể về những lợi ích và địa vị của các giai cấp khác nhau trong cuộc cách

mạng Nga để rút ra "tính chất chung của cách mạng Nga" đó; — đó há chẳng là một sự giả tạo hay sao? đó há chẳng rõ ràng là chế giễu chủ nghĩa duy vật biện chứng của Mác hay sao?

Có là có, không là không, ngoài ra thì chỉ là chuyện tào lao mà thôi! Hoặc là cách mạng tư sản, hoặc là cách mạng xã hội chủ nghĩa, còn những cái khác thì người ta có thể dùng phương pháp tam đoạn luận giản đơn để "suy ra" từ một "giải pháp" cơ bản!

Công lao rất lớn của Cau-xky là ở chỗ khi trả lời những câu hỏi như vậy, Cau-xky đã hiểu ngay được thực chất của vấn đề và thực chất của sai lầm nằm ngay trong cách đề ra các câu hỏi đó. *Thật ra* Cau-xky đã trả lời những câu hỏi của Plê-kha-nốp *bằng cách bác bỏ* cách đặt câu hỏi của Plê-kha-nốp! Cau-xky đã trả lời Plê-kha-nốp bằng cách *sửa chữa* cách đặt câu hỏi của Plê-kha-nốp. Cau-xky đã hết sức nhẹ nhàng và thận trọng bao nhiêu khi sửa chữa tác giả của các vấn đề, thì việc Cau-xky phê bình cách Plê-kha-nốp đặt câu hỏi cũng tỏ ra hết sức dữ dội bấy nhiêu. Cau-xky viết: "Chúng ta sẽ hành động tốt nếu chúng ta quán triệt được rằng chúng ta đang đứng trước những tình hình và những vấn đề hoàn toàn mới, đối với những tình hình và vấn đề đó thì không thể áp dụng bất kỳ một khuôn sáo cũ nào cả".

Đó là một đòn giáng thẳng vào câu hỏi của Plê-kha-nốp: cuộc cách mạng của chúng ta, xét tính chất chung của nó mà nói, là cách mạng tư sản hay là cách mạng xã hội chủ nghĩa? Cau-xky nói: đó là một khuôn sáo cũ. Không nên đặt vấn đề như vậy, như thế không mác-xít. Cuộc cách mạng ở Nga không phải là cách mạng tư sản vì giai cấp tư sản không là động lực của phong trào cách mạng hiện nay ở Nga. Và cuộc cách mạng ở Nga không phải là cách mạng xã hội chủ nghĩa vì nó *quyết* không thể đưa giai cấp vô sản tới chỗ thống trị hay chuyên chính *một mình.* Đảng

dân chủ - xã hội có thể giành được thắng lợi trong cách mạng Nga và nó *cần phải* cố đạt tới thắng lợi đó. Nhưng thắng lợi của cuộc cách mạng hiện nay không thể là thắng lợi chỉ của giai cấp vô sản không có sự giúp đỡ của các giai cấp khác. Như vậy, do những điều kiện khách quan của cách mạng hiện nay, giai cấp nào là đồng minh của giai cấp vô sản? Đó là *nông dân*: "trong suốt cả thời kỳ đấu tranh cách mạng chỉ có giữa giai cấp vô sản và nông dân mới có sự cộng đồng vững chắc về lợi ích".

Tất cả những luận điểm đó của Cau-xky khẳng định một cách hùng hồn nhất sách lược của cánh cách mạng trong Đảng dân chủ - xã hội Nga, tức là sách lược của những người bôn-sê-vích. Và sự khẳng định này càng có giá trị hơn ở chỗ Cau-xky, gạt bỏ những vấn đề cụ thể và thực tiễn, đã tập trung tất cả sự chú ý vào việc trình bày một cách có hệ thống *những nguyên lý chung* của sách lược xã hội chủ nghĩa trong cuộc cách mạng của chúng ta. Cau-xky đã vạch ra rằng cách lập luận mà Plê-kha-nốp quen dùng: "cách mạng là cách mạng tư sản, vậy phải ủng hộ giai cấp tư sản", không có điểm nào giống với chủ nghĩa Mác cả. Như vậy Cau-xky đã thừa nhận sai lầm cơ bản của chủ nghĩa cơ hội trong Đảng dân chủ -xã hội ở nước ta, tức là của chủ nghĩa men-sê-vích, một sai lầm mà những người bôn-sê-vích, đã đấu tranh chống lại ngay từ năm 1905.

Sau nữa, sự phân tích của Cau-xky không xuất phát từ những điểm chung chung, mà từ việc nghiên cứu những địa vị và lợi ích của các giai cấp nhất định, đã xác nhận một kết luận mà những người phụ họa với Đảng dân chủ - lập hiến trong chúng ta coi là "thiếu lịch thiệp", đó là: giai cấp tư sản ở Nga sợ cách mạng hơn là sợ thế lực phản động, họ không ưa chế độ chuyên chế vì chế độ chuyên chế làm nảy sinh ra cách mạng và họ muốn có tự do chính trị để chấm dứt cách mạng. Hãy so sánh kết luận đó với lòng tin thơ ngây của Plê-kha-nốp của chúng ta đối với các đảng viên

dân chủ - lập hiến, trong các câu hỏi của mình, Plê-kha-nốp đã đem đồng nhất, — mà không nhận thấy, — cuộc đấu tranh của phái đối lập chống lại chế độ cũ và cuộc đấu tranh chống lại chính phủ đang tìm cách đè bẹp phong trào cách mạng! Khác với quan điểm rập khuôn của những người men-sê-vích về "phái dân chủ tư sản", Cau-xky đã phân biệt trong phái dân chủ này các nhân tố cách mạng và không cách mạng, đã vạch ra sự phá sản của chủ nghĩa tự do, và nêu ra một điều tất yếu là nông dân càng trở nên độc lập và giác ngộ bao nhiêu thì phái tự do càng ngả nhanh về phía hữu bấy nhiêu. Cách mạng tư sản do giai cấp vô sản và nông dân hoàn thành bất chấp sự nghiêng ngả của giai cấp tư sản, — luận điểm căn bản đó của sách lược bôn-sê-vích đã được Cau-xky xác nhận hoàn toàn.

Cau-xky chỉ ra rằng trong tiến trình của cách mạng, sự thắng lợi có thể hoàn toàn thuộc về Đảng dân chủ - xã hội và đảng này *phải* gây cho những người ủng hộ đảng niềm tin vào sự thắng lợi. Mối lo sợ của những người men-sê-vích đối với sự thắng lợi của Đảng dân chủ - xã hội trong cuộc cách mạng hiện nay một lần nữa bị kết luận của Cau-xky bác bỏ hoàn toàn. Bên cạnh luận điểm giản đơn và rõ ràng của Cau-xky: "không thể đấu tranh thắng lợi nếu ngay từ trước đã khước từ thắng lợi", thì những cố gắng nực cười của Plê-kha-nốp định "quy" các nhiệm vụ của cuộc cách mạng chúng ta vào những điều đã được xác định trong "nghị quyết Am-xtéc-đam" là đặc biệt khôi hài.

Người ta còn thấy rõ ràng hơn nữa sự khác nhau căn bản giữa các *phương pháp* của Cau-xky và các phương pháp của lãnh tụ của những người cơ hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay là Plê-kha-nốp, khi người ta đọc điều sau đây của Cau-xky: nghĩ rằng "tất cả các giai cấp và các đảng muốn giành tự do chính trị, chỉ cần giản đơn hành động chung để đạt được tự do chính trị" có nghĩa là *"chỉ thấy có bề ngoài chính trị của cái đang được thực hiện"*. Có vẻ như là Cau-xky

muốn nói thẳng đến nhóm những kẻ bỏ hàng ngũ những người dân chủ - xã hội chạy sang phái tự do, bọn Poóc-tu-ga-lốp, Prô-cô-pô-vích, Cu-xcô-va, Bô-gu-tsác-xky, I-dơ-gô-ép, Xtơ-ru-vê, v. v., là những kẻ đã mắc đúng ngay cái sai lầm mà Cau-xky đã chỉ ra (và họ đã lôi kéo Plê-kha-nốp theo họ). Việc Cau-xky không biết đến những bài viết của các ngài này chỉ làm tăng thêm ý nghĩa của kết luận *có tính chất lý luận* của Cau-xky.

Không cần phải nói cũng thấy những luận điểm cơ bản của *tất cả* những người dân chủ - xã hội Nga cho rằng phong trào nông dân có tính chất *không xã hội chủ nghĩa,* rằng chủ nghĩa xã hội không thể phát sinh từ nền sản xuất nhỏ của nông dân v. v., đã *hoàn toàn* được Cau-xky tán thành. Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng thích tự cho mình là những người "cũng tán thành Mác", sẽ rất có lợi nếu họ suy nghĩ những lời nói đó của Cau-xky.

Cuối cùng, xin có một vài lời về "quyền uy". Những người mác-xít không thể tán thành quan điểm thông thường của người trí thức cấp tiến với những lời nói trừu tượng dường như là cách mạng của người đó: "không cần có quyền uy".

Không đúng như vậy. Giai cấp công nhân, đang tiến hành trên toàn thế giới một cuộc đấu tranh gian khổ và ngoan cường để hoàn toàn giải phóng, cần có quyền uy, — nhưng đương nhiên, đó chỉ là nói rằng những công nhân trẻ cần có kinh nghiệm của các *chiến sĩ* lão thành chống sự áp bức bóc lột, của các chiến sĩ đã tiến hành nhiều cuộc bãi công và tham gia nhiều cuộc cách mạng, của các chiến sĩ rất am hiểu những truyền thống cách mạng và có kiến thức chính trị rộng. Quyền uy của cuộc đấu tranh trên toàn thế giới của giai cấp vô sản rất cần cho những người vô sản tất cả các nước. Quyền uy của những nhà lý luận của phong trào dân chủ - xã hội toàn thế giới rất cần cho chúng ta để làm sáng tỏ cương lĩnh và sách lược của đảng ta.

Nhưng quyền uy đó, đương nhiên là không chút nào giống với những quyền uy quan liêu của khoa học tư sản và của chính trị cảnh sát. Quyền uy đó là quyền uy của cuộc đấu tranh muôn hình muôn vẻ hơn trong hàng ngũ của chính đội quân xã hội chủ nghĩa toàn thế giới. Quyền uy đó quan trọng đến chừng nào để mở rộng tầm mắt của các chiến sĩ, thì trong đảng công nhân tham vọng đứng ngoài rìa để giải quyết từ xa những vấn đề thực tiễn và cụ thể của chính trị trước mắt lại càng không thể chấp nhận được chừng ấy. Hành động tập thể của các công nhân tiên tiến, giác ngộ ở mỗi nước đang tiến hành một cuộc đấu tranh trực tiếp, sẽ luôn luôn là quyền uy lớn nhất trong tất cả các vấn đề đó.

Đó là quan điểm của chúng tôi về quyền uy của các ý kiến của Cau-xky và Plê-kha-nốp. Những trước tác lý luận của Plê-kha-nốp — chủ yếu là phê phán những người dân túy và những người cơ hội chủ nghĩa — vẫn là những thành quả vững chắc của Đảng dân chủ - xã hội toàn Nga, và không một "hoạt động bè phái" nào lại có thể làm mù quáng một người có tới mức nào đó "một sức mạnh thể chất của trí tuệ", đến nỗi làm cho người ấy quên hoặc phủ nhận tầm quan trọng của những thành quả này. Nhưng, với tư cách là một lãnh tụ chính trị của Đảng dân chủ - xã hội Nga trong cuộc cách mạng tư sản Nga, với tư cách là một nhà sách lược, Plê-kha-nốp đã không đem lại được một cái gì có giá trị. Về mặt này Plê-kha-nốp đã biểu hiện một chủ nghĩa cơ hội gây tác hại cho những công nhân dân chủ - xã hội Nga gấp trăm lần hơn là chủ nghĩa cơ hội của Béc-stanh đã gây tác hại cho các công nhân Đức. Và chúng ta cần tiến hành một cuộc đấu tranh hết sức không khoan nhượng để chống lại chính sách dân chủ - lập hiến hóa đó của Plê-kha-nốp, vì Plê-kha-nốp đã trở lại giới những người mà năm 1899 - 1900 Plê-kha-nốp đã đuổi ra khỏi Đảng dân chủ - xã hội, tức là những ngài Prô-cô-pô-vích và đồng bọn.

Chủ nghĩa cơ hội đó của Plê-kha-nốp trên các vấn đề sách lược là sự phủ định hoàn toàn không những nguyên lý của phương pháp mác-xít, và đó là điều mà người ta sẽ nhận thấy rõ ràng hơn cả khi theo dõi *tiến trình lập luận* của Cau-xky trong cuốn sách nhỏ mà chúng tôi giới thiệu với độc giả.

Viết vào tháng Chạp 1906

In năm 1907 trong cuốn sách nhỏ do nhà xuất bản "Thời đại mới" xuất bản ở Mát-xcơ-va

Theo đúng bản in trong cuốn sách nhỏ

CÁC ĐẢNG TƯ SẢN VÀ ĐẢNG CÔNG NHÂN CÓ THÁI ĐỘ NHƯ THẾ NÀO ĐỐI VỚI CUỘC BẦU CỬ ĐU-MA?

Các báo đăng đầy những tin tức về các cuộc chuẩn bị bầu cử. Hầu như hàng ngày, chúng ta được biết khi thì một "lời giải thích" mới của chính phủ, xóa tên một vài loại công dân không đáng tin cậy trong bản danh sách cử tri, khi thì những vụ truy nã mới, ngăn cấm các cuộc họp, đóng cửa các tờ báo, bắt giam những người có thể sẽ là đại biểu cử tri và ứng cử viên. Bọn Trăm đen lại lên mặt. Chúng la lối và hò hét vô liêm sỉ hơn bao giờ hết.

Các đảng không được lòng chính phủ cũng đang chuẩn bị cuộc bầu cử. Các đảng đó tin chắc và tin chắc một cách hoàn toàn có lý rằng *quần chúng* cử tri sẽ có khả năng nói tiếng nói của mình, rằng thông qua cuộc bầu cử, quần chúng đó sẽ có khả năng bày tỏ chính kiến thật sự của mình, bất chấp mọi thủ đoạn xảo trá, bẻ họe, mọi sự o ép lớn hoặc nhỏ đối với các cử tri. Niềm tin chắc ấy dựa trên cơ sở là những vụ truy nã man rợ nhất, những thủ đoạn bẻ họe khó chịu nhất sẽ làm giảm đi, nhiều nhất là một vài trăm, hoặc vài nghìn, hoặc cứ cho là vài chục nghìn trong tổng số các cử tri của cả nước Nga. Nhưng tâm trạng của *quần chúng* và thái độ của họ đối với chính phủ cũng chẳng hề vì điều đó mà thay đổi. Dù cho người ta có xóa bỏ trong danh sách, chẳng hạn 10 hoặc 20 nghìn cử tri ở Pê-téc-bua, nhưng số 150 nghìn cử tri còn lại ở thủ đô, nếu họ tự co rút lại, nếu họ tự cô lập, nếu họ ẩn náu, nếu họ im lặng

tạm thời, thì họ cũng sẽ không biến mất đi và tâm trạng chung của họ cũng không thay đổi, hoặc nếu có thay đổi thì đương nhiên là sẽ không có lợi cho chính phủ. Và vì thế chừng nào mà đạo luật bầu cử chưa được thay đổi căn bản, chừng nào tất cả những cái gì còn lại trong tính hợp pháp của chế độ bầu cử không bị chà đạp hoàn toàn (những cái đó còn có thể bị chà đạp, vì người ta có thể bắt giam thường xuyên các đại biểu cử tri: với tên Xtô-lư-pin, thì cần chờ đón cái xấu nhất!), thì điều vẫn không còn nghi ngờ được là tâm trạng của quần chúng sẽ quyết định những kết quả của cuộc bầu cử và đương nhiên là sẽ không có lợi cho chính phủ và bọn Trăm đen của nó.

Và người nào không đứng về phía chính phủ thì đặt hy vọng của mình vào quần chúng cử tri. Nhưng nếu các bạn nghiên cứu kỹ niềm hy vọng vào quần chúng như vậy có nội dung gì và đảng này hoặc đảng kia có thái độ *như thế nào* đối với quần chúng, thì các bạn sẽ nhận thấy có sự khác biệt sâu sắc giữa các đảng tư sản và đảng của giai cấp vô sản.

Đảng dân chủ - lập hiến đứng đầu các đảng tư sản tự do chủ nghĩa. Tại cuộc bầu cử Đu-ma I, họ đã phản bội một cách nhục nhã đối với sự nghiệp đấu tranh, họ đã từ chối tẩy chay, họ đã ngoan ngoãn đi bầu và lôi cuốn theo họ quần chúng lạc hậu. Hiện nay, họ hy vọng vào tính thủ cựu của quần chúng đó, vào việc hạn chế sự cổ động và vận động bầu cử của các đảng cánh tả. Đảng dân chủ - lập hiến hy vọng vào quần chúng là hy vọng vào tình trạng lạc hậu và ngu muội của quần chúng: họ nghĩ rằng quần chúng không hiểu gì về cương lĩnh và sách lược của họ, quần chúng không vượt quá một sự phản kháng hòa bình và hợp pháp, một sự phản kháng hòa bình nhất và nhút nhát nhất, không phải vì quần chúng không muốn mà là vì người ta không cho họ làm. Người ta sẽ bỏ phiếu cho chúng tôi, bởi vì phái tả không có báo chí, không có những cuộc họp, không có

truyền đơn và không có cái gì bảo đảm để tránh khỏi những vụ bắt bớ và truy nã độc đoán — người đảng viên dân chủ - lập hiến nghĩ như vậy. Người đảng viên dân chủ - lập hiến tự hào về điều đó, hắn ngước mắt nhìn lên trời: xin cảm ơn Thượng đế là tôi không giống một tên nào trong "bọn cực đoan" kia! tôi không phải là một người cách mạng, tôi sẽ biết thích ứng, thích ứng một cách ngoan ngoãn nhất với bất kỳ biện pháp nào, thậm chí tôi có thể đi kiếm bản danh sách cử tri[1)] của Đảng canh tân hòa bình.

Vì thế toàn bộ cuộc vận động bầu cử của Đảng dân chủ - lập hiến là nhằm dùng nguy cơ Trăm đen để gây sợ hãi cho quần chúng, dùng nguy cơ các đảng cực tả để gây sợ hãi cho quần chúng, là nhằm thích nghi với tinh thần tiểu tư sản, với tính hèn nhát, nhu nhược của người phi-li-xtanh, là nhằm làm cho người này tin rằng Đảng dân chủ - lập hiến là an toàn hơn cả, là khiêm tốn hơn cả, ôn hòa hơn cả, mực thước hơn cả. Anh tiểu tư sản ơi, anh sợ hãi rồi sao? — hàng ngày các báo chí dân chủ - lập hiến đều hỏi độc giả như vậy. Anh hãy tin chúng tôi! Chúng tôi sẽ không làm cho anh sợ hãi, chúng tôi phản đối bạo lực, chúng tôi ngoan ngoãn phục tùng chính phủ, hãy chỉ tin chúng tôi, và "trong chừng mực có thể được" chúng tôi sẽ làm tất cả cho anh! Và sau lưng người tiểu tư sản sợ hãi, Đảng dân chủ - lập hiến dùng mọi mưu mô mánh khóe để làm cho chính phủ tin vào lòng trung thành của mình, để làm cho phái tả tin vào lòng yêu tự do của mình, để làm cho Đảng canh tân hòa bình tin rằng họ rất gần với đảng đó và với bản danh sách cử tri của đảng đó.

Không giáo dục chút nào cho quần chúng, không tiến hành một sự cổ động nào để phát động quần chúng, không có một lời giải thích nào cho các khẩu hiệu dân chủ triệt để, buôn bán những phiếu ủy nhiệm sau lưng người

1) Xem tập này, tr. 256 - 257.

tiểu tư sản sợ hãi, — đấy là cuộc vận động bầu cử của tất cả các đảng của giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa, từ những người không đảng phái (trong báo "Đồng chí") đến Đảng cải cách dân chủ.

Thái độ của đảng công nhân đối với quần chúng hoàn toàn khác. Dùng biện pháp mặc cả để đảm bảo cho chúng ta có một chỗ nhỏ trong Đu-ma, đối với chúng ta, là không quan trọng. Trái lại, chính những ghế đó trong nghị viện chỉ quan trọng trong chừng mực chúng có thể giúp chúng ta nâng cao được sự *giác ngộ* của quần chúng, *nâng cao* được trình độ chính trị của họ, *tổ chức* họ không phải vì những phúc lợi tầm thường, không phải vì "sự yên ổn", vì "trật tự" và vì "sự thịnh vượng hòa bình (tư sản)", mà vì *cuộc đấu tranh,* đấu tranh để giải phóng hoàn toàn lao động thoát khỏi mọi sự bóc lột và mọi sự áp bức. Chỉ vì vậy và trong chừng mực ấy mà những ghế ở Đu-ma và *toàn bộ* cuộc vận động bầu cử mới là quan trọng đối với chúng ta. Đảng công nhân đặt tất cả hy vọng của mình vào quần chúng, nhưng không phải vào quần chúng sợ hãi, phục tùng một cách thụ động, ngoan ngoãn chịu đựng ách nô lệ, mà vào quần chúng giác ngộ, đang yêu sách, đang tiến hành đấu tranh. Đảng công nhân phải có thái độ khinh bỉ đối với thủ đoạn thường dùng của phái tự do: đưa ra cái bóng ma nguy cơ Trăm đen để làm cho người tiểu tư sản sợ hãi. Toàn bộ nhiệm vụ của Đảng dân chủ - xã hội là làm cho quần chúng *nhận thức* được nguy cơ thật sự là ở chỗ nào và đâu là nhiệm vụ thật sự của cuộc đấu tranh của những lực lượng có nguồn gốc không phải ở Đu-ma, biểu hiện một cách đầy đủ không phải trong các cuộc tranh luận ở Đu-ma và sẽ giải quyết vấn đề tương lai của nước Nga không phải trong Đu-ma.

Vì thế đảng công nhân báo trước cho quần chúng cảnh giác đề phòng những thủ đoạn xảo trá lén lút về bầu cử của giai cấp tư sản dân chủ - lập hiến, những lời kêu la

mà giai cấp đó đưa ra nhằm làm cho ý thức của quần chúng mụ đi: hãy tin ở chúng tôi, các trạng sư, giáo sư và địa chủ sáng suốt, hãy trao cho chúng tôi nhiệm vụ đấu tranh chống lại nguy cơ Trăm đen!

Đảng công nhân nói với quần chúng: chỉ nên tin ở sự giác ngộ xã hội chủ nghĩa của mình và ở tổ chức xã hội chủ nghĩa của mình. Nhường địa vị đứng đầu trong cuộc đấu tranh và quyền lãnh đạo cuộc đấu tranh cho giai cấp tư sản tự do có nghĩa là vì những lời rỗng tuếch rất kêu, vì cái hào nhoáng bề ngoài của những chiêu bài lòe loẹt theo mốt mà bán rẻ sự nghiệp tự do. Không có nguy cơ Trăm đen nào ở Đu-ma lại nguy hại như việc làm đồi trụy ý thức của quần chúng, khiến quần chúng mù quáng đi theo giai cấp tư sản tự do, đi theo các khẩu hiệu của chúng, các danh sách ứng cử của chúng, chính sách của chúng.

Trong số quần chúng mà đảng công nhân kêu gọi, thì nông dân và đủ mọi tầng lớp trong giai cấp tiểu tư sản chiếm ưu thế về số lượng. Những người đó cương quyết hơn Đảng dân chủ - lập hiến, chân thật hơn, có khả năng đấu tranh gấp nghìn lần, nhưng về chính trị họ thường hay chạy theo đuôi bọn ba hoa dân chủ - lập hiến. Và hiện nay họ vẫn do dự giữa giai cấp vô sản đấu tranh và giai cấp tư sản sẵn sàng thỏa hiệp.

Những người tuyên truyền liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến không phải chỉ gây tác hại cho giai cấp vô sản và cho toàn bộ sự nghiệp tự do. Họ còn gây tác hại cho việc nâng cao sự giác ngộ của những người nghèo trong giai cấp tiểu tư sản và trong nông dân. Họ không hoàn thành nhiệm vụ trực tiếp của họ là: giải phóng những người đó khỏi ảnh hưởng của giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa. Hãy xem phái lao động, "những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân" và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Họ đang do dự và cũng đang thiên về chỗ thảo ra những dự án

câu kết với Đảng dân chủ - lập hiến. Các lãnh tụ của phái lao động, không có khả năng thành lập một đảng riêng của mình, đã tăng gấp mười những sai lầm của họ ở Đu-ma khi kêu gọi quần chúng bỏ phiếu cho Đảng dân chủ - lập hiến (A-ni-kin qua phỏng vấn của các báo chí, Gin-kin trong tờ "Đồng chí"[134] v. v.). Như vậy họ đã trực tiếp phản bội sự nghiệp đấu tranh của nông dân, họ đã trực tiếp bán người mu-gích cho tên địa chủ tự do chủ nghĩa, tên này cũng sẽ dùng biện pháp chuộc lại ruộng đất theo giá "công bằng" để cướp bóc nông dân, cũng như cha ông của chúng đã cướp bóc người mu-gích vào năm 1861. Còn "những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân"? Ngay Đảng dân chủ - lập hiến cũng chế giễu họ, gọi họ là "những người dân chủ - lập hiến loại hai" (Mi-li-u-cốp trong tờ "Ngôn luận"[135]). Các lãnh tụ của họ (An-nen-xki và một số khác) cũng kêu gọi liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến. Đảng bé nhỏ của họ (theo tin tức của tờ "Đồng chí", là tờ báo tỏ ra có lòng tốt đối với họ, thì đảng này là đảng yếu hơn cả đảng tước đoạt hòa bình, — có chừng 2 000 đảng viên ở Nga!) chỉ là một bộ phận phụ thuộc của Đảng dân chủ - lập hiến. Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cũng đã giữ thái độ mập mờ: trong thời kỳ tháng Mười cũng như trong thời kỳ Đu-ma I, họ đã che giấu sự chia rẽ của họ với những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân, họ đã đi cùng với những người này, và cùng nhau ra báo. Hiện nay họ không tiến hành một cuộc đấu tranh công khai và độc lập nào, họ không hành động thật rộng rãi, công khai và dứt khoát chống lại "những người dân chủ - lập hiến loại hai", họ không cấp cho quần chúng một tài liệu đầy đủ nào để phê phán đảng này, họ không có một nhận xét nào có tính nguyên tắc về toàn bộ cuộc vận động bầu cử và, nói chung, về tất cả các hiệp nghị tuyển cử.

Nhiệm vụ lịch sử vĩ đại của đảng công nhân là xúc tiến việc thành lập một chính đảng *độc lập* của giai cấp công nhân. Những người tuyên truyền liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến đang gây tác hại cho sự nghiệp đó.

Một nhiệm vụ vĩ đại khác là giải phóng quần chúng tiểu tư sản và nông dân bị phá sản, bị bần cùng hóa, bị chết mòn mỏi khỏi ảnh hưởng của những tư tưởng và thành kiến của giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa. Những người tuyên truyền liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến cũng đang gây tác hại cho sự nghiệp này. Những người đó không tách người mu-gích ra khỏi phái tự do, mà lại tăng cường mối liên hệ trái tự nhiên này, có hại cho sự nghiệp tự do và sự nghiệp của giai cấp vô sản. Những người đó không báo trước cho quần chúng nông dân cảnh giác đề phòng cái chính trị lén lút của phái tự do (hay nói đúng hơn, cái thủ đoạn con buôn chính trị đang chia nhau các ghế ở Đu-ma), mà lại thần thánh hóa cái thủ đoạn con buôn chính trị đó bằng cách tham gia vào đấy.

Đả đảo tất cả các liên minh! Trong cuộc vận động bầu cử của mình, đảng công nhân phải độc lập trên thực tế chứ không chỉ độc lập trên lời nói. Đảng công nhân phải đưa ra cho toàn thể nhân dân và nhất là cho toàn thể quần chúng vô sản một mẫu mực về sự phê bình có tính tư tưởng, cương quyết và dũng cảm. Như vậy và chỉ như vậy, chúng ta mới lôi cuốn được quần chúng tham gia thật sự vào cuộc đấu tranh cho tự do, chứ không phải vào cái trò chơi chủ nghĩa tự do của Đảng dân chủ - lập hiến phản bội tự do.

"Lao động gian khổ", số 2, ngày 31 tháng Chạp 1906

Theo đúng bản đăng trên tuần báo "Lao động gian khổ"

PLÊ-KHA-NỐP VÀ VA-XI-LI-ÉP

Thái độ của báo chí dân chủ - xã hội men-sê-vích đối với những bài phát biểu nổi tiếng theo kiểu Ê-rô-xtơ-rát của Plê-kha-nốp trong tờ "Đồng chí" đáng được toàn đảng của giai cấp công nhân chú ý. Người đại diện nổi tiếng nhất của khuynh hướng men-sê-vích, lãnh tụ của những người men-sê-vích, như tất cả các báo chí tự do chủ nghĩa đã công khai và thường xuyên gọi như vậy, đã đề nghị trước công chúng một *cương lĩnh hành động chung* của Đảng dân chủ - xã hội và Đảng dân chủ - lập hiến.

Thế mà những người men-sê-vích im lặng!

Hình như là họ chẳng có báo, tạp chí, truyền đơn, chẳng có các cơ quan, các ban, chẳng có một tổ chức đảng nào. Hình như là những lời mà lãnh tụ *của họ* tuyên bố trước toàn nước Nga về chính sách *của họ* không quan hệ gì đến họ cả...

Nhưng chúng ta biết rất rõ rằng những người men-sê-vích có những tổ chức — thậm chí những tổ chức có ảnh hưởng như Ban chấp hành trung ương — và mọi cơ quan khác. Vì thế sự im lặng của họ, một lần nữa, chứng tỏ lập trường của họ hoàn toàn giả dối. Chỉ có phái Bun tách ra khỏi khối men-sê-vích. Họ đã lên tiếng phản đối khẩu hiệu "một Đu-ma có toàn quyền" trong tờ "Volkszeitung" của họ, tờ báo mà rất đáng tiếc là công chúng Nga hầu như không được biết. Họ cũng đã chế giễu Plê-kha-nốp

trong tờ "Diễn đàn của chúng ta" do họ xuất bản bằng tiếng Nga. Do đó, ít ra họ cũng đã chứng minh là họ có can đảm phát biểu ý kiến riêng, có can đảm thừa nhận, trên thực tế chứ không phải chỉ trên lời nói, tổ chức đảng *của họ*, một tổ chức *có trách nhiệm* tuyên bố công khai và thẳng thắn về tất cả các vấn đề chính trị, có trách nhiệm đặt nghĩa vụ chính trị của họ trước giai cấp vô sản lên trên những cảm tình cá nhân, mối quan hệ thân thuộc và lòng kính trọng các cá nhân...*

Một hiện tượng thật là không ra thể thống gì trong đảng công nhân! Khuynh hướng chiếm ưu thế trong đảng và nắm trong tay các quyền hành của Ban chấp hành trung ương, không dám đả động gì đến những sai lầm của *một* trong các ủy viên của mình. Tại tất cả các cuộc họp, trong mọi cuộc tranh luận trước các công nhân, trong mọi cuộc thảo luận với những người bôn-sê-vích, những người men-sê-vích thề trời thề đất rằng họ không tán thành Plê-kha-nốp.

---

* Chúng tôi vừa nhận được một bài trích trong báo dân chủ - xã hội Gru-di-a, tờ "Txin" ("Tiến lên")[136], cơ quan của những người *men-sê-vích* Ti-phlít, ra ngày 8 tháng Chạp. Những người men-sê-vích Ti-phlít cương quyết chống lại Plê-kha-nốp, tuyên bố rằng những lý do mà Plê-kha-nốp đưa ra để ủng hộ khẩu hiệu "một Đu-ma có toàn quyền" là sai lầm, rằng những người dân chủ - xã hội *không thể* hiểu ngầm rằng khẩu hiệu đó có ngụ ý nói về quốc hội lập hiến. Họ viết: khẩu hiệu "một Đu-ma có toàn quyền" "sẽ cắt xén cương lĩnh của chúng ta". Tiếp sau, họ chứng minh rằng khẩu hiệu đó cũng không thể chấp nhận được đối với Đảng dân chủ - lập hiến và nói chung không thể có vấn đề cương lĩnh hành động chung giữa Đảng dân chủ - xã hội và Đảng dân chủ - lập hiến. Một cương lĩnh hành động chung "sẽ cắt mất các cánh của tính độc lập của đảng ta, sẽ làm lu mờ những sự khác nhau về quan điểm giữa Đảng dân chủ - xã hội và các đảng tư sản".

Đúng lắm, các đồng chí men-sê-vích Ti-phlít! Chúng tôi rất vui mừng nhận thấy rằng bất chấp Ban chấp hành trung ương và đa số những người men-sê-vích Nga, phái Bun và những người Cáp-ca-dơ đã không lùi bước trước nghĩa vụ của mình là công khai cho rằng ý kiến và toàn bộ lời phát biểu của Plê-kha-nốp là sai lầm.

Nhưng trên các báo chí thì họ im lặng: không có một lời tuyên bố *chính thức* của bất kỳ chi bộ đảng nào. Điều đó có nghĩa là gì? Phủ nhận một cách thầm lặng và lấy sự im lặng chính thức mà xác nhận chăng? Mắng chửi khi vắng mặt và im lặng khi có mặt... ông chủ. Chỉ những kẻ... mới hành động như vậy, hỡi các ngài kính mến, các ngài thử đoán xem, ai hành động như vậy.

Nhưng chúng tôi sẽ nói với công nhân và toàn đảng: không thể tin ở những lãnh tụ chính trị nào lẩn tránh cùng với tất cả những đồng sự của họ trước một cuộc tấn công bất ngờ của bất kỳ người nào. Không thể tin ở họ. Khi cần có một quyết định dứt khoát nào đó, thì tất cả "các lãnh tụ" đó sẽ hành động *không phải* theo như họ nói, mà theo như người thứ ba nào đó *nói thay cho họ.*

Nhân tiện nói qua, hành vi của Plê-kha-nốp và những người men-sê-vích trong sự kiện này là một bằng chứng rất tốt cho những lời thường bàn tán về tính chất trí thức của đảng ta. Đúng, ở ta ảnh hưởng của những người trí thức không phải là vô sản đối với giai cấp vô sản, hết sức lớn, đó là sự thật. Nếu không phải là như vậy, thì liệu một đảng vô sản có thể tha thứ, dù trong một tuần lễ, những hành vi bậy bạ của Plê-kha-nốp và thái độ của những người men-sê-vích đối với các hành vi đó được chăng? Ở đây người ta đã thấy được rõ rệt tính chất thật sự như thế nào của những lời bàn tán về một đại hội công nhân *không đảng phái.* Thực thế, nếu đảng chúng ta được thay thế bằng một đảng công nhân hợp pháp (chỉ là đảng công nhân, không phải là đảng dân chủ - xã hội) — như La-rin, các nhà chính luận của tờ "Sự nghiệp của chúng ta" và của tờ "Đời sống hiện đại", mong muốn — thì, khi đó những lời phát biểu như của Plê-kha-nốp sẽ được rộng đương lưu hành. Người ta sẽ có thể tùy ý viết trong tất cả các báo, tùy ý tham gia những khối liên minh văn học hoặc chính trị chung với bất kỳ ai, và tự mình đề ra những khẩu hiệu

riêng *của mình,* mà không cần chú ý đến bất kỳ tổ chức đảng nào! Đó sẽ là sự tự do hoàn toàn cho bản tính cá nhân chủ nghĩa của người trí thức trong điều kiện quần chúng công nhân không đảng hoàn toàn không có tổ chức. Phải chăng đó là lý tưởng mà người ta đã thấy ở "Credo"[1)] cũ của Prô-cô-pô-vích (vì nó mà chúng ta, vào những năm 1899 - 1900, cùng với Plê-kha-nốp, đã công kích kịch liệt Prô-cô-pô-vích và đã đuổi hắn cùng tất cả các môn đồ của hắn ra khỏi Đảng dân chủ - xã hội) ? *"Credo"* đó — cái tinh hoa của chủ nghĩa cơ hội dân chủ - xã hội — tuyên truyền các liên đoàn công nhân không hoạt động chính trị, không đảng để tiến hành đấu tranh kinh tế và đấu tranh chính trị theo đường lối tự do chủ nghĩa. Các liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến và một đại hội công nhân không đảng phái, — đó không phải cái gì khác mà là "Credo" năm 1899 được tái bản vào năm 1906 - 1907.

Những bài phát biểu của Plê-kha-nốp trên tờ "Đồng chí", — đó không phải là cái gì khác mà là sự thực hiện trên thực tế đề nghị của La-rin: những hội tuyên truyền tự do, tập hợp đủ tất cả mọi người "xã hội chủ nghĩa" — cũng gọi là những người xã hội chủ nghĩa — trên nền tảng các tổ chức công nhân không đảng phái. *Trên thực tế,* Plê-kha-nốp đã phát biểu trên tờ "Đồng chí" không phải với tư cách là một đảng viên, không phải với tư cách là thành viên của một trong những tổ chức của đảng. Đó là sự thật mà không một sự ngụy biện nào gạt bỏ được, và không một "sự im lặng" nào của Ban chấp hành trung ương men-sê-vích cứu được một bè phái nào đó của đảng ta thoát khỏi trách nhiệm về sự thật đó. Trên thực tế, Plê-kha-nốp đã phát biểu đúng theo tinh thần của La-rin, như là một người xã hội chủ nghĩa *ngoài đảng,* trong một cơ quan "xã hội chủ nghĩa" ngoài đảng, với một đề nghị có tính chất không đảng, *không*

1) — tín điều, cương lĩnh, sự trình bày thế giới quan

xã hội chủ nghĩa và thậm chí *phản* xã hội chủ nghĩa nữa.

Va-xi-li-ép đã theo vết của Plê-kha-nốp. Nước Thụy-sĩ, do không biết những truyền thống của giai cấp vô sản cách mạng Nga, đã cấp cho chúng ta ngày càng nhiều những người cơ hội chủ nghĩa "tiên tiến".

Va-xi-li-ép là một đảng viên men-sê-vích có tiếng. Y đã làm việc chung với những người men-sê-vích, và không phải với những người men-sê-vích tình cờ gặp gỡ ở một nơi hẻo lánh nào đó mà với những người men-sê-vích nổi tiếng nhất và có trách nhiệm nhất. Vì thế những người men-sê-vích *không có quyền* đối xử với Va-xi-li-ép một cách khinh bỉ.

Và Va-xi-li-ép đã trực tiếp viện dẫn Plê-kha-nốp. Hơn nữa y *dựa* trực tiếp vào Plê-kha-nốp. Y gọi bài Plê-kha-nốp phát biểu trên báo chí dân chủ - lập hiến đề nghị một cương lĩnh chung với Đảng dân chủ - lập hiến, một bài phát biểu làm nhục Đảng dân chủ - xã hội, là "một lời kêu gọi dũng cảm". Y "tiếc" rằng "các đảng khác không có những Plê-kha-nốp".

Va-xi-li-ép có rất nhiều nhiệt tình, nhưng lại ít thông minh. Y đã muốn khen ngợi Plê-kha-nốp và y đã tung ra lời khen ngợi này: "đáng tiếc là các đảng khác không có *những* Plê-kha-nốp". Thật là có một không hai! Va-xi-li-ép tốt bụng đó đã là người đầu tiên dùng từ "*những* Plê-kha-nốp" như là *từ chung* chỉ những nhà chính trị hành động đơn độc và độc lập với đảng của mình. Từ nay trở đi có lẽ sẽ nói "*những Plê-kha-nốp* theo nghĩa mà *Va-xi-li-ép* gán cho từ đó"...

Khi vỗ vai một cách thân mật "những Plê-kha-nốp", bọn Va-xi-li-ép đã làm rõ hết mọi chuyện. Các tác giả "Credo" năm 1899, các ngài Prô-cô-pô-vích và đồng bọn, đã nói đến một phong trào thuần túy công nhân, không bị nhiễm trùng cách mạng. Bọn Va-xi-li-ép nói đến cuộc cách mạng, một cuộc cách mạng phải sản sinh ra "hiến pháp"

và chỉ thế thôi, sản sinh ra không cần *bất kỳ* người đỡ đẻ nào, không cần những người cách mạng. *Không cần* người đỡ đẻ, không cần người cách mạng, không cần nhân dân cách mạng, — đó là khẩu hiệu của Va-xi-li-ép.

Sê-đrin đã từng chế giễu một cách điển hình về nước Pháp đã bắn giết những chiến sĩ công xã, về nước Pháp của bọn chủ ngân hàng cúi rạp mình trước bọn bạo chúa Nga, chế giễu nước Pháp là một nước cộng hòa không có những người cộng hòa. Đã đến lúc cần xuất hiện một Sê-đrin mới để chế giễu Va-xi-li-ép và những người men-sê-vích là những người bảo vệ cách mạng bằng khẩu hiệu "không cần" những người cách mạng, "không cần" cách mạng.

Liệu chúng ta có quyền hiểu "bài phát biểu" của Va-xi-li-ép *như vậy* không? Liệu chúng ta có quyền đặt những người men-sê-vích bên cạnh y không?

Đương nhiên là được! Toàn bộ bài báo, tất cả những ý kiến, tất cả những đề nghị của Va-xi-li-ép đều thấm nhuần cái "kế hoạch" đánh chết cách mạng để giúp cho hiến pháp ra đời. "Từ bỏ tạm thời" tất cả các cương lĩnh nói chung, hợp nhất tất cả những người dân chủ - xã hội và xã hội chủ nghĩa - cách mạng, v. v. với những người dân chủ - lập hiến thành một đảng tự do, tập hợp tất cả lại trong cuộc đấu tranh cho một "hiến pháp chính trị", mà "không cần đồng thời giải quyết các cương lĩnh kinh tế" (trong thư viết đúng như vậy: không cần giải quyết các cương lĩnh. Các vị cố vấn ở Thụy-sĩ của giai cấp vô sản Nga không phải bao giờ cũng biết nói tiếng Nga) — phải chăng đó là mong muốn cứu lấy hiến pháp bằng cách từ bỏ cách mạng?

Không cần "giải quyết các cương lĩnh kinh tế" thì *không thể tưởng tượng* được về một cuộc cách mạng có ý nghĩa thật sự và nghiêm túc. Chỉ có những đám quần chúng được thúc đẩy bởi những nhu cầu *kinh tế* sâu sắc, mới có thể làm cách mạng. Sự sụp đổ của chế độ chuyên chế ở Nga, sự sụp đổ *thật sự, nhất định sẽ* là một cuộc cách mạng

kinh tế. Chỉ có những người hoàn toàn ngây thơ về chủ nghĩa xã hội mới có thể không hiểu điều đó. Vứt bỏ những cương lĩnh kinh tế có nghĩa là vứt bỏ những nguyên nhân kinh tế cơ bản của cách mạng, có nghĩa là vứt bỏ những lợi ích kinh tế thúc đẩy quần chúng nhân dân bị áp bức thậm tệ, bị khiếp sợ và ngu dốt đi vào một cuộc đấu tranh rộng lớn, hy sinh quên mình chưa từng thấy. Điều đó có nghĩa là vứt bỏ quần chúng, giữ lại bọn trí thức nói suông và thay thế chính sách xã hội chủ nghĩa bằng lời nói suông của phái tự do.

"Nông dân có lợi gì ở chỗ vấn đề của họ được Đu-ma đưa ra, cái Đu-ma đã bị giải tán chủ yếu là vì vấn đề ruộng đất?" Lập luận này liệu có đáng để người ta dựng tượng cho Va-xi-li-ép khi y còn sống không, vì y đã biểu thị một chủ nghĩa cơ hội xã hội chủ nghĩa không gì sánh được ở bất cứ nơi nào trên thế giới?

Và phải chăng (chúng tôi chuyển sang vấn đề cuối cùng trong hai vấn đề đã được đặt ra ở trên) đó là lập luận của những người men-sê-vích?

Plê-kha-nốp nói: cùng đi một toa tàu với các đảng viên dân chủ - lập hiến đến Tve và chẳng ai quấy rầy ai. Những người men-sê-vích nói: cùng đi với các đảng viên dân chủ - lập hiến vào Đu-ma, liên hợp với một đảng không cách mạng (trong một thời gian! "trong một thời gian ngắn"! Va-xi-li-ép bổ sung cho những người men-sê-vích) để đạt những mục đích của cách mạng. Ban chấp hành trung ương của chúng ta cách đây không lâu đã nói: cùng đi đến một nội các dân chủ - lập hiến.

Va-xi-li-ép họa theo: đi thì đi "*nhưng không được xô đẩy nhau, không được làm cho nhau sợ hãi*". "Hiện nay, trong lúc này, nó (cuộc đấu tranh giữa các giai cấp và các nhóm) là một cuộc đấu tranh vô cùng tai hại và có tội".

Cuộc đấu tranh giai cấp là có tội, làm hại hiến pháp bằng những yêu sách cách mạng (như: Đu-ma có toàn

quyền, quốc hội lập hiến v. v.) là có tội. Những người men-sê-vích dù cho có cắt đứt quan hệ với Va-xi-li-ép (tuy rằng đến nay, họ chưa cắt đứt quan hệ với y), nhưng họ sẽ không bao giờ giấu được rằng *chính tư tưởng đó* là cơ sở của các liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, của việc ủng hộ yêu cầu thành lập một nội các Đu-ma, của tất cả các cuộc đồng hành đến Tve v. v. và v. v..

Va-xi-li-ép đương nhiên là unicum[1]. Nhưng mà những hiện tượng tự nhiên có một không hai, cũng chỉ tồn tại trong một môi trường nhất định, cũng chỉ xuất hiện trong những hoàn cảnh nhất định. Va-xi-li-ép đương nhiên là núi Mông-blăng của chủ nghĩa cơ hội. Nhưng người ta không bao giờ trông thấy núi Mông-blăng trong đồng cỏ hoang. Nhưng núi Mông-blăng chỉ có ở giữa những đỉnh núi cao của dãy núi An-pơ. Những Va-xi-li-ép chỉ xuất hiện bên cạnh "những Plê-kha-nốp", những Tsê-rê-va-nin và tutti quanti[2] cho đến bọn Prô-cô-pô-vích.

Và nhờ có "những Plê-kha-nốp, theo nghĩa của Va-xi-li-ép", ngài Xtơ-ru-vê đã có thể phát biểu như ông ta đã phát biểu tại hội nghị ở Xô-li-a-nôi Gô-rô-đốc, ngày 27 tháng Chạp ("Đồng chí", ngày 28 tháng Chạp) rằng "tất cả những địch thủ hiện nay của Đảng dân chủ - lập hiến, trong tương lai sắp tới, sẽ là những người dân chủ - lập hiến. Người ta đã gọi tờ "Đồng chí" là tờ báo dân chủ - lập hiến rồi. Người ta gọi những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân là những người xã hội chủ nghĩa - dân chủ - lập hiến và gọi những người men-sê-vích là những người nửa dân chủ - lập hiến. Nhiều người coi G. V. Plê-kha-nốp là đảng viên dân chủ - lập hiến và quả thật, rất

1) — có một không hai
2) — tất cả những người khác

nhiều điều mà Plê-kha-nốp phát biểu hiện nay có thể được những người dân chủ - lập hiến hoan nghênh. Chỉ tiếc rằng Plê-kha-nốp đã không nói như vậy khi các đảng viên dân chủ - lập hiến bị cô lập. Chỉ có những người bôn-sê-vích mới có thể tỏ ra là những kẻ bất trị và vì thế vận mệnh của họ là sẽ được đưa vào viện bảo tàng lịch sử".

Ngài Xtơ-ru-vê vụng về, xin cám ơn lời khen đó! Đúng, chúng tôi sẽ được đưa vào viện bảo tàng lịch sử mệnh danh là "lịch sử cách mạng ở Nga". Những khẩu hiệu bôn-sê-vích của chúng tôi, việc những người bôn-sê-vích tẩy chay Đu-ma Bu-lư-ghin, việc những người bôn-sê-vích kêu gọi tiến hành cuộc bãi công có tính chất quần chúng và khởi nghĩa (ngay từ Đại hội III) gắn liền *vững chắc và vĩnh viễn* với cuộc cách mạng tháng Mười ở Nga. Và vị trí đó trong *viện bảo tàng,* chúng tôi sẽ sử dụng nó trong nhiều năm (trong trường hợp xấu nhất) và thậm chí trong hàng chục năm của thời kỳ phản động, chúng tôi sẽ sử dụng nó để giáo dục cho giai cấp vô sản lòng căm thù đối với giai cấp tư sản phản bội thuộc Đảng tháng Mười và Đảng dân chủ - lập hiến, để giáo dục sự khinh bỉ đối với những lời trống rỗng của bọn trí thức và đối với những hành vi hèn mạt của giai cấp tiểu tư sản. Vị trí đó trong *viện bảo tàng,* chúng tôi sẽ sử dụng nó để tuyên truyền cho công nhân, trong mọi điều kiện chính trị, thậm chí trong những điều kiện xấu nhất, một cuộc đấu tranh giai cấp không khoan nhượng, để dạy họ tự chuẩn bị cho một cuộc cách mạng *mới,* ít phụ thuộc hơn vào tính nửa vời và tính nhu nhược của giai cấp tư sản, gần gũi hơn với cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa của giai cấp vô sản.

Còn vị trí của ngài ở viện bảo tàng, ngài Xtơ-ru-vê kính mến, là vị trí của những kẻ hân hoan và ngồi dưng tán gẫu khi cuộc phản cách mạng thành công. Trong những giờ phút như vậy, ngài sẽ luôn luôn có lý do để hân hoan — hân hoan vì thấy những người cách mạng ngã xuống và bị đánh gục trong cuộc đấu tranh và thấy vũ đài thuộc về phái tự do là những kẻ đã tình nguyện ngã xuống, đã nằm rạp trước kẻ thù để bò sát xuống cho "thích ứng với những hành vi bỉ ổi".

Nếu cách mạng, bất chấp sự mong đợi của chúng tôi, không thể tất phải nổi dậy một lần nữa, nếu cách mạng không thể tất phải giành lấy chính quyền từ tay bè lũ Nga hoàng, thì trong một thời gian dài, ngài sẽ là người anh hùng của cuộc phản cách mạng, còn về phần chúng tôi, chúng tôi sẽ có *một* "vị trí trong viện bảo tàng", nhưng một vị trí rất tốt: vị trí của *cuộc đấu tranh tháng Mười của nhân dân.* Và nếu cách mạng, như chúng tôi tin tưởng, lại nổi dậy lần nữa, thì trong một tuần lễ, sẽ không còn dấu vết của những đảng viên dân chủ - lập hiến đáng thương, quần chúng vô sản và nông dân bị phá sản sẽ lại tiến hành đấu tranh dưới những khẩu hiệu bôn-sê-vích. Dưới sự lãnh đạo của Đảng dân chủ - lập hiến, cách mạng chỉ có thể bị tiêu diệt. Chỉ dưới sự lãnh đạo của Đảng dân chủ - xã hội bôn-sê-vích, cách mạng mới có thể thắng lợi.

"Người vô sản", số 11, ngày 7 tháng Giêng 1907

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

BÁO CÁO TẠI HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ PÊ-TÉC-BUA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA VỀ VẤN ĐỀ CÁC HIỆP NGHỊ TUYỂN CỬ TRONG CUỘC BẦU CỬ ĐU-MA NHÀ NƯỚC II [137]

6 (19) THÁNG GIÊNG 1907
TƯỜNG THUẬT NGẮN TRÊN BÁO

Báo cáo viên nhận xét rằng ở Pê-téc-bua không có nguy cơ Trăm đen, những chuyện hoang đường về nguy cơ ấy là do Đảng dân chủ - lập hiến tung ra để làm cho các cử tri bỏ phiếu cho họ. Vấn đề đặt ra trước những người dân chủ - xã hội ở Pê-téc-bua là làm sao cho quần chúng nhân dân ở thủ đô thoát khỏi sự bá quyền về tư tưởng của phái dân chủ - lập hiến. Vẫn còn có những tầng lớp đáng kể dân nghèo thành thị, thuộc thành phần nửa vô sản, vẫn dao động giữa những người dân chủ - lập hiến và những người dân chủ - xã hội. Những người dân chủ - lập hiến mua chuộc những tầng lớp đó bằng cách hứa hẹn dành cho họ các địa vị này nọ ở trong Đu-ma, để củng cố ảnh hưởng của mình trong các tầng lớp đó. Vì vậy, có thể sẽ là hợp lý nếu thỏa thuận với các đảng và các nhóm dân chủ - cách mạng để cùng nhau đả phá ảnh hưởng của những người dân chủ - lập hiến. Theo ý kiến của báo cáo viên thì sự cần thiết thực tế và khả năng thỏa thuận cũng như những hình thức của sự thỏa thuận ấy, phải do những cán bộ thực tế của tổ chức địa phương quyết định.

"Người vô sản", số 12,
ngày 25 tháng Giêng 1907

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

CUỘC VẬN ĐỘNG BẦU CỬ CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN Ở PÊ-TÉC-BUA [138]

Hội nghị đại biểu lần thứ ba, trong vòng một năm trở lại đây, của toàn thể đảng bộ Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, vừa họp. Hội nghị đại biểu lần thứ nhất, họp vào tháng Hai 1906, đã giải quyết vấn đề bầu cử vào Đu-ma Vít-te; hội nghị đại biểu lần thứ hai, họp vào tháng Sáu 1906, đã giải quyết vấn đề ủng hộ yêu cầu thành lập một nội các Đu-ma; hội nghị đại biểu lần thứ ba, họp vào tháng Giêng 1907, đã giải quyết vấn đề vận động bầu cử vào Đu-ma II.

Các vấn đề chính trị lớn trong các đảng tư sản có lúc được quyết định bằng một quyết nghị đơn giản của một "cơ quan" này hay "cơ quan" khác của đảng, cơ quan đó lén lút chuẩn bị cho nhân dân những đơn thuốc chính trị khác nhau ở đằng sau hậu trường. Chỉ có Đảng công nhân dân chủ - xã hội mới thực hiện trên thực tế chế độ dân chủ trong tổ chức, bất chấp tất cả những khó khăn rất lớn và thậm chí những tổn thất nặng nề mà một đảng bất hợp pháp vì thực hiện việc đó phải chịu đựng. Chỉ có Đảng công nhân dân chủ - xã hội, trước khi làm bất cứ cái gì quan trọng về chính trị, mới thận trọng đánh giá ý nghĩa *nguyên tắc* của hành động đó, không đuổi theo một thắng lợi tạm thời mà bắt chính sách thực tế của mình, phải lệ thuộc vào mục đích cuối cùng là giải phóng hoàn toàn lao động khỏi mọi sự bóc lột. Chỉ có đảng công nhân,

khi bước vào cuộc chiến đấu, mới đòi hỏi tất cả các đảng viên của mình phải nói một cách rõ ràng và thẳng thắn, sau khi đã suy nghĩ chín chắn, rằng có cần hành động như vậy không và hành động như thế nào.

Và hội nghị đại biểu mới đây của đảng bộ Pê-téc-bua cũng đã dựa trên chế độ dân chủ bầu cử đại biểu của toàn thể các đảng viên. Đồng thời cuộc bầu cử các đại biểu phải được tiến hành trên cơ sở thăm dò ý kiến của tất cả các đảng viên xem họ coi liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến là như thế nào. Nếu các đảng viên không tự giác trả lời vấn đề sách lược nóng hổi đó, thì chế độ dân chủ trong việc bầu cử đại biểu đi dự hội nghị chỉ là một trò chơi trống rỗng không xứng đáng với giai cấp vô sản.

Đây là nghị quyết đã được hội nghị đại biểu thông qua:

Xét thấy rằng: 1) tính độc lập của cuộc vận động bầu cử là hoàn toàn bắt buộc đối với Đảng dân chủ - xã hội, với tư cách là một đảng giai cấp của giai cấp vô sản, trong tất cả các trường hợp, khi không có những điều kiện đặc biệt và ngoại lệ; 2) rằng cho đến nay, những người dân chủ - xã hội Xanh Pê-téc-bua đứng đầu là Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua, đã tiến hành một cuộc vận động bầu cử hoàn toàn độc lập, có ảnh hưởng đến tất cả các tầng lớp nhân dân lao động, các tầng lớp đứng trên quan điểm hoàn toàn vô sản cũng như các tầng lớp chưa hoàn toàn thấm nhuần quan điểm đó; 3) rằng hiện nay, trước cuộc bầu cử hai tuần lễ, điều rõ ràng là ở Xanh Pê-téc-bua những hy vọng của các đảng cánh hữu rất ít, nhưng những hy vọng của Đảng dân chủ - lập hiến thì rất lớn (chủ yếu là do truyền thống); vì vậy nhiệm vụ đặc biệt bức thiết đối với Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga là phải hết sức cố gắng để làm mất độc quyền lãnh đạo của Đảng dân chủ - lập hiến ở trung tâm, nơi mà toàn thể nước Nga đều chú ý nhìn vào; 4) rằng trong các tầng lớp rộng rãi của nhân dân lao động nghèo ở thành thị, vẫn chưa đứng trên quan điểm

ПРОСТЫЯ РѢЧИ

№ 1. С.-Петербургъ. Воскресенье, 14 Января. № 1.

Trang đầu tờ báo "Những bài diễn văn đơn giản", số 1, ngày 14 tháng Giêng 1907, với bài xã luận của V. I. Lê-nin "Cuộc vận động bầu cử của Đảng công nhân ở Pê-téc-bua"

Ảnh thu nhỏ

vô sản và có thể ảnh hưởng đến kết quả của cuộc bầu cử trong đoàn tuyển cử ở thành phố, người ta nhận thấy sự do dự giữa khuynh hướng muốn bầu cho phái tả hơn Đảng dân chủ - lập hiến, tức là muốn thoát khỏi sự lãnh đạo của giai cấp tư sản quân chủ - tự do chủ nghĩa phản bội, và khuynh hướng muốn bảo đảm cho có ít nhất một số nhỏ đại biểu của phái lao động trong Đu-ma, bằng cách liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến; 5) rằng trong số các đảng lao động do dự, người ta nhận thấy một khuynh hướng muốn biện hộ cho liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, với điều kiện đạt được một hoặc dù sao thì cũng không quá hai trong số sáu ghế dành cho thủ đô, và biện hộ bằng cách nói rằng những người dân chủ - xã hội không đồng ý, trong bất kỳ điều kiện nào, liên hiệp với các tầng lớp không dân chủ - xã hội trong dân nghèo thành thị để chống lại giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa, hội nghị quyết định: 1) thông báo ngay lập tức cho Ban chấp hành đảng bộ Xanh Pê-téc-bua của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và cho Ban chấp hành Nhóm lao động biết rằng Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga sẵn sàng liên hiệp với họ với điều kiện là họ không ký một hiệp nghị nào với Đảng dân chủ - lập hiến; 2) những điều kiện của hiệp nghị là: độc lập hoàn toàn của các đảng đã ký kết hiệp nghị, về các khẩu hiệu, các cương lĩnh và sách lược nói chung. Phân chia sáu ghế trong Đu-ma như sau: hai ghế cho đoàn tuyển cử công nhân, hai cho Đảng dân chủ - xã hội, một cho Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và một cho phái lao động; 3) hội nghị ủy nhiệm cho Cơ quan chấp hành của hội nghị tiến hành cuộc đàm phán; 4) trong tỉnh, theo các nguyên tắc như trên, các hiệp nghị địa phương với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và phái lao động sẽ được chấp nhận.

Chú thích. Đối với Đảng xã hội chủ nghĩa nhân dân (Đảng lao động hoặc Đảng xã hội chủ nghĩa nhân dân) có quyết định dưới đây:

Xuất phát từ sự thực là đảng đó có lập trường quanh co đối với những vấn đề cơ bản của cuộc đấu tranh ngoài Đu-ma, hội nghị cho rằng có thể chấp nhận một hiệp nghị với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và phái lao động chỉ với điều kiện là những người này không ký một hiệp nghị nào với Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân.

Khi nghiên cứu bản nghị quyết này, có thể nêu ra ba điểm cơ bản. Một là, hoàn toàn bác bỏ mọi hiệp nghị với Đảng dân chủ - lập hiến. Hai là, Đảng dân chủ - xã hội hết sức kiên quyết đưa ra những bản danh sách độc lập trong bất kỳ trường hợp nào và ba là, chấp nhận các hiệp nghị với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và phái lao động.

Nhiệm vụ trực tiếp của đảng công nhân là bác bỏ mọi hiệp nghị với Đảng dân chủ - lập hiến. Ngay khi các cuộc họp trước cuộc bầu cử bắt đầu ở Pê-téc-bua, mọi người đều thấy rõ rằng những người dân chủ - xã hội cách mạng đã có lý khi họ nói: phái tự do đã la hét ầm ĩ về nguy cơ Trăm đen để lừa bịp những người rỗng tuếch và vô nguyên tắc nhằm tránh cho mình cái nguy cơ từ phía tả đang thật sự đe dọa họ. Những thủ đoạn xảo trá cảnh sát nhỏ mọn của chính phủ, việc dùng những lời giải thích của Pháp viện tối cao để loại bỏ các cử tri nghèo, tất cả những điều đó không thể nào thay đổi được tâm trạng của quần chúng cử tri (dù số lượng cử tri là 100, 120, hoặc 150 nghìn cũng thế thôi). Và tâm trạng đó được biểu hiện rất rõ trong các cuộc họp, — tâm trạng tả hơn so với Đảng dân chủ - lập hiến.

Đương nhiên, nguy cơ Trăm đen có thể không phải ở chỗ đông đảo cử tri bỏ phiếu cho bọn Trăm đen, mà là ở chỗ cảnh sát của bọn Trăm đen bắt giữ các cử tri và đại biểu cử tri phái tả. Có người nói, và khăng khăng nói, rằng sự "tự do" tương đối hiện nay (được phép thở thôi — thế mà ở Nga đã được gọi là có tự do!) của các cuộc họp trước cuộc bầu cử là hành động khiêu khích của cái chính phủ có ý định bắt giam các diễn giả và các đại biểu cử tri có tiếng.

Nhưng không khó khăn gì mà không hiểu rằng chống lại nguy cơ Trăm đen *đó* thì hoàn toàn không cần liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, mà điều cần thiết là quần chúng phải sẵn sàng tiến hành một cuộc đấu tranh không nằm trong khuôn khổ của cái gọi là chế độ đại nghị.

Thứ hai: đúng như người ta đã thấy trước, hội nghị đã quyết định rằng trong bất cứ trường hợp nào tại thủ đô, những người dân chủ - xã hội cũng sẽ tiến hành một cuộc vận động bầu cử độc lập. Họ có thể đề nghị một hiệp nghị nào đó với một đảng khác, nhưng chúng ta, trước kia và hiện nay, đều sẵn sàng giữ vững tính độc lập hoàn toàn. Trong những điều kiện như vậy, hiệp nghị, trên thực tế, theo quan điểm của toàn bộ cuộc vận động bầu cử nói chung, là một ngoại lệ; tính độc lập của Đảng dân chủ - xã hội là một quy tắc.

Thứ ba. Hội nghị đã đề nghị với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và phái lao động một hiệp nghị với điều kiện là họ tách khỏi Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân dân chủ - lập hiến hóa; hội nghị cũng đề ra điều kiện là đoàn tuyển cử công nhân sẽ được hai ghế và bốn ghế còn lại sẽ phải chia đôi.

Cơ sở của đề nghị này là sự phân biệt có tính chất nguyên tắc một số đảng xét theo thái độ của họ đối với cuộc đấu tranh ngoài Đu-ma, một cuộc đấu tranh có thể trở thành bức thiết ngay từ ngày mai. Khi đề ra những điều kiện có tính chất nguyên tắc cho hiệp nghị với các đảng khác, Đảng dân chủ - xã hội đã cung cấp một tài liệu cần thiết cho công tác tuyên truyền và cổ động trong quần chúng về tính chất thật sự của các đảng phái khác nhau. Đảng dân chủ - xã hội chú ý đến các đặc điểm của tình hình đang diễn ra ở Pê-téc-bua, khi Đảng dân chủ - lập hiến xỏ thừng lỗ mũi mà giắt quần chúng của giai cấp tiểu tư sản thành thị đang nghiêng về "phái lao động". Trong những điều kiện như vậy, chúng ta không thể lơ là một nhiệm vụ là

làm mất quyền lãnh đạo đó của Đảng dân chủ - lập hiến và giúp đỡ những người lao động tiến lên *một bước* — đương nhiên là một bước không lớn, nhưng có một ý nghĩa chính trị rõ rệt, — một bước tiến tới một cuộc đấu tranh kiên quyết hơn, tiến tới những chủ trương chính trị rõ ràng hơn, tiến tới một sự giác ngộ giai cấp kiên định hơn.

Và chúng ta sẽ đạt được kết quả *đó* bằng sự cổ động của chúng ta, bằng toàn bộ việc tổ chức cuộc vận động bầu cử của chúng ta, chúng ta nhất định sẽ đạt được kết quả đó, dù cho phái lao động và Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng trả lời đề nghị của chúng ta như thế nào đi nữa. Chúng ta không cần phải tính toán này nọ để xác định khả năng trả lời thuận hay không thuận. Sự chú ý của chúng ta không thể hướng vào điều đó. Điều quan trọng đối với chúng ta, trước những khả năng cục bộ này nọ, là chính sách cơ bản bất di bất dịch của giai cấp vô sản: chúng ta lấy sự phân tích rõ ràng các nhiệm vụ của cuộc đấu tranh ngoài Đu-ma, một cuộc đấu tranh sắp diễn ra do tiến trình của các sự biến, để chống lại những ảo tưởng hão huyền về cuộc đấu tranh hòa bình và về những trò chơi lập hiến. Chúng ta nói với các tầng lớp tiểu tư sản trong nhân dân lao động thành thị và nông thôn: chỉ có một biện pháp để khắc phục tính không vững vàng và tính dao động của người tiểu nghiệp chủ. Biện pháp đó là một đảng có tính giai cấp độc lập của giai cấp vô sản cách mạng.

"Những bài diễn văn đơn giản", số 1, ngày 14 tháng Giêng 1907

Theo đúng bản đăng trên báo "Những bài diễn văn đơn giản"

ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI VÀ CUỘC BẦU CỬ ĐU-MA[139]

Viết ngày 13 - 14 (26 - 27) tháng Giêng 1907

Nhà xuất bản "Đu-ma mới" in thành sách riêng vào tháng Giêng 1907 tại Pê-téc-bua

Theo đúng bản in trong sách

ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI VÀ CUỘC BẦU CỬ Ở PÊ-TÉC-BUA

Hội nghị đại biểu đảng bộ dân chủ - xã hội Pê-téc-bua đã quyết định không liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, nhưng đề nghị một hiệp nghị với phái lao động và Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Những người men-sê-vích căn cứ vào một số lý do hình thức đã đưa ra hàng loạt lời phản kháng và, vì là thiểu số, nên họ đã rời bỏ hội nghị.

Các báo tự do chủ nghĩa đã làm rùm beng về sự kiện ấy. Họ dự đoán một sự phân liệt trong nội bộ Đảng dân chủ - xã hội và vội vã đưa ra khá nhiều kết luận chính trị. Do đó, điều cực kỳ quan trọng là bất kỳ người công nhân giác ngộ nào cũng phải biết rõ những gì đã thực sự xảy ra trong đảng bộ dân chủ - xã hội Pê-téc-bua và phải có thái độ như thế nào đối với những cái đã xảy ra đó.

Cho nên chúng tôi có ý định nghiên cứu các vấn đề cơ bản được đặt ra nhân sự kiện đó, cụ thể là: 1) thành phần của hội nghị; 2) lý do trực tiếp khiến những người men-sê-vích rời bỏ hội nghị, tức là mưu toan của Ban chấp hành trung ương nhằm phân chia hội nghị thành hai phần: phần đại diện cho thành phố và phần cho tỉnh; 3) *ý nghĩa của toàn bộ sự kiện*, đặc biệt là ý nghĩa nảy sinh ra do cuộc vận động bầu cử đang tiến hành ở Pê-téc-bua.

I
ĐIỀU KIỆN TRIỆU TẬP VÀ THÀNH PHẦN HỘI NGHỊ DÂN CHỦ - XÃ HỘI

Hội nghị đại biểu đảng bộ Pê-téc-bua cần phải có một quyết định dứt khoát về vấn đề chính trị quan trọng nhất hiện nay, cụ thể là: có cần ký kết các hiệp nghị với Đảng dân chủ - lập hiến trong giai đoạn đầu của cuộc bầu cử Đu-ma hay không cần ký kết?

Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga được tổ chức một cách dân chủ. Điều đó có nghĩa là tất cả mọi công việc của đảng đều được toàn thể các đảng viên, hoàn toàn bình quyền và không có ngoại lệ nào, tiến hành trực tiếp hoặc thông qua các đại biểu; đồng thời tất cả những người có trách nhiệm trong đảng, tất cả các ban lãnh đạo của đảng, tất cả các cơ quan của đảng đều được bầu ra, đều có trách nhiệm phải báo cáo và có thể bị bãi miễn. Công việc của đảng bộ Pê-téc-bua là do Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua được bầu ra của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga quản lý. Nhưng cơ quan cao nhất của đảng bộ Pê-téc-bua, do không thể triệu tập được cùng một lúc tất cả các đảng viên (khoảng 6 000 người), lại là *hội nghị các đại biểu* của đảng bộ. *Tất cả* các đảng viên của đảng bộ đều có quyền cử các đại biểu vào hội nghị đó: 1 đại biểu đại diện cho một số đảng viên nhất định, chẳng hạn cho 50 đảng viên như đã được quyết định cho hội nghị đại biểu vừa qua. Các đại biểu này phải do tất cả các đảng viên *bầu ra* và quyết nghị của các đại biểu là quyết định tối cao và cuối cùng đối với vấn đề cho toàn thể đảng bộ địa phương.

Nhưng như vậy chưa phải là hết. Để giải quyết vấn đề được thật sự dân chủ, thì triệu tập các đại biểu được bầu ra của đảng bộ cũng chưa đủ. Điều cần thiết là *tất cả* các đảng viên trong đảng bộ khi bầu đại biểu phải phát biểu *độc lập và với tư cách cá nhân* về vấn đề được đem ra

tranh luận và được toàn đảng bộ quan tâm. Các đảng và các đoàn thể được tổ chức một cách dân chủ không thể từ chối, về nguyên tắc, không thăm dò ý kiến tất cả các đảng viên của mình không trừ một ai, ít ra là trong những trường hợp hết sức quan trọng và đặc biệt là khi bàn đến hành động chính trị độc lập của *quần chúng*, chẳng hạn như: bãi công, bầu cử, tẩy chay một cơ quan lớn nào đó ở địa phương v. v..

Tại sao trong những trường hợp đó thì cử các đại biểu vẫn là chưa đủ? Tại sao phải hỏi ý kiến *tất cả* các đảng viên, tại sao cần có cái gọi là "cuộc trưng cầu ý kiến"? Chính vì để cho hành động của quần chúng được thắng lợi, thì cần phải đảm bảo có sự tham gia tự giác và tự nguyện của mỗi công nhân. Cuộc bãi công không thể được tiến hành một cách đồng tâm nhất trí, cuộc bầu cử không thể được tiến hành một cách tự giác nếu *mỗi công nhân* hoàn toàn không tự giác và tự nguyện giải quyết cho mình vấn đề: có bãi công không? có bầu hay không bầu cho Đảng dân chủ - lập hiến? Không thể giải quyết tất cả các vấn đề chính trị bằng cách hỏi ý kiến toàn thể các đảng viên; điều này sẽ đòi hỏi những cuộc bỏ phiếu liên miên, mệt nhọc và không có hiệu quả. Nhưng để thực hành chế độ dân chủ, thì những vấn đề quan trọng nhất và đặc biệt là những vấn đề có liên quan trực tiếp đến một hành động nhất định của *bản thân quần chúng*, cần phải được giải quyết chẳng những bằng cách cử các đại biểu mà còn bằng cách thăm dò ý kiến tất cả các đảng viên.

Vì thế cho nên Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua đã quyết định rằng cuộc bầu các đại biểu đi dự hội nghị đại biểu sẽ bắt buộc phải tiến hành *sau khi* các đảng viên đã thảo luận vấn đề có nên ký kết các hiệp nghị với Đảng dân chủ - lập hiến hay không, *sau khi* toàn thể các đảng viên đã biểu quyết về vấn đề đó. Bầu cử, đó là công việc mà quần chúng trực tiếp tham gia. Những người xã hội chủ nghĩa coi tính tự giác

của quần chúng là sức mạnh chủ yếu của họ. Như vậy có nghĩa là *mỗi* đảng viên phải tự giác quyết định vấn đề bỏ phiếu hay không bỏ phiếu cho Đảng dân chủ - lập hiến trong cuộc bầu cử. Chỉ sau khi toàn thể các đảng viên họp nhau lại công khai thảo luận về điều đó, thì mỗi đảng viên mới có thể có quyết định này hay quyết định kia một cách tự giác và dứt khoát. Chỉ trên cơ sở quyết định đó, việc chọn lựa các đại biểu tham dự hội nghị mới sẽ không còn là vấn đề thân thuộc, cảm tình hoặc thói quen ("ừ, thì chúng ta hãy bầu Ni-cô-lai Ni-cô-la-ê-vích hoặc I-van I-va-nô-vích *của chúng ta!")* mà sẽ là vấn đề xác định tự giác của *chính ngay* "bên dưới" (tức là của *toàn thể* các đảng viên) về hành động chính trị của bản thân mình*.

Cuộc bầu cử Đu-ma, tức là cuộc bỏ phiếu vòng đầu và cơ bản nhằm cử ra những người được ủy nhiệm hay là đại biểu cử tri sẽ được tiến hành không phải thông qua những đại biểu mà sẽ do từng cá nhân cử tri tiến hành. Như vậy, nếu chúng ta muốn trên thực tế, chứ không phải chỉ trên lời nói, là những người xã hội chủ nghĩa được tổ chức thành một đảng thật sự *công nhân và dân chủ* thì chúng ta phải làm thế nào để *mỗi công nhân* tự thấy rõ được vấn đề bỏ phiếu hay không bỏ phiếu cho Đảng dân chủ - lập hiến. Đem quyền đại diện ủy thác cho người bạn quen biết I-van I-va-nô-vích hoặc cho người

* Có người nói rằng việc lựa chọn một đại biểu, thậm chí được tiến hành không cần những người bầu cử biểu quyết về thực chất của vấn đề, có thể dựa vào sự hiểu biết của người ta về các *quan điểm* của người đại biểu. Nhưng điều đó chỉ đúng khi nói về *toàn bộ* các quan điểm của người đại biểu, chứ không phải khi nói đến một vấn đề đặc biệt có liên quan đến hành động của chính quần chúng. Từ chối biểu quyết về một cương lĩnh (tán thành hay chống lại việc liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến) thì trong điều kiện như thế có nghĩa là các quan điểm của người bầu cử không được rõ ràng, người bầu cử đó không cương quyết, không hoàn toàn nhất trí với người đại biểu của mình.

bạn tốt Xi-đô-rơ Xi-đô-rô-vích, điều đó chưa đủ, — mà ở "bên dưới" cần phải hiểu rõ, *một cách tự giác, thực chất* của vấn đề đang được tranh luận. Chỉ khi đó quyết định dân chủ mới trở thành quyết định tự giác và dân chủ của *quần chúng*, chứ không phải chỉ là quyết định của những đại biểu được bầu ra "do quen biết".

Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua là cơ quan lãnh đạo được bầu ra của *toàn thể* đảng bộ dân chủ - xã hội Pê-téc-bua và của tỉnh Xanh Pê-téc-bua. Để lãnh đạo *quần chúng,* trong một vấn đề như cuộc bầu cử Đu-ma, Ban chấp hành này tất phải (nếu như thừa nhận chế độ dân chủ không phải chỉ trên lời nói) làm thế nào cho *toàn thể quần chúng* tham gia bầu cử một cách tự giác. Nhưng muốn cho toàn thể quần chúng tham gia bầu cử một cách tự giác và nhất trí, thì điều tất yếu là chẳng những các đại biểu của đảng, mà mỗi một đảng viên đều phải trả lời dứt khoát với Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của mình rằng mình tán thành hay không tán thành một hiệp nghị với Đảng dân chủ - lập hiến.

Đó là ý nghĩa của những "cuộc tranh luận" tức là của *cuộc thảo luận* chính ngay vấn đề đang tranh chấp, trước khi bầu các đại biểu. Trong mỗi cuộc họp của các đảng viên, trước khi bầu các đại biểu dự hội nghị, điều trước tiên là cần phải *thảo luận* vấn đề chính trị đang tranh chấp, phải nghe báo cáo viên của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua, tức là của tổ chức lãnh đạo địa phương, cũng như phải để cho những người có quan điểm khác phát biểu. Sau khi thảo luận, *tất cả* các đảng viên phải bỏ phiếu tán thành hoặc không tán thành hiệp nghị với Đảng dân chủ - lập hiến. Các ủy viên của ban kiểm tra, trong đó có các đại diện của hai khuynh hướng (nếu trong tổ chức có hai khuynh hướng về vấn đề đang tranh luận) sẽ kiểm tra cuộc bỏ phiếu. Chỉ khi theo đúng những điều kiện đó, thì Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua mới có thể thật sự biết

quan điểm *tự giác của toàn thể* quần chúng đảng viên và như vậy mới có thể lãnh đạo một cách không mù quáng, có thể dựa trên cơ sở quần chúng đã hoàn toàn nhìn rõ vấn đề.

Chúng ta cần phải giải thích rõ như vậy vì tại hội nghị đã nổ ra những cuộc tranh cãi về những "cuộc tranh luận" và về cuộc trưng cầu ý kiến toàn thể đảng viên.

Các đảng viên càng biết rất rõ ràng những cuộc tranh cãi trên là vô căn cứ vì trong bức thư của chính Ban chấp hành trung ương đề ngày 10 tháng Mười một về việc các tổ chức địa phương giải quyết vấn đề (ký kết hay không các hiệp nghị), đã trực tiếp khuyên toàn thể đảng viên *"thảo luận sơ bộ"* vấn đề.

Bây giờ chúng ta hãy xem xét bản thân thành phần của hội nghị. Trước tiên, người ta đã chấp nhận tất cả các đại biểu được bầu ra trong tổ chức này hoặc tổ chức kia, mà không thẩm tra tình hình bầu cử (tức là không thẩm tra "thư ủy nhiệm" hoặc tư cách đại biểu). Toàn thể các đại diện hoặc đại biểu là 71 người, trong đó có 40 đảng viên bôn-sê-vích và 31 đảng viên men-sê-vích. Đây là tình hình phân bố các đại biểu đó tại các khu:

	7 đảng viên bôn-sê-vích,	6 đảng viên men-sê-vích.	Tổng cộng 13
Đảo Va-xi-li-ép-xki	2 "	5 "	" 7
Vư-boóc-gơ	5 "	7 "	" 12
Gô-rốt-xcôi	1 "	2 "	" 3
Đường sắt	2 "	— "	" 2
Lát-vi-a	4 "	5 "	" 9
Mát-xcơ-va	— "	— "	" —
Nác-va	2 "	1 "	" 3
Nê-va	9 "	2 "	" 11
Ô-cru-giơ-nôi	4 "	1 "	" 5
Thợ thủ công (nhân viên của cửa hàng)	3 "	2 "	" 5
Pê-téc-bua	— "	— "	" —
E-xtô-ni-a	1 "	— "	" 1
Tổ chức quân sự	40 "	31 "	" 71
Tổng cộng			

Hai đại biểu của những người E-xtô-ni-a (cả hai đều là đảng viên bôn-sê-vích) và một đại biểu Lát-vi-a (đảng viên men-sê-vích) vắng mặt. Nếu họ có mặt thì sẽ có 42 đảng viên bôn-sê-vích và 32 đảng viên men-sê-vích.

Qua đó thấy rằng, *trước tiên*, trước bất kỳ cuộc thẩm tra tư cách đại biểu nào, những người bôn-sê-vích cũng đã chiếm ưu thế. Do đó, mọi tin đồn nhảm cho rằng ưu thế của những người bôn-sê-vích là "giả tạo", đã tự nó mất đi. Hiện nay những lời phàn nàn nói rằng những người bôn-sê-vích đã không xác nhận tất cả mọi tư cách đại biểu, thậm chí đã được những người men-sê-vích đưa lên các báo tư sản. Họ chỉ quên có một điều là không thông báo cho các báo đó biết rằng *ngay trước khi* có sự thẩm tra các thư ủy nhiệm, *trước khi* tiến hành bất kỳ sự thẩm tra tư cách đại biểu nào, thì đa số *dẫu sao* cũng đã thuộc về những người bôn-sê-vích!

Để giải quyết rõ hơn nữa và đồng thời giải quyết một cách dứt khoát vấn đề ưu thế đó tại hội nghị, chúng ta không lấy con số các thư ủy nhiệm (tư cách đại biểu) mà hãy lấy *tổng số các đảng viên bỏ phiếu.*

Khi đó chúng ta có tình hình như sau:

Số phiếu được thừa nhận	ủng hộ những người bôn-sê-vích	1848	và ủng hộ những người men-sê-vích	787
Số phiếu chưa được thừa nhận	"	300*	"	946
Tổng số phiếu bầu	"	2148	"	1733

Như vậy, tổng số các đảng viên bỏ phiếu là gần 4000 (3881 người). Những người bôn-sê-vích *trội hơn 400 phiếu.*

* Trong đó có 185 phiếu, mà theo quyết định của hội nghị, thì đã được thừa nhận là hoàn toàn hợp lệ. Không có những phiếu này, thì số phiếu được thừa nhận sẽ là 1663.

Như vậy, điều không còn nghi ngờ gì nữa là dù cho người ta có thừa nhận *tất cả* các phiếu chưa được thừa nhận, là hợp lệ thì những người bôn-sê-vích tuy thế vẫn chiếm được đa số lớn. Nghĩa là việc tranh luận về sự hợp lệ hoặc không hợp lệ của một bộ phận số phiếu này hoặc số phiếu kia, hoàn toàn không đụng đến vấn đề ưu thế của những người bôn-sê-vích; cuộc tranh luận là ở chỗ hoàn toàn thực hành như thế nào nguyên tắc của quyền đại diện dân chủ.

Tuy vậy, tại sao những người bôn-sê-vích đã từ chối không công nhận tư cách đại biểu của một số người (một số thư ủy nhiệm)? Vì những thư ủy nhiệm *chưa được thừa nhận* không thể được coi là hợp lệ. Mà những thư ủy nhiệm không hợp lệ không thể được đặt ngang hàng với những thư ủy nhiệm hợp lệ và không ai không tán thành.

Những thư ủy nhiệm nào không được thừa nhận? Đó là những thư ủy nhiệm có được một cách không hợp lệ, chẳng hạn không được các ủy viên ban kiểm tra thẩm tra, hoặc là không có cuộc tranh luận (thảo luận) trước khi biểu quyết, hoặc là không có sự biểu quyết về "các cương lĩnh" (tức là không hỏi ý kiến của *toàn thể* những người bỏ phiếu về việc họ tán thành hoặc phản đối các hiệp nghị với Đảng dân chủ - lập hiến). Không thể coi những thư ủy nhiệm không hợp lệ là những thư ủy nhiệm đã được lập ra đúng theo những quy tắc dân chủ.

Vấn đề đặt ra hiện nay là phải làm gì đối với những thư ủy nhiệm chưa được thừa nhận? Xét riêng từng trường hợp một thì không thể được. Phải mất thêm một ngày để làm việc này, mà thời giờ dành cho hội nghị thì *rất chặt:* chỉ vừa vặn kịp đến ngày mà các công nhân *đã phải* đi bầu những người được ủy nhiệm của mình (ngày 7 tháng Giêng).

Chỉ còn có một biện pháp là nâng cao "chỉ tiêu đại biểu" cho *tất cả các* thư ủy nhiệm *chưa được thừa nhận:* tức là công nhận mỗi thư ủy nhiệm như vậy đại diện cho 75 phiếu chứ không đại diện cho 50 phiếu. Biện pháp này đã được chấp nhận vì ba lý do sau: 1) biện pháp đó đã gạt bỏ hiện tượng vũ đoán và nỗi bực tức lẫn nhau trong khi đánh giá một số thư ủy nhiệm chưa được thừa nhận nào đó; 2) biện pháp đó đặt vào những điều kiện như nhau cho các thư ủy nhiệm chưa được một phía nào đó thừa nhận; 3) biện pháp đó đã dựa vào quyết định của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua, quyết định này được thông qua từ lâu trước hội nghị cụ thể là: Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua quyết định rằng trong trường hợp cuộc bầu cử dân chủ cử đại biểu vào hội nghị không thể hoàn toàn thực hiện được (chẳng hạn như trong trường hợp cảnh sát ngăn cản các cuộc họp), người ta sẽ chấp nhận các đại biểu được bầu ra không được hoàn toàn dân chủ, nhưng đồng thời người ta *sẽ nâng* chỉ tiêu đại biểu, tức là người ta sẽ chấp nhận một đại biểu đại diện không phải cho 50, mà cho 75 hoặc 100 phiếu hoặc nhiều hơn nữa.

Bây giờ chúng ta hãy lấy số phiếu chưa được thừa nhận và những phiếu đã được thừa nhận làm thí dụ. Đối với số phiếu được thừa nhận, nếu tính một đại biểu đại diện cho 50 phiếu, chúng ta có 37 đảng viên bôn-sê-vích và 16 đảng viên men-sê-vích. Đối với số phiếu chưa được thừa nhận, nếu tính một đại biểu đại diện cho 75 phiếu, chúng ta có 4 đảng viên bôn-sê-vích và 12 đảng viên men-sê-vích. Tổng cộng 41 đảng viên bôn-sê-vích (cộng thêm 1 của tổ chức quân sự trong đó cuộc bầu cử dân chủ không thể tiến hành được) và 28 đảng viên men-sê-vích.

Tính theo từng khu, sau khi đã được hoàn toàn phê chuẩn, 70 thư ủy nhiệm được phân bố như sau (xem biểu đồ, tr. 332. — *BT.*).

Đảo Va-xi-li-ép-xki.....	7 đảng viên bôn-sê-vích,	6 đảng viên men-sê-vích.	Tổng cộng 13
Vư-boóc-gơ.....	2 "	4 "	" 6
Gô-rốt-xcôi.....	5 "	7 "	" 12
Đường sắt.....	1 "	2 "	" 3
Lát-vi-a.....	2 "	1 "	" 3
Mát-xcơ-va	4 "	4 "	" 8
Nác-va.....	— "	— "	" —
Nê-va.....	2 "	1 "	" 3
Ô-cru-giơ-nôi	9 "	1 "	" 10
Thợ thủ công (nhân viên của cửa hàng).....	4 "	— "	" 4
Pê-téc-bua.....	3 "	2 "	" 5
E-xtô-ni-a.....	2 "	— "	" 2
Tổ chức quân sự.....	1 "	— "	" 1
Tổng cộng.....	42 "	28 "	" 70

Qua đó thấy rằng những lời phàn nàn về thành phần của hội nghị là hoàn toàn không có căn cứ. Đương nhiên, nếu trước một công chúng không biết tình hình mà la lớn về việc hủy bỏ thư ủy nhiệm của người nào đó, về việc không thừa nhận tư cách đại biểu của một người nào đó, — thì điều đó có thể gây ấn tượng trong chốc lát, nhất là nếu công chúng không suy nghĩ kỹ vấn đề. Nhưng như thế không phải là một cuộc tranh luận, mà là một sự cãi cọ đơn thuần.

Chỉ cần tìm hiểu tất cả các tư liệu về thành phần của hội nghị thì người ta sẽ thấy rõ ngay rằng *chẳng có gì* là vũ đoán trong việc nâng chỉ tiêu đại biểu đối với *tất cả* các phiếu chưa được thừa nhận. Thật ra không phải là ngẫu nhiên khi 2635 phiếu được chấp nhận mà không có tranh luận, không có ai phản đối và chỉ có 1246 phiếu chưa được thừa nhận! Và người ta không thể khẳng định thật sự rằng *số lớn* các phiếu chưa được thừa nhận đã là ngẫu nhiên chưa được thừa nhận và chẳng vì nguyên nhân nào cả!

Hãy thử nghĩ xem, chẳng hạn, một cuộc biểu quyết "không có cương lĩnh", như những người men-sê-vích thường tiến hành (đó là lý do duy nhất tại sao số phiếu chưa được thừa nhận họ lên đến xấp xỉ một nghìn) có nghĩa là thế nào. Có nghĩa là không có sự trưng cầu ý kiến *toàn thể* đảng viên để xem họ tán thành hay phản đối các hiệp nghị với Đảng dân chủ - lập hiến. Cuộc bầu các đại biểu đã được tiến hành không có sự trưng cầu ý kiến đó hoặc không có cương lĩnh. Như vậy hội nghị không thể biết được *chính xác* ý kiến của bản thân các đảng viên! Có nghĩa là *bản thân quần chúng* không được thăm dò ý kiến về vấn đề đang tranh luận (liên quan đến hành động của quần chúng). Trong những điều kiện đó, liệu có thể tránh được những hiện tượng không hợp lệ không?

Một người *thực tâm* tán thành thực hành chế độ dân chủ trong tổ chức liệu có thể bảo vệ những cuộc biểu quyết như vậy được không? Chế độ dân chủ không phải là ở chỗ quần chúng tin tưởng ở một số đại biểu nào đó của mình vì đã biết họ, mà ở chỗ toàn thể quần chúng phải tự giác bỏ phiếu về thực chất của các vấn đề quan trọng nhất.

Cuối cùng, những lời phàn nàn về thành phần của hội nghị phải được coi là hoàn toàn không có căn cứ cũng còn vì lý do là ở Pê-téc-bua trong thời gian gần đây, có *hàng loạt* hội nghị như vậy. Năm ngoái cũng có họp một hội nghị về vấn đề tẩy chay. Ưu thế vẫn thuộc về những người bôn-sê-vích. Trong thời kỳ Đu-ma I, đã có một hội nghị bàn về vấn đề ủng hộ yêu cầu một nội các Đu-ma (tức là một nội các dân chủ - lập hiến). Ưu thế lại vẫn thuộc về những người bôn-sê-vích.

Hiện nay, ta nghe thấy rằng trên vấn đề hiệp nghị với Đảng dân chủ - lập hiến trong cuộc bầu cử, ưu thế của những người bôn-sê-vích có thể là ngẫu nhiên, như vậy phải chăng là điều đáng tức cười?

II
VẤN ĐỀ PHÂN CHIA HỘI NGHỊ

Ban chấp hành trung ương đảng, gồm đa số là đảng viên men-sê-vích đã yêu cầu Hội nghị đại biểu Pê-téc-bua phân chia ra thành hai nhóm: nhóm thành phố và nhóm tỉnh. Yêu cầu đó không được chấp thuận, những người men-sê-vích tìm cách vin vào đó để biện hộ cho việc họ quyết định rời bỏ hội nghị.

Chúng ta hãy xem yêu cầu đó có phù hợp với điều lệ đảng không, có bắt buộc đối với hội nghị đại biểu không, có thể thực hiện được không.

Điều lệ của đảng ta xác định rất rõ tổ chức dân chủ của mình. Toàn bộ tổ chức được xây dựng từ bên dưới, theo nguyên tắc bầu cử. Theo điều lệ đảng, tổ chức địa phương được độc lập (tự trị) trong hoạt động địa phương của mình. Theo điều lệ, Ban chấp hành trung ương thống nhất và lãnh đạo toàn bộ công tác của đảng. Vì vậy, rõ ràng là Ban chấp hành trung ương không có quyền can thiệp vào việc quy định *thành phần* của các tổ chức địa phương. Vì tổ chức được thiết lập từ bên dưới, cho nên một sự can thiệp từ trên nhằm thay đổi thành phần của tổ chức đó sẽ là một sự vi phạm hoàn toàn toàn bộ chế độ dân chủ, toàn bộ điều lệ của đảng. Chúng ta hãy giả định rằng tổ chức, vì lý do này hoặc lý do khác, hợp nhất các thành phần không giống nhau, chẳng hạn như hợp nhất thành phố với tỉnh. Trong điều kiện chế độ dân chủ thì không thể dùng chỉ thị từ trên mà duy trì (hoặc ra lệnh tiến hành) sự hợp nhất đó. Như vậy việc phân chia chỉ có thể thực hiện được theo nguyện vọng từ bên dưới: thành phố có thể tách khỏi tỉnh và không ai có thể cấm thành phố làm điều đó. Tỉnh có thể tách khỏi thành phố và không ai có thể cấm tỉnh làm điều đó. Nếu ở bên dưới không có một bộ phận tương đối lớn, tương đối độc lập của tổ chức, yêu cầu tách ra, thì như vậy là Ban chấp hành trung ương

không thể *thuyết phục* được *một* bộ phận có ảnh hưởng *nào* của tổ chức về sự cần thiết phải tách ra! Trong những điều kiện như vậy, nếu tìm cách từ trên mà ép buộc phải tách ra thì đó là nhạo báng chế độ dân chủ, nhạo báng điều lệ đảng. Đó không hơn không kém có nghĩa là tìm cách lợi dụng quyền lực của Ban chấp hành trung ương để làm điều xấu, tức là không phải vì lợi ích của sự thống nhất của đảng, mà vì lợi ích của một bộ phận của đảng (những người men-sê-vích), lợi dụng quyền lực để xuyên tạc ý chí và các quyết định của những người công tác ở địa phương.

Ban chấp hành trung ương đã cảm thấy yêu cầu của mình không có căn cứ, đến nỗi đã tỏ ra rất thận trọng trong một quyết nghị *chung, ghi thành văn bản.* Quyết nghị chung của Ban chấp hành trung ương *khuyên* tất cả các tổ chức của đảng *"trong chừng mực có thể"* (nói đúng theo nguyên văn!) làm cho phạm vi của tổ chức thích ứng với phạm vi của các khu bầu cử. Không thể có vấn đề là lời khuyên đó, có tính chất bắt buộc, — *và cái đó đã không thành vấn đề.* Ban chấp hành trung ương đã nhằm một mục đích riêng đối với chính Pê-téc-bua; đó là điều rõ ràng vì Ban chấp hành trung ương không yêu cầu phân chia hội nghị *ở một thành phố nào khác tại Nga.* Chẳng hạn ở *Vin-na*, hội nghị đại biểu của thành phố cũng có những đại biểu dân chủ - xã hội của các cơ quan *ở ngoài thành phố* tức là thuộc khu bầu cử *khác.* Thế mà Ban chấp hành trung ương đã không nghĩ đến vấn đề yêu cầu phân chia hội nghị đại biểu Vin-na!

Tại Ô-đét-xa cũng có một hội nghị chung, mặc dù một bộ phận các cơ quan có đại biểu lại ở ngoài khu vực quản lý của thành phố. Vả lại liệu có thể nêu lên dù chỉ một thành phố lớn thôi, trong đó phạm vi tổ chức tương ứng với sự phân chia hành chính giữa thành phố và một bộ phận của tỉnh, được không? Liệu có thể nói một cách nghiêm chỉnh đến việc tách *vùng ngoại thành,* tách các

công xưởng thường thường hết sức lớn, các *"ngoại ô" vô sản nhất* khỏi các thành phố lớn là những trung tâm của phong trào công nhân dân chủ - xã hội được không? Đó là một điều nhạo báng thô bạo đối với lẽ phải đến nỗi chỉ có những người chẳng hiểu biết chút nào cả trong việc tìm kiếm lý do chia rẽ, mới có thể vớ lấy lý do đó.

Hãy xem xét tình hình các khu ở Pê-téc-bua để thấy rõ rằng yêu cầu phân chia hội nghị là một điều không thực hiện được. Để phân chia một tổ chức nói chung hoặc một hội nghị đại biểu nói riêng thành một hội nghị cho thành phố và một hội nghị cho tỉnh, thì cần phải biết địa chỉ, nơi ở của từng đảng viên, hoặc cần phải có sẵn các chi bộ, phân chi, khu bộ, được thành lập theo nguyên tắc *lãnh thổ*, tức là tập hợp các đảng viên theo nơi ở của họ, theo địa điểm của các công xưởng trong một khu vực *hành chính* nào đó.

Nhưng chúng ta thấy rằng ở Xanh Pê-téc-bua (chắc chắn là cũng như ở đại đa số các thành phố khác tại Nga), các khu, phân khu, chi bộ cơ sở đều được thành lập không phải chỉ theo nguyên tắc lãnh thổ (địa phương), mà còn theo nguyên tắc *nghề nghiệp* (nghề này hoặc nghề kia, việc làm này hoặc việc làm kia của công nhân và của nhân dân nói chung) và theo nguyên tắc *dân tộc* (dân tộc khác nhau, ngôn ngữ khác nhau).

Chẳng hạn ở Xanh Pê-téc-bua, có một khu *Đường sắt*. Khu này được thành lập theo nguyên tắc nghề nghiệp. Làm sao mà chia khu đó thành bộ phận thành phố và bộ phận tỉnh được? Liệu có cần tính đến nơi ở của từng công nhân đường sắt nói riêng: Pê-téc-bua, Côn-pi-nô và các nhà ga khác không? Hoặc tính đến địa điểm của các đoàn tàu, những đoàn tàu này, không may cho Ban chấp hành trung ương của chúng ta, thường hay di động đi từ "thành phố" Pê-téc-bua đến các nơi khác trong "tỉnh" và thậm chí đến cả các tỉnh khác?

Vậy hãy thử chia khu *Lát-vi-a!* Và cả khu E-xtô-ni-a và tổ chức quân sự.

Ngay cả các khu được thành lập theo nguyên tắc lãnh thổ, cũng không thể nào phân chia được. Những công nhân cũng tự mình nêu ra điều này tại hội nghị. Một công nhân khu Mát-xcơ-va đứng lên và phát biểu: tôi biết các công xưởng ở khu chúng tôi nằm ngay sát cửa ngõ thành phố. Khi hết giờ làm việc, người ta thấy ngay một bộ phận công nhân tiến vào "thành phố", một bộ phận khác đi về "tỉnh". Bây giờ chúng ta sẽ phân chia như thế nào ở đây? Và các công nhân đã thẳng thắn chế giễu đề nghị của Ban chấp hành trung ương.

Chỉ có những kẻ rất ngây thơ mới không thấy được rằng tất cả cái đó đã lòi chân tướng. Chỉ có những kẻ rất ngây thơ mới nói rằng: vẫn phải tìm cách phân chia *"đại khái"*, *"trong chừng mực có thể"*.

Nếu phân chia đại khái thì có nghĩa là sẽ có một sự *vũ đoán* nào đó, vì phân chia cho đúng các khu Lát-vi-a, khu Đường sắt và các khu khác, thì *không thể làm được*. Và mọi sự vũ đoán sẽ gây ra những sự phản đối mới, không dứt, những lời phàn nàn, những quyết định mới của Ban chấp hành trung ương, sẽ đem lại rất nhiều những lý do chia rẽ mới. Các bạn hãy nghiên cứu bản kê khai các khu (đã nêu ở trên) — các bạn sẽ thấy rằng có thể sẽ có những người tuyên bố rằng thuần túy là thành phố, chắc chắn là thành phố chỉ có bốn khu: Đảo Va-xi-li-ép-xki, Gô-rốt-xcôi, Vư-boóc-gơ, Pê-téc-bua. Tại sao chỉ có những khu đó? Chẳng qua chỉ vì *những người men-sê-vích sẽ chiếm ưu thế ở đấy*. Và làm thế nào để có thể biện hộ cho một sự vũ đoán như vậy?

Và Ban chấp hành trung ương đã biện hộ như thế nào cho cái hành động vũ đoán là nó đã không nghĩ đến phân chia Vin-na, mà lại đã yêu cầu một sự phân chia đối với Xanh Pê-téc-bua? Nếu các bạn tranh luận chống lại hành

động vũ đoán thì cuối cùng ai sẽ giải quyết cuộc tranh luận của các bạn? Cũng vẫn chính là Ban chấp hành trung ương này...

Thậm chí những kẻ ngây thơ nhất, bây giờ cũng sẽ hiểu rằng những lời phàn nàn về thành phần của hội nghị và về việc hội nghị phản đối đề nghị phân chia, chỉ là nhằm đánh lạc hướng. Còn thực chất của vấn đề là những người men-sê-vích đã quyết định không phục tùng đa số của đảng bộ Pê-téc-bua và phân liệt ngay trước ngày bầu cử, để từ hàng ngũ những công nhân xã hội chủ nghĩa chạy sang hàng ngũ Đảng dân chủ - lập hiến.

III
VIỆC NHỮNG NGƯỜI MEN-SÊ-VÍCH RỜI BỎ HỘI NGHỊ CÓ Ý NGHĨA GÌ?

Đối với một số độc giả nào đó, kết luận vừa nói trên của chúng tôi có thể dường như quá gay gắt. Nhưng chúng tôi nghĩ rằng giấu giếm, che đậy sự thật trong một vấn đề chính trị quan trọng là một việc không xứng đáng đối với một người xã hội chủ nghĩa. Cần phải gọi các sự việc theo đúng tên của chúng. Cần phải vạch trần mọi lý do giả dối, mọi cái nhằm đánh lạc hướng, để quần chúng công nhân hiểu hoàn toàn rõ thực chất của vấn đề. Chỉ có các đảng tư sản mới coi cuộc bầu cử như là một trò chơi ở hậu trương và như là một biện pháp phân chia của kiếm được. Còn đảng công nhân trước hết phải làm thế nào cho nhân dân hiểu được đúng mối quan hệ giữa các đảng, hiểu được đúng những lợi ích của mình và những nhiệm vụ của cuộc đấu tranh, hiểu được đúng thực chất của những hoạt động ở hậu trường.

Chúng ta đã thấy rằng những lời phàn nàn về thành phần của Hội nghị đại biểu đảng bộ Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, về việc hội nghị này không muốn có

sự phân chia, — chỉ là những lý do giả dối. Chúng ta đã biết rằng thực chất vấn đề là đơn giản. Những người men-sê-vích đã mong muốn bằng bất cứ giá nào có một hiệp nghị với Đảng dân chủ - lập hiến. Họ đã biết rằng đa số các đảng viên trong đảng bộ Pê-téc-bua không tán thành quan điểm này. Tại Hội nghị đại biểu toàn Nga, những người men-sê-vích đã quyết định phục tùng ở mỗi địa phương quyết định của tổ chức địa phương. Hiện nay, họ *đã không giữ lời hứa của họ,* mưu toan dùng *sự phân liệt* để đạt các mục đích của họ.

31 đảng viên men-sê-vích rời bỏ hội nghị, đã tuyên bố hôm nay (13 tháng Giêng) trên các báo Pê-téc-bua rằng họ đề nghị liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến và với tất cả các đảng lao động, chẳng những với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và phái lao động (là những người mà hội nghị đã đề nghị một hiệp nghị), mà còn cả với "những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân".

Như vậy vấn đề đã rõ. Giai cấp vô sản giác ngộ đã quyết định tiến hành một cuộc vận động bầu cử độc lập. Giai cấp tiểu tư sản (kể cả phái lao động) dao động, khi thì ngả về phía này, khi thì ngả về phía kia. Giai cấp này có khả năng ưa thích câu kết với Đảng dân chủ - lập hiến hơn là tiến hành một cuộc đấu tranh có tính nguyên tắc. Những người men-sê-vích là bộ phận tiểu tư sản của đảng công nhân. Trong giờ phút cuối cùng, bám vào những lý do giả dối vô giá trị, họ rời bỏ giai cấp vô sản cách mạng và chạy sang phía Đảng dân chủ - lập hiến.

Kết luận trên là đúng, báo chí dân chủ - lập hiến đã chứng thực điều đó tốt hơn hết. Tuy nhiên không có ai lại nghi ngờ việc Đảng dân chủ - lập hiến đồng tình với các quan điểm của những người dân chủ - xã hội Pê-téc-bua, tức là những người dân chủ - xã hội bôn-sê-vích!

Hãy xem cơ quan trung ương của Đảng dân chủ - lập hiến, tờ "Ngôn luận". Mọi người đều biết rất rõ rằng cùng

với tờ "Đồng chí", tờ báo này đã không ngừng thúc đẩy những người men-sê-vích phân liệt và đã cố gắng bằng mọi cách ca ngợi họ, chu đáo tách họ ra khỏi những người bôn-sê-vích. Ngay khi được biết những người men-sê-vích đã rời bỏ hội nghị của Đảng dân chủ - xã hội, tờ "Ngôn luận", đã lập tức đăng (11 tháng Giêng) một bài xã luận với nhan đề "Hội nghị dân chủ - xã hội và các hiệp nghị". Bài báo này công khai *hoan nghênh* "thái độ cương quyết" của những người men-sê-vích, *hoan nghênh sự phân liệt* mà những người này đã bắt đầu tiến hành. Bài báo này tuyên bố rõ rằng *"ngoài liên minh của các đảng cách mạng, theo nghĩa hẹp của nó"* (tức là ngoài những người dân chủ - xã hội Pê-téc-bua và những người mà họ đã đề nghị một hiệp nghị, tức là những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và Ban chấp hành Nhóm lao động) còn lại là *những người men-sê-vích và những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân* (đảng nửa dân chủ - lập hiến ôn hòa nhất trong các đảng lao động tiểu tư sản).

Và Đảng dân chủ - lập hiến tuyên bố rõ ràng rằng họ sẵn sàng *"nối lại"* cuộc đàm phán với "hai đảng xã hội chủ nghĩa ôn hòa" này. Họ tuyên bố rõ ràng rằng "sự phân hóa (sự chia rẽ) xảy ra hiện nay trong các đảng xã hội chủ nghĩa hứa hẹn, đến một mức độ nào đó, làm cho các quan niệm của những người xã hội chủ nghĩa ôn hòa về sách lược Đu-ma dịch gần lại với các quan niệm của bản thân chúng tôi (tức là Đảng dân chủ - lập hiến)".

Những lời nói trên của tờ báo chủ yếu của Đảng dân chủ - lập hiến rất quan trọng. Đảng dân chủ - lập hiến không chỉ đánh giá những kết quả thực tế của sự chuyển biến men-sê-vích. Đảng dân chủ - lập hiến còn thấy rõ rằng sự phân liệt do những người men-sê-vích gây nên có một ý nghĩa nguyên tắc, tức là thấy rõ rằng sự phân liệt đó thay đổi trên thực tế thái độ của những người men-sê-vích đối với những quan điểm cơ bản về đấu tranh chính trị và về

những nhiệm vụ của giai cấp công nhân. Đảng dân chủ - lập hiến hoàn toàn hiểu rằng những người men-sê-vích đã chuyển hướng không những theo nghĩa là cho phép trên thực tế có những hiệp nghị, mà còn chuyển hướng về phía các quan điểm cơ bản của giai cấp tư sản, rằng họ đã tách xa chính sách vô sản để nhích gần đến chính sách tư sản. Tờ "Ngôn luận" nói rất rõ rằng *những người xã hội chủ nghĩa ôn hoà* (tức là những người men-sê-vích) đang tiến gần đến sách lược của Đảng dân chủ - lập hiến, thừa nhận trên thực tế địa vị đứng đầu và quyền lãnh đạo của Đảng dân chủ - lập hiến. Trước khi biết Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và phái lao động có sẽ chấp nhận hay không đề nghị của hội nghị dân chủ - xã hội, Đảng dân chủ - lập hiến *đã* tính toán mối tương quan hoàn toàn xác định giữa các lực lượng chính trị: giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa lãnh đạo giai cấp tiểu tư sản ôn hoà và bộ phận tiểu tư sản của giai cấp vô sản; giai cấp vô sản cách mạng hành động độc lập, lôi cuốn theo mình trong trường hợp tốt nhất (tốt nhất đối với chúng ta, xấu nhất đối với Đảng dân chủ - lập hiến) chỉ một bộ phận của giai cấp tiểu tư sản.

Đảng dân chủ - lập hiến đã trình bày vấn đề đúng như vậy. Và không thể không thừa nhận rằng ở đây, họ hoàn toàn có lý. Như một giọt nước nhỏ phản ánh mặt trời, những gì xảy ra ở đây, tại Pê-téc-bua, phản ánh dưới hình thức thu nhỏ một hiện tượng thường xuyên, tức mối tương quan tất nhiên vốn có của tất cả các nước tư bản chủ nghĩa, giữa chính sách của giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa, chính sách của giai cấp công nhân và chính sách của giai cấp tiểu tư sản. Ở khắp mọi nơi và lúc nào cũng vậy, giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa tìm cách dùng địa vị mua chuộc quần chúng lạc hậu, để làm cho họ rời bỏ Đảng dân chủ - xã hội cách mạng. Đảng dân chủ - lập hiến bắt đầu áp dụng ở Nga phương thức đấu tranh theo kiểu "Anh" của giai cấp tư sản chống lại giai cấp vô sản, phương thức đấu tranh

không phải bằng bạo lực, mà bằng mua chuộc, nịnh nọt, chia rẽ, lấy lòng "những người ôn hoà", đưa họ làm bộ trưởng, nghị sĩ, đại biểu cử tri v.v..

Câu nói "nối lại" cuộc đàm phán, trong tờ "Ngôn luận" của Đảng dân chủ - lập hiến, cũng hoàn toàn rõ. Chừng nào Đảng dân chủ -xã hội vẫn thống nhất, chừng nào trong đảng này, những người cách mạng vẫn chiếm ưu thế, thì cuộc đàm phán bị gián đoạn. Giờ đây, khi "hai đảng xã hội chủ nghĩa ôn hoà" đã tách khỏi cách mạng, thì Đảng dân chủ - lập hiến tuyên bố rằng "cuộc đàm phán có thể được nối lại".

Nếu ý nghĩa thực tế của các từ trên không hoàn toàn rõ ràng đối với độc giả, thì chúng tôi xin giải thích. Đảng dân chủ - lập hiến đã cho phái tả hai ghế (trong số sáu ghế), tức là một cho đoàn tuyển cử công nhân, một cho những người xã hội chủ nghĩa nói chung. Cuộc đàm phán đã bị gián đoạn. Bây giờ Đảng dân chủ - lập hiến lại kêu gọi "những người xã hội chủ nghĩa ôn hoà": ông bạn khách hàng hãy quay lại, chúng ta có thể thoả thuận với nhau! Hoặc giả bây giờ chúng tôi cho người men-sê-vích một ghế, cho "người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân" một ghế khác, hoặc giả chúng tôi thậm chí nhường cho các anh ba ghế.

Đó là ý nghĩa các lời nói của Đảng dân chủ - lập hiến khi họ nói đến việc "nối lại" cuộc đàm phán: chúng tôi đã không nhượng bộ *phái tả,* nhưng chúng tôi sẽ nhượng bộ *những người ôn hoà của phái tả!*

Một người ngây thơ hoặc non nớt về chính trị có thể lắc đầu bao nhiêu tuỳ ý, có thể bày tỏ những điều nghi ngờ, những lời an ủi v.v., nhưng vấn đề chẳng vì thế mà thay đổi gì cả. Đạt được một kết quả nào đó *cụ thể là bằng cách nào*, điều đó không quan trọng, điều quan trọng là bản thân kết quả (tức là đối với Đảng dân chủ - lập hiến điều đó không quan trọng, còn đối với quần chúng công nhân muốn có một thái độ *tự giác* đối với chính trị, điều đó rất quan trọng).

Cuộc đàm phán của những người men-sê-vích với Đảng dân chủ - lập hiến đã được tiến hành như thế nào, chúng tôi không biết: viết trên giấy chăng, bằng lời nói chăng, hoặc thậm chí bằng những lời nói ám chỉ chăng? Có thể là những người men-sê-vích ôn hoà có danh tiếng chỉ *nói ám chỉ* trước các thủ lĩnh dân chủ - lập hiến về sự phân liệt có thể xảy ra trong Đảng dân chủ - xã hội, đã nói ám chỉ về vấn đề cho phép có những hiệp nghị *từng khu*. Và Đảng dân chủ - lập hiến, đương nhiên, hiểu ngay lời ám chỉ: "họ" sẽ chia rẽ những người dân chủ - xã hội ở Pê-téc-bua, còn chúng ta, chúng ta sẽ đưa "họ" vào danh sách khu! "Họ" giúp chúng ta, thì chúng ta giúp "họ". Phải chăng đó là một sự câu kết kém hiệu lực, kém thiết thực, kém vững chắc hơn là nếu "họ" trực tiếp ngả theo Cút-le, Mi-li-u-cốp hoặc Na-bô-cốp và nói thẳng ra: vì các anh, chúng tôi sẽ chia rẽ hội nghị dân chủ - xã hội Pê-téc-bua và các anh sẽ làm thế nào để chúng tôi được bầu ở một trong các danh sách khu nào đó?

Chính sách của bọn tư sản tự do chủ nghĩa và bọn cơ hội chủ nghĩa dân chủ -xã hội trong *tất cả* các nước lập hiến *chính là như vậy*. Những người công nhân Nga cần phải *học cho hiểu được* chính sách đó, nếu họ không muốn để có thể bị đánh lừa. Tséc-nư-sép-xki cũng đã nói: nếu ai sợ làm bẩn tay mình thì không nên hoạt động chính trị. Người nào tham gia cuộc bầu cử và sợ làm bẩn tay mình khi xới đất bùn của cái chính trị nhằm của giai cấp tư sản, thì hãy tránh ra! Những người ngây thơ, với đôi bàn tay trắng, do sợ không dám nhìn thẳng vào thực chất của vấn đề nên chỉ làm hại đến chính trị.

Một bài bình luận khác của báo chí tư sản hoàn toàn chứng thực sự đánh giá *của chúng ta* đối với sự chia rẽ là bài bình luận của bà Cu-xcô-va trong tờ "Đồng chí" (ngày 10 tháng Giêng). Bà ta cũng hoan nghênh những người men-sê-vích, xúi bẩy họ dứt khoát chia rẽ, khuyên họ không "thoả hiệp" với những người bôn-sê-vích, hứa giúp đỡ họ nhân danh phái "Sự nghiệp công nhân".

Để hiểu bài báo đó của bà Cu-xcô-va, cần phải biết bà ta là người như thế nào. Chúng tôi sẽ nói điều đó vì đa số những người công nhân không biết điều đó.

Đảng công nhân dân chủ -xã hội Nga được thành lập vào năm 1898. Năm 1899, bà Cu-xcô-va và ông Prô-cô-pô-vích đã là đảng viên, cụ thể là đảng viên của tổ chức ở nước ngoài của đảng, mà lúc bấy giờ Plê-kha-nốp, — *khi đó* là đảng viên dân chủ - xã hội cách mạng — là người lãnh đạo tổ chức ấy. Nhưng bà Cu-xcô-va, lúc ấy cũng như hiện nay là một người cơ hội chủ nghĩa, bà ta bảo vệ các quan điểm tiểu tư sản trong Đảng dân chủ - xã hội, bảo vệ chủ nghĩa Béc-stanh, tức xét đến cùng là bảo vệ sự phục tùng của giai cấp công nhân đối với chính sách của phái tự do. Bà Cu-xcô-va đã bày tỏ hết sức rõ những quan điểm của mình trong bản "Credo" nổi tiếng (đọc là "crê-đô", nghĩa là tín điều, cương lĩnh, sự trình bày thế giới quan). Trong "Credo", có nói: công nhân phải tiến hành cuộc đấu tranh kinh tế, còn phái tự do phải tiến hành cuộc đấu tranh chính trị. Phái "Sự nghiệp công nhân" (tên gọi lúc bấy giờ của những người cơ hội chủ nghĩa trong Đảng dân chủ - xã hội) về thực chất đã ngả theo quan điểm này. Plê-kha-nốp đã tuyên bố tiến hành cuộc đấu tranh một mất một còn với những quan điểm đó (những người dân chủ -xã hội cách mạng Nga đã giúp Plê-kha-nốp về mặt này) *và đã chia rẽ*, trên cơ sở đó, tổ chức ở nước ngoài của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Plê-kha-nốp đã cho xuất bản một cuốn sách nhỏ nhan đề là Vademecum ("Người bạn đường" dành cho phái "Sự nghiệp công nhân") để chống lại những người cơ hội chủ nghĩa và đặc biệt là chống lại bà Cu-xcô-va.

Bà Cu-xcô-va khi đó bị đuổi ra khỏi Đảng dân chủ - xã hội. Cùng với ông Prô-cô-pô-vích, bà ta đã chạy sang phái tự do, sang Đảng dân chủ - lập hiến. Sau đó bà ta rời bỏ Đảng dân chủ - lập hiến, trở thành nhà văn "không đảng" của tờ "Đồng chí" dân chủ - lập hiến "không đảng".

Bà Cu-xcô-va không phải là một trường hợp duy nhất. Bà ta là một nhân vật *điển hình* của giới trí thức tiểu tư sản, mang chủ nghĩa cơ hội vào trong đảng công nhân và lang thang từ Đảng dân chủ - xã hội đến Đảng dân chủ - lập hiến, từ Đảng dân chủ - lập hiến đến phái men-sê-vích v.v..

Những người đánh trống gõ mõ và hoan hô ầm ĩ, hoan nghênh sự chia rẽ mà những người men-sê-vích đã gây ra trong đảng bộ dân chủ - xã hội ở Pê-téc-bua là những người như thế đấy.

Những công nhân đi theo những người men-sê-vích đem phó thác sự nghiệp của giai cấp vô sản cho những người như thế đấy.

IV
CÁC CHÍNH ĐẢNG VÀ CUỘC BẦU CỬ SẮP TỚI Ở PÊ-TÉC-BUA

Tình hình cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua hiện nay là như thế nào?

Hiện nay đã rõ là trong cuộc bầu cử sẽ có ba bản danh sách chủ yếu của các ứng cử viên: danh sách của bọn Trăm đen, danh sách của Đảng dân chủ - lập hiến và danh sách của Đảng dân chủ - xã hội.

Đảng tháng Mười sẽ tham gia vào bản danh sách thứ nhất; những người men-sê-vích và những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân chắc sẽ tham gia vào bản danh sách thứ hai; phái lao động và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng có lẽ sẽ tham gia vào bản danh sách thứ ba, nhưng các đảng bấp bênh này, cho đến bây giờ vẫn chưa trả lời dứt khoát, cũng rất có thể đi theo (một phần nào vì có sự chia rẽ trong Đảng dân chủ - xã hội) Đảng dân chủ - lập hiến.

Ở Pê-téc-bua có nguy cơ Trăm đen, tức là nguy cơ thắng lợi của bọn Trăm đen trong cuộc bầu cử không? Những người

men-sê-vích hiện đang rời bỏ những người xã hội chủ nghĩa để chạy sang Đảng dân chủ - lập hiến, trả lời là có.

Họ nói dối quá lộ liễu.

Thậm chí trong tờ "Ngôn luận" của Đảng dân chủ - lập hiến, một tờ báo thận trọng, ngoại giao, bảo vệ các lợi ích của phái tự do, bảo vệ đến cả những điều nhỏ mọn, thậm chí trong tờ "Ngôn luận" đó, chúng ta đọc được bài của ông Véc-ghết-xki viết rằng tại các cuộc họp về bầu cử, Đảng tháng Mười đã hoàn toàn bị coi thường, rằng cử tri do dự giữa những người dân chủ - lập hiến và những người xã hội chủ nghĩa.

Tất cả những tài liệu về các cuộc họp vận động bầu cử, về ấn tượng do vụ Lít-van[140], do việc xét xử các tội phạm đã giết Ghéc-txen-stanh[141], do việc vạch trần các kỳ công của bọn Trăm đen v.v., gây ra đều chứng tỏ rõ rằng các đảng cánh hữu không được các cử tri kính trọng chút nào.

Hiện nay người nào còn nói mãi đến nguy cơ Trăm đen tại cuộc bầu cử, thì người đó tự lừa dối mình và lừa dối quần chúng công nhân. Hiện nay rõ ràng là những lời la lớn về nguy cơ Trăm đen là mưu toan của Đảng dân chủ - lập hiến muốn lôi kéo quần chúng ít giác ngộ về họ.

Nguy cơ Trăm đen không phải ở việc bỏ phiếu cho bọn Trăm đen, mà là ở những hành vi bạo lực có thể xảy ra của chính phủ, ở những vụ bắt bớ có thể xảy ra đối với các đại biểu cử tri v.v.. Để chống nguy cơ *đó*, cần phải tìm các biện pháp đấu tranh, không phải bằng hiệp nghị với Đảng dân chủ - lập hiến mà bằng việc nâng cao giác ngộ cách mạng và lòng quyết tâm cách mạng của quần chúng. Thế mà chính Đảng dân chủ - lập hiến lại ngăn cản hơn tất cả những người khác việc nâng cao sự giác ngộ đó và lòng quyết tâm đó.

Ở Pê-téc-bua, cuộc đấu tranh thật sự nghiêm chỉnh đang diễn ra giữa Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng dân chủ - xã hội. Các đảng lao động đã biểu lộ thế yếu của mình, đã

biểu lộ thế yếu ở chỗ đi theo Đảng lao động "xã hội chủ nghĩa nhân dân" ôn hòa nhất và nửa dân chủ - lập hiến, và ở chỗ nói chung, họ đã không tỏ ra một chút nào là độc lập và cương quyết cả.

Nếu những người men-sê-vích không phản bội những người xã hội chủ nghĩa ngay trước ngày bầu cử thì chắc chắn rằng phái lao động và Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng *sẽ chấp nhận* các điều kiện của *chúng ta*. Chắc chắn rằng *quần chúng* cử tri, tại Pê-téc-bua cũng như ở khắp nơi, trong tầng lớp dân nghèo sẽ ủng hộ những người xã hội chủ nghĩa và phái lao động, chứ không ủng hộ Đảng dân chủ - lập hiến. Khi đó cuộc bầu cử tại Pê-téc-bua sẽ có ý nghĩa một cuộc chiến đấu thật sự, trước toàn thể nước Nga, cuộc chiến đấu này sẽ đưa ra, dưới một hình thức rõ ràng và rành mạch, những vấn đề *cơ bản* về tương lai của cách mạng *.

Sự phản bội của những người men-sê-vích gây cho chúng ta những khó khăn trong vấn đề bầu cử, nhưng do đó ý nghĩa nguyên tắc của *cuộc vận động độc lập của Đảng dân chủ - xã hội* trở nên *quan trọng hơn*. Giai cấp vô sản không có và không thể có biện pháp nào khác để chống lại những do dự của giai cấp tiểu tư sản ngoài việc nâng cao sự giác ngộ giai cấp, tăng cường sự đoàn kết của quần chúng, dùng *kinh nghiệm* của sự phát triển chính trị để giáo dục họ.

---

* Hội nghị cử tri ở Cô-lôm-na triệu tập vào những ngày gần đây là điều rất đáng chú ý về mặt này. Vô-đô-vô-dốp, thuộc «phái lao động» (đã trở thành một phần tử thuộc phái lao động có lẽ chỉ là để kéo phái lao động theo đuôi Đảng dân chủ - lập hiến) đã đưa ra biểu quyết một quyết định như sau: cho Đảng dân chủ - lập hiến hai ghế trong số sáu ghế của liên minh chung của phái tả. Ôi, ngây thơ! Ông Vô-đô-vô-dốp ơi, muốn cho một số ghế tối thiểu, *trước hết* cần phải chiến thắng, chứ không phải theo đuôi Đảng dân chủ - lập hiến! Và thậm chí một hội nghị *như vậy*, với một người lĩnh xướng *như vậy*, đã chỉ rõ qua cuộc đầu phiếu rằng quần chúng tả hơn là Đảng dân chủ - lập hiến. Quần chúng đó, chúng ta phải đặt họ trước một sự lựa chọn: ủng hộ giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa hay ủng hộ giai cấp vô sản cách mạng.

Trong khi phái lao động do dự, trong khi những người men-sê-vích mặc cả thì chúng ta cần hết sức tiến hành cổ động độc lập. Mọi người hãy biết rằng Đảng dân chủ - xã hội vô luận thế nào cũng nhất định đưa ra bản danh sách riêng của mình. Và tất cả các tầng lớp nghèo khổ trong các cử tri hãy biết rằng họ sẽ phải lựa chọn giữa những người dân chủ - lập hiến và những người xã hội chủ nghĩa.

Các cử tri cần phải suy nghĩ về sự lựa chọn này. Sự suy nghĩ đó vô luận thế nào cũng sẽ đóng góp rất lớn vào việc nâng cao *sự giác ngộ* của quần chúng, việc này quan trọng hơn là kiếm được ở Đảng dân chủ - lập hiến một ghế cho ông Ích-xơ hay ông I-grếch. Nếu quần chúng nghèo khổ ở thành thị, một lần nữa, lại để bị lừa phỉnh bởi những lời hứa hẹn của Đảng dân chủ - lập hiến hoặc để bị quyến rũ bởi cái vẻ hào nhoáng trong những lời đẹp đẽ của phái tự do và trong những lời hứa hẹn của phái tự do về một sự tiến bộ "hoà bình", về một pháp chế "hoà bình" của các ngài Guốc-cô, Cút-le và Mi-li-u-cốp thì các sự biến sẽ vạch trần mau chóng những ảo tưởng cuối cùng của họ.

Đảng dân chủ - xã hội cách mạng cần phải nói toàn bộ sự thật cho quần chúng và cương quyết đi theo con đường của mình. Người nào coi trọng những thành quả thực tế của cách mạng Nga do cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản đã đem lại, người nào có bản năng của người lao động và bị bóc lột, người đó sẽ ủng hộ đảng của giai cấp vô sản. Và với mỗi giai đoạn trong sự phát triển của cách mạng Nga, sự đúng đắn của những quan điểm của đảng này sẽ ngày càng rõ ràng hơn đối với quần chúng.

LỜI BẠT

Bài xã luận của tờ "Ngôn luận" ra ngày 14 tháng Giêng chứng thực một lần nữa những điều mà chúng tôi đã nói ở trên về ý nghĩa của việc những người men-sê-vích rời bỏ những người xã hội chủ nghĩa mà chuyển sang phía giai cấp tư sản. Tờ "Ngôn luận" mừng rỡ về việc dự kiến của nó đã trở thành sự thực, những người men-sê-vích đã tách ra ở Pê-téc-bua và thành lập một tổ chức riêng của họ. Viện dẫn những số báo trước, tờ báo viết: "Quả nhiên đúng như dự kiến. Một bộ phận của Đảng dân chủ - xã hội, mặc dù không phải là bộ phận có ảnh hưởng nhất, mà là bộ phận có khuynh hướng hơn hết về hoạt động nghị viện, đã hoan nghênh các đề nghị của chúng tôi".

Đúng, đó là sự thật. Những người men-sê-vích *đã hoan nghênh* những manh tâm của bọn tư sản tự do chủ nghĩa muốn tách bộ phận cơ hội chủ nghĩa ra khỏi đảng công nhân và bắt bộ phận đó phục tùng sự lãnh đạo của Đảng dân chủ - lập hiến. Trên kia chúng ta đã thấy tờ "Ngôn luận" đã tách những người men-sê-vích và những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân ra khỏi các đảng cách mạng, gọi họ là "những người xã hội chủ nghĩa ôn hoà". Bây giờ tờ "Ngôn luận" đi xa thêm một bước. Báo đó nói rằng những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân có lẽ thích liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến hơn. Báo đó nói rằng: "những người men-sê-vích cương quyết hoan nghênh việc thành lập

một *liên minh đối lập chung*". "Sau khi những người bôn-sê-vích từ chối, thì cần phải thừa nhận rằng khả năng một liên minh đối lập của Đảng dân chủ - lập hiến, những người men-sê-vích và những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân đã tăng lên rất nhiều".

Như vậy, bản thân Đảng dân chủ - lập hiến hiện đã thừa nhận là trong cuộc bầu cử có ba khối liên minh, hay dù sao thì cũng là có ba lực lượng chính trị cơ bản: khối liên minh của chính phủ, khối liên minh đối lập, khối liên minh cách mạng. Sự phân chia đó hoàn toàn đúng đắn.

Chúng ta nhận thấy rằng, tình hình thực tế đã buộc Đảng dân chủ - lập hiến phải công nhận những điều mà chúng ta đã kiên trì vạch ra từ lâu. Và chúng ta cũng nhận thấy rằng trong "liên minh" cách mạng, *hiện nay* chỉ có Đảng dân chủ - xã hội cách mạng là hoàn toàn kiên quyết. Các phần tử khác và đặc biệt là giai cấp tiểu tư sản cách mạng ("Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng ")vẫn còn do dự.

Ý nghĩa nguyên tắc của việc những người men-sê-vích chuyển sang phía Đảng dân chủ - lập hiến càng ngày càng trở nên rõ ràng. Những lời đẹp đẽ trong các cương lĩnh bầu cử và trong các nghị quyết có tính nguyên tắc của những người men-sê-vích (chẳng hạn tại Hội nghị đại biểu toàn Nga của Đảng dân chủ - xã hội), những lời nói rằng họ sẽ vạch trần những ảo tưởng về con đường hoà bình, rằng họ khuyên bầu vào Đu-ma không phải những kẻ cầu xin, mà những chiến sĩ, v.v., v. v., tất cả những lời đẹp đẽ đó chỉ là *những lời rỗng tuếch*. Trên thực tế, những người men-sê-vích đã hành động đến nỗi Đảng dân chủ - lập hiến đã lôi kéo họ đi theo đảng đó, đi theo chính sách *của đảng đó*. Trên thực tế, những người men-sê-vích *đã tham gia* "khối liên minh đối lập" tức là đã trở thành vật phụ thuộc đơn thuần của Đảng dân chủ - lập hiến.

Hơn nữa. Bài xã luận của tờ "Ngôn luận" ngày 14 tháng Giêng cũng đã vạch rõ cho chúng thấy những người dân chủ - lập hiến có ý định trả với *giá nào* cho những người men-sê-vích về sự giúp đỡ của những người này đối với họ và về việc những người này gia nhập liên minh đối lập. Giá đó là một ghế ở Đu-ma, ghế này *sẽ lấy của đoàn tuyển cử công nhân*. Hãy nghe sau đây:

"Vì rằng (do thành lập liên minh đối lập gồm những người dân chủ - lập hiến, những người men-sê-vích và những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân) con số những người tranh ghế Đu-ma giảm xuống, nên có lẽ trong điều kiện một sự kết hợp mới, có thể thông qua đề nghị của Đảng tự do nhân dân và chỉ giới hạn ở hai ghế trong số sáu ghế. Đương nhiên, hiện nay đề nghị này chắc sẽ phải được sửa đổi chút ít. *Cái ghế mà người ta dành cho người được đoàn tuyển cử công nhân bầu ra, sau khi có quyết định của hội nghị rõ ràng không thể trao cho một công nhân bôn-sê-vích.* Với thành phần mới của liên minh, *những người men-sê-vích sẽ có thể coi ghế đó là vật sở hữu hợp pháp của mình*. Một ghế khác trong số hai ghế mà Đảng tự do nhân dân đã nhường lại, trong trường hợp này, sẽ lưu lại cho khối liên minh xã hội chủ nghĩa nhân dân".

Một sự mua bán tuyệt diệu! Có thể khen Đảng dân chủ - lập hiến là đã mua được với một giá hời! Chỉ dùng có hai ghế "nhượng lại" mà đã mua được tất cả các đảng tiểu tư sản, cả bộ phận tiểu tư sản trong đảng công nhân, và hơn nữa bằng cách *lấy vào phần của công nhân!*

Công nhân phải chịu mất quyền có một đại biểu của mình do đoàn tuyển cử công nhân bầu ra, *vì* những người men-sê-vích đã từ bỏ Đảng dân chủ - xã hội và trở thành một đảng xã hội chủ nghĩa ôn hoà (theo sự đánh giá của tờ "Ngôn luận"), đã gia nhập khối liên minh đối lập. Công nhân Pê-téc-bua đã bị mất quyền có một ghế mà Đảng dân chủ - lập hiến đã nhận cho họ *vì* những người men-sê-vích đã không đi theo những người dân chủ - xã hội cách mạng, mà lại đi theo Đảng dân chủ - lập hiến. Vì một "sự mua

bán nhỏ" với Đảng dân chủ - lập hiến, những người men-sê-vích đã đạt được một "nhượng bộ nhỏ", không phải là lấy vào phần của Đảng dân chủ - lập hiến, mà lấy vào phần của công nhân... Thật là một thí dụ xuất xắc về những nhượng bộ của giai cấp tư sản đối với "nhân dân"! Giai cấp tư sản sẵn sàng nhượng một chỗ nhỏ cho những người bảo vệ "nhân dân", miễn là những người này chuyển sang hàng ngũ giai cấp tư sản ...

Những người được uỷ nhiệm và các đại biểu cử tri của đoàn tuyển cử công nhân giờ đây chắc đã thấy *những cái lợi* đối với họ như thế nào — chẳng những về mặt nguyên tắc, mà còn về mặt thực tế — của việc họ ký kết hiệp nghị với Đảng dân chủ - lập hiến. Đảng dân chủ - lập hiến đã cho (không phải là đang cho mà là đã cho) đoàn tuyển cử công nhân một ghế là do họ thành thật đồng tình với những lợi ích của sự tự do chân chính của nhân dân chân chính, chứ hoàn toàn không phải vì để lôi kéo quần chúng túng thiếu và dốt nát về phía giai cấp tư sản, điều đó há chẳng phải rõ ràng sao?

«HÃY NGHE LỜI PHÁN XÉT CỦA MỘT TÊN NGU XUẨN»...

(TRÍCH BÚT KÝ CỦA MỘT NHÀ CHÍNH LUẬN DÂN CHỦ - XÃ HỘI)[142]

Pê-téc-bua, ngày 15 tháng Giêng 1907.

Báo chí tư sản bình luận không ngớt về quyết định của Hội nghị đại biểu đảng bộ dân chủ - xã hội Pê-téc-bua. Dàn hợp xướng của phái tự do — từ tờ báo chính thức và có thái độ ngạo mạn là tờ "Ngôn luận", đến tờ lá cải là tờ "Ngày nay"[143], — mừng quýnh lên về sự phân liệt do những người men-sê-vích gây nên, hớn hở khi thấy những đứa con phóng đãng đó của "xã hội" trở lại trong lòng "liên minh phái đối lập" và đã thoát khỏi ảnh hưởng của "các ảo tưởng cách mạng".

Đối với những người dân chủ - xã hội thật sự đứng về phía giai cấp vô sản cách mạng, thì nếu câu hỏi dưới đây không phải là vô ích:

Ai là những người phán xét sự việc này?

Chúng ta hãy lấy người gần như là khá nhất trong những người phán xét đó, tờ "Đất nước thân yêu"[144] ra ngày 15 tháng Giêng. Không nghi ngờ gì nữa, xu hướng của báo này tả hơn Đảng dân chủ - lập hiến. Theo tất cả các tài liệu, có thể gọi xu hướng đó là xu hướng thiên về phái lao động. Để xác minh, bằng tài liệu, đặc trưng chính trị ấy, người ta có thể nêu ra sự cộng tác của ông Tan trong tờ báo đó. Ông Tan có tên trong danh sách các ủy viên Ban tổ chức "Đảng lao động (xã hội chủ nghĩa nhân dân)" đã được công bố.

Như vậy những người phán xét là phái lao động.

Họ lên án những người bôn-sê-vích và, giống như Đảng dân chủ - lập hiến, họ tán thành kế hoạch của những người men-sê-vích. Khác với Đảng dân chủ - lập hiến, họ chỉ muốn dành cho Đảng dân chủ - lập hiến không quá 2 - 3 ghế, trong liên minh chung của tất cả các đảng phái tả.

Đó là lời phán quyết. Chúng ta hãy nghiên cứu các lý do.

"Trung tâm của cuộc tranh luận, không nghi ngờ gì nữa, là vấn đề xem xét ở Pê-téc-bua có hay không có nguy cơ Trăm đen".

Không đúng. Nếu các anh đảm nhiệm việc phán xét những người dân chủ -xã hội bôn-sê-vích trong bài xã luận của một tờ báo chính trị, thì các anh *có nhiệm vụ* phải biết điều mà mình sẽ phán xét. Cũng trong bài báo này, chính các anh nói rằng: "cuộc tranh luận đang diễn ra hiện nay về các nghị quyết của hội nghị đại biểu (dân chủ - xã hội) là điều rõ ràng làm cho xã hội quan tâm đến". Bất cứ người nào tỏ ý mong muốn được tham dự công khai một cuộc tranh luận mà mọi người đều quan tâm đến và để lộ ngay là không biết "trung tâm" của cuộc tranh luận , thì người đó có thể sẽ nhận được ngay vào giữa mặt một tên gọi chẳng đẹp đẽ gì ...

Đảng dân chủ -xã hội cách mạng, trong tất cả các bản tuyên bố chính trị của mình, đã giải thích và nhấn mạnh rất nhiều lần rằng "trung tâm" của các cuộc tranh luận về sách lược trong thời gian bầu cử *không thể* là vấn đề về cái gọi là nguy cơ Trăm đen.

Tại sao lại không thể? Bởi vì sách lược của một đảng công nhân, trong thời gian bầu cử , phải chỉ là sự *áp dụng* vào một trường hợp đặc biệt các *nguyên tắc chung* của sách lược xã hội chủ nghĩa của giai cấp vô sản. Cuộc bầu cử chỉ là một vũ đài, hơn nữa lại hoàn toàn không phải là vũ đài quan trọng nhất, chủ yếu nhất (đặc biệt là trong thời kỳ cách mạng) của cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản xã

hội chủ nghĩa để giành tự do và xoá bỏ mọi sự bóc lột. Ngoài cuộc đấu tranh bằng những phiếu bầu còn có một cuộc đấu tranh khác *nhất định* bùng lên trong các thời kỳ cách mạng. Những nhà trí thức, cứ tưởng mình là những người học giỏi, và đồng tình với tự do chỉ ở đầu lưỡi, thì lại có khuynh hướng quên cuộc đấu tranh đó. Những tiểu nghiệp chủ, tách khỏi cuộc đấu tranh hàng ngày gay gắt nhất chống tư bản và bọn tay sai của nó, cũng quên cuộc đấu tranh đó. Nhưng người vô sản thì không quên cuộc đấu tranh đó.

Vì vậy, đối với người vô sản giác ngộ, sách lược trong thời gian bầu cử chỉ có thể làm cho sách lược chung của họ thích ứng với cuộc đấu tranh đặc thù, tức cuộc đấu tranh trong thời gian bầu cử, nhưng trong bất kỳ trường hợp nào các nguyên tắc của sách lược đó không được thay đổi, "trung tâm" của sách lược đó không được chuyển chỗ.

Các nguyên tắc của sách lược xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ cách mạng là giai cấp tiên phong, giai cấp vô sản, phải dẫn đầu cuộc cách mạng nhân dân (cuộc cách mạng ở nước Nga hiện nay là cuộc cách mạng tư sản theo nghĩa là việc nhân dân giành được toàn bộ tự do và toàn bộ ruộng đất hoàn toàn không giải phóng chúng ta khỏi sự thống trị của giai cấp tư sản; rõ ràng là tính chất kinh tế - xã hội đó của cách mạng không ngăn cản nó trở thành một cuộc cách mạng nhân dân). Cho nên giai cấp tiên phong phải thẳng tay vạch rõ cho toàn thể quần chúng tính chất giả dối mọi hy vọng những cuộc đàm phán và những thoả hiệp với chế độ cũ nói chung, vào những thoả hiệp giữa địa chủ và nông dân trong vấn đề ruộng đất nói riêng. Giai cấp tiên phong phải độc lập tiến hành đường lối đấu tranh kiên quyết, đồng thời chỉ ủng hộ những người đấu tranh thật sự và chỉ trong mức độ mà họ đấu tranh.

Đó là những nguyên tắc của sách lược xã hội chủ nghĩa, những nguyên tắc quy định cho đảng công nhân phải giữ

tính độc lập giai cấp, với tính cách là một quy tắc chung, thực hiện sự cộng tác và sự thoả hiệp chỉ với giai cấp tư sản cách mạng và chỉ với tính cách là một ngoại lệ.

Phái tự do không hiểu các nguyên tắc đó của sách lược dân chủ -xã hội. Tư tưởng đấu tranh giai cấp là xa lạ đối với họ, họ ghê tởm trước việc đem đối lập những cuộc hiệp nghị và đàm phán với cuộc cách mạng nhân dân. Nhưng nói chung, *tất cả* những người dân chủ - xã hội, những người bôn-sê-vích và ngay cả những người men-sê-vích, đều công nhận các nguyên tắc của sách lược đó. Các ngài thuộc phái lao động phụ trách việc xuất bản một tờ báo chính trị mà không biết những điều sơ đẳng trong các vấn đề sách lược hiện nay của chủ nghĩa xã hội, có thể đọc điều này chẳng hạn trong bản cương lĩnh tuyển cử của Đảng dân chủ - xã hội, - bản cương lĩnh của những người men-sê-vích chiếm đa số trong Ban chấp hành trung ương.

Bản cương lĩnh đó viết:

"Hỡi các công dân! Cần phải bầu vào Đu-ma những người chẳng những muốn tự do cho nước Nga , mà còn cố gắng giúp cho cuộc cách mạng nhân dân giành tự do đó ... Phái đa số trong Đu-ma I, dưới sự lãnh đạo của Đảng «tự do nhân dân», đã hy vọng giành được tự do và ruộng đất bằng cuộc đàm phán hoà bình với chính phủ ... Hỡi các công dân! Hãy bầu những chiến sĩ cách mạng, những người sẽ cùng các bạn tiếp tục sự nghiệp vĩ đại đã bắt đầu được tiến hành từ tháng Giêng, tháng Mười và tháng Chạp năm ngoái (1905)".

"Trung tâm của cuộc tranh luận" mà phái lao động nước ta đã không hiểu một tí gì, là ở chỗ xét xem *về nguyên tắc*, các hiệp nghị với Đảng dân chủ - lập hiến có thể chấp nhận, *trên quan điểm đó* được không. Đối với câu hỏi này, Hội nghị đại biểu đảng bộ dân chủ -xã hội Pê-téc-bua tán thành 14 đại biểu tham dự Hội nghị đại biểu toàn Nga (Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga) và đã trả lời là không được. Những hiệp nghị với đảng đã đàm phán và câu kết với chính quyền cũ là không thể chấp nhận được.

Đảng dân chủ - lập hiến không thể là đồng minh trong "cuộc cách mạng nhân dân". Sự liên minh của họ với "các chiến sĩ cách mạng" không làm cho các chiến sĩ mạnh lên mà làm cho họ yếu đi vì Đảng dân chủ - lập hiến hiện đang trực tiếp hành động chống lại mọi cuộc đấu tranh, chống lại *mọi* khẩu hiệu cách mạng, đã ngăn cản công tác của các chiến sĩ.

Vì không chú ý đến thái độ *có tính nguyên tắc* đó của những người dân chủ - xã hội bôn-sê-vích đối với Đảng dân chủ - lập hiến nên các nhà phán xét của chúng ta không thấy được "con voi".

Phái lao động đó hoàn toàn bị ảnh hưởng tư tưởng của giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa. Đối với họ, cuộc bầu cử làm lu mờ tất cả, các kết quả của cuộc bầu cử làm lu mờ công tác giáo dục *quần chúng* trong quá trình vận động bầu cử. Họ không hiểu rằng một sự rõ ràng hoàn toàn, một sự rành mạch, một thái độ không nước đôi khi tiến hành cuộc vận động bầu cử, có một ý nghĩa rất lớn đối với một người dân chủ - xã hội trung thành với các nguyên tắc của mình, trung thành giữ vững lập trường cách mạng của mình, dù cho người ta đem triển vọng giành được một ghế ở Đu-ma ra quyến rũ, dù cho người ta đem triển vọng không có thư uỷ nhiệm vào Đu-ma ở thủ đô ra đe doạ. Phái lao động đã quên tất cả các nguyên tắc, đã quên tất cả mọi nhiệm vụ cơ bản của cách mạng để lao vào những sự cãi cọ của phái tự do: họ không thấy gì hết, không hiểu gì hết, không quan tâm đến gì hết và chỉ biết lẩm bẩm: "một ghế, hai ghế, ba ghế!".

"... Trung tâm vấn đề ... là ở Pê-téc-bua có hay không có nguy cơ Trăm đen..."

Như vậy, các ngài đã quy nguy cơ Trăm đen là nguy cơ bọn Trăm đen thắng lợi trong cuộc bầu cử mà chính phủ đã giả tạo! Thưa các ngài, các ngài nên hiểu rằng khi đặt

vấn đề *như vậy*, các ngài đã công nhận rằng chính phủ đã hoàn toàn thắng lợi và sự nghiệp tự do mà các ngài bàn tán đã hoàn toàn thất bại! Bản thân các ngài cũng không nhìn thấy và các ngài đã ngăn cản quần chúng nhân dân nhìn thấy cái nguy cơ Trăm đen *thực tế* biểu lộ ra không phải trong cuộc bỏ phiếu mà trong việc quy định các điều kiện của cuộc bỏ phiếu (các lời giải thích của Pháp viện tối cao và việc sắp bãi bỏ đạo luật bầu cử ngày 11 tháng Chạp), cũng như trong việc huỷ bỏ các kết quả bầu cử (việc giải tán Đu-ma). Các ngài hoàn toàn giữ quan điểm tầm thường của phái tự do, giới hạn tham vọng của mình — và tham vọng của quần chúng nhân dân mà các ngài đã làm cho rối trí — vào cuộc đấu tranh tiến hành trên cơ sở một đạo luật giả dối và giả tạo. Các ngài không thấy rằng nguy cơ Trăm đen là ở chỗ tất cả các đại biểu cử tri có thể bị bắt giam. Điều phụ thuộc vào các ngài, hoàn toàn vào các ngài, điều đảm bảo trong mọi trường hợp một thành quả vững chắc và quan trọng cho cách mạng là: kiên trì cổ động để nâng cao sự giác ngộ cách mạng của quần chúng, điều đó, các ngài đã bỏ mất. Nhưng điều mà các ngài muốn đạt được lại phụ thuộc vào những thủ đoạn xảo trá của Xtô-lư-pin, vào lời giải thích mới của Pháp viện tối cao, vào sự vi phạm mới của cảnh sát đối với đạo luật bầu cử. Như vậy, các ngài đấu tranh chống "nguy cơ Trăm đen" hoàn toàn giống như những người cộng hoà tư sản Pháp đấu tranh chống nguy cơ của chế độ quân chủ: tức là bằng cách củng cố những cơ quan quân chủ và hiếp pháp quân chủ trong chế độ cộng hoà. Vì khi gieo rắc trong nhân dân tư tưởng cho rằng nguy cơ Trăm đen nằm trong nguy cơ thắng cử của bọn Trăm đen, các ngài đã làm cho quần chúng lạc hậu nhất càng không hiểu gì về nguồn gốc thật sự và tính chất thật sự của nguy cơ Trăm đen.

Nhưng chúng ta hãy bàn tiếp. Về cuộc bầu cử và các đại biểu cử tri, chúng ta hãy giả định rằng sẽ không có một lời giải thích nào khác của Pháp viện tối cao. Chúng ta hãy chuyển sang vấn đề thắng lợi của một đảng này hoặc một đảng khác trong cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua, trong điều kiện giữ nguyên chế độ bầu cử hiện nay.

Phái lao động không thể phủ nhận rằng các đảng cánh hữu đã bị hết sức tổn thất, rằng Liên minh ngày 17 tháng Mười bị những thất bại ngày càng nhục nhã, rằng "trong thời gian gần đây, các đảng viên Đảng tháng Mười hoàn toàn im hơi lặng tiếng, bị ăn những đòn nặng nề của phái tả", rằng "toàn thể xã hội đang hướng về phái tả".

Nhưng... Sê-đrin từ lâu đã dịch ra bằng một ngôn ngữ mà ai cũng có thể hiểu được cái từ "nhưng" này của phái tự do Nga — tai không bao giờ vượt lên quá trán, không vượt lên được! — *nhưng* "có những khó khăn về kỹ thuật", "người ta không gửi những sách báo", "người ta không phát cho chúng tôi những phiếu bầu", "cảnh sát o ép chúng tôi"...

Đấy chính là tâm lý của người trí thức Nga: trên lời nói, đó là một người cấp tiến dũng cảm, trên thực tế, đó là một viên chức nhát gan.

Các khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến cần giúp đỡ chúng tôi chống lại sự o ép của cảnh sát! Nhưng tại sao không liên minh với Đảng tháng Mười, những người "*mong muốn*" một hiến pháp và được đảm bảo không bị "o ép"? Thật ra, đó là cái lô-gích chính trị ở nước Nga: những hiệp nghị tuyển cử là phương tiện đấu tranh để phản đối việc bưu điện không gửi sách báo, các văn phòng không phát phiếu bầu ...Vậy thì, thưa các ngài, các ngài đấu tranh chống lại cái gì?

— Chống lại những "đạo luật" mà căn cứ vào đó cảnh sát thực hiện các hành động xấu xa và trên cơ sở các đạo luật ấy một số đảng bị coi là "không hợp pháp" và không nhận được phiếu bầu. — Các ngài đấu tranh như thế nào?

— Đương nhiên, bằng một hiệp nghị với một đảng mà đảng ấy hoặc sẽ nhận được những phiếu bầu từ Đảng canh

tân hoà bình, hoặc sẽ câu kết với Xtô-lư-pin ngay trước ngày triệu tập Đu- ma, hoặc cũng vẫn không có phiếu bầu!

Người viên chức Nga (cấp tiến lúc 20 tuổi, tự do chủ nghĩa lúc 30 và đơn thuần là viên chức lúc 40) thường có thói quen nghị luận theo chủ nghĩa tự do giữa 4 bức tường và phản đối vụng trộm. Anh ta cũng xét cuộc vận động bầu cử theo quan điểm đó. Liệu có cần gây ảnh hưởng trong quần chúng không? Đó là những điều nhảm nhí, vì bưu điện không chuyển các sách báo của chúng tôi.

Có nên xuất bản và phân phát những sách báo mà không cần đến "bưu điện" và các cơ quan tương tự không?

— Đó là những điều nhảm nhí! Đó là những ảo tưởng cách mạng cũ không phù hợp với hoạt động lập hiến «rộng rãi». Hoạt động lập hiến rộng rãi là ở chỗ lừa gạt những nhà đương cục: "họ" sẽ tìm tôi trong số những người dân chủ - xã hội hoặc những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, còn tôi, tôi sẽ biết cách ẩn náu trong danh sách của Đảng dân chủ - lập hiến đến nỗi người ta sẽ không thấy được tôi! Chính phủ sẽ đến tìm tôi như tìm một nhà hoạt động cách mạng, còn tôi, tôi sẽ lừa gạt chính phủ và các nhà hoạt động cách mạng và tôi sẽ chạy sang «khối liên minh phái đối lập». Tôi láu cá như thế đấy!

— Nhưng, thưa nhà hoạt động chính trị kính mến, từ đó có đi đến kết luận rằng ngài cũng lừa gạt quần chúng khiến quần chúng sẽ thôi không phân biệt ngài với "phái đối lập" của những người tự do chủ nghĩa đã quỳ gối đầu hàng hay không?

— Đó là những điều nhảm nhí! Quần chúng gì ... thôi được , chúng tôi sẽ cho đoàn tuyển cử công nhân một ghế ... Và sau nữa, theo một quan điểm nhất định, toàn thể chúng tôi đều đấu tranh cho tự do... cách mạng đã trở thành có tính chất toàn dân ... Đảng dân chủ - lập hiến cũng đã sẵn sàng đấu tranh theo phương thức của họ...

Như thế thử hỏi, ngoài những lý do *cảnh sát*, liệu phái lao động nước ta có những lý do chính trị không?. Có. Những lý do này là cần thích ứng không phải với một cử tri cương nghị và hoạt động, mà với một cử tri ngồi nhà, khiếp nhược hoặc ngủ say. Hãy lắng nghe một tờ báo "phái tả" lập luận như thế nào:

"Tâm trạng biểu lộ trong các cuộc mít-tinh vẫn chưa cho phép phán đoán được tâm trạng của toàn thể quần chúng cử tri ... Tham gia mít-tinh không quá $\frac{1}{10}$ tổng số các cử tri, đương nhiên đó là những người cương nghị nhất, linh lợi nhất và hoạt động nhất".

Thật ra đấy cũng là một lý do đầy đủ để đi theo đuôi những cử tri dân chủ - lập hiến kém cương nghị nhất, thiếu sinh khí nhất, ít linh hoạt nhất! Tấn bi kịch của anh chàng cấp tiến Nga là: trong hàng chục năm, anh đã thở dài về các cuộc mít-tinh, về tự do, đã say mê tự do (trên lời nói), — sau đó, anh bỗng rơi vào một cuộc mít-tinh, anh đã thấy tâm trạng tả hơn tâm trạng riêng của anh và anh trở nên buồn rầu: "thật khó mà phán đoán được" , "không quá $^1/_{10}$", "cần phải thận trọng hơn, thưa các ngài!" Hoàn toàn giống như nhân vật chính đầy nhiệt tình của Tuốc-ghê-nép, đã chạy chốn A-xi-a, và Tséc-nư-sép-xki đã viết về nhân vật đó: "Đấy là một người Nga đi đến rendez-vous"[1)].

Ái chà! Các ngài tự cho mình là những người ủng hộ quần chúng lao động! Đi đến rendez-vous với cách mạng không phải là công việc của các ngài, — các ngài hãy nên ngồi ở nhà; đúng là ở nhà các ngài sẽ yên tĩnh hơn; và các ngài sẽ không gặp phải những người nguy hiểm đó, "những người cương nghị nhất, linh lợi nhất, hoạt động nhất". Phù hợp với các ngài là những người tiểu tư sản không hoạt động!

Nhưng, có lẽ, với một ví dụ nhỏ rất đơn giản hiện nay, các ngài đã hiểu "trung tâm của cuộc tranh luận" về hiệp nghị với Đảng dân chủ - lập hiến là ở chỗ nào?

1) — nơi hẹn

Thưa ngài kính mến, chính là ở chỗ chúng tôi muốn lay động người tiểu tư sản và chuyển biến anh ta thành một công dân. Và muốn được như vậy thì *phải buộc* anh ta *lựa chọn* giữa chính sách tiểu tư sản quỵ lụy (khiếp! khiếp!) của Đảng dân chủ - lập hiến trước "hiến pháp" và chính sách cách mạng của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa.

"Khối liên minh của tất cả các đảng phái tả" là sự *đem nhận chìm* "một phần mười những người cương nghị nhất, linh lợi nhất, hoạt động nhất" vào đông đảo những người bàng quan, điềm nhiên, ngủ say, là *bắt* những người mong muốn đấu tranh (và trong những giờ phút quyết định, có khả năng lôi cuốn *quần chúng* theo mình) *phải phục tùng* những người muốn tỏ vẻ trung thành một cách bất lịch sự như những người dân chủ - lập hiến tại Đu-ma I, muốn mặc cả với Xtô-lư-pin và hèn nhát chạy sang phía hắn như tên dân chủ - lập hiến Lvốp.

Phái phản động tấn công các ngài, chúng đã chiếm đoạt đúng một phần ba các thành quả của tháng Mười, chúng đang đe doạ sẽ chiếm nốt hai phần ba còn lại. Còn các ngài, các ngài làm ra bộ là những người bảo vệ trật tự, các ngài dựa vào tâm lý của người tiểu tư sản để bảo vệ mình: không được có cuộc tấn công nào, không được có cuộc cách mạng nào, chúng tôi vào Đu-ma để làm luật, chúng tôi chỉ có thái độ *phòng ngự*, chúng tôi đứng trên địa hạt luật pháp!

Đến bao giờ các ngài mới hiểu được rằng chỉ có thái độ phòng ngự có nghĩa là thừa nhận mình đã bị đánh bại về mặt tinh thần? Đúng, trên thực tế, các ngài là những người đã bị đánh bại về mặt tinh thần. Tác dụng của các ngài chỉ là dùng lá phiếu của mình để bầu cho đảng viên dân chủ - lập hiến.

"*Buộc* người tiểu tư sản phải lựa chọn", chúng tôi đã nói như vậy. Đúng là *buộc*. Không có một đảng xã hội chủ nghĩa nào trên thế giới lại có thể tách quần chúng thoát khỏi ảnh hưởng của các đảng tư sản tự do hoặc cấp tiến dựa trên tâm lý của người tiểu tư sản, mà không có một sự cố gắng nào đó, mà không có một sự phản kháng nào đó, mà không mạo hiểm tiến hành cuộc thí nghiệm *đầu tiên*: ai *thực tế* bảo vệ tự do, Đảng dân chủ - lập hiến hay chúng tôi?

Nếu có hiệp nghị với Đảng dân chủ - lập hiến, thì người tiểu tư sản *chẳng cần phải* nghĩ đến điều đó. Bọn con buôn chính trị trong số những người cấp tiến hay ba hoa và những người cơ hội chủ nghĩa trong Đảng dân chủ - xã hội đã nghĩ đến điều đó thay cho họ, đã nghĩ đến điều đó ở chỗ rendez-vous với Đảng dân chủ - lập hiến. Người tiểu tư sản đã ngả về phía tả (không phải vì lỗi chúng tôi, không phải vì sự cổ động của *đảng* chúng tôi, mà do sự nhiệt thành của Xtô-lư-pin), người tiểu tư sản đã ngả về phía tả, và đối với chúng tôi, thế là đủ rồi. Người đó đã ngả về phía tả, như vậy là người đó sẽ ủng hộ "khối liên minh của tất cả các phái tả"! Và *toàn thể* quần chúng những người tiểu tư sản, chứ không phải chỉ có một phần mười những người hiếu động nào đó... xin lỗi, những người hoạt động nào đó... cũng sẽ ủng hộ. Các cuộc họp và toàn bộ chính sách cần phải thích ứng với trình độ của người tiểu tư sản đã hoảng sợ và *đấy là ý nghĩa thực tế của việc liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến*.

Nhưng chúng tôi đã nói: không những chỉ cần các truyền đơn và cương lĩnh, không những chỉ cần các nghị quyết và diễn văn, mà cần phải tiến hành toàn bộ chính sách và toàn bộ cuộc vận động bầu cử để đem một chiến sĩ cương quyết *đối lập* với một người tiểu tư sản đã hoảng sợ. Và *chỉ* có thể đem đối lập như vậy bằng cách đem đối lập *hai* danh sách *khác nhau*: bản danh sách của Đảng dân chủ - lập hiến và bản danh sách của Đảng dân chủ - xã hội. Ở thủ đô, nơi có báo chí được phân phát đi trong toàn bộ nước Nga, ở thủ đô, nơi có những trung tâm

của tất cả các đảng, ở thủ đô, nơi lãnh đạo toàn quốc về tư tưởng và chính trị, — thì điều nghìn lần quan trọng hơn không phải là đưa ra một kiểu mẫu về một chính sách bình thản tiểu tư sản mà là đưa ra một kiểu mẫu về một chính sách xứng đáng với một chiến sĩ tháng Mười đã giành giật được vài mảnh tự do, về một chính sách xứng đáng với giai cấp vô sản.

Những điều mà chúng ta đã nói về sự cần thiết phải thừa nhận những lầm lỗi của Đu-ma dân chủ - lập hiến "yêu chuộng hoà bình, về sự cần thiết phải tiến lên một bước, tất cả những cái đó sẽ là những lời nói rỗng tuếch, nếu *bản thân* chúng ta không tiến *thêm một bước* chống lại tư tưởng tiểu tư sản, tư tưởng Ô-blô-mốp[1]: "khối liên minh của tất cả các đảng phải tả". Những lời kêu gọi tiến lên *phía trước* của chúng ta sẽ không thành thực và sẽ không khích lệ tâm tình các chiến sĩ nhân dân, nếu bản thân chúng ta, "những người lãnh đạo", "những lãnh tụ", chúng ta, ở thủ đô, trước toàn thể nhân dân Nga, chỉ *dẫm chân tại chỗ*: khoác tay nhau với cũng chính cái Đảng dân chủ - lập hiến đó trên cơ sở phân chia các ghế "*một cách ổn thỏa*", vui lòng, toàn thể đều nhất trí, toàn thể đều vì một mục đích, toàn thể đều vì tự do... Người ta còn xem xét gì nữa cơ chứ? Và nếu đảng viên men-sê-vích I-van I-va-nô-vích, một hôm nào đó, đã bảo đảng viên dân chủ - lập hiến I-van Ni-ki-phô-rô-vích là một con ngỗng đực, thì đó là một tai họa như thế nào?

"... Tham gia mít-tinh không quá $^{1}/_{10}$ tổng số các cử tri...". Khá lắm, ngài cấp tiến. Với tính cách ngoại lệ, chúng tôi tin lời nói của ngài, chúng tôi nhượng bộ ngài như vậy vì ... vì lý lẽ của ngài rất vụng về.

1) Ô-blô-mốp là nhân vật trong tiểu thuyết cùng tên của nhà văn Nga I. A. Gôn-tsa-rốp, Ô-blô-mốp đã trở thành từ đồng nghĩa với tính thủ cựu, sự trì độn và thiếu sinh khí.

Một phần mười các cử tri, như vậy ở toàn bộ Pê-téc-bua, 13000 trong số 130 000 người có quyền bầu cử. 13 000 người này là trong số những cử tri cương nghị nhất, linh lợi nhất, hành động nhất, có tinh thần thiên tả hơn Đảng dân chủ - lập hiến. Như thế thử hỏi, nếu người ta hoàn toàn có trí khôn và trí nhớ vững chắc, thì liệu có thể khẳng định rằng những người tích cực đến dự mít-tinh sẽ *không lôi cuốn* theo mình một số cử tri chỉ ru rú ở xó nhà, ít tích cực hơn được không? Ai cũng biết rằng *không thể* giả định điều đó được, rằng trong thành phố một triệu rưỡi dân, thậm chí ngoài các báo chí và các cuộc hội họp ra, còn có hàng nghìn các con đường khác qua đó tâm trạng của những con người tiên tiến lan đến toàn thể quần chúng nhân dân. Ai cũng biết — và tất cả các cuộc bầu cử trong tất cả các nước đều xác minh điều đó — rằng đằng sau mỗi cử tri tích cực đến dự các cuộc mít-tinh có không những một mà nhiều cử tri nữa chỉ ru rú ở xó nhà.

Tại cuộc bầu cử vừa qua trong số 150 000 cử tri ở Pê-téc-bua, có 60 000 người đi bỏ phiếu. Trong tổng số 60 000 này, thì khoảng 40 000 bỏ phiếu cho Đảng dân chủ - lập hiến; khoảng 20 000 trong cả Pê-téc-bua bỏ phiếu cho phái hữu. Chúng ta đã nghe nói, từ chính miệng của ngài cấp tiến của chúng ta, ngài không muốn là "người lạc quan chủ nghĩa"... (Thượng đế phù hộ cho chúng ta! phái cấp tiến chúng ta muốn là những người "vững chắc"... giống như phái cấp tiến Đức trong những năm 40 của thế kỷ trước)... Chúng ta đã nghe ngài cấp tiến đó nói rằng những đảng viên Đảng tháng Mười đã hoàn toàn biệt tăm biệt tích và chúng ta biết *qua các sự thật* rằng họ đã bị hoàn toàn thất bại. Hiện nay người ta nói với chúng ta về 13 000 cử tri tích cực có tâm trạng tả hơn tâm trạng của Đảng dân chủ - lập hiến. Hãy nghĩ rằng tỷ lệ giữa các con số đó thay đổi rất lớn theo các khu vực khác nhau. Hãy nghĩ xem thông thường thì người cử tri tham dự các cuộc mít-tinh có được bao nhiêu phiếu.

Các ngài sẽ thấy rõ rằng nguy cơ thắng cử của bọn Trăm đen ở Pê-téc-bua, tức là nguy cơ phái hữu vào Đu-ma do sự phân tán các phiếu giữa các đảng viên dân chủ - lập hiến và những người xã hội chủ nghĩa, chỉ là *một chuyện nhảm nhí.* Như thế thì, để cho phái hữu ở Pê-téc-bua được vào Đu-ma, điều cần thiết là *trong đa số* các khu vực, không những các phiếu phải bị phân tán nói chung, mà các phiếu đó phải bị phân tán sao cho *cả* những đảng viên dân chủ - lập hiến *cả* những người xã hội chủ nghĩa tách riêng nhau ra, được số phiếu ít hơn là danh sách của bọn Trăm đen. Điều đó rõ ràng là vô lý.

Vì thế chúng tôi nói thẳng rằng: nếu nguy cơ Trăm đen không xuất hiện *ở ngoài* phương diện "lập hiến" (mà trọng điểm của sự khác nhau giữa sách lược của các đảng viên dân chủ - lập hiến và sách lược của những người xã hội chủ nghĩa là ở chỗ đánh giá phương diện *đó*) thì sự phân tán các phiếu giữa những đảng viên dân chủ - lập hiến và những người xã hội chủ nghĩa *không thể* đem lại thắng lợi cho phái hữu ở Pê-téc-bua.

Nguy cơ một *kết quả* Trăm đen trong cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua, đó là *sự lừa bịp nhân dân* do Đảng dân chủ - lập hiến, "phái cấp tiến" và tất cả mọi người cơ hội chủ nghĩa tuyên truyền, sự lừa bịp phục vụ cho các lợi ích của chính sách *tiểu tư sản*. Chuyện nhảm nhí về nguy cơ Trăm đen *đó, trên thực tế*, phục vụ các lợi ích của Đảng dân chủ - lập hiến và giúp họ tránh được *nguy cơ từ phía tả*; chuyện nhảm nhí đó dùng để *làm mụ* quần chúng mà người ta không bắt buộc, ngay trong khi bỏ phiếu, phải phân biệt người đảng viên dân chủ - lập hiến tư sản "làm luật" với người xã hội chủ nghĩa lãnh đạo nhân dân tiến hành đấu tranh.

Cho nên khi dàn hợp xướng của phái tự do, của phái lao động và của người dân chủ - xã hội cơ hội chủ nghĩa kêu với chúng tôi: các ông bị cô lập rồi! thì chúng tôi bình tĩnh trả lời họ: chúng tôi rất vui mừng là chúng tôi bị cô lập, không dính dáng đến sự lừa bịp. Chúng tôi rất vui mừng là chúng tôi bị cô lập, tránh xa một việc làm nhơ nhớp. Vì ở Pê-téc-bua, sau ngày 9 tháng Giêng 1905, sau tháng Mười 1905, trước quần chúng 130 000 cử tri mà đưa vào Đu-ma bọn Cút-le, Na-bô-cốp, Xtơ-ru-vê và đồng bọn, thì nhất định là một việc làm nhơ nhớp.

Chúng tôi nói trước cho phái lao động và những người dân chủ - xã hội cơ hội chủ nghĩa đang vội hoan hỉ rằng Đảng dân chủ - lập hiến sẽ đưa họ, chứ không phải những người bôn-sê-vích, vào Đu-ma, — chúng tôi nói trước cho những người đó biết rằng nếu Đu-ma II vẫn là một Đu-ma dân chủ - lập hiến, thì các người đó, phái lao động và những người dân chủ - xã hội cơ hội chủ nghĩa, sẽ *xấu hổ* vì đã đưa những đảng viên dân chủ - lập hiến vào Đu-ma. Hiện nay họ sẽ *trực tiếp* gánh vác lấy cái trách nhiệm đó. Và trong Đu-ma II này, Đảng dân chủ - lập hiến sẽ đi sang phía hữu (điều này đã quá rõ qua tất cả các hành vi và tất cả các sách báo chính trị của họ trong năm vừa qua) đến nỗi thậm chí những người cơ hội chủ nghĩa cực đoan cũng sẽ vạch mặt họ. Trong Đu-ma I, đảng viên dân chủ - lập hiến Lvốp đã quay về Đảng canh tân hoà bình và đã biện hộ cho việc bọn Trăm đen giải tán Đu-ma. Trong Đu-ma II (nếu lịch sử không đưa lại cho chúng ta một bước ngoặt bất ngờ, bước ngoặt này sẽ làm cho tất cả những sự câu kết nhỏ với Đảng dân chủ - lập hiến và toàn thể các đảng viên dân chủ - lập hiến phải tan rã hết), trong Đu-ma II, những tên Lvốp dân chủ - lập hiến sẽ lộ chân tướng không phải về cuối mà từ lúc đầu.

Thưa các ngài, vậy thì các ngài hãy nhận các ghế trong Đu-ma mà Đảng dân chủ - lập hiến ban cho các ngài! Chúng tôi chẳng tị nạnh với các ngài đâu. Chúng tôi sẽ chịu trách nhiệm báo cho quần chúng công nhân và giai cấp tiểu tư sản thủ đô biết để cảnh giác. Chúng tôi chịu trách nhiệm nâng cao — không những bằng các bài diễn văn, mà còn

bằng bản thân cuộc bầu cử — nhận thức của họ về *cái hố sâu* giữa những đảng viên dân chủ - lập hiến và những người xã hội chủ nghĩa.

Việc của ai người ấy làm, — và "có rất nhiều người thích lẫn lộn hai việc đó, nhưng chúng tôi không phải ở trong số đó"[145].

Nói về những người bôn-sê-vích, bài xã luận của tờ "Đất nước thân yêu" viết: "Và thậm chí hiện nay họ sẽ bị cô lập hơn trước đây, vì những người chủ trương tẩy chay trước đây, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, giờ đây chẳng những tham gia bầu cử, mà còn tán thành liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến".

Thật là một điều mới và hay. Chúng tôi đã có lần nhận xét rằng Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng trong toàn bộ vấn đề hiệp nghị tuyển cử đã tỏ thái độ không phải là một chính đảng, mà là một tập đoàn người trí thức, vì chúng tôi chưa thấy những hành động chính trị công khai của các *tổ chức* của họ về vấn đề này. Và bây giờ, nếu tờ báo trong đó ngài Tan viết bài, không nói những điều hoàn toàn sai sự thật và không lặp lại những tin đồn chưa được kiểm tra, thì chúng tôi sẽ rút ra một kết luận nữa, cụ thể là: Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, trong vấn đề hiệp nghị tuyển cử, đã có thái độ *không thật thà về chính trị*, hoặc ít ra là thái độ ngả nghiêng gắn liền với nguy cơ về chính trị.

Mọi người đều hiểu rằng Hội nghị đại biểu đảng bộ dân chủ - xã hội Pê-téc-bua đã bác bỏ liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, và *để chống lại họ*, đã đề nghị một hiệp nghị tuyển cử với phái lao động và Đảng xã hội chủ nghĩa -cách mạng. Nghị quyết của chúng tôi đã được đăng trên tất cả các báo.

Những cuộc đàm phán giữa Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ -xã hội Nga và các cơ quan tương ứng của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và Ban chấp hành Nhóm lao động *đã được tiến hành*. Ý kiến bất đồng là vấn đề chúng tôi gạt bỏ Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân và vấn đề số ghế. *Tuy nhiên*, nếu Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng *bắt đầu* những cuộc đàm phán với chúng tôi, — *sau khi* chúng tôi đã tuyên bố quyết định dứt khoát tiến hành đấu tranh với Đảng dân chủ - lập hiến ở Pê-téc-bua, — rồi lại *bắt đầu* hoặc *tiếp tục* cuộc đàm phán với Đảng dân chủ - lập hiến về việc ký kết liên minh, thì rõ ràng là Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã có thái độ *không thật thà về chính trị*.

Chúng tôi nói công khai: chúng tôi đấu tranh với Đảng dân chủ - lập hiến. Ai theo chúng tôi nào?

Thế là Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng lại đàm phán *cả* với chúng tôi, *cả* với Đảng dân chủ - lập hiến!

Chúng tôi xin nhắc lại: chúng tôi không biết bài xã luận của tờ "Đất nước thân yêu" có nói đúng sự thật hay không. Chúng tôi không thể hoàn toàn không chú ý đến lời khẳng định dứt khoát của một tờ báo mà một trong số các cộng tác viên là ngài Tan, uỷ viên Ban tổ chức của Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân. Về khối liên minh giữa Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân, chúng tôi được biết qua các báo và qua những tin tức mà Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã cung cấp cho chúng tôi trong cuộc đàm phán (mặc dù chúng tôi vẫn chưa biết rõ những điều kiện và tính chất thực sự của liên minh đó: ở đây cũng lại là một cái trò lén lút sau hậu trường).

Do đó, nhiệm vụ của chúng tôi là nêu vấn đề lên một cách công khai và không giấu giếm để *mọi người* đều biết việc làm của một chính đảng nào đó. Cho đến bây giờ, những mối quan hệ giữa các đảng trong nước ta chỉ được xác định qua các cương lĩnh và sách báo; suy ra cho cùng thì đấy chỉ là những lời viết ra. *Hoạt động của một số* đảng ở Đu-ma I đã làm lộ rõ tính chất của họ. Hiện nay, chúng

tôi cũng cần phải tuyệt đối lợi dụng và chúng tôi đang lợi dụng cuộc *bầu cử* để giáo dục đầy đủ quần chúng về tính chất *thực sự* của các đảng.

Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng *che giấu* cái gì đấy trong những quan hệ của họ với Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân, điều này bây giờ là một sự thật chính trị. Trên thực tế, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đi theo đuôi cái đảng cơ hội chủ nghĩa đã tách khỏi họ, đó cũng là một sự thật. Như vậy là trên thực tế những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, về phương diện tính độc lập và tính kiên quyết cách mạng của họ, thì tỏ ra tệ hơn là người ta tưởng rất nhiều. Nếu họ liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, — và hơn nữa vì một ghế không phải cho họ, mà cho Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân, — thì chúng tôi sẽ có một tài liệu cổ động rất tuyệt vời để giải thích cho công nhân Pê-téc-bua hiểu nguyên lý của chủ nghĩa Mác về tính hoàn toàn không vững vàng và cái bề ngoài lừa dối của các đảng tiểu tư sản (dù là cách mạng).

Chúng tôi cho rằng, đối với một người dân chủ - xã hội, "tránh xa" một đảng *như thế* chẳng những là một vấn đề danh dự, mà là một chính sách thận trọng duy nhất. Riêng đối với chúng tôi không tính đến số ghế tại Đu-ma, mà tính đến *toàn bộ* phong trào công nhân nói chung và những lợi ích căn bản của chủ nghĩa xã hội.

Nhưng chúng ta hãy trở lại với tờ "Đất nước thân yêu". Chúng tôi thấy tính nhẹ dạ của tờ báo đó trong câu dưới đây:

> "Nói chung, các quyết nghị của hội nghị những người bôn-sê-vích đã được thông qua, chắc là quá vội vã và không thận trọng. Phái lao động, thực ra khá hơn Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân ở chỗ nào?"

Từ "thực ra" đó thật là có một không hai. Tác giả quá dốt về chính trị, thậm chí đến nỗi không thấy mình đang

đi trần truồng hoàn toàn như một người man rợ ở Úc. Và đó là những nhà chính trị có học thức của giai cấp tiểu tư sản!

Nhưng biết làm sao được, chúng ta hãy bắt tay vào "nghĩa vụ đáng nguyền rủa" của một nhà chính luận là: nhai những cái đã nhai và dạy những điều sơ đẳng.

Phái lao động, tức là *Ban chấp hành* Nhóm lao động mà Hội nghị đại biểu đảng bộ dân chủ - xã hội Xanh Pê-téc-bua đã nói đến, và Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân đều đã hình thành từ Nhóm lao động trong Đu-ma I. Trong Nhóm lao động này có hai cánh: cơ hội chủ nghĩa và cách mạng. Sự khác nhau giữa hai cánh này được biểu hiện hết sức rõ trong *hai* dự án về ruộng đất của Nhóm lao động: dự án của 104 người và dự án của 33 người.

Điểm chung của hai dự án đó là:1) cả hai đều yêu cầu chuyển giao ruộng đất của địa chủ cho nông dân; 2) cả hai đều hoàn toàn nhiễm đầy tinh thần không tưởng của giai cấp tiểu tư sản, tinh thần không tưởng muốn "san bằng" những người tiểu nghiệp chủ (dù là ở một phương diện nào đó) trong một xã hội có nền sản xuất hàng hoá.

Điểm khác nhau giữa các dự án đó là ở chỗ dự án thứ nhất đã thấm đượm *mối lo sợ* của người tiểu nghiệp chủ sợ phải thực hiện một sự thay đổi quá đột ngột, phải lôi cuốn vào phong trào một số quần chúng nhân dân quá đông đảo và quá nghèo khổ. "Tinh thần" dự án đó của 104 người đã được một trong số tác giả của nó, một trong các thủ lĩnh Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân, ông Pê-sê-khô-nốp bày tỏ một cách tuyệt diệu, ông này đã dựa vào lời tuyên bố của "những người mu-gích khá giả" ở Đu-ma: "người ta cử chúng tôi đến đây để nhận ruộng đất chứ không phải để trả lại ruộngđất". Điều đó có nghĩa là cùng với cái không tưởng là muốn san bằng theo lối tiểu tư sản, người ta thấy thể hiện rõ trong cánh *đó* của phái lao động *tính vụ lợi* của những nông dân *sung túc hơn* đang lo sợ

phải "trả lại" (giả định rằng có sự "san bằng" chung, người tiểu tư sản hình dung chủ nghĩa xã hội như vậy). Lấy của địa chủ, nhưng không trao trả gì cho người vô sản, — đó là khẩu hiệu của đảng của những người mu-gích khá giả.

Dự án của 33 người đề nghị xoá bỏ ngay và hoàn toàn chế độ tư hữu về ruộng đất. Ở đây vẫn có cái không tưởng muốn "san bằng" và cũng với một quy mô như thế, nhưng không có mối lo sợ phải "trả lại". Đó là tính không tưởng không phải của một người tiểu tư sản cơ hội chủ nghĩa, mà là của một người tiểu tư sản cách mạng, không phải của một người mu-gích khá giả, mà của một người mu-gích bị phá sản; đó không phải là điều mơ ước làm giàu bằng cách tịch thu tài sản của địa chủ và nhờ vào người vô sản, mà là điều mơ ước ban ân cho tất cả mọi người, kể cả những người vô sản, bằng biện pháp san bằng. Đó không phải là mối lo sợ phải lôi cuốn vào phong trào một số rất lớn quần chúng nhân dân nghèo khổ nhất, mà là lòng mong muốn lôi cuốn họ vào cuộc đấu tranh (lòng mong muốn, nhưng lại không biết cách làm và không hiểu vấn đề)*.

Sau khi Đu-ma bị giải tán, sự khác nhau đó giữa hai khuynh hướng trong phái lao động đã đưa đến việc thành lập hai tổ chức chính trị khác nhau:Ban chấp hành Nhóm lao động và Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân. Do những lời kêu gọi tháng Bảy của nó [147], tổ chức đầu đã có một địa vị danh dự trong lịch sử cách mạng Nga. Cho đến nay, như công chúng đã được biết, tổ chức này vẫn giữ được thanh danh của nó, không từ bỏ những lời mà nó đã tuyên bố, không tham gia dàn hợp xướng của những kẻ khóc than, nhu nhược và phản bội.

* Chúng ta có thể nói với những nhà cách mạng tiểu tư sản đó — cũng như với cả những nhà cách mạng tiểu tư sản khác — điều mà một nhà thơ vô chính phủ đã nói với chúng ta: "Chúng ta có thể cùng nhau phá huỷ, nhưng không thể cùng nhau xây dựng" [146].

Còn tổ chức thứ hai thì đã lợi dụng chính thời kỳ Đu-ma bị giải tán để được hợp pháp hoá trong chế độ Xtô-lư-pin, để "truyền bá", trong một tờ báo hợp pháp, — do đó không lo bị phía tả phê bình, — những lời kêu gọi trên, để khuyên nhân dân "tạm thời" không đụng đến một số cơ quan nào đó của chế độ cũ vân vân. Cho nên Hội nghị đại biểu đảng bộ dân chủ - xã hội Xanh Pê-téc-bua đã phát biểu về đảng này còn quá nhẹ nhàng khi nói tới "thái độ quanh co của nó về những vấn đề cơ bản của cuộc đấu tranh ngoài Đu-ma".

Như vậy, những *sự thật* chính trị cho đến bây giờ đã là như sau: các đảng tiểu tư sản hay các đảng lao động đã bị phân chia rõ rệt thành những đảng của giai cấp tiểu tư sản cách mạng (Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và Ban chấp hành Nhóm lao động) và đảng của giai cấp tiểu tư sản cơ hội chủ nghĩa (Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân). Vì đối với Đảng dân chủ - xã hội, cuộc vận động bầu cử là một trong những biện pháp để giáo dục chính trị cho quần chúng, nên ở đây nữa, khi tách hai đảng của phái lao động khỏi đảng thứ ba, chúng ta *buộc* người tiểu tư sản *phải suy nghĩ* về những nguyên nhân của sự phân chia này. Và sau khi đã suy nghĩ và hiểu vấn đề là ở chỗ nào thì người tiểu tư sản sẽ có sự lựa chọn *tự giác*.

Để kết luận, không thể không nêu ra rằng bài xã luận ngây thơ và dốt nát của tờ "Đất nước thân yêu" lại tung ra cùng lúc đó những luận điệu ngụy biện ngộ nghĩnh để biện hộ cho lập trường của mình. Phân tích ở đây một trong số những luận điệu ngụy biện đưa ra nhằm chính để làm hài lòng bọn phi-li-xtanh, đó là điều không phải vô ích:

"Những người bôn-sê-vích đã sai lầm, ngay cả trong trường hợp không có nguy cơ Trăm đen. Vì rằng, trong trường hợp đó, liên minh với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và với phái lao động là không cần thiết, và Đảng dân chủ - xã hội có thể hành động hoàn toàn độc

lập trong cuộc bầu cử, một cách rất có lợi cho sự thuần khiết của nội dung giai cấp của mình".

Chúng ta là như vậy đấy, — người cấp tiến nghĩ như thế, — chúng ta thậm chí có thể xét đoán về sự thuần khiết của nội dung giai cấp!

Đúng, một nhà báo trong thời đại chúng ta "có thể" xét đoán mọi việc, nhưng hiểu vấn đề thì người đó không hiểu được, và chẳng biết tí gì hết. Cho rằng dường như cần thiết phải giữ gìn sự thuần khiết của lập trường giai cấp có nghĩa là gạt bỏ mọi hiệp nghị thì đó là điều không đúng. Nghĩ như vậy có nghĩa là đưa những quan điểm mác-xít đến chỗ phi lý, biến những quan điểm đó thành những cái có tính chất biếm họa. Cho rằng dường như không cần thiết phải liên minh với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, nếu không có nguy cơ Trăm đen, thì điều đó cũng rất không đúng.

Tính độc lập hoàn toàn của Đảng công nhân dân chủ - xã hội trong cuộc vận động bầu cử là một quy tắc chung. Tuy nhiên, một đảng có sức sống, có tính chất quần chúng có thể chấp nhận những trường hợp ngoại lệ, nhưng trong những giới hạn hợp lý và hết sức hạn chế. Trong thời đại cách mạng tư sản, *tất cả* những người dân chủ - xã hội đã chấp nhận những hiệp nghị chính trị với giai cấp tư sản *cách mạng* , cả khi họ cùng làm việc với nhau trong các Xô-viết đại biểu công nhân, nông dân, binh sĩ, công nhân đường sắt v.v., cũng như khi họ đã ký vào bản tuyên ngôn nổi tiếng của Xô-viết đại biểu công nhân (tháng Chạp 1905)[148] và các lời kêu gọi (tháng Bảy 1906). Tác giả của bài xã luận tờ "Đất nước thân yêu" rõ ràng là không biết những sự thật mà mọi người đều biết rất rõ về vai trò của các đảng khác nhau trong cách mạng Nga. Đảng dân chủ - xã hội cách mạng bác bỏ những hiệp nghị không có tính nguyên tắc, bác bỏ những hiệp nghị có hại và vô ích, nhưng không muốn tự trói tay mình lại nói chung và ở mọi trường hợp. Như thế sẽ là ấu trĩ. Cương lĩnh hành động của 14 đại biểu tại Hội nghị đại biểu toàn Nga của Đảng dân chủ - xã hội đã chứng minh điều đó bằng tài liệu hẳn hoi[1)].

Chúng ta bàn tiếp. Sự "cần thiết" của một hiệp nghị với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và phái lao động ở Pê-téc-bua là do có nguy cơ *dân chủ - lập hiến* . Nếu tác giả bài xã luận của tờ "Đất nước thân yêu" hiểu được vấn đề mà ông đã nói, thì ông ta sẽ biết rằng ngay trong những người dân chủ - xã hội — những người tán thành các hiệp nghị với Đảng dân chủ - lập hiến — có những tổ chức rất có ảnh hưởng (chẳng hạn phái Bun) công nhận sự cần thiết phải liên minh với giai cấp tư sản cách mạng trong trường hợp sẽ có nguy cơ dân chủ - lập hiến, khi không có nguy cơ Trăm đen. Tại Pê-téc-bua, không những có thể tiến hành cuộc vận động bầu cử theo tinh thần giáo dục cách mạng và chủ nghĩa xã hội cho quần chúng (điều này, chúng ta, những đảng viên dân chủ - xã hội, bất luận thế nào, cũng sẽ đạt được), mà còn có thể *chiến thắng* những đảng viên dân chủ - lập hiến, nếu những người dân chủ - xã hội thuộc phái men-sê-vích không phản bội, nếu *tất cả* những người thuộc phái lao động cách mạng đều đi theo *tất cả* những người xã hội chủ nghĩa. Và khi mà chúng ta tiến hành cuộc vận động bầu cử thì chúng ta không có quyền bỏ qua một khả năng thắng lợi nào, miễn là chúng ta không vi phạm các nguyên tắc của sách lược xã hội chủ nghĩa.

Một cuộc đấu tranh nghiêm chỉnh ở Pê-téc-bua đang diễn ra *chứ* giữa Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng dân chủ - xã hội, điều này đã được những cuộc họp trước cuộc bầu cử *chứng minh* (ở Mát-xcơ-va cũng như vậy, và người ta có thể nói thêm rằng những kết quả của *tất cả* các cuộc điều tra cục bộ, chẳng hạn của báo "Thế kỷ" hay của công đoàn các nhân viên bán hàng "Đoàn kết và sức mạnh" cũng chứng minh tình hình đó)[149].

---

1) Xem tập này, tr. 132-135.

Một hiệp nghị với Đảng dân chủ - lập hiến có nghĩa là bá quyền lãnh đạo về tư tưởng và chính trị của Đảng dân chủ - lập hiến đối với các đồng minh của họ, điều này đã được tất cả các báo chí chính trị và toàn bộ tính chất của cuộc đàm phán chứng minh. Đảng dân chủ - lập hiến đặt ra các điều kiện của họ. Đảng dân chủ - lập hiến tuyên bố ầm ĩ về *ý nghĩa* của các hiệp nghị (hãy nhớ rằng họ gọi đảng của những người men-sê-vích và Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân là "những đảng xã hội chủ nghĩa ôn hoà", là "khối liên minh của phái đối lập"). Với Đảng dân chủ - lập hiến người ta chỉ đề nghị một số ghế bằng số ghế mà họ sẽ đạt được, coi đó là sự nhượng bộ tối đa.

Và cũng không còn nghi ngờ gì nữa, hiệp nghị của Đảng dân chủ-xã hội với các đảng dân chủ cách mạng là bá quyền lãnh đạo của Đảng dân chủ - xã hội đối với giai cấp tiểu tư sản. Báo chí dân chủ - xã hội đã trình bày một cách công khai, rõ ràng và toàn diện *tất cả* các quan điểm của mình, trong khi Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và Ban chấp hành Nhóm lao động hoàn toàn không phát biểu ý kiến một cách độc lập về vấn đề các hiệp nghị. Đảng dân chủ - xã hội giữ vai trò chủ đạo trong việc này. Không có và không thể có vấn đề cắt xén những quan điểm xã hội chủ nghĩa của họ, những quan điểm giai cấp của họ. Cũng không có người nào nghĩ đến việc cho họ một phần nhỏ trong cuộc phân chia các ghế. Cuộc vận động của họ trong đoàn tuyển cử công nhân được tiến hành một cách hoàn toàn độc lập và chỉ rõ ưu thế của họ.

Trong những điều kiện như vậy mà sợ lãnh đạo những bạn đồng minh xuất thân từ giai cấp tiểu tư sản cách mạng tiến hành đấu tranh chống lại Đảng dân chủ - lập hiến, thì sẽ chỉ là lố bịch. Chúng ta thậm chí sẽ có thể lãnh đạo cả những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân, nếu như điều đó là cần thiết cho sự nghiệp. Tính nguyên tắc của đảng ta hoàn toàn không vì thế mà bị tổn thương, đường

lối vẫn giữ nguyên, cuộc đấu tranh của chúng ta chống lại đảng chủ yếu của phái thoả hiệp tự do chủ nghĩa - tư sản cũng không hề kém phần cương quyết. Bất kỳ một người nào có lý trí cũng sẽ không nói rằng chúng ta đi theo đuôi Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân (vì đã cho họ, cùng với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và Ban chấp hành Nhóm lao động, hai trong số sáu ghế). Ngược lại, *trên thực tế*, điều đó có nghĩa là Đảng dân chủ - xã hội tiến hành một cuộc vận động độc lập và chúng ta đã *tách rời* một phần những người đi theo Đảng dân chủ - lập hiến khỏi đảng này. Trong cuộc đấu tranh chống Đảng dân chủ - lập hiến, việc động viên những người nửa dân chủ - lập hiến chống lại Đảng dân chủ - lập hiến, nếu những người ấy đứng vào danh sách của chúng ta, chẳng những không trái với những nhiệm vụ của chúng ta, mà ngược lại, còn phục vụ trực tiếp cho những nhiệm vụ đó, chẳng lẽ điều đó lại không rõ ràng hay sao?

Hội nghị đại biểu đảng bộ dân chủ - xã hội Pê-téc-bua đã làm đúng khi phát biểu *công khai* và trước công chúng thái độ phủ định của mình đối với Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân. Chúng ta đã có trách nhiệm báo trước cho phái lao động cách mạng cảnh giác với cái đảng gọi là lao động *như thế*. Nếu phái lao động cách mạng bị *phụ thuộc* vào Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân hoàn toàn độc lập về hình thức, — thì hãy tuyên bố điều đó trước công chúng. Đối với chúng ta, điều rất quan trọng là đưa vấn đề này ra ánh sáng, là buộc mọi người phải thừa nhận nó, từ đó rút ra *tất cả* những kết luận phải có trong công tác cổ động rộng rãi trước công nhân, trước toàn thể nhân dân.

Còn đối với vấn đề tìm hiểu xem phẩm chất của phái lao động mà chúng ta đã nhận là đồng minh trong cuộc đấu tranh của chúng ta chống lại Đảng dân chủ - lập hiến ở Pê-téc-bua, tốt hay là xấu, — thì chúng ta sẽ giải quyết

vấn đề đó một cách hoàn toàn thực tế. Chúng ta đã xác định đường lối có tính nguyên tắc. *Dù sao*, chúng ta cũng đang đi vào cuộc chiến đấu một cách độc lập. Chúng ta đã công khai từ chối trách nhiệm đối với phái lao động ít tin cậy nhất và đã trao trách nhiệm đó cho những người khác.

* *
*

Những đảng viên dân chủ - lập hiến phái tả của báo "Đồng chí" đã toan chế giễu những người bôn-sê-vích khi những người này tuyên bố, ngay từ tháng Mười một, rằng có ba đảng chủ yếu tiến hành đấu tranh ở Pê-téc-bua: bọn Trăm đen, Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng dân chủ - xã hội.

Rira bien qui rira le dernier (cười người hôm trước, hôm sau người cười).

Những điều dự đoán của chúng tôi đã trở thành sự thật.

Ở Pê-téc-bua sẽ có *ba* bản danh sách các ứng cử viên vào Đu-ma: của bọn Trăm đen, của Đảng dân chủ - lập hiến và của Đảng dân chủ - xã hội.

Hỡi các công dân, hãy lựa chọn!

Nhà xuất bản "Đu-ma mới" in thành sách riêng vào tháng Giêng 1907 tại Pê-téc-bua

Theo đúng bản in trong sách

CUỘC VẬN ĐỘNG BẦU CỬ CỦA ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI Ở PÊ-TÉC-BUA

Pê-téc-bua, ngày 18 tháng Giêng 1907.

Cuộc vận động bầu cử ở Pê-téc-bua đang trong thời kỳ sôi nổi nhất. Đã gần đến giai đoạn quyết định: — thứ nhất, chỉ nay mai là sẽ biết rõ sự bố trí dứt khoát của các đảng phái trong cuộc bầu cử, ai đi với ai, ai chống lại ai. Thứ hai, ngày bầu cử đã tới rất gần rồi.

Ý nghĩa của cuộc bầu cử ở thủ đô rất lớn. Toàn nước Nga hiện nay đang nhìn về Pê-téc-bua. Ở đây sinh hoạt chính trị sôi nổi hơn hết, ở đây chính quyền mạnh hơn hết. Ở đây có trung tâm của tất cả các đảng phái, có những cơ quan mạnh nhất của tất cả các khuynh hướng và màu sắc chính trị, có những diễn giả giỏi nhất trong các cuộc hội họp trước ngày bầu cử.

Và bây giờ đã có thể nói một cách hoàn toàn khẳng định và dứt khoát rằng: Pê-téc-bua đã xứng đáng với danh nghĩa của nó. Cuộc vận động bầu cử ở Pê-téc-bua đã cho và đang *mỗi ngày* tiếp tục cho chúng ta hết sức nhiều tài liệu về chính trị có giá trị giáo dục. Những tài liệu ấy chúng ta phải nghiên cứu và nghiên cứu nữa. Chúng ta phải thu thập các tài liệu ấy một cách có hệ thống, dùng nó để làm sáng rõ, càng nổi bật càng hay, cơ sở *giai cấp* của những đảng phái khác nhau, và đem truyền bá sự hiểu biết sinh động, trực tiếp, khiến mọi người quan tâm

và xúc động ấy đến tận quảng đại quần chúng công nhân, đến tận những vùng nông thôn hẻo lánh nhất.

Chúng ta hãy thử thu thập những tài liệu đó, — dĩ nhiên là dưới hình thức tóm tắt. Xin bạn đọc hãy nhìn lại phía sau, suy nghĩ về toàn bộ tiến trình của cuộc vận động bầu cử ở Xanh Pê-téc-bua, để có một quan niệm kiên định về mặt tư tưởng đối với vai trò của Đảng dân chủ - xã hội, để không bị lôi kéo bởi những chuyện lặt vặt hàng ngày và bởi cảnh tượng sặc sỡ của sự ồn ào trong thủ đoạn đầu cơ chính trị.

Giai đoạn thứ nhất. Những người dân chủ -xã hội chuẩn bị về mặt lý luận cho cuộc bầu cử. Những đại biểu có tên tuổi nhất của cánh hữu và cánh tả phát biểu ý kiến. Từ đầu những người men-sê-vích đã dao động hoàn toàn: 1) Tsê-rê-va-nin tán thành thỏa hiệp với Đảng dân chủ - lập hiến. 2) Báo chí của Đảng dân chủ - lập hiến hoan hỉ và truyền tin đó đi khắp nước Nga. 3) Mác-tốp phản đối trên tờ báo "Đồng chí", chủ trương đưa ra danh sách ứng cử viên dân chủ - xã hội *thuần túy*, tránh những người bôn-sê-vích (trong báo "Người vô sản" số 1) thậm chí cả về việc thừa nhận *nói chung* là có khả năng thoả hiệp với phái lao động chống lại Đảng dân chủ - lập hiến. 4) Những người bôn-sê-vích tán thành danh sách ứng cử viên dân chủ - xã hội *thuần túy,* nhưng không gạt bỏ sự thoả hiệp với phái dân chủ cách mạng. 5) Plê-kha-nốp, trên báo chí tư sản, tán thành khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến. 6) Trong những người men-sê-vích có sự lung lay hoàn toàn: La-rin phẫn nộ lên án việc lập khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, cho đó là sự nhục nhã đối với Đảng dân chủ - xã hội. Ni—c. I—xki chấp nhận việc lập khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, nhưng lại thích lập khối liên minh với phái lao động chống lại Đảng dân chủ - lập hiến. 7) Mác-tốp và tất cả những người men-sê-vích quay một vòng 180^0 và tất cả bỏ chạy sang phía Plê-kha-nốp.

Hội nghị đại biểu toàn Nga của Đảng công nhân dân chủ -xã hội Nga làm rõ thêm hai trào lưu: những người men-sê-vích và phái Bun tán thành lập khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, những người bôn-sê-vích, những đảng viên Ba-lan và Lát-vi-a tuyệt đối chống lại việc đó và thừa nhận có thể thoả hiệp với phái dân chủ cách mạng.

Giai đoạn thứ hai. Ý kiến lập khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến được phát triển trên báo chí. Plê-kha-nốp đã đi đến mức nói tới "Đu-ma có toàn quyền". Do đó, ông ta đã có thể đưa chủ nghĩa men-sê-vích đến chỗ vô nghĩa. Ông ta muốn làm cho những người men-sê-vích xích gần lại với Đảng dân chủ - lập hiến nhưng (do hoàn toàn không hiểu tình hình chính trị) đã đạt kết quả ngược lại: làm cho những người men-sê-vích tách xa Đảng dân chủ - lập hiến. Một mặt, Đảng dân chủ - lập hiến chính thức và long trọng bác bỏ ý kiến "Đu-ma có toàn quyền", coi đó là ảo tưởng cách mạng và chế nhạo Plê-kha-nốp. Rõ ràng là Đảng dân chủ - lập hiến muốn và đòi có một liên minh *tư tưởng*, đòi cánh tả phải phục tùng sự lãnh đạo của Đảng dân chủ - lập hiến, phục tùng sách lược thoả hiệp, phản cách mạng của đảng này. Mặt khác, sự sốt sắng thiếu suy nghĩ của Plê-kha-nốp lại làm tan rã hàng ngũ men-sê-vích: cả phái Bun và cả những người men-sê-vích vùng Cáp-ca-dơ đều công khai lên án trên báo chí lời phát biểu của Plê-kha-nốp. Ban chấp hành trung ương, gồm đa số là đảng viên men-sê-vích, thì lặng im, bối rối và luống cuống. Plê-kha-nốp bị cô lập và cũng im lặng.

Giai đoạn thứ ba. Bắt đầu cuộc đấu tranh của quần chúng. Những cuộc hội họp trước ngày bầu cử ở Mát-xcơ-va và Pê-téc-bua. Một luồng không khí tươi mát từ các đường phố thổi vào trong bầu không khí ngột ngạt bao quanh các thủ đoạn con buôn chính trị của bọn trí thức. Lập tức câu chuyện hoang đường về nguy cơ Trăm

đen được sáng tỏ: đường phố chứng thực nhận định của những người bôn-sê-vích cho rằng Đảng dân chủ - lập hiến lừa dối những người cơ hội chủ nghĩa bằng cách kêu ầm lên về nguy cơ Trăm đen, để mong bằng cách đó thoát khỏi nguy cơ từ phía tả. Cuộc đấu tranh trong các cuộc hội họp trước ngày bầu cử triển khai ở cả hai thủ đô, *về thực chất,* là giữa Đảng dân chủ - lập hiến với Đảng dân chủ - xã hội và chủ yếu là với phái dân chủ - xã hội bôn-sê-vích. Đảng dân chủ - lập hiến kéo *tất cả mọi người*, đường phố, đám đông, quần chúng *về phía hữu*, đấu tranh chống lại những yêu sách cách mạng, ca tụng sự mặc cả với bọn phản động dưới nhãn hiệu "con đường nghị viện hoà bình". Những người dân chủ - xã hội bôn-sê-vích kêu gọi quần chúng hướng về phía tả, vạch trần tất cả sự lừa dối của những câu chuyện hoang đường về con đường hoà bình, tất cả tính chất giai cấp vụ lợi của chúng. Những người men-sê-vích lánh mặt (theo sự thú nhận của bản thân báo chí dân chủ -lập hiến là thứ báo chí hết sức có thiện cảm với họ); họ rụt rè chỉ trích Đảng dân chủ - lập hiến không phải với tư cách những người xã hội chủ nghĩa, mà với tư cách là những người dân chủ - lập hiến phái tả, và cũng rụt rè nói đến sự cần thiết phải thoả hiệp với Đảng dân chủ - lập hiến.

Giai đoạn thứ tư. Đảng bộ dân chủ -xã hội Pê-téc-bua họp hội nghị đại biểu. Do toàn thể đảng viên Đảng dân chủ - xã hội bầu ra trên cơ sở những cuộc tranh luận, nghĩa là trên cơ sở trưng cầu ý kiến tất cả các đảng viên về vấn đề thoả hiệp với Đảng dân chủ - lập hiến, cuộc hội nghị đại biểu ấy đem lại ưu thế tuyệt đối cho những người bôn-sê-vích, dù là có tính đến hay hoàn toàn không tính đến những phiếu bầu bị phía này hoặc phía kia bác bỏ, hoặc là tính theo một tiêu chuẩn đặc biệt. Những người men-sê-vích rút khỏi hội nghị và bắt đầu gây chia rẽ. Họ tự che đậy một cách hình thức bằng những lý sự

cùn buồn cười và thảm hại về tổ chức (nói bằng việc những người bôn-sê-vích phê chuẩn tư cách đại biểu tuồng như là không đúng, — trong thực tế những người bôn-sê-vích chiếm được đa số với *bất kỳ* một sự kiểm phiếu nào; rằng hội nghị không chịu tách riêng ra làm hội nghị thành phố và hội nghị tỉnh, — trong thực tế, Ban chấp hành trung ương, theo điều lệ, không thể đòi hỏi việc chia hội nghị ra như thế và cũng không yêu cầu thành phố Vin-na, thành phố Ô-đét-xa hay bất cứ thành phố nào làm việc đó).

Trong thực tế, nguyên nhân của việc chia rẽ do những người men-sê-vích gây ra đã rõ ràng đối với mọi người: bọn cơ hội chủ nghĩa trong Đảng dân chủ - xã hội chạy từ phía giai cấp vô sản sang phía giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa, từ những tổ chức công nhân dân chủ - xã hội sang những nhóm bầu cử không đảng phái không có hình thù xác định.

Hội nghị hoàn toàn không chú ý một tí nào đến sự rút lui của những người men-sê-vích, đồng thời vẫn tiếp tục công việc *của mình*. Ở Pê-téc-bua cũng có sự tranh luận trong những người bôn-sê-vích: những người gọi là bôn-sê-vích thuần tuý chủ trương không thoả hiệp với bất cứ một đảng nào khác. Những người gọi là phân liệt chủ trương thoả hiệp với phái dân chủ cách mạng, với phái lao động để đập tan quyền lãnh đạo của Đảng dân chủ - lập hiến đối với quần chúng lao động chưa được giác ngộ tại thủ đô nước Nga. Những cuộc tranh luận đó giữa những người "thuần túy" và những người "phân liệt" trong một số trường hợp cá biệt có găng, nhưng về thực chất mọi người bôn-sê-vích đều hiểu rất rõ là sự bất đồng ý kiến ấy không chia rẽ họ về nguyên tắc mà chỉ giúp họ xét một cách toàn diện và thiết thực tất cả các khả năng và triển vọng trong cuộc bầu cử.

Giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa không thể từ chối việc cho phép quần chúng tiểu tư sản không xã hội chủ

nghĩa *đi theo mình* để giải phóng họ khỏi ảnh hưởng của Đảng dân chủ - lập hiến. Sau những cuộc bàn cãi tỉ mỉ đầy đủ, hội nghị thông qua nghị quyết đề nghị thoả hiệp với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và Ban chấp hành Nhóm lao động, trên cơ sở như sau: hai ghế cho đoàn tuyển cử công nhân, hai cho Đảng dân chủ - xã hội, hai cho phái lao động.

Đó là nghị quyết duy nhất đúng và duy nhất có thể có được ở Pê-téc-bua: không thể coi thường nhiệm vụ đập tan Đảng dân chủ - lập hiến; không có nguy cơ Trăm đen nếu có hai danh sách cánh tả; nhưng nếu cánh tả lại bị chia nhỏ nữa thì nguy cơ đó có thể xảy ra, và việc tập hợp quần chúng cử chi không thể thực hiện được. Nhưng đề nghị của hội nghị làm cho những người dân chủ - xã hội giữ được ưu thế tuyệt đối. Quyền lãnh đạo về tư tưởng và chính trị của Đảng dân chủ - xã hội, với tất cả sự trong sáng của các nguyên tắc của nó, được củng cố.

Về Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân thì hội nghị đã quyết định loại trừ nó ra, vì nó là đảng nửa dân chủ - lập hiến có thái độ mập mờ đối với các vấn đề căn bản của cuộc đấu tranh ngoài Đu-ma. Chúng ta biết rằng sau khi Đu-ma bị giải tán, đảng đó đã tách khỏi phái tiểu tư sản cách mạng và bắt đầu tuyên truyền cho sự thận trọng và ôn hoà trên báo chí hợp pháp.

Rất dễ hiểu là những người dân chủ - xã hội cách mạng *bắt buộc phải đòi* những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng có thái độ *rõ ràng* đối với một đảng như thế và phải cương quyết loại trừ nó ra (việc đó tất nhiên là hoàn toàn có thể làm được, nếu những người men-sê-vích không từ phái những người xã hội chủ nghĩa chạy sang Đảng dân chủ - lập hiến trong giờ phút quyết định) hoặc, ít ra, là hoàn toàn từ chối không chịu trách nhiệm về những người "lao động" *thuộc loại ấy*.

Giai đoạn thứ năm. Sự chia rẽ do những người men-sê-vích gây ra làm cho *toàn thể* giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa hy vọng. Tất cả báo chí dân chủ - lập hiến vui mừng, vui mừng vì những người bôn-sê-vích đáng căm thù "bị cô lập", vì những người men-sê-vích rời bỏ cách mạng một cách "anh dũng" để chạy sang "khối đối lập". Tờ báo "Ngôn luận", kẻ đặt ra danh từ nói trên đã thẳng thừng gọi những người men-sê-vích và những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân là những "*đảng xã hội chủ nghĩa ôn hòa*". Người ta có cảm giác thật sự là Đảng dân chủ - lập hiến sẽ lôi kéo về mình toàn thể giai cấp tiểu tư sản (tức là tất cả phái lao động trong đó kể cả những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng) và toàn thể bộ phận tiểu tư sản trong đảng công nhân, tức là những người men-sê-vích.

Những người bôn-sê-vích tiếp tục một cách bình tĩnh công việc độc lập của mình. Họ nói: chúng ta vui mừng tách khỏi công việc bẩn thỉu, sự phản bội và sự nghiêng ngả của giai cấp tiểu tư sản. Chúng ta không để cho sách lược của chúng ta phụ thuộc vào việc chạy theo số ghế. Chúng ta tuyên bố: *dù trong trường hợp nào* ở Pê-téc-bua cũng sẽ có 3 danh sách bầu cử: của bọn Trăm đen, của Đảng dân chủ - lập hiến và của Đảng dân chủ -xã hội.

Giai đoạn thứ sáu. Bầu cử ở đoàn tuyển cử công nhân và vạch trần toàn bộ tính chất hai mặt của phái lao động.

Trong đoàn tuyển cử công nhân, những người dân chủ - xã hội thắng lợi, nhưng Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng được một số phiếu nhiều hơn mức chúng ta dự đoán rất nhiều. Ta thấy rõ là *ở đoàn tuyển cử công nhân Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng chủ yếu đã đánh bại những người men-sê-vích*. Trong khu Vư-boóc-gơ, cái thành trì đó của chủ nghĩa men-sê-vích, theo như người ta cho biết thì Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng được *nhiều phiếu hơn* những người dân chủ - xã hội!

Như thế là ở nước ta cũng xác nhận một hiện tượng đã thấy từ lâu ở những nước khác. Chủ nghĩa cơ hội trong Đảng dân chủ - xã hội đã xa rời quần chúng công nhân đến mức họ phải chạy sang phía giai cấp tư sản cách mạng. Chính sách hoàn toàn không kiên định, hết sức nghiêng ngả của những người men-sê-vích làm suy yếu Đảng dân chủ-xã hội một cách không tưởng tượng được, nó phục vụ cho Đảng dân chủ - lập hiến ở đoàn tuyển cử thành phố và cho Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng ở đoàn tuyển cử công nhân.

Chỉ những người dân chủ - xã hội *cách mạng* là có thể thoả mãn những yêu cầu của quần chúng vô sản và làm cho họ thoát khỏi ảnh hưởng của *tất cả* các đảng tiểu tư sản *một cách chắc chắn*.

Nhưng, một mặt khác, những sự biến xảy ra cũng vạch rõ tất cả tính chất hai mặt của phái lao động. Trong đoàn tuyển cử công nhân, họ (những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng) đã thắng chúng ta do chỗ họ đã đánh tơi bời những người men-sê-vích là những kẻ chủ trương lập khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến. Và đồng thời họ đã tiến hành cuộc vận động bầu cử một cách hết sức vô nguyên tắc. Họ không ra một bản tuyên bố nào của đảng họ cả, không độc lập công bố một nghị quyết nào về tổ chức cả, không công khai thảo luận vấn đề lập khối với Đảng dân chủ - lập hiến. Quả thật họ cố ý tắt các cây nến đi, giống như những người muốn thực hiện những việc mờ ám trong bóng tối.

Người ta nói rằng Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng liên minh với Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân. Không ai biết các điều kiện và tính chất của cái khối đó. Trò chơi trong bóng tối. *Người ta nói* (xem báo "Đất nước thân yêu" ra ngày 15 tháng Giêng; ông Tan cộng tác trong báo đó) rằng Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng tán thành lập khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến. Không

ai biết sự thật ra sao. Trò chơi trong bóng tối. Trong những cuộc họp trước ngày bầu cử, cũng có sự phân kỳ ý kiến như thế: người xã hội chủ nghĩa - cách mạng này cùng với những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân kêu gọi lập khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, người khác lại ra nghị quyết chống lại việc lập khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, chủ trương lập khối liên minh của tất cả những người thuộc phái tả chống lại Đảng dân chủ - lập hiến.

Tính hết sức không kiên định và thái độ hai mặt của *toàn thể* giai cấp tiểu tư sản, ngay cả giai cấp tiểu tư sản cách mạng nhất, đã lộ ra *rất rõ ràng* trước mắt quần chúng. Nếu không có bộ phận cơ hội chủ nghĩa tiểu tư sản trong Đảng dân chủ - xã hội chúng ta thì chúng ta có cơ hội rất tốt để giải thích cho *toàn thể* quần chúng công nhân hiểu tại sao *chỉ có* Đảng dân chủ - xã hội là có khả năng bảo vệ lợi ích của họ một cách trung thực và nhất quán.

Và những người bôn-sê-vích tiến hành cổ động trên cơ sở ấy. Những người bôn-sê-vích thi hành đường lối của mình một cách kiên định: ở Pê-téc-bua *sẽ có* những danh sách ứng cử của Đảng dân chủ - lập hiến và của Đảng dân chủ - xã hội. Quyết định của chúng ta *không phụ thuộc vào* những sự dao động của giai cấp tiểu tư sản: nếu giai cấp ấy muốn đi theo giai cấp vô sản chống lại phái tự do theo lời kêu gọi của chúng ta thì càng tốt cho họ. Nếu họ không muốn thì càng không hay đối với họ, còn chúng ta thì *dù trong trường hợp nào*, chúng ta cũng đi theo con đường dân chủ - xã hội.

Giai đoạn thứ bảy. *Sự đổ vỡ*. Đảng dân chủ - lập hiến bị vướng vào các cuộc thương lượng với bọn Trăm đen. Những kẻ cơ hội chủ nghĩa trong giai cấp tiểu tư sản bị vướng vào các cuộc thương lượng với Đảng dân chủ - lập hiến. Những người bôn-sê-vích thi hành đường lối của mình một cách kiên định.

Báo chí đăng tin: 1) rằng ông Mi-li-u-cốp được ông Xtô-lư-pin tiếp kiến; 2) rằng theo những nguồn tin báo chí nước ngoài, chính phủ sẵn sàng hợp pháp hoá Đảng dân chủ - lập hiến với điều kiện đảng này không ký kết lập khối với phái tả.

Một tia sáng chiếu vào những âm mưu ngấm ngầm của đảng của những kẻ phản bội tự do chủ nghĩa. Đảng dân chủ - lập hiến *sợ* không dám bác bỏ đề nghị của bọn Trăm đen vì bọn này dọa giải tán Đu-ma.

Đó là *nguyên nhân thật sự* khiến Đảng dân chủ - lập hiến bỗng nhiên trở thành những kẻ "cứng rắn như đá" trong vấn đề thoả hiệp, làm cho bọn cơ hội chủ nghĩa trong giai cấp tiểu tư sản hoảng sợ.

Đảng dân chủ - lập hiến khăng khăng một mực. Không đời nào lại chịu để quá 2 ghế cho tất cả phái tả! Tờ báo "Ngôn luận" dân chủ - lập hiến, số này qua số khác, giải thích một cách hoàn toàn rõ ràng và với giọng dạy người rằng họ đồng ý *kéo theo họ* những người xã hội chủ nghĩa ôn hoà (hai ghế trong 6 ghế) *để đấu tranh* chống lại những "ảo tưởng cách mạng", *để đấu tranh chống lại cách mạng*. Nhưng cùng đi với cách mạng thì không đời nào!

Bọn cơ hội chủ nghĩa tuyệt vọng. Lời lẽ trong những bài báo của tờ "Đồng chí" chống lại tờ "Ngôn luận" trở nên thật sự gay gắt. Tên phản bội Bô-gu-tsác-xki trong Đảng dân chủ -xã hội quay cuồng và nói loanh quanh, dỗ dành tờ "Ngôn luận", mời nó cùng với những cây bút khác trong tờ "Đồng chí" suy nghĩ lại, v.v.. Sự vui mừng chung cách đây không lâu của tờ "Ngôn luận" và tờ "Đồng chí" về việc những người bôn-sê-vích bị cô lập và việc những người xã hội chủ nghĩa ôn hoà phục tùng phái tự do đã bị thay thế bằng những cuộc ẩu đả và chửi rủa nhau. Ngày 7 tháng Giêng, thành phố Pê-téc-bua biết tin về nghị quyết Hội nghị đại biểu đảng bộ dân chủ - xã hội Pê-téc-bua. Hôm nay là 18 tháng Giêng. Thế mà cho đến bây giờ Đảng dân

chủ - lập hiến và bọn cơ hội chủ nghĩa vẫn chưa quyết định được *gì cả!* Lời lẽ hôm nay của tờ "Ngôn luận" là đặc biệt không khoan nhượng với tờ "Đồng chí", lời lẽ hôm nay của tờ "Đồng chí" trong các bài bình luận phản đối tờ "Ngôn luận" là đặc biệt gay gắt và bối rối.

Những người bôn-sê-vích vẫn thi hành đường lối của mình một cách kiên định. Ở Pê-téc-bua sẽ có 3 danh sách ứng cử. Những người tiểu tư sản đi vào đâu thì mặc họ, còn giai cấp vô sản trong bất cứ trường hợp nào cũng sẽ làm tròn nghĩa vụ của mình.

Chúng ta không biết giai đoạn thứ tám sẽ như thế nào. Điều đó, xét đến cùng, tuỳ thuộc vào những cuộc thương lượng, vào quan hệ qua lại giữa Đảng dân chủ - lập hiến và chính phủ Trăm đen. Nếu họ "hoà giải với nhau" trên cơ sở hợp pháp hoá ngay lập tức Đảng dân chủ - lập hiến hay là trên một cơ sở nào khác thì những người tiểu tư sản sẽ bị cô lập. Nếu *lúc này* Đảng dân chủ - lập hiến và bọn Trăm đen bất đồng ý kiến với nhau thì có thể là Đảng dân chủ - lập hiến sẽ dành cả đến 3 ghế cho những người tiểu tư sản. Đảng dân chủ - xã hội không căn cứ vào điều đó để xác định chính sách của mình.

Tiến trình của sự biến trong cuộc vận động bầu cử ở Pê-téc-bua cho chúng ta một bức tranh tuy nhỏ nhưng rất tuyệt về mối quan hệ giữa bọn Trăm đen, những người dân chủ - lập hiến và giai cấp vô sản cách mạng. Và tiến trình ấy của sự biến chứng thực một cách tuyệt diệu cái sách lược không điều hoà, cái sách lược cũ, đã được thử thách của những người dân chủ - xã hội cách mạng.

Chính sách thẳng thắn là chính sách tốt hơn cả. Chính sách có tính nguyên tắc là chính sách thiết thực hơn cả. *Chỉ* có chính sách như thế mới có thể thu hút được một cách thực sự và vững chắc cảm tình và lòng tin tưởng của quần chúng đối với Đảng dân chủ - xã hội. Chỉ có chính sách đó mới có thể làm cho đảng của công nhân khỏi phải

chịu trách nhiệm về những cuộc thương lượng của Xtô-lư-pin với Mi-li-u-cốp, của Mi-li-u-cốp với An-nen-xki, Đan hoặc Tséc-nốp.

Còn đối với bọn cơ hội chủ nghĩa trong Đảng dân chủ - xã hội và các "đảng lao động", thì từ nay họ *mãi mãi* phải gánh lấy trách nhiệm ấy.

Không phải vô cớ mà những người men-sê-vích dao động lại tìm cách tự cứu nguy, bằng cách dùng thủ đoạn giả dối. Những người dân chủ- xã hội đã rút khỏi hội nghị tuyên bố là hoặc chúng ta đấu tranh chống nguy cơ Trăm đen, hoặc chúng ta chủ trương danh sách dân chủ -xã hội *thuần tuý,* (nếu tin vào các báo chí ra ngày hôm nay). Thật là một thủ đoạn ngộ nghĩnh mà chỉ những người hoàn toàn ngây thơ mới có thể tin được! Một điều đã được chứng minh là ở Xanh Pê-téc-bua không có nguy cơ Trăm đen trong điều kiện có *hai* danh sách ứng cử của phái tả. Nhưng trong điều kiện có ba danh sách thì sao? Phải chăng những người men-sê-vích muốn thí nghiệm việc *đó?!* Không, họ chỉ như người sắp chết đuối vớ phải cọng rơm, vì tiến trình của sự biến đã dồn họ vào chân tường: hoặc là họ phải chạy theo Đảng dân chủ - lập hiến, chịu để Đảng dân chủ - lập hiến nắm quyền lãnh đạo hoàn toàn về tư tưởng và chính trị, hoặc là đi theo những người bôn-sê-vích, tán thành danh sách ứng cử của Đảng dân chủ - xã hội với sự tham gia của phái lao động.

Chắc chắn rằng ở Pê-téc-bua, những danh sách ứng cử như thế sẽ thắng cả bọn Trăm đen lẫn Đảng dân chủ - lập hiến. Và những người dân chủ - xã hội cách mạng, đã xác định được ngay lập tức một đường lối đúng đắn, sẽ đi theo đường lối đó một cách kiên định, không sợ những thất bại tạm thời trong trường hợp những người tiểu tư sản chạy sang phái tự do, và tìm kiếm được sức mạnh và quyết tâm mới từ trong sự do dự và sự dao động của chủ nghĩa cơ hội.

Ở Xanh Pê-téc-bua sẽ có ba danh sách ứng cử: của bọn Trăm đen, của Đảng dân chủ - lập hiến và của Đảng dân chủ-xã hội.

Hỡi các công dân, hãy lựa chọn!

"Những bài diễn văn đơn giản", số 2, ngày 21 tháng Giêng 1907

Theo đúng bản đăng trên báo "Những bài diễn văn đơn giản"

TỪ BƯỚC NÀY SANG BƯỚC KHÁC

Cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua cho chúng ta một tài liệu hết sức có ý nghĩa để *thực tế* nghiên cứu tính chất của các đảng và những khuynh hướng giai cấp hoặc ý nghĩa giai cấp của chính sách của các đảng ấy.

Về mặt này có hai sự kiện đáng chú ý hơn hết, đó là: cuộc thương lượng giữa Đảng dân chủ - lập hiến với tên cầm đầu chính phủ Trăm đen Xtô-lư-pin và cuộc thương lượng giữa những đảng tiểu tư sản với những tên địa chủ tự do chủ nghĩa, tức Đảng dân chủ - lập hiến.

Về cuộc thương lượng giữa Đảng dân chủ - lập hiến với bọn Trăm đen đến nay chúng ta chỉ mới biết được ít thôi: việc Xtô-lư-pin tiếp kiến Mi-li-u-cốp; — âm mưu hợp pháp hoá Đảng dân chủ - lập hiến với cái giá là đảng này phải từ chối việc lập khối liên minh với phái tả. Những cuộc thương lượng *đó* được tiến hành hoàn toàn bí mật và chỉ có tương lai mới sẽ vạch trần chúng được.

Những cuộc thương lượng khác thì trong một mức độ nào đó ai cũng thấy. Ở đây vai trò của bọn cơ hội chủ nghĩa trong Đảng dân chủ - xã hội biểu hiện đặc biệt rõ ràng.

Tại sao chúng tách ra khỏi phái dân chủ - xã hội ở Pê-téc-bua?

Đó là để thông đồng với Đảng dân chủ - lập hiến.

Nhưng Đảng dân chủ - lập hiến không phải *chỉ có* thông đồng với những người men-sê-vích.

Thế là những người men-sê-vích lập khối liên minh với tất cả những đảng phái tiểu tư sản, tức là với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, với phái lao động và với những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân.

Bọn cơ hội chủ nghĩa tách ra khỏi Đảng dân chủ - xã hội, đi theo giai cấp tiểu tư sản!

Những điều kiện của khối ấy là gì?

Là *cùng nhau* thoả hiệp với Đảng dân chủ - lập hiến về việc dành cho khối tả ba ghế trong Đu-ma trong số sáu ghế.

Chúng ta được biết rằng giao ước giữa những người men-sê-vích với những đảng tiểu tư sản đã được ký kết thành văn bản, — ít ra cũng đã có một nghị quyết chung. Về việc thông báo nghị quyết đó cho quần chúng biết thì có lẽ những đồng minh mới ấy không muốn hoặc không vội gì.

Chúng ta cũng được biết rằng *đồng chí Đan đã tham gia* cuộc thương lượng thành lập khối đó, đồng chí ấy *không được* nhóm đảng viên dân chủ - xã hội phân liệt ở Pê-téc-bua (31 người) *cũng như bất cứ tổ chức nào khác của đảng uỷ nhiệm làm việc đó*.

Chúng ta đã không thể ngờ được rằng tiến trình của các sự biến chính trị chứng thực rõ ràng đến như thế những điều mà chúng ta thường xuyên khẳng định: những người men-sê-vích là bộ phận *cơ hội chủ nghĩa tiểu tư sản* trong đảng công nhân, đặc điểm của nó là vô nguyên tắc và dao động như tất cả giai cấp tiểu tư sản nói chung.

Thật vậy, thử nghĩ xem những người men-sê-vích làm gì! Chẳng phải chính họ đã kêu la khắp nơi rằng họ bảo vệ tính chất giai cấp trong sáng của Đảng dân chủ - xã hội, chống lại những người bôn-sê-vích mà theo họ thì dường như đã ngả về phía Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng tiểu tư sản hay sao?

Và đây những sự kiện đã vạch mặt họ. Những người bôn-sê-vích đã công khai đề nghị giai cấp tiểu tư sản đi theo giai cấp vô sản *chống lại* phái tư sản tự do chủ nghĩa.

Những người men-sê-vích từ chối và *bí mật* (vì không ai biết điều kiện lập khối liên minh của họ, còn đồng chí Đan thì không ai uỷ nhiệm cả) *vào* khối liên minh với *tất cả* những người tiểu tư sản, thậm chí cả với phái tiểu tư sản cực hữu (lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân) để cùng cố gắng đặt những người công nhân chịu ảnh hưởng của họ *dưới sự lãnh đạo của giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa!*

Tất cả các đảng tiểu tư sản, *trong đó có những người men-sê-vích* (không phải vô cớ mà báo "Ngôn luận" đã liệt họ vào "khối đối lập" xa rời cách mạng, và gọi những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân và những người men-sê-vích là những "đảng xã hội chủ nghĩa ôn hoà") thích mặc cả với phái tự do hơn là cùng với giai cấp vô sản đấu tranh.

Tất cả những công nhân giác ngộ ở Pê-téc-bua hãy suy nghĩ kỹ xem những người men-sê-vích đưa đảng công nhân đi đến đâu!

Người ta đặt câu hỏi: thế thì kết quả của những cuộc thương lượng ấy giữa phái tiểu tư sản với phái tự do như thế nào?

Hiện giờ chúng ta chỉ mới biết được trên các báo chí ra ngày hôm nay (19 tháng Giêng) rằng hôm qua tại Pê-téc-bua có cuộc họp giữa các đại biểu của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, Nhóm lao động, Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân và *phái men-sê-vích* (tức là toàn thể khối tiểu tư sản mới) với *Đảng dân chủ - lập hiến.* Cũng theo tin đó, Đảng dân chủ - lập hiến cương quyết không chịu dành cho "khối tả" 3 ghế. Còn khối "tả" thì cũng không chịu nhận 2 ghế.

Về việc đó báo "Ngôn luận" nhận xét: "Những đại biểu bôn-sê-vích của Đảng dân chủ - xã hội không đến dự *cuộc hội nghị ấy* ". Đúng vậy, chúng ta không thể cùng đi với phái tiểu tư sản để phản bội đảng công nhân, làm lợi cho phái tự do!

Sau nữa thì ra sao? Chúng ta không được biết. Có lẽ việc mặc cả giữa khối tiểu tư sản với Đảng dân chủ - lập hiến vẫn còn tiếp tục.

Nhưng, theo tin truyền đi, thì trong Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng có một uỷ ban công nhân cương quyết lên án việc lập khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến. Chúng ta không rõ tin đó thật đến mức nào, bởi vì *những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng có ý giấu quần chúng* những điều kiện lập khối liên minh của họ với Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân (thậm chí cũng chẳng ai biết khối đó được ký kết đích xác lúc nào và do ai ký!) và những xu hướng trong nội bộ đảng của họ về vấn đề lập khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến.

Hôm nay (19 tháng Giêng) báo "Ngôn luận" đăng nghị quyết của Ban chấp hành Pê-téc-bua Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, xác nhận tin đồn là bộ phận *công nhân* trong Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng không đồng ý lập khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến. Đây là bản tin của báo "Ngôn luận":

Ban chấp hành Pê-téc-bua Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, thoả thuận (thoả thuận gì? bao giờ? với những điều kiện nào?) với các phái lao động và lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân, đã quyết định đề nghị các phái trong Đảng dân chủ -xã hội — bôn-sê-vích và men-sê-vích — thành lập một liên minh các nhóm xã hội chủ nghĩa (?) để tiến hành cuộc vận động trước (?) cuộc tuyển cử một cách hợp lý nhất, và nếu không thể thoả thuận được với cả hai phái thì quyết định liên minh với phái bôn-sê-vích. Nếu thành lập được liên minh xã hội chủ nghĩa chung thì những đại biểu xã hội chủ nghĩa - cách mạng phải kiên trì (?!?) chủ trương không được liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến và phải kiên trì tính độc lập trong hoạt động của liên minh xã hội chủ nghĩa.

Nhưng nếu đa số các nhóm (?) cho rằng liên minh kỹ thuật (!?) với Đảng dân chủ - lập hiến chứ không phải hành động độc lập là hợp lý hơn thì Ban chấp hành Pê-téc-bua Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng sẽ phục tùng (!) nghị quyết của đa số (đa số những đảng *khác!*) đồng thời đề ra điều kiện nhất thiết phải có cho cuộc liên minh đó là trong

trường hợp ấy phải dành tất cả các ghế thuộc phần của những nhóm xã hội chủ nghĩa cho chỉ riêng đoàn tuyển cử công nhân".

Chúng ta có thể thưởng một triệu rúp cho người nào hiểu được một tí gì trong cái mớ bòng bong ấy! Kiên trì chủ trương *không được* thoả hiệp với Đảng dân chủ - lập hiến, thế mà ngay từ đầu lại đi lập khối liên minh với Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân là đảng hoàn toàn đứng về phía Đảng dân chủ - lập hiến! Đòi Đảng dân chủ - lập hiến phải dành 3 ghế *chỉ riêng* cho đoàn tuyển cử công nhân, đồng thời lại đi dự "hội nghị" với Đảng dân chủ - lập hiến, cùng với Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân và phái lao động, là những tổ chức *không đặt ra* những điều kiện như thế! Khoe khoang tính độc lập của đảng mình coi như một đảng khác với các "nhóm"; đồng thời lại *phục tùng* "đa số", nghĩa là phục tùng 3 nhóm (lao động, lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân, men-sê-vích)! Hỡi Ơ-đíp sáng suốt, hãy giải đáp giùm!

Và những người công nhân xã hội chủ nghĩa - cách mạng được uỷ nhiệm (khu Mát-xcơ-va), lại đi *tán thành* cái mớ lộn xộn tiểu tư sản như thế, cái mớ lộn xộn che giấu sự phản bội lợi ích của công nhân nhằm làm lợi cho phái tự do! Nhưng những người công nhân ấy lại "bày tỏ sự công phẫn sâu sắc của mình đối với phái men-sê-vích trong Đảng dân chủ - xã hội về hành động của phái này nhằm gây trở ngại đối với những nhóm và những đảng xã hội chủ nghĩa khác".

Ôi, những người vô sản ngây thơ của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng!

Tại sao các anh công phẫn đối với phái men-sê-vích mà lại *không* công phẫn đối với Ban chấp hành Pê-téc-bua Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng? Cả những người này và những người kia đều cùng làm một việc như nhau là kéo các anh vào tròng của phái tự do.

Thực chất của sự bất hoà ấy trong nội bộ khối tiểu tư sản đã rõ. Có nguy cơ đoạn tuyệt với Đảng dân chủ - lập hiến. *Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân và phái men-sê-vích hình như muốn giành cho mình* hai ghế từ tay Đảng dân chủ - lập hiến và phản bội đám tiểu tư sản còn lại, cũng như những người men-sê-vích đã phản bội giai cấp vô sản.

Đấy là thực chất của vấn đề!

Từ bước này sang bước khác. Phản bội chính đảng của công nhân và chạy sang khối tiểu tư sản. Phản bội khối dân chủ tiểu tư sản và chạy sang với Đảng dân chủ - lập hiến! Được, xin cứ tự tiện!

Trong khi đó Mi-li-u-cốp hội đàm trong cuộc tiếp kiến với Xtô-lư-pin: "Bẩm ngài, xin ngài xem, tôi đã chia rẽ cách mạng, làm cho những người ôn hoà tách khỏi cách mạng! Xin ngài ban cho một món thù lao"... Xtô-lư-pin: "Ph-phải, bản chức sẽ yêu cầu hợp pháp hoá cho các anh. Này Pa-ven Ni-cô-la-ê-vích, anh phải biết rằng các anh làm tan rã bọn công nhân khốn khiếp bằng cách êm dịu, còn ta thì sẽ đập chúng bằng gậy. Thế là chúng ta đánh từ hai phía... Pa-ven Ni-cô-la-ê-vích, hãy ngoắc tay nhau nào!"

Viết ngày 19 tháng Giêng
(1 tháng Hai) 1907

Đăng ngày 25 tháng Giêng 1907 trên báo "Người vô sản", số 12

Theo đúng bản đăng trên báo

KHÁNG NGHỊ CỦA 31 NGƯỜI MEN-SÊ-VÍCH

Chúng tôi vừa mới nhận được tờ truyền đơn in: "Tại sao chúng tôi bắt buộc phải rời bỏ hội nghị? (Tuyên bố của 31 đại biểu hội nghị chuyển lên Ban chấp hành trung ương)".

Ở đây phái men-sê-vích không nói *một lời nào* đến mặt nguyên tắc của vấn đề! Việc từ đảng công nhân chạy sang khối tiểu tư sản (phái men-sê-vích, Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, phái lao động và Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân) và từ khối này chạy sang phía Đảng dân chủ - lập hiến, — tất cả cái đó đáng ra không làm cho giai cấp vô sản phải quan tâm. Những kẻ kháng nghị không muốn giải thích về mặt thực chất, họ *chỉ* đứng trên địa hạt hình thức.

Vậy chúng ta hãy xem xét những luận cứ của họ về mặt hình thức. Những luận cứ ấy có 3 loại: 1) Lịch sử của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua và tổ chức không dân chủ của nó. 2) Khuyết điểm trong việc hội nghị thông qua tư cách đại biểu. 3) Việc hội nghị không chịu chia ra thành hội nghị thành phố và hội nghị tỉnh.

Về luận cứ thứ nhất, chúng ta thử hỏi: đưa vấn đề Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua vào đây làm gì? Há chẳng phải là đã có một cuộc bầu cử *đặc biệt* để cử đại biểu đi dự hội nghị?

Về thực chất, phái men-sê-vích *nói láo một cách trắng trợn* về lịch sử của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua và về cái gọi là tổ chức không dân chủ của nó. Chỉ cần nêu ra một việc buồn cười là chẳng hạn khu Lát-vi-a (phái men-sê-vích than phiền về việc đưa khu này vào) đã được đưa vào *từ lâu trước* Đại hội thống nhất, tức là khi mà trong Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua số người bôn-sê-vích và men-sê-vích *ngang nhau*. Như vậy những người men-sê-vích đã *tự nguyện* thừa nhận từ hơn nửa năm về trước rằng việc đưa những đồng chí Lát-vi-a vào là đúng! Hoặc là thế này nữa: những người men-sê-vích than phiền rằng Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua đã cho phép chỉ định bổ sung một số ủy viên. Họ quên không thêm rằng *chính những người men-sê-vích* đã cho phép chỉ định bổ sung như vậy. Đưa những ví dụ ấy, có thể xét đoán về sự đúng đắn của lời phê bình quá muộn đó về cách Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua được thành lập.

Luận cứ thứ hai. Theo họ, hội nghị phê chuẩn tư cách đại biểu một cách không đúng. Phái men-sê-vích không muốn thừa nhận những phiếu bầu của nhân viên bán hàng và đưa ra một sự phân phối số phiếu như sau mà *họ* thừa nhận là duy nhất đúng: bôn-sê-vích 1560 phiếu cộng với 180 phiếu tán thành lập trường của khối cách mạng, tất cả là 1740 phiếu; men-sê-vích 1589 phiếu. Hoặc là tính theo uỷ nhiệm thư, kể cả số đại biểu không đi họp: bôn-sê-vích — 35, men-sê-vích — 32 (xem trang 8 của tờ truyền đơn men-sê-vích).

Chúng ta chỉ còn phải nhấn mạnh rằng *ngay cả theo ý kiến của những nhà phê bình gay gắt của chúng ta*, những người bôn-sê-vích cũng đã chiếm *và phải chiếm ưu thế* tại hội nghị!

Nhưng, thưa các đồng chí, ai cũng biết rằng những người "phân liệt" (lập trường của khối cách mạng) cũng là những người bôn-sê-vích. Và một khi bản thân các đồng chí cũng thừa nhận rằng *ngay cả trong trường hợp* những ủy nhiệm thư đều do phái men-sê-vích xác định, những người bôn-sê-vích vẫn có 35 đại biểu so với 32 của phái men-sê-vích, thế thì la lối lên như vậy để làm gì?

Bản thân các đồng chí cũng phải thừa nhận rằng những người dân chủ -xã hội thành phố Pê-téc-bua là những người dân chủ - xã hội bôn-sê-vích.

Nhưng chúng ta hãy xem thêm phái men-sê-vích phê bình việc hội nghị kiểm tra tư cách các đại biểu *như thế nào*?

Họ hoàn toàn không muốn đếm xỉa đến số phiếu bầu của những nhân viên bán hàng. Tại sao? "Với lý do là không thể hội họp được, — trong truyền đơn viết như thế, — sau khi đã thử trưng cầu ý kiến của những hội viên của mình — cuộc trưng cầu này chỉ cho được tất cả khoảng 100 phiếu, — ban lãnh đạo những nhân viên bán hàng đã được Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua cho phép trong 313 nhân viên bán hàng có tổ chức được bầu 5 đại biểu; không hiểu vì sao lại tính cứ 60 hội viên được cử 1 đại biểu..." (tr.4)

Ai cũng biết có khó khăn trong việc tổ chức cuộc hội họp những nhân viên bán hàng. Thế thì căn cứ vào đâu mà gọi cái đó là "lý do"? Căn cứ vào đâu mà lại gạch đi hết cả 313 nhân viên bán hàng *có tổ chức* (tức là đảng viên)? Bản thân các anh há lại không thừa nhận *thử trưng cầu ý kiến* tức là việc ban lãnh đạo đã tìm cách để cho các đảng viên được phát biểu ý kiến của mình hay sao?

Khi nâng tỷ lệ từ 50 đến 60 người được cử một đại biểu, Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua do đó cũng đã thừa nhận là quyền đại diện không thể có tính chất hoàn toàn dân chủ.

Khu Mát-xcơ-va. Trong số phiếu chưa được chấp nhận, phái men-sê-vích đếm được 185 phiếu của phái bôn-sê-vích. Thế rồi *chính* những tác giả của tờ truyền đơn viết nguyên văn trong mục "lý do khiếu nại cuộc bầu cử" như sau: *"Khiếu nại có điều kiện, trong trường hợp phái bôn-sê-vích không xác nhận những cuộc bầu cử tương tự trong khu khác"*.

Tuyệt thật, phải không? Phái men-sê-vích khiếu nại tư cách đại biểu của những người bôn-sê-vích một cách *có điều kiện*, tuỳ tình hình!! Khi tổng kết, *chính* họ nói là

"số phiếu thật sự không thể chấp nhận" của phái bôn-sê-vích không phải là 300 mà là 115, *tức là bản thân họ thú nhận* rằng có 185 phiếu *đáng được chấp nhận!*

Vậy, khiếu nại "có điều kiện" những phiếu thật sự đáng được chấp nhận, — đó là thủ đoạn của phái men-sê-vích!

Và những người đó còn tự cho phép nói đến tính chất không đúng đắn của quyền đại diện tại hội nghị…

Bản thân phái men-sê-vích tính rằng số phiếu *không còn có thể tranh cãi* của *phái bôn-sê-vích* là 1 376, của *phái men-sê-vích* là 795. Các đồng chí quý mến, như thế nghĩa là giả thử cho phép dùng cả thủ đoạn "khiếu nại có điều kiện" độc đáo chưa từng thấy đi nữa, các đồng chí cũng *không thể* khiếu nại tuyệt đại đa số phiếu của phái bôn-sê-vích!

Trong số 789 phiếu của phái men-sê-vích mà những người bôn-sê-vích khiếu nại (theo số liệu của tờ truyền đơn) thì đã có 234 phiếu của khu Vư-boóc-gơ. Trong mục "lý do khiếu nại" chúng ta đọc thấy rằng: "Cuộc bầu cử không được tiến hành theo cương lĩnh, mặc dù có thảo luận". Những cuộc thảo luận không mảy may chứng tỏ rằng *bản thân những người bỏ phiếu* đã tán thành lập khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, và do đó hội nghị đã làm đúng khi nó từ chối không tính vào phe những người tán thành lập khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến *số phiếu* không phát biểu về việc đó một cách thẳng thắn và rõ ràng. Hội nghị đã nâng tỷ lệ cử một đại biểu đối với 234 phiếu thuộc khu Vư-boóc-gơ.

Ngoài ra, những người bôn-sê-vích đã khiếu nại 370 phiếu của tiểu khu Pháp - Nga (khu Gô-rốt-xcôi). Trong mục "lý do khiếu nại" chúng ta đọc thấy: "không có cương lĩnh — 100; và phần còn lại (270) bầu theo phương pháp hai cấp có thảo luận".

Các đồng chí có thấy không, phiếu của những nhân viên bán hàng thì bị bác bỏ hết, mặc dù có "thử trưng cầu ý kiến". Còn số phiếu của phái men-sê-vích thì phải thừa

nhận hết, mặc dù *bầu theo phương pháp hai cấp*, trong thực tế phương pháp này chẳng khác gì cái cách mà những nhân viên bán hàng gửi đại biểu của họ đến hội nghị! Không, các đồng chí men-sê-vích ạ, cách bênh vực tư cách đại biểu men-sê-vích của các đồng chí kém lắm!

Về việc chia hội nghị thì phái men-sê-vích nói rất ngắn: "mặc dù tính chất hoàn toàn *hợp lý* của đề nghị đó…", hội nghị vẫn bác bỏ nó (tr. 5). Qua trang sau, bí mật của sự "hợp lý" đó được bộc lộ một cách trơ trẽn: "trong phạm vi nội thành, đại đa số (?) thuộc về phái men-sê-vích" (nếu tính số phiếu theo kiểu men-sê-vích, nghĩa là nếu gạt bỏ hết những nhân viên bán hàng và tính gộp thêm tất cả những người ở tiểu khu Pháp - Nga và khu Vư-boóc-gơ!).

Sự việc là như thế đó! Chia ra để cho phái men-sê-vích chiếm được ưu thế một cách giả tạo thì sẽ là hợp lý. Một thủ đoạn xảo thật. Các đồng chí, tại sao lại quên không nói đến việc nên chia khu *Đường sắt* ra như thế nào cho "hợp lý" chẳng hạn? hoặc là tại sao Ban chấp hành trung ương không có đề nghị *hợp lý* phân chia hội nghị thành phố *Vin-na,* Ô-đét-xa và các thành phố khác??

Những kháng nghị về mặt hình thức của phái men-sê-vích là một thứ lý sự cùn trống rỗng, không nghiêm chỉnh. Nghiêm trọng là việc họ quyết định chạy sang phía Đảng dân chủ - lập hiến. Về việc đó thì 31 người kháng nghị hoàn toàn im lặng không nói đến.

"Người vô sản", số 12, ngày 25 tháng Giêng 1907

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

CUỘC BẦU CỬ Ở PÊ-TÉC-BUA VÀ SỰ GIẢ DỐI CỦA 31 NGƯỜI MEN-SÊ-VÍCH [150]

Trong tờ báo "Đồng chí" số ra ngày hôm nay (20 tháng Giêng) có những đoạn trích dài rút trong lời kêu gọi của 31 người men-sê-vích đã tách khỏi tổ chức xã hội chủ nghĩa vào lúc sắp bắt đầu cuộc bầu cử ở Xanh Pê-téc-bua.

Trước hết, chúng ta hãy nhắc lại tóm tắt trong vài câu sự việc *thực tế* mà phái men-sê-vích tách khỏi Đảng dân chủ - xã hội đã làm, sau khi rời bỏ hội nghị.

1) Sau khi tách khỏi những người công nhân dân chủ - xã hội, *họ vào khối liên minh với giai cấp tiểu tư sản* (Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, phái lao động và *Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân)* để cùng nhau mặc cả số ghế với Đảng dân chủ - lập hiến. *Họ giấu không cho công nhân* và công chúng biết văn bản giao ước về việc những người đã tách khỏi Đảng dân chủ - xã hội tham gia khối tiểu tư sản.

Nhưng chúng ta không mất hết hy vọng là bản giao ước đó rồi cũng sẽ được công bố, và điều bí mật sẽ trở nên rõ ràng.

2) Với tư cách là một bộ phận cấu thành trong khối tiểu tư sản (mà các báo gọi không đúng là "khối tả"), những người men-sê-vích ly khai đã mặc cả với Đảng dân chủ - lập hiến cho khối đó ba trong số sáu ghế. Đảng dân chủ - lập hiến chỉ cho hai ghế. Việc mặc cả không thành. Cuộc họp của "hội nghị" tiểu tư sản (danh từ này không

phải của chúng tôi mà lấy ở các báo) với Đảng dân chủ - lập hiến đã tiến hành *ngày 18 tháng Giêng*. Các báo "Ngôn luận" và "Đồng chí" có đăng tin ấy. Báo "Ngôn luận" tuyên bố hôm nay rằng không đạt được sự thỏa hiệp (mặc dù dĩ nhiên là chúng ta phải sẵn sàng đối phó với việc các cuộc thương lượng bí mật vẫn còn đang được tiến hành).

Những người men-sê-vích chưa thông báo gì trên báo chí về "*hoạt động*" này của họ để bán các phiếu của công nhân cho Đảng dân chủ - lập hiến.

Chắc họ sẽ báo cáo cho khối tiểu tư sản mà họ là một bộ phận trong thời gian thương lượng, chứ không báo cáo cho đảng công nhân!

Chắc là họ không muốn nói rõ *tại sao* người tham gia cuộc thương lượng là *đồng chí Đan,* người mà nhóm 31 người cũng như bất cứ một tổ chức đảng nào khác không hề ủy nhiệm làm việc đó.

Việc làm của 31 người men-sê-vích là như vậy.

Vậy *lời nói* của họ là như thế nào?

Lập luận đầu tiên của họ là, sau khi đã phủ nhận nguy cơ Trăm đen ở Xanh Pê-téc-bua, những người bôn-sê-vích không có quyền tán thành sự thỏa hiệp với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và phái lao động, tựa hồ như thế mới không phạm các nghị quyết của Hội nghị đại biểu toàn Nga, các nghị quyết này đòi Đảng dân chủ - xã hội phải hoạt động độc lập nếu không có nguy cơ Trăm đen.

Tất cả lập luận ấy là hoàn toàn không đúng.

31 người men-sê-vích ly khai đánh lừa độc giả. *Không hề có* một cơ quan nào của đảng đưa ra một nghị quyết chính thức cấm không cho thỏa hiệp với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và phái lao động nếu không có nguy cơ Trăm đen. Việc thỏa hiệp như thế đã được thực hiện, ví dụ ở Mát-xcơ-va, và Ban chấp hành trung ương cũng không phản đối.

Hơn thế nữa. 31 người men-sê-vích viện đến nghị quyết

của Hội nghị đại biểu toàn Nga của Đảng dân chủ - xã hội để xuyên tạc sự thật đến mức độ nào, điều đó chúng ta có thể thấy sau đây. Ai cũng biết rằng các nghị quyết của hội nghị (tư vấn) ấy được phái men-sê-vích và phái *Bun* thông qua, nhằm chống lại những người bôn-sê-vích, những đảng viên Ba-lan, Lát-vi-a. Và *bản thân những người thuộc phái Bun ấy,* đã thông qua nghị quyết của Hội nghị đại biểu toàn Nga của Đảng dân chủ - xã hội, và sau đó đã *chính thức* thừa nhận rằng có thể lập khối liên minh với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và phái dân chủ cách mạng nói chung, trong trường hợp không có nguy cơ Trăm đen, nhưng có *nguy cơ dân chủ - lập hiến.* Có một *nghị quyết* của Ban chấp hành trung ương phái Bun về vấn đề đó, không ai phản đối nghị quyết này cả. Vấn đề đó đã được đăng cả trong cơ quan ngôn luận của phái Bun ở Nga là tờ "Diễn đàn của chúng ta", và tất cả những người dân chủ - xã hội Nga nào biết đọc biết viết đều biết điều đó.

31 người men-sê-vích đã lừa dối công nhân và tất cả bạn đọc.

Chúng tôi giải thích thêm rằng Hội nghị đại biểu toàn Nga của Đảng dân chủ - xã hội đã cho Ban chấp hành trung ương có quyền *loại trừ* ở bất cứ nơi nào những người không phải là dân chủ - xã hội ra khỏi danh sách dân chủ - xã hội, tức là đòi hỏi những người dân chủ - xã hội phải hoạt động độc lập tuyệt đối. Ban chấp hành trung ương *chưa* sử dụng quyền đó *ở nơi nào cả,* đồng thời thực tế thừa nhận quyền tự trị của phái Bun và của tất cả các tổ chức khác của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Tiếp theo. 31 người men-sê-vích không hài lòng vì hội nghị đã loại trừ những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân (hay xã hội dân túy) ra khỏi khối lao động. 31 người men-sê-vích viết: "Ai cũng biết rằng ba đảng đó" (xã hội chủ nghĩa - cách mạng, lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân và phái lao động, phái này không tổ chức thành một đảng

nào cả) "từ lâu đã liên kết với nhau thành một khối chặt chẽ ở Xanh Pê-téc-bua và hành động thống nhất với nhau".

Lại nói láo rồi. Một là, chẳng ở đâu và không bao giờ có công bố chính thức rằng khối đó được thành lập và những điều kiện thành lập khối đó thực sự làm cho khối đó "chặt chẽ". Chỉ có những bài báo *hết sức mơ hồ* mà người ta không thể dùng làm căn cứ cho những việc nghiêm chỉnh như những quan hệ chính thức giữa các chính đảng. Hai là, khối ba đảng và nhóm lao động không có gì là đặc biệt "chặt chẽ", chứng cớ là Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và Ban chấp hành Nhóm lao động, mà Hội nghị của Đảng dân chủ - xã hội kêu gọi, đã *bắt đầu* tiến hành cuộc thương lượng với hội nghị này mà *không có Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân.* Một khối mà không ngăn cản một bộ phận trong khối tiến hành thương lượng một cách độc lập đối với các bộ phận khác thì không thể gọi là chặt chẽ được. *Cho đến bây giờ chưa thấy có* một sự trả lời *chính thức* nào của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, đòi chúng ta phải chấp nhận liên minh cả với Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân. Ba là, cũng trên trang đó của báo "Đồng chí", nơi đã đăng lại thông cáo của 31 người men-sê-vích, có đăng "nghị quyết của Ban chấp hành Pê-téc-bua Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng ngày 16 tháng Giêng". Kèm theo nghị quyết đó có chú dẫn như sau: "*Việc nhóm lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân ra khỏi liên minh* (cụ thể là liên minh Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, phái lao động và Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân) *không thủ tiêu liên minh. Nhưng một nhóm hay một đảng xã hội chủ nghĩa khác tách ra thì sẽ thủ tiêu liên minh*".

Như vậy là những sự kiện đã chứng minh rằng 31 người men-sê-vích nói *không đúng sự thật* khi gọi khối liên minh lao động là một khối chặt chẽ.

Hội nghị đại biểu đảng bộ dân chủ - xã hội Pê-téc-bua gạt bỏ Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân ra là *đúng*.

Nó đúng vì, một là, về nguyên tắc, không còn nghi ngờ gì nữa, Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân là một đảng lao động hữu nhất, không đáng tin cậy nhất, gần Đảng dân chủ - lập hiến nhất. Và nó đúng vì, hai là, về phương diện chính trị thực tiễn, nó *đã vạch ra* một cách đúng đắn đường ranh giới giữa các đảng lao động, đường ranh giới này nhất thiết phải lộ ra *trong tiến trình của cuộc vận động chính trị.* Bây giờ thì ai cũng đã hiểu rõ là nếu phái lao động *cứ nhất định* buộc chúng ta phải chấp nhận Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân (để đánh bại Đảng dân chủ - lập hiến ở Pê-téc-bua thì dĩ nhiên thật là buồn cười nếu ta sợ không dám thu nhận Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân vào khối lao động), thế thì *trách nhiệm* về phái lao động không đáng tin cậy, *hoàn toàn* thuộc về Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng chứ không phải thuộc về Đảng dân chủ - xã hội. Chính đảng của công nhân đã quan tâm đến việc làm sao cho tất cả công nhân và tất cả công dân *hiểu rõ* sự khác nhau thật sự giữa phái lao động đáng tin cậy hơn và phái lao động ít đáng tin cậy; đã quan tâm đến việc trút trách nhiệm về phái lao động xấu cho Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng chứ không phải cho đảng của giai cấp vô sản.

Vậy chúng ta rút ra được kết luận gì từ những đột biến đã xảy ra với những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân?

Kết luận là những người men-sê-vích đã hành động *vô nguyên tắc* khi gia nhập khối tiểu tư sản mà *không có một sự phân biệt nào,* không biết làm những việc mà những người dân chủ - xã hội bắt buộc phải làm trong một cuộc vận động tuyển cử, cụ thể là: giáo dục quần chúng phân biệt các đảng một cách chặt chẽ và đúng đắn. Những người men-sê-vích vội vàng vào ngay *cùng một* khối tiểu tư sản với những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân, tức là với nhóm nửa dân chủ - lập hiến!

Những người bôn-sê-vích hành động một cách kiên định về mặt nguyên tắc. Họ bắt đầu từ chỗ bằng nghị quyết công khai đã đăng khắp nơi dưới danh nghĩa cơ quan dân chủ - xã hội chính thức, *báo cho* mọi người biết về tính chất không đáng tin cậy của đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân. Và những người bôn-sê-vích hiện nay đã đạt được kết quả là phái lao động cách mạng nhất (cụ thể là Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng) *tự do* tuyên bố là Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân có thể ra khỏi khối lao động mà không làm cho khối bị thủ tiêu!

Những người bôn-sê-vích *đã đạt được* việc tách phái lao động cách mạng ra khỏi phái lao động cơ hội chủ nghĩa. Còn những người men-sê-vích thì tự mình cố chui vào khối tiểu tư sản cơ hội chủ nghĩa.

Những người bôn-sê-vích công khai và lớn tiếng kêu gọi phái lao động đi theo mình trong cuộc đấu tranh chống Đảng dân chủ - lập hiến và hiện nay đã đạt được những kết quả chính trị không còn nghi ngờ gì nữa, mà không vào khối nào với bất cứ ai. Còn phái men-sê-vích thì bí mật giấu công nhân và bò vào khối tiểu tư sản một cách vô nguyên tắc để mặc cả với Đảng dân chủ - lập hiến.

Qua những sự việc đó, công nhân có thể phán đoán là phái men-sê-vích *trong thực tế* sẽ đưa họ đi *đến đâu*.

Lập luận thứ ba và cuối cùng của 31 người men-sê-vích là như sau: liên minh của những dân chủ - xã hội với phái lao động ở Pê-téc-bua không làm giảm mà lại làm *tăng* thêm nguy cơ Trăm đen. Sự khẳng định đó là vô lý hoặc giả dối đến nỗi chúng tôi phải nêu lại ở đây toàn bộ những lý lẽ của phái men-sê-vích như sau:

"Danh sách chung của những người dân chủ - xã hội với những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân sẽ được khá nhiều người hoan nghênh để có thể giành được nhiều phiếu trong tay phái dân chủ - lập hiến, nhưng nó vẫn chưa đủ để đạt được thắng lợi ở toàn thành phố Pê-téc-bua, — đặc biệt là chưa đủ nếu trước mắt quần chúng cử tri, những

người dân chủ - xã hội và đồng minh của họ phải chịu trách nhiệm về việc không đạt được sự liên minh giữa tất cả các đảng cách mạng và đối lập. Và trong trường hợp đó, việc cố gắng giành giật số phiếu trong tay Đảng dân chủ - lập hiến sẽ hoàn toàn có lợi cho bọn Trăm đen thống nhất, bọn này sẽ thắng cả danh sách dân chủ - lập hiến lẫn danh sách phái tả".

Tất cả lập luận đó hoàn toàn chỉ là một sự giả dối, nhằm che đậy cho việc những người men-sê-vích mặc cả số ghế với Đảng dân chủ - lập hiến.

Thật vậy, chỉ cần suy nghĩ về điều mà phái men-sê-vích nói: liên minh của những người dân chủ - xã hội với phái lao động làm tăng thêm nguy cơ Trăm đen, vì nó giành mất *nhiều* phiếu ở trong tay Đảng dân chủ - lập hiến! Khá lắm, các đồng chí hết sức quý mến! Nhưng, theo ý các đồng chí, nguy cơ bọn Trăm đen thắng lợi sẽ nhiều hơn khi đem tất cả các phiếu không phải Trăm đen chia ra cho *hai* danh sách hay khi đem chia ra cho *ba* danh sách? Giả sử bọn Trăm đen được 1 000 phiếu, các đảng khác được 2 100. Thế thì nguy cơ Trăm đen sẽ nhiều hơn khi đem 2 100 phiếu chia cho *hai* danh sách hay khi đem số đó chia cho *ba* danh sách?

Để giải đáp bài toán hóc búa này, 31 người men-sê-vích có thể nhờ đến sự giúp sức của học sinh năm thứ nhất trường trung học.

Chúng ta lại tiếp tục. Chưa phải là hết khi 31 người men-sê-vích nói lên những điều thật là vô lý, làm ra vẻ không hiểu rằng trong trường hợp có liên minh giữa những người dân chủ - xã hội với phái lao động ở Pê-téc-bua thì sẽ có tất cả là hai danh sách chống bọn Trăm đen, còn trong trường hợp không có liên minh đó thì có thể có ba danh sách. Còn nữa.

Ngoài ra, 31 người men-sê-vích còn nổi bật lên ở chỗ họ không hiểu gì về lịch sử cuộc tuyển cử đầu tiên; họ không biết tương quan số phiếu của bọn Trăm đen và Đảng dân

chủ - lập hiến ở Pê-téc-bua trong cuộc tuyển cử vào Đu-ma I. Không phải là vô cớ mà chúng ta đã lấy ví dụ bọn Trăm đen được 1 000 phiếu và những đảng phái khác được 2 100 phiếu. *Ví dụ đó là điển hình cho 9 khu bầu cử trong số 12 khu bầu cử ở Pê-téc-bua* trong cuộc tuyển cử vào Đu-ma 1!

Trong 9 khu bầu cử có cả thảy 114 đại biểu cử tri trong số 160 người, số phiếu *ít hơn hết* bỏ cho Đảng dân chủ - lập hiến cũng nhiều hơn **quá hai lần** số phiếu *nhiều hơn hết* bỏ cho bọn Trăm đen hoặc cho cái gọi là khối hữu.

Như thế nghĩa là gì?

Như thế nghĩa là nếu ở Pê-téc-bua có *hai* danh sách "tả" (tức là không phải Trăm đen) thì *không* một sự phân chia phiếu *nào có thể tưởng tượng* được giữa những phái tả *lại có thể* làm cho bọn Trăm đen thắng lợi được.

Vì 31 người men-sê-vích rõ ràng là không giỏi về những khái niệm số học cơ bản nên chúng tôi giải thích cho họ về cái đó: họ hãy thử chia 2 100 ra làm 2 phần như thế nào để cho 1 000 phiếu của bọn Trăm đen có thể hơn được cả phần này lẫn phần kia.

Hãy để cho những người men-sê-vích nát óc giải đáp bài toán đó cũng như giải đáp xem việc đưa ra ba danh sách thay cho hai danh sách sẽ tăng thêm hay giảm bớt nguy cơ Trăm đen.

Không có cơ sở nào để cho rằng bọn Trăm đen năm nay sẽ mạnh hơn năm ngoái trong cuộc tuyển cử ở Pê-téc-bua. Không một nhà chính trị biết lẽ phải nào lại dám khẳng định điều đó. Ai cũng thấy rằng bọn Trăm đen đã hoàn toàn tự làm ô danh sau khi vụ Lít-van bị phát giác, sau vụ ám sát Ghéc-txen-stanh, v. v.. Ai cũng biết rằng tin thắng lợi của các phái tả trong cuộc tuyển cử đang truyền đi khắp nước Nga.

Trong tình hình đó mà lại kêu la lên về nguy cơ Trăm đen thì đó là một sự ngu dốt hoàn toàn, hoặc là một sự

giả dối. Mà giả dối thì chỉ cần cho những kẻ nào *che đậy* những mục đích thật sự của họ và hoạt động một cách lén lút. Phái men-sê-vích kêu lên về nguy cơ Trăm đen *để* làm lạc hướng chú ý của công nhân đối với những thủ đoạn xảo trá mà họ hiện đang tiến hành hoặc đã tiến hành hôm qua *bằng cách gia nhập khối tiểu tư sản* và mặc cả cùng Đảng dân chủ - lập hiến.

Trong điều kiện có *hai* danh sách phái tả, thì *không có* một sự phân chia phiếu *nào có thể* làm cho bọn Trăm đen thắng lợi được ở Pê-téc-bua, nếu số phiếu của bọn Trăm đen không tăng thêm so với cuộc tuyển cử trước, — mà mọi dấu hiệu đều nói lên rằng số phiếu đó sẽ giảm sút chứ không phải sẽ tăng thêm.

Như thế nghĩa là những người men-sê-vích gia nhập khối tiểu tư sản và mặc cả với Đảng dân chủ - lập hiến hoàn toàn không phải để đấu tranh chống nguy cơ Trăm đen, — đó chỉ là một điều bịa đặt trẻ con, chỉ có thể đánh lừa được những người hết sức dốt nát hoặc ngu xuẩn.

Phái men-sê-vích mặc cả với Đảng dân chủ - lập hiến nhằm đưa người của họ vào Đu-ma với sự giúp đỡ của Đảng dân chủ - lập hiến, bất chấp công nhân. Đó là câu giải đáp đơn giản về những cuộc du lịch từ phái dân chủ - xã hội sang khối tiểu tư sản, từ khối tiểu tư sản sang Đảng dân chủ - lập hiến.

Chỉ có những người thật ngây thơ mới có thể không thấy mặt trái của những hoạt động của phái men-sê-vích được che giấu bằng những tiếng kêu la về nguy cơ Trăm đen.

Vì thế mà phái men-sê-vích, nằm trong khối tiểu tư sản, cố đòi *ba* ghế trong Đu-ma là để giành *cho mình* chắc chắn được một ghế. Nếu Đảng dân chủ - lập hiến chỉ cho hai ghế thì có thể là những người men-sê-vích không được ghế nào. Một trong những ghế đó Đảng dân chủ - lập hiến cho thẳng Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân, ghế kia thì Đảng

dân chủ - lập hiến chưa dám chắc đoạt lấy trong tay đoàn tuyển cử công nhân. Mà trong đoàn tuyển cử công nhân thì chưa biết ai sẽ thắng.

Đó là nguyên nhân tại sao phái men-sê-vích *giấu không cho công chúng biết* đồng chí Đan hành động theo sự ủy nhiệm nào; những điều kiện họ gia nhập khối tiểu tư sản là những điều kiện nào; những cuộc thảo luận trong "hội nghị" của khối tiểu tư sản với Đảng dân chủ - lập hiến đúng ra là như thế nào, *vân vân và vân vân.* Đến nay, sau khi phái men-sê-vích đã hành động như thế, chúng ta vẫn chưa biết và không thể biết họ sẽ đi đến đâu sau khi Đảng dân chủ - lập hiến từ chối. Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân sẽ thống nhất với phái men-sê-vích để ăn xin Đảng dân chủ - lập hiến hai ghế, *làm tổn thất* cho đoàn tuyển cử công nhân chăng (*một bài xã luận* của báo "Ngôn luận" đã nói đến khả năng có một quyết định như thế)? Hay là họ sẽ đưa ra một danh sách tuyển cử độc lập của phái dân chủ - xã hội, tức là ở Pê-téc-bua sẽ đưa ra *ba* danh sách của phái tả chứ không phải hai? Hay là họ sẽ trở về với Đảng công nhân dân chủ - xã hội, trở về với nghị quyết của đảng này, sau một chuyến đi chơi không thành công trong phòng khách của những người tiểu tư sản và phòng đợi của Đảng dân chủ - lập hiến?

Nếu những người men-sê-vích thực sự hành động do sợ nguy cơ Trăm đen chứ không phải do sự ham mê được Đảng dân chủ - lập hiến cho một ghế, vậy thì *chẳng lẽ* vì vấn đề số ghế mà *họ có thể phân kỳ với Đảng dân chủ - lập hiến sao?*

Khi người xã hội chủ nghĩa thực sự tin rằng có nguy cơ Trăm đen và thành thật đấu tranh chống lại nó thì họ bỏ phiếu cho phái tự do mà không cần mặc cả, chứ không cắt đứt cuộc thương lượng vì lý do người ta chỉ nhường cho mình hai ghế chứ không phải ba ghế. Ví dụ, ở châu Âu trong cuộc bầu cử ở vòng hai có nguy cơ Trăm đen khi người thuộc phái tự do được chẳng hạn 8000 phiếu, người thuộc phái Trăm đen hay là phản động được 10 000,

còn người xã hội chủ nghĩa được 3 000. Nếu người xã hội chủ nghĩa tin rằng nguy cơ Trăm đen là nguy cơ thật sự cho giai cấp công nhân thì họ bỏ phiếu cho ứng cử viên của phái tự do. Ở nước Nga chúng ta không có bầu cử vòng hai, nhưng có thể có trường hợp giống như bầu cử vòng hai trong giai đoạn hai của cuộc tuyển cử. Nếu trong số 174 đại biểu cử tri, giả thử có 86 tên Trăm đen, 84 người dân chủ - lập hiến và 4 người xã hội chủ nghĩa, thế thì những người xã hội chủ nghĩa *phải* bỏ phiếu cho ứng cử viên dân chủ - lập hiến và cho đến nay không một người nào trong toàn Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga phản đối việc đó.

Còn phái men-sê-vích làm cho người ta tin rằng chúng sợ nguy cơ Trăm đen ở Xanh Pê-téc-bua nhưng đồng thời lại cắt đứt với Đảng dân chủ - lập hiến vì vấn đề hai hay là ba ghế!

Đó là một sự giả dối rõ ràng, cần thiết để che giấu việc bộ phận tiểu tư sản trong đảng công nhân đi mặc cả xin xỏ Đảng dân chủ - lập hiến một số ghế trong Đu-ma.

Và *bây giờ* thì lời bàn tán của phái men-sê-vích về cuộc vận động bầu cử *độc lập* của Đảng dân chủ - xã hội ở Pê-téc-bua, không có phái lao động tham gia, cũng hoàn toàn là giả dối như thế. Ví dụ, theo như tờ "Đồng chí" cho biết, ngài Lê-vi-txơ-ki, một người men-sê-vích, đã nói tại nhà hát Nê-mét-ti ngày 19 tháng Giêng như sau: "Những người dân chủ - xã hội đã hy sinh tính độc lập của họ trong cuộc vận động bầu cử chỉ vì để ngăn ngừa nguy cơ Trăm đen. Một khi việc ấy không thành thì những người dân chủ - xã hội ít ra cũng phải cố mở một cuộc cổ động rộng rãi, và vì thế mà diễn giả tuyên bố tán thành hành động độc lập của phái dân chủ - xã hội".

Thử hỏi có thể nào anh chàng Lê-vi-txơ-ki ấy lại không giả dối nếu y không loạn óc và trí nhớ còn tốt? *Vì không thể* "ngăn ngừa nguy cơ Trăm đen" bằng việc lập *một* danh sách chung của tất cả những người phái tả, kể cả Đảng dân chủ - lập hiến, cho nên Lê-vi-txơ-ki muốn có *ba danh sách*

phái tả, danh sách của Đảng dân chủ - lập hiến, của Đảng dân chủ - xã hội và của phái lao động!

Đó là cái gì nếu không phải là sự hoảng hốt của người cơ hội chủ nghĩa cảm thấy đất sụt dưới chân, anh ta tưởng rằng có thể làm chúng ta quên đi việc hôm kia những người men-sê-vích đã họp trong khối tiểu tư sản và hôm qua đã mặc cả với Đảng dân chủ - lập hiến.

Những người men-sê-vích đã phản bội công nhân, chạy sang Đảng dân chủ - lập hiến và bây giờ khi thủ đoạn bẩn thỉu đó không thành thì họ lại muốn làm cho mình trong sạch bằng *lời nói suông* về hành động độc lập của Đảng dân chủ - xã hội! Đó chính là một lời nói trống rỗng, chỉ dùng để đánh lạc hướng, vì nếu có ba danh sách của phái tả thì bọn Trăm đen thực sự có thể chỉ do sự chia rẽ của các lực lượng phái tả, mà thắng lợi ở Xanh Pê-téc-bua; còn phái men-sê-vích thì tự mình *củng cố* vị trí của khối tiểu tư sản khi họ từ bỏ đảng vô sản và *gia nhập* khối đó để *cùng nhau* mặc cả với Đảng dân chủ - lập hiến.

Bây giờ phái men-sê-vích thực sự phải tự "gột rửa" lại mình, vì họ đã tự làm ô danh quá đỗi bằng tất cả những hành vi của họ trong cuộc vận động bầu cử ở Xanh Pê-téc-bua. Bây giờ thật sự phái men-sê-vích chẳng còn lại gì ngoài lời nói trống rỗng và rất kêu, vì bản thân họ cũng không thực sự tin tưởng vào khả năng có một danh sách dân chủ - xã hội thuần túy lúc này ở Pê-téc-bua.

Còn đối với những người bôn-sê-vích thì chúng tôi kiên quyết báo trước để người ta chớ có tin vào những lời nói kêu và giả dối đó.

Những người bôn-sê-vích không có gì phải tự "gột rửa" cả, không có gì phải ăn năn cả. Đường lối chính trị của chúng ta, mà lúc đầu tất cả các báo chí tư sản ở thủ đô cười giễu, nay đã được toàn bộ tiến trình của sự biến chứng minh một cách tuyệt diệu và cụ thể. Nay người ta đã thấy rõ sự vô lý của câu chuyện hoang đường về nguy cơ Trăm đen. Nguy cơ dân chủ - lập hiến đã trở thành hiển nhiên. Màn đã kéo lên làm lộ rõ chính sách của Đảng dân chủ - lập hiến, mà lãnh tụ của đảng này thì hiện đang được Xtô-lư-pin tiếp kiến (hay là đã được tiếp kiến?).

Những người bôn-sê-vích không giấu giếm đảng công nhân để vào khối tiểu tư sản. Họ không hề củng cố khối đó khi chấp nhận sự tham gia của Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân nửa dân chủ - lập hiến, một đảng trong phái lao động. Họ không đi một bước nào, không nói một lời nào để những đảng tiểu tư sản có thể giải thích là Đảng dân chủ - xã hội từ bỏ hành động độc lập.

Trong khi Mi-li-u-cốp ôm chân nịnh hót Xtô-lư-pin, trong khi phái men-sê-vích và phái lao động *đủ các* mầu sắc ôm chân nịnh hót Mi-li-u-cốp thì chỉ có những người bôn-sê-vích là vẫn đứng rất vững, *không một phút nào* từ bỏ cái điều mà giờ đây đồng chí Lê-vi-txơ-ki và những kẻ giống như đồng chí ấy vừa nhớ lại, do họ đã nổi giận với Đảng dân chủ - lập hiến.

Và vì thế mà giờ đây trong bất cứ trường hợp nào chúng ta cũng không được làm cái việc ngu xuẩn mà phái men-sê-vích lúng túng và giả dối đang ba hoa, không được cự tuyệt khối liên minh cách mạng, không được cự tuyệt sự ủng hộ của gia cấp tiểu tư sản đối với những người xã hội chủ nghĩa *chống lại* Đảng dân chủ - lập hiến.

Chính vì những người bôn-sê-vích, không hề nghiêng ngả, đã lập tức định ra một đường lối đúng đắn, nên họ đã đạt được kết quả là giờ đây *mọi người* đều thấy rõ sự lung lay của phái lao động và sự vững chắc của đảng công nhân (dĩ nhiên là trừ cái bướu cơ hội chủ nghĩa của nó ra). Trên thực tế người ta đã thấy rõ là chính gia cấp vô sản dân chủ - xã hội *độc lập* đi theo con đường của mình, đồng thời *hướng* các phần tử khác chống lại bọn Trăm đen và chống lại phái tự do, *giải phóng* tất cả các đảng và trào lưu tiểu tư sản thoát khỏi ảnh hưởng của hệ tư tưởng dân

chủ - lập hiến và chính sách dân chủ - lập hiến, *xác định* một cách công khai trình độ đáng tin cậy và trình độ hữu ích của những nhóm cách mạng và cơ hội chủ nghĩa trong những người thuộc phái lao động.

Và hiện nay nếu sợ không dám lôi kéo theo mình tất cả những người thuộc phái lao động đã nếm mùi cay đắng của lòng tốt của Đảng dân chủ - lập hiến và sẵn sàng đấu tranh chống lại Đảng dân chủ - lập hiến thì thật là một sự ấu trĩ không thể tha thứ được và là một biểu hiện của sự thiếu bản lĩnh về chính trị.

31 người men-sê-vích đã sa vào vũng bùn của cuộc mặc cả với Đảng dân chủ - lập hiến thì giờ đây tự mình buộc phải công nhận, trái với ý muốn của mình, rằng: "danh sách chung của Đảng dân chủ - xã hội và phái lao động *sẽ đủ tính chất quần chúng* để *giành nhiều* phiếu trong tay Đảng dân chủ - lập hiến"! ... Phải, chính thế! Và chính vì thế mà chúng ta *không thể* coi thường nhiệm vụ đập tan quyền lãnh đạo của Đảng dân chủ - lập hiến ở cái *thủ đô* mà cả nước Nga đang nhìn vào.

Chúng ta chỉ cần giành của Đảng dân chủ - lập hiến một nửa số phiếu của họ ở một vài khu bầu cử *cộng với một phiếu nữa thôi, thế là chúng ta sẽ thắng,* vì chúng ta sẽ lợi dụng được tất cả những cái lợi do sự phân chia giữa bọn tư sản Trăm đen và bọn tư sản tự do chủ nghĩa thỏa hiệp (ở đây không có nguy cơ, vì số phiếu của Đảng dân chủ - lập hiến trong 9 khu bầu cử *nhiều hơn* quá hai lần số phiếu của bọn Trăm đen).

Càng ngày càng thấy rõ là phái men-sê-vích đã định ra một đường lối chính trị không đúng khi kêu la về nguy cơ Trăm đen. Càng ngày càng rõ ràng là thành phần những người được ủy nhiệm và đại biểu cử tri *tả hơn* năm ngoái. Không phải là đồng lõa một cách lố bịch và đáng xấu hổ với bọn địa chủ tự do chủ nghĩa (sự đồng lõa không thể giải thích được bằng nguy cơ Trăm đen, vì nguy cơ đó

không có) mà chúng ta có một vai trò hữu ích và đầy trách nhiệm: đó là *quyền lãnh đạo* của gia cấp vô sản đối với phái tiểu tư sản dân chủ trong cuộc đấu tranh *chống lại* tình trạng quần chúng chưa giác ngộ phụ thuộc vào sự lãnh đạo của *phái tự do*

Cuộc bầu cử đầu tiên vào Đu-ma đã làm cho Đảng dân chủ - lập hiến thắng lợi, và phái tư sản tự do chủ nghĩa này tìm hết cách củng cố vĩnh viễn bá quyền của họ, dựa vào tình trạng quần chúng còn mê muội, không có sự suy nghĩ độc lập, không có đường lối chính trị độc lập.

Nghĩa vụ đầu tiên của chúng ta là đem hết cố gắng để tập hợp xung quanh chúng ta, chính ở Pê-téc-bua, *tất cả những người* có khả năng đấu tranh chống bọn Trăm đen và Đảng dân chủ - lập hiến, để tập hợp họ lại vì những nhiệm vụ của cuộc cách mạng nhân dân, vì hoạt động độc lập của hàng triệu quần chúng nhân dân.

Và chúng ta sẽ làm việc đó, không hy sinh một tí nào tính độc lập hoàn toàn về tư tưởng trong cuộc cổ động dân chủ - xã hội *của mình,* không mảy may từ bỏ những mục đích xã hội chủ nghĩa của mình và sẽ đem nó trình bày ra một cách *đầy đủ,* không một phút nào ngừng vạch trần tất cả những sự nghiêng ngả và phản bội của gia cấp tiểu tư sản.

Chỉ có một mình Đảng dân chủ - xã hội cách mạng là đứng vững trên lập trường không gì lay chuyển nổi trong cuộc đấu tranh vì tự do và trong cuộc đấu tranh vì chủ nghĩa xã hội.

Viết ngày 20 tháng Giêng (2 tháng Hai) 1907

Nhà xuất bản "Đu-ma mới" in thành sách riêng vào tháng Giêng 1907 tại Pê-téc-bua

Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản in trong sách

BỎ PHIẾU TRONG CUỘC BẦU CỬ Ở PÊ-TÉC-BUA NHƯ THẾ NÀO?

(CÓ NGUY CƠ BỌN TRĂM ĐEN SẼ THẮNG LỢI TRONG CUỘC BẦU CỬ Ở PÊ-TÉC-BUA KHÔNG ?)

Sắp đến ngày tuyển cử vào Đu-ma nhà nước ở thành phố Pê-téc-bua. Những cử tri ở thành phố (gồm khoảng 13 vạn) phải bầu ra 160 đại biểu cử tri trong toàn thành phố. 160 đại biểu cử tri đó, cùng với 14 đại biểu cử tri của công nhân, sẽ bầu ra 6 đại biểu vào Đu-ma.

Vậy nên bầu ai vào Đu-ma?

Ở Pê-téc-bua có *ba* đảng chủ yếu đấu tranh với nhau trong cuộc tuyển cử: Trăm đen (đảng cánh hữu), đảng dân chủ - lập hiến (đảng gọi là tự do nhân dân) và Đảng dân chủ - xã hội.

Có thể là những đảng và khuynh hướng nhỏ (lao động, không đảng, lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân, cấp tiến, v. v.) một phần sẽ nhập vào danh sách dân chủ - lập hiến, một phần vào danh sách dân chủ - xã hội. Hiện nay chưa có quyết định dứt khoát.

Dù trong trường hợp nào thì cũng không còn nghi ngờ gì nữa là sẽ có *ba* danh sách ứng cử viên ở Pê-téc-bua: Trăm đen, dân chủ - lập hiến, dân chủ - xã hội.

Do đó, tất cả cử tri cần phải hiểu rõ họ sẽ đưa ai vào Đu-ma:

— bầu bọn *Trăm đen*, tức là những đảng phái hữu, những đảng tán thành chính phủ của những tòa án quân sự - dã chiến, tán thành tàn sát và bạo lực chăng?

ЕЖЕНЕДѢЛЬНИКЪ

Цѣна 5 коп.

ЗРѢНІЕ

Какъ голосовать на выборахъ въ Петербургѣ.—Рабочій съѣздъ и буржуазная демократія.—Вопросы дня.—Въ рабочей курій.—Предвыборныя собранія.

№ 1. С.-Петербургъ. Четвергъ, 25 Января. № 1.

Trang đầu của tờ báo "Nhãn quan" số 1, ngày 25 tháng Giêng 1907 với bài xã luận của V. I. Lê-nin "Bỏ phiếu trong cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua như thế nào?"

Ảnh thu nhỏ

— bầu *Đảng dân chủ - lập hiến,* tức là bọn tư sản tự do chủ nghĩa, những kẻ vào Đu-ma để làm luật, nghĩa là thỏa hiệp với các ngài Guốc-cô, tức các ngài nắm cả quyền luật pháp lẫn quyền giải tán Đu-ma nếu nó không có lợi cho chúng chăng?

— bầu *Đảng dân chủ - xã hội,* tức là bầu cho đảng của giai cấp công nhân, giai cấp đứng đầu toàn thể nhân dân đấu tranh cho tự do hoàn toàn và cho chủ nghĩa xã hội, cho việc giải phóng tất cả những người lao động thoát khỏi sự bóc lột và áp bức chăng?

Mỗi cử tri hãy biết rằng: cần lựa chọn trong *ba* đảng đó. Cần quyết định sẽ bỏ phiếu cho ai: có kẻ bảo vệ nền chuyên chế cảnh sát và bạo lực; hay là cho tên tư bản tự do chủ nghĩa là kẻ thông qua các ngài Cút-le mà mặc cả với các ngài Guốc-cô; hay là cho người bảo vệ lợi ích của giai cấp công nhân và tất cả những người lao động?

Hỡi công dân cử tri! Có kẻ nói với các bạn là có thể có liên minh giữa Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng dân chủ - xã hội, lập ra một danh sách chung.

Việc đó không đúng sự thật. Tất cả các bạn hãy biết rằng dù trong trường hợp nào ở Pê-téc-bua cũng sẽ có *ba* danh sách: Trăm đen, dân chủ - lập hiến và dân chủ - xã hội.

Có kẻ nói với các bạn rằng nếu Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng dân chủ - xã hội có hai danh sách khác nhau thì họ có thể làm cho số phiếu phân tán và như thế tự họ có thể giúp cho bọn Trăm đen thắng lợi.

Việc đó không đúng sự thật. Lát nữa chúng tôi sẽ chỉ cho các bạn thấy rằng ngay cả trong trường hợp *xấu nhất* là số phiếu bị phân tán, tức là ngay cả trong trường hợp tại *tất cả* các khu bầu cử của Pê-téc-bua, số phiếu chia *đều* cho Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng dân chủ - xã hội, — ngay cả trong trường hợp đó bọn Trăm đen cũng *không thể* thắng lợi trong cuộc tuyển cử ở Pê-téc-bua được.

Mọi người đều biết rằng trong cuộc tuyển cử vào Đu-ma I ở Pê-téc-bua đã có *hai* danh sách ứng cử viên chính là danh sách dân chủ - lập hiến và danh sách Trăm đen (hoặc gọi là khối, là liên minh các đảng phái hữu). Đảng dân chủ - lập hiến đã thắng trong *tất cả* các khu bầu cử ở Pê-téc-bua.

Nay sẽ có *ba* danh sách: Trăm đen, dân chủ - lập hiến và dân chủ - xã hội. Nghĩa là những người dân chủ - xã hội tính sẽ giành được cho mình một phần số phiếu của Đảng dân chủ - lập hiến và lôi kéo những người không bỏ phiếu trong cuộc bầu cử vào Đu-ma I.

Có kẻ nói với các bạn rằng sự phân chia phiếu giữa Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng dân chủ - xã hội có thể giúp bọn Trăm đen thắng lợi, bởi vì Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng dân chủ - xã hội đi chung với nhau thì sẽ có thể mạnh hơn bọn Trăm đen, còn tách riêng ra thì có thể yếu hơn, nghĩa là có thể bị đánh bại.

Để thử xem liệu có khả năng như vậy không, chúng ta hãy lấy những số liệu về cuộc bỏ phiếu ở *tất cả* các khu bầu cử của thành phố Pê-téc-bua trong cuộc bầu cử vào Đu-ma I. Chúng ta hãy xem số phiếu trong các khu bầu cử đã được phân chia giữa Đảng dân chủ - lập hiến với bọn Trăm đen như thế nào. Hơn nữa, ở đâu chúng ta cũng sẽ lấy những trường hợp xấu nhất, nghĩa là số phiếu *ít nhất* bỏ cho ứng cử viên dân chủ - lập hiến (vì các ứng cử viên khác nhau thu được số phiếu khác nhau) và số phiếu *cao nhất* bỏ cho ứng cử viên Trăm đen.

Thế rồi, chúng ta hãy chia *đôi* số phiếu *ít nhất* bỏ cho Đảng dân chủ - lập hiến, giả định rằng Đảng dân chủ - xã hội sẽ giành được đúng nửa số phiếu (đó là trường hợp xấu nhất cho chúng ta, tốt nhất cho bọn Trăm đen).

Bây giờ chúng ta so sánh, trong từng khu bầu cử, *nửa số phiếu ít nhất* bỏ cho Đảng dân chủ - lập hiến với số phiếu *cao nhất* bỏ cho bọn Trăm đen. Chúng ta sẽ có những số liệu như sau:

Cuộc bỏ phiếu ở Pê-téc-bua trong cuộc bầu cử vào Đu-ma I

Khu bầu cử	Số phiếu ít nhất bỏ cho danh sách **dân chủ - lập hiến**	Nửa số phiếu đó	số phiếu **cao nhất** bỏ cho danh sách các đảng **phái hữu**	Số đại biểu cử tri
Át-mi-ran-chây-xki	1 395	697	668	5
A-lếch-xan-đrơ - Nếp-xki.....	2 929	1 464	1 214	16
Ca-dan	2 135	1 067	985	9
Nác-va.....	3 486	1 743	1 486	18
Vư-boóc-gơ.....	1 853	926	652	6
Pê-téc-bua	4 788	2 394	1 729	16
Cô-lôm-na	2 141	1 070	969	9
Mát-xcơ-va	4 937	2 468	2 174	20
Xpát-xki	4 873	2 436	2 320	15
Li-tây-nư.....	3 414	1 707	2 097	15
Rô-giơ-đét-ven-xki.....	3 241	1 620	2 066	14
Đảo Va-xi-li-ép-xki	3 540	1 770	2 250	17

Qua những con số này thấy rõ rằng ngay trong trường hợp *xấu nhất* là số phiếu của Đảng dân chủ - lập hiến bị chia làm hai phần, bọn Trăm đen cũng *chỉ* có thể thắng lợi trong cuộc bầu cử năm 1906 ở có *ba* khu bầu cử trong số 12 khu bầu cử. Chúng chỉ có 46 đại biểu cử tri trong số 174 (160 trong thành phố và 14 trong công nhân). Như thế nghĩa là bọn Trăm đen *không thể* vào Đu-ma được trong cuộc bầu cử đầu, ngay cả trong trường hợp ở *tất cả* các khu bầu cử số phiếu của Đảng dân chủ - lập hiến bị chia làm hai phần đều nhau cho danh sách của Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng dân chủ - xã hội.

Vậy thì kẻ nào dọa cử tri về khả năng thắng lợi của bọn Trăm đen nếu số phiếu bị phân chia cho Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng dân chủ - xã hội, là kẻ ấy **lừa dối nhân dân**.

Bọn Trăm đen *không thể* thắng do số phiếu bị phân chia giữa những người dân chủ - lập hiến và những người dân chủ - xã hội.

Đảng dân chủ - lập hiến cố ý phao tin dối trá về "nguy cơ Trăm đen" để kéo cử tri không bỏ phiếu cho *những người xã hội chủ nghĩa.*

Hỡi các công dân cử tri! Không nên tin lời đồn nhảm nói rằng bọn Trăm đen sẽ có thể thắng do số phiếu của Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng dân chủ - xã hội bị chia. Hãy bỏ phiếu một cách tự do và quả quyết theo chính kiến của mình: bỏ cho bọn Trăm đen, cho phái tư sản tự do hay cho những người xã hội chủ nghĩa.

* *
*

Nhưng có thể là Đảng dân chủ - lập hiến khi phổ biến trên các tờ báo như "Ngôn luận", "Đồng chí", "Ngày nay", "Đất nước thân yêu", "Nước Nga"[151], "Nước nhà"[152], v. v. và v. v. những tin dối trá về "nguy cơ Trăm đen", có thể là họ sẽ đưa ra những lý lẽ khác, những lối nói quanh co khác chăng?

Chúng ta hãy xem xét tất cả những lý lẽ có thể có.

Có thể là số phiếu của Đảng dân chủ - lập hiến bị phân ra không phải cho hai mà cho ba danh sách. Thế thì bọn Trăm đen sẽ thắng trong tất cả các khu bầu cử và vào Đu-ma chăng?

Không. Số phiếu của Đảng dân chủ - lập hiến không thể bị phân ra cho ba danh sách, bởi vì ở Pê-téc-bua *tất cả* chỉ có ba danh sách. Ngoài Trăm đen, dân chủ - lập hiến và dân chủ - xã hội, *không một* đảng ít nhiều đáng kể nào đưa ra danh sách độc lập.

Mọi đảng phái ở nước Nga đều có đại biểu của họ tại Pê-téc-bua. Mọi đảng phái và mọi khuynh hướng đều *đã phát biểu ý kiến* về cuộc tuyển cử. Không một đảng nào, ngoài ba đảng chính mà chúng tôi đã nêu lên, không một nhóm nào *nghĩ* đến hành động độc lập trong cuộc tuyển cử. Tất cả các đảng nhỏ, *tất cả các khuynh hướng, trừ ba khuynh hướng chính, chỉ* nghiêng ngả *giữa ba danh sách đó. Tất cả các* đảng và nhóm tiến bộ, tán thành tự do chỉ nghiêng ngả giữa Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng dân chủ - xã hội.

Không một đảng nào trong các đảng "*lao động*", cả Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, cả Ban chấp hành Nhóm lao động, cả Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân, tỏ ý muốn đưa ra những danh sách độc lập. Trái lại, *tất cả các đảng lao động đó* đều tiến hành thương lượng để thống nhất hoặc vào danh sách dân chủ - lập hiến, hoặc vào danh sách dân chủ - xã hội.

Vậy thì kẻ nào nói rằng số phiếu của Đảng dân chủ - lập hiến có thể phân ra cho ba danh sách là kẻ đó **lừa dối nhân dân.** Ở Pê-téc-bua, tất cả sẽ chỉ có ba danh sách chính: Trăm đen, dân chủ - lập hiến và dân chủ - xã hội.

* *
*

Lập luận thứ hai có thể có. Người ta nói rằng những cách giải thích của Pháp viện tối cao đã làm giảm bớt số cử tri, đặc biệt là số người ở tầng lớp nghèo, do đó có thể Đảng dân chủ - lập hiến không thu được số phiếu như trong cuộc bầu cử vào Đu-ma I.

Điều đó không đúng. Trong cuộc bầu cử vào Đu-ma I, ở Pê-téc-bua có tất cả vào khoảng 150 000 cử tri; còn bây giờ có khoảng 130 000. Trong cuộc bỏ phiếu năm ngoái có tất cả độ 60 - 70 nghìn người tham gia. Như thế nghĩa là việc lo ngại về sự thay đổi tâm trạng và quan điểm của quần chúng cử tri là không có cơ sở. Không còn có thể nghi nghờ gì là *đa số* trong 130 000 cử tri ở Pê-téc-bua thuộc những *tầng lớp nghèo trong nhân dân,* những người này chỉ

khi nào hiểu lầm, không có đủ kiến thức, chỉ khi nào bị thành kiến chi phối, mới có thể coi trọng người tư bản hơn công nhân. Nếu tất cả mọi người xã hội chủ nghĩa làm tròn nghĩa vụ của mình là cổ động và giáo dục quần chúng thành thị thì họ chắc chắn có thể đặt hy vọng thu được không phải một chục nghìn mà hàng chục nghìn phiếu trong số 130 000 cử tri đó.

* *
*

Lập luận thứ ba có thể có. Người ta nói rằng bọn Trăm đen có thể được củng cố thêm trong cuộc bầu cử năm nay, rằng không thể nào dựa trên cơ sở những số liệu năm ngoái mà phán đoán.

Điều đó không đúng. Qua những bản tin của các báo chí, qua toàn bộ tiến trình của các cuộc họp, qua những tài liệu về tình hình các đảng phái, thấy rõ là ở Pê-téc-bua bọn Trăm đen không mạnh hơn mà chắc là yếu hơn nhiều so với năm ngoái. Nhân dân có ý thức hơn, Đảng tháng Mười thất bại trong mỗi cuộc họp, còn việc giải tán Đu-ma và chính sách bạo lực của chính phủ, chính sách Guốc-cô - Lít-van thì đã dứt khoát xô đẩy những cử tri xa rời chính phủ. Trong cuộc bầu cử thứ nhất bọn Trăm đen còn làm ra vẻ can đảm, nhưng bây giờ đã gần đến ngày bầu cử thì họ hoàn toàn lặng im.

*
* *

Lập luận thứ tư có thể có. Người ta nói rằng chính phủ không cấp phiếu bầu cử cho các đảng phái tả, không cho phép họ hội họp, ra báo, v. v. và do đó việc thống nhất các đảng phái tả vào một bản danh sách với Đảng dân chủ - lập hiến là chắc chắn và an toàn hơn.

Điều đó không đúng. Nếu chính phủ đi đến dùng bạo lực và vi phạm luật pháp, vi phạm tự do bầu cử, thì thái

độ của đa số cử tri sẽ do đó càng cứng rắn hơn. Chúng ta, những người dân chủ - xã hội, dưới con mắt của cử tri, không mất gì trong các cuộc họp mà còn được lợi khi bọn cảnh sát ngày càng hay cấm các cuộc họp vì những bài diễn văn của chúng ta. Còn về cuộc đấu tranh chống việc chính phủ vi phạm luật pháp thì ở đây sự thỏa hiệp với Đảng dân chủ - lập hiến giúp được cái gì? Nó không giúp ích gì mà chỉ làm hại, bởi vì Đảng dân chủ - lập hiến là đảng đối lập hèn nhát hơn hết và có khuynh hướng phản bội hơn hết. Phải chăng cùng với cái đảng, mà trong đó có cựu bộ trưởng Cút-le là đồng chí ngày hôm qua của Vít-te và Đuốc-nô-vô, phải chăng cùng với cái đảng ấy thì có thể thật sự đấu tranh chống việc các ông bộ trưởng vi phạm luật pháp?? Trái lại, chính vì các ngài loại Cút-le rất gần với các ngài Đuốc-nô-vô và Xtô-lư-pin hơn là gần quần chúng công nhân và nhân viên bán hàng, chính vì thế mà vì lợi ích của cuộc đấu tranh cho tự do, chúng ta phải đứng cách xa đảng của các ngài Cút-le, cách xa Đảng dân chủ - lập hiến.

Giả thử chính phủ quyết định bắt giữ những đại biểu cử tri cánh tả. Thế thì sự thỏa hiệp với Đảng dân chủ - lập hiến ở đây giúp được gì chăng? Hay là thực sự những người xã hội chủ nghĩa phải trông mong vào việc tên dân chủ - lập hiến Cút-le khẩn khoản nài xin cho những người cách mạng trước những đồng chí hôm qua của hắn, trước những bộ trưởng Xtô-lư-pin và Guốc-cô?

Cách đây không lâu các báo chí đưa tin rằng ngài Mi-li-u-cốp, lãnh tụ Đảng dân chủ - lập hiến, vào yết kiến Xtô-lư-pin để thương lượng về việc hợp pháp hóa Đảng dân chủ - lập hiến*. Những người xã hội chủ nghĩa có nên mong

---

* Trong cuộc họp vận động bầu cử ngày 22 tháng Giêng ở trường Tê-ni-sép-xcô-e, ông Vô-đô-vô-dốp đã tuyên bố rằng ông Mi-li-u-cốp đã được Xtô-lư-pin tiếp kiến và đã thông đồng với ông này, và Đảng tự do nhân dân chịu trách nhiệm về các lãnh tụ của mình. Ông

rằng các ngài dân chủ - lập hiến sẽ "nài xin" việc hợp pháp hóa đảng của những người lao động, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những người dân chủ - xã hội không?

Người xã hội chủ nghĩa nào biết hổ thẹn và có lương tâm thì không bao giờ vào chung một danh sách với bọn Cút-le và Mi-li-u-cốp.

*
* *

Những người dân chủ - xã hội có thể thắng trong cuộc tuyển cử ở Pê-téc-bua không?

Các báo chí dân chủ - lập hiến, lợi dụng việc chính phủ cấm báo chí dân chủ - xã hội, khẳng định bằng đủ mọi giọng với độc giả rằng không có Đảng dân chủ - lập hiến thì không thể nói đến thắng lợi của Đảng dân chủ - xã hội trong cuộc tuyển cử được.

Điều đó không đúng. Ở Pê-téc-bua *hoàn toàn có khả năng* là Đảng dân chủ - xã hội thắng bọn Trăm đen và Đảng dân chủ - lập hiến.

Đảng dân chủ - lập hiến giả vờ như họ không nhìn thấy việc đó; họ cố ý quên rằng do việc phân chia số phiếu nên *bất cứ* đảng *nào* cũng có thể được lợi chứ không phải chỉ riêng bọn Trăm đen. Bọn Trăm đen có thể thắng ở ba khu bầu cử trong số 12 khu bầu cử, nếu số phiếu chia đều giữa Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng dân chủ - xã hội.

Đảng dân chủ - xã hội có thể thắng ở 12 khu bầu cử trong số 12 khu bầu cử nếu số phiếu bị phân chia giữa Đảng dân chủ - lập hiến và bọn Trăm đen.

Để tin chắc việc đó, chỉ cần nhìn vào những con số đã nêu ra ở trên. Những con số đó chỉ ra rằng nếu *thu được ở trong mỗi khu bầu cử quá nửa số phiếu của Đảng dân chủ - lập hiến* (Trong cuộc bầu cử trước) *một phiếu thôi thì* có thể *thắng trong toàn thành phố Pê-téc-bua.*

Grê-đê-xcun không chối cãi sự việc, đã tuyên bố rằng nếu ông Mi-li-u-cốp đã đến yết kiến Xtô-lư-pin thì đó là vì lợi ích của đất nước và của đảng.

Muốn được vậy thì trong 9 khu bầu cử "bảo đảm" ở Pê-téc-bua (trừ ba khu bầu cử mà ở đó bọn Trăm đen có thể thắng) cần có *ít nhất 14 274 phiếu.*

Đảng dân chủ - xã hội sẽ không thể thu được ở Pê-téc-bua từ *15 đến 20 nghìn* phiếu hay sao?

Riêng số nhân viên bán hàng và nhân viên văn phòng có quyền bầu cử ở Pê-téc-bua đã có từ 30 đến 50 nghìn. Tờ báo nghiệp đoàn của nhân viên bán hàng "Tiếng nói nhân viên cửa hàng" [153] có xu hướng theo Đảng dân chủ - xã hội. Nếu tất cả mọi người xã hội chủ nghĩa cùng nhau mật thiết cổ động trong những nhân viên bán hàng, không từ chối việc nhận những người thuộc phái lao động vào danh sách ứng cử của mình thì chỉ riêng những nhân viên công thương nghiệp cũng có thể đem lại thắng lợi cho danh sách chung của đảng dân chủ - xã hội và phái lao động.

Vậy mà ngoài ra còn có rất và rất nhiều người thuê nhà nghèo khổ, họ hoàn toàn có thể hiểu rằng những người xã hội chủ nghĩa bênh vực lợi ích cho họ tốt hơn là những chủ nhà kiêm địa chủ thuộc phái tự do, hơn là những luật sư và công chức giàu có, những bọn Pê-tơ-run-kê-vích, Rô-đi-tsép, Vi-na-ve, Cút-le.

Chúng ta hãy nhìn qua những cuộc họp trước ngày bầu cử ở Pê-téc-bua. Ngay những báo chí dân chủ - lập hiến xuyên tạc quá quắt các báo cáo về những cuộc họp đó để làm lợi cho Đảng dân chủ - lập hiến, cũng phải công nhận rằng cuộc đấu tranh nghiêm trọng diễn ra giữa những người dân chủ - lập hiến và những người xã hội chủ nghĩa chứ không phải giữa phái hữu và phái tả. Những cuộc họp trước ngày bầu cử ở Pê-téc-bua *chứng minh* một cách không thể chối cãi được rằng *những người dân chủ - xã hội,* đặc biệt là trong khối liên minh với phái lao động, *mạnh hơn Đảng dân chủ - lập hiến* ở Pê-téc-bua.

Bao nhiêu cử tri đến dự những cuộc họp trước ngày bầu cử đó? Những người thận trọng cho rằng không quá một phần mười tổng số cử tri. Chúng ta hãy lấy dù chỉ con số tối thiểu đó. Như thế là có 13 000 cử tri. Sau đó có thể giả định chắc chắn là mỗi cử tri dự mít-tinh khi đi bầu kéo theo mình không dưới hai cử tri không dự mít tinh. Căn cứ vào các số liệu và sự quan sát, thì trong số 39 000 cử tri đó, 20 000 sẽ bỏ phiếu cho những người dân chủ - xã hội liên minh với phái lao động.

Vậy thì theo các số liệu đó cũng có thể rút ra kết luận là sự thắng lợi của phái dân chủ - xã hội ở Pê-téc-bua chống lại phái dân chủ - lập hiến và Trăm đen, *là hoàn toàn có thể được.*

Tất cả các cử tri ở Pê-téc-bua hãy hiểu rằng phái dân chủ - lập hiến sẽ thắng hay phái dân chủ - xã hội sẽ thắng là *hoàn toàn phụ thuộc vào họ*

*

* *

Những người xã hội chủ nghĩa tiến hành cuộc vận động bầu cử ở Pê-téc-bua trước hết và chủ yếu là để giáo dục quần chúng và đoàn kết họ lại. Những người xã hội chủ nghĩa cố gắng sao cho bản thân quần chúng hoàn toàn hiểu rõ những nhiệm vụ hiện đang đặt ra trước nhân dân trong cuộc đấu tranh cho tự do. Phái tự do chỉ bận bịu về vấn đề số ghế trong Đu-ma, không quan tâm đến việc làm cho tư tưởng của bản thân các cử tri được rõ ràng và dứt khoát.

Phái tự do, tức là Đảng dân chủ - lập hiến, và những người lung lay dao động đi theo họ, đôi lúc lấy biểu quyết ở các cuộc họp trước ngày bầu cử và trong một số cuộc họp đã thông qua những quyết nghị được tuyệt đại đa số tán thành về sự cần thiết phải liên minh tất cả các phái tả để cho Đảng dân chủ - lập hiến giành được hai trong số sáu ghế.

Những người đưa ra một nghị quyết như thế và những người biểu quyết nó đều không hiểu gì về cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua. Liên minh "tất cả các phái tả" ở Pê-téc-bua thì sẽ không có và không thể có được. Ở Pê-téc-bua sẽ có ba danh sách: Trăm đen, dân chủ - lập hiến và dân chủ - xã hội.

Sau nữa, thật cũng đáng buồn cười nếu bỏ phiếu để cho những người dân chủ - lập hiến giành được hai trong số sáu ghế. Người nào *thật sự* muốn đạt kết quả đó thì phải hiểu rằng *không thể* thực hiện việc ấy bằng sự thông đồng với những người dân chủ - lập hiến. Có thể đạt được việc ấy, nhưng chỉ bằng cách bỏ phiếu cho *những người dân chủ - xã hội.*

Thật thế, nếu những người dân chủ - xã hội ở Pê-téc-bua thắng lợi một phần, thì bấy giờ và chỉ bấy giờ, mới có thể có kết quả như một số người mong muốn (phái tả được sáu nghế trong đó Đảng dân chủ - lập hiến được hai ghế). Ví dụ, hãy cho là Đảng dân chủ - xã hội chỉ thắng trong bốn khu bầu cử, ở Xpát-xki, Mát-xcơ-va, Pê-téc-bua và Vư-boóc-gơ. Lúc đó họ được 60 đại biểu cử tri cộng với đoàn tuyển cử công nhân là 74 đại biểu cử tri. Bọn Trăm đen (hãy lấy trường hợp xấu nhất, trường hợp này rất, rất ít có thể xảy ra) được 46 đại biểu cử tri (ở khu Li-tây-nư, Rô-giơ-đét-ven-xki và Đảo Va-xi-li-ép-xki). Đảng dân chủ - lập hiến được 54 đại biểu cử tri còn lại. Đó là *con đường* mà chúng ta có thể thật sự đưa đại biểu phái tả ở Pê-téc-bua vào Đu-ma, với ưu thế của phái tả hơn Đảng dân chủ - lập hiến. Việc mặc cả với Đảng dân chủ - lập hiến, mà những người không thông minh và nghiêng ngả tiến hành, *không thể* đạt được việc đó.

*

* *

Hãy nhắc lại vắn tắt những kết luận của chúng ta.

Ở Pê-téc-bua chỉ có ba đảng chính đấu tranh trong cuộc bầu cử, và trước cử tri có *ba* danh sách ứng cử viên: Trăm đen, dân chủ - lập hiến và dân chủ - xã hội.

Nguy cơ bọn Trăm đen thắng lợi ở Pê-téc-bua là một sự tưởng tượng vô lý và bịp bợm.

Ngay cả trong trường hợp xấu nhất là số phiếu của Đảng dân chủ - lập hiến bị phân ra cho Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng dân chủ - xã hội, sự thắng lợi của bọn Trăm đen cũng không thể có được.

Đảng dân chủ - lập hiến cố tình tung ra câu chuyện hoang đường về "nguy cơ Trăm đen" ở Pê-téc-bua để đẩy xa nguy cơ thắng lợi của những người xã hội chủ nghĩa đang thật sự đe dọa *họ.*

Những người thuộc phái lao động, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và một vài nhóm nhỏ vẫn chưa quyết định sẽ đi theo Đảng dân chủ - lập hiến hay Đảng dân chủ - xã hội.

Ở Pê-téc-bua có đầy đủ khả năng là Đảng dân chủ - xã hội hoàn toàn đánh bại cả phái Trăm đen lẫn Đảng dân chủ - lập hiến.

Những cử tri phải bỏ phiếu theo chính kiến và sự đồng tình của mình chứ không phải vì sự sợ hãi trước nguy cơ Trăm đen tưởng tượng.

Bỏ cho chính phủ, — cho phái tư sản tự do, — hay cho Đảng dân chủ - xã hội?

Hỡi công dân, hãy lựa chọn lấy!

"Nhãn quan", số 1, ngày 25 tháng Giêng 1907

Theo đúng bản đăng trên báo "Nhãn quan"

CUỘC BẦU CỬ Ở PÊ-TÉC-BUA VÀ SỰ KHỦNG HOẢNG CỦA CHỦ NGHĨA CƠ HỘI

Ngày 6 tháng Giêng cuộc Hội nghị đại biểu toàn thành phố Pê-téc-bua đã họp. Vấn đề mà hội nghị đại biểu phải quyết định là ở thủ đô nên có hay không có sự thỏa hiệp với Đảng dân chủ - lập hiến.

Mặc dù có lời kêu gọi của Plê-kha-nốp gửi "các đồng chí công nhân" đăng trên tờ "Đồng chí", mặc dù có những bài cuồng loạn của bà E. Cu-xcô-va, mặc dù Plê-kha-nốp đe dọa sẽ liệt công nhân vào danh sách "kẻ thù của tự do", nếu họ cứ giữ lập trường dân chủ - xã hội độc lập, mặc dù có những lời hứa ít nhiều quyến rũ của Đảng dân chủ - lập hiến — giai cấp vô sản có tổ chức và giác ngộ của Pê-téc-bua đã tỏ ra rất chín chắn về chính trị nên sau cuộc tranh luận và bỏ phiếu, đa số đã chống lại bất cứ một sự thỏa hiệp nào với Đảng dân chủ - lập hiến. Rõ ràng là ngay cả cuộc hội nghị đại biểu, do những công nhân có tổ chức bầu ra, sau cuộc tranh luân và bỏ phiếu về cương lĩnh hành động*, cũng có thái độ như thế.

Chúng tôi không có đủ chỗ trên tờ "Người vô sản" để nói tỉ mỉ về tiến trình công việc của hội nghị, mà báo chí đã có nhiều bài nói đến. Tuy nhiên ở đây cần nhận xét rằng

---

* Trừ hai khu bầu cử men-sê-vích: khu Vư-boóc-gơ và tiểu khu Pháp - Nga, hai khu này không tiến hành bỏ phiếu về cương lĩnh hành động.

những tên cơ hội chủ nghĩa ở nước ta đã đi sâu vào chính sách thỏa hiệp với tư sản của họ đến nỗi nghị quyết hội nghị đối với họ là không thể chấp nhận được. Rõ ràng ngay từ khi khai mạc hội nghị là phái men-sê-vích ở Pê-téc-bua, được Ban chấp hành trung ương ủng hộ, không chịu phục tùng nghị quyết của hội nghị. Những người bạn của Đảng dân chủ - lập hiến chỉ tìm lý do để đoạn tuyệt với phái dân chủ - xã hội cách mạng. Dù là lý do như thế nào cũng phải tìm ra cho bằng được. Không thể bỏ hội nghị vì vấn đề tư cách đại biểu, phái men-sê-vích lợi dụng *kiến nghị* của Ban chấp hành trung ương yêu cầu giải quyết những vấn đề sách lược bầu cử bằng những đơn vị bầu cử trực tiếp hữu quan, để rút lui với lý do là hội nghị đáng lẽ nên phân chia ra làm hai bộ phận: hội nghị nội thành và hội nghị ngoại thành. Đáng lẽ lấy cách phân chia theo tổ chức đảng, thì lại lấy cách phân chia theo những đơn vị hành chính - cảnh sát. Theo ý kiến của phái men-sê-vích thì không những đáng lẽ phải tách khu Ô-cru-giơ-nôi ra khỏi hội nghị mà còn phải chia nhỏ những khu đến nay vẫn *thống nhất* như là khu Nê-va, Mát-xcơ-va, Nác-va; phải tổ chức lại đảng như thế nào, không phải để có lợi cho đảng, mà để có lợi cho bộ máy hành chính.

Cũng đã rõ ràng nữa là dù vấn đề phân chia hội nghị được giải quyết như thế nào, đa số vẫn chống lại sự thỏa hiệp với Đảng dân chủ - lập hiến. Phái men-sê-vích bỏ đi và, trong sự vui mừng của tất cả báo chí tư sản, đã quyết định tiến hành ở Pê-téc-bua một cuộc vận động độc lập, tiến hành đấu tranh chống lại những đồng chí trong đảng của mình, chia rẽ giai cấp vô sản Pê-téc-bua nhằm thỏa hiệp với đảng tư sản và quân chủ — Đảng "tự do nhân dân".

Làm sao mà báo chí tư sản lại không vui mừng được! Tờ báo lá cải "Ngày nay", trong một bài xã luận đặc biệt, long trọng tuyên bố là những người men-sê-vích đã *cứu nước Nga* bằng quyết định của họ, còn cơ quan chính thức của Đảng dân chủ - lập hiến, tờ "Ngôn luận", thì để thưởng cho những người men-sê-vích, đã hứa nhường một ghế cho một "người men-sê-vích" trong đoàn tuyển cử công nhân, nhưng quyết không nhường ghế đó cho một "người bôn-sê-vích".

Kết quả đầu tiên của hành động độc lập của phái men-sê-vích: giai cấp tư sản bắt đầu ra lệnh cho đoàn tuyển cử công nhân phải theo ý muốn của chúng.

Tuy nhiên, sau khi phái men-sê-vích rút lui, hội nghị vẫn tiếp tục họp và do nhận thấy không có nguy cơ Trăm đen ở Pê-téc-bua, và nhằm mục đích đập tan quyền lãnh đạo của Đảng dân chủ - lập hiến và giải phóng giai cấp tiểu tư sản dân chủ khỏi ảnh hưởng của đảng này, hội nghị đã quyết nghị thỏa hiệp với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và phái lao động với những điều kiện nhất định về mặt phân chia số ghế (2 cho đoàn tuyển cử công nhân, 2 cho Đảng dân chủ - xã hội, 1 cho Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, 1 cho phái lao động).

Báo chí tư sản hân hoan: phái lao động và Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng lập khối với Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân, khối đó dịch gần lại với Đảng dân chủ - lập hiến, phái men-sê-vích tách ra, phái bôn-sê-vích bị cô lập! Sách lược cách mạng bị lên án, "thủ đoạn hòa bình" thắng lợi, sự thỏa hiệp với chế độ quân chủ muôn năm, đả đảo con đường đấu tranh của quần chúng nhân dân!

Sau khi chia rẽ Đảng dân chủ - xã hội, làm suy yếu lực lượng cách mạng đáng sợ của giai cấp vô sản, Đảng dân chủ - lập hiến không còn e ngại gì trong việc câu kết... Với ngài Xtô-lư-pin. Theo tin tức của báo chí, trong những ngày gần đây Mi-li-u-cốp sẽ được thủ tướng tiếp, thủ tướng đặt điều kiện cho việc hợp pháp hóa Đảng dân chủ - lập hiến là không được lập một khối nào với phái tả. Đảng dân chủ - lập hiến

để cho toàn khối "tả", thực tế là khối *tiểu tư sản* (Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân, Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, phái lao động và phái men-sê-vích) tất cả chỉ có 2 trong số 6 ghế đại biểu ở Pê-téc-bua. Để nhân nhượng cái "cánh gà" đó, Đảng dân chủ - lập hiến *sẵn sàng* thí 2 ghế cho cái khối tiểu tư sản hay quấy rầy. Tin chắc rằng khối tả không đồng ý việc đó, Đảng dân chủ - lập hiến bèn tiến hành thương lượng với người cầm đầu bọn Trăm đen là Xtô-lư-pin.

Bức tranh thay đổi. Cuộc vận động bầu cử bắt đầu. Những cuộc họp trước ngày bầu cử được tổ chức. Những người men-sê-vích rất, rất ít khi ra mặt tại các cuộc họp đó, rụt rè lúng búng nêu: phái liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến. Những người bôn-sê-vích phát biểu trong tất cả các cuộc họp, kêu gọi những người vô sản và nửa vô sản tham gia đảng công nhân thống nhất — Đảng dân chủ - xã hội, kêu gọi tất cả những cử tri cách mạng và dân chủ tham gia khối cách mạng thống nhất chống lại bọn Trăm đen và Đảng dân chủ - lập hiến. Người ta không cho Đảng dân chủ - lập hiến nói; người ta vỗ tay hoan hô những người bôn-sê-vích. Những người dân chủ trong thành phố — công nhân và tiểu tư sản — chuyển sang tả, vứt bỏ cái ách của Đảng dân chủ - lập hiến.

Bức tranh thay đổi: bọn "thỏa hiệp" tức điên lên. Chúng sùi bọt mép khi nói đến những người bôn-sê-vích. Đả đảo phái bôn-sê-vích! Với một sự đồng lòng tâm đầu ý hợp với nhau, tờ "Thời mới" và tờ "Đồng chí", Đảng tháng Mười và Đảng dân chủ - lập hiến, bọn Vô-đô-vô-dốp và bọn Grô-man mở cuộc hành quân thần thánh chống lại bóng ma đỏ của chủ nghĩa bôn-sê-vích. Nếu khi nào đó chủ nghĩa bôn-sê-vích cần biện hộ cho sách lược cách mạng và có tính giai cấp của mình, thì nó đã tìm được sự biện hộ đó trong cơn điên cuồng mà tất cả báo chí tư sản đã dùng để tấn công nó. Nếu phái dân chủ cách mạng tiểu tư sản, thật

tình mong muốn thực hiện những khẩu hiệu của mình, cần có một bài học cụ thể, thì nó có thể tìm thấy bài học đó trong sự khinh bỉ mà giai cấp tư sản hạng lớn và hạng trung đã đối sử với nó trong chính sách thỏa hiệp (với chính phủ) mà Đảng dân chủ - lập hiến thi hành sau lưng nhân dân.

Đảng dân chủ - xã hội cách mạng nói với tất cả tầng lớp nghèo dân chủ ở thành thị và nông thôn: chỉ có liên minh với giai cấp vô sản, chỉ có giải phóng khỏi sự giám hộ của Đảng dân chủ - lập hiến, chỉ có đấu tranh kiên quyết và triệt để chống lại nền chuyên chế, các anh mới tìm ra được lối thoát. Nếu các anh đã đủ trưởng thành để làm việc đó, thì các anh sẽ đi theo giai cấp vô sản. Nếu chưa trưởng thành, thì các anh sẽ ở lại dưới sự giám hộ của Đảng dân chủ - lập hiến, còn giai cấp vô sản, dù cho cuộc vận động tuyển cử kết thúc như thế nào, dù cho việc mặc cả số ghế giữa các anh ngã ngũ ra sao, vẫn đi và sẽ đi theo con đường riêng của mình, con đường giai cấp, con đường cách mạng.

Chủ nghĩa men-sê-vích đang trải qua một cuộc thử thách nghiêm trọng. Cuộc vận động bầu cử trở thành hòn đá tảng trong sách lược cơ hội chủ nghĩa của nó. Một bộ phận của Đảng dân chủ - xã hội rơi vào ảnh hưởng của những nhà tư tưởng tư sản. Những nhà tư tưởng tư sản gọi những người men-sê-vích một cách thẳng thừng là "những người xã hội chủ nghĩa ôn hòa" (danh từ của báo "Ngôn luận") mà lúc nào cũng có thể tin cậy được. Những bè bạn cách hữu của họ không đếm xỉa gì đến họ và chỉ... trông mong vào sự phục vụ trung thành của họ đối với Đảng dân chủ - lập hiến. Một bộ phận của Đảng dân chủ - xã hội đã nhục nhã đến mức khiến phái tư sản tự do đối xử với họ như đối với những công cụ ngoan ngoãn, đến mức khiến giai cấp vô sản cách mạng muốn bỏ phiếu cho Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng (như đã xảy ra trong cuộc bầu cử những người được ủy nhiệm trong khu Vư-boóc-gơ, thành trì của chủ nghĩa men-sê-vích) hơn là cho những người dân chủ - xã hội *như thế*.

Cuộc khủng hoảng của chủ nghĩa cơ hội đã đến gần. Sự thỏa hiệp với những tên "thỏa hiệp" đã giáng một đòn quyết định vào chủ nghĩa men-sê-vích. Bọn Va-xi-li-ép, Ma-li-sép-xki và La-rin đã vạch con đường đưa tới... nghĩa địa. Trong hàng ngũ men-sê-vích có sự hỗn loạn và tình trạng khai trừ lẫn nhau. Mác-tốp đuổi bọn Va-xi-li-ép và Ma-li-sép-xki ra khỏi đảng. Anh em công nhân cũng hãy đuổi luôn tinh thần men-sê-vích ra khỏi đảng!

"Người vô sản", số 12, ngày 25 tháng Giêng 1907

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

CUỘC BẦU CỬ TRONG ĐOÀN TUYỂN CỬ CÔNG NHÂN Ở PÊ-TÉC-BUA[154]

Cuộc bầu cử những người được ủy nhiệm của công nhân là một sự kiện đặc biệt to lớn — một sự kiện mà tầm quan trọng hoàn toàn chưa được đánh giá đầy đủ — trong đời sống chính trị ở nước Nga và trong lịch sử phong trào công nhân của chúng ta.

Lần đầu tiên *tất cả* các đảng, ít nhiều có một chỗ dựa nào đó trong giai cấp vô sản, đều ra mắt *trước quần chúng* công nhân, không phải với những chương trình hay khẩu hiệu chung mà với một vấn đề thực tiễn cụ thể: quần chúng công nhân phó thác việc bảo vệ lợi ích của mình cho *ứng cử viên của đảng nào*? Lẽ dĩ nhiên chế độ bầu cử trong đoàn tuyển cử công nhân, như ai nấy đều biết, còn rất, rất xa với chế độ đại diện dân chủ thực sự. Nhưng dù sao quần chúng công nhân cũng ra mặt hoạt động trong cuộc bầu cử. Và *cuộc đấu tranh giữa các đảng phái,* cụ thể là giữa những đảng phái chính trị *nhất định, lần đầu tiên* diễn ra ở nước Nga trước quảng đại quần chúng công nhân.

Cuộc bầu cử những người được ủy nhiệm của công nhân đã tiến hành ở nhiều địa phương trong nước Nga. Nhưng không có những tài liệu ít nhiều đầy đủ và chính xác về đấu tranh đảng phái trong cuộc bầu cử đó. Báo chí chỉ đưa ra những kết luận chung nhất, hơn nữa chỉ là gần đúng, "*phỏng chừng*". Nếu những cán bộ đảng và đặc biệt là bản thân những công nhân tiên tiến không tự mình bắt tay làm

công việc cần thiết và hết sức quan trọng là *nghiên cứu* tiến trình và kết quả cuộc bầu cử trong đoàn tuyển cử công nhân thì chắc chắn có thể nói rằng chúng ta bỏ mất một tài liệu đặc biệt quý giá và cần thiết cho việc phát triển hơn nữa công tác của đảng và công tác tuyên truyền cổ động của đảng.

Tất cả các báo chí đều nhất trí diễn đạt cảm tưởng chung về cuộc bầu cử trong đoàn tuyển cử công nhân ở nước Nga như sau: thắng lợi hoàn toàn của phái cực tả, trước hết là của Đảng dân chủ - xã hội, sau đến của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng.

Luận điểm cơ bản của Đảng dân chủ - xã hội đã được cuộc bầu cử chứng thực rõ ràng: giai cấp vô sản, với tư cách một giai cấp, là cách mạng. *Quần chúng* vô sản, xét theo khuynh hướng và cảm tình của họ, là dân chủ - xã hội. Giai cấp vô sản là giai cấp cách mạng nhất trong tất cả các giai cấp ở nước Nga.

Những chuyện bịa đặt rằng Đảng dân chủ - xã hội ở Nga không phải là đảng công nhân, thực tế đã bị cuộc bầu cử *bác bỏ.* Bây giờ chỉ có những tên tự do chủ nghĩa cố tình nói láo hay là những tên cơ hội chủ nghĩa phát ngôn lung tung mới có thể nghi ngờ *tính chất quần chúng vô sản* của Đảng dân chủ - xã hội ở Nga.

Nếu từ kết luận chung này mà đi đến những kết luận riêng biệt hơn thì trước hết cần phải chỉ ra rằng *chưa có* những tài liệu ít nhiều đầy đủ. Tuy nhiên chúng tôi cho rằng *phác ra* cả một loạt kết luận tiếp theo không những là có thể được mà còn là tuyệt đối cần thiết nữa, như thế tuyệt nhiên không phải để có tham vọng giải quyết vấn đề mà là để *đưa ra cho tất cả* các đồng chí thảo luận *một vấn đề vô cùng quan trọng,* để trao đổi ý kiến, thu thập tài liệu, v. v..

Qua những tin tức đầu tiên trên báo chí thì điều đập ngay vào mắt là sự khác nhau giữa nước Nga chính cống

với nước Ba-lan là nước phát triển hơn nhiều về công nghiệp, văn hóa và chính trị. Ở nước Nga, ít ra là ở Xanh Pê-téc-bua và ở Mát-xcơ-va, *không có* đảng công khai tư sản dựa vào giai cấp vô sản, dù chỉ trong một chừng mực nào đó. Đảng dân chủ - xã hội chiếm ưu thế hoàn toàn; Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, cánh cực tả của phái dân chủ tư sản, tự coi là xã hội chủ nghĩa, có ảnh hưởng nhỏ hơn nhiều. Trong công nhân không có những người dân chủ - lập hiến hay là chỉ có một số rất không đáng kể.

Ở Ba-lan đang có và trong cuộc bầu cử đã bộc lộ rõ một đảng công khai tư sản, hữu hơn Đảng dân chủ - lập hiến, — đó là *Đảng dân chủ - dân tộc*[155]. Giải thích điều đó bằng lý do vũ lực của những vụ truy nã của cảnh sát và những vụ truy nã quân sự thì không thể được. Giai cấp tư sản ở Ba-lan đã khéo léo lợi dụng tình trạng tất cả mọi người Ba-lan bị áp bức về mặt dân tộc, tất cả mọi người theo đạo thiên chúa bị áp bức về mặt tôn giáo, đã tìm kiếm và tìm thấy chỗ dựa nhất định trong quần chúng. Về nông dân Ba-lan thì càng không phải nói nữa.

Tuy nhiên, không cần phải nói cũng đã rõ là từ sự khác biệt đó mà rút ra kết luận về tính ưu việt độc đáo của sự lạc hậu của nước Nga thì thật là vô lý. Không, sự việc được giải thích đơn giản hơn, không phải bằng những sự khác biệt về dân tộc mà bằng những sự khác biệt về lịch sử và kinh tế. Ở nước Nga, ở bên dưới, ở nông thôn, trong chế độ ruộng đất có cực kỳ nhiều tàn tích của chế độ nông nô hơn, — do đó trong nông dân và trong giai cấp công nhân có quan hệ chặt chẽ với nông dân có nhiều tinh thần cách mạng thô sơ, trực tiếp hơn. Không thể nghi ngờ gì là trong tinh thần cách mạng đó có ít sự giác ngộ về giai cấp vô sản hơn, có nhiều tinh thần phản kháng mang tính chất dân chủ chung hơn (và như thế nghĩa là: về nội dung, đó là sự phản kháng có tính chất dân chủ tư sản). Sau nữa, chúng ta có một giai cấp tư sản ít phát triển hơn, ít giác

ngộ hơn, ít lão luyện hơn trong đấu tranh chính trị. Nó coi nhẹ hoạt động trong giai cấp vô sản, chủ yếu không phải vì nó không thể giành được của chúng ta một bộ phận nào của giai cấp ấy, mà chủ yếu là vì nói chung nó không cần thiết phải dựa vào nhân dân đến như thế (như ở châu Âu và ở Ba-lan); hiện nay nó chỉ cần dựa vào đặc quyền, vào mua chuộc, vào vũ lực thô bạo là đủ. Và ở nước ta rồi cũng đến lúc những phần tử đủ mọi loại, xuất thân từ giai cấp tư sản sẽ đem vào trong quần chúng công nhân cả chủ nghĩa dân tộc, cả chủ nghĩa dân chủ Cơ-đốc nào đó, cả chủ nghĩa bài Do-thái, và các thứ bẩn thỉu khác giống như thế!

Chúng ta hãy nhìn lại nước Nga chính cống. Trước hết có sự khác biệt đáng chú ý giữa Pê-téc-bua và Mát-xcơ-va. Ở Mát-xcơ-va Đảng dân chủ - xã hội hoàn toàn thắng Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Theo một số tin tức, — đành rằng chưa được xác nhận đầy đủ, — ở đó có khoảng chừng 200 đảng viên dân chủ - xã hội được bầu làm người được ủy nhiệm so với khoảng 20 đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng!

Ở Pê-téc-bua thì trái lại: tất cả mọi người đều sửng sốt về tỷ lệ cao *bất ngờ* của số đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng được bầu. Lẽ tất nhiên những người dân chủ - xã hội chiếm ưu thế, nhưng không áp đảo được Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng một cách tuyệt đối. Có chừng 33% và thậm chí (dù chưa chắc là đúng) gần 40% là đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Dù chúng ta tạm lấy — cho đến khi thu thập được những số liệu cụ thể - con số nào đi nữa, thì vô luận thế nào cũng thấy rõ được tại sao những đảng viên dân chủ - xã hội bình thường ở Pê-téc-bua lại cảm thấy có vẻ như là "*chúng ta bị đánh bại*" trong đoàn tuyển cử công nhân. Dù chỉ có $^1/_3$ số người được ủy nhiệm là của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng thì *thực tế* đó cũng đã là sự thất bại của Đảng dân chủ - xã hội ở thủ đô, —

thất bại so với tình hình mà chúng ta đã thấy trong tất cả các địa phương khác ở nước Nga, và so với tình hình mà tất cả chúng ta, những người dân chủ - xã hội, cho là bình thường và tất yếu.

Đó là một sự kiện có tầm quan trọng lớn lao... Ở Pê-téc-bua, trong đoàn tuyển cử công nhân, phái dân chủ tư sản cực tả đã gạt được những người xã hội chủ nghĩa ra khỏi ưu thế *tuyệt đối!* Nghĩa vụ trước mắt của chúng ta là phải hết sức chú ý xem xét hiện tượng ấy. *Tất cả* những người dân chủ - xã hội phải hướng mọi cố gắng của mình vào việc nghiên cứu chính xác hiện tượng ấy và giải thích nó một cách đúng đắn.

Cảm tưởng chung của những người dân chủ - xã hội ở Pê-téc-bua, bị choáng váng vì cuộc bầu cử ngày 7 và 14 tháng Giêng, tóm lại là như sau: 1) chính tại những nhà máy *lớn nhất,* những trung tâm tiên tiến ấy của giai cấp vô sản giác ngộ nhất, cách mạng nhất, những người "xã hội chủ nghĩa - cách mạng" đã làm cho những người dân chủ - xã hội bị thất bại nặng nhất; 2) những người "xã hội chủ nghĩa - cách mạng" *trước nhất* và chủ yếu đã thắng *những người men-sê-vích trong Đảng dân chủ - xã hội.* Trong những trường hợp tranh cử giữa ứng cử viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng và ứng cử viên dân chủ - xã hội bôn-sê-vích thì thường thường và *thậm chí trong đa số trường hợp* thắng lợi thuộc về Đảng dân chủ - xã hội.

Rất dễ thấy rằng ý nghĩa của cả hai kết luận đó hết sức quan trọng. Và vì thế nhất định chúng ta phải quan tâm làm sao cho đó thật sự là *những kết luận* rút ra từ những tài liệu chính xác, được kiểm tra, không thể giải thích bằng hai cách khác nhau, chứ không phải chỉ là những cảm tưởng đơn thuần. Dĩ nhiên, rất ít có khả năng, thậm chí hầu như không thể có tình hình là ý kiến chung của những cán bộ dân chủ - xã hội trong các khu khác nhau ở Xanh Pê-téc-bua lại sai lầm. Dĩ nhiên, thật là một sự cầu kỳ nực cười nếu

chúng ta đòi hỏi những người cách mạng, hiện đang bị ngập đầu trong công việc bầu cử bề bộn, đưa ra một bản thống kê chính xác, nhưng dù sao, chúng ta cũng *có thể và phải* thu thập tài liệu cơ bản, những con số và số liệu chủ yếu, bởi vì việc đó là cần thiết cho *toàn bộ* công tác của Đảng dân chủ - xã hội chúng ta ở Xanh Pê-téc-bua trong một thời gian lâu dài.

Dưới đây, chúng ta sẽ xem xét vấn đề đó một cách tỉ mỉ hơn (xem bài "Cuộc đấu tranh giữa Đảng dân chủ - xã hội và Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng trong cuộc bầu cử trong đoàn tuyển cử công nhân ở Xanh Pê-téc-bua")[1)]. Ở đây chúng tôi chỉ đóng khung trong việc đánh giá ý nghĩa chính trị của sự thất bại *tương đối* đó của Đảng dân chủ - xã hội trong cuộc bầu cử đoàn tuyển cử công nhân ở Xanh Pê-téc-bua.

Trước hết cần chú ý rằng ưu thế của Đảng dân chủ - xã hội về số người được ủy nhiệm chứng tỏ rõ ràng ưu thế về *số lượng những xí nghiệp* trong đó Đảng dân chủ - xã hội có tổ chức chi bộ. Những số liệu chi tiết hơn chắc chắn sẽ xác minh điều mà những người dân chủ - xã hội đã quan sát trong những ngày tháng Mười tự do, cụ thể là những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng không tiến hành một công tác nào vững chắc, lâu dài và nghiêm chỉnh về mặt tổ chức trong giai cấp vô sản, họ hoạt động theo lối đột kích, nếu có thể nói như thế, "giật" lấy những nghị quyết tại các cuộc mít-tinh khi tinh thần quần chúng đang lên, lợi dụng mọi sự phấn khởi để "giật" lấy phiếu ủy nhiệm bằng những lời lẽ và diễn văn "cách mạng" rất kêu và huênh hoang.

Yếu tố thắng lợi *đó* của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng thì chắc chắn là bất cứ người nghiên cứu trung thực nào cũng nhận thấy được trong cuộc bầu cử vừa qua

1) Xem tập này, tr. 450 - 456.

trong đoàn tuyển cử công nhân ở Xanh Pê-téc-bua. Xét đến cùng thì vấn đề ở đây qui lại là đảng tiểu tư sản "cách mạng" không có khả năng tiến hành công tác một cách vững chắc và bền bỉ trong giai cấp vô sản, — khi có một chút thay đổi tâm trạng là nó hoàn toàn biến khỏi vùng ngoại ô công nhân. Chỉ trong những trường hợp cá biệt nó mới có thể lợi dụng việc quần chúng còn ít được chuẩn bị về chính trị mà "quyến rũ" họ bằng cách đặt vấn đề ra vẻ rộng rãi (thật ra là mơ hồ và trí thức hào nhoáng bề ngoài), khai thác sự giác ngộ giai cấp còn thấp, lợi dụng một cách mị dân sự "ham muốn ruộng đất" vốn có từ lâu của những công nhân còn có quan hệ với nông thôn vân vân và vân vân.

Tự nhiên tính chất tư sản của cuộc cách mạng dẫn đến chỗ là thỉnh thoảng có những đám thanh niên tư sản cấp tiến và thành thật cách mạng, "bổ nhào" đến những khu công nhân, họ không biết tìm ra một chỗ dựa giai cấp nào và theo bản năng họ đi về phía giai cấp vô sản, coi đó là quần chúng duy nhất nghiêm chỉnh *đấu tranh* cho tự do, khi trong không khí có một cao trào mới, một cuộc tấn công mới của cách mạng. Những diễn giả xã hội chủ nghĩa - cách mạng trong những cuộc mít-tinh của công nhân là một loại chim báo bão, những con chim đó báo cho biết rằng tinh thần của giai cấp vô sản được nâng cao, rằng giai cấp vô sản đã nghỉ ngơi đủ rồi, và đang tập hợp lực lượng lại sau những cuộc thất bại đã qua; rằng trong giai cấp vô sản, một cái gì đó lại bắt đầu lên men một cách rộng rãi và sâu sắc dẫn đến cuộc chiến đấu mới chống lại trật tự cũ.

Không nghi ngờ gì cả, việc đối chiếu thời kỳ tháng Mười và thời kỳ "Đu-ma" với cuộc bầu cử hiện nay và việc tập hợp tài liệu một cách đơn giản về những chi bộ có tổ chức vững chắc của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng sẽ xác minh sự giải thích đó.

Nhưng dĩ nhiên thật là vô cùng nông nổi nếu *chỉ đóng khung* trong sự giải thích đó và nhắm mắt trước sự việc là

những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng *đã thắng* những người dân chủ - xã hội chính ngay trong những nhà máy to nhất, giác ngộ nhất và được thử thách nhất trong đấu tranh. Nhưng cũng may, bây giờ chúng ta đã biết rằng trong thực tế phái dân chủ tư sản cực tả hoàn toàn không phải là đã thắng Đảng dân chủ - xã hội mà là thắng sự *tầm thường hóa* Đảng dân chủ - xã hội *một cách cơ hội chủ nghĩa.*

Phái dân chủ tư sản cách mạng phải lùi bước trước Đảng dân chủ - xã hội cách mạng; trong thực tế nó chỉ thắng những kẻ nào bám theo đuôi bọn tư sản không cách mạng, *kẻ nào tán thành lập khối với Đảng dân chủ - lập hiến.* Điều đó thì những lời tuyên bố của cán bộ Đảng dân chủ - xã hội về tính chất các hoạt động của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những tài liệu về nhân tố "thắng lợi" của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đối với phái men-sê-vích đã chứng minh hoàn toàn rõ ràng.

Cuộc bầu cử tiến hành ở Pê-téc-bua ngày 7 và 14 tháng Giêng. Chính trong ngày 7 tháng Giêng, công nhân Pê-téc-bua biết tin 31 người men-sê-vích đã rời bỏ hội nghị đảng bộ dân chủ - xã hội để mặc cả số ghế trong Đu-ma với Đảng dân chủ - lập hiến. Sau đó suốt tuần lễ, tất cả báo chí tư sản ở Xanh Pê-téc-bua đã vui mừng và làm ầm ĩ lên, khen ngợi phái men-sê-vích, đặt họ ngồi cạnh những người dân chủ - lập hiến, khuyến khích việc họ tách khỏi cách mạng và chạy sang "*khối đối lập*", sang những "đảng xã hội chủ nghĩa ôn hòa", v. v. và v. v..

Thất bại của phái men-sê-vích trong những nhà máy lớn là một sự cảnh cáo đầu tiên của *quần chúng vô sản* đối với bọn cơ hội chủ nghĩa trí thức nghiêng ngả!

Phái men-sê-vích quay sang phía Đảng dân chủ - lập hiến, — giai cấp vô sản ở Pê-téc-bua quay lưng lại phái men-sê-vích.

Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng lợi dụng sự chia rẽ trong Đảng dân chủ - xã hội, lợi dụng sự phẫn nộ của công nhân đối với những người men-sê-vích dân chủ - lập hiến hóa, lợi dụng một cách khéo léo và chẳng khách sáo gì. Ở những vùng ngoại ô, họ công kích rằng Đảng dân chủ - xã hội lập khối với Đảng dân chủ - lập hiến (lờ đi không nói về những người bôn-sê-vích và về Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga), còn ở thành phố, *chính họ lại mặc cả với Đảng dân chủ - lập hiến!* Giờ đây đã rõ tại sao trước công chúng, họ đã che giấu và đang che giấu cẩn thận đến thế, những quan điểm của họ, những nghị quyết của họ về việc lập khối với Đảng dân chủ - lập hiến và những khối liên minh của họ với Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân *và vân vân, và vân vân, và vân vân**. Tất cả những tội lỗi của chủ nghĩa men-sê-vích, họ phạm phải một cách *bí mật,* nhưng trước công nhân, họ lại giành lấy những sự hoan hô, giành lấy phiếu ủy nhiệm bằng việc xỉ mắng chủ nghĩa men-sê-vích!

Người tổ chức liên chi Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ở tiểu khu Xê-mi-an-ni-cốp-xki, người làm bản báo cáo mà chúng tôi sẽ dùng dưới đây, viết trong báo cáo của mình về cuộc bầu cử trong nhà máy Xê-mi-an-ni-cốp-xki đồ sộ rằng: mặc dù có những sự phản đối của những người bôn-sê-vích, những người men-sê-vích đã đưa đồng chí X. ra ứng cử. "Trong cuộc họp trước ngày bầu cử ở nhà máy, một diễn giả trí thức xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã chỉ trích kịch liệt những lý lẽ men-sê-vích mà đồng chí X. dùng để bào chữa cho sự thỏa hiệp với những người dân chủ - lập hiến và, như lời của công nhân nói, đồng chí X. đã làm chuyện dại dột". Sự thất bại của những người men-sê-vích trước quần chúng thật là hoàn toàn. Cũng trong báo cáo đó viết: "*Khi quần chúng đã hiểu* rằng những ứng cử viên dân chủ - xã hội tán thành thỏa hiệp với Đảng dân chủ - lập hiến, rằng những ứng cử viên ấy là men-sê-vích *thì ở đây*

* Họ đã công bố nghị quyết của Ban chấp hành Pê-téc-bua của họ *sau* cuộc bầu cử trong đoàn tuyển cử công nhân.

(trong nhà máy) *người ta nói thẳng ra là sẽ không bỏ phiếu cho những người men-sê-vích*".

Do đó một điều đã hoàn toàn rõ ràng là tại sao trong cuộc bầu đại biểu đi dự hội nghị đảng bộ dân chủ - xã hội, những người men-sê-vích chống lại việc bỏ phiếu theo các cương lĩnh hành động, tức là chống lại việc bản thân quần chúng *trực tiếp* bỏ phiếu về vấn đề lập khối với Đảng dân chủ - lập hiến!

"... Trong tiểu khu nhà máy thuộc ảnh hưởng men-sê-vích ở nhà máy làm xtê-a-rin Nê-va, anh công nhân N. M., mà người ta dự định đề cử làm người được ủy nhiệm, đã tuyên bố thẳng: "Sau khi biết rằng những người dân chủ - xã hội tán thành thỏa hiệp với Đảng dân chủ - lập hiến, tôi chuyển sang phía Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng". *Anh đã chuyển sang và đã được bầu làm người được ủy nhiệm!!*"

Đó, những kẻ cơ hội chủ nghĩa thảm hại đó trước ngày bầu cử có thể tách khỏi đảng công nhân để mặc cả số ghế với Đảng dân chủ - lập hiến, họ đã đưa Đảng dân chủ - xã hội đến chỗ nhục nhã biết chừng nào!

Từ đó, đối với bất cứ một người dân chủ - xã hội nào quý trọng danh dự và danh hiệu tốt đẹp của đảng vô sản, chỉ có thể có một kết luận: đấu tranh một cách không thương xót với chủ nghĩa men-sê-vích ở Pê-téc-bua. Chúng ta phải vạch cho công nhân nhìn rõ những người, bằng chính sách dân chủ - lập hiến của họ, đang xô đẩy công nhân xa rời chủ nghĩa xã hội để đi theo phái tư sản cách mạng.

Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã đoạt mất của phái men-sê-vích những nhà máy lớn nhất. Chúng ta phải đoạt lại những nhà máy ấy trong tay Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Chúng ta phải đưa những lực lượng cổ động mới, tung những sách báo, tài liệu cách mạng mới của Đảng dân chủ - xã hội vào chính ngay các nhà máy lớn nhất để giải thích cho công nhân rõ họ đã rơi từ tay những người men-sê-vích thân dân chủ - lập hiến sang tay những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng *thân dân chủ - lập hiến* như thế nào!

Tất cả quá trình vận động bầu cử ở Pê-téc-bua, tất cả những tài liệu về sự dao động không ngừng của phái men-sê-vích, về những cố gắng của họ nhằm gia nhập (sau khi tách khỏi đảng công nhân) khối dân chủ - lập hiến phản cách mạng, về việc họ đã *cùng với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng* mặc cả một số ghế với Đảng dân chủ - lập hiến như thế nào, — tất cả những cái đó cho chúng ta tài liệu phong phú nhất để đấu tranh với *cả phái men-sê-vích lẫn Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng* trong những nhà máy lớn ở Pê-téc-bua.

Những nhà máy lớn phải trở thành và sẽ trở thành chỗ dựa vững chắc của Đảng dân chủ - xã hội cách mạng, mà bọn cơ hội chủ nghĩa cũng như bọn tiểu tư sản cách mạng không thể đạt tới được.

"Những bài diễn văn đơn giản", số 3, ngày 30 tháng Giêng 1907
Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản đăng trên báo "Những bài diễn văn đơn giản"

CUỘC ĐẤU TRANH GIỮA ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI VÀ ĐẢNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA - CÁCH MẠNG TRONG CUỘC BẦU CỬ TRONG ĐOÀN TUYỂN CỬ CÔNG NHÂN Ở XANH PÊ-TÉC-BUA

Thắng lợi to lớn của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng trong cuộc bầu cử ở đoàn tuyển cử công nhân đã làm chán nản nhiều đảng viên dân chủ - xã hội. Vả lại sự kiện ấy tỏ ra hết sức trọng đại, nó vạch rõ sai lầm nghiêm trọng của những người dân chủ - xã hội, và do đó đòi hỏi một cuộc điều tra nghiêm chỉnh. Không thể chán nản, không thể đau buồn, mà phải nghiên cứu cuộc tuyển cử đã qua để hiểu rõ nguyên nhân thất bại tương đối của nó và bảo đảm tổ chức đúng đắn công tác sau này của Đảng dân chủ - xã hội trong giới công nhân.

"Báo cáo của liên chi tiểu khu Xê-mi-an-ni-cốp-xki thuộc khu Nê-va" của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga trong thời gian từ 15 tháng Mười một 1906 đến 15 tháng Giêng 1907 cho chúng ta một tài liệu rất tốt để nghiên cứu về cuộc bầu cử những người được ủy nhiệm của công nhân.

Không đưa ra đây toàn bộ bản "Báo cáo" ấy, chúng ta chỉ lấy ở đó những *số liệu chính xác* về cuộc đấu tranh của những người dân chủ - xã hội men-sê-vích và bôn-sê-vích với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng trong cuộc bầu cử những người được ủy nhiệm qua *23 nhà máy và công xưởng* ở một trong những vùng ngoại ô công nhân lớn nhất (và về mặt lịch sử là vùng *quan trọng* nhất) của Pê-téc-bua.

Chúng tôi nêu những số liệu đó theo mỗi nhà máy hay công xưởng riêng biệt để cho mỗi cán bộ có kinh nghiệm có thể kiểm tra và sửa chữa lại những số liệu của chúng tôi, thêm vào đó chúng tôi chia ra những nhà máy mà ở đấy những người bôn-sê-vích là ứng cử viên và những nhà máy mà ở đấy những người men-sê-vích là ứng cử viên. Những nhà máy hết sức lớn, tức là được bầu trên một người được ủy nhiệm thì ghi bằng chữ viết ngả:

Những nhà máy có những người **bôn-sê-vích** ra ứng cử	Số lượng người được ủy nhiệm được bầu		
	dân chủ - xã hội	cảm tình dân chủ - xã hội	xã hội chủ nghĩa - cách mạng
Cơ khí Nga - Mỹ	1	—	—
Nhà máy làm phụ tùng	1	—	—
Ốp-phen-ba-khe	1	—	—
U-pê-néc	1	—	—
Nhà máy tẩm tà vẹt	1	—	—
Ô-nu-phơ-ri-ép cũ	1	—	—
Nhà máy làm vì kèo	—	1	—
Pa-lơ	2	—	1
Vê-na	1	—	—
Át-lát	1	—	—
Nhà máy đóng toa xe A-lếch-xan-đrốp-xki	1	—	—
Nhà máy luyện gang	—	—	1
Cộng tất cả 12 nhà máy	11	1	2

Những nhà máy có những người **men-sê-vích** ra ứng cử	Số lượng người được ủy nhiệm được bầu: dân chủ - xã hội	cảm tình dân chủ - xã hội	xã hội chủ nghĩa - cách mạng
Nhà máy *Xê-mi-an-ni-cốp-xki*	—	—	5
Mắc-xơ-oen	1	—	1
Toóc-nơ-tôn	1	—	—
Grô-mốp	1	—	—
Na-u-man	1	—	—
Gráp	1	—	—
A-lếch-xê-ép	1	—	—
Nhà máy làm xtê-a-rin Nê-va	—	—	1
Vác-gu-nin	—	—	1
Ô-bu-khốp-xki	—	—	4
Nhà máy giấy bìa	một không rõ		
Cộng tất cả 11 nhà máy	6	—	12
	và một không rõ		
Cộng tất cả 23 nhà máy và xưởng	17	1	14
	và một không rõ		

Qua những số liệu này trước hết thấy rõ là nói chung thì *Đảng dân chủ - xã hội thắng* Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Đảng dân chủ - xã hội được 18 người được ủy nhiệm (kể cả một người cảm tình với Đảng dân chủ - xã hội), trong khi đó Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng chỉ có 14.

Tiếp theo, qua những số liệu đó thấy rõ là 1) nói chung và trong toàn bộ thì Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng thắng trong những nhà máy lớn nhất; 2) nói chung Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng thắng những người dân chủ - xã hội men-sê-vích; 3) nói chung thì những người dân chủ - xã hội bôn-sê-vích thắng Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng.

Thực vậy, lấy bốn nhà máy lớn nhất, nghĩa là có trên một người được ủy nhiệm, thì chúng ta có kết quả như sau: tất cả có 14 người được ủy nhiệm được bầu (tức là được 14 000 công nhân bầu ra), trong số đó có *11 người của*

Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và 3 của Đảng dân chủ - xã hội. Trong 18 nhà máy khác nhỏ hơn đã bầu *15 người dân chủ - xã hội và 3 người xã hội chủ nghĩa - cách mạng.* Trong những nhà máy đó chúng ta không biết tổng số công nhân, nó có thể nhiều hơn 18 000, bởi vì dưới 2 000 công nhân chỉ cử một người được ủy nhiệm, nhưng nó cũng có thể là ít hơn 18 000, bởi vì tất cả các xí nghiệp có 50 hay hơn 50 công nhân cũng cử một người được ủy nhiệm.

Vậy thì kết luận chung về sự thắng lợi của Đảng dân chủ - xã hội đối với Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng trong khu Nê-va phải thay đổi: trong những nhà máy lớn nhất *những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã thắng những người dân chủ - xã hội!* Những số liệu về con số người được ủy nhiệm chưa đủ để kết luận một cách chính xác: cần có số liệu *của từng nhà máy* và ngoài ra cần có tài liệu về số công nhân trong mỗi nhà máy, và cả số người bỏ phiếu trong mỗi nhà máy.

Sau đó, từ những số liệu đã đưa ra thấy rõ rằng *phái men-sê-vích hoàn toàn chịu trách nhiệm về sự thắng lợi của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng.* Phái men-sê-vích đã mất 12 phiếu ủy nhiệm cho những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, 12 trong số 18 phiếu ủy nhiệm, - còn những người bôn-sê-vích chỉ mất có 2 phiếu ủy nhiệm (trong số 14 phiếu ủy nhiệm).

Trong những nhà máy bôn-sê-vích (không phải những nhà máy nào *nói chung* có những người bôn-sê-vích hoạt động thì coi là bôn-sê-vích, mà là những nhà máy đưa ra những ứng cử viên bôn-sê-vích tranh cử với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng) nhất định những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng bị đánh bại và đặc biệt bị đánh bại trong công xưởng lớn nhất, trong công xưởng Pa-lơ, nơi mà những người bôn-sê-vích giành được hai trong số ba người được ủy nhiệm. Nếu chú ý rằng chúng ta không có những số liệu về tất cả các trường hợp Đảng xã hội chủ nghĩa - cách

mạng đưa ứng cử viên của họ ra, rằng vậy thì Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng rất có thể bị thất bại cả trong nhà máy cơ khí Nga - Mỹ, cả trong nhà máy đóng toa xe A-lếch-xan-đrốp-xki và trong nhà máy "Át-lát", v. v., thì có thể kết luận là: *nói chung những người bôn-sê-vích đã thắng những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng.*

Trái lại, trong những nhà máy men-sê-vích, những người dân chủ - xã hội bị thua: Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng chiếm được 12 phiếu ủy nhiệm, những người dân chủ - xã hội chỉ chiếm được 6. Không còn nghi ngờ gì nữa, *nói chung Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng thắng phái men-sê-vích trước quần chúng vô sản.*

Chúng ta không biết một cách chính xác là có thể áp dụng đến mức độ nào, cho toàn thành phố Pê-téc-bua, những kết luận rút ra từ những số liệu của khu Nê-va. Nhưng xét rằng "toàn thành phố Pê-téc-bua dân chủ - xã hội" đều nói về thắng lợi bất ngờ của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng ở những nhà máy lớn, còn tổng số người được ủy nhiệm của Đảng dân chủ - xã hội thì rõ ràng là lớn hơn nhiều so với số lượng của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, — xét theo đó thì có thể nghĩ rằng những số liệu của khu Nê-va là ít nhiều điển hình. Ở Đảo Va-xi-li-ép-xki, người ta cho biết rằng tại trung tâm *của chủ nghĩa men-sê-vích,* trong nhà máy Ban-tích, Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng thắng phái men-sê-vích với số phiếu khổng lồ: họ thu được 1 600 phiếu, còn phái men-sê-vích được không đầy 100. Trái lại, cũng ở khu đó, tại nhà máy lớn Chế tạo ống, Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cũng thu được khoảng 1 600 phiếu, còn những người bôn-sê-vích — khoảng 1 500, hơn nữa những người bôn-sê-vích *kháng nghị* về cuộc bầu cử, tuyên bố cuộc bầu cử không hợp lệ vì một hòm phiếu bị đập vỡ, và đòi phải hủy bỏ cuộc bầu cử. Hay là có một tin nữa: Tại Nhà máy Pháp - Nga là nơi mà từ đó những người trí thức men-sê-vích hết sức trơ trẽn đã từng lấy để "*đem*" đến Hội nghị đại biểu đảng bộ dân chủ - xã hội Pê-téc-bua 370 phiếu *toàn là men-sê-vích,* thì *một người bôn-sê-vích và một người xã hội chủ nghĩa - cách mạng* đã được bầu. Tại khu Vư-boóc-gơ, thành trì ấy của chủ nghĩa men-sê-vích, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã thắng những người men-sê-vích dân chủ - xã hội. v. v. và v. v..

Để kiểm tra tất cả những tin tức ấy, để có những số liệu chính xác, *nhất định là cần phải* thu thập *không chậm trễ* những tin tức *trong tất cả* các công xưởng và nhà máy bầu ra người được ủy nhiệm, trong khi ấn tượng về cuộc bầu cử chưa bị xóa nhòa. Đối với những cán bộ dân chủ - xã hội ở địa phương thì việc thu thập và ghi chép những số liệu về mỗi nhà máy nói riêng chẳng có gì khó khăn cả. Nhưng việc tập hợp các số liệu ấy là *cần thiết* đối với Đảng dân chủ - xã hội để nhận định về cuộc bầu cử một cách hoàn toàn có ý thức, để không hèn nhát che đậy lỗi lầm và thiếu sót của mình, mà đem nó ra phê bình theo nguyên tắc đảng và hướng mọi cố gắng vào việc khắc phục những thiếu sót đó.

Không thể nào tiến hành bền bỉ công tác của Đảng dân chủ - xã hội ở Xanh Pê-téc-bua nếu không hết sức chú ý theo dõi cuộc bỏ phiếu của *quần chúng công nhân* cho ứng cử viên của đảng này hay của đảng khác. Đối với những đảng tư sản, chỉ có việc giành được bao nhiêu phiếu ủy nhiệm là quan trọng. Đối với chúng ta, quan trọng là làm sao cho bản thân quần chúng *nhận rõ* học thuyết và sách lược của *Đảng dân chủ - xã hội* khác với tất cả các đảng tiểu tư sản, dù cho những đảng ấy tự xưng là đảng cách mạng, là đảng xã hội chủ nghĩa. Do đó chúng ta buộc phải có những số liệu chính xác và đầy đủ về cuộc bỏ phiếu và bầu cử ở Xanh Pê-téc-bua trong đoàn tuyển cử công nhân.

Vì vậy chúng tôi thiết tha yêu cầu tất cả các cán bộ Đảng dân chủ - xã hội ở địa phương, khu và tiểu khu trong

thành phố Xanh Pê-téc-bua gửi những tài liệu chính xác đại khái theo đề cương sau đây: 1) khu; 2) tên nhà máy; 3) số lượng công nhân; 4) số người bỏ phiếu; 5) khuynh hướng của các ứng cử viên tranh cử: xã hội chủ nghĩa - cách mạng, bôn-sê-vích, men-sê-vích, các đảng phái khác; 6) số phiếu bỏ cho *mỗi* ứng cử viên. Việc tổng hợp những tài liệu như thế sẽ là cơ sở vững chắc để đánh giá mọi mặt công tác của Đảng dân chủ - xã hội và để phán đoán về những thắng lợi hay thất bại của chúng ta trong cuộc bầu cử sau.

"Những bài diễn văn đơn giản", số 3, ngày 30 tháng Giêng 1907

Theo đúng bản đăng trên báo "Những bài diễn văn đơn giản"

BỎ PHIẾU TRONG CUỘC BẦU CỬ Ở PÊ-TÉC-BUA NHƯ THẾ NÀO?

(NHỮNG CHUYỆN HOANG ĐƯỜNG VỀ NGUY CƠ TRĂM ĐEN CÓ LỢI CHO AI?)

Từ lâu những người dân chủ - xã hội có khuynh hướng cách mạng đã chỉ ra rằng những chuyện hoang đường về nguy cơ Trăm đen là do những người dân chủ - lập hiến chủ tâm bịa đặt và truyền đi, họ muốn tránh *nguy cơ từ phía tả.*

Người ta không nghe theo những người dân chủ - xã hội. Báo chí phái tự do đã đồng thanh kêu và đang kêu lên về nguy cơ Trăm đen. Phái cấp tiến tiểu tư sản, những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân ngây thơ phụ họa theo phái tự do. Bọn cơ hội chủ nghĩa trong Đảng dân chủ - xã hội cũng theo đuôi phái tự do và thỉnh thoảng lại hạ mình (ví dụ như ở Pê-téc-bua) đến chỗ trực tiếp phản bội lại giai cấp vô sản.

Hãy xem cuộc bầu cử chứng tỏ cái gì?

Hiện nay tất cả mọi người đều thấy rằng tâm trạng của cử tri nghiêng sang *phía tả.* Bọn Trăm đen bị đánh bại trong cuộc bầu cử một cách hết sức đau đớn hơn hẳn năm ngoái. Những người dân chủ - xã hội cách mạng *đã tỏ ra là đúng đắn.* Nguy cơ Trăm đen trong cuộc bỏ phiếu là *chuyện hoang đường* do những người dân chủ - lập hiến tung ra, họ mặc cả với Xtô-lư-pin sau lưng nhân dân. Chúng ta biết rằng ở Pê-téc-bua ông Vô-đô-vô-dốp, năm ngoái bỏ phiếu cho những người dân chủ - lập hiến bây giờ quay lưng lại với họ, công khai vạch trần việc Mi-li-u-cốp đến

yết kiến Xtô-lư-pin! Và Mi-li-u-cốp bắt buộc phải thừa nhận sự việc đó. Nhưng Mi-li-u-cốp còn tiếp tục *che giấu* nhân dân những điều kiện mà Xtô-lư-pin đề nghị với hắn để hợp pháp hóa Đảng dân chủ - lập hiến!

Trong các tờ báo của Đảng dân chủ - lập hiến, họ hiện đang ra sức chứng minh với Xtô-lư-pin về sự ôn hòa, khiêm tốn, trung thành của họ, sự độc lập của họ đối với phái "tả", sự sẵn sàng của họ trong việc đấu tranh chống lại phái tả.

Các anh xem, đó không phải là chính sách có lợi và thuận tiện hay sao? Đối với Xtô-lư-pin và bạn hữu của hắn, tức là bọn Trăm đen, thì xoa dịu họ bằng cách đoạn tuyệt với phái "tả", bằng cách đấu tranh chống lại phái tả trên báo chí, trong các cuộc họp, trong cuộc bầu cử. Còn đối với phái tả — hay nói đúng hơn là bọn ngu ngốc và phản bội nằm trong phái tả — thì xoa dịu họ bằng những lời kêu la về nguy cơ Trăm đen: hãy bỏ phiếu cho Đảng dân chủ - lập hiến để khỏi phân tán phiếu!

Ở Mát-xcơ-va, Đảng dân chủ - lập hiến cũng áp dụng chính sách y như thế. Ngài Cô-cô-skin, nguyên đại biểu Đu-ma và là một trong những người dân chủ - lập hiến có tiếng nhất, viết trên tờ báo "Tin tức nước Nga", trong ngày bầu cử:

"Mọi người đều rõ là khối tả không thể tranh thủ được về mình số phiếu của những người không đảng, là những người nghiêng ngả giữa Đảng "tháng Mười" và Đảng "dân chủ - lập hiến"; khối đó không thể giành được một phiếu nào của "Liên minh ngày 17 tháng Mười". Nhưng nó có thể giành phiếu của Đảng tự do nhân dân và *do đó góp phần làm cho bọn phản động thắng lợi,* và hoạt động của nó, trong trường hợp thành công, *chỉ đi đến kết quả thực tiễn đó*".

Buổi sáng ngày bầu cử, ngài Cô-cô-skin đã viết như thế. Và cuộc bầu cử đã chứng tỏ rằng ngài Cô-cô-skin đã nói *sai quá quắt.* Kết quả hoạt động của khối tả chỉ ra rằng phái hữu không thể *thắng lợi* ở Mát-xcơ-va *bất kể số phiếu chúng ta giành được của Đảng dân chủ - lập hiến là bao nhiêu.*

Cuộc bầu cử ở Mát-xcơ-va đã *chứng minh* rằng câu chuyện hoang đường về nguy cơ Trăm đen là *lời nói dối của những người dân chủ - lập hiến,* mà từ nay chỉ có bọn phản bội có ý thức nằm trong phái tả mới có thể lặp lại.

Hãy lấy những số phiếu theo từng khu bầu cử. Dưới đây, chúng tôi sẽ đưa đầy đủ những số liệu đó trong bài: "Các số liệu sơ bộ về các cuộc bầu cử ở Mát-xcơ-va". Những số liệu đó chứng tỏ rằng *trong 16* khu bầu cử thì ở 14 khu* số phiếu bỏ cho Đảng tháng Mười *ít hơn một nửa* số phiếu của phái dân chủ - lập hiến và phái tả gộp chung lại. Nghĩa là *trong 14 khu bầu cử,* những hoạt động độc lập của phái tả *bất cứ trong trường hợp nào cũng* **không thể** "*góp phần làm cho bọn phản động thắng lợi*"

Ngài Cô-cô-skin đã *nói láo,* bằng cách vu khống khối tả là a tòng bọn phản động!

Ngài Cô-cô-skin *dọa* cử tri *bằng sự bịa đặt dối trá* về nguy cơ Trăm đen để kéo cử tri không bỏ phiếu cho khối tả.

Ngài Cô-cô-skin, cũng như những người dân chủ - lập hiến ở Pê-téc-bua, *sợ* cả việc đặt ra, trước cử tri đủ tư cách bầu cử, vấn đề *về thực chất,* vấn đề về *nguyên tắc* cử tri đồng tình với đảng của những kẻ hội đàm với Xtô-lư-pin hay là với Đảng dân chủ - xã hội và phái lao động. Những ngài Cô-cô-skin, cũng như những người dân chủ - lập hiến ở Pê-téc-bua, không dựa vào sự giác ngộ của cử tri *mà dựa vào sự sợ hãi của người tiểu tư sản* bị mê muội vì những lời hò hét của báo chí tự do chủ nghĩa đê tiện về nguy cơ Trăm đen.

---

* Ở Mát-xcơ-va có tất cả 17 khu bầu cử. Về khu 17, khu Pi-át-ni-xki, chúng ta không có số liệu đầy đủ. Ở đây những người dân chủ - lập hiến đã được ít nhất là 1 488 phiếu; Đảng tháng Mười hình như được khoảng 600 và khối tả khoảng 250.

Và cuộc bầu cử ở Mát-xcơ-va thực sự đã là cuộc bầu cử của những người *tiểu tư sản hoảng sợ.* Đây là sự chứng minh cho điều đó qua một tờ báo mà chắc chắn không ai cho là có cảm tình với "những người bôn-sê-vích".

Tờ "Tin tức Sở giao dịch" [156], số ra ngày 29 tháng Giêng, đăng bức thư của đặc phái viên nói về "Mát-xcơ-va bầu đại biểu cử tri" như thế nào. Phóng viên đó viết như thế này:

"Cử tri bỏ phiếu xong, đi xa ra và bắt đầu trao đổi cảm tưởng.

– Này, thế nào, chắc là anh bỏ phiếu cho Grinh-mút phải không? một người thầu khoán hỏi người đốc công của anh ta như vậy.

– Nói gì thế, anh Xéc-gây Pê-tơ-rô-vích, chúng tôi bỏ cho phái dân chủ - lập hiến, – người đốc công thấp lùn và tròn quay như cái thùng tô-nô, trả lời.

– Thế tại sao anh không bỏ cho khối tả? – người thầu khoán gạn hỏi.

– Nguy hiểm, số phiếu sẽ phân tán mất, – người đốc công trả lời".

Đó là lẽ tại sao người tiểu thị dân ở Mát-xcơ-va bỏ phiếu cả loạt cho phái dân chủ - lập hiến! Người tiểu thị dân bỏ phiếu chống lại phái tả *không phải vì ác cảm đối với nó,* mà vì "nguy hiểm – *số phiếu sẽ phân tán mất*", tức là vì họ *tin vào lời nói dối của những người dân chủ - lập hiến,* những người này lợi dụng sự độc quyền về báo chí tự do chủ nghĩa ra hàng ngày để lừa gạt người tiểu thị dân.

Cuộc bầu cử ngày 28 tháng Giêng ở Mát-xcơ-va đã chỉ rõ rằng số phiếu trong trường hợp có bốn danh sách ứng cử **không thể** phân tán *đến nỗi có nguy cơ thắng lợi của bọn Trăm đen.*

Ở Mát-xcơ-va, những người dân chủ - lập hiến đã đánh lừa người tiểu tư sản hoảng sợ. Cử tri ở Pê-téc-bua hãy hiểu lấy việc đó, đừng có mắc lại một lần nữa lưỡi câu của những người dân chủ - lập hiến là những người đã mặc cả cùng Xtô-lư-pin!

Chúng tôi lại xin độc giả hãy lưu ý so sánh những tài liệu (trong 9 khu bầu cử ở Mát-xcơ-va, — rất tiếc là chúng ta không có trong tay những tài liệu đầy đủ hơn) năm 1906 và 1907. Chúng ta biết rằng tất cả các thuộc hạ của phái dân chủ - lập hiến và bọn phản bội trong phái tả la lối lên về những sự giải thích của Pháp viện tối cao; những sự giải thích ấy, theo họ nói, chứng minh rằng những tài liệu năm 1906 *không thể tin cậy được,* rằng trong cuộc tuyển cử năm 1907 chúng ta nhất định sẽ gặp một tình thế xấu hơn, rằng hiện nay có nguy cơ Trăm đen.

Và Mát-xcơ-va đã chứng tỏ gì? Năm 1906 trong 9 khu bầu cử có 13 220 phiếu bỏ cho phái dân chủ - lập hiến, 5 669 cho phái hữu (Đảng tháng Mười) cộng với 690 phiếu (Đảng quân chủ), tất cả là 6 359 phiếu (thậm chí có thể *nhiều hơn một ít,* vì trong những số liệu do chúng tôi đưa ra rõ ràng là hoàn toàn không thấy nói gì về số phiếu của Đảng quân chủ tại một số khu bầu cử trong 9 khu bầu cử đó).

Năm 1907, cũng trong những khu bầu cử ấy, có 14 133 phiếu chống lại bọn Trăm đen (trong số đó 11 451 phiếu bỏ cho phái dân chủ - lập hiến và 2 682 phiếu cho phái tả), còn 5 902 phiếu bỏ cho bọn Trăm đen (trong số đó có 4 412 phiếu bỏ cho Đảng tháng Mười và 1 490 phiếu bỏ cho Đảng quân chủ).

Thế là, mặc dù có những sự giải thích của Pháp viện tối cao, số *người bỏ phiếu* trong năm 1907 thậm chí còn cao hơn một ít so với năm 1906 (20 025 so với 19 579). Số phiếu chống bọn Trăm đen *cao hơn* năm 1906 (14 133 so với 13 220); số phiếu bỏ cho bọn Trăm đen *thấp hơn* năm 1906 (5 902 so với 6 359).

Kinh nghiệm của Mát-xcơ-va *thực tế* chứng minh rằng *hoàn toàn* có thể dựa vào những tài liệu năm 1906, bởi vì những tài liệu năm 1907 chỉ rõ *một bước* tiến đến chỗ tốt hơn.

Còn những số liệu ở Pê-téc-bua trong năm 1906 nói lên cái gì? Những số liệu ấy nói lên rằng trong 9 khu bầu cử ra 114 đại biểu cử tri, số phiếu *tối đa* bỏ cho bọn Trăm đen năm 1906 *thấp hơn gấp hai lần số phiếu tối thiểu* bỏ cho phái dân chủ - lập hiến*.

Như thế nghĩa là, trong trường hợp số phiếu chống bọn Trăm đen bị chia ra cho phái dân chủ - lập hiến và phái tả, thì ở *Pê-téc-bua cũng không thể có* **thắng lợi** *của phái hữu.*

Ngay cuộc bầu cử của những cử tri ở thành phố bầu ra những đại biểu cử tri trong *khu* Pê-téc-bua, tiến hành ngày 29 tháng Giêng, cũng chứng minh rằng nguy cơ Trăm đen là một chuyện hoang đường giả dối của những người dân chủ - lập hiến. Ngay trong đám cử tri ấy, — đối với họ khó hơn cả là có được danh sách và đi đến chỗ bầu cử, — bọn Trăm đen cũng đã thu được số phiếu *ít đến nỗi* chúng không thể thắng *bất kể số phiếu bị phân chia như thế nào.* Bỏ cho Đảng dân chủ - lập hiến minimum 1 099 phiếu, cho *Đảng dân chủ - xã hội* — 603, cho Đảng tháng Mười — 652, cho "Liên minh nhân dân Nga" — *20*. Dù ở đây chúng ta giành được của Đảng dân chủ - lập hiến bao nhiêu phiếu, phái hữu cũng *không thể* lọt qua được!

Và do đó bây giờ chúng ta tuyên bố một cách hoàn toàn quả quyết: những kẻ nào viện cớ nguy cơ Trăm đen, kêu gọi cử tri ở Pê-téc-bua bỏ phiếu cho Đảng dân chủ - lập hiến để cho số phiếu không bị phân tán thì những kẻ đó *nói dối một cách có ý thức và lừa gạt cử tri.* Những người nào viện cớ nguy cơ Trăm đen mà từ bỏ cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua, dù chỉ ở trong một khu bầu cử, thì *những người*

* Những con số này *hoàn toàn* lấy theo báo "Nhãn quan" [157] số 1[1]). Chúng tôi sẽ còn ghi những số ấy lại *một lần nữa* ở đoạn sau để *mọi* cử tri Pê-téc-bua đều biết.

1) Xem tập này, tr. 425.

ấy nói dối một cách có ý thức và lừa gạt cử tri, che đậy *sự phản bội của mình đối với khối tả.*

Ở Pê-téc-bua, cũng như ở Mát-xcơ-va, không có nguy cơ Trăm đen, mà có nguy cơ dân chủ - lập hiến. Có nguy cơ là ở chỗ người tiểu tư sản dốt nát và khiếp sợ bỏ phiếu cho Đảng dân chủ-lập hiến không phải vì ác cảm với khối tả, với những người dân chủ-xã hội và phái lao động, mà vì tâm lý sợ hãi do báo chí dối trá của Đảng dân chủ - lập hiến gây cho họ khiến họ lo số phiếu sẽ bị phân tán.

Tất cả những người nào muốn cho cử tri ở Pê-téc-bua bỏ phiếu một cách *tự giác* thì phải đấu tranh chống "nguy cơ" *đó.*

Ở Pê-téc-bua không có nguy cơ Trăm đen, mà có nguy cơ dân chủ-lập hiến. Vì vậy việc *bỏ phiếu trắng* trong ba khu bầu cử (Đảo Va-xi-li-ép-xki, Rô-giơ-đét-ven-xki và Li-tây-nư) mà tại đó trong trường hợp số phiếu bị phân tán (xét theo tài liệu năm 1906) thì bọn Trăm đen có thể thắng được, sẽ là một sự phản bội không thể tha thứ được đối với phái tả. Ba khu bầu cử này cử ra 46 đại biểu cử tri trong tổng số 174 (160 ở thành phố và 14 ở đoàn tuyển cử công nhân). Nghĩa là *những khu bầu cử ấy không thể ảnh hưởng đến kết quả cuộc bầu cử.* Còn ảnh hưởng đến sự thắng lợi của phái tả hoặc Đảng dân chủ - lập hiến thì nó *rất* có thể làm được. Hãy giả định là những người dân chủ-xã hội và phái lao động thắng lợi trong 4 khu bầu cử Spát-xki, Mát-xcơ-va, Pê-téc-bua, Vư-bóoc-giơ (lấy theo may rủi). Thế thì phái tả có 74 đại biểu cử tri (60 ở thành phố, 14 trong công nhân). Nếu Đảng dân chủ - lập hiến thắng trong *tất cả* các khu bầu cử còn lại thì họ sẽ có 100 đại biểu cử tri và sẽ *đưa được tất cả các đại biểu của họ vào Đu-ma!* Nếu trong ba khu bầu cử nói trên bọn Trăm đen được bầu (với số lượng là 46) thì Đảng dân chủ - lập hiến chỉ còn 54 và Đảng dân chủ - lập hiến, được *hai trong sáu ghế ở Đu-ma, sẽ bắt buộc* phải liên hiệp với phái tả.

Như thế nghĩa là kẻ nào bỏ phiếu trắng trong ba khu bầu cử "Trăm đen" ở Pê-téc-bua thì kẻ ấy *bí mật phục vụ cho Đảng dân chủ - lập hiến,* kẻ ấy là phản bội đối với khối tả!

Hỡi những công dân cử tri! Đừng tin những tên lừa gạt nói với các bạn về nguy cơ phân tán phiếu ở Pê-téc-bua. Đừng tin những chuyện bịa đặt về nguy cơ Trăm đen ở Pê-téc-bua.

Ở Pê-téc-bua không có nguy cơ Trăm đen. Ở Pê-téc-bua phái hữu không thể thắng do sự phân chia phiếu giữa Đảng dân chủ - lập hiến và phái tả.

Hãy bỏ phiếu không phải vì sợ hãi cái "nguy cơ" mà những người dân chủ - lập hiến giả dối bịa đặt ra (họ từ cửa sau chạy đến với Xtô-lư-pin), hãy bỏ phiếu theo lương tâm và chính kiến.

Bỏ phiếu cho những người tư sản tự do chủ nghĩa là kẻ muốn ép buộc nông dân phải chịu số tiền chuộc khuynh gia bại sản, là kẻ phản bội và giao sự nghiệp của nông dân vào tay bọn địa chủ thuộc phái tự do, là kẻ bí mật mặc cả với Xtô-lư-pin, tiến hành thương lượng với bọn Trăm đen chăng?

Hay là bỏ phiếu cho Đảng công nhân dân chủ - xã hội, cho đảng của giai cấp vô sản được tất cả các đảng khác của phái lao động ủng hộ?

Hỡi các công dân, hãy bỏ phiếu cho khối tả!

"Nhãn quan", số 2, ngày 4 tháng Hai 1907

Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản đăng trên báo "Nhãn quan"

CÁC SỐ LIỆU SƠ BỘ VỀ CÁC CUỘC BẦU CỬ Ở MÁT-XCƠ-VA

Các báo của phái tự do và các báo phục vụ phái tự do vẫn còn la ó về nguy cơ Trăm đen ở Mát-xcơ-va và ở Pê-téc-bua.

Để chỉ rõ mức độ *dối trá* của những lời la ó và những luận điệu ấy, chúng tôi xin dẫn ra một cách có hệ thống tất cả các số liệu đã được công bố từ trước đến nay trên các báo ở Pê-téc-bua về các cuộc bầu cử ở Mát-xcơ-va.

Để đối chiếu, chúng tôi cũng dẫn ra những số liệu về cuộc bầu cử năm 1906 ở thành phố Mát-xcơ-va, những số liệu này lấy ở báo "Đời sống chúng ta" số ra ngày 28 tháng Ba 1906.

Ở một chỗ khác chúng tôi sẽ nói về ý nghĩa của những số liệu đó là những số liệu chứng minh một lần và một lần nữa *sự dối trá hoàn toàn* của những câu chuyện hoang đường về cái "nguy cơ Trăm đen".

Số phiếu trong cuộc bầu cử ở thành phố Mát-xcơ-va năm 1907 bỏ cho các đảng phái là như sau:

Các khu bầu cử của thành phố Mát-xcơ-va	Đảng dân chủ lập hiến	Đảng tháng Mười	Đảng quân chủ	Khối tả
Ác-bát	1 348	514	154	214
Ba-xman-ca	934	462	113	155
Gô-rốt-xcôi	643	266	107	61
Lê-phoóc-tô-vô	938	631	244	190

Các khu bầu cử của thành phố Mát-xcơ-va	Đảng dân chủ - lập hiến	Đảng tháng Mười	Đảng quân chủ	Khối tả
Mi-a-xnít-xki	1 331	551	191	191
Prê-tsi-xten-ca	1 183	538	161	175
Pre-xnha	1 196	550	187	458
Rô-gô-giơ-xki	1 565	963	267	286
Xéc-pu-khốp	469	189	69	101
Xrê-ten-ca	1 239	403	106	303
Xu-sép-ca	2 061	700	398	841
Kha-mốp-vni-ki	1 011	647	197	297
I-a-ki-man-ca	1 153	552	171	241
Tve	1 730	680	189	313
I-a-u-da	1 117	299	75	162
Mê-san-ca	1 839	838	262	689
Tổng cộng 16 khu bầu cử là	19 757	8 783	2 891	4 677
Năm 1906				
Ác-bát	1 269	700	?	—
Xu-sép-ca	2 867	930	193	—
Pre-xnha	1 662	646	150	—
Prê-tsi-xten-ca	1 810	734	?	—
Tve	1 810	850	174	—
Gô-rốt-xcôi	571	362	50	—
Xrê-ten-ca	1 368	640	40	—
I-a-u-da	600	300	?	—
Ba-xman-ca	1 263	507	83	—
Tổng cộng 9 khu bầu cử là	13 220	5 669	690	—
Cũng 9 khu trên năm 1907 tổng cộng là	11 451	4 412	1 490	2 682

Như vậy là các cuộc bầu cử ở Mát-xcơ-va đã chứng minh *tính chất dối trá* của những câu chuyện hoang đường về nguy cơ Trăm đen. Xin nhắc lại một lần nữa rằng những số liệu về cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua năm 1906 *cũng đã chứng minh điều đó.*

Cuộc bỏ phiếu ở Pê-téc-bua trong cuộc bầu cử vào Đu-ma I:

Khu bầu cử	Số phiếu ít nhất bỏ cho danh sách dân chủ - lập hiến	Nửa số phiếu đó	Số phiếu cao nhất bỏ cho danh sách các đảng phái hữu	Số đại biểu cử tri [158]
Át-mi-ran-chây-xki	1 395	697	668	— 5
A-lếch-xan-đrơ - Nếp-xki	2 929	1 464	1 214	— 16
Ca-dan	2 135	1 067	985	— 9
Nác-va	3 486	1 743	1 486	— 18
Vư-boóc-gơ	1 853	926	652	— 6
Pê-téc-bua	4 788	2 394	1 729	— 16
Cô-lôm-na	2 141	1 070	969	— 9
Mát-xcơ-va	4 937	2 468	2 174	— 20
Xpát-xki	4 873	2 436	2 320	— 15
Li-tây-nư	3 414	1 707	2 097	+ 15
Rô-giơ-đét-ven-xki	3 241	1 620	2 066	+ 14
Đảo Va-xi-li-ép-xki	3 540	1 770	2 250	+ 17

"Nhãn quan", số 2, ngày 4 tháng hai 1907

Theo đúng bản đăng trên báo "Nhãn quan"

MỘT VỤ LÍT-VAN VỀ CHÍNH TRỊ

Theo tin tức (ngày 26 tháng Giêng) của tờ "Điện báo"[159] thì trong hội trường kỹ sư dân dụng tại cuộc họp ngày 24 tháng Giêng đã xảy ra một việc như sau:

"V. V. Vô-đô-vô-dốp bước lên khán đài và nhắc các thính giả nhớ lại trường hợp đã xảy ra tại nhà hát Nê-mét-ti. "Hôm đó tôi có hỏi là có phải Mi-li-u-cốp hội đàm với Xtô-lư-pin mà không cho cử tri biết không. Đáp lại là những tiếng la ó: "bịa đặt! vu khống!", còn giáo sư Grê-đê-xcun trả lời rằng Mi-li-u-cốp là con người thành thật được đảng tin cậy tuyệt đối. Tôi hoàn toàn không nghi ngờ gì về lòng thành thật của cá nhân Mi-li-u-cốp, song cuộc hội đàm đó đã xảy ra. Ngay cả Mi-li-u-cốp cũng không phủ nhận điều đó. Hôm nay trong tờ "Ngôn luận" ông ta có viết rằng ông ta đã nói với Xtô-lư-pin về vấn đề hợp pháp hóa Đảng tự do nhân dân, và người ta đã đưa ra cho ông những đề nghị không thể chấp nhận được. *Song Mi-li-u-cốp giấu không nói những đề nghị đó là gì. Nếu những đề nghị đó là bỉ ổi thì phải công bố ra, phải... phỉ nhổ những lời đề nghị ấy trước toàn thể công chúng!*"

Viên cảnh sát trưởng tuyên bố: "Tôi đóng cửa cuộc họp!"

Số người dự la ó, huýt sáo và đổ xô về phía cửa ra. Các nhân vật tổ chức cuộc họp trách cứ gay gắt Vô-đô-vô-dốp, còn viên cảnh sát trưởng cử hai cảnh sát viên lên khán đài để phòng bất trắc".

Ngài Vô-đô-vô-dốp không đáng bị chê trách nghiêm khắc, mà đáng được cám ơn vì đã có ý định *vạch mặt* cuộc hội đàm của Mi-li-u-cốp với Xtô-lư-pin. Chỉ có những kẻ hoặc là *dung tục* không hiểu nghĩa vụ của *người công dân,* hoặc muốn *giấu* không cho nhân dân biết về những trò lật lọng

của Đảng dân chủ - lập hiến, mới có thể chê trách nhà hoạt động chính trị về điều đó. Thật chúng tôi không rõ là những kẻ tổ chức cuộc họp trong đó báo cáo viên là đảng viên dân chủ - lập hiến Na-bô-cốp thuộc vào hạng người nào trong hai hạng người ấy.

Vấn đề cuộc hội đàm giữa Mi-li-u-cốp với Xtô-lư-pin có một ý nghĩa to lớn. Thật hết sức sai lầm, nếu kẻ nào coi nhẹ vấn đề này, bỏ qua vấn đề này, cho nó là một chuyện vu vơ không có ý nghĩa. Ai *sợ* làm rầm lên thì người đó không nhận rõ nghĩa vụ công dân của mình là phải bóc trần *những vụ Lít-van về chính trị.*

Còn cuộc hội đàm giữa Mi-li-u-cốp với Xtô-lư-pin chính là một phần trong vụ Lít-van về chính trị, trong đó ta không thấy có sự tham ô và sự gian lận đáng xử tội về mặt hình sự, nhưng lại thấy có một sự buôn bán *không thành thật và tội lỗi về mặt chính trị* của một đảng lạm dụng những chữ vĩ đại: "tự do nhân dân".

Trong báo "Lao động"[160] chúng tôi đã chỉ ra rằng Mi-li-u-cốp *giấu nhân dân,* không nói rõ những "điều kiện" của Xtô-lư-pin là như thế nào. Ông ta cũng giấu không cho biết là chỉ yết kiến một lần hay nhiều lần, và đã yết kiến khi nào. Ông ta cũng không nói là Xtô-lư-pin gọi ông ta đến hay tự ông ta xin gặp. Và cuối cùng, ông ta cũng không cho biết là Ban chấp hành Pê-téc-bua và Ban chấp hành trung ương Đảng dân chủ - lập hiến đã có quyết nghị về vấn đề này không, và cơ quan trung ương có thông báo cho các tỉnh biết về việc này không.

Ta có thể dễ dàng thấy rằng việc đánh giá đầy đủ chính sách Du-ba-tốp dân chủ - lập hiến, là căn cứ vào các tài liệu này. Người ta chỉ *giấu* nhân dân những việc *xấu xa.* Ông Vô-đô-vô-dốp đòi *phải công bố* những việc đó là đúng. Và ông Vô-đô-vô-dốp có *trách nhiệm* tiếp tục vạch trần, nếu ông ta muốn những công dân có ý thức về nghĩa vụ chính trị của họ coi ông ta là một nhà chính trị thật,

vững vàng và cứng rắn chứ không phải là một nhà báo ưa chuộng những chuyện giật gân. Khi có *chuyện xấu* trong các công việc có tính chất của toàn dân, thì *nghĩa vụ* của người công dân là *bắt* những kẻ che giấu phải khai ra.

Ai đã biết *một điều gì đấy* về những trò xấu xa đó và muốn làm trọn nghĩa vụ của người công dân, thì người đó phải *bắt* những tên Mi-li-u-cốp tự khai trước tòa về tội vu khống, và *tại phiên tòa* phải vạch mặt tên thủ lĩnh của Đảng dân chủ - lập hiến là kẻ đã lén lút sau lưng nhân dân, chạy lối cổng hậu để đến với tên thủ lĩnh của chế độ cũ, trong lúc cuộc chiến đấu tranh cử giữa nhân dân với chế độ cũ đang diễn ra sôi nổi!

Chúng tôi yêu cầu ông Mi-li-u-cốp và Đảng dân chủ - lập hiến trả lời những câu hỏi trước công chúng:

1. Cuộc tiếp kiến đã xảy ra vào lúc nào, hoặc vào lúc nào đã có những cuộc tiếp kiến của Mi-li-u-cốp (*và của bạn bè ông ta?*) với ông Xtô-lư-pin?

2. Xtô-lư-pin có mời Mi-li-u-cốp đến không? và Mi-li-u-cốp *có biết gì* về những điều kiện "bỉ ổi" (theo lời của ông Vô-đô-vô-dốp) mà Xtô-lư-pin định nói với Mi-li-u-cốp không?

3. Vào lúc nào đã có cuộc họp của Ban chấp hành Pê-téc-bua và của Ban chấp hành trung ương Đảng dân chủ - lập hiến (hoặc của cả hai ban chấp hành) để bàn về *những đề nghị* của Xtô-lư-pin? Tại cuộc họp ấy có quyết định *những hành động nào đó* để hưởng ứng những đề nghị ấy không? Có báo cho các địa phương *biết gì* về việc này không?

4. Có mối liên hệ gì giữa cuộc tiếp kiến của Mi-li-u-cốp với Xtô-lư-pin và nói chung giữa *những hành động* phối hợp *nào đó* của hai vị ấy với *tính chất* của thái độ dân chủ - lập hiến tại cuộc "hội nghị" ngày 18 tháng Giêng với khối tiểu tư sản?

Chúng ta sẽ còn trở lại — và có lẽ không phải một lần — vấn đề vạch trần cuộc "tiếp kiến" của một tay dân chủ - lập hiến với một tay Trăm đen. Chúng ta sẽ còn chứng minh bằng tất cả những tài liệu hiện có, dễ hiểu để những người không am hiểu thấy rõ rằng chính cuộc hội đàm đó giữa Đảng dân chủ - lập hiến với bọn Trăm đen, là *nguyên nhân sự thất bại* của khối liên minh chung giữa phái "tả" với Đảng dân chủ - lập hiến, là cái khối liên minh mà nhiều kẻ mong ước và bao giờ chúng ta cũng chống lại.

Còn tạm thời thì chúng ta tuyên bố:

Ông Mi-li-u-cốp và Đảng dân chủ - lập hiến hãy nhớ rằng *không phải chỉ có một mình* ông Vô-đô-vô-dốp, mà còn nhiều và rất nhiều người khác sẽ hết sức cố gắng *vạch trần cái vụ Lít-van về chính trị ấy!*

"Nhãn quan", số 2, ngày 4 tháng Hai 1907

Theo đúng bản đăng trên báo "Nhãn quan"

Ý NGHĨA CỦA CÁC CUỘC BẦU CỬ Ở PÊ-TÉC-BUA

Cuộc vận động bầu cử ở Pê-téc-bua sắp kết thúc. Chỉ còn ba ngày nữa là đến ngày bầu cử, và khi độc giả đọc những dòng chữ này, thì đã biết kết quả của cuộc bỏ phiếu ở Pê-téc-bua.

Người ta có thể nghĩ rằng khi cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua chưa kết thúc thì không thể nói đến ý nghĩa của nó được. Nhưng không phải thế. Cuộc vận động bầu cử ở Pê-téc-bua có một lịch sử rất dài; cuộc vận động đó đã cung cấp rất nhiều tài liệu chính trị bổ ích lạ thường khiến cho ý nghĩa của nó đã hoàn toàn rõ ràng. Dù kết qủa cuộc bầu cử có như thế nào đi nữa, thì cuộc vận động năm 1906 - 1907 ở Pê-téc-bua, không nghi ngờ gì cả, đã là một giai đoạn lớn và riêng biệt trong lịch sử cách mạng Nga.

Thành quả không thể tước đoạt được của cách mạng trong cuộc vận động bầu cử ở Pê-téc-bua trước hết là đã làm sáng tỏ quan hệ giữa các chính đảng, tâm trạng (và như vậy là cả lợi ích và toàn bộ tình hình chính trị) của các giai cấp khác nhau, sau đó là qua *thực tế,* qua hoạt động quần chúng rộng rãi và công khai đã kiểm tra những cách trả lời khác nhau về các vấn đề *cơ bản* của sách lược dân chủ - xã hội trong cách mạng tư sản ở Nga.

Các sự kiện chủ yếu của cuộc vận động bầu cử ở Pê-téc-bua đã diễn ra như một cơn lốc. Và trong cơn lốc đó, khi cần phải *hành động* với bất kỳ giá nào và nhanh chóng,

thì lúc đó tính chất thật sự và bản chất của các đảng và các trào lưu khác nhau biểu hiện rõ hơn bao giờ hết. Trong cơn lốc đó, không một quan hệ hình thức nào, không một truyền thống nào của các đảng có thể đứng vững được, — các tổ chức đều chia rẽ, những lời hứa đều bị vi phạm, những quyết định và lập trường đều bị thay đổi, mỗi một ngày đều mang lại những tin tức hết sức quan trọng. Những sự xung đột giữa các đảng, giữa các trào lưu khác nhau đều mang tính chất cực kỳ gay gắt, những cuộc luận chiến — lúc bình thường đã rất kịch liệt — thì chuyển thành những cuộc ẩu đả. Và hiện tượng này không phải do người Nga không biết tự kiềm chế, không phải vì họ bị tình trạng hoạt động bí mật làm hư hỏng, cũng không phải vì chúng ta không được giáo dục, — chỉ có bọn phi-li-xtanh mới có thể giải thích sự việc như thế được.

Không phải thế, nguyên nhân những sự xung đột gay gắt và đấu tranh điên cuồng là ở *tính chất sâu sắc* của những sự khác nhau về giai cấp, ở *sự đối kháng* giữa các xu hướng xã hội và chính trị, những xu hướng này bộc lộ ra một cách nhanh chóng đột ngột do ảnh hưởng của các biến cố, đòi hỏi mỗi người phải "hành động" khẩn trương, thúc đẩy tất cả mọi người, buộc mọi người phải đấu tranh để bảo vệ — auskämpfen — địa vị thực sự của mình, đường lối thực sự của mình.

Trung ương của tất cả các đảng đều ở Pê-téc-bua. Đây là trung tâm sinh hoạt chính trị của nước Nga. Báo chí ở đây mang tính chất không phải là địa phương, mà là toàn quốc. Vì vậy mà kết quả không tránh khỏi là cuộc đấu tranh trước ngày bầu cử ở Pê-téc-bua giữa các đảng là triệu chứng, là dấu hiệu, là hình dáng cực kỳ quan trọng của nhiều cuộc chiến đấu sẽ diễn ra sau này trong nghị viện và ngoài nghị viện và của những biến cố trong cuộc cách mạng Nga.

Thoạt đầu vấn đề được đặt ra tựa hồ như nhỏ mọn,

thứ yếu, có tính chất "kỹ thuật", tức vấn đề liên minh tất cả các đảng đối lập và cách mạng chống nguy cơ Trăm đen. Dưới sự che đậy của vấn đề "đơn giản" đó, trên thực tế lại ẩn giấu các vấn đề chính trị cơ bản: 1) thái độ của chính phủ đối với phái tự do, phái dân chủ - lập hiến; 2) xu hướng thật sự của phái dân chủ - lập hiến; 3) bá quyền lãnh đạo của phái dân chủ - lập hiến trong phong trào giải phóng ở Nga; 4) xu hướng của các đảng lao động, tiểu tư sản; 5) sự giống nhau về mặt giai cấp và sự gần gũi về chính trị giữa những người lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân ôn hòa và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng thực sự cách mạng; 6) bộ phận tiểu tư sản hay cơ hội chủ nghĩa trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội; 7) bá quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản trong phong trào giải phóng; 8) vai trò của những yếu tố rõ ràng, công khai và của những yếu tố không rõ ràng, ẩn kín và của những lực lượng "tiềm tàng" trong phái dân chủ tiểu tư sản cách mạng ở Nga.

Và bản thân cuộc sống, bản thân tiến trình cuộc vận động bầu cử đã đặt ra và giải quyết tất cả các vấn đề chính trị hết sức phong phú đó. Những vấn đề ấy được đặt ra trái với ý muốn và không tùy thuộc vào ý thức của nhiều đảng, — những vấn đề ấy được giải quyết bằng thủ đoạn "cưỡng bách" thậm chí đi tới phá vỡ mọi truyền thống, — và kết quả cuối cùng lại hết sức bất ngờ đối với đại đa số các nhà chính trị đã tham gia cuộc vận động đó.

Về tất cả những sự bất ngờ này, anh chàng tiểu tư sản lắc đầu và nói: phái bôn-sê-vích gặp vận thôi. Họ gặp may!

Những lời lẽ ấy lại làm tôi nhớ tới một đoạn trong một tập thư của Ăng-ghen gửi Doóc-ghê vừa được xuất bản. Ngày 7 tháng Ba 1884 Ăng-ghen đã viết cho Doóc-ghê như sau:

"Hai tuần trước đây, tôi có đứa cháu từ Bác-mên đến; nó là đảng viên bảo thủ độc lập. Tôi có bảo nó: "Bây giờ

ở Đức chúng tôi đã đạt tới một tình thế là chúng tôi có thể khoanh tay và bắt kẻ địch của chúng tôi phải làm việc cho chúng tôi. Dù các anh có xóa bỏ đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa, dù các anh có làm cho đạo luật ấy tàn khốc hơn hoặc nới nó ra một chút, — thì cũng thế thôi. Dù các anh có làm gì đi nữa, các anh cũng vẫn phục vụ cho chúng tôi". Nó trả lời: "Đúng vậy, mọi điều kiện trở nên hết sức thuận lợi cho các bác". Tôi trả lời: "Dĩ nhiên rồi, điều kiện sẽ không có gì là thuận lợi cho chúng tôi nếu như trước đây 40 năm chúng tôi không xác định đúng những điều kiện ấy và không tự mình hành động dựa trên sự xác định đúng đắn ấy". Cháu tôi không trả lời gì cả"[161].

Dĩ nhiên, phái bôn-sê-vích có thể dẫn chứng không phải 40 năm, — ở đây chúng ta lấy cái bé so với cái rất to, — mà dẫn chứng mấy tháng, mấy năm trong đó họ đã xác định từ trước sách lược dân chủ - xã hội trong cách mạng tư sản. Trên thực tế những người bôn-sê-vích đã *khoanh tay* trong những giờ phút quan trọng nhất và quyết định nhất của cuộc vận động bầu cử ở Pê-téc-bua, — và *hoàn cảnh đã phục vụ chúng ta.* Tất cả mọi kẻ địch của chúng ta, từ tên địch quan trọng và hung hãn là Xtô-lư-pin, đến "những kẻ địch" mang gươm giấy, tức là bọn xét lại, đều *phục vụ cho chúng ta.*

Lúc bắt đầu cuộc vận động bầu cử ở Pê-téc-bua, toàn bộ phái đối lập, tất cả phái tả đều chống lại những người bôn-sê-vích. Tất cả cái gì có thể làm được, tất cả cái gì có thể nghĩ ra được, đều được đưa ra để chống lại chúng ta. *Thế mà kết quả lại như ý chúng ta muốn.*

Vì sao thế? Vì từ lâu chúng ta đã đánh giá đúng đắn hơn rất nhiều (ngay từ "Hai sách lược"[1)] năm 1905, ở

1) Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 11, tr. 1 - 168.

Giơ-ne-vơ) về thái độ của chính phủ đối với phái tự do và thái độ của phái dân chủ tiểu tư sản đối với giai cấp vô sản.

Nguyên nhân nào *đã phá hoại* khối liên minh đã gần xây dựng xong giữa Đảng dân chủ - lập hiến với tất cả các phái "tả", *trừ phái bôn-sê-vích?* Đó là các cuộc hội đàm của Mi-li-u-cốp với Xtô-lư-pin. Xtô-lư-pin vẫy một cái, thế là tên dân chủ - lập hiến quay ngoắt khỏi nhân dân và giống như con chó con bò đến với tên chủ Trăm đen.

Điều đó có phải là ngẫu nhiên không? Không, đấy là *tất yếu,* vì trong mỗi giờ phút quyết định, quyền lợi chủ yếu của bọn tư sản quân chủ - tự do chủ nghĩa đã đẩy bọn đó xa rời cuộc đấu tranh cách mạng chung với nhân dân và đi đến chỗ thỏa hiệp với bọn phản động.

Nguyên nhân nào đã đẻ ra *tính hoàn toàn bấp bênh* và tính thiếu khí tiết của tất cả các đảng tiểu tư sản (dân túy và lao động) và của bộ phận tiểu tư sản trong đảng công nhân, tức là phái men-sê-vích? Tại sao họ lại dao động và ngả nghiêng, khi chạy sang hữu, khi chạy sang tả, chạy theo và sùng bái Đảng dân chủ - lập hiến?

Không phải vì phẩm chất cá nhân của ông A hay của ông B, mà vì người tiểu tư sản tất nhiên là bị lôi cuốn đi theo con đường của phái tự do, theo đuôi chúng, vì không tin vào mình và không biết chịu đựng tình trạng "cô lập" tạm thời, không biết giữ thái độ bình tĩnh và cứng rắn trước tiếng sủa của đàn chó tư sản, không tin vào cuộc đấu tranh cách mạng độc lập của quần chúng, tức của giai cấp vô sản và của nông dân, từ bỏ vai trò lãnh đạo trong cuộc cách mạng tư sản, từ bỏ những khẩu hiệu của mình mà làm vừa lòng và làm theo bọn Mi-li-u-cốp...

Còn bọn Mi-li-u-cốp thì lại làm theo Xtô-lư-pin!

Những người bôn-sê-vích xác định một cách độc lập đường lối của mình, và ngay từ trước đã giương cao trước nhân dân lá cờ *của mình,* lá cờ của giai cấp vô sản cách mạng.

Đả đảo những câu chuyện giả dối về "nguy cơ Trăm đen", về phương pháp "đấu tranh" bằng cách yết kiến bọn Xtô-lư-pin! Ai thực sự mong muốn tự do của nhân dân, ai thực sự mong muốn thắng lợi của cách mạng, thì người ấy hãy theo chúng tôi chống lại bè lũ Trăm đen và chống lại bọn con buôn dân chủ - lập hiến.

Trong mọi trường hợp chúng tôi sẽ *tự mình* xông vào trận. Chúng tôi không sợ "tách khỏi" những thủ đoạn và những sự mặc cả nhỏ nhen và xấu xa, tủn mủn và đáng thương của các anh.

Hỡi các cử tri, hãy chọn một trong hai con đường: đi theo giai cấp vô sản tán thành cách mạng — hay đi theo phái tự do và tán thành những cuộc đàm phán với Xtô-lư-pin! các ngài thuộc phái dân túy, hãy chọn đi! các đồng chí men-sê-vích, hãy chọn đi!

Và, sau khi xác định đường lối *của mình,* chúng ta *đã khoanh tay.* Chúng ta chờ đợi kết cục của trận ẩu đả đã bắt đầu. Ngày 6 tháng Giêng, cuộc hội nghị của chúng ta đã giương lá cờ *của chúng ta* lên. Cho đến ngày 18 tháng Giêng, Mi-li-u-cốp còn quẩn dưới chân Xtô-lư-pin, còn phái men-sê-vích, phái dân túy và những phần tử không đảng phái thì quẩn dưới chân Mi-li-u-cốp.

Tất cả mọi người đều rối lên. Tất cả mọi người đều làm ngoại giao, tất cả mọi người đã chửi nhau và xâu xé nhau đến mức *không thể* đi cùng nhau được nữa.

Chúng ta không ngoại giao, mà đã *chửi tất cả mọi người* vì lợi ích của các nguyên tắc được đề ra một cách rõ ràng và công khai của cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản.

Và tất cả những ai có *khả năng đấu tranh* đều đi theo chúng ta. Khối tả đã trở thành một sự thật. Bá quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản cách mạng đã trở thành một sự thật. *Giai cấp vô sản* đã lôi cuốn theo mình *tất cả* những người thuộc phái lao động và phần lớn phái men-sê-vích, thậm chí cả tầng lớp trí thức nữa.

Lá cờ của *giai cấp ấy* đã phấp phới tại các cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua. Và dù kết quả của những cuộc bầu cử quan trọng đầu tiên ở nước Nga, với sự tham gia của tất cả các đảng, có như thế nào đi nữa thì lá cờ của giai cấp vô sản độc lập, thực hiện đường lối của mình cũng đã được nêu cao. Lá cờ đó sẽ phấp phới trong các cuộc đấu tranh ở Đu-ma và trong *tất cả những* hình thức đấu tranh khác là những hình thức đấu tranh sẽ đưa cách mạng tới thắng lợi.

Nhiệm vụ của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa trong cuộc cách mạng tư sản là: dùng sức mạnh của tính độc lập, tính kiên định, tính cương quyết của mình để lôi cuốn quần chúng nông dân bị áp bức và vùi dập, lôi cuốn quần chúng phái dân chủ tiểu tư sản dao động, ngả nghiêng và bấp bênh, tách số quần chúng đó khỏi giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa phản bội, do đó kiểm soát giai cấp tư sản ấy, và lãnh đạo phong trào của quần chúng nhân dân, đập tan chế độ chuyên chế đáng nguyền rủa.

Viết ngày 4 (17) tháng Hai 1907 *Theo đúng bản đăng trên báo*
Đăng ngày 11 tháng Hai 1907
trên báo "Người vô sản", số 13

LỜI TỰA VIẾT CHO BẢN DỊCH RA TIẾNG NGA NHỮNG BỨC THƯ CỦA C. MÁC GỬI L. CU-GHEN-MAN

Đem xuất bản thành sách lẻ toàn tập thư của Mác gửi Cu-ghen-man, đăng trên tờ tuần báo dân chủ - xã hội Đức "Neue Zeit", chúng tôi nhằm mục đích cho công chúng nước Nga hiểu Mác và chủ nghĩa Mác rõ hơn nữa. Tất nhiên là những bức thư của Mác có nói rất nhiều đến những việc thuộc đời tư của Người. Đối với một nhà viết tiểu sử thì đó là một tài liệu hết sức quý giá. Nhưng đối với công chúng đông đảo nói chung và đối với giai cấp công nhân Nga nói riêng thì trong các thư ấy, những đoạn cung cấp tài liệu lý luận và chính trị lại còn vô cùng quan trọng hơn nữa. Chính là ở nước ta, ở vào thời đại cách mạng chúng ta đang trải qua, mà đi sâu nghiên cứu kỹ tài liệu đó, tài liệu chứng tỏ Mác đã trực tiếp giải đáp tất cả những vấn đề của phong trào công nhân và của chính trị trên thế giới, thì thật là đặc biệt bổ ích. Ban biên tập báo "Neue Zeit" nói hoàn toàn đúng rằng "việc hiểu biết những nhân vật mà tư tưởng và ý chí đã được hình thành trong điều kiện những biến cách lớn lao có thể nâng cao chúng ta lên". Đối với một người xã hội chủ nghĩa Nga năm 1907, hiểu biết được như vậy là điều cần thiết gấp bội, vì sự hiểu biết đó đem lại rất nhiều điều chỉ giáo hết sức quý báu về những nhiệm vụ trực tiếp của những người xã hội chủ nghĩa trong tất cả mọi cuộc cách mạng mà nước mình đang trải qua. Nước Nga chính hiện đang trải qua một cuộc

"biến cách lớn lao". Đường lối của Mác trong những năm 1860 tương đối sóng gió thì trong rất nhiều trường hợp, phải được thường dùng làm kiểu mẫu trực tiếp cho đường lối của người dân chủ - xã hội trong cuộc cách mạng Nga hiện nay.

Vì vậy chúng tôi xin phép chỉ nêu một cách vắn tắt những đoạn đặc biệt quan trọng về mặt lý luận trong thư từ của Mác, và chúng tôi xin nói kỹ hơn về đường lối cách mạng của Mác, của một đại biểu của giai cấp vô sản.

Bức thư ngày 11 tháng Bảy 1868 (tr. 42 và những trang sau)[162] là đặc biệt đáng chú ý xét về mặt làm sáng rõ chủ nghĩa Mác một cách đầy đủ hơn và sâu sắc hơn. Ở đây, Mác đã trình bày, dưới hình thức những nhận xét luận chiến chống những nhà kinh tế học tầm thường, hết sức rõ ràng quan điểm *của mình* về cái gọi là lý luận về giá trị của "lao động". Chính những ý kiến phản đối học thuyết giá trị của Mác vẫn thường nảy ra một cách hết sức tự nhiên trong óc những người đọc ít am hiểu nhất về bộ "Tư bản" và vì thế vẫn được những đại biểu tầm thường của "khoa học" tư sản "lối giáo sư" lặp lại một cách nhiệt tâm nhất, — chính những ý kiến phản đối đó đã được Mác phân tích vắn tắt, đơn giản và đặc biệt sáng tỏ trong bức thư này. Ở đây, Mác chỉ rõ rằng Người đã đi con đường nào và cần phải đi con đường nào để giải thích quy luật giá trị. Mác đã lấy những ý kiến phản đối thông thường nhất làm ví dụ để dạy chúng ta *phương pháp* của Người. Mác giải thích mối liên hệ giữa một vấn đề (dường như là) thuần túy lý luận và trừu tượng như học thuyết giá trị, với những "lợi ích của các giai cấp thống trị" là những lợi ích đòi hỏi phải "*giữ mãi quan niệm mơ hồ*". Chúng tôi chỉ mong rằng tất cả những ai đang bắt đầu nghiên cứu Mác và bắt đầu đọc bộ "Tư bản" hãy đọc đi đọc lại bức thư mà chúng tôi đã nói đến ở trên trong khi nghiên cứu những chương đầu và khó nhất của bộ "Tư bản".

Những đoạn khác đặc biệt có ý nghĩa về mặt lý luận trong tập thư là những đoạn Mác đánh giá các tác giả khác nhau. Khi đọc những nhận định đó của Mác, — viết một cách sinh động đầy nhiệt tình, tỏ rõ sự quan tâm nồng nhiệt của Mác đối với tất cả những tư trào lớn và đối với sự phân tích những tư trào đó, — người ta tưởng như đang nghe thấy chính tiếng nói của nhà tư tưởng thiên tài. Ngoài một số nhận định mà nhân tiện Mác đã viết để đánh giá Đít-xơ-ghen thì những nhận định về phái Pru-đông[163] (tr. 17) đáng được bạn đọc đặc biệt lưu tâm đến. Lớp thanh niên trí thức tư sản "xuất sắc", lao mình "vào giai cấp vô sản" trong những thời kỳ cao trào của phong trào xã hội, nhưng lại không thể lĩnh hội được quan điểm của giai cấp công nhân và không thể công tác một cách kiên nhẫn và nghiêm túc "trong hàng ngũ" của các tổ chức vô sản, được miêu tả bằng một vài nét cực kỳ nổi bật[164].

Ở đây, có nhận định về Đuy-rinh (tr. 35)[165], nhận định này dường như báo trước nội dung của quyển sách nổi tiếng mà Ăng-ghen (cộng tác với Mác) sẽ viết ra chín năm sau: "Anti-Dühring". Có một bản dịch quyển sách này do Txê-đéc-bau-mơ dịch ra tiếng Nga, nhưng tiếc thay bản dịch đó không những có những chỗ bớt mất mà còn là một bản dịch thật là dở, có những chỗ sai. Ở đây, cũng có một nhận định về Tuy-nên, trong đó cũng đề cập cả đến thuyết địa tô của Ri-các-đô[166]. Ngay hồi đó, năm 1868, Mác cũng đã kiên quyết bác bỏ những "sai lầm của Ri-các-đô", những sai lầm mà Mác đã hoàn toàn bác bỏ trong quyển III bộ "Tư bản", xuất bản năm 1894, những sai lầm mà cho đến ngày nay, bọn xét lại — kể từ ngài Bun-ga-cốp cực kỳ tư sản và thậm chí "thuộc bọn Trăm đen" ở nước ta cho đến Ma-xlốp, con người "gần như thuộc phái chính thống" — vẫn đều tái phạm.

Cũng đáng chú ý là nhận định về Buy-khơ-nơ, với sự đánh giá về chủ nghĩa duy vật tầm thường và về những

lời "ba hoa nông cạn" sao chép lại của Lan-ghê (nguồn dẫn chứng thông thường của triết học tư sản theo "lối giáo sư"!) (tr. 48)[167].

Chúng ta hãy nói sang chính sách cách mạng của Mác. Ở nước Nga chúng ta, có một thứ quan điểm tiểu tư sản về chủ nghĩa Mác hết sức thịnh hành trong những người dân chủ - xã hội, cho rằng dường như thời kỳ cách mạng, với những hình thức đấu tranh đặc thù của nó và với những nhiệm vụ đặc biệt của giai cấp vô sản, là một hiện tượng hầu như bất bình thường, còn "chế độ lập hiến" và "phái đối lập cực đoan" thì lại là hiện tượng bình thường. Hiện nay, trong bất cứ một nước nào trên thế giới, cũng đều không có một cuộc khủng hoảng cách mạng sâu sắc như ở nước Nga, và trong bất cứ một nước nào cũng không có những người "mác-xít" (hạ thấp và tầm thường hóa chủ nghĩa Mác) có thái độ hoài nghi, phi-li-xtanh đối với cách mạng như ở Nga. Từ cái sự thật là nội dung của cuộc cách mạng có tính chất tư sản, thì ở nước ta, họ đã đi đến kết luận nông cạn rằng giai cấp tư sản là *động lực* của cách mạng, rằng giai cấp vô sản chỉ làm những nhiệm vụ thứ yếu, phụ thuộc trong cuộc cách mạng ấy, chứ không thể lãnh đạo cuộc cách mạng ấy được!

Trong những bức thư gửi Cu-ghen-man, Mác đã vạch trần như thế nào cái quan niệm nông cạn ấy về chủ nghĩa Mác rồi! Đây là bức thư đề ngày 6 tháng Tư 1866. Thời kỳ này, Mác đã hoàn thành công trình chính của Người. Mười bốn năm trước khi có bức thư này[168], Mác đã có một sự đánh giá dứt khoát về cuộc cách mạng Đức 1848. Năm 1850, chính Mác đã bác bỏ những ảo tưởng xã hội chủ nghĩa của mình hồi năm 1848 về một cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa sắp xảy ra[169]. Và năm 1866, khi vừa mới bắt đầu thấy những cuộc khủng hoảng chính trị mới đang lớn lên, Mác đã viết:

"Bọn phi-li-xtanh ở nước ta (đây là nói bọn tư sản tự

do chủ nghĩa ở Đức) cuối cùng, không biết có hiểu được rằng nếu không xảy ra một cuộc cách mạng xóa bỏ triều đại Háp-xbuốc và triều đại Hô-hen-txô-léc, thì rút cục sẽ lại đi đến một cuộc chiến tranh Ba mươi năm..." (tr. 13 - 14)[170].

Ở đây không mảy may có ảo tưởng rằng cuộc cách mạng sắp tới (cuộc cách mạng này phát sinh từ trên xuống chứ không phải từ dưới lên như Mác hằng mong đợi) sẽ xóa bỏ được giai cấp tư sản và chủ nghĩa tư bản. Mác nhận định một cách hết sức sáng suốt và rõ rệt rằng cuộc cách mạng ấy sẽ chỉ tiêu diệt được chế độ quân chủ ở Phổ và ở Áo mà thôi. Thế mà Mác đã tin tưởng vào cuộc cách mạng tư sản ấy biết chừng nào! Người chiến sĩ vô sản đó hiểu được tác dụng lớn lao của cách mạng tư sản đối với sự tiến triển của phong trào xã hội chủ nghĩa, đã tỏ ra có một nhiệt tình cách mạng biết là chừng nào!

Ba năm sau, khi nhận thấy ngay trước ngày đế chế của Na-pô-lê-ông ở Pháp sụp đổ, có một phong trào xã hội "rất đáng chú ý", Mác nói *một cách quả là hào hứng* rằng "những người Pa-ri đang thật sự bắt đầu nghiên cứu lại quá khứ cách mạng mới đây của họ để chuẩn bị cho một cuộc đấu tranh cách mạng mới đang tới gần". Và sau khi mô tả cuộc đấu tranh giai cấp được vạch rõ ra trong sự đánh giá ấy về quá khứ, Mác kết luận (tr. 56): "Toàn bộ lò lửa thần của lịch sử thần tiên sôi lên như vậy đó! Sẽ có ngày *ở nước ta* (ở Đức) cũng được như vậy!"[171].

Đó chính là điều mà những người trí thức mác-xít Nga cần phải học tập Mác, vì họ đã bị chủ nghĩa hoài nghi làm cho suy nhược, đã bị thói thông thái rởm làm cho khờ dại, đã ưa nói những lời sám hối, chóng mệt mỏi vì cách mạng, mơ tưởng việc mai táng cách mạng như mơ tưởng một ngày hội và mong thay thế cách mạng bằng thứ văn lập hiến. Họ cần phải học tập ở nhà lý luận và lãnh tụ của những người vô sản, lòng tin tưởng vào cách mạng, cái bản lĩnh biết kêu gọi giai cấp công nhân bảo vệ đến cùng những

nhiệm vụ cách mạng trực tiếp của mình, tinh thần kiên quyết không dung những lời than vãn ủy mị khi cách mạng tạm thời thất bại.

Bọn thông thái rởm trong phong trào mác-xít tưởng rằng tất cả những cái ấy chỉ toàn là ba hoa về luân lý, là chủ nghĩa lãng mạn, là thiếu tinh thần hiện thực chủ nghĩa! Không, các ngài ạ, đó là sự kết hợp lý luận cách mạng với đường lối cách mạng mà không có sự kết hợp đó thì chủ nghĩa Mác sẽ biến thành chủ nghĩa Bren-ta-nô[172], chủ nghĩa Xtơ-ru-vê, chủ nghĩa Dôm-bác-tơ[173]. Học thuyết của Mác đã kết hợp lý luận và thực tiễn của cuộc đấu tranh giai cấp thành một chỉnh thể không thể tách rời nhau. Kẻ nào đem bóp méo cái lý luận nhận định tình hình khách quan một cách tỉnh táo để biện hộ cho cái hiện có, thậm chí đi đến chỗ muốn hết sức mau chóng thích ứng với từng lúc thoái trào tạm thời của cách mạng, muốn hết sức mau chóng vứt bỏ những "ảo tưởng cách mạng" và bắt tay làm những việc nhỏ nhặt "hiện thực", thì kẻ ấy không phải là người mác-xít.

Trong những thời kỳ tựa hồ như thanh bình nhất, hay như Mác nói, những thời kỳ có nhiều "phong vị điền viên", — trong những thời kỳ "trầm trệ u ám" (như lời ban biên tập báo "Neue Zeit" đã nói), Mác cũng đã biết cảm thấy trước là cách mạng đang tới gần, đã biết *nâng cao* giai cấp vô sản lên đến trình độ giác ngộ về nhiệm vụ tiên phong, cách mạng của mình. Những phần tử trí thức ở nước Nga chúng ta, đang tìm cách đơn giản hóa chủ nghĩa Mác theo lối phi-li-xtanh, thì lại dạy cho giai cấp vô sản, trong những thời kỳ cách mạng nhất, phải thực hiện chính sách tiêu cực, phải ngoan ngoãn để mình "trôi theo trào lưu", phải âm thầm ủng hộ những phần tử không vững vàng nhất trong đảng tự do đúng mốt!

Đoạn đánh giá của Mác về Công xã Pa-ri là đỉnh cao nhất trong những bức thư gửi Cu-ghen-man. Và đoạn đánh giá ấy còn đặc biệt quý báu khi đem nó đối chiếu với những thủ đoạn của cánh hữu trong Đảng dân chủ - xã hội Nga. Plê-kha-nốp sau tháng Chạp 1905, đã kêu lên một cách khiếp nhược là: "Đáng lẽ không nên cầm vũ khí", thì nay lại khiêm tốn tự đem mình so sánh với Mác. Theo ông ta thì Mác cũng đã kìm cuộc cách mạng 1870 lại.

Đúng, Mác *cũng* đã kìm cuộc cách mạng đó lại. Nhưng các bạn hãy xem sự so sánh ấy do chính bản thân Plê-kha-nốp đưa ra, đã cho ta thấy sự khác nhau một trời một vực như thế nào giữa Plê-kha-nốp với Mác.

Tháng Mười một 1905, tức là một tháng trước khi đợt sóng đầu của cách mạng Nga dâng lên đến tột độ, Plê-kha-nốp không những đã không kiên quyết ngăn ngừa giai cấp vô sản, mà trái lại, còn nói thẳng ra là cần phải *học tập nắm lấy vũ khí và tự vũ trang.* Nhưng một tháng sau, đến khi cuộc đấu tranh đã nổ ra rồi thì Plê-kha-nốp đã không mảy may phân tích ý nghĩa của cuộc đấu tranh ấy, tác dụng của nó trong tiến trình chung của sự biến, mối liên hệ của nó với các hình thức đấu tranh trước kia, mà lại vội đóng cái vai anh trí thức hối lỗi nói rằng: "Đáng lẽ không nên cầm vũ khí".

Tháng Chín 1870, tức là sáu tháng trước Công xã Pa-ri, Mác đã trực tiếp ngăn ngừa công nhân Pháp: khởi nghĩa sẽ là *một hành động điên rồ,* Mác đã nói như vậy trong lời kêu gọi nổi tiếng của Quốc tế[174]. Mác đã vạch *trước* cho thấy những ảo tưởng dân tộc chủ nghĩa cho rằng có thể có một phong trào đại loại như hồi 1792. Không phải là *sau khi xảy ra sự việc* mà chính là trước đó nhiều tháng, Mác đã nói: "Không nên cầm vũ khí".

Và khi sự việc *tuyệt vô hy vọng* ấy, — trong lời tuyên bố hồi tháng Chín, Mác đã nói sự việc đó là tuyệt vô hy vọng, — bắt đầu được thực hiện vào tháng Ba 1871, thì thái độ của Mác thế nào? Phải chăng Mác đã lợi dụng cơ hội đó (như Plê-kha-nốp đã lợi dụng những sự biến tháng

Chạp) chỉ cốt để "làm nhục" những địch thủ của mình, tức phái Pru-đông và phái Blăng-ki đã lãnh đạo Công xã? Phải chăng Mác đã làm như một mụ giám thị ký túc xá càu nhàu mà nói rằng: tôi đã bảo mà, tôi đã nói trước cho các anh biết rồi, bây giờ các anh đã thấy cái thói lãng mạn của các anh, những mơ ước điên cuồng về cách mạng của các anh đã đưa đến đâu chưa? Phải chăng sau đó, Mác đã khuyên răn những chiến sĩ công xã, giống như Plê-kha-nốp đã khuyên răn những chiến sĩ tháng Chạp, bằng ngay cái lời của kẻ phi-li-xtanh tự mãn tự túc này là: "Đáng lẽ không nên cầm vũ khí"?

Không. Ngày 12 tháng Tư 1871, Mác viết cho Cu-ghen-man một bức thư *đầy phấn khởi,* một bức thư, mà chúng ta sẵn lòng treo trên tường nhà của mỗi một người dân chủ - xã hội Nga, mỗi một người công nhân Nga biết đọc.

Mác đã nói hồi tháng Chín 1870 rằng khởi nghĩa sẽ là một hành động điên rồ, nhưng đến tháng Tư 1871, khi thấy đây là một phong trào nhân dân có tính chất quần chúng, thì Mác lại theo dõi phong trào đó với thái độ hết sức chú ý của một người đang tham gia vào những sự biến vĩ đại đánh dấu một bước tiến trong phong trào cách mạng có ý nghĩa lịch sử toàn thế giới.

Mác nói đó là *mưu toan* phá hủy bộ máy quan liêu - quân sự, chứ không phải chỉ đơn thuần là chuyển bộ máy đó qua tay những người khác. Và Mác hết sức ca ngợi những công nhân Pa-ri *"anh hùng"* do phái Pru-đông và phái Blăng-ki lãnh đạo. Người viết: "Những người dân Pa-ri ấy linh hoạt biết bao, có nhiều tính chủ động sáng tạo lịch sử biết bao, giàu lòng hy sinh biết bao!" (tr. 88)... "Lịch sử chưa từng thấy một tấm gương nào về chủ nghĩa anh hùng như thế".

Cái mà Mác coi trọng hơn cả, đó là *tính chủ động sáng tạo lịch sử* của quần chúng. Chà! giá mà những người dân chủ - xã hội Nga của chúng ta cũng đã học được Mác việc biết đánh giá *tính chủ động sáng tạo lịch sử* của công nhân và nông dân Nga hồi tháng Mười và tháng Chạp 1905 thì hay biết mấy!

Một đằng là nhà tư tưởng thâm thúy nhất đã tiên đoán được thất bại từ sáu tháng trước, mà vẫn thán phục *tính chủ động sáng tạo lịch sử* của quần chúng; một đằng là thốt ra những lời không có sinh khí, không có linh hồn, kiểu thông thái rởm: "Đáng lẽ không nên cầm vũ khí"! Há chẳng phải là khác nhau một trời một vực đó sao?

Trong khi phải sống lưu vong ở Luân-đôn, Mác đã lấy tư cách là *người tham gia* vào cuộc đấu tranh của quần chúng mà Người đã lao mình vào với tất cả tấm lòng nhiệt thành và say sưa vốn có của mình, để phê phán *những hành động trực tiếp* của những người dân Pa-ri "táo bạo đến điên cuồng" *"sẵn sàng xông lên chọc trời".*

Ồ! các vị hiền minh "hiện thực" hiện nay của chúng ta trong số những người mác-xít, tức những vị đã chê trách cái thói lãng mạn cách mạng ở Nga hồi 1906 - 1907, nếu ở vào thời bấy giờ thì họ đã chế giễu Mác đến thế nào rồi! Đối với *nhà duy vật, nhà kinh tế học,* người thù địch với những không tưởng, người thán phục trước những "mưu toan" xông lên chọc *trời* thì họ sẽ chế giễu đến thế nào rồi! Những con người sống trong lồng kính đủ loại ấy, có lẽ đã tuôn ra biết bao những giọt nước mắt, những tiếng cười khoan thứ hoặc những lời thương cảm trước khuynh hướng bạo động ấy, trước chủ trương không tưởng ấy, v. v. và v. v., trước việc đánh giá như vậy đối với một phong trào xông lên chọc trời!

Nhưng Mác không có cái lối tinh khôn của những chàng cá lành canh, là những kẻ sợ thảo luận vấn đề *kỹ thuật* của những hình thức cao nhất của cuộc đấu tranh cách mạng.

Mác thảo luận chính là những vấn đề *kỹ thuật* của cuộc khởi nghĩa. Phòng ngự hay tấn công? — Mác nói như vậy, dường như những hoạt động quân sự đang diễn ra ở ngay xung quanh Luân-đôn vậy. Và Người giải đáp: nhất định là phải tấn công, *"đáng lẽ phải lập tức tiến vào Véc-xây..."*.

Đó là điều mà Mác đã viết hồi tháng Tư 1871, tức là một vài tuần trước những ngày tháng Năm đẫm máu và vĩ đại…

"Đáng lẽ phải lập tức tiến vào Véc-xây", đó là điều mà những người khởi nghĩa đã bắt đầu cái sự nghiệp "điên rồ" (tháng Chín 1870) xông lên chọc trời, cần phải làm.

"Đáng lẽ không nên cầm vũ khí" hồi tháng Chạp 1905, để chống lại bằng vũ lực những ý định đầu tiên hòng tước lại những quyền tự do đã giành được...

Phải, Plê-kha-nốp không phải không có lý do để so sánh mình với Mác!

"Sai lầm thứ hai", — Mác nói tiếp trong khi phê bình về mặt *kỹ thuật,* — "là Ban chấp hành trung ương" (nghĩa là *Bộ chỉ huy quân sự* — xin chú ý điều đó — đây là nói Ban chấp hành trung ương của đội vệ quốc quân) "đã từ bỏ *quá sớm* quyền hành của mình...".

Mác đã biết cảnh cáo *những người lãnh đạo* không được tiến hành một cuộc khởi nghĩa non. Nhưng đối với *giai cấp vô sản,* là người đã xông lên chọc trời, thì Mác đã xử sự với tư cách một người cố vấn thực tiễn, với tư cách là một người tham gia *cuộc đấu tranh* của quần chúng, tức những người nâng *toàn bộ* phong trào lên *một trình độ cao hơn,* bất chấp những lý luận sai lầm và những khuyết điểm của Blăng-ki và Pru-đông.

Mác viết: "Dầu thế nào đi nữa, dầu cuộc khởi nghĩa Pa-ri có bị bọn lang sói, bọn bỉ ổi, bọn chó má đê tiện của xã hội cũ trấn áp đi nữa, thì nó vẫn cứ là chiến công

vẻ vang nhất của đảng ta kể từ cuộc khởi nghĩa hồi tháng Sáu đến nay"[175].

Và Mác, không giấu giai cấp vô sản *một* sai lầm *nào* của Công xã cả, đã viết cả một tác phẩm nói về *chiến công* ấy, một tác phẩm *mà cho đến ngày nay* vẫn là kim chỉ nam tốt nhất trong cuộc đấu tranh để giành lấy "trời" và vẫn là cái đáng sợ nhất cho bọn *"bỉ ổi"* thuộc phái tự do và phái cấp tiến[176].

Plê-kha-nốp đã viết cả một "tác phẩm" về sự biến hồi tháng Chạp, một tác phẩm hầu như đã trở thành một cuốn kinh thánh cho những người dân chủ - lập hiến.

Phải, Plê-kha-nốp không phải là không có lý do để so sánh mình với Mác.

Cu-ghen-man đã trả lời Mác, có lẽ là với những lời lẽ tỏ ra hoài nghi, nói rằng công cuộc là tuyệt vô hy vọng, nói về chủ nghĩa hiện thực đối lập với thái độ lãng mạn chủ nghĩa, — hoặc ít ra, Cu-ghen-man cũng đã đem so sánh Công xã, là một *cuộc khởi nghĩa,* với cuộc biểu tình hòa bình ngày 13 tháng Sáu 1849 ở Pa-ri.

Lập tức (ngày 17 tháng Tư 1871), Mác trách cứ nghiêm khắc Cu-ghen-man rằng:

"Nếu cuộc đấu tranh được tiến hành chỉ trong điều kiện có cơ thành công cực kỳ thuận lợi thì việc sáng tạo ra lịch sử thế giới dĩ nhiên sẽ là quá dễ dàng".

Hồi tháng Chín 1870, Mác đã nói khởi nghĩa sẽ là một hành động điên rồ. Nhưng một khi *quần chúng* đã nổi dậy khởi nghĩa thì Mác nguyện cùng đi với họ, cùng với họ học tập trong quá trình đấu tranh chứ không phải là ban ra những huấn thị theo lối quan liêu chủ nghĩa. Mác hiểu rằng ý định muốn tính trước được *một cách hoàn toàn chính xác* những cơ hội thắng lợi, sẽ chỉ là một sự lừa bịp hoặc một thói thông thái rởm không thể cứu chữa được. Điều Mác coi trọng *hơn hết cả* là việc giai cấp công nhân *sáng tạo ra* lịch sử thế giới một cách anh dũng,

quên mình và chủ động, Mác xem xét lịch sử đó theo quan điểm của những người *sáng tạo ra* nó mà không có khả năng tính trước được một cách *thật chính xác* những cơ hội thắng lợi, chứ không phải theo quan điểm của một người trí thức tiểu tư sản, hắn thuyết đạo đức: "rất dễ nhìn thấy trước... đáng lẽ không nên...".

Mác lại cũng biết nhận thấy rằng trong lịch sử, thường có những lúc mà một cuộc đấu tranh quyết liệt của *quần chúng* thậm chí cho một sự nghiệp tuyệt vô hy vọng đi nữa, cũng vẫn là *cần thiết* để giáo dục thêm nữa cho bản thân họ, để chuẩn bị cho họ tiến hành cuộc đấu tranh *sau này.*

Đối với những người giả danh mác-xít hiện nay của chúng ta, những người thích trích dẫn lời Mác một cách vô bổ, chỉ cốt lấy những lời của Mác đánh giá quá khứ chứ không lấy việc Mác biết sáng tạo tương lai thì *cách đặt* vấn đề như vậy là hoàn toàn không thể hiểu được, thậm chí còn là xa lạ về nguyên tắc. Plê-kha-nốp cũng không nghĩ đến cách đặt vấn đề như thế, khi sau sự biến hồi tháng Chạp 1905, ông ta bắt đầu thực hiện cái nhiệm vụ *"kìm hãm...".*

Nhưng Mác chính là đã đặt ra vấn đề đó, mà không mảy may quên rằng hồi tháng Chín 1870, chính mình đã thừa nhận rằng khởi nghĩa sẽ là hành động điên rồ.

Mác viết: "Bọn súc sinh tư bản ở Véc-xây đã đặt những người dân Pa-ri trước hai con đường: hoặc là nghinh chiến, hoặc là đầu hàng không chiến đấu. *Sự mất tinh thần của giai cấp công nhân* trong trường hợp thứ hai sẽ là điều không may *còn lớn hơn nhiều* so với việc mất mát một số lãnh tụ nào đó"[177].

Đến đây, chúng tôi xin kết thúc những dòng khái quát vắn tắt những bài học về một chính sách xứng đáng với giai cấp vô sản, mà Mác dạy cho chúng ta trong những thư từ của Người gửi cho Cu-ghen-man.

Giai cấp công nhân Nga đã từng chứng minh và sẽ còn chứng minh nhiều lần rằng họ có khả năng "xông lên chọc trời".

Ngày 5 tháng Hai 1907

In năm 1907 trong cuốn sách nhỏ do nhà xuất bản "Đu-ma mới" xuất bản ở Pê-téc-bua

Theo đúng bản in trong cuốn sách nhỏ xuất bản năm 1907 có đối chiếu với bản in trong cuốn sách nhỏ xuất bản năm 1920

ĐU-MA II VÀ LÀN SÓNG THỨ HAI CỦA CÁCH MẠNG

Pê-téc-bua, 7 tháng Hai 1907.

Sự việc diễn ra với một tốc độ mà không thể không gọi thẳng đó là tốc độ cách mạng. Bốn hôm trước đây, nhân cuộc vận động bầu cử ở Pê-téc-bua chúng tôi đã viết[1)] là việc phân chia các nhóm chính trị đã rõ ràng: chỉ có những người dân chủ - xã hội cách mạng là độc lập, triệt để và tự hào giương cao ngọn cờ đấu tranh thẳng tay chống bạo lực của bọn phản động, chống sự giả dối của phái tự do. Phái dân chủ tiểu tư sản (trong đó kể cả bộ phận tiểu tư sản của đảng công nhân), thì dao động, khi quay về phía phái tự do, khi quay về phía những người dân chủ - xã hội cách mạng.

Hôm nay là ngày bầu cử ở Pê-téc-bua. Kết quả của cuộc bầu cử này không thể làm thay đổi tương quan đã nói ở trên của các lực lượng xã hội. Còn cuộc bầu cử hôm qua vào Đu-ma đã lựa chọn được 217 nghị viên trong số 524, tức là hơn hai phần năm, cuộc bầu cử này nói rõ thành phần của Đu-ma II và cho ta thấy rõ tình hình chính trị đang hình thành trước mắt chúng ta.

Theo tài liệu của tờ "Ngôn luận"[178] — một tờ báo dĩ nhiên là có khuynh hướng tô điểm cho Đảng dân chủ - lập hiến — thì 205 nghị viên được bầu ra của Đu-ma phân phối như sau: 37 thuộc phái hữu, 24 — tự trị - dân tộc chủ nghĩa[179], 48 — dân chủ - lập hiến, 16 — phái tiến bộ và không đảng phái; 40 — phái tả không đảng phái; 20 — phái dân túy (13 phái lao động, 6 xã hội chủ nghĩa - cách mạng và 1 lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân) và 20 — dân chủ - xã hội.

Không nghi ngờ gì cả, đây là một Đu-ma tả hơn Đu-ma lần trước. Nếu cuộc bầu cử sau này cũng đưa lại những kết quả như vậy thì trong số 500 nghị viên của Đu-ma, chúng ta sẽ có những con số đại thể như sau: 90 nghị viên là phái hữu, 50 — dân tộc chủ nghĩa, 125 — dân chủ - lập hiến, 35 — phái tiến bộ, 100 — phái tả không đảng phái, 50 — phái dân túy và 50 — dân chủ - xã hội. Dĩ nhiên đây chỉ là một sự tính toán ước chừng mà chúng tôi đưa ra chỉ cốt để nói rõ vấn đề, nhưng hiện nay vị tất đã có thể nghi ngờ được sự chính xác của những con số tổng kết về đại thể đó.

Một phần năm là phái hữu; hai phần năm là phái tự do ôn hòa (tức là bọn tư sản quân chủ - tự do chủ nghĩa, trong đó có những người dân tộc chủ nghĩa, những người dân chủ - lập hiến và, nếu không phải tất cả thì một bộ phận phái tiến bộ); hai phần năm là phái tả (trong đó một phần năm không đảng phái, một phần năm là có đảng phái, phái dân túy và phái dân chủ - xã hội bằng nhau), — đấy là thành phần của Đu-ma II đã hiện ra trước mắt chúng ta, căn cứ vào các số liệu sơ bộ.

Điều đó nói lên gì?

Đó là sự chuyên quyền hết sức dã man, hết sức trắng trợn của chính phủ Trăm đen phản động nhất trong toàn châu Âu. Đó là đạo luật tuyển cử phản động nhất trong toàn châu Âu. Đó là thành phần của một cơ quan đại biểu nhân dân cách mạng nhất ở châu Âu, trong một nước lạc hậu nhất!

[1)] Xem tập này, tr. 472 - 478.

Cái mâu thuẫn đập vào mắt ấy biểu hiện hoàn toàn rõ ràng mâu thuẫn cơ bản trong toàn bộ sinh hoạt của nước Nga hiện đại, biểu hiện toàn bộ tính chất cách mạng của thời kỳ mà chúng ta đang trải qua.

Kể từ ngày vĩ đại — 9 tháng Giêng 1905, — hai năm cách mạng đã qua. Chúng ta đã trải qua những thời kỳ lâu dài và gian khổ của sự phản động điên cuồng. Chúng ta đã sống những "khoảng thời gian tươi sáng" ngắn ngủi của tự do. Chúng ta đã trải qua hai cuộc bùng nổ vĩ đại của nhân dân: cuộc bãi công và cuộc đấu tranh vũ trang. Chúng ta đã trải qua một Đu-ma và hai cuộc bầu cử, những cuộc bầu cử này đã hoàn toàn xác định các khối đảng phái, đã làm cho dân cư phân chia thành các nhóm một cách hết sức rõ rệt, mà dân cư thì mới đây chưa hề có khái niệm gì về các chính đảng.

Trong hai năm, chúng ta đã xóa bỏ được sự tin tưởng — ở một số người là ngây thơ, ở một số người khác là vụ lợi một cách thô lậu — vào sự thống nhất của phong trào giải phóng; đã khắc phục được hàng loạt ảo tưởng về con đường hòa bình, hợp hiến; đã thu được kinh nghiệm về các hình thức đấu tranh quần chúng; đã đạt tới những phương pháp đấu tranh khốc liệt nhất, cực đoan nhất, tới những phương pháp cuối cùng có thể tưởng tượng được, tới cuộc đấu tranh vũ trang của một bộ phận dân cư này chống lại bộ phận dân cư khác. Giai cấp tư sản và bọn địa chủ tức giận và điên cuồng. Người tiểu thị dân thì mệt mỏi. Anh chàng trí thức Nga thì tỏ ra suy nhược và chán nản. Đảng của bọn tự do chủ nghĩa ba hoa và của bọn tự do chủ nghĩa phản bội, của bọn dân chủ - lập hiến lại ngóc đầu dậy lợi dụng sự mệt mỏi vì cách mạng, coi sự sẵn sàng làm những việc hết sức hèn hạ theo kiểu Pha-mu-xốp là sự độc quyền lãnh đạo của nó.

Còn ở dưới, ở sâu trong các tầng lớp quần chúng vô sản và quần chúng nông dân bị phá sản và đói khổ thì

cuộc cách mạng cứ tiến lên, phá hủy dần các cơ sở của chế độ một cách lặng lẽ và khó thấy, lấy tiếng sấm của cuộc nội chiến thức tỉnh những kẻ ngủ say nhất, thúc đẩy những kẻ nằm im bằng cách nhanh chóng chuyển tiếp từ "tự do" sang bạo lực dã man, từ những giờ phút tạm yên sang những lúc náo nhiệt trong nghị viện, những cuộc bầu cử, mít-tinh, những hoạt động "liên minh" sôi nổi.

Kết quả là có một Đu-ma mới, thiên tả hơn và sắp tới sẽ xảy ra một cuộc khủng hoảng *cách mạng* mới dữ dội hơn và chắc chắn hơn.

Giờ đây thì những người mù cũng phải thấy rằng trước mắt chúng ta là cuộc khủng hoảng cách mạng, chứ không phải cuộc khủng hoảng hiến pháp. Không thể nghi ngờ gì được. Hiến pháp Nga đã đến ngày tận số. Một cuộc đấu tranh mới đang tiến tới một cách tất yếu: hoặc là thắng lợi của nhân dân cách mạng, hoặc là sự tan rã nhục nhã của Đu-ma II cũng như Đu-ma I, và sau đó sẽ là việc bãi bỏ luật bầu cử và trở lại chế độ chuyên chế Trăm đen sans phrases[1].

Bỗng nhiên những cuộc tranh luận "lý luận" vừa qua của chúng ta trở nên nhỏ nhen biết bao, dưới ánh sáng chói lọi của mặt trời cách mạng đang lên! Những tiếng la ó của anh chàng trí thức đáng thương, hoảng hốt, nhút nhát đang kêu la về mối nguy cơ Trăm đen tại các cuộc bầu cử chẳng là lố bịch hay sao? Những điều chúng ta nói *hồi tháng Mười một* (báo "Người vô sản" số 8): "các đảng viên dân chủ - lập hiến dùng những lời kêu gào của họ về nguy cơ Trăm đen, để dắt mũi phái men-sê-vích nhằm loại trừ nguy cơ từ phía tả"[2] chẳng được chứng thực một cách tuyệt diệu đó sao?

Cách mạng cho ta những bài học. Cách mạng đã dùng

[1] — không cần phải nói

[2] Xem tập này, tr. 154.

bạo lực đưa những kẻ vì thiếu bản lĩnh hoặc vì thiếu trí khôn mà luôn luôn đi trệch đường, trở về con đường cách mạng. Phái men-sê-vích muốn liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến, muốn có sự thống nhất của phái "đối lập", muốn có khả năng "lợi dụng toàn bộ Đu-ma". Họ làm tất cả những gì có thể làm được (và tất cả những gì không thể làm được, thậm chí cả việc chia rẽ đảng như ở Pê-téc-bua) để lập ra một Đu-ma hoàn toàn của phái tự do.

Nhưng chỉ tốn công vô ích. Cách mạng đã mạnh hơn điều mà bọn cơ hội thiếu tin tưởng đã nghĩ. Cách mạng chỉ có thể bị tiêu vong dưới sự độc quyền lãnh đạo của Đảng dân chủ - lập hiến, và nó chỉ có thể thắng dưới sự độc quyền lãnh đạo của Đảng dân chủ - xã hội bôn-sê-vích.

Đu-ma mang đúng tính chất như chúng ta đã phác họa trong khi tranh luận với phái men-sê-vích trên báo "Người vô sản" số 8 (tháng Mười một 1906). Đó là thứ Đu-ma với những cực đoan rõ rệt, đó là Đu-ma trong đó phái giữa ôn hòa, thận trọng đã bị dòng suối cách mạng cuốn đi, đó là Đu-ma của bọn Cru-sê-van và của nhân dân cách mạng. Trong Đu-ma ấy, Đảng dân chủ - xã hội bôn-sê-vích sẽ giương cao ngọn cờ của mình và nói với quần chúng phái dân chủ tiểu tư sản — cũng như đã nói với họ trong những cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua — rằng: hãy chọn một trong hai điều: hoặc là sự mặc cả của Đảng dân chủ - lập hiến với bọn Xtô-lư-pin, hoặc là cùng đấu tranh trong hàng ngũ của quần chúng nhân dân! Chúng tôi, giai cấp vô sản toàn nước Nga, chính đang tiến hành cuộc đấu tranh ấy! Theo sau chúng tôi là tất cả những ai muốn nhân dân được tự do, muốn nông dân được ruộng đất!

Anh chàng dân chủ - lập hiến cảm thấy gió đã đổi chiều và cái phong vũ biểu chính trị đang tụt xuống nhanh chóng. Không phải vô cớ mà tất cả những loại Mi-li-u-cốp đã phát

khùng đến nỗi cởi trần ra và kêu gào trên đường phố về "bọn giẻ rách đỏ" (còn ở các phòng giấy của bọn Xtô-lư-pin thì bao giờ các nhân vật ấy cũng bí mật chửi "bọn giẻ rách đỏ"!). Không phải là vô cớ mà tờ "Ngôn luận" hôm nay (7 tháng Hai) lại viết về những "đột biến" của cái phong vũ biểu chính trị, về những sự dao động của chính phủ — "hoặc là việc từ chức của nội các, hoặc là một thứ binh biến, một cuộc tàn sát của bọn quân phiệt Trăm đen, mà thời hạn của cuộc tàn sát ấy thì đã được ấn định vào ngày 14 rồi". Và tấm lòng héo hắt của anh chàng phái tự do ở Nga than vãn, não nuột: phải chăng rồi sẽ lại là thứ "chính sách phản ứng tự phát"...

Đúng thế, các anh hùng đáng thương hại của thời đại đáng thương ạ! *Lại* cách mạng. Chúng tôi hoan nghênh làn sóng công phẫn tự phát của nhân dân đang đến. Nhưng chúng tôi sẽ làm tất cả những gì có thể làm được, để cuộc đấu tranh mới sẽ ít mang tính chất tự phát, mà có tính chất tự giác, kiên định và kiên trì hơn.

Từ lâu chính phủ đã sử dụng tất cả bộ máy của nó: bạo lực, tàn sát, đàn áp dã man, lừa dối và mê hoặc. Đến nay thì tất cả các bánh xe của bộ máy đã rã rời; tất cả đã được đem ra dùng thử, kể cả việc sử dụng pháo binh ở thôn quê và thành thị. Còn lực lượng nhân dân thì không những không bị kiệt quệ, mà chính bây giờ lại ngày càng phát triển rộng hơn, càng mạnh, càng công khai và dũng cảm hơn. Một bên là chế độ chuyên chế Trăm đen và một bên là cái Đu-ma tả. Tình thế nhất định có tính chất cách mạng. Cuộc đấu tranh dưới hình thức gay gắt nhất tuyệt đối không tránh khỏi.

Nhưng chính vì cuộc đấu tranh ấy không thể tránh khỏi, cho nên chúng ta không cần phải đẩy mạnh nó, thúc nó, đẩy nó. Cứ để bọn Cru-sê-van và Xtô-lư-pin lo làm việc này. Điều chúng ta quan tâm là *vạch ra* hết sức rõ ràng, thẳng thắn và hết sức công khai cho giai cấp vô sản và

nông dân thấy sự thật, làm cho họ nhìn thấy ý nghĩa của cơn giông tố đang nổi lên, giúp họ đương đầu với kẻ địch một cách có tổ chức, với tinh thần bình tĩnh của những người coi cái chết tựa lông hồng, giống như người chiến sĩ phục sẵn ở chiến hào và sẵn sàng sau những loạt đạn đầu tiên, xông lên tấn công như vũ bão.

"Các ngài tư sản, các ngài hãy bắn trước đi!", — đó là lời Ăng-ghen nói với tư bản Đức hồi 1894[180]. Chúng ta nói: "Các ngài Cru-sê-van và các ngài Xtô-lư-pin, các ngài Oóc-lốp và các ngài Rô-ma-nốp, hãy bắn trước đi!". Sự nghiệp của chúng ta là giúp cho giai cấp công nhân và nông dân *đè bẹp* chế độ chuyên chế Trăm đen khi chế độ ấy tấn công chúng ta.

Vì vậy không cần có *những lời kêu gọi* khởi nghĩa quá sớm nào cả! Không cần đưa ra những bản tuyên ngôn long trọng cho nhân dân. Không cần có những cuộc binh biến, không cần "tuyên bố" gì cả. Cơn giông tố sẽ tự nó đến với chúng ta. Không cần múa vũ khí.

Phải chuẩn bị vũ khí — với cả nghĩa đen và nghĩa bóng của chữ đó. Trước hết và chủ yếu là phải chuẩn bị một đội quân vô sản, đoàn kết nhất trí, vững mạnh về tinh thần giác ngộ và ý chí cương quyết của mình. Phải tăng cường gấp bội công tác tuyên truyền cổ động và tổ chức của chúng ta trong nông dân, — cả trong những người đang bị đói ở thôn quê, cả trong những người mùa thu năm ngoái đã cho con đi tòng quân, những đứa con đã trải qua một năm cách mạng vĩ đại. Phải xé tan mọi tấm màn tư tưởng và mọi chướng ngại làm lu mờ cách mạng, phải xóa bỏ tất cả những sự nghi ngờ và dao động. Phải nói một cách đơn giản, bình tĩnh, hết sức dễ hiểu đối với nhân dân, không cầu kỳ, thật to và thật rõ là: cuộc đấu tranh là không thể tránh khỏi. Giai cấp vô sản sẽ ứng chiến. Giai cấp vô sản sẽ hiến dâng tất cả, sẽ ném hết lực lượng của mình vào trận chiến đấu ấy để giành tự do. Mong

rằng giai cấp nông dân bị phá sản, mong rằng các binh sĩ và thủy quân đều biết rằng: lúc này là lúc quyết định vận mệnh của nền tự do của nước Nga.

"Người vô sản" số 13, ngày 11 tháng Hai 1907

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

KẾT QUẢ CUỘC BẦU CỬ TRONG ĐOÀN TUYỂN CỬ CÔNG NHÂN Ở PÊ-TÉC-BUA

Mặc dầu việc thu thập các số liệu chính xác về tình hình bầu cử trong đoàn tuyển cử công nhân được tiến hành một cách chậm chạp (những người bôn-sê-vích đã in những biểu điều tra và phân phát đi), song tính chất chung của cuộc bầu cử đó đã rõ ràng.

Không nghi ngờ gì nữa, Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã mạnh lên nhiều hơn chúng ta tưởng. Ngay cả những người men-sê-vích cũng công nhận điều này ("Hòa bình của chúng ta"[181] số I). Trong đoàn tuyển cử công nhân ở tỉnh, Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã giành được 4 đại biểu cử tri trong số 10 người. Trong đoàn tuyển cử công nhân ở thành phố, họ bị thua Đảng dân chủ - xã hội là đảng đã giành được tất cả 14 đại biểu cử tri, song số phiếu bỏ cho các ứng cử viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng lại khá lớn (trong số 269 cử tri thì 110 - 135 người bỏ cho Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và 145 - 159 người bỏ cho Đảng dân chủ - xã hội).

Sau nữa, cũng không ai phủ nhận rằng Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã thắng chúng ta đặc biệt là ở các nhà máy lớn nhất.

Phái men-sê-vích lại phủ nhận một sự thật *sau đây* có tính chất hết sức quan trọng để giải thích nguyên nhân những thất bại của chúng ta, đó là *Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng chủ yếu đã thắng phái men-sê-vích.*

Trên tạp chí "Hòa bình của chúng ta" số I, trong một bài riêng nói về cuộc bầu cử trong đoàn tuyển cử công nhân, họ đã *làm ngơ* vấn đề này, viện cớ một cách đạo đức giả rằng cuộc đấu tranh bè phái đã làm cho Đảng dân chủ - xã hội yếu đi, và lấp liếm sự thật là chính phái men-sê-vích đã đưa cuộc đấu tranh bè phái ấy *đến sự chia rẽ* và đến cái "chủ nghĩa dân chủ - lập hiến" trong sách lược của mình, nó *làm* cho những công nhân tiên tiến *xa lánh*.

Song ngay cả những số liệu hiện nay đã thu thập được, cũng ngày càng *chứng minh* tính chất đúng đắn của lời kết luận đầu tiên (báo "Người vô sản" số 12) của chúng ta rằng Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã thắng *phái men-sê-vích*[1)].

Tình hình đó trong khu Nê-va đã được chứng minh bằng các số liệu về từng nhà máy một, đăng trên báo "Người vô sản" số 12. Lời tuyên bố vu vơ ngược hẳn lại, đăng trên tạp chí "Hòa bình của chúng ta" số I, chỉ là một sự lố bịch.

Về khu Mát-xcơ-va thì tình hình đó được chứng minh trong một bài đăng trong số này[182].

Về khu Vư-boóc-gơ thì chính bản thân phái men-sê-vích ("Hòa bình của chúng ta" số I) đưa ra những số liệu như sau: trong phạm vi *thành phố* (phái men-sê-vích) có 17 người dân chủ - xã hội, 12 người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và 2 người không rõ ở phái nào. Trong phần thuộc *tỉnh* của khu chỉ có phái bôn-sê-vích hoạt động, có 7 người dân chủ - xã hội và không có một người nào của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cả.

Các số liệu ấy chưa hoàn toàn chắc chắn. Song nói chung các số liệu đó *hoàn toàn xác minh* kết luận của chúng tôi là chính những người men-sê-vích đã bị Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đánh bại. Ý đồ của tờ "Hòa bình

1) Xem tập này, tr. 442 - 443.

của chúng ta" hòng viện cớ là trong phần thuộc tỉnh của khu Vư-boóc-gơ, Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng hoàn toàn không hoạt động, "do đó không có một sự cạnh tranh nào cả", rõ ràng không đứng vững. Trước hết là câu hỏi, vì sao ở vùng ngoại ô đó của Xanh Pê-téc-bua lại không có hoạt động của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, mà ở các khu khác, thì lại có hoạt động của đảng ấy? Phải chăng là vì "sự cạnh tranh" của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng ở đó đã bị toàn bộ hoạt động chuẩn bị từ trước loại trừ? Thứ hai là, phái men-sê-vích cũng không đưa ra những tài liệu chính xác xem ai là người ứng cử. Họ cũng không đưa ra tài liệu về các nhà máy. Thứ ba là, qua báo chí chúng ta được biết là *chính* ở khu Vư-boóc-gơ Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng *trong các buổi họp* đã đánh bại phái men-sê-vích vì "chủ nghĩa dân chủ - lập hiến" của phái này.

Chẳng hạn, tờ "Ngôn luận" ngày 24 tháng Giêng có đưa tin về cuộc họp ngày 21 tháng Giêng tại nhà Nô-ben (số nhà 11, phố Ni-u-xtát-xcai-a). Theo lời tường thuật của tờ "Ngôn luận" thì người đọc diễn văn là đảng viên dân chủ - xã hội Guốc-vích, ông ta đã kết tội những đảng cực tả về tội tẩy chay Đu-ma (tờ "Ngôn luận" viết chữ ngả nhấn mạnh sự giúp đỡ mà phái dân chủ - lập hiến đã có được trong một cuộc họp của phái tả!). Guốc-vích đã kết tội phái dân túy về những cuộc "*mặc cả nhỏ nhen*" làm tan rã khối liên minh với phái dân chủ - lập hiến. Bi-kéc-man — người theo phái dân túy, trong khi trả lời Guốc-vích, đã gọi lời "*tuyên bố của diễn giả trước về sự mặc cả nhỏ nhen, là một sự vu khống*". Xmiếc-nốp - người theo phái dân túy, đã chứng minh rằng đảng viên men-sê-vích Guốc-vích "hoàn toàn không khác gì đảng viên dân chủ - lập hiến". Xmiếc-nốp dẫn chứng là đảng viên dân chủ - lập hiến Grê-đê-xcun đã công nhiên "*khen*" Guốc-vích.

Đó là bài tường thuật của tờ "Ngôn luận". Qua bài đó ta thấy rõ là Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã đánh

bại phái men-sê-vích trước mặt công nhân chính là vì thái độ của phái men-sê-vích đối với phái dân chủ - lập hiến.

Ở các khu Nê-va, Mát-xcơ-va và Vư-boóc-gơ thì thắng lợi của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng lại đặc biệt đập vào mắt mọi người. Và chính ở các khu đó đến nay mới rõ nguyên nhân của thắng lợi ấy là do bọn cơ hội chủ nghĩa trong Đảng dân chủ - xã hội đã làm cho Đảng dân chủ - xã hội mất uy tín với giai cấp vô sản tiên phong.

Nhưng nếu vì những người dân chủ - xã hội phái hữu mà chúng ta bị mất 4 phiếu trong số 10 phiếu thuộc đoàn tuyển cử công nhân ở tỉnh, thì chúng ta lại gỡ lại chỗ mất đó trong đoàn tuyển cử công nhân ở thành phố.

Và sau đó người ta thấy rõ là chúng ta đã gỡ lại *chính là nhờ ở chỗ* trước con mắt tất cả những người được ủy nhiệm, chúng ta đã áp dụng sách lược của phái dân chủ - xã hội cách mạng chứ không phải của phái dân chủ - xã hội cơ hội chủ nghĩa.

Tất cả số người được ủy nhiệm của công nhân trong thành phố là 272 người. Trong số đó có 147 đảng viên dân chủ - xã hội và những người cảm tình với Đảng dân chủ - xã hội tức là quá nửa. Số còn lại thì một bộ phận là những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng chính cống (54), một bộ phận là xã hội chủ nghĩa - cách mạng không rõ ràng (55), không đảng phái (6), *phái hữu* có 1 người và phái lao động, phái "tả" có 9 người (trong đó có 2 người là đảng viên dân chủ - lập hiến) v. v..

Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua đã triển khai một hoạt động rất tích cực trong số người được ủy nhiệm. Vấn đề làm mọi người chú ý là vấn đề sách lược trong cuộc bầu cử ở Xanh Pê-téc-bua: đi với phái dân chủ - lập hiến hay chống lại phái đó, đã được đem ra thảo luận. Các đại diện của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã giải thích cho những người được ủy nhiệm về lập trường của phái dân chủ - xã hội

cách mạng; còn phái men-sê-vích thì bảo vệ sách lược của họ.

Ngày 28 tháng Giêng đã có cuộc hội nghị có tính chất *quyết định* của những người được ủy nhiệm thuộc tất cả các đảng. Có 200 - 250 người dự. Đa số đại biểu — 10 - 12 người bỏ phiếu chống — đã thông qua bản nghị quyết hoàn toàn tán thành *sách lược bôn-sê-vích* đòi ủng hộ *khối tả và trực tiếp chống lại phái men-sê-vích,* chống lại sự ủng hộ "*thầm kín*" đối với phái dân chủ - lập hiến.

Sau đây là nguyên văn bản nghị quyết đó:

"Nhận thấy rằng:

1) thắng lợi của danh sách phái tả do Đảng dân chủ - xã hội, Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, phái lao động, Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân, đối với danh sách những người thuộc phái Trăm đen và dân chủ - lập hiến trong đoàn tuyển cử thành phố có một tầm quan trọng chính trị hết sức to lớn;

2) sự thắng lợi ấy chỉ có được nhờ sự ủng hộ nhất trí của tất cả các đảng phái tả đối với danh sách phái tả, cho nên;

hội nghị những người được ủy nhiệm của công nhân tất cả các công xưởng và nhà máy đề nghị tất cả các đảng phái tả hãy ủng hộ các danh sách chung của phái tả và trong mọi trường hợp, trong bất kỳ khu nào của thành phố Pê-téc-bua, cũng đều không đưa ra một danh sách ứng cử riêng lẻ nào và không ủng hộ phái dân chủ - lập hiến, dù là dưới hình thức che đậy.

Dựa vào ý kiến của quần chúng, hội nghị những người được ủy nhiệm tỏ ý mong rằng các đồng chí dân chủ - xã hội thuộc phái men-sê-vích hãy tham gia vào khối liên minh của phái tả và giúp vào thắng lợi của danh sách phái tả trong các cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua".

Như vậy, trong *thành phố* Pê-téc-bua, thành phố mà phái men-sê-vích định tách khỏi tỉnh, các đại biểu của *toàn thể* giai cấp vô sản *đã lên án sách lược của phái men-sê-vích!*

Nghị quyết này của những người được ủy nhiệm *hoàn toàn chứng minh* rằng ở Pê-téc-bua số công nhân giác ngộ, đồng tình với sách lược bôn-sê-vích, đã chiếm ưu thế; điều này đã lộ rõ ngay ở cuộc hội nghị đại biểu đảng bộ dân chủ - xã hội.

Ngày 28 tháng Giêng, các đại biểu của quần chúng công nhân lần cuối cùng đã kêu gọi phái men-sê-vích hãy vứt bỏ cái sách lược ủng hộ "*thầm kín*" phái dân chủ - lập hiến, hãy vứt bỏ sách lược *phản bội* đối với khối tả.

Nhưng ngay cả hiện nay, phái men-sê-vích cũng vẫn không phục tùng ý chí của giai cấp vô sản. Ngày 1 tháng Hai, trên tờ "Ngôn luận" có đăng những đoạn trích tuyên bố của họ, trong đó họ đã có thái độ thọc gậy bánh xe đối với khối tả. *Đêm ngày 29 tháng Giêng*, những người tiến bộ không đảng phái tại khu Cô-lôm-na đã *xé* bản ký kết của mình với phái men-sê-vích sau khi *tất cả* đại biểu khối tả giải thích cho những người tiến bộ thấy rằng điều kiện của phái men-sê-vích ("tự do hành động" cho các đại biểu cử tri, nghĩa là tự do chạy sang phía phái dân chủ - lập hiến!) là không thể chấp nhận được.

Ngày 30 tháng Giêng có cuộc hội nghị của những người được ủy nhiệm của công nhân, là đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga hoặc có cảm tình với đảng này. Đại đa số những người được ủy nhiệm đó đã tới dự — 98 người. Đại diện Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga là đồng chí V. đã đề nghị xét vấn đề các đại biểu cử tri tương lai của Đảng dân chủ - xã hội phải phục tùng chỉ thị của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua trong khi bầu các nghị viên Đu-ma nhà nước. Đồng chí đó vạch rõ rằng trong các điều kiện bình thường thì vấn đề này không thể gây ra sự nghi ngờ hoặc ý kiến bất đồng nào. Vì các chỉ thị của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua dĩ nhiên là một điều bắt buộc đối với tất cả các đảng viên trong đảng bộ Pê-téc-bua. Nhưng hiện nay một bộ phận khá lớn trong đảng bộ, đa số phái men-sê-vích, đã tách riêng ra và tuyên bố là những đại biểu cử tri men-sê-vích vẫn giữ quyền tự do hành động. Đại diện Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua nêu rõ là nếu các đại biểu cử tri của công nhân phục tùng chỉ thị đó của bộ phận tổ chức trái

điều lệ đảng và đã tách khỏi đảng, thì như vậy có nghĩa là hoàn thành sự chia rẽ do phái men-sê-vích gây ra và sẽ mâu thuẫn với nghị quyết mà tuyệt đại đa số tại cuộc hội nghị chung của những người được ủy nhiệm đã thông qua nhằm ủng hộ khối tả trong cuộc vận động tuyển cử. Những người men-sê-vích, ủy viên Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua, tức là các đồng chí M. và A., phản đối điều đó, họ đòi các đại biểu cử tri do công nhân cử ra chỉ được tuân theo ý kiến của những người được ủy nhiệm thôi. Tuyệt đại đa số đã thông qua bản nghị quyết do Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua đưa ra với nội dung như sau: "Hội nghị xác nhận rằng các đại biểu cử tri bắt buộc phải phục tùng các chỉ thị của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua trong cuộc bầu cử".

Phái men-sê-vích ra sức *đấu tranh* chống lại nghị quyết đó. Các đảng viên men-sê-vích có tiếng nhất và có *trọng trách* nhất cũng không e dè gì và đã chống lại Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua ngay cả trong giờ phút trước khi bầu cử. Họ đã đề nghị "sửa lại" như sau: dùng chữ "đảng bộ Pê-téc-bua" thay cho Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua.

Nhưng công nhân đã hiểu cái sách lược men-sê-vích chia rẽ để phục vụ cho Đảng dân chủ - lập hiến. Công nhân đã la ó lên bảo các diễn giả men-sê-vích là "thôi, đủ rồi!" Điều sửa lại, bí mật bào chữa cho sự chia rẽ, đã bị tuyệt đại đa số *bác bỏ*.

Sau đó chuyển sang vấn đề cử những người ra tranh cử đại biểu cử tri của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua đã đưa ra để hội nghị xét danh sách 14 ứng cử viên do ban chấp hành lựa chọn trong số 21 người được các cuộc hội nghị những người được ủy nhiệm ở các khu đề cử. Có ý kiến đề nghị lấy danh sách đó làm cơ sở, ý kiến đó được tuyệt đại đa số thông qua, bất chấp sự phản kháng của phái men-sê-vích, họ coi đó là "áp lực của chính phủ"; trong khi đó,

đại diện của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua là đồng chí V. đã giải thích rằng ở đây không có áp lực của chính phủ nào cả, rằng sở dĩ Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua có uy tín chỉ vì giai cấp vô sản dân chủ - xã hội có tổ chức của Pê-téc-bua đã tin cậy ban chấp hành, và khi đưa ra danh sách đó, ban chấp hành chỉ thi hành nghĩa vụ trung tâm lãnh đạo của đảng bộ. Tất cả các ứng cử viên đều đã được đưa ra xét, đồng thời một người trong số đó, theo đề nghị của đại diện Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua, đã bị thay bằng người khác và sau đó có biểu quyết, kết quả là toàn bộ danh sách của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua được đại đa số thông qua.

Trước khi tiến hành cuộc bầu cử, danh sách của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua đã được đăng trong tất cả các báo.

Cuộc bầu cử (ngày 1 tháng Hai) đã đem lại thắng lợi cho phái dân chủ - xã hội đoàn kết chặt chẽ. *Toàn bộ danh sách của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua đã được trúng cử*. Tất cả 14 đại biểu cử tri đều là dân chủ - xã hội!

Trong số 14 người đó có *tám* là bôn-sê-vích, 4 là men-sê-vích (có một thật ra là thuộc phái công đoàn, chứ không phải là men-sê-vích) và hai người dân chủ - xã hội không theo phái nào và *ủng hộ khối tả*.

Tại đoàn tuyển cử công nhân ở thành phố, phái bôn-sê-vích đã bù lại được thiệt hại của Đảng dân chủ - xã hội tại đoàn tuyển cử công nhân ở tỉnh.

Mặc cho tờ "Ngôn luận" bây giờ tha hồ mà lồng lộn (xem số ra ngày 3 tháng Hai), rêu rao là phái bôn-sê-vích đã không nhường cho Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng ngay cả cái thiểu số tương xứng nữa!

Chúng ta chưa bao giờ hứa một sự tương xứng nào cho Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng; vả lại cũng chưa hề một ai chứng minh sự tương xứng ấy, vì không có số liệu về số phiếu. Chỉ có chúng ta là những người đầu tiên *bắt đầu* thu thập các số liệu ấy.

Chúng ta giành cho mình quyền *hoàn toàn* tự do đấu tranh trong đoàn tuyển cử công nhân, chống lại tất cả các đảng.

Và nhờ sự hoạt động của phái dân chủ - xã hội *cách mạng,* nên trong số tất cả đại biểu cử tri công nhân trong thành phố Pê-téc-bua và trong tỉnh Pê-téc-bua chỉ có 4 người của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, Đảng dân chủ - xã hội có 20 người.

Trong cuộc bầu cử tương lai, chúng ta sẽ giành được *tất cả* số ghế cho Đảng dân chủ - xã hội.

"Người vô sản", số 13,
ngày 11 tháng Hai 1907

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

VỀ BÁO CÁO CỦA KHU MÁT-XCƠ-VA THÀNH PHỐ PÊ-TÉC-BUA VỀ CUỘC BẦU CỬ VÀO ĐU-MA II

Chúng tôi xin lưu ý độc giả một điểm là những số liệu về việc bầu những người được ủy nhiệm của công nhân thành phố Xanh Pê-téc-bua càng ngày càng làm sáng tỏ vấn đề: *bằng cách nào* mà phái men-sê-vích đã thu được số phiếu để tham gia Hội nghị đại biểu đảng bộ dân chủ - xã hội. Chẳng hạn họ đã "mang" **370** phiếu men-sê-vích từ tiểu khu Pháp - Nga tới hội nghị. Phái bôn-sê-vích không xác định được ở đấy một phiếu nào thực sự của đảng cả. Còn kết quả thì thế nào? Một *đảng viên bôn-sê-vích* đã được bầu làm người được ủy nhiệm của Nhà máy Pháp - Nga, đảng viên bôn-sê-vích đó hiện nay lại được bầu làm đại biểu cử tri!

Thế là phái men-sê-vích đã bị vạch mặt như vậy một cách bất ngờ.

Tiếp nữa. Tờ "Hòa bình của chúng ta", tạp chí ra hàng tuần của phái men-sê-vích (số 1, 28 tháng Giêng) đã dám... viết về khu Mát-xcơ-va như sau: "ở các khu Nê-va và Mát-xcơ-va của phái bôn-sê-vích, chỉ toàn các đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng được bầu làm người được ủy nhiệm" (tr. 14). Ngay trong tờ "Người vô sản" số 12, chúng tôi đã chứng minh rằng đó là điều *hết sức bịa đặt* về khu Nê-va, là nơi mà chính những người men-sê-vích bị những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đánh bại.

Ta hãy lấy khu Mát-xcơ-va để xem. *Bây giờ* phái men-sê-vích coi khu đó là của bôn-sê-vích, vì họ muốn trút trách nhiệm về sự thất bại. Nhưng những người men-sê-vích đã quên bẵng rằng lần này người ta có thể *kiểm tra* họ được. Ta hãy lấy bản tuyên bố *chính thức* của 31 đảng viên men-sê-vích gửi lên Ban chấp hành trung ương nói về nguyên nhân họ bỏ hội nghị ra về (truyền đơn in mà chúng tôi đã phân tích trong tờ "Người vô sản" số 12[1]). Chúng ta thấy trong số 31 người ký tên có: "*năm người của khu Mát-xcơ-va*".

Còn hội nghị thì đã chuẩn y ở khu Mát-xcơ-va được quyền cử 4 người thuộc phái bôn-sê-vích và 4 người thuộc phái men-sê-vích.

Điều đó há không có ý nghĩa hay sao?

Khi nào cần thu số phiếu men-sê-vích để đem đến hội nghị, thì phái men-sê-vích tính *năm* men-sê-vích chống lại ba hay bốn bôn-sê-vích. *Lúc đó* phái men-sê-vích muốn chiếm ưu thế!

Còn khi nào cần phải trút cái trách nhiệm chính trị thì khu Mát-xcơ-va lại được tuyên bố là khu của "bôn-sê-vích"...

Phái bôn-sê-vích tính số phiếu của mình trong khu Mát-xcơ-va là 185 và chính những người men-sê-vích, ngay trong tờ truyền đơn đó, đã công nhận rằng họ chỉ phản đối số phiếu đó một cách "có điều kiện", rằng thực ra số phiếu đó *cần phải được chuẩn y* (tr. 7, cũng trong truyền đơn đó).

Tại khu Mát-xcơ-va, phái men-sê-vích tính số phiếu của họ là 48 cộng với 98 cộng với 97, tất cả là 243. Trong đó có 195 phiếu còn chưa được thừa nhận, nhưng chính những người men-sê-vích lúc đó cứ ngoan cố tuyên bố (tr. 7 trong tờ truyền đơn của họ) rằng **tất cả 243** phiếu phải được chuẩn y!

[1] Xem tập này, tr. 398 - 402.

Như vậy là phái men-sê-vích coi mình chiếm đa số áp đảo ở khu Mát-xcơ-va: 243 phiếu chống lại 185. ... Quả thật tờ "Hòa bình của chúng ta" đã có thái độ *rất* không thận trọng: qua những lời lẽ của nó, ta thấy phái men-sê-vích ở hội nghị đã tỏ ra *không thành thật*.

Cuối cùng chúng tôi xin nhắc để đồng chí đã gửi cho chúng tôi bản báo cáo về khu Mát-xcơ-va, thấy rõ tính chất hết sức quan trọng của những tài liệu *đầy đủ*, của riêng từng nhà máy, về việc bầu người được ủy nhiệm và về số phiếu mà các ứng cử viên khác nhau đã thu được.

"Người vô sản", số 13, ngày 11 tháng Hai 1907

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

MỘT VÀI SỐ LIỆU VỀ CUỘC BẦU CỬ TRONG ĐOÀN TUYỂN CỬ CÔNG NHÂN Ở MIỀN NAM NƯỚC NGA

Chúng tôi đã gửi cho tất cả đảng viên dân chủ - xã hội Nga lời kêu gọi tổ chức việc thu thập các số liệu chính xác về cuộc bầu cử trong đoàn tuyển cử công nhân; lời kêu gọi đó không phải không thu được kết quả. Chúng tôi đã nhận được 93 bản mẫu in sẵn được điền vào đầy đủ, mà chúng tôi đã phân phát cho các đồng chí ở Pê-téc-bua 93 bản đó đã được phân phát như sau về các khu: 7 bản cho Pê-téc-bua-xcai-a Xtô-rô-na, 22 bản cho Đảo Va-xi-li-ép-xki, 18 cho khu Vư-boóc-gơ, 18 cho khu Mát-xcơ-va, 28 cho khu Gô-rốt-xcôi. Chúng tôi yêu cầu các đồng chí gấp rút gửi số bản còn lại để có đủ tài liệu, đặc biệt là tài liệu về các nhà máy lớn. Lúc đó chúng tôi sẽ công bố bản tổng kết những tài liệu đó.

Chúng tôi đã nhận được tài liệu về 6 nhà máy thuộc tỉnh Ê-ca-tê-ri-nô-xláp. Chúng tôi nêu các tài liệu này trong một biểu đồ, để các đồng chí thấy các tài liệu mà đảng quan tâm và chúng ta phải rút ra những kết luật gì từ kinh nghiệm của cuộc bầu cử đầu tiên bầu cho các chính đảng trong từng đoàn tuyển cử công nhân (xem biểu đồ, tr. 515. —*B. T.*).

Tất nhiên, chúng tôi không biết các số liệu đó có tính chất điển hình đến mức nào và có thể vận dụng tới mức độ nào cho toàn tỉnh Ê-ca-tê-ri-nô-xláp những kết luận rút ra từ các số liệu đó. Phải thu thập những số liệu đầy đủ để rút ra những kết luận cuối cùng.

Tên nhà máy	Số công nhân	Số người được ủy nhiệm	Ai được bầu làm người được ủy nhiệm	Số công nhân đã bỏ phiếu	Số phiếu đã bỏ cho				
					dân chủ - xã hội bôn-sê-vích	dân chủ - xã hội men-sê-vích	xã hội chủ nghĩa - cách mạng	không đảng phái	phái hữu
Nhà máy E-da-u…	350	1	Dân chủ - xã hội (men-sê-vích)	130	—	112	15	—	3
Xưởng chữa đầu máy…	2700	2	Dân chủ - xã hội (men-sê-vích)	800	—	650	—	—	—
Đoạn đầu máy…	700	1	Dân chủ - xã hội	230	230		—	—	—
Nhà máy làm đinh…	700	1	Dân chủ - xã hội (bôn-sê-vích)	250	250	—	—	—	—
Nhà máy làm ống…	850	1	Dân chủ - xã hội (men-sê-vích)	200	—	195	—	—	5
Nhà máy chế tạo đường ray Bri-an-xcơ…	4350	4	Xã hội chủ nghĩa - cách mạng	1100	—	300	800	—	—
Tổng cộng cả 6 nhà máy	9650	10	6 người dân chủ - xã hội 4 người xã hội chủ nghĩa - cách mạng	2710	250 230 1737	1257	815	—	8

Tạm thời chỉ có thể nêu lên hai điều. Tỷ lệ số công nhân tham gia bỏ phiếu không cao. Có lẽ công tác vận động của Đảng dân chủ - xã hội chưa được thật sâu, chưa thâm nhập vào quần chúng rộng rãi. Về đại thể, dưới một phần ba tổng số công nhân đã tham gia bầu cử. Ở nhà máy làm ống, tỷ lệ số người tham gia thấp nhất: trong số 850 có 200 người tham gia, tức là dưới một phần tư. Tỷ lệ ở nhà máy E-da-u là cao nhất: 130 trong số 350, tức là hơn một phần ba.

Sự cạnh tranh của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã diễn ra tại hai nhà máy: E-da-u và Bri-an-xcơ. Ở nhà máy Bri-an-xcơ, *Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã thắng phái men-sê-vích!* Nhà máy lớn nhất đã bầu *bốn người xã hội chủ nghĩa - cách mạng* làm người được ủy nhiệm.

Như vậy là những số liệu sơ bộ (thật ra, hãy còn mang tính chất rất cục bộ) về miền Nam đã xác minh lời kết luận về miền Bắc: *Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đang thắng phái men-sê-vích* — chính là để cho bọn cơ hội chủ nghĩa một bài học! chính là để cảnh cáo những kẻ xa rời phái dân chủ tư sản cách mạng một cách khinh suất không thể tha thứ được và chạy theo phái dân chủ tư sản quân chủ - tự do chủ nghĩa!

Trong tổng số người được ủy nhiệm (10 người) thì Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng chiếm 40%, tức là hai phần năm. Song tổng số phiếu bỏ cho Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng chỉ chiếm *non một phần ba*, tức là 815 trong số 2710 phiếu. Cần phải nêu lên là mặc dầu giành được thắng lợi ở nhà máy lớn nhất, nhưng Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng lại thu được một tỷ lệ phiếu ít hơn so với tỷ lệ số người của đảng đó được bầu làm người được ủy nhiệm. Điều đó chứng tỏ rằng những tham vọng của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng ở Pê-téc-bua thật mơ hồ và vô căn cứ, họ khẳng định rằng họ phải được tỷ lệ phiếu lớn hơn so với tỷ lệ số người của họ được

bầu làm người được ủy nhiệm. Không thể có những lời khẳng định như thế được, nếu không có tài liệu thống kê chính xác chỉ rõ số phiếu đã bầu ở các nhà máy.

Chúng tôi hy vọng rằng các đồng chí trong toàn nước Nga sẽ tiếp tục thu lượm tài liệu theo các mẫu đã nói trên, để toàn đảng có thể có thể hình dung một cách rõ ràng và chính xác về kết quả của đợt vận động của mình và biết cách tìm ra nguyên nhân những sự thất bại tương đối của mình.

"Người vô sản" số 13, ngày 11 tháng Hai 1907

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

KẾT QUẢ CUỘC BẦU CỬ Ở PÊ-TÉC-BUA

Pê-téc-bua, 9 tháng Hai 1907.

Tại cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua, Đảng dân chủ - lập hiến đã thắng lợi. Họ đã giành được 151 đại biểu cử tri trong 11 khu bầu cử. Khối tả chỉ thắng trong một khu thôi, tức là khu Vư-boóc-gơ, và đã giành được 9 đại biểu cử tri trong số 160.

Những đặc điểm chủ yếu của cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua là: hầu hết ở các khu bầu cử, tỷ lệ người đi bỏ phiếu tăng lên, và sau nữa phái hữu đã suy yếu. Đảng dân chủ - lập hiến chiếm hàng đầu, họ đã giành được 28 798 phiếu (tính theo số phiếu tối đa bỏ cho các ứng cử viên của họ). Khối tả chiếm hàng thứ hai, giành được 16 703 phiếu. Thứ ba là Đảng tháng Mười, giành được 16 613 phiếu. Thứ tư là Đảng quân chủ, có 5 270 phiếu.

Như vậy so với Mát-xcơ-va thì đây là bước tiến lớn. Đã giành được một khu. Trong nhiều danh sách ứng cử, phái tả đã chuyển từ hàng thứ ba lên hàng thứ hai. Ở Mát-xcơ-va tỷ lệ số phiếu bỏ cho khối tả là 13 phần trăm. Ở Pê-téc-bua tỷ lệ ấy hơn gần gấp đôi — tức là 25 phần trăm.

Dĩ nhiên ở đây có vai trò của việc tuyên truyền cổ động ít nhiều rộng rãi hơn và của ảnh hưởng chính trị của cuộc bầu cử chung vào Đu-ma, cuộc bầu cử này đã cho

phái tả thêm nhiều phiếu so với dự đoán. Ở Mát-xcơ-va không có một tờ báo hàng ngày nào đăng danh sách đại biểu cử tri của khối tả. Ở Pê-téc-bua thì có một số tờ báo đã đăng: người ta bảo tờ "Đồng chí" thậm chí đã tăng số lượng báo lên rất nhiều từ ngày báo đó "khuynh tả". Ở Mát-xcơ-va không có các phòng chỉ dẫn và ghi danh sách phái tả. Còn ở Pê-téc-bua lại có. Ở Mát-xcơ-va đa số những người tiểu tư sản đã tin vào câu chuyện hoang đường của Đảng dân chủ - lập hiến về mối nguy cơ Trăm đen. Ở Pê-téc-bua rõ ràng là lòng tin ấy của những người tiểu tư sản và của bọn cơ hội chủ nghĩa đã bắt đầu tan vỡ.

Chúng tôi đưa ra các số liệu của các khu bầu cử, ở đâu cũng đều lấy số phiếu tối đa mà các ứng cử viên trong các danh sách đã thu được (số liệu của báo "Ngôn luận") (xem biểu đồ, tr. 518. — *BT.*).

Những con số này cho phép chúng ta đi đến một số kết luận đáng chú ý.

Trước hết, về "mối nguy cơ Trăm đen". Cuộc bầu cử đã chứng minh là nguy cơ ấy không có. Những lời tuyên bố và những lời cảnh báo nhiều lần của chúng tôi, được tất cả đảng viên bôn-sê-vích, kể cả báo "Lao động gian khổ"[183] và báo "Nhãn quan" nhắc lại, *đã được xác minh hoàn toàn*.

Trong *bất kỳ* trường hợp phân chia như thế nào về số phiếu giữa Đảng dân chủ - lập hiến và phái tả, ở Pê-téc-bua bọn Trăm đen cũng *không thể* trúng cử được!

Không phải chỉ có thế. Ngay cả nếu Đảng tháng Mười và Đảng quân chủ có cùng đi với nhau (đó là một việc không thể có được, đặc biệt là ở Pê-téc-bua, nơi mà Đảng tháng Mười người Đức ở Đảo Va-xi-li-ép-xki tý nữa thì gây lộn cả với "Liên minh ngày 17 tháng Mười"), — ngay cả khi đó, bọn Trăm đen cũng không thể *thắng* ở Pê-téc-bua! Điều đó ai cũng sẽ thấy, nếu chịu khó làm mấy bài tính đơn giản với những con số đã dẫn ra. Tổng số phiếu của Đảng dân chủ - lập hiến và của phái tả (45 500 phiếu)

Các khu bầu cử trong thành phố Pê-téc-bua	Số phiếu tối đa bỏ cho				Số phiếu chênh lệch giữa Đảng dân chủ - lập hiến và phái tả	Số phiếu chúng ta cần giành lấy để thắng Đảng dân chủ - lập hiến
	Dân chủ - lập hiến	Khối tả	Đảng tháng Mười	Đảng quân chủ		
Xpát-xki.....	3397	1644	1514	624	—1753	877
Nác-va	2377	1643	1326	307	—734	368
Li-tây-nư	2776	919	2153	667	—1857	929
Cô-lôm-na	1318	1122	1068	236	—196	99
Đảo Va-xi-li-ép-xki	2313	1949	2102	418	—364	183
Rô-giơ-đét-ven-xki.....	2784	1325	1195	537	—1459	730
Ca-dan.....	1749	589	998	201	—1160	581
Át-mi-ran-chây-xki	955	246	725	196	—709	355
Mát-xcơ-va	4100	1702	2233	706	—2398	1200
A-lếch-xan-đrơ - Nếp-xki....	2735	1421	799	588	—1314	658
Pê-téc-bua	3282	2754	1851	541	528	265
Vư-boóc-gơ	1012	1389	649	249	+ 377	—
Tổng cộng.....	28798	16703	16613	5270		Trong 5 khu bầu cử thuộc loại không phải là hết hy vọng **1 573** phiếu

nhiều hơn gấp đôi tổng số phiếu của Đảng tháng Mười và Đảng quân chủ (22 000 phiếu). Trong bất kỳ trường hợp phân chia như thế nào về số phiếu giữa bốn bản danh sách đó, dù phái hữu có "biện pháp" gì đi nữa, thì nguy cơ Trăm đen cũng không thể có được.

Phái tiểu tư sản — phái dân túy và bọn cơ hội chủ nghĩa trong Đảng dân chủ - xã hội hùa theo bọn dân chủ - lập hiến la ó về nguy cơ Trăm đen — *đã lừa dối nhân dân*. Trước khi bầu cử chúng tôi đã nói rõ điều đó. Cuộc bầu cử đã *chứng minh* sự đúng đắn của chúng tôi.

Sự bạc nhược và sự thiển cận về chính trị, vốn là đặc tính của anh chàng trí thức tiểu tư sản và của anh chàng phi-li-xtanh Pê-téc-bua thực sự đã lộ rõ. Tuy mức độ hoàn toàn không bằng ở Mát-xcơ-va, song cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua vẫn là cuộc bầu cử của *những người tiểu tư sản bị bọn dân chủ - lập hiến làm cho khiếp đảm và đánh lừa.* Tất cả các báo chí trước cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua, từ tờ "Ngôn luận" đến tờ "Đồng chí" vốn vẫn bảo vệ khối tả một cách buồn bực (chẳng phải nó đã tìm cách bào chữa về việc nó đồng tình với phái tả?), đều đầy dẫy những tài liệu chứng tỏ rằng bọn dân chủ - lập hiến và bọn phụ họa với chúng đã làm cho anh chàng tiểu tư sản hoảng hốt bằng cái bóng ma nguy cơ mà chúng bịa ra về thắng lợi của bọn Trăm đen trong bầu cử.

Đảng dân chủ - lập hiến đã tìm cách tránh mối nguy cơ từ phía tả bằng những tiếng la ó về nguy cơ Trăm đen trong cuộc bầu cử, trong khi đó thì bản thân họ lại đến gặp Xtô-lư-pin và hứa với hắn là sẽ khôn ngoan và trung thực hơn, sẽ cắt đứt với phái tả. Chính Xtô-lư-pin đã thừa nhận — theo lời của tờ "Đồng chí" ra ngày hôm nay (9 tháng Hai) — rằng ông ta *có biết* đôi chút về bước ngoặt đó của Đảng dân chủ - lập hiến về phía hữu!

Sau nữa. Kết quả cuộc bầu cử ở Pê-téc bua làm cho ta có thể trả lời câu hỏi: cuộc bầu cử ấy đã mang lại

cho chúng ta những gì? qua việc tuyên truyền trực tiếp của mình chống Đảng dân chủ - lập hiến, chúng ta có đạt được kết quả là thức tỉnh những tầng lớp cử tri *mới* trước đây vốn thờ ơ và lôi cuốn họ tham gia vào sinh hoạt chính trị không? chúng ta đã *tách* được những người tiểu tư sản vẫn bám đuôi phái tự do, ra khỏi đó và kéo họ về phía giai cấp vô sản đến mức độ nào?

Để xét điều này, trước hết chúng ta hãy so sánh các số liệu về số phiếu của Đảng dân chủ - lập hiến và của phái tả (vẫn như trước, maxima) năm 1906 và 1907 (xem biểu đồ, tr. 521. — *BT.*).

Qua các số liệu đó, ta hoàn toàn thấy rõ tỷ lệ số phiếu bỏ cho phái đối lập và cho cách mạng hồi 1906 và 1907. Trong số 17 nghìn phiếu chúng ta giành được (tính số chẵn) thì có khoảng *12 nghìn* phiếu chúng ta giành được của Đảng dân chủ - lập hiến, khoảng *5 nghìn* phiếu là do tranh thủ được số quần chúng trước kia có thái độ thờ ơ (một bộ phận có thái độ tẩy chay bầu cử).

Đồng thời cũng thấy ngay sự khác nhau giữa những khu bầu cử "hết hy vọng" — tức là những khu bầu cử mà có lẽ hồi 1907 dù có cố gắng đến đâu chúng ta cũng không thắng được — với những khu bầu cử không hết hy vọng. Thí dụ, đứng đầu những khu bầu cử "hết hy vọng" là khu Át-mi-ran-chây-xki và Li-tây-nư. Số phiếu của Đảng dân chủ - lập hiến hơn số phiếu của chúng ta rất nhiều. Giải thích điều ấy như thế nào?

Nguyên nhân đã rõ ràng. Trong khu bầu cử thứ nhất thành phần dân cư là công chức, trong khu bầu cử thứ hai — là đại tư sản (*trước khi* bầu cử, tờ "Lao động gian khổ" chỉ rõ điều này[184]). Nơi nào không có giai cấp vô sản thương nghiệp và công nghiệp, nơi nào đa số là bọn công chức thì ở đó phái dân chủ - xã hội không thể thắng, dù được phái lao động ủng hộ. Ở đó, ngay cả số người bỏ phiếu cũng giảm xuống: họ không hứng thú! Ở đó, chúng

Số phiếu đã bỏ (tối đa)

Các khu bầu cử trong thành phố Pê-téc-bua	Năm 1906	Năm 1907			Sự khác nhau giữa cột cuối và cột đầu
	Số phiếu bỏ cho dân chủ - lập hiến	Số phiếu bỏ cho dân chủ - lập hiến	Số phiếu bỏ cho phái tả	Số phiếu của cả hai phái	
Xpát-xki.....	5009	3397	1644	5041	+32
Nác-va	3578	2377	1643	4020	+442
Li-tây-nư	3767	2776	919	3695	— 72
Cô-lôm-na	2243	1318	1122	2440	+197
Đảo Va-xi-li-ép-xki	3777	2313	1949	4262	+485
Rô-giơ-đét-ven-xki.....	3393	2784	1325	4109	+716
Ca-dan.....	2242	1749	589	2338	+96
Át-mi-ran-chây-xki.....	1553	955	246	1201	— 352
Mát-xcơ-va	5124	4100	1702	5802	+678
A-lếch-xan-đrơ - Nếp-xki .. .	2991	2735	1421	4156	+1165
Pê-téc-bua	4946	3282	2754	6036	+1090
Vư-boóc-gơ	1988	1012	1389	2401	+413
Tổng cộng…….	40611	28798	16703	45501	+4890

ta *chỉ* giành lại được gần một phần tư số phiếu của Đảng dân chủ - lập hiến cho khối tả.

Ở một cực khác là những khu bầu cử không hết hy vọng, ở những khu bầu cử ấy phái dân chủ - xã hội, được phái lao động ủng hộ, đã thức tỉnh *một số lớn* những thành phần mới, kéo dân nghèo thành thị ra khỏi bãi lầy và ra khỏi cơn mê để tham gia chính trị. Đó là những khu bầu cử A-lếch-xan-đrơ - Nếp-xki và Pê-téc-bua. Ở đây, số phiếu *chống* lại bọn Trăm đen tăng lên, tức là nếu tính số phiếu của cả Đảng dân chủ - lập hiến lẫn của phái tả thì trong mỗi khu bầu cử tăng thêm *hơn một nghìn phiếu*. Ở những khu bầu cử này, phần *lớn* số phiếu của phái tả không phải do giành lại của Đảng dân chủ - lập hiến, mà là số phiếu *mới*. Tiếng gọi đấu tranh, tiếng gọi của phái dân chủ - xã hội và phái lao động đã thức tỉnh những người mà cái giọng ngọt ngào của Đảng dân chủ - lập hiến đã không lôi cuốn được.

Ở khu bầu cử Pê-téc-bua, chúng ta phải giành lại tất cả là **265** phiếu từ tay Đảng dân chủ - lập hiến, như thế là chúng ta có thể thắng được. Thêm 265 vào 2 754 phiếu, rõ ràng là hoàn toàn có thể giành được thắng lợi. Và cũng rõ ràng là dân nghèo thành thị còn xa mới có tính chất vô sản: những nhân viên bán hàng, những người đánh xe ngựa, những người thuê nhà ít tiền đều *ủng hộ* phái tả. Rõ ràng lời kêu gọi của Đảng dân chủ - xã hội được phái lao động ủng hộ, không phải là vô hiệu quả, rõ ràng là ở đây có rất nhiều thành phần dân chúng có khả năng tiến xa hơn và tả hơn Đảng dân chủ - lập hiến.

Ở khu bầu cử A-lếch-xan-đrơ - Nếp-xki, cuộc đấu tranh đã diễn ra phức tạp hơn nhiều. Muốn thắng lợi, phải giành được của Đảng dân chủ - lập hiến 658 phiếu. 658 cộng thêm vào 1 421 — con số thêm này cũng khá cao nhưng dầu sao cũng là *ít hơn một nửa*. Chúng ta không có quyền được coi là hết hy vọng đối với những khu bầu cử nào mà chúng ta sẽ thắng nếu số phiếu của chúng ta tăng lên gấp rưỡi.

Chúng ta có thể dễ dàng thắng lợi ở khu bầu cử Cô-lôm-na: muốn thắng chỉ cần giành của Đảng dân chủ - lập hiến 99 phiếu thôi. Ở khu bầu cử Đảo Va-xi-li-ép-xki, là khu hầu như cả ba danh sách chủ yếu đều tương đương nhau — Đảng dân chủ - lập hiến, Đảng tháng Mười, phái tả — chúng ta có thể thắng được nếu chúng ta giành được 183 phiếu của Đảng dân chủ - lập hiến. Ở khu bầu cử Nác-va, muốn thắng phải giành được 368 phiếu của Đảng dân chủ - lập hiến.

Kết quả là ở Pê-téc-bua, khối tả *không nghi ngờ gì cả* đã tranh thủ được những nhân viên bán hàng và tầng lớp tiểu tư sản thành thị, đã *phát động* được một bộ phận trong số đó lần đầu tiên tham gia đời sống chính trị, đã *tranh thủ* được một bộ phận rất lớn trong số đó tách khỏi Đảng dân chủ - lập hiến.

Cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua đã *bác bỏ hoàn toàn* cái quan điểm bi quan thất vọng cho rằng tư tưởng dân chủ - xã hội là không thể tiếp thu được đối với các nhân viên công thương nghiệp, trong giai đoạn trung gian mà phái lao động ủng hộ những người xã hội chủ nghĩa. Nếu chúng ta muốn và biết cách làm thì chúng ta *có thể* thức tỉnh hàng trăm, hàng nghìn dân nghèo thành thị ở mỗi khu bầu cử của thủ đô để đưa họ tham gia *đấu tranh* chính trị. Chúng ta *có thể* tách hàng trăm nhân viên bán hàng, nhân viên văn phòng v. v., ở mỗi khu bầu cử khỏi đảng của bọn tư sản tự do chủ nghĩa là bọn mặc cả với Xtô-lư-pin. Kiên trì làm theo hướng đó thì độc quyền lãnh đạo của Đảng dân chủ - lập hiến phản bội đối với tầng lớp nghèo ở thành thị *sẽ bị đập tan*. Chỉ một cuộc đấu tranh bầu cử nữa với khối tả ở Pê-téc-bua, là Đảng dân chủ - lập hiến sẽ không đứng vững! Với luật bầu cử như hiện nay thì họ sẽ bị thất bại thảm hại, nếu họ lại xông vào trận một lần nữa sau những tháng tuyên truyền kiểu "Xtô-lư-pin" và những sự mặc cả kiểu Mi-li-u-cốp!

Thật thế. Rất dễ thấy là cả trong cuộc bầu cử này khối tả cũng chỉ thiếu chút ít là có thể thắng lợi. Hết hy vọng thì chỉ có những khu bầu cử như Át-mi-ran-chây-xki, Li-tây-nư, Xpát-xki, Rô-giơ-đét-ven-xki, Ca-dan và Mát-xcơ-va. ở cả sáu khu bầu cử ấy chúng ta phải tăng số phiếu của chúng ta lên *hơn gấp rưỡi*, — đó là một việc khó mà làm được dù có cố gắng cổ động bầu cử thế nào đi nữa, dù có phân phát sách báo v. v., thế nào đi nữa (nói đúng hơn, việc ấy có thể làm được, nhưng không phải trong chế độ tự do bầu cử kiểu toà án quân sự - dã chiến của Xtô-lư-pin!). Về mặt thành phần xã hội thì hai khu đầu trong các khu đó rất khó gần đối với phái dân chủ - xã hội và phái lao động. Bốn khu sau dễ gần hơn, song hoạt động của chúng ta trong những người làm công trong công nghiệp và thương nghiệp ở những khu ấy cho đến nay vẫn còn quá yếu ớt.

Ở một trong 6 khu bầu cử còn lại, chúng ta đã thu được thắng lợi ngay sau đợt hoạt động đầu tiên của khối tả. Ở bốn khu bầu cử khác, chúng ta còn phải giành từ 99 đến 368 phiếu của Đảng dân chủ - lập hiến mới thắng được. Ở một khu bầu cử khác nữa, phải giành được 658 phiếu. Tổng cộng trong 5 khu này chỉ cần giành của Đảng dân chủ - lập hiến **1 573** *phiếu*, là khối tả thắng, là *khối tả giành được cả Pê-téc-bua.*

Không ai dám nói rằng Đảng dân chủ - xã hội không thể giành được 1 573 phiếu trong năm khu bầu cử, nếu họ hành động thống nhất, — nếu bọn cơ hội chủ nghĩa mặc cả với Đảng dân chủ - lập hiến, không trì hoãn trong một thời gian rất lâu việc thành lập khối liên minh phái tả, — nếu *bộ phận men-sê-vích tách ra không đóng vai trò phản bội đối với khối liên minh phái tả*.

Thế nào là một tên phản bội? Đó là kẻ có quan hệ với giai cấp vô sản đang đấu tranh, nhưng lại ngáng chân giai cấp vô sản trong khi đấu tranh chung.

Những đặc trưng ấy có thích hợp với những người men-sê-vích đã phân liệt không? Đương nhiên là thích hợp vì họ phá hoại sự thống nhất của đảng bộ dân chủ - xã hội ở Pê-téc-bua, gây chia rẽ trong hàng ngũ những người chiến đấu, trong giờ phút đấu tranh sôi nổi nhất đã chạy theo Đảng dân chủ - lập hiến, và cuối cùng *đã trực tiếp ngăn trở* chúng ta ngay cả sau khi đã thành lập khối liên minh phái tả. Chỉ cần nhớ lại rằng khối liên minh phái tả đã được thành lập ngày 25 tháng Giêng, thế mà ngày 28 tháng Giêng trên tờ "Đồng chí" những người men-sê-vích phân liệt đã kêu gọi bỏ phiếu trắng trong 5 khu bầu cử! Ngày 1 tháng Hai, cũng những người men-sê-vích ấy (xem tờ "Ngôn luận") đã đăng lời kêu gọi đe dọa những người tiểu tư sản về nguy cơ Trăm đen!

Nhưng thế vẫn chưa đủ. Trong tờ "Ngôn luận" ra ngày hôm nay, ở trang ba, trong một bài tường thuật cuộc bầu cử ở khu *Pê-téc-bua* chúng ta thấy: trong một lá phiếu có ghi: "*Tôi bỏ phiếu trắng. Một đảng viên men-sê-vích*".

Xin độc giả hãy nghĩ kỹ về ý nghĩa của thí dụ đó!

Ngày 28 tháng Giêng, trên tờ "Đồng chí", phái men-sê-vích đã đăng nghị quyết của cơ quan chấp hành của bộ phận đã phân liệt. Trong điều VI của các nghị quyết đó, khu bầu cử *Pê-téc-bua* đã rõ ràng *bị loại* khỏi số những khu bầu cử có nguy cơ Trăm đen.

Trong điều VI có tuyên bố thẳng rằng ở khu bầu cử Pê-téc-bua liên minh với phái tả là thích hợp. Trong điều III có nói thẳng rằng nếu không liên minh được với phái tả, thì phái men-sê-vích sẽ kêu gọi bỏ phiếu cho phái tả, ở nơi nào không có nguy cơ Trăm đen "rõ ràng". *Thế mà* ở khu bầu cử Pê-téc-bua một người "men-sê-vích" vẫn *bỏ phiếu trắng!!* Không biết ở các khu khác thì những người men-sê-vích phân liệt đã hành động ra sao?

Sau những sự việc như thế thì làm sao mà lại có thể phủ nhận *sự thật* là chính sự phản bội của một bộ phận

phái men-sê-vích *đã phá hoại* sự thắng lợi tuyển cử của khối liên minh phái tả ở Pê-téc-bua trong điều kiện hoàn toàn không có nguy cơ Trăm đen?

Giai cấp vô sản hãy rút ra bài học qua những sự ngả nghiêng và phản bội của giai cấp tiểu tư sản. Bao giờ chúng ta cũng sẽ cương quyết và dũng cảm phất ngọn cờ *của chúng ta* sớm hơn mọi người. Bao giờ chúng ta cũng sẽ kêu gọi người tiểu tư sản hãy từ bỏ sự che chở của bọn tự do chủ nghĩa mà đi theo giai cấp vô sản. Và sách lược ấy — sách lược cách mạng duy nhất của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng tư sản — một khi cuộc đấu tranh chính trị của quần chúng sôi sục lên, sẽ mang lại thắng lợi cho chúng ta.

Xa-ra-tốp, Ni-giơ-ni — đó là thắng lợi đầu tiên[185]; Mát-xcơ-va, Pê-téc-bua — đó là trận xung kích đầu tiên. Các ngài dân chủ - lập hiến, thôi đủ rồi! Bọn địa chủ thuộc phái tự do và bọn luật sư tư sản sẽ không còn lừa bịp dân nghèo thành thị được nữa. Cứ mặc cho bọn Xtô-lư-pin và bọn Mi-li-u-cốp chửi bới "bọn giẻ rách đỏ". Đảng dân chủ - xã hội vẫn đứng vững trên vị trí của mình, với lá cờ đỏ, trước tất cả nhân dân lao động và bị bóc lột.

"Người vô sản", số 13, ngày 11 tháng Hai 1907

Theo đúng bản đăng trên báo "Người vô sản"

BÁO CÁO TẠI HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ PÊ-TÉC-BUA VỀ VẤN ĐỀ VẬN ĐỘNG BẦU CỬ VÀO ĐU-MA VÀ VẤN ĐỀ SÁCH LƯỢC ĐU-MA[186]

TƯỜNG THUẬT NGẮN TRÊN BÁO

Báo cáo viên vạch rõ rằng vấn đề sách lược Đu-ma rõ ràng là vấn đề trung tâm của chính trị hiện nay và như vậy cũng là điểm chủ yếu trong đợt vận động cho đại hội . Do đó, trong dự thảo chương trình nghị sự của đại hội, như mọi người đều biết qua các báo, Ban chấp hành trung ương đã đặt hai vấn đề lên hàng đầu, đó là: vấn đề "những nhiệm vụ chính trị trước mắt" và vấn đề Đu-ma nhà nước.

Vấn đề thứ nhất được nêu lên rất mơ hồ. Có thể là phái men-sê-vích nghĩ đến việc ủng hộ nội các dân chủ - lập hiến , nhưng không muốn nói thẳng ra. Dầu sao cũng dễ thấy ý muốn của họ là sẽ lại loại trừ — cũng như tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) — những vấn đề cơ bản *có tính chất nguyên tắc* của sách lược dân chủ - xã hội trong cách mạng Nga. Nhưng như kinh nghiệm hiện đã chứng minh, việc loại trừ những vấn đề ấy chỉ dẫn đến chỗ là sẽ không có một sách lược kiên định nào của Đảng dân chủ - xã hội. Chỉ cần nhớ lại rằng không những đảng nói chung, mà cả đảng đoàn dân chủ - xã hội trong Đu-ma nói riêng cũng đều không ủng hộ sách lược của Ban chấp hành trung ương trong vấn đề ủng hộ nội các Đu-ma , tức là nội các dân chủ - lập hiến (tháng Sáu 1906). Sau khi giải tán Đu-ma ,"những biểu hiện phản kháng cục bộ có tính quần chúng" nổi tiếng mà Ban chấp hành trung ương đề ra, cũng chịu cùng số phận như vậy. Hiện nay

trong đảng thái độ đối với Đảng dân chủ – lập hiến trong cuộc bầu cử không rõ ràng đến nỗi Tsê-rê-va-nin, trước khi họp Hội nghị đại biểu toàn Nga hồi đầu tháng Mười một (1906) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, và Plê-kha-nốp (chưa kể đến Va-xi-li-ép), sau khi họp hội nghị đó, đã nổi bật lên trong số những nhân vật men-sê-vích có uy tín và có trách nhiệm nhất.

Trong tình hình ấy những người dân chủ - xã hội cách mạng nhất định phải lợi dụng sự có mặt đầy đủ các đại biểu tại Đại hội V, trong đó lần đầu tiên sẽ có đại biểu Ba-lan, Lát-vi-a và phái Bun, để đưa ra những vấn đề chủ yếu có tính chất nguyên tắc về sách lược của Đảng dân chủ - xã hội trong cách mạng tư sản Nga. Không thể nói một cách có hiệu quả về "những nhiệm vụ chính trị trước mắt" nếu chưa làm sáng tỏ những vấn đề cơ bản như vấn đề nhiệm vụ của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng của chúng ta nói chung, vấn đề xem xét có những điều kiện khách quan để tiếp tục phát triển cách mạng không, vấn đề phân định các giai cấp và đảng phái hiện nay, và đặc biệt là vấn đề tính chất giai cấp của Đảng dân chủ - lập hiến. Không làm sáng tỏ những vấn đề ấy, — mà việc làm sáng tỏ ấy đã được kinh nghiệm phong phú của Đu-ma I và của cuộc bầu cử vào Đu-ma II làm dễ dàng thêm — thì không thể giải quyết triệt để và thấu đáo vấn đề nội các dân chủ - lập hiến , vấn đề sách lược trong trường hợp Đu-ma II bị giải tán, v.v. và v.v..

Vì vậy, báo cáo viên nói vắn tắt về những vấn đề mà mình đã nêu ra. Không nghi ngờ gì cả, tình hình kinh tế của đông đảo quần chúng nhân dân chứng tỏ rằng những nhiệm vụ cơ bản của cách mạng chưa được giải quyết; hiện đã có cơ sở khách quan cho những phong trào trực tiếp của quần chúng. Trong chính trị, điều đó được phản ánh bởi tính chất gay gắt của mâu thuẫn giữa chế độ chuyên chế gần gũi với tổ chức của bọn địa chủ Trăm

đen, và quần chúng không những vô sản , mà còn cả nông dân nghèo (đoàn tuyển cử nông dân đã đem lại tỷ lệ đại biểu cử tri phái tả *cao nhất,* đương nhiên, sau đoàn tuyển cử công nhân!) và dân nghèo thành thị (không nghi ngờ gì cả, bá quyền lãnh đạo của Đảng dân chủ - lập hiến đối với phái dân chủ tiểu tư sản thành thị đã bị suy sụp nhiều tại cuộc bầu cử vào Đu-ma II). Do đó ta thấy rằng không phải cuộc khủng hoảng hiến pháp mà là cuộc khủng hoảng cách mạng đang phát triển và đang tiến tới gần, rằng cuộc đấu tranh ở Đu-ma lại một lần nữa — do những điều kiện khách quan — chuyển biến nhanh hơn sang cuộc đấu tranh ngoài Đu-ma, khi mà sự hoạt động của Đảng dân chủ - xã hội và của phái dân chủ tư sản trong Đu-ma được triển khai một cách càng có kết quả hơn. Nhiệm vụ của giai cấp vô sản – với tư cách là người lãnh tụ của cuộc cách mạng dân chủ — là phát triển ý thức giác ngộ cách mạng, tinh thần quyết tâm và tính tổ chức của quần chúng, tách giai cấp tiểu tư sản khỏi sự lãnh đạo của phái tự do. Hoàn toàn không thể nói đến việc ủng hộ cái nội các của phái tự do có vẻ như chịu trách nhiệm trước Đu-ma, nhưng thực ra lại phụ thuộc vào bè lũ Trăm đen bảo hoàng. Khả năng sử dụng một nội các như thế (nếu nội các ấy là một sự thực chứ không phải là một lời hứa trống rỗng để lừa bịp Đảng dân chủ - lập hiến, giống như lời hứa của Xtô-lư-pin là sẽ hợp pháp hoá Đảng dân chủ - lập hiến hồi tháng Giêng 1907, cốt để tách Đảng dân chủ - lập hiến khỏi khối liên minh phái tả) — khả năng này hoàn toàn tuỳ thuộc vào lực lượng của các giai cấp *cách mạng,* vào tinh thần giác ngộ và sự đoàn kết của họ.

Còn nói về nội dung giai cấp của các đảng khác nhau, thì phải thừa nhận một hiện tượng chung là trong năm qua các giai cấp trên đã chuyển sang hữu, còn các giai cấp dưới thì đã chuyển sang tả. Tầng lớp trung gian — phái giữa — bị suy yếu đi, dòng thác cách mạng đang tiến lên

đã cuốn trôi nó đi. Bọn Trăm đen đã được tăng cường và được tổ chức lại, đã dịch lại gần với lực lượng kinh tế - giai cấp lớn nhất ở nước Nga cũ, tức là với bọn địa chủ - chủ nô. Đảng tháng Mười vẫn là đảng của giai cấp đại tư sản phản cách mạng. Đảng dân chủ - lập hiến bước một bước ngoặt lớn về phía hữu. Càng ngày càng thấy rõ là cơ sở xã hội của họ là địa chủ thuộc phái tự do (loại trung), là giai cấp tư sản loại trung và tầng lớp đại trí thức tư sản. Họ lôi kéo được dân nghèo ở thành thị là do truyền thống và lừa phỉnh họ bằng những câu rất kêu về "tự do của nhân dân". Cuộc bầu cử vào Đu-ma II đã lập tức chứng minh rằng trong những điều kiện hết sức không thuận lợi, cuộc tấn công đầu tiên của phái tả cũng làm cho "những lớp dưới" trong phái dân chủ thành thị ly khai khỏi Đảng dân chủ - lập hiến trên một mức độ rất lớn.

Đảng dân chủ - lập hiến đã ngả về phía hữu, về phía Đảng tháng Mười. Phái tiểu tư sản dân chủ ở thành thị và đặc biệt ở nông thôn đã vững mạnh lên hơn hết và đã hướng về phía tả. Báo cáo viên nhắc lại rằng hồi mùa xuân 1906, chưa có kinh nghiệm chính trị nào có tính quần chúng về việc tổ chức đảng tương đối công khai của giai cấp tiểu tư sản đó. Hiện nay đã có rất nhiều kinh nghiệm, kể từ phái lao động trong Đu-ma I cho tới việc đột nhiên có rất nhiều đại biểu thuộc phái "tả" và thuộc phái "lao động" được bầu vào Đu-ma II.

Những quan điểm bôn-sê-vích cho rằng chỉ có giai cấp vô sản chứ không phải phái tự do, là có thể hoàn thành được cuộc cách mạng Nga, nếu giai cấp đó lôi kéo được quần chúng nông dân về phía mình, — đã được chứng minh một cách tuyệt vời qua kinh nghiệm những năm 1906-1907.

Sách lược Đu-ma của phái dân chủ - xã hội cách mạng hoàn toàn xuất phát từ những tiền đề đã nói trên kia. Đảng dân chủ - xã hội phải coi Đu-ma là một trong những công

cụ của cách mạng, phải kiên quyết, công khai và rõ ràng giương cao ngọn cờ cách mạng vô sản triệt để của mình trước quần chúng, tiến hành công tác cổ động, tuyên truyền và công tác tổ chức nhằm phát triển cách mạng, giải thích cho quần chúng thấy tính tất yếu của cuộc đấu tranh vĩ đại mới ở bên ngoài Đu-ma. Những câu của bọn dân chủ - lập hiến kêu gào về "việc phá hoại Đu-ma" chỉ là một luận điệu khiêu khích bỉ ổi của phái tự do, kẻ đã bí mật hội đàm với Xtô-lư-pin. Không "phá hoại" Đu-ma — không để Đu-ma bị giải tán, như vậy có nghĩa là không làm một điều gì rất khó chịu cho Xtô-lư-pin và đồng bọn. Đảng dân chủ - xã hội phải giải thích tính chất khiêu khích của cái khẩu hiệu cảnh sát - dân chủ - lập hiến đó và phải chỉ ra rằng ngay trong Đu-ma I, hành động của Đảng dân chủ - xã hội (của phái men-sê-vích cũng như của phái bôn-sê-vích) đã loại trừ mọi "con đường" cách mạng nhân tạo, loại trừ mọi sự "hiệu triệu" v.v.. Đảng dân chủ - lập hiến biết rõ điều đó và thay thế hoàn toàn theo kiểu "Thời mới" sách lược phát triển cuộc cách mạng có tính chất quần chúng và nhân dân bằng sách lược "phá hoại".

Trong Đu-ma, Đảng dân chủ - xã hội phải hành động như chúng ta đã hành động trong cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua: giương cao ngọn cờ cách mạng của mình; buộc giai cấp tiểu tư sản dao động phải lựa chọn giữa chúng ta và Đảng dân chủ - lập hiến; trong giờ phút hành động quyết định không được từ bỏ những thoả hiệp cục bộ trong từng trường hợp với những người dân chủ tiểu tư sản nào sẽ theo chúng ta chống lại cả bọn Trăm đen cả Đảng dân chủ - lập hiến. Như vậy là, trong khi giải thích ý nghĩa và điều kiện ứng dụng "khối liên minh phái tả" trong Đu-ma, báo cáo viên đặc biệt ngừa trước là đừng nên có quan niệm cho rằng khối liên minh ấy là một sự thoả thuận thường xuyên ràng buộc những người dân chủ - xã hội trong một vấn đề nào đó, là một hiệp định ít nhiều lâu dài được

ký kết từ trước. Nếu những người dân chủ - xã hội ở Pê-téc-bua đã trói buộc mình bằng một sự thoả hiệp thường xuyên hoặc dù là bằng một hiệp định sơ bộ với phái dân tuý, là phái (cho đến cả những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng "có tinh thần cách mạng") đã cùng với phái men-sê-vích bán nền dân chủ cho bọn dân chủ - lập hiến — thì không thể có khối liên minh phái tả trong cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua được ! Chỉ có bằng chính sách độc lập và cứng rắn, — chứ không phải bằng lối ngoại giao, không phải bằng những sự thông đồng nhỏ nhặt, — Đảng dân chủ - xã hội mới đảm bảo cho mình, trong những giờ phút cần thiết, có được sự ủng hộ của những phần tử dân chủ tư sản thật sự có khả năng đấu tranh.

LỜI KẾT THÚC

Trong lời kết thúc, báo cáo viên đã phản đối điều đó[187]. Một mặt, ngay cả trong những giờ phút quyết liệt nhất, Đảng dân chủ - xã hội nhất định vẫn phải là một đảng tự chủ và độc lập, có tổ chức đặc biệt ngay cả trong các Xô-viết đại biểu công nhân và nông dân "chung" v.v.. Mặt khác, Đảng dân chủ - xã hội không được rơi vào sai lầm của phái men-sê-vích là những kẻ đem đối lập "liên minh chính trị" với "liên hiệp chiến đấu", vì tất cả và mọi sự liên hiệp chỉ có thể được chấp nhận trong giới hạn của một đường lối *chính trị* nhất định. Một điều dễ hiểu là Đảng dân chủ - xã hội, khi đã chống Đảng dân chủ - lập hiến trong Đu-ma về một vấn đề nào đó, thì *không thể* từ chối việc liên hiệp với phái tả, nếu trong vấn đề ấy phái tả ủng hộ Đảng dân chủ - xã hội và nếu một sự liên hiệp như thế là cần thiết để thắng Đảng dân chủ - lập hiến trong nghị viện (thí dụ như sửa đổi một đạo luật; bác bỏ một điều bỉ ổi nào đó trong một bản hiệu triệu, tuyên bố hay quyết nghị v.v.). Nhưng nếu trói tay mình bằng một sự liên hiệp ít nhiều thường xuyên, ít nhiều hạn chế Đảng dân chủ - xã hội, với bất kỳ ai, thì điều đó là một sự điên rồ và tội lỗi.

"Người vô sản" số 14,
ngày 4 tháng Ba 1907

Theo đúng bản đăng trên
báo "Người vô sản"

DANH MỤC CÁC TÁC PHẨM
CHƯA TÌM THẤY
CỦA V. I. LÊ-NIN

CHÚ THÍCH

CÁC BẢN CHỈ DẪN

THÂN THẾ VÀ SỰ NGHIỆP
CỦA V. I. LÊ-NIN

DANH MỤC CÁC TÁC PHẨM CỦA V. I. LÊ-NIN CHO ĐẾN NAY CHƯA TÌM THẤY
(*Tháng Chín 1906-tháng Hai 1907*)

1906

THƯ GỬI NHỮNG NGƯỜI TỔ CHỨC TRIỆU TẬP HỘI NGHỊ I BÔN-SÊ-VÍCH CÁC TỔ CHỨC QUÂN SỰ VÀ CHIẾN ĐẤU CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA

E. M. I-a-rô-xláp-xki cho biết về bức thư này trong các hồi ký của mình về Hội nghị I các tổ chức quân sự và chiến đấu của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga khai mạc ngày 16 (29) tháng Mười một 1906 như sau: "Tôi thiết tha đề nghị Vla-đi-mia I-lích đến dự hội nghị này. Sau đó thậm chí chúng tôi đã thay mặt Ban thường vụ các tổ chức quân sự và chiến đấu phụ trách vấn đề triệu tập hội nghị này viết thư cho Người. Lê-nin đã viết thư trả lời về lời mời của chúng tôi, đáng tiếc là bức thư đó không còn giữ lại được, nhưng cho đến bây giờ tôi vẫn còn nhớ như in nội dung bức thư đó. Người cám ơn về lời mời, tỏ ý tán thành việc triệu tập hội nghị và cho rằng hội nghị là cực kỳ quan trọng; Người hoan nghênh chương trình nghị sự của hội nghị, đồng thời Người báo trước một cách rất thận trọng, nhưng rất kiên quyết để chúng tôi không đưa ra bất cứ nghị quyết nào trái với toàn bộ đường lối bôn-sê-vích có tính chất nguyên tắc của chúng ta". (Hồi ký về Vla-đi-mia I-lích Lê-nin, tiếng Nga, Ph. 1, Mát-xcơ-va, 1956, tr. 342; cũng xem tập Hội nghị I các tổ chức quân sự và chiến đấu của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tháng Mười một 1906, tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1932, tr. XXIV - XXV).

1907

BÀI BÁO VỀ CUỘC HỘI ĐÀM CỦA NHỮNG NGƯỜI DÂN CHỦ - LẬP HIẾN VỚI XTÔ-LƯ-PIN

Trong bài "Một vụ Lít-van về chính trị" đăng ngày 4 (17) tháng Hai 1907. Lê-nin viết: "Trong báo "Lao động" chúng tôi đã chỉ ra rằng Mi-li-u-cốp *giấu nhân dân,* không nói rõ những "điều kiện" của Xtô-lư-pin là như thế nào" (tập này, tr. 469). Lê-nin chăm chú theo dõi cuộc hội đàm của những người dân chủ - lập hiến với chính phủ Nga hoàng và trong nhiều bài báo, đã vạch trần chính sách của chúng câu kết với chế độ chuyên chế. Những tài liệu này cho phép kết luận là bài báo về cuộc hội đàm của những người dân chủ - lập hiến với Xtô-lư-pin, đăng trên báo "Lao động" là do Lê-nin viết. Tờ báo Lao động bôn-sê-vích cho đến nay chưa tìm thấy.

DANH MỤC CÁC XUẤT BẢN PHẨM VÀ TÁC PHẨM MÀ V. I. LÊ-NIN ĐÃ THAM GIA HIỆU ĐÍNH

BÁO "NGƯỜI VÔ SẢN"

Số 5 — 30 tháng Chín 1906.
Số 6 — 29 tháng Mười 1906.
Số 7 — 10 tháng Mười một 1906.
Số 8 — 23 tháng Mười một 1906.
Số 9 — 7 tháng Chạp 1906.
Số 10 — 20 tháng Chạp 1906.
Số 11 — 7 tháng Giêng 1907.
Số 12 — 25 tháng Giêng 1907.
Số 13 — 11 tháng Hai 1907.

BÁO "CÔNG NHÂN ĐƯỜNG SẮT"

Số 1 - 30 tháng Mười một 1906.

Trong các hồi ký của mình L. G. Kha-nin cho biết là năm 1906 Ban chấp hành khu Đường sắt của Mát-xcơ-va đã nêu ra trước Ban chấp hành trung ương vấn đề xuất bản tờ báo bất hợp pháp của đảng cho công nhân đường sắt. Kha-nin viết: "Những đề nghị này của Ban chấp hành khu đã được Ban chấp hành trung ương và bản thân V. I. Lê-nin đồng ý về nguyên tắc, Lê-nin đã đảm nhận việc biên tập tờ báo... Tháng Chín 1906 tôi được giao nhiệm vụ chuyển các tài liệu để in số báo đầu tiên của ngành đường sắt..." ("Lưu trữ lịch sử", tiếng Nga, 1958, số 2, tr. 154). Trong Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn lưu lại những văn kiện chứng minh sự tham gia của Lê-nin vào việc biên tập các tài liệu cho báo "Công nhân đường sắt". Chẳng hạn, trên một trong những

bài gửi đến để đăng báo có đề chữ Lê-nin: "N B. "Công nhân đường sắt"" và có chỗ gạch dưới của Người trong văn bản. Trong số 1 của tờ báo, bài báo đó không được đăng; có thể bài báo đó đã được chuẩn bị để đăng vào số 2, mà theo L. G. Kha-nin thì số đó đã rơi vào tay cảnh sát.

C. CAU-XKY. "NHỮNG ĐỘNG LỰC VÀ TRIỂN VỌNG CỦA CÁCH MẠNG NGA"

Mát-xcơ-va, "Thời đại mới", 1907

Tác phẩm lần đầu tiên đã được công bố bằng tiếng Đức trên tạp chí "Die Neue Zeit", 1906 - 1907, Jahrg. 25, Bd. 1, số 9 và 10. Lê-nin đã hiệu đính và viết lời nói đầu cho bản dịch sang tiếng Nga cuốn sách này.

C. MÁC. "NHỮNG BỨC THƯ GỬI L. CU-GHEN-MAN"

Pê-téc-bua, "Đu-ma mới", 1907

Những bức thư lần đầu tiên đã được đăng bằng tiếng Đức trên tạp chí "Die Neue Zeit", 1901 - 1902, Jahrg. 20, Bd. 2, các số 1 - 4, 6, 7, 12, 13, 15, 17, 19, 25 với lời nói đầu của ban biên tập tạp chí. M. I. U-li-a-nô-va (M. I-li-na) đã dịch những bức thư này ra tiếng Nga. Cuốn sách được xuất bản do Lê-nin hiệu đính và viết lời nói đầu.

DANH MỤC CÁC TÁC PHẨM CÓ THỂ LÀ CỦA V. I. LÊ-NIN

"HỘI NGHỊ ĐẢNG"

Bài báo "Hội nghị đảng" được đăng ngày 11 tháng Chạp 1906 trong số 5 của báo "Tiến lên", một tờ báo công nhân bất hợp pháp phát hành rộng rãi. Bài báo này là bản tường thuật bôn-sê-vích về Hội nghị II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga" ("Hội nghị I toàn Nga") họp vào các ngày 3 - 7 (16 - 20) tháng Mười một 1906. Bài báo viết dưới hình thức phổ thông, phân tích tỉ mỉ công việc của hội nghị.

Về mặt nội dung bài báo "Hội nghị đảng" giống với các tác phẩm của Lê-nin "Dự thảo lời kêu gọi các cử tri", "Về các khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến", "Cuộc đấu tranh chống những đảng viên dân chủ - xã hội dân chủ - lập hiến hóa và kỷ luật của đảng" (xem tập này, tr. 136 - 142, 143 - 161, 162 - 167). Bài báo trùng hợp gần như từng chữ một với các đoạn trong bản "Ý kiến đặc biệt" — cương lĩnh hành động của phái bôn-sê-vích do Lê-nin viết và đưa ra tại hội nghị. Trong bài báo "Hội nghị đảng" đã giải thích ý nghĩa và nội dung sâu sắc của điểm sửa đổi do Lê-nin đưa ra hội nghị vào nghị quyết của phái men-sê-vích "Về sự thống nhất trong cuộc vận động bầu cử tại các địa phương". Lời văn điểm sửa đổi đã được Lê-nin dẫn ra trong bài "Cuộc đấu tranh chống những đảng viên dân chủ - xã hội dân chủ - lập hiến hóa và kỷ luật của đảng" (xem tập này, tr. 166).

CHÚ THÍCH

[1] *Đảng dân chủ - lập hiến* — đảng chủ yếu của giai cấp tư sản quân chủ - tự do chủ nghĩa ở Nga. Đảng dân chủ - lập hiến được thành lập vào tháng Mười 1905; thành phần của đảng gồm đại diện của giai cấp tư sản, các nhà hoạt động trong hội đồng địa phương xuất thân từ địa chủ, và trí thức tư sản. Những người hoạt động có tiếng của Đảng dân chủ - lập hiến là: P. N. Mi-li-u-cốp, X. A. Mu-rôm-txép, V. A. Ma-cla-cốp, A. I. Sin-ga-rép, P. B. Xtơ-ru-vê, Ph. I. Rô-đi-tsép, v. v.. Để lừa dối quần chúng lao động, những người dân chủ - lập hiến tự đặt cho mình cái tên giả dối "Đảng tự do nhân dân" trong thực tế yêu sách của họ không vượt quá yêu sách quân chủ lập hiến. Đảng dân chủ - lập hiến cho rằng mục đích chủ yếu của họ là đấu tranh chống lại phong trào cách mạng và mong muốn chia sẻ quyền lực với Nga hoàng và bọn địa chủ - chủ nô. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất, những người dân chủ - lập hiến tích cực ủng hộ chính sách đối ngoại xâm lược của chính phủ Nga hoàng. Trong thời kỳ Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai, họ cố sức cứu vãn chế độ quân chủ. Khi giành được địa vị lãnh đạo trong Chính phủ lâm thời tư sản, những người dân chủ - lập hiến thi hành chính sách phản nhân dân, phản cách mạng làm hài lòng bọn đế quốc Mỹ - Anh - Pháp. Sau thắng lợi của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, những người dân chủ - lập hiến là kẻ thù không đội trời chung của Chính quyền xô-viết, đã tham gia tích cực vào tất cả các cuộc nổi loạn vũ trang phản cách mạng và tham gia các cuộc hành quân của bọn can thiệp. Sau khi bọn can thiệp và bọn bạch vệ bị đánh tan, những người dân chủ - lập hiến sống lưu vong, nhưng vẫn không ngừng hoạt động phản cách mạng chống Chính quyền xô-viết. — *3.*

[2] *Phái "Vô đề"* — nhóm nửa dân chủ - lập hiến, nửa men-sê-vích trong giới trí thức tư sản Nga (X. N. Prô-cô-pô-vích, E. D. Cu-xcô-va, V. I-a. Bô-gu-tsác-xki, V. V. Poóc-tu-ga-lốp, V. V. Khi-giơ-ni-a-cốp v. v.); nhóm này hình thành vào thời kỳ bắt đầu thoái trào của cách mạng 1905 - 1907. Nhóm này lấy tên như vậy theo tên của tờ tuần báo chính trị "Vô đề", xuất bản ở Pê-téc-bua vào tháng Giêng - tháng Năm 1906 dưới sự chủ biên của Prô-cô-pô-vích; về sau phái "Vô đề" lại tập hợp xung quanh tờ báo dân chủ - lập hiến cánh tả "Đồng chí". Ngụy trang dưới cái vỏ bề ngoài của mình là không đảng phái, phái "Vô đề" là những kẻ tuyên truyền tư tưởng của chủ nghĩa tự do tư sản và chủ nghĩa cơ hội, ủng hộ bọn xét lại trong phong trào dân chủ - xã hội Nga và quốc tế. — *3.*

[3] *Vụ tàn sát Ki-si-nép* — một trong những vụ tàn sát người Do-thái đẫm máu nhất ở nước Nga Nga hoàng, do bộ trưởng Bộ nội vụ của Nga hoàng V. C. Plê-vê tổ chức vào tháng Tư 1903. Kết quả là có hàng trăm người bị giết và bị thương, hơn một nghìn căn buồng bị phá hủy và bị cướp bóc.

Vụ tàn sát người Do-thái ở Xết-lê-txơ được tổ chức vào cuối tháng Tám 1906. Trong thời gian tàn sát, thị trấn bị hỏa lực của pháo và các loại súng khác bắn phá; có hàng trăm người bị giết chết và bị thương. — *4.*

[4] *Vụ tước đoạt ở Cáp-ca-dơ* xảy ra tại thị trấn Đu-sét thuộc tỉnh Ti-phlít. Đêm 12 rạng ngày 13 (26) tháng Tư 1906, sáu người có vũ trang, mặc quần áo của binh lính thuộc trung đoàn bộ binh Nô-vô-ba-i-a-dét-xki đóng tại Đu-sét, đóng vai tuần tra đã đột nhập vào kho bạc địa phương và lấy đi 315 nghìn rúp.

Vụ tước đoạt ở Mát-xcơ-va do những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng tiến hành ngày 7 (20) tháng Ba 1906 tại ngân hàng của hội tín dụng thương nhân. Một nhóm có vũ trang gồm khoảng 20 người, sau khi tước vũ khí của đơn vị bảo vệ ngân hàng, đã lấy đi 875 nghìn rúp. — *5.*

[5] *Chủ nghĩa Blăng-ki* — một trào lưu trong phong trào xã hội chủ nghĩa Pháp do Lu-i Ô-guy-xtơ Blăng-ki (1805 - 1881), nhà cách mạng lỗi lạc, đại biểu nổi tiếng của chủ nghĩa cộng sản không tưởng Pháp, cầm đầu. Phái Blăng-ki mong "giải thoát loài người khỏi ách nô lệ làm thuê không phải bằng con đường đấu tranh giai cấp của giai

cấp vô sản, mà bằng con đường hoạt động âm mưu của một thiểu số trí thức nhỏ bé" (V. I. Lê-nin, Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 13, tr. 98). Thay thế hoạt động của đảng cách mạng bằng những cuộc nổi dậy của một nhóm bí mật gồm những người âm mưu, họ không tính đến hoàn cảnh cụ thể, cần thiết cho khởi nghĩa thắng lợi, và coi thường mối liên hệ với quần chúng. —*6.*

[6] *"Thời mới"*— tờ báo ra hàng ngày; xuất bản ở Pê-téc-bua từ năm 1868 đến 1917; tờ báo này thuộc nhiều người xuất bản khác nhau và đã nhiều lần thay đổi khuynh hướng chính trị của mình. Lúc đầu, báo thuộc phái tự do ôn hòa, năm 1876, sau khi A. X. Xu-vô-rin trở thành người xuất bản thì nó biến thành cơ quan của giới quan liêu - quan lại và quý tộc phản động. Từ năm 1905 là cơ quan ngôn luận của bọn Trăm đen. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, "Thời mới" ủng hộ chính sách phản cách mạng của Chính phủ lâm thời tư sản và tiến hành cuộc đả kích điên cuồng chống những người bôn-sê-vích. Tờ báo đã bị Uỷ ban quân sự - cách mạng trực thuộc Xô-viết Pê-tơ-rô-grát đóng cửa ngày 26 tháng Mười (8 tháng Mười một) 1917. V. I. Lê-nin đã gọi "Thời mới" là mẫu mực của tờ báo bị mua chuộc. Người viết: ""Thời mới" đã trở thành một thành ngữ đồng nghĩa với những khái niệm sau đây: sự từ bỏ, sự phản bội, sự nịnh hót" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 22, tr. 44). —*6.*

[7] Đây có ý nói về tờ báo "Zihṇa" ("Cĩṇa") ("Đấu tranh") — cơ quan trung ương của Đảng dân chủ - xã hội Lát-vi-a, thành lập vào tháng Ba 1904. Tờ báo xuất bản bất hợp pháp ở Ri-ga có nhiều thời kỳ bị gián đoạn, cho đến tháng Tám 1909, sau đó xuất bản ở nước ngoài. Năm 1910, nhân việc phát hành số báo thứ một trăm, trong đó đã đăng bài báo của V. I. Lê-nin "Gửi số kỷ niệm của báo "Zihṇa"", trong bài báo đó Lê-nin đã đánh giá cao hoạt động cách mạng của những người dân chủ - xã hội Lát-vi-a (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 19, tr. 305 - 309). Báo cũng đã công bố một số văn kiện của đảng, do Lê-nin viết. Trong số các cộng tác viên tích cực và thường xuyên của báo này có P. I. Xtu-tsơ-ca, một trong những nhà tổ chức của Đảng cộng sản Lát-vi-a, nhà thơ dân tộc I-a. Rai-ni-xơ v. v..

Từ tháng Tư 1917, báo "Zihṇa" lại trở thành tờ báo hợp pháp, xuất bản ở Pê-tơ-rô-grát, Ri-ga và những địa phương khác, nhưng từ tháng Tám 1919, sau thắng lợi tạm thời của bọn phản cách mạng ở Lát-vi-a, báo này một lần nữa lại xuất bản bất hợp pháp ở Ri-ga. Sau khi thiết lập Chính quyền xô-viết ở Lát-vi-a tháng Sáu 1940, tờ báo trở thành cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Lát-vi-a và Xô-viết tối cao nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết Lát-vi-a. — *6.*

[8] *Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan* (Polska Partia Socjalistyczna) — đảng dân tộc chủ nghĩa cải lương, thành lập năm 1892. Núp dưới khẩu hiệu đấu tranh cho một nước Ba-lan độc lập, Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan do Pin-xút-xki và những người ủng hộ y cầm đầu, đã tiến hành tuyên truyền chủ nghĩa dân tộc, chủ nghĩa biệt lập trong công nhân Ba-lan và tìm cách tách họ khỏi cuộc đấu tranh chung với công nhân Nga chống chế độ chuyên chế và chủ nghĩa tư bản.

Trong suốt lịch sử Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan, trong nội bộ đảng đã xuất hiện những nhóm tả do tác động của các công nhân bình thường. Về sau, một số nhóm đã gia nhập cánh cách mạng của phong trào công nhân Ba-lan.

Năm 1906, Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan phân chia thành Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan - "phái tả" và thành một đảng hữu, sô-vanh chủ nghĩa, thành cái gọi là Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan - "phái cách mạng".

Dưới ảnh hưởng của đảng bôn-sê-vích, và cả dưới sự tác động của Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va, Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan - "phái tả" dần dần chuyển sang lập trường triệt để cách mạng. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất, một bộ phận lớn Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan - "phái tả" đã đứng trên lập trường quốc tế chủ nghĩa; tháng Chạp 1918 đảng này đã hợp nhất với Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va. Hai đảng hợp nhất hợp thành Đảng công nhân cộng sản Ba-lan (tên của Đảng cộng sản Ba-lan là như vậy cho đến năm 1925).

Trong thời gian chiến tranh thế giới thứ nhất, Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan phái hữu tiếp tục thi hành chính sách dân tộc chủ nghĩa - sô-vanh; đảng này tổ chức trên đất Ga-li-xi-a những binh đoàn Ba-lan chiến đấu bên cạnh chủ nghĩa đế quốc Áo - Đức.

Với sự thành lập nhà nước tư sản Ba-lan, Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan phái hữu, năm 1919, hợp nhất với các bộ phận của Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan ở trên lãnh thổ Ba-lan bị Đức và Áo chiếm đóng trước kia, và lại lấy tên là Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan. Sau khi đứng đầu chính phủ, đảng này đã thúc đẩy việc chuyển chính quyền vào tay giai cấp tư sản Ba-lan và không ngừng

tuyên truyền chống cộng sản, ủng hộ chính sách xâm lược chống Đất nước xô-viết, chính sách chiếm đóng và áp bức miền Tây U-cra-i-na và Bê-lô-ru-xi-a. Một số nhóm trong Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan không tán thành chính sách ấy nên đã hợp nhất với Đảng cộng sản Ba-lan.

Sau cuộc đảo chính phát-xít của Pin-xút-xki (tháng Năm 1926), Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan về hình thức thuộc phe đối lập trong nghị viện, nhưng thực tế thì không đấu tranh tích cực chống chế độ phát-xít và tiếp tục tuyên truyền chống cộng sản và chống Liên-xô. Những phần tử tả trong Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan trong những năm đó đã hợp tác với những người cộng sản Ba-lan, trong một số cuộc vận động đã ủng hộ sách lược mặt trận thống nhất.

Trong thời gian chiến tranh thế giới thứ hai, Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan một lần nữa phân liệt. Bộ phận sô-vanh, phản động của nó lấy tên là "Wolność. Równość, Niepodległość" ("Tự do, Bình đẳng, Độc lập"), đã tham gia "chính phủ" Ba-lan lưu vong phản động ở Luân-đôn. Bộ phận khác, cánh tả, tự đặt tên là "Đảng công nhân của những người xã hội chủ nghĩa Ba-lan", dưới ảnh hưởng của Đảng công nhân Ba-lan thành lập năm 1942, đã tham gia mặt trận nhân dân đấu tranh chống bọn chiếm đóng Hít-le, tiến hành cuộc đấu tranh để giải phóng Ba-lan khỏi ách nô dịch của bọn phát-xít và đứng trên lập trường thiết lập quan hệ hữu nghị với Liên-xô.

Năm 1944, sau khi miền Đông Ba-lan được giải phóng khỏi sự chiếm đóng của Đức và sau khi Uỷ ban giải phóng dân tộc Ba-lan được thành lập, Đảng công nhân của những người xã hội chủ nghĩa Ba-lan lại lấy tên là Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan và cùng với Đảng công nhân Ba-lan tham gia xây dựng nước Ba-lan dân chủ - nhân dân. Tháng Chạp 1948, Đảng công nhân Ba-lan và Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan hợp nhất và họp thành Đảng công nhân thống nhất Ba-lan. — *11.*

[9] "*Tin tức của đảng*" — tờ báo bất hợp pháp, cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành trung ương thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, được thành lập sau khi Ban chấp hành trung ương bôn-sê-vích và Tiểu ban tổ chức men-sê-vích hợp nhất với nhau. Tờ báo xuất bản ở Pê-téc-bua trước Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của đảng. Ra được tất cả 2 số — ngày 7 (20) tháng Hai và 20 tháng Ba (2 tháng Tư) 1906. Ban biên tập báo "Tin tức của đảng" được thành lập với số lượng ngang nhau gồm các

biên tập viên các cơ quan ngôn luận bôn-sê-vích ("Người vô sản") và men-sê-vích ("Tia lửa" mới). Những người bôn-sê-vích tham gia ban biên tập có: V. A. Ba-da-rốp, V. V. Vô-rốp-xki và A. V. Lu-na-tsác-xki. Các bài báo của Lê-nin "Tình hình hiện nay của nước Nga và sách lược của đảng công nhân " (số 1) và "Cách mạng Nga và nhiệm vụ của giai cấp vô sản" (số 2) dưới ký tên "Người bôn-sê-vích" được đăng trên báo "Tin tức của đảng". Sau Đại hội IV Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, việc xuất bản tờ "Tin tức của đảng" đã bị đình lại. — *14.*

[10] Đây là nói "*Báo cáo về Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (Thư gửi công nhân Pê-téc-bua)*" (xem V. I. Lê-nin. Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 13, tr. 1 - 85).

Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của *Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga* đã họp ở Xtốc-khôn từ ngày 10 đến 25 tháng Tư (23 tháng Tư - 8 tháng Năm) 1906. Trước khi đại hội, vào nửa cuối tháng Hai, V. I. Lê-nin đã soạn thảo cương lĩnh có tính chất sách lược của những người bôn-sê-vích — dự thảo các nghị quyết của đại hội về tất cả các vấn đề cơ bản của cách mạng. Các nghị quyết của những người bôn-sê-vích kêu gọi quần chúng lao động hãy chuẩn bị một cuộc tấn công cách mạng mới vào chế độ chuyên chế. Những người men-sê-vích đã đưa ra, trước khi họp đại hội, cương lĩnh có tính chất sách lược của mình, cương lĩnh đó thực chất đã từ bỏ cuộc đấu tranh cách mạng. Việc lựa chọn đại biểu đi dự đại hội đã được tiến hành căn cứ vào các cương lĩnh này. Cuộc vận động thảo luận hai cương lĩnh và việc chọn lựa các đại biểu đi dự đại hội đã diễn ra đến gần hai tháng. Kết quả là đa số các tổ chức đảng đã tán thành cương lĩnh bôn-sê-vích.

Tham dự đại hội có 112 đại biểu có quyền biểu quyết đại diện cho 57 tổ chức địa phương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và 22 đại biểu không có quyền biểu quyết. Tại đại hội cũng có đại biểu của các tổ chức của các dân tộc: Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan và Lít-va, phái Bun và Đảng công nhân dân chủ - xã hội Lát-vi-a, mỗi tổ chức có 3 đại diện, Đảng công nhân dân chủ - xã hội U-cra-i-na và Đảng công nhân Phần-lan, mỗi đảng có một đại diện. Ngoài ra, còn có một đại diện của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Bun-ga-ri tham dự đại hội.

Trong số đại biểu cho những người bôn-sê-vích có: V. I. Lê-nin, V. V. Vô-rốp-xki, C. E. Vô-rô-si-lốp, M. I. Ca-li-nin, N. C. Crúp-

xcai-a, A. V. Lu-na-tsác-xki, Ph. A. Xéc-ghê-ép (Ác-tem), I. I. Xcơ-voóc-txốp - Xtê-pa-nốp, I. V. Xta-lin, M. V. Phrun-dê, X. G. Sau-mi-an, E. M. I-a-rô-xláp-xki.

Những người men-sê-vích chiếm đa số tại đại hội. Nguyên nhân là vì nhiều tổ chức của đảng bôn-sê-vích, lãnh đạo các cuộc đấu tranh vũ trang của quần chúng, đã bị phá tan và không thể gửi đại biểu của mình đi dự đại hội. Khu trung tâm, U-ran, Xi-bi-ri, miền Bắc — thành trì của những người bôn-sê-vích — chỉ có một số rất ít đại biểu. Những người men-sê-vích có rất nhiều các tổ chức ở các vùng phi công nghiệp, nơi chưa có các cuộc đấu tranh cách mạng của quần chúng, đã có điều kiện gửi được nhiều đại biểu hơn.

Chương trình nghị sự được đại hội thông qua gồm có: 1) Sửa đổi cương lĩnh ruộng đất; 2) Về tình hình hiện nay và nhiệm vụ giai cấp của giai cấp vô sản; 3) Vấn đề sách lược đối với kết quả cuộc bầu cử vào Đu-ma nhà nước và đối với chính Đu-ma; 4) Khởi nghĩa vũ trang; 5) Đấu tranh du kích; 6) Chính phủ cách mạng lâm thời và chế độ tự quản cách mạng; 7) Thái độ đối với các Xô-viết đại biểu công nhân; 8) Công đoàn; 9) Thái độ đối với phong trào nông dân; 10) thái độ đối với các đảng và các tổ chức khác nhau không phải dân chủ - xã hội; 11) Thái độ đối với đòi hỏi có quốc hội lập hiến riêng cho Ba-lan nhân vấn đề dân tộc được nêu lên trong cương lĩnh của đảng; 12) Tổ chức của đảng; 13) Sự thống nhất với các tổ chức dân chủ - xã hội của các dân tộc (Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va, Đảng công nhân dân chủ - xã hội Lát-vi-a và phái Bun); 14) Báo cáo; 15) Bầu cử. Song chương trình nghị sự không thực hiện được đầy đủ. Đại hội đã thảo luận các vấn đề: 1) Sửa đổi cương lĩnh ruộng đất; 2) Đánh giá tình hình hiện nay và nhiệm vụ giai cấp của giai cấp vô sản; 3) Thái độ đối với Đu-ma nhà nước; 4) Khởi nghĩa vũ trang; 5) Đấu tranh du kích; 6) Sự thống nhất với các Đảng dân chủ - xã hội của các dân tộc và 7) Điều lệ đảng.

Tại đại hội đã diễn ra cuộc đấu tranh gay gắt giữa những người bôn-sê-vích và những người men-sê-vích về tất cả các vấn đề. Lê-nin đã đọc các báo cáo và phát biểu về vấn đề ruộng đất, về việc đánh giá tình hình hiện nay và nhiệm vụ giai cấp của giai cấp vô sản, về thái độ đối với Đu-ma nhà nước, về khởi nghĩa vũ trang và về các vấn đề khác; Người tham gia tiểu ban soạn thảo dự thảo điều lệ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Việc những người men-sê-vích chiếm ưu thế về số lượng tại đại hội đã quyết định tính chất các quyết nghị của đại hội. Sau một

cuộc đấu tranh kiên trì, đại hội đã thông qua các nghị quyết của những người men-sê-vích về Đu-ma nhà nước, về khởi nghĩa vũ trang, thông qua cương lĩnh ruộng đất của những người men-sê-vích. Về vấn đề thái độ đối với các đảng tư sản, đại hội chỉ giới hạn ở việc khẳng định các nghị quyết của Đại hội quốc tế Am-xtéc-đam. Đại hội đã không thảo luận mà thông qua một nghị quyết có tính chất thỏa hiệp về công đoàn và nghị quyết về thái độ đối với phong trào nông dân.

Đồng thời, theo yêu cầu của quần chúng đảng viên, đại hội đã thông qua công thức của Lê-nin về điều thứ nhất của điều lệ, bằng cách đó gạt bỏ công thức cơ hội chủ nghĩa của Mác-tốp. Lần đầu tiên công thức bôn-sê-vích về tập trung dân chủ được đưa vào điều lệ.

Đại hội cũng quyết định vấn đề thống nhất với Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va và Đảng công nhân dân chủ - xã hội Lát-vi-a, những đảng này nằm trong thành phần Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga với tư cách là những tổ chức theo lãnh thổ, tiến hành công tác trong giai cấp vô sản tất cả các dân tộc thuộc lãnh thổ đó. Đại hội cũng thông qua dự thảo về các điều kiện hợp nhất với phái Bun, nhưng trong một nghị quyết riêng đã kiên quyết phản đối việc tổ chức giai cấp vô sản theo dân tộc. Tại đại hội, theo sáng kiến của Đảng công nhân dân chủ - xã hội U-cra-i-na, vấn đề hợp nhất với đảng này đã được đặt ra, song đã không đạt được sự thỏa thuận với đảng đó vì tính chất dân tộc chủ nghĩa tiểu tư sản của nó.

Thành phần Ban chấp hành trung ương do đại hội bầu ra gồm có 3 đảng viên bôn-sê-vích và 7 người men-sê-vích. Ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương, báo "Người dân chủ - xã hội", chỉ gồm những người men-sê-vích.

Đại hội đã đi vào lịch sử của đảng như "Đại hội thống nhất". Nhưng tại đại hội chỉ thực hiện được sự thống nhất về hình thức của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Trên thực tế những người men-sê-vích và bôn-sê-vích có những quan điểm của mình, cương lĩnh của mình về các vấn đề quan trọng nhất của cách mạng và thực tế vẫn là hai đảng. Cuộc đấu tranh tại đại hội đã phơi bày trước quần chúng đảng viên nội dung và sự sâu sắc của những bất đồng về nguyên tắc giữa những người bôn-sê-vích và men-sê-vích. Các văn kiện của đại hội đã tạo điều kiện cho các đảng viên và những công nhân giác ngộ phân tích cuộc đấu tranh tư tưởng, hiểu rõ hơn và sâu hơn đường lối cách mạng của những người bôn-sê-vích.

Ngay sau đại hội, thay mặt các đại biểu bôn-sê-vích Lê-nin viết lời kêu gọi gửi đảng, trong đó đánh giá có tính nguyên tắc các nghị quyết của Đại hội IV và vạch trần chủ nghĩa cơ hội của những người men-sê-vích. — *14.*

[11] Đây là nói về bức thư của A. I. Gu-tsơ-cốp "Trả lời công tước Ê. N. Tơ-ru-bê-txơ-côi", đăng trên báo "Tin tức nước Nga" số 224, ngày 10 (23) tháng Chín 1906.

Ngày 24 tháng Tám (6 tháng Chín) 1906, chính phủ Nga hoàng đã ra thông báo về việc thiết lập các tòa án quân sự - dã chiến và tuyên bố công khai kế hoạch của mình hủy bỏ tất cả những nhượng bộ mà cao trào cách mạng hồi tháng Mười - tháng Chạp 1905 đã giành được. Gu-tsơ-cốp, thủ lĩnh của Đảng tháng Mười, trong một bài phỏng vấn đăng trên báo "Thời mới" đã hoan nghênh việc thiết lập các tòa án quân sự - dã chiến cũng như hoan nghênh toàn bộ kế hoạch phản cách mạng của chính phủ. Sự tán thành vô điều kiện của Gu-tsơ-cốp đối với chính sách của chính phủ gây ra sự bất bình trong một số đại biểu của giai cấp tư sản. Cụ thể là một trong những người tổ chức Đảng "canh tân hòa bình", công tước Ê. N. Tơ-ru-bê-txơ-côi đã gửi thư cho Gu-tsơ-cốp, trong thư có hỏi Gu-tsơ-cốp là Gu-tsơ-cốp thuộc Đảng "canh tân hòa bình" hay thuộc đảng "canh tân chiến tranh". Trong thư trả lời, mà Lê-nin đã nói đến, Gu-tsơ-cốp hoàn toàn xác nhận sự đồng tình của mình với chính sách của chính phủ và tán thành việc giải tán Đu-ma nhà nước I. —*17.*

[12] *Cuộc bãi công tháng Mười toàn Nga* — cuộc tổng bãi công chính trị ở Nga hồi tháng Mười 1905, là một trong những giai đoạn quan trọng nhất của cách mạng 1905 - 1907. Cuộc bãi công đã được chuẩn bị bởi toàn bộ quá trình trước đó của cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản trong năm 1905. Các cuộc bãi công tháng Chín ở Mát-xcơ-va bao trùm tất cả các xí nghiệp lớn nhất của thành phố đã mở đầu cho cuộc bãi công tháng Mười toàn Nga. Ngày 6 (19) tháng Mười, hội nghị của các đại biểu các tổ chức bôn-sê-vích ngành đường sắt Ca-dan, I-a-rô-xláp và Cuốc-xcơ theo đúng chỉ thị của Ban chấp hành Mát-xcơ-va của những người bôn-sê-vích đã quyết định bắt đầu cuộc bãi công của công nhân đường sắt vào ngày 7 (20) tháng Mười. Cuộc bãi công nhanh chóng lan sang tất cả các tuyến đường sắt trong nước, lan sang ngành bưu điện, các công xưởng và nhà máy. Cuộc bãi công trở thành toàn Nga; hưởng ứng các công nhân bãi công có những viên

chức nhỏ, sinh viên, luật sư, bác sĩ v. v.. Công nhân thuộc nhiều dân tộc khác nhau ở Nga cũng tham gia bãi công. Lê-nin đã viết: "Hiện nay, *cuộc bãi công chính trị toàn Nga* thực sự đã bao gồm toàn đất nước, đoàn kết *tất cả các dân tộc* thuộc cái "đế quốc" Nga đáng nguyền rủa này, đoàn kết trong một cuộc nổi dậy anh dũng của một giai cấp bị áp bức nhiều nhất và lại tiên tiến nhất" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 12, tr. 2). Số người bãi công lên đến hai triệu. Cuộc bãi công tháng Mười diễn ra dưới khẩu hiệu lật đổ chế độ chuyên chế, tẩy chay tích cực Đu-ma Bu-lư-ghin, triệu tập quốc hội lập hiến và thiết lập nền cộng hòa dân chủ. Cuộc bãi công kèm theo các cuộc mít-tinh, tuần hành của quần chúng, mà thường chuyển biến thành các cuộc xung đột vũ trang với cảnh sát và binh lính. Trong tiến trình cuộc bãi công tháng Mười toàn Nga, ở nhiều thành phố trong nước đã xuất hiện các Xô-viết đại biểu công nhân. Nảy sinh do sự sáng tạo cách mạng của giai cấp công nhân, các Xô-viết lúc đầu được thành lập là để lãnh đạo bãi công kinh tế và chính trị; trong quá trình đấu tranh các Xô-viết đã biến thành cơ quan chuẩn bị khởi nghĩa và là mầm mống của chính quyền mới. Việc thành lập các Xô-viết là một thành quả lịch sử hết sức vĩ đại của giai cấp công nhân.

Hoảng sợ trước qui mô của phong trào cách mạng, ngày 17 (30) tháng Mười, chính phủ Nga hoàng ra đạo dụ hứa hẹn "tự do cho công nhân" và Đu-ma "có quyền lập pháp". Những người bôn-sê-vích kiên quyết vạch trần tính chất giả dối của đạo dụ Nga hoàng và kêu gọi công nhân tiếp tục đấu tranh. Trong khi đó những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng hân hoan chào đón sự ra đời của đạo dụ và đòi đình chỉ ngay lập tức cuộc bãi công. Tranh thủ được sự ủng hộ của giai cấp tư sản sau khi công bố đạo dụ và lợi dụng sự phản bội của những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng, chính phủ Nga hoàng tiến hành cuộc phản công quyết liệt chống lại cách mạng. Khắp nước bắt đầu có những cuộc tàn sát và những vụ khiêu khích. Trong những điều kiện tấn công của tất cả các lực lượng phản cách mạng, phong trào bãi công dần dần lắng xuống. Xét đến hoàn cảnh mới hình thành, Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành Mát-xcơ-va của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 22 tháng Mười (4 tháng Mười một) thông qua quyết định chấm dứt cuộc tổng bãi công và bắt tay chuẩn bị cuộc tổng bãi công chính trị mới để khi gặp thời cơ thuận lợi hơn, sẽ chuyển nó thành khởi nghĩa vũ trang.

Cuộc bãi công tháng Mười toàn Nga đã chứng tỏ sức mạnh và ý thức chính trị ngày càng tăng của giai cấp công nhân, nó đã thúc đẩy việc mở rộng đấu tranh cách mạng ở nông thôn, trong quân đội và hạm đội, đưa giai cấp vô sản tiến đến khởi nghĩa vũ trang. — *17*.

[13] *Ngày 17 (30) tháng Mười 1905*, vào những ngày cuộc bãi công chính trị tháng Mười toàn Nga ở vào cao trào mạnh mẽ nhất, đạo dụ của Nga hoàng đã được công bố. Trong đạo dụ, Nga hoàng hứa "tự do cho công nhân" và Đu-ma "có quyền lập pháp". Đạo dụ là một thủ đoạn chính trị của chế độ chuyên chế, mà mục đích của nó là tranh thủ thời gian, chia rẽ các lực lượng cách mạng, phá vỡ cuộc bãi công và đàn áp cách mạng. Khi đánh giá hoàn cảnh ra đời của đạo dụ, V. I. Lê-nin viết: "Chế độ chuyên chế không *còn* đủ sức để công khai tấn công vào cách mạng. Cách mạng thì lại *chưa* đủ lực lượng để giáng cho quân thù một đòn quyết định. Tình hình dùng dằng như vậy giữa hai lực lượng hầu như xấp xỉ nhau, tất phải làm cho bọn cầm quyền bối rối, dẫn đến bước chuyển từ chính sách đàn áp sang chính sách nhân nhượng, đến các đạo luật về tự do báo chí và tự do hội họp" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 12, tr. 4). Đạo dụ là một sự nhượng bộ mà cách mạng đã giành được từ tay Nga hoàng, nhưng sự nhượng bộ đó tuyệt nhiên không quyết định được vận mệnh của cách mạng, như phái tự do và những người men-sê-vích đã khẳng định. Những người bôn-sê-vích đã đấu tranh vạch trần nội dung thực sự của đạo dụ. Ngày 18 (31) tháng Mười 1905, Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã ra lời kêu gọi "Gửi nhân dân Nga!" nói rõ toàn bộ sự lừa dối của đạo dụ Nga hoàng và kêu gọi tiếp tục đấu tranh. Lời kêu gọi viết: "Chúng ta còn cần phải bãi công, cần phải bãi công để cho kẻ thù thấy rằng không thể an ủi chúng ta bằng một tờ giấy, rằng các đồng chí muốn có quyền thực sự và sức mạnh thực sự" ("Truyền đơn của các tổ chức bôn-sê-vích trong một cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất 1905 - 1907", tiếng Nga, ph. 1, Mát-xcơ-va, 1956, tr. 185).

Về đạo dụ ngày 17 tháng Mười, xem các tác phẩm của V. I. Lê-nin "Thắng lợi đầu tiên của cách mạng" và "Kết cục đang đến gần" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 12, tr. 32 - 42, 89 - 98). — *17*.

[14] *Đảng tháng Mười* — Đảng "Liên minh ngày 17 tháng Mười" được thành lập ở Nga sau khi Nga hoàng công bố đạo dụ ngày 17 tháng Mười 1905. Đây là một đảng phản cách mạng, đại biểu và bảo vệ lợi ích của giai cấp đại tư sản và bọn địa chủ kinh doanh theo lối tư bản chủ nghĩa; cầm đầu đảng này là nhà công nghiệp nổi tiếng và chủ nhà cửa Mát-xcơ-va A. I. Gu-tsơ-cốp và tên đại địa chủ M. V. Rốt-di-an-cô. Đảng tháng Mười hoàn toàn ủng hộ chính sách đối nội và đối ngoại của chính phủ Nga hoàng. — *17*.

[15] Đây là nói về cuộc khởi nghĩa vũ trang ở Mát-xcơ-va vào tháng Chạp 1905. Cuộc Hội nghị đại biểu toàn thành Mát-xcơ-va của những người bôn-sê-vích ngày 5 (18) tháng Chạp 1905, để thể hiện ý chí của công nhân, đã quyết định tuyên bố tổng bãi công và bắt đầu cuộc đấu tranh vũ trang. Theo lời kêu gọi của Xô-viết Mát-xcơ-va ngày 7 (20) tháng Chạp, cuộc tổng bãi công chính trị bắt đầu. Ngay trong hai ngày đầu ở Mát-xcơ-va đã có hơn 150 nghìn người tham gia bãi công. Tại các nhà máy và công xưởng đã tổ chức những cuộc mít-tinh có nhiều người tham gia, tuần hành trên đường phố. Bắt đầu có sự đụng độ với lính Cô-dắc và cảnh sát. Vội vàng huy động lực lượng, các nhà cầm quyền chuyển sang tấn công. Giai cấp vô sản đã trả lời lại hành động của những nhà cầm quyền bằng việc dựng các chướng ngại vật. Ngày 10 (23) tháng Chạp cuộc bãi công phát triển thành khởi nghĩa vũ trang. Các trung tâm của khởi nghĩa là: Pre-xnha, Da-mô-xcơ-vô-rê-tsi-ê, khu Rô-gô-giơ-xcơ-Xi-mô-nốp-xki và khu đường sắt Ca-dan. Cuộc chiến đấu kéo dài chín ngày. Pre-xnha trở thành pháo đài chính của cuộc khởi nghĩa, trung tâm của cuộc đấu tranh; nơi đây đã tập trung các đội chiến đấu ưu tú nhất của công nhân Mát-xcơ-va. Công nhân Mát-xcơ-va chiến đấu quên mình, nhưng những người khởi nghĩa còn chưa có kinh nghiệm đấu tranh vũ trang, chưa có đủ vũ khí cần thiết, và mối liên hệ với binh lính chưa được tổ chức tốt. Vào thượng tuần tháng Chạp, đơn vị đồn trú ở Mát-xcơ-va dao động, nhưng chính phủ Nga hoàng đã lôi kéo được đơn vị đó về phía mình. Chính phủ còn nắm được tuyến đường sắt nối liền Pê-téc-bua với Mát-xcơ-va. Xô-viết Pê-téc-bua, do những người men-sê-vích cầm đầu, đã phản đối khởi nghĩa. Cuộc khởi nghĩa ở Mát-xcơ-va không phát triển được thành khởi nghĩa toàn Nga. Việc lãnh đạo khởi nghĩa, nhìn chung, chưa theo kịp phong trào tự phát ngày càng lớn mạnh của quần chúng. Vào đầu cuộc khởi nghĩa, các cán bộ lãnh đạo của Ban chấp hành Mát-xcơ-va của những người bôn-sê-vích đã bị bắt. Cuộc khởi nghĩa toàn thành phố Mát-xcơ-va biến thành khởi nghĩa của từng khu riêng biệt. Trong quá trình đấu tranh sách lược là phòng thủ chứ

không phải tiến công. Những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng phá hoại việc mở rộng các hoạt động chiến đấu, đòi chấm dứt đấu tranh vũ trang. Lập trường đầu hàng của những người men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng góp phần làm cho khởi nghĩa thất bại. Chính phủ Nga hoàng điều quân lính từ Pê-téc-bua, Tve, miền Tây về Mát-xcơ-va. Ngày 17 (30) tháng Chạp bắt đầu tấn công vào Pre-xnha; Pre-xnha ngập trong máu. Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va và Xô-viết Mát-xcơ-va thông qua quyết nghị ngừng cuộc chống cự vũ trang từ ngày 19 tháng Chạp 1905 (1 tháng Giêng 1906) để bảo toàn lực lượng cách mạng và chuẩn bị cho cuộc đấu tranh sắp tới. Trong tháng Chạp 1905 và tháng Giêng 1906, tiếp theo sau Mát-xcơ-va, các cuộc khởi nghĩa bùng ra ở nhiều địa phương khác: Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt, Rô-xtốp trên sông Đôn, Nô-vô-rốt-xi-xcơ, Đôn-bát, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, Péc-mơ (Mô tô-vi-li-kha), U-pha, Cra-xnôi-ác-xcơ, Tsi-ta. Các cuộc đấu tranh vũ trang lớn đã nổ ra ở Da-cáp-ca-dơ, Ba-lan, vùng ven biển Ban-tích, Phần-lan. Nhưng tất cả các cuộc khởi nghĩa lẻ tẻ đó đã bị chính phủ Nga hoàng đàn áp khốc liệt. Cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng Chạp là đỉnh cao của cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất.

Những người bôn-sê-vích và men-sê-vích đánh giá hoàn toàn khác nhau về cuộc khởi nghĩa. Những người men-sê-vích lên án cuộc đấu tranh anh hùng của giai cấp vô sản ở Nga đã vùng lên làm cuộc khởi nghĩa vũ trang. Plê-kha-nốp tuyên bố: "Đáng lẽ không nên cầm vũ khí". Ngược lại, những người bôn-sê-vích nói, phải cầm lấy vũ khí kiên quyết hơn, đồng thời giải thích cho quần chúng thấy rằng thắng lợi của cách mạng có thể giành được chỉ bằng đấu tranh vũ trang. Đánh giá cao ý nghĩa cuộc khởi nghĩa tháng Chạp, Lê-nin viết: nhân dân "đã qua trận thử lửa đầu tiên". Họ đã được tôi luyện trong cuộc khởi nghĩa. Họ đã đào tạo đội ngũ những chiến sĩ đã chiến thắng trong năm 1917" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 42, tr. 247). Về cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng Chạp, xem bài báo của Lê-nin "Những bài học của cuộc khởi nghĩa Mát-xcơ-va" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 13, tr. 463 - 473). — *20.*

[16] Đây là nói về Đu-ma nhà nước I (còn gọi là Đu-ma Vít-te) được triệu tập ngày 27 tháng Tư (10 tháng Năm) 1906 theo thể lệ do chủ tịch Hội đồng bộ trưởng X. I-u. Vít-te thảo ra.

Cuộc bãi công tháng Mười toàn Nga năm 1905 đã buộc Nga hoàng ngày 17 tháng Mười phải đưa ra một đạo dụ, trong đó khác với Đu-ma tư vấn của Bu-lư-ghin là Đu-ma đã bị cách mạng quét sạch, tuyên bố triệu tập Đu-ma nhà nước với những chức năng lập pháp. Chính phủ Nga hoàng tính rằng bằng cách triệu tập Đu-ma mới sẽ chia rẽ và làm suy yếu phong trào cách mạng, đưa sự phát triển của đất nước vào con đường quân chủ - lập hiến hòa bình. Đưa ra những lời hứa hẹn về hiến pháp, chính phủ đồng thời cũng tìm kiếm những hình thức tổ chức Đu-ma nhà nước đảm bảo một thành phần có lợi của Đu-ma. Đạo luật bầu cử vào Đu-ma ngày 11 (24) tháng Chạp 1905 và đạo luật ra ngày 20 tháng Hai (5 tháng Ba) 1906 là nhằm thực hiện điều đó (xem các chú thích 18, 19).

Các cuộc bầu cử Đu-ma nhà nước I diễn ra hồi tháng Hai - tháng Ba 1906. Những người bôn-sê-vích tuyên bố tẩy chay cuộc bầu cử. Cuộc tẩy chay đó đã làm giảm đi rất nhiều uy tín của Đu-ma nhà nước và làm giảm niềm tin của một bộ phận dân cư vào Đu-ma, nhưng không thể ngăn chặn cuộc bầu cử. Nguyên nhân chủ yếu làm cho cuộc tẩy chay không đạt kết quả là vì thiếu một cao trào cách mạng của quần chúng có thể ngăn chặn việc triệu tập Đu-ma. Những chỉ thị có tính chất phá hoại tổ chức của những người men-sê-vích và việc nông dân còn có những ảo tưởng mạnh mẽ về hiến pháp cũng tạo điều kiện cho cuộc tẩy chay không thành công. Khi mà Đu-ma vẫn được triệu tập, Lê-nin đề ra nhiệm vụ lợi dụng Đu-ma nhằm mục đích cổ động và tuyên truyền cách mạng, vạch trần Đu-ma là sự ngụy tạo thô bạo quyền đại diện của nhân dân.

478 đại biểu được bầu vào Đu-ma nhà nước I, trong đó Đảng dân chủ - lập hiến 179 ghế, phái tự trị — 63 (trong số này có các thành viên của Cô-lô Ba-lan*, nhóm U-cra-i-na, nhóm Ê-xtô-ni-a, nhóm Lít-va, nhóm Lát-vi-a và các nhóm dân tộc - tư sản khác), Đảng tháng Mười — 16, những người không đảng phái — 105, phái lao động — 97, và những người dân chủ - xã hội — 18 ghế. Như vậy là hơn một phần ba số ghế trong Đu-ma thuộc về Đảng dân chủ - lập hiến.

Trong số những vấn đề đưa ra thảo luận tại các phiên họp của Đu-ma nhà nước I, có những vấn đề về quyền bất khả xâm phạm về thân thể, về hủy bỏ án tử hình, về tự do tín ngưỡng và hội họp, về quyền bình đẳng của mọi công dân v. v.. Nhưng các dự luật về các vấn đề này, đa số đều do Đảng dân chủ - lập hiến đưa ra, thực chất là "những dự luật khổ sai *chống* lại tự do

* Liên minh của các đại biểu Ba-lan trong Đu-ma nhà nước.

ngôn luận, *chống* lại tự do hội họp và chống lại những điều tốt đẹp khác" (V. I. Lê-nin. Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 13, tr. 361 - 362). Vấn đề ruộng đất chiếm một vị trí trung tâm trong Đu-ma nhà nước. Hai cương lĩnh ruộng đất cơ bản được đưa ra trong Đu-ma: dự luật của Đảng dân chủ - lập hiến có chữ ký của 42 đại biểu, và dự luật của phái lao động, nổi tiếng với cái tên "dự án của 104 người". Trái với phái lao động, Đảng dân chủ - lập hiến tìm cách duy trì quyền chiếm hữu ruộng đất của địa chủ, đồng thời cho phép chuyển nhượng nhưng phải trả tiền chuộc "theo một định giá hợp lý" chỉ đối với những ruộng đất của địa chủ được canh tác chủ yếu dựa vào công cụ của nông dân hoặc cho phát canh.

Đu-ma nhà nước I với tất cả sự yếu ớt của nó và tính chất nửa vời trong những nghị quyết của nó đã không đáp ứng được hy vọng của chính phủ. Ngày 8 (21) tháng Bảy 1906 nó bị chính phủ Nga hoàng giải tán. — *20*.

[17] Lê-nin muốn nói đến Đu-ma tư vấn nhà nước, mà dự luật về việc triệu tập Đu-ma này đã được bộ trưởng Bộ nội vụ A. G. Bu-lư-ghin soạn thảo theo sự ủy nhiệm của Nga hoàng. Ngày 6 (19) tháng Tám 1905 công bố đạo dụ của Nga hoàng, luật về việc thành lập Đu-ma nhà nước và thể lệ bầu cử vào Đu-ma. Chỉ có địa chủ, tư bản và một số nhỏ nông dân - chủ hộ mới được quyền tuyển cử để bầu vào Đu-ma. Trong số 412 ghế đại biểu mà luật lệ qui định, nông dân chỉ được chiếm tất cả 51 ghế. Đa số dân cư — công nhân, nông dân nghèo, cố nông, trí thức dân chủ bị tước quyền bầu cử; phụ nữ, quân nhân, học sinh, những người dưới 25 tuổi và một loạt các dân tộc bị áp bức ở nước Nga Nga hoàng không được tham gia bầu cử. Đu-ma nhà nước không có quyền thông qua một luật nào cả, mà chỉ có thể thảo luận một số vấn đề với tư cách là cơ quan tư vấn trực thuộc Nga hoàng. Lê-nin đã viết rằng Đu-ma Bu-lư-ghin "là một trò chế giễu trắng trợn nhất đối với "quyền đại biểu của nhân dân"". (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 11, tr. 233).

Những người bôn-sê-vích kêu gọi công nhân và nông dân tẩy chay tích cực Đu-ma Bu-lư-ghin, tập trung toàn bộ chiến dịch cổ động xung quanh các khẩu hiệu: khởi nghĩa vũ trang, quân đội cách mạng, chính phủ cách mạng lâm thời. Những người men-sê-vích cho rằng có thể tham gia các cuộc bầu cử vào Đu-ma và tán thành cộng tác với giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa.

Chiến dịch tẩy chay Đu-ma Bu-lư-ghin đã được những người bôn-sê-vích sử dụng để động viên tất cả các lực lượng cách mạng, để tiến hành các cuộc bãi công chính trị của quần chúng và chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang. Cuộc bầu cử vào Đu-ma Bu-lư-ghin không tiến hành được, và chính phủ đã không triệu tập được Đu-ma. Cao trào cách mạng đang lớn lên và cuộc bãi công chính trị tháng Mười toàn Nga năm 1905 đã quét sạch Đu-ma.

Về Đu-ma Bu-lư-ghin, xem các bài báo của V. I. Lê-nin: "Chợ lập hiến", "Tẩy chay Đu-ma Bu-lư-ghin và khởi nghĩa", ""Sự thống nhất của Nga hoàng với nhân dân, và sự thống nhất của nhân dân với Nga hoàng"", "Theo đuôi giai cấp tư sản quân chủ hay là đứng đầu giai cấp vô sản cách mạng và nông dân?" và các bài khác. (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 10, tr. 78 - 83, t. 11, tr. 212 - 222, 229 - 240, 249 - 264). — *21*.

[18] *Đạo luật ngày 11 (24) tháng Chạp 1905* — luật bầu cử vào Đu-ma nhà nước, do chính phủ Nga hoàng ban hành vào lúc cuộc khởi nghĩa vũ trang Mát-xcơ-va ở vào thời kỳ cao trào, dưới hình thức một số nhượng bộ đối với công nhân; luật chỉ tạo nên một cái vẻ bên ngoài là các quyền bầu cử được nới rộng.

Khác với Đu-ma Bu-lư-ghin "tư vấn", luật này đặt ra trước việc thành lập Đu-ma "có quyền lập pháp". Thêm vào những đoàn tuyển cử đã xác định trước đây — địa chủ, thành phố (giai cấp tư sản) và nông dân — có thêm đoàn tuyển cử công nhân và thành phần cử tri thành phố có được mở rộng đôi chút trong khi vẫn giữ nguyên số lượng chung các đại biểu cử tri của đoàn tuyển cử thành phố. Các cuộc bầu cử không có tính chất phổ thông. Quyền bầu cử của phụ nữ, của hơn 2 triệu đàn ông — công nhân các xí nghiệp nhỏ, các dân tộc du mục, những quân nhân, thanh niên dưới 25 tuổi, bị tước đoạt. Các cuộc bầu cử không bình đẳng. Một đại biểu cử tri thay mặt cho 2 000 cử tri thuộc đoàn tuyển cử địa chủ, 7 000 cử tri thuộc đoàn tuyển cử thành phố, 30 nghìn thuộc đoàn tuyển cử nông dân, 90 nghìn thuộc đoàn tuyển cử công nhân, tức là 1 phiếu của địa chủ tương đương với 3 phiếu của giai cấp tư sản thành thị, 15 phiếu của nông dân và 45 phiếu của công nhân. Các đại biểu cử tri của đoàn tuyển cử công nhân chỉ chiếm có 4% toàn bộ đại biểu cử tri để bầu vào Đu-ma nhà nước. Trong đoàn tuyển cử công nhân, những công nhân thuộc các xí nghiệp có trên 50 công nhân mới được tham gia bầu cử. Các xí nghiệp có số lượng 50 - 1 000 công nhân được cử một người được ủy nhiệm. Các xí nghiệp lớn, cứ 1 000 người thì được cử

một người được ủy nhiệm. Các cuộc bầu cử không trực tiếp mà qua nhiều cấp. Đối với công nhân người ta qui định chế độ bầu cử ba cấp, còn đối với nông dân là bốn cấp. Thực tế các cuộc bầu cử được tiến hành không phải bí mật. Đạo luật bầu cử ngày 11 (24) tháng Chạp đảm bảo cho bọn địa chủ và bọn tư bản chiếm ưu thế tuyệt đối trong Đu-ma, Lê-nin gọi đó là "đại biểu nhân dân giả mạo một cách thô bạo nhất" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 12, tr. 241). — *21*.

[19] *Ngày 20 tháng Hai (5 tháng Ba) 1906* đã công bố đạo luật và hai đạo dụ gửi Pháp viện tối cao về Đu-ma nhà nước và Hội đồng nhà nước. Bằng đạo luật và hai đạo dụ này chính phủ Nga hoàng thực tế đã hủy bỏ đạo dụ của mình ngày 17 tháng Mười.

Theo đạo luật mới, Hội đồng nhà nước mà thành phần của nó gồm một nửa là do chính quyền Nga hoàng chỉ định và một nửa là do bầu trong các tầng lớp quý tộc Trăm đen, bọn tư bản lớn và tầng lớp trên của giới thầy tu, từ chỗ là cơ quan tư vấn đã biến thành cơ quan lập pháp. Hội đồng nhà nước được quyền bác bất kỳ quyết nghị nào của Đu-ma. — *22*.

[20] Bài này được in dưới hình thức đoạn nghi thêm của "Lời ban biên tập" vào nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về chiến tranh du kích, nghị quyết này đã được thông qua vào tháng Chín 1906. Trong điểm 3 phần trình bày về những lý do trong bản nghị quyết, mà Lê-nin nhắc tới, có nói: "... cách mạng chưa đủ sức phá vỡ chính quyền bằng một cuộc đấu tranh trong cùng một lúc của nhân dân, nhưng cách mạng mạnh đến mức nó không còn có thể thụ động nữa mà đang tự phát chuyển biến thành những cuộc tấn công du kích đánh vào kẻ thù, đó là điều có thể mong chờ nhiều nhất ở nông thôn nhân lúc có cuộc tuyển lính". — *26*.

[21] Lê-nin có ý nói đến nghị quyết "Những quy tắc quốc tế của sách lược xã hội chủ nghĩa", đã được Đại hội xã hội chủ nghĩa quốc tế Am-xtéc-đam của Quốc tế II thông qua vào tháng Tám 1904. Nghị quyết biểu lộ thái độ của những người xã hội chủ nghĩa đối với các đảng tư sản; nó cấm những người xã hội chủ nghĩa tham gia các chính phủ tư sản và lên án "mọi ý đồ làm lu mờ những mâu thuẫn giai cấp hiện có, tạo điều kiện cho việc gần gũi với các đảng tư sản". — *27*.

[22] *Đảng công nghiệp - tiến bộ* xuất hiện hồi tháng Mười 1905 ở Mát-xcơ-va; nó tập hợp các đại biểu của giai cấp tư sản công thương nghiệp lớn và về các quan điểm chính trị của mình nó gần với "Liên minh ngày 17 tháng Mười". Đảng này hoàn toàn ủng hộ chính sách của chính phủ Nga hoàng. Vì lợi ích của giai cấp tư sản, đảng này tìm cách nới rộng quyền về ngân sách của Đu-ma, nới rộng hơn nữa luật pháp về kinh tế, tiến hành một số cải cách trong lĩnh vực giáo dục và tòa án. Yêu sách ruộng đất của đảng này chung quy là bảo vệ chính sách của Xtô-lư-pin, nhằm tạo chỗ dựa cho chế độ chuyên chế Nga hoàng mà đại biểu là giai cấp tư sản nông thôn và bọn cu-lắc. Về sau, Đảng công nghiệp - tiến bộ sáp nhập với Đảng tháng Mười. — *28*.

[23] "*Đồng minh dân chủ - lập hiến*" — tổ chức phản cách mạng; xuất hiện ở Pê-téc-bua ngay sau khi công bố đạo dụ ngày 17 tháng Mười của Nga hoàng; nó tập hợp các đại biểu của tầng lớp đại quý tộc, các tầng lớp bảo thủ trong giai cấp tư sản công nghiệp và bọn quan lại lớp trên. Cương lĩnh của Đồng minh dân chủ - lập hiến không khác mấy so với cương lĩnh của Đảng tháng Mười. Cương lĩnh này thừa nhận chế độ quân chủ lập hiến là hình thức chính thể phù hợp nhất ở Nga. Nhằm mục đích lôi kéo tầng lớp cu-lắc về phía mình, Đồng minh dân chủ - lập hiến tuyên bố một cách mị dân rằng nó đặt việc giải quyết vấn đề ruộng đất lên hàng đầu trong hoạt động của nó. Lặp lại các quan điểm chủ yếu trong cương lĩnh ruộng đất của Đảng dân chủ - lập hiến, Đồng minh dân chủ - lập hiến đưa ra yêu sách tăng diện tích sử dụng ruộng đất của nông dân do chuyển nhượng nhưng phải trả tiền chuộc đối với những ruộng đất không có giá trị về mặt kinh doanh đối với người sở hữu ruộng đất. Cuối năm 1905, Đồng minh dân chủ - lập hiến sáp nhập vào Đảng tháng Mười. — *28*.

[24] *Đảng pháp chế* — đảng phản cách mạng của giai cấp tư sản công thương nghiệp lớn, của địa chủ và các tầng lớp trên trong giới quan lại; đảng này ra đời vào mùa thu 1905 và được hình thành hẳn về mặt tổ chức sau khi công bố đạo dụ ngày 17 tháng Mười. Nấp dưới ngọn cờ "pháp chế" đảng này trong thực tế kiên quyết bảo vệ chế độ Nga hoàng. Đảng này chào mừng việc giải tán Đu-ma nhà nước I; trong thời gian bầu cử Đu-ma nhà nước II đảng này đứng trong khối liên minh với tổ chức Trăm đen "Liên minh những người Nga chân chính", đề nghị cả Đảng tháng Mười cũng tham

gia khối này. Năm 1907 đảng này phân hóa, một bộ phận đi với Đảng tháng Mười, một bộ phận khác đi với bọn Trăm đen công khai. — *28*.

[25] "*Liên minh nhân dân Nga*" — tổ chức Trăm đen cực kỳ phản động của bọn quân chủ; thành lập vào tháng Mười 1905 ở Pê-téc-bua để đấu tranh chống phong trào cách mạng. "Liên minh" tập hợp bọn địa chủ phản động, bọn chủ nhà cửa lớn, con buôn, quan lại cảnh sát, giới thầy tu, thị dân, bọn cu-lắc, các phần tử lưu manh và bọn phạm tội hình. Đứng đầu "Liên minh" này là V. A. Bô-brin-xki, A. I. Đu-brô-vin, P. A. Cru-sê-van, N. Ê. Mác-cốp 2, V. M. Pu-ri-skê-vích v. v.. Các báo "Ngọn cờ nước Nga", "Liên hợp" và "Giông tố" là các cơ quan báo chí của "Liên minh" này. Nhiều chi nhánh của "Liên minh" đã được thành lập trong nhiều thành phố ở Nga.

"Liên minh" bảo vệ sự vững chãi của chế độ chuyên chế Nga hoàng, duy trì nền kinh tế bán nông nô của địa chủ, duy trì đặc quyền của bọn quý tộc. Khẩu hiệu cương lĩnh của "Liên minh" là khẩu hiệu dân tộc chủ nghĩa quân chủ của thời kỳ chế độ nông nô — "chính thống, chuyên chế, dân tộc". "Liên minh" chọn việc tàn sát và giết chóc làm phương pháp chủ yếu trong cuộc đấu tranh chống cách mạng. Được sự giúp đỡ và dung túng của bọn cảnh sát, các thành viên của "Liên minh" đã đánh đập một cách công khai, không bị trừng phạt và ám sát những công nhân cách mạng tiên tiến và những đại biểu tầng lớp trí thức có tinh thần dân chủ, giải tán và bắn vào các cuộc mít-tinh, tổ chức của cuộc tàn sát người Do-thái, tiến hành cuộc truy lùng tàn bạo những dân tộc không phải người Nga.

Sau khi Đu-ma II bị giải tán, "Liên minh" chia thành 2 tổ chức: "Hội Mi-kha-nin Ác-khan-ghen" do Pu-ri-skê-vích đứng đầu, hội này đòi lợi dụng Đu-ma III vào những mục đích phản cách mạng, và "Liên minh nhân dân Nga" do Đu-brô-vin đứng đầu, tiếp tục sách lược khủng bố công khai. Cả hai tổ chức Trăm đen này đã bị giải tán trong thời gian Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, các thành viên trước đây của hai tổ chức này tham gia tích cực vào các vụ bạo động và âm mưu phản cách mạng chống Chính quyền xô-viết. — *28*.

[26] Lê-nin muốn nói đến các thành viên Đảng quân chủ Nga — tổ chức Trăm đen phản cách mạng — đảng này được hình thành hẳn về mặt tổ chức ở Mát-xcơ-va vào mùa thu 1905 nhằm mục đích đấu tranh chống phong trào cách mạng. Gia nhập đảng này có bọn điền chủ lớn, các đại thần Nga hoàng, tầng lớp trên trong giới thầy tu. Đứng đầu đảng này là nhà chính luận phản động V. A. Grinh-mút, giám mục I. Vô-xtô-rơ-gốp, công tước Đ. N. Đôn-gô-ru-cốp, tử tước G. G. Rô-den v. v., gần gũi với đảng này có tên phản động cực đoan — giám mục I-ô-an Crôn-stát-xki. Báo "Tin tức Mát-xcơ-va" và tạp chí ra hàng tháng "Truyền tin nước Nga" là các cơ quan báo chí của đảng này. Về khuynh hướng của mình, Đảng quân chủ Nga gần gũi với tổ chức tàn sát - Trăm đen "Liên minh nhân dân Nga"; đảng này bảo vệ chế độ chuyên chế không bị hạn chế, chủ trương duy trì mọi đặc quyền của tầng lớp quý tộc, của nhà thờ chính thống và dân tộc Đại Nga. Bọn quân chủ chống lại bất kỳ cơ quan lập pháp tư vấn nào, chống lại việc triệu tập Đu-ma nhà nước. Năm 1911, đảng này đổi thành "Liên minh quân chủ Nga". — *28*.

[27] "*Đảng canh tân hòa bình*" — tổ chức quân chủ - lập hiến của giai cấp đại tư sản và địa chủ, hình thành hẳn về mặt tổ chức vào năm 1906 sau khi Đu-ma nhà nước I bị giải tán. Đảng này tập hợp những đảng viên tháng Mười "cánh tả" và những đảng viên dân chủ - lập hiến cánh hữu. Các thủ lĩnh của Đảng canh tân hòa bình gồm có: P. A. Gây-đen, N. N. Lvốp, P. P. Ri-a-bu-sin-xki, M. A. Xta-khô-vích, Ê. N. và G. N. Tơ-ru-bê-txơ-côi, Đ. N. Si-pốp v. v.. Về cương lĩnh, đảng này gần gũi với Đảng tháng Mười; nó bảo vệ lợi ích của giai cấp tư sản công thương nghiệp và địa chủ kinh doanh theo hướng tư bản chủ nghĩa. Lê-nin đã gọi Đảng "canh tân hòa bình" là "đảng cướp bóc hòa bình", vì hoạt động của đảng này nhằm "bảo bệ một cách chắc chắn hơn, tinh vi và khéo léo hơn, một cách vững vàng hơn từ bên trong và bên ngoài khó thấy hơn, những *quyền lợi* của tầng lớp quý tộc cao thượng Nga, bảo vệ bằng máu và mồ hôi của hàng triệu người "mu-gích"..." (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 16, tr. 42-43). Trong Đu-ma nhà nước III Đảng "canh tân hòa bình" đã hợp nhất với cái gọi là Đảng "cải cách dân chủ" lập thành đảng đoàn của phái "tiến bộ". — *28*.

[28] *Đảng cải cách dân chủ* — đảng của giai cấp tư sản quân chủ - tự do chủ nghĩa; thành lập vào đầu năm 1906 trong thời gian bầu cử Đu-ma nhà nước I gồm các phần tử mà đối với họ cương lĩnh

của Đảng dân chủ - lập hiến tuồng như quá tả. Tham gia trực tiếp vào công việc lãnh đạo của đảng có: C. C. Ác-xên-i-ép, I. I. I-va-ni-u-cốp, M. M. Cô-va-lép-xki, V. Đ. Cu-dơ-min - Ca-ra-va-ép, A. X. Pô-xni-cốp v. v.. Đến cuối năm 1907 đảng này ngừng hoạt động. — *28.*

[29] "*Đảng của những người tự do tư tưởng*" — đảng của một nhóm nhỏ gồm một số ít trí thức tư sản xuất hiện vào tháng Mười một 1905. Đảng này cho rằng nhiệm vụ chủ yếu của họ là "nâng cao đời sống văn hóa và tinh thần" của xã hội Nga. Cương lĩnh của "Đảng của những người tự do tư tưởng" gần gũi với cương lĩnh của Đảng dân chủ - lập hiến, đảng này đòi thiết lập nền quân chủ lập hiến. Trong vấn đề ruộng đất, "Đảng của những người tự do tư tưởng" bảo vệ việc chuyển nhượng ruộng đất chiếm hữu tư nhân nhưng phải bồi thường. Sau khi Đu-ma nhà nước II giải tán, "Đảng của những người tự do tư tưởng" không còn tồn tại nữa. —*28.*

[30] *Phái dân chủ - cấp tiến* — tổ chức tiểu tư sản, được hình thành vào tháng Mười một 1905; giữ lập trường trung gian giữa Đảng dân chủ - lập hiến và những người men-sê-vích. Phái dân chủ - cấp tiến dự tính xuất bản tờ báo "Người cấp tiến" (ra được 1 số). Họ đưa ra yêu sách nền cộng hòa dân chủ, mặc dù dung hòa với cả nền quân chủ lập hiến trong điều kiện nội các chịu trách nhiệm trước nghị viện; về vấn đề ruộng đất phái dân chủ - cấp tiến tán thành chuyển nhượng ruộng đất của nhà nước, ruộng đất của hoàng tộc, ruộng đất của nhà vua, của nhà tu và giáo hội mà không phải đền bù gì cả và chuyển nhượng ruộng đất chiếm hữu tư nhân phải đền bù với mức tối thiểu. Đầu năm 1906 tổ chức của phái dân chủ - cấp tiến phân lập, những thành viên trước đây của tổ chức đó ngả theo các cơ quan báo chí nửa dân chủ - lập hiến "Vô đề" và "Đồng chí". — *28.*

[31] *Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân* — đảng tiểu tư sản tách ra từ cánh hữu của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng vào năm 1906. Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân tán thành khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến. Lê-nin gọi họ là "những người xã hội chủ nghĩa - dân chủ - lập hiến", "bọn cơ hội chủ nghĩa tiểu tư sản", "những người men-sê-vích xã hội chủ nghĩa - cách mạng" dao động giữa Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, đồng thời nhấn mạnh rằng đảng này "không khác mấy so với Đảng

dân chủ - lập hiến, bởi vì nó gạt bỏ khỏi cương lĩnh cả chế độ cộng hòa lẫn yêu sách về toàn bộ ruộng đất" (xem tập này, tr. 30). Đứng đầu đảng này là A. V. Pê-sê-khô-nốp, N. Ph. An-nen-xki, V. A. Mi-a-cô-tin v. v.. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân sáp nhập với phái lao động, tích cực ủng hộ hoạt động của Chính phủ lâm thời tư sản, cử các đại biểu của mình tham gia thành lập chính phủ đó, Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, những đảng viên lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân tham gia vào các vụ âm mưu phản cách mạng và các cuộc đấu tranh vũ trang chống Chính quyền xô-viết. Đảng này chấm dứt sự tồn tại của mình trong thời kỳ có cuộc can thiệp vũ trang của nước ngoài và thời kỳ nội chiến. —*28.*

[32] *Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng* — đảng tiểu tư sản ở Nga; xuất hiện vào cuối năm 1901 - đầu năm 1902 do kết quả của sự hợp nhất những nhóm và tiểu tổ dân túy ("Liên minh những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng", "Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng" và các tổ chức khác). Các cơ quan chính thức của đảng đó là báo "Nước Nga cách mạng" (1900 - 1905) và tạp chí "Truyền tin cách mạng Nga" (1901 - 1905). Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng không thấy những khác biệt về mặt giai cấp giữa giai cấp vô sản và người tư hữu nhỏ, họ làm lu mờ sự phân hóa giai cấp và những mâu thuẫn trong nội bộ giai cấp nông dân, bác bỏ vai trò lãnh đạo của giai cấp vô sản trong cách mạng. Quan điểm của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng là sự hỗn hợp có tính chất chiết trung những tư tưởng của chủ nghĩa dân túy và chủ nghĩa xét lại; những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, theo cách nói của V. I. Lê-nin, định vá víu "những chỗ rách của chủ nghĩa dân túy" bằng "những mảnh vá "phê phán" hợp thời trang cơ hội chủ nghĩa đối với chủ nghĩa Mác" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 11, tr. 357-358). Sách lược khủng bố cá nhân mà những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng tuyên truyền coi đó là phương pháp chủ yếu để đấu tranh chống chế độ chuyên chế, đã mang lại tác hại lớn cho phong trào cách mạng, đã gây khó khăn cho việc tổ chức quần chúng để tiến hành cuộc đấu tranh cách mạng.

Cương lĩnh ruộng đất của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đề ra việc xóa bỏ quyền chiếm hữu tư nhân về ruộng đất và chuyển ruộng đất cho các công xã sử dụng, thực hiện "nguyên tắc lao động" và "bình quân" trong việc sử dụng ruộng đất, cũng như việc phát triển hợp tác xã. Trong cương lĩnh mà những người

xã hội chủ nghĩa - cách mạng gọi là "xã hội hóa ruộng đất", trên thực tế không có gì giống với chủ nghĩa xã hội cả. Phân tích cương lĩnh của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, Lê-nin chỉ ra rằng việc duy trì sản xuất hàng hóa và kinh tế cá thể trên ruộng đất chung không thể loại trừ được sự thống trị của tư bản, không thể làm nông dân lao động thoát khỏi sự bóc lột và bần cùng; cả hợp tác xã trong những điều kiện của chủ nghĩa tư bản cũng không thể là phương tiện cứu xét về mặt lịch sử tiểu nông, vì hợp tác xã đó chỉ làm giàu cho giai cấp tư sản nông thôn. Đồng thời, Lê-nin cũng nhận xét rằng những yêu sách đòi sử dụng ruộng đất theo nguyên tắc bình quân mặc dù không phải là xã hội chủ nghĩa, nhưng có tính chất dân chủ - cách mạng tiến bộ trong chừng mực nó nhằm chống lại chế độ chiếm hữu ruộng đất của bọn địa chủ phản động.

Đảng bôn-sê-vích đã vạch trần mưu toan của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng nấp dưới chiêu bài là người xã hội chủ nghĩa, tiến hành cuộc đấu tranh kiên trì với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng vì chúng ảnh hưởng đến nông dân, vạch ra tác hại đối với phong trào công nhân của sách lược khủng bố cá nhân. Đồng thời, trong những điều kiện nhất định, những người bôn-sê-vích đã có những sự liên hiệp tạm thời với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng trong cuộc đấu tranh chống chế độ Nga hoàng.

Tính không đồng nhất về mặt giai cấp của giai cấp nông dân là nguyên nhân gây ra tình trạng không ổn định về mặt chính trị và tư tưởng và sự phân tán về tổ chức trong Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, sự dao động thường xuyên của họ giữa giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa và giai cấp vô sản. Ngay trong những năm cách mạng Nga lần thứ nhất, cánh hữu đã tách ra khỏi Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, thành lập Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân hợp pháp, đảng này, về các quan điểm của nó, gần gũi với Đảng dân chủ - lập hiến, còn cánh tả thì thành lập Hội liên hiệp "phái tối đa" nửa vô chính phủ. Trong thời kỳ phản động dưới chính quyền Xtô-lư-pin, Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã bị rối loạn hoàn toàn về mặt tư tưởng và tổ chức. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất, đa số đảng viên đảng này đứng trên lập trường chủ nghĩa xã hội - sô-vanh.

Sau khi Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 thắng lợi, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cùng với bọn men-sê-vích và dân chủ - lập hiến là chỗ dựa chủ yếu của Chính phủ lâm thời tư sản - địa chủ phản cách mạng, còn các thủ lĩnh của đảng

(Kê-ren-xki, Áp-kxen-chi-ép, Tséc-nốp) tham gia vào thành phần chính phủ đó. Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng từ chối ủng hộ yêu sách của nông dân đòi thủ tiêu quyền chiếm hữu ruộng đất của địa chủ, đấu tranh đòi duy trì chế độ sở hữu của bọn địa chủ đối với ruộng đất; các bộ trưởng xã hội chủ nghĩa - cách mạng trong Chính phủ lâm thời đã phái các đội quân trừng phạt đi đàn áp những nông dân đã giành ruộng đất của địa chủ.

Cuối tháng Mười một 1917, cánh tả của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã thành lập một đảng độc lập của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả. Nhằm duy trì ảnh hưởng của mình trong quần chúng nông dân, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh tả bề ngoài đã thừa nhận Chính quyền xô-viết và thoả hiệp với những người bôn-sê-vích, nhưng chẳng bao lâu sau lại bước lên con đường đấu tranh chống Chính quyền xô-viết.

Trong những năm có cuộc can thiệp quân sự của nước ngoài và nội chiến, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã tiến hành hoạt động phá hoại phản cách mạng, tích cực ủng hộ bọn can thiệp và bọn bạch vệ, tham gia vào các âm mưu phản cách mạng, tổ chức các vụ khủng bố chống lại những nhà hoạt động của Nhà nước xô-viết và Đảng cộng sản. Sau khi nội chiến kết thúc, những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng tiếp tục hoạt động thù địch chống Nhà nước xô-viết ở trong nước và trong phe bạch vệ lưu vong. — *28.*

[33] "*Phái tối đa*" — nhóm khủng bố nửa vô chính phủ tiểu tư sản, năm 1904 nhóm này tách ra khỏi Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và hình thành về mặt tổ chức thành "Hội liên hiệp những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng phái tối đa" vào tháng Mười 1906 tại đại hội thành lập ở A-bô (Phần-lan). "Phái tối đa" coi thường giai đoạn dân chủ - tư sản của cách mạng; song song với yêu sách của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng đòi "xã hội hóa" ruộng đất, họ còn đòi "xã hội hóa" ngay lập tức các công xưởng và nhà máy. Cho rằng nông dân lao động là động lực chủ yếu của cách mạng, "phái tối đa" đồng thời cũng tuyên bố tầm quan trọng quyết định trong phong trào cách mạng là thuộc về "thiểu số có sáng kiến" và khủng bố cá nhân là phương pháp đấu tranh chủ yếu. Nêu lên tính không nhất quán về mặt chính trị của "phái tối đa", V. I. Lê-nin viết: "Sự tách riêng của phái tối đa — là phái trong quá trình cách mạng luôn luôn muốn tách khỏi Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng nhưng không thể tách khỏi một cách triệt

để — chỉ xác nhận rằng tính chất cách mạng của phái dân túy không có cơ sở giai cấp vững vàng" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 17, tr. 139). Năm 1907, sau cả một loạt hành động khủng bố không thành công và các vụ bắt bớ hàng loạt, các tổ chức của "phái tối đa" đã tan vỡ.

Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, đảng của những người theo "phái tối đa" lại được phục hồi. Sau thắng lợi của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, "phái tối đa" có một thời gian đã tham gia các Xô-viết và Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga. Chẳng bao lâu đảng của những người theo "phái tối đa" đã phân liệt: một số trong đó bước lên con đường đấu tranh chống Chính quyền xô-viết, một số khác, sau khi thừa nhận cương lĩnh của những người bôn-sê-vích, tháng Tư 1920 đã gia nhập Đảng cộng sản (b) Nga. — *28.*

[34] *Nhóm lao động (*phái lao động) — nhóm những người dân chủ tiểu tư sản trong các Đu-ma nhà nước ở Nga gồm những người nông dân và trí thức theo khuynh hướng dân túy. Đảng đoàn phái lao động được thành lập vào tháng Tư 1906 gồm các đại biểu nông dân trong Đu-ma nhà nước I.

Phái lao động đưa ra yêu sách đòi thủ tiêu tất cả những hạn chế về đẳng cấp và dân tộc, dân chủ hóa các cơ quan tự quản địa phương và thành phố, thực hiện quyền phổ thông đầu phiếu trong các cuộc bầu cử Đu-ma nhà nước. Cương lĩnh ruộng đất của phái lao động xuất phát từ những nguyên tắc của phái dân túy đòi sử dụng ruộng đất bình quân: thành lập quỹ toàn dân bao gồm ruộng đất của nhà nước, hoàng tộc, của nhà vua, nhà tu, cũng như ruộng đất của tư nhân nếu diện tích chiếm hữu vượt quá tiêu chuẩn lao động quy định; những ruộng đất thuộc sở hữu tư nhân bị chuyển nhượng thì sẽ được đền bù, V. I. Lê-nin đã nhận xét rằng người điển hình thuộc phái lao động là người nông dân "có khuynh hướng câu kết với chính thể quân chủ, có khuynh hướng trở lại an phận trên mảnh đất nhỏ *của mình*, trong khuôn khổ chế độ tư sản, nhưng giờ đây người đó đang dồn sức đấu tranh chống bọn địa chủ để giành ruộng đất, đấu tranh chống nhà nước nông nô để giành dân chủ" (xem tập này, tr. 32).

Trong Đu-ma nhà nước, phái lao động ngả nghiêng giữa những người dân chủ - lập hiến và những người dân chủ - xã hội. Những ngả nghiêng này là do chính bản chất giai cấp của những người tiểu chủ — những nông dân. Vì dù sao phái lao động cũng là quần chúng nông dân, nên những người bôn-sê-vích trong Đu-ma đã tiến hành sách lược thỏa hiệp với họ về một số vấn đề để tiến hành cuộc đấu tranh chung chống chế độ chuyên chế Nga hoàng và bọn dân chủ - lập hiến. Năm 1917, Nhóm lao động hợp nhất với Đảng lao động "xã hội chủ nghĩa nhân dân", tích cực ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, phái lao động đứng về phía bọn phản cách mạng tư sản. — *29.*

[35] *"Người dân chủ - xã hội"* — tờ báo, cơ quan bất hợp pháp của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; xuất bản ở Pê-téc-bua từ 17 (30) tháng Chín đến 18 tháng Mười một (1 tháng Chạp) 1906, ra được tất cả 7 số. Ban biên tập của tờ báo, được bầu ra tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, gồm toàn những người men-sê-vích (Ph. I. Đan, L. Mác-tốp, A. X. Mác-tư-nốp, P. P. Ma-xlốp, A. N. Pô-tơ-rê-xốp). Trên thực tế, tờ báo này là cơ quan có tính chất bè phái của những người men-sê-vích. — *35.*

[36] "*Người vô sản*" — tờ báo bôn-sê-vích bất hợp pháp; xuất bản từ 21 tháng Tám (3 tháng Chín) 1906 đến 28 tháng Mười một (11 tháng Chạp) 1909 dưới sự chủ biên của V. I. Lê-nin; ra được tất cả 50 số. Tham gia tích cực vào công tác biên tập có: M. Ph. Vla-đi-mia-xki, V. V. Vô-rốp-xki, I. Ph. Đu-brô-vin-xki, A. V. Lu-na-tsác-xki; tiến hành công tác kỹ thuật để xuất bản báo này là A. Gh. Sli-khte, Ê. X. Sli-khte và những người khác. Hai mươi số báo đầu được chuẩn bị in và sắp chữ ở Vư-boóc-gơ (việc in căn cứ theo khuôn chữ gửi đến, được tổ chức ở Pê-téc-bua; để giữ bí mật trên báo ghi là xuất bản ở Mát-xcơ-va). Sau đó, vì điều kiện xuất bản một tờ báo bất hợp pháp ở Nga cực kỳ khó khăn, ban biên tập báo "Người vô sản", theo nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua và Mát-xcơ-va của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã chuyển việc xuất bản tờ báo ra nước ngoài (các số 21 - 40 xuất bản ở Giơ-ne-vơ, các số 41-51 — ở Pa-ri).

Số 1 - 2 báo "Người vô sản" xuất bản với tính chất là cơ quan của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua và Mát-xcơ-va của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; các số 3 - 4 — cơ quan của các Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va, Pê-téc-bua và khu Mát-xcơ-va của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; các số 5 - 11 — cơ quan của các Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va, Pê-téc-bua, khu Mát-xcơ-va, Ban chấp hành đảng bộ Péc-mơ và Cuốc-xcơ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; các số 12 - 20 — cơ quan của Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va, Pê-téc-bua, khu Mát-xcơ-va, Ban chấp hành

đảng bộ Péc-mơ, Cuốc-xcơ và Ca-dan của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; từ số 21 (khi ban biên tập chuyển ra nước ngoài) cho đến số cuối cùng, báo này lại là cơ quan của Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va và Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Trên thực tế, báo "Người vô sản" là Cơ quan trung ương của những người bôn-sê-vích. Lê-nin đã làm tất cả các khâu cơ bản của công tác biên tập báo "Người vô sản". Đa số các số báo đều có đăng bài báo của Người. Trong báo "Người vô sản" đã công bố hơn 100 bài báo và bút ký của Lê-nin về những vấn đề quan trọng nhất của cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân. Trong báo còn làm sáng tỏ một cách rộng rãi những vấn đề về sách lược và chính trị chung, trong đó cũng công bố những báo cáo về hoạt động của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, các nghị quyết của các hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương, thư của Ban chấp hành trung ương về các vấn đề khác nhau trong hoạt động của đảng và nhiều văn kiện khác. Trong phụ trương cho số báo 46 cũng đăng thông báo về hội nghị mở rộng của ban biên tập báo "Người vô sản", họp ở Pa-ri từ 8 - 17 (21 - 30) tháng Sáu 1909, cũng như các nghị quyết của hội nghị này. Tờ báo liên hiệp mật thiết với các đảng bộ địa phương.

Trong những năm dưới chế độ phản động Xtô-lư-pin, báo "Người vô sản" đóng vai trò xuất sắc trong việc bảo vệ và củng cố các tổ chức bôn-sê-vích, trong cuộc đấu tranh chống phái thủ tiêu, phái triệu hồi, phái tối hậu thư và phái tạo thần. Tại hội nghị toàn thể của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga vào tháng Giêng 1910, những người men-sê-vích được sự giúp đỡ của phái điều hòa, nấp dưới chiêu bài đấu tranh chống bè phái, đã thông qua được nghị quyết về việc đóng cửa tờ báo "Người vô sản". — *36*.

[37] *Chủ nghĩa Tơ-ca-tsép* — một khuynh hướng trong phái dân túy cách mạng, gần với chủ nghĩa Blăng-ki, gọi theo tên nhà tư tưởng P. N. Tơ-ca-tsép (1844 - 1885). Phái Tơ-ca-tsép cho rằng đấu tranh chính trị là tiền đề cần thiết của cách mạng, nhưng đánh giá chưa đúng vai trò quyết định của quần chúng nhân dân. Theo ý Tơ-ca-tsép thì thiểu số cách mạng phải giành lấy chính quyền, thành lập nhà nước mới và tiến hành các cải tạo cách mạng vì lợi ích của nhân dân còn nhân dân thì chỉ cần lợi dụng những kết quả có sẵn.

Ph. Ăng-ghen đã phê phán tính cách mạng tiểu tư sản của Tơ-ca-tsép trong bài báo "Sách báo của những người lưu vong" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, tiếng Nga, t. XV, 1935, tr. 241 - 264). — *36.*

[37] *Phái Bun* ("Tổng hội công nhân Do-thái ở Lít-va, Ba-lan và Nga") được tổ chức vào năm 1897 tại Đại hội thành lập của các nhóm dân chủ - xã hội Do-thái họp ở Vin-nô; phái Bun chủ yếu đã thống nhất những phần tử bán vô sản trong số thợ thủ công Do-thái ở các vùng phía Tây nước Nga. Tại Đại hội I Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (1898), phái Bun gia nhập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga "với tư cách là một tổ chức tự trị, chỉ độc lập trong những vấn đề có quan hệ đặc biệt đến giai cấp vô sản Do-thái" ("Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, ph. I, 1954, tr. 14).

Phái Bun là đại biểu của chủ nghĩa dân tộc và chủ nghĩa phân lập trong phong trào công nhân ở Nga. Tháng Tư 1901 Đại hội IV của phái Bun đã quyết định thay đổi quan hệ về mặt tổ chức đối với Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, mà Đại hội I Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã xác định. Trong nghị quyết của mình, đại hội của phái Bun tuyên bố rằng họ coi Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga như là một sự liên hợp theo liên bang các tổ chức dân tộc, rằng họ phải gia nhập tổ chức ấy với tư cách là một bộ phận của liên bang.

Tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, sau khi yêu sách của phái Bun, đòi công nhận mình là người đại diện duy nhất của giai cấp vô sản Do-thái, bị bác bỏ, thì phái Bun rút ra khỏi đảng. Năm 1906, trên cơ sở nghị quyết của Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của đảng, phái Bun lại gia nhập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, phái Bun luôn luôn ủng hộ cánh cơ hội chủ nghĩa trong đảng ("phái kinh tế", những người men-sê-vích, phái thủ tiêu), tiến hành đấu tranh chống những người bôn-sê-vích và chủ nghĩa bôn-sê-vích. Để đối lập với yêu sách có tính chất cương lĩnh của những người bôn-sê-vích về quyền dân tộc tự quyết, phái Bun đã đưa ra yêu sách đòi quyền tự trị dân tộc về văn hóa. Trong thời kỳ phản động dưới chính quyền Xtô-lư-pin, phái Bun đứng trên lập trường của phái thủ tiêu, tích cực tham gia thành lập Khối tháng Tám chống đảng. Trong thời gian chiến tranh thế giới thứ nhất 1914 - 1918, phái Bun đứng trên

lập trường chủ nghĩa xã hội - sô-vanh. Năm 1917, phái Bun ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản, đi theo kẻ thù của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Trong những năm có cuộc can thiệp vũ trang của nước ngoài và nội chiến, những tên cầm đầu của phái Bun đều theo hẳn phía các lực lượng phản cách mạng. Đồng thời, trong số những hội viên của phái Bun, đã diễn ra một sự chuyển biến theo hướng cộng tác với Chính quyền xô-viết. Tháng Ba 1921, phái Bun tự giải tán, một số hội viên của nó gia nhập Đảng cộng sản (b) Nga theo những nguyên tắc chung. — *30.*

[39] "*Đồng chí*" — báo ra hàng ngày của giai cấp tư sản; xuất bản ở Pê-téc-bua từ 15 (28) tháng Ba 1906 đến 30 tháng Chạp 1907 (12 tháng Giêng 1908). Bề ngoài, tờ báo không phải là cơ quan của một đảng nào cả, nhưng thực tế là cơ quan của Đảng dân chủ - lập hiến cánh tả. X. N. Prô-cô-pô-vích và E. Đ. Cu-xcô-va cộng tác chặt chẽ với báo này. Cộng tác với tờ báo này còn có những người men-sê-vích. — *42.*

[40] *Phái Béc-stanh* — đại biểu của một trào lưu cơ hội chủ nghĩa thù địch với chủ nghĩa Mác trong phong trào dân chủ - xã hội quốc tế, xuất hiện cuối thế kỷ XIX ở Đức và gọi theo tên E. Béc-stanh, người biểu thị công khai nhất của chủ nghĩa xét lại.

Trong những năm 1896 - 1898, Béc-stanh đã cho đăng trên tạp chí "Die Neue Zeit" ("Thời mới") — cơ quan lý luận của Đảng dân chủ - xã hội Đức — một loạt bài lấy tên là "Những vấn đề của chủ nghĩa xã hội", trong đó đã xét lại những cơ sở triết học, kinh tế và chính trị của chủ nghĩa Mác cách mạng. "Ông ta phủ nhận khả năng đem lại cho chủ nghĩa xã hội một cơ sở khoa học và khả năng chứng minh, theo quan điểm duy vật lịch sử, rằng chủ nghĩa xã hội là tất yếu, không thể tránh khỏi; ông ta phủ nhận tình trạng bần cùng ngày càng tăng, phủ nhận sự vô sản hóa và tình trạng những mâu thuẫn tư bản chủ nghĩa ngày càng trầm trọng; ông ta tuyên bố rằng ngay cả quan niệm về "*mục đích cuối cùng*" cũng không vững chắc gì, và kiên quyết bác bỏ tư tưởng chuyên chính vô sản; ông ta phủ nhận sự đối lập về nguyên tắc giữa chủ nghĩa tự do và chủ nghĩa xã hội; ông ta phủ nhận *lý luận đấu tranh giai cấp*..." (V. I. Lê-nin, Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 6, tr. 8 - 9). Phái Béc-stanh xét lại chủ nghĩa Mác là nhằm biến Đảng dân chủ - xã hội từ một đảng cách mạng xã hội thành đảng cải lương xã hội.

Những người thuộc cánh tả trong Đảng dân chủ - xã hội Đức bắt đầu cuộc đấu tranh chống Béc-stanh trên các trang báo của mình. Cánh hữu, cơ hội chủ nghĩa, đã bảo vệ chủ nghĩa Béc-stanh. Ban chấp hành trung ương đảng đứng trên lập trường điều hòa đối với chủ nghĩa Béc-stanh và không lên án chủ nghĩa này. Tháng Bảy 1898, bài báo của G. V. Plê-kha-nốp "Béc-stanh và chủ nghĩa duy vật" nhằm chống lại chủ nghĩa xét lại, đã mở ra cho cuộc luận chiến trên tạp chí "Die Neue Zeit" về các bài báo của Béc-stanh.

Năm 1899, các bài báo của Béc-stanh đã được in thành sách riêng, lấy tên là "Những tiền đề của chủ nghĩa xã hội và những nhiệm vụ của Đảng dân chủ - xã hội".

Tại các đại hội Đảng dân chủ - xã hội Đức ở Stút-ga (tháng Mười 1898), Han-nô-vơ (tháng Mười 1899) và Li-u-béc (tháng Chín 1901) — chủ nghĩa Béc-stanh đã bị lên án, song do đại bộ phận thủ lĩnh của đảng có lập trường điều hòa, nên đảng đã không đoạn tuyệt với Béc-stanh. Phái Béc-stanh tiếp tục công khai tuyên truyền những tư tưởng xét lại trên tạp chí "Sozialistische Monatshefte" ("Nguyệt san xã hội chủ nghĩa") và trong các tổ chức đảng.

Chủ nghĩa Béc-stanh được sự ủng hộ của các phần tử cơ hội chủ nghĩa trong các đảng khác của Quốc tế II. Ở Nga, những lý luận của Béc-stanh được sự ủng hộ của "những người mác-xít hợp pháp" và "phái kinh tế ". Cơ quan kiểm duyệt của Nga hoàng cho phép xuất bản cuốn sách của Béc-stanh 3 lần sau khi đã được dịch ra tiếng Nga, còn Du-ba-tốp, trưởng Sở an ninh Mát-xcơ-va liệt cuốn sách đó vào loại những sách cần giới thiệu cho công nhân đọc.

Chỉ có những người mác-xít cách mạng Nga, những người bôn-sê-vích do Lê-nin đứng đầu, là đã tiến hành một cuộc đấu tranh kiên quyết và triệt để chống chủ nghĩa Béc-stanh và những người ủng hộ chủ nghĩa đó. Ngay trong năm 1899, Lê-nin đã lên tiếng chống phái Béc-stanh trong "Lời phản kháng của những người dân chủ - xã hội Nga", và trong bài báo "Cương lĩnh của chúng ta". Chủ nghĩa Béc-stanh còn bị phê phán tỉ mỉ trong cuốn sách của Lê-nin "Làm gì?" và trong các bài báo của Người: "Chủ nghĩa Mác và chủ nghĩa xét lại", "Những ý kiến bất đồng trong phong trào công nhân châu Âu" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 4, tr. 207 - 224, 230 - 235; t. 6, tr. 1 - 245; tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 17, tr. 15 - 26; t. 20, tr. 62 - 69) và các tác phẩm khác. — *43.*

[41] "*Đời sống chúng ta*" — báo ra hàng ngày theo khuynh hướng tự do; xuất bản ở Pê-téc-bua, có thời kỳ bị gián đoạn, từ 6 (19) tháng Mười một 1904 đến 11 (24) tháng Bảy 1906. — *44.*

[42] Có ý nói Đại hội IV của Đảng dân chủ - lập hiến, họp ở Hen-xinh-pho, từ 24 - 28 tháng Chín (7 - 11 tháng Mười) 1906. — *48.*

[43] "*Bưu cục thủ đô*" — báo ra hàng ngày; xuất bản ở Pê-téc-bua từ tháng Mười 1906 đến tháng Hai 1908. Lúc đầu là cơ quan ngôn luận của Đảng dân chủ - lập hiến cánh tả, từ tháng Hai 1907 trở thành diễn đàn của Nhóm lao động. Bị chính phủ Nga hoàng cấm. — *48.*

[44] *Lời kêu gọi Vư-boóc-gơ* — lời kêu gọi của "Các đại biểu nhân dân gửi nhân dân", được thông qua tại hội nghị họp ở thành phố Vư-boóc-gơ trong những ngày 9 - 10 (22 - 23) tháng Bảy 1906, tại đó, sau khi Đu-ma bị giải tán, đã có chừng 200 người trước đây là đại biểu Đu-ma nhà nước I đến dự, mà đa số là những người dân chủ - lập hiến. Văn bản lời kêu gọi do một tiểu ban thành lập tại hội nghị này soạn, thành phần tiểu ban gồm có những người dân chủ - lập hiến, phái lao động và những người men-sê-vích. Lời kêu gọi hô hào nhân dân không nộp thuế, không đi lính, không thừa nhận các món vay được ký kết không có sự phê chuẩn của Đu-ma, để tỏ ý phản đối việc giải tán Đu-ma. Bằng những biện pháp này của sự "phản kháng thụ động", những người dân chủ - lập hiến muốn lái dòng thác của phong trào cách mạng của quần chúng vào một dòng chảy êm đềm. Sau này V. I. Lê-nin đã nhận xét: "Tại Đu-ma I, phái tự do đã nói huênh hoang về quyền tự do của nhân dân, trong khi chúng ngấm ngầm đi vào cửa sau của Tơ-rê-pốp và đấu tranh chống phái lao động và các đại biểu công nhân. Với lời kêu gọi Vư-boóc-gơ, chúng muốn bắt cá hai tay và lèo lái thế nào để người ta có thể — tùy theo sự cần thiết — giải thích cách cư xử của chúng theo hai lối, lúc thì có tinh thần ủng hộ cách mạng, lúc thì có tinh thần chống cách mạng" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 17, tr. 53). Tháng Chín 1906, tại đại hội của mình, những người dân chủ - lập hiến đã công khai chống lại việc áp dụng sự "phản kháng thụ động" và phủ nhận lời kêu gọi Vư-boóc-gơ.

Chẳng bao lâu sau hội nghị ở Vư-boóc-gơ, những người tham dự hội nghị đã bị chính phủ Nga hoàng truy tố trước tòa án. Tháng Chạp 1907, phiên tòa đã diễn ra, và những người tham gia việc thông qua lời kêu gọi bị kết án 3 tháng tù. — *49.*

[45] *"Ngôn luận"* — báo ra hàng ngày, cơ quan trung ương của Đảng dân chủ - lập hiến; xuất bản ở Pê-téc-bua từ 23 tháng Hai (8 tháng Ba) 1906 dưới sự biên tập thực tế của P. N. Mi-li-u-cốp và I. V. Ghét-xen, có sự tham gia tích cực của M. M. Vi-na-ve, P. Đ. Đôn-gô-ru-cốp, P. B. Xtơ-ru-vê và những người khác. Báo này đã bị Uỷ ban quân sự - cách mạng trực thuộc Xô-viết Pê-tơ-rô-grát đóng cửa ngày 26 tháng Mười (8 tháng Mười một) 1917. Trước tháng Tám 1918, báo này vẫn tiếp tục xuất bản dưới những tên gọi khác nhau: "Ngôn luận của chúng ta", "Ngôn luận tự do", "Thế kỷ", "Ngôn luận mới", "Thế kỷ chúng ta". — *53.*

[46] "*Sao Bắc đẩu*" — tạp chí ra hàng tuần, cơ quan của cánh hữu trong Đảng dân chủ - lập hiến; xuất bản ở Pê-téc-bua từ 15 (28) tháng Chạp 1905 đến 19 tháng Ba (1 tháng Tư) 1906 dưới sự chủ biên của P. B. Xtơ-ru-vê có sự tham gia của N. A. Béc-đi-a-ép, V. M. Ghét-xen, A. X. I-đơ-gô-ép, Đ. X. Mê-rê-giơ-cốp-xki, I. I. Pê-tơ-run-kê-vích và những người khác. Tạp chí này ra được tất cả 14 số. "Sao Bắc đẩu" tuyên bố công khai lòng hận thù của nó đối với cách mạng, tiến hành đấu tranh chống giới trí thức dân chủ - cách mạng. — *56.*

[47] Lê-nin có ý nói đến các cuộc bãi công của công nhân, các cuộc nổi dậy của nông dân, cũng như các cuộc khởi nghĩa vũ trang lớn của binh lính và thủy thủ ở Xve-a-boóc-gơ, Crôn-stát và Rê-ven, phát triển mạnh vào tháng Bảy 1906. —*56.*

[48] "*Của cải nước Nga*" — tạp chí ra hàng tháng, xuất bản từ 1876 đến 1918 ở Pê-téc-bua. Từ đầu những năm 90, tạp chí rơi vào tay những người dân túy tự do chủ nghĩa đứng đầu là N. C. Mi-khai-lốp-xki; năm 1906 "Của cải nước Nga" trở thành cơ quan của Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân. "Của cải nước Nga" đã mấy lần đổi tên gọi ("Ký sự thời đại", "Thời đại", "Ký sự nước Nga"; từ tháng Tư 1917 lại mang tên "Của cải nước Nga"). — *57.*

[49] "*Sự nghiệp của chúng ta*" — tạp chí ra hàng tuần của những người men-sê-vích; xuất bản ở Mát-xcơ-va từ tháng Chín đến tháng Mười một 1906, ra được tất cả 10 số. Tham gia tích cực vào việc xuất bản tạp chí có N. Va-len-ti-nốp (N. V. Vôn-xki), P. P. Ma-xlốp, N. Tsê-rê-va-nin (Ph. A. Líp-kin) và những người men-sê-vích khác. Tạp chí này biện hộ cho sự thỏa hiệp với Đảng dân chủ - lập hiến trong cuộc bầu cử vào Đu-ma II, tuyên truyền tư tưởng "đại hội công nhân ".

Tháng Giêng - tháng Hai 1907, tạp chí "Sự nghiệp cuộc sống" ra đời thay thế tạp chí "Sự nghiệp của chúng ta". — *58.*

[50] *Đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa* do chính phủ Bi-xmác ban hành ở Đức năm 1878 nhằm mục đích đấu tranh chống phong trào công nhân và xã hội chủ nghĩa. Đạo luật này ngăn cấm tất cả các tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội, các tổ chức của quần chúng công nhân và báo chí công nhân; sách báo xã hội chủ nghĩa đều bị tịch thu; những người dân chủ - xã hội bị truy nã và trục xuất. Song sự đàn áp đã không thắng được Đảng dân chủ - xã hội, hoạt động của đảng được tổ chức lại cho phù hợp với những điều kiện tồn tại bất hợp pháp: Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng, báo "Người dân chủ - xã hội", được xuất bản ở nước ngoài và các đại hội đảng họp thường xuyên (năm 1880, 1883 và 1887); ở Đức, trong điều kiện bí mật, các tổ chức và các nhóm dân chủ - xã hội nhanh chóng được phục hồi, đứng đầu các tổ chức và nhóm đó là Ban chấp hành trung ương bất hợp pháp. Đồng thời đảng cũng đã sử dụng rộng rãi những khả năng hợp pháp để củng cố mối liên hệ với quần chúng, — ảnh hưởng của đảng lớn lên không ngừng: số phiếu bầu cho những người dân chủ - xã hội trong các cuộc bầu cử vào quốc hội, kể từ năm 1878 đến 1890, tăng lên hơn 3 lần.

C. Mác và Ph. Ăng-ghen đã giúp đỡ rất nhiều cho những người dân chủ - xã hội Đức. Năm 1890, dưới áp lực của phong trào quần chúng và công nhân ngày càng lớn mạnh, đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa bị hủy bỏ. — *62*.

[51] "*Tia lửa*" (cũ) — tờ báo mác-xít toàn Nga bất hợp pháp đầu tiên do V. I. Lê-nin sáng lập năm 1900 và đóng một vai trò quyết định trong việc thành lập đảng mác-xít cách mạng của giai cấp công nhân Nga.

Số đầu tiên báo "Tia lửa" của Lê-nin phát hành vào tháng Chạp 1900 ở Lai-pxích, những số sau xuất bản ở Muyn-khen, từ tháng Bảy 1902 ở Luân-đôn và từ mùa xuân 1903 ở Giơ-ne-vơ. Những người dân chủ - xã hội Đức như C. Txét-kin, A. Brau-nơ và những người khác, nhà cách mạng Ba-lan I-u. Mác-khlép-xki — lúc đó đang sống ở Muyn-khen — và H. Quen-sơ, một trong những người lãnh đạo Liên đoàn dân chủ - xã hội Anh, đã giúp đỡ rất nhiều cho việc tổ chức tờ báo (tổ chức nhà in bí mật, tìm kiếm bộ chữ in tiếng Nga v. v.).

Tham gia ban biên tập báo "Tia lửa" có: V. I. Lê-nin, G. V. Plê-kha-nốp, L. Mác-tốp, P. B. Ác-xen-rốt, A. N. Pô-tơ-rê-xốp và V. I. Da-xu-lích. Ban đầu, thư ký tòa soạn là I. G. Xmi-đô-vích - Lê-man, sau đó từ mùa xuân 1901 là N. C. Crúp-xcai-a, Crúp-xcai-a cũng phụ trách cả toàn bộ công việc trao đổi thư từ giữa báo "Tia lửa" với các tổ chức dân chủ - xã hội Nga. Trọng tâm chú ý của báo "Tia lửa" là những vấn đề đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản và tất cả những người lao động Nga chống lại chế độ chuyên chế Nga hoàng, là những sự kiện quan trọng nhất trong đời sống quốc tế, chủ yếu là trong phong trào công nhân quốc tế. Trên thực tế, Lê-nin là tổng biên tập và người lãnh đạo báo "Tia lửa", Người viết những bài báo về tất cả các vấn đề cơ bản về xây dựng đảng và đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản Nga.

"Tia lửa" đã trở thành trung tâm thống nhất các lực lượng của đảng, tập hợp và giáo dục cán bộ của đảng. Trong nhiều thành phố ở Nga (Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va, Xa-ma-ra, v. v.) đã thành lập các nhóm và các ban chấp hành của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thuộc xu hướng "Tia lửa" của Lê-nin; tháng Giêng 1902 tại đại hội của những người thuộc phái "Tia lửa" ở Xa-ma-ra, tổ chức "Tia lửa" ở Nga đã được thành lập. Các tổ chức "Tia lửa" xuất hiện và hoạt động dưới sự lãnh đạo trực tiếp của các môn đồ và bạn chiến đấu của V. I. Lê-nin: N. E. Bau-man, I. V. Ba-bu-skin, X. I. Gu-xép, M. I. Ca-li-nin, P. A. Cra-xi-cốp, G. M. Crơ-gi-gia-nốp-xki, Ph. V. Len-gních, P. N. Lê-pê-sin-xki, I. I. Rát-tsen-cô và những người khác.

Theo sáng kiến của Lê-nin và với sự tham gia trực tiếp của Người, ban biên tập báo "Tia lửa" đã thảo ra một dự thảo cương lĩnh của đảng (đăng trên báo "Tia lửa" số 21) và đã chuẩn bị cho Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tính đến ngày triệu tập đại hội, phần đông các tổ chức dân chủ - xã hội địa phương ở Nga đều đứng về phía báo "Tia lửa", tán thành sách lược, cương lĩnh và kế hoạch tổ chức của nó, công nhận báo "Tia lửa" là cơ quan lãnh đạo của mình. Trong một nghị quyết đặc biệt, đại hội đã nêu rõ vai trò đặc biệt của báo "Tia lửa" trong cuộc đấu tranh cho đảng và tuyên bố báo "Tia lửa" là Cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Chẳng bao lâu sau Đại hội II của đảng, những người men-sê-vích được sự ủng hộ của Plê-kha-nốp, đã chiếm lấy báo "Tia lửa". Kể từ số 52, báo "Tia lửa" đã không còn là cơ quan chiến đấu của chủ nghĩa Mác cách mạng nữa. — *66*.

[52] "*Bình minh*" — tạp chí chính trị - khoa học mác-xít; do ban biên tập báo "Tia lửa" xuất bản công khai trong những năm 1901 - 1902

ở Stút-ga. Ra tất cả được 4 số (ba quyển): số 1 vào tháng Tư 1901 (thực tế, ra ngày 10 (23) tháng Ba), các số 2 - 3 vào tháng Chạp 1901, số 4 vào tháng Tám 1902. Nhiệm vụ của tạp chí được quy định trong "Dự thảo bản tuyên bố của ban biên tập "Tia lửa" và "Bình minh"" do V. I. Lê-nin viết ở Nga (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 4, tr. 407 - 421). Năm 1902, trong thời gian xuất hiện những sự bất đồng và xung đột trong nội bộ ban biên tập "Tia lửa" và "Bình minh", G. V. Plê-kha-nốp đưa ra dự án tách tạp chí khỏi tờ báo (để dành cho mình việc biên tập tạp chí "Bình minh"), nhưng đề nghị này không được thông qua, và ban biên tập của các cơ quan đó vẫn chung như cũ.

Tạp chí "Bình minh" phê phán chủ nghĩa xét lại quốc tế và Nga, bảo vệ những nguyên lý của chủ nghĩa Mác. Trong tạp chí "Bình minh" đã đăng những tác phẩm sau đây của Lê-nin: "Bình luận thời sự", "Những kẻ áp bức các hội đồng địa phương và những An-ni-ban của phái tự do", "Các ngài "phê phán" trong vấn đề ruộng đất" (4 chương đầu trong tác phẩm "Vấn đề ruộng đất và "những kẻ phê phán Mác""), "Điểm qua tình hình trong nước", "Cương lĩnh ruộng đất của Đảng dân chủ - xã hội Nga", cũng như những tác phẩm của G. V. Plê-kha-nốp: "Phê phán các nhà phê phán ở nước ta. Ph. 1. Ngài P. Xtơ-ru-vê trong vai nhà phê phán lý luận của Mác về sự phát triển xã hội", "Cant chống lại Can-tơ hay là lời di chúc tinh thần của ngài Béc-stanh" và những tác phẩm khác. — *66*.

[53] Lê-nin có ý nói đến cuốn sách mỏng của L. Mác-tốp "Những chính đảng ở Nga", trong đó Mác-tốp gọi các đảng tư sản là "tự do - dân chủ". — *67*.

[54] Cuốn sách mỏng "*Bài phát biểu của Mác-tốp và của Tsê-rê-va-nin trên báo chí tư sản*" đã được xuất bản vào tháng Mười 1906 tại Pê-téc-bua. Năm 1912, theo yêu cầu của cục trưởng cảnh sát tỉnh Ê-ni-xây-xcơ, cuốn sách này đã được đem ra nghiên cứu tại Uỷ ban báo chí và xuất bản. Uỷ ban đã tịch thu cuốn sách, còn Viện tư pháp Pê-téc-bua thì quyết định hủy cuốn sách. Song, vào thời gian đó, tất cả các sách in ra đều đã được bán hết. — *70*.

[55] "*Con đường mới*" — tờ báo ra hàng ngày theo khuynh hướng dân chủ - lập hiến cánh tả; xuất bản ở Mát-xcơ-va từ 15 (28) tháng Tám đến 3 (16) tháng Mười một 1906. Tham gia việc xuất bản báo này có E. Đ. Cu-xcô-va, X. N. Prô-cô-pô-vích, Tan (V. G. Bô-gô-ra-dơ), v. v.. — *70*.

[56] Có ý nói đến 33 đại biểu (chủ yếu là phái lao động) của Đu-ma nhà nước I, những người đã ký vào "Dự án luật ruộng đất cơ bản" được thảo ra tại một cuộc hội nghị riêng của các đại biểu Nhóm lao động. "Dự án của 33 người" được soạn thảo có sự tham gia trực tiếp của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và thể hiện quan điểm của họ về vấn đề ruộng đất. "Dự án của 33 người" đề ra việc thủ tiêu ngay tức khắc và hoàn toàn quyền chiếm hữu tư nhân về ruộng đất, coi đó là yêu sách cơ bản, tuyên bố quyền bình đẳng của mọi công dân trong việc sử dụng ruộng đất và nguyên tắc sử dụng ruộng đất thuộc công xã với việc chia bình quân ruộng đất theo mức lao động và tiêu dùng. "Dự án của 33 người", so với các dự thảo khác của phái lao động, đòi hỏi kiên quyết hơn việc xóa bỏ ngay chế độ chiếm hữu tư nhân về ruộng đất và dự định tịch thu ruộng đất của địa chủ không phải trả tiền chuộc.

Ngày 6 (19) tháng Sáu 1906 "Dự án của 33 người" được đưa ra thảo luận tại Đu-ma, nhưng gặp sự phản kháng quyết liệt của những người dân chủ - lập hiến và dự án này đã bị đa số bác bỏ với 140 phiếu chống, 78 phiếu thuận. — *74*.

[57] V. I. Lê-nin có ý nói đến Đại hội Đrét-đen của Đảng dân chủ - xã hội Đức họp vào các ngày 13 - 20 tháng Chín (lịch mới) 1906. Đại hội đã thông qua nghị quyết cấm các đảng viên cộng tác với báo chí tư sản. — *77*.

[58] Đây là nói về bài thơ của I. X. Tuốc-ghê-nép "Phép xử thế" (trong chùm thơ "Thơ bằng văn xuôi") mà nhân vật của bài thơ đã qui những lỗi lầm cá nhân mình cho đối thủ. — *79*.

[59] Bài báo "*Đảng dân chủ - xã hội và cuộc vận động bầu cử*" đã đăng không ký tên, trên tờ báo bôn-sê-vích "Người vô sản" số 7, ngày 10 (23) tháng Mười một 1906. Tác giả bài này chưa xác định được. — *89*.

[60] Cuốn sách "*Đảng dân chủ - xã hội và những hiệp nghị tuyển cử*" đã được in vào tháng Mười một 1906 ở Pê-téc-bua. Năm 1912, 5 năm sau khi cuốn sách được xuất bản, Uỷ ban báo chí và xuất

bản đã tịch thu cuốn sách. Viện tư pháp Pê-téc-bua phê chuẩn quyết định trên. Ngày 30 tháng Giêng (12 tháng Hai) 1913, tại nhà in của tòa thị chính Pê-téc-bua những bản in còn lại của cuốn sách đã bị hủy bỏ. — *93*.

[61] "*Con mắt*" — báo ra hàng ngày của giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa theo khuynh hướng dân chủ - lập hiến; xuất bản ở Pê-téc-bua từ 6 (19) tháng Tám đến 31 tháng Mười (13 tháng Mười một) 1906, thay cho các tờ báo đã xuất bản thay thế nhau trước đó: "Nước Nga", "Dư luận", "Thế kỷ XX". — *95*.

[62] V. I. Lê-nin có ý nói đến nghị quyết của Đại hội IV Đảng dân chủ - lập hiến họp từ 24-28 tháng Chín (7-11 tháng Mười) 1906 ở Hen-xinh-pho. Khi thảo luận vấn đề về sách lược, Ban chấp hành trung ương Đảng dân chủ - lập hiến đề nghị một nghị quyết trong đó bác bỏ "phản kháng thụ động" mà lời kêu gọi Vư-boóc-gơ đã đưa ra (xem chú thích 44). Phái dân chủ - lập hiến cánh tả (chủ yếu gồm có đại biểu của các tổ chức đảng ở các tỉnh) đề nghị nghị quyết của mình, trong đó thừa nhận "phản kháng thụ động" là nhiệm vụ trước mắt của đảng. Bằng đa số phiếu, đại hội đã thông qua nghị quyết của Ban chấp hành trung ương Đảng dân chủ - lập hiến kêu gọi không thực hiện lời kêu gọi Vư-boóc-gơ. — *101*.

[63] V. I. Lê-nin có ý nói đến bài báo của V. Gô-lu-bép "Về những nhiệm vụ của Đảng dân chủ - lập hiến" đăng trên tờ "Đồng chí" số 73, ngày 28 tháng Chín (11 tháng Mười) 1906. Bài báo này có nói rằng Đảng dân chủ - lập hiến "có nhiều tướng lĩnh, nhưng lại thiếu binh sĩ và người chỉ đạo". — *101*.

[64] *Bốn nguyên tắc* — tên gọi tắt của chế độ bầu cử dân chủ bao gồm bốn yêu cầu: quyền bầu cử phải phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín. —*101*.

[65] Đây là nói về tờ tạp chí của Đảng dân chủ - lập hiến "*Truyền tin của Đảng tự do nhân dân*"; xuất bản hàng tuần ở Pê-téc-bua từ 22 tháng Hai (7 tháng Ba) 1906 đến 3 (16) tháng Hai 1908. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, tạp chí này lại được tái bản, chẳng bao lâu sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, tạp chí đã bị đóng cửa. — *107*.

[66] *Phái Ghe-đơ* — một trào lưu mác-xít cách mạng trong phong trào xã hội chủ nghĩa Pháp cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX do Gi. Ghe-đơ và P. La-phác-gơ lãnh đạo. Năm 1882, sau khi Đảng công nhân Pháp bị phân liệt tại Đại hội Xanh Ê-chiên, phái Ghe-đơ thành lập một đảng độc lập, vẫn giữ tên cũ. Phái Ghe-đơ vẫn trung thành với cương lĩnh Ha-vrơ của đảng đã thông qua năm 1880 mà phần lý luận của cương lĩnh này do C. Mác viết, bảo vệ đường lối cách mạng độc lập của giai cấp vô sản. Họ gây được ảnh hưởng lớn trong các trung tâm công nghiệp ở Pháp, đoàn kết những phần tử tiên tiến trong giai cấp công nhân .

Năm 1901, những người tán thành cuộc đấu tranh giai cấp cách mạng do Gi. Ghe-đơ cầm đầu đã tập hợp lại thành Đảng xã hội chủ nghĩa ở Pháp (các đảng viên của đảng này cũng được gọi theo tên lãnh tụ của đảng đó — phái Ghe-đơ). Năm 1905, phái Ghe-đơ hợp nhất với Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp cải lương. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa 1914-1918, những người lãnh đạo của đảng này (Ghe-đơ, Xam-ba, v. v.) đã phản bội sự nghiệp của giai cấp công nhân, chuyển sang lập trường của chủ nghĩa xã hội - sô-vanh. — *113*.

[67] *Phái Giô-re-xơ* — những người ủng hộ người xã hội chủ nghĩa Pháp Gi. Giô-re-xơ, người đã cùng với A. Min-lơ-răng thành lập vào những năm 90 thế kỷ XIX nhóm "những người xã hội chủ nghĩa độc lập" và cầm đầu cánh hữu cải lương trong phong trào xã hội chủ nghĩa Pháp. Dưới yêu sách đòi "tự do phê bình", phái Giô-re-xơ đã xét lại những luận điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác, tuyên truyền sự hợp tác giai cấp giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản. Năm 1902, phái này đã thành lập Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp theo lập trường cải lương. — *114*.

[68] "*Nước Nga giác ngộ*" — văn tập của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, xuất bản hợp pháp ở Pê-téc-bua vào mùa thu 1906 dưới sự chủ biên của V. M. Tséc-nốp. Ra tất cả được 4 tập. Từ tập 3 xuất bản với phụ đề "Văn tập về các đề tài hiện nay". — *117*.

[69] *Hội nghị II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (Hội nghị I toàn Nga")* họp từ ngày 3-7 (16-20) tháng Mười một 1906 ở Tam-méc-pho. Tham gia hội nghị này có 32 đại biểu chính thức gồm: 11 đại biểu men-sê-vích, 7 của phái Bun, 6 của những người bôn-sê-vích, 5 của Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan và Lít-va và 3 của Đảng dân chủ - xã hội miền Lát-vi-a. Các ủy viên Ban chấp hành trung ương và ủy viên ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương tham dự với tư cách đại biểu không có quyền biểu quyết.

Hội nghị đã thông qua chương trình nghị sự sau đây: 1. Cuộc vận động bầu cử. 2. Đại hội đảng. 3. Đại hội công nhân. 4. Đấu tranh chống bọn Trăm đen và các cuộc tàn sát. 5. Hoạt động du kích.

Ban chấp hành trung ương men-sê-vích, bằng cách tổ chức việc gửi đại biểu của một loạt các tổ chức không có thật, đã đảm bảo cho phái men-sê-vích chiếm đa số trong hội nghị. Điều đó tạo khả năng buộc hội nghị phải thông qua các nghị quyết có tính chất men-sê-vích về một loạt vấn đề. Đường lối bôn-sê-vích tại hội nghị đã được 14 đại biểu của Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va, vùng Trung tâm công nghiệp, vùng Pô-vôn-gie, của những người dân chủ - xã hội Ba-lan và Lát-vi-a bảo vệ. Về vấn đề vận động bầu cử vào Đu-ma nhà nước II, hội nghị đã nghe bốn bản báo cáo. V. I. Lê-nin và đại biểu của Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan và Lít-va A. Vác-xki (A. X. Vác-sáp-xki) đã phát biểu bảo vệ sách lược bôn-sê-vích chống lại việc lập khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến. L. Mác-tốp và người thuộc phái Bun R. A. A-bra-mô-vích bảo vệ sách lược men-sê-vích lập khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến.

Sau khi thảo luận các bản báo cáo, hội nghị đã thông qua, với 18 phiếu thuận (của những người men-sê-vích và phái Bun) và 14 phiếu chống, nghị quyết men-sê-vích "Về sách lược của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga trong cuộc vận động bầu cử" cho phép liên minh với những người dân chủ - lập hiến. Để đối lập với nghị quyết cơ hội chủ nghĩa này, Lê-nin đã thay mặt 14 đại biểu đưa ra "Ý kiến đặc biệt", tức là cương lĩnh bôn-sê-vích trong cuộc vận động bầu cử, trong đó nhấn mạnh sự cần thiết phải giữ tính độc lập về mặt tổ chức và tư tưởng của đảng của giai cấp công nhân. "Ý kiến đặc biệt" cho rằng chỉ có thể ký kết hiệp nghị tạm thời với phái lao động và những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng với tư cách là đại biểu của phái dân chủ tiểu tư sản (xem tập này, tr. 132 - 135). Lê-nin đã phát biểu tại hội nghị, phê phán dự thảo men-sê-vích về cương lĩnh bầu cử do Ban chấp hành trung ương đưa ra phê chuẩn tại hội nghị và Người đưa ra nhiều điểm sửa đổi cho dự thảo đó. Dưới áp lực của những người bôn-sê-vích, hội nghị đã thông qua nghị quyết về việc đưa những điểm sửa đổi vào dự thảo cương lĩnh bầu cử.

Hội nghị đã thông qua nghị quyết "Về sự thống nhất trong cuộc vận động bầu cử tại các địa phương" có điểm sửa đổi của Lê-nin. Điểm sửa đổi này hạn chế Ban chấp hành trung ương theo phái men-sê-vích trong việc tiến hành tại các địa phương sách lược liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến (xem tập này, tr.166).

Tại Hội nghị, Lê-nin bảo vệ việc cần thiết phải họp đại hội bất thường của đảng. Hội nghị quyết định triệu tập đại hội thường kỳ chậm nhất là ngày 15 (28) tháng Ba 1907. Mặc dù những người bôn-sê-vích đòi hỏi thảo luận vấn đề về "đại hội công nhân ", cho rằng cổ động cho đại hội đó là vi phạm kỷ luật đảng, hội nghị đã không thảo luận vấn đề đó, chỉ giới hạn ở việc thông qua một nghị quyết có tính chất thoả hiệp "Về vấn đề giới hạn trong việc cổ động cho đại hội công nhân".

Những vấn đề về cuộc đấu tranh chống bọn Trăm đen và các cuộc tàn sát và về hoạt động du kích, vì thiếu thì giờ nên đã không thảo luận. Hội nghị giao cho Ban chấp hành trung ương công bố dưới hình thức bản tường thuật ngắn về hội nghị, tất cả các dự thảo nghị quyết và các ý kiến đặc biệt. Song, Ban chấp hành trung ương men-sê-vích, trong cơ quan ngôn luận của mình, tờ "Người dân chủ - xã hội", chỉ công bố nghị quyết của hội nghị mà gạt bỏ "Ý kiến đặc biệt" của những người bôn-sê-vích.

Lê-nin đã phân tích và phê phán những văn kiện của hội nghị này trong các bài "Về các khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến", và "Cuộc đấu tranh chống những đảng viên dân chủ - xã hội dân chủ - lập hiến hóa và kỷ luật của đảng" (xem tập này, tr. 143-161, 162-167). — *125*.

[70] Bản báo cáo của Lê-nin là cơ sở của nghị quyết bôn-sê-vích được trình bày sau đó tại hội nghị với tư cách là "Ý kiến đặc biệt" của các đại biểu dân chủ - xã hội Ba-lan, miền Lát-vi-a, Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va, vùng Trung tâm công nghiệp và vùng Pô-vôn-gie (xem tập này, tr. 132-135). — *127*.

[71] Đây nói dự thảo bôn-sê-vích về tuyên bố của đảng đoàn dân chủ - xã hội trong Đu-ma do Lê-nin viết. Dự thảo này với một số chỗ rút ngắn không đáng kể, đã được Lê-nin dẫn ra trong bài "Về bản tuyên bố của đảng đoàn chúng ta trong Đu-ma" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 13, tr. 284-291). —*130*.

[72] Lê-nin có ý nói đến nghị quyết "Về sách lược" đã được Đại hội VII của phái Bun thông qua, đại hội này họp cuối tháng Tám - đầu tháng Chín 1906. — *132*.

[73] *Những người xã hội chủ nghĩa - phục quốc Do-thái* — đảng viên Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa - phục quốc Do-thái, một tổ chức dân tộc chủ nghĩa tiểu tư sản Do-thái thành lập năm 1904. Những người xã hội chủ nghĩa - phục quốc Do-thái cho rằng nhiệm vụ chủ yếu của giai cấp vô sản Do-thái là đấu tranh để giành lãnh thổ riêng và thành lập một nhà nước dân tộc của mình. Họ tuyên truyền hợp tác giai cấp với giai cấp tư sản Do-thái, tìm cách cô lập công nhân Do-thái với phong trào cách mạng của giai cấp vô sản Nga và quốc tế, mưu toan gieo rắc những tình cảm thù hằn giữa công nhân các dân tộc khác nhau. Hoạt động dân tộc chủ nghĩa của những người xã hội chủ nghĩa - phục quốc Do-thái đã làm lu mờ ý thức giai cấp của công nhân Do-thái, mang lại tác hại lớn cho phong trào công nhân. Tháng Mười 1908, Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa đã cắt đứt quan hệ với những người xã hội chủ nghĩa - phục quốc Do-thái.

Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa - phục quốc Do-thái hợp nhất với Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Do-thái thành Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa thống nhất Do-thái. — *135*.

[74] Lê-nin có ý nói đến "cải cách nông dân" năm 1861, do chính phủ Nga hoàng tiến hành vì lợi ích của bọn địa chủ - chủ nô. Ngày 19 tháng Hai 1861, A-lếch-xan-đrơ II đã ký bản Tuyên ngôn và "Điều lệ" về những nông dân đã thoát khỏi sự lệ thuộc nông nô. Tính tất yếu của cải cách được quyết định bởi toàn bộ quá trình phát triển kinh tế của đất nước và sự lớn mạnh của phong trào quần chúng nông dân chống lại chế độ bóc lột kiểu nông nô. "Cải cách nông dân" là cải cách tư sản do bọn chủ nông nô tiến hành. Quyền chiếm hữu ruộng đất của địa chủ vẫn được duy trì. Người nông dân chỉ có thể nhận được phần ruộng đất được chia bằng cách chuộc lại theo mức mà luật pháp đã quy định (và cũng phải được sự đồng ý của địa chủ). Theo con số ước lượng, sau cải cách, bọn quý tộc chiếm 71,5 triệu đê-xi-a-ti-na, nông dân có 33,7 triệu đê-xi-a-ti-na. Nhờ cải cách mà bọn địa chủ đã cắt về cho mình hơn 1/5 và thậm chí 2/5 ruộng đất của nông dân. Những phần ruộng đất tốt nhất trong ruộng đất được chia của nông dân ("các mảnh đất cắt", rừng, đồng cỏ, nơi súc vật uống nước, bãi chăn nuôi v. v.) vẫn nằm trong tay bọn địa chủ, mà không có những phần đất này thì nông dân không thể tiến hành canh tác độc lập được. Việc nông dân phải chuộc lại những phần ruộng đất được chia của mình để làm thành sở hữu, đó là sự cướp bóc trực tiếp của địa chủ và chính phủ Nga hoàng đối với họ. Về món nợ mà người nông dân phải trả cho chính phủ Nga hoàng thì người ta quy định thời hạn là 49 năm với lợi tức 6%. Trả không đúng thời hạn mức tiền chuộc thì số tiền sẽ tăng lên từng năm một. Chỉ riêng những nông dân trước đây thuộc địa chủ đã trả cho chính phủ Nga hoàng một số tiền chuộc là 1,9 tỷ rúp, trong lúc mà giá trên thị trường của ruộng đất đã chuyển về tay nông dân không quá 544 triệu rúp. Trên thực tế, người nông dân đã buộc phải trả hàng trăm triệu rúp cho ruộng đất của mình, điều đó đã dẫn đến chỗ phá vỡ nền kinh tế nông dân và bần cùng hóa đại bộ phận nông dân.

V. I. Lê-nin gọi "cải cách nông dân" năm 1861 là hành động bạo lực hàng loạt đầu tiên đối với nông dân vì lợi ích của chủ nghĩa tư bản đang phát sinh trong nông nghiệp, là việc bọn địa chủ "dọn đất" cho chủ nghĩa tư bản. Về cải cách năm 1861, xem các tác phẩm của V. I. Lê-nin: "Năm mươi năm ngày sụp đổ của chế độ nông nô", "Nhân ngày kỷ niệm", "Cuộc "cải cách nông dân" và cuộc cách mạng nông dân vô sản" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 20, tr. 139-142, 161-170, 171-180). —*140*.

[75] Đây là nói về "Những bức thư về sách lược và về thái độ không tế nhị" của G. V. Plê-kha-nốp, trong đó định rõ sách lược men-sê-vích đối với Đu-ma nhà nước (xem G. V. Plê-kha-nốp. Toàn tập, tiếng Nga, tập XV, 1926, tr. 91-145). — *146*.

[76] Xem "Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, ph. 1, 1954, tr. 142-143. — *150*.

[77] Lê-nin có ý nói đến bài phát biểu của Ph. I. Rô-đi-tsép trong phiên họp thứ 26 của Đu-ma nhà nước I, ngày 13 (26) tháng Sáu 1906. — *153*.

[78] Đây là nói về bài xã luận, cũng như bài báo của E. Đ. Cu-xcô-va "Về bức thư của G. V. Plê-kha-nốp", được đăng trên tờ "Đồng chí" số 102, ngày 1 (14) tháng Mười một 1906. Các bài báo này hoan nghênh "Thư ngỏ gửi các công nhân giác ngộ" của G. V. Plê-kha-nốp, nội dung của nó là kêu gọi những người dân chủ - xã hội đi đến thỏa hiệp với các đảng tư sản trong thời gian bầu cử Đu-ma nhà nước II. Trong các bài báo nêu ra yêu cầu đoàn kết "tất cả các lực lượng dân chủ Nga" không phân biệt đảng phái. — *158*.

[79] Lê-nin có ý nói đến bài xã luận về Hội nghị II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ("Hội nghị I toàn Nga") đăng trên báo "Thế kỷ" số 46, ngày 15 (28) tháng Mười một 1906.

"*Thế kỷ*" — tờ báo theo khuynh hướng tả trong Đảng dân chủ - lập hiến, xuất bản ở Mát-xcơ-va, có thời kỳ gián đoạn, từ tháng Giêng 1906 đến tháng Giêng 1907. — *158*.

[80] "*Nhật ký người dân chủ - xã hội*" — tờ báo không định kỳ do G. V. Plê-kha-nốp xuất bản ở Giơ-ne-vơ từ tháng Ba 1905 đến tháng Tư 1912 (có nhiều thời gian bị gián đoạn). Ra được 16 số. Nó được tái bản lại vào năm 1916 ở Pê-tơ-rô-grát, nhưng chỉ ra được một số. Trong 8 số đầu (1905-1906), Plê-kha-nốp đưa vào những quan điểm cơ hội chủ nghĩa, men-sê-vích cực hữu, bảo vệ liên minh giữa Đảng dân chủ - xã hội với giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa, phủ nhận liên minh giữa giai cấp vô sản với nông dân, lên án cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng Chạp. Năm 1909-1912, Plê-kha-nốp lên tiếng chống phái thủ tiêu - men-sê-vích là những người bước lên con đường đòi thủ tiêu các tổ chức đảng bất hợp pháp ("Nhật ký người dân chủ - xã hội" các số 9-16). Song về các vấn đề cơ bản của sách lược, ông vẫn đứng trên lập trường men-sê-vích. Số 1 của tờ "Nhật ký người dân chủ - xã hội" xuất bản năm 1916 đã bộc lộ rõ các quan điểm xã hội - sô-vanh của Plê-kha-nốp. — *159*.

[81] Đây là nói về "Thư ngỏ gửi các công nhân giác ngộ" của G. V. Plê-kha-nốp, đăng trên tờ báo dân chủ - lập hiến "Đồng chí" số 101, ngày 31 tháng Mười (13 tháng Mười một) 1906. Về bức thư này, xin xem "Bổ sung cho bài báo "Đảng dân chủ - xã hội và cuộc vận động bầu cử"" (tập này, tr. 89-92). — *164*.

[82] Đoạn văn in bằng chữ ngả là đoạn sửa đổi của Lê-nin cho nghị quyết của những người men-sê-vích "Về sự thống nhất trong cuộc vận động bầu cử tại các địa phương", do Người đưa ra tại Hội nghị II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ("Hội nghị I toàn Nga"). — *166*.

[83] "*Làn sóng*" — báo ra hàng ngày của những người bôn-sê-vích, xuất bản công khai ở Pê-téc-bua từ 26 tháng Tư (9 tháng Năm) đến 24 tháng Năm (6 tháng Sáu) 1906. Ra được 25 số. Từ số 9, báo "Làn sóng" thực tế do V. I. Lê-nin chủ biên. Tham gia công việc của ban biên tập gồm có: V. V. Vô-rốp-xki, A. V. Lu-na-tsác-xki, M. X. Ôn-min-xki, I. I. Xcơ-voóc-txốp - Xtê-pa-nốp, v. v.. Báo đã đăng khoảng 25 bài báo của Lê-nin, nhiều bài đã được đăng với tính cách bài xã luận. "Làn sóng" đóng vai trò to lớn trong việc lãnh đạo của những người bôn-sê-vích đối với cuộc đấu tranh cách mạng của quần chúng, trong việc nâng cao ý thức giác ngộ và tính tổ chức của giai cấp vô sản.

Phần đáng kể của tờ báo là mục chính trị - xã hội, các tài liệu của mục này dành phân tích và giải thích các sự kiện chính trị, đề ra và tuyên truyền sách lược của giai cấp vô sản trong cách mạng. Mục sinh hoạt đảng được đặt dưới hai đề mục: "Sinh hoạt của các chính đảng" và "Trong các khu". Trong đề mục thứ nhất đăng chủ yếu các nghị quyết và các văn kiện có tính chất chỉ đạo khác của đảng, cũng như các thông báo về hoạt động của các tổ chức dân chủ - xã hội thuộc các dân tộc. Trong đề mục hai — các tài liệu về sinh hoạt của các đảng bộ ở các khu và các chi bộ. Tờ báo chú ý nhiều đến việc soi sáng phong trào công nhân ở trong nước. Các tài liệu này tập hợp dưới đề mục: "Ở các công xưởng và nhà máy", "Trong các công đoàn", "Giữa những người thất nghiệp". Trong mục "Đu-ma nhà nước" có đăng tường thuật về các phiên họp của Đu-ma, các phóng sự ngoài lề của Đu-ma. Tình hình xuất bản đăng trong mục "Điểm báo".

Chính phủ Nga hoàng truy nã tờ "Làn sóng": chủ biên đã nhiều lần bị gọi ra tòa, nhiều số báo đã bị tịch thu, các số 10, 18, 19, 22-25 bị Viện tư pháp Pê-téc-bua quyết định hủy bỏ ngày 26 tháng Sáu (9 tháng Bảy) 1913 cùng với bản đúc chữ đã được chuẩn bị in các số đó. Ngày 24 tháng Năm (6 tháng Sáu) 1906, "Làn sóng" đã bị chính phủ Nga hoàng đóng cửa. Sau khi báo "Làn sóng" bị đóng cửa, công nhân nhà máy Cốp-pen ở Pê-téc-bua đã viết: "Chúng tôi thừa nhận rằng tờ báo dân chủ - xã hội "Làn sóng" bị bọn cảnh sát đóng cửa là một tờ báo biểu thị hoàn toàn và bảo vệ những yêu sách và mục tiêu cuối cùng của giai cấp công nhân , đồng thời cũng nói lên với chúng tôi, những công nhân , một cách đơn giản nhất và rõ ràng nhất về nhiệm vụ giai cấp của chúng tôi trong thời kỳ chúng tôi đang sống, giải thích một cách dễ hiểu nhất và đúng đắn nhất cho chúng tôi về hành vi của những người dân chủ - lập hiến và thái độ của chúng tôi đối với họ và đối với Đu-ma nhà nước, chúng tôi xin bày tỏ sự thông cảm đồng chí của mình trước việc tờ "Làn sóng" bị đóng cửa và nóng lòng mong đợi một tờ báo khác sẽ đến thay thế cho nó" ("Tiến lên" số 2, ngày 27 tháng Năm 1906). Báo "Tiến lên", sau đó là tờ "Tiếng vang" ra đời thay thế cho tờ "Làn sóng". — *168*.

[84] "*Người vô sản Ác-ma-via*" — một tờ báo, cơ quan bất hợp pháp của Ban chấp hành đảng bộ Ác-ma-via của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, xuất bản từ năm 1906-1907. — *168*.

[85] "*Tin tức nước Nga*" — một tờ báo xuất bản ở Mát-xcơ-va từ năm 1863, thể hiện quan điểm của giới trí thức tự do chủ nghĩa ôn hòa. Trong những năm 80-90 thế kỷ XIX, tham gia tờ báo có các nhà văn thuộc phái dân chủ (V. G. Cô-rô-len-cô, M. Ê. Xan-tư-cốp - Sê-đrin, G. I. U-xpen-xki, v. v.); tờ báo cũng đăng các tác phẩm của các nhà dân túy tự do chủ nghĩa. Từ năm 1905, tờ báo là cơ quan của cánh hữu Đảng dân chủ - lập hiến. Lê-nin chỉ ra rằng "Tin tức nước Nga" kết hợp một cách độc đáo "chủ nghĩa dân chủ - lập hiến *cánh hữu* với một chút ít chủ nghĩa dân túy" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 23. 193-194). Năm 1918 "Tin tức nước Nga" bị đóng cửa cùng với các tờ báo phản cách mạng khác. — *170*.

[86] Tờ truyền đơn "*Bầu ai vào Đu-ma nhà nước?*" viết trước ngày bầu cử vào Đu-ma II. Trong bài báo "Chính phủ đã giả tạo Đu-ma như thế nào và những nhiệm vụ của Đảng dân chủ - xã hội", Lê-nin đã gọi tờ truyền đơn này là biểu ngữ "về ba đảng *chủ yếu*" đã tham gia cuộc bầu cử vào Đu-ma (xem tập này, tr. 256). Truyền đơn này do ban biên tập tờ "Người vô sản" in ở Vư-boóc-gơ dưới dạng phụ trương cho số 8 của báo đó; nó được in năm 1906 ở Pê-téc-bua thành ba bản (một bản in toàn bộ và hai bản rút ngắn). Tờ truyền đơn cũng được các Ban chấp hành đảng bộ I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xcơ, Cô-xtơ-rô-ma và Khác-cốp của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, được nhóm Ô-bi thuộc Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, được Ban chấp hành trung ương Đảng dân chủ - xã hội miền Lát-vi-a và Ban chấp hành trung ương Đảng dân chủ - xã hội Lát-vi-a in ra dưới dạng rút ngắn. — *171*.

[87] Đây là nói về bức thư của G. V. Plê-kha-nốp "Thư ngỏ trả lời một độc giả tờ báo "Đồng chí" được đăng trên báo "Đồng chí" số 122, ngày 24 tháng Mười một (7 tháng Chạp) 1906. Lê-nin so sánh một cách mỉa mai bức thư cơ hội chủ nghĩa của Plê-kha-nốp với cuốn sách mỏng của Ph. Lát-xan "Thư ngỏ trả lời Ban chấp hành trung ương — cơ quan được chuẩn y để triệu tập đại hội toàn thể công nhân Đức ở Lai-pxích", được viết năm 1863. — *180*.

[88] *Nô-dơ-đrép* — một nhân vật trong tác phẩm của N. V. Gô-gôn "Những linh hồn chết"; hình ảnh nhân vật này tiêu biểu cho một loại người quá tự tin, bất nhã, giả dối. — *181*.

[89] Xem C. Mác. "Nội chiến ở Pháp" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Tuyển tập gồm 2 tập, tiếng Nga, t. 1, 1955, tr. 479). — *184*.

[90] "*Hiệp nghị Pa-ri nổi tiếng*" — hiệp nghị về "những nguyên tắc và những yêu sách cơ bản" trong cuộc đấu tranh chống chế độ chuyên chế đã được thông qua vào tháng Mười một 1904 tại Hội nghị Pa-ri, tham dự hội nghị này có đại biểu của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan, Đảng tư sản - dân tộc chủ nghĩa Gru-di-a ("Xa-ca-rơ-tơ-vê-lô"), Đảng tư sản -dân tộc chủ nghĩa Ác-mê-ni-a ("Đrô-sác"), Đồng minh dân tộc Ba-lan ("Li-ga na-rô-đô-va"), Đảng kháng cự tích cực Phần-lan, "Hội liên hiệp giải phóng", v. v..

Hội nghị đại biểu Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và các tổ chức dân chủ - xã hội của các dân tộc do Hội đồng Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga triệu tập đã từ chối việc tham dự Hội nghị Pa-ri, vì cho rằng không thể ký hiệp nghị với phái dân chủ tư sản có tính chất hẹp hòi về mặt giai cấp, nửa vời và không triệt để trong các yêu sách chính trị của nó. — *189*.

[91] "*Tiếng nói lao động*" — tờ báo hợp pháp ra hàng ngày của những người men-sê-vích; xuất bản ở Pê-téc-bua từ 21 tháng Sáu (4 tháng Bảy) đến 7 (20) tháng Bảy 1906 thay cho tờ báo xuất bản trước đó là "Người đưa tin". Ra được 16 số. — *192*.

[92] "*Tiếng vọng của thời đại*" — tạp chí men-sê-vích hợp pháp; xuất bản ở Pê-téc-bua từ tháng Ba đến tháng Sáu 1906. Ra được 5 số. — *192*.

[93] V. I. Lê-nin có ý nói đến dự thảo nghị quyết của những người bôn-sê-vích gửi Đại hội IV (Đại hội thống nhất) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga "Giai đoạn hiện nay của cách mạng dân chủ" (xem "Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, ph. I, 1954, tr. 104-106). — *193*.

[94] Đây là nói về nghị quyết của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga "Về khởi nghĩa vũ trang" (xem Đảng cộng sản Liên-xô

qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, ph. I, 1954, tr. 77). — *197*.

[95] V. I. Lê-nin có ý nói đến dự thảo nghị quyết của những người bôn-sê-vích gửi Đại hội IV (Đại hội thống nhất) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga "Khởi nghĩa vũ trang" (xem Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương), tiếng Nga, ph.I, 1954, tr. 107-108. — *197*.

[96] "*Tự do nhân dân*" — một tờ báo, cơ quan của Đảng dân chủ - lập hiến; xuất bản ở Pê-téc-bua vào tháng Chạp 1905 dưới quyền chủ biên của P. N. Mi-li-u-cốp và I. V. Ghét-xen. — *199*.

[97] *I-van Phê-đô-rô-vích Spôn-ca* — nhân vật trong truyện của N. V. Gô-gôn "I-van Phê-đô-rô-vích Spôn-ca và bà cô ông ta", qua hình tượng này tác giả nêu lên một con người thiển cận, không quan tâm gì đến mọi việc và thờ ơ. — *200*.

[98] V. I. Lê-nin có ý nói đến các cuộc khởi nghĩa nhân dân ở miền Tây - Nam, nước Đức nổ ra hồi tháng Năm 1849. Phong trào dân chủ cách mạng lan rộng ra tỉnh Ranh, Pơ-phan-txơ ở Ba-vi-ê và Ba-đen; phong trào này diễn ra dưới khẩu hiệu đấu tranh cho hiến pháp đế chế, là hiến pháp mà những người khởi nghĩa đã tìm thấy phương tiện để giải phóng khỏi bọn vương hầu và để thống nhất nước Đức. Tháng Bảy 1849 các cuộc khởi nghĩa đã bị quân đội Phổ đàn áp vì sự do dự và hèn nhát của giai cấp tiểu tư sản, là giai cấp lãnh đạo phong trào. — *205*.

[99] Đây là nói về cuộc khởi nghĩa của công nhân Pa-ri ngày 18 tháng Ba 1871, kết quả là lần đầu tiên trong lịch sử đã thành lập chính phủ chuyên chính của giai cấp vô sản — Công xã Pa-ri. Về Công xã Pa-ri, xem các tác phẩm của V. I. Lê-nin: "Ba bản tóm tắt báo cáo về Công xã Pa-ri", "Đề cương nói chuyện về Công xã", "Nhà nước và cách mạng", chương III (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 8, tr. 578-590; t. 9, tr. 411-414; t. 33, tr. 44-70). "Những bài học của Công xã", "Kỷ niệm Công xã" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 16, tr. 451-454; t. 20, tr. 217-222). — *205*.

[100] *Tổng bãi công ở Bỉ* được tuyên bố vào tháng Tư 1902 để ủng hộ yêu sách về quyền đầu phiếu phổ thông do các đại biểu các đảng công nhân, tự do chủ nghĩa và dân chủ đưa ra trong nghị viện. Có hơn 300 nghìn công nhân đã tham gia bãi công; trong khắp đất nước đã diễn ra nhiều cuộc biểu tình của công nhân. Nhưng sau khi nghị viện bác bỏ dự luật về cải cách bầu cử, còn quân đội thì bắn vào những người biểu tình, ban lãnh đạo cơ hội chủ nghĩa của đảng công nhân (Van-đéc-ven-đơ và những người khác) đã đầu hàng và, dưới áp lực của "những đồng minh" của mình trong phe giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa, đã bãi bỏ cuộc tổng bãi công. Thất bại của giai cấp công nhân Bỉ tháng Tư 1902 là bài học cho phong trào công nhân toàn thế giới. "Giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa sẽ thấy, — báo "Tia lửa" số 21, ngày 1 tháng Sáu 1902 viết, — sách lược cơ hội chủ nghĩa hy sinh những nguyên tắc cách mạng với hy vọng giành được thắng lợi mau chóng, đã dẫn đến những kết quả thực tiễn như thế nào. Giai cấp vô sản một lần nữa sẽ thấy rõ rằng không có một biện pháp nào trong số những biện pháp mà họ đã áp dụng nhằm gây áp lực về chính trị đối với kẻ thù, lại có thể đạt được mục đích, nếu như họ chưa được chuẩn bị để làm cho biện pháp đó đạt tới điểm tận cùng hợp lô-gích". — *205*.

[101] Lê-nin có ý nói đến §1 trong chương hai tác phẩm của C. Mác "Sự khốn cùng của triết học. Trả lời "Triết học của sự khốn cùng" của ông Pru-đông" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 4, tr. 128 - 147). — *205*.

[102] *Phái "Tư tưởng công nhân"* — nhóm những người thuộc "phái kinh tế", xuất bản báo "Tư tưởng công nhân" (từ tháng Mười 1897 đến tháng Chạp 1902 dưới sự chủ biên của C. M. Ta-khta-rép và một số người khác)

Nhóm này tuyên truyền công khai những quan điểm cơ hội chủ nghĩa. Họ phản đối cuộc đấu tranh chính trị của giai cấp công nhân, hạn chế nhiệm vụ của giai cấp công nhân ở "những lợi ích chốc lát", những yêu sách cải cách cục bộ, riêng lẻ, chủ yếu mang tính chất kinh tế. Sùng phục trước tính tự phát của phong trào công nhân , phái "Tư tưởng công nhân" chống lại việc thành lập đảng vô sản độc lập, coi nhẹ tầm quan trọng của lý luận cách mạng, của ý thức giác ngộ và khẳng định rằng hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa có thể nảy sinh từ phong trào tự phát.

Lê-nin đã phê phán các quan điểm của phái "Tư tưởng công nhân", coi đó là một biến tướng của chủ nghĩa cơ hội quốc tế ở

Nga, trong bài "Một khuynh hướng thụt lùi trong phong trào dân chủ - xã hội Nga", trong cuốn "Làm gì?" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 4, tr. 303 - 345; t. 6, tr. 1-245) cũng như trong các bài báo đăng trên tờ "Tia lửa".

Phái A-ki-mốp — những người ủng hộ một trong những đại biểu theo "chủ nghĩa kinh tế", một phần tử cơ hội chủ nghĩa cực đoan V. P. A-ki-mốp (Ma-khnô-vê-txơ). — *209*.

[103] *"Khối xã hội chủ nghĩa Bê-lô-ru-xi-a"* — một tổ chức dân tộc chủ nghĩa, xuất hiện năm 1902 dưới tên gọi "Khối cách mạng Bê-lô-ru-xi-a". Tổ chức này bảo vệ quyền lợi của giai cấp tư sản Bê-lô-ru-xi-a, của địa chủ và bọn cu-lắc, phủ nhận cuộc đấu tranh giai cấp cách mạng, ra sức tách rời, cô lập nhân dân Bê-lô-ru-xi-a với giai cấp công nhân cách mạng Nga. Những mưu toan này không được sự ủng hộ nào trong quần chúng lao động của nhân dân Bê-lô-ru-xi-a. Trong vấn đề dân tộc, họ đưa ra yêu sách đòi "tự trị dân tộc về mặt văn hóa". Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, "Khối xã hội chủ nghĩa Bê-lô-ru-xi-a" ủng hộ chính sách của Chính phủ lâm thời tư sản. Sau cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Khối Bê-lô-ru-xi-a phân ra thành nhiều nhóm phản cách mạng, những nhóm này đã cùng với bọn bạch vệ và bọn can thiệp nước ngoài đấu tranh tích cực chống Chính quyền xô-viết. — *212*.

[104] Lê-nin có ý nói đến nghị quyết về "đại hội công nhân" đã được thông qua vào những ngày đầu tháng Chín 1906 tại hội nghị của công nhân các khu Pê-téc-bua do Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga triệu tập. Trong điểm 2 của nghị quyết này đã chỉ rõ rằng việc cổ động cho "đại hội công nhân" "thực tế giúp ích nhiều hơn cả cho các khuynh hướng tiểu tư sản đang xóa nhòa sự khác biệt giữa giai cấp vô sản và những người sản xuất nhỏ ("Nhóm lao động", "Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân", Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, v. v.) cũng như cho những kẻ thù thật sự của giai cấp vô sản" ("Người vô sản" số 3, ngày 8 tháng Chín 1906). — *214*.

[105] Lê-nin có ý nói đến bài báo "Những người men-sê-vích và những sự thỏa hiệp với bọn dân chủ - lập hiến", công bố trên báo "Người vô sản" số 9, ngày 7 (20) tháng Chạp 1906. — *215*.

[106] "*Tiến lên*" — tờ báo bôn-sê-vích bất hợp pháp ra hàng tuần; xuất bản ở Giơ-ne-vơ từ 22 tháng Chạp 1904 (4 tháng Giêng 1905) đến 5 (18) tháng Năm 1905. Ra được 18 số. V. I. Lê-nin là người tổ chức, người cổ vũ về tư tưởng, người lãnh đạo trực tiếp tờ báo. Thành phần ban biên tập gồm có: V. V. Vô-rốp-xki, A. V. Lu-na-tsác-xki, M. X. Ôn-min-xki. N. C. Crúp-xcai-a tiến hành toàn bộ công việc trao đổi thư từ giữa tờ báo với các ban chấp hành địa phương ở Nga và với các phóng viên. Khi xác định nội dung tờ báo, Lê-nin đã viết: "Đường lối của tờ "Tiến lên" là *đường lối của tờ "Tia lửa" cũ*. Vì tờ "Tia lửa" cũ, mà tờ "Tiến lên" kiên quyết đấu tranh chống tờ "Tia lửa" mới" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 9, tr. 291). Lê-nin không những viết những bài có tính chất chỉ đạo trong tờ "Tiến lên", mà Người còn viết nhiều bút ký và sửa chữa nhiều bài gửi đến tờ báo. Một số bài báo do Lê-nin cộng tác với các ủy viên khác trong ban biên tập để viết (Vô-rốp-xki, Ôn-min-xki, v. v.). Một phần bản thảo còn giữ lại được của một số tác giả mang dấu vết những chỗ sửa chữa lớn và những đoạn thêm vào của Lê-nin. Sau khi sắp chữ xong, các số báo đều nhất thiết được V. I. Lê-nin xem lại. Thậm chí, ngay cả khi hoàn toàn bận công việc của Đại hội III ở Luân-đôn, Lê-nin vẫn dành được thì giờ để đọc lại bản in thử số 17 của báo "Tiến lên". Và có lẽ chỉ có số 18 là Lê-nin không hiệu đính lại được, vì lúc ấy Người đang từ Luân-đôn đến Giơ-ne-vơ. Trên báo "Tiến lên" đã đăng hơn 60 bài báo và tiểu luận của Lê-nin. Một vài số báo, chẳng hạn như số 4 và 5, dành để nói về các sự kiện ngày 9 tháng Giêng 1905 và giai đoạn mở đầu của cuộc cách mạng ở Nga, hầu như hoàn toàn do Lê-nin biên soạn.

Chẳng bao lâu sau khi ra đời, báo "Tiến lên" đã chiếm được cảm tình của các đảng ủy địa phương, và họ thừa nhận "Tiến lên" là cơ quan ngôn luận của mình. Bằng cách đoàn kết các đảng ủy địa phương trên cơ sở các nguyên tắc của Lê-nin, báo "Tiến lên" đã đóng vai trò rất lớn trong việc chuẩn bị cho Đại hội III của đảng, mà cơ sở những nghị quyết của đại hội là những phương hướng do Lê-nin đề ra và luận chứng trên các trang báo. Đường lối sách lược của báo "Tiến lên" trở thành đường lối sách lược của Đại hội III. Báo "Tiến lên" có quan hệ thường xuyên với các tổ chức đảng ở Nga. Đặc biệt là mối liên hệ chặt chẽ với các Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va, Ô-đét-xa, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, Ba-cu và các ban chấp hành khác, cũng như với Ban chấp hành Liên minh Cáp-ca-dơ Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Các bài báo của Lê-nin trên tờ "Tiến lên" thường được

in lại trên các cơ quan ngôn luận địa phương của báo chí bôn-sê-vích, được in thành những truyền đơn hay sách mỏng. Bài báo của Lê-nin "Bước đầu của cuộc cách mạng ở Nga" đăng trên báo "Tiến lên" số 4, được các Ban chấp hành đảng bộ Ô-đét-xa, Xa-ra-tốp và Ni-cô-la-ép của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga in thành truyền đơn, bài "Giai cấp vô sản và nông dân" ("Tiến lên" số 11) được Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga in thành truyền đơn. Ban chấp hành Liên minh Cáp-ca-dơ Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã xuất bản bài của Lê-nin "Nền chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân" ("Tiến lên" số 14) thành sách riêng bằng tiếng Gru-di-a, Nga và Ác-mê-ni-a. Trong một nghị quyết riêng, Đại hội III của đảng đã nêu lên vai trò xuất sắc của báo "Tiến lên" trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa men-sê-vích, nhằm khôi phục tính đảng, trong việc đặt ra và soi sáng các vấn đề về sách lược do phong trào cách mạng đề ra, trong cuộc đấu tranh đòi triệu tập đại hội và biểu thị lòng biết ơn đối với ban biên tập tờ báo. Theo quyết nghị của Đại hội III, báo "Người vô sản" xuất bản thay cho tờ "Tiến lên". — *218*.

[107] Lê-nin có ý nói đến cuốn "Công nhân và trí thức trong các tổ chức của chúng ta" xuất bản với bí danh "Ra-bô-tsi" ở Giơ-ne-vơ năm 1904 kèm theo lời tựa của P. B. Ác-xen-rốt. Tác giả cuốn sách, trong khi chống lại kế hoạch tổ chức của Lê-nin về xây dựng đảng, đã buộc phải thừa nhận rằng "chủ nghĩa dân chủ" của những người men-sê-vích thực chất quy lại là cuộc đấu tranh giành cương vị lãnh đạo trong đảng. V. I. Lê-nin đã đánh giá tỉ mỉ về cuốn sách trong bài "Chim họa mi không sống bằng ngụ ngôn". "Quyển sách nhỏ ấy, —Lê-nin viết, —là một điển hình ưu việt về việc các hiệp sĩ "ăn nói hoa mỹ" đã bị chính ngay những kẻ ủng hộ họ vạch mặt ra như thế nào" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 9, tr. 200). — *221*.

[108] "*Đời sống mới*" — tờ báo bôn-sê-vích hợp pháp đầu tiên; phát hành hàng ngày từ 27 tháng Mười (9 tháng Mười một) đến 3 (16) tháng Chạp 1905 ở Pê-téc-bua. Tổng biên tập kiêm người xuất bản chính thức tờ "Đời sống mới" là nhà thơ N. M. Min-xki, người xuất bản M. Ph. An-đrê-ê-va. Đầu tháng Mười một 1905, V. I. Lê-nin từ nơi lưu vong trở về Pê-téc-bua, và tờ báo được xuất bản dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Người. Thành phần ban biên tập và cộng tác viên có thay đổi. "Đời sống mới" thực tế là

Cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Cộng tác hết sức chặt chẽ với tờ báo này có: V. Đ. Bôn-tsơ - Bru-ê-vích, V. V. Vô-rốp-xki, A. V. Lu-na-tsác-xki, M. X. Ôn-min-xki và những người khác. Tham gia tích cực vào công tác của báo " Đời sống mới" có A. M. Goóc-ki, cũng là người đã giúp đỡ tờ báo rất nhiều về mặt vật chất.

Báo "Đời sống mới" đăng 14 bài của Lê-nin. Báo này đóng vai trò to lớn trong việc giáo dục chính trị và tổ chức quần chúng, động viên quần chúng đứng lên khởi nghĩa vũ trang. "Đời sống mới" có liên hệ chặt chẽ với các tổ chức đảng và những công nhân cách mạng và được rất nhiều công nhân biết đến. Nhiều bức thư được gửi đến ban biên tập từ khắp các miền đất nước, mà tác giả của nó là công nhân, nông dân, viên chức, binh lính, sinh viên. Phòng làm việc của ban biên tập là nơi diễn ra các cuộc hội họp bí mật, các cuộc hội nghị, các cuộc thảo luận của đảng. Số bản ra hàng ngày của báo lên đến 80 nghìn bản. Lê-nin đã viết về báo "Đời sống mới" hồi tháng Mười 1905 như sau: "*Ngày nay* tờ báo ra *hàng ngày* ở Pê-téc-bua là diễn đàn rộng lớn nhất để chúng ta tác động đến giai cấp vô sản" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 47, tr. 105).

"Đời sống mới" đã nhiều lần bị đàn áp. Sau khi phát hành số 27, ngày 2 tháng Chạp tờ báo bị chính phủ Nga hoàng đóng cửa. Số 28, số cuối cùng, xuất bản bất hợp pháp. — *221*.

[109] Đây có ý nói tờ "*Tia lửa*" *men-sê-vích,* khác với tờ "Tia lửa" cũ của Lê-nin.

Tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, báo "Tia lửa" được thừa nhận là Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng, đại hội đã phê chuẩn ban biên tập, thành phần gồm có: V. I. Lê-nin, G. V. Plê-kha-nốp và L. Mác-tốp. Tuy vậy, bất chấp nghị quyết của đại hội, đảng viên men-sê-vích Mác-tốp đã từ chối tham gia ban biên tập nếu không có những biên tập viên men-sê-vích cũ (P. B. Ác-xen-rốt, A. N. Pô-tơ-rê-xốp và V. I. Da-xu-lích) mà Đại hội II không bầu, và các số 46 - 51 báo "Tia lửa" xuất bản dưới sự chỉ đạo biên tập của Lê-nin và Plê-kha-nốp. Về sau Plê-kha-nốp chuyển sang lập trường của phái men-sê-vích và đòi đưa vào ban biên tập những biên tập viên men-sê-vích cũ đã bị đại hội gạt ra. Lê-nin không thể đồng ý như thế, và ngày 19 tháng Mười (1 tháng Mười một) 1903, Người rút ra khỏi ban biên tập báo "Tia lửa"; Người đã được bổ sung vào Ban chấp hành trung ương đảng và từ cương vị đó đấu tranh chống bọn cơ hội chủ nghĩa men-sê-vích.

Số 52 "Tia lửa" là do một mình Plê-kha-nốp đảm nhiệm việc biên tập, và ngày 13 (26) tháng Mười một 1903, Plê-kha-nốp bất chấp ý chí của Đại hội II của đảng, tự ý bổ sung vào ban biên tập báo "Tia lửa" những biên tập viên men-sê-vích cũ của báo đó là Ác-xen-rốt, Pô-tơ-rê-xốp và Da-xu-lích. Kể từ số 52, báo "Tia lửa" không còn là cơ quan chiến đấu của chủ nghĩa Mác cách mạng nữa. Những người men-sê-vích đã biến tờ "Tia lửa" thành cơ quan đấu tranh chống chủ nghĩa Mác, chống đảng, thành diễn đàn tuyên truyền chủ nghĩa cơ hội. Tờ báo bị đình bản vào tháng Mười 1905. — *222*.

[110] Lê-nin có ý nói đến bài báo của mình "Sự khủng hoảng của chủ nghĩa men-sê-vích" đăng trên báo "Người vô sản" số 9, ngày 7 (20) tháng Chạp 1906 (xem tập này, tr. 194 - 225). — *224*.

[111] Lê-nin có ý nói đến lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương "Gửi toàn thể các tổ chức đảng và toàn thể công nhân dân chủ - xã hội" về việc triệu tập Đại hội IV Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Lời kêu gọi được thông qua theo đề nghị của Lê-nin và đăng trên báo "Đời sống mới" số 9, ngày 10 (23) tháng Mười một 1905 (xem "Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, ph. I, 1954, tr. 96-98). — *225*.

[112] Có ý nói về Hội nghị I Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga họp ở Tam-méc-pho (Phần-lan) ngày 12 - 17 (25 -30) tháng Chạp 1905. Tình thế cách mạng hình thành nhân có cuộc bãi công chính trị tháng Mười toàn Nga, cũng như những đòi hỏi của các tổ chức cơ sở trong việc thống nhất về mặt đảng đối với những người bôn-sê-vích và men-sê-vích, đã đặt ra vấn đề triệu tập đại hội thường kỳ của đảng. Theo đề nghị của V. I. Lê-nin, Ban chấp hành trung ương ra lời kêu gọi "Gửi toàn thể các tổ chức đảng và toàn thể công nhân dân chủ - xã hội" nói về việc triệu tập Đại hội IV vào ngày 10 (23) tháng Chạp 1905. Lời kêu gọi đã được toàn bộ Ban chấp hành trung ương nhất trí thông qua. Nhưng đại hội không thể họp được vì cuộc bãi công của công nhân đường sắt, vì cuộc khởi nghĩa vũ trang ở Mát-xcơ-va bắt đầu và các sự kiện cách mạng ở các thành phố khác của nước Nga. Những đại biểu đến Tam-méc-pho đã tổ chức hội nghị. Tham gia hội nghị có đại diện của 26 tổ chức. Lê-nin được bầu làm chủ tịch hội nghị. Trong số những người tham dự hội nghị có: L. M. Knhi-pô-vích, L. B. Cra-xin, N. C. Crúp-xcai-a, P. Ph. Cu-đê-li, X. A. Lô-dốp-xki, P. N. Mô-xtô-ven-cô, V. I. Nép-xki, V. A. Ra-đu-xơ - Den-cô-vích, I. V. Xta-lin, V. I-u. Phri-đô-lin, E. M. I-a-rô-xláp-xki và những người khác. Đại biểu cho những người men-sê-vích có E. L. Gu-rê-vích (V. Đa-nê-vích).

Chương trình nghị sự của hội nghị gồm: 1) Báo cáo của các địa phương; 2) Báo cáo về tình hình hiện nay; 3) Báo cáo về công tác tổ chức của Ban chấp hành trung ương; 4) Về việc thống nhất hai bộ phận trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; 5) Về việc cải tổ đảng; 6) Vấn đề ruộng đất; 7) Về Đu-ma nhà nước.

Lê-nin đã đọc báo cáo về tình hình hiện nay và vấn đề ruộng đất. Hội nghị tán thành khôi phục lại sự thống nhất trong đảng và hợp nhất các trung tâm thực tiễn của những người bôn-sê-vích và men-sê-vích và các Cơ quan sách báo trung ương của họ theo nguyên tắc bình đẳng, cũng như tán thành hợp nhất các tổ chức song hành ở các địa phương và giao cho Ban chấp hành trung ương hợp nhất triệu tập đại hội thống nhất. Trong nghị quyết "Công tác cải tổ đảng", hội nghị đề ra việc thực hiện nguyên tắc bầu cử rộng rãi và nguyên tắc tập trung dân chủ. Việc đi trệch nguyên tắc này chỉ có thể chấp nhận được trong trường hợp gặp những trở ngại thực tế không thể khắc phục được. Trong "Nghị quyết ruộng đất" (theo báo cáo của Lê-nin), khi phát triển nghị quyết của Đại hội III, hội nghị đề nghị thay điểm trong cương lĩnh ruộng đất của đảng nói về "ruộng đất cắt" bằng yêu sách tịch thu tất cả ruộng đất của nhà nước, của địa chủ và giáo hội. Hội nghị thông qua nghị quyết về việc tẩy chay tích cực Đu-ma nhà nước I. Do chỗ ở Mát-xcơ-va đã nổ ra cuộc khởi nghĩa vũ trang, theo đề nghị của Lê-nin, hội nghị đã kết thúc gấp công việc của mình, và các đại biểu phân tán về các địa phương để trực tiếp tham gia cuộc khởi nghĩa. — *225*.

[113] "*L'Humanité*" ("Nhân đạo") — tờ báo ra hàng ngày do Gi. Giô-re-xơ sáng lập năm 1904, được coi là cơ quan ngôn luận của Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp. Năm 1905 báo chào mừng cuộc cách mạng bắt đầu ở Nga, biểu lộ tình đoàn kết của nhân dân Pháp "với dân tộc Nga đang sáng tạo năm 1789 của mình". Ban biên tập đã tổ chức quyên tiền để giúp cách mạng Nga. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918), tờ báo nằm trong tay cánh cực hữu của Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp, đứng trên lập trường sô-vanh.

Năm 1918, người đứng đầu tờ báo và làm giám đốc chính trị của báo là Mác-xen Ca-sanh, nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào công nhân Pháp và quốc tế. Trong những năm 1918-1920, tờ báo đã phản đối chính sách đế quốc chủ nghĩa của chính phủ Pháp, kẻ đã đưa lực lượng vũ trang của mình ra chống lại nước Cộng hòa xô-viết. Từ tháng Chạp 1920, sau khi Đảng xã hội chủ nghĩa Pháp bị phân liệt và thành lập Đảng cộng sản Pháp, tờ báo trở thành cơ quan trung ương của đảng đó. Trong giai đoạn đầu của cuộc chiến tranh thế giới thứ hai, vào tháng Tám 1939, tờ báo đã bị chính phủ Pháp cấm và phải chuyển sang hoạt động bất hợp pháp. Thời kỳ quân đội Hít-le xâm chiếm nước Pháp (1940 - 1944), báo xuất bản bất hợp pháp, nó đã đóng vai trò to lớn trong cuộc đấu tranh giải phóng nước Pháp thoát khỏi bọn xâm lược pháp-xít.

Thời kỳ sau chiến tranh, báo tiến hành một cuộc đấu tranh không mệt mỏi để củng cố nền độc lập dân tộc của đất nước, để thống nhất hành động của giai cấp công nhân, để củng cố hòa bình và tình hữu nghị giữa các dân tộc, vì dân chủ và tiến bộ xã hội. — *225*.

[114] "*La Tribune Russe*" ("Diễn đàn Nga") — bản tin ở nước ngoài của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, xuất bản ở Pa-ri bằng tiếng Pháp từ tháng Giêng 1904 đến tháng Chạp 1909 và từ tháng Mười 1912 đến tháng Bảy 1913; năm 1904 xuất bản mỗi tháng hai kỳ, sau đó mỗi tháng ra một kỳ. — *225*.

[115] "*Die Neue Zeit*" ("Thời mới") — tạp chí lý luận của Đảng dân chủ - xã hội Đức; xuất bản ở Stút-ga từ năm 1883 đến 1923. Trước tháng Mười 1917, C. Cau-xky là tổng biên tập tờ tạp chí, sau đó là H. Cu-nốp. Trên tờ "Die Neue Zeit" lần đầu tiên có đăng một số tác phẩm của C. Mác và Ph. Ăng-ghen: "Phê phán cương lĩnh Gô-ta" của C. Mác; "Góp phần phê phán dự thảo cương lĩnh dân chủ - xã hội năm 1891" của Ph. Ăng-ghen và các bài khác. Ăng-ghen thường xuyên giúp đỡ ban biên tập tạp chí bằng những lời khuyên của mình và đã nhiều lần phê phán ban biên tập về những điều xa rời chủ nghĩa Mác trên tạp chí. Nhiều nhà hoạt động có tên tuổi của phong trào công nhân Đức và quốc tế cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX đã cộng tác trong tờ "Die Neue Zeit", như A. Bê-ben, V. Liếp-nếch, R. Lúc-xăm-bua, Ph. Mê-rinh, C. Txét-kin, P. La-phác-gơ, G. V. Plê-kha-nốp và một số người khác. Từ nửa sau những năm 90, sau khi Ph. Ăng-ghen mất, trên tạp chí bắt đầu đăng thường xuyên những bài báo của bọn xét lại, trong số đó có loạt bài báo của E. Béc-stanh "Những vấn đề của chủ nghĩa xã hội" là những bài mở đầu cho chiến dịch của bọn theo chủ nghĩa xét lại chống lại chủ nghĩa Mác. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918), tạp chí này đứng trên lập trường phái giữa, trên thực tế là ủng hộ bọn xã hội - sô-vanh. — *227*.

[116] Lê-nin viện dẫn bài của A. V. Pê-sê-khô-nốp "Vấn đề chuộc lại" đăng năm 1906 trong tập hai (số 2) "Tạp chí xã hội chủ nghĩa nhân dân".

"*Tạp chí xã hội chủ nghĩa nhân dân*" — các văn tập do Đảng lao động "xã hội chủ nghĩa nhân dân" nửa dân chủ - lập hiến xuất bản; xuất bản ở Pê-téc-bua trong những năm 1906 - 1907. Ra được tất cả II tập. — *231*.

[117] Lê-nin có ý nói đến lời phát biểu của G. V. Plê-kha-nốp tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về vấn đề ruộng đất. Không tin vào thắng lợi của cách mạng dân chủ - tư sản, Plê-kha-nốp lên tiếng phản đối cương lĩnh bôn-sê-vích về quốc hữu hóa ruộng đất, bảo vệ, kèm theo một đôi điểm sửa đổi, cương lĩnh của những người men-sê-vích về địa phương công hữu hóa ruộng đất, cho rằng có thể giải quyết vấn đề ruộng đất bằng con đường hòa bình trong điều kiện vẫn duy trì chế độ chuyên chế (xem Đại hội IV (Đại hội thống nhất) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tháng Tư (tháng Tư - tháng Năm) 1906. Tập biên bản, tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1959, tr. 58 - 61, 137-143). — *232*.

[118] "*Đời sống hiện nay*" — tạp chí men-sê-vích; xuất bản ở Mát-xcơ-va từ tháng Tư 1906 đến tháng Ba 1907. Cộng tác với tạp chí này có G. V. Plê-kha-nốp, L. Mác-tốp và những người men-sê-vích khác. — *232*.

[119] V. I. Lê-nin có ý nói đến bài báo của C. Mác "Khủng hoảng và phản cách mạng" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 5, tr. 431). — *240*.

[120] Đây là nói về các bài báo "Từ Ba-lan" và "Đảng dân chủ - xã hội Lát-vi-a nói về đấu tranh du kích" đăng trên báo "Người vô sản" số 3, ngày 8 (21) tháng Chín, số 6, ngày 29 tháng Mười (11 tháng Mười một) và số 7, ngày 10 (23) tháng Mười một 1906. — *241*.

[121] "*Volkszeitung*" ("Báo nhân dân") — báo ra hàng ngày, cơ quan của phái Bun; xuất bản bằng tiếng Do-thái ở Vin-na từ 19 tháng Hai (4 tháng Ba) 1906 đến 19 tháng Tám (1 tháng Chín) 1907. — *242*.

[122] Đây có ý nói đến nghị quyết của Hội nghị II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ("Hội nghị I toàn Nga"). "Điểm sửa chữa dự thảo cương lĩnh bầu cử do Ban chấp hành trung ương đề nghị" (xem "Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, ph. I, 1954, tr. 142 - 143). — *245*.

[123] Đây có ý nói những điều giải thích đạo luật ngày 11 (24) tháng Chạp 1905 về việc bầu cử Đu-ma nhà nước, do Pháp viện chấp chính tối cao xuất bản trước lúc bầu cử vào Đu-ma II. Bằng những lời giải thích đó, Pháp viện tối cao — bổ sung thêm cho đạo luật — đã tước bỏ các quyền bầu cử của các nhóm dân cư mới gồm công nhân, nông dân và những người thuộc các dân tộc không phải Nga. V. I. Lê-nin gọi những lời giải thích đó là "những giải thích tuyệt diệu theo kiểu Xtô-lư-pin về "thực chất của hiến pháp"". — *252*.

[124] Đây là nói về bản chỉ thị của Bộ nội vụ công bố ngày 12 (25) tháng Chạp 1906. Theo bản chỉ thị này thì các cơ quan thị chính và ban thường trực của hội đồng địa phương phải nộp các bản danh sách cử tri "chỉ cho những người cầm đầu hoặc ban lãnh đạo của những hội và những liên minh và các chi nhánh của chúng đang theo đuổi những mục đích chính trị, và đã được ghi vào sổ sách", nghĩa là đã được chính phủ hợp pháp hóa. Bằng cách này, theo bản chỉ thị mới, thì chỉ có các đảng phản động mới nhận được các bản danh sách cử tri. — *252*.

[125] *Ba-la-lai-kin* — nhân vật trong tác phẩm của M. Ê. Xan-tư-cốp - Sê-đrin "Một bài ca hoa tình hiện đại", đó là một nhân vật rỗng tuếch theo chủ nghĩa tự do, một kẻ phiêu lưu và dối trá. — *253*.

[126] Ngày 9 (22) tháng Năm 1906 tại Pê-téc-bua, một cuộc mít-tinh đã được tổ chức tại Cung nhân dân Pa-ni-na nhân dịp Đu-ma phúc đáp bài diễn văn của Nga hoàng. Tham dự mít-tinh có khoảng 3 000 người, phần lớn là công nhân. Tại cuộc mít-tinh này, lần đầu tiên, dưới cái họ Các-pốp, V. I. Lê-nin đã phát biểu ý kiến công khai. Diễn văn của Lê-nin nói về sách lược của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đối với Đu-ma nhà nước, là câu trả lời cho các diễn giả trước đó — những người dân chủ - lập hiến V. V. Vô-đô-vô-dốp và N. A. Ô-gô-rốt-ni-cốp, những người này trong lời phát biểu của mình đã mưu toan bác bỏ những lời buộc tội đối với những người dân chủ - lập hiến đã câu kết bí mật với chính phủ Nga hoàng, và cũng là câu trả lời cho "tên đảng viên Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân", V. A. Mi-a-cô-tin và tên men-sê-vích Ph. I. Đan, những tên bảo vệ khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến. Lê-nin đã vạch trần chính sách của Đảng dân chủ - lập hiến câu kết với chế độ chuyên chế áp bức nhân dân. A. G. Sli-khte, một người tham dự mít-tinh, đã ghi lại trong hồi ký của mình như sau: "I-lích đã bắt đầu nói:

Theo lời Ô-gô-rốt-ni-cốp thì không có hiệp nghị mà chỉ có cuộc đàm phán. Nhưng đàm phán là thế nào nhỉ? Bắt đầu của hiệp nghị. Còn hiệp nghị là cái gì vậy? Kết thúc của cuộc đàm phán.

Tôi còn nhớ rất rõ sự sửng sốt vì nỗi bất ngờ đã bao trùm lên tất cả, bao trùm lên hết thảy người nghe, bởi sự diễn đạt giản dị biết bao đó, nhưng rõ ràng và trong sáng biết mấy thực chất của cuộc tranh luận. Thêm một vài câu nữa, thêm một vài tư liệu lịch sử nữa về các cuộc đàm phán kết thúc bằng những hiệp nghị và thông đồng, — và trong gian phòng rộng lớn, một sự im lặng đặc biệt đã bao trùm, sự im lặng thường cho thấy trong những trường hợp khi người nghe lặng người chăm chú lắng nghe người đang nói... Cuộc mít-tinh lớn đã bị thu hút bởi lý lẽ bôn-sê-vích của I-lích" (A. Sli-khte. Người thầy và người bạn của những người lao động. Trích hồi ký về Lê-nin, tiếng Nga, Mát-xcơ-va, 1957, tr. 10 - 11, 12). Những người tham gia mít-tinh, với tuyệt đại đa số phiếu đã thông qua nghị quyết do Lê-nin đề nghị (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 13, tr. 122 - 123).

Bài phát biểu của Lê-nin làm cho các giới phản động và phái tự do lo ngại. Để trả lời sự công kích của Đảng dân chủ - lập hiến, Lê-nin đã viết bài "Nghị quyết và cách mạng", trong đó có nói: "Cuộc họp nhân dân trong tòa nhà của Pa-ni-na đã làm cho các ngài dân chủ - lập hiến bực tức đặc biệt. Những lời phát biểu của những người dân chủ - xã hội trong cuộc họp này đã khuấy đống bùn thối đó lên" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 13, tr. 135). Chính phủ Nga hoàng đã truy tố các biên tập viên của hai tờ báo "Làn sóng" và "Lời kêu gọi" vì đã đăng những bài tường thuật về cuộc mít-tinh và về nghị quyết đã được thông qua tại cuộc mít-tinh đó, tuyên bố đưa ra tòa những người tham gia mít-tinh và cấm các cuộc mít-tinh. — *254*.

[127] Lê-nin có ý nói đến bài báo của G. V. Plê-kha-nốp "Đã đến lúc bày tỏ với nhau (Thư gửi ban biên tập)" đã được đăng trên tờ "Đồng chí" số 139, ngày 14 (27) tháng Chạp 1906. Trong bài báo này, Plê-kha-nốp đã gọi Đảng dân chủ - lập hiến là đảng "nửa tự do dân chủ" bảo vệ tư tưởng nửa quyền lực Đu-ma. — *257*.

[128] Đây là nói về các đại biểu của Quốc hội Phran-pho — Quốc hội toàn Đức — đã được triệu tập sau cách mạng tháng Ba 1848 ở Đức và bắt đầu các phiên họp của mình ngày 18 tháng Năm 1848 tại Phran-pho trên sông Manh. Nhiệm vụ chính của Quốc hội là thủ tiêu sự phân tán về chính trị và thảo ra một hiến pháp cho toàn Đức. Song vì sự hèn nhát và sự dao động của đa số các phần tử tự do chủ nghĩa trong Quốc hội, vì sự do dự và thiếu triệt để của cánh tả tiểu tư sản, Quốc hội đã sợ nắm quyền hành tối cao ở trong nước và đã không có được một lập trường kiên quyết trong những vấn đề cơ bản của cách mạng Đức 1848 - 1849. Quốc hội đã không làm gì cả để giảm nhẹ tình cảnh của công nhân và nông dân, không ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc ở Ba-lan và Tiệp và đã tán thành chính sách áp bức mà Áo và Phổ đã tiến hành đối với các dân tộc bị nô dịch. Các đại biểu Quốc hội đã không quyết định động viên lực lượng nhân dân để chống lại cuộc tấn công của lực lượng phản cách mạng và bảo vệ hiến pháp đế chế mà họ đã thảo ra hồi tháng Ba 1849. Họ "thông qua đủ mọi thứ "quyết định" dân chủ, "thiết lập ra" đủ mọi thứ tự do, nhưng thực tế đã để chính quyền nằm trong tay nhà vua" (V. I. Lê-nin. Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 11, tr. 24).

Chẳng bao lâu chính phủ Áo, rồi sau đó chính phủ Phổ đã triệu hồi các đại biểu của mình, tiếp theo sau các đại biểu đó, các đại biểu thuộc phái tự do của các quốc gia khác ở Đức cũng rời bỏ Quốc hội Phran-pho. Các đại biểu của cánh tả tiểu tư sản ở lại trong Quốc hội, đã dời địa điểm đến Stút-ga. Tháng Sáu 1849, Quốc hội đã bị quân đội của chính phủ Vuốc-ten-béc giải tán. — *258*.

[129] *Phái dân tộc - tự do chủ nghĩa* — đảng của giai cấp tư sản Đức, trước hết là của giai cấp tư sản Phổ, được thành lập vào mùa thu 1866 do kết quả sự phân liệt của đảng tư sản của những người tiến bộ. Phái dân tộc - tự do chủ nghĩa đề ra mục tiêu cơ bản của mình là thống nhất các quốc gia Đức dưới bá quyền của Phổ; chính sách của họ phản ánh sự đầu hàng của giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa Đức trước Bi-xmác. Năm 1878 phái này biểu quyết tán thành thi hành đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa. Về sau, phái dân tộc - tự do chủ nghĩa trở thành đảng của tư bản độc quyền Đức. Họ là những kẻ ủng hộ chính sách đối ngoại đế quốc chủ nghĩa của nước Đức, đòi tăng cường vũ trang và mở rộng các cuộc xâm chiếm thuộc địa. Sau Cách mạng tháng Mười một 1918, một bộ phận lớn trong Đảng dân tộc - tự do chủ nghĩa đã lấy tên gọi mới: "Đảng nhân dân", đảng này đã tạo điều kiện cho bọn phát-xít cướp chính quyền năm 1933. — *258*.

[130] Lê-nin đã dẫn ra luận điểm trong tác phẩm của C. Mác "Phê phán cương lĩnh Gô-ta" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Tuyển tập gồm hai tập, tiếng Nga, t. II, 1955, tr. 24). — *258*.

[131] *"Giải phóng"* — tạp chí hai tuần ra một lần, xuất bản ở nước ngoài từ 18 tháng Sáu (1 tháng Bảy) 1902 đến 5 (18) tháng Mười 1905 dưới quyền chủ biên của P. B. Xtơ-ru-vê. Tạp chí này là cơ quan ngôn luận của giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa Nga và triệt để theo quan điểm của chủ nghĩa tự do quân chủ - ôn hòa. Năm 1903 "Hội liên hiệp giải phóng" được hình thành xung quanh tạp chí này (hình thành hẳn về mặt tổ chức vào tháng Giêng 1904) và tồn tại đến tháng Mười 1905. Cùng với phái hội đồng địa phương - lập hiến, phái "Giải phóng" là hạt nhân của Đảng dân chủ - lập hiến được thành lập vào tháng Mười 1905. — *266*.

[132] Bài báo *"Nhiệm vụ của đảng công nhân và nông dân"* do V. I. Lê-nin viết theo yêu cầu của những người bôn-sê-vích Xa-ma-ra, để đăng trên tờ báo do M. T. Ê-li-da-rốp biên tập. Trong bản thảo, trên đầu đề bài báo, Lê-nin có ghi như sau: "Xin trao cho ban biên tập quyền sửa lại bài báo và thay đổi đầu đề. Yêu cầu gửi cho tôi một số bản, nếu các đồng chí in". Bài báo đó đã được Lê-nin gửi từ Pê-téc-bua đến Xa-ma-ra theo địa chỉ của ban biên tập tờ báo, nhưng đã bị bọn hiến binh tịch thu. Bản thảo mãi đến tháng Chạp 1927 mới tìm thấy trong tài liệu lưu trữ của Cục cảnh sát tỉnh Xa-ma-ra. — *270*.

[133] Có lẽ Lê-nin muốn nói đến bài báo: "Từ Mát-xcơ-va qua Tve đến Pê-téc-bua", đăng trên tờ "Volkszeitung" số 235, ngày 18 (31) tháng Chạp 1906, cũng như các bài "Về vấn đề sách lược", "Một sự trung gian không yêu cầu. Câu chuyện kể về việc tờ "Đồng chí" đã liên hợp những người dân chủ - lập hiến với những người dân chủ - xã hội như thế nào và rồi cái gì đã xảy ra" và "Về vấn đề thỏa hiệp" đăng trên tờ "Diễn đàn của chúng ta" số 1, ngày 13 (26) tháng Chạp 1906 và số 3, ngày 27 tháng Chạp 1906 (9 tháng Giêng 1907). Trong những bài báo này, phái Bun phê phán lập trường của G. V. Plê-kha-nốp về việc cho phép lập các khối liên minh với những người dân chủ - lập hiến.

"Diễn đàn của chúng ta" — tuần báo của phái Bun; xuất bản ở Vinna từ tháng Chạp 1906 đến tháng Ba 1907. Ra được 12 số. — *278.*

[134] Lê-nin muốn nói đến bài báo của I. V. Gin-kin "Về bầu cử" đăng trên các số 139, 140, 142 của tờ "Đồng chí" ra ngày 14 (27), 15 (28), 17 (30) tháng Chạp 1906.

Số 138 của báo này, ra ngày 13 (26) tháng Chạp 1906, có đăng những đoạn trích trong bài phỏng vấn một trong những thủ lĩnh của phái lao động là X. V. A-ni-kin, ông ta cho rằng "trước khi bầu cử cần có sự thống nhất rộng rãi nhất các nhóm và các đảng có khuynh hướng đối lập rõ ràng". Ông ta xếp cả Đảng dân chủ - lập hiến vào những đảng cần thống nhất như thế. — *300.*

[135] Đây là nói về bài báo của P. N. Mi-li-u-cốp "Kẻ phê phán hay là đối thủ?" đăng trên báo "Ngôn luận" số 214, ngày 11 (24) tháng Mười một 1906, ký tên: M. Bài báo viết nhân việc V. A. Mi-a-cô-tin, một trong những nhà tổ chức của Đảng lao động "xã hội chủ nghĩa nhân dân" phê phán Đảng dân chủ - lập hiến. — *300.*

[136] Lê-nin muốn nói đến bài báo "Về bài báo mới nhất của Plê-kha-nốp" đăng trên báo "Txin" số 1, ngày 8 (21) tháng Chạp 1906.

"Txin" ("Tiến lên") — tờ báo men-sê-vích hợp pháp, ra hàng ngày, cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành các đảng bộ khu Da-cáp-ca-dơ Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, xuất bản ở Ti-phlít bằng tiếng Gru-di-a từ tháng Chạp 1906 đến tháng Ba 1907. Ra được 28 số: số 1 - 2 — vào tháng Chạp 1906, số 1 - 26 — vào tháng Giêng - tháng Ba 1907. Tờ báo đã bị chính phủ Nga hoàng đóng cửa. — *303.*

[137] *Hội nghị đại biểu đảng bộ toàn thành phố và tỉnh Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga* họp ngày 6 (19) tháng Giêng 1907 tại Tê-ri-ô-ki. Thành phần hội nghị được quy định gồm 70 đại biểu có quyền biểu quyết (42 đại biểu bôn-sê-vích và 28 men-sê-vích). Tham dự hội nghị còn có 4 đại biểu không có quyền biểu quyết thay mặt cho Ban chấp hành trung ương và Cơ quan ngôn luận trung ương men-sê-vích; Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và ban biên tập tờ báo bôn-sê-vích "Người vô sản", mỗi tổ chức được cử một đại biểu, và các đại biểu khác nữa. Khi kiểm tra thư ủy nhiệm thì thấy rằng ở một số tiểu khu, những nơi mà chủ yếu là những người men-sê-vích được bầu, thì thấy quyết định của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua đã bị vi phạm, quyết định này đòi hỏi việc bầu đại biểu đi dự hội nghị nhất thiết phải diễn ra sau khi các đảng viên đã thảo luận về vấn đề có nên ký kết hiệp nghị với những người dân chủ - lập hiến hay không. Những thư ủy nhiệm như thế, hội nghị thừa nhận là không có giá trị. Bằng đa số phiếu, hội nghị đã bác bỏ đề nghị của đại diện Ban chấp hành trung ương chia hội nghị làm hai bộ phận (thành phố và tỉnh) cho phù hợp với khu vực bầu cử hiện có, vì đề nghị đó nhằm tạo ra ưu thế giả tạo cho những người men-sê-vích tại hội nghị. Những người men-sê-vích lợi dụng các nghị quyết này làm lý do để đoạn tuyệt với những người dân chủ - xã hội cách mạng và câu kết với những người dân chủ - lập hiến; họ rời bỏ hội nghị và bằng việc làm đó đã chia rẽ đảng bộ Pê-téc-bua trước khi bầu cử.

Các đại biểu còn lại quyết định tiếp tục công việc của hội nghị. Lê-nin đã đọc báo cáo về vấn đề các hiệp nghị tuyển cử trong cuộc vận động bầu cử Đu-ma. Sau khi thảo luận báo cáo, hội nghị đã xác nhận "Ý kiến đặc biệt" do những người bôn-sê-vích đưa ra tại Hội nghị II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ("Hội nghị I toàn Nga") (xem tập này, tr. 134 - 137). Hội nghị bác bỏ việc liên minh với những người dân chủ - lập hiến và thông qua nghị quyết đề nghị trong thời gian bầu cử liên hiệp với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và phái lao động, với điều kiện họ khước từ mọi sự liên kết với những người dân chủ - lập hiến.

Công việc của hội nghị Pê-téc-bua đã được Lê-nin giải thích tỉ mỉ trong các cuốn sách mỏng: "Đảng dân chủ - xã hội và cuộc bầu cử Đu-ma", ""Hãy nghe lời phán xét của một tên ngu xuẩn"... (Trích bút ký của một nhà chính luận dân chủ - xã hội)", trong các bài "Cuộc vận động bầu cử của đảng công nhân ở Pê-téc-bua", "Cuộc vận động bầu cử của Đảng dân chủ - xã hội ở Pê-téc-bua", "Kháng nghị của 31 người men-sê-vích" và các tác phẩm khác (xem tập này, tr. 323 - 354, 355 - 380, 315 - 322, 381 - 393, 400 - 404). — *312.*

[138] Bài báo *"Cuộc vận động bầu cử của đảng công nhân ở Pê-téc-bua"* được đăng làm bài xã luận trên tờ "Những bài diễn văn đơn giản" số 1, cơ quan ngôn luận của những người bôn-sê-vích.

"Những bài diễn văn đơn giản" — tờ báo bôn-sê-vích hợp pháp, ra hàng tuần; xuất bản năm 1907 ở Pê-téc-bua với sự tham gia trực tiếp của V. I. Lê-nin. Ra được tất cả ba số: số 1 — ngày 14 (27) tháng Giêng, số 2 — ngày 21 tháng Giêng (3 tháng Hai), số 3 — ngày 30 tháng Giêng (12 tháng Hai). Ngoài bài báo đã được nhắc tới ở trên, trên báo còn đăng các bài báo của Lê-nin: "Cuộc vận động

bầu cử của Đảng dân chủ - xã hội ở Pê-téc-bua" (số 2), "Cuộc bầu cử trong đoàn tuyển cử công nhân ở Pê-téc-bua" và "Cuộc đấu tranh giữa Đảng dân chủ - xã hội và Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng trong cuộc bầu cử trong đoàn tuyển cử công nhân ở Xanh Pê-téc-bua" (số 3). Báo đã bị chính phủ Nga hoàng cấm. — *313.*

[139] Cuốn sách *"Đảng dân chủ - xã hội và cuộc bầu cử Đu-ma"* đã được in ở Pê-téc-bua vào tháng Giêng 1907 tại nhà xuất bản sách "Đu-ma mới" trong nhà in bôn-sê-vích hợp pháp "Sự nghiệp" và được Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga phân phát với số lượng 4.300 bản. Năm 1912, cuốn sách đã bị chính phủ Nga hoàng cấm lưu hành. — *321.*

[140] *Vụ Lít-van* — vụ án Ê. Lít-van, một tên chuyên làm việc ám muội và đầu cơ lớn và V. I. Guốc-cô, thứ trưởng Bộ nội vụ. Với sự giúp đỡ của Guốc-cô, Lít-van đã ký hợp đồng với chính phủ về việc cung cấp trong khoảng tháng Mười - tháng Chạp 1906 mười triệu pút lúa mạch đen cho các tỉnh đang bị đói ở Nga. Sau khi nhận được một món tiền ứng trước rất lớn của nhà nước do Guốc-cô giao, tới giữa tháng Chạp 1906 Lít-van chỉ vận chuyển đến tuyến đường xe lửa chưa đến 1/10 tổng số lúa mì. Việc ăn cắp của công và đầu cơ nhân nạn đói bị phát hiện và tiếng đồn lan khắp nơi buộc chính phủ Nga hoàng phải đưa vụ này ra trước tòa án. Nhưng Guốc-cô không phải chịu một hậu quả nào cả ngoài việc bị cách chức, vụ án này cũng bị bãi bỏ. Vụ Lít-van góp phần phanh phui chính sách phản dân của chính phủ Nga hoàng, làm cho các đảng cánh hữu bị thất bại trong cuộc bầu cử vào Đu-ma nhà nước II. — *346.*

[141] Lê-nin muốn nói đến tấn trò tòa án mà chính phủ Nga hoàng tổ chức để xử bọn đã giết M. I-a. Ghéc-txen-stanh, đảng viên Đảng dân chủ - lập hiến, thành viên Đu-ma nhà nước I (bị bọn Trăm đen giết ở Phần-lan ngày 18 (31) tháng Bảy 1906). Mặc dù các giới công chúng rộng rãi biết rõ thủ phạm vụ giết người, chính phủ Nga hoàng vẫn thi hành tất cả những biện pháp để những kẻ giết người không bị trừng trị. Việc điều tra đã bị cố ý kéo dài, phiên tòa đã mấy lần phải gác lại và, cuối cùng, ngày 3 (16) tháng Tư 1907, vụ án bị bãi bỏ. — *346.*

[142] Cuốn sách *""Hãy nghe lời phán xét của Một tên ngu xuẩn"...(Trích bút ký của một nhà chính luận dân chủ - xã hội)"* đã được nhà xuất bản

"Đu-ma mới" in ở Pê-téc-bua vào tháng Giêng 1907 tại nhà in bôn-sê-vích hợp pháp "Sự nghiệp". Chẳng bao lâu, hầu hết tất cả các bản của cuốn sách đã bị cảnh sát tịch thu. Năm 1912, cuốn sách này bị chính phủ Nga hoàng cấm. — *353.*

[143] *"Ngày nay"* — tờ báo buổi chiều ra hàng ngày của giai cấp tư sản tự do; xuất bản ở Pê-téc-bua từ tháng Tám 1906 đến tháng Giêng 1908. Báo này có đặc điểm là có nhiều tài liệu thời sự và soi sáng một cách yếu ớt các vấn đề chính trị. Lê-nin gọi báo "Ngày nay" là báo lá cải. — *353.*

[144] *"Đất nước thân yêu"* — tờ báo ra hàng tuần, có lập trường gần gũi với phái lao động; xuất bản ở Pê-téc-bua từ tháng Giêng đến tháng Tư 1907. Ra được 15 số. Cộng tác với báo này là những người dân chủ - lập hiến. Tờ báo bị chính phủ Nga hoàng cấm. — *353.*

[145] V. I. Lê-nin trích lời của Tsa-txơ-ki, nhân vật chính trong vở hài kịch của A. X. Gri-bô-ê-đốp "Khổ vì khôn". —*368.*

[146] V. I. Lê-nin trích câu kết thúc trong bài thơ của V. I-a. Bri-u-xốp "Gửi những người thân". — *372.*

[147] Đây muốn nói đến các lời kêu gọi được phát ra vào tháng Bảy 1906 sau khi Đu-ma I đã bị giải tán: "Gửi lục quân và hải quân", — ấn hành nhân danh Nhóm lao động và đảng đoàn dân chủ - xã hội trong Đu-ma nhà nước, "Tuyên ngôn gửi toàn thể nông dân Nga" do Ban chấp hành đảng đoàn dân chủ - xã hội trong Đu-ma nhà nước, Ban chấp hành Nhóm lao động trong Đu-ma nhà nước, Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Ban chấp hành trung ương Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, các Hội liên hiệp nông dân toàn Nga, công nhân viên đường sắt toàn Nga và Hội liên hiệp các nhà giáo toàn Nga ký tên, "Gửi toàn dân" có chữ ký của các ban chấp hành đảng đoàn dân chủ - xã hội trong Đu-ma nhà nước, Nhóm lao động, Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Ban chấp hành trung ương Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, Ban chấp hành trung ương Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan và Ban chấp hành trung ương phái Bun. Trong các lời kêu gọi có nhấn mạnh sự cần thiết phải khởi nghĩa vũ trang. — *372.*

[148] Đây là nói về lời kêu gọi "Gửi toàn thể công nhân, binh sĩ và công dân!" được Hội nghị toàn thể lần thứ IV của Xô-viết Mát-xcơ-va thông

qua ngày 6 (19) tháng Chạp 1905 theo đề nghị của những người bôn-sê-vích. Lời kêu gọi tiến tới tổng bãi công chính trị và khởi nghĩa vũ trang do Xô-viết đại biểu công nhân Mát-xcơ-va, Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, nhóm Mát-xcơ-va và tổ chức khu Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và cả Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cùng ký tên. — *374.*

[149] V. I. Lê-nin có ý nói đến số liệu điều tra do ban biên tập báo dân chủ - lập hiến cánh tả "Thế kỷ" và công đoàn viên chức công thương nghiệp "Đoàn kết là sức mạnh" thu thập để giải thích thái độ của các cử tri đối với các chính đảng.

Ban biên tập báo "Thế kỷ" đã gửi cho bạn đọc của mình phiếu ghi danh sách những đảng phái tham gia bầu cử. Bạn đọc cần ghi rõ mình có ý định bỏ phiếu cho đảng nào trong cuộc bầu cử sắp tới và gửi phiếu này về ban biên tập. Kết quả của cuộc trưng cầu ý kiến này đã được công bố trên báo "Thế kỷ" số 5, ngày 9 (22) tháng Giêng 1907 với đầu đề "Cuộc điều tra của chúng tôi"; trong số 1 523 người được hỏi ý kiến thì 765 người tán thành Đảng dân chủ - lập hiến, 407 người tán thành những người dân chủ - xã hội, 127 người tán thành những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, còn các đảng và các nhóm khác thì số người tán thành không đáng kể.

15 000 phiếu thăm dò tương tự đã được phân phát trong các thành viên công đoàn "Đoàn kết là sức mạnh" vào tháng Mười một 1906. Trong số 1907 phiếu trả lời nhận được đến ngày 9 (22) tháng Chạp 1906 thì 996 phiếu tán thành những người dân chủ - lập hiến, 633 phiếu tán thành những người dân chủ - xã hội, 95 phiếu tán thành những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, tất cả các đảng khác chỉ chiếm số phiếu còn lại không đáng kể.

Công đoàn viên chức công thương nghiệp "Đoàn kết là sức mạnh" được thành lập ở Mát-xcơ-va vào tháng Mười 1905. Tháng Bảy 1906 hoạt động của công đoàn này đã được hợp pháp hóa. Chính phủ Nga hoàng tiến hành những cuộc đàn áp thường xuyên đối với công đoàn, làm giảm số lượng các đoàn viên của công đoàn này từ 3 000 người trong tháng Mười 1905 xuống còn 900 người trong tháng Mười 1906. Tháng Chạp 1906, công đoàn bị chính phủ Nga hoàng giải tán. — *375.*

[150] Cuốn sách của V. I. Lê-nin *"Cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua và sự giả dối của 31 người men-sê-vích"* được in ở Pê-téc-bua tại nhà xuất bản "Đu-ma mới" và được Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng công

nhân dân chủ - xã hội Nga phát hành với số lượng 3 000 bản. Vì cuốn sách này, Ban chấp hành trung ương men-sê-vích, bất chấp sự phẫn nộ và bất bình của các tổ chức đảng, đã đưa Lê-nin ra truy tố trước "tòa án của đảng", tổ chức vào tháng Ba 1907. Tại tòa án, Lê-nin đã đọc lời tố giác mạnh mẽ. Người bóc trần hoạt động phá hoại tổ chức và chính sách cơ hội chủ nghĩa của những người men-sê-vích và biến phiên tòa xét xử mình thành phiên tòa xét xử những người men-sê-vích (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 15, tr. 348 - 362). Thấy rõ thất bại của mình, Ban chấp hành trung ương buộc phải đình vụ án này. — *403.*

[151] *"Nước Nga"* — tờ báo tư sản tự do chủ nghĩa ra hàng ngày; xuất bản ở Pê-téc-bua từ tháng Chạp 1903. Chủ biên kiêm người xuất bản báo là A. A. Xu-vô-rin. Trong thời gian cách mạng 1905, báo "Nước Nga" gần gũi với Đảng dân chủ - lập hiến, nhưng giữ một lập trường còn ôn hòa hơn. "Nước Nga" bị đóng cửa ngày 2 (15) tháng Chạp 1905. Về sau tờ báo lại xuất bản, với nhiều thời kỳ bị gián đoạn, dưới các tên gọi khác nhau: "Nước Nga", "Dư luận", "Thế kỷ XX", "Con mắt", "Nước Nga mới". — *424.*

[152] *"Nước nhà"* — tờ báo ra hàng ngày, cơ quan của Đảng cải cách dân chủ; xuất bản ở Pê-téc-bua từ 19 tháng Hai (4 tháng Ba) 1906 đến 1907. — *424.*

[153] *"Tiếng nói nhân viên cửa hàng"* — tờ báo ra hàng tuần của công đoàn những nhân viên bán hàng; xuất bản ở Pê-téc-bua từ tháng Tư đến tháng Mười 1906. Ra được 14 số; các số 3, 6, 12 bị tịch thu. Tờ báo có nhiệm vụ thống nhất các lực lượng nhân viên công thương nghiệp để đấu tranh đòi cải thiện tình cảnh kinh tế và chính trị của họ. "Tiếng nói nhân viên cửa hàng" kêu gọi viên chức ủng hộ công nhân trong cuộc đấu tranh của họ chống các nhà doanh nghiệp. Trên các trang báo đã phê phán gay gắt những người dân chủ - lập hiến. Viện tư pháp Pê-téc-bua đã kết án báo này vào tháng Mười một 1906, việc xuất bản báo bị cấm. — *429.*

[154] Bài báo *"Cuộc bầu cử trong đoàn tuyển cử công nhân ở Pê-téc-bua"* đăng lần đầu tiên trên báo "Người vô sản" số 12, ngày 25 tháng Giêng (7 tháng Hai) 1907. Văn bản hoàn chỉnh hơn của bài báo được công bố trên báo "Những bài diễn văn đơn giản" số 3, ngày 30 tháng Giêng (12 tháng Hai) 1907. — *439.*

[155] *Đảng dân chủ - dân tộc* — đảng dân tộc chủ nghĩa phản động chủ yếu của bọn địa chủ và giai cấp tư sản Ba-lan, có liên hệ mật thiết với nhà thờ Thiên chúa giáo; được thành lập năm 1897, các thủ lĩnh của đảng này là R. Đmốp-xki, D. Ba-li-txơ-ki, V. Gráp-xki và những nhân vật khác. Đảng dân chủ - dân tộc nêu các khẩu hiệu "hòa hợp giai cấp" và "quyền lợi dân tộc", tìm cách làm cho quần chúng nhân dân chịu ảnh hưởng của mình và lôi kéo họ đi theo chính sách phản động của nó. Tuyên truyền chủ nghĩa dân tộc cực đoan và chủ nghĩa sô-vanh để làm phương tiện đấu tranh chống phong trào xã hội chủ nghĩa và phong trào dân chủ chung của nhân dân Ba-lan, những người dân chủ - dân tộc mưu toan ly gián nhân dân Ba-lan với phong trào cách mạng Nga. Trong thời kỳ cách mạng 1905 - 1907, sau khi đạt được hiệp định với chế độ Nga hoàng trên cơ sở nền tự trị của Vương quốc Ba-lan, những người dân chủ - dân tộc đã công khai bước lên con đường ủng hộ chế độ Nga hoàng và đấu tranh chống cách mạng "dùng mọi thủ đoạn, thậm chí cả thủ đoạn tố cáo giãn thợ và ám sát" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, t. 15, tr. 45). Trong một nghị quyết đặc biệt "Về Đảng dân chủ - dân tộc", Đại hội V (Đại hội Luân-đôn) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã nhấn mạnh sự cần thiết phải "vạch trần một cách kiên trì và thẳng tay bộ mặt và sự hoạt động phản cách mạng, mang tính chất Trăm đen của Đảng dân chủ - dân tộc, đồng minh của chế độ Nga hoàng trong cuộc đấu tranh chống cách mạng" ("Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, ph. I, 1954, tr. 168). Trong thời gian chiến tranh thế giới lần thứ nhất (1914 - 1918), Đảng dân chủ - dân tộc đã ủng hộ vô điều kiện khối Đồng minh, trông chờ thắng lợi của nước Nga Nga hoàng, ủng hộ việc sáp nhập lại những đất đai của Ba-lan nằm dưới ách thống trị của Áo và Đức, và việc trao cho Ba-lan quyền được tự trị trong khuôn khổ đế quốc Nga. Sự sụp đổ của chế độ Nga hoàng đã đẩy những người dân chủ - dân tộc vào con đường thân Pháp. Những người dân chủ - dân tộc là kẻ thù cuồng nhiệt của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười và Nhà nước xô-viết, tuy thế, do lập trường truyền thống chống Đức của họ, không phải lúc nào cũng hoàn toàn ủng hộ chính sách đối ngoại chống xô-viết đầy phiêu lưu của tập đoàn Pin-xút-xki cầm quyền ở Ba-lan từ năm 1926. Hiện nay, các nhóm riêng lẻ của Đảng dân chủ - dân tộc vẫn hoạt động trong các phần tử phản động của bọn lưu vong Ba-lan. — *441.*

[156] *"Tin tức Sở giao dịch"* — tờ báo của giai cấp tư sản; thành lập năm 1880 vì mục đích thương mại. Xuất bản ở Pê-téc-bua thời gian đầu mỗi tuần ra 3 số, sau đó 4 số và sau cùng ra hàng ngày. Từ tháng Mười một 1902 mỗi ngày ra hai lần: sáng và chiều. Tính thích ứng, tính bán mình, tính vô nguyên tắc làm cho tên báo thành một tên gọi chung ("sở giao dịch"). "Tin tức Sở giao dịch" đã bị Ủy ban quân sự - cách mạng trực thuộc Xô-viết Pê-tơ-rô-grát đóng cửa vào cuối tháng Mười 1917. — *460.*

[157] *"Nhãn quan"* — tờ báo bôn-sê-vích hợp pháp ra hàng tuần; xuất bản với sự tham gia trực tiếp của V. I. Lê-nin vào năm 1907 ở Pê-téc-bua trong thời kỳ vận động bầu cử Đu-ma nhà nước II; cộng tác với báo này có V. V. Vô-rốp-xki. Ra được tất cả 2 số (số 1 — ngày 25 tháng Giêng (7 tháng Hai) với số lượng 11 000 bản và số 2 — ngày 4 (17) tháng Hai — 25 000 bản) trong đó có đăng bốn bài của Lê-nin. Theo lệnh của Ủy ban báo chí và xuất bản Pê-téc-bua hai số báo đó đã bị tịch thu. Theo quyết định của Viện tư pháp Pê-téc-bua, tờ báo bị đình bản. — *462.*

[158] Những dấu cộng trong cột này của biểu thống kê chỉ rõ số lượng đại biểu cử tri có thể tán thành bọn Trăm đen trong trường hợp nếu số phiếu trong cuộc bầu cử chia làm hai phần bằng nhau giữa những người dân chủ - lập hiến và khối tả. — *467.*

[159] *"Điện báo"* — tờ báo ra hàng ngày của giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa; xuất bản ở Pê-téc-bua từ 20 tháng Giêng (2 tháng Hai) đến 18 tháng Hai (3 tháng Ba) 1907. Ra được 26 số. — *466.*

[160] *"Lao động"* — tờ báo bôn-sê-vích ra hàng tuần; xuất bản ở Pê-téc-bua năm 1907. Đến nay không tìm thấy các số báo ấy nữa. — *469.*

[161] Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, tiếng Nga, t. XXVII, 1935, tr. 364. — *475.*

[162] Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 208 - 210. — *480.*

[163] *Phái Pru-đông* — những người theo trào lưu xã hội chủ nghĩa tiểu tư sản phản khoa học và thù địch với chủ nghĩa Mác, trào lưu này lấy tên của Pru-đông, người sáng lập ra nó và là một phần tử vô chính phủ ở Pháp. Pru-đông đứng trên lập trường tiểu tư sản để phê phán chế độ đại sở hữu tư bản chủ nghĩa, ông mơ ước duy trì vĩnh viễn

chế độ tư hữu nhỏ, đề xướng việc tổ chức ngân hàng "nhân dân" và ngân hàng "trao đổi", thông qua đó công nhân tuồng như có thể sắm các tư liệu sản xuất cho bản thân mình, trở thành những thợ thủ công và bảo đảm việc tiêu thụ "công bằng" các sản phẩm của mình. Pru-đông không hiểu vai trò lịch sử và tầm quan trọng của giai cấp vô sản, có thái độ phủ nhận đối với đấu tranh giai cấp, đối với cách mạng vô sản và chuyên chính vô sản; đứng trên lập trường vô chính phủ, ông phủ nhận sự cần thiết của nhà nước. Mác và Ăng-ghen đã đấu tranh triệt để chống lại những mưu toan của Pru-đông muốn Quốc tế I chấp nhận theo những quan điểm của ông ta. Chủ nghĩa Pru-đông bị Mác kịch liệt phê phán trong tác phẩm "Sự khốn cùng của triết học". Cuộc đấu tranh quyết liệt của Mác, Ăng-ghen và của những môn đồ của hai ông chống chủ nghĩa Pru-đông đã kết thúc bằng thắng lợi hoàn toàn của chủ nghĩa Mác đối với chủ nghĩa Pru-đông trong Quốc tế I.

Lê-nin gọi chủ nghĩa Pru-đông là "trì độn của một tên tiểu tư sản và tên phi-li-xtanh" không có khả năng hấp thụ quan điểm của giai cấp công nhân. Tư tưởng của chủ nghĩa Pru-đông được "các nhà lý luận" tư sản sử dụng rộng rãi nhằm tuyên truyền cho thuyết hợp tác giai cấp. — *481.*

[164] Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 184. — *481.*

[165] Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 199. — *481.*

[166] Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 198. — *481.*

[167] Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, t. XXV, 1936, tr. 544. — *482.*

[168] Các quan điểm của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác về những vấn đề quan trọng nhất của cách mạng Đức 1848 - 1849 đã được trình bày trong tác phẩm của Ph. Ăng-ghen "Cách mạng và phản cách mạng ở Đức" đăng dưới hình thức một loạt bài báo trên tờ "New-York Daily Tribune" ("Diễn đàn Niu-oóc hàng ngày") từ 25 tháng Mười 1851 đến 23 tháng Mười 1852, ký tên C. Mác. Người đã xem lại các bài trước khi gửi đến cho báo. Chỉ đến năm 1913, nhân công bố những thư từ trao đổi giữa Mác và Ăng-ghen mới biết rõ rằng tác phẩm trên do Ăng-ghen viết (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 8, tr. 3 - 113). — *482.*

[169] Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. "Điểm tình hình thế giới, bài thứ ba. Từ tháng Năm đến tháng Mười" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 7, tr. 466 - 467). — *482.*

[170] Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, t. XXV, 1936, tr. 473. —*483.*

[171] Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga 1953, tr. 217 - 218. — *483.*

[172] *Chủ nghĩa Bren-ta-nô* — "học thuyết tư sản tự do, thừa nhận giai cấp vô sản được tiến hành cuộc đấu tranh "giai cấp" không có tính chất cách mạng" (V. I. Lê-nin, Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 37, tr. 288), tuyên truyền khả năng giải quyết vấn đề công nhân trong khuôn khổ chủ nghĩa tư bản bằng cách ra những đạo luật về công xưởng và tổ chức công nhân vào các công đoàn. Học thuyết này lấy tên theo L. Bren-ta-nô, nhà kinh tế học tư sản Đức. — *484.*

[173] *Chủ nghĩa Dôm-bác-tơ* — trào lưu tư sản tự do chủ nghĩa, gọi theo tên V. Dôm-bác-tơ, một trong những nhà tư tưởng của chủ nghĩa tự do, nhà kinh tế học tư sản tầm thường Đức, Lê-nin đã viết rằng Dôm-bác-tơ đã "đem chủ nghĩa Bren-ta-nô thay cho chủ nghĩa Mác bằng cách sử dụng thuật ngữ của Mác, dẫn những luận điểm cá biệt của Mác, giả mạo chủ nghĩa Mác" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 12, tr. 399). — *484.*

[174] Lê-nin muốn nói đến "Lời kêu gọi thứ hai của Hội đồng trung ương Hội liên hiệp lao động quốc tế về chiến tranh Pháp - Phổ" do C. Mác viết (xem C.Mác và Ph. Ăng-ghen. Tuyển tập gồm hai tập, tiếng Nga, t. I. 1955, tr. 450 - 457). — *485.*

[175] Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 262 - 264. — *488.*

[176] V. I. Lê-nin muốn nói đến tác phẩm của C. Mác "Nội chiến ở Pháp" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Tuyển tập gồm hai tập, tiếng Nga, t. I. 1955, tr. 433 - 503). — *489.*

[177] Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 264. — *490.*

[178] V. I. Lê-nin muốn nói đến bài "Đu-ma nhà nước khóa II" đăng trên báo "Ngôn luận" số 31, ngày 7 (20) tháng Hai 1907. — *492.*

[179] V. I. Lê-nin gọi các đại biểu Ba-lan trong Đu-ma nhà nước II là *những người tự trị - dân tộc chủ nghĩa.* — *493.*

[180] Xem tác phẩm của Ph. Ăng-ghen "Chủ nghĩa xã hội ở Đức", viết năm 1891 (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, t. XVI, ph. II, 1936, tr. 245). Ăng-ghen lại nhắc đến ý đồ năm 1895 trong "Lời mở đầu" cho cuốn sách của C. Mác "Đấu tranh giai cấp ở Pháp từ 1848 đến 1850" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Tuyển tập gồm hai tập, tiếng Nga, t. I, 1955, tr. 108 - 109). — *498.*

[181] *"Hòa bình của chúng ta"* — tạp chí men-sê-vích ra hàng tuần; xuất bản ở Pê-téc-bua tháng Giêng - tháng Hai 1907. Ra được 4 số. — *500.*

[182] Có ý nói đến bản báo cáo của khu phố Mát-xcơ-va thành phố Pê-téc-bua về cuộc bầu cử Đu-ma nhà nước II, đăng trên báo "Người vô sản" số 13, ngày 11 (24) tháng Hai 1907. Bản báo cáo có nói: "... có một số nhà máy mà ở đó thất bại của những người dân chủ - xã hội phải coi là chỉ do sự cổ động của những người men-sê-vích cho sự liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến. Trường hợp tiêu biểu trong việc này là thất bại của ứng cử viên dân chủ - xã hội tại nhà máy Rê-tsơ-kin, là nơi mà ảnh hưởng của những người men-sê-vích đặc biệt mạnh. Tại đó, trước câu hỏi tại sao người dân chủ - xã hội không trúng cử, một số công nhân đã trả lời thẳng rằng sở dĩ họ bầu cho người xã hội chủ nghĩa - cách mạng vì họ không muốn bầu người "dân chủ - lập hiến". Mặc dù tại nhà máy này, những người men-sê-vích, tính riêng số đảng viên có khoảng 250, trừ số cảm tình với họ, chỉ giành được 94 phiếu (trong số này có 10 phiếu của những người bôn-sê-vích, không đề cử ứng cử viên của mình), còn ứng cử viên của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng giành được 500 phiếu". — *501.*

[183] *"Lao động gian khổ"* — tờ báo bôn-sê-vích hợp pháp ra hàng tuần; xuất bản ở Pê-téc-bua từ 24 tháng Chạp 1906 (6 tháng Giêng 1907) đến 6 (19) tháng Giêng 1907 với sự tham gia tích cực của Lê-nin. Ra

được tất cả 3 số. Số 1 mở đầu bằng bài báo của Lê-nin: "Tình hình chính trị và những nhiệm vụ của giai cấp công nhân", số 2 đăng bài báo của Lê-nin: "Các đảng tư sản và đảng công nhân có thái độ như thế nào đối với cuộc bầu cử Đu-ma?" (xem tập này tr. 261 - 269, 270 - 275). Tất cả các số của tờ tuần báo đều bị cảnh sát tịch thu, theo quyết định của Viện tư pháp Pê-téc-bua, tờ báo bị đình bản. — *518.*

[184] Lê-nin muốn nói đến bài báo "Mối nguy cơ Trăm đen có tồn tại ở Pê-téc-bua không?" đăng trên báo "Lao động gian khổ" số 3, ngày 6 (19) tháng Giêng 1907. — *520.*

[185] Ở Xa-ra-tốp và Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt trong giai đoạn đầu của cuộc bầu cử Đu-ma nhà nước II, các ứng cử viên thuộc khối liên minh phái tả đã giành thắng lợi. Ở Xa-ra-tốp trong số 80 đại biểu cử tri thì có 65 thuộc phái tả và 15 người dân chủ - lập hiến được bầu. Ở Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt có 39 người thuộc phái tả, 38 người dân chủ - lập hiến và 3 thuộc Đảng tháng Mười. — *526.*

[186] *Hội nghị đại biểu đảng bộ dân chủ - xã hội Pê-téc-bua (thành phố và tỉnh)* họp vào tháng Hai 1907. Tham gia công việc hội nghị chỉ có những người bôn-sê-vích: 27 đại biểu chính thức và 14 đại biểu không có quyền biểu quyết. Hội nghị đã thông qua chương trình nghị sự như sau: 1) Cuộc bầu cử sắp tới bầu các đại biểu vào Đu-ma nhà nước ở thành phố Pê-téc-bua và đoàn tuyển cử công nhân. 2) Cuộc vận động bầu cử Đu-ma và sách lược Đu-ma của Đảng dân chủ - xã hội. 3) Cuộc vận động cho đại hội, tức là việc chuẩn bị cho đại hội đảng. 4) Cải tổ đảng bộ Pê-téc-bua. 5) Phiên tòa về vụ N. Lê-nin (có ý nói đến việc Ban chấp hành trung ương men-sê-vích truy tố Lê-nin vì xuất bản cuốn sách "Cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua và sự giả dối của 31 người men-sê-vích"). 6) Thái độ đối với những người men-sê-vích đã ly khai. 7) Cuộc cổ động trên báo chí ở Pê-téc-bua.

Sau khi thảo luận vấn đề thứ nhất, hội nghị đề cử hai người ra tranh cử vào Đu-ma nhà nước và bầu tiểu ban viết dự thảo lời kêu gọi gửi những người được ủy nhiệm, những đại biểu cử tri và các đại biểu công nhân.

Lê-nin đã đọc báo cáo về vấn đề thứ hai. Hội nghị tán thành báo cáo của Lê-nin; chuẩn y những nguyên tắc cơ bản về cơ cấu tổ chức đảng bộ Pê-téc-bua, do Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua thảo ra.

Vấn đề Ban chấp hành trung ương men-sê-vích truy tố Lê-nin, hội nghị hoàn toàn ủng hộ Lê-nin, xác nhận tội của những người men-sê-vích trong việc chia rẽ đảng bộ dân chủ - xã hội Pê-téc-bua trước ngày bầu cử Đu-ma nhà nước II và lên án hành động chia rẽ của Ph. I. Đan, ủy viên Ban chấp hành trung ương, đảng viên men-sê-vích. Hội nghị quyết định thành lập ban kiểm tra các cơ quan báo chí của đảng và cử các đại biểu của đảng bộ Pê-téc-bua vào ban biên tập báo "Người vô sản" và báo "Tiến lên". Hội nghị đã bầu các đại biểu đi dự hội nghị đại biểu của một số tổ chức bôn-sê-vích để thảo ra cương lĩnh hành động chuẩn bị cho Đại hội V Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. — *527.*

[187] Trong cuộc tranh luận về báo cáo của V. I. Lê-nin có đề cập đến vấn đề: có nên hạn chế việc liên hiệp giữa Đảng dân chủ - xã hội với phái dân chủ cách mạng chỉ trong những thời kỳ cấp bách không (khởi nghĩa, bãi công) và "trong những trường hợp như vậy có cần có một tổ chức cách mạng chung và thống nhất không". — *532.*

BẢN CHỈ DẪN CÁC SÁCH BÁO VÀ TÀI LIỆU GỐC MÀ V. I. LÊ-NIN ĐÃ TRÍCH DẪN VÀ NÓI ĐẾN

[A-ni-kin, X. V. Trích trong bài phỏng vấn]. —*[Аникин, С. В. Выдержки из интервью].* — «Товарищ», Спб., 1906, № 138, 13 (26) декабря, стр. 2. Под общ. загл.: Партийные представители о соглашениях. — *299.*

[Ác-xen-rốt, P. B. Bản tuyên bố của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tại Đu-ma]. — *[Аксельрод, П. Б. Думская декларация РСДРП].*

— В кн.: Стенографические отчеты [Государственной думы]. 1906 год. Сессия первая. Т. II. Заседания 19—38 (с 1 июня по 4 июля). Спб., гос. тип., 1906, стр. 1403—1405: (Государственная дума). — *130, 151.*

— *Đu-ma nhân dân và đại hội công nhân.* — *Народная дума и рабочий съезд.* Изд. «Искры». Женева, тип. партии, 1905. 15 стр. (РСДРП). — *61.*

— *Về một bài bút ký.* — *По поводу одной заметки.* Письмо в редакцию. — «Социал-Демократ», Спб., 1906, № 1, 17 сентября, стр. 7. — *38, 61, 63.*

Ai có lỗi: tình thế hay lập trường? — *Кто виноват: ситуация или позиция?* — «Социал-Демократ», Спб., 1906, № 3, 13 октября, стр 3—5. — *84 - 88.*

Ăng-ghen, Ph. Cách mạng và phản cách mạng ở Đức. — *Энгельс, Ф. Революция и контр революция в Германии.* Август 1851 г. — сентябрь 1852 г. — *481 - 483.*

— *Chống Đuy-rinh* — *Анти—Дюринг* — *xem* Ăng-ghen Ph. Triết học. Kinh tế chính trị. Chủ nghĩa xã hội.

— *Chủ nghĩa xã hội ở Đức.* — *Социализм в Германии.* Около 24 октября и конец декабря 1891 г. — *498.*

Ăng-ghen, Ph. Lời mở đầu [cho tác phẩm của C. Mác "Đấu tranh giai cấp ở Pháp từ 1848 đến 1850"]. — Введение [к работе К. Маркса «Классовая борьба во Франции с 1848 по 1850 г.»]. 6 марта 1895 г. — *498.*

— *Triết học. Kinh tế chính trị. Chủ nghĩa xã hội.* (Ông Đuy-rinh đảo lộn khoa học). — *философия. Политическая Экономия. Социализм.* (Переворот в науке, произведенный Дюрингом). Пер. с 3-го немецкого нздания. Спб., Яковенко, 1904. XXIV, 478, II стр. — *481.*

[Bài báo ngắn nói về tờ truyền đơn của V. I. Lê-nin "Bầu ai vào Đu-ma nhà nước?"]. — [Заметка о листовке В. И. Ленина «Кого выбирать в Государственную думу?»]. — «Товарищ», Спб., 1906, № 131, 5 (18) декабря, стр. 4, в отд.: Из жизни партий. — *256. 378.*

[Ban lãnh đạo trung ương của "hội liên hiệp nhân dân Nga»…]. — [Главная управа «объединенного русского народа»…]. — «Товарищ», Спб., 1906, № 131, 5 (18) декабря, стр. 4, в отд.: Из жизни партий. — *256.*

Bản tuyên bố của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tại Đu-ma. — Думская декларация РСДРП — xem Ác-xen-rốt, P. B. Bản tuyên bố của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tại Đu-ma.

Báo cáo của liên chi tiểu khu Xê-mi-an-ni-cốp-xki thuộc khu Nê-va của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Từ ngày 15 tháng Mười một đến ngày 15 tháng Giêng 1907. — *Отчет Семянниковского подрайонного союза Невского района РСДРП.* От 15 ноября по 15 января 1907 г. — «Пролетарий», [Выборг], 1907, № 12, 25 января, стр. 6—7. На газ. место изд.: М. — *447 - 448, 450 - 455, 501 - 502, 509.*

Báo cáo hoạt động của khu Mát-xcơ-va [thành phố Pê-téc-bua]. — Отчет о деятельности Московского района [г. Петербурга]. — «Проле тариӣ», [Выборг], 1907, № 13, 11 февраля, стр. 7, в отд хроника. На газ. Место изд: М. — *501 – 502, 509 – 511.*

[Báo cáo về cuộc họp trước ngày bầu cử tại nhà nhân dân Nô-ben ngày 21 tháng giêng (3 tháng Hai) 1907]. — *[Отчет о предвыдорном содрании в народном доме Нобеля 21 января (з февраля) 1907. г.].* «Речь», Спб., 1907, № 19, 24 января (6 февраля), стр. 4, в отд.: Предвыборные собрания. — 502 – 503.

Предвыборные собрания. — *502 - 503.*

[Báo cáo về cuộc họp trước ngày bầu cử của phái dân chủ - lập hiến tại phòng họp của trường Tê-ni-sép-xcô-e ngày 22 tháng Giêng (4 tháng Hai) 1907]. — [Отчет о предвыборном собрании кадетов в зале Тенишевского училища 22 января (4 февраля) 1907 г.]. — «Речь», Спб., 1907, № 19, 24 января (6 февраля), стр. 4, в отд.: Предвыборные собрания. — *427 - 428.*

[Báo cáo về phiên họp của Ban chấp hành đảng bộ tỉnh Pê-téc-bua của Đảng tự do nhân dân]. — [Отчет о заседании петербургского губернского комитета партии народной свободы]. — «Речь», Спб., 1906, № 216, 14 (27) ноября, стр. 3. Под общ. загл.: К выборам в Государственную думу. — *154, 170, 183.*

Báo chí Nga.— Русская печать. — «Товарищ», Спб., 1906, № 73, 28 сентября (11 октября), стр. 2. — *58 – 59, 69,76.*

Báo chí Nga.— Русская печать. — «Товарищ», Спб., 1906, № 85, 12 (25) октября, стр. 3 — *70.*

Bầu cử ngày 7 tháng Hai. — Выборы 7 февраля. — «Речь», Спб., 1907 № № 31, 7 (20) февраля, стр. 2. — *497.*

Bầu cử ở Pê-téc-bua. — Выборы ь Петербурге. — «Речь», Спб., 1907, № 33, 9 (22) февраля, стр. 2—3. — *518, 525.*

Bầu cử vào Đu-ma nhà nước trong các thành phố với cơ quan đại diện riêng biệt. —Выборы в Государственную думу в городах с отдельным представительством. — «Вестник Партии Народной Свободы», Спб. 1906, № 7, 19 апреля, стлб, 545—546. — *107.*

«*Bình minh*», *Stuttgart.* — «*Заря*», Stuttgart. — *66.*

Bô-gu-tsác-xki, V. Hãy suy nghĩ lại — còn chưa muộn! — Богучарский В. Одумайтесь — пока еще не поздно! — «Товарищ», Спб., 1907, № 167, 17 (30) января, стр. 1—2. — *388 - 389.*

Bri-u-xốp, V. I-a. Gửi những người thân. — Брюсов, В. Я. Близким. — *372.*

"Bưu cục thủ đô", Xanh Pê-téc-bua. — «*Столичная Почта*», Спб. — *48.*

Các biên bản của Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, họp ở Xtốc-khôn năm 1906. — Протоколы Объединительного съезда РСДРП, состоявшегося в Стокгольме в 1906 г. М., тип. Иванова, 1907. VI, 420 стр. — *14, 26, 27, 44 - 45, 70, 71 - 72, 89, 91 - 92, 111 - 112, 123, 166, 168, 208, 222, 231, 232 - 233, 333 - 335, 382.*

Các đại biểu nhân dân gửi nhân dân. [Lời kêu gọi Vư-boóc-gơ. Tháng Bảy 1906]. [Truyền đơn]. — *Народу от народных представителей.*

[Выборгское воззвание. Июль 1906 г.]. [Листовка]. Б. М., 1906. 1 стр. — *48 - 49, 51, 53, 254 - 255, 256.*

Các nghị quyết [của Hội nghị đại biểu toàn Nga Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] về sách lược của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga trong cuộc vận động bầu cử. — *Резолюции [Всероссийской конференции РСДРП] о тактике РСДРП в избирательной кампании.* — «Пролетарий», [Выборг], 1906, № 8, 23 ноября, стр. 1—2. Под общ. загл.: Всероссийская конференция РСДРП. На газ. место изд.: М. — *143, 158, 165, 180, 350 - 351, 406.*

[Các nghị quyết của ủy ban bầu cử trung ương do cơ quan chấp hành của bộ phận tách ra từ hội nghị đại biểu Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga phê chuẩn]. — *[Постановления центральной избирательной комиссии, утвержденные исполнительным органом выделившейся части петербургской конференции РСДРП].* — «Товарищ», Спб., 1907, № 177, 28 января (10 Февраля), стр. 2, в отд.: Вечерние известия. — *524, 525.*

Các nghị quyết được Đại hội [IV] [Đảng tự do nhân dân] thông qua. — *[Резолюции, принятые [IV] съездом [партии народной свободы].* — «Речь», Спб., 1906, № 177, 29 сентября (12 октября), стр. 2. — *49 - 50, 53.*

Các nghị quyết được thông qua tại Đại hội VII của phái Bun. — *Резолюции, принятые на VII съезде Ъунда.* — В кн.: Извещение о VII съезде Бунда. Женева, тип. Бунда, сентябрь 1906, стр. 5—16. (Всеобщий еврейский рабочий союз в Литве, Польше и России (Бунд)). — *40.*

Các quyết nghị và nghị quyết của Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. [Truyền đơn]. — *Постановления и резолюции Объединительного съезда Российской социал-демократической рабочей партии.*[Листовка]. [Спб.], тип. ЦК, [1906]. 4 стр. (РСДРП). — *91, 231.*

Cách mạng dân tộc và những nhiệm vụ của chúng ta. — *Национальная революция и наши задачи.* — «Социал-Демократ», Спб., 1906, № 1, 17 сентября, стр. 1—3. — *39 - 40, 61, 62, 64 - 66, 84.*

Cau-xky, C. Cách mạng xã hội. — *Каутский, К. Социальный переворот.* На другой день... С двумя приложениями. Пер. с нем. Карпова, под ред. Н. Ленина, Спб., 1905, 82, 104 стр. (Б-ка Малых, № № 57—58). — *2, 14.*

— *Cải cách xã hội.* — *Общественные реформы.* Пер. с немецкого. М., «Колокол», 1905. 237 стр. (Первая б-ка, № 2). — *231.*

— *Những động lực và triển vọng của cách mạng Nga.* — *Движущие силы и перспективы русской революции.* Пер. с немецкого. ("Neue Zeit", №№ 9 и 10. 25. Jg., Bd. I). Под ред. и с предисл. Н. Ленина. М., «Новая эпоха», 1907. 32 стр. — *227, 286 - 28.*

Chỉ thị về cuộc bầu cử vào Đu-ma nhà nước. — *Инструкция о выборах в Государственную думу.* — «Речь», Спб., 1906, № 240, 12 (25) декаб-ря, стр. 3. — *252, 255, 256, 257 - 258, 259 - 260.*

[Chú thích cho nghị quyết của Ban chấp hành Pê-téc-bua Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng ngày 16 tháng Giêng 1907]. — *[Примечание к резолюции петербургского комитета партии с.- р. от 16 января 1907 г.].* — «Товарищ», Спб., 1907, № 170, 20 января (2 февраля), стр. 5, в отд.: Из жизни партий. — *406, 407.*

Chúng ta có cần Đu-ma "có toàn quyền" không? — *Нужна ли нам «полновластная» Дума?* — «Речь», Спб., 1906, № 227, 26 ноября (9 декабря), стр. 2. — *189 - 190, 380 – 381.*

"Con đường mới", Мат-хсо-va. — *«Новый путь»,* М. — *70, 96.* — 1906, № 46, 10 октября, стр. 1. — *70, 71.*

"Con mắt", Xanh Pê-téc-bua. — *«Око»,* Спб. — *95.*

Cô-cô-skin, Ph. Nguy cơ đe dọa phái đối lập. — *Кокошкин, ф. Опасность, угрожающая оппозиции.* — «Русские Ведомости», М., 1907, № 22, 28 января, стр. 3. — *458, 459.*

Credo. — *Credo.* — В кн.: [Ленин, В. И.] Протест российских социал-демократов. С послесл. от ред. «Рабочего Дела». Изд. Союза русских социал-демократов. Женева, тип. «Союза», 1899, стр. 1—6. (РСДРП. Оттиск из № 4—5 «Рабочего Дела»). — *159, 305, 306 - 307, 344.*

Cru-lốp, I. A. Anh chàng tò mò. — *Крылов, И. А. Любопытный.* — *357.*

— *Cáo và lừa.* — *Лисица и Осел.* — *45.*

— *Lợn dưới bóng cây sồi.* — *Свинья под дубом.* — *204.*

— *Thiên nga, cá măng và con tôm.* — *Лебедь, Щука и Рак.* — *91.*

Cu-xcô-va, E. Sự việc đó kết thúc bằng cái gì? — *Кускова, Е. Чем это кончится?* — «Товарищ», Спб., 1907, № 161, 10 (23) января, стр. 1. — *343 - 344.*

Cu-xcô-va, E. Về bức thư của G. V. Plê-kha-nốp. — *Кускова, Е. К письму Г. В. Плеханова.* — «Товарищ». Спб., 1906, № 102, 1 (14) ноября, стр. 2. — *158.*

«*Của cải nước Nga*», Xanh Pê-téc-bua.— «*Русское Богатство*», Спб., 1906, № 7, июль, стр. 164—181. — *57, 60 - 61.*

— 1906, № 8, август, стр. 178—206. — *57, 371.*

— 1906, № 9, сентябрь, стр. 154—175. — *57.*

Cuộc điều tra của chúng ta. — *Наша анкета.* — «Век», М., 1907, № 5, 9 января, стр. 4. — *375.*

[Cuộc tranh luận về báo cáo của V. I. Lê-nin tại hội nghị đại biểu đảng bộ Pê-téc-bua về vấn đề vận động bầu cử vào Đu-ma và vấn đề sách lược Đu-ma. Tường thuật ngắn trên báo]. — *[Прения по докладу В. И. Ленина на конференции петербургской организации по вопросу о думской кампании и думской тактике.* Краткий газетный отчет]. — «Пролета-рий», [Выборг], 1907, № 14,4 марта, стр. 1—2, в ст.: Третья сессия конференции спб. с.-д. организации. На газ. место изд.: М. — *552.*

Cương lĩnh của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga được thông qua tại Đại hội II của đảng. — *Программа Российской соц.- дем. рабочей партии, принятая на Втором съезде партии.* — В кн.: Второй очередной съезд Росс. соц.- дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, [1904], стр. 1—6. (РСДРП). — *62, 63, 185 - 186.*

Cương lĩnh của Đảng dân chủ - lập hiến được thảo ra tại Đại hội thành lập đảng 12 - 18 tháng Mười 1905 [Truyền đơn]. — *Программа конституционно-демократической паритии, выработанная учредительным съездом партии 12—18 октября 1905 г.* [Листовка]. Б. м., [1905], 1 стр. — *281 - 282.*

Cương lĩnh của Đảng lao động (xã hội chủ nghĩa nhân dân). (Đưa ra để Đại hội thành lập đảng phê chuẩn). — *Программа трудовой (народно-социалистической) партии.* «Подлежит утверждению учре-дительного съезда партии). — «Народно-Социалистическое Обозре-ние». Вып. 1. Спб., 1906, стр. 1—14. — *30, 56.*

Cương lĩnh ruộng đất [được thông qua tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — *Аграрная программа, [принятая на IV (Объединительном) съезде РСДРП].* — В листовке: Постановления и резолюции Объединительного съезда Российской социал-демократической рабочей партии. [Спб], тип. ЦК. [1906], стр. 1. (РСДРП). — *231.*

Cương lĩnh tuyển cử của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. [Truyền đơn]. — *Избирательная платформа Российской социал-демократической рабочей партии.* [Листовка]. Б. м., тип. ЦК РСДРП, [1906]. 2 стр. (РСДРП). — *355 - 356.*

Cương lĩnh và điều lệ tổ chức của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng được thông qua tại Đại hội I của đảng. — *Программа и организационный устав партий социашстоь – ревогоционеров, утвержденные на первош партинои сгезое съезде.* Изд. центрального комитета п. с.- р. Б. м., тип. партии соц.- рев., 1906. 32 стр. (Партия социалистов-революционеров). — *56.*

[Danh sách những người ứng cử đại biểu cử tri đại diện công nhân thành phố Pê-téc-bua do Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đưa ra]. — *[Список кандидатов в выборщики от рабочих г. Петербурга, выдвинутый Петербургским комитетом РСДРП].* — «Товарищ», Спб., 1907, № 180, 1 (14) февраля, стр. 5, в отд.: К выборам в Государственную думу. — *507.*

[Danh sách những người ứng cử đại biểu cử tri đại diện công nhân thành phố Pê-téc-bua do Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đưa ra]. — *[Список кандидатов в выборщики от рабочих г. Петербурга, выдвинутый Петербургским комитетом РСДРП].* — «Речь», Спб., 1907, № 27, 2 (15) февраля, стр. 4. Под общ. загл.: Выборы выборщиков от рабочих г. Петербурга. — *507.*

«*Diễn đàn của chúng ta*». — «*Наша Трибуна*», Вильно, 1906, № 1, 13 декабря, стр. 1—7, 9—11, 14—17. — *277 - 278, 302 - 303, 380 - 381, 404.*

— 1906, № 3, 27 декабря, стлб. 1—7. — *277 - 278, 302 - 303.*

Diễn văn của Nga hoàng Ni-cô-lai II — *Тронная речь Николая II* — *xem* Lời chào mừng của Ni-cô-lai II gửi Hội đồng nhà nước và Đu-ma nhà nước.

Dự án các điểm cơ bản [của đạo luật về ruộng đất, do 104 đại biểu Đu-ma nhà nước đưa ra]. — *Проект основных положений [земельного закона, внесенный 104 членами Государственной думы].* — В кн.: Стенографические отчеты [Государственной думы]. 1906 год. Сессия

первая. Т. I. Заседания 1—18 (с 27 апреля по 30 мая). Спб., гос. тип., 1906, стр. 560—562. (Государственная дума). — *371.*

Dự án cương lĩnh bầu cử do Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đề nghị. — *Проект избирательной платформы, предложенный Центральным Комит[етом] РСДРП.* — «Социал-Демократ», Спб., 1906, № 6, 3 ноября, стр. 1—2. На газете дата: 3 октября 1906 г. — *130, 150 - 152, 245, 350.*

Dự án đạo luật cơ bản về ruộng đất, [do 33 đại biểu Đu-ma nhà nước đưa ra]. — *Проект основного земельного закона, [внесенный 33 членами Государственной думы].* — В кн: Стенографические отчеты [Государственной думы]. 1906 год. Сессия первая.Т. II. Заседания 19—38 (с 1 июня по 4 июля). Спб., гос. тип., 1906, стр. 1153—1156. (Государственная дума). — *101, 371 - 372.*

Dự án về ruộng đất của 33 người tại Đu-ma nhà nước I — *Аграрный проект 33-х в I Государственной думе* — *xem* Dự án đạo luật cơ bản về ruộng đất.

Dự án về ruộng đất của 104 người tại Đu-ma nhà nước I — *Аграрный проект 104-х в I Государственной думе* — *xem* Dự án các điểm cơ bản.

Dự luật về báo chí do Đảng tự do nhân dân đưa ra Đu-ma nhà nước. — *Законопроект о печати, вносимый партией народной свободы в Государственную думу.* — «Речь», Спб., 1906, № 75, 7 (30) мая, стр. 4; № 76. 18 (31) мая, стр. 5. — *102, 140, 149, 272 - 273.*

Dự luật về hội họp. — *Законопроект о собраниях.* — «Речь», Спб., 1906, № 89, 2 (15) июня. Приложение к № 89 «Речи». Государственная дума, стр. 4. — *102, 140, 149, 272 - 273, 281.*

Dự thảo các nghị quyết để đưa ra đại hội sắp tới, do nhóm "men-sê-vích" soạn thảo với sự tham gia của các biên tập viên báo "Tia lửa". — *Проект резолюций к предстоящему съезду, выработанный группой «меньшевиков» с участием редакторов «Искры».* — «Партийные Известия», [Спб], 1906, № 2, 20 марта, стр. 9—11. — *193.*

[Dự thảo chương trình nghị sự của Đại hội V Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga do Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thảo ra ngày 31 tháng Giêng (13 tháng Hai) 1907]. — *[Проект порядка дня V съезда РСДРП, выработанный ЦК РСДРП 31 января (13 февраля) 1907 г.].* — «Товарищ», Спб., 1907, № 181, 2 (15) февраля, стр. 5, в отд.: Из жизни партий. — *527.*

Đại hội II thường kỳ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. — *Второй очередной съезд Росс. соц.- дем. рабочей партии.* Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, [1904]. 397, II стр. (РСДРП) — *62, 63, 186.*

Đại hội III thường kỳ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Toàn văn các biên bản. — *Третий очередной съезд Росс. соц.- дем. рабочей партии.* Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905. XXIX, 401 стр. — *196 - 197, 220 - 222, 310 - 311.*

Đan, Ph. Về lời giải thích của Pháp viện tối cao về quyền bầu cử của công nhân và nông dân. (Thư gửi ban biên tập). — *Дан, Ф. К разъяснению сената об избирательных правах крестьян и рабочих.* (Письмо в редакцию). — «Товарищ», Спб., 1906, № 86, 13 (26) октября, стр. 2. — *78.*

Đảng dân chủ - xã hội Lát-vi-a nói về đấu tranh du kích. — *Латышская социал-демократия о партизанской борьбе.* — «Пролетарий», [Выборг], 1906, № 6, 29 октября, стр. 4—5. Подпись: Латышский социал-демакрат. На газ. место изд.: М. — *241 - 242.*

Đảng dân chủ - xã hội Lát-vi-a nói về đấu tranh du kích. — *Латышская социал-демократия о партизанской борьбе.* — «Пролетарий», [Выборг], 1906, № 7, 10 ноября, стр. 3—5. Подпись: Ъ. На газ. место изд.: М. — *241 - 242.*

Đảng dân chủ - xã hội và cuộc vận động bầu cử. — *Социал-демократия и избирательная кампания.* — «Пролетарий», [Выборг], 1906, № 7, 10 ноября, стр. 1—2. На газ. место изд.: М. — *89.*

Đạo dụ gửi Pháp viện chấp chính tối cao [về những sự thay đổi và bổ sung trong quy chế bầu cử Đu-ma nhà nước. Ngày 11 (24) tháng Chạp 1905]. — *Указ правительсствующему Сенату [об изменениях и дополнениях в положении о выборах в Государственную думу.* 11 (24) декабря 1905 г.]. «Правительственный Вестник», Спб., 1905, № 286, 13 (26) декабря, стр. 1. — *21, 22, 23, 24, 136, 137, 181 - 182, 252, 253, 261, 295 - 296, 357 - 358, 362 - 363, 364, 523.*

Đạo dụ gửi Pháp viện chấp chính tối cao [về việc cải tổ Hội đồng nhà nước. Ngày 20 tháng Hai (5 tháng Ba) 1906]. — *Указ правительствующему Сенату [о переустройстве Государственного совета.* 20 февраля

(5 марта) 1906 г.]. — «Правительственный Вестник». Спб., 1906, № 41. 21 февраля (6 марта). стр. 1—2. — *22.*

Đạo dụ gửi Pháp viện chấp chính tối cao [về việc xét lại thiết chế Đu-ma nhà nước. Ngày 20 tháng Hai (5 tháng Ba) 1906]. — *Указ правительствующему Сенату [о пересмотре учреждения Государственной думы.* 20 февраля (5 марта) 1906 г.]. «Правительственный Вестник», Спб., 1906, № 41, 21 февраля (6 марта), стр. 2. — *22.*

Đạo dụ. Ngày 17 (30) tháng Mười 1905. — *Манифест.* 17 (30) октября 1905 г. — «Правительственный Вестник». Спб., 1905, № 222, 18 (31) октября, стр. 1. — *17, 34, 136, 138 - 139, 253, 254 - 255.*

Đạo dụ [về sửa đổi thiết chế Đu-ma nhà nước và Hội đồng nhà nước]. Ngày 20 tháng Hai (5 tháng Ba 1906). — *Манифест [об изменении учреждения Государственной думы и Государственного совета].* 20 февраля (5 марта), 1906г. – "Правитеи ственный Вестник". Спб., 1906, №41, 21 февраля (6 марта). стр. 1. — *22.*

Đạo luật ngày 11 tháng Chạp — *Закон 11 декабря* — xem Đạo dụ gửi Pháp viện chấp chính tối cao về những sự thay đổi và bổ sung trong quy chế bầu cử Đu-ma nhà nước.

"*Đất nước thân yêu*", Xanh Pê-téc-bua. — *«Родная Земля»*. Спб. — *356, 424.*

— 1907, № 2, 15 (28) января, стр. 1. — *353 - 376, 386.*

Điểm sửa chữa [dự thảo cương lĩnh bầu cử do Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đề nghị, đã được thông qua tại Hội nghị đại biểu toàn Nga của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — *Поправка [к проекту избирательной платформы, предложенному Центральным Комитетом РСДРП, принятая на Всероссийской конференции РСДРП].* — «Пролетарий», [Выборг], 1906, 8, 23 ноября, стр. 2—3. На газ. место изд.: М. — *150, 245.*

«*Điện báo*». — *«Телеграф»*, Спб., 1907, № 6, 26 января (8 февраля), стр. 4. — *468.*

[*Điều lệ của Hội nghị đại biểu đảng bộ Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về các vấn đề vận động bầu cử vào Đu-ma nhà nước.* Truyền đơn. Xanh Pê-téc-bua, tháng Chạp 1906]. — *[Устав конференции петербургской организации РСДРП по вопросам избирательной кампании в Государственную думу.* Листовка. Спб., декабрь 1906]. 1 стр. Гектограф. — *325 - 326, 330 - 331.*

Điều lệ Đảng công nhân Bỉ. — *Устав Бельгийской рабочей партии.* — В кн.: Ларин, Ю. Широкая рабочая партия и рабочий съезд. [М.], «Новый Мир», [1907], стр. 73—79, в отд.: Приложение 2. — *213 - 214.*

Điều lệ tổ chức, [được thông qua tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — *Организационный устав, [принятый на IV (Объединительном) съезде РСДРП].* — В кн.: Протоколы Объединительного съезда РСДРП, состоявшегося в Стокгольме в 1906 г., М., тип. Иванова, 1907, стр. 419—420, в отд.: Приложение II. Постановления и резолюции съезда. — *334, 382.*

Điều sửa đổi nhỏ. — *Небольшая поправка.* — «Наш Мир», Спб., 1907, № 1, 28 января, стр. 14. На № 1 дата: 28 января 1906 г. — *500, 501 - 502, 509, 510.*

Đô-xtô-ép-xki, Ph. M. Cây bút trẻ. — *Достоевский, Ф. М. Молодое перо.* — *78 - 79.*

Những kẻ bị coi khinh và bị làm nhục. — *униженные и оскордленноге.* – *78 – 89.*

"Đồng chí", Xanh Pê-téc-bua. — *«Товарищ»*, Спб. — *43, 48, 70, 79, 95, 170, 180, 277, 279, 284, 298, 300, 340, 343, 388.*

— 1906, № 66, 20 сентября (3 октября), стр. 1—2. — *42 - 47.*

— 1906, № 73, 28 сентября (11 октября), стр 2. — *58 - 59, 69, 76, 101.*

— 1906, № 77, 3 (16) октября, стр. 1. — *63 - 64.*

— 1906, № 78, 4 (17) октября, стр. 3. — *57, 60 - 61.*

— 1906, № 80, 6 (19) октября, стр. 3. — *62.*

— 1906, № 81, 7 (20) октября, стр. 2. — *69, 70, 71 - 72, 73, 74, 76, 78, 82, 89, 90, 95, 102, 123, 131, 164, 259, 380 - 381.*

— 1906, № 84, 11 (24) октября, стр. 4. — *81.*

— 1906, № 85, 12 (25) октября, стр. 3. — *70.*

— 1906, № 86, 13 (26) октября, стр. 1, 2, 4. — *74 - 75, 78, 95, 102.*

— 1906, № 101, 31 октября, (13 нояря) стр. 2. — *82 - 83, 89 - 90, 123, 131, 158 - 159, 160, 164, 259, 277 - 278, 302 - 307, 380 - 381, 433.*

— 1906, № 102, 1 (14) октября, стр. 1,2. — *158.*

«*Đồng chí*», Xanh Pê-téc-bua, — 1906, 122, 24 ноября (7 декабря), стр. 2. — *180 - 190, 219, 245 - 247, 255, 259, 280 - 281, 302 - 307, 527 - 528.*

— 1906, № 131, 5 (18) декабря, стр. 2, 4. — *256, 273, 378.*

— 1906, № 136, 10 (23) декабря, стр. 2. — *228.*

— 1906, № 138, 13 (26) декабря, стр. 2. — *299.*

— 1906, № 139, 14 (27) декабря, стр. 2—4. — *256, 299, 305, 307 - 308, 309, 380 - 381.*

— 1906, № 140, 15 (28) декабря, стр. 2. — *299.*

— 1906, № 142, 17 (30) декабря, стр. 1—2. — *270 - 271, 274, 284, 299, 305 - 309, 527 - 528.*

— 1906, № 150, 28 декабря (10 января 1907), стр. 4. — *309 - 310.*

— 1907, № 161, 10 (23) января, стр. 1. — *344.*

— 1907, № 167, 17 (30) января, стр. 1—2. — *388.*

— 1907, № 168, 18 (31) января, стр. 3. — *388.*

— 1907, № 169, 19 января (1 февраля), стр. 4. — *394 - 395, 403.*

— 1907, № 170, 20 января (2 февраля), стр. 4, 5. — *403 - 416, 447.*

— 1907, № 177, 28 января (10 февраля), стр. 2. — *525.*

— 1907, № 178, 30 января (12 февраля), стр. 4. — *503 - 504.*

— 1907, № 180, 1 (14) февраля, стр. 5. — *507.*

— 1907, № 181, 2 (15) февраля, стр. 5. — *527.*

— 1907, № 187, 9 (22) февраля, стр. 2. — *519.*

"Đời sống chúng ta", Xanh Pê-téc-bua. — «*Наша Жизнь*», Спб. — *45.*

— 1906, № 405, 28 марта (10 апреля), стр. 3. — *465, 466.*

«*Đời sống hiện nay*», Мáт-хсơ-va. — «*Современная Жизнь*», М. — *304.*

— 1906, сентябрь — октябрь, стр. 254—255. — *232 - 233.*

«*Đời sống mới*». — «*Новая Жизнь*», Спб., 1905, № 9, 10 ноября, стр. 2—3. — *221, 225.*

— 1905, № 13, 15 ноября, стр. 2; № 14, 16 ноября, стр. 2. — *221.*

Đu-ma II. — *Вторая дума.* — «*Социал-Демократ*», Спб., 1906 № 4, 20 октября, стр. 1—2. — *82.*

Đu-ma nhà nước khóa II. — *Государственная дума второго созыва.* — «Речь», Спб., 1907, № 31, 7 (20) февраля, стр. 3. — *492 - 493.*

[*]Đu-ma nhà nước và Đảng dân chủ - xã hội. — *Государственная дума и социал-демократия.* [Спб., «Пролетарское дело»], 1906, 32 стр. — *85 - 86.*

E-xpe-rốp, P. Mát-xcơ-va chọn đại biểu cử tri. — *Эсперов, П. Москва выбирает выборщиков.* — «Биржевые Ведомости». Вечерний выпуск, Спб., 1907, № 9720, 29 января, стр. 3. — *460.*

«*Giải phóng*», Stút-ga - Pa-ri. — «*Освобождение*», Штутгарт — Париж. — *266.*

««*Giải phóng*» *khổ nhỏ*». — «*Листок «Освобождения»*», Париж, 1904, № 17, 19 ноября (2 декабря), стр. 1—2. — *189.*

Gin-kin, I. Về bầu cử. — *Жилкин, И. К выборам.* — «Товарищ», Спб., 1906, № 139, 14 (27) декабря, стр. 4; № 140, 15 (28) декабря, стр. 2. — *299.*

— *Về bầu cử.* — *К выборам.* — «Товарищ», Спб., 1906, № 142, 17 (30) декабря, стр. 1—2. — *270 - 271, 273 - 274, 299.*

Gô-gôn, N. V. Câu chuyện xích mích giữa I-van I-va-nô-vích và I-van Ni-ki-phô-rô-vích. — *Гоголь, Н. В. Повесть о том, как поссорился Иван Иванович с Иваном Никифоровичем.* — *364.*

— *I-van Phê-đô-rô-vích Spôn-ca và bà cô ông ta.* — *Иван Федорович Шпонька и его тетушка.* — *200.*

— *Những linh hồn chết.* — *Мертвые души.* — *181.*

Gô-lu-bi-ép, V. Về những nhiệm vụ của Đảng dân chủ - lập hiến. — *Голубев В. К задачам партии к.- д.* — «Товарищ», Спб., 1906, № 73, 28 сентября (11 октября), стр. 2. — *101.*

[*] Một hoa thị chỉ những sách, báo, bài viết, tài liệu trong đó có bút tích của V. I. Lê-nin. Những sách bào này được lưu tại Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô.

Gôn-tsa-rốp, I. A. Ô-blô-mốp. — *Гончаров, И. А. Обломов.* — *364.*

Grê-đê-xcun, N. A. Bước ngoặt. — *Гредескул, Н. А. Перелом.* — «Речь», Спб., 1906, № 180, 3 (16) октября, стр. 1—2. — *53.*

Gri-bô-ê-đốp, A. X. Khổ vì khôn. — *Грибоедов, А. С. Горе от ума.* — *353, 368, 495.*

Gu-tsơ-cốp, A. I. Trả lời công tước Ê. N. Tơ-ru-bê-txơ-côi. — *Гучков, А. И. Ответ кня ю Е. Н. Трубецкому.* — «Русские Ведомости», М., 1906, № 224, 10 сентября, стр. 2. — *17 - 20, 23.*

Gửi các cử tri. [Truyền đơn.] — *К избирателям.* [Листовка]. Изд. Армавирского комитета РСДРП. Ноябрь 1906. — *169.*

Gửi lục quân và hải quân. Nhân danh đảng đoàn dân chủ - xã hội và Nhóm lao động trong Đu-ma nhà nước. Ngày 12 tháng Bảy 1906.

[Truyền đơn.] — *К армии и флоту.* От социал-демократической фракции и Трудовой группы Государственной думы. 12 июля 1906 г. [Листовка]. Спб., тип. ЦК РСДРП, 1906. 2 стр. — *372, 373 - 374.*

Gửi toàn dân. [Lời kêu gọi nhân danh Ban chấp hành đảng đoàn dân chủ - xã hội tại Đu-ma nhà nước, Ban chấp hành Nhóm lao động tại Đu-ma nhà nước, Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Ban chấp hành trung ương Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, Ban chấp hành trung ương Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan, Ban chấp hành trung ương Tổng hội công nhân Do-thái ở Lít-va, Ba-lan và Nga (phái Bun)]. Tháng Bảy 1906. [Truyền đơn]. — *Ко всему народу.* [Воззвание от комитета социал-демократической фракции Государственной думы, комитета Трудовой группы Государственной думы, Центрального комитета РСРП, центрального комитета партии социалистов-революционеров, центрального комитета Польской социалистической партии (ППС), центрального комитета Всеобщего еврейского союза в Литве, Польше и России (Бунда)]. Июль 1906 г. [Листовка]. Б. м., тип. ЦК РСДРП, июль 1906. 1 стр. — *372 - 373, 374.*

Gửi toàn thể công nhân, binh sĩ và công dân! [Lời kêu gọi đã được Hội nghị toàn thể lần thứ IV của Xô-viết đại biểu công nhân Mát-xcơ-va thông qua]. [Truyền đơn]. — *Ко всем рабочим, солдатам и гражданам!* [Воззвание, принятое IV пленумом Московского Совета рабочих депутатов]. [Листовка]. [М., 6 (19) декабря 1905]. 1 стр. Подпись: Московский Совет рабочих депутатов, Московский комитет РСДРП, Московская окружная организация РСДРП, Московск комитет партии соц.- рев. — *374.*

Gửi toàn thể công nhân và công dân Xanh Pê-téc-bua. [Truyền đơn]. — *Ко всем рабачим и всем грожданам С.- Петербурга.* [Листовка]. [Спб. позднее 6 января 1907]. 2 стр. (РСДРП). Подпись: Петер-бургский комитет РСДРП, Исполнительный орган конференции петербургской организации РСДРП. — *314 - 319, 323, 338 - 339, 341, 353, 357, 368 - 369, 372 - 373, 377, 383 - 384, 388, 404 - 405, 406, 407, 408 - 409, 433 - 436, 477.*

** Gửi toàn thể công nhân và cử tri dân chủ - xã hội.* — *Ко всем рабочим и социал-демократическим избирателям.* [Листовка. Спб., 1907] 6 стр. (РСДРП). Подпись: Исполнительный орган выделившейся части общегородской петербургской конференции РСДРП. — *504.*

[Gửi toàn thể công nhân và cử tri dân chủ - xã hội]. — *Ко всем рабочим и социал-демократическим избирателям.* Отрывкн из воззвания исполнительного органа меньшевистской части общегородской петербургской конференции РСДРП]. — «Речь», Спб., 1907, № 26, 1 (14) февраля, стр. 4, в отд.: Из жизни партий — *504, 524 - 525.*

Các đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga hãy chú ý! Kinh nghiệm đầu tiên. (Về vấn đề bầu cử những ứng cử viên dân chủ - xã hội và Đu-ma). — *Вниманию членов РСДРП!* Первый опыт. (К вопросу о проведении с.- д. кандидатов в Думу). — «Волна», Спб., 1906, № 14, 11 мая, стр. 1—2. Подпнсь: Петр Ал. — *168.*

[Hiệp nghị Pa-ri]. — *[Парижское соглашение].* — «Листок «Освобождения»», Париж, 1904, № 17, 19 ноября (2 декабря) стр. 1—2, в протоколе конференции оппозиционных и революционных организаций Российского государства. — *189.*

«*Hòa bình của chúng ta*». — «*Наш Мир*», Спб., 1907 № 1, 28 января, стр. 5—7, 14. На № 1, дата: 28 января 1906 г. — *500, 501, 509, 510.*

Hội nghị dân chủ xã hội và các hiệp nghị. — *Социал-демократическая конференция и соглашения.* — «Речь», Спб., 1907, № 8, 11 (24) января, стр. 1. — *340 - 341, 342, 349, 350, 351 - 352, 375, 385, 393, 437, 445 - 446.*

Hội nghị I toàn Nga của các cán bộ đảng. Phụ trương của số 100 của báo "Tia lửa". — *Первая общерусская конференция партийных работников.* Отдельное приложение к № 100 100 «Искры». Женева, тип. партии, 1905, 31 стр. (РСДРП). — *238 - 239.*

I-đơ-gô-ép, A. X. "Khối liên minh phái tả". — Изгоев, А. С. «Левый блок». — «Речь», Спб., 1907, № 28, 3 (16) февраля, стр. 2. — *507.*

I-u-đin, I. Thời gian hiện nay và những nhiệm vụ của nó. — Юдин, И. Настоящий момент и его задачи. — «Наща Трибуна», Вильно, 1906, № 1, 13 декабря, стр. 1—7. — *405.*

Kế hoạch về cuộc vận động của phái hội đồng địa phương của báo "Tia lửa" — План земской кампании «Искры» — xem Thư gửi các tổ chức đảng. [Thư thứ nhất].

Kháng nghị của 3 ủy viên Ban chấp hành trung ương — Протест 3-х *членов ЦК — xem* Tuyên bố của 3 ủy viên Ban chấp hành trung ương.

[Khi-giơ-ni-a-cốp, V. V.] Cuộc hội thoại. — [Хижняков, В. В.] Разговор. — «Товарищ», Спб., 1906, № 66, 20 сентября (3 октября), стр. 1—2. Подпись: В. В. Х—ов. — *42 - 46.*

«*Khối liên minh của phái cực tả*». — «*Блок крайней левой*». — «Социал-Демократ», Спб., 1906, № 6, 3 ноября, стр. 2—4. На гозете дата: 3 октября 1906 г. — *143 - 148, 155, 156, 195, 496, 532.*

La-rin, I-u [Bản tuyên bố gửi đoàn chủ tịch Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — Ларин, Ю. [Письменное заявление в бюро IV (Объединительного) съезда РСДРП]. — В кн.: Протоколы Объединительного съезда РСДРП, состоявшегося в Стокгольме в 1906 г. М., тип. Иванова, 1906, стр. 197. — *222.*

— *Đảng công nhân mở rộng và đại hội công nhân. — Широкая рабочая партия и рабочий съезд.* [М.], «Новый мир», [1907]. 95 стр. — *192 - 223, 224, 225, 258 - 259, 304 - 305, 380.*

«*Làn sóng*», Xanh Pê-téc-bua. — «*Волна*», Спб. 1906, № 14, 11 мая, стр. 1—2. — *168.*

«*Lao động*», Xanh Pê-téc-bua. — «*Труд*», Спб. — *469.*

«*Lao động gian khổ*», Xanh Pê-téc-bua. — «*Тернии Труда*», Спб. — *518.*

— 1906, № 2, 31 декабря, стр. 1—2. — *368 - 369.*

— 1906, № 3, 6 января, стр. 1—3. — *520.*

Lát-xan, Ph. Thư ngỏ trả lời Ban chấp hành trung ương — cơ quan được chuẩn y để triệu tập đại hội toàn thể công nhân Đức ở Lai-pxích. —

Лассаль, Ф. Гласный ответ Центральному Комитету общего германского рабочего конгресса в Лейпциге. Спб., Врублевский, 1906. 65—98 стр. — *180.*

[Lê-nin, V. I.] Bàn về tẩy chay. — [Ленин, В. И.] О бойкоте. — «Пролетарий», [Выборг], 1906, № 1, 21 августа, стр. 2—3. На газ. место изд.: М. — *71, 72, 380 - 381.*

— *Báo cáo về Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.* Thư gửi công nhân Pê-téc-bua. — *Доклад об Объединительном съезде РСДРП.* Письмо к петербургским рабочим. М. — Спб., тип. «Дело», 1906, 111 стр. Перед загл. авт.: Н. Ленин. — *14.*

— *Bầu ai vào Đu-ma nhà nước?* [Phụ trương báo "Người vô sản" số 8]. [1906]. — *Кого выбирать в Государственную думу?* [Приложение к № 8 «Пролетария»]. [1906]. — *256, 378.*

— *Bỏ phiếu trong cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua như thế nào?* (Có nguy cơ bọn Trăm đen sẽ thắng lợi trong cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua không?). — *Как голосовать на выборах в Петербурге?* (Есть ли опасность победы черносотенцев на выбоах в Петербурге?). — «Зрение», Спб., 1907, № 1, 25 января, стр. 1—2. — *461.*

— *Bỏ phiếu trong cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua như thế nào?* (Những chuyện hoang đường về nguy cơ Trăm đen có lợi cho ai?). — *Как голосовать на выборах в Петербурге?* (Кому выгодны сказки о черносотенной опасности?). — «Зрение», Спб., 1907, № 2, 4 февраля, стр. 1—2. Подпись: Н. Ленин. — *460.*

Các đảng tư sản và đảng công nhân có thái độ như thế nào đối với cuộc bầu cử Đu-ma? — Как относятся к выборам в Думу партии буржуазные и партия рабочая? — «Тернии Труда», Спб., 1906, № 2, 31 декабря, стр. 1—2. — *368 - 369.*

— *Các số liệu sơ bộ về các cuộc bầu cử ở Mát-xcơ-va. — Предварительные данные о московских выборах.* — «Зрение», Спб., 1907, № 2, 4 февраля, стр. 4. — *458 - 459, 461.*

— *Chiến tranh du kích. — Партизанская война.* — «Пролетарий», [Выборг], 1906, № 5, 30 сентября, стр. 3—5. На газ. место изд.: М. — *26, 36.*

— *Cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua và sự khủng hoảng của chủ nghĩa cơ hội. — Выборы в Петербурге и кризис оппортунизма.* — «Пролетарий

[Выборг], 1907, № 12, 25 января, стр. 1. На газ. место изд.: М. — *501 - 502.*

[Lê-nin, V. I.] Cuộc đấu tranh giữa Đảng dân chủ - xã hội và Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng trong cuộc bầu cử trong đoàn tuyển cử công nhân ở Xanh Pê-téc-bua. — [Ленин, В. И.] Борьба с.- д. и с.- р. на выборах в рабочей курии в С.- Петербурге. — «Простые Речи», Спб., 1907, № 3, 30 января, стр. 4. — *444 - 445.*

— *[Cương lĩnh hành động sách lược trình lên Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.* Dự thảo các nghị quyết trình lên Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — *[Тактическая платформа к Объединительному съезду РСДРП.* Проект резолюций к Объединительному съезду РСДРП]. — «Партийные Известия», [Спб], 1906, № 2, 20 марта, стр. 5—9. — *14, 193, 197.*

— *[Dự thảo bản tuyên bố của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tại Đu-ma do những người bôn-sê-vích viết]. — [Большевистский проект думской декларации РСДРП].* — «Эхо», Спб., 1906, № 1, 22 июня, стр. 2—3, в ст.: [Ленин, В. И.] По поводу декларации нашей думской фракции. — *151.*

— *Dự thảo lời kêu gọi các cử tri. — Проект обращения к избирателям.* — «Пролетарий», [Выборг], 1906, № 8, 23 ноября, стр. 1. На газ. место изд.: М. — *143, 151 - 152.*

— *Giai đoạn hiện nay của cuộc cách mạng dân chủ.* [Dự thảo nghị quyết cho Đại hội IV (Đại hội thống nhất) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — *Современный момент демократической революции.* [Проект резолюции к IV (Объединительному) съезду РСДРП]. — «Партийные Известия», [Спб.], 1906, № 2, 20 марта, стр. 5—6. Под общ. загл.: Проект резолюций. К Объединительному съезду Российской социал-демократнческой рабочей партии. — *193.*

*— *Hai sách lược của Đảng dân chủ - xã hội trong cách mạng dân chủ. — Две тактики социал-демократии в демократической революции.* Изд. ЦК РСДРП. Женева, тип. партии, 1905, VIII, 108 стр. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин. — *68, 218, 237.*

— *Kháng nghị của 31 người men-sê-vích. — Протест 31-го меньшевика.* — «Пролетарий», [Выборг], 1907, № 12, 25 января, стр. 4. На газ. место изд.: М. — *509 - 510.*

— *Khởi nghĩa vũ trang.* [Dự thảo nghị quyết đưa ra Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — *Вооруженное восстание.* [Проект резолюции к IV (Объединительному) съезду РСДРП]. — «Партийные Известия», [Спб.], 1906, № 2, 20 марта, стр. 6. Под общ. загл.: Проект резолюций к Объединительному съезду Российской социал-демократической рабочей партии. — *197.*

— *Khủng hoảng chính trị và sự phá sản của sách lược cơ hội chủ nghĩa. — Политический кризис и провал оппортунистической тактики.* — «Пролетарий», [Выборг], 1906, № 1, 21 августа, стр. 2—6. На газ. место изд.: М. — *61.*

— *Làm gì?* Những vấn đề cấp bách trong phong trào chúng ta. — *Что делать?* Наболевшие вопросы нашего движения. Stuttgart, Dietz, 1902. VII, 144 стр. После загл. авт.: Н. Ленин, — *215.*

— *Lời phản kháng của những người dân chủ - xã hội Nga. — Протест российских социал-демократов.* С послесл. от ред. «Рабочего Дела». Изд. Союза русских социал-демократов. Женева, тип «Союза», 1899, 15 стр. (РСДРП. Оттистк из № 4—5 «Рабочего Дела»). — *305, 344.*

— *Một bước tiến, hai bước lùi.* (Cuộc khủng hoảng trong đảng ta). — *Шаг вперед, два шага назад.* (Кризис в нашей партии). Женева, тип. партии, 1904, VIII, 172 стр. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин. — *220.*

— *Nghị quyết về khởi nghĩa vũ trang, [được thông qua tại Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — Резолюция о вооруженном восстании, [принятая на III съезде РСДРП].* — В кн.: Третий очередной съезд Росс, соц.- дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. XVII—XVIII. (РСДРП). Под общ. загл.: Главнейшие резодюции. — *197, 222, 310 - 311.*

— *Người ta chuẩn bị một cuộc đảo chính mới! — Готовится новый государственный переворот!* — «Пролетарий», [Выборг], 1906, № 5, 30 сентября, стр. 1—2. На газ. место изд.: М. —*252.*

— *Những hoạt động chiến đấu du kích. — Партизанские боевые выступления.* [Проект резолюции к IV (Объединительному) съезду РСДРП]. — «Партийные Известия», [Спб.], 1906, № 2, 20 марта, стр. 6—7. Под общ загл.: Проект резолюций. К Объедини-

тельному съезду Российской социал-демократической рабочей партии. — *14.*

[Lê-nin, V. I.] Những người men-sê-vích xã hội chủ nghĩa - cách mạng. — [Ленин, В. И.] Эсеровские меньшевики. — «Пролетарий», [Выборг], 1906, № 4, 19 сентября, стр. 3—6. На газ. место изд.: М. — *56, 211 - 212.*

— *Sự khủng hoảng của chủ nghĩa men-sê-vích. — Кризис меньшевизма.* — «Пролетарий», [Выборг], 1906, № 8, 23 ноядря, стр. 2—7. На газ. место изд.: М. — *.224, 225.*

— *Về các khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến. — О блоках с кадетами.* — «Пролетарий», [Выборг], 1906, № 9, 7 декабря, стр. 2—5. На газ. место изд.: М. — *181, 186, 495, 496.*

— *[Về "đại hội công nhân".* Bút ký]. — *[О «рабочем съезде».* Замет-ка]. — «Пролетарий», [Выборг], 1906, № 1, 21 августа, стр. 8. Ча газ. место изд.: М. — *37.*

— *Về những cuộc biểu tình được tổ chức tốt của những người vô sản và về những lý lẽ tồi của một số nhà trí thức». — О хороших Демонсистрациях пролетариев и плохих рассуждениях некоторых интеллигентов.* «Вперед», Женева, 1905, № 1, 4 января (22 декабря 1904 г.), стр. 2—3. — *221.*

— *Về những hoạt động du kích.* Về những hoạt động du kích. [Nghị quyết được thông qua tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — *О партизанских выступлениях.* О партизанских действиях. [Резолюция, принятая на IV (Объединительном) съезде РСДРП]. — В кн.: Протоколы Объединительного съезде РСДРП, состявшегося в Стокгольме в 1906 г. М., тип. Иванова, 1907, стр. 417—418, в отд.: Приложение II. Постановления и резолюции съезда. — *14, 26.*

— *Về những sự kiện trước mắt.* — *К событиям дня.* — «Пролетарий», [Выборг], 1906, № 1, 21 августа, стр. 3—4. На газ. место изд.: М. *7.*

— *Về việc cải tổ đảng. — О реорганизации партии.* — «Новая Жизнь», Спб., 1905, № 9, 10 ноября, стр. 2—3; № 13, 15 ноября, стр. 2; № 14, 16 ноября, стр. 2. Подпись: Н. Ленин. — *221.*

— *Việc giải tán Đu-ma và những nhiệm vụ của giai cấp vô sản. — Роспуск Думы и задачи пролетариата.* М., «Новая волна», 1906. 16 стр. Перед загл. авт.: Н. Ленин. — *223.*

— *Ý kiến đặc biệt phát biểu tại Hội nghị đại biểu [toàn Nga] [của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] nhân danh những đại biểu dân chủ - xã hội Ba-lan, miền Lát-vi-a, Xanh Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va, vùng Trung tâm công nghiệp và vùng Pô-vôn-gie. — Особое мнение, внесенное на [Всероссийскую] конференцию [РСДРП] от имени делегатов с.-д. Польши, Латышского края, С.- Петербурга, Москвы, Центрально-Промышленной области и Поволжья.* — «Пролетарий», [Выборг], 1906, № 8, 23 ноября, стр. 2. На газ-место изд: М. — *143, 147 - 149, 165, 166, 357, 374, 381, 399.*

— *Ý nghĩa của các cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua. — Значение выборов в Петербурге.* — «Пролетарий», [Выборг], 1907, № 13, 11 февраля, стр. 1—2. На газ. место изд.: М. — *402.*

Lê-vi-txơ-ki, V. [Bài phát biểu tại cuộc họp mặt các cử tri tiến bộ tại nhà hát Nê-mét-ti ngày 19 tháng Giêng 1907. Tường thuật ngắn đăng trên báo]. — *Левицкий, В. [Выступление на собрании прогрессивных избирателей в театре Неметти 19 января 1907 г.* Краткий газетный отчет]. — «Товарищ», Спб., 1907, 170, 20 января (2 февраля), стр. 4, в отд.: Вечерние известия. — *413, 415.*

Giai cấp vô sản Pê-téc-bua trong cuộc tuyển cử. — Петербургский пролетариат на выборах. — «Наш Мир», Спб., 1907, № 1, 28 января, стр. 5—7. На № 1 дата: 28 января 1906 г. — *500.*

Liếp-nếch, V. Không một thỏa hiệp nào, không một hiệp nghị tuyển cử nào! — Либкнехт, В. Никаких компромиссов, никаких избирательных соглашений! Пер. с немецкого Д. Лещенко. С предисл. Н. Ленина. Спб., «Новая дума»,1907. 64 стр. — *276 - 285.*

Lời chào mừng [của Ni-cô-lai II] gửi Hội đồng nhà nước và Đu-ma nhà nước. — Приветственное слово [Николая II] Государственному совету и Государственной думе.— «Правительственный Вестник», Спб., 1906, № 94, 28 апреля (11 мая), стр. 1. — *53.*

[Lời kêu gọi của ban chấp hành bộ phận tách ra khỏi Hội nghị đại biểu toàn thành phố Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga gửi công nhân và cử tri dân chủ - xã hội]. — [Воззвание к робочим и социал-демократическим избирателям исполнительного органа выделвшейся части общегородской Петербургской конференции РСДРП]. — «Товарищ», Спб., 1907, № 170, 20 января (2 февраля), стр. 5, в отд.: Из жизни партий. — *403 - 417.*

Lời kêu gọi Vư-boóc-gơ — *Выборгское воззвание* — *xem* Các đại biểu nhân dân gửi nhân dân.

Lời nói đầu cho các bảng: [Cuộc bầu cử Đu-ma. Việc bầu cử các đại biểu cử tri. Biên soạn dựa vào những thông báo và cũng dựa vào những tài liệu do Ban chấp hành trung ương Đảng dân chủ - lập hiến nhận được đến hết ngày 27 tháng Ba]. — *Предисловие к таблицам: [Выборы в Государственную думу.* Избрание выборщиков. Составлено на основании газетных сведений, а также сообщений, поступивших в центральный комитет к.- д. партии по 27 марта]. — «Вестник Партии Народной Свободы», Спб., 1906, № 5, 28 марта, стлб. 318—320. — *108.*

[Lời nói đầu của ban biên tập báo "Đồng chí" cho bài báo của L. Mác-tốp "Về vấn đề "khối liên minh phái tả""]. — [Предисловие редакции «Товарища» к статье Л. Мартова « К вопросу «о блоке левых»»]. — «Товарищ», Спб., 1906, № 81, 7 (20) октября, стр. 2. — *78.*

Lời nói đầu của ban biên tập tạp chí "Neue Zeit" [cho cuốn sách của C. Mác "Những bức thư gửi L. Cu-ghen-man"]. — *Предисловие редакции "Neue Zeit"* [к книге К. Маркса «Письма к Л. Кугельману»]. — В кн.: Маркс, К. Письма к Л. Кугельману. С предисл. редакции «Neue Zeit». Пер. с немецкого М. Ильиной под ред. и с предисл. Н. Лениа. Спб., [«Новая дума»]. 1907, стр. 1—7. — *479, 484.*

M. — M. xem Mê-đem, V.

[Ma-xlốp, P. Dự thảo cương lĩnh ruộng đất]. — [Маслов, П. Проект аграрной программы]. — «Партийные Известия». [Спб], 1906, № 2, 20 марта, стр. 12. Под общ. загл.: Проекты аграрной программы к предстоящему съезду. — *231.*

Mác, C. và Ăng-ghen, Ph. Điểm tình hình thế giới, bài thứ ba. Từ tháng Năm đến tháng Mười. Ngày 1 tháng Mười một 1850. — *Маркс, К. и Энгельс, Ф. Третий международный обзор.* С мая по октаябрь. 1 ноября 1850 г. — *483.*

Mác, C. Khủng hoảng và phản cách mạng. — Маркс, К. Кризис и контрреволюция, 11, 12, 13 и 15 сентября 1848 г. — *240.*

— Lời kêu gọi thứ hai của Hội đồng trung ương Hội liên hiệp lao động quốc tế về chiến tranh Pháp - Phổ. Ngày 9 tháng Chín 1870. — *Второе воззвание Генерального совета Международного Товарищества Рабочих о франко-прусской войне.* 9 сентября 1870 г. — *484, 485 - 486, 487, 488 - 489, 490.*

* — *Những bức thư gửi L. Cu-ghen-man.*— *Письма к Л. Кугельману.* С предисл. редакции «Neue Zeit». Пер. с немецкого М. Ильиной под ред. и с предисл. Н. Ленина. Спб., [«Новая дума»], 1907. XI, 96 стр. — *479 - 491.*

— *Nội chiến ở Pháp. — Гражданская война во Франции.* Воззвание Генерального совета Международного Товарищества Рабочих о гражданской войне во Франции 1871 г. Ко всем членам Товарищества в Европе и Соединенных Штатах. Апрель — май 1871 г. — *184, 489.*

— *Phê phán cương lĩnh Gô-ta.* Những nhận xét về bản cương lĩnh của Đảng công nhân Đức. Ngày 5 tháng Năm 1875. — *Критика Готской программы.* Замечания к программе германской рабочей партии. 5 мая 1875 г . — *257 - 258.*

— *Sự khốn cùng của triết học.* Trả lời «Triết học của sự khốn cùng của ông Pru-đông. — *Нищета философии.* Ответ на «Философию нищеты» г-на Прудона. Первая половина 1847 г. — *205.*

— *Thư gửi L. Cu-ghen-man.* Ngày 6 tháng Tư 1866. — *Пискьмо Л. Кугельману.* 6 апреля 1866 г. — В кн.: Маркс, К. Письма к Л. Кугельману. С предисл. редакции «Neue Zeit». Пер. с немецкого М. Ильиной под ред. и с предисл. Н. Ленина. Спб., [«Новая дума»], 1907, стр. 13—14. — *481 - 483.*

— *Thư gửi L. Cu-ghen-man.* Ngày 9 tháng Mười 1866. — *Письмо Л. Кугельману.* 9 октября 1866 г. — Там же, стр. 16—18. — *480 - 481.*

— *Thư gửi L. Cu-ghen-man.* Ngày 7 tháng Chạp 1867. — *Письмо Л. Кугельману.* 7 декабря 1867 г. — Там же, стр. 30—31. — *480.*

— *Thư gửi L. Cu-ghen-man.* Ngày 6 tháng Ba 1868. — *Письмо Л. Кугельману.* 6 марта 1868 г. — Там же, стр. 35—36. — *480, 481 - 482.*

— *Thư gửi L. Cu-ghen-man.* Ngày 11 tháng Bảy 1868. — *Письмо Л. Кугельману.* 11 июля 1868 г. — Там же, стр. 42—45. — *480.*

— *Thư gửi L. Cu-ghen-man.* Ngày 5 tháng Chạp 1868. — *Письмо Л. Кугельману.* 5 декабря 1868 г. — Там же, стр. 48—50. — *480, 481 - 482.*

— *Thư gửi L. Cu-ghen-man.* Ngày 12 tháng Chạp 1868. — *Письмо Л. Кугельману.* 12 декабря 1868 г. — Там же, стр. 50—51. — *480.*

Mác, C. Thư gửi L. Cu-ghen-man. Ngày 3 tháng Ba 1869. — *Маркс, К. Письмо Л. Кугельману*. 3 марта 1869 г. — В кн. Маркс, К, Письма к Л. Кугельману. С предисл. редакции «Neue Zeit». Пер. с немецкого М. Ильиной под ред. и с предисл. Н. Ленина. Спб., [«Новая Дума»], 1907, стр. 54—56. — *483.*

— *Thư gửi L. Cu-ghen-man.* Ngày 12 tháng Tư 1871. — *Письмо Л. Кугельману*. 12 апреля 1871 г. — там же, стр. 88—89. — *484, 485 - 489, 490.*

* — *Thư gửi L. Cu-ghen-man.* Ngày 17 tháng Tư 1871. — *Письмо Л. Кугельману*. 17 апреля 1871 г. — там же, стр. 89—90. — *488 - 489, 490.*

— *Tư bản.* Phê phán kinh tế chính trị học, t. I. 1867. — *Капитал.* Критика политической экономии, т. I. 1867 г. — *480, 481 - 482.*

— *Tư bản.* Phê phán kinh tế chính trị học, t. III. — *Капитал.* Кри-тика политической Экономии, т. III, ч. 1—2. 1894 г. — *481 - 482.*

* *[Mác-tốp, L.] Bức thư về vấn đề chuẩn bị cuộc vận động bầu cử.* [Truyền đơn]. — *[Мартов, Л.] Письмо по вопросу о подготовке к избиратель-ной кампании*. [Листовка]. Б. М.. [1906]. 3 стр. (Материалы по подготовке избирательной кампании. № 1). Гектограф. — *89, 90, 123, 259 - 260.*

— *Nghề lang băm chống nghề đỡ đẻ.* — *Знахарство против акушерства.* — «Отклики». Сборник II. Спб., 1907, стр. 28—36. — *438.*

— *Những chính đảng ở Nga.* — *Политические партии в России.* Спб., «Новый мир», 1906. 32 стр. — *55, 67, 101.*

— *Về bức thư của đồng chí Plê-kha-nốp về đại hội đảng.*— *По поводу письма тов. Плеханова о партийном съезде.* —«Социал-Демократ», Спб., 1906, № 2, 6 октября, стр. 3—4. — *80, 91.*

— *Về vấn đề "khối liên minh phái tả".* — *К вопросу о «блоке левых».* — «Товарищ», Спб., 1906, № 81, 7 (20) октября, стр. 2. — 69, 70, 71, 72, 74, 75 - 76, 77, 78, 83, 89, 90, 95, 101, 123, 131, 163 - 164, 259 - 260.

Mát-xcơ-va, ngày 27 tháng Ba. — *Москва, 27 марта.* — «Наша Жизнь», Спб., 1906, № 405, 28 марта (10 фпреля), стр. 3. Под общ загл.: Выборы. — *465 - 466.*

Mát-xcơ-va, ngày 10 tháng Mười. [Xã luận]. — *Москва, 10 октября.* [Передовая]. — «Новый Путь», М., 1906, № 46, 10 октября, стр. 1. — *70, 71.*

Mát-xcơ-va, ngày 15 tháng Mười một. [Xã luận]. — *Москва, 15 ноября.* [Передовая]. — «Век», М., 1906, № 46, 15 ноября, стр. 1. — *158.*

Men-gu-nốp, X. Đoàn kết là sức mạnh. — *Мельгунов, С. Единение—сила.* — «Товарищ», Спб, 1906, № 136, 10 (23) декабря, стр. 2. *228.*

Mê-đem, V. Cương lĩnh vận động bầu cử. — *Медем, В. Платформа избирательной кампании.* — «Фольксцейтунг», Вильно, 1906, № 208, 16 (29) ноября, стр. 2. Подпись: М, На еврейском яз. — *241 - 247, 250 - 251.*

— *Về vấn đề thỏa hiệp.* — *К вопросу о соглашениях.* — «Наша Трибуна», Вильно, 1906, № 3, 27 декабря, стлб. 1—7. — *277 - 278, 302 - 303, 380 - 381.*

Mê-rinh, Ph. Lịch sử phong trào dân chủ - xã hội Đức. — *Меринг, Ф. История германской социал-демократии*. Пер. со 2-го нем. изд. М. Е. Ландау. Спб. — М., Гранат, 1906—1907, 4 т.

* Т. 1. Trước cách mạng 1848, — Т. 1. До революции 1848 г. [Спб], 1906, 397 стр. — *276.*

* Т. 2. Trước cuộc xung đột lập hiến ở Phổ (1862). — Т. 2. До прусского конституционного конфликта (1862 г.). М., 1906. 387 стр. — *276.*

* Т. 3. Trước chiến tranh Pháp - Phổ. — Т. 3. До франко-прусской войны, М., 1906, 416 стр. — *276.*

Т. 4. Trước bầu cử năm 1903. — Т. 4. До выборов 1903 года. М., 1907, 400 стр. — *276.*

[Mê-tsơ], V. «Sự nghiệp của chúng ta» số I. — *М[еч]. В. «Наше Дело» № 1.* — «Современная Жизнь», [М]., 1906, сетябрь—октябрь, стр. 254—255, в отд.: Критика и библиография. Под общ. загл.: Периодическая печать. Среди журналов. — *232 - 234.*

[Mi-li-u-cốp, P. N.] Kẻ phê phán hay là đối thủ? — *[Милюков, П. Н.] Критик или конкурент?* — «Речь», Спб., 1906, № 214, 11 (24) ноября, стр. 2. Подпись: М. — *300.*

— *«Sự thỏa hiệp» của tôi với P. A. Xtô-lư-pin.* (Trả lời báo "Lời nói" và V. V. Vô-đô-vô-dốp). — *Мое «соглашение» с П. А. Столыпиным.*

(Ответ «Слову» и В. В. Водовозову). — «Речь», Спб., 1907, № 19, 24 января (6 февраля), стр. 1. — *457, 469.*

Mi-ta-va. — *Митава.* — «Новое Время», Спб., 1906 № 10952, 9 (22) сентября, стр. 1, в отд.: Телеграммы наших корреспондентов. — *6.*

Mi-ta-va. — *Митава.* — «Новое Время», Спб., 1906 № 10955, 12 (25) сентября, стр. 2, в отд.: Телеграммы наших корреспондентов. — *6.*

Mối nguy cơ Trăm đen có tồn tại ở Pê-téc-bua không? — *Существует ли черносотеиная опасность в Петербурге?* — «Терниии Труда», Спб., 1907, № 3, 6 января, стр. 1—3. — *520.*

Một sự trung gian không mong muốn. Câu chuyện kể về việc tờ "Đồng chí" đã liên hợp những người dân chủ - lập hiến với những người dân chủ - xã hội như thế nào. — *Непрошенное посредничество.* Повесть о том, как «Товарищ» объединял кадетов с эсдеками и что из этого вышло. — «Наша Трибуна», Вильно, 1906, № 1, 13 декабря, стр. 14—17. Подпись: Д. Э. — *277 - 278, 302 - 303, 380 - 381.*

Nê-cra-xốp, N. A. Hiệp sĩ nhất thời. — *Некрасов, Н. А. Рыцарь на час.* — *310 - 311.*

«*Nền dân chủ tư sản*» *và phong trào dân chủ - xã hội.* — «*Буржуазная демократия*» *и социал-демократия.* — «Речь», Спб., 1906, № 217, 15 (28) ноября, стр. 2. Подпись: Л. Н. — *158.*

«*Ngày nay*», Xanh Pê-téc-bua. — «*Сегодня*», Спб. — *353, 424.*

— 1907, № 121, 13 (26) января, стр. 1. — *353, 434.*

Ngày nay, ngày 13 tháng Giêng. [Xã luận]. *Сегодня, 13 января.* [Передовая]. — «Сегодня», Спб., 1907, № 121, 13 (26) января, стр. 1. — *353, 434.*

Nghị quyết là cần thiết! — *Решение нужно!* — «Товарищ», Спб., 1907. № 168, 18 (31) января, стр. 3. Подпись: Беспартийный. — *388.*

Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va về chiến tranh du kích. — *Резолюция Москов [ского] к[омите] та о партизанской войне.* — «Пролетарий», [Выборг], 1906, № 5, 30 сентября, стр. 7—8. На газ. место изд.: М. — *26.*

Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Ngày 16 tháng Giêng [1907]. — *Резолюция пет [ербургского] ком [итета] партии с.- р.* 16 января [1907 г.]. — «Товарищ», Спб, 1907, № 170, 20 января (2 февраля), стр. 5, в отд.: Из жизни партий. — *405 - 406, 447.*

[Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng]. — *[Постановление Петербургского комитета партии с.- р.].* — «Речь», Спб., 1907, № 15, 19 января (1 февраля), стр. 4, в отд.: Из жизни партий. — *395 - 396.*

[Nghị quyết của bộ phận tách ra (31 người) của Hội nghị đại biểu Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về các khối liên minh với các đảng tư sản]. — *[Резолюция выделившейся части (31) петербургской конференции РСДРП о блоках с буржуазными партиями].* — «Речь», Спб., 1907, № 10, 13 (26) января, стр. 4, в отд.: Из жизни партий. — *338 - 339.*

Nghị quyết [của Đại hội III Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga] về khởi nghĩa vũ trang — *Резолюция [III съезда РСДРП] о вооруженном восстании* — *xem* Lê-nin, V. I. Nghị quyết về khởi nghĩa vũ trang được thông qua tại Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

[Nghị quyết của hội nghị công nhân thành phố Pê-téc-bua]. — *[Резолюция собрания рабочих г. Петербурга].* — «Пролетарий», [Выборг], 1906, № 3, 8 сентября, стр. 5, в отд.: Из партии. На газ. место изд.: М. — *213 - 214.*

[Nghị quyết của hội nghị những người được uỷ nhiệm của Đảng dân chủ - xã hội, Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, và những người không đảng phái. Ngày 28 tháng Giêng (10 tháng Hai) 1907]. — *[Резолюця собрания уполномоченных социал-демократов, эсеров и беспартийных.* 28 января (10 феварля) 1907 г.]. — «Товарищ», Спб., 1907, № 178, 30 января (12 февраля), стр. 4. Под общ. загл.: Совещания уполномоченных от рабочих. — *502 - 504.*

Nghị quyết của những người bôn-sê-vích tại Hội nghị đại biểu toàn Nga — *Резолюция большевиков на Всероссийской конференции* — *xem* Lê-nin, V. I. Ý kiến đặc biệt...

Nghị quyết về sách lược đối với Đu-ma [nhà nước] trong tình hình hiện nay. — *Резолюция о тактике по отношению к Г[осубарственной] думе в настоящий момент.* [Листовка]. Б. М., тип. ЦК РСДРП, [1906]. 2 стр. (РСДРП). — *61, 82 - 83, 131, 190, 309, 527.*

Nghị quyết [về thái độ đối với Đu-ma nhà nước], do Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thảo ra. — *Резолюция [об отношении к Государственной думе]. выработанная Центральным Комитетом РСДРП.* — «Вперед», Спб., 1906, № 2, 27 мая, стр. 2. — *61, 82 - 83, 131, 190, 309, 527.*

[Nghị quyết về vấn đề thoả hiệp với các đảng phái tả do Hội nghị đại biểu đảng bộ Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thông qua. Ngày 6 (19) tháng Giêng 1907]. — *[Резолюция по вопросу о соглашениях с левыми партиями, принятая конференцией петербургской организации РСДРП.* 6 (19) января 1907 г.]. — В листовке: Ко всем рабочим и всем гражданам С.- Петербурга. [Спб., позднее 6 января 1907], стр. 1. (РСДРП). — *317 - 319, 323, 338, 341, 353, 357, 368 - 369, 372 - 373, 377, 383 - 384, 388, 404, 405 - 406, 407, 408 - 409, 433 - 436, 477.*

«*Ngôn luận*», Xanh Pê-téc-bua. — «*Речь*», Спб. — *19, 96, 170, 258, 340, 353, 388, 424, 519.*

— 1906, № 66, 6 (19) мая, стр. 2. — *53, 149.*

— 1906, № 75, 17 (30) мая, стр. 4; № 76, 18 (31) мая, стр. 5. — *103, 140, 149, 272 - 273.*

— 1906, № 89, 2 (15) июня. Приложение к № 89 «Речь». Государственная дума, стр. 4. — *102, 140, 149, 272 - 273, 281.*

— 1906, № 175, 27 сентября (10 октября), стр. 2. — *58 - 59, 74 - 75, 78.*

— 1906, № 176, 28 сентября (11 октября), стр. 3. — *52 - 53.*

— 1906, № 177, 29 сентября (12 октября), стр. 2. — *49 - 50, 53.*

— 1906, № 180, 3 (16) октября, стр. 1—2. — *53.*

— 1906, № 214, 11 (24) ноября, стр. 2. — *300.*

— 1906, № 216, 14 (27) ноября, стр. 3. — *153, 170, 183.*

— 1906, № 217, 15 (28) ноября, стр. 2. — *158.*

— 1906, № 226, 25 ноября (8 декабря), стр. 1—2. — *189, 380 - 381.*

— 1906, № 227, 26 ноября (9 декабря), стр. 2. — *189 - 190, 380 - 381.*

— 1906, № 240, 12 (25) декабря, стр. 3. — *252, 254 - 255, 256, 257 - 258, 259.*

— 1906, № 241, 13 (26) декабря, стр. 1. — *254 - 255, 256, 296.*

— 1907, № 8, 11 (24) января, стр. 1. — *340 - 341, 342, 349, 350, 351 - 352, 375, 385, 393, 437, 446.*

— 1907, № 9, 12 (25) января, стр. 2. — *346.*

— 1907, № 10, 13 (26) января, стр. 4. — *338 - 339.*

— 1907, № 11, 14 (27) января, стр. 1. — *349, 350 - 351, 353, 375, 385, 393, 412, 434, 445 - 446.*

— 1907, № 14, 18 (31) января, стр. 1, 2. — *388 - 389.*

— 1907, № 15, 19 января (1 февраля), стр. 4. — *395 - 396, 403.*

— 1907, № 16, 20 января (2 февраля), стр. 2. — *403.*

— 1907, № 19, 24 января (6 февраля), стр. 1, 4. — *428, 457, 469, 502, 503.*

— 1907, № 26, 1 (14) февраля, стр. 4. — *505, 525.*

— 1907, № 27, 2 (15) февраля, стр. 4. — *507.*

— 1907, № 28, 3 (16) февраля, стр. 2. — *507.*

— 1907, № 31, 7 (20) февраля, стр. 2, 3. — *492, 497.*

— 1907, № 33, 9 (22) февраля, стр. 2—3. — *518, 525.*

«*Ngôn luận*», *về những sự thoả hiệp.* — «*Речь*» *о соглашениях.* — «Товарищ», Спб., 1907, № 168, 18 (31) января, стр. 3. — *388.*

«*Người dân chủ - xã hội*», Xanh Pê-téc-bua. — «*Социал-Демократ*», Спб. — *81, 91, 119, 132.*

— 1906, № 1, 17 сентября. — *36 - 41, 82.*

— 1906, № 1, 17 сентября, стр. — 1—4, 6, 7. — *36 - 41, 61, 62, 63 - 66, 67 - 68, 80, 81, 82, 83, 91, 217.*

— 1906, № 2, 6 октября. — *82.*

— 1906, № 2, 6 октября, стр. 3—4. — *80, 91.*

— 1906, № 3, 13 октября, стр. 1—2, 3—5. — *83, 84 - 88.*

— 1906, № 4, 20 октября, стр. 1—2. — *83.*

— 1906, № 5, 27 октября, стр. 1—2, 6. — *83, 91, 123.*

— 1906, № 6, 3 ноября, стр. 1—4. На газете дата: 3 октября 1906 г. — *130, 143 - 148, 150 - 152, 155, 156, 195, 245, 350 - 351, 496, 532..*

«*Người đưa tin*». — «*Курьер*», Спб., 1906, № 4, 20 мая (2 июня), стр. 2—3; № 5, 21 мая (3 июня), стр. 2—3. — *45, 145 - 146.*

«*Người vô sản*», Giơ-ne-vơ. — «*Пролетарий*», Женева. — *237.*

«*Người vô sản*», [Vư-boóc-gơ - Giơ-ne-vơ - Pa-ri]. — «*Пролетарий*», [Выборг — Женева — Париж]. На газ. место изд.: М. — *241, 433.*

— 1906, № 1, 21 августа, стр. 2—6, 8. — *1, 37, 61, 71 - 72, 73, 380 - 381.*

— 1906, № 3, 8 сентября, стр. 4—5. — *214, 241.*

— 1906, № 4, 19 сентября, стр. 3—6. — *56, 212.*

— 1906, № 5, 30 сентября, стр. 1—2, 3—5, 7—8. — *26, 36, 252.*

— 1906, № 6, 29 октября, стр. 4—5. — *241.*

— 1906, № 7, 10 ноября, стр. 1—2, 3—5. — *89, 241.*

— 1906, № 8, 23 ноября. — *256.*

— 1906, № 8, 23 ноября, стр. 1—5. — *143, 147 - 150, 151 - 152, 156, 157 - 158, 162, 165 - 166, 179, 180, 181 - 182, 186, 245 - 247, 259, 281 - 282, 339, 350, 357, 374, 380 - 381, 399, 404, 406, 495, 496.*

— 1906, № 9, 7 декабря, стр. 2—8. — *216 - 217, 224, 225.*

— 1907, № 12, 25 января, стр. 1, 4, 6—7. — *447 - 448, 450 - 455, 501, 509 - 511.*

— 1907, № 13, 11 февараля, стр. 1—2, 7. — *492, 501, 509 - 511.*

— 1907, № 14, 4 марта, стр. 1—2. — *532.*

«*Người vô sản Ác-ma-via*». — «*Армавирский Пролетарий*», 1906, № 1, октябрь. — *168 - 170.*

«*Nhãn quan*», Xanh Pê-téc-bua. — «*Зрение*», Спб. — *518.*

— 1907, № 1, 25 января, стр. 1—2. — *461.*

— 1907, № 2, 4 февраля, стр. 1—2, 4. — *458, 461, 465.*

«*Nhật ký người dân chủ - xã hội*». — «*Дневник Социал-Демократа*». [Женева], 1905, № 3, ноябрь, стр. 1—23. — *484 - 485.*

— 1905, № 4, декабрь, стр. 1—12. — *484 - 486, 487, 488, 489 - 490.*

— 1906, № 6, август, стр. 1—12. — *90, 160, 186.*

«*Những bài diễn văn đơn giản*», Xanh Pê-téc-bua. — «*Простые Речи*», Спб., 1907, № 3, 30 января, стр. 4. — *444.*

Những biên bản của Đại hội I Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. — *Протоколы первого съезда партии социалистов-революционеров.* Изд. ЦК п. с.- р. Б. м., тип. партии социалистов-революционеров, 1906. 368 стр. (Партия социалистов-революционеров). — *29 - 30, 244.*

Những dấu hiệu đặc biệt. — *Характерные признаки.* — «Речь», Спб., 1906, № 175, 27 сентября (10 октября), стр. 2. — *58, 75, 78.*

Những hoạt động du kích. — *Партизанские выступления.* — «Социал-Демократ», Спб., 1906, № 1, 17 сентября, стр. 4. — *36 - 37.*

Những người men-sê-vích và những sự thoả hiệp với bọn dân chủ - lập hiến. — *Меньшевики и соглашения с кадетами.* — «Пролетарий», [Выборг], 1906, № 9, 7 декабря, стр. 6—8. На газ. место изд.: М. — *217.*

"Nước Nga", Xanh Pê-téc-bua. — "русь", Спб. — 424.

«*Nước Nga giác ngộ*». — «*Сознательная Россия*». Вып. 1. Спб., 1906, стр. 26—42, 42—46, 101—105. — *117.*

— Вып. 2. Спб., 1906, стр. 1—21. — *117.*

"Nước nhà", Xanh Pê-téc-bua. — «*Страна*», Спб. — *424.*

Pác-vu-xơ. Đảng dân chủ - xã hội và Đu-ma nhà nước. — *Парвус. Социал-демократия и Государственная дума.* — «Искра», [Женева], 1905, № 110, 10 сентября, стр. 1—2. — *222.*

Pê-sê-khô-nốp, A. V. Cách mạng đảo ngược lại. — *Пешехонов, А. В. Революция наоборот.* — «Народно-Социалистическое Обозрение». Вып. 1. Спб., 1906, стр. 10—30. — *117.*

— *Thời sự trong nước.* — *Хроника внутренней жизни.* — «Русское

Богатство», Спб., 1906, № 7, июль, стр. 164—181. — *57 - 58, 60 - 61.*

— *Thời sự trong nước.* — *Хроника внутренней жизни.* — «Русское Богатство», Спб., 1906, № 9, сентябрь, стр. 154—175. — *57 - 58.*

— *Vấn đề chuộc lại.* — *Вопрос о выкупе.* — «Народно-Социалистическое Обозрение». Вып. 2. Спб., 1906, стр. 1—17. — *231.*

— *Về những đề tài trước mắt.* Cương lĩnh của chúng ta (dáng dấp và qui mô của cương lĩnh). — *На очередные темы.* Наша платформа (ее очертания и размеры). — «Русское Богатство», Спб., 1906, № 8, август, стр. 178—206. — *57 - 58, 371.*

Phụ trương riêng của tờ "Tư tưởng công nhân" [số 9]. — *Отдельное приложение к «Рабочей Мысли» [№ 9].* Изд. петербургского «Союза». Пб., тип. Киршбаума, сентябрь 1899, 36 стр. — *213.*

Phúc đáp của Đu-ma nhà nước về diễn văn của Nga hoàng. — *Ответ Государственной думы на тронную речь.* «Речь», Спб., 1906, № 66, 6 (19) мая, стр. 2. — *53, 148 - 149.*

Plê-kha-nốp, G. V. Đã đến lúc bày tỏ với nhau. (Thư gửi ban biên tập). — *Плеханов, Г. В. Пора объясниться.* (Письмо в редакцию). — «Товарищ», Спб., 1906, № 139, 14 (27) декабря, стр. 2—4. — *255 - 256, 305, 308, 309, 380 - 381.*

— *Lại bàn về tình hình của chúng ta.* (Thư gửi đồng chí X.). — *Ещё о нашем положении.* (Письмо к товарищу Х.). — «Дневник Социал-Демократа», [Женева], 1905, № 4, декабрь, стр. 1—12. — *485 - 486, 487, 489, 490.*

— *Những bức thư về sách lược và về thiếu lịch thiệp.* Bức thư thứ nhất. — *Письма о тактике и о бестактности.* Письмо первое. — «Курьер», Спб., 1906, № 4, 20 мая (2 июня), стр. 2—3; № 5, 21 мая (3 июня), стр. 2—3. — *44 - 46, 146.*

— *Những bức thư về sách lược và về thiếu lịch thiệp.* — *Письма о тактике и бестактности.* С прилож статьи. «Где же правая сторона и где «ортодоксия»?». [Прилож к журн. «Дневник»]. Б. м., Малых, [1906]. 69 стр. — *146, 230, 280.*

— *[Những câu hỏi đối với những người dân chủ - xã hội không phải là người Nga về tính chất của cuộc cách mạng Nga và về sách lược mà những người dân chủ - xã hội Nga phải tuân theo].* — *[Вопросы к нерусским социал-демократам о характере русской революции и о тактике, которой должны держаться русские социал-демократы].* — В кн.: Каутский, К. Движущие силы и перспективы русской революции. Пер. с немецкого. («Neue Zeit», № № 9 и 10. 25. Jg. , Bd. I). Под ред. и спредисл. Н. Ленина. М., «Новая эпоха». 1907, стр. 29. — *286 - 294.*

Plê-kha-nốp, G. V. «Nỗi đau lòng chung». — *«Общее горе». Плеханов, Г. В.* «Дневник Социал-Демократа». [Женева], 1906, № 6, август, стр. 1—12. — *90, 160, 185 - 186.*

— *Thư ngỏ gửi các công nhân giác ngộ.* — *Открытое письмо к сознательным рабочим.* — «Товарищ», Спб., 1906, № 101, 31 октября (13 ноября), стр. 2. Под общ. загл.: Г. В. Плеханов об избирательных соглашениях. — *82 - 83, 89 - 90, 123, 131, 158 - 159, 160, 163 - 164, 259, 277 - 278, 302 - 307, 380 - 381, 433.*

— *Tình hình của chúng ta.* — *Наше положение.* — «Дневник Социал-Демократа», [Женева], 1905, № 3, ноябрь, стр. 1—23. — *485.*

— *Vademecum dành cho ban biên tập tờ "Sự nghiệp công nhân".* — *Vademecum для редакции «Рабочего Дела».* Сборник материалов, изданный группой «Освобождение труда». С предисл. Г. Плеханова. Женева, тип. Группы старых народовольцев, 1900, II, 67 стр. — *305, 344.*

— *Về đại hội đảng bất thường.* — *О чрезвычайном партийном съезде.* — «Социал-Демократ», Спб., 1906, № 1, № 17 сентября, стр. 6. — *39, 61, 80, 91, 218.*

— *Về vấn đề các thoả hiệp bầu cử.* Thư ngỏ trả lời một độc giả tờ báo "Đồng chí". — *К вопросу об избирательных соглашениях.* Гласный ответ одному из читателей «Товарища». — «Товарищ», Спб., 1906, № 122, 24 ноября (7 декабря), стр. 2. — *180 - 190, 219, 245 - 246, 255, 259, 283 - 284, 302 - 306, 380 - 381, 433, 527 - 528.*

Poóc-tu-ga-lốp, V. Giai cấp tồn tại là vì đảng hay đảng tồn tại là vì giai cấp? — *Португалов, В. Класс для партии или партия для класса?* — «Товарищ», Спб., 1906, № 77, 3 (16) октября, стр. 1. — *63 - 64.*

Prô-cô-pô-vích, X. N. Phong trào công nhân ở phương Tây. Thử nghiên cứu một cách có phê phán. T. I. Đức và Bỉ. — *Прокопович, С. Н. Рабочее движение на Западе.* Опыт критического исследования.

Т. I. Германия и Бельгия. Спб., Пантелеев, 1899. II, 212, 120 стр. — *213.*

Pu-skin, A. X. Gửi thi sĩ. — *Пушкин, А. С. Поэту.* — *353.*

R. M. Thực tại của nước ta. (Phong trào công nhân, chế độ chuyên chế, xã hội cùng các tầng lớp sống trong xã hội đó [quý tộc, tư sản lớn và tư sản nhỏ, nông dân và công nhân] và đấu tranh xã hội). — *P. M. Наша действительность.* (Рабочее движение, самодержавие, общество с его слоями [дворянство, крупная и Мелкая буржуазия, крестьяне и рабочие] и общественная борьба). — В кн.: Отдельное приложение к «Рабочей мысли» [№ 9]. Изд. петербургского «Союза». Пб., тип. Киршбаума, сентябрь 1899, стр. 3—16. — *213.*

Ra-bô-tsi. Công nhân và trí thức trong các tổ chức của chúng ta. — *Рабочий. Рабочие и интеллигенты в наших организациях.* С предисл. П. Б. Аксельрода. Изд. РСДРП. Женева, тип. партии, 1904. 56 стр. (РСДРП). — *221.*

«*Sao Bắc đẩu*», Xanh Pê-téc-bua. — «*Полярная звезда*», Спб. — *56.*

Sếch-xpia, U. Ham-lét. — *Шекспир, В. Гамлет.* — *45.*

Sinh hoạt đảng. — *Из жизни партий.* — «Товарищ», Спб., 1906, № 78, 4 (17) октября, стр. 3. — *57, 61.*

Sinh hoạt đảng. — *Из жизни партий.* — «Товарищ», Спб., 1906, № 80, 6 (19) октября, стр. 3. — *62.*

Số học bầu cử. — *Избирательная арифметика.* — «Товарищ», Спб., 1906, № 131, 5 (18) декабря, стр. 2. Подпись: Избиратель. — *256, 272 - 273.*

«*Sự nghiệp của chúng ta*», Мát-хсơ-va. — «*Наше Дело*», М. — *58 - 59, 75, 118, 232 - 233, 304.*

— 1906, № 1, [24 сентября], стр. 1—7. — *58 - 59, 60 - 61, 62, 63, 69, 74 - 76, 77 - 78, 82 - 83, 90 - 91, 95, 123, 163 - 164, 380, 381, 527 - 528.*

Sự thất bại của thoả hiệp và hậu quả của nó. — *Неудача соглашения и ее последствия.* — «Речь», Спб., 1907, № 16, 20 января (2 февраля), стр. 2. — *403.*

Ta-gơ-in, E. — Таг—ин, *xem* Tơ-rô-i-txơ-ki, A. G.

* *Tại sao chúng tôi bắt buộc phải rời bỏ hội nghị?* (Tuyên bố của 31 đại biểu hội nghị chuyển lên Ban chấp hành trung ương). — *Почемумы были вынуждены оставить конференцию?* (Заявление 31 члена конференции, внесенное в ЦК). [Спб., 1907]. 8 стр. — *323, 333, 337, 382, 398, 398 - 402, 509 - 511.*

«*Tạp chí xã hội chủ nghĩa nhân dân*». Số 1. — «*Народно-Социалистическое Обозрение*». Вып. 1. Спб., 1906, стр. 10—30, 1—14, 16. — *30, 56 - 57, 116, 353.*

— Вып. 2. Спб., 1906, стр. 1—17. — *231.*

Tập báo cáo của các viên thanh tra công xưởng trong năm 1903. — *Свод отчетов фабричных инспекторов за 1903 год.* Спб., тип. Киршбаума, 1906, XVI, 208 стр. (М-во торговли и пром-сти. Отдел пром-сти). — *214 - 215.*

[Thành phần Ban tổ chức của Đảng lao động (xã hội chủ nghĩa nhân dân)]. — *[Состав организационного комитета трудовой (народно-социалистической) партии].* — «Народно-Социалистическое Обозрение». Вып. 1. Спб., 1906, стр. 16. — *56, 353.*

«*Thế kỷ*», Мát-хсơ-va. — «*Век*», М. — *170.*

— 1906, № 46, 15 ноября, стр. 1. — *158.*

— 1907, № 5, 9 января, стр. 4. — *375.*

Thông báo về Đại hội VII của phái Bun. — *Извещение о VII съезде Бунда.* Женева, тип. Бунда, сентябрь 1906. 17 стр. (Всеобщий еврейский рабочий союз в Литве, Польше и России (Бунд)). — *40, 132.*

[Thông báo về hội nghị các đại biểu Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, Nhóm lao động, Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân, và những người men-sê-vích với Đảng dân chủ - lập hiến. Ngày 18 (31) tháng Giêng 1907]. — *[Сообщение о совещании представителей с.- р., Трудовой группы, н.- с. и меньшевиков с кадетами.* 18 (31) января 1907 г.]. — «Речь», Спб., 1907, № 15, 19 января (1 февраля), стр. 4, в отд.: Из жизни партий. — *395 - 396, 403.*

[Thông báo về hội nghị các đại biểu Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, Nhóm lao động, Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân và những người men-sê-vích với Đảng dân chủ - lập hiến. Ngày 18 (31) tháng Giêng 1907]. — *[Сообщение о совещании представителей с.- р.,*

Труловой группы, н.- с. и меньшевиков с кадетами. 18 (31) января 1907 г.]. — «Товарищ», Спб., 1907, № 169, 19 января (1 февраля), стр. 4. в отд.: Вечерние известия. — *394 - 395, 403.*

«*Thời mới*», Xanh Pê-téc-bua. — «*Новое Время*», Спб. — *436 - 437.*

— 1906, № 10952, 9 (22) сентября, стр. 1. — *6 - 7.*

— 1906, № 10955, 12 (25) сентября, стр. 2. — *6 - 7.*

Thư gửi các tổ chức đảng. [Thư thứ nhất]. — *Письмо к партийным организациям.* [Письмо 1-е]. [Листовка]. Б. м., [ноябрь 1904]. 4 стр. (Только для членов партии). — *221.*

Thư gửi các tổ chức đảng. — Письмо к партийным организациям. [№ 4]. 14 июля 1906 г. [Листовка]. [Спб., 1906]. 5 стр. (РСДРП). Подпись: ЦК РСДРП. — *61 - 62, 81 - 82, 222 - 223, 527.*

Thư gửi các tổ chức đảng. — Письмо к партийным организациям. № 5. 29 июля 1906 г. [Листовка]. Б. м., тип. ЦК РСДРП, [1906]. 4 стр. (РСДРП). Подпись: ЦК РСДРП. — *61 - 62.*

"Tia lửa" (cũ, của Lê-nin), [Lai-pxích - Muyn-khen - Luân-đôn - Giơ-nevơ]. — «*Искра*» (старая, ленинская), [Лейпциг — Мюнхен — Лондон — Женева]. — *66, 188.*

"Tia lửa" (mới, của bọn men-sê-vích), [Giơ-ne-vơ]. — «*Искра*» (новая, меньшевистская), [Женева]. — *188.*

— 1905, № 110, 10 сентября, стр. 1—2. — *222.*

«*Tiến lên*», Giơ-ne-vơ. — «*Вперёд*», Женева. — *118, 237.*

— 1905, № 1, 4 января (22 декабря 1904), стр. 2—3. — *221.*

«*Tiến lên*», Xanh Pê-téc-bua. — «*Вперёд*», Спб., 1906, № 2, 27 мая. стр. 2. — *61, 83, 131, 190, 309, 527.*

Tiến tới triệu tập Đại hội IV Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Gửi toàn thể các tổ chức đảng và toàn thể công nhân dân chủ - xã hội. — *К созыву 4-го съезда РСДРП.* Ко всем партийным организациям и ко всем рабочим социал-демократам. — «Новая Жизнь», Спб., 1905, № 9, 10 ноября, стр. 2. — *225.*

«*Tiếng nói lao động*», Xanh Pê-téc-bua. — «*Голос Труда*», Спб. — *192.*

«*Tiếng nói nhân viên cửa hàng*», Xanh Pê-téc-bua. — «*Голос Приказчика*» Спб. — *429.*

«*Tiếng vang*», Xanh Pê-téc-bua. — «*Эхо*», Спб., 1906, № 1, 22 июня, стр. 2—3. — *152.*

«*Tiếng vọng*». — «*Отклики*». Сборник II. Спб., 1907, стр. 28—36. — *438.*

«*Tiếng vọng của thời đại*», Xanh Pê-téc-bua. — «*Отклики Современности*», Спб. — *192.*

«*Tin tức của đảng*», [Xanh Pê-téc-bua]. — «*Партийные Известия*», [Спб.], 1906. № 2, 20 марта, стр. 5—9, 9—11, 12. — *14, 192 - 193, 197, 231.*

«*Tin tức nước Nga*», Мát-хсơ-va. — «*Русские Ведомости*», М. — *170, 208.*

— 1906, № 224, 10 сентября, стр. 2. — *17 - 20, 23.*

— 1907, № 22, 28 января, стр. 3. — *458, 460.*

«*Tin tức Sở giao dịch*». — «*Биржевые Ведомости*». Вечерний выпуск, Спб., 1907, № 9720, 29 января, стр. 3. — *460.*

[Tơ-rô-i-txơ-ki, A. G.] Những nguyên lý của học thuyết lao động. — [Троицкий, А. Г.] Принципы трудовой теории. Посвящается памяти Н. К. Михайловског и П . Л. Лаврова. Спб., 1906. 124 стр. Перед загл. авт.: Е. Таг —ин. — *117.*

— *Trả lời Vích-to Tsép-nốp. — Ответ Виктору Чернову.* Спб., 1906. 48 стр. Перед загл. авт.: Е. Таг—ин. — *117.*

Trong phòng các kỹ sư dân sự. Đảng dân chủ - lập hiến và phái tả. — *В зале гражданских инженеров.* Кадеты и левые. — «Телеграф», Спб., 1907, № 6, 26 января (8 февраля), стр. 4. Под общ. загл.: Предвыборные собрания. — *468.*

«*Truyền tin của chính phủ*», Xanh Pê-téc-bua. — «*Правительственный Вестник*», Спб., 1905, № 222, 18 (31) октября, стр. 1. — *17, 34, 136, 253, 255.*

— 1905, № 268, 13 (26) декабря, стр. 1. — *21, 22, 23, 24, 136, 137, 182, 252, 253, 261, 295 - 297, 357 - 358, 493, 495, 523.*

— 1906, № 41, 21 февраля (6 марта), стр. 1—2. — *22.*

— 1906, № 94, 28 апреля (11 мая), стр. 1. — *53.*

«*Truyền tin của Đảng tự do nhân dân*». — «Вестник партии Народной Свободы», Спб., 1906, № 5, 28 марта, стлб. 318—320. — *107.*

— 1906, № 7, 19 апреля, стлб. 545—546. — *107.*

Trước lúc thông qua nghị quyết. — *Перед решением.* — «Речь», Спб., 1907, № 14, 18 (31) января, стр. 1. — *388.*

Tséc-nốp, V. Tổ chức hay là phân tán cách mạng? — *Чернов, В. Организация или распыление революции?* — «Сознательная Россия». Вып. 2. Спб., 1906, стр. 1—21. — *117.*

Tséc-nư-sép-xki, N. Người Nga trong việc rendez-vous. — *Чернышевский, Н. Русский человек на* rendez-vous. — *361.*

— «*Những bức thư kinh tế - chính trị gửi tổng thống Mỹ*» G. S. Kê-ri. — «Политико-экономические письма к президенту Американских Соединенных Штатов» Г. Ч. Кери. — *343.*

Tsê-khốp, A. P. Con người trong vỏ ốc. — *Чехов, А. П. Человек в футляре.* — *487.*

Tsê-rê-va-nin, N. Mát-xcơ-va, ngày 24 tháng Chín 1906. — *Череванин, Н. Москва, 24 сентября 1906 г.* — «Наше Дело», М., 1906, № 1, [24 сентября], стр. 1—7. — *59, 61, 62, 63, 69, 74 - 76, 78, 83, 91, 96, 125, 164, 380 - 381, 527 - 528.*

— *Về bức thư của L. Mác-tốp.* (Thư gửi ban biên tập). — *По поводу письма Л. Мартова.* (Письмо в редакцию). — «Товарищ», Спб., 1906, № 86, 13 (26) октября, стр. 4, в отд.: Из жизни партий. — *74 - 76, 78, 95, 101.*

Tuốc-ghê-nép, I. X. A-xi-a. — *Тургенев, И. С. Ася.* — *361.*

— *Thơ bằng văn xuôi. Phép xử thế.* — *Стихотворения в прозе. Житейское правило.* — *79.*

Tuyên bố của 3 uỷ viên Ban chấp hành trung ương. Gửi Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Ngày 20 tháng Bảy 1906. — *Заявление 3-х членов ЦК.* В ЦК РСДРП. 20 июля 1906 г. [Листовка]. Б. м., [1906]. 1 стр. (Только для членов партии). Подпись: Члены ЦК РСДРП Максимов, Зимин, Строев. — *223.*

**[Tuyên bố của 31 đại biểu tham dự Hội nghị đại biểu Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, về tình trạng cử đại biểu không đúng của đảng bộ tại hội nghị, đưa ra tại phiên họp của hội nghị ngày 6 (19) tháng Giêng 1907].* — *[Заявление 31 члена петербургской конференции РСДРП о неправильном представительстве организации на конференции, внесенное на заседании конференции 6 (19) января 1907 г.].* — В листовке: Почему мы были вынуждены оставить конференцию? (Заявление 31 члена конференции, внесенное в ЦК). [Спб., 1907], стр. 4—5. — *323, 337, 382.*

[Tuyên bố của 31 đại biểu tham dự Hội nghị đại biểu Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, về việc từ chối tham gia thảo luận vấn đề phân chia hội nghị ra làm 2 ban và từ chối tham gia biểu quyết, đưa ra tại phiên họp của hội nghị ngày 6 (19) tháng Giêng 1907]. — *[Заявление 31 члена петербургской конференции РСДРП об отказе участвовать в обсуждении вопроса о разделении конфе-ренции на две секции и в голосованиях, внесенное на заседании конференции 6 (19) января 1907 г.].* — Там же, стр. 5. — *323, 337, 382.*

[Tuyên bố của 31 đại biểu tham dự Hội nghị đại biểu Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, về việc từ chối tham gia công tác của hội nghị, đưa ra tại phiên họp của hội nghị ngày 6 (19) tháng Giêng 1907]. — *[Заявление 31 члена петербургской конференции РСДРП об отказе участвовать в работах конференции, внесенное на заседании конференции 6 (19) января 1907 г.].* — Там же, стр. 5. — *323, 333.*

Tuyên ngôn của Xô-viết đại biểu công nhân. — *Манифест Совета рабочих депутатов* — *xem* Gửi toàn thể công nhân, binh sĩ và công dân!

Tuyên ngôn gửi toàn thể nông dân Nga [của Ban chấp hành đảng đoàn dân chủ - xã hội Đu-ma nhà nước, Ban chấp hành Nhóm lao động tại Đu-ma nhà nước, Hội liên hiệp nông dân toàn Nga, Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Ban chấp hành trung ương Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, Hội liên hiệp công nhân viên đường sắt toàn Nga, Hội liên hiệp các nhà giáo toàn Nga]. [Truyền đơn]. — *Манифест ко всему российскому крестьянству* [от комитета социал-демократической фракции Государственной думы, комитета Трудовой группы Государственной думы, Всероссийского крестьянского союза,

Центрального Комитета РСДРП, центрального комитета партии социалистов-революционеров, Всероссийского железнодорожного союза, Всероссийского учительского союза], [Листовка]. Б. м., тип. ЦК РСДРП, [июль 1906]. 2 стр. — *58, 372 - 373, 374.*

«*Tư tưởng công nhân*», [Xanh Pê-téc-bua - Béc-lanh - Vác-xa-va - Giơ-ne-vơ]. — «*Рабочая Мысль*», [Спб. — Берлин — Варшава — Женева]. — *213.*

Từ Ba-lan. — *Из Польши.* — «Пролетарий», [Выборг], 1906, № 3, 8 сентября, стр. 4—5. На газ. место изд.: М. — *241.*

Từ Mát-xcơ-va qua Tve đến Pê-téc-bua. — *Из Москвы через Тверь в Петербург.* — «Фольксцейтунг», Вильно, 1906, № 235, 18 (31) декабря, стр. 1. На еврейском яз. — *277 - 278, 302 - 303, 380 - 381.*

Từ những kết quả của Đại hội IV Đảng dân chủ - lập hiến. — *Из итогов четвертого съезда к.- д. партии.* — «Сознательная Россия». Вып. I. Спб., 1906, стр. 101—105, в отд.: Отклики. — *116.*

"Tự do nhân dân", [Xanh Pê-téc-bua]. — «*Народная Свобода*», [Спб], 1905, № 5, 20 декарбря (2 января), стр. 1. — *199.*

Tường thuật tốc ký [của Đu-ma nhà nước]. — *Стенографические отчеты [Государственной думы].* 1906 год. Сессия первая. Т. I. Заседания 1—18 (с 27 апреля по 30 мая). Спб., гос. тип., 1906. XXII, 866 стр. (Государственная дума). — *100. 101 - 102, 203 - 204, 208, 272 - 273, 274, 371.*

Tường thuật tốc ký [của Đu-ma nhà nước]. — *Стенографические отчеты [Государственной думы].* 1906 год. Сессия первая. Т. II. Заседания 19—38 (с 17 июня по 4 июля). Спб., гос. тип., 1906. 867—2013 стр. (Государственная дума). —*101 - 102, 130, 151 - 152, 153, 203 - 204, 272 - 273, 274, 371 - 372.*

[Tước-cô-va, A. V.] Véc-ghê-giơ-xki, A. Các hội nghị. — *[Тыркова, А. В.] Вергежский, А. Собрания.* — «Речь», Спб., 1907, № 9, 12 (25) января, стр. 2. — *346.*

— *Từ đại hội.* — *Со съезда.* — «Речь», Спб., 1906, № 176, 28 сен-тября (11 октября), стр. 3. — *52 - 53.*

"Txin", Ti-phlít. — «*Цин*», Тифлис, 1906, № 1, 8 (21) декабря. На грузинском яз. — *303, 380 - 381.*

Va-đi-mốp, V. Postscriptum. (Về một "chữ viết nhầm đáng tiếc"). — *Вадимов, В. Postscriptum.* (По поводу одной «досадной описки»). — «Сознательная Россия». Вып. I. Спб., 1906, стр. 42—46. — *117.*

— *Về vấn đề cương lĩnh tối đa và cương lĩnh tối thiểu.* (E. Ta-gơ-in. Những nguyên lý của học thuyết lao động). [Bài phê bình]. — *К вопросу о программемаксимум и программе-минимум.* (Е. Таг—ин. Принципы трудовой теории). [Рецензия]. — «Соз нательная Россия», Вып. I. Спб., 1906, стр. 26—42. — *117.*

Va-xi-li-ép, N. V. Làm gì? (Thư gửi ban biên tập). — *Васильев, Н. В. Что делать?* (Письмо в редакцию). — «Товарищ», Спб., 1906, № 142, 17 (30) декабря, стр. 2. — *284, 306 - 309, 528.*

Về bài báo mới nhất của Plê-kha-nốp. — *По поводу последней статьи Плеханова.* — «Цин», Тифлис, 1906, № 1, 8 (21) декабря. На грузинском яз. — *303, 380 - 381.*

[Về bài bút ký của G. I. Gin-kin "Những trang nhật ký cuộc đời" đăng trên báo "Đồng chí"]. — *[О заметке Г. И. Жилкина «Странички жизни» в газете «Товарищ»].* — «Речь», Спб., 1907, № 14, 18 (31) января, стр. 2, в отд.: Печать. — *388.*

[Về các khẩu hiệu trong cuộc vận động bầu cử. Nghị quyết của Hội nghị đại biểu toàn Nga của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — *[О лозунгах в избирательной кампании.* Резолюция Всероссий-ской конференции РСДРП]. — «Пролетарий», [Выборг], 1906, № 8, 23 ноября, стр. 2. На газ. место изд.: М. — *156, 157 - 158.*

[Về các khối liên minh với các đảng tư sản. Nghị quyết của Hội nghị đại biểu toàn Nga của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — *[О блоках с буржуазными партиями.* Резолюция Всероссийской конференции РСДРП]. — «Пролетарий», [Выборг], 1906, № 8, 23 ноября, стр. 2. На газ. место изд.: М. — *143, 147 - 150, 158, 162, 164 - 165, 166, 179, 245 - 246, 259 - 260, 281 - 282, 380 - 381, 404.*

Về các khối liên minh tuyển cử. — *Об избирательных соглашениях.* — «Социал-Демократ», Спб., 1906, № 5, 27 октября, стр. 1—2. — *83, 91 - 92, 123.*

[Về các trào lưu trong Đảng ngày 17 tháng Mười về vấn đề các khối liên minh]. — *[О течениях в партии 17 октября по вопросу о блоках]*

— «Товарищ», Спб., 1906, № 131, 5 (18) декабря стр. 4, в отд.: Из жизни партий. — *256.*

Về các vấn đề sách lược. — *К вопросам тактики.* — «Наша Трибуна», Вильно, 1906, № 1, 13 декабря, стр. 9—11. Подпись: Г. Р. Ф. — *277 - 278, 302 - 303, 380 - 381.*

Về cuộc vận động bầu cử. — *Об избирательной кампании.* — «Социал-Демократ», Спб., 1906, № 3, 13 октября, стр. 1—2. — *83.*

Về đặc điểm của tình hình. — *К характеристике момента.*— «Социал-Демократ», Спб., 1906, № 1, 17 сентября, стр. 3—4. — *66, 67 - 68, 82.*

Về sách lược. [Nghị quyết được thông qua tại Đại hội VII của phái Bun]. — *О тактике.* [Резолюция, принятая на VII съезде Бунда]. — В кн.: Извещение о VII съезде Бунда. Женева, тип. Бунда, сентябрь 1906, стр. 9—11. (Всеобщий еврейский рабочий союз в Литве, Польше и России (Бунд)). — *132.*

[Về sách lược của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga trong cuộc vận động bầu cử. Dự thảo nghị quyết do đoàn đại biểu của phái Bun đề ra tại Hội nghị đại biểu toàn Nga của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 6 (19) tháng Mười một 1906]. Bản thảo[1]. — *[О тактике РСДРП в избирательной кампании.* Проект резолюции, внесенной делегацией Бунда на Всероссийской кон-ференции РСДРП 6 (19) ноября 1906 г.]. Рукопись. — *132.*

[Về số lượng đảng viên Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — *[О числе членов РСДРП].* — «Товарищ», Спб., 1906, № 84, 11 (24) октября, стр. 4, в отд.: Из жизни партий. — *81.*

[Về sự thống nhất trong cuộc vận động bầu cử tại các địa phương. Nghị quyết của Hội nghị đại biểu toàn Nga của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — *[Об единстве избирательной кампании на местах.* Резолюция Всероссийской конференции РСДРП]. — «Пролетарий», [Выборг], 1906, № 8, 23 ноября, стр. 2. На газ. место изд.: М. — *165 - 166, 338.*

Về thái độ đối với các đảng tư sản. [Nghị quyết được thông qua tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — *Об отношении к буржуазным партиям.* [Резолюция, принятая на IV (Объединительном) съезде РСДРП]. — В кн.: Протоколы Объединительного съезда РСДРП, состоявшегося в Сток-гольме в 1906 г. М., тип. Иванова, 1907, стр. 419, в отд.. Приложение II. Постановления и резолюции съезда. — *27.*

[1] Dự thảo bị mất.

Về thái độ đối với Đu-ma nhà nước. [Dự thảo ban đầu của nghị quyết do những người men-sê-vích đưa ra tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội nga][1]. — *Об отношении к Государственной думе.* [Первоначальный проект резолюции, внесенный меньшевиками на IV (Объединительном) съезде РСДРП]. — *44 - 45.*

Về thái độ đối với Đu-ma nhà nước. [Nghị quyết được thông qua tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — *Об отношении к Государственной думе.* [Резолюция, принятая на IV (Объединительном) съезде РСДРП]. — В кн.: Протоколы Объединителного съезде РСДРП, состоявшегося в Стокгольме в 1906 г., М., тип. Иванова, 1907, стр. 414—416, в отд.: Приложение II. Постановления и резолюции съезда. — *44 - 45, 71, 72, 89, 91, 123, 166, 168, 208.*

Về thái độ đối với phong trào nông dân. [Nghị quyết được thông qua tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — *Об отношении к крестьянскому движению.* [Резолюция, принятая на IV (Объединительном) съезде РСДРП]. — Там же, стр. 413—414. — *111 - 112.*

Về giai đoạn hiện nay của cách mạng và nhiệm vụ của giai cấp vô sản. [Dự thảo nghị quyết của những người men-sê-vích đưa ra Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. — *О современном моменте революции и задачах пролетариата.* [Проект резолюции меньшевиков к IV (Объединительному) съезду РСДРП]. — «Партийные Известия», [Спб], 1906, № 2, 20 марта, стр. 9. Под общ. загл.: Проект резолюций к предстоящему съезду, выработанный группой «меньшевиков» с участием редак-торов «Искры». — *193.*

Về việc giành chính quyền và việc tham gia chính phủ lâm thời. [Nghị quyết của Hội nghị I toàn Nga của các cán bộ đảng]. — *О завоевании власти и участии во временном правительстве.* [Резолюция первой общерусской конференции партийных работников]. — В кн.: Первая общерусская конференция партийных работников. Отдель-

[1] Dự thảo bị mất.

ное приложение к № 100 «Искры». Женева, тип. партии, 1905, стр. 23—24. (РСДРП). — *238 - 239.*

«*Volkszeitung*». — «*Фольксцейтунг*», Вильно, 1906, № 208, 16 (29) нояб-ря, стр. 2. На еврейском яз. — *241 - 247, 150 - 251.*

— 1906, № 235, 18 (31) декабря, стр. 1. На еврейском яз. — *277 - 278, 302 - 303, 380 - 381.*

Xan-tư-cốp - Sê-đrin, M. E. Con cá lành canh tinh khôn. — *Салтыков-Щедрин, М. Е. Премудрый пескарь.* — *257, 487.*

— *Một bài ca hoa tình hiện đại.* — *Современная идиллия.* — *253.*

—*Người thuộc phái tự do.* — *Либерал.* — *258, 297 - 298, 310 - 311, 335, 337.*

— *Ở nước ngoài.* — *За рубежом.* — *307, 359.*

— *Sự đúng mực và sự cẩn thận.* — *В среде умеренности и аккуратности.* — *253.*

Xanh Pê-téc-bua, ngày 20 tháng Chạp. [Xã luận]. — *С.- Петербург, 20-го декабря.* [Передовая]. — «Народная Свобода», [Спб.], 1905, № 5, 20 декарбря (2 января), стр. 1. — *199.*

Xanh Pê-téc-bua, ngày 1 tháng Mười một. [Xã luận]. — *С.- Петербург, 1 ноября.* [Передовая]. — «Товарищ», Спб., 1906, № 102, 1 (14) ноября, стр. 1. — *158.*

Xanh Pê-téc-bua, ngày 25 tháng Mười một. [Xã luận]. — *С.- Петербург, 25 ноября.* [Передовая]. — «Речь», Спб., 1906, № 226, 25 ноября (8 декабря), стр. 1—2. — *189, 380 - 381.*

Xanh Pê-téc-bua, ngày 13 tháng Chạp. [Xã luận]. — *С.- Петербург, 13-го декабря.* [Передовая]. — «Речь», Спб., 1906, № 241, 13 (26) декаб-ря, стр. 1. — *255, 156, 296.*

Xanh Pê-téc-bua, ngày 14 tháng Giêng. [Xã luận]. — *С.- Петербург, 14 января.* [Передовая]. — «Речь», Спб., 1907, № 11, 14 (27) янва-ря, стр. 1. — *349, 350 - 351, 353, 375, 385, 393, 412 - 413, 434, 446.*

Xanh Pê-téc-bua, ngày 15 tháng Giêng. Nguy cơ Trăm đen và hiệp nghị. — *С.- Петербург, 15 января.* Черносотенная опасноть и согла-шения. — «Родная Земля», Спб., 1907, № 2, 15 (28) января, стр. 1. — *353 - 376, 386.*

Xtô-lư-pin, I. A. Bản tuyên bố trong hội nghị quý tộc với sự tham gia của nội các. Tường thuật ngắn đăng trên báo. — *Столыпин, И. А. Заявление на совещании придворных при участии кабинета.* Краткий газеный отчет. — «Товарищ», Спб., 1907, № 187, 9 (22) февраля, стр. 2, в отд.: Вечерние известия. — *519.*

[Xtơ-ru-vê, P. B. Diễn văn tại hội nghị bầu cử ở Xô-li-a-nôi Gô-rô-đốc. Tường thuật ngắn]. — *[Струве, П. Б. Речь на избирательном собрании в Соляном городке.* Краткий отчет]. — «Товарищ», Спб., 1907, № 150, 28 декабря (10 января 1907 г.), стр. 4, в ст.: Избирательное собрание в Соляном городке. — *310.*

* *Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil Becke, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx und A. an F. A. Sorge. u. Andere.* Stuttgart, Dietz, 1906, XII, 422 S. — *474 - 475.*

* *Engels, F. [Der Brief an F. A. Sorge].* 7. März 1884. — In: Briefe und Auszüge aus Briefen von Joh. Phil. Becker, Jos. Dietzgen, Friedrich Engels, Karl Marx und A. an F. A. Sorge u. Andere. Stuttgart, Dietz, 1906, S. 193—195. Unterschrift: F. E. — *474 - 475.*

— *Herrn Eugen Dührings Umwälzung der Wissenschaft.* 3-te durchgesehene und vermehrte Auflage. Stuttgart, Dietz, 1894. XX, 354 S. — *474 - 475.*

Gesetz gegen die gemeingefährlichen Bestrebungen der Sozial-demokratie. Vom 21. Oktober 1878. — «Reichs-Gesetzblatt», Berlin, 1878, N 34, S. 351 — 358. — *62.*

«*L'Humanité*», Paris, 1906, N 974, 17 decembre, p. 2. — *225.*

Internationale Regeln der sozialistischen Taktik. [Die Resolution des Internationaler Sozialistenkongresses zu Amsterdam]. — In: Internationaler Sozialistenkongreβ zu Amsterdam. 14. bis 20. August 1904. Berlin, Expedition der Buchhandlung «Vorwärts», 1904, S. 31 —32. — *27, 258 - 259, 291.*

Internationaler Sozialistenkongreβ zu Amsterdam. 14 bis 20. August 1904. Berlin, Expedition der Buchhandlung «Vorwärts», 1904. 78 S. — *27, 287 - 288, 297.*

Kautsky, K. Die Aussichten der russischen Revolution. — «Vorwärts», Berlin, 1906, N 23, 28. Januar, S. 1. Unterschrift: K. K. — *3.*

Kautxky, K. Die soziale Revolution. I. Sozialreform und soziale Revolution. Berlin, Expedition der Buchhandlung «Vorwärts», 1902. 56 S. — *231 - 232.*

— *Die soziale Revolution.* II. Am Lage nach der sozialen Revolution. Berlin, Expedition der Buchhandlung «Vorwärts», 1902. 48 S. — *231 - 232.*

— *Triebkräfte und Aussichten der russichen Revolution.* — «Die Neue Zeit», Stuttgart, 1906 — 1907, Jg. 25, Bd. I, N 9, S. 284—290; N 10, S. 324—333. — *227 - 240, 286 - 294.*

Kugelmann, L. [Der Brief an K. Marx]. 15 April 1871. — *489.*

Kwihtes. — «Ziha», [Riga], 1906, N 47, 23 augustä, S. [7]. —*6.*

Liebknecht, W. Kein Komprotiß! Kein Wahlbündniß Hrsg. im Auftrage von Genossen Berlins uhd Umgebung. Berlins, Expedition der Buchhandlung «Vorwärts», 1899. 32 S. — *276.*

Manilov, A. A. Die Agrarfrage und ihre ökonomische Lösung. — In: Zur Agrarbewegung in Rußland. Nach dem Russischen berabeitet und eingeleitet von B. Braude. Leipzig, Teutonia, 1907, S. 37—80. — *229.*

Marx, K. Briefe an Dr. L. Kugelmann. — «Die Neue Zeit», Stuttgart, 1901—1902, Jg. 20, Bd. 2, N 1, S. 26—32; N 2, S. 60—64; N 3, S. 91—96; N 4, S. 125—128; N 6, S. 188—192; N 7, S. 221—224; N 12, S. 381—384; N 13, S. 412—416; N 15, S. 472—480; N 17, S. 541—544; N 19, S. 604—608; N 25, S. 797—800. — *479.*

«*Die Neue Zeit*», Stuttgart. — *479, 484.*

— 1901—1902, Jg. 20, Bd. 2, N 1, S. 26—32; N 2, S. 60—64; N 3, S. 91—96; N 4, S. 125—128; N 6, S. 188—192; N 7, S. 221—224; № 12, S. 381—384; N 13, S. 412—416; N 15, S. 472—480; N 17, S. 541—544; N 19, S. 604—608; N 25, S. 797—800. — *479.*

— 1906—1907, Jg. 25, Bd. I, N 9, S. 284—290; N 10, S. 324—333. — *227 - 240, 286 - 287.*

Petrunkewitsch, J. J. Die Agrakrisis und die politische Lage Rußlands. — In: Zur Agrarbewegung in Rußland. Nach dem Russischen bearbeitet und eingeleitet von B. Braude. Leipzig, Teutonia, 1907, S. 7—35. — *229.*

[Plecchanow, G. Der Frageboden über den Charakter der russischen Revolution und die Taktik, die von den russischen Sozialisten zu befolgen ist]. — «Die Neue Zeit», Stuttgart, 1906—1907, Jg. 25, Bd. I, N 10, S. 331, im Art.: K. Kautsky. Triebkräfte und Aussichten der russischen Revolution. *—227 - 228, 232, 233, 234, 235, 236, 237, 286 - 294.*

Programm der deutschen Arbeiterpartei. In: Protokoll des Vereinigungskongresses der Sozialdemokraten Deutschlands, abgehalten zu Gotha vom 22. bis 27. Mai 1875. Leipzig, Genossenschaftsbuchdruckerei, 1875, S. 3—4. — *62.*

Protokoll des Vereinigungskongresses der Sozialdemokraten Deutschlands, abgehalten zu Gotha vom 22. bis 27. Mai 1875. Leipzig, Genossenchafts buchdruckerei, 1875. 88 S. — *62.*

Protokoll über die verhandlunge des parteitages der sozialdemokratischen partei Deutschlands. Abgehalten zu Dresden vom 13 bis 20. September 1903. Berlin, Expedition der Buchhandlung "vorwärts, 1903.448.s. —77.

«*Reichs-Gesetzblatt*», Berlin, 1878, N 34, S. 351—358. — *62.*

Remy, L. Le parti socialiste-revolutionnaire et les élections. — «L'Humanité», Paris, 1906, N 974, 17 decembre, p. 2. Sous le titre général: En Russie. — *225.*

«*La Tribune Russe*», Paris. — *225.*

«*Volkszeitung*» — *xem* «Фольксцейтунг».

«*Vorwärts*», Berlin, 1906, N 23, 28. Januar, S. 1—3.

«*Ziha*», [Riga — Bruxelles — Petrograd]. — *6.*

— [Riga], 1906, N 47, 23 augustâ, S. [7]. —*6.*

Zur Agrarbewegung in Rußland. Nach dem Russischen bearbeitet und eingeleitet von B. Braude. Leipzig, Teutonia, 1907. 96 S. — *230.*

BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI

A

A. — *xem* Gôn-đman, L. I.

A-lếch-xin-xki, I. P. (sinh năm 1872) — giáo sư khoa phẫu thuật Trường đại học tổng hợp Mát-xcơ-va; nhà hoạt động của hội đồng địa phương, đại biểu của tỉnh Vla-đi-mia trong Đu-ma nhà nước I; một người dân chủ - lập hiến, về sau trở thành đảng viên Đảng lao động "xã hội chủ nghĩa nhân dân". — *102, 103.*

A-ni-kin, X. V. (1869 - 1919) — người thuộc phái lao động, đại biểu của tỉnh Xa-ra-tốp trong Đu-ma nhà nước I, một trong những thủ lĩnh của Nhóm lao động trong Đu-ma; là giáo viên nông thôn tham gia Hội liên hiệp nông dân. Cộng tác với tạp chí "Của cải nước Nga"; cuối năm 1908 — một trong những biên tập viên của tạp chí "Lời khích lệ". Về sau đã từ bỏ hoạt động chính trị. — *300.*

Ác-xen-rốt, P. B. (1850 - 1928) — một trong những thủ lĩnh của phái men-sê-vích. Trong những năm 70 thế kỷ XIX, là người theo chủ nghĩa dân túy, sau khi tổ chức "Ruộng đất và tự do" phân liệt, ngả theo nhóm "Chia đều ruộng đất"; năm 1883 tham gia thành lập nhóm "Giải phóng lao động". Từ năm 1900 là ủy viên ban biên tập báo "Tia lửa" và tạp chí "Bình minh"; tham dự Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga với tư cách đại biểu không có quyền biểu quyết đại diện cho ban biên tập báo "Tia lửa"; người thuộc phái "Tia lửa" thiểu số. Sau đại hội, là tên men-sê-vích tích cực. Năm 1905, Ác-xen-rốt đề xướng tư tưởng cơ hội chủ nghĩa về triệu tập "đại hội công nhân" rộng rãi, đem đối lập đại hội này với đảng của giai cấp vô sản. Trong những năm thế lực phản động thống trị, Ác-xen-rốt là một trong những người lãnh đạo phái thủ tiêu, tham gia ban biên tập tờ báo của những người men-sê-vích - phái thủ tiêu "Tiếng nói người dân chủ - xã hội";

năm 1912 tham gia khối tháng Tám chống đảng. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) là người theo phái giữa, tham gia Hội nghị Xim-méc-van và Hội nghị Ki-en-tan, tại các hội nghị đó Ác-xen-rốt đã ngả theo cánh hữu. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, là kẻ ủng hộ chính phủ lâm thời tư sản. Ác-xen-rốt có thái độ thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười; khi sống lưu vong ở nước ngoài, đã tuyên truyền cho cuộc can thiệp vũ trang chống nước Nga xô-viết. — *37 - 38, 61, 63, 212, 218, 226, 238 - 239.*

An-nen-xki, N. Ph. (1843 - 1912) — nhà thống kê - kinh tế và nhà chính luận, nhà hoạt động có tên tuổi của phong trào dân túy - tự do
chủ nghĩa; đã chỉ đạo công tác thống kê của hội đồng địa phương ở một loạt tỉnh, nhiều tác phẩm thống kê đã được xuất bản dưới sự chỉ đạo và hiệu đính của ông. An-nen-xki đã tham gia biên soạn văn tập gồm hai tập "Ảnh hưởng của mùa màng và của giá cả lúa mì đến một số mặt của nền kinh tế quốc dân Nga" (1897), cộng tác với các tạp chí "Sự nghiệp", "Ký sự nước nhà"; tham gia ban biên tập tạp chí dân túy - tự do chủ nghĩa "Của cải nước Nga". Năm 1904 - 1905 là một trong những nhà lãnh đạo "Hội liên hiệp giải phóng" của phái quân chủ - tự do chủ nghĩa. Năm 1906 là một trong số những người tổ chức và lãnh đạo Đảng lao động "xã hội chủ nghĩa nhân dân", một đảng tiểu tư sản gần gũi với Đảng dân chủ - lập hiến, và gồm những người đã tách khỏi cánh hữu của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Trong những năm cuối đời, đã từ bỏ hoạt động chính trị. — *56, 300, 390.*

Ăng-ghen (Engels), *Phri-đrích* (1820 - 1895) — một trong những nhà sáng lập ra chủ nghĩa cộng sản khoa học, lãnh tụ và người thầy của giai cấp vô sản quốc tế, người bạn và bạn chiến đấu của C. Mác (xem bài của V. I. Lê-nin "Phri-đrích Ăng-ghen". Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 2, tr. XV - 14). — *184, 210, 474, 481, 498.*

B

Ba-đam-sin, G. X. (sinh năm 1865) — người dân chủ - lập hiến cánh tả, đại biểu của tỉnh Ca-dan trong Đu-ma nhà nước I và II; đã ký vào cái gọi là "Dự án của 33 người" do phái lao động đưa ra xem xét tại Đu-ma I. — *102.*

Ben-ních-den (Bennigsen), *Ru-đôn-phơ* (1824 - 1902) — nhà hoạt động chính trị phản động Đức, thủ lĩnh của cánh hữu trong đảng dân tộc - tự do chủ nghĩa; trong những năm 1873 - 1883 và 1887 - 1898 là đại biểu Quốc hội Đức; ủng hộ không điều kiện chính sách đối nội và đối ngoại của Bi-xmác; là kẻ ủng hộ cuồng nhiệt đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa. Trong hoạt động của mình là người bảo vệ lợi ích của tư bản độc quyền. — *206.*

Bê-ben (Bebel), *Au-gu-xtơ* (1840 - 1913) — một trong những nhà hoạt động nổi tiếng nhất của Đảng dân chủ - xã hội Đức và Quốc tế II. Về nghề nghiệp là công nhân tiện. Bắt đầu hoạt động chính trị vào nửa đầu những năm 60; là thành viên của Quốc tế I. Năm 1869 cùng với V. Liếp-nếch sáng lập ra Đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức ("phái Ai-xơ-nách"); nhiều lần được bầu làm đại biểu Quốc hội Đức, Bê-ben đấu tranh cho con đường dân chủ để thống nhất nước Đức, vạch trần chính sách đối nội và đối ngoại phản động của chính phủ Đức hoàng. Trong thời gian chiến tranh Pháp - Phổ, giữ lập trường quốc tế chủ nghĩa, ủng hộ Công xã Pa-ri. Những năm 90 của thế kỷ XIX và những năm đầu thế kỷ XX đã lên tiếng chống lại chủ nghĩa cải lương và chủ nghĩa xét lại trong hàng ngũ phong trào dân chủ - xã hội Đức. V. I. Lê-nin coi những bài phát biểu của Bê-ben chống lại phái Béc-stanh là "mẫu mực của sự bảo vệ những quan điểm của chủ nghĩa Mác và mẫu mực của cuộc đấu tranh cho tính chất thực sự xã hội chủ nghĩa của đảng công nhân" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 23, tr. 369). Là một nhà chính luận có tài và là diễn giả hùng biện, Bê-ben có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của phong trào công nhân ở Đức và ở châu Âu. Cuối đời hoạt động của mình, Bê-ben mắc một số sai lầm mang tính chất phái giữa (đấu tranh không triệt để chống bọn cơ hội chủ nghĩa, đánh giá cao ý nghĩa các hình thức đấu tranh nghị trường v. v.). — *205.*

Bi-kéc-man, I. M. (sinh năm 1867) — nhà chính luận tư sản và nhà hoạt động xã hội; về quan điểm chính trị Bi-kéc-man gần gũi với Đảng lao động "xã hội chủ nghĩa nhân dân"; cộng tác với tạp chí "Của cải nước Nga" và tờ báo tư sản tự do chủ nghĩa "Ban ngày", chủ bút tạp chí "Lời khích lệ" do Bi-kéc-man sáng lập năm 1908. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, lưu vong ra nước ngoài, ở đấy tham gia các tổ chức lưu vong chống xô-viết. — *502.*

Bi-xmác (Bismarck), *Ốt-tô Ê-đu-a Lê-ô-pôn* (1815 - 1898) — nhà hoạt động nhà nước và nhà ngoại giao của Phổ và Đức, thủ tướng đầu

tiên của đế quốc Đức, được mệnh danh là "thủ tướng thép". Năm 1862 là thủ tướng kiêm bộ trưởng Bộ ngoại giao Phổ. Mục đích cơ bản của Bi-xmác là dùng "máu và sắt thép", để thống nhất các quốc gia Đức nhỏ tản mạn và thành lập một đế quốc Đức thống nhất dưới bá quyền lãnh đạo của nước Phổ gioong-ke. Tháng Giêng 1871, Bi-xmác chiếm được chức thủ tướng đế quốc Đức. Từ 1871 đến 1890, Bi-xmác điều khiển toàn bộ chính sách đối ngoại và đối nội của nước Đức nhằm phục vụ cho lợi ích của bọn địa chủ - gioong-ke, đồng thời cố sức đảm bảo một sự liên minh giữa tầng lớp gioong-ke và giai cấp tư sản lớn. Đạo luật đặc biệt do Bi-xmác ban hành năm 1878 nhằm chống lại những người xã hội chủ nghĩa, đã không bóp chết được phong trào công nhân, do đó y đành đưa ra chương trình mị dân về việc thảo ra một bộ luật xã hội, thi hành các đạo luật về chế độ bảo hiểm bắt buộc đối với một số loại công nhân. Song các âm mưu làm tan rã phong trào công nhân bằng những sự bố thí thảm hại đã bị thất bại. Tháng Ba 1890 Bi-xmác buộc phải từ chức. — *18, 206, 258.*

Blăng-ki (Blanqui), *Lu-i Ô-guy-xtơ* (1805 - 1881) — nhà cách mạng lỗi lạc Pháp, đại biểu có tên tuổi của chủ nghĩa cộng sản không tưởng, người tham gia các cuộc khởi nghĩa và cách mạng ở Pa-ri trong suốt những năm 1830 - 1870, lãnh đạo nhiều tổ chức cách mạng bí mật. Blăng-ki đã bị giam cầm hơn 36 năm. Định giành chính quyền dựa vào một nhóm nhỏ các nhà cách mạng hoạt động theo kiểu âm mưu, Blăng-ki không hiểu vai trò quyết định của tổ chức quần chúng trong đấu tranh cách mạng. Đánh giá cao những cống hiến cách mạng của Blăng-ki, Mác và Lê-nin đồng thời cũng phê phán gay gắt những sai lầm của Blăng-ki và sự lệch lạc của sách lược có tính chất âm mưu. Lê-nin viết: "Chủ nghĩa Blăng-ki là lý luận phủ nhận đấu tranh giai cấp. Chủ nghĩa Blăng-ki mong giải thoát nhân loại khỏi chế độ nô lệ làm thuê không phải bằng con đường đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản, mà bằng con đường âm mưu của một số ít phần tử trí thức" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 13, tr. 98). — *488.*

Bô-gu-tsác-xki (I-a-cô-vlép, V. I-a)* (1861 - 1915) — nhà hoạt động tư sản - tự do chủ nghĩa và nhà sử học nghiên cứu phong trào dân túy ở Nga. Trong những năm 90 ngả theo "chủ nghĩa Mác hợp pháp". Năm 1902 - 1905, tham gia tích cực tạp chí "Giải phóng" do P. B. Xtơ-ru-vê cầm đầu. Năm 1905 rút ra khỏi tạp chí này và

Những chữ in nghiêng trong ngoặc chỉ họ tên thật.

cùng với E. Đ. Cu-xcô-va và X. N. Prô-cô-pô-vích bắt đầu xuất bản tạp chí "Vô đề" và báo "Đồng chí". Năm 1906-1907, với sự tham gia của V. L. Buốc-txép, đã xuất bản tạp chí "Dĩ vãng". Năm 1914 - 1915 làm thư ký khoa học của Hội kinh tế tự do. Là tác giả và người hiệu đính nhiều tác phẩm về lịch sử phong trào cách mạng ở Nga. Một trong những tác phẩm lớn nhất là tập các tài liệu chính thức: "Những tội phản quốc ở Nga trong thế kỷ XIX" (1906). — *294, 388.*

Bri-ăng (Briand), *A-ri-xti-đơ* (1862 - 1932) — nhà hoạt động nhà nước và nhà ngoại giao Pháp; về nghề nghiệp là luật sư. Có một thời gian đã ngả theo cánh tả của những người xã hội chủ nghĩa. Năm 1902 được bầu vào nghị viện và trở thành nhà chính trị tư sản phản động, công khai thù địch với giai cấp công nhân. Năm 1906, Bri-ăng tham gia chính phủ tư sản với chức vụ bộ trưởng Bộ giáo dục. Sau khi bị khai trừ khỏi đảng xã hội chủ nghĩa, Bri-ăng ngả theo nhóm "những người xã hội chủ nghĩa độc lập", năm 1911 nhóm này lấy tên là "Đảng xã hội chủ nghĩa cộng hòa". Năm 1909, Bri-ăng trở thành thủ tướng của cái "nội các ba tên phản bội" (Bri-ăng — Min-lơ-răng — Vi-vi-a-ni). Năm 1910 Bri-ăng đàn áp dã man cuộc bãi công của công nhân đường sắt, tuyên bố ngành đường sắt trong tình trạng chiến tranh. Trong những năm 1913, 1915 - 1917, 1921 - 1922 làm thủ tướng. Năm 1924, là đại diện của Pháp ở Hội quốc liên. Năm 1925 tham gia việc ký kết các hiệp ước Lô-các-nô nhằm chống Liên-xô. Trong những năm 1926 - 1931 điều khiển chính sách đối ngoại của Pháp. Năm 1931, sau khi bị thất bại trong cuộc bầu cử tổng thống Bri-ăng đã từ bỏ hoạt động chính trị. — *75.*

Bri-u-xốp, V. I-a. (1873 - 1924) — nhà thơ nổi tiếng của Nga và nhà dịch thuật. Trong những năm 90 là một trong những người sáng lập khuynh hướng suy đồi và chủ nghĩa tượng trưng trong thơ ca Nga. Trong những năm 1904 - 1909 lãnh đạo cơ quan ngôn luận chính của phái tượng trưng là tạp chí "Cái cân". Dưới sự tác động của các sự kiện cách mạng đầu thế kỷ XX, thơ ca của Bri-u-xốp nhích gần lại với cuộc sống hiện thực; lên tiếng chống lại sự thỏa mãn theo lối tiểu tư sản đối với thực tế tư sản, là một trong những nhà thơ Nga đầu tiên viết về thành phố tư bản chủ nghĩa, về sự vĩ đại của lao động sáng tạo của con người, đồng thời vạch trần các mâu thuẫn xã hội của xã hội tư bản chủ nghĩa. Bri-u-xốp đồng tình với cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất, nhưng đã đứng trên lập trường cá nhân - vô chính phủ để đánh giá cuộc cách mạng

đó, chỉ thấy trong cuộc cách mạng đó một lực lượng phá hoại. Bri-u-xốp hoan nghênh Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, kêu gọi tầng lớp trí thức tư sản cộng tác tích cực với Chính quyền xô-viết. Năm 1919 Bri-u-xốp gia nhập đảng bôn-sê-vích. Từ năm 1921 là giáo sư của Trường đại học tổng hợp Mát-xcơ-va và lãnh đạo Trường cao đẳng văn học - nghệ thuật do ông sáng lập. — *372.*

Bu-la-txen, P. Ph. (1867 - 1919) — một địa chủ lớn, luật sư, một trong những thủ lĩnh của phái Trăm đen; cộng tác với các tờ báo tư sản: "Ánh sáng", "Nước Nga", "Báo luật pháp". Khi thành lập "Liên minh nhân dân Nga" của bọn Trăm đen, Bu-la-txen đã tham gia Hội đồng của tổ chức đó và chủ biên cơ quan ngôn luận của liên minh này — báo "Ngọn cờ nước Nga". — *258.*

Bun-ga-cốp, X. N. (1871 - 1944) — nhà kinh tế học tư sản, nhà triết học duy tâm. Trong những năm 90 là một phần tử "mác-xít hợp pháp". Bun-ga-cốp xét lại học thuyết của Mác về vấn đề ruộng đất, giải thích sự bần cùng hóa của quần chúng nhân dân bằng cái gọi là "qui luật về độ màu mỡ của ruộng đất giảm sút". Sau cách mạng 1905 - 1907, đi theo bọn dân chủ - lập hiến, tuyên truyền cho thuyết thần bí trong triết học, tham gia Văn tập phản cách mạng "Những cái mốc". Từ năm 1918 trở thành linh mục. Năm 1922 vì hoạt động phản cách mạng, Bun-ga-cốp bị trục xuất ra nước ngoài, ở đó tiến hành tuyên truyền thù địch chống Liên-xô. — *481.*

Buy-khơ-nơ (Büchner), *Phri-đrích Các-lơ Khri-xti-an Lút-vích* (1824 - 1899) — nhà triết học tư sản Đức, một trong những đại biểu chính của chủ nghĩa duy vật tầm thường, là nhà cải lương tư sản; về nghề nghiệp là bác sĩ. Từ năm 1852 là phó giáo sư tổ bộ môn pháp y học ở Trường đại học tổng hợp Ti-u-bin-ghen. Buy-khơ-nơ đã trình bày có hệ thống chủ nghĩa duy vật tầm thường trong tác phẩm chính của mình "Kraft und Stoff" (1855) ("Lực và vật chất"). Coi tự nhiên học là cơ sở của thế giới quan, Buy-khơ-nơ tuy thế lại coi thường phép biện chứng, làm sống lại các quan điểm máy móc về tự nhiên và xã hội. Trong những năm sau này, làm bác sĩ ở Đác-mơ-sơ-tát. Buy-khơ-nơ viết nhiều tác phẩm: "Der Mensch und seine Stellung in der Natur..." (1869) ("Con người và vị trí của nó trong tự nhiên..."), "Darwinismus und Sozialismus" (1894) ("Chủ nghĩa Đác-uyn và chủ nghĩa xã hội") và các tác phẩm khác. — *481 - 482.*

C

Cau-xky (Kautsky), *Các-lơ* (1854 - 1938) — một trong những thủ lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội Đức và của Quốc tế II, lúc đầu là người mác-xít, về sau phản bội lại chủ nghĩa Mác, là nhà tư tưởng của chủ nghĩa phái giữa (chủ nghĩa Cau-xky) — một loại chủ nghĩa cơ hội nguy hiểm nhất và có hại nhất. Tổng biên tập tạp chí lý luận của Đảng dân chủ - xã hội Đức "Die Neue Zeit" ("Thời mới").

Bắt đầu tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ năm 1874. Hồi đó, những quan điểm của Cau-xky là sự hỗn hợp giữa chủ nghĩa Lát-xan, chủ nghĩa Man-tuýt mới và chủ nghĩa vô chính phủ. Năm 1881 Cau-xky làm quen với C. Mác và Ph. Ăng-ghen, và do chịu ảnh hưởng của hai ông nên Cau-xky đã đi theo chủ nghĩa Mác, song ngay trong thời kỳ ấy Cau-xky đã tỏ ra dao động và ngả nghiêng về phía chủ nghĩa cơ hội, vì vậy C. Mác và Ph. Ăng-ghen đã phê phán gay gắt Cau-xky. Trong những năm 80 - 90, Cau-xky đã viết nhiều tác phẩm về những vấn đề của học thuyết mác-xít: "Học thuyết kinh tế của Các Mác", "Vấn đề ruộng đất", v. v., mặc dù có những sai lầm, nhưng các tác phẩm đó đã đóng một vai trò tích cực trong việc tuyên truyền chủ nghĩa Mác. Về sau, trong thời kỳ phong trào cách mạng phát triển rộng rãi, Cau-xky chuyển sang lập trường của chủ nghĩa cơ hội. Tuyên truyền hệ tư tưởng của chủ nghĩa phái giữa tức là chủ nghĩa cơ hội giấu mặt, ủng hộ việc để bọn cơ hội chủ nghĩa ra mặt lại trong đảng. Trong thời gian chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918), Cau-xky đứng trên lập trường của chủ nghĩa xã hội - sô-vanh, che đậy nó bằng những câu nói rỗng tuếch về chủ nghĩa quốc tế. Là tác giả của lý luận chủ nghĩa siêu đế quốc. Lê-nin đã vạch trần thực chất phản động của lý luận này trong các tác phẩm "Sự phá sản của Quốc tế II", "Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn tột cùng của chủ nghĩa tư bản" và các tác phẩm khác. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, công khai chống lại cách mạng vô sản và chuyên chính vô sản, chống lại Chính quyền xô-viết.

Trong các tác phẩm của mình "Nhà nước và cách mạng", "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky" và một số tác phẩm khác, Lê-nin đã phê phán kịch liệt chủ nghĩa Cau-xky. Khi vạch trần tính chất nguy hại của chủ nghĩa Cau-xky, năm 1915 trong bài báo "Chủ nghĩa xã hội và chiến tranh", V. I. Lê-nin đã viết: "Giai cấp công nhân không thể làm trọn vai trò cách mạng toàn thế giới của mình, nếu không tiến hành đấu tranh thẳng tay chống sự phản bội đó, chống lập trường thiếu bản lĩnh, thái độ bợ đỡ đối với chủ

nghĩa cơ hội và chống sự tầm thường hóa chủ nghĩa Mác một cách chưa từng thấy trên lĩnh vực lý luận" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 26, tr. 324). — *2, 3, 14, 227, 228, 230 - 231, 232, 233 - 234, 235 - 240, 286 - 287, 289 - 290, 291 - 292, 294.*

Clê-măng-xô (Clemenceau), *Gioóc-giơ Băng-gia-manh* (1841 - 1929) — nhà hoạt động chính trị và nhà nước Pháp, trong nhiều năm là thủ lĩnh đảng cấp tiến. Bắt đầu hoạt động chính trị là người theo phái cộng hòa cánh tả, có thái độ thù địch với đế chế Na-pô-lê-ông III. Trong những ngày Công xã Pa-ri 1871, là người đứng đầu cơ quan thị chính một trong những khu của Pa-ri, cố gắng dung hòa giai cấp vô sản với giai cấp tư sản. Trong suốt những năm sau đó, tham gia hoạt động thị chính, được bầu làm chủ tịch hội đồng thị chính Pa-ri, và năm 1876 — nghị sĩ Hạ nghị viện Pháp. Từ những năm 80 của thế kỷ XIX — một trong những người lãnh đạo phái cấp tiến. Năm 1902 Clê-măng-xô được bầu vào Thượng nghị viện, từ năm 1906 đến 1909 cầm đầu chính phủ Pháp. Để bảo vệ lợi ích của tư bản lớn, Clê-măng-xô đã thực hiện chính sách đàn áp dã man giai cấp công nhân. V. I. Lê-nin đã viết rằng: "Clê-măng-xô, tên cấp tiến đại diện cho bọn tư bản để cai trị nước Pháp, đặc biệt sốt sắng tìm cách xóa bỏ khỏi đầu óc của giai cấp vô sản những dấu vết cuối cùng của những ảo tưởng về một nước cộng hòa tư sản. Dưới chính phủ "cấp tiến" của hắn, phải chăng quân đội đã không bắn vào công nhân thường xuyên như trước kia" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 17, tr. 179 - 180). Trước chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) đã đoạn tuyệt với đảng cấp tiến. Trong thời kỳ chiến tranh, là một tên sô-vanh cuồng nhiệt. Từ tháng Mười một 1917, Clê-măng-xô lại cầm đầu chính phủ Pháp, thi hành chế độ chuyên chế quân sự trong nước. Là một trong những tên tổ chức và cổ vũ cuộc can thiệp vũ trang chống nước Nga xô-viết, ủng hộ bọn phản cách mạng Nga, tìm cách thực hiện việc "bao vây kinh tế" và bóp chết nước Cộng hòa xô-viết. Năm 1919, tại Hội nghị hòa bình Pa-ri, đã bảo vệ lợi ích của bọn đế quốc Pháp, nhưng không đạt được hoàn toàn mục đích của mình. Năm 1920 bị thất bại trong cuộc bầu cử tổng thống nên đã từ bỏ hoạt động chính trị. — *75.*

Cô-cô-skin, Ph. Ph. (1871 - 1918) — nhà hoạt động chính trị tư sản và nhà chính luận; phó giáo sư Trường đại học tổng hợp Mát-xcơ-va phụ trách khoa pháp luật nhà nước. Là một trong những người sáng lập Đảng dân chủ - lập hiến, ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng đó; đại biểu của tỉnh Mát-xcơ-va trong Đu-ma nhà nước.

Từ 1907 là cộng tác viên tích cực của báo "Tin nước Nga" và các tạp chí tư sản tự do chủ nghĩa "Pháp quyền", "Tư tưởng Nga" v. v.. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, Cô-cô-skin là bộ trưởng trong Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, tích cực đấu tranh chống Chính quyền xô-viết. — *458, 459.*

Cô-xtơ-rốp — *xem* Gioóc-đa-ni-a, N. N.

Cốt-li-a-rép-xki, X. A. (1873 - 1940) — giáo sư, nhà chính luận. Về quan điểm chính trị là tên dân chủ - lập hiến, một trong những người thành lập và ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng dân chủ - lập hiến. Đại biểu Đu-ma nhà nước I. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 là ủy viên trong Chính phủ lâm thời tư sản phụ trách vấn đề các tôn giáo không thuộc chính thống giáo và dị giáo, và từ tháng Bảy 1917 là phó giám sát tối cao Hội đồng thánh giáo và thứ trưởng Bộ tôn giáo. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, tham gia nhiều tổ chức phản cách mạng. Năm 1920 bị truy tố trước tòa về vụ gọi là "Trung tâm chiến thuật", bị kết án treo 5 năm tù. Sau này làm việc ở Trường đại học tổng hợp Mát-xcơ-va, là ủy viên Viện luật pháp xô-viết. — *272.*

Cri-u-cốp, Ph. Đ. (1870- 1920) — nhà văn, nhà chính luận, người theo phái lao động, đại biểu của vùng Đôn trong Đu-ma nhà nước I; trong Đu-ma đã tham gia Nhóm lao động. Tham gia việc tổ chức Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân. Cộng tác với các tạp chí tư sản tự do chủ nghĩa "Truyền tin miền Bắc", "Của cải nước Nga" và các tờ báo "Tin tức nước Nga", "Người con của tổ quốc" và "Báo Pê-téc-bua". — *56.*

Cru-sê-van, P. A. (1860 - 1909) — nhà chính luận phản động, người xuất bản tờ báo Trăm đen "Người Bét-xa-ra-bi-a" và tổng biên tập tờ báo bài Do thái "Người bạn", người tổ chức vụ tàn sát ở Ki-si-nép (1903) và là một trong những kẻ cầm đầu tổ chức Trăm đen "Liên minh nhân dân Nga"; đại biểu của thành phố Ki-si-nép trong Đu-ma nhà nước II. — *128, 496, 497.*

Cu-ghen-man (Kugelmann), *Lút-vích* (1830 - 1902) — người dân chủ - xã hội Đức, bạn của Mác, người tham gia cuộc cách mạng 1848 - 1849 ở Đức, thành viên của Quốc tế I. Cu-ghen-man là đại biểu tại các Đại hội Lô-da-nơ (1867) và La Hay (1872) của Quốc tế, đã giúp đỡ cho việc xuất bản và phổ biến bộ "Tư bản" của Mác. Từ 1862 đến 1874 đã trao đổi thư từ với C. Mác, thông báo cho Mác

biết tình hình công việc ở Đức. Những bức thư của Mác gửi Cu-ghen-man lần đầu tiên được in vào năm 1902 trên tạp chí "Die Neue Zeit" ("Thời mới"); năm 1907 những bức thư này được dịch và xuất bản bằng tiếng Nga kèm theo lời tựa của V. I. Lê-nin. — *479, 482, 484, 486, 489, 490.*

Cu-xcô-va, E. Đ. (1869 - 1958) — nhà hoạt động xã hội tư sản và nhà chính luận Nga. Vào giữa những năm 90, khi ở nước ngoài, đã gần gũi với nhóm "Giải phóng lao động", tuy thế chẳng bao lâu, do ảnh hưởng của thuyết Béc-stanh, đã đi vào con đường xét lại chủ nghĩa Mác. Văn kiện mà Cu-xcô-va viết theo tinh thần của thuyết Béc-stanh — gọi là "Credo" — đã thể hiện rõ nhất thực chất cơ hội chủ nghĩa của "chủ nghĩa kinh tế" và đã bị nhóm mác-xít Nga đứng đầu là V. I. Lê-nin phản đối kịch liệt (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 4, tr. 207 - 224). Trước cách mạng 1905 - 1907, Cu-xcô-va đã gia nhập "Hội liên hiệp giải phóng" của phái tự do. Năm 1906 đã cùng với X. N. Prô-cô-pô-vích xuất bản tạp chí nửa dân chủ - lập hiến "Vô đề", là cộng tác viên tích cực của tờ báo của những người dân chủ - lập hiến cánh tả "Đồng chí". Cu-xcô-va kêu gọi công nhân từ bỏ đấu tranh cách mạng, cố gắng làm cho phong trào công nhân chịu sự lãnh đạo chính trị của giai cấp tư sản tự do. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, chống lại những người bôn-sê-vích, năm 1921 tham gia "Ủy ban xã hội cứu giúp những người đói", cùng với những người lãnh đạo khác của tổ chức này mưu toan lợi dụng tổ chức đó để đấu tranh chống Chính quyền xô-viết. Năm 1922 bị trục xuất ra nước ngoài, tại đó đã trở thành nhà hoạt động tích cực của bọn bạch vệ lưu vong. — *159, 181, 235, 292, 344 - 345, 433.*

Cút-le, N. N. (1859 - 1924) — nhà hoạt động nổi tiếng của Đảng dân chủ - lập hiến, làm việc tại Bộ tài chính, vụ trưởng Vụ tiền lương, về sau là bộ trưởng Bộ nông nghiệp và quy hoạch đồng ruộng, đại biểu Đu-ma nhà nước II và III, một trong những tác giả của bản dự thảo cương lĩnh ruộng đất của phái dân chủ - lập hiến. V. I. Lê-nin đã phê phán tỉ mỉ bản dự thảo này và phê phán lập trường của Cút-le trong các tác phẩm của mình "Dự thảo diễn văn về vấn đề ruộng đất đọc tại Đu-ma nhà nước II" và "Cương lĩnh ruộng đất của Đảng dân chủ - xã hội trong cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất 1905 - 1907" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 15, tr. 127 - 160; t. 16, tr. 220 - 222; 354 - 361). Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Cút-le làm việc ở Bộ dân ủy tài chính. Từ 1922 là ủy viên Ban quản trị Ngân hàng nhà nước Liên-xô. — *343, 348, 367, 421, 427, 429.*

D

Doóc-ghê (Sorge), *Phri-đrích A-đôn-phơ* (1828 - 1906) — nhà xã hội chủ nghĩa Đức, nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân quốc tế và phong trào xã hội chủ nghĩa, bạn và bạn chiến đấu của C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Tham gia cuộc cách mạng 1848 ở Đức. Sau khi cách mạng bị thất bại, đã lưu vong sang Thụy-sĩ, sau đó (1852) sang Mỹ; là người tổ chức ra các chi bộ của Quốc tế I ở Mỹ. Là bí thư Hội đồng trung ương của Quốc tế I (1872 - 1874). Tham gia tích cực vào việc thành lập Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Mỹ và Liên đoàn công nhân quốc tế. Doóc-ghê là tác giả cuốn sách "Phong trào công nhân ở Hợp chủng quốc", viết nhiều bài báo đăng chủ yếu trong tạp chí của Đảng dân chủ - xã hội Đức "Die Neue Zeit" ("Thời mới"); chuẩn bị đưa in những thư từ trao đổi giữa ông với C. Mác, Ph. Ăng-ghen và những người khác. Năm 1907 những thư từ trao đổi này đã xuất bản bằng tiếng Nga kèm theo lời tựa của V. I. Lê-nin. Lê-nin đánh giá cao hoạt động của Doóc-ghê, coi Doóc-ghê là nhà cách mạng lão thành của Quốc tế I. — *474.*

Dúp-tsen-cô, G. L. (sinh năm 1859) — nông dân, chánh tổng, theo Đảng dân chủ - lập hiến; đại biểu của tỉnh Ki-ép trong Đu-ma nhà nước I. Đã ký vào cái gọi là "Dự án của 33 người", do phái lao động đưa ra thảo luận tại Đu-ma nhà nước I. — *102.*

Đ

Đan, Ph. I. (Guốc-vích, Ph. I.) (1871 - 1947) — một trong những thủ lĩnh của phái men-sê-vích, về nghề nghiệp là bác sĩ. Tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ những năm 90, tham gia "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua. Nhiều lần bị bắt và bị đày; tháng Chín 1903 chạy ra nước ngoài, ở đó Đan đi theo phái men-sê-vích. Đan là người tham dự Đại hội IV (Đại hội thống nhất), Đại hội V Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và nhiều hội nghị. Trong những năm thế lực phản động thống trị, ở nước ngoài Đan cầm đầu nhóm thủ tiêu, chủ biên tờ báo "Tiếng nói người dân chủ - xã hội". Trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) là một tên vệ quốc

cuồng nhiệt, sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, ủy viên Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết khóa thứ nhất, ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là kẻ chống đối Chính quyền xô-viết. Đầu năm 1922, Đan bị trục xuất ra nước ngoài và là kẻ thù không đội trời chung của Nhà nước xô-viết. — *78, 231, 390, 393, 404, 412, 502 - 503.*

Đít-xơ-ghen (Dietzgen), *I-ô-xíp* (1828 - 1888) — công nhân ngành da, người Đức; một trong những người dân chủ - xã hội nổi tiếng, nhà triết học, đã tự mình đi đến chủ nghĩa duy vật biện chứng. Tham gia cuộc cách mạng 1848 ở Đức, và sau khi cách mạng thất bại, buộc phải lưu vong ra nước ngoài. Trong suốt 20 năm bôn ba ở Mỹ và châu Âu, làm ở nhiều xí nghiệp khác nhau, đã đi vào nghiên cứu triết học. Từ 1864 đến 1868, Đít-xơ-ghen sống ở Nga, làm ở nhà máy da ở Pê-téc-bua. Ở đây Đít-xơ-ghen viết cuốn sách "Thực chất hoạt động trí óc của con người" và bài phê bình tập I bộ "Tư bản" của C. Mác. Năm 1869, Đít-xơ-ghen trở về Đức, làm quen với C. Mác, đã tham gia tích cực công tác của Đảng dân chủ - xã hội Đức. Mác nhận xét rằng Đít-xơ-ghen, mặc dù có một số sai lầm và hiểu chưa thật chính xác chủ nghĩa duy vật biện chứng, nhưng đã phát biểu "nhiều tư tưởng tuyệt diệu và đáng được khâm phục như kết quả của sự tư duy độc lập của một công nhân" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 216). Năm 1884, một lần nữa Đít-xơ-ghen lại sang Mỹ, ở đấy đã biên tập báo "Người xã hội chủ nghĩa", cơ quan của Ban chấp hành Đảng công nhân xã hội chủ nghĩa Mỹ và tờ báo Si-ca-gô "Arbeiterzeitung" ("Báo công nhân"), và đã viết một số tác phẩm triết học. Trong cuộc đấu tranh chống triết học phản động Ma-khơ, V. I. Lê-nin thường viện dẫn Đít-xơ-ghen và dẫn ra những nhận xét rất chính xác của Đít-xơ-ghen về triết học tư sản chính thống và chủ nghĩa thầy tu.

Các tác phẩm chủ yếu của Đít-xơ-ghen: "Thực chất hoạt động trí óc của con người", "Những sự khảo cứu của một nhà xã hội chủ nghĩa trong lĩnh vực lý luận về nhận thức", "Những bức thư về lô-gích, đặc biệt là về lô-gích dân chủ - vô sản", "Thành tựu của triết học", "Tôn giáo đối với phong trào dân chủ - xã hội". Toàn tập của Đít-xơ-ghen xuất bản năm 1919 ở Stút-ga, gồm 3 tập. — *481.*

Đo-re, V. Ph. (1862 - 1909) — bá tước, thủ lĩnh quý tộc tỉnh Cuốc-xcơ, một trong những kẻ sáng lập ra tổ chức Trăm đen "Liên minh nhân dân Nga", đại biểu của tỉnh Cuốc-xcơ trong Đu-ma nhà nước III. — *258.*

Đuốc-nô-vô, P. N. (1844 - 1915) — một trong những nhà hoạt động nhà nước phản động nhất của nước Nga Nga hoàng. Năm 1884 - 1893 làm giám đốc Cục cảnh sát; trong những năm 1900 - 1905 là thứ trưởng Bộ nội vụ. Tháng Mười 1905 được cử làm bộ trưởng Bộ nội vụ, đã áp dụng những biện pháp dã man để đàn áp cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất, đã cổ vũ các tổ chức Trăm đen trong các cuộc tàn sát. Từ năm 1906 là ủy viên Hội đồng nhà nước. — *427.*

Đuy-rinh (Dühring), *Ơ-giê-ni* (1833 - 1921) — nhà triết học và kinh tế học Đức, nhà tư tưởng tiểu tư sản. Quan điểm triết học của Đuy-rinh là một sự hỗn hợp có tính chất chiết trung giữa chủ nghĩa thực chứng, chủ nghĩa duy vật siêu hình và chủ nghĩa duy tâm. Hệ thống không tưởng phản động của Đuy-rinh về nền kinh tế "cộng đồng" đã lý tưởng hóa các hình thức nửa nông nô của nền kinh tế Phổ. Những quan điểm của Đuy-rinh đã được một bộ phận trong Đảng dân chủ - xã hội Đức ủng hộ, đã bị Ăng-ghen phê phán trong cuốn "Chống Đuy-rinh. Ông Ơ-giê-ni Đuy-rinh đảo lộn khoa học" (1877 - 1878). Trong tác phẩm của mình "Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán" (1909) và một số tác phẩm khác, Lê-nin đã nhiều lần phê phán các quan điểm chiết trung của Đuy-rinh.

Những tác phẩm chủ yếu của Đuy-rinh là: "Lịch sử có tính chất phê phán của nền kinh tế dân tộc và của chủ nghĩa xã hội" (1871), "Giáo trình kinh tế dân tộc và kinh tế xã hội" (1873), "Giáo trình triết học" (1875). — *481.*

E

En-pa-chi-ép-xki, X. I-a. (1854 - 1933) — nhà văn và nhà chính luận Nga, về nghề nghiệp là bác sĩ. Do tham gia nhóm "Dân ý", nên đầu những năm 80 đã bị đày 3 năm ở miền Đông Xi-bi-ri. Sau đó là một trong những người lãnh đạo tạp chí "Của cải nước Nga", cộng tác với báo "Tin tức nước Nga". Năm 1906 là một trong những người tổ chức ra Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân. Sau cách mạng 1905 - 1907, En-pa-chi-ép-xki đi theo phái thủ tiêu, lên tiếng chống lại đảng bôn-sê-vích. V. I. Lê-nin đánh giá En-pa-chi-ép-xki là người tư sản cấp tiến hoặc là người dân chủ tư sản. — *56*

Gây-đen, P. A. (1840 - 1907) — bá tước, địa chủ lớn, nhà hoạt động trong hội đồng địa phương, đảng viên Đảng tháng Mười. Từ năm 1895 — thủ lĩnh quý tộc huyện ở tỉnh Pơ-xcốp. Năm 1904 - 1905 tích cực tham gia phong trào hội đồng địa phương. Nấp dưới chiêu bài chủ nghĩa tự do, đã tìm cách liên kết giai cấp tư sản và bọn địa chủ trong cuộc đấu tranh chống phong trào cách mạng đang dâng cao. Sau đạo dụ của Nga hoàng ngày 17 tháng Mười 1905, Gây-đen công khai đứng về phe phản cách mạng. Cầm đầu nhóm đại biểu cánh hữu trong Đu-ma nhà nước I. Sau khi Đu-ma giải tán, là một trong những người tổ chức ra Đảng "canh tân hòa bình". Lê-nin đã đánh giá Gây-đen là "tên địa chủ phản cách mạng tiêu biểu" biết bảo vệ lợi ích chung của giai cấp mình một cách khéo léo (xem bài báo của V.I. Lê-nin "Kỷ niệm bá tước Gây-đen" — Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 16, tr. 37 - 45). — *256.*

Ghéc-txen-stanh, M. I-a. (1859 - 1906) — nhà kinh tế học tư sản, giáo sư Trường đại học nông nghiệp Mát-xcơ-va, một trong những thủ lĩnh của Đảng dân chủ - lập hiến, nhà lý luận của đảng này về vấn đề ruộng đất. Đại biểu của Đu-ma nhà nước I. Bị bọn Trăm đen giết chết ở Phần-lan sau khi Đu-ma nhà nước I giải tán. — *346, 410.*

Gin-kin, I. V. (1874 - 1958) — nhà báo, một trong những thủ lĩnh của phái lao động. Là biên tập viên báo "Người U-ran", thư ký tạp chí "Tuần lễ", cộng tác với báo "Tin tức Xanh Pê-téc-bua", sau đó với các báo dân chủ - lập hiến cánh tả "Đời sống chúng ta" và "Đồng chí". Năm 1906, Gin-kin được bầu vào Đu-ma nhà nước I với tư cách đại biểu nông dân tỉnh Xa-ra-tốp. Sau khi Đu-ma nhà nước I giải tán, Gin-kin ký tên vào Lời kêu gọi Vư-boóc-gơ, vì vậy bị kết án. Sau khi chịu xong hình phạt, không hoạt động chính trị tích cực nữa, mà cộng tác với các xuất bản phẩm tư sản khác nhau. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, làm việc ở nhiều cơ quan xô-viết khác nhau, từ năm 1925 làm nghề viết báo. — *270, 271, 273, 274, 300.*

Giooóc-đa-ni-a, N. N. (Cô-xtơ-rốp) (1870 - 1953) — đảng viên Đảng dân chủ - xã hội, phần tử men-sê-vích. Bắt đầu hoạt động chính trị vào những năm 90, tham gia nhóm mác-xít đầu tiên ở Gru-di-a "Mê-xa-mê đa-xi", cầm đầu cánh cơ hội chủ nghĩa trong nhóm đó. Đã có mặt tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga với tư cách đại biểu không có quyền biểu quyết, ngả theo nhóm "Tia lửa" phái thiểu số. Sau đại hội, là thủ lĩnh phái men-sê-vích Cáp-ca-dơ. Năm 1905 biên tập tờ báo men-sê-vích "Người dân chủ - xã hội" (bằng tiếng Gru-di-a), lên tiếng chống lại sách lược bôn-sê-vích trong cách mạng dân chủ - tư sản. Năm 1906 là đại biểu Đu-ma nhà nước I. Đã tham gia công việc của Đại hội IV (Đại hội thống nhất) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; tại Đại hội V đã được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đại diện cho những người men-sê-vích. Trong những năm dưới chính quyền phản động, về hình thức thì ngả theo những người men-sê-vích ủng hộ đảng nhưng thực tế lại ủng hộ phái thủ tiêu chủ nghĩa. Năm 1914 cộng tác với tạp chí của Tơ-rốt-xki "Đấu tranh"; trong thời gian chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) là tên xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 là chủ tịch Xô-viết đại biểu công nhân Ti-phlít, trong những năm 1918 - 1921 cầm đầu chính phủ men-sê-vích phản cách mạng Gru-di-a; từ năm 1921 là tên bạch vệ lưu vong. — *131.*

Gôn-đman, L. I. (A.) (1877 - 1939) — người dân chủ - xã hội, phần tử men-sê-vích. Tham gia phong trào cách mạng từ năm 1893, tiến hành tuyên truyền trong các nhóm công nhân ở Vin-ga và Min-xcơ, tháng Chín 1897 tham dự Đại hội thành lập phái Bun. Năm 1900 ra nước ngoài, ở đó ngả theo tổ chức "Tia lửa". Đầu năm 1901 gặp V. I. Lê-nin ở Muyn-khen, thảo luận với Lê-nin về kế hoạch thành lập nhà in báo "Tia lửa" ở Nga. Tháng Năm 1901, tổ chức ở Ki-si-nép nhà in bí mật, ở đó báo "Tia lửa" và các xuất bản phẩm dân chủ - xã hội khác được in ra. Tháng Ba 1902 bị bắt, sau đó bị đày đi Xi-bi-ri. Năm 1905 từ nơi đi đày chạy trốn sang Giơ-ne-vơ, đi theo những người men-sê-vích, làm thư ký ban biên tập báo "Tia lửa" men-sê-vích. Năm 1905, là đại diện cho những người men-sê-vích tham gia Ban chấp hành Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga được bầu vào Ban chấp hành trung ương. Năm 1907 làm việc ở U-ran. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, là chủ tịch Xô-viết Iếc-cút-xcơ và ủy viên Ban chấp hành trung ương men-sê-vích. Từ năm 1921 từ bỏ hoạt động chính trị và làm công tác biên tập - xuất bản và công tác kinh tế. — *506.*

Grê-đê-xcun, N. A. (sinh năm 1864) — luật sư và nhà chính luận, giáo sư, đảng viên Đảng dân chủ - lập hiến. Năm 1905 tham gia xuất bản tờ báo "Thế giới", tháng Chạp năm đó báo này đã bị đóng cửa vì

đã đăng các bài có tính chất "chống chính phủ", còn Grê-đê-xcun thì bị bắt và năm 1906 bị đày đến tỉnh Ác-khan-ghen-xcơ. Trong thời gian đi đày đã được bầu vắng mặt làm đại biểu Đu-ma nhà nước I, sau khi trở về Pê-téc-bua, làm phó chủ tịch Đu-ma. Sau khi Đu-ma nhà nước I giải tán, đã ký tên vào Lời kêu gọi Vư-boóc-gơ, do đó lại bị bắt. Cộng tác với nhiều tờ báo tư sản tự do chủ nghĩa. Năm 1916 ra khỏi Đảng dân chủ - lập hiến. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 tham gia vào việc xuất bản tờ báo tư sản "Ý chí Nga", báo này tiến hành cổ động chống đảng của những người bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là giáo sư các trường đại học của thành phố Lê-nin-grát. Năm 1926 xuất bản ký sự của mình "Nước Nga trước đây và ngày nay" trong đó thừa nhận Cách mạng tháng Mười và những thành quả của nó. — *53, 437 - 438, 502.*

Grô-man, V. G. (sinh năm 1874) — người dân chủ - xã hội, phần tử men-sê-vích. Tác giả của một trong những dự thảo cương lĩnh ruộng đất, đã được trình lên Đại hội IV (Đại hội thống nhất) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; tham gia biên tập tạp chí men-sê-vích "Sự nghiệp của chúng ta". Trong những năm thế lực phản động thống trị là người theo phái thủ tiêu. Từ đầu Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 đã phụ trách công tác lương thực ở Pê-tơ-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, một vài năm tham gia công tác kinh tế - hành chính. Năm 1931 bị kết án vì hoạt động phản cách mạng. — *59, 436.*

Gu-tsơ-cốp, A. I. (1862 - 1936) — nhà tư bản lớn của Nga, nhà tổ chức và thủ lĩnh của Đảng tháng Mười. Trong thời kỳ cách mạng 1905 - 1907 đã chống phá kịch liệt phong trào cách mạng, ủng hộ chính sách của chính phủ đàn áp hết sức dã man giai cấp công nhân và nông dân. Trong những năm thế lực phản động thống trị, là chủ tịch Ủy ban quốc phòng và chủ tịch Đu-ma nhà nước III. Trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) là chủ tịch Ủy ban công nghiệp - quân sự trung ương và ủy viên Hội đồng đặc trách quốc phòng. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 là bộ trưởng Bộ chiến tranh và hải quân trong thành phần đầu tiên của Chính phủ lâm thời tư sản, chủ trương tiếp tục chiến tranh "đến thắng lợi cuối cùng". Tháng Tám 1917 tham gia việc tổ chức cuộc nổi loạn của Coóc-ni-lốp, bị bắt ngoài mặt trận, nhưng lại được Chính phủ lâm thời thả ra. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã tích cực đấu tranh chống Chính quyền xô-viết, là tên bạch vệ lưu vong. — *17, 18 - 19, 34, 50, 106.*

Guốc-cô, V. I. (1863 - 1927) — nhà hoạt động phản động của nước Nga Nga hoàng. Năm 1902 được bổ nhiệm làm trưởng phòng hội đồng địa phương thuộc Bộ nội vụ, năm 1906 làm thứ trưởng Bộ nội vụ. Ở trong Đu-ma nhà nước I đã lên tiếng chống lại dự luật về ruộng đất, bảo vệ lợi ích của bọn địa chủ - chủ nô. Đóng vai trò quan trọng trong chính phủ Gô-rê-mư-kin, một chính phủ mà V. I. Lê-nin đã gọi là nội các Guốc-cô - Gô-rê-mư-kin với "cương lĩnh tư sản - quý tộc". Sau đó bị lôi kéo vào vụ ăn cắp công quỹ và biển thủ và theo bản án của Pháp viện tối cao thì bị cách chức. Năm 1912 được bầu làm ủy viên Hội đồng nhà nước. Có thái độ thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, đấu tranh chống Chính quyền xô-viết ở miền Nam nước Nga, sau đó lưu vong ra nước ngoài. — *348, 421, 426, 427.*

Guốc-vích, Ph. I. — xem Đan, Ph. I.

I

I-dơ-gô-ép (Lan-đê), A. X. (sinh năm 1872) — nhà chính luận tư sản, một trong những nhà tư tưởng của Đảng dân chủ - lập hiến. Lúc đầu là nhà "mác-xít hợp pháp", một thời gian đi với những người dân chủ - xã hội. Năm 1905 gia nhập Đảng dân chủ - lập hiến. Đã công kích kịch liệt những người bôn-sê-vích trên cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng dân chủ - lập hiến — báo "Ngôn luận", trong các tạp chí dân chủ - lập hiến "Ký sự miền Nam", "Tư tưởng Nga", và văn tập phản cách mạng "Những cái mốc". Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, I-dơ-gô-ép cộng tác với tạp chí của nhóm trí thức suy đồi "Truyền tin văn học". Vì hoạt động chính luận phản cách mạng, năm 1922 đã bị trục xuất ra nước ngoài. — *20, 203, 235, 292.*

I-gna-chi-ép, A. P. (1842 - 1906) — bá tước, nhà hoạt động nhà nước của nước Nga Nga hoàng. Từ năm 1859 đến năm 1885 phục vụ trong quân đội. Từ 1885 - 1896 làm thống đốc lúc đầu ở Iếc-cút-xcơ, về sau ở Ki-ép. Năm 1896 được cử làm ủy viên Hội đồng nhà nước, từ năm 1898 đến 1905 làm ở ban pháp luật, là chủ tịch tiểu ban bảo vệ trật tự nhà nước và các vấn đề tín ngưỡng. Là kẻ ủng hộ chính quyền quân chủ mạnh mẽ, chủ trương dùng những cuộc đàn áp cực đoan để chống phong trào cách mạng, kẻ phản đối việc triệu tập Đu-ma nhà nước. — *24.*

I-oóc-đan-xki, N. I. (Ni-c. I—xki) (1876 - 1928) — người dân chủ - xã hội; sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, là phần tử men-sê-vích. Năm 1904 — cộng tác viên thường xuyên của tờ báo men-sê-vích "Tia lửa"; năm 1905 ở trong Ban chấp hành Xô-viết Pê-téc-bua. Năm 1906 tham dự Đại hội IV (Đại hội thống nhất) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga với tư cách là đại biểu không có quyền biểu quyết, đại biểu (phái men-sê-vích) của Ban chấp hành trung ương thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Trong những năm thế lực phản động thống trị, gần gũi với những người men-sê-vích ủng hộ đảng — phái Plê-kha-nốp. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 là kẻ ủng hộ nhóm "Thống nhất", một nhóm men-sê-vích vệ quốc cực hữu thuộc phái Plê-kha-nốp, phái viên của Chính phủ lâm thời tư sản trong các quân đoàn tại mặt trận miền Tây - Nam. Năm 1921 đã gia nhập Đảng cộng sản (b) Nga; năm 1922 làm việc ở Bộ dân ủy ngoại giao và Nhà xuất bản quốc gia, sau đó làm đại diện toàn quyền ở Ý. Từ 1924 hoạt động văn học. — *259, 380.*

Kh

Kh—xem Tsiếc-kin, V. G.

Khi-giơ-ni-a-cốp, V. V. (V. V. (Kh—ốp) (1871 - 1949) — nhà hoạt động chính trị tư sản tự do, đảng viên đảng tiểu tư sản — Đảng lao động "xã hội chủ nghĩa nhân dân". Trong những năm 1903 - 1905 là một trong những người sáng lập và thành viên "Hội liên hiệp giải phóng" có tính chất quân chủ - tự do. Trong thời kỳ cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất, ngả theo cái gọi là nhóm "phi đảng phái" của những phần tử trí thức men-sê-vích dân chủ - lập hiến hóa, đã cộng tác với tờ báo của họ "Đời sống chúng ta" và với tờ tuần san "Vô đề". Từ năm 1903 đến năm 1910 là thư ký của Hội kinh tế tự do. Năm 1917 là thứ trưởng Bộ nội vụ trong Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười làm việc trong hệ thống hợp tác xã xô-viết, làm công tác văn học. — *42, 45, 46.*

L

La-rin, I-u. (Lu-ri-ê, M. A.) (1882 - 1932) — người dân chủ - xã hội, phần tử men-sê-vích, một trong những thủ lĩnh của phái thủ tiêu. Tham gia phong trào cách mạng từ năm 1901, làm việc tại Ô-đét-xa và Xim-phê-rô-pôn. Năm 1905 — ủy viên Ban chấp hành men-sê-vích Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Năm 1906 tham gia Ban chấp hành thống nhất Pê-téc-bua của đảng; đại biểu chính thức của Đại hội IV (Đại hội thống nhất) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. La-rin bảo vệ cương lĩnh của phái men-sê-vích địa phương công hữu hóa ruộng đất, ủng hộ chủ trương cơ hội chủ nghĩa đòi triệu tập "đại hội công nhân". Là đại biểu của Đại hội V của đảng. Sau khi cách mạng 1905 - 1907 thất bại, là một trong những kẻ tuyên truyền tích cực và công khai thuyết thủ tiêu. Cộng tác với nhiều xuất bản phẩm men-sê-vích - thủ tiêu chủ nghĩa ở trung ương. La-rin tham gia khối tháng Tám chống đảng; tham gia ban tổ chức của khối đó. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 cầm đầu nhóm men-sê-vích - quốc tế chủ nghĩa là nhóm xuất bản tạp chí "Quốc tế". Tháng Tám 1917 được kết nạp vào đảng bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, tán thành lập trường cơ hội chủ nghĩa về việc thành lập cái gọi là "chính phủ xã hội chủ nghĩa đồng nhất" có sự tham gia của bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa - cách mạng, tán thành lời tuyên bố của Rư-cốp và những người cơ hội chủ nghĩa khác về việc ra khỏi Hội đồng bộ trưởng dân ủy. Sau này làm công tác chính quyền và công tác kinh tế. — *192, 193, 194, 195, 197 - 200, 201 - 203, 204 - 205, 207 - 208, 210, 211, 212, 213, 214, 215, 216, 217 - 218, 220, 221, 223, 224, 225, 226, 258, 304, 380, 438.*

Lan-ghê (Lange), *Phri-đrích - An-be* (1828 - 1875) — nhà triết học tư sản Đức và người theo thuyết Can-tơ mới, giáo sư các Trường đại học tổng hợp Xuy-rích và Mác-bua. Một trong những người đề xướng trào lưu phản động của giới giáo sư tư sản "trở lại với Can-tơ". Lan-ghê là kẻ thù của chủ nghĩa duy vật; Lan-ghê cho rằng chủ nghĩa duy vật được chấp nhận như là một phương pháp để nghiên cứu tự nhiên, nhưng trong triết học, nó là một học thuyết không hoàn bị và tất nhiên sẽ dẫn đến chủ nghĩa duy tâm. Lan-ghê mưu toan khắc phục thuyết nhị nguyên của triết học Can-tơ bằng cách biến "vật tự nó" thành khái niệm chủ quan. Đứng trên lập trường của chủ nghĩa Đác-uyn - xã hội, áp dụng những quy luật sinh vật học vào xã hội loài người, là người tán thành thuyết nhân mãn của Man-tuýt. Tác giả các luận văn: "Vấn đề công nhân. Ý nghĩa của nó trong hiện tại và tương lai" (1865), "Lịch sử của chủ nghĩa duy vật và sự phê phán ý nghĩa của nó trong hiện tại" (1865) và các tác phẩm khác. Trong nhiều tác phẩm của mình và đặc biệt là trong "Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán" V. I. Lê-nin đã đánh giá Lan-ghê là một

kẻ có những quan điểm mơ hồ lẫn lộn và là kẻ đã xuyên tạc chủ nghĩa duy vật. Những quan điểm triết học và xã hội học phản khoa học của Lan-ghê được các triết gia tư sản hiện đại lợi dụng. — *482.*

Lát-xan (Lassalle), *Phéc-đi-năng* (1825 - 1864) — nhà xã hội chủ nghĩa tiểu tư sản Đức, người sáng lập ra một loại biến dạng của chủ nghĩa cơ hội trong phong trào công nhân Đức — thuyết Lát-xan.

Lát-xan là một trong những người sáng lập ra Tổng hội công nhân Đức (1863). Việc thành lập Tổng hội đó có ý nghĩa tích cực đối với phong trào công nhân, song khi được bầu làm chủ tịch Tổng hội thì Lát-xan lại đưa Tổng hội đi theo con đường cơ hội chủ nghĩa. Phái Lát-xan cho rằng bằng con đường cổ động công khai cho quyền đầu phiếu phổ thông, bằng con đường thành lập các hiệp hội sản xuất được nhà nước gioong-ke trợ cấp, thì có thể thiết lập được "nhà nước nhân dân tự do". Lát-xan ủng hộ chính sách thống nhất nước Đức "từ trên xuống" dưới bá quyền lãnh đạo của nước Phổ phản động. Chính sách cơ hội chủ nghĩa của phái Lát-xan là trở ngại cho hoạt động của Quốc tế I và cho việc thành lập một đảng công nhân chân chính ở Đức, trở ngại cho việc giáo dục công nhân về ý thức giai cấp.

Những quan điểm lý luận và chính trị của phái Lát-xan đã bị các tác giả kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lê-nin phê phán kịch liệt (xem C. Mác. "Phê phán cương lĩnh Gô-ta"; V. I. Lê-nin. "Nhà nước và cách mạng" và các tác phẩm khác). — *180.*

Lê-nin, N. — *xem* Lê-nin V. I.

Lê-nin, V. I. (U-li-a-nốp, V. I., Lê-nin, N.) (1870 - 1924) — các tài liệu tiểu sử. — *12, 14, 36, 37 - 38, 56, 61, 68 - 69, 70, 72 - 73, 74, 145, 181, 186, 218, 220 - 221, 237 - 238, 252, 256, 305, 444, 476, 495.*

Lê-vi-txơ-ki, *V. (Txê-đéc-bau-mơ, V. Ô)* (sinh năm 1883) — phần tử men-sê-vích. Tham gia phong trào cách mạng vào cuối những năm 90, làm việc trong tổ chức ở Đơ-vin-xcơ của phái Bun. Đầu năm 1906 là ủy viên Ban chấp hành thống nhất Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; đại biểu cho đảng bộ Pê-téc-bua tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất). Trong thời kỳ bầu cử vào Đu-ma nhà nước II đã ủng hộ việc lập khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến. Trong những năm thế lực phản động thống trị, là một trong những thủ lĩnh của phái thủ tiêu, tham gia trung tâm men-sê-vích, một trong số những người đã ký tên vào "Thư ngỏ" nói về việc thủ tiêu đảng, biên tập tạp chí "Bình minh của chúng ta"; cộng tác với báo "Tiếng nói người dân chủ - xã hội", "Phục hưng" và các xuất bản phẩm định kỳ khác của những người men-sê-vích - thủ tiêu chủ nghĩa. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918), là tên xã hội - sô-vanh, ủng hộ nhóm cực hữu của phái vệ quốc. Có thái độ thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, tích cực đấu tranh chống Chính quyền xô-viết; năm 1920 bị truy tố về vụ "Trung tâm chiến thuật" phản cách mạng. Sau này làm công tác sách báo. — *413, 415.*

Liếp-nếch (Liebknecht), *Vin-hem* (1826 - 1900) — nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Đức và phong trào công nhân quốc tế, một trong những người sáng lập và là lãnh tụ của Đảng dân chủ - xã hội Đức. Tham gia tích cực cuộc cách mạng 1848 - 1849 ở Đức, sau khi cách mạng bị thất bại sống lưu vong ở nước ngoài, lúc đầu ở Thụy-sĩ, sau đó ở Anh, tại đây Liếp-nếch gần gũi với C. Mác và Ph. Ăng-ghen, do ảnh hưởng của C. Mác và Ph. Ăng-ghen, Liếp-nếch đã trở thành một người xã hội chủ nghĩa. Năm 1862 Liếp-nếch trở về Đức. Sau khi Quốc tế I được tổ chức, là một trong những người truyền bá tích cực nhất những tư tưởng cách mạng của Quốc tế và là người tổ chức ra các chi bộ của Quốc tế ở Đức. Từ năm 1875 cho đến cuối đời, Liếp-nếch là ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng dân chủ - xã hội Đức và là tổng biên tập cơ quan ngôn luận trung ương của đảng — báo "Vorwärts" ("Tiến lên"). Từ năm 1867 đến năm 1870, là nghị sĩ Quốc hội miền Bắc Đức, và từ năm 1874 nhiều lần được bầu làm đại biểu Quốc hội Đức; đã khéo biết lợi dụng diễn đàn quốc hội để vạch trần chính sách đối nội và đối ngoại phản động của bọn gioong-ke Phổ. Vì hoạt động cách mạng nên nhiều lần bị cầm tù. Liếp-nếch đã tích cực tham gia vào việc tổ chức Quốc tế II. C. Mác và Ph. Ăng-ghen đã đánh giá cao Liếp-nếch, đã hướng dẫn hoạt động của Liếp-nếch, nhưng đồng thời cũng phê phán lập trường dung hòa của Liếp-nếch đối với các phần tử cơ hội chủ nghĩa. — *276 - 277, 278, 280, 281 - 283, 284 - 285.*

Lít-van (Lidvall), *Ê-rích Lê-ô-na* — tên đầu cơ lớn và tên làm việc ám muội, quốc tịch Thụy-điển; năm 1906 nhận việc cung cấp lương thực cho các tỉnh bị đói Tam-bốp, Pen-da và các tỉnh khác. Do báo chí vạch trần việc thứ trưởng Bộ nội vụ V. I. Guốc-cô, — kẻ đã cấp cho Lít-van một số tiền lớn lấy trong số tiền của nhà nước — tham gia vào các vụ âm mưu đầu cơ của Lít-van, vụ này đã loan truyền khắp nơi và chính phủ Nga hoàng buộc phải đưa

Guốc-cô ra tòa án của Pháp viện tối cao. Nhưng về sau vụ này đã bị bỏ qua. — *426.*

Lô-giơ-kin, X. V. (sinh năm 1868) — bác sĩ của hội đồng địa phương, đảng viên dân chủ - lập hiến cánh tả, đại biểu của tỉnh Vi-át-ca trong Đu-ma nhà nước I, đã ký tên vào cái gọi là "Dự án của 33 người" do phái lao động đưa ra thảo luận tại Đu-ma I. — *102.*

Lvốp, N. N. (1867 - 1944) — địa chủ, theo nhận định của V. I. Lê-nin, y là "tên quý tộc phản cách mạng", "mẫu mực của tên dân chủ - lập hiến phản bội". Trong những năm 1893 - 1900 là thủ lĩnh quý tộc huyện Ba-la-sốp; từ 1899 — chủ tịch Hội đồng địa phương tỉnh Xa-ra-tốp. Là người tham gia các đại hội của hội đồng địa phương trong những năm 1904 - 1905. Là một trong những người sáng lập ra "Hội liên hiệp giải phóng" và Đảng dân chủ - lập hiến, là ủy viên Ban chấp hành trung ương của đảng này. Được bầu vào Đu-ma nhà nước I do số phiếu của những nông dân bị bọn dân chủ - lập hiến đánh lừa, nhưng đã kiên quyết chống lại các yêu sách của nông dân. Đại biểu Đu-ma nhà nước II. Là một trong những người sáng lập ra Đảng "canh tân hoà bình". Trong Đu-ma III và IV đã hành động với tư cách là thủ lĩnh "phái tiến bộ". Năm 1917 là một trong những người lãnh đạo liên minh của địa chủ. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là nhà báo bạch vệ, sau đó là một tên bạch vệ lưu vong. — *272 - 273, 274, 275, 362, 367.*

M

M. — nhân vật được nhắc đến vẫn chưa xác định được rõ ràng. — *506.*

M. — *xem* Mê-đem, V. Đ.

Ma-li-sép-xki, N. G. (sinh năm 1874) — người dân chủ - xã hội, phần tử men-sê-vích. Năm 1894 - 1895 tham gia một trong những nhóm dân chủ - xã hội ở Pê-téc-bua. Năm 1895 bị bắt, bị phạt tù và đi đày. Năm 1906 cộng tác với tạp chí men-sê-vích "Tiếng vọng của thời đại"; đưa ra đề cương cơ hội chủ nghĩa nói rằng cuộc đấu tranh cho nền cộng hòa ở Nga cần đặt xuống hàng thứ yếu. V. I. Lê-nin đã phê phán kịch liệt các quan điểm của Ma-li-sép-xki, gọi Ma-li-sép-xki là "tên cơ hội chủ nghĩa phi-li-xtanh thảm hại". Từ năm 1907 Ma-li-sép-xki từ bỏ hoạt động chính trị. — *438.*

Ma-nu-i-lốp, A. A. (1861 - 1929) — nhà kinh tế học tư sản Nga, nhà hoạt động có tiếng của Đảng dân chủ - lập hiến, là một trong những biên

tập viên của báo "Tin tức nước Nga". Trong những năm 1905 - 1911 làm giám đốc Trường đại học tổng hợp Mát-xcơ-va, trong những năm 1907 - 1911 là thành viên Hội đồng nhà nước, năm 1917 là bộ trưởng Bộ giáo dục quốc dân trong Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười lưu vong ra nước ngoài; từ nơi lưu vong trở về nước Nga xô-viết, giảng dạy ở các trường cao đẳng. Tác giả các tác phẩm: "Chế độ lĩnh canh ruộng đất ở Ai-rơ-len", "Khái niệm giá trị theo học thuyết của các nhà kinh tế phái cổ điển", "Kinh tế chính trị học. Giáo trình" và các tác phẩm khác. — *229.*

Ma-xlốp, P. P. (1867 - 1946) — nhà kinh tế học, người dân chủ - xã hội, tác giả một loạt tác phẩm về vấn đề ruộng đất, trong đó mưu toan xét lại chủ nghĩa Mác; cộng tác với các tạp chí "Đời sống", "Bước đầu" và "Bình luận khoa học". Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đi với phái men-sê-vích, đưa ra cương lĩnh men-sê-vích địa phương công hữu hóa ruộng đất. Tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, thay mặt những người men-sê-vích đọc báo cáo về vấn đề ruộng đất, được đại hội bầu vào ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương. Trong những năm thế lực phản động thống trị là người theo phái thủ tiêu, trong thời kỳ chiến tranh thế giới thứ nhất, là tên xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười từ bỏ hoạt động chính trị, làm công tác khoa học và sư phạm. Từ năm 1929 là viện sĩ chính thức của Viện hàn lâm khoa học Liên-xô. — *59, 231, 481.*

Mác (Marx), *Các* (1818 - 1883) — người sáng lập ra chủ nghĩa cộng sản khoa học, nhà tư tưởng thiên tài, lãnh tụ và người thầy của giai cấp vô sản quốc tế (xem bài báo của V. I. Lê-nin "Các Mác (Sơ lược tiểu sử kèm theo sự trình bày chủ nghĩa Mác)" — Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 26, tr. 43 - 93). — *184, 205, 240, 288 - 289, 292, 479 - 491.*

Mác-tốp, L. (Txê-đéc-bau-mơ, I-u. Ô.) (1873 - 1923) — một trong những thủ lĩnh của phái men-sê-vích. Tham gia phong trào dân chủ - xã hội vào nửa đầu những năm 90. Năm 1895 tham gia tổ chức "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua, 1896 Mác-tốp bị bắt và bị đày 3 năm ở Tu-ru-khan-xcơ. Sau khi mãn hạn đày, năm 1900, tham gia vào việc chuẩn bị xuất bản tờ "Tia lửa" và có chân trong ban biên tập của tờ báo đó. Tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga là đại biểu của

tổ chức "Tia lửa", Mác-tốp cầm đầu phái thiểu số cơ hội chủ nghĩa tại đại hội và từ đó là một trong những người lãnh đạo các cơ quan trung ương của phái men-sê-vích và biên tập viên các xuất bản phẩm men-sê-vích. Trong những năm thế lực phản động thống trị, là người thuộc phái thủ tiêu, biên tập tờ "Tiếng nói người dân chủ - xã hội", tham gia hội nghị tháng Tám chống đảng (1912). Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) đứng trên lập trường phái giữa; tham gia Hội nghị Xim-méc-van và Hội nghị Ki-en-tan. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 cầm đầu nhóm men-sê-vích quốc tế chủ nghĩa. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười chạy sang phe kẻ thù công khai chống Chính quyền xô-viết. Năm 1920 lưu vong sang Đức, xuất bản ở Béc-lanh tờ báo men-sê-vích phản cách mạng "Truyền tin xã hội chủ nghĩa". — *56, 57, 67, 69, 70, 71 - 73, 74, 76, 77 - 78, 80, 83, 89, 91, 92, 96, 102, 124, 131, 164, 217, 258, 380, 438, 483.*

Men-gu-nốp, X. P. (sinh năm 1879) — nhà sử học tư sản và nhà chính luận, nhà hoạt động nổi tiếng của Đảng dân chủ - lập hiến, cộng tác với các cơ quan ngôn luận trung ương của đảng đó và báo "Tin tức nước Nga". Từ 1913 là một trong những biên tập viên của tạp chí lịch sử tư sản tự do chủ nghĩa "Tiếng nói của quá khứ". Có thái độ thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, lưu vong ra nước ngoài, ở đó làm biên tập viên cho các cơ quan báo chí bạch vệ lưu vong. — *228.*

Mê-đem, V. Đ. (Grin-béc, V. Đ., M.) (1879 - 1923) — một trong những thủ lĩnh của phái Bun. Tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ năm 1899; từ 1900 công tác trong tổ chức Min-xcơ của phái Bun; đã bị án đày 5 năm ở Xi-bi-ri, năm 1901 từ đó Mê-đem đã chạy ra nước ngoài. Tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, là đại biểu cho Ban chấp hành ở nước ngoài của phái Bun, là người chống phái Tia lửa. Năm 1906 được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương phái Bun, tham gia công việc của Đại hội V Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, ủng hộ bọn men-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đứng đầu các tổ chức của phái Bun ở Ba-lan; năm 1921 sang Mỹ, ở đó đã đăng những bài báo vu khống chống nước Nga xô-viết trên các trang của tờ báo Do-thái xã hội chủ nghĩa cánh hữu "Vorwards" ("Tiến lên"). — *242, 247, 251.*

Mê-rinh (Mêhring) *Phran-txơ* (1840 - 1919) — nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào công nhân Đức, một trong những thủ lĩnh và nhà lý luận của cánh tả trong phong trào dân chủ - xã hội Đức; nhà sử học, nhà chính luận và nhà phê bình văn học.Từ cuối những năm 60 là nhà chính luận dân chủ - tư sản cấp tiến, trong những năm 1876 - 1882 đứng trên lập trường của chủ nghĩa tự do tư sản, sau đó ngả về phía tả, là tổng biên tập tờ báo dân chủ "Volks-Zeitung" ("Báo nhân dân"), đã lên tiếng chống lại Bi-xmác, bảo vệ Đảng dân chủ - xã hội; năm 1891 gia nhập Đảng dân chủ - xã hội Đức. Là cộng tác viên tích cực và là một trong những ủy viên biên tập của cơ quan lý luận của đảng — tạp chí "Die Neue Zeit" ("Thời mới"), về sau chủ bút tờ "Leipziger Volkszeitung" ("Báo nhân dân Lai-pxích"). Năm 1893 tác phẩm của Mê-rinh "Truyền thuyết về Le-xinh" đã được xuất bản thành sách riêng, và năm 1897 xuất bản tác phẩm gồm 4 tập "Lịch sử Đảng dân chủ - xã hội Đức". Mê-ring làm việc rất nhiều để xuất bản di sản văn học của Mác, Ăng-ghen và Lát-xan; năm 1918 cuốn sách của ông về thân thế và sự nghiệp của C. Mác đã được xuất bản. Trong các tác phẩm của Mê-ring có một số chỗ xa rời chủ nghĩa Mác, đánh giá không đúng các nhà hoạt động như Lát-xan, Svai-txơ, Ba-cu-nin, không hiểu bước ngoặt cách mạng mà Mác và Ăng-ghen đã hoàn thành trong triết học. Mê-rinh tích cực chống chủ nghĩa cơ hội và chủ nghĩa xét lại trong hàng ngũ Quốc tế II, lên án chủ nghĩa Cau-xky, nhưng đồng thời đã mắc phải những sai lầm của cánh tả Đức, những người sợ cắt đứt quan hệ về mặt tổ chức với bọn cơ hội chủ nghĩa. Mê-rinh bảo vệ triệt để chủ nghĩa quốc tế, chào mừng Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Từ năm 1916, Mê-rinh là một trong những nhà lãnh đạo của "Liên minh Xpác-ta-cút" cách mạng, đóng vai trò tích cực trong việc sáng lập Đảng cộng sản Đức. — *276.*

Mi-a-cô-tin, V. A. (1867 - 1937) — một trong những thủ lĩnh của đảng tiểu tư sản — Đảng lao động "xã hội chủ nghĩa nhân dân", nhà sử học và nhà chính luận. Trong những năm 1905 - 1906 là một trong những người lãnh đạo tổ chức trí thức - tư sản "Liên minh các hội liên hiệp", là tổ chức muốn lôi kéo giai cấp vô sản ra khỏi cuộc đấu tranh cách mạng. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là một trong số những người sáng lập ra tổ chức "Hội phục hưng nước Nga" của bọn bạch vệ, là một tên bạch vệ lưu vong. — *56, 57.*

Mi-li-u-cốp, P. N. (1859 - 1943) — thủ lĩnh Đảng dân chủ - lập hiến, nhà tư tưởng nổi tiếng của giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa Nga, nhà sử học và nhà chính luận. Từ 1886 là phó giáo sư

Trường đại học tổng hợp Mát-xcơ-va. Bắt đầu hoạt động chính trị vào nửa đầu những năm 90; từ 1902 cộng tác tích cực với tạp chí xuất bản ở nước ngoài của phái tự do tư sản "Giải phóng". Tháng Mười 1905 là một trong những người sáng lập ra Đảng dân chủ - lập hiến, sau đó là chủ tịch Ban chấp hành trung ương đảng này và tổng biên tập cơ quan ngôn luận trung ương — báo "Ngôn luận". Là đại biểu Đu-ma nhà nước III và IV. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 là bộ trưởng Bộ ngoại giao trong Chính phủ lâm thời tư sản thứ nhất, tiến hành chính sách đế quốc chủ nghĩa nhằm tiếp tục chiến tranh "đến thắng lợi cuối cùng"; tháng Tám 1917 tích cực tham gia chuẩn bị vụ phiến loạn phản cách mạng của Koóc-ni-lốp. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là một trong những kẻ tổ chức cuộc can thiệp quân sự của nước ngoài chống nước Nga xô-viết; là kẻ hoạt động tích cực trong bọn bạch vệ lưu vong. Từ 1921 xuất bản ở Pa-ri tờ báo "Tin giờ chót". — *20, 51, 206, 300, 343, 348, 388, 390, 392, 397, 415, 428, 435, 457, 468, 470, 476, 477, 496, 526.*

Min-lơ-răng (Millerand) *A-lếch-xan-đrơ Ê-chiên* (1859 - 1943) — nhà hoạt động chính trị Pháp; trong những năm 80 là người cấp tiến tiểu tư sản; trong những năm 90 — ngả theo những người xã hội chủ nghĩa, cầm đầu khuynh hướng cơ hội chủ nghĩa trong phong trào xã hội chủ nghĩa Pháp. Năm 1899 tham gia chính phủ tư sản phản động Van-đếch Rút-xô, trong đó đã cộng tác với tướng Ga-líp-phê — tên đao phủ tàn sát Công xã Pa-ri. V. I. Lê-nin đã vạch trần chủ nghĩa Min-lơ-răng là sự phản bội lợi ích của giai cấp vô sản, là biểu hiện thực tế của chủ nghĩa xét lại và đã vạch trần nguồn gốc xã hội của chủ nghĩa này.

Năm 1904, sau khi bị khai trừ ra khỏi đảng xã hội chủ nghĩa, Min-lơ-răng cùng với những người trước đây là xã hội chủ nghĩa (Bri-ăng, Vi-vi-a-ni) thành lập nhóm "những người xã hội chủ nghĩa độc lập". Năm 1909 - 1910, 1912 - 1913, 1914 - 1915 là bộ trưởng các bộ khác nhau. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Min-lơ-răng là một trong những kẻ tổ chức cuộc can thiệp chống Chính quyền xô-viết; năm 1920 - 1924 là tổng thống nước Cộng hòa Pháp. Tháng Sáu 1924, sau khi các đảng tư sản cánh tả — những đảng không muốn cộng tác với Min-lơ-răng — thu được thắng lợi trong bầu cử, Min-lơ-răng buộc phải từ chức. Năm 1925 - 1927 được bầu vào thượng nghị viện. — *75.*

Mu-rôm-txép, X. A. (1850 - 1910) — nhà hoạt động nổi tiếng của Đảng dân chủ - lập hiến, luật gia, giáo sư Trường đại học tổng hợp Mát-xcơ-va. Từ 1879 đến 1892 là tổng biên tập tạp chí tư sản tự do chủ nghĩa "Truyền tin pháp luật." Trong những năm 1904 - 1905 tham gia công việc của các đại hội hội đồng địa phương. Là một trong những người sáng lập ra Đảng dân chủ - lập hiến, ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng này. Năm 1906 — đại biểu Đu-ma nhà nước I và là chủ tịch Đu-ma này. Trong những năm 1908 - 1910 hoạt động chính luận. Khi đánh giá Mu-rôm-txép, Lê-nin đã viết rằng "thậm chí y cũng không phải là một nhà dân chủ. Y sợ cuộc đấu tranh cách mạng của quần chúng. Y hy vọng mang lại tự do cho nước Nga không phải bằng con đường đấu tranh như vậy, mà nhờ vào thiện ý của chế độ chuyên chế Nga hoàng, nhờ *thỏa hiệp* với kẻ thù độc ác nhất, tàn bạo nhất đó của nhân dân Nga" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1971, t. 16, tr. 481). — *203, 208.*

N

Na-bô-cốp, V. Đ. (1869 - 1922) — một trong những người tổ chức và lãnh tụ của Đảng dân chủ - lập hiến, ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng này. Từ năm 1901 biên tập tờ báo pháp luật theo hướng tư sản tự do chủ nghĩa "Pháp quyền" và tạp chí "Truyền tin pháp luật". Đã tham gia các đại hội hội đồng địa phương trong những năm 1904 - 1905. Người biên tập và người xuất bản cơ quan ngôn luận ra hàng tuần "Truyền tin của Đảng tự do nhân dân", cũng như cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng dân chủ - lập hiến — báo "Ngôn luận"; đại biểu Đu-ma nhà nước I. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 là chánh văn phòng của Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, tích cực đấu tranh chống Chính quyền xô-viết, tham gia cái gọi là Chính phủ miền Crưm, do bọn bạch vệ tổ chức ra, với chức vụ bộ trưởng Bộ tư pháp, sau đó lưu vong sang Béc-lanh, tham gia xuất bản báo "Tay lái" của bọn dân chủ - lập hiến cánh hữu lưu vong. — *343, 367, 469.*

Ni-cô-lai II (Rô-ma-nốp) (1868 - 1918) — hoàng đế Nga cuối cùng, trị vì từ 1894 đến 1917. Ngày 17 tháng Bảy 1918 đã bị xử bắn tại Ê-ca-tê-rin-bua (Xvéc-đlốp-xcơ) theo quyết định của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ khu U-ran. — *24, 138, 152, 187, 252.*

Ni-c. I—xki — xem I-oóc-đan-xki, N. I.

Ô

Ô-níp-cô, Ph. M. (sinh năm 1880) — người theo phái lao động, đại biểu cho nông dân tỉnh Xta-vrô-pôn trong Đu-ma nhà nước I, là một trong những người tổ chức ra Nhóm lao động trong Đu-ma, biên tập báo của phái lao động "Nước Nga lao động", xuất bản ở Pê-téc-bua vào năm 1906; tham gia cuộc khởi nghĩa Crôn-stát vào tháng Bảy 1906, do đó bị bắt và bị tòa án quân sự kết án đày đi vùng Xi-bi-ri. Trêng đường đi đày đã chạy trốn ra nước ngoài. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 trở về Nga; tháng Năm được bầu vào Xô-viết đại biểu nông dân toàn Nga. Được Chính phủ lâm thời tư sản cử làm chỉ huy pháo đài Xve-a-boóc-gơ và tư lệnh hạm đội Ban-tích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười làm việc ở các cơ quan xô-viết. — *141.*

P

Pác-vu-xơ (*Ghen-phan-đơ, A. L.*) (1869 - 1924) — phần tử men-sê-vích. Cuối những năm 90 - đầu những năm 900 công tác trong hàng ngũ Đảng dân chủ - xã hội Đức, ngả theo cánh tả trong đảng này; là biên tập viên của tờ "Sächsische Arbeiter-Zeitung" ("Báo công nhân Dắc-dên"); viết nhiều tác phẩm về các vấn đề kinh tế thế giới. Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đi với phái men-sê-vích. Trong thời kỳ cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất, Pác-vu-xơ ở Nga, cộng tác với tờ báo men-sê-vích "Bước đầu", kêu gọi tham gia Đu-ma Bu-lư-ghin, bảo vệ sách lược những thỏa thuận nhỏ với Đảng dân chủ - lập hiến v. v.. Pác-vu-xơ đưa ra "thuyết cách mạng thường trực" phản mác-xít, mà sau này Tơ-rốt-xki đã biến thành công cụ đấu tranh chống lại chủ nghĩa Lê-nin. Trong những năm thế lực phản động thống trị đã rời bỏ phong trào dân chủ - xã hội; trong thời gian chiến tranh thế giới thứ nhất, là tên xã hội - sô-vanh, tay sai của chủ nghĩa đế quốc Đức, đã thực hiện những vụ đầu cơ lớn, làm giàu nhờ vào những việc cung cấp hàng quân sự. Từ năm 1915 xuất bản tạp chí "Die-Glocke" ("Cái chuông"), mà Lê-nin đã đánh giá là "cơ quan ngôn luận của bọn phản bội và bọn tôi tớ ti tiện ở Đức" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 27, tr. 83). — *222.*

Pê-sê-khô-nốp, A. V. (1867 - 1933) — nhà hoạt động xã hội và nhà chính luận tư sản. Trong những năm 90 là người dân túy tự do chủ nghĩa; cộng tác viên và từ năm 1904 là ủy viên ban biên tập tạp chí "Của cải nước Nga"; cộng tác với tạp chí tư sản tự do chủ nghĩa "Giải phóng" và với báo của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng "Nước Nga cách mạng". Trong những năm 1903 - 1905 tham gia "Hội liên hiệp giải phóng", từ năm 1906 là một trong những người lãnh đạo đảng tiểu tư sản — Đảng lao động "xã hội chủ nghĩa nhân dân". Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 là bộ trưởng Bộ lương thực trong Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã đấu tranh chống lại Chính quyền xô-viết; từ năm 1922 là một tên bạch vệ lưu vong. — *30, 56, 57, 59 - 60, 62, 63, 118, 371.*

Pê-tơ-run-kê-vích, I. I. (1844 - 1928) — địa chủ, nhà hoạt động hội đồng địa phương, đảng viên Đảng dân chủ - lập hiến. Năm 1904 là chủ tịch tổ chức quân chủ tự do chủ nghĩa "Hội liên hiệp giải phóng". Là người tham gia các đại hội hội đồng địa phương trong những năm 1904 - 1905. Là một trong những người sáng lập và là lãnh tụ nổi tiếng của Đảng dân chủ - lập hiến, chủ tịch Ban chấp hành trung ương đảng này, người xuất bản cơ quan ngôn luận trung ương của đảng — báo "Ngôn luận". Là đại biểu Đu-ma nhà nước I. Hoạt động xã hội của Pê-tơ-run-kê-vích phản ánh điển hình nhất thái độ sự quỵ lụy về chính trị của giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa đối với chế độ chuyên chế. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là một tên bạch vệ lưu vong. — *229, 439.*

Plê-kha-nốp, G.V. (1856 - 1918) — nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào công nhân Nga và phong trào công nhân quốc tế, là người đầu tiên truyền bá chủ nghĩa Mác ở Nga. Năm 1875, khi còn là sinh viên, đã quan hệ với những người dân túy, với công nhân Pê-téc-bua và đã tham gia các hoạt động cách mạng; năm 1877 tham gia tổ chức dân túy "Ruộng đất và tự do", nhưng đến năm 1879, sau khi tổ chức này bị phân liệt, ông đứng đầu tổ chức mới của những người dân túy "Chia đều ruộng đất". Năm 1880, lưu vong sang Thụy-sĩ, đã đoạn tuyệt với phái dân tuý và năm 1883, tại Giơ-ne-vơ, ông đã thành lập tổ chức mác-xít Nga đầu tiên — nhóm "Giải phóng lao động". Trong những năm 90, Plê-kha-nốp đã đấu tranh chống chủ nghĩa dân túy, chống chủ nghĩa xét lại trong phong trào công nhân quốc tế. Đầu những năm 900 cùng với V. I. Lê-nin biên tập báo "Tia lửa" và tạp chí "Bình minh", tham gia chuẩn bị Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tại đại hội này, ông là đại biểu của nhóm "Giải phóng lao động", người thuộc nhóm "Tia lửa" phái đa số.

Từ 1883 đến 1903 Plê-kha-nốp viết nhiều tác phẩm đóng vai trò to lớn trong việc bảo vệ thế giới quan duy vật và là một cống hiến có giá trị vào kho tàng của chủ nghĩa xã hội khoa học: "Chủ nghĩa xã hội và đấu tranh chính trị" (1883), "Những sự bất đồng giữa chúng ta" (1885), "Bàn về sự phát triển của quan điểm nhất nguyên về lịch sử" (1895), "Khái luận về lịch sử của chủ nghĩa duy vật" (1896), "Bàn về vai trò của cá nhân trong lịch sử" (1898) và các tác phẩm khác.

Song, ngay trong thời kỳ đó, Plê-kha-nốp đã mắc những sai lầm nghiêm trọng, đó là mầm mống của các quan điểm men-sê-vích của ông sau này. Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Plê-kha-nốp đã đứng trên lập trường thỏa hiệp với chủ nghĩa cơ hội, và sau đó thì ngả theo phái men-sê-vích. Trong thời kỳ cách mạng 1905 - 1907 ông đứng trên lập trường men-sê-vích về tất cả các vấn đề cơ bản; chưa đánh giá hết vai trò cách mạng của nông dân, đưa ra yêu sách liên minh với giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa; trên lời nói thừa nhận tư tưởng bá quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản, nhưng trên thực tế thì chống lại thực chất của tư tưởng đó. Ông lên án cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng Chạp 1905. Trong những năm thế lực phản động thống trị và cao trào cách mạng mới, ông đã phản đối việc xét lại theo quan điểm Ma-khơ đối với chủ nghĩa Mác và chống lại phái thủ tiêu, cầm đầu nhóm "những người men-sê-vích ủng hộ đảng". Trong thời gian chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) đứng trên lập trường chủ nghĩa xã hội - sô-vanh, bảo vệ sách lược men-sê-vích về vệ quốc, đoạn tuyệt hẳn với chủ nghĩa Mác. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, ông trở về Nga và cầm đầu nhóm cực hữu của những người men-sê-vích - vệ quốc "Thống nhất", tích cực chống lại những người bôn-sê-vích, chống cách mạng xã hội chủ nghĩa, cho rằng nước Nga chưa chín muồi để đi lên chủ nghĩa xã hội. Có thái độ tiêu cực đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, nhưng không tham gia vào việc đấu tranh chống Chính quyền xô-viết.

V. I. Lê-nin đã đánh giá cao các tác phẩm triết học của Plê-kha-nốp và vai trò của ông trong việc truyền bá chủ nghĩa Mác ở Nga, đồng thời Người cũng phê phán gay gắt Plê-kha-nốp vì đã xa rời chủ nghĩa Mác và phê phán những sai lầm lớn trong hoạt động chính trị của ông. — *38, 43 - 45, 61, 80, 83, 89 - 90, 92, 124, 131, 145, 158 - 160, 180 - 181, 182 - 183, 184 - 190, 217, 218, 226, 227, 228, 230, 233, 235 - 236, 237, 239, 247, 255, 256, 277, 279, 280, 283 - 284, 286, 287, 288, 289, 290 - 291, 293, 302, 303 - 304, 305, 306, 308, 309, 344, 380 - 381, 433, 485, 488, 489, 490, 528.*

Plê-vê, V. K. (1846 - 1904) — nhà hoạt động nhà nước phản động của nước Nga Nga hoàng, trong những năm 1881 - 1884 là giám đốc Cục cảnh sát; từ 1902 là bộ trưởng Bộ nội vụ. Dưới thời của y, các phong trào nông dân ở các tỉnh Pôn-ta-va và Khác-cốp đã bị đàn áp dã man, nhiều hội đồng địa phương bị phá vỡ. Plê-vê khuyến khích chính sách Nga hóa phản động ở các vùng biên khu nước Nga. Để làm cho quần chúng từ bỏ cuộc đấu tranh chống chế độ chuyên chế, Plê-vê góp phần gây ra cuộc chiến tranh Nga - Nhật; cũng nhằm mục đích đó, y tổ chức các cuộc tàn sát người Do-thái, khuyến khích "chính sách Du-ba-tốp". Do chính sách của mình, y đã làm cho đông đảo các tầng lớp trong xã hội Nga căm ghét. Ngày 15 tháng Bảy 1904 đã bị Ê. X. Xa-dô-nốp, đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng, giết chết. — *111.*

Pô-bê-đô-nốp-txép, C. P. (1827 - 1907) — nhà hoạt động nhà nước phản động của nước Nga Nga hoàng, giám sát tối cao Thánh vụ viện trên thực tế là người đứng đầu chính phủ và là người cổ vũ chủ yếu cho thế lực phản động cực đoan của bọn chủ nông nô dưới thời A-lếch-xan-đrơ III, là kẻ tiếp tục đóng một vai trò lớn dưới thời Ni-cô-lai II; đã tiến hành cuộc đấu tranh ngoan cố chống lại phong trào cách mạng. Là người kiên quyết chống lại những cải cách tư sản trong những năm 60, là kẻ ủng hộ chế độ chuyên chế không bị hạn chế, kẻ thù của khoa học và giáo dục. Tháng Mười 1905, trong thời kỳ cao trào cách mạng, đã buộc phải từ chức và từ bỏ hoạt động chính trị. — *21.*

Poóc-tu-ga-lốp, V. V. (sinh năm 1874) — nhà chính luận dân chủ - lập hiến; cộng tác với các báo "Xa-ra-tốp khổ nhỏ", "Đồng chí", "Truyền tin Xmô-len-xcơ". Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười lưu vong ra nước ngoài, tham gia tổ chức lưu vong phản cách mạng của B. V. Xa-vin-cốp; tham gia báo chí bạch vệ lưu vong. — *64, 204, 292.*

Prô-cô-pô-vích, X. N. (1871 - 1955) — nhà kinh tế học tư sản và nhà chính luận. Cuối những năm 90 là đại biểu nổi tiếng của "phái kinh tế", một trong những người đầu tiên truyền bá chủ nghĩa Béc-stanh ở Nga. Sau đó là hội viên tích cực của tổ chức quân chủ - tự do chủ nghĩa "Hội liên hiệp giải phóng". Năm 1906 là ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng dân chủ - lập hiến. Chủ bút kiêm người xuất bản tạp chí "Vô đề" mang tính chất nửa men-sê-vích, nửa dân chủ - lập hiến, cộng tác viên tích cực của báo "Đồng chí", tác giả các tác phẩm viết về vấn đề công nhân theo quan điểm

Béc-stanh và tự do chủ nghĩa. Năm 1917 là bộ trưởng Bộ lương thực trong Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vì hoạt động chống Chính quyền xô-viết, nên bị trục xuất khỏi Liên-xô. — *159, 181, 204, 213, 235, 277, 292, 293, 305, 306, 309, 344.*

Pru-đông (Proudhon), *Pi-e Giô-dép* (1809 - 1865) — nhà chính luận, nhà kinh tế học và nhà xã hội học Pháp, nhà tư tưởng của giai cấp tiểu tư sản, một trong những người sáng lập ra chủ nghĩa vô chính phủ; về nghề nghiệp là thợ xếp chữ. Năm 1840 cho xuất bản quyển "Thế nào là sở hữu?". Pru-đông mơ tưởng duy trì vĩnh viễn chế độ tư hữu nhỏ và đứng trên lập trường tiểu tư sản để phê phán chế độ sở hữu lớn tư bản chủ nghĩa, Pru-đông đề nghị thành lập "ngân hàng nhân dân" đặc biệt phát "tín dụng không lấy lãi" nhằm giúp cho công nhân mua sắm được những tư liệu sản xuất riêng và trở thành thợ thủ công. Tư tưởng không tưởng của Pru-đông về việc thành lập những "ngân hàng trao đổi" đặc biệt cũng mang tính chất phản động như thế; những ngân hàng này tuồng như đảm bảo cho những người lao động được tiêu thụ sản phẩm của mình một cách "công bằng", đồng thời không đụng chạm gì đến chế độ sở hữu tư bản chủ nghĩa về công cụ và tư liệu sản xuất. Pru-đông cho rằng nhà nước là nguồn gốc chủ yếu của những mâu thuẫn giai cấp, đưa ra các đề án không tưởng "thủ tiêu nhà nước" một cách hòa bình, tuyên truyền thái độ phủ nhận đấu tranh chính trị. Năm 1846, cho xuất bản quyển "Hệ thống những mâu thuẫn kinh tế, hay là triết học của sự khốn cùng", trong đó Pru-đông đã trình bày những quan điểm kinh tế - triết học tiểu tư sản của mình. Trong tác phẩm của mình "Sự khốn cùng của triết học" Mác đã kịch liệt phê phán quyển sách đó của Pru-đông và chỉ rõ tính vô căn cứ của nó về mặt khoa học. Trong thời kỳ cách mạng 1848, sau khi được bầu vào Quốc hội lập hiến, Pru-đông đã lên án những hành động cách mạng của giai cấp công nhân, tán thành cuộc chính biến của Bô-na-pác-tơ ngày 2 tháng Chạp 1851, sau cuộc chính biến đó thì Đế chế thứ hai đã được thiết lập ở Pháp. — *205, 213, 488.*

Pu-ri-skê-vích, V. M. (1870 - 1920) — địa chủ lớn, tên Trăm đen cực kỳ phản động, tên bảo hoàng. Từ 1900 làm ở Bộ nội vụ, năm 1904, là một quan chức được giao những nhiệm vụ đặc biệt thuộc Bộ nội vụ của Plê-vê. Là một trong những kẻ có sáng kiến thành lập ra tổ chức Trăm đen "Liên minh nhân dân Nga"; năm 1907 ra khỏi liên minh này và thành lập tổ chức quân chủ phản cách mạng mới — "Hội Mi-kha-in Ác-khan-ghen"; đại biểu của tỉnh Bét-xa-ra-bi-a trong

Đu-ma nhà nước II, III và IV; do những lời phát biểu kêu gọi tàn sát, bài Do-thái của mình trong Đu-ma mà đã được nhiều người biết đến. Theo cách nói của V. I. Lê-nin thì "đấy là ý kiến của "tên địa chủ dã man và tên Đéc-gi-móc-đa già" phát biểu "qua cửa miệng của Pu-ri-skê-vích" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 17, tr. 435). Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918), Pu-ri-skê-vích đòi thành lập một chính quyền mạnh để tiến hành chiến tranh "đến thắng lợi cuối cùng". Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, tích cực đấu tranh chống Chính quyền xô-viết. — *258.*

R

R. M. — tác giả của bài "Thực tại của nước ta" in trong "Phụ trương riêng của tờ "Tư tưởng công nhân"" (tháng Chín 1899), trong đó trình bày một cách công khai những quan điểm cơ hội chủ nghĩa của "phái kinh tế". — *213.*

Rê-my (Remy), *Lê-ông* — nhà xã hội chủ nghĩa Pháp. — *225.*

Ri-các-đô (Ricardo), *Đa-vít* (1772 - 1823) — nhà kinh tế học xuất sắc người Anh, tác giả các tác phẩm "Nguyên lý của kinh tế chính trị học và thuế má" (1817), "Về sự bảo trợ nông nghiệp" (1822) và nhiều tác phẩm khác, trong đó kinh tế chính trị học cổ điển của giai cấp tư sản đã đạt đến đỉnh cao. Để bảo vệ lợi ích của giai cấp tư sản trong cuộc đấu tranh của nó chống lại những tàn dư của chế độ phong kiến, Ri-các-đô đã kiên trì nguyên tắc cạnh tranh tự do, đòi thủ tiêu mọi hạn chế kìm hãm sự phát triển của sản xuất tư bản chủ nghĩa. Ý nghĩa lịch sử của Ri-các-đô đối với khoa học kinh tế trước hết là ở chỗ Ri-các-đô đã nêu ra thuyết giá trị của lao động, đã cố gắng lấy thuyết này xây dựng thành cơ sở cho toàn bộ kinh tế chính trị học. Phát triển học thuyết về giá trị của A. Xmít, Ri-các-đô đã chứng minh rằng giá trị là do lao động đã hao phí trong sản xuất hàng hóa quyết định và lao động đó là nguồn gốc tạo ra tiền công của công nhân cũng như những khoản thu nhập của những người không lao động, lợi nhuận và địa tô. Ri-các-đô đã phát hiện ra sự đối lập giữa tiền công của công nhân và lợi nhuận của nhà tư bản, nghĩa là vạch rõ sự xung đột về lợi ích giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản trong phạm vi lưu thông.

Nhưng vì bị hạn chế về mặt giai cấp, Ri-các-đô không thể phân tích một cách thật sự khoa học chủ nghĩa tư bản và không thể khám phá được bí mật của sự bóc lột tư bản chủ nghĩa. Ri-các-đô

cho rằng sản xuất hàng hóa và chủ nghĩa tư bản là hình thức tự nhiên và vĩnh viễn của nền sản xuất xã hội. Ri-các-đô không vạch ra được bản chất xã hội của giá trị, không thấy được sự khác nhau giữa giá trị và giá cả trong sản xuất và cũng không thể hiểu được nguồn gốc và thực chất của tiền tệ.

C. Mác đã phê phán những quan điểm lý luận của Ri-các-đô trong bộ "Tư bản", "Các học thuyết về giá trị thặng dư" và các tác phẩm khác. — *481.*

Rô-đi-tsép, Ph. I. (sinh năm 1856) — địa chủ tỉnh Tve và nhà hoạt động hội đồng địa phương, một trong những thủ lĩnh của Đảng dân chủ - lập hiến, ủy viên Ban chấp hành trung ương của đảng này. Là người tham gia các đại hội của hội đồng địa phương trong những năm 1904 - 1905. Là đại biểu của Đu-ma nhà nước tất cả các khóa. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 là ủy viên của Chính phủ lâm thời tư sản phụ trách các vấn đề Phần-lan. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là tên bạch vệ lưu vong. — *146, 152, 203, 429.*

Rô-ma-nốp — triều đại các vua và hoàng đế Nga, trị vì từ năm 1613 đến 1917. — *19, 21, 498.*

S

Sê-đrin — xem Xan-tư-cốp - Sê-đrin, M. Ê.

Si-pốp, Đ. N. (1851 - 1920) — địa chủ lớn, nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào hội đồng địa phương, một phần tử phái tự do ôn hòa. Từ năm 1893 đến 1904, là chủ tịch hội đồng địa phương tỉnh Mát-xcơ-va. Tháng Mười một 1904, là chủ tịch "Hội nghị riêng của các nhà hoạt động hội đồng địa phương". Tháng Mười một 1905, là một trong những kẻ tổ chức ra "Liên minh ngày 17 tháng Mười" và là chủ tịch Ban chấp hành trung ương của liên minh này. Năm 1906 ra khỏi "Liên minh" và trở thành một trong những thủ lĩnh của Đảng "canh tân hòa bình"; cũng năm đó được bầu làm ủy viên Hội đồng nhà nước. Năm 1911 từ bỏ hoạt động chính trị. Có thái độ thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là một trong những kẻ lãnh đạo tổ chức bạch vệ phản cách mạng "Trung tâm dân tộc". — *35, 256.*

T

Ta-gơ-in — xem Tơ-rô-i-txơ-ki, A. G.

Tan (Bô-gô-ra-đơ, V. G.) (1865 - 1936) — nhà văn - nhà chính luận thuộc xu hướng dân túy, nhà nhân chủng học và nhà ngôn ngữ học. Trong những năm 80 đã tham gia phong trào dân ý, năm 1889 bị đày đi Xi-bi-ri, sau khi từ nơi bị đày trở về, tham gia ban biên tập các tạp chí của "những người mác-xít hợp pháp": "Bước đầu" và "Đời sống". Năm 1905 tham gia thành lập Hội liên hiệp nông dân. Năm 1906 là một trong những người tổ chức ra Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân tiểu tư sản, cộng tác với báo "Đất nước thân yêu", một tờ báo có lập trường gần với phái lao động. Trong thời kỳ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa 1914 - 1918, là người theo phái vệ quốc. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là giáo sư nhân chủng học ở Trường đại học tổng hợp quốc gia Lê-nin-grát và trưởng phòng ở Viện bảo tàng nhân loại học và nhân chủng học thuộc Viện hàn lâm khoa học; về sau làm giám đốc Viện bảo tàng lịch sử tôn giáo thuộc Viện hàn lâm khoa học Liên-xô; là một trong số những người đề xuất việc thành lập Ủy ban miền Bắc, nghiên cứu chữ viết cho các dân tộc miền Bắc, là tác giả các sách giáo khoa, tự điển và ngữ pháp tiếng Tsu-cốt đầu tiên. — *353, 368, 386.*

Tơ-rô-i-txơ-ki, A. G. (Ta-gơ-in) — nhà thống kê. Năm 1905 ngả theo cánh tả trong Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng — "phái tối đa". Từ năm 1907, đã từ bỏ hoạt động chính trị. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 lại quay trở lại với "phái tối đa", nhưng chẳng bao lâu đã đoạn tuyệt với phái này và gia nhập Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười có thời gian là đảng viên Đảng cộng sản (b) Nga; năm 1921 ra đảng và từ bỏ hoạt động chính trị; làm công tác thống kê trong nhiều cơ quan xô-viết. — *118.*

Tơ-ru-bê-txơ-côi, Ê. N. (1863 - 1920) — công tước, một trong những nhà tư tưởng của chủ nghĩa tự do tư sản Nga, nhà triết học duy tâm. Là giáo sư môn triết học pháp quyền tại Trường đại học tổng hợp Ki-ép, sau đó tại Trường đại học tổng hợp Mát-xcơ-va. Là nhà chính luận, cộng tác với văn tập có tính chất cương lĩnh của những nhà duy tâm Nga "Những vấn đề chủ nghĩa duy tâm" (1902), với tờ "Tin tức nước Nga" và các tờ khác. Trước năm 1906, là người dân chủ - lập hiến. Từ năm 1906, là một trong những người tổ chức ra Đảng "canh tân hòa bình" có tính chất quân chủ - lập hiến. Là người đóng vai trò lớn trong việc giúp chế độ Nga hoàng đàn áp cuộc cách mạng 1905 - 1907, trong việc thiết lập chế độ Xtô-lư-pin ở trong nước. Trong thời gian chiến tranh thế giới thứ

nhất (1914 - 1918) là một trong những nhà tư tưởng của chủ nghĩa đế quốc Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là kẻ thù hết sức độc ác của Chính quyền xô-viết, là kẻ ủng hộ tích cực Đê-ni-kin. Tác giả một số tác phẩm triết học mang tính chất tôn giáo - thần bí. — *17, 19.*

Tséc-nốp, V. M. (1876 - 1952) — một trong những thủ lĩnh và nhà lý luận của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Năm 1902 - 1905 là biên tập viên cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng — báo "Nước Nga cách mạng". Đã viết những bài báo nhằm chống lại chủ nghĩa Mác, mưu toan chứng minh rằng học thuyết của Mác không thể vận dụng vào nông nghiệp. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, làm bộ trưởng Bộ nông nghiệp trong Chính phủ lâm thời tư sản, là kẻ tổ chức các vụ khủng bố tàn ác chống lại những nông dân đã giành lại ruộng đất của địa chủ. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là một trong những kẻ tổ chức các vụ phiến loạn chống xô-viết. Năm 1920 lưu vong; ở nước ngoài vẫn tiếp tục hoạt động chống xô-viết. — *118, 390.*

Tséc-nư-sép-xki, N. G. (1828 - 1889) — nhà dân chủ cách mạng Nga, vĩ đại, nhà bác học, nhà văn, nhà phê bình văn học; một trong những bậc tiền bối lỗi lạc của phong trào dân chủ - xã hội Nga. Tséc-nư-sép-xki là người cổ vũ về tư tưởng và là lãnh tụ của phong trào dân chủ - cách mạng trong những năm 60 ở Nga. Là một nhà xã hội chủ nghĩa không tưởng, cho rằng có thể tiến lên chủ nghĩa xã hội thông qua công xã nông dân, nhưng đồng thời, với tư cách là một nhà dân chủ cách mạng, "đã biết tác động vào toàn bộ những sự kiện chính trị lúc bấy giờ theo tinh thần cách mạng và truyền bá — vượt qua mọi trở ngại của mạng lưới kiểm duyệt — tư tưởng về cách mạng nông dân, về cuộc đấu tranh của quần chúng nhằm lật đổ tất cả các chính quyền cũ" (V. I. Lê-nin, Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 20, tr. 175). Tạp chí "Người đương thời" do Tséc-nư-sép-xki biên tập đã là tiếng nói của lực lượng cách mạng Nga. Tséc-nư-sép-xki đã công phẫn bóc trần tính chất phong kiến của cuộc "cải cách nông dân" năm 1861, kêu gọi nông dân đứng lên khởi nghĩa. Năm 1862 bị chính phủ Nga hoàng bắt giam 2 năm ở pháo đài Pê-tơ-rô-pa-vlốp-xcơ, sau đó bị kết án 7 năm khổ sai và bị đày biệt xứ ở Xi-bi-ri. Mãi đến già, mới thoát khỏi cảnh bị đày. Cho đến tận cuối đời, vẫn luôn luôn là một chiến sĩ hăng hái chống lại mọi bất công xã hội, chống lại mọi biểu hiện của sự áp bức về chính trị và kinh tế.

Tséc-nư-sép-xki là người có công lớn trong việc phát triển môn triết học duy vật ở Nga. Các quan điểm triết học của ông là đỉnh cao của toàn bộ triết học duy vật trước Mác. Chủ nghĩa duy vật của Tséc-nư-sép-xki mang tính chất cách mạng và thực tế. Tséc-nư-sép-xki đã kịch liệt phê phán các học thuyết duy tâm và đã cố gắng sửa lại phép biện chứng của Hê-ghen theo tinh thần chủ nghĩa duy vật. Trong lĩnh vực kinh tế chính trị học, sử học, mỹ học, phê bình nghệ thuật, Tséc-nư-sép-xki đã nêu ra những kiểu mẫu về phương pháp biện chứng trong việc nghiên cứu thực tại. Nghiên cứu các tác phẩm của Tséc-nư-sép-xki, C. Mác đã đánh giá rất cao các tác phẩm đó và gọi Tséc-nư-sép-xki là nhà bác học Nga vĩ đại. Lê-nin viết về Tséc-nư-sép-xki như sau: Tséc-nư-sép-xki "thực là một đại văn hào Nga duy nhất, từ những năm 50 cho đến năm 1888, vẫn kiên trì chủ nghĩa duy vật triết học hoàn chỉnh... Nhưng do tình trạng lạc hậu trong đời sống của nước Nga, Tséc-nư-sép-xki đã không có khả năng vươn lên, hay nói cho đúng hơn, đã không thể vươn lên tới chủ nghĩa duy vật biện chứng của Mác và Ăng-ghen" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1971, t. 14, tr. 507).

Tséc-nư-sép-xki đã viết nhiều tác phẩm xuất sắc về các lĩnh vực triết học, kinh tế chính trị học, sử học, văn học, luân lý học, mỹ học. Những tác phẩm phê bình văn học của ông đã có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển văn học và nghệ thuật Nga. Tiểu thuyết "Làm gì?" (1863) của Tséc-nư-sép-xki đã giáo dục nhiều thế hệ cách mạng ở nước Nga và ở nước ngoài. — *343, 361.*

Tsê-rê-va-nin, N. (Líp-kin, Ph. A) (1868 - 1938) — một trong những thủ lĩnh của phái men-sê-vích, là người theo chủ nghĩa thủ tiêu cực đoan. Đã tham gia các Đại hội IV và V Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Là cộng tác viên của các xuất bản phẩm của phái thủ tiêu, một trong những tác giả của "Thư ngỏ" của 16 người men-sê-vích về việc thủ tiêu đảng (1910); sau hội nghị chống đảng tháng Tám 1912, là ủy viên trung tâm men-sê-vích (Ban tổ chức). Trong thời gian chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918), là tên xã hội - sô-vanh. Năm 1917 là một trong những biên tập viên tờ "Báo công nhân", cơ quan ngôn luận trung ương của phái men-sê-vích, và là ủy viên Ban chấp hành trung ương men-sê-vích. Có thái độ thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. — *59 - 60, 61 - 62, 64, 69, 70, 74 - 76, 78, 83, 91, 96, 102, 124, 164, 309, 380, 528.*

Tsiếc-kin, V. G. (Kh.) (1877 - 1954) — công nhân, tham gia phong trào

cách mạng từ năm 1903. Đầu năm 1905 đi theo những người men-sê-vích. Ủng hộ chủ trương cơ hội chủ nghĩa đòi triệu tập "đại hội công nhân". Được những người men-sê-vích bầu làm đại biểu đi dự Đại hội V (Đại hội Luân-đôn) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Từ năm 1906 tích cực tham gia phong trào công đoàn. Đã nhiều lần bị bắt giam và bị đày. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917, là đại biểu của các Đại hội I và II các Xô-viết. Năm 1918 tách khỏi những người men-sê-vích và năm 1920 gia nhập đảng bôn-sê-vích. Phụ trách một công tác quan trọng trong ngành kinh tế. — *447.*

Tuy-nên (Thünen), *Giô-han Hen-rích* (1783 - 1850) — nhà kinh tế học tư sản Đức, chuyên gia về kinh tế nông nghiệp, địa chủ lớn. Tuy-nên tuyên truyền cho việc điều hòa các giai cấp, phủ nhận các mâu thuẫn đối kháng giữa lao động và tư bản. Tác phẩm chủ yếu của Tuy-nên là: "Der Isolierte Staat in Beziehung auf Landwirtschaft und Nationalökonomie" ("Nông nghiệp và kinh tế chính trị học trong những điều kiện của nhà nước bị cô lập"). — *481.*

Tước-cô-va, A. V. (Véc-ghê-giơ-xki, A.) (sinh năm 1869) — nhà chính luận nổi tiếng của Đảng dân chủ - lập hiến. Bà bắt đầu hoạt động văn học năm 1899. Năm 1906 tham gia Ban chấp hành trung ương Đảng dân chủ - lập hiến; phụ trách "Cục ấn loát Xanh Pê-téc-bua" do Đảng dân chủ - lập hiến trợ cấp. Cộng tác với báo "Ngôn luận" và các báo khác. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười lưu vong ra nước ngoài, ở đó đã tiến hành tuyên truyền thù địch chống Chính quyền xô-viết. — *53, 346.*

Txê-đéc-bau-mơ, I-u. Ô. — *xem* Mác-tốp, L.

V

V. — *xem* Vôi-tin-xki, V. X.

V. V. Kh—ốp — *xem* Khi-giơ-ni-a-cốp, V. V.

Va-đi-mốp, V. (Pốt-vi-txơ-ki, V. V.) (sinh khoảng năm 1881) — đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng cánh hữu, năm 1906 tác phẩm của Va-đi-mốp được in trong văn tập xã hội chủ nghĩa - cách mạng "Nước Nga giác ngộ". Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười là kẻ thù hung hãn của Chính quyền xô-viết. — *118.*

Va-len-ti-nốp, N. (Vôn-xki, N. V.) (1879 - 1964) — phần tử men-sê-vích, nhà báo. Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã ngả theo những người bôn-sê-vích, cuối năm 1904 lại chuyển sang những người men-sê-vích, chủ biên tờ báo hợp pháp men-sê-vích "Báo Mát-xcơ-va", tham gia viết cho nhiều tạp chí men-sê-vích: "Sự thật", "Sự nghiệp của chúng ta", "Sự nghiệp cuộc sống" v. v., cộng tác với tờ báo tư sản "Lời nói nước Nga"; trong những năm thế lực phản động thống trị, là kẻ theo phái thủ tiêu. Về vấn đề ruộng đất, Va-len-ti-nốp bảo vệ chủ trương địa phương công hữu hóa ruộng đất. Trong các vấn đề triết học, đòi xét lại chủ nghĩa Mác, bảo vệ các quan điểm duy tâm chủ quan của Ma-khơ và A-vê-na-ri-út. Trong tác phẩm "Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán" (1909) V. I. Lê-nin đã phê phán các quan điểm triết học của Va-len-ti-nốp.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, làm phó tổng biên tập "Báo công thương" thuộc Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, sau đó làm ở cơ quan đại diện thương mại Liên-xô ở Pa-ri. Năm 1930 lưu vong ra nước ngoài. Đã lên tiếng trên báo chí tư sản chống lại đảng cộng sản và Nhà nước xô-viết. — *59.*

Va-xi-li-ép, N. V. (1857 - 1920) — phần tử men-sê-vích, về nghề nghiệp là bác sĩ; vì tham gia cuộc bãi công ở Nô-va-i-a Bu-ma-gô-pri-a-đin-na (Pê-téc-bua, 1878) nên bị đày đến tỉnh Ác-khan-ghen-xcơ. Ít lâu sau, từ chỗ bị đày, Va-xi-li-ép chạy sang Thụy-sĩ. Đã có thời gian sống ở Luân-đôn, ở đó đã quen biết Mác. Tham gia tích cực trong phong trào dân chủ - xã hội Thụy-sĩ. Năm 1905 trở về Nga. Trong thời gian bầu cử vào Đu-ma nhà nước II, Va-xi-li-ép giữ lập trường men-sê-vích cực hữu. Trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) — người theo chủ nghĩa vệ quốc. Năm 1917 tham gia nhóm Plê-kha-nốp "Thống nhất". Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười làm việc tại Liên hiệp các hợp tác xã tiêu dùng. — *284, 302, 305, 306, 308 - 309, 438, 528.*

Van-đéc-ven-đơ (Vandervelde), *Ê-mi-lơ* (1866 - 1938) — thủ lĩnh Đảng công nhân Bỉ, chủ tịch Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa thuộc Quốc tế II, phần tử xét lại cực đoan và tên cơ hội chủ nghĩa. Trong thời gian chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) là tên xã hội - sô-vanh; tham gia chính phủ tư sản, giữ các chức vụ khác nhau trong các bộ. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 sang Nga để cổ động tiếp tục cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa. Van-đéc-ven-đơ có thái độ hết sức thù địch đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, góp phần tích cực vào cuộc can thiệp vũ trang chống nước Nga xô-viết, bỏ không ít công sức vào việc khôi phục Quốc tế II. Trong những năm 1925 - 1927 là bộ trưởng Bộ

ngoại giao Bỉ, tham gia việc ký kết các hiệp ước Lô-các-nô (1925) nhằm chống Liên-xô, tích cực đấu tranh chống việc thành lập Mặt trận thống nhất chống phát-xít của những người cộng sản và những người xã hội chủ nghĩa. Van-đéc-ven-đơ là tác giả của nhiều cuốn sách và sách mỏng. Trong các tác phẩm của Van-đéc-ven-đơ, như V. I. Lê-nin đã chỉ ra, "chủ nghĩa chiết trung tiểu thị dân chống lại chủ nghĩa Mác, thuật ngụy biện chống lại phép biện chứng, chủ nghĩa cải lương phi-li-xtanh chống lại cách mạng vô sản" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 37, tr. 416). □ *205.*

Véc-ghê-giơ-xki, A. □ *xem* Tước-cô-va, A. V.

Vi-na-ve, M. M. (1863 - 1926) □ luật sư, một trong những người sáng lập ra Đảng dân chủ - lập hiến, nhiều năm làm ủy viên Ban chấp hành trung ương của đảng này. Cùng với V. Đ. Na-bô-cốp biên tập tạp chí tư sản "Truyền tin pháp luật"; tham gia tích cực vào việc thành lập hội luật gia. Năm 1906 được bầu làm đại biểu Đu-ma nhà nước I.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười đã đấu tranh tích cực chống Chính quyền xô-viết, tham gia Chính phủ miền Crưm với tư cách bộ trưởng Bộ ngoại giao. Trước khi di tản khỏi Crưm vào năm 1919, Vi-na-ve đã cùng với các thành viên khác trong chính phủ này chuyển giao cho người Pháp các tài sản quý của ngân hàng miền và ngân khố Xê-va-xtô-pôn. Lưu vong sang Pa-ri, ở đó đứng đầu ban chấp hành các đảng viên dân chủ - lập hiến ở Pa-ri, cộng tác với tờ báo của những người lưu vong "Tin giờ chót". □ *429.*

Vi-nô-gra-đốp, P. G. (1854 - 1925) □ nhà sử học, giáo sư Trường đại học tổng hợp Mát-xcơ-va và sau đó Trường đại học tổng hợp ốc-xpho. Phần lớn các công trình khoa học của Vi-nô-gra-đốp là về lịch sử trung cổ của Anh. Về các quan điểm chính trị, Vi-nô-gra-đốp ngả theo Đảng dân chủ - lập hiến. Đứng trên lập trường của giai cấp tư sản tự do để xem xét cuộc cách mạng 1905 - 1907, điều đó được phản ánh trong "Những bức thư chính trị" của Vi-nô-gra-đốp đăng trên báo "Tin tức nước Nga" ngày 5 tháng Tám 1905. Trong những bức thư đó, như V. I. Lê-nin đã chỉ ra, Vi-nô-gra-đốp "đã nói lên một cách rất rõ ràng hiếm có lợi ích, sách lược và tâm lý của giai cấp tư sản tự tư tự lợi..." (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 11, tr. 286). Có thái độ thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười.

Tác giả các tác phẩm: "Nghiên cứu về lịch sử xã hội ở Anh thời trung cổ", "Lãnh địa thời trung cổ ở Anh" và các tác phẩm khác. — *20.*

Vi-vi-a-ni (Viviani), *Rơ-nê* (1863 - 1925) — nhà hoạt động nhà nước và chính trị Pháp; về nghề nghiệp là luật sư. Từ năm 1893 đã nhiều lần được bầu vào nghị viện, trong đó ngả theo những người gọi là "những người xã hội chủ nghĩa độc lập", công khai công tác với các đảng tư sản; những năm 1906 - 1910, Vi-vi-a-ni làm bộ trưởng Bộ lao động, lúc đầu trong nội các Clê-măng-xô, sau đó trong nội các Bri-ăng. Năm 1906 đoạn tuyệt với đảng xã hội chủ nghĩa và cùng Min-lơ-răng và những tên phản bội khác thành lập vào năm 1911 cái gọi là "đảng xã hội chủ nghĩa cộng hòa" tư sản. Năm 1914 làm thủ tướng và bộ trưởng Bộ ngoại giao, sau đó làm bộ trưởng Bộ tư pháp. Năm 1920 - 1921 là đại diện của Pháp tại Hội quốc liên. Năm 1921 - 1922 đại diện cho nước Pháp tại Hội nghị Oa-sinh-tơn. — *75.*

Vít-te. X. I-u (1849 - 1915) — nhà hoạt động nhà nước Nga, đại biểu cho lợi ích của "chủ nghĩa đế quốc phong kiến - quân phiệt" ở nước Nga Nga hoàng, người kiên trì ủng hộ chế độ chuyên chế và chủ trương duy trì chế độ quân chủ bằng những sự nhượng bộ không đáng kể và bằng những hứa hẹn đối với giai cấp tư sản tự do và bằng những hành động đàn áp dã man đối với nhân dân; một trong những kẻ tổ chức đàn áp cuộc cách mạng năm 1905 - 1907. Với cương vị bộ trưởng Bộ giao thông (tháng Hai - tháng Tám 1892), bộ trưởng Bộ tài chính (1892 - 1903), chủ tịch Hội đồng bộ trưởng (tháng Mười 1905 - tháng Tư 1906), Vít-te đã áp dụng những biện pháp của mình trong lĩnh vực tài chính, trong chính sách thuế quan, trong việc xây dựng đường sắt, trong việc xây dựng luật công xưởng, khuyến khích về mọi mặt cho bọn tư bản nước ngoài đầu tư, đã tạo điều kiện cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Nga và tăng thêm sự lệ thuộc của nước Nga vào các cường quốc đế quốc chủ nghĩa. "Bộ trưởng môi giới", "nhân viên sở giao dịch" — V. I. Lê-nin đã đánh giá về Vít-te như vậy. — *253, 427.*

Vô-đô-vô-dốp, V. V. (1864 - 1933) — nhà kinh tế học và nhà chính luận theo khuynh hướng dân túy - tự do chủ nghĩa. Từ năm 1904 là ủy viên ban biên tập báo "Đời sống chúng ta"; năm 1906 cộng tác với báo của bọn dân chủ - lập hiến cánh tả "Đồng chí", trong thời kỳ vận động bầu cử vào Đu-ma nhà nước II, trở thành người thuộc phái lao động. Năm 1912 cho đăng tác phẩm của mình trong

tạp chí "Nhu cầu sinh hoạt", là tạp chí có bọn dân chủ - lập hiến, "xã hội chủ nghĩa nhân dân" và những người men-sê-vích - phái thủ tiêu tham gia cộng tác. Năm 1917, Vô-đô-vô-dốp tham gia ban biên tập tạp chí "Dĩ vãng", cộng tác với tờ báo tư sản tự do chủ nghĩa "Ban ngày". Có thái độ thù địch đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Từ năm 1926 lưu vong ra nước ngoài, tham gia các báo chí bạch vệ. — *347, 427, 436, 457, 468, 469, 470.*

Vôi-tin-xki, V. X. (V.) (1885 - 1960) — vào đầu năm 1905 đi theo những người bôn-sê-vích, tiến hành công tác đảng ở Pê-téc-bua và Ê-ca-tê-ri-nô-xláp. Mùa xuân 1909 bị tòa án quân sự kết án khổ sai về vụ tổ chức quân sự bôn-sê-vích. Sau Cách mạng dân chủ - tư sản tháng Hai 1917 là phần tử men-sê-vích. Tháng Mười 1917, Vôi-tin-xki tham gia cuộc tiến quân quân sự phản cách mạng của Kê-ren-xki - Cra-xnốp vào Pê-tơ-rô-grát để đàn áp cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng Mười, đã bị bắt cùng với tên tướng P. N. Cra-xnốp, sau khi được phóng thích đã đến Gru-di-a, ở đó biên tập tờ báo men-sê-vích "Đấu tranh". Về sau lưu vong ra nước ngoài. — *505, 507.*

X

Xan-tư-cốp - Sê-đrin, M. Ê. (Sê-đrin, N.) (1826 - 1889) — nhà văn trào phúng vĩ đại người Nga, nhà dân chủ cách mạng. Trong các tác phẩm của mình, ông đã phê phán không thương tiếc chế độ nông nô - chuyên chế ở Nga, đã tạo được hàng loạt những điển hình về bọn địa chủ bạo ngược, bọn đại biểu quan liêu của Nga hoàng, bọn tự do chủ nghĩa nhút nhát và lần đầu tiên trong văn học Nga, ông đã nêu lên được những điển hình về bọn tư sản tham tàn. Vì các tác phẩm đầu của mình "Mâu thuẫn" (1847) và "Một vụ rắc rối" (1848) nên tháng Tư 1848 bị đày đi Vi-át-ca, và sống ở đó hơn 7 năm. Đầu năm 1856 trở về Pê-téc-bua, ra quyển "Tùy bút tỉnh lẻ", sau đó, trong những năm 60 - 80, đã sáng tác nhiều tác phẩm lớn: "Lịch sử của một thành phố" (1869 - 1870), "Những bài diễn văn với giọng chính thức" (1872 - 1876), "Các ngài dòng họ Gô-lốp-lép" (1875 - 1880) và các tác phẩm khác. Lê-nin gọi hình tượng I-u-đu-ska Gô-lốp-lép — một nhân vật chính trong cuốn tiểu thuyết "Các ngài dòng họ Gô-lốp-lép" — là bất hủ, và cũng như nhiều hình tượng điển hình khác trong các tác phẩm của Xan-tư-cốp - Sê-đrin, hình tượng đó thường được Lê-nin sử dụng trong các tác phẩm của mình để vạch trần các nhóm xã hội và các chính đảng thù địch với nhân dân. C. Mác đã đánh giá cao các tác phẩm của Xan-tư-cốp - Sê-đrin. Vào

những năm 1863 - 1864 Xan-tư-cốp - Sê-đrin trở thành nhà chính luận chủ yếu của tạp chí dân chủ - cách mạng "Người đương thời" từ năm 1868 tham gia ban biên tập tạp chí "Ký sự nước nhà". Sau khi Nê-cra-xốp mất năm 1878 ông là chủ bút tạp chí này và là lãnh tụ thực sự về mặt tinh thần của những người trí thức dân chủ, tiếp tục những truyền thống vĩ đại của phong trào dân chủ cách mạng trong những năm 60. — *307, 359.*

Xê-đen-ni-cốp, T. I. (1876 - 1930) — người thuộc phái lao động, về nghề nghiệp là thợ đạc điền. Năm 1905 do đọc báo cáo "Cuộc đấu tranh giành ruộng đất ở thảo nguyên Kiếc-ghi-di-a và chính sách khẩn thực của chính phủ" nên đã bị thải hồi. Là đại biểu cho tỉnh Ô-ren-bua tại Đu-ma nhà nước I; trong Đu-ma Xê-đen-ni-cốp tham gia Nhóm lao động. Sau khi Đu-ma bị giải tán, làm người đạc điền ở các tỉnh Xa-ra-tốp, Xim-biếc-xcơ, Péc-mơ. Tháng Chạp 1918, gia nhập đảng bôn-sê-vích, là người được ủy quyền của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga phụ trách việc triệu tập đại hội các Xô-viết ở Ba-ski-ri-a. Sau đó công tác ở Bộ dân ủy nông nghiệp và Bộ dân ủy thanh tra công nông. — *57, 60, 254.*

Xtô-lư-pin, P. A. (1862 - 1911) — nhà hoạt động nhà nước của nước Nga Nga hoàng, địa chủ lớn. Trong những năm 1906 - 1911, là chủ tịch Hội đồng bộ trưởng và bộ trưởng Bộ nội vụ Nga. Tên tuổi của Xtô-lư-pin gắn liền với giai đoạn phản động chính trị tàn khốc và sử dụng rộng rãi án tử hình, nhằm mục đích đàn áp phong trào cách mạng ("thời kỳ phản động Xtô-lư-pin" 1907 - 1910). Xtô-lư-pin đã tiến hành cải cách ruộng đất nhằm mục đích tạo ra những cơ sở kinh tế vững vàng của cu-lắc, coi đó là chỗ dựa của chế độ chuyên chế Nga hoàng ở nông thôn. Song mưu toan củng cố chế độ địa chủ - tư sản bằng con đường tiến hành một số cải cách từ trên xuống vì lợi ích của giai cấp tư sản và địa chủ, với việc duy trì nền chuyên chế, đã bị thất bại. Năm 1911 bị một đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng Bô-grốp giết chết ở Ki-ép. — *20, 111, 187, 205, 256, 273, 274, 296, 362, 388, 390, 392, 397, 415, 427, 436, 457, 458, 460, 464, 468, 469, 470, 475, 476, 477, 497, 498, 519, 523, 526, 531.*

Xtơ-ru-vê, P. B. (1870 - 1944) — nhà kinh tế học tư sản và nhà chính luận, một trong những thủ lĩnh của Đảng dân chủ - lập hiến. Trong những năm 90, là đại biểu nổi tiếng nhất của "chủ nghĩa Mác hợp pháp", cộng tác viên và là biên tập viên các tạp chí "Lời nói mới" (1897), "Bước đầu" (1899) và "Đời sống" (1900). Ngay trong tác phẩm

đầu của mình nhan đề "Những ý kiến phê phán về sự phát triển kinh tế của nước Nga" (1894), Xtơ-ru-vê, trong khi phê phán chủ nghĩa dân túy, lại "bổ sung" và "phê phán" học thuyết kinh tế và triết học của C. Mác, đồng tính với các đại biểu của kinh tế chính trị học tư sản tầm thường, truyền bá thuyết Man-tuýt; Xtơ-ru-vê tìm cách làm cho chủ nghĩa Mác và phong trào công nhân thích ứng với lợi ích của giai cấp tư sản. V. I. Lê-nin đã gọi Xtơ-ru-vê là "kẻ phản bội bậc thầy" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 16, tr. 467). Xtơ-ru-vê là một trong những nhà lý luận và người tổ chức ra "Hội liên hiệp giải phóng" của phái quân chủ - tự do chủ nghĩa (1903 - 1905) và biên tập viên cơ quan ngôn luận bất hợp pháp của tổ chức đó — tạp chí "Giải phóng" (1902 - 1905). Năm 1905, khi Đảng dân chủ - lập hiến mới thành lập, đã là ủy viên Ban chấp hành trung ương đảng đó. Là một trong những nhà tư tưởng của chủ nghĩa đế quốc Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là kẻ thù cuồng nhiệt chống Chính quyền xô-viết, thành viên của chính phủ phản cách mạng của Vran-ghen, là tên bạch vệ lưu vong. — *20, 51, 65, 204, 235, 292, 309, 310, 367.*

THÂN THẾ VÀ SỰ NGHIỆP CỦA V. I. LÊ-NIN

(Tháng Chín 1906 - tháng Hai 1907)

1906

Tháng Chín 1906 - tháng Hai 1907.	Lê-nin sống ở Phần-lan, tại Cu-ốc-ca-la, trong biệt thự "Va-da"; lãnh đạo công tác của những người bôn-sê-vích. Các ủy viên ban biên tập các cơ quan ngôn luận bôn-sê-vích, đại diện Ban chấp hành Pê-téc-bua và các ban chấp hành khác của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã đến thăm Lê-nin. Lê-nin biên tập tờ báo bôn-sê-vích bất hợp pháp "Người vô sản"; xem lại và chuẩn bị để đăng trên báo này các bài báo và tin tức từ các địa phương gửi đến. Lê-nin lãnh đạo tờ "Tiến lên", báo công nhân bất hợp pháp có tính quần chúng (xuất bản của báo "Người vô sản").
30 tháng Chín (13 tháng Mười).	Các bài báo của Lê-nin "Người ta chuẩn bị một cuộc đảo chính mới!" (xã luận), "Chiến tranh du kích", "Thử phân loại các chính đảng ở Nga" và tiểu luận "Về vấn đề chiến tranh du kích" đã được đăng trên báo "Người vô sản", số 5.
Đầu tháng Mười.	Lê-nin viết bài "Nhận xét về tờ "Người dân chủ - xã hội", số I".
Giữa 10 và 28 tháng Mười (23 tháng Mười và 10 tháng Mười một).	Lê-nin viết bài "Về việc triệu tập đại hội bất thường của đảng". Bài báo này cùng với phần bổ sung cho bài báo đã được đăng trên báo "Người vô sản", số 7, ra ngày 10 tháng Mười một 1906.

Sau 13 (26) tháng Mười. Lê-nin viết cuốn sách mỏng "Bài phát biểu của Mác-tốp và của Tsê-rê-va-nin trên báo chí tư sản". Cuốn sách này do nhà xuất bản "Sự nghiệp vô sản" phát hành ở Pê-téc-bua vào tháng Mười 1906.

18 (31) tháng Mười. Bài báo của Lê-nin "Người cấp tiến Nga thông minh sau sự việc!" được đăng trên tạp chí bôn-sê-vích hợp pháp "Truyền tin đời sống", số 12.

29 tháng Mười (11 tháng Mười một). Các bài của Lê-nin "Về những kết quả của đại hội Đảng dân chủ - lập hiến" (xã luận) và "Tư tưởng tiểu tư sản trong các giới cách mạng" đăng trên báo "Người vô sản", số 6.

Cuối tháng Mười. Lê-nin viết cuốn sách nhỏ "Đảng dân chủ - xã hội và những hiệp nghị tuyển cử". Cuốn sách này đã được nhà xuất bản "Tiến lên" phát hành ở Pê-téc-bua vào tháng Mười một 1906.

2 (15) tháng Mười một. Lê-nin tham dự phiên họp trù bị của các đại biểu của Hội nghị II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ("Hội nghị I toàn Nga") ở Tam-méc-pho để xác định thủ tục làm việc của hội nghị.

3 (16) tháng Mười một. Lê-nin được bầu vào đoàn chủ tịch phiên họp đầu tiên của Hội nghị II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ("Hội nghị I toàn Nga").

Lê-nin phát biểu về chương trình nghị sự của hội nghị; đề nghị thảo luận vấn đề thực hiện sự liên hợp với phái Bun trong các Đảng bộ địa phương như thế nào.

3 - 7 (16 - 20) tháng Mười một. Trong thời gian nghỉ giữa các phiên họp của hội nghị, Lê-nin lãnh đạo các cuộc họp mặt của đảng đoàn bôn-sê-vích, trao đổi với các đại biểu bôn-sê-vích về công việc của các đảng bộ địa phương; trong một cuộc trao đổi với A. Bô-gđa-nốp (A. Vôn-giơ-xki), đại biểu của vùng Pô-vôn-gie, Người hỏi đến công tác của những người bôn-sê-vích trong nông dân.

4 (17) tháng Mười một. Lê-nin đọc báo cáo tại hội nghị, và phát biểu kết thúc cuộc thảo luận về vấn đề cuộc vận động bầu cử vào Đu-ma nhà nước II.

6 (19) tháng Mười một. Lê-nin phát biểu tại hội nghị, phê phán dự án cương lĩnh bầu cử của phái men-sê-vích đệ trình Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; những đề nghị của Lê-nin dùng làm cơ sở cho nghị quyết đã được thông qua về việc bổ sung cho dự án cương lĩnh bầu cử.

Thay mặt 14 đại biểu của hội nghị, Lê-nin đưa ra "Ý kiến đặc biệt", đó là cương lĩnh bôn-sê-vích trong cuộc vận động bầu cử.

Lê-nin phát biểu trong cuộc tranh luận tán thành triệu tập đại hội bất thường của đảng.

7 (20) tháng Mười một. Lê-nin đòi hội nghị phải thảo luận vấn đề cổ động cho "đại hội công nhân", "coi đó là vấn đề vi phạm kỷ luật của đảng".

Điểm sửa đổi của Lê-nin vào nghị quyết "Về sự thống nhất trong cuộc vận động bầu cử tại các địa phương" đã được hội nghị thông qua.

10 (23) tháng Mười một. Các bài của Lê-nin "Người ta viết lịch sử như thế nào...," "Bổ sung cho bài báo "Đảng dân chủ - xã hội và cuộc vận động bầu cử"" đăng trên báo "Người vô sản", số 7.

Trước 16 (29) tháng Mười một. E. M. I-a-rô-xláp-xki và I. Kh. La-lai-an-txơ — những người tổ chức triệu tập Hội nghị I bôn-sê-vích các tổ chức quân sự và chiến đấu của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ở Tam-méc-pho — đến thăm Lê-nin ở Cu-ốc-ca-la. Trong cuộc trao đổi với họ, Lê-nin tán thành ý định triệu tập hội nghị.

Trong phiên họp chuẩn bị hội nghị, Lê-nin đề nghị giao cho ban tổ chức mời, cùng với đại biểu của các tổ chức quân sự và chiến đấu, những đại diện các đảng bộ bôn-sê-vích lớn nhất tham dự hội nghị.

Lê-nin nhận thư của ban tổ chức triệu tập hội nghị mời tham dự công việc của hội nghị.

Lê-nin gửi thư cho những người tổ chức Hội nghị I bôn-sê-vích các tổ chức quân sự và chiến đấu của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, trong đó nhấn mạnh tầm quan trọng của các vấn đề được đưa ra thảo luận tại hội nghị.

Giữa 15 (28) tháng Mười một 1906 và 15 (28) tháng Giêng 1907. Lê-nin thuyết trình với công nhân tiểu khu Xê-mi-an-ni-cốp-xki thuộc khu Nê-va tại Pê-téc-bua về đề tài "Những hiệp nghị tuyển cử ở phương Tây và ở nước ta".

22 tháng Mười một (5 tháng Chạp). Lê-nin tọa đàm với M. N. Li-a-đốp và I. A. Xam-me (Li-u-bích) — những người tham dự Hội nghị I các tổ chức quân sự và chiến đấu của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga — về kết quả của hội nghị.

Sau 22 tháng Mười một (5 tháng Chạp). Lê-nin cử M. N. Li-a-đốp đến vùng U-ran để lãnh đạo việc tham gia của những người bôn-sê-vích trong cuộc vận động bầu cử để bầu Đu-ma nhà nước II cũng như để tổ chức các cuộc bầu cử đại biểu đi dự Đại hội V Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

23 tháng Mười một (6 tháng Chạp). Các bài của Lê-nin "Dự thảo lời kêu gọi các cử tri" (xã luận), "Về các khối liên minh với Đảng dân chủ - lập hiến", "Cuộc đấu tranh chống những đảng viên dân chủ - xã hội dân chủ - lập hiến hóa và kỷ luật của đảng", "Những người dân chủ - xã hội Ác-ma-via tiến hành cuộc vận động bầu cử như thế nào?" đăng trên báo "Người vô sản", số 8.

Truyền đơn "Bầu ai vào Đu-ma nhà nước?" do Lê-nin viết được đăng làm phụ trương báo "Người vô sản", số 8.

29 tháng Mười một (12 tháng Chạp). Nhóm cổ động viên thuộc Ban chấp hành Pê-téc-bua ra quyết nghị về việc giao cho Lê-nin lãnh đạo ban lãnh đạo các cổ động viên trong cuộc vận động bầu cử.

Trước 30 tháng Mười một (13 tháng Chạp). Lê-nin tham gia biên tập số I báo "Công nhân đường sắt" — cơ quan của Ban thường vụ đường sắt thuộc Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ga đầu mối Mát-xcơ-va (in tại Phần-lan trong nhà in của báo "Người vô sản").

7 (20) tháng Chạp. Các bài của Lê-nin "Lời giải thích mới của Pháp viện tối cao" (xã luận) và "Sự khủng hoảng của chủ nghĩa men-sê-vích" đăng trên báo "Người vô sản", số 9.

10 (23) tháng Chạp. Lê-nin viết bài "Giai cấp vô sản và người đồng minh của mình trong cách mạng Nga". Bài này đăng trên báo "Người vô sản" số 10, ngày 20 tháng Chạp 1906.

Sau 10 (23) tháng Chạp. Lê-nin hiệu đính bản dịch tiếng Nga cuốn sách của C. Cau-xky "Những động lực và triển vọng của cách mạng Nga" và viết lời tựa cho cuốn sách này. Cuốn sách xuất bản năm 1097 ở Mát-xcơ-va do Lê-nin biên tập.

14 (27) tháng Chạp. Lê-nin viết bài "Chính phủ đã giả tạo Đu-ma như thế nào và những nhiệm vụ của Đảng dân chủ - xã hội". Bài này đăng làm xã luận trên báo "Người vô sản", số 10, ngày 20 tháng Chạp 1906.

20 tháng Chạp (2 tháng Giêng 1907). Các bài của Lê-nin "Về một bài báo đăng trên cơ quan ngôn luận của phái Bun", "Đại hội công nhân và sự hợp nhất với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng" đăng trên báo "Người vô sản", số 10.

24 tháng Chạp (6 tháng Giêng 1907).	Bài của Lê-nin "Tình hình chính trị và những nhiệm vụ của giai cấp công nhân" đăng làm xã luận trên tờ báo bôn-sê-vích "Lao động gian khổ" số 1.
Sau 27 tháng Chạp (9 tháng Giêng 1907).	Lê-nin viết lời tựa cho bản dịch tiếng Nga cuốn sách mỏng của V. Liếp-nếch: "Không một thỏa hiệp nào, không một hiệp nghị tuyển cử nào!". Cuốn sách xuất bản năm 1907 tại Pê-téc-bua.
28 tháng Chạp (10 tháng Giêng 1907).	Theo yêu cầu của những người bôn-sê-vích Xa-ma-ra, Lê-nin viết bài "Nhiệm vụ của đảng công nhân và nông dân" và gửi bài đó từ Pê-téc-bua đến Xa-ma-xa cho ban biên tập báo bôn-sê-vích "Khúc sông Xa-ma-ra".
31 tháng Chạp (13 tháng Giêng 1907).	Bài của Lê-nin "Các đảng tư sản và đảng công nhân có thái độ như thế nào đối với cuộc bầu cử Đu-ma?" đăng làm xã luận trên tờ tuần báo "Lao động gian khổ", số 2.
Cuối tháng Chạp.	Em gái Ma-ri-a I-li-ni-tsơ-na U-li-a-nô-va đến thăm Lê-nin.
Tháng Chạp.	L. G. Kha-nin — ủy viên Ban chấp hành đảng bộ khu Đường sắt ở Mát-xcơ-va, người đã mang đến các tài liệu để đăng trên báo "Công nhân đường sắt", số 2 — đến thăm Lê-nin. Trong cuộc nói chuyện với Kha-nin, Lê-nin hỏi đến tình hình công tác đảng trong công nhân đường sắt Mát-xcơ-va.

1907

6 (19) tháng Giêng.	Lê-nin tham dự Hội nghị đại biểu đảng bộ Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ở Tê-ri-ô-ki (Người được bầu làm đại biểu các tiểu khu Ốp-vốt-nôi và Xa-pô-giơ-ni thuộc khu Mát-xcơ-va). Lê-nin được bầu vào đoàn chủ tịch của hội nghị, Người phát biểu trong cuộc tranh luận về vấn đề phê chuẩn giấy ủy nhiệm.

	Lê-nin đọc báo cáo tại hội nghị về các hiệp nghị tuyển cử tại cuộc bầu cử sắp tới vào Đu-ma.
Giữa 6 và 14 (19 và 27) tháng Giêng.	Lê-nin viết bài "Cuộc vận động bầu cử của Đảng công nhân ở Pê-téc-bua". Bài báo được đăng làm xã luận trên tờ tuần báo bôn-sê-vích "Những bài diễn văn đơn giản", số 1, ngày 14 tháng Giêng 1907.
7 (20) tháng Giêng.	Bài của Lê-nin "Plê-kha-nốp và Va-xi-li-ép" đăng trên báo "Người vô sản", số 11.
13 - 14 (26 - 27) tháng Giêng.	Lê-nin viết cuốn sách mỏng "Đảng dân chủ - xã hội và cuộc bầu cử Đu-ma". Cuốn này được xuất bản tháng Giêng 1907 ở Pê-téc-bua.
15 (28) tháng Giêng.	Lê-nin viết cuốn sách mỏng ""Hãy nghe lời phán xét của một tên ngu xuẩn"... (Trích bút ký của một nhà chính luận dân chủ - xã hội)".
16 (29) tháng Giêng.	Cục cảnh sát báo tin cho Sở an ninh Pê-téc-bua biết rằng ở Cu-ốc-ca-la, chỗ V. I. Lê-nin đang ở, "thường có những cuộc họp đông người".
18 (31) tháng Giêng.	Lê-nin viết bài "Cuộc vận động bầu cử của Đảng dân chủ - xã hội ở Pê-téc-bua". Bài này đã được đăng trên báo "Những bài diễn văn đơn giản", số 2, ngày 21 tháng Giêng 1907.
19 tháng Giêng (1 tháng Hai).	Lê-nin viết bài "Từ bước này sang bước khác". Bài này đã được đăng trên báo "Người vô sản", số 12, ngày 25 tháng Giêng 1907.
19 hoặc 20 tháng Giêng (1 hoặc 2 tháng Hai).	Lê-nin viết bài "Kháng nghị của 31 người men-sê-vích". Bài báo này đăng trên báo "Người vô sản" số 12, ngày 25 tháng Giêng 1907.
20 tháng Giêng (2 tháng Hai).	Lê-nin viết cuốn sách mỏng "Cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua và sự giả dối của 31 người men-sê-vích". Cuốn sách được nhà xuất bản "Đu-ma mới" phát hành vào tháng Giêng 1907.

Giữa 21 và 25 tháng Giêng (3 và 7 tháng Hai). Lê-nin viết bài "Cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua và sự khủng hoảng của chủ nghĩa cơ hội. Bài này được đăng làm xã luận trên báo "Người vô sản", số 12, ngày 25 tháng Giêng 1907.

25 tháng Giêng (7 tháng Hai). Bài của Lê-nin "Bỏ phiếu trong cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua như thế nào? (Có nguy cơ bọn Trăm đen sẽ thắng lợi trong cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua không?)" đăng trên báo "Nhãn quan", số 1.

30 tháng Giêng (12 tháng Hai). Bài của Lê-nin "Cuộc bầu cử trong đoàn tuyển cử công nhân ở Pê-téc-bua" và "Cuộc đấu tranh giữa Đảng dân chủ - xã hội và Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng trong cuộc bầu cử trong đoàn tuyển cử công nhân ở Xanh Pê-téc-bua" đăng trên báo "Những bài diễn văn đơn giản", số 3.

Cuối tháng Giêng. Lê-nin bị Ban chấp hành trung ương men-sê-vích truy tố trước tòa án của đảng vì cuốn sách "Cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua và sự giả dối của 31 người men-sê-vích".

Đầu tháng Hai. Lê-nin viết lời bào chữa (hay là lời buộc tội phản đối Ban chấp hành trung ương men-sê-vích) gửi tòa án của đảng, lời bào chữa này được sự ủng hộ của hội nghị gồm 234 người bôn-sê-vích Pê-téc-bua, của Hội nghị đại biểu đảng bộ dân chủ - xã hội Pê-téc-bua (thành phố và tỉnh), cũng như của nhiều hội nghị những người bôn-sê-vích Pê-téc-bua ở các khu và nhà máy.

Lê-nin tính số phiếu theo danh sách đại biểu cử tri thuộc đoàn tuyển cử công nhân thành phố do Ban chấp hành Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đề nghị. Việc tính toán được ghi trên tờ truyền đơn của Ban chấp hành Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và được Lê-nin sử dụng trong bài "Kết quả cuộc bầu cử trong đoàn tuyển cử công nhân ở Pê-téc-bua".

Trước 4 (17) tháng Hai. Lê-nin viết bài về cuộc thương lượng của những người dân chủ - lập hiến với Xtô-lư-pin. Bài này đã được đăng trên báo bôn-sê-vích "Lao động".

4 (17) tháng Hai. Các bài của Lê-nin "Bỏ phiếu trong cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua như thế nào? (Những chuyện hoang đường về nguy cơ Trăm đen có lợi cho ai?)", "Các số liệu sơ bộ về các cuộc bầu cử ở Mát-xcơ-va" và "Một vụ Lít-van về chính trị" đăng trên báo "Nhãn quan", số 2.

Lê-nin viết bài "Ý nghĩa của các cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua". Bài này đã được đăng trên báo "Người vô sản", số 13, ngày 11 tháng Hai 1907.

5 (18) tháng Hai. Lê-nin viết lời tựa cho bản dịch tiếng nga những bức thư của C. Mác gửi L. Cu-ghen-man. Cuốn sách được xuất bản vào năm 1907 ở Pê-téc-bua do Lê-nin biên tập.

7 (20) tháng Hai. Lê-nin viết bài "Đu-ma II và làn sóng thứ hai của cách mạng". Bài này được đăng làm xã luận trên báo "Người vô sản", số 13, ngày 11 tháng Hai 1907.

Giữa 7 và 16 (20 và 29) tháng Hai. Lê-nin đọc báo cáo tại phiên họp thứ ba của Hội nghị đại biểu đảng bộ dân chủ - xã hội Pê-téc-bua (thành phố và tỉnh) về vấn đề cuộc vận động bầu cử vào Đu-ma và về sách lược Đu-ma của những người dân chủ - xã hội.

9 (22) tháng Hai. Lê-nin viết bài "Kết quả cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua". Bài này đã được đăng trên báo "Người vô sản", số 13, ngày 11 tháng Hai 1907.

Lê-nin được chọn làm đại biểu cử tri để bầu đại biểu vào Đu-ma nhà nước II đại diện cho khối các đảng phái tả thuộc khu phố Mát-xcơ-va.

11 (24) tháng Hai. Các bài của Lê-nin "Kết quả cuộc bầu cử trong đoàn tuyển cử công nhân ở Pê-téc-bua", "Một vài số liệu về cuộc bầu cử trong đoàn tuyển cử công nhân ở miền Nam nước Nga" và "Về báo cáo của khu Mát-xcơ-va thành phố Pê-téc-bua về cuộc bầu cử vào Đu-ma II" đăng trên báo "Người vô sản", số 13.

MỤC LỤC

Lời Nhà xuất bản
Lời tựa VII

1906

CHIẾN TRANH DU KÍCH..... 1 - 16
I 1
II 3
III 6
IV 14
NGƯỜI TA CHUẨN BỊ MỘT CUỘC ĐẢO CHÍNH MỚI! ..... 17 - 25
* VỀ VẤN ĐỀ CHIẾN TRANH DU KÍCH 26
THỬ PHÂN LOẠI CÁC CHÍNH ĐẢNG Ở NGA ..... 27 - 35
NHẬN XÉT VỀ TỜ "NGƯỜI DÂN CHỦ - XÃ HỘI", SỐ 1 ..... 36 - 41
NGƯỜI CẤP TIẾN NGA THÔNG MINH SAU SỰ VIỆC! ..... 42 - 47
VỀ NHỮNG KẾT QUẢ CỦA ĐẠI HỘI ĐẢNG DÂN CHỦ - LẬP HIẾN ..... 48 - 54
TƯ TƯỞNG TIỂU TƯ SẢN TRONG CÁC GIỚI CÁCH MẠNG .. 55 - 69
BÀI PHÁT BIỂU CỦA MÁC-TỐP VÀ CỦA TSÊ-RÊ-VA-

* Dấu hoa thị là chỉ những đầu đề do Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô, đặt ra.

NIN TRÊN BÁO CHÍ TƯ SẢN. *Câu chuyện về một số người dân chủ - xã hội đã lợi dụng như thế nào các báo tư sản, các báo dân chủ - lập hiến, như loại tờ "Đồng chí", và, thông qua tờ báo này và tờ "Con đường mới" để loan truyền những tin tức không đúng về Đảng dân chủ - xã hội cách mạng. — Bác bỏ. — Đánh giá. — Kết luận* ..... 70 - 79

Thông qua báo chí tư sản, L. Mác-tốp truyền bá những điều không đúng sự thật..... 70

Mác-tốp và Tsê-rê-va-nin..... 74

Những người dân chủ - xã hội trên các báo tư sản ... 77

VỀ VIỆC TRIỆU TẬP ĐẠI HỘI BẤT THƯỜNG CỦA ĐẢNG ..... 80 - 83

NGƯỜI TA VIẾT LỊCH SỬ NHƯ THẾ NÀO..... 84 - 88

* BỔ SUNG CHO BÀI BÁO "ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI VÀ CUỘC VẬN ĐỘNG BẦU CỬ"..... 89 - 92

ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI VÀ NHỮNG HIỆP NGHỊ TUYỂN CỬ... 93 - 124

I 96

II 97

III 100

IV 105

V 109

VI 113

VII 121

* *HỘI NGHỊ II ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA ("HỘI NGHỊ 1 TOÀN NGA") 3 - 7 (16 - 20) tháng Mười một 1906*.... 125 - 135

* 1. BÁO CÁO VỀ CUỘC VẬN ĐỘNG BẦU CỬ ĐU-MA NHÀ NƯỚC II *4 (17) tháng Mười một*..... 127

* 2. LỜI KẾT THÚC CUỘC THẢO LUẬN BẢN BÁO CÁO VỀ CUỘC VẬN ĐỘNG BẦU CỬ ĐU-MA NHÀ NƯỚC II *4 (17) tháng Mười một* 129

* 3. PHÁT BIỂU TRONG CUỘC THẢO LUẬN CƯƠNG LĨNH HÀNH ĐỘNG CỦA PHÁI MEN-SÊ-VÍCH TRONG CUỘC VẬN ĐỘNG BẦU CỬ *6 (19) tháng Mười một* 130

* 4. NHỮNG LỜI PHÁT BIỂU VỀ VẤN ĐỀ TRIỆU TẬP "ĐẠI HỘI CÔNG NHÂN" *7 (20) tháng Mười một*..... 131

1..... 131

2..... 131

5. Ý KIẾN ĐẶC BIỆT PHÁT BIỂU TẠI HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU TOÀN NGA CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA NHÂN DANH NHỮNG ĐẠI BIỂU DÂN CHỦ - XÃ HỘI BA-LAN, MIỀN LÁT-VI-A, XANH PÊ-TÉC-BUA, MÁT-XCƠ-VA, VÙNG TRUNG TÂM CÔNG NGHIỆP VÀ VÙNG PÔ-VÔN-GIE..... 132

DỰ THẢO LỜI KÊU GỌI CÁC CỬ TRI ..... 136 - 142

VỀ CÁC KHỐI LIÊN MINH VỚI ĐẢNG DÂN CHỦ - LẬP HIẾN .. 143 - 161

CUỘC ĐẤU TRANH CHỐNG NHỮNG ĐẢNG VIÊN DÂN CHỦ - XÃ HỘI DÂN CHỦ - LẬP HIẾN HÓA VÀ KỶ LUẬT CỦA ĐẢNG ..... 162 - 167

NHỮNG NGƯỜI DÂN CHỦ - XÃ HỘI ÁC-MA-VIA TIẾN HÀNH CUỘC VẬN ĐỘNG BẦU CỬ NHƯ THẾ NÀO?..... 168 - 170

BẦU AI VÀO ĐU-MA NHÀ NƯỚC?..... 171

Ba đảng chủ yếu nào? 171

Ba đảng chủ yếu bảo vệ những lợi ích của ai?..... 171

Ba đảng chủ yếu muốn gì? 172

Ba đảng chủ yếu muốn đem lại cho nhân dân những quyền tự do nào?..... 172

Ba đảng chủ yếu nghĩ như thế nào về yêu sách ruộng đất của nông dân? 173

Ba đảng chủ yếu có thể đạt được những gì nếu toàn bộ cuộc đấu tranh của họ thắng lợi? 174

Đảng dân chủ - xã hội và các đảng lao động 175

Những đảng nào là những đảng nhận trách nhiệm bảo vệ những lợi ích của giai cấp công nhân và của tất cả những người lao động?..... 175

Các đảng này trên thực tế bảo vệ những lợi ích nào? 176
Các đảng này quyết tâm đến mức độ nào trong cuộc đấu tranh vĩ đại trên toàn thế giới của lao động chống tư bản? 176
Các đảng này có thể đạt được những gì khi mục đích cuối cùng của họ được thực hiện hoàn toàn? 177
Trong cuộc cách mạng hiện nay các đảng này muốn giành tự do như thế nào cho nhân dân? 177
Các đảng này có thái độ như thế nào đối với yêu sách về ruộng đất của nông dân? 178
LỜI GIẢI THÍCH MỚI CỦA PHÁP VIỆN TỐI CAO 179 - 191
SỰ KHỦNG HOẢNG CỦA CHỦ NGHĨA MEN-SÊ-VÍCH 192 - 223
I 193
II 201
III 209
IV 216
ĐẠI HỘI CÔNG NHÂN VÀ SỰ HỢP NHẤT VỚI NHỮNG NGƯỜI XÃ HỘI CHỦ NGHĨA - CÁCH MẠNG *(Tiểu luận)* 224 - 226
GIAI CẤP VÔ SẢN VÀ NGƯỜI ĐỒNG MINH CỦA MÌNH TRONG CÁCH MẠNG NGA 227 - 240
VỀ MỘT BÀI BÁO ĐĂNG TRÊN CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA PHÁI BUN 241 - 251
CHÍNH PHỦ ĐÃ GIẢ TẠO ĐU-MA NHƯ THẾ NÀO VÀ NHỮNG NHIỆM VỤ CỦA ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI 252 - 260
TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ VÀ NHỮNG NHIỆM VỤ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN 261 - 269
NHIỆM VỤ CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN VÀ NÔNG DÂN 270 - 275
* LỜI TỰA CHO BẢN DỊCH TIẾNG NGA CUỐN SÁCH NHỎ CỦA V. LIẾP-NẾCH: "KHÔNG MỘT THỎA HIỆP NÀO, KHÔNG MỘT HIỆP NGHỊ TUYỂN CỬ NÀO!" 276 - 285
* LỜI TỰA CHO BẢN DỊCH TIẾNG NGA CUỐN SÁCH NHỎ CỦA C. CAU-XKY: "NHỮNG ĐỘNG LỰC VÀ TRIỂN VỌNG CỦA CÁCH MẠNG NGA" 286 - 294
CÁC ĐẢNG TƯ SẢN VÀ ĐẢNG CÔNG NHÂN CÓ THÁI ĐỘ NHƯ THẾ NÀO ĐỐI VỚI CUỘC BẦU CỬ ĐU-MA? 295 - 301

1907

PLÊ-KHA-NỐP VÀ VA-XI-LI-ÉP 302 - 311
* BÁO CÁO TẠI HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ PÊ-TÉC-BUA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA VỀ VẤN ĐỀ CÁC HIỆP NGHỊ TUYỂN CỬ TRONG CUỘC BẦU CỬ ĐU-MA NHÀ NƯỚC II *6 (19) tháng Giêng 1907. Tường thuật ngắn trên báo* 312
CUỘC VẬN ĐỘNG BẦU CỬ CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN Ở PÊ-TÉC-BUA 313 - 320
ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI VÀ CUỘC BẦU CỬ ĐU-MA 321 - 352
Đảng dân chủ - xã hội và cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua 323
I. Điều kiện triệu tập và thành phần hội nghị dân chủ - xã hội 324
II. Vấn đề phân chia hội nghị 334
III. Việc những người men-sê-vích rời bỏ hội nghị có ý nghĩa gì 338
IV. Các chính đảng và cuộc bầu cử sắp tới ở Pê-téc-bua 345
Lời bạt 349
"HÃY NGHE LỜI PHÁN XÉT CỦA MỘT TÊN NGU XUẨN"... *(Trích bút ký của một nhà chính luận dân chủ - xã hội)* 353 - 378
CUỘC VẬN ĐỘNG BẦU CỬ CỦA ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI Ở PÊ-TÉC-BUA 379 - 391

TỪ BƯỚC NÀY SANG BƯỚC KHÁC ..... 392 - 397
KHÁNG NGHỊ CỦA 31 NGƯỜI MEN-SÊ-VÍCH ..... 398 - 402
CUỘC BẦU CỬ Ở PÊ-TÉC-BUA VÀ SỰ GIẢ DỐI CỦA 31 NGƯỜI MEN-SÊ-VÍCH ..... 403 - 417
BỎ PHIẾU TRONG CUỘC BẦU CỬ Ở PÊ-TÉC-BUA NHƯ THẾ NÀO? (*Có nguy cơ bọn Trăm đen sẽ thắng lợi trong cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua không?)* ..... 418 - 432
CUỘC BẦU CỬ Ở PÊ-TÉC-BUA VÀ SỰ KHỦNG HOẢNG CỦA CHỦ NGHĨA CƠ HỘI ..... 433 - 438
CUỘC BẦU CỬ TRONG ĐOÀN TUYỂN CỬ CÔNG NHÂN Ở PÊ-TÉC-BUA ..... 439 - 449
CUỘC ĐẤU TRANH GIỮA ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI VÀ ĐẢNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA - CÁCH MẠNG TRONG CUỘC BẦU CỬ TRONG ĐOÀN TUYỂN CỬ CÔNG NHÂN Ở XANH PÊ-TÉC-BUA ..... 450 - 456
BỎ PHIẾU TRONG CUỘC BẦU CỬ Ở PÊ-TÉC-BUA NHƯ THẾ NÀO? (*Những chuyện hoang đường về nguy cơ Trăm đen có lợi cho ai?)* ..... 457 - 464
CÁC SỐ LIỆU SƠ BỘ VỀ CÁC CUỘC BẦU CỬ Ở MÁT-XCƠ-VA ..... 465 - 467
MỘT VỤ LÍT-VAN VỀ CHÍNH TRỊ ..... 468 - 471
Ý NGHĨA CỦA CÁC CUỘC BẦU CỬ Ở PÊ-TÉC-BUA ..... 472 - 478
* LỜI TỰA VIẾT CHO BẢN DỊCH RA TIẾNG NGA NHỮNG BỨC THƯ CỦA C. MÁC GỬI L. CU-GHEN-MAN ..... 479 - 491
ĐU-MA II VÀ LÀN SÓNG THỨ HAI CỦA CÁCH MẠNG ..... 492 - 499
KẾT QUẢ CUỘC BẦU CỬ TRONG ĐOÀN TUYỂN CỬ CÔNG NHÂN Ở PÊ-TÉC-BUA ..... 500 - 508
* VỀ BÁO CÁO CỦA KHU MÁT-XCƠ-VA THÀNH PHỐ PÊ-TÉC-BUA VỀ CUỘC BẦU CỬ VÀO ĐU-MA II ..... 509 - 511
MỘT VÀI SỐ LIỆU VỀ CUỘC BẦU CỬ TRONG ĐOÀN TUYỂN CỬ CÔNG NHÂN Ở MIỀN NAM NƯỚC NGA ..... 512 - 515
KẾT QUẢ CUỘC BẦU CỬ Ở PÊ-TÉC-BUA ..... 516 - 526
* BÁO CÁO TẠI HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ PÊ-TÉC-BUA VỀ VẤN ĐỀ VẬN ĐỘNG BẦU CỬ VÀO ĐU-MA VÀ VẤN ĐỀ SÁCH LƯỢC ĐU-MA. *Tường thuật ngắn trên báo* ..... 527 - 533
Lời kết thúc 532

Danh mục các tác phẩm của V. I. Lê-nin cho đến nay chưa tìm thấy *(Tháng Chín 1906 - tháng Hai 1907)* ..... 537 - 538
Danh mục các xuất bản phẩm và tác phẩm mà V. I. Lê-nin đã tham gia hiệu đính ..... 539 - 540
Danh mục các tác phẩm có thể là của V. I. Lê-nin 541
Chú thích ..... 542 - 614
Bản chỉ dẫn các sách báo và tài liệu gốc mà V. I. Lê-nin đã trích dẫn và nói đến ..... 615 - 662
Bản chỉ dẫn tên người ..... 663 - 706
Thân thế và sự nghiệp của V. I. Lê-nin ..... 707 - 716

PHỤ BẢN

Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin "Nhận xét về tờ "Người dân chủ - xã hội", số 1". — 1906 ..... 36 - 37
Trang đầu của tuần báo "Lao động gian khổ", số 1, ngày 24 tháng Chạp 1906, với bài xã luận của V. I. Lê-nin "Tình hình chính trị và những nhiệm vụ của giai cấp công nhân" 263
Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin "Nhiệm vụ của đảng công nhân và nông dân". — 1906 ..... 270 - 271

Trang đầu tờ báo "Những bài diễn văn đơn giản" số 1, ngày 14 tháng Giêng 1907, với bài xã luận của V. I. Lê-nin "Cuộc vận động bầu cử của đảng công nhân ở Pê-téc-bua"..... 315

Trang đầu của tờ báo "Nhãn quan" số 1, ngày 25 tháng Giêng 1907 với bài xã luận của V. I. Lê-nin "Bỏ phiếu trong cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua như thế nào?"..... 419

Chịu trách nhiệm xuất bản:
TRỊNH THÚC HUỲNH
Chịu trách nhiệm nội dung:
TS. HOÀNG PHONG HÀ

Biên tập nội dung: BAN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT
Trình bày kỹ, mỹ thuật: ĐƯỜNG HỒNG MAI
Trình bày bìa: PHÙNG MINH TRANG
Chế bản vi tính: NGUYỄN THỊ MỸ
Sửa bản in: BAN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT
Đọc sách mẫu: BAN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT

Mã số: 3K2
CTQG - 2005

In 1.000 cuốn, khổ 14,5x20,5 cm, tại Công ty In & Văn hoá phẩm.
Giấy phép xuất bản số: 156-37/CXB-QLXB, cấp ngày 14-1-2005.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 10 năm 2005.